



Đôi lời

📌 Ebook được chia sẻ mang tính phi thương mại, bản quyền thuộc về tác giả và người dịch

📌 Ebook chưa được sự đồng ý của tác giả và người dịch, mọi thắc mắc có liên quan sẽ không được giải đáp

📌 Khi chia sẻ trên bất kì diễn đàn nào vui lòng ghi rõ tên của người dịch và người làm ebook

📌 Vui lòng không reup ebook lên bất cứ trang download/diễn đàn/mạng xã hội



Duyên Kỳ Ngộ

Tên gốc: Mạn Mạn Thanh La (Dây tơ môn môn)

Tác giả: Trang Trang

Người dịch: Nguyễn Thành Phước

Công ty phát hành: Quảng Văn

Nhà xuất bản: NXB Văn Học

Ngày xuất bản: 22-12-2011

Nguồn: Linpearl89

Làm ebook: Yuki1102



Mục lục



Tóm tắt

Tập 1

Chương 1 ❀ Chương 2

Chương 3 ❀ Chương 4 ❀ Chương 5

Chương 6 ❀ Chương 7

Chương 8 ❀ Chương 9 ❀ Chương 10

Chương 11 ❀ Chương 12

Chương 13 ❀ Chương 14 ❀ Chương 15

Chương 16 ❀ Chương 17

Chương 18 ❀ Chương 19 ❀ Chương 20

Chương 21 ❀ Chương 22

Chương 23 ❀ Chương 24 ❀ Chương 25

Tập 2

Chương 26 ❀ Chương 27

Chương 28 ❀ Chương 29 ❀ Chương 30

Chương 31 ❀ Chương 32 ❀ Chương 33

Chương 34 ❀ Chương 35

Chương 36 ❀ Chương 37 ❀ Chương 38

Chương 39 ❀ Chương 40

Chương 41 ❀ Chương 42 ❀ Chương 43

Chương 44 ❀ Chương 45

Ngoại truyện thứ nhất – Vương Yên Hôi

Ngoại truyện thứ hai – Âm Dạ

Ngoại truyện thứ ba – Sở Nam

Ngoại truyện thứ tư – Trần Tử Ly

Ngoại truyện thứ năm – An Thanh vương



Tóm tắt

Trình Tinh là cô gái hiện đại vô tình xuyên không ngược về một thời đại lạ lùng không có trong lịch sử. Linh hồn cô nhập vào thân xác một cô bé sáu tuổi tên là Thanh La, con gái vị Thất phu nhân của Lý tướng Ninh quốc. Thanh La từ đó đã biết giấu mình để tránh sự chú ý của người khác nhằm sau này dễ bề đưa mẹ trốn khỏi Lý phủ, sống đời tiêu dao.

Năm mười ba tuổi, trong Đào hoa yến của Hộ quốc công chúa, Thanh La giả trang thành a hoàn trốn khỏi trướng của tướng phủ để dò la. Duyên trời xui khiến, nàng gặp phải một vị tiểu vương gia kiêu ngạo trong vườn đào, hai người hiểu lầm, Thanh La đánh ngất tiểu vương gia Lưu Giác và bỏ đi.

Cũng trong lần trốn ra ngoài này, Thanh La còn vô tình quen tứ hoàng tử Tử Ly. Chàng là người đầu tiên ở Ninh quốc này đối xử tốt với Thanh La, khiến nàng cảm động.

Hai chàng trai anh tuấn, cùng yêu thương Thanh La. Nhưng vì cả hai chàng đều là những người có địa vị cao sang, ngoài tình yêu họ vẫn ấp ủ giấc mơ quyền lực. Mối quan hệ với hai chàng đã đẩy Thanh La vào cảnh nước sôi lửa bỏng trong cuộc chiến quyền lực chốn hoàng cung.

Sau bao thăng trầm, lưu lạc, Thanh La liệu có tìm được hạnh phúc cho mình?

“Ngoài đồng cỏ mọc lan ra,
Mịt mù sương lộ đậm đà rớt rơi.
Đẹp thay bỗng có một người,
Mắt trong mày đẹp xinh tươi dịu dàng
Tình cờ ta gặp được nàng
Thật là thích hợp mơ màng bấy lâu”

(Kinh thi, Trịnh phong, Dĩ hữu mạn thảo, bản dịch của Tạ Quang Phát)

Chương 1

Vừa mở mắt, Trình Tinh lập tức nhắm lại, mở ra lần nữa, lại nhắm lại. Sau mấy lần như thế, cô quả quyết tuyệt đối không phải mình đang nằm mơ, cô không nằm trên giường nhà mình, mà ở một nơi lạ hoắc nào đó.

Thử động dậy, chân tay vẫn nguyên vẹn, không hề suy chuyển, lắc lắc đầu, đầu hơi nhẹ, nhưng vẫn tỉnh táo. Cô ngồi dậy, cơ thể không sao. Trình Tinh ngồi trên giường ngo ngắ, không lẽ có người nửa đêm bí mật đưa cô từ nhà đến đây? Thậm chí không hề làm cô tỉnh giấc.

Trình Tinh vốn rất thính ngủ. Nhất là những lúc cha mẹ vắng nhà, thính giác của cô cơ hồ càng nhạy, một con chuột chui vào lòng sục thùng rác trong bếp, chân nó vừa chạm nắp thùng, cô đã nhảy khỏi giường xộc vào bếp, vớ lấy quả bóng rổ tung lên. Con chuột mai phục trong bếp đã lâu kinh hãi nhảy dựng, lạng lẽ chuồn thẳng, chạy đến cái hõm tường để quạt thông gió, nó còn dừng lại, quay đầu khinh miệt nhìn Trình Tinh bằng đôi mắt đen hạt đỗ, hình như muốn nói, chỉ bới rác thôi mà, có đáng phải thế không?

Đuổi xong con chuột, cô lại lên giường ngủ tiếp. Không còn tiếng động quấy rầy, cô lập tức ngủ say, không hề mộng mị, vừa thức giấc, mở mắt đã thấy đang ở chỗ này. Quay đầu nhìn quanh, căn phòng không rộng, chừng mười mét vuông, trên tường quét vôi trắng treo bức tranh sơn thủy và đôi câu đối rất trang nhã: “Tùy phong hòa bích nguyệt thanh minh, thính đào thanh trúc vũ vô ý”⁽¹⁾

Ngước mắt nhìn, trần nhà được ghép bằng những ván gỗ, nền lát đá xanh khô rộng. Trước cửa sổ có một cái án chạm trổ hoa văn, trên đặt một chiếc đàn, và một chậu lan thảo. Bài trí đơn giản mà tao nhã.

Đột nhiên cảm thấy người hơi đau, đưa tay sờ, chạm ngay ván giường cứng queo, người quen nằm đệm, ngủ trên giường lát ván thế này đương nhiên thấy đau mình. Lại nhìn cái giường, đây là loại giường cổ, hình như là thời Minh, Thanh,

cửa giường có bình phong được ghép mộng bằng những hoa văn tứ hợp như ý và hoa văn chữ thập, gia công cầu kỳ tinh xảo, màn quây bằng lụa màu vàng nhạt. Trình Tinh thầm nghĩ, chiếc giường này quả là rất đẹp, chế tác tinh xảo, giá cả chắc cũng rất đắt. Gối dài, trên thêu hoa, cô đưa tay khẽ vuốt, chạm phải những hạt nhỏ bên trong, bỗng bật cười, trong ruột chiếc gối thêu lại là một túi trấu, thì ra đúng là như vậy.

Bốn bề vô cùng tĩnh mịch, một khi đã tỉnh ngủ Trình Tinh không muốn nán lại trên giường nữa, cô muốn biết đây là chốn nào, ai đã đưa cô đến đây. Định xỏ dép nhưng chân vừa giơ ra bỗng sững người, chìa tay trước mặt nhìn, lại sững người, lại nhìn toàn thân, cuống quýt sờ soạng, Trình Tinh kinh hoàng, đầu óc hoảng loạn, chỉ thấy tim đập như trống trận, nước mắt ứa ra. Cơ thể này, cơ thể này không phải là của cô! Quần áo cô mặc cũng không phải là trang phục hiện đại.

Trình Tinh thở dốc, vô thức há miệng hét: “Mẹ!”.

Có tiếng đẩy cửa, một cô gái xấp xỉ đôi mươi vội vã đi vào: “Tam Nhi, mẹ đây, con thấy ác mộng phải không?”.

Trình Tinh một lần nữa kinh ngạc: “Mẹ ư?”.

Cô gái bước đến dịu dàng ôm Trình Tinh, dỗ dành: “Tam Nhi, có mẹ ở đây, đừng sợ, con gặp ác mộng hả? Nhìn con này, người đầm mồ hôi rồi”. Nói đoạn, dùng chiếc khăn lụa trong tay lau mồ hôi cho cô.

Một làn hương nhẹ nhàng từ cơ thể người đó phả ra, Trình Tinh sợ hãi đến phát run, đây đúng là không phải nằm mơ! Cô gái dường như cảm nhận được người cô đang run bần bật, nhẹ nhàng ôm cô, bế cô đặt ngồi lên đùi mình, tay khẽ vỗ lưng dỗ dành: “Mẹ đây, Tam Nhi ngoan nào, đừng sợ!”.

Lúc này Trình Tinh đã rơi vào trạng thái kinh sợ tột cùng, toàn thân cứng đờ, lưỡi cứng không thể nói được. Lúc này, cô gái đã phát hiện ra, bắt đầu lay cô: “Tam Nhi, con sao thế? Tam Nhi? Người đâu!”.

Có hai người ngoài cửa chạy vào, một người có dáng a hoàn, một người có dáng quân gia, giọng sợ sệt hỏi: “Thất phu nhân, tiểu thư làm sao ạ?”.

Giọng cô gái đã có phần bức bối: “Tiểu thư xưa nay sợ ngủ một mình, ngay cả các người cũng không coi mẹ con ta ra gì, dám lơ là như vậy?”.

Hai người quỳ sụp xuống, mặt trắng nhợt. Người có tuổi bạo dạn hơn, mở miệng: “Thất phu nhân, lão nô thấy trời đã sáng, không còn sớm nữa, bèn đi lấy trang phục để tiểu thư mặc chuẩn bị đi thi, chẳng ngờ tiểu thư lại thấy ác mộng!”.

A hoàn kia nói giọng suýt khóc: “Hôm nay tiểu thư dậy muộn, Tiểu Ngọc gọi hai lần, tiểu thư có trả lời, con tưởng tiểu thư đã tỉnh, bèn đi chuẩn bị nước nóng. Xin phu nhân tha cho Tiểu Ngọc, từ nay tiểu thư chưa dậy Tiểu Ngọc quyết không dám rời một bước!”.

Thất phu nhân thấy bộ dạng sợ hãi của bọn họ, thở dài một tiếng: “Còn không mau đi chuẩn bị, hôm nay không được sơ suất!”.

Vú Trương và Tiểu Ngọc nhìn thất phu nhân, cúi chào, vội vàng đi ra.

Thất phu nhân nhỏ nhẹ dỗ Trình Tinh: “Tam Nhi, vú Trương và Tiểu Ngọc đều là những người mẹ chọn từ lâu, họ đều rất tốt”.

Rằng Trình Tinh vẫn va vào nhau lập cập, cô không hiểu đã xảy ra chuyện gì, chỉ vô thức gật gật đầu, cuối cùng miệng cũng lí nhí vọt ra một từ: “Vâng”.

Thất phu nhân nâng mặt Trình Tinh, giọng vẫn dịu dàng: “Tam Nhi, mẹ biết con rất sợ cuộc thi hôm nay, nhưng mẹ chỉ có một mình con, nếu con giận dỗi làm hỏng cuộc thi, mất mặt là chuyện nhỏ, nhưng mẹ sao đành lòng để con bị phạt đòn? Cuộc sống sau này của mẹ con ta ở tương phủ sẽ càng khó khăn”. Nói đoạn, nét mặt lộ vẻ bi thương.

Lúc đó vú Trương mang một xấp quần áo, Tiểu Ngọc bê một chiếc thau đồng đi vào. Thất phu nhân đặt Trình Tinh xuống giường, nắm bàn tay nhỏ bé của cô, dịu dàng nói: “Nào, hôm nay mẹ chải đầu cho con”.

Vú Trương giũ ra một chiếc váy màu xanh mặc cho cô, sau đó lại mặc thêm chiếc áo ngắn màu tím hồng, thắt dải hai bên sườn. Trình Tinh đứng ngây như hình nộm để mặc mọi người làm gì thì làm.

Thay xong trang phục, thất phu nhân dẫn Trình Tinh đến ngồi trước bàn trang điểm. Đột nhiên, nhìn thấy trong chiếc gương đồng một khuôn mặt nhỏ bé xa lạ, hai tay Trình Tinh hốt hoảng ôm lấy mặt, bật ra một tiếng kêu kinh hoàng: “Ôi!”.

Thất phu nhân nhìn ra ngoài, nét mặt lộ vẻ lo lắng: “Tam Nhi, muộn rồi, nếu không trang điểm sẽ không kịp, nếu đến muộn cha con... Ôi, mẹ biết làm sao!”.

Cuộc thi ư? Cha con ư? Trình Tinh từ từ buông tay, hé mắt nhìn, trước mặt lại nổi lên một đám sương mù. Đây là ai? Sao mình lại trở nên nhỏ bé thế này? Sao mình lại biến thành như thế này? Cô không thể nào tin nổi, ngơ ngác nhìn đứa trẻ trong gương, mắt đỏ hoe, sắc mặt xanh xao, nhiều nhất cũng chỉ sáu tuổi.

Thấy Trình Tinh ngoan ngoãn ngồi trước gương, thất phu nhân, vú Trương, Tiểu Ngọc nhanh chóng trang điểm cho cô. Một lúc sau, trong gương lại xuất hiện một tiểu mỹ nhân, mắt to, khuôn mặt trang điểm tinh tế gọn gàng, có hàng tóc mái ngay ngắn, hai bím tóc nhỏ xíu. Thất phu nhân hài lòng thất hai dải lụa màu lên hai bím tóc ấy, nghiêng đầu ngắm nghía, nét mặt tươi cười.

Vú Trương cười xởi lởi: “Tiểu thư giống phu nhân quá, sau này lớn lên nhất định cũng là một mỹ nhân”.

Thất phu nhân nắm tay Trình Tinh dắt ra ngoài. Trình Tinh ra khỏi cửa phòng, nhìn thấy một khoảng không vuông vắn, bên dưới là mảnh sân, đặt hai cái bể cá to bằng đá, giữa có một khóm hải đường đương độ ra hoa. Sáng sớm chắc có mưa, sân đầy ắp nước, hoa hải đường được tắm mưa càng mơn mớn, thắm sắc, nhưng bây giờ không phải là lúc thưởng thức phong cảnh. Tiếng bước chân của thất phu nhân đã có phần vội vã, hình như đang tranh thủ thời gian vì lo bị muộn.

Đột nhiên Trình Tinh nghĩ, phu nhân muốn đưa mình tham gia cuộc thi nào đó, hình như rất quan trọng, vừa rồi hình như phu nhân có nói, nó liên quan đến cuộc sống nào đó sau này của mẹ con họ ở Lý gia. Hai mẹ con sao? Tim Trình Tinh lại nhảy lên. Thất phu nhân nhiều nhất cũng chỉ hai mươi ba, hai mươi tư tuổi, mình phải gọi cô ta là mẹ ư?

Cố gắng trấn tĩnh, cô muốn biết cuộc thi mình sắp phải tham dự rút cục là gì, rồi lại nghĩ đến sự biến đổi kỳ dị này. Cô kéo tay thất phu nhân, ngẩng mặt hỏi: “Cuộc thi này, con phải chú ý những gì?”.

Đây là lần đầu tiên sau khi thức dậy thất phu nhân thấy cô nhắc đến cuộc thi, bỗng dừng chân, âu yếm xoa đầu cô: “Tam Nhi, mẹ biết con đã cố gắng, cố gắng muốn học tốt cầm kỳ thi họa, ngâm thơ làm câu đối, nhưng con không thích những thứ đó, đương nhiên học không được tốt lắm. Nhưng, Tam Nhi, con phải hứa với mẹ, dù con có trả lời được hay không, nhất định không được khóc, không được làm chúng ta bẽ mặt”.

Nói đến đây, trong mắt thất phu nhân thoáng lộ ra vẻ uất hận: “Mặc cho bọn họ xoay thế nào, chúng ta tuyệt đối không được rơi một giọt nước mắt! Nhớ chưa, Tam Nhi?”.

Trình Tinh nhìn vẻ ân cần trong mắt thất phu nhân, gật gật đầu. Chỉ cần không khóc là được! Cô thở dài, đây là hoàn cảnh gì không biết? Cái cơ thể này mang tính cách gì? Người cha ít nhất đã cưới bà vợ kia dung mạo ra sao?

Thất phu nhân dắt tay Trình Tinh đưa vào một gian phòng lớn. Những tiếng nói chuyện rầm rì chợt im bặt. Cô nhìn thấy trên hai dãy ghế bên phải, bên trái trong gian phòng có năm người đàn bà đang ngồi, đầu cài đầy đồ trang sức châu báu. Hai chiếc ghế đặt ở chính giữa còn bỏ trống, có lẽ là vị trí của người cha và chính thê của ông ta.

Thất phu nhân hơi mỉm cười, cúi đầu về bên phải nói: “Muội đến muộn, các tỉ tha tội”. Lại quay về phía trái, cũng cúi chào như vậy, mấy người ngồi đó miễn cưỡng gật đầu. Thất phu nhân có lẽ đã quen với sự lạnh nhạt của họ, không đợi đáp lễ, dắt Trình Tinh đến ngồi ở ghế cuối cùng phía bên phải.

Trình Tinh đứng bên cạnh, thất phu nhân lúc đó mới buông tay. Trình Tinh nhìn về phía đối diện, ba người đàn bà này có lẽ là ba vị phu nhân của người cha đó, bên cạnh hai người đàn bà có hai đứa con gái đứng, đứa lớn khoảng mười tuổi, đứa nhỏ chừng bảy tuổi. Trình Tinh nghĩ, thất phu nhân gọi cô là Tam Nhi, có lẽ hai đứa bé kia là chị của cô. Phía đầu bên phải cũng có hai phu nhân không có con.

Cô thầm so sánh mấy bà phu nhân và thất phu nhân, thấy người béo người gầy, mỗi người một kiểu. Thất phu nhân có khuôn mặt nhỏ xinh xắn, cằm nhọn, đôi mắt long lanh, dáng người thon thả, rất dịu dàng yếu điệu, là người đẹp nhất trong bảy vị phu nhân. Trình Tinh thầm nghĩ, sau này mình lớn lên ngoại hình chắc cũng giống thất phu nhân này.

Chính vào lúc mắt Trình Tinh liếc nhìn xung quanh, chợt bắt gặp hai đứa trẻ đối diện bĩu môi nhìn cô, rồi quay ngoắt đầu về khinh thường, dáng điệu kiêu căng tột độ. Cô bỗng thấy buồn cười, đúng là trẻ ranh! Đột nhiên nghĩ đến cơ thể mình bị biến thành bé hơn chúng, lòng bội phần khó chịu, bất giác cúi đầu.

Lúc đó, vang lên chuỗi âm thanh của các đồ trang sức va vào nhau, các phu nhân đứng dậy, giọng sang sảng: “Thỉnh an lão gia, thỉnh an đại tỷ”.

Sau đó là giọng đàn ông: “Ngồi cả đi, cuộc thi hôm nay, A Lô, A Phi, A La đã chuẩn bị tốt chưa? Không biết lần này các con có gì tiến bộ!”.

Trình Tinh ngẩng đầu, nhìn thấy một người đàn ông mặc áo chùng màu nâu, chùng trên dưới bốn mươi, ngồi ở chiếc ghế chính giữa, khuôn mặt vuông vức uy nghiêm. Bên cạnh là một phụ nữ trung niên bận áo ngắn màu nhạt và váy dài màu tím.

Nếu xếp theo tuổi, tên của mình có lẽ là A La. Trình Tinh nhìn kỹ người cha xa lạ, người này cũng giống cha cô, vừa nhìn đã biết là người làm chính trị. Vừa rồi hình như thất phu nhân nhắc đến tướng phủ, làm thừa tướng một nước thật không đơn giản, cử chỉ trang nghiêm, mực thước, đôi mắt chuyển động tinh anh. Vị phu nhân kia mặt tròn tròn hơi béo, nhìn rất ôn hòa nhưng ánh mắt đầy mưu mô.

Người đàn ông chậm rãi nói: “A Lô, con lại đây!”.

Trình Tinh nhìn đứa con gái mười tuổi nghe gọi, vội bước lên đi đến giữa phòng, nét mặt bình tĩnh, nhưng hai tay lẩn trong ống tay áo thoáng nắm lại. Trình Tinh cúi đầu giấu nụ cười. Thầm nghĩ, đã tưởng cô bé ấy không sợ thật, hóa ra vẫn là trẻ con. Người đàn ông hỏi: “A Lô, ba tháng nay con học tốt nhất ngón gì?”.

Giọng A Lôi lạnh lạnh trả lời: “Bẩm cha, gảy đàn ạ”.

Người đàn ông vẫy tay, gia nhân chuyển vào mấy cái ghế, đặt cây đàn lên rồi lui ra. A Lôi ngồi cạnh cây cổ cầm, nét mặt bình thản, vuốt nhẹ dây đàn, nói: “Bây giờ A Lôi sẽ chơi khúc “Mai hoa tam lộ””.

Liền sau đó tiếng đàn cất lên, trong vút bay bổng. Rồi uyển chuyển chập chùng, lạnh như những tảng băng xô. Trình Tinh thầm khen hay. Trong thế giới hiện đại cô đã từng nghe khúc cổ cầm “Mai hoa tam lộ”, không khác bản này bao nhiêu. Chỉ có điều được nghe biểu diễn trực tiếp thế này thì đây là lần đầu.

Cô lại ngắm A Lôi mười tuổi, sắc mặt bình thản, khuôn mặt trái xoan xinh đẹp thoáng vẻ kiêu sa. Trình Tinh thầm nghĩ, mới mười tuổi đã biết chơi đàn hay như vậy thật quá siêu. Cô nhớ hồi nhỏ, cha mẹ sống chết ép cô học dương cầm, cô cực lực phản đối. Bây giờ biến thành như thế này, nếu lúc đầu mình chịu khó học chút nghệ thuật cổ điển như đàn, tiêu sáo hay thư họa gì đó, có phải bây giờ hữu dụng bao nhiêu! Nghĩ đến sự biến hóa kỳ dị này, Trình Tinh lại khó chịu, hai tay bất giác nắm nhàu vạt áo.

Thất phu nhân nhận ra, bàn tay khế vỗ tay cô, ánh mắt hàm ý bảo, không biết thì thôi, không quan trọng.

Trình Tinh đột nhiên cảm thấy thất phu nhân đối xử với đứa bé này thật tốt, lòng bỗng thấy ấm áp. Sau khi thay hình đổi dạng, người đầu tiên gặp trong thế giới kỳ lạ này đã đối xử tốt với cô như vậy, coi như may mắn rồi.

Lúc đó khúc nhạc đã vang lên những âm thanh cuối cùng, A Lôi dừng tay, ngửa khuôn mặt nhỏ xinh nhìn người đàn ông.

Người cha gật đầu cười: “A Lôi, sao lại chọn khúc này?”.

Mắt A Lôi lộ vẻ đắc ý, dong dạc nói: “A Lôi thấy hoa mai trước sân đã tàn, mặc dù đã là tháng hai xuân sớm, nhưng con vẫn nhớ sắc hoa tinh bạch, hương thơm sực nức lúc mai nở rộ suốt mùa đông, con thích nhất khí tiết kiên cường không sợ tuyết sương của nó”. Người đàn ông vuốt chòm râu dưới cằm, khen:

“Tốt, con gái ta chắc sẽ có cốt cách như mai! Tiếp tục. Tối nay cha sẽ đến vườn mai ngắm cảnh mai tàn như con nói!”.

Câu nói vừa dứt, Trình Tinh nhìn thấy vị phu nhân ngồi phía trái - chắc là thân mẫu của A Lôi - sắc mặt sáng lên vẻ đắc ý, lại cúi đầu nhỏ nhẹ: “A Lôi còn nhỏ, ngón đàn chưa thạo, lão gia quá khen!”.

Trình Tinh mắt đảo một lượt khắp phòng. Ngoài thất phu nhân mặt không biểu cảm, các vị phu nhân ngồi đó nét mặt ít nhiều đều lộ vẻ đố kỵ. Cô thầm nghĩ, bao nhiêu phụ nữ tranh giành một ông chồng, người xưa sao lại có thú vui như thế, có lẽ không có gì để chơi, họ đấu đá lẫn nhau, người đấu với người chắc là thú lắm.

A Lôi lùi về chỗ của mình bên cạnh mẹ, A Phi bước ra. Cô bé có khuôn mặt trái xoan, một đôi mắt vừa to vừa đen, linh hoạt thông minh. Cô bé không hề run, nói to: “Cha, mấy tháng nay A Phi luyện thư pháp có ít điều tâm đắc”.

Vậy là gia nhân lại khiêng ra một chiếc bàn thấp, đặt lên đó bút nghiên, giấy mực. Một a hoàn bước lên chỉnh lại trang phục cho A Phi. Cô bé trầm ngâm suy nghĩ một lát, đột nhiên cúi người nghiêng mình qua phải, rồi lại qua trái viết một mạch đôi câu đối, đoạn ngắm nghía một hồi, mới buông bút, nói đồng dục: “Xin cha chỉ giáo!”.

Trình Tinh nhìn nét chữ phóng khoáng tươi rói màu mực trên giấy, đúng là chữ đẹp! Vế phải vế trái đều như nhau, nghĩ đến nét chữ như giun bò của mình mà toát mồ hôi.

Người đàn ông chăm chú ngắm nghía hồi lâu, nói với A Phi: “Phi Nhi, chữ con đúng là tiến bộ rất lớn, tuổi còn nhỏ bút lực chưa đủ, nếu luyện tập thêm, chắc hẳn rất đẹp!”.

Lời khen khiến A Phi mặt mày hớn hờ, ngoái đầu nhìn mẹ cười, xúc động vui sướng, điệu bộ vừa kiêu kỳ vừa đáng yêu. Trình Tinh nghĩ, A Lôi xinh đẹp, A Phi kiêu kỳ, may là mình giống mẹ, sau này lớn lên mình cũng là mỹ nhân! Đang mải mê quan sát, đột nhiên nghe thấy người đàn ông gọi: “A La, con lại đây!”.

Trình Tinh ngẩn người, thất phu nhân lo lắng nhìn cô, nhẹ nhàng nhắc: “Tam Nhi, cha gọi con!”.

Trình Tinh hốt hoảng, suýt quên mất cô bé A La này cũng phải ứng thí. Mình không biết chơi đàn, không biết thư pháp, mình biết gì nhỉ? Ngay cả đây là thời nào, nơi nào cũng không biết. Trình Tinh đi thẳng đến đứng giữa phòng.

Nghe thấy giọng nói lạnh lùng của người cha: “Hai chị con, một người đàn hay, một người thư pháp giỏi. A La, ba tháng nay con nợ bài thi, mẹ con đã khát mười roi, đảm bảo sau ba tháng nhất định con sẽ tiến bộ, ba tháng nay con học được gì?”.

Mười roi? Không được, vừa bị đưa đến thế giới này, còn chưa hiểu đầu cua tai nheo thế nào lại còn bị đánh, tuyệt đối không được! Làm gì đây? Đọc những bài cổ thi còn nhớ là được chứ gì, chỉ sợ những người ở đây cũng biết. Trình Tinh đứng giữa phòng, đầu óc suy nghĩ rất lung. Thấy cô mãi không mở miệng, mấy vị phu nhân lộ vẻ mừng thầm. Trình Tinh quyết định, đọc thơ vậy, nếu họ biết là thơ của ai, thì nói mình thích nên học thuộc. Nếu không biết thì sẽ nói là của mình làm. Cô ngẩng đầu, nói: “Con thích thơ, con có thể đọc thơ cho cha nghe”.

Người đàn ông ấy mở to mắt, ngạc nhiên nhìn cô, thất phu nhân khẽ nhưn mày. Người cha cười: “Tốt, tốt, tam tiểu thư nhà ta lại biết đọc thơ, đọc cha nghe nào”.

Trong phòng có tiếng cười nhạo. Trình Tinh quay đầu, thấy sắc mặt thất phu nhân đã trắng bệch, bắt giác thầm thở dài, chậm chậm đọc: “Nhị nguyệt cô đình nhật nhật phong, xuân hàn vị liễu du nhân không. Hải đường bất tích yên chi sắc, độc lập mông mông tế vũ trung”⁽²⁾.

Đây là bài “Xuân hàn” của thi nhân Trần Dữ Nghĩa thời Tống. Trình Tinh sửa mấy chữ, dùng chất giọng non nớt không phải của mình đọc xong, thấy mọi người trong phòng ngồi ngây, người tỏ vẻ kinh ngạc, người sa sầm đố kỵ. Bụng nghĩ, ngay bản thân nghe cái giọng trẻ con của mình đọc một bài thơ như vậy cũng thấy giật mình nữa là. Đúng là chưa quen, giọng nói này đâu phải của mình. Rõ ràng là miệng mình phát ra mà lại nghe như người khác nói.

Người đàn ông trầm ngâm một lát, rồi nhìn về phía thất phu nhân, ánh mắt đầy ảm ý. Trình Tinh lại ngoái nhìn, mắt thất phu nhân đã ngấn nước, trong dáng yếu điệu diệu hiền có phần buồn bã.

Trình Tinh thở phào. Thấy mọi người không biết bài thơ này. Có nghĩa là đây không phải thời Tống, vậy thì bản quyền những bài thơ sau thời Tống thuộc về mình rồi!

Người cha cười ha hả: “Hay, A La mới sáu tuổi đã làm được thơ như vậy, mẹ con vất vả rồi. Miễn đánh đòn, hôm nào cha sẽ đến Đường viên nghe con đọc thơ!”.

Lời vừa dứt, trong phòng “sè sè” như tiếng ruồi bay, đó là những tiếng cười khẩy và những ánh mắt gay gắt đổ dồn vào thất phu nhân. Trình Tinh cúi đầu suy nghĩ về câu nói ảm ý, xem ra rất nặng nề của người đàn ông kia “mẹ con vất vả rồi”. Thầm nghĩ, có lẽ ông ta cho rằng bài thơ vừa rồi là do thất phu nhân dạy mình. Có điều, một đứa trẻ ba tháng trước không trả được bài, suýt bị phạt đòn, đột nhiên lại đọc được bài thơ như vậy, ai chẳng thấy lạ. Thất phu nhân cũng nói cô bé A La này không thích thơ phú, học cũng không chăm mà. Trình Tinh lui về đứng yên cạnh thất phu nhân suy nghĩ. Thất phu nhân không hề dạy con gái bài thơ đó, sau này sẽ tìm cơ hội xóa bỏ nỗi ngờ vực của mọi người mới được.

Người cha lại nói: “Nhà họ Lý chúng ta được tiếng là danh gia vọng tộc của Ninh quốc, dòng dõi thư hương. Sau này phải học hành chăm chỉ mới không bị thiên hạ chê cười!”. Nói đến đây giọng ông ta trở nên nghiêm khắc.

Mọi người trong phòng vội vâng vâng dạ dạ, rồi dần dần giải tán, ai về phòng ấy.

Thất phu nhân nắm tay Trình Tinh đợi các vị phu nhân ra trước, cuối cùng mới rời khỏi phòng đi về phía Đường viên. Trình Tinh cảm thấy thất phu nhân lúc này đang run run xúc động, bàn tay nắm tay cô càng chặt, tiếng chân bước càng mau. Có vẻ như bài thơ đó lại vô tình nói lên tâm tư của phu nhân. Trình Tinh tổng hợp những lời thất phu nhân đã nói với cô và những gì vừa nhìn thấy trong cuộc thi

vừa rồi, phán đoán thất phu nhân chắc chắn không được sủng ái. Người đẹp như vậy mà lại không được yêu chiều? Chắc có nguyên do.

Ninh quốc? Là thế giới chưa biết ư? Các bà phu nhân kia đối địch với thất phu nhân, người cha vừa nhìn đã biết ngay là kiểu người giáo lý giả tạo, hai người chị kiêu kỳ nhưng rất có tài, một vụ ân oán chốn danh gia! Mình phải thế nào đây! Xem rất nhiều tiểu thuyết vượt thời gian, mình có thể hiểu biết càn khôn, thích nghi được cuộc chơi quay về quá khứ như những nhân vật trong đó không? Liệu có bị chết yếu? Liệu có một ngày kia thức dậy lại trở về thế giới hiện tại hay không? Trình Tinh nghĩ, cô bé A La trước đây chắc là đứa trẻ hướng nội, không thạo ăn nói. Hướng nội thì hướng nội, cũng may từ nhỏ mình đã sống độc lập, gặp chuyện gì cũng vẫn bình tĩnh, không kêu ca phàn nàn, nếu không, ngay người mẹ xinh đẹp này cũng không có, sáu tuổi không chừng bị chết đói? Chết đói là chuyện nhỏ, thất tiết là chuyện lớn, nếu bị bán vào lầu xanh, chẳng thà chết còn hơn?

Ngẩng đầu nhìn thất phu nhân, sắc mặt đã trở lại bình thường, hầu như không cảm thấy sự bất thường của A La. Trình Tinh nghĩ, đã đến thế giới này một cách kỳ lạ, kỳ lạ nhưng cũng là ý trời. Hơn nữa A La mới sáu tuổi, nếu lớn hơn một chút, chẳng lẽ phải giả bộ mất trí nhớ? Trên đường về, vừa đi cô vừa nhìn ngắm những lầu gác, hành lang quanh co cổ kính xung quanh, thăm nghĩ, gia đình này chắc chắn là nhà quyền thế, giàu có, trang viên rất rộng. Người cha kia tề gia rất nghiêm khắc, thỉnh thoảng gặp gia nhân, họ đều cúi gập người chào thất phu nhân và cô.

Rút cục nên vào nhà giàu hay vào nhà nghèo? Trình Tinh nghĩ, có lẽ vào nhà giàu vẫn hơn, dân thời xưa nghèo khổ, không có cái ăn cái mặc, sưu cao thuế nặng, bữa ăn chỉ có rau cám. Nếu gặp ác bá địa chủ, hoặc năm mất mùa đói kém, cầm cọng rơm lên đầu⁽³⁾ chết thế nào cũng không biết. Vào nhà giàu mặc dù có mưu mô, tranh giành, nhưng tốt xấu có cha mẹ làm quan. Bản thân cũng từng nghe nhiều, thấy nhiều cảnh đấu đá công khai ngầm ngầm trong chốn quan trường, đối phó coi như cũng không khó lắm. Những chuyện như vậy thời nào chả có, tranh giành đấu đá vốn là bản tính con người. Lúc này, cô nắm chặt tay thất phu nhân trở về nhà.

Chú thích:

1. Tạm dịch: Gió hiu nhẹ bóng trắng tròn vắng vắng, mưa bụi mờ rừng trúc tiêu sơ.

2. Tạm dịch: Tháng hai gió thổi đình không, xuân lạnh chưa dứt khách chường ngại qua. Hải đường ngàn màu son pha, cô đơn đứng giữa hạt nhòa mưa bay. (BTV)

3. Trung Quốc xưa đội một chiếc vòng nhỏ tết bằng rom, cắm ngọn cỏ, rom lên đầu đứng ở chợ là dấu hiệu bán mình đi ở đợ.

Chương 2

Về đến Đường viên, thất phu nhân đứng trước khóm hải đường nở rộ hoa trước sân, thở dài, đoạn sai vú Trương mang đến chiếc ghế, ngồi trên hành lang, ôm Trình Tinh vào lòng thăm thì: “Tam Nhi, con tốt quá. Con ít nói, cả năm không nói với mẹ mấy câu, cũng không thích thơ phú văn chương, vẫn tưởng là con tính tình lạnh lùng, không ngờ, nỗi khổ của mẹ con đều ghi trong lòng. Trong nhà này, mẹ chỉ có con là người thân, cha con, ông ấy có đến hay không mẹ cũng không màng. Nhưng bài thơ đó vừa thấm thía nỗi buồn đau lại vừa có chí khí quật cường, con sáu tuổi đã viết được bài thơ như vậy, không biết là tốt hay xấu”. Đứa trẻ sáu tuổi sao có thể giỏi như vậy, lúc sáu tuổi mình đọc thuộc lòng bài thơ còn ngắc ngứ, huống hồ làm thơ! Trình Tinh đang muốn thanh minh vài câu, đã thấy giọng thất phu nhân trở nên phẫn hận: “Mấy người đó vẫn chưa cam lòng, họ đang hận là chưa đuổi được mẹ con ta đi, nếu có thể ra đi thật... Ôi! Lúc nào cũng mang chuyện con không biết cầm kỳ thi họa để gây sự. Hôm nay quả là mẹ rất lo, sợ con phải đòn, mà lại không biết làm gì để bênh vực con. Con gái Lý gia nếu bất tài, không giúp gì được cha con, thì không đáng tiền bằng Tiểu Ngọc... Ồ, con là con gái của ta, sao lại không biết thơ ca chứ!”.

Trình Tinh thấy thất phu nhân không hề nghi ngờ, nên không vội giải thích. Lúc đó, cô đã hơi quen vòng tay của thất phu nhân, thơm thơm, mềm mềm, rất giống vòng tay của mẹ lúc cô còn nhỏ. Ngồi trong lòng thất phu nhân, cô bắt đầu hỏi: “Liệu mẹ có thể nói cho A La biết phải làm gì để giúp cha không? Con gái Lý gia tại sao nhất thiết phải tinh thông cầm kỳ thi họa?”.

Vừa nói ra, Trình Tinh đã hối hận, ngộ nhớ mọi khi thất phu nhân đã nói với A La, hỏi như vậy liệu có làm bà ấy kinh ngạc? Thất phu nhân chậm rãi nói: “Tam Nhi, con còn nhỏ, đợi con lớn chút nữa, mẹ sẽ nói cho con biết!”

Trình Tinh sốt ruột, cô nóng lòng muốn biết đây là thế giới nào. Đầu óc bấn loạn, vừa ngủ dậy đã thấy mình biến thành đứa trẻ một cách kỳ dị, lại còn gặp một

đám người hỗn loạn trong tướng phủ, nơm nớp lo lâu một hồi, không hỏi sao được? Cô nghe thấy miệng mình phát ra những âm thanh non nớt: “Biết sớm vẫn hơn, biết đâu sau này A La đổi tính, chăm chỉ học hành, để ba tháng sau không bị phạt đòn!”. Nói xong, lại thở dài, giọng nói này, cô không quen! Thuận tay sờ, quả nhiên người nổi gai ốc.

Thất phu nhân lại thở dài: “Lý lão gia vì muốn có đứa con trai, đã lấy sáu bà vợ, không ngờ đến mẹ là người sau cùng vẫn sinh con gái. Cha con là Tả tướng của Ninh quốc, biết chắc ông ấy muốn sau này gả ba đứa con gái cho chỗ vương thất hào môn để củng cố quyền thế. Cha sao có thể không nghiêm khắc với các con? Mọi hy vọng của ông ấy là muốn kết thân với những nhà quyền quý. Đại phu nhân xuất thân hiển hách, nếu không phải bà ta không thể sinh con, làm sao bằng lòng cho lão gia lấy mấy vợ bé, mẹ chẳng qua cũng là người đẻ mướn cho nhà họ Lý mà thôi!”.

Thất phu nhân cúi đầu dịu dàng mỉm cười với Trình Tinh: “Mẹ không mong Tam Nhi giỏi giang hơn người, chỉ sợ con không biết nghe lời, khiến cha con nổi giận, thì ngay miếng cơm cũng không có mà ăn. Con rất giống tính mẹ lúc nhỏ, ương bướng, nghịch ngợm, luôn làm khó vú Trương, chẳng chịu học hành. Mẹ không nỡ trách con, nhưng Tam Nhi, thời buổi này phận nữ nhi luôn chịu thiệt thòi, nếu con không lấy được một đám tốt, sau này sẽ rất khổ”. Nói đoạn, hai hàng lệ tuôn rơi.

Trình Tinh nhìn vẻ đau buồn trên gương mặt như ngọc của thất phu nhân, thâm hiểu, vận mệnh của hai người từ nay gắn với nhau. Cô nhìn cơ thể bé nhỏ của mình, vượt thời gian không gian trở về quá khứ một cách kỳ lạ, linh hồn tá túc vào thân thể khác, không lai lịch. Cô vốn là nữ sinh đại học năm thứ tư, gia cảnh ưu việt, tiền đồ xán lạn, bây giờ tất cả đều bất định. Nghe thất phu nhân nói, con gái ở đây đều chịu nhiều thiệt thòi, không nhịn nổi bật khóc.

Thất phu nhân vội ôm lấy cô, nói: “Tam Nhi, tại sao làm con gái lại khổ như vậy? Tại sao phải làm con gái nhà họ Lý?”.

Trình Tinh khóc mãi, rồi ngủ thiếp.

Thất phu nhân âu yếm nhìn con gái sáu tuổi. Khuôn mặt giống phu nhân, không cần suy đoán cũng biết sau này A La lớn lên sẽ vô cùng xinh đẹp. Tuổi xuân và nhan sắc của nàng ta đã bị chôn vùi trong Đường viên Lý phủ, nàng ta hy vọng số phận con gái sẽ tốt hơn mình, không phải vò võ suốt đời trong mảnh sân quanh quẽ bốn bề kín mít này.

Ngơ ngẩn nhìn A La rất lâu, nàng ta gọi vú Trương và Tiểu Ngọc, nhẹ nhàng nói với họ: “Tiểu thư còn nhỏ chưa hiểu chuyện, các người chiều nó một chút, nó không phải là đứa trẻ lạnh lùng, chỉ có điều hơi bướng”.

Vú Trương và Tiểu Ngọc mắt đỏ hoe, nói: “Phu nhân đối với chúng tôi đại ân đại đức, chúng tôi nhất định hết lòng vì tiểu thư”.

Thất phu nhân trao đứa bé trong lòng cho vú Trương bế về phòng. Một mình ngơ ngẩn nhìn vườn hải đường, nghĩ đến bài thơ A La đọc lúc trước, nước mắt lại tuôn lũ chã.

Trình Tinh vừa thức dậy, vội cúi nhìn người mình. Vẫn cơ thể nhỏ bé. Xung quanh lặng ngắt như tờ, không có tiếng ô tô qua đường, không có tiếng người, hình như cả thế giới chỉ còn lại một mình cô. Đôi mắt đỏ hoe, nước mắt trào ra, ánh trăng chiếu vào phòng, càng thêm vắng lạnh. Trình Tinh trầm nghĩ, lẽ nào mình mãi mãi ở lại xứ này, với thân xác của A La, dần dần lớn lên trong thế giới này, rồi lấy chồng, kết thúc cuộc đời? Bỗng thấy sợ hãi khôn cùng, òa khóc thành tiếng.

Ngoài bức màn sa, lóe lên ánh nến, Tiểu Ngọc vén màn, lo lắng dỗ cô: “Tiểu thư, lại gặp ác mộng sao? Tiểu Ngọc ở đây, tiểu thư, đừng sợ”.

Trình Tinh nhìn mái tóc xoả tung của Tiểu Ngọc, có lẽ cô bé chỉ chừng mười tuổi, vậy mà lại đến an ủi mình. Trầm nghĩ, mình đã hai mươi hai tuổi, sao có thể để cho cô bé bảo vệ? Dần dần nín khóc, nói với Tiểu Ngọc: “Ta không ngủ được, Tiểu Ngọc lên nằm với ta đi, kể chuyện cho ta nghe”.

Tiểu Ngọc nhìn khuôn mặt nhỏ bé với những giọt nước mắt chưa khô lóng lánh của A La dưới ánh nến, đầy băn khoăn, cầu khẩn, trong lòng xúc động không nói nên lời. Tiểu thư mới sáu tuổi, đã khiến người ta thương cảm, sau này lớn lên

không biết sẽ thành trang quốc sắc thiên hương thế nào, liền đồng ý, lên giường ngủ cùng A La.

Trình Tinh nói với Tiểu Ngọc: “Tiểu Ngọc nói cho tôi biết, thế giới bên ngoài như thế nào, Ninh quốc là một nước như thế nào?”.

Tiểu Ngọc cười gượng: “Tiểu Ngọc chỉ biết thiên hạ có năm nước, phía tây có nước Khởi, tây nam có nước Hạ, bắc có nước An, nam có nước Trần, Ninh quốc ở phía đông, là nước lớn nhất, cường thịnh nhất. Chúng ta ở Phong thành kinh đô Ninh quốc. Tiểu thư, Phong thành của chúng ta rất to, đi ngựa từ đông sang tây cũng phải chạy hết mấy canh giờ, Tết Nguyên tiêu đông vui nhất, bên bờ sông Ninh người thả đèn, người bán đèn, tấp nập còn có rất nhiều thuyền hoa, tôi đến giống như là nơi ở của thần tiên ấy”.

Trình Tinh nghĩ, đây là nơi nào! Có phải là một thời đại kỳ dị? Thôi tìm hiểu sau vậy. Mình cần phải suy nghĩ đã, liền nhắm mắt. Tiểu Ngọc tưởng cô đã ngủ, cũng không nói nữa, dần dần cũng ngủ thiếp.

Một lát sau cô mở mắt nhìn lên đình màn. Xem ra mình thực sự biến thành cô bé A La sống trong Lý phủ rồi. Cố kìm nén nỗi lo sợ lúc đầu. May mà mình còn nhỏ, Lý lão gia là vị thừa tướng thế nào, chuyện cơm áo tạm thời không phải lo. Trước khi lớn lên đối diện với nhiều chuyện khác vẫn còn mấy năm nữa. Chưa biết chừng có ngày tỉnh giấc đã lại quay về trên chiếc giường của nhà mình, tất cả chỉ là giấc Nam Kha⁽⁴⁾ mà thôi. Lòng dần dần yên tĩnh.

Tiếp đó bắt đầu suy nghĩ về bản thân. Vốn là sinh viên năm thứ tư chuyên ngành tiếng Anh, học hành hơi lười biếng, nhưng hai mươi hai năm sống trong thế giới hiện đại, những tri thức đã có, sẽ ít nhiều hữu dụng. Nếu thời đại khác nhau, những bài thơ bài phú có thể sao chép, những gì cô biết cũng đủ dùng. Đường thi, Tống từ, nhớ không nguyên vẹn cũng chẳng sao, những bài thơ hay, những câu châm ngôn cách cú nổi tiếng cô vẫn nhớ. Hát cũng tạm tạm, chỉ có hay sai nhạc, cũng không sao, những ca từ còn nhớ biết đâu cũng có thể dùng được. Biết chơi bài, luyện tập Karate từ nhỏ, cái này cô thông thạo nhất, có thể chấp cả mấy đứa con trai. Ít nhất cũng không phải loại con gái trối gà không chặt! Trình Tinh thở

phào, may mà ông bố bà mẹ làm quan của cô thường xuyên bận công việc, ít thời gian để mắt đến cô, cho nên cô có thể học Karate để tự vệ. Cũng do không ai chăm sóc, năm, sáu tuổi Trình Tinh đã biết tự chăm sóc mình, có thể tự nấu ăn, đúng rồi, nấu ăn!

Giống như Robinson trên hoang đảo⁽⁵⁾, phát hiện thêm được khả năng gì của mình Trình Tinh mừng rơn. Nghĩ một lúc nữa thấy vốn liếng của mình chỉ có vậy.

A La sáu tuổi, nghe nói ngày xưa, con gái mười sáu tuổi đã gả chồng, mình ít nhất vẫn còn khá nhiều thời gian để học. Đây là xã hội nào, sau này phải đối diện với những con người và sự việc như thế nào, để sau hăng hay.

Hôm nay cô đã kịp quan sát, phụ nữ ở đây không bó chân, thậm chí phào, cô đã từng thấy bàn chân bị bó của bà ngoại, biến dạng xấu xí, các ngón quặp xuống lòng bàn chân, đi không đau mới lạ.

Nghĩ đến những người đã gặp trong căn phòng lớn sáng nay, không biết Lý lão gia có phải là một vị tướng quyền lực, những quyền tướng thời cổ đại thường không có kết cục tốt đẹp, một khi công lao lớn hơn hoàng đế hoặc lợi dụng quyền thế là bị hoàng đế kiểm soát giết hại. Cô cầu thần khẩn Phật mong Lý lão gia không gặp oan trái thảm cảnh như bị bãi quan, chém đầu. Nghĩ đến những cực hình thời trung cổ, thấy rừng mình khiếp sợ. Trình Tinh tự nhủ, sau này mình là tam tiểu thư của nhà họ Lý, chỉ cần không phạm tội gì, có thể sống bình yên là được.

Lại suy nghĩ về hoàn cảnh sống hiện tại, Đường viên hình như ở một góc khuất, vắng nhất trong Lý phủ, chỉ có hai người hầu là vú Trương và Tiểu Ngọc. Vú Trương ở bên thất phu nhân nhiều hơn, Tiểu Ngọc hầu hạ cô. Đồ đạc cũng rất sơ sài, không thấy vàng bạc châu báu gì đáng tiền. Ngay thất phu nhân, hôm nay đầu cũng chỉ cài hai chiếc trâm ngọc, một đoá hoa cũng bằng ngọc, giản dị hơn nhiều so với sáu bà kia. Thất phu nhân sợ nhất tranh giành đấu đá ngầm ngầm, nhưng sáu vị phu nhân kia rõ ràng không thích cô ấy, họ đổ kị nhan sắc của cô sao? Nhưng Lý tướng rõ ràng không sủng ái vị phu nhân xinh đẹp này. Thật kỳ lạ, có ẩn tình gì chăng? Nghĩ đến vẻ dịu hiền và đau buồn của thất phu nhân, Trình

Tĩnh thâm nghĩ, có lẽ là do cô ấy không sinh được con trai nên bị Lý tướng lạnh nhạt.

Lý lão gia chỉ sinh được ba gái, mình có nên trở thành đứa con được ông ta thích nhất? Có cái hay cái dở, cái hay là có thể cải thiện đối xử của ông ta đối với thất phu nhân, được hưởng một số đặc quyền, cái dở là thu hút chú ý, đã được sủng ái muốn sống yên ổn cũng khó. Trí tuệ của tuổi hai mươi hai trong cơ thể sáu tuổi, dựa vào đầu óc trưởng thành và tri thức hiện đại, khiến Lý lão gia yêu thích có lẽ cũng không khó. Nhưng nghĩ đến lời răn của người xưa, đạn luôn trúng những con chim đầu đàn, cây to thì dễ đổ, cô quyết định trước mắt cứ tạm bình tĩnh, tìm hiểu kỹ tình hình, yên phận mấy năm rồi tính. Chập chờn ngủ một lát, nhưng giấc không sâu. Khi tỉnh dậy lần nữa, mở mắt thì trời đã mờ mờ sáng, có lẽ khoảng năm sáu giờ. Trình Tĩnh (A La) ra khỏi giường, nhìn bộ y phục liền thân mỏng mảnh trên người, cảm thấy mặc thế này mà chơi thể thao thì không phù hợp lắm.

Tiểu Ngọc cũng đã thức, hỏi A La: “Tiểu thư, dậy sớm thế sao? Bây giờ mới là giờ Mão, mọi ngày chưa đến giờ Thìn tiểu thư chưa dậy cơ mà”.

A La thâm nhảm lại mười hai chi, bụng nghĩ, mình phải làm quen cách tính giờ ở đây mới được, cười nói: “Hôm qua đi thi, vui quá ngủ không yên. Tiểu Ngọc, có thể gọi vú Trương may giúp tôi bộ quần áo không?”.

Tiểu Ngọc mang nước cho nàng rửa mặt, vừa chải đầu vừa hỏi: “Tiểu thư muốn may quần áo thế nào? Tiểu Ngọc đều làm được hết”.

Mới mười tuổi, mà quần áo nào cũng may được! A La lại thâm cảm phục, may mà mình trở về quá khứ trong thân phận thiên kim tiểu thư, nếu gửi hồn vào thân thể Tiểu Ngọc, đánh chết mình cũng không may được bộ quần áo nào. Bất giác mỉm cười, “Để tôi vẽ kiểu nhé. À, Tiểu Ngọc, buổi sáng tôi phải làm gì, có cần đi thỉnh an không?”. A La vẫn chưa quen gọi thất phu nhân là mẹ.

Tiểu Ngọc bặm môi cười, trên má hiện lên lúm đồng tiền nhỏ, rất đáng yêu: “Phu nhân ưa yên tĩnh, thích ngồi thêu thùa giải khuây, giờ Thìn phu nhân phải đi vấn an đại phu nhân, trở về là ở luôn một mình trong phòng, tiểu thư không cần đến đó”.

A La lạ lùng hỏi: “Tôi muốn học mấy thứ thì cần gặp ai?”.

Tiểu Ngọc kinh ngạc “Đại tiểu thư, nhị tiểu thư đều thỉnh bốn vị tiên sinh đến dạy, tam phu nhân, tứ phu nhân cũng thỉnh thông cảm kỳ thi họa. Trước đây tiểu thư đã đuổi ba bốn tiên sinh, phu nhân bảo đợi khi nào tiểu thư muốn học, lại mời tiên sinh. Nhưng, tiểu thư à, phu nhân của chúng ta mới thật là tài nữ, cái gì cũng biết”.

A La cười, tốt quá, thầy dạy có sẵn! Nói với Tiểu Ngọc: “Tôi nằm lâu khó chịu, muốn vận động gân cốt một chút, chị đưa tôi đi dạo một lát! Đợi bà mẹ xinh đẹp của tôi trở về, sẽ nhờ bà dạy học!”. Thêm vào hai chữ “xinh đẹp” A La cảm thấy dễ gọi hơn.

Tiểu Ngọc cười tán đồng. Chải xong đầu, A La vội kéo Tiểu Ngọc ra khỏi viện. Tiểu Ngọc thấy A La cười cũng vui lây, giọng hào hứng: “Tiểu thư trước đây không chịu ra ngoài, chỉ thích thui thủi một mình, sao hôm nay bỗng đổi tính như thế?”

A La ngẩng đầu nhìn Tiểu Ngọc: “Tôi không muốn để mẹ xinh đẹp của tôi khóc, sau này tôi sẽ không để bà ấy quanh quẩn đến già trong cái sân này, Tiểu Ngọc, chị phải giúp tôi, chúng ta không thể để người khác ức hiếp”.

Tiểu Ngọc nghe vậy trông mắt đỏ hoe, môi hé cười, đưa A La đi dạo xung quanh, kiên nhẫn kể cho nàng tình hình trong phủ.

A La đột nhiên nhớ ra, không biết đại danh của mình là gì, nghẹn đầu hỏi Tiểu Ngọc: “Đại tiểu thư A Lôi do tam phu nhân sinh ra, nhị tiểu thư A Phi do tứ phu nhân sinh ra đều rất kiêu kỳ”.

Tiểu Ngọc ngó xung quanh không có ai, mới nói nhỏ với A La: “Tiểu thư, tam phu nhân, tứ phu nhân đều có tai mắt khắp nơi, cô đừng nói đại tiểu thư và nhị tiểu thư như vậy. Có ai nghe thấy lại trách thất phu nhân không biết dạy con”.

A La nhân cơ hội mới hỏi tình hình của tam phu nhân và tứ phu nhân. Được biết, một vị là ái nữ của Trang viên ngoại danh tiếng của Phong thành, một người là em họ của bản triều Công bộ thị lang. Mấy phu nhân kia bên ngoài cũng là bậc

gia thế thanh bạch nề nếp, chỉ có thất phu nhân xuất thân lâu xanh, ngay trong đêm được chuộc ra ngoài thì bị người bỏ nhiều vàng mua tặng Lý lão gia làm thiếp, thảo nào bị mấy bà phu nhân kia coi thường.

A Lôi tên đầy đủ là Lý Thanh Lôi, A Phi là Lý Thanh Phi, mình ắt là Lý Thanh La. A La lại thâm thở dài, chỉ có bà mẹ xinh đẹp nhưng xuất thân chốn thanh lâu bèo bọt, địa vị thấp kém, chưa biết chừng con chó bên cạnh đại phu nhân cũng được coi trọng hơn.

Đi dạo một canh giờ, dạo hết một lượt trong nội đường, cũng cơ bản nắm được tình hình. Nàng nắm tay Tiểu Ngọc trở về phòng, xem thất phu nhân đã về chưa.

A La lấy bút vẽ sơ đồ bố trí trong tương phủ. Đường viên quả nhiên hoang vắng, kề sát một vườn rau, phía sau là vạt rừng trúc lớn, tiếp đến là tường bao. Vị trí như thế này nàng rất hài lòng, nếu sau này vượt tường ra ngoài, có lẽ không lo bị phát hiện.

Thất phu nhân nghe nói A La dậy sớm muốn học, lòng cảm động chạy đến tìm nàng: “Tam Nhi, con muốn học gì? Vì sao lại muốn học? Nói mẹ nghe nào!”.

A La nhìn vẻ xúc động và ánh mắt dịu dàng của thất phu nhân, bước đến nắm vạt áo bà nói: “Mẹ, con không học quá cao siêu, chỉ cần đủ đối phó người ta là được, không thể để họ coi thường chúng ta!”.

Tròng mắt thất phu nhân đỏ hoe: “Mẹ biết, con gái mẹ sao có thể vô dụng! Nhìn hải đường trước sân mà làm được bài thơ hay như vậy, Tam Nhi con rất có khiêu!”.

A La cười nhăn nhó, cái “khiêu” đó là trộm của người khác, bây giờ mới học thật. Nữ công, cầm kỳ thi họa ở đây cảm giác giống như bằng đại học thời hiện đại, có những cái đó mới có thể tìm được công việc tốt, đương nhiên ở đây là tìm được tám chồng tốt, chà chà! Tám chồng thì thôi, cứ học đã chắc cũng có lúc dùng đến.

Bắt đầu từ hôm đó, ngày nào thất phu nhân cũng dạy nàng đánh đàn học vẽ. A La phát hiện đầu óc trẻ con tiếp thu cái môn nghệ thuật này rất nhanh. Nàng chỉ

cần học qua là nhớ, lại thêm trí tuệ tuổi hai mươi hai, thất phu nhân chỉ dạy một lần là nàng nắm được ngay. Sau khi biết chơi đàn, A La phát hiện biết chơi đàn cũng là chuyện hay, giọng nàng giờ đã thay đổi, vừa đàn vừa hát vẫn không sai nhịp, say sưa hát những ca khúc hiện đại mà nàng thích nhất, thời gian trôi rất nhanh. Càng ngày càng dành nhiều thời gian để đàn hát.

Mãi đến một hôm thất phu nhân sau khi nghe nàng chơi khúc “Thủy điệu ca đầu” đột nhiên rơi lệ, nước mắt ướt đầm chiếc khăn tay, nghẹn ngào nói với A La: “Tam Nhi, con đàn hay quá, tiếng đàn của con rất tình cảm, con chơi hay hơn đại tỷ của con rất nhiều”. A La không dám tin, nói với thất phu nhân: “Là do khúc nhạc hay, không phải con đàn giỏi”. Nói xong lại đánh bài “Mai Hoa tam lộ” thâm nghĩ, như thế này mẹ xinh đẹp sẽ có cái để so sánh.

Không ngờ thất phu nhân tự hào nói: “Mẹ bốn tuổi bắt đầu học đàn, năm tuổi tiếng đàn cả Phong thành đã không ai sánh kịp, lẽ nào con nghi ngờ nỗ lực của mẹ? Khúc “Mai hoa tam lộ” con càng thể hiện được cốt cách của hoa mai, ta có thể tự hào về con gái rồi”.

A La cảm thán, được một tay đàn bậc nhất Phong thành khen ngợi, xem ra đúng là thật rồi. Đây có thể coi là cái hay của hai mươi hai năm sống trong thời hiện đại, cảm xúc nhiều, hiểu biết rộng, tình cảm gửi vào tiếng đàn làm sao một tiểu thư chưa hề bước chân ra khỏi nhà như A Lô có thể lĩnh ngộ được. Nàng nói với thất phu nhân: “Mẹ xinh đẹp à, chuyện này nhất định không được cho ai biết, A La chỉ có thể đàn cho mẹ nghe thôi được không?”.

Mắt thất phu nhân như cười, hỏi: “Con sợ trội hơn đại tỷ, sẽ khó yên thân?”.

A La làm bộ vênh mặt, nói: “Chơi đàn là để tri âm nghe, nếu hay hơn tỷ ấy, có khách quý đến, gọi con ra đàn, sao con chịu nổi?”.

Thất phu nhân véo má nàng, ôm nàng vào lòng: “Tam Nhi, con thật thông minh! Con là tâm tình duy nhất của mẹ, như thương con bao nhiêu cũng không đủ vậy!”.

A La cũng ngày càng thích người mẹ xinh đẹp, hiền lương dịu dàng, và chủ yếu là chân tình với nàng. Trình Tinh thâm nghĩ, mình có cách rồi, nhất định phải chăm sóc thật tốt người mẹ này!

\Sau khi vượt thời không gian, trở về quá khứ dị thường này, qua miệng thất phu nhân và Tiểu Ngọc, Trình Tinh có thể lảng máng cảm thấy đây là thời đại trước đời nhà Hán, nhưng lại cảm giác Hạ Thương, Chu, Tần có vẻ đều là những triều đại xa lắc. Hơn nữa địa lý và diện mạo cũng không giống đại lục Trung Quốc. Lễ nào giống như khủng long kỷ Jura tuyệt diệt, xảy ra những biến thiên dâu bể trọng đại? Người ở đây y phục giống thời nhà Đường, kiến trúc lại hơi giống thời Tống và thời Minh. Thật sự không thể làm rõ được.

Sau khi A La biết những điều đại khái như vậy rồi cũng không nghĩ thêm nữa. Mỗi sáng vừa ngủ dậy, mặc bộ cánh áo rộng thùng thình do Tiểu Ngọc may, bắt đầu chạy khởi động. Chạy đến rừng trúc sau nhà, liền để cho Tiểu Ngọc đứng canh bên ngoài, một mình luyện tập Karate hiện đại. Buổi tối lại tập khí công nửa tiếng rồi mới đi ngủ. Sắc mặt A La mỗi ngày một hồng hào, tiếng chân bước cũng ngày càng nhẹ nhàng khỏe khoắn.

Chớp mắt lại đến kỳ thi quý, A La thần nhiên nhìn đại tử, nhị tử biểu diễn cầm ca và thư pháp, cúi đầu mãi mới bẽn lễn hát một khúc khá hay, ca từ rất hay nhưng sai nhịp. Lý lão gia luôn đến sớm, vẫn cầm trịch cuộc thi, tưởng bài thơ lần trước do thất phu nhân dạy, nên không bảo A La tiếp tục làm thơ, bây giờ thấy nàng học hát, rất vui, lại khen ngợi một hồi.

Mấy vị phu nhân lòng cũng nghĩ như lão gia, vậy là càng ghét thất phu nhân, cho rằng lợi dụng đứa con gái để lấy lòng lão gia thật là mất mặt. May mà bảy vị phu nhân trong ngàn ấy năm cũng chỉ sinh được ba mụn con gái. Lý gia không có người nối dõi, đại phu nhân không muốn lão gia sủng ái người khác, mấy vị phu nhân kia cũng tìm đủ cách níu kéo Lý tướng, vì vậy sau khi A La đến đây, Lý tướng cũng chỉ ghé qua Đường viên vài lần. Đường viên càng hiu quạnh, thất phu nhân không nhiệt tình, Lý tướng cũng nhạt lòng. Các vị phu nhân do đó cũng yên tâm, quay ra chằm chọc thất phu nhân đã dùng hết độc chiêu của lâu xanh mà vẫn không chiếm được lão gia.

Về sau mỗi lần đến kỳ thi quý của tướng phủ, A La lúc đánh cờ, lúc thêu thùa, lúc chơi đàn, rất nhiều ngón nhưng không tinh thông ngón nào. Lý thừa tướng thấy nàng học nhiều nhưng chẳng thứ nào đến nơi đến chốn, cầm kỳ thi họa thi phú học lâu như vậy nhưng không môn nào xuất sắc, ánh mắt nhìn A La và thất phu nhân ngày càng lạnh nhạt. Nhưng dù bị chê trách thế nào, đến kỳ thi sau A La lại có món mới học, luôn nói một cách tội nghiệp: “A La kính mong phụ thân chỉ giáo, ba tháng nay chuyên cần học hành, mới học được xxx, xin phụ thân thưởng thức”. Đương nhiên cũng không hay không dở. Lý thừa tướng khuyên nàng nên chuyên tâm vào một thứ, nhưng lại nghĩ con bé này có học nữa cũng không thể sánh với A Lôi và A Phi, thậm chí đầu thờ dài, chỉ mong nó xinh đẹp một chút, có sắc không tài cũng được. Còn ánh mắt mấy bà thất phu nhân nhìn A La lại dần dần hòa dịu.

Thất phu nhân hỏi A La: “Tam Nhi, con định giấu đến bao giờ?”.

A La cười: “Mẹ à, binh pháp viết, phàm lòng cánh chưa đủ tối kỵ va chạm với vật cứng. Mẹ không cảm thấy ngoài đại thất phu nhân, mấy thất phu nhân không có con kia thích con hơn hai tỷ hay sao?”.

Thất phu nhân cả mừng, thầm nghĩ: “Nửa đời sau mình có thể dựa vào con bé tinh ranh này rồi”.

Vậy là, sáu năm vụt trôi, A La mười hai tuổi, Lý Thanh Lôi mười sáu tuổi, Lý Thanh Phi cũng mười bốn tuổi.

Đến đây được sáu năm, Trình Tinh đã hết ý nghĩ quay trở về thế giới hiện đại, chỉ suy nghĩ một điều duy nhất, làm thế nào trụ vững ở đây. A La cần có nền tảng, nghĩ mãi, quyết định sau này sẽ mở một quán rượu, kiếm được tiền sẽ đưa mẹ xinh đẹp cùng vú Trương, Tiểu Ngọc đi thăm thú du ngoạn mấy nước kia, chuyển du lịch như vậy, trong thời hiện đại e có muốn cũng không được. Có thể một ngày nào đó gặp người nào đó, lấy được thì lấy, nếu không gặp, làm một bà chủ ung dung tự tại sống qua một đời cũng tốt. Với suy nghĩ như vậy, A La say sưa trong biển cả tri thức của thời quá khứ dị thường. Kết hợp tri thức cổ đại và hiện đại, cảm thấy nếu ngộ ngộ có ngày quay trở lại, nàng sẽ không làm gì khác, sẽ mở một

cửa hiệu kinh doanh đồ cổ, cũng kiếm được khối tiền. A La vô cùng khao khát thế giới bên ngoài, nhưng không được ra, sáu năm rồi, không bước một bước khỏi tường phủ. Lòng căm hận xã hội phong kiến vạn ác, không ra khỏi nhà, không ra khỏi cửa, phụ nữ không khác gì con chim trong lồng.

Chú thích:

4. Giác Nam Kha thực được dùng để chỉ những gì tốt đẹp của cuộc đời thường gần gũi, công danh phú quý tựa chiêm bao (BTV).

5. Robinson trên hoang đảo: Nhân vật trong tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Anh Daniel Defoe (BTV).

Chương 3

Cùng với thời gian, Lý Thanh Lôì, Lý Thanh Phỉ dung mạo ngày càng xinh đẹp, A La và họ cũng chẳng thù ghét gì, nhưng do quan hệ của các bà mẹ, nên không qua lại với nhau. Ngón đàn của Thanh Lôì và thư pháp của Thanh Phỉ ngày càng nức tiếng nơi khuê các. Tiếng thơm Lý tướng gia có hai tài nữ không biết từ lúc nào đã được thiên hạ xa gần đồn đại, chỉ có tam tiểu thư Thanh La chưa ai biết đến.

Ngay từ hai năm trước, những người đến cầu thân với hai tiểu thư đã đi mòn bậc cửa tướng phủ. Lý tướng chỉ lắc đầu, rằng con gái còn nhỏ, không muốn gả sớm.

Tuy nhiên, vào dịp Đào hoa yến của Phong thành mùa xuân năm đó, Lý tướng nhận được thiệp mời của Hộ quốc công chúa.

Đào hoa yến là yến tiệc mùa xuân long trọng nhất Phong thành. Hộ quốc công chúa vốn là em gái Ninh vương, gả cho đại tướng quân họ Trần, không lâu sau thì góa bụa. Đào hoa yến này chính là cuộc hội ngộ riêng tư do công chúa tổ chức ở biệt uyển Thập Thúy sơn trang của mình trong ngày xuân rồi rã. Mỗi dịp hoa nở khắp sơn trang, công chúa lại mời nội quyến của hoàng thân quốc thích, đại thần trong triều tề tựu cùng ngắm cảnh thưởng hoa. Về sau dần dần cũng mời cả các bậc tài tử phong lưu, công tử thiếu gia anh tú ở Phong thành, cuối cùng trở thành yến tiệc tìm bạn đời cao cấp của giới thượng lưu. Phong thành nghe nói có năm vị đại công tử. Năm vị này là thái tử bản triều Lưu Giám, tứ hoàng tử Lưu Phi, Lưu Giác con trai An Thanh vương, tân khoa trạng nguyên Thành Tư Duyệt và Cố Thiên Tường con trai Cố tướng. Nghe nói đều là những bậc anh tú phong lưu tuổi ngoài đôi mươi, nói đến các chàng tất thấy thiếu nữ Phong thành đều sáng mắt.

Lý tướng sau khi nhận được thiệp mời suy nghĩ rất lung, nghe nói Đào hoa yến lần này cả năm vị đại công tử của Phong thành gần như đều có mặt, có ba vị thân vương, đều chưa có hôn ước. Mấy hôm trước Ninh vương đã nói xa xôi, rằng

có ý nhắm con gái lớn Thanh Lôi, nếu không có gì thay đổi sẽ trở thành thái tử phi tương lai, Lý tướng muôn phần cảm kích. Về sau được tin, Cố tướng cũng nhận được ngầm ý như vậy của Ninh vương, có ý muốn con gái Cố Thiên Lâm của ông ta, cô nương này và Thanh Lôi được mệnh danh là Song tuyệt Phong thành, ông lại cảm thấy bất an.

Về sau nghe đâu, Vương hoàng hậu lại có ý tiên cử cháu gái của mình là Vương Yến Hồi, ái nữ của thái úy đương triều. Nghe nói Yến Hồi tiểu thư mưu lược hơn người, thông minh tuyệt đỉnh, dung mạo có phần thua kém chút đỉnh so với Cố Thiên Lâm và Lý Thanh Lôi, nhưng cũng có thể coi là bậc giai nhân, gia thế càng khiến thiên hạ kính nể.

Hoàng đế và hoàng hậu ý kiến bất đồng, Hộ quốc công chúa nảy ra sáng kiến mở Đào hoa yến để thiếu nữ ba nhà có cơ thể hiện tài mạo trước mọi người, có thể công khai so sánh. Ninh vương xưa nay vốn sủng ái thái tử, luôn chiều theo ý chàng. Vậy là Đào hoa yến trở thành đại yến tuyển phi, ai cũng biết đại yến lần này có mục đích khác, đều chờ đợi ba giai nhân tranh tài, xem ai cuối cùng trở thành thái tử phi.

Lý tướng điểm lại ba cô con gái, Thanh Lôi kín đáo với vẻ kiêu diễm lạnh lùng, Thanh Phi nhanh nhẹn hoạt bát, Thanh La yêu kiều dịu dàng, xuân lan thu cúc mỗi cô mỗi vẻ, ngoài Thanh La không có tài hơn người, hai cô chị đều khiến ông hài lòng rất mực.

Nhưng suy đi tính lại, ông vẫn chưa quyết bề nào, đi đi lại lại trong thư phòng vẻ nôn nóng. Đại phu nhân tươi cười, góp lời: “Lão gia, sao không để cho cả ba tiểu thư đều đến dự tiệc? Chẳng phải nghe nói cả năm vị công tử Phong thành đều đến đó sao?”.

Không được làm chính phi của thái tử, thì làm thứ phi cũng tốt. Ngoài ra, hai tiểu thư nhà mình được vị nào trong năm công tử để mắt đến, đều là vụ trao đổi không thua lỗ. Câu nói của đại phu nhân đã thức tỉnh Lý tướng, ông vuốt râu cả cười nói: “Thì ra, vẫn là phu nhân có mắt nhìn xa trông rộng”.

Thất phu nhân nghe nói A La cũng được đi dự Đào hoa yến, mắt sáng lên, trở về Đường viên ôm lấy A La nói: “A La, dù mới mười hai tuổi, nhưng con không hề thua kém hai chị, đại yến lần này các vị công tử quyền quý của Ninh quốc đều có mặt, con nhớ để tâm quan sát kỹ, tìm trước nơi chốn để tính chuyện về sau”.

A La ngạc nhiên: “Mẹ, con mới mười hai tuổi! Mười hai tuổi đã xem mặt hôn phu sao?”. Cảm thấy chuyện không thể tưởng tượng nổi, bất luận phong tục ở đây thế nào, nàng nhất định không chịu. Có điều, được ra khỏi phủ khiến A La mừng khôn xiết, sáu năm rồi, cuối cùng cũng được ra ngoài, không biết thế có đồng nghĩa với sau này có thể thường xuyên xuất phủ hay không?

Thất phu nhân cười, “Con gái Ninh quốc mười lăm tuổi đã xuất giá được rồi. A La của mẹ rất có thể sẽ tìm được một đám vừa ý, đợi sau này lớn lên tính chuyện cũng không muộn”.

A La than thở: “Con không muốn xa mẹ, càng không muốn tính chuyện hôn nhân sớm như vậy”.

Thất phu nhân nói: “Mẹ cũng không muốn xa con, nhưng con gái không thể ở với mẹ suốt đời, nếu gặp được đám tốt, chẳng hay hơn sao. Mẹ chỉ muốn con quan sát kỹ, tìm được người ưng ý, để chọn hôn phu sau này”.

A La không muốn nói nữa, tìm hiểu sớm như vậy, ba năm sau đã phải lấy người ta, lại chuyển đến một phủ khác không thể ra ngoài, đánh chết nàng cũng không chịu. Chỉ muốn nhân cơ hội này được ra ngoài một chuyến, thả sức ngắm nhìn phong cảnh, ở đây đã buồn nẫu ruột, sắp không chịu nổi nữa rồi.

Ngày mừng bảy tháng ba, gió xuân phơ phới trên mặt, ánh nắng ấm chan hòa trên cao, đúng là ngày đẹp trời cho hội đạp thanh, đại phu nhân đưa ba cô gái đi dự Đào hoa yến. Đây là điểm đại phu nhân hài lòng nhất, chỉ có bà mới có thể đàn hoàng sánh vai cùng các bậc mệnh phụ phu nhân của Ninh quốc. Hôm nay bà đặc biệt chải kiểu tóc búi cao, mình vận bộ váy thêu vàng rực có chữ “Phúc” thêu chìm, cài một đóa đồi quỳên vàng, tiếng châu báu rung rinh theo mỗi bước chân.

Dáng đầy đà tuổi trung niên được y phục và đồ trang sức tô điểm càng tôn thêm vẻ cao quý của vị phu nhân tướng quốc.

A La liếc nhìn Lý Thanh Lôì áo chên màu xanh nhạt, váy liền chít eo màu trắng, có thêu những cành mai tinh tế bằng kim tuyến, đầy những nụ hoa ấp nhụy, dáng thon ngọc ngà, nét mặt an nhiên, có vẻ điềm lệ lạnh lùng vô song. Lại nhìn Lý Thanh Phỉ, áo chên màu ngọc, ngoài choàng áo lụa hồng, viền váy và cửa tay nổi bật vô số những bông hoa thêu chỉ sẫm màu, cao nhất trong ba cô gái, mười bốn tuổi đã cao một mét sáu mươi bảy, gió thổi tà áo choàng lụa bay phấp phới tựa chim hồng nhận tung cánh.

Lại nhìn bản thân, áo ngắn màu xanh, váy liền màu xanh sẫm, hai bím tóc nhỏ, trước trán có tóc mái bờm do Tiểu Ngọc cắt, che nửa khuôn mặt, bím tóc thắt hai dải nơ, đứng bên cạnh Thanh Lôì và Thanh Phỉ, thấp hơn một cái đầu không nói, trông lại giống như a hoàn của họ.

Thanh Lôì, Thanh Phỉ liếc nhìn nàng phì cười. Đại phu nhân cau mày, song lại nghĩ Thanh La còn nhỏ, vai chính hôm nay là hai cô chị, nên cũng không bảo Thanh La trang điểm lại.

A La ngoan ngoãn nịnh hai chị: “Đại tỷ, nhị tỷ hôm nay đẹp quá, A La làm a hoàn cho hai tỷ được rồi, sẽ giúp hai tỷ chọn một lang quân như ý”.

Thanh Lôì, Thanh Phỉ đỏ mặt, mắng: “Tiểu yêu xấu tính từ bao giờ vậy!”.

A La cười hì hì không đáp.

Lên xe ngựa rời phủ, đây là lần đầu tiên nàng được ra khỏi tướng phủ từ khi trở về quá khứ dị thường. A La càng hiếu kỳ, suốt đường không nén nổi tò mò vén rèm, nhìn ra ngoài. Đại phu nhân đằng hắng hai tiếng “A La, trước khi đi cha con đã dặn, nhất định phải chú ý thân phận khuê các danh gia, không được để cha mất mặt, nếu không sẽ bị xử theo gia pháp. Con nhìn hai chị, lại nhìn con đi, thật muội nông nổi phóng đảng lại truyền tính xấu cho con gái rồi!”.

A La lòng phẫn nộ, đành thu hồi ánh mắt hiếu kỳ, chỉnh lại xiêm y ngồi ngay ngắn trở lại. Bụng nghĩ, đợi đến ngày ta có thể tự bảo vệ, nhất định sẽ đưa mẹ xinh đẹp của ta ra khỏi tướng phủ!

Cỗ xe đi về hướng tây chạy đúng hai canh giờ mới dừng lại. Dưới ánh mắt trông chừng nghiêm ngặt của đại phu nhân, ba cô gái ngồi ngay ngắn, A La đang tập khí công, nhưng lúc xuống xe chân vẫn hơi tê. Không biết Thanh Lôi, Thanh Phi ngồi thiền từ khi nào, mà từ xe ngựa bước xuống vẫn nhanh nhẹn như cánh bướm.

Nhìn mãi mảnh trời hình vuông trên không tướng phủ, lúc này ngắm đồng nội mênh mông, A La cảm thán, tự do tuyệt quá! Đến bao giờ ta có thể tự do du ngoạn?

Thập Thúy sơn trang lưng dựa vào núi, thấp thoáng những mái ngói cong, tường hồng ẩn hiện trong rừng cây trên sườn núi. A La lại ngạc nhiên thán phục, thì ra đây là biệt thự của người giàu.

Đi vào cổng lớn, một đám gia nhân khiêng kiệu đứng chờ, đưa họ vào trong, đi tiếp nửa canh giờ, đến một thung lũng, trước mắt hiện lên một tấm thảm sắc màu, ở đây, địa thế bằng phẳng, suối nông xanh ngắt nửa tự nhiên nửa nhân tạo uốn lượn quanh co trong rừng đào, trên mặt nước thỉnh thoảng phiêu dạt những cánh hoa, thoảng mùi hương mê đắm. A La lần thứ ba cảm thán, thế giới đào nguyên không ô nhiễm là đây!

Nghe gia nhân bẩm báo Lý tướng phu nhân đã đến, Hộ quốc công chúa mỉm cười ngênh đón. Sau khi cùng thi lễ, nghe tiếng công chúa hỏi đại phu nhân: “Nghe đồn tướng phủ có hai thiên kim tài sắc sắc nức tiếng Phong thành, đẹp tựa tiên nữ, lại đây để ta ngắm nào”.

Đại phu nhân vội lên tiếng gọi Thanh Lôi, Thanh Phi.

A La và tỷ nữ Quyên Nhi đứng một bên lén nhìn Hộ quốc công chúa. Công chúa đoan trang diễm lệ, tuổi chừng ba mươi, cử chỉ tao nhã cao quý, có khí chất của mỹ nhân được giáo dưỡng từ nhỏ.

Lại nhìn xung quanh, trên khu đất trống dựng rất nhiều lều trướng nhỏ quây màn sa dùng làm chỗ nghỉ cho tân khách, chỉ có trướng của các nữ tân khách là buông rèm. Bên trong thấp thoáng bóng các mệnh phụ và tiểu thư ngồi, ai nấy xiêm y lộng lẫy trang điểm tỉ mỉ, rõ ràng đã bỏ rất nhiều công chuẩn bị.

A La cười thầm, may hôm nay có gió, gió thổi tung những bức rèm sa, lộ ra dung nhan các kiều nữ. Chỉ hơi cho đám tài tử ngồi ngay ngắn, nhưng cổ vươn dài mắt không ngừng đảo qua liếc lại.

Một lát sau, đại phu nhân dung quang rạng rỡ đưa hai cô gái đi vào trong trướng của tướng phủ. A La tò mò túm lấy Thanh Lôi, Thanh Phỉ hỏi Hộ quốc công chúa nói những gì.

Thanh Phỉ tỏ vẻ e thẹn. Đại phu nhân lại phải mở miệng: “Công chúa rất thích Thanh Lôi và Thanh Phỉ, người nói lát nữa sẽ mời thái tử và tứ điện hạ tặng hoa”. Nói đoạn chỉ về lều trướng đối diện: “Kia là trướng của thái tử, kế bên là của tứ điện hạ”. Lại hạ giọng nói: “Bên trái chúng ta là của Cố tướng, bên phải là của phủ thái úy. Nghe nói thiên kim của Cố tướng và thiên kim của Vương thái úy đều đã đến”.

Nghe đại phu nhân nói vậy, Thanh Lôi, Thanh Phỉ không nén nổi tò mò liếc nhìn sang phía đối diện, trong trướng không có người. Lại nhìn sang phải, sang trái, hai trướng đều buông rèm, chỉ loáng thoáng thấy vài nữ nhân, nhưng không rõ mặt, họ hơi thất vọng, cũng hơi sốt ruột. Thanh La cười hi hi: “Mẹ cả, A La đi thăm dò động tĩnh rồi về báo cáo được không?”.

Đại phu nhân có phần do dự: “Nếu xảy ra chuyện gì thất lễ thì làm thế nào? Con xấu tốt cũng là thiên kim tướng phủ”.

Thanh La cười cười, nói: “Mẹ cả, bây giờ vẫn chưa ai biết con là tam tiểu thư của tướng phủ đúng không? Ánh mắt mọi người đều nhằm vào đại tỷ, nhị tỷ. Con cứ nhận là a hoàn của tướng phủ. Mẹ cả xem, trông rất giống mà”.

Đại phu nhân mắt cười cười: “Ý hay đấy, hôm nay không ai biết tam tiểu thư của tướng phủ cũng đến, người ta có biết tướng phủ có tam tiểu thư hay không cũng khó nói. Vậy con đi nghe ngóng, xem mặt hai vị tiểu thư kia, nghe xem người

ta nói gì”. Nói đoạn lại dẫn dò Quyên Nhi, “Người đi cùng tam tiểu thư, không được để xảy ra chuyện gì”. Quyên Nhi vội gật đầu. A La cười với hai chị, nói nhỏ: “Các tỷ đừng sốt ruột, A La đi rồi về ngay”.

Cuối cùng đã có thể không phải ngoan ngoãn ngồi trong trướng giả làm thực nữ, A La như chim sổ lồng, cùng Quyên Nhi tay đeo cái làn, đi về phía rừng hoa.

Biệt uyển hoa đào của Hộ quốc công chúa vô cùng đặc sắc, cho phép tân khách tùy ý hái hoa, nếu gặp được tri kỷ có thể viết thơ cài lên cành hoa để tặng, ngõ hầu đẹp lòng ý trung nhân. Nếu không gặp được, trong mỗi trướng đều để sẵn hoa, các vị nữ khách cũng không đến nỗi cảm thấy khó xử vì không được tặng hoa. Mặt khác, tân khách cũng có thể tặng hoa cho nhau, để bày tỏ tình thân. A La chính là lấy cơ phụng mệnh tướng quốc phu nhân đi tặng hoa cho các nữ tân khách ở mấy trướng lân cận, để lén xem mặt tiểu thư Thiên Lâm, ái nữ của Cố tướng và tiểu thư Yên Hồi thiên kim của Vương thái úy. Đương nhiên, ngang qua trướng của cánh nam nhi cũng nhân tiện ngó nghiêng.

Đi vào hoa viên, A La cảm thấy nhẹ nhõm sáng khoái như trở về với thiên nhiên, trước mặt một dải màu hồng, dưới chân cỏ xanh như thảm lụa, nước suối ngát hương. Cô cười nói với Quyên Nhi: “Ồ đây đẹp quá!”.

Quyên Nhi mới chỉ mười ba, mười bốn, cũng là tuổi ham chơi, đi theo tam tiểu thư vừa ngắm cảnh vừa xem hoa, hai người đi mỗi lúc càng xa dần trang viên. Không biết được bao lâu, Quyên Nhi quay đầu, không nhìn thấy lều trướng, xung quanh toàn rừng hoa, bỗng hốt hoảng kêu lên: “Tam tiểu thư, có phải chúng ta lạc đường rồi không?”.

A La đang phân chấn chột ngây người, quay đầu nhìn, rừng hoa san sát, lều trướng ở chỗ nào? Tự dưng cũng bắt đầu lo lắng: “Thảm rồi, Quyên Nhi, mình về muộn nhất định bị đại phu nhân trách mắng, chúng mình đi từ hướng nào đến?”.

Quyên Nhi khổ sở không nói được. A La nhìn bóng nắng, nhớ lại vị trí của lều trướng, đưa Quyên Nhi đi về phía bắc. Được một lát, phân khởi reo lên: “Quyên Nhi, nhìn kia, sơn trang phía kia!”.

Hai người chạy về phía những dãy lều trướng. Tường chừng sắp về đến nơi, nhưng thấy con suối trước mặt lòng suối mở rộng hơn. A La lấy một cành cây cắm xuống nước thăm dò, sâu không đến bắp đùi. Đi tìm đường khác, lại e bị muợn. Đưa mắt nhìn quanh, rất yên tĩnh, loáng thoáng nghe thấy tiếng cười đùa từ những lều trướng vọng ra. Nàng dứt khoát cởi tất giày, xắn cao ống quần, nói với Quyên Nhi: “Nhân lúc không có người, nhanh lên Quyên Nhi, có ai nhìn thấy, phiền lắm”.

Quyên Nhi đã sợ suýt khóc, thấy tiểu thư lợi xuống nước, đưa tay dắt mình, đành bắt chước cởi tất giày, đội chiếc làn lên đầu, nắm tay A La lội từng bước. Lúc sắp sang bờ bên kia, Quyên Nhi vấp phải hòn đá, người loạng choạng, chiếc làn đựng giày tất và hoa rơi xuống nước, buột miệng kêu to “Cái làn!”.

A La buông tay Quyên Nhi, vớ lấy cái làn, người mất thăng bằng, lúc sắp ngã, không biết từ đâu một bóng người bay đến nắm lấy cánh tay nàng, kéo giật trở lại.

“A!” A La kêu thất thanh, ngay sau đó chân đã chạm bờ suối. Còn đang kinh hoàng chưa kịp định thần, mở to mắt nhìn người trước mặt. Đó là một chàng trai trẻ, dáng cao tuấn tú, đang mỉm cười nhìn nàng, mắt liếc xuống dưới, vẻ rất chuyên chú. A La đỏ mặt cúi đầu, thấy chàng ta đang nhìn bắp vế mình và Quyên Nhi chân trần, tức khí trào lên: “Quay mặt đi, đàn bà con gái chúng ta đang phải xỏ giày”.

Người đó mới nhận ra mình thất lễ, quay lưng đi. A La nhìn lưng chàng ta rung rung, biết chàng đang cười, buột miệng chửi thầm. Quyên Nhi lên bờ, hai người vội vàng chỉnh đốn xong y phục. A La mới thông thả nói với người đó: “Chuyện vừa rồi, cảm ơn người, người đừng quay lại, chúng ta vẫn chưa mặc xong”. Vốn định cảm ơn cho tử tế, “Nhưng...”, nàng lập tức chuyển chủ đề: “... Ai bảo người nhìn lung tung!”.

Dứt lời, A La lập tức xuất chiêu, người đó hoàn toàn không thể ngờ, cô bé suýt ngã xuống nước này lại biết võ công, lại ra đòn rất mạnh, chàng vừa nghiêng người đã ngã xuống nước. Chỉ thấy chàng liên tục lắc người, một tay đập xuống mặt nước, nửa ống tay ướt đầm, thuận thế xoay người nhảy phắt lên bờ bên kia.

A La kinh ngạc, người này có võ công truyền kỳ! Vội kéo Quyên Nhi chạy thẳng.

Sau khi định thân, người đó quay đầu, thấy hai cô bé tay cầm làn, chân chạy cuống cuống, thì bật cười, rồi giữ tay áo, nói thầm: “Nghịch nữ của phủ nào không biết, chỉ cần nàng xuất hiện trong Đào hoa yến, khó gì mà ta chẳng tìm được?”.

A La lòng rối bời, chỉ lo xảy ra chuyện, lại dặn Quyên Nhi nhất định không được tiết lộ chuyện bên suối vừa rồi, Quyên Nhi đâu dám mở miệng, tam tiểu thư không nói ra là may mắn lắm rồi, vậy là gật đầu lia lịa.

Đi đến cạnh trường của Cố phủ, A La hướng vào trong, nói giọng nhỏ nhẹ: “Nô tỳ phụng mệnh Lý tướng quốc phu nhân tặng hoa cho Cố tướng quốc phu nhân”.

Trong lều vọng ra giọng nói thân thiện hòa nhã: “Mời vào”.

A La cúi đầu chào, hai tay nâng cành hoa mới hái dâng tặng. Giọng nói hòa nhã kia lại cất lên: “Phu nhân nhà người khách khí rồi, có đi không có lại là thất lễ. Hà Tâm, con theo cô gái này sang cảm tạ tướng quốc phu nhân, nhân tiện biếu ít hoa quả”. Cô gái tên Hà Tâm vội vâng lời, bê đĩa hoa quả theo A La ra khỏi trường.

Chẳng phải nghe nói Thiên Lâm tiểu thư, thiên kim của Cố gia cũng đến rồi? Sao trong trường chỉ có Cố phu nhân và hai a hoàn? A La hơi thất vọng. Nghiêng đầu nhìn Hà Tâm, nhận thấy Hà Tâm rất đẹp, đầu hơi ngửa, lộ ra cái cổ thon, mảnh dẻ trắng ngần như tuyết, đôi tay nõn nà như ngọc. A La cười nói: “Hà Tâm tỷ tỷ, tỷ đẹp quá, không biết tiểu thư bên đó còn đẹp thế nào?”.

Hà Tâm khước miệng lộ nụ cười. A La ngây người, bụng nghĩ, nếu như Thanh Lôi có vẻ đẹp tĩnh như lan, thì Hà Tâm này cốt cách diễm đạm như cúc. Nàng đột nhiên có cảm giác, cô gái này là chính là Cố Thiên Lâm, một trong hai tuyệt sắc của Phong thành.

Hà Tâm cười nhạt nói: “Tiểu nha đầu của Lý phủ đều thông minh xinh đẹp như tiểu muội này ư?”.

A La ngó người, cười hì hì: “Vâng, đáng tiếc, đều là a hoàn, nhưng muội lại không bằng ngón chân Hà Tâm tỷ tỷ”.

Hai người mãi nói chuyện, không để ý, mấy người trong trưởng đối diện đang ngẩn ra nhìn họ, thầm nghĩ, tiểu cô nương ăn vận giống như a hoàn từ Cổ phủ đi ra phong tư thật trác việt, ghé tai nhau thì thầm, không biết Cổ tiểu thư là bậc quốc sắc thiên hương thế nào.

Hà Tâm dừng bên ngoài trưởng chuyển lời cảm tạ của Cổ phu nhân. Đại phu nhân đang định mời vào, A La đã một tay đón đĩa hoa quả từ tay Hà Tâm, nháy mắt cười: “Hà Tâm tỷ tỷ, muội giúp tỷ đem vào là được, tỷ cần hầu hạ Cổ phu nhân, không dám phiền”.

Hà Tâm cũng cười: “Dù gì cũng phải tận mặt cảm tạ chứ!”.

“Không cần đâu. Sớm muộn phu nhân cũng nhận ra tỷ, a hoàn của Cổ phủ! Nói ra mất mặt quá, Thiên Lâm tỷ tỷ!”. A La mạnh dạn thăm dò.

Hà Tâm giật mình, nụ cười trên mặt biến mất, chột nghĩ, lấy thân phận a đầu đáp lễ với Lý phu nhân, sau này bị phát hiện, quả thực cũng khó coi. Giơ tay véo má A La: “Tiểu quý, có thời gian đến Cổ phủ chơi với ta!”. Trước lúc đi lại hỏi nhỏ: “Có đúng muội chỉ là a hoàn của Lý phủ?”.

A La cười híp mắt không đáp. Vừa ướm lời, Hà Tâm quả nhiên đúng là Cổ Thiên Lâm. Xem ra nàng ta nôn nóng muốn nhìn mặt Lý Thanh Lôi và Lý Thanh Phi như thế nào, mới không tiếc hạ mình cải trang thành nô tỳ đến đây. Chỉ xem mặt cũng không sao, nhưng không nghĩ, nếu bị phát hiện hậu quả sẽ thế nào. Ngăn nàng ta cũng có cái hay, khỏi gây phiền hà về sau, chôn quan trường lắm mưu mô, là bạn hay là thù cũng khó nói rõ, nếu không lưu tâm sẽ bị đối thủ chà đạp không thể ngóc đầu. Nàng vẫn muốn bình yên sống trong tương phủ vài năm.

Nhìn bóng lưng thon thả của Cổ Thiên Lâm, A La bụm môi cười, vén rèm bước vào. Đại phu nhân nghi ngờ nhìn nàng, không hiểu vì sao nàng ngăn không cho a hoàn của Cổ phủ vào.

A La cười, nói: “Con đã nhìn thấy thiên kim Cổ phủ rồi”. Chỉ một câu nói lập tức chuyển chủ đề thành công. Mấy người vây lấy A La nghe kể, nụ cười nhạt thoáng trên mặt Thanh Lôi, tựa hồ không bận tâm, nhưng khi nghe đến đoạn A La nói, Cổ Thiên Lâm đáng điệu tao nhã lại thông tuệ hơn người, khẽ hừ một tiếng, tỏ vẻ khinh thường. A La thấy vậy thở dài, đại tỷ này cũng có chút tài, nhưng quá tự cao.

Đại phu nhân lại hỏi: “Còn nghe được gì nữa? Đi lâu như thế, đã gặp hai vị điện hạ chưa?”.

A La cứng mồm, Quyên Nhi mặt cũng tái nhợt. A La nhanh nhẩu ứng phó: “Không gặp hai vị điện hạ, nhưng thiên kim họ Vương chắc chắn không đẹp bằng đại tỷ, còn không bằng nhị tỷ nữa kia”.

Thanh Lôi, Thanh Phi bật cười.

Lúc đó nghe tiếng Hộ quốc công chúa nói to: “Sáng sớm phong cảnh đẹp thế này, nếu được thưởng thức khúc đàn mới càng thi vị. Nghe đồn nhị vị thiên kim của Cổ tướng và Lý tướng được mệnh danh là Song tuyệt Phong thành, nước tiếng đàn hay, không biết hai vị có chịu cho bản cung thưởng thức một khúc chăng?”.

A La lè lưỡi, một cuộc so tài trần trụi. lát sau, người hầu vào bẩm hồi âm, hai nhà sao dám không nể mặt công chúa, đại phu nhân lấy cớ vì tôn nghiêm của Tả tướng, mời tiểu thư Cổ gia tấu trước.

lát sau, từ trong trướng bên cạnh vang lên tiếng đàn. Âm thanh thánh thót, như ngọc bội giao chen, chính là khúc “Bội lan” lấy ý từ câu “Khâm phục thay cho lan mùa thu” trong “Ly tao” của Khuất Nguyên. Chỉ nghe thấy tiếng ca uyển chuyển du dương vọng ra: “Lan nở trong cốc vắng, âm thầm tự ngát hương; Tao nhân mặc khách, đâu người tri âm”.

Tâm ý của Thiên Lâm Cổ gia tiểu thư đã rõ, mượn tiếng đàn thay lời muốn tìm tri kỷ.

A La ngẫm nghĩ, người xưa có câu, đem tâm tư gửi vào tiếng đàn, tri âm khó gặp, đàn đứt dây còn ai nghe? Cổ Thiên Lâm lựa chọn khúc này rõ ràng là nhằm

vào thái tử, nhưng lại thiên về ý muốn tìm tri âm, tự ví mình như đoá lan lặn lẽ nơi khe núi, tỏ ý không màng phú quý. Khúc “Bội lan” giai điệu tinh tế mà khoan thai, chậm mà du dương, kiêu sa mà không cao ngạo. Nếu lấy được người này làm vợ, tất có thể sắt cầm hòa hợp. Có lẽ Cố Thiên Lâm đoán biết tâm ý của thái tử, biết chàng không muốn lựa chọn người có dã tâm, một lòng muốn tìm nữ chủ Đông cung. Đàn khúc này, ngày sau trở thành thái tử phi cũng không bị tiếng là với cao. Nếu không thành, cũng chỉ là không tìm thấy tri âm mà thôi. Cố Thiên Lâm thật khéo suy tính.

Ánh mắt A La vừa di chuyển, thấy ghế của thái tử và tứ diện hạ trong trường đối diện bỏ trống, các ghế khác đã được những bậc tài tử của Phong thành ngồi kín. Nghe xong khúc nhạc có người lắc đầu, có người ngơ ngẩn. Lại nhìn Thanh Lôi trầm mặc không nói, có lẽ khúc “Bội lan” cũng nói lên tâm ý của đại tể. Không biết Thanh Lôi lựa chọn khúc nào đối lại.

Thanh Lôi khẽ chau mày, lúc này không hiểu tại sao A La bỗng thấy cảm thông với người chị muốn so tài với Cố Thiên Lâm trước mặt mọi người. Thanh Lôi có thể cùng với Cố Thiên Lâm được mệnh danh Song tuyệt Phong thành, ngón đàn ngang ngửa, nhưng khúc nhạc sao nói hết tâm tư, ngay lựa khúc đã thua về khí thế, sẽ thành trò cười cho bàn dân Phong thành về sau. Chưa nói nếu Thanh Lôi không thắng được Cố tiểu thư, tướng phủ cũng bề bàng.

Lúc này khúc nhạc của Cố Thiên Lâm đã dứt. Hộ quốc công chúa đằng hắng hai tiếng, khen rằng: “Khen cho khúc “Bội lan”, khen cho cô nương tâm như lan mà trí thông tuệ! Cố tiểu thư, vừa hay ở đây bản cung có cây trầm Phi thúy lan, lại đây ai gia cài cho”.

Cố Thiên Lâm khoan thai bước ra ngoài trường, chính là Hà Tâm. Lúc này nàng đã thay y phục tỳ nữ, váy vừa nâng, gót sen khẽ cất, đến quỳ trước công chúa. Hộ quốc công chúa rút chiếc trầm hoa lan trên đầu cài lên tóc mây của nàng. Cố Thiên Lâm cảm tạ, lại uyển chuyển đứng lên, khoan thai trở về.

A La nhìn về phía đối diện, Cố Thiên Lâm vừa thể hiện, quả nhiên làm chấn động những người trong đó. Ánh mắt nàng vừa chạm phải bóng người quen thuộc,

sợ hãi lùi thẳng về sau, giấu mặt vào lưng Thanh Phi. Lại lén nhìn ra, trong tay chàng đại hiệp ban nãy bị mình đẩy xuống suối cầm một cành đào đưa lên hít nhẹ, tiện tay đưa hoa cho người hầu sau lưng, đoạn quay người bỏ đi.

Người hầu cầm cành hoa đi về phía trước của Cố phủ. lát sau, những người hầu mang hoa của chủ nhân đến tặng càng đông, đi lại tấp nập trước lầu Cố phủ. Vậy là, các vị nữ khách cảm thấy nóng mặt. Hộ quốc công chúa cũng nhận ra điều đó, cười nói: “Đại tiểu thư Lý tướng, chẳng hay định hiến khúc nào?”.

Thanh Lôi dịu dàng đáp: “Xin hầu khúc “Thu thủy”.

Nét mặt A La như nở hoa. Cố Thiên Lâm dùng hoa lan nói hộ lòng mình, Thanh Lôi cũng không kém, “Thu thủy” trong trẻo, thanh tịnh, chí hướng cao xa, khúc này ý cũng không kém Cố Thiên Lâm. Sắp có trò hay xem đây.

Sau khi trả lời, Thanh Lôi hít sâu một hơi, gơ hai tay, không biết vì sao, ngón tay hơi run. Đại phu nhân hơi cuống, giục: “A Lôi, con nhất định phải thắng, đừng để mất mặt Lý phủ!”.

Thanh Lôi nhắm mắt, lại hít một hơi trấn tĩnh, ngón tay càng run hơn, vừa chạm dây đàn lại rút về, buồn rầu nói: “Mẹ cả, con thua rồi, con không thể tĩnh tâm”.

Lúc đó ngoài trước đã có người sốt ruột, ghé tai nhau bàn tán.

Đại phu nhân, Thanh Phi, Thanh La đều lo lắng nhìn Thanh Lôi. Trán đại phu nhân râm rập mồ hôi, mặt sa sầm: “Thế này thì tướng phủ chúng ta biết giấu mặt đi đâu? Con mau chơi đi, nếu không về nhà, ta dùng gia pháp!”.

Thanh Lôi mặt trắng bệch, người mềm nhũn, mắt vừa sợ hãi vừa sầu thảm.

A La không nén nổi nói: “Đại tỷ, tỷ cứ coi như đang chơi đàn ở nhà, chơi cho một mình tỷ nghe, đừng bận tâm chuyện thắng thua”.

Thanh Lôi cười đau khổ: “Tất có được mất, sao có chuyện không bận tâm?”. Nói đoạn cúi đầu, dung nhan ngà ngọc ảo não. Ba tuổi Thanh Lôi đã chơi đàn, tâm cao chí ngạo tốt cùng, Lý tướng hàng ngày nghiêm khắc giáo huấn, muốn gả nàng vào chốn vương thất, mặc dù nghe nói mình và Cố Thiên Lâm được mệnh danh là

Song tuyệt Phong thành nhưng cũng không bận lòng. Hôm nay, vừa nghe tiếng đàn của Cố Thiên Lâm đã kinh động, lại thấy Cố tiểu thư được công chúa ban thưởng, bao người ngưỡng mộ, càng dao động tốt cùng. Nàng và Cố Thiên Lâm thực lực tương đương. Cố Thiên Lâm đàn trước đã chiếm được thiện cảm của tân khách, muốn vượt qua đâu có dễ! Lòng tơ vò trăm mối, đã không còn chút đầu trí. Lại thử dài nói: “Nếu con đàn trước, Cố Thiên Lâm chắc cũng thế này!”. Mượn tiếng đàn nói hộ tâm tư, nàng có phần hiểu Cố Thiên Lâm.

Đại phu nhân càng cuống: “Bây giờ là lúc nào, còn do dự nữa, tân khách không đợi được, công chúa chờ lâu cũng nản”. Mắt lóe lên một tia sắc lạnh.

Thanh Lôi run người vì ánh mắt đại phu nhân, sợ hãi run lấy bảy ngã vào lòng Quyên Nhi như người ngất xỉu.

A La nhìn Thanh Phi, Thanh Phi lắc đầu, chơi đàn không phải là sở trường của nàng. Lại nhìn Thanh Lôi, lại thầm thở dài, rút cục vẫn là người đáng thương. Nàng nói nhỏ với đại phu nhân: “Mẹ cả, Thanh La nguyện giải vây cho tỷ tỷ, nhưng nhất thiết không được để lộ ra ngoài”.

Phu nhân kinh ngạc: “Ngón đàn của con thế nào?”.

A La hơi ngẩng đầu: “Nhất định không bề mặt bằng không có ai đàn, phải không mẹ cả?”.

Nói đoạn, ngồi xuống bên cây đàn, định tâm tĩnh khí, tay vuốt nhẹ phím, trong đầu tưởng tượng ra mình đang ngồi trên mạn thuyền ngắm nhìn biển cả vào một ngày thu. Mây trời cao lồng, tầng không trong vắt, nước biển xanh phẳng lặng như tấm lụa màu lam, trước mắt chỉ có sự mênh mông khôn cùng và lòng biển bao la, mình là cánh chim bằng, lúc nhẹ nhàng nhảy sóng, lúc tung cánh vút lên, chao liệng giữa mây trời bát ngát, đùa giỡn coi biển cả tựa ao nhà.

Thanh Lôi kinh ngạc nhìn cô em gái vốn không thạo ngón đàn, chỉ cảm thấy cơ thể bé nhỏ đó như tỏa muôn ngàn hào quang, chói lọi khó bề tiếp cận. Dưới ngón tay những âm thanh dồn dập trong veo tựa tiếng sóng xô ghềnh tung bọt trắng, trong sương khói mênh mang cuộn cuộn tuôn trào ẩn hiện cao sơn tráng lệ uy nghi, đỉnh chạm mây trời, vực thăm ngàn trượng mở ra hun hút. Nếu không

phải Thanh Lôi tận mắt chứng kiến, sẽ tưởng tiếng đàn này là của đấng nam nhi, chứ không phải là nữ đồng bé nhỏ, nàng bỗng cất tiếng hát: “Xuân sớm đẹp đào hoa thắm rõ, sắc lung linh sương quần đỉnh non. Nước gương thu êm xuôi không tận, tâm phiêu diêu, chí viễn ngạo cao xanh...”.

Giọng Thanh Lôi trong trẻo, thể hiện niềm cảm kích chủ nhân Đào hoa yến, lại bộc lộ khí độ cao xa, hòa với tiếng đàn tràn trề tráng chí, dư âm réo rắt của Thanh La, càng muôn phần tương hợp!

Hòa xong những âm thanh cuối cùng, Thanh La và Thanh Lôi nhìn nhau cười. Những người có mặt không ai ngờ một nữ nhi lại có thể chơi được khúc “Thu thủy” hùng tâm tráng chí như vậy, vừa kinh ngạc cảm thán lại khâm phục bội phần. Chỉ nghe thấy một giọng nam nhân thanh sáng: “Sớm nghe danh Lý đại tiểu thư lấy cảm ngụ ý, từ thuở thiếu thời đã ngưỡng mộ đào hoa cốt cách thanh cao. Trăm nghe không bằng một thấy, chẳng hay Lý đại tiểu thư có bằng lòng cùng cô nhân du ngoạn thưởng hoa?”.

Nghe nói vậy, mặt đại phu nhân bỗng sùng sờ sung sướng, giọng run run: “A Lôi, là... là thái tử điện hạ mời đó!”.

Thanh Lôi như trong mơ, thảng thốt mỉm cười. A La và Thanh Phi vội đây nằng, giục: “Đại tỷ đáp lời đi, là thái tử đích thân mời đó!”.

Thanh Lôi lúc này mới hoàn hồn, nhìn Thanh La, mắt nhòe ướt: “A La... tỷ... khúc này không phải...”.

A La ngắt lời: “Đại tỷ, khúc này do tỷ đàn, ca từ do tỷ hát, mau trả lời đi!”. Nói xong cùng với Thanh Phi dìu nàng đi ra.

Hộ quốc công chúa cười xởi lởi: “Tốt, tốt, tốt, thái tử mời trước, các vị nam nhi, đã có thái tử mở đường, hãy đi tìm tri âm của lòng mình. Các phu nhân, có đồng ý cùng bản cung đi dạo hoa viên?”.

Các phu nhân đứng lên: “Rất vinh hạnh”.

Công chúa nói vui: “Chúng ta già rồi, đi thôi, để khỏi làm phiền bọn trẻ”.

Tiếng cười rộ lên, không khí thoải mái hẳn.

Cách bức màn sa, bên ngoài trướng có một trang nam nhi tựa tay đứng. Gió thổi, bức màn bay nhẹ, thấy chàng vận áo chùng vàng chói, dáng cao tuấn tú, mày thanh mắt sáng, dáng vẻ thâm trầm, A La kêu lên, một chàng đẹp trai cổ đại! Thì ra đàn ông dáng đẹp, mặc áo chùng còn phong độ hơn nhiều.

Thanh Lôi cảm kích nhìn Thanh La, trấn tĩnh, cánh tay ngọc nhẹ vén bức màn sa, bước ra ngoài.

Trong trướng đối diện, lộ nhỏ những cái đầu hiếu kỳ ngó ra, tranh nhau nhìn thiếu nữ được thái tử ưng ý, mà tài sắc đã vượt qua thiên kim của Cố tướng. Thanh Lôi vừa xuất hiện, những tiếng trầm trồ ào lên. Mọi người từ lâu đã biết Cố tiểu thư khí chất phi phàm, không ngờ, Lý Thanh Lôi cũng tuyệt sắc vô song. Thái tử cũng thoáng ngây người, nhẹ giọng nói: “Lý tiểu thư dung mạo như thu thủy, tài năng hơn người, cô vương ngưỡng mộ đã lâu”.

Thanh Lôi đỏ bừng hai má, ngược nhìn thái tử, bắt gặp đôi mắt đen thăm thẳm, vội vàng cúi đầu, then thùng: “Chút tài mọn, đâu dám phiền điện hạ bận lòng”.

A La và Thanh Phi trong lều nghe thấy, bịt miệng cười. Thấy hai người sánh vai đi xa vào hoa viên, mới phá lên cười. Đây là lúc hòa hợp nhất giữa Thanh La và hai cô chị trong sáu năm qua, lúc này nàng không hề nghĩ đến, thay chị chơi một khúc đàn sẽ dẫn đến hậu quả thế nào, tiềm ẩn bao mầm họa ra sao.

Thanh Phi nhìn ra ngoài, phía bên kia có một đám người đứng quây tròn, có không ít thiếu nữ đứng xem, liền kéo Thanh La đến đó. A La ngó quanh, không thấy chàng đại hiệp kia, mạnh dạn hẳn lên, bụng nghĩ, người dân ở đây phong tục cũng khá cởi mở, cảnh tượng này không khác mấy cuộc hò hẹn công khai của hàng vạn nam nữ từng nhìn thấy trong công viên, vậy là nắm tay kéo Thanh Phi chạy đến đó.

Hóa ra đám người này đang xem thi câu đối. A La lập tức nghĩ đến những cuộc hát đối, uống rượu đánh bài trên núi. Chỉ có điều, đàn ông ở đây xem ra vô cùng lịch thiệp, nếu có cô gái nào không đối được hoặc đối không chỉnh, họ bèn

nhận xét một câu rất lịch sự khiêm nhường: “Tiểu thư có lòng ứng đối đã là vinh dự của tiểu sinh rồi”.

Hai người chen vào đám đông, A La người thấp, không nhìn thấy tình hình bên trong, Thanh Phi nói nhỏ: “Có một công tử ra về đối, rất đặc ý, hình như không ai đối được”. Thanh La hiểu kỳ hỏi: “Về đối thế nào?”.

Thanh Phi đọc khe khẽ: “Tân nguyệt như cung, tàn nguyệt như cung, thượng huyền cung, hạ huyền cung”⁽⁶⁾.

A La nhìn nét mặt Thanh Phi, cười ranh mãnh: “Nhị tỷ đối được, phải không?”.

Thanh Phi cười tự đắc: “Có gì khó!”.

A La lại hỏi: “Là công tử nào ra đối?”.

“Một chàng rất trẻ, không biết là ai”.

“Có khôi ngô không?”.

Thanh Phi đỏ mặt, khẽ gạt đầu, sợ người ngoài nghe thấy, lại lườm Thanh La một cái. Thanh La bỗng nói to: “Về này có gì khó, tiểu thư nhà tôi đối được!”.

Giọng nàng lạnh lạnh, những người đứng trước tới tấp ngoái nhìn, A La đã trốn ra sau lưng Thanh Phi. Thanh Phi vốn người cao, càng nổi bật trong đám đông. Mắt mọi người sáng lên, nhìn thấy một thiếu nữ áo đỏ, sắc mặt hồng tươi như cánh hoa đào, dáng điệu có phần kiêu kỳ. Chàng công tử vừa ra về đối vội chấp tay vái chào: “Tại hạ là Thành Tư Duyệt thị lang bộ Lễ, dám hỏi phải chăng cô nương đối được?”.

Thanh Phi đã cười lên lưng hổ khó mà xuống được, đành mỉm cười cất tiếng: “Chiêu hà dĩ cảm, văn hà dĩ cảm, đông thành cảm, tây thành cảm”⁽⁷⁾. Công tử thấy thế nào?”.

Thành Tư Duyệt vốn tự hào văn tài xuất chúng, mười tám tuổi đã đỗ trạng nguyên, một năm sau được thăng chức thị lang bộ Lễ, trẻ tuổi sớm thành danh. Nghe Thanh Phi ứng đối, lại thấy người thuộc bậc tài nữ phong lưu, lòng bỗng

muôn phần sung sướng: “Tiểu thư đôi rất chỉnh! Khâm phục, khâm phục, tại hạ ở đây có bức họa, liệu có thể mời tiểu thư đề từ?”.

A La cười thầm, viết chữ à, đây mới là tuyệt chiêu của Thanh Phi, chẳng cần đông tây giương cung cũng khiến chàng ta ngất xỉu.

Thanh Phi ung dung nhận lời, thông thả đi đến trước đài, thấy trên án có bức tranh vẽ cảnh núi non trong mưa, ngẫm nghĩ một lát, đoạn nhắc bút viết lên chỗ trống dành cho đề từ.

Thành Tư Duyệt nhìn dáng điệu Thanh Phi cầm bút đã biết là bậc cao nhân, ngắm kỹ nét chữ trên bức họa, nét thanh thoát mềm mại, như thoảng mùi hương của hạnh hoa tiết mưa xuân xứ Giang Nam, hòa hợp diệu kỳ với ý họa. Lần này thật sự lòng vui tâm phục, cúi gập người trước Thanh Phi: “Tại hạ sính thư pháp, ham chơi cờ, chẳng hay có thể mời tiểu thư cùng chơi một ván?”.

Đám đông xung quanh che miệng cười. Thanh Phi cho dù hoạt bát, cũng là lần đầu tiên tham gia yến hội, không khỏi ngượng ngùng, quay đầu không đáp, rảo bước đi về phía rừng hoa. A La theo sau. Được mấy bước ngoái nhìn, thấy Thành Tư Duyệt vẫn ngơ ngẩn đứng nhìn theo, liền khoát tay ra hiệu bảo chàng đi theo.

Thành Tư Duyệt là một trong năm đại công tử nổi tiếng Phong thành, sao có chuyện không phong tình, bèn chấp tay cáo từ mọi người, vội đi theo. Đợi chàng đến gần, A La nháy mắt ra hiệu chàng cứ đi, còn mình nấp qua một bên.

Thành Tư Duyệt cười thầm, một cô bé láu lỉnh. Thanh Phi đã đi vào rừng hoa, cách xa đám người, mới nói: “A La, đều tại muội bắt tỷ lộ diện, mất mặt quá!”.

Phía sau bỗng vọng lại tiếng nói của Thành Tư Duyệt: “Tiểu thư tài hoa là thế, sao có thể nói là mất mặt, người mất mặt chính là tại hạ”.

Thanh Phi giật thột, đưa tay bịt miệng, suýt kinh ngạc kêu lên, quay đầu thấy Thành Tư Duyệt đang mỉm cười nhìn mình, tim bỗng đập rộn ràng.

Tạm dịch:

6. Tạm dịch: Trăng non như cánh cung, trăng tàn như cánh cung, trăng thượng huyền như cung, trăng hạ huyền như cung (ND).

7. Tạm dịch: Mây sớm như gấm, mây chiều như gấm, vùng trời đông như gấm, vùng trời tây như gấm (ND).

Chương 4

Từ xa, A La nhìn thấy hai người chuyện trò vui vẻ trong rừng đào, thoảng hoặc còn nghe thấy tiếng nói vui tai của Thanh Phi, bụng nghĩ, nếu là thời hiện đại, nhìn thấy một đám hời thế này, không biết có bao nhiêu cô nàng lao vào, người đỏ mặt có lẽ chính là anh chàng đẹp trai kia! Lại nghĩ, năm vị công tử Phong thành, mình đã gặp được hai, không biết ba vị kia mặt mũi ra sao.

Nghĩ mãi liền đi tìm một một nơi yên tĩnh nghỉ chân. Đến đây đã sáu năm, lần đầu tiên tiếp xúc với thiên nhiên, mà lại là một nơi đẹp như tranh thế này, nếu muộn hơn sẽ chẳng nhìn thấy gì nữa. Tiếng nói cười dần dần biến mất, A La nhớ lại con đường lúc đến, nhìn thấy một tảng đá to nhô ra từ khóm đào. Vòng ra phía sau, lại nhìn phía trước, thì ra đó là một tấm bình phong thiên nhiên, bèn ngả người nằm bên dưới khóm hoa, phía xa có tiếng suối chảy, cỏ bên dưới ken dày xanh mướt. Từ mặt đất nhìn lên, những cành đào hồng rực đan nhau trong khoảng trời xanh ngắt, A La thốt lên: “Ồ, đẹp thật!”.

“Đẹp thật!”. Một giọng nói xen vào.

A La hơi hoảng, nhưng vẫn nằm yên, nhắm mắt: “Nếu không bị một con gián làm hỏng thì cảnh quan còn đẹp hơn!”.

Người kia bật cười: “Nếu có kẻ ướm như chuột lột, không chỉ làm hỏng cảnh quan mà còn khiến thiên hạ sợ chết khiếp!”.

A La biết chàng đại hiệp đã đến, chắc chắn mình không địch nổi chàng ta, đây là biệt uyển của Hộ quốc công chúa, người này chắc cũng là anh tài đến dự hội, mình dù sao cũng là thiên kim tiểu thư của tướng phủ, chàng ta chắc cũng không dám làm gì, liền bạo dạn hơn, tiếp tục nhắm mắt không tiếp lời.

Đại hiệp thấy nàng không nói gì, lại nói: “Ném người xuống suối thật đấy, không sợ hả?”.

A La hai tay để sau gáy, hai chân vắt chéo, nhắm mắt nói lơ đãng: “Trái với lễ thì đừng nhìn, thấy đàn bà con gái nghỉ ngơi, người biết lễ nên xin lỗi mới phải, đỏ mặt bỏ đi mới là người đứng đắn!”.

Đại hiệp hừ một tiếng: “Trông bộ dạng người thế này cũng đâu phải là thực nữ danh môn! Không biết nha đầu của phủ nào, nếu ở phủ của ta, ta đã sớm cho ăn đòn để biết phép tắc”.

A La nghĩ, sáu năm nay mới được ra khỏi phủ một lần, đang muốn ngắm cảnh thỏa thích lại bị quấy rầy, xúi quẩy quá chừng! Nghe khẩu khí của người này, chắc cũng con nhà quyền thế, không nên dây vào, chuồn thôi. Nàng chồm dậy, phủi áo, nhìn trên nhìn dưới, không vương một hạt bụi, vụn cỏ, liền bỏ đi thẳng, không ngoái lại, vừa đi vừa nói: “Trả chỗ cho nhà người, xấu tính!”.

Chợt thấy mắt hoa lên, chàng trai đã đứng trước mặt nàng. A La lùi một bước, bụng nghĩ, cây mình biết khinh công nhảy ra dọa người. Nàng nheo mắt ngắm chàng ta, thân hình đẹp, cũng cao như thái tử, mặt khôi ngô, đường nét đẹp, vàng trán thông minh. Mấy nam nhân gặp hôm nay, sao chàng nào cũng ưu tú thế không biết?

Chàng trai khoanh tay trước ngực: “Nói, là a đầu của phủ nào?”.

A La nhìn chàng trai chỉ khoảng mười tám, mười chín, thầm nghĩ, tưởng ta dễ bắt nạt vậy sao? Bèn chấp tay vào eo nghiêng đầu hỏi: “Nói, là tiểu tử phủ nào!”.

Mắt chàng ta sáng lên, khóe miệng hiện lên nụ cười lạnh lùng: “Khách đến dự Đào hoa yến hôm nay cũng chỉ có bấy nhiêu, người hãy tự nói ra, đợi ta tra soát được, đưa về phủ, xem ta dạy người thế nào! Loại a đầu vô giáo dưỡng, chịu ơn không biết báo đáp, lại còn dám lên ra tay với thiếu gia đây, ta ghét nhất loại người mưu mô sau lưng!”.

A La cũng bắt chước chàng ta cười lạnh lùng: “Ai bảo mắt người nhìn ngó lung tung, hình như luật hình Ninh quốc có điều quy định, nhìn ngó đàn bà con gái nhà lành bị tội phạt móc mắt. Ta không báo quan phủ đã là may cho người rồi, ở

chỗ cảnh đẹp thế này, ta thực lòng không muốn thấy những chuyện tàn nhẫn xảy ra, dâm tặc!”.

Người kia nghe nói vậy, mặt biến sắc: “Làm gì có chuyện đó!”. Giơ tay định tóm A La. Nàng né người tránh được, chân trái tung ra. Chàng trai lắc đầu tránh, nhưn mày, nói: “Thì ra là con mèo hoang vuốt sắc. Thử lại lần nữa đi!”. Nói đoạn, vung nắm đấm, kéo theo luồng gió phả thẳng vào mặt A La.

A La thầm kêu khổ, người ta biết khinh công, chẳng phải loại thường dân không biết võ, mình sao có thể đánh được? Miệng hét lên: “Nam tử đứng đắn không đấu với nữ nhi, bắt nạt đàn bà con gái còn gì là anh hùng!”. Nói đoạn, tức thì xuất mấy chiêu Karate phản ứng nhanh đã luyện nhiều năm nay, nhanh chóng tránh được mấy đòn phản công.

Chàng trai vốn không vận nội lực, nghe nàng nói cứng như vậy liền dừng tay: “Được rồi, người bé thể mà qua được mấy chiêu của ta, nói đi, là người phủ nào? Nói rồi ta sẽ thả cho đi”.

A La cúi đầu thầm trách mình xúi quẩy, sáu năm không ra khỏi phủ, hầu như cách ly với thế giới bên ngoài, tính cách người hiện đại vẫn nguyên vẹn, hoàn toàn không cảm thấy mình đã đắc tội với ai. Vậy là ánh mắt thay đổi, lăm bằm một câu gì đó, chàng trai nghe không rõ, vội bước tới gần. A La đột nhiên ngẩng đầu nhìn phía trước, reo lên: “A! Phu nhân!”.

Chàng trai sửng sốt, A La dùng đầu gối thúc mạnh, trúng chỗ hiểm, hai tay chém xuống dưới, chàng trai không kịp đề phòng bị A La quật ngã, nhưng không bị ngất, miệng hét: “Người, người!”.

A La nhảy lên, tay lại bổ một nhát, khiến chàng ta ngất hẳn. Lúc đó mới đắc ý phủi tay: “Su phụ ta nói, đàn ông bình thường chỉ một cú chém tay của ta là ngã gục. Có lẽ bây giờ ta còn nhỏ, lực chưa đủ! Dâm tặc, ai bảo nhà người làm ta nổi húng!”. Nhìn trời, thấy không còn sớm nữa, sắp phải trở về mảnh trời nhỏ trong tương phủ rồi, cảnh đẹp thế này không biết bao giờ mới lại được thưởng ngoạn, lòng lại càng phiền não. Cởi áo ngoài của chàng trai, xé rách, trói chàng ta vào gốc đào. Nhìn bộ dạng thảm hại của chàng ta, nỗi hận trong lòng cũng dần tiêu tan.

Từ túi áo chàng trai rơi ra một chiếc túi thêu, gia công tinh xảo. A La mở ra xem, có mấy tờ ngân phiếu mệnh giá cao, một ít bạc vụn, mấy hạt đậu vàng và một miếng ngọc bài. A La cười khanh khách, tiểu tử à, coi như cướp của nhà giàu cứu nhà nghèo, làm chút lưng vốn đầu tiên của ta, ai bảo nhà ngươi làm hồng húng thú của ta, đây là lần đầu ta được xuất phủ mà! A La cười đắc ý, giấu tờ ngân phiếu vào người, đoạn xem kỹ mấy chữ trên miếng ngọc bài, bỗng ngẩn người! Người này là Lưu Giác? Con trai An Thanh vương, cháu ruột Ninh Vương? Chẳng trách hồng hách như vậy, ác giả ác báo! Trời ơi, sao mình lại gây sự với hắn ta?

A La nhìn miếng ngọc bài, lại nhìn Lưu Giác bị trói trên cây, thầm mắng mình gây sự, vội vàng cởi trói cho chàng ta. Cởi được một nửa, Lưu Giác khẽ rên một tiếng, nàng sợ đến nổi tay mềm oặt. Đúng là đại hiệp, tỉnh nhanh vậy sao? Không dám đánh thêm, nhưng khi Lưu Giác tỉnh lại, nàng sẽ không còn bản lĩnh không chế chàng ta nữa. A La đành bất chấp, đằng nào dây trói cũng cởi gần hết, bèn bỏ miếng ngọc bài vào lòng chàng ta, co cẳng chạy.

Nàng còn chưa kịp chạy khỏi tầm mắt Lưu Giác thì chàng đã tỉnh, nhìn bóng áo xanh chạy phía xa, lại nhìn xuống người, vùng dậy, dây trói tuột ra. Lưu Giác đứng dậy, sờ sau gáy: “A đầu xấu xa! Bé tý mà ra tay lợi hại như vậy, không biết dùng võ công gì? Lưu Anh!”.

Một gã trai khỏe khoắn từ sau khóm hoa cách đó không xa chạy ra, cung kính trả lời: “Hình như Thiếu Lâm thôn quyền, nhưng không giống lắm!”.

Lưu Giác nhìn miếng ngọc bài trong lòng, xem ra a đầu này đã biết thân phận của mình: “Người đến từ lúc nào?”. Lưu Anh ngẩn người, vẫn cung kính đáp: “Lúc cô nương ấy trói chúa thượng”.

Lưu Giác cười khẩy: “Khi nó trói ta cũng dùng Thiếu Lâm thôn quyền?”.

Lưu Anh quỳ sụp xuống: “Chúa thượng trách phạt”.

Lưu Giác cười ha hả: “Giương mắt nhìn thấy tiểu vương gia nhà ngươi bị một tiểu cô nương đánh ngất, chuyện không thể tin được, lúc đầu ngươi tưởng ta có tà ý với người ta, không dám ra tay, sau lại sợ ta trách phạt không dám xông ra cứu, đúng không?”.

Lưu Anh đỏ mặt: “Chúa thượng anh mình”.

Lưu Giác nghiêm mặt: “Đi tra xem đó là nha đầu của phủ nào, đưa về vương phủ cho ta! Ta sẽ từ từ dạy nó!”.

Lưu Anh vội nhặt chiếc áo rách đem đi, lát sau mang chiếc áo khác khoác lên người chủ nhân. Lưu Giác chậm chậm đi về phía Đào hoa yển, con nha đầu thôi tha, dám đánh ngất tiểu vương gia! Đột nhiên nhớ lại khi kéo nàng ta từ suối lên, gió thổi tung mái bờm trước trán lộ ra cặp mắt long lánh như thủy tinh, khoe miệng bất giác nở nụ cười, thú vị thật!

A La tự biết đã gây ra họa, nếu bị Lưu Giác bắt, chàng ta không báo thù mới lạ. Vội vàng trở về hội yển, kêu đau đầu, đại phu nhân và Thanh Lôi, Thanh Phi đang cao hứng, thấy Thanh La làm hỏng cuộc vui, sầm mặt: “Vừa rồi còn khỏe thế, sao lại đau đầu?”.

A La nói giọng yếu ớt: “Có lẽ trong lúc đi dạo bị trúng gió. Mẹ cả, bao giờ chúng ta rời khỏi đây?”.

Phu nhân bực tức vì việc chưa thành, nhìn nàng: “Bây giờ bữa tiệc tối còn chưa bắt đầu, công chúa không nói đùa, thái tử điện hạ đang có ý với Thanh Lôi, sao con không có thành tâm, lại muốn phá chuyện tốt của tử tử như vậy?”.

A La trầm thờ dài, khi mình giúp họ sao không nói? Sớm biết thế này mình đã không ra tay, cứ để mặc cho Thanh Lôi tận mắt nhìn tướng phủ bề mặt! Điều là con chồng, sao phân biệt đối xử như thế? Lầu xanh thì sao, mẹ xinh đẹp của mình mới mười sáu tuổi đã đường hoàng bước vào Lý phủ, do tài mạo song toàn, đã từng nổi danh Phong thành, các người đã sợ đến thế sao? Ta thấy các vị mỗi người mỗi vẻ cũng không tồi, thật không hiểu nổi. Miệng lại bất giác bật cười, tỏ vẻ vô cùng đau khổ.

Thanh Lôi cắn môi nói nhỏ với đại phu nhân, đại phu nhân nghĩ một lát nói với Thanh La: “Còn hai canh giờ nữa mới đến tiệc tối, xe ngựa đưa con về trước, rồi quay lại đón chúng ta”.

Thanh La nghi hoặc nhìn Thanh Lôi, Thanh Lôi nháy mắt với nàng. Lẽ nào do mình đánh đàn giải vây, đại tỷ này cuối cùng đã chịu đối xử tốt với mình một chút? Thanh Phi không nói gì, A La liếc nhìn, nhận thấy toàn thân Thanh Phi như tràn sức xuân. Bụng nghĩ mình nhất thiết phải rời khỏi đây, rời khỏi mối họa Lưu Giác kia, lập tức để cho Quyên Nhi đi ra ngoài.

Đi được vài bước, A La quay đầu, cũng là lúc phu nhân mở miệng, hai người gần như cùng nói: “Chuyện đến dự Đào hoa yến, sau này không nên nhắc lại nữa”. A La đang vui mừng vì câu nói đó, lại bổ sung thêm: “Nếu công chúa biết tam tiểu thư của Lý gia đến dự mà không báo kiến, như vậy là thất lễ. Bây giờ A La lại khó chịu trong người, từ chối dự tiệc lại càng thất kính”.

Phu nhân gật đầu tán thành.

Lúc ra đi A La quan sát xung quanh, không thấy ai chú ý đến mình, mới vững dạ lên xe ngựa.

Trở về đến phủ, từ xa đã thấy thất phu nhân đang đứng ngóng, trong lòng thấy ấm áp, cười hớn hở gọi: “Con về rồi, mẹ!”.

Ánh mắt thất phu nhân rất dịu dàng, phu nhân vẫn đứng tựa cổng chờ, lần đầu tiên xa A La có một ngày đã thấy nhớ. Nhìn trời, thất phu nhân lại cau mày: “Tam Nhi, sao chưa đến tiệc tối con đã quay về? Chỉ có một mình ư?”.

A La nói to: “Có thể vừa ăn vừa kể không? Con đói lắm rồi”.

Thất phu nhân lắc đầu cười sai vú Trương dọn cơm, nói với A La: “Mẹ biết, ra ngoài ăn không no, nào lại đây ăn với mẹ”.

A La mệt suốt một ngày, quả thực rất đói, cảm thấy cơm nhà mình vẫn ngon hơn: “Tiệc trưa của công chúa chỉ có bánh và đồ điểm tâm, con lại không dám ăn nhiều, nếu không lại bị đại phu nhân trách là không ý tứ, không chú ý thân phận. Tiệc tối thịnh soạn như thế lại không thể ăn”.

Thất phu nhân hỏi: “Tại sao không thể ăn?”.

A La sợ phu nhân lo lắng, không dám kể chuyện mình đã gây sự với tiểu vương gia của phủ An Thanh vương, nghĩ mãi mới kể chuyện đánh đàn thay Thanh

Lôi. Thấy thất phu nhân mặt tái nhợt, nàng vội an ủi: “Trong trường chỉ có năm người của phủ mình, chúng ta không nói ra, không ai biết đâu”.

Thất phu nhân chảy nước mắt: “Tam Nhi, con gây họa lớn rồi! A đầu Quyên Nhi e là là không thể mở miệng nữa”.

A La kinh ngạc: “Chúng ta không nói, sao có thể gây họa! Đại phu nhân không xấu thế đâu? Quyên Nhi đã thề không nói lộ nửa câu”.

Thất phu nhân lại thở dài: “Có câu, trời biết, đất biết, ta biết, người biết, bây giờ đại phu nhân biết, đại tiểu thư, nhị tiểu thư biết, Quyên Nhi biết, con và mẹ biết, khi họ trở về lễ nào lão gia không biết? Tam phu nhân, tứ phu nhân không biết? Thanh Lôi và mẹ nó đương nhiên không dám nói, lão gia và đại phu nhân tuyệt đối không nói, nhưng còn Thanh Phi và mẹ nó? Hai người ấy vốn từ lâu đã khó chịu vì tam phu nhân dựa vào con gái để được lão gia sủng ái, ngộ nhỡ họ nói ra, thì biết làm sao?”.

A La sửng người: “Mẹ à, lúc đó con thấy Thanh Lôi tội nghiệp quá. Mặc dù không qua lại nhiều, nhưng cũng chẳng hận thù, tỷ ấy mới mười sáu tuổi”.

Thất phu nhân ngẫm nghĩ rồi nói: “Chuyện đã thế này, đành chờ xem ý tứ lão gia”.

A La nghĩ bụng, lúc đó mình đâu có nghĩ sẽ có hậu quả thế này! Xem ra kinh nghiệm chưa đủ, suy nghĩ chưa chín chắn, sáu năm nay không ra ngoài, đã xem thường tư duy của người cổ đại rồi. Chỉ là thay Thanh Lôi chơi khúc đàn cho xong, không ngờ nhờ vậy nàng ta lại được thái tử say mê, như vậy là lừa dối, đại bất kính, không khéo vì thế mà chuốc tội chém đầu cũng nên. Lòng hơi sợ hãi, xem ra chế độ pháp chế xã hội chủ nghĩa vẫn tốt hơn! Thi đại học có quay cốp, nhiều nhất cũng chỉ bị hủy tư cách thi, ở đây làm giả coi như phải lấy mạng mà đền, mình vẫn chưa nghĩ kỹ điều này. Sáu năm không tiếp xúc với xã hội bên ngoài, giam mình trong mảnh trời con con như ếch ngồi đáy giếng. Hình pháp ở đây không giống xã hội hiện đại, giai cấp đặc quyền cũng khác, một người thợ ở đây dù khéo tay nếu không cẩn thận cũng bị mất mạng như chơi. A La hầu như không có

niềm tin tiếp tục ở lại thế giới này, cảm thấy mình hoàn toàn bất lực, đành để cho người khác hãm hại.

Thất phu nhân thấy sắc mặt A La xanh xám, vội an ủi: “Dù gì cha con cũng là tả thừa tướng đương triều, nếu chuyện bại lộ, có thể nói thác là đại tể bị bệnh đột ngột, con còn nhỏ, thay tể đánh đàn, một là tình nghĩa chị em, hai là sợ tướng phủ mất mặt”.

A La nhìn đăm đăm thất phu nhân, nói: “Vậy còn Quyên Nhi, liệu có bị làm sao?”.

Thất phu nhân sợ A La lo nghĩ, lại an ủi: “Mẹ chỉ lo xa vậy thôi, chưa chắc đã có chuyện gì”.

A La hỏi nhỏ: “Con không biết quý tộc Phong thành có thể lực đến đâu, nếu họ muốn một a hoàn, người khác không cho, họ có đi cướp không? Nếu thấy ai ngứa mắt liệu có giết không”. Nàng bỗng lại nghĩ tới những lời Lưu Giác nói muốn tìm nàng, đưa về phủ, buộc nàng vào khuôn phép.

Thất phu nhân lại thở dài: “Không cướp công khai, nhưng bí mật thì ai biết? Năm xưa mẹ...”. A La ngạc nhiên nhìn thất phu nhân: “Năm xưa mẹ thế nào?”.

Thất phu nhân nhìn ra khóm hải đường trước sân, ánh trăng đổ bóng hải đường xuống mặt đất, lóm đóm lay động, cô quạnh như đời bà: “Năm xưa mẹ nổi tiếng nhất Uyển hoa lầu, gặp một khách nhân, hai bên tâm đầu ý hợp đã hẹn ước vào mùa hoa nở chàng sẽ bỏ tiền chuộc mẹ ra, hai người cùng sống bên nhau... Cuối cùng chàng đã chuộc được mẹ, nhưng lại bị đột tử ngay trong đêm đó, mẹ cũng bị đánh thuốc mê... tỉnh lại đã là thất phu nhân trong Lý phủ... thậm chí kẻ thù là ai mẹ cũng không biết. Cha con sủng ái mẹ ít ngày, thấy mẹ lạnh lùng cũng không hứng thú... Cứ như vậy mẹ thui thui trong khu nhà này mười bốn năm”. Thất phu nhân giọng bình tĩnh, không còn xúc động, nhưng nỗi oán hờn vẫn không thể che giấu.

A La nghe vậy buồn nản vô chừng, đột nhiên nghĩ đến số ngân lượng lấy được của Lưu Giác, vội đưa ra cho thất phu nhân: “Chúng ta có thể bỏ trốn không, chỗ bạc này đủ để cho chúng ta sống chứ?”.

Thất phu nhân kinh ngạc nhìn số ngân phiếu: “Tam Nhi, ở đâu ra số bạc này, sao lại nhiều như vậy?”.

A La đành phải kể đầu đuôi câu chuyện gây sự với Lưu Giác thế nào. Thất phu nhân càng nghe mặt càng tái nhợt, đến đoạn A La xé áo chùng của Lưu Giác trói vào gốc cây, lấy bạc của người ta, mắt vừa đảo liên ngất xỉu. A La sợ hãi mặt trắng bệnh, vội ấn mạnh đầu ngón tay vào huyệt Nhân Trung của phu nhân. Hôm nay nếu không ra khỏi phủ thì đã không xảy ra chuyện gì, nếu không thấy vẻ tội nghiệp của Thanh Lôi đã không đánh đàn, tướng phủ mất mặt, Lý Thanh Lôi mất mặt không can hệ đến mình. Còn nữa, nếu không gây chuyện với Lưu Giác có phải tốt không. Nhưng hồi hận thì ích gì?

Thất phu nhân một lúc lâu sau mới từ từ mở mắt, thấy ánh mắt lo âu của A La nhìn mình, choàng tay ôm chầm nàng bật khóc: “Tam Nhi, phải làm thế nào bây giờ?”. A La nhanh chóng lấy lại bình tĩnh, phân tích tình hình với thất phu nhân: “Mẹ à, tiểu vương gia của An Thanh vương không biết con là ai. Đào hoa yến hôm nay cũng không ai biết tam tiểu thư của Lý phủ cũng đến, con vẫn cải trang thành tỳ nữ. Con nghĩ sau khi cha suy tính lợi hại, quyết không để con làm hồng ý đồ bấy lâu của cha, rắp tâm gả Thanh Lôi cho thái tử, ông ấy sẽ tìm mọi cách giấu nhem mọi sự. Thanh Phi hôm nay cũng nói chuyện rất vui vẻ với Thành Tư Duyệt, một trong năm công tử Phong thành, nếu Lý phủ xảy ra chuyện xấu, tiền đồ như gấm của tân nương trạng nguyên liệu có còn? Cho nên Thanh Phi và tứ phu nhân cũng sẽ không nói ra. Còn con, rút cục vẫn là con gái ông ấy. Chỉ lo cho Quyên Nhi không trụ nổi, hôm nay con phải nhắc nó mới được, tốt nhất nên bỏ trốn”.

Thất phu nhân kéo tay A La: “Tam Nhi à, Quyên Nhi cũng chạy không thoát, gia nô bỏ trốn nếu bị bắt lại càng thâm, đa phần đều bị đánh chết”.

Đánh chết? A La kinh ngạc, vô cùng hồi hận. Do sự xúc động và bất cẩn nhất thời của mình làm hại Quyên Nhi, chưa biết chừng Quyên Nhi sẽ mất mạng, mà mình lại không thể nào ngăn cản. Nàng thầm quyết tâm, sau này phải bớt nôn nóng bớt kiêu ngạo, nhất định không được đem quan điểm của người hiện đại áp dụng ở xứ này, làm việc gì cũng phải suy tính thận trọng.

Lúc đó Tiểu Ngọc vào báo, đại phu nhân và hai tiểu thư đã về, lão gia mời thất phu nhân và tam tiểu thư qua đó. A La nhìn thất phu nhân, nói: “Mẹ nhất định phải tỏ ra không biết chuyện gì, thêm một người biết là không hay”.

Thất phu nhân lại rơi lệ: “Tam Nhi, con mới mười hai tuổi, những chuyện lớn như thế này sao mẹ có thể để mình con đứng ra gánh vác?”.

A La lau nước mắt cho mẹ: “Con có thể giả bộ ngây ngô, vì con còn nhỏ, họ cũng không đề phòng nhiều. Nhưng nếu mẹ biết, họ sẽ cảnh giác với mẹ, vì vậy, mẹ càng thêm nguy hiểm. Mẹ cứ nói con về nhà kêu đau đầu đi ngủ ngay, vừa rồi mới đánh thức”.

Khi vào đến phòng lớn, chỉ có Lý tướng và đại phu nhân. Thất phu nhân cùng A La cúi chào. Lý tướng thở dài: “Ngọc Đường, nàng giấu ta làm ta khổ sở! Ta vốn rất ngạc nhiên, năm xưa ngón đàn của nàng nức tiếng Phong thành, tại sao không dạy được con gái?”.

A La đang định nói, thất phu nhân đã tranh trả lời: “Lão gia, là thiếp không muốn A La bộc lộ, để còn dạy thêm, mong có ngày vừa ra mắt đã thành danh”.

Đại phu nhân lao như tên về phía trước, tay vung lên, một cái tát vào mặt thất phu nhân: “Tiện nhân! Thế nào là vừa ra mắt đã thành danh! Hôm nay A La đã thành danh, nổi tiếng rồi đấy”.

Thất phu nhân ôm mặt cười: “Con gái bọn họ được tìm đám tốt, sao con gái tôi không thể!”. Thất phu nhân cười, quay người lườm A La lúc này đang hậm run người, nhất định không cho nàng nói.

A La quỳ sụp xuống: “Là con đã sai, hôm nay con không nên đánh đàn giúp đại tỷ!”. Bây giờ chỉ có thể tỏ ra nhún nhường, nhưng lòng nàng bùng bùng uất hận, hận là không thể xông ra quật đại phu nhân và Lý tướng xuống đất.

Lý tướng nãy giờ vẫn mặt lạnh quan sát, bỗng cười ha hả: “Ai bảo con sai? Nếu con không đàn khúc đó, thái tử có thích Thanh Lôi không, A La công con lớn lắm!”. Đoạn giơ tay đỡ A La đứng dậy, rồi ôm vào lòng, nhẹ nhàng xoa đầu nàng:

“Cha chỉ giận mẹ con giấu cha mà thôi, cha rất vui, thì ra A La của cha cũng là giai nhân có tiếng đàn tuyệt mỹ vô song!”.

Lưng A La dựng chân lông, da gà nổi từng đám, lòng bùng bùng phần hận. Biểu hiện của Lý tướng có khác nào cái mặt hỉ hả của gã lái buôn phát hiện món hàng trong tay mình có thể bán được giá hơn? Minh quyết không làm một món hàng để Lý tướng cầu vinh! Chủ ý đã định, nàng nén nước mắt ngẩng đầu nhìn Lý tướng nói: “Mẹ cũng chỉ nghĩ cho A La thôi, cha đừng trách mẹ. Huống hồ A La chỉ biết chơi đàn, thi họa thơ từ không học nổi một phần của mẹ, nếu cha vui, A La sẽ nhờ mẹ dạy từng thứ một”. Giọng A La rất dịu dàng, nước mắt đã đầm đìa.

Lý tướng nhìn đôi mắt đầm nước của nàng, cười ha hả: “Thế mới là con ngoan của cha. Sau này không được giấu cha điều gì biết không! Rất tốt!”.

Đại phu nhân thừa cơ mới nói: “Thiếp sợ nhất công chúa và thái tử biết chuyện sẽ trách tội. Thất muội à, lúc đó A Lôi không có ý tranh giành, A La cũng chỉ vì không muốn tướng phủ mất mặt ở hội yến, cũng là tốt, nhưng nếu chuyện lộ ra phải làm sao!”.

“A La từ nay sẽ không chơi đàn nữa, đằng nào cũng không ai biết nó biết chơi đàn. Các thứ khác sẽ học thêm ít nhiều, tin là cũng không đến nỗi”. Thất phu nhân lập tức tiếp lời. Lý tướng gật đầu: “Cũng được, có Thanh Lôi giỏi đàn, Thanh Phi giỏi thư họa là được rồi. A La, vậy con hãy theo mẹ học ngâm thơ đi”.

A La thấy ánh mắt gian xảo của Lý tướng nhìn bàn tay mình, liếc đảo lia lịa, bỗng dưng sợ hãi vô cùng, mới bật lên tiếng: “A La còn biết thổi sáo! Mẹ nói con cũng có năng khiếu về nhạc lý, đang định dạy con”.

Ánh mắt Lý tướng cuối cùng dịu đi: “Tốt, biết ngâm thơ, biết thổi sáo, cũng tốt”.

Cuối cùng A La đỡ thất phu nhân ra khỏi phòng, lại nghe giọng Lý tướng lạnh lùng: “Ngọc Đường, nàng nhớ dạy A La cho tốt, nó còn nhỏ nhiều chuyện chưa hiểu, nhưng nàng thì hiểu”.

Thất phu nhân cúi đầu vâng lời.

Trở về Đường viên, A La ứa nước mắt, bất luận trong thời hiện đại hay cổ đại chưa bao giờ nàng khiếp sợ như hôm nay. Ngay cả khi lúc bổng dung bị quay trở về quá khứ kỳ dị này, nàng cũng chưa từng cảm thấy nỗi sợ hãi rõ ràng khủng khiếp như vừa rồi. Nếu không nói ra là mình biết thổi sáo, đôi tay này liệu có bị Lý tướng làm cho tàn phế? A La càng nghĩ càng thấy kinh sợ, liên tục tự nhủ, mình phải động não suy nghĩ tìm cách thay đổi cục diện bị động này. Trong ngôi lầu ba tầng ở vạt rừng góc đông bắc phủ An Thanh vương đèn thấp sáng trung, phòng yên ắng không một tiếng động. Nghe nói trong vương phủ từng có một a đầu tò mò, khi đi qua vạt rừng ở Tùng phong đường, nhìn thấy một con thỏ chạy vào đó, bèn đuổi theo, rồi không thấy ra. Người trong phủ coi nơi đây là cấm địa, thường đi đường vòng, không dám qua đó.

Tiểu vương gia từng vờ Hồng Ngọc vốn là đào nương nổi tiếng nhất Văn hoa lầu đất Phong thành vào Tùng phong đường ca hát, Hồng Ngọc trở về kể, tiểu vương gia đãi khách rất mực hào phóng lịch thiệp, lầu gác thanh tĩnh trang nhã. Vậy là Tùng phong đường trở thành giấc mộng đẹp của biết bao thiếu nữ Phong thành mơ tưởng cuộc sống lứa đôi ở đó cùng với tiểu vương gia.

Lúc này tiểu vương gia đang vẽ, tỳ nữ Tư Họa chăm chú mài mực, hoàn toàn để tâm vào thổi mực và dài nghiên, tay đưa đều đều, chậm rãi, cố không để một tia mực bắn ra ngoài, không để phát ra một tiếng động dù nhỏ.

Lưu Giác đang phác họa một thiếu nữ, tà váy dài bay bay, một phần tà váy bị chặn bởi miếng ngọc bội với những tua rua đeo trên eo. Một thân hình uyển chuyển, cổ cao thon thả, bờ vai mảnh dẻ, mái tóc cuốn cao như mây khói, cài chiếc trâm ngọc hình đoá hoa lan, phong tư trác việt, chính là dung mạo của Cố Thiên Lâm, thiên kim của Cố gia.

Lưu Giác hài lòng ngắm nghía, lại nâng bút trầm ngâm, vẽ đôi mắt trên khuôn mặt mỹ nhân. Người ta bảo họa long điểm nhãn, dưới nét bút của Lưu Giác, Cố tiểu thư sống động như sắp bước ra từ bức họa. Trong đầu chàng không hiểu sao vụt hiện lên một đôi mắt lóng lánh như nước mùa thu, chàng khẽ chớp mắt lại hình dung ra đôi mắt Cố Thiên Lâm, lập tức hạ bút. Khi bức họa hoàn thành, ngắm nghía hồi lâu, tay cầm bút ngẩn ngơ, sao mình lại vẽ mắt a đầu đó nhỉ?

Nữ tỳ Tư Họa liếc trộm bức vẽ, thâm nghĩ, một cô nương thật kiêu diễm, chỉ có đôi mắt sao lại có phần hoang dã, long lanh như biết nói, cứ như không phải sinh ra trên khuôn mặt đoan trang hiền thực như vậy của tiểu thư Cố Thiên Lâm.

Khóe mắt Lưu Giác bắt gặp cái nhìn của Tư Họa, thấy bức vẽ như vậy lại bị đôi mắt làm cho thiếu hài hòa, chàng giơ tay định vò nát, ánh mắt lại chạm vào đôi mắt lóng lánh trong đó, bèn dừng lại, ngắm nhìn hồi lâu, đoạn sai Tư Họa: “Hò giấy lại cho cẩn thận..”.. Tư Họa cúi đầu vâng lời.

Ngón tay Lưu Giác gõ nhẹ trên án thư hồi lâu, bỗng nói: “Tân khách đến dự Đào hoa yến có bao nhiêu nhà mang theo a đầu, tỳ nữ? Hả?”.

Lưu Anh đã quỳ bên ngoài đúng một canh giờ, vừa thấy tiểu vương gia mở miệng, lập tức trả lời: “Công chúa mời bảy hộ thân vương, bốn hộ nội quyền của đại thần trong triều, a đầu, tỳ nữ mang theo tổng cộng năm mươi bảy người, còn mời thêm hai mươi ba công tử Phong thành, ai cũng mang theo a đầu, tỳ nữ. Tổng cộng có năm mươi bảy người đi theo, thuộc hạ đã tra kỹ từng người, không có cô nương đó. Công chúa có tám nô tỳ theo hầu, biệt uyển có một trăm bốn mươi sáu nữ tỳ cả thảy, cũng không có người nào như thế”.

Lưu Giác càng nghe mặt càng khó chịu, trong một ngày nàng ta hai lần ra tay với chàng, vậy mà không sao tìm ra? Đường đường là tiểu vương gia của An Thanh vương mà bị nàng ta đánh ngất trời vào cây, còn cướp mất ngân lượng, chuyện mà đồn ra chẳng thà nhảy xuống sông Đô Ninh chết cho rồi.

Lưu Anh nhìn những đường gân nổi lên trên bàn tay tiểu vương gia, lòng biết đây là nổi nhục lớn của chúa thượng, vậy mà lúc đó mình lại đứng một chỗ nghi ngờ chúa thượng có tà ý, nhưng mà cũng không thể trách mình, với thân thủ của chúa thượng, sao có thể bị một tiểu cô nương đánh ngất? Bây giờ lại không tìm ra người. Lưu Anh suy nghĩ đắn đo, đoạn mạnh dạn nói: “Bẩm chúa thượng, liệu có phải là con gái các phường săn ở thôn bản quanh đây?”.

Lưu Giác trợn mắt: “Tra xem!”.

Lưu Anh cúi đầu vội vàng đi ra.

Chương 5

Tiền chi tiêu hàng tháng của thất phu nhân và A La cộng lại không quá mười lạng bạc, tằn tiện mới đủ trang trải cho cả Đường viên. Từ khi Lý tướng biết Thanh La không phải hạng bất tài, tiền chi tiêu tháng tăng vọt lên đến hai chục lượng. Thất phu nhân xem kỹ tấm ngân phiếu lấy được của Lưu Giác, không có ký hiệu gì đặc biệt, liền giao cho vú Trương lên tìm người đổi tiền, được hơn bốn trăm lượng, so ra thật là một trời một vực, công tử nhà giàu giắt túi sơ sơ cũng mấy trăm lạng bạc, đủ cho bốn người của Đường viên ăn trong vài năm. A La nhất quyết cho rằng, có tiền mới dám mạnh mẽ, đi đến đâu, đồng kềm có ô vuông cũng là quan ngoại giao tốt nhất, vậy là quyết chí ra khỏi phủ tìm cơ hội kiếm tiền.

Thất phu nhân buồn rầu nhìn A La: “Tháng sau con mới tròn mười ba, ngày thường không ra khỏi nhà, sao mẹ có thể yên tâm?”.

A La đáp: “Những ngày qua con cũng được nghe nhiều về phong thổ nhân tình của Phong thành, cũng lên đọc khá nhiều thư tịch, không đến nỗi chẳng biết gì về Ninh quốc, hướng hồ, đầu óc của A La đâu có giống đứa trẻ mười ba?”.

Thất phu nhân vẫn không yên tâm, A La cũng hết cách, bèn kéo phu nhân đến rừng trúc. Khi nàng vận nội công dùng tay chẻ toác một cây tre to trước ngay mặt bà. Lại tung một loạt quyền cước, đòn ra đến đâu, lá trúc bay rào rào, trông rất khí thế, thất phu nhân mới sững sốt. A La cười kéo tay mẹ: “Lúc nhỏ có lần không ngủ được, con chạy ra vườn chơi, gặp một đại thúc tinh thông quyền cước, ông ấy dạy con, dạy xong thì đi, dặn không được nói với bất kỳ ai. Mẹ à, trong phủ này cũng chỉ có mình mẹ biết. Lần trước, tiểu vương gia của phủ An Thanh vương đã bị con một chiêu đánh ngất xỉu”.

Thất phu nhân giơ tay bịt miệng A La, nhìn vẻ dương dương đắc ý của nàng, vừa bực vừa buồn cười vừa vui: “A La, thế này được rồi, nếu quả thực không ô, con rời tướng phủ xem ra cũng có thể một mình bỏ trốn”.

A La ôm mẹ: “Đã đi thì cùng đi, con quyết không để mẹ một mình ở đây”. Trong thế giới kỳ dị này thất phu nhân là hồi ức ấm áp nhất của nàng. Con người không phải cỏ cây, bảy năm chung sống, A La đã coi thất phu nhân, vú Trương và Tiểu Ngọc là người thân.

Tiểu Ngọc đã mười bốn, thất phu nhân đưa cho một trăm lạng bạc, để sau này rời phủ có chút lưng vốn, rồi tìm người tử tế xây dựng gia đình. Tiểu Ngọc không chịu, quỳ khóc nói: “Tiểu Ngọc không người thân thích, năm xưa thất phu nhân cho ngân lượng để Tiểu Ngọc mai táng cho mẹ, bây giờ phu nhân bảo con đi đâu?”.

Thất phu nhân nói: “Ở mãi trong phủ sẽ lỡ dở chuyện cả đời”.

Tiểu Ngọc chỉ lắc đầu: “Phu nhân, tiểu thư đã coi Tiểu Ngọc như người nhà, cứ cho con ở lại, tiểu thư vẫn còn nhỏ”.

A La đỡ Tiểu Ngọc đứng dậy: “Sau này Tiểu Ngọc là tỷ tỷ của ta, chúng ta là người một nhà, ta đi đến đâu cũng không bỏ tỷ”. Từ hôm đó, thất phu nhân bắt đầu dạy Tiểu Ngọc thổi sáo, đề phòng có ngày A La ra khỏi phủ, Tiểu Ngọc có thể đứng trong rừng trúc thổi sáo đánh lừa tai mắt của mấy bà phu nhân.

Sau khi hứa với Lý tướng sẽ chuyên tâm học thổi sáo, A La thường dậy sớm vào rừng trúc tập luyện. Rừng trúc vắng vẻ, không khí thanh tĩnh trong lành, chim chóc ríu rít, không ai quấy rầy.

Hôm đó, nàng vừa thổi một lúc chợt nghe có tiếng tiêu từ bên ngoài vọng vào, hòa tấu với tiếng sáo của nàng. A La giật thót, tiếng tiêu vẫn tiếp tục. Nàng chậm chậm thổi hết một khúc, buông cây sáo, tiếng tiêu bên ngoài cũng nhỏ dần, rồi dứt hẳn .

Tiếng tiêu đó xuất hiện khoảng một tháng sau khi A La đến rừng trúc tập sáo. Sau đó sáng sớm mỗi ngày khi nàng đến đây luyện sáo, tiếng tiêu lại cất lên hòa tấu. Lúc đầu tiếng sáo của A La chưa thành thực, dần dần càng hòa hợp với tiếng tiêu. Thất phu nhân an ủi nàng: “Tam nhi, tiêu sáo đều cùng một họ, con chơi đàn đã vượt qua mẹ năm xưa, sáo cũng học rất nhanh, đủ để đối phó với cha con rồi”.

Từ đó A La không bỏ nhiều công sức luyện sáo nữa, chỉ cần có thể giao lưu là được. Nàng nghĩ, phải ra ngoài xem xét mới nhanh chóng thông thuộc Phong thành, mới dễ tìm lối thoát.

Tường bao quanh tường phủ cao tám thước, xây bằng gạch xanh, không hề có kẽ hở. Tiểu Ngọc đứng canh bên ngoài rừng trúc, hai bên thỏa thuận nếu có tình hình sẽ dùng tiếng sáo làm hiệu. A La thông thả đi về phía bức tường bao sau rừng trúc. Thận trọng men theo tường đi một vòng, không phát hiện thấy lối ra, rửa thăm giá lúc này gặp công trình rỗng như thời hiện đại có phải tốt không! Đang lúc thất vọng, đột nhiên nhìn thấy bên cạnh tường có mấy đồng đá chông trơ, đoán là chỗ đá thừa khi xây tường. Đá chông đã lâu, bên trên rêu cỏ mọc đầy.

Nàng xắn tay thử bê một phiến, đá vỡ dù bé, nhưng phiến to cũng hơn năm chục ký. A La hít một hơi cố sức nhấc, phiến đá chỉ hơi nhúc nhích. Lòng mừng thầm, nhớ kỹ vị trí, đi ra khỏi rừng trúc, mỉm cười với Tiểu Ngọc.

Ngày hôm sau, thất phu nhân đích thân đứng canh bên ngoài rừng trúc, A La và Tiểu Ngọc đem theo hai cái gậy đến chỗ đồng đá hôm trước. Tiểu Ngọc nhìn đồng đá không biết làm gì: “Tiểu thư, chỗ đá này phải mấy người đàn ông khỏe mới chuyển đi được, chúng ta có làm được không?”.

A La cười: “Chúng ta bầy, không cần dùng quá nhiều sức lực. Archimedes nói, cho tôi một điểm tựa tôi sẽ nâng cả trái đất, mấy hòn đá này có là gì”.

Tiểu Ngọc nghe mù tịt: “Trái đất gì? Archimedes gì, tiểu thư nói gì vậy?”.

A La cười khanh khách: “Không cần phải hiểu, cứ làm theo ta”. Sau đó dạy Tiểu Ngọc dùng gậy tre luồn dưới tảng đá, tìm một hòn đá khác kê dưới gậy, A La ra sức ấn cây gậy, bẩy tảng đá lên, Tiểu Ngọc ở phía trước đẩy, tảng đá nhích dần từng tý tới bên tường. Tiểu Ngọc vui mừng vỗ tay, A La suyt một tiếng, hai người chuyển một hòn đá nhỏ hơn bắt đầu kê xếp.

Mấy ngày sau, khi thất phu nhân đến bên tường, chỉ nhìn thấy mấy khóm trúc và đám dây leo, không có đường ra ngoài phủ. Đang buồn, A La đã kéo bà quay ra sau, đồng đá đã được xếp từng bậc cao dần sát tường, đi theo các bậc đó, dễ dàng trèo lên mặt tường.

Thất phu nhân và A La thử ngó ra. Bên ngoài có một con đường nhỏ, tiếp nữa là một dòng sông. Xung quanh không có ai, hai người cười thầm từ trên mặt tường nhảy xuống, vòng ra phía trước. Thất phu nhân thốt lên: “Đứng ở chỗ này chẳng thấy dấu vết gì”.

A La đắc ý cười: “Con và Tiểu Ngọc đã mất bao nhiêu công sức lấy dây leo che lên đây”. Trở về phòng, thất phu nhân bắt đầu vẽ sơ đồ trong phủ, phán đoán con sông bên ngoài là từ núi Ngọc Tượng trong vương cung chảy ra, ra khỏi đông môn, nhập vào sông Đô Ninh. Thất phu nhân còn vẽ cả bản đồ Phong thành theo trí nhớ.

A La kết hợp sơ đồ do thất phu nhân vẽ và những điều đọc được trong sách, mới có sơ đồ toàn cảnh của Phong thành.

Phía nam ngoài Phong thành là sông Đô Ninh. Phía tây là bình nguyên, đi thẳng mãi về phía tây sẽ đến Khởi quốc. Phía đông là núi Ngọc Thúy, biệt uyển Thập Thúy sơn trang của Hộ quốc công chúa xây dưới chân núi, lâm viên của hoàng gia cũng ở đó. Vượt qua núi Ngọc Thúy là khu rừng rậm Hắc Sơn bạt ngàn, tiếp đến là bình nguyên Mãng Độ, cũng chính là biên giới giữa Ninh quốc và An quốc, đi tiếp về đông là biển Nguyệt Ly mênh mông.

Phía bắc Phong thành là dãy Ngọc Tượng. Vương cung xây dựa vào núi, các đỉnh núi thuộc dãy Ngọc Tượng cao chót vót chạm mây, quanh năm tuyết phủ, tuyết tan tạo thành suối Toái Ngọc, bốn mùa không bao giờ cạn, chảy qua vương cung ra ngoài, lại phân lưu thành những nhánh nhỏ chảy vào thành làm nguồn nước, phía sau dãy Ngọc Tượng cũng là rừng rậm, đi tiếp là biên giới với An quốc.

Phía nam qua sông Đô Ninh, qua mười ba trấn là đến Hán Thủy, tiếp đến là Trần quốc. Phía tây nam cách Hán Thủy là Hạ quốc.

Phong thành chỉ có ba cổng lớn, tựa núi kề sông vững chãi. Cách An quốc một khu rừng rậm, là không còn phải lo gì nữa. Phong thành là tuyến phòng thủ cuối cùng của Ninh quốc. Ninh quốc phồn thịnh thanh bình, mấy chục năm không xảy ra chiến tranh.

Từ vương cung có một con đường thẳng tắp dẫn tới cổng bắc Phong thành, đoạn đường trong thành lại gặp con đường thông với cổng đông bắc. Phong thành tự nhiên được chia thành bốn khu. Phía tây bắc là khu cung thất và công đường; đông bắc là cung thất của hoàng thân, đại thần và công quán của sứ thần các nước, đây là khu vực giàu sang; tây nam là khu thường dân; đông nam là khu thương mại.

Trong các khu chỗ nào cũng trà quán, tửu lầu, quán cơm chi chít như bàn cờ. Khu thương mại là nơi ăn chơi giải trí phong lưu, ở đây có dinh thự lộng lẫy của thương gia, các tửu quán, lầu xanh, ngoại thương quán xa hoa cao cấp nhất. Ra khỏi cửa nam, trên sông Đô Ninh thuyền hoa dày đặc. Tóm lại, đây chính là đô hội quốc tế lớn sầm uất náo nhiệt, được phân chia chức năng rõ ràng.

A La ra ngoài, đầu tiên đi tham quan khu thương mại. Nàng cần kiếm tiền, cần thu thập thông tin, cần tìm hiểu phong tục tập quán của một nơi xa lạ. Những nơi chưa phát triển luôn tàng ẩn thế giới đào viên. A La tin là nàng nhất định tìm được. Lúc này nàng không mong lập nên nghiệp lớn ở thế giới cổ đại, chỉ muốn sống yên ổn, có thể tự quyết định mọi chuyện của mình.

Hôm đó Thanh La dậy sớm, bên trong mặc áo ngắn bó sát, bên ngoài choàng áo chùng rộng màu bạc, tóc cột chặt, thắt đai lưng gọn gàng, soi gương thấy một tiểu nam nhi mặt mày khôi ngô, ngũ quan rạng ngời như ngọc.

Thất phu nhân giúp nàng dùng bột nâu bôi những chỗ lộ da thịt, tô đậm lông mày. A La ép cho giọng nói thấp trầm, sải bước dài, sao cho dáng điệu cử chỉ không còn vẻ yếu điệu của một tiểu thư khuê các. A La rất vừa ý, thất phu nhân tạm yên lòng, cười nói: “Nếu không phải là người quen, nhất định không nhận ra con là gái”.

Lần đầu hành động cảm giác có chút xúc động, căng thẳng, A La nhẹ nhàng vượt qua tường, rồi rút thang dây giấu kỹ, bụng nghĩ, như thế này đơn giản hơn cả leo núi. Nếu biết khinh công nữa thì tốt, bay đi bay lại tự do quá. Nghĩ đến tài khinh công của Lưu Giác, A La bắt gặp thấy ngưỡng mộ vô cùng, nếu không có chuyện với nhau, tìm chàng ta làm sư phụ thì tốt quá.

Sau khi tiếp đất bình an, xác định phương vị, A La rảo bước đi về khu thương mại, nhìn con sông nhỏ phía xa, lại đổi ý. Đi đến một góc vắng của tường viện, lấy sáo thổi khúc bình an thường ngày vẫn hòa tấu với tiêu. Tiếng sáo vừa vang lên, A La chú ý nhìn quanh, lát sau đã thấy tiếng tiêu vọng đến. Nghiêng tai lắng nghe, chính là từ phía sông vọng lại, bèn cất sáo đi về phía đó.

Tiếng sáo vừa dứt, tiếng tiêu liền ngập ngừng, cơ hồ cảm thấy lạ hôm nay sao tiếng sáo lại ngắn ngủi như vậy, sau đó lại tiếp tục vang lên.

A La đến gần bờ sông mới đi chậm lại, làm ra vẻ nhàn tản vãn cảnh. Không lâu sau nhìn thấy dưới rặng thùy liễu ven sông có một chàng trai đang ngồi, mình vận áo chùng màu tím, tay cầm cây ngọc tiêu. Thì ra người thổi tiêu là chàng ta, vì sao ngày nào cũng đến đây thổi tiêu? Chỉ vì muốn họa xướng với tiếng sáo của mình ư?

Cảm thấy phía sau có người, chàng trai quay đầu, thấy một tiểu công tử tuấn tú đang nhìn cây tiêu trong tay mình, bỗng bật cười: “Tiểu đệ đệ, đệ cũng thích tiêu ư?”.

A La nhìn chàng công tử tuổi chừng đôi mươi, lông mày dài hình lưỡi mác vểnh đến tận tóc mai, ánh mắt thâm trầm, khóe môi thấp thoáng nụ cười mơ hồ, lại là một chàng thượng lưu. Nhìn diện mạo không phải hạng tiểu nhân, lại thêm chàng ta đã hòa tấu với mình lâu như thế, A La bỗng có thiện cảm, trả lời: “Tại hạ đi dạo bên sông, nghe tiếng tiêu du dương, lần theo tiếng ngọc đến đây, làm phiền công tử rồi”.

Chàng trai cười khe khẽ: “Đừng ngại, đừng ngại, hôm nay cũng chỉ một lát này thôi”.

A La cảm thấy chàng ta có gì buồn bã, biết đó là do không có tiếng sáo xướng họa, liền cười nói: “Tại hạ thích thổi sáo, liệu có thể cùng công tử hợp tấu một khúc?”.

Mắt công tử sáng lên vui mừng: “Tiểu huynh đệ cũng biết thổi sáo ư? Tốt quá!”.

Ngay lúc đó hai người lấy tiêu và sáo hòa tấu, hợp khúc vừa dứt, tình đã thêm phần gắn bó. Chàng công tử nhìn A La hỏi: “Gặp được tri kỷ lòng mừng khôn xiết, nhìn tiểu huynh đệ rất thân thiện, liệu có thể mời tiểu huynh đệ vào Thiên phong lâu hàn huyên chút đỉnh?”.

A La nghĩ, Thiên phong lâu có lẽ là những nơi có trà quán, tửu lầu, vừa hay đang muốn đi, có người bạn đường càng tốt. “Đệ tên La Sơn, còn quý danh đại ca?”. A La tự nhiên thắt chặt thêm quan hệ.

Công tử cười nói: “Tốt, hôm nay không chỉ gặp tri kỷ lại quen thêm một huynh đệ, ta họ Trần, đệ cứ gọi Tử Ly cũng được, đại ca cũng được”.

A La thân thiết gọi đại ca. Hai người vừa đi vừa trò chuyện, A La vui mừng phát hiện vị đại ca mới quen này rất thông thạo Phong thành, theo chàng ta coi như có người hướng dẫn, có một tấm bản đồ sống, tự chúc mừng đã gặp vận may. Ở nơi lạ nước lạ cái này, có một người bạn quý biết bao, hơn nữa người bạn này xem ra cũng là một anh chàng đẹp trai đứng đắn. A La che miệng, cười thầm.

Hai người men bờ sông theo hướng đông, lên mặt đê, đã thấy quán trà, A La lần đầu tiên đi trên đường phố của Phong thành, nhìn gì cũng mới lạ, cái gì cũng hiếm gặp, đầu ngó nghiêng hai bên, không muốn bỏ sót thứ gì, quay đầu nhìn, hai người đã cách khá xa khu lầu gác cao cấp. Đột nhiên Tử Ly gọi nàng: “Sơn đệ, cứ đi thế này, tối mịt cũng không đến được Thiên phong lâu”.

A La đỏ mặt, ngẩng đầu nhìn: “Đại ca, Thiên phong lâu còn xa không?”.

Tử Ly đáp: “Cưỡi ngựa không đến hai khắc, đi bộ phải một canh giờ”.

A La bụng nghĩ, đi mất hai tiếng đồng hồ? Phong thành lớn thật, xem ra có ngựa là tốt nhất. Nói ngựa là ngựa đến, một tiếng ngựa hí vang, A La nhìn ra, thấy cái đầu ngựa to đùng đã thò ra trước mặt.

Tử Ly nói: “Ta cho gia nhân dắt ngựa đứng chờ ở đây, Sơn đệ, có biết cưỡi ngựa không?”.

“Ngồi trên lưng ngựa để người khác dắt, có gọi là biết cưỡi không?”.

Tử Ly thấy ánh mắt lóng lánh, tinh anh nhìn mình không chớp, lòng thầm thốt lên, quả là một đôi mắt đẹp. Chàng nhanh nhẹn nhảy lên lưng ngựa, chìa tay cho A La: “Nào cùng cưỡi với đại ca”.

A La ngần ngừ nắm bàn tay chàng, thấy một luồng lực lớn xộc đến, người đã được kéo lên ngựa nhẹ tênh. Chàng ta cũng biết võ công? A La bất giác nhướn mày, hiệp khách giang hồ thời cổ đại sao mà nhiều đến thế.

Tử Ly cười: “Ngồi cho vững!”. Khẽ huýt một tiếng, con ngựa tung vó lao đi. A La nhắm mắt cố không để tiếng hét vọt ra khỏi miệng, tay nắm chặt cương, người hơi ngả về sau, cả người đã rơi vào lòng Tử Ly. Hơi thở nóng hổi trên đỉnh đầu, một giọng trầm dịu vang lên: “Đừng sợ, có đại ca ở đây, không rơi được đâu”.

A La dờ khóc dờ cười, huynh nói không sợ là không sợ hay sao. Nàng vẫn cứng người, toát mồ hôi lạnh, mỗi lần ngựa lồng lên là nàng hồn siêu phách lạc. Nhìn mọi thứ bên đường như bay về phía sau, cuối cùng nàng hét lên; “Đại ca, chậm một chút có được không!”.

Tử Ly nghe giọng nàng run run, biết đây là loại công tử nhà giàu được nuôi chiều, nhát gan chưa bao giờ cưỡi ngựa. Nhìn thấy đã vào cửa thành phía đông, liền cho ngựa đi chậm lại: “Sơn đệ, bây giờ tốt rồi, để ngựa đi nước kiệu, đệ có thể cưỡi ngựa ngắm phố phường”. Lúc này A La mới ngồi thẳng người, nhìn thấy con đường trước mặt có lẽ rộng đến hai, ba chục thước, thỉnh thoảng có cỗ xe ngựa đi qua cũng không cần tránh, dưới chân, mặt đường phẳng phiu, lát đá tảng xanh trơn nhẵn. Từ chỗ này có thể nhìn thấy khí thế của Phong thành. Hai bên đường vô cùng náo nhiệt, các quán ăn, bán đồ vật, chỗ xem bói, chỗ vui chơi, tiếng hò reo không ngớt. Nhà cửa nhìn chung đều là lầu gác hai, ba tầng, dựng men theo mặt đường, san sát chen nhau. Dưới lầu là cửa hiệu, trên lầu hầu như đều là tửu quán hoặc trà quán, trên đường nam thanh nữ tú, tốp năm tốp ba qua lại tấp nập.

Tử Ly thúc ngựa đi về hướng nam, vào một con phố hẹp. Ở đây toàn những tòa lầu biệt lập, cây cối xanh um bao quanh một tòa lầu nhỏ. Đi đến trước một tòa lầu, A La ngược mắt nhìn thấy ba chữ màu đen nổi bật - “Thiên phong lầu”, biết là đã đến nơi. Tử Ly xuống ngựa, đón A La. Đi vài bước, cảm thấy mông hơi mỏi,

không chịu nổi lấy tay khẽ xoa, thấy Tử Ly nhìn mình nửa cười nửa không, cảm thấy có phần tủi thân: “Đại ca phóng ngựa nhanh quá”.

Tử Ly nén cười: “Là đại ca không phải, xin lỗi tiểu đệ”.

A La bạo dạn, nói: “Tha cho huynh, ai bảo đệ không biết cưỡi ngựa”. Trước đây nàng chỉ ngồi lên ngựa có người dắt đi dạo trong những khu vui chơi, đương nhiên khó thích nghi khi ngựa phi như bay. Nghĩ tới sau này có thể có nhiều cơ hội cưỡi ngựa, bèn nói: “Hôm nào đại ca dạy đệ cưỡi ngựa được không?”. Tử Ly gật đầu, cảm thấy Sơn đệ này tính tình xởi lởi, lại thêm phần quý mến.

Hai người đi vào Thiên phong lâu. Tiểu nhị mắt sáng lên. Hàng ngày đón khách ở đây, dần dần cũng biết nhận định con người. Khách đến Thiên phong lâu đa phần thuộc hạng giàu sang. Hai người này, người cao phong độ quý phái, người thấp hơn có lẽ cũng là tiểu công tử nhà giàu. Vậy là tiểu nhị bước lên ân cần chào hỏi: “Xin mời hai vị công tử lên lầu”.

A La nhìn thấy phòng lớn ở dưới lầu không hề có bàn ghế, chỉ có vài quây trà bằng gỗ mun. Trên tường treo mấy bức tranh chữ sơn thủy, rất văn hoa. Bụng nghĩ ông chủ đã lãng phí tầng một, món ăn lầu hai chắc là rất đắt.

Lên lầu, có những tám bình phong ngăn cách các bàn, cũng có những phòng riêng. Tử Ly chọn một phòng riêng, đợi A La ngồi xong, nói: “Ở đây nói chuyện yên tĩnh hơn”.

A La gật đầu, ngồi bên cửa sổ ngắm cảnh bên ngoài. Nghe tiếng Tử Ly nói với tiểu nhị: “Nghe đồn Thiên phong lâu có ba món đặc sắc, ba loại rượu đặc sắc, hôm nay lần đầu đến đây, mong không để bọn ta thất vọng”.

Tiểu nhị cười hề hề gật đầu: “Công tử lần đầu đến đây sao? Vậy nhất định phải thưởng thức tài nghệ của đầu bếp chỗ chúng tôi”.

Một lát sau, món ăn được đưa lên, A La nhìn, đậu phụ, rau cải, cà tím xào cay, không hề có thịt. Lại nhìn Tử Ly, chàng ta mỉm cười lắc đầu tỏ ý bản thân cũng chưa ăn. A La thầm nghĩ, càng chay tịnh càng khó làm, dùng đũa gấp miếng

đậu phụ nếm thử, còn chưa kịp nhận xét đã thấy Tử Ly khen: “Ngon, đậu phụ rất mịn, vẫn giữ nguyên vị thuần khiết của đậu, nuốt xuống cổ vẫn còn thơm”.

A La vội nếm món rau cải và cà tím, thấy Tử Ly miệng khen hết lời, những là khoái khẩu mỹ vị, không nén nổi, hỏi Tử Ly: “Đại ca, món này có gì ngon?”. Nàng ăn thử lại thấy rất bình thường.

Tử Ly nói: “Lẽ nào khẩu vị của Sơn đệ khác người? Bữa ăn trong phủ món đậu phụ đâu còn vị nữa, thảo nào tiểu vương gia phủ An Thanh vương khoe rằng, muốn nếm vị đậu phụ thuần khiết, chỉ có đến Thiên phong lâu”.

A La vừa nghe thấy ba chữ “tiểu vương gia” lập tức bật ho, uống một ngụm trà cho bình tĩnh lại, mới nói: “Đại ca rất thân với Lưu Giác?”. Lòng bỗng sợ hãi vô cùng, sợ nhất vị đại ca mới quen này là bằng hữu thân thiết của Lưu Giác, mình cũng bị đưa đến ra mắt hắn ta.

Mắt Tử Ly thoáng vẻ hồ nghi, nhưng giọng vẫn bình thường: “Không thân lắm, có gặp vài lần. Sơn đệ quen hay sao?”.

“Có gặp ở Đào hoa yển”. Nhìn ba món ăn nổi tiếng của Thiên phong lâu trước mặt, A La vội chuyển chủ đề: “Đệ nghĩ chắc là Thiên phong lâu nhằm vào đám thực khách nhà giàu chán ngấy sơn hào hải vị, cho nên mới chế những món chay tịnh để thay đổi khẩu vị. Những thứ này, quả thật chẳng ra gì”.

Nghe A La nói vậy, một nụ cười hiện lên môi Tử Ly. Thấy nàng lắc đầu bĩu môi, ánh mắt lóng lánh, thật cuốn hút. Thăm nghĩ, nếu mình thích đàn ông, nhất định sẽ đưa tiểu tử này đi. Rồi bất chợt nghĩ đến tiếng sáo ngân ngui sáng nay. Đạo trước có lần ngẫu nhiên nghe thấy tiếng sáo bèn cùng hợp tấu, tiếng sáo ngày càng hay, kỹ năng cũng càng thuần thực, để cuối cùng như ẩn chứa bao tâm tư. Chàng thích dùng tiếng tiêu để giao lưu với tiếng sáo đó, để cảm nhận những biến thiên cõi lòng của người thổi sáo, cho nên, buổi sáng mỗi ngày chàng đều chờ ở bên sông. Không ngờ tiếng sáo hôm nay rất ngân ngui, rồi lại gặp tiểu huynh đệ dung mạo khôi ngô, hoạt bát mà tiếng sáo rất giống tiếng sáo bên trong bức tường kia, tự dung thấy muốn thân thiện gần gũi.

Tử Ly ngẫm nghĩ, uống liền mấy chén tam tuyệt tửu. Lúc này lại nhìn A La, đột nhiên nghĩ đến con báo gấm có lần chàng bắn sống, mắt cũng lóng lánh tinh ranh như vậy. Thăm nghĩ, tiểu tử này nếu nước da trắng hơn, e phụ nữ cũng phải ghen tỵ.

A La vừa nhận xét như vậy, lại thấy Tử Ly ngồi ngơ ngẩn, bèn hỏi: “Đại ca, nếu có cơ hội, tiểu đệ xuống phủ làm mấy món hầu đại ca, đảm bảo đại ca thấy ngon không nỡ ăn”. Tử Ly như tỉnh mộng, cười: “Coi thường tam tuyệt của Thiên phong lâu, Phong thành này chỉ có tiểu đệ là một”.

A La kinh ngạc: “Thật không? Đệ thấy Phong thành phồn hoa như vậy, lẽ nào ẩm thực lại kém thế?”.

Tử Ly tò mò hỏi A La: “Đệ không phải là người Phong thành?”.

“Đây là lần đầu đệ xuất phủ, lần đầu dùng bữa ở tửu lâu. Cơm ở phủ nhà đệ ăn vẫn còn khá hợp khẩu vị”. Bữa ăn bình thường ở Đường viên, vú Trương và thất phu nhân thay nhau vào bếp. Thỉnh thoảng cũng cùng ăn với mọi người trong đại gia đình tướng phủ, nhưng tâm trạng nơm nớp không dám gấp nhiều, cảm thấy bếp lớn kém xa bếp nhà, cứ tưởng Lý lão gia lạnh nhạt với Đường viên, nên không chiêu đãi tử tế. Không ngờ hôm nay đến Thiên phong lâu, được nếm cái gọi là tam tuyệt lại nguyên sơ chay tịnh như vậy! Tử Ly lại nói: “Thiên phong lâu lấy món chay là chính, cũng được coi là tửu lâu có tiếng nhất Phong thành. Có lẽ tài nấu ăn ở tư gia Sơn đệ rất cao minh?”.

A La nghĩ một lát, nói: “Đại ca, lần sau có thể đưa tiểu đệ đến những tửu lâu có tiếng khác được không? Thường thức món ăn là đệ nhất thú vui của tiểu đệ”.

Tử Ly nhìn đôi mắt sáng ngời, vẻ cầu khẩn trước mặt, không kịp nghĩ, gật đầu: “Sơn đệ, đệ có biết khi đệ nhìn người khác với ánh mắt như vậy, sẽ không một ai có thể từ chối đệ?”.

A La đỏ mặt, cúi đầu. Tử Ly mỉm cười: “Nếu ta có một tiểu đệ như vậy, muốn gì ta cũng cho. Sơn đệ, Tử Ly này rất thích đệ gọi ta là đại ca”.

Dùng bữa xong, trả tiền, tiểu nhị nói: “Mười ba lạng”.

A La nhảy dựng lên, kinh ngạc: “Ba... ba cái món này mà nhiều bạc thế ư?”.

Tử Ly nhìn nàng cười: “Không đắt, Sơn đệ!”. Đoạn móc túi đưa ngân lượng cho tiểu nhị. A La đi khỏi tửu lầu, ngoái đầu nhìn. Coi như đã biết tại sao lầu một không bày bàn ăn, tầng hai khách ít cũng không sao. Một bữa ăn ở đây bằng chi ăn cả tháng của Đường viên, vậy mà còn kêu không đắt? Thật không thể hiểu được. Lại nghĩ, nếu mở một tửu lầu như thế, chẳng phải kiếm bộn tiền hay sao?

Ra khỏi Thiên phong lầu, Tử Ly đứng yên ngẫm nghĩ, đoạn cười nhạt: “Tam tuyệt tửu ngắm lâu, uống thêm vài chén vì đệ, hơi chệnh choáng, ta đi bộ cho tỉnh được không?”. A La gật đầu. Tử Ly dắt ngựa, hai người tản bộ về hướng nam, vừa rẽ vào con ngõ, đột nhiên có mấy kẻ bịt mặt, tay cầm dao xông ra, không nói không rằng, tay dao lăm lăm xông vào hai người.

Tử Ly đẩy A La về phía sau lưng, tay phải không biết lấy ở đâu ra một thanh kiếm lao vào đấu với mấy kẻ bịt mặt. A La nhìn hoa cả mắt. Nàng tập Karate đã nhiều năm, nhưng chứng kiến cảnh đao kiếm đánh giáp lá cà như vậy cũng không quen, chỉ thấy tay mình bị Tử Ly xiết chặt. Chàng vẫn bảo vệ nàng. A La né phải né trái theo chàng, dần nhận ra đường kiếm, bỗng tay kia nắm lấy Tử Ly, mượn lực lấy đà vọt lên tung cú song phi khiến một tên đang cầm đao lao tới, ngã nhào.

Tử Ly nhìn nàng một cái, mắt lộ vẻ kinh ngạc, nhân cơ lao vào vùng kiếm lia lịa, đoạn tránh một bên, kéo A La nói nhỏ: “Lên ngựa!”.

Chàng tung người nhảy lên lưng ngựa, đột nhiên thấy eo đau buốt, cả người đổ xuống, A La cũng ngã theo. Bất chấp móng đao ê ẩm, nàng chạy đến bên Tử Ly: “Đại ca, sao thế?”.

Tử Ly đột nhiên bật cười: “Tiểu đệ ngốc, sao không cười ngựa đi đi?”. Trong hơi thở gấp, mặt đã xanh tái, chàng nói nhỏ: “Trên yên có cắm kim độc”.

Những kẻ bịt mặt lúc này từ từ áp sát, một tên cười sằng sặc: “Nếu không dùng kế đó, mấy người bọn này, sao địch nổi đại ca?”.

A La sợ hãi, nhưng bất chấp, nhảy ra đứng chắn trước mặt Tử Ly, phần nộ hét: “Bi ồ thế mà vẫn cười được? Đưa thuốc giải độc ra đây!”. Dù mạnh mẽ như thế, nhưng bụng thăm cầu khẩn: Đừng giết ta!

Mấy kẻ bịt mặt nhìn tiểu công tử áo gấm, cười nhạt: “Tiểu công tử kháu trai, lần này thu hoạch to rồi đây. Công tử lui ra, nếu không máu vọt ra công tử lại sợ chết khiếp!”.

A La ngoái nhìn Tử Ly, mặt chàng vẫn cười cười: “Đại ca, đại ca cố lên!”. Nói đoạn, dắt ngựa lại gần, giật yên ra, cố sức xóc Tử Ly lên: “Đại ca, đệ đỡ ca, đại ca cố lên ngựa đi!”. Những kẻ bịt mặt càng cười to: “Tiểu công tử, công tử đỡ được sao? Có cần đại ca này giúp không?”.

A La lườm chúng, quay đầu nhìn Tử Ly, mặt chàng hơi xanh, nhưng vẫn như cười, người lại hơi nhũn ra. A La biết chàng không thể lên ngựa, bèn buông dây cương vỗ vào mông thả cho ngựa đi, hy vọng có kỳ tích xảy ra, kiêu như ngựa quen đường, dẫn cứu binh đến. Nàng dìu Tử Ly đến ngồi tựa vào chân tường, lúc đó một người bịt mặt cười, nói: “Ngõ cụt làm gì có ai qua, đây nói thật, hôm nay chúng mày có cánh cũng không chạy thoát”. A La nhắm mắt, vọt người lên cao. Tên bịt mặt ngó ra, không biết nàng định làm gì. A La khởi động mấy nhát dừng lại, cời phất áo choàng, lạnh lùng nhìn tên bịt mặt: “Đã lâu không đánh nhau, các người định lần lượt từng người hay cả đám?”. Trong bụng không dám chắc, nhưng không thể ngồi giương mắt chờ chết, cho nên quyết liều một phen.

Một trận cười rộ lên, có kẻ múa dao xông đến, cười to: “Không ngờ ta có phúc đến thế, nào để đại ca ôm công tử đã”. Không đợi gã lại gần, A La tung chân đá trúng đầu gã, rồi xoay người, tay phải chém vào lưng gã, chỉ nghe tiếng xương gãy rắc một tiếng, tên bịt mặt đổ xuống.

Nàng cố giữ cho thân người linh hoạt, nhảy sang phải, né sang trái, thỉnh thoảng vung tay chém một nhát, tự mình cũng thấy tay đã hết lực. Chỉ nghe thấy Tử Ly kêu lên, đứng dậy, đẩy nàng về sau. Lúc đó không biết từ đâu, tên bay đến rào rào, những kẻ bịt mặt kêu lên thăm thiết từ từ ngã gục.

Liền sau đó, mấy người từ trên tường nhảy xuống, quỳ sụp trước mặt Tử Ly, hoảng hốt: “Thuộc hạ đến chậm, xin chúa công trách tội!”.

Tử Ly nhìn họ: “Đứng lên đi!”.

Mấy người nhanh nhẹn khiêng những xác chết đi, lau sạch vết máu trên đất, tất cả đều làm nhanh chóng gọn gàng. Lát sau trong ngõ đã như không xảy ra chuyện gì. Ngay sau đó có tùy tùng dắt ngựa đến, đứng hầu một bên.

A La kinh ngạc nhìn cảnh tượng trước mặt, miệng thở hổn hển, tay vẫn còn run, trời ơi, chuyện gì thế này? Quay đầu nhìn thấy Tử Ly mặt như cười, bèn hỏi: “Đại ca không trúng độc sao?”.

Mắt Tử Ly cười: “Chút độc đó, một lát là hết. Huống hồ, kẻ mọc cánh cũng không thoát chính là bọn chúng!”.

A La mới hiểu tại sao vừa rồi Tử Ly không hề tỏ vẻ lo lắng, lòng hơi buồn, mình vẫn nghĩ về con người ở đây đơn giản quá. Băn khoăn hỏi Tử Ly: “Vậy đại ca còn đứng nhìn đệ bị đâm? Thật thiếu nghĩa khí! Không nhận là đại ca nữa! Sau này đừng nói chúng ta quen nhau, coi như ta ngốc nghếch một phen”. Nói xong nhặt áo choàng bỏ đi.

Tiếng Tử Ly vang lên đằng sau: “Vừa rồi sao đệ không cười ngựa bỏ chạy?”.

A La quay đầu lườm chàng: “Không phải không muốn cười, mà ta bị ngã xuống!”.

Tử Ly mỉm cười: “Đệ có thể đi, bọn chúng đâu có muốn mạng của đệ!”.

A La càng giận: “Không nghe bọn chúng nói đệ là tiểu công tử xinh đẹp hay sao? Đệ muốn cũng không đi được! Cáo biệt, sẽ không gặp lại nữa!”.

Đi được mấy bước, Tử Ly đã đuổi kịp: “Có muốn học cười ngựa không?”

A La không thèm nghe, Tử Ly lại tiếp: “Có muốn thử tất cả sơn hào hải vị của Phong thành không?”.

A La vẫn không thềm, Tử Ly lại than vãn: “Ta chỉ muốn xem võ công của đệ mà thôi. Đòn tung chân của đệ rất lợi hại, ta biết đệ có luyện công. Nếu đệ nguy cấp, ta nhất định ra tay, ta không ra tay, thì vệ của ta cũng ra tay. Thế này nhé, đệ cần gì nói đi, nếu làm được nhất định ta sẽ giúp”.

A La dừng lại, người này xem chừng chỉ có một mình, nhưng lại có thị vệ võ nghệ giỏi như vậy ngằm bảo vệ, thân thể chắc chắn không đơn giản, không thể đắc tội được. “Thật không?”.

“Thật”. Tử Ly mỉm cười.

A La lại hỏi: “Huynh rất giàu phải không?”.

Tử Ly cau mày: “Coi như thế đi!”.

A La cười: “Có tiền là được, liệu đệ có thể hỏi, cần bao nhiêu bạc có thể mua được Thiên phong lâu?”.

Tử Ly cười: “Đệ muốn Thiên phong lâu?”.

A La lắc đầu. Tử Ly ngẫm nghĩ, nói: “Một vạn ngân lượng”.

A La hỏi: “Nếu muốn mua một ngôi nhà ở Phong thành, cần bao nhiêu bạc thì đủ?”.

Tử Ly cười: “Mấy trăm lượng là có thể mua được một chỗ vừa vừa, thường dân sống tằn tiện nhất, thì năm mươi đến một trăm lượng là có thể đủ chi trong vòng một năm”.

“Vậy mấy món vừa rồi đã ăn hết chi tiêu một tháng của thường dân!”. A La cảm thấy ở đây sự chênh lệch giàu nghèo quá lớn.

Tử Ly vẫn mỉm cười: “Mua một a đầu chỉ cần hai chục lượng”.

A La nói: “Đệ cần một ngàn lượng, đại ca có thể cho đệ không?”

Tử Ly nhìn nàng vẻ lạ lùng: “Đệ cần một ngàn lượng để làm gì?”.

A La nói: “Để trả công cho đệ! Cứu mạng huynh, đệ đã suýt mất mạng! Mạng của huynh đáng giá một ngàn lượng chứ!”.

Tùy tùng đứng bên phần nộ: “Dám hạ nhục chủ nhân bọn ta?”.

Tử Ly nhìn bọn họ, bọn tùy tùng cúi đầu không dám nói, nét mặt vẫn hậm hực. A La hỏi: “Chê ta mua rẻ chủ nhân các người sao? Vậy thì hai ngàn lượng vậy”.

Tùy tùng không dám mở miệng, nhưng mặt đỏ phừng phừng. Tử Ly cười: “Đệ muốn kinh doanh ẩm thực như Thiên phong lâu?”.

A La cười: “Đệ không tham lam, hai ngàn lượng, chúng ta ân oán rạch ròi, sau này không ai nợ ai”.

Tử Ly nhìn nàng chăm chăm: “Hay là đệ giận ta đã có chuẩn bị lại không ra tay?”.

A La cười: “Đệ biết võ công, lại vừa quen nhau, huynh nghi ngờ cũng không phải là lạ. Nhưng đệ không thích”.

Tử Ly vừa giơ ngón tay ra hiệu, tùy tùng đưa ra một bọc bạc, chẳng buồn nhìn trao ngay cho A La. A La mở ra đếm đủ hai ngàn lượng, trả lại số bạc thừa, xong xuôi quay người bỏ đi.

Khi sắp ra khỏi con ngõ, nghe thấy tiếng vó ngựa sau lưng, chưa kịp phản ứng, một cánh tay đã vung ra, nhắc bổng nàng lên ngựa. Tử Ly cười: “Ta tiễn đệ về, nhà đệ ở đâu?”.

A La lúc này đã kiệt sức, thấy của cho không, nên cũng không từ chối, nói: “Đưa đệ đến chỗ ta gặp nhau là được”.

Tử Ly không nói gì thêm, ra roi thúc ngựa đi về hướng đông, vòng đến bờ sông.

A La xuống ngựa đi thẳng, Tử Ly kéo lại, tháo miếng ngọc bội trên thắt lưng đưa cho nàng: “Sau này có chuyện gì, cứ đến Hưng Nguyên quán trong thành tìm chủ quán, đưa cái này nói là của Tử Ly công tử cho đệ”.

A La nghĩ ngợi rồi cầm miếng ngọc bội.

Tử Ly lẳng lẳng lên ngựa, ra roi phóng đi. A La đi đến bên tường bao tường phủ, nhìn quanh không thấy ai, bèn lấy sáo thổi ám hiệu. Lát sau Tiểu Ngọc xuất hiện ở đầu tường. Trở về nhà toàn thân A La rã rời, chỉ muốn tắm nước nóng. Thắt phu nhân thấy nàng mệt như vậy nên cũng không hỏi nhiều.

A La ngâm mình trong bồn nước nóng, thật dễ chịu, đầu óc bắt đầu hoạt động. Tử Ly công tử thân thể phi phàm, thủ đoạn ra tay cũng khác thường này rút cục là người thế nào? Nhìn cách quản thuộc hạ của chàng ta, có vẻ rất có tài quản lý. Nghĩ lại nàng lại thấy tức khí, mắt công đánh nhau một trận, để cho người ta đùa bỡn như con khỉ, nếu mình không biết karate, Tử Ly cũng không ngồi đợi chết. Người ở đây sao ai cũng cáo già thành tinh như vậy, không một ai đơn giản.

Điều mừng nhất là kiếm được hai ngàn lượng bạc, lại còn được tặng miếng ngọc bội khi cần sẽ được giúp đỡ. Đây đúng là bảo bối, chưa biết chừng có ngày phải đến cầu cứu Tử Ly. Chàng ta sẽ giúp mình, không biết tại sao, nàng rất tin lời Tử Ly.

Tắm xong, A La đưa bạc cho thắt phu nhân giữ. Thắt phu nhân kinh ngạc hỏi: “Sao đi có một ngày mà kiếm được nhiều bạc thế? Tam Nhi, không phải con lại đánh ngất người ta rồi cướp tiền chứ?”.

A La cười hớn hở: “Hôm nay đánh ngất mấy người. Con cứu được một người, đây là bạc người đó trả ơn, nguồn gốc tuyệt đối minh bạch. Mẹ à, chúng ta mua nhà bên ngoài được không? Con nghĩ bạc đủ rồi”. Nàng đã tính, định trốn khỏi tường phủ, nhất định phải có chỗ nương thân.

Thắt phu nhân cũng đồng tình: “Ý này rất hay, nếu có ngày chúng ta rời tường phủ, phải có chỗ nương náu. À, nghe nói hoàng hậu đã hạ chỉ, triệu nội quyền ngày rằm vào cung thưởng nguyệt. Có lẽ là người muốn xem mặt Thanh Lô, định rõ đã tuyển được thái tử phi”.

Chương 6

Đại sảnh trong tương phủ đèn đuốc sáng rực thâu đêm, chỉ những khi phủ có việc trọng đại mới thấy cảnh tượng long trọng linh đình như thế. Khi thất phu nhân đưa A La vào đại sảnh, mọi người đều đã tề tựu đông đủ. Nàng vẫn ngồi bên thất phu nhân ở cuối dãy ghế bên phải, lắng nghe bề trên chỉ giáo. Lý tướng hắng vãi tiếng cho trong giọng rồi cất lời: “Rằm tháng tám này hoàng hậu có ý triệu nội quyền các quan tam phẩm trở lên vào cung thưởng nguyệt, lại còn nói rõ muốn xem tiểu thư các nhà trở tài. A Lôi, A Phi, A La, các con thấy thế nào?”.

A La ngớ người, “các con thấy thế nào”, còn thế nào nữa, chẳng phải bề trên nói sao là vậy ư? Ông thân làm tả thừa tướng, không có người nói dối, chẳng phải rất mong bán mỗi con gái sao cho thật đắt hay sao, mưu đã tính sẵn từ lúc các con còn nhỏ, tuyên bố là xong, hỏi như vậy là có ý gì? Nàng nhất thời không tìm ra ý đồ thật sự của Lý tướng. Ưu tú nhất nhà đương nhiên là đại tử, nhị tử, còn nàng vui lòng lên tiếng sau cùng.

Thanh Lôi nhẹ nhàng: “Cha không định để con tiếp tục chơi đàn nữa chứ? Khuê nữ mọi nhà mười người có đến tám người chơi đàn, ngón đàn của con ngang ngửa Cố tiểu thư. Những ngày vừa qua được thái tử điện hạ càng thêm mến mộ, si mê, không cần chơi đàn nữa cũng được”. Thấy tình cảm của thái tử đối với mình mười phần chắc chín, khẩu khí của Thanh Lôi đã có vẻ kiêu kiêu tự đắc.

Mắt Lý tướng lộ ra nụ cười, xem ra ông cũng không định để Thanh Lôi lại thể hiện ngón đàn. Dù biết rõ tâm tư của thái tử đã đặt vào Thanh Lôi, hoàng hậu chẳng qua tức khí vì cháu gái Vương Yến Hồi chưa kịp đưa tài đã bị loại. Lý tướng mỉm cười, nói: “Lần thưởng nguyệt này, hoàng hậu có ý để tiểu thư Yến Hồi văn hồi một phen, chủ đề so tài có lẽ sẽ không phải là những trò giải trí như đàn, hát”.

A La đột nhiên vỡ lẽ, Lý lão gia vốn đã tính đến điều này, triệu tập cả nhà là muốn mọi người cho ý kiến, để Thanh Lôi có thể thắng Vương Yến Hồi, danh chính ngôn thuận trở thành chủ nhân Đông cung.

Đại phu nhân chậm rãi lên tiếng: “Vương Yến Hồi ta đã gặp từ nhỏ, thường đi theo cha là Vương thái úy, lớn lên trong quân doanh, thông thuộc binh thư, am tường binh pháp. Năm xưa khi ta được gả vào tướng phủ không lâu có về thăm nhà, đúng lúc Vương thái úy mời, ta được cha đưa đến phủ thái úy. Khi đi dạo một mình trong hoa viên, không tìm thấy lối ra, lúc đó một nữ đồng ba tuổi từ trên cây nhảy xuống vỗ tay cười nói: “Mê hồn trận mà sách xưa nói thì ra cũng có cái hay”, ta hiếu kỳ hỏi, có phải hoa viên bố trí theo trận pháp, cô bé cười hớn hở nói, đọc sách thấy viết như vậy, bèn thử bày bố trong hoa viên xem sao. Ta không thể tin nổi, đứa trẻ mới ba tuổi, mà đã có thủ đoạn như vậy”.

Lý tướng tiếp lời: “Nay đã qua mười bốn năm, Vương Yến Hồi đã mười bảy tuổi, nghe đồn mưu lược hơn người, thông minh tuyệt đỉnh, có lẽ không phải là lời đồn suông”.

Nghe xong câu chuyện, cả phòng lặng phắc như tờ. Nếu trong yến tiệc, hoàng hậu bảo Vương Yến Hồi hiến kế, thì đúng là không phải chuyện hay. Chưa biết chừng Ninh vương nghe vậy hiếu kỳ, muốn biết thái tử phi tương lai liệu có đầu to mà óc nhỏ. Bởi vì sau này thái tử đăng cơ, thái tử phi sẽ được tấn phong làm quốc mẫu. Thái tử sủng ái mỹ nhân nào có thể tùy tiện phong phi tử, nhưng quốc mẫu thống lãnh hậu cung, không mưu lược thủ đoạn e không được.

Lý tướng lại tiếp: “A Lôi, con chơi đàn rất hay, văn thơ cũng khá, bây giờ cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra trong yến tiệc, hôm nay cha chỉ nhắc con, khi đó phải linh hoạt cẩn trọng, vạn sự nên lấy hai chữ cẩn trọng làm đầu”. Ánh mắt chuyển đến Thanh Phi và Thanh La, “Mục đích vào cung lần này của hai con là giúp Thanh Lôi thuận lợi vượt qua cửa ải, luôn đi theo sát đại tỷ, cần ra tay vẫn nên ra tay, chỉ có điều nên thận trọng đừng dễ bị phát hiện! Phải ghi nhớ một điều, vinh cùng vinh, nhục cùng nhục! Cha già rồi, mọi hy vọng của Lý gia bây giờ đều trông cậy vào đại tỷ các con, hiểu chưa?”.

Mọi người đồng thanh “Rõ”, A La muốn cười không được, mối quan hệ xã hội của Trung Quốc mấy nghìn năm trước là thế, mấy nghìn năm sau vẫn thế. Dựa vào một con nhện nhả tơ dệt mạng, thêm mấy con khác liên kết thành mạng lớn, bè phái liên minh. Chỉ có điều mình ở trong đó chỉ muốn vùng ra, không muốn cùng

họ mưu cầu vinh lợi, điều này cũng khác quan điểm tư tưởng hiện đại. Những thứ mà người trong tướng phủ cần không giống những thứ nàng cần.

Lại thấy Lý tướng hỏi Thanh Phi: “A Phi, bà mối của Thành thị lang đã đánh tiếng dạm hỏi, nhưng tỷ tỷ con chưa xuất giá, con đi trước cũng không hay, cha nghĩ nên đợi chuyện của tỷ tỷ con định đoạt xong xuôi rồi hãy tính”.

Tứ phu nhân vội trả lời: “Lão gia nói chí phải, nhà chúng ta dòng dõi thư hương, tuyệt đối không nên có chuyện thất lễ như vậy”.

A La thấy mắt Thanh Phi sáng lên rồi lại tối đi, biết ngay mẹ con họ bị Lý lão gia thừa cơ đánh vào điểm yếu. Thành thị lang kia hào hoa phong lưu, văn tài xuất chúng, tuổi còn trẻ mà đã làm quan cao, Thanh Phi gả cho chàng ta xem ra cũng xứng đôi vừa lứa. Chỉ có điều nhanh quá, nhanh chóng thành thân như vậy, trong thời hiện đại vẫn còn có người yêu đến chết đi sống lại, ở đây bỏ qua giai đoạn yêu đương, lấy nhau rồi có hồi cũng không kịp. A La đã quyết rời khỏi tướng phủ, tuyệt đối không để cho Lý lão gia biến hôn nhân đại sự của mình thành cuộc buôn bán trao đổi, cho nên bây giờ vẫn nên ít tiếp xúc với những bậc anh tài thì hơn. Nghĩ đến những bậc anh tài, nàng đột nhiên nghĩ đến tiểu vương gia của phủ An Thanh vương và Tử Ly công tử thân thế bí hiểm. Người trước nàng trốn còn không kịp. Còn người sau, nàng lại thăm thở dài, chẳng phải đã được trả công sòng phẳng rồi sao?

Lý tướng cười khà khà: “Thành thị lang nói, kết thân với Lý gia ta quả thật là đã với cao. Khi nói như vậy về mặt Thành thị lang rất phần chấn, có thể cùng cánh với thái tử, tiền đồ của người ta cũng hanh thông”.

Vậy là điều đó đã được nói rõ ra rồi. Nếu Thanh Lôi được gả cho thái tử là Thanh Phi có thể thành thân với Thành Tư Duyệt, vận mệnh vẫn còn ở chỗ đại tỷ có đắc sủng hay không. Sao lại có một người cha đem con gái ra toan tính như Lý tướng chứ?

A La đang mải nghĩ, thì nghe thấy Lý tướng cười nói với nàng: “A La tháng sau con đã mười ba tuổi rồi, đi xem xét mở rộng tầm mắt cũng tốt, con sớm muộn cũng được gả cho một đám tốt”.

Kế hoạch đã nhanh chóng chuyển sang nàng vậy sao? A La cúi đầu trả lời: “Con còn nhỏ, vẫn muốn sống với cha mẹ vài năm nữa”.

Lý tướng cười: “Cha cũng không muốn xa con, nhưng cứ định sẵn hôn sự, đến tuổi cập kê tính chuyện cũng không muộn”.

A La cúi đầu ra bộ xấu hổ, sự phẫn nộ trong lòng lại bùng lên. Nàng sẽ không nghe theo sắp đặt của ông ta, tuyệt đối không!

Mấy ngày liền, A La không đến rừng trúc thổi sáo. Nghe tiếng tiêu vắng lại, ngẫm nghĩ một hồi vẫn quyết định không lên tiếng. Tiếng tiêu mỗi lúc càng thêm âm sâu. Có một hôm cuối cùng không chịu nổi, nàng trèo qua tường nấp vào một chỗ nhìn ra, từ xa thấy bóng dáng tiêu sơ của Tử Ly công tử ngồi bên gốc liễu ven sông. A La cảm thấy không nỡ, nhưng vẫn không chịu ra. Mục tiêu hiện nay của nàng là cuộc sống tự do ngoài phủ, kiêu đàn ông ưu tú bí hiểm này vẫn nên ít tiếp xúc thì hơn.

Lại qua mấy ngày, không thấy tiếng tiêu nữa. Liền mấy ngày A La nằm mơ, trong mơ nàng bay bổng trên bầu trời trong tiếng tiêu du dương của Tử Ly. Sau đó nàng ra khỏi phủ nhưng không đến bờ sông, miếng ngọc bội Tử Ly tặng nàng cũng cất vào một chỗ. Sinh nhật mười ba tuổi của A La thoát cái đã qua, nàng vẫn lén trốn khỏi phủ, đã tìm mua được hai gian nhà ở đông nam kinh thành, hai nhà chỉ cách nhau một bức tường, thuê người lén xây một cái cửa bí mật thông nhau. Ngôi to hơn nàng đã thuê quản gia, mua mấy thứ đồ dùng, nàng có thể lộ mặt với tư cách tiểu thiếu gia, chỉ dặn họ, nói là để có chỗ nghỉ ngơi mỗi khi vào thành buôn bán. Ngôi nhà nhỏ hơn, nhờ một đôi vợ chồng hiền lành trông coi, để cho vú Trương đứng ra giao dịch, nói là của một người bà con sinh sống ở phương nam muốn sau này trở về cố hương, nên đã chuẩn bị trước.

Lại một tháng nữa trôi qua, trời thu xanh thẳm. Dạ yến thưởng trăng do hoàng hậu mời đã đến.

Lý phủ, người trên kẻ dưới đều tất bật quay quanh Thanh Lô, bàn tính nên vận trang phục thế nào, dùng đồ trang sức gì, trang điểm ra sao. Lý tướng đã dặn, bữa tiệc này hết sức đặc biệt, không thể ăn vận giản dị, nhưng cũng không được

quá hào nhoáng cầu kỳ. Lý tướng định vời một sư phụ may y phục nổi tiếng nhất Phong thành của phường Ngọc Cẩm đến tận nhà cắt may y phục cho Thanh Lôi. Sau lại nghe tin các nhà khác hầu như cũng mời vị sư phụ này, nên lại thôi. Đang lúc bối rối, nhị phu nhân, ngũ phu nhân, lục phu nhân lại mồm mím cười, bê ra một bộ y phục lộng lẫy, nói đó là chút lòng của ba người.

Giờ ra xem, chất liệu bằng lụa hương la, có thêu những bông hoa mai Thanh Lôi yêu thích nhất bằng những sợi chỉ tơ óng ánh, trong nhụy mỗi đóa hoa đều đính một hạt đá hồng bảo. Không đặc biệt hào nhoáng nhưng tỏa sáng rực rỡ dưới ánh đèn. Thanh Lôi mặc lên người rất mực yêu điệu phú quý, kiêu diễm vô song. Lý tướng mừng đến độ mấy ngày liền lần lượt đến phòng các phu nhân kia để tỏ ý khen ngợi.

Thất phu nhân đưa đồ trang sức gia truyền cho Thanh Lôi đeo. Tứ phu nhân sợ mình lạc hậu, cẩn thận vẽ mấy kiểu trâm cài để Thanh Lôi tham khảo.

Trở về Đường viên, thất phu nhân cười nói với A La: “Con có muốn ngày mai đẹp hơn đại tỷ không?”. A La xua tay: “Con còn đang tiếc không được hóa trang theo kiểu a hoàn lần nữa để nâng váy cho đại tỷ. Mẹ à, chúng ta cũng nên làm chút gì, nếu không cha và mấy phu nhân kia sẽ không vui. Lúc này không nên làm bất cứ chuyện gì để ông ấy nghi ngờ”.

Thất phu nhân cười, nói: “Đương nhiên rồi, những gì cần làm mẹ sẽ làm”. Thất phu nhân tự tay chải đầu đeo đồ trang sức cho Thanh Lôi theo mẫu vẽ đã chọn. Dưới bàn tay khéo léo của thất phu nhân, khi Thanh Lôi bước ra, mọi người trong Lý phủ đều ngây người sửng sốt. Thái tử phi lý tưởng có lẽ nên có dáng vẻ như Thanh Lôi, đoan trang quý phái mà vẫn yêu điệu dịu dàng. Khuôn mặt trái xoan của Thanh Lôi như tỏa hào quang, A La nghĩ, một Thanh Lôi như thế này cũng xứng với phong độ của thái tử. Không biết Cố Thiên Lâm và Vương Yến Hồi trang điểm thế nào, nàng quả thật rất hiếm kỳ.

Để làm nền cho nhân vật chính, Thanh Phi và Thanh La không trang điểm nhiều, chỉ đủ xứng với thân phận, cũng xiêm y mới, đồ trang sức mới. A La ngồi

trước gương nói với thất phu nhân: “Mẹ à, không nên chải hắt mái bờm của con, cứ để như mọi ngày là được”.

Thất phu nhân thở dài: “Tam Nhi, mẹ rất muốn trang điểm cẩn thận cho con”.

A La cười: “Sau này còn nhiều cơ hội, hôm nay không được. Con cũng muốn xem mình trang điểm tử tế trông sẽ thế nào. Mẹ của con đẹp thế này, A La có lẽ cũng không đến nỗi nào đâu”.

Thất phu nhân đột nhiên trở nên trẻ trung: “Mẹ thử trang điểm cho con, sau đó lau đi cũng được, để chúng ta tự ngắm thôi mà”.

A La cười hi hi: “Gọi Tiểu Ngọc ra cửa canh chừng, nhớ có ai vào”. Hai người nhìn nhau cùng cười.

A La nghĩ đến đêm dạ hội với bạn bè ngày nàng mới vào đại học, cả khu ký túc nữ bận tít tít, ai cũng thử váy áo, son phấn, trang điểm, náo nhiệt vô cùng. Bây giờ bọn họ, người ra nước ngoài, kẻ lấy chồng, có lẽ đều sống rất tốt. Đột nhiên nghĩ đến cha mẹ, bảy năm rồi, có lẽ họ cũng đã quen cuộc sống không có mình. Nghĩ vậy, hai hàng nước mắt ứa ra. Thất phu nhân thấy vậy thở dài hỏi: “Tam Nhi, con khóc ư?”.

A La vội lau nước mắt: “Không có gì, chỉ không muốn đi dự tiệc mà vẫn phải đi”. Nói đoạn nhìn vào gương, sững người. Sau khi chải hắt mái bờm, vàng trán trong ngần, rờ rờ tỏa sáng của nàng lộ ra hoàn toàn, một khuôn mặt hoàn mỹ như tạc bằng ngọc, cặp mắt to, rạng ngời long lanh ngấn nước. Khuôn mặt vẫn còn nét thơ trẻ nhưng đã lay động vô ngần, nàng không nén nổi giờ tay chạm vào người trong gương.

Thất phu nhân lại thở than: “Tam Nhi, bây giờ con đã khiến người ta nhìn không muốn rời, mấy năm nữa sẽ thế nào, đẹp quá cũng không phải chuyện hay”.

“Cho nên vừa rồi con mới bảo mẹ cứ để mái bờm che nửa mặt, con không muốn là hồng nhan bạc phận, rất khổ”. Nói xong lè lưỡi, khuôn mặt trong gương

sinh động hẳn lên. A La nhìn mãi, quay đầu nói với thất phu nhân: “Mẹ à, sửa đi nào”.

Thất phu nhân chải lại đầu giúp nàng, hỏi: “Tam Nhi, sau này con muốn tìm một phu quân như thế nào?”.

A La ngẫm nghĩ, đáp: “Ít nhất cũng không phải là người thích con chỉ vì khuôn mặt này. Sau đó, là người có thể bảo vệ con, chỉ có một mình con, và không có quá nhiều phép tắc. À, có lẽ yêu cầu này quá cao rồi, ở đây không có đâu. Nhưng bây giờ con vẫn chưa nghĩ nhiều, giờ đây cả ngày con chỉ nghĩ một điều, làm sao không bị người ta ức hiếp là tốt rồi. Con sợ nhất là chết, động tý là chém đầu, đúng là xã hội phong kiến vạn ác”.

Thất phu nhân băn khoăn hỏi: “Xã hội phong kiến? Là cái gì thế?”.

A La cười: “Chính là cái đất nước này, mọi thứ xung quanh. Đại khái là như thế”. Nàng cười thầm, không thể dùng những từ ngữ hiện đại, kéo lại phải giải thích một lần.

Sau khi chải đầu, thay trang phục, A La lại ăn khá nhiều đồ ăn vặt, thấy sắp đến giờ, mới cùng đại phu nhân, Thanh Lôi, Thanh Phi lên xe ngựa vào cung dự tiệc.

Văn hào Victor Hugo đã từng miêu tả nhà thờ Đức bà Paris là một dàn nhạc giao hưởng bằng đá đồ sộ, kiến trúc là âm nhạc lắng đọng, mỗi phiến đá được lắp ghép tinh tế tạo nên kiến trúc đều là một âm phù tuyệt diệu, những tổ hợp kết phối khác nhau tạo nên những khúc nhạc khác nhau. Trình Tinh từng đến Cố cung ở Bắc Kinh, Cố cung ở Thảm Dương, cung điện Bangkok ở Thái Lan, bảo tàng Louvre của Pháp, cũng đã nhìn thấy trường quay mô phỏng Tần cung, Hán cung, nhưng nhìn thấy vương cung Ninh quốc xây dựa vào núi lúc này vẫn không khỏi kinh ngạc thán phục. Từ quảng trường mênh mông dưới chân núi nhìn lên, cổ ngựa hết cỡ, mà dường như vẫn không thể nhìn hết vương cung trên núi.

Người sống trên đó, lên xuống không mệt hay sao? Nàng hỏi đại phu nhân: “Mẹ cả, vương cung nơi cao nhất là bao nhiêu? Người lên xuống núi liệu có mệt lắm không? Hơn nữa hình như lại còn có tuyết”.

Đại phu nhân nhìn nàng: “Cao nhất là lãnh cung, người trong đó khỏi cần xuống núi. Bây giờ nói cho các con biết, để các con vào cung không chạy lung tung. Kim điện chỗ vương thượng nghị sự tọa lạc dưới chân núi, lên một chút thực ra là một khe núi, hậu cung đều ở đó, chỉ hơi cao hơn một chút. Lên chút nữa là khu lưu trữ thư tịch, giặt giũ trang phục của vương cung, tiếp đến là ty tông nhân và lãnh cung, đỉnh của dãy Ngọc Tượng chính là hoàng lăng. Ngự hoa viên ở khe núi hơi chệch về phía tây nam, hôm nay hoàng hậu nương nương mở tiệc ở đó. Ngự hoa viên rộng vô chừng, các con nhất định không được chạy lung tung, đề phòng lạc đường gây họa, nhớ chưa?”.

Ba cô gái vội đáp: “Rõ ạ”.

Vào cửa cung, tất cả chuyển sang kiệu nhỏ. A La lén vén rèm nhìn ra, bầu trời một màu lam xám đang dần tối. Trong vương cung đèn thấp sáng như ban ngày. Đến cổng ngự hoa viên, mọi người xuống kiệu, A La kinh ngạc phát hiện mặt đường nhấp nháy phát sáng, giống như đèn ngầm dưới mặt đường thời hiện đại. Nàng lén lùi lại một chút, nhìn quanh không ai để ý, nhanh tay cúi xuống sờ, toàn là đá. Thăm nghĩ chắc là được lát bằng loại đá lân tinh, phát sáng mà không chói mắt, nàng bất giác thầm khen Ninh quốc đúng là biết hưởng thụ. Nhìn ra xa, toàn bộ ngự hoa viên như chìm trong biển ánh sáng.

A La nheo mắt, bỗng nhận ra những con đường trong vương cung tạo nên hình chim đại bàng. Khách được dẫn đến vị trí đã định dành cho từng phủ, nàng vừa nhìn hình họa thì phát hiện chỗ họ ngồi vừa đúng bộ phận đầu chim. Vừa rời họ từ phía móng vuốt đại bàng tiến vào. Vậy hai bên đông tây đương nhiên là phần cánh chim. Đầu đại bàng rộng như vậy, hai cánh giương lên, ngự hoa viên thực sự rộng khủng khiếp.

Nhìn các cung nữ đi đi lại lại, A La thầm nghĩ, tỳ nữ mà đại phu nhân mang theo hôm nay là người khác, không phải Quyên Nhi. Lâu lắm không thấy Quyên Nhi, không biết vẫn ở chỗ đại phu nhân hay đã đi đâu, đành phải trông chờ vào mệnh của Quyên Nhi vậy. Nàng thở dài, một lần nữa tự nhắc mình phải thận trọng từng lời ăn tiếng nói, nếu không muốn rước họa vào thân.

Lúc này tân khách được mời đã lục tục kéo đến. Đối diện với bàn của A La có lẽ sẽ là chỗ của phủ Cố tướng. Ghế bên cạnh nàng có một thiếu nữ chừng mười mấy tuổi đang ngồi một mình trên ghế, thần thái ung dung, khuôn mặt nhìn nghiêng rất xinh đẹp, A La thầm đoán có lẽ là Vương Yến Hài?

Hình như cảm thấy có người nhìn, cô nương đó nghiêng mặt nhìn A La mỉm cười, hai mắt lóe sáng. A La cũng cười tươi đáp trả, ánh mắt gặp nhau, bất chợt thấy chột dạ, có cảm giác hình như nàng ta nhìn thấu suy nghĩ của mình.

Thanh Lôi khẽ hắng một tiếng, thiếu nữ ngoảnh nhìn về phía đối diện, A La cũng ngoái đầu theo, đúng lúc nhìn thấy Cố Thiên Lâm đang dìu mẫu thân đi vào. A La suýt bật cười, Thanh Lôi và Cố Thiên Lâm đúng là kỳ phùng địch thủ, Thanh Lôi đêm nay đoan trang quý phái, Cố Thiên Lâm lẽ nào không thế. Hai người trang điểm gần giống nhau, chỉ có màu sắc y phục của Cố Thiên Lâm nhạt hơn, của Thanh Lôi đậm hơn. Y phục của Thanh Lôi thêu hoa mai, dưới ánh đèn, những hạt đá quý lóng lánh phát sáng, cả người cũng tỏa hào quang. Lại nhìn Cố Thiên Lâm, những đường chỉ thêu trên y phục hình như hơi đặc biệt, chúng phát ra ánh sáng rực rỡ giống như ánh lân tinh trong hoa viên. Lại nhìn Vương Yến Hài, y phục không có gì đặc biệt, trên cổ đeo chuỗi ngọc minh châu quý giá, làm cho khuôn mặt có một vẻ dịu hiền đặc biệt.

Nếu trên đầu mỗi người có một ngọn đèn xạ quang thì tốt, giống như những quảng ánh sáng trên sân khấu. A La đột nhiên nghĩ đến Đức mẹ đồng trinh Maria, cúi đầu nén cười. Nội thị hô: “Vương thượng, hoàng hậu giá đáo!”.

Khách vội rời khỏi chỗ quỳ sụp xuống, hô vạn tuế. Lúc đã yên vị, A La lên nhìn lên phía trước, Ninh vương tuổi trạc ngũ tuần, dung mạo rất giống thái tử, thời trẻ chắc cũng là một trang tuấn kiệt. Hoàng hậu đầu đội vương miện, xấp xỉ tứ tuần, dung mạo phóng khoáng, tầm vóc trung bình.

Thái tử đứng bên Ninh vương. Mắt đang nhìn về phía này, A La liếc sang bên, thấy mặt Thanh Lôi đỏ bừng, cúi đầu, rồi lại ngẩng lên, đã nhanh chóng trao cho thái tử ánh mắt e thẹn. A La thấy miệng thái tử mím mím cười nụ.

Ninh vương nói: “Hôm nay hoàng hậu mở yến, quả nhân cũng chỉ là khách, xin mời hoàng hậu chủ trì”.

Hoàng hậu không từ chối, tạ ơn rồi nói: “Trung thu trăng tròn, rất hợp để thưởng lãm. Hôm nay chỉ cầu vui, không nói chuyện gì khác. Đã sớm mời các tiểu thư quý phủ chuẩn bị trò tài, lúc này xin mời thể hiện mới không phụ một đêm đẹp thế này”.

Hai người họ đã thương lượng với nhau rồi. Hoàng hậu đưa ra trò chơi, cha con hoàng đế xem diễn để so sánh. A La nghĩ, trò hay sắp bắt đầu rồi đây. Lúc đó cung nữ đứng sau hoàng hậu bước ra đồng dục tuyên: “Hôm nay nữ tài hội tụ, kính thỉnh chư gia đại diện lên bốc thăm tiết mục biểu diễn, hoàng hậu đã có chỉ, bất luận hay dở đều có thưởng, mỗi bàn lại có phiếu hoa, chư vị cô nương biểu diễn xong, tân khách có thể bình chọn anh tài, theo số phiếu hoa sẽ bình ra ba vị nữ tài đầu bảng”.

A La thầm kêu, đúng là cuộc thi nữ sinh thanh lịch thời cổ đại, mình trở thành giám khảo quần chúng rồi.

Ninh vương cười: “Quả nhân, hoàng hậu và các vị hoàng thân đều có phiếu bầu, chỉ được bầu một phiếu. Chư vị cân nhắc kỹ hãy bỏ phiếu!”. Lúc đó thấy bóng người đứng phía sau Ninh vương cười nói: “Tuân chỉ”.

A La cố nhìn mới phát hiện, trên mỗ đại bành còn mấy chiếc bàn có người ngồi, nhưng bị cây cảnh che khuất, không nhìn rõ, chỉ có thái tử ngồi phía trước Ninh vương và hoàng hậu.

Lát sau, có vị nữ quan cầm hòm hoa đến các bàn để cho các nhà bốc thăm. Đại phu nhân thò tay lấy một tờ, cung nữ ghi lại số phiếu.

Đại phu nhân dè dặt mở ra xem, trong đó viết: Nói gieo vãi. Đại phu nhân sững người, đề gì thế này? Cau mày hỏi: “Thanh Lôi, cái này con phải suy nghĩ kỹ”.

A La nghĩ, chuyện này quá đơn giản, chắc là muốn thử xem miệng lưỡi Thanh Lôi có linh hoạt không. Nhìn xung quanh, biểu hiện mỗi người một kiểu, có người phấn khởi ra mặt, có người thất vọng cau mày.

Lát sau, thấy hoàng hậu nói nhỏ gì đó với cung nữ, cung nữ đồng thanh nói: “Kính thỉnh nhị vị cô nương phiếu hoa số ba và số bảy lên phía trước”.

Cô Thiên Lâm từ từ đến trước ngự tiền hành lễ. Cung nữ lại nói: “Phiếu số ba là của Cố tướng thiên kim, đầu đề là vừa nhảy múa vừa vẽ tranh. Phiếu số bảy là của thiên kim Cao thượng thư, đầu đề là chơi khúc đàn “Vũ đả ba tiêu”. Yêu cầu Cố tiểu thư vừa nhảy múa vừa vẽ tranh, sao cho bước vũ phải hòa nhịp với điệu khúc, yêu cầu đối với Cao tiểu thư là tiếng đàn phải tương hòa với tranh vẽ của Cố tiểu thư, khúc đàn vừa dứt thì tranh cũng phải hoàn thành”.

Mọi người sững sốt, nếu hai vị tiểu thư phối hợp không tốt, thì hỏng bét. Đề ra như vậy có vẻ như muốn xem các giai nhân làm trò cười.

Chợt thấy ngón tay Cao tiểu thư lay động, tiếng đàn tựa châu ngọc tuôn rơi, liên miên không dứt, Cố Thiên Lâm ngơ ngẩn giây lát, ống tay vừa vung lên, bước nhảy rất chậm. Vung lần nữa nhịp cũng không khớp với tiếng nhạc, thân người bắt đầu uốn nhịp nhanh hơn, một tay nhanh chóng bắt đầu vẽ tranh trên giấy họa. Nhưng tiếng nhạc mỗi lúc một mau. Cố Thiên Lâm soạt soạt vài nét, bước chân múa gập gáp. Chiếc váy trên người cuộn thành đóa hoa, những đường thêu lông lánh phát quang vô cùng đẹp mắt.

Bên này những ngón tay Cao tiểu thư vẫn lướt trên phím đàn, thấy Cố tiểu thư vẫn chưa vẽ xong, nhận ra khúc nhạc của mình sắp hết, vậy là đành chơi chậm lại, khúc “Vũ đả ba tiêu” cảnh vườn chuối trong mưa lúc này chỉ còn từng giọt mưa rơi trên tàu lá. Xung quanh bắt đầu nổi lên tiếng cười.

Cô Thiên Lâm do chậm hơn, lại vẩy nhẹ ống tay, thong thả uốn mình, tay vẫn chậm chậm hoàn thành bức họa, đoạn liếc nhìn Cao tiểu thư, mỉm cười hạ nốt nét bút cuối cùng. Cao tiểu thư mới vội vàng đánh cả mười ngón tay, những giọt mưa biến thành cơn mưa rào rào trên tàu lá, kết thúc khúc nhạc.

Hai cô nương lui về chỗ ngồi. A La liếc nhìn bức họa của Cố Thiên Lâm, trong đó chính là cảnh vườn chuối trong mưa, tuy những tia nước hơi rối một chút, nhưng vẫn là bức họa tuyệt vời. Bất giác thầm khâm phục thiếu nữ cốt cách như lan mà trí thông tuệ này.

Cung nữ lại tuyên: “Kính thỉnh phiêu hoa số bốn và số sáu”.

Lần này là Thanh Lôi và thiên kim của Trần thượng thư. Trần tiểu thư gieo vần, số câu tăng dần. Nàng ta nói một câu Thanh Lôi nói lại một câu, đọc xong Trần tiểu thư sẽ phải đọc thuộc lòng từ đầu chí cuối, Thanh Lôi bắt chước đọc lại, không được sai, không được lẩn.

Lần này biểu diễn của hai tiểu thư rất xuất sắc, bây giờ A La mới phát hiện thì ra Thanh Lôi có khẩu tài tốt như vậy.

Lại một vòng nữa, Vương Yến Hồi đứng lên, nhưng chỉ có một mình. Đề bốc được là thiết kế một trò chơi, để mọi người cùng tham gia. Vương tiểu thư cười nói: “Liệu có thể cho vài cung nhân phụ giúp tiểu nữ?”.

Hoàng hậu gật đầu, cung nữ tiến đến trước mặt Vương Yến Hồi, nghe phân công xong liền tản đi. Vương tiểu thư nói, chất giọng trong trẻo vô cùng: “Yến Hồi thấy ngự hoa viên đêm mà sáng như ban ngày, đường đi lại chẳng chịt ngoắt ngoéo, nhưng cuối cùng đều trở về chỗ này. Giờ đã sai cung nữ để câu đố ở các ngã rẽ, quý vị nào đoán trúng sẽ biết lộ tuyến tiếp theo, điểm xuất phát và điểm cuối cùng đều ở đây, quý vị nào không đoán ra cũng có thể tự thưởng lãm cảnh đẹp rồi trở về. Quý vị thắng cuộc là người có nhiều sơ đồ lộ tuyến nhất, trò chơi này một là được thưởng thức phong cảnh, hai là được giải câu đố, thêm phần thú vị, không biết nương nương thấy thế nào?”.

Hoàng hậu còn chưa kịp mở miệng, Ninh vương đã phấn khởi cười lớn: “Tốt, đề này ra rất tuyệt, hoàng hậu có muốn cùng quả nhân tham gia?”.

Hoàng hậu cười: “Nếu hoàng thượng giải được ít câu đố nhất, thần thiếp sẽ không đi theo người nữa!”.

Ninh vương cười khà khà dắt tay hoàng hậu đi trước, mọi người tới tấp đứng dậy đi vào vườn hoa.

Đại phu nhân cười, nói: “Chúng ta có bốn người, tất cả hợp lực, nghĩ cũng không khó”. Lập tức cùng ba cô gái đi vào hoa viên.

A La đã quyết, lần này đánh chết cũng không mở miệng. Vào hoa viên, cây cối được đèn chiếu sáng choang, mặt đường ánh lân tinh nhấp nháy, cả hoa viên giống như một mê cung. Nếu không thuộc đường, muốn vẫn cảnh trở về như Vương Yên Hồi nói, e rằng cũng khó. Nếu bị bỏ sau mọi người thì sẽ rất khó coi.

A La vừa đi vừa quan sát, đi một lát đến một ngã ba, đã có cung nữ đứng chờ, đại phu nhân bước lên rút một câu đố, mở ra đọc, Thanh Lôi đã nói ngay đáp án. Cung nữ cúi chào, lại đưa sơ đồ lộ tuyến tiếp theo. Đại phu nhân nhận lấy, tất cả lại đi về phía trước. Đến khi qua hai, ba ngã tư, A La phát hiện nhiều quan khách đã quay trở lại không đi tiếp nữa. Bụng nghĩ có lẽ họ sợ trở về muộn, chỉ cần được vài sơ đồ lộ tuyến trong tay là được rồi.

Đại phu nhân cũng thấy như vậy, lại nhìn Thanh Lôi, Thanh Lôi mỉm cười: “Mẹ cả à, không vào hang cọp sao bắt được cọp con, muốn vượt qua người khác, phải đi tiếp thôi”. Đại phu nhân nói: “Mẹ nghĩ Cổ gia thiên kim và Vương gia tiểu thư có lẽ cũng nghĩ như vậy, nếu giữa đường bỏ về, thái tử sẽ coi thường chúng ta”.

Bốn người lại đi tiếp, đến một chỗ, đọc câu đố nhưng không sao giải được, cung nữ lại cúi chào nói: “Phu nhân và tiểu thư là người đầu tiên đến được chỗ này”. Ý nói họ đã vượt qua nhiều người khác.

Đại phu nhân cười nói: “Được rồi, ta quay về thôi”.

Sau khi bốn người quay lại, nhưng chưa đi qua được hai ngã rẽ đã thấy khó khăn. Lộ tuyến lúc đến chỉ ghi nên đi về phía trước, nhưng ngã rẽ lúc này xuất hiện mấy ngã. Nhìn dấu đánh trên bản đồ cơ hồ đều là đường về. A La chỉ biết điểm đích là vị trí đầu con đại bàng, nhưng sau khi đi vào phần thân và cánh mới biết vườn quá rộng, nàng cũng không tìm được phương hướng. Bốn người đều không biết làm thế nào, đại phu nhân nghĩ hồi lâu, nhớ ra con đường lúc đi. Nhưng đi về

phía trước một đoạn, lại thấy một ngã ba, đại phu nhân đành dẫn các con đi theo cảm giác, nhưng quanh co một hồi, vẫn không tìm ra đường về.

Trước mặt có bốn con đường, đại phu nhân lập tức quyết định mỗi người đi một ngã. Thanh Lôi phản đối: “Đi riêng lẻ như vậy nếu vẫn không tìm được đường về thì làm thế nào?”.

Đại phu nhân trợn mắt: “Chỉ cần nhìn thấy thị vệ, chúng ta sẽ nhờ họ chỉ đường”.

Vậy là mỗi người đi một đường.

A La ngẩng đầu nhìn sao trời, sao Bắc Đẩu rực rỡ, ánh trăng trong vắt như nước, cây cối, hoa cỏ lay động, mùi hương bàng lảng đâu đây, kỳ ảo như tiên cảnh. Nàng bắt đầu hình dung lại con đường lúc đến, lại nhìn sao trời, đoán phương hướng, quyết định đi về phía trước. Vừa rẽ qua một khúc quanh, nhìn thấy một bóng người dáng cao thanh tú đứng phía trước. A La tim đập thình thình, máu như đông lại, vừa định thần, cúi đầu, quay người trở lại đường cũ, thì đã nghe thấy tiếng Lưu Giác hỏi: “Cô nương lạc đường phải không?”.

A La không dám trả lời, vội vàng đi thẳng. Tiếng gió bạt bên tai, bóng người đã lại đứng trước mặt nàng. A La cúi đầu thật thấp.

Lại vẫn tiếng Lưu Giác: “Nàng là thiên kim nhà ai, lạc người nhà phải không?”.

A La nén giọng nói gọn lỏn, “Phải”. Lưu Giác nói: “Đi theo ta. Nàng đi đường này không đúng”.

Có lẽ chàng ta tưởng nàng xấu hổ. A La lại nén giọng nói: “Cô nam quả nữ đi cùng không tiện, công tử chỉ đường là được”.

Lưu Giác “À” một tiếng, nói: “Nàng đi theo hướng lúc ta đến, gặp ngã ba thì rẽ phải, đi qua ngã ba thứ ba lại đi thẳng, đến đó có thể nhìn thấy người rồi”.

A La vội cúi chào, lí nhí cảm tạ, vội đi theo hướng chàng ta chỉ, chỉ sợ bị nhận ra. Đi một lát, đang định thở phào, lại thấy tiếng Lưu Giác: “Cô nương, xin dừng bước”.

A La muốn khóc, trời sắp hại mình rồi, sao lại để mình đi đúng đường này, gặp hấn ta rồi ư? Lòng bấn loạn, tay đã nắm thành nắm đấm, chân dừng lại, đầu vẫn cúi. Lưu Giác hỏi: “Cô nương, trên đường có gặp Cổ tiểu thư không?”.

A La lắc đầu, thấy Lưu Giác hình như có chút thất vọng thở dài, lại cảm cúi bước. Lúc này Lưu Giác không đi theo nữa, vừa rồi nàng sợ hút chết. Lưu Giác đi tìm Cổ Thiên Lâm sao? Nàng ta vẫn chưa quay về ư? Có phải hấn ta có tình ý với Cổ gia thiên kim? A La nhớ lại trong Đào hoa yển, hấn ta đã tặng hoa cho Cổ Thiên Lâm. May mà Lưu Giác không có ý với mình, Diêm Vương này mình tuyệt đối không được dây dưa. Nàng thở một hơi, bây giờ phải nhanh chóng quay trở về, không biết đại phu nhân và hai tỷ đã về chưa.

Đi theo đường Lưu Giác vừa chỉ, quả nhiên lát sau đã nhìn thấy cung nữ. A La vội nói với cung nữ, Cổ phu nhân và hai tiểu thư có thể vẫn còn trong hoa viên. Cung nữ cười tươi roi rói: “Tiểu thư đừng ngại, có người dẫn họ ra khỏi ngự hoa viên rồi”.

Trở về bàn tiệc, nhìn thấy đại phu nhân đang nói chuyện với hai tỷ, A La bèn đi đến đó. Thấy nàng đã quay về, đại phu nhân cũng rất mừng, bà vẫn sợ A La đi nhầm đường gây ra chuyện. Một lúc lâu sau A La mới nhìn thấy Cổ Thiên Lâm quay trở lại, Lưu Giác không đi cùng, không biết anh chàng có gặp nàng ta không. A La nhìn Cổ Thiên Lâm, đột nhiên nghĩ, Lưu Giác thích nàng ta, vậy mà nàng ta lại đi tranh giành ngôi thái tử phi, quan hệ phức tạp quá.

Cung nữ lục tục dẫn khách trở về. Một lát sau, nghe tiếng nữ quan tuyên: “Người chiến thắng trong trò chơi đoán đường trong ngự hoa viên này là Lý tướng phu nhân và thiên kim”.

Hoàng hậu cười, nói: “Lý phu nhân và thiên kim cơ mưu hơn người, mời lên lĩnh thưởng”.

Lý phu nhân sung sướng kinh ngạc dẫn ba cô gái đến trước ngự tiền hành lễ lĩnh thưởng. Nghe thấy hoàng hậu hỏi: “Được nghe, Thanh Lôi ngón đàn cao minh, Thanh Phi giỏi thư họa, nhưng chưa biết gì về tài của tam tiểu thư”.

Đại phu nhân vội đáp: “Thanh La còn nhỏ, chưa bằng hai chị, đây là lần đầu vào cung”.

Hoàng hậu cười: “Ngẩng đầu để ai gia nhìn nào!”.

A La vội quỳ xuống, ngoan ngoãn từ từ ngẩng đầu. Hoàng hậu chỉ thấy nửa khuôn mặt và chiếc cằm nhọn, cảm thấy tam tiểu thư của Lý gia không như Thanh Lô và Thanh Phi vừa nhìn đã thấy ngay là mỹ nhân. Bèn hỏi: “Ở nhà Thanh La học gì?”.

A La đành trả lời: “Tiểu nữ vừa học thôi sáo mấy ngày, vẫn chưa thành thạo”.

A La ngẩng đầu, vừa dứt lời, trong mây bóng người khuất sau lưng Ninh vương có người “ồ” một tiếng. Nàng giật nảy mình, giọng này hơi quen, là ai thế? Lưu Giác sao? Nàng lại càng sợ hãi vội cúi đầu.

Hoàng hậu đang muốn tìm điểm yếu nào đó của Lý gia. Trò chơi giải đố này là do Vương Yến Hồi đưa ra, khiến ngay cả Ninh vương cũng vô cùng hứng thú, tân khách hồ hởi tham gia, nhưng người thắng cuộc lại là Lý Thanh Lô. Nghe Thanh La nói, mới học thôi sáo ít ngày, bình thường cũng không nghe nói tam tiểu thư của Lý phủ có tài cán gì, bèn nảy ra một ý định, nói: “Đứng lên đi, thổi một khúc cho ai gia nghe nào”.

A La nhẹ giọng vâng lời, đầu rối như tơ: Nên thổi hay, hay là thổi dở? Lúc này đại phu nhân và hai tỷ đã quay về chỗ, cung nữ mang cây sáo đến. A La đứng dậy, khi đại phu nhân đi ngang qua nàng đã nói nhỏ: “Không được để tướng phủ mất mặt”. A La trầm nghĩ, không hay không dở vậy, chỉ cần ứng phó là được.

Nghĩ vậy, nàng bình thản thổi một khúc, thổi xong cầm sáo đứng đó. Chỉ thấy hoàng hậu buông một câu: “Xem ra thiên kim Lý tướng cũng không xoàng, ai cũng tuyệt nghệ vô song, cho người lui”. A La vội cúi đầu lùi ra. Đại phu nhân lờn nàng, nói nhỏ: “Sao không học hành cho tử tế, về nhà ta hỏi tội!”.

Coi như là xong, đằng nào cũng không nên làm con chim đầu đàn! A La trầm nhủ.

Cuộc thi tài trong dạ yến kết thúc. Đội ca vũ trong cung bắt đầu biến diễn. Lúc đó cung nữ mới đi thu các phiếu hoa bình chọn. Lát sau, Ninh vương vẫy tay ra hiệu nhạc dừng, mỉm cười vui vẻ: “Phiếu hoa đã thống kê xong, ba người đầu bảng là Cố tướng thiên kim, Lý tướng thiên kim và Vương thái úy thiên kim, quà thưởng sẽ đưa đến các phủ”.

Ba tiểu thư đứng dậy đến trước ngự tiền tạ ơn. Mặt đại phu nhân lúc đó mới từ sầm sì trở thành tươi cười như hoa nở.

Ngồi xem múa hát một lát, Thanh Lôi đột nhiên đỏ bừng mặt, cúi đầu nói nhỏ với Lý phu nhân. Đại phu nhân mỉm cười: “Bảo A La đưa con đi”.

A La ngẩn người: “Mẹ cả, con...”.

“Bảo đi thì đi nhanh lên”. Đại phu nhân vẽ sột ruột.

A La thở dài đứng lên, nàng không muốn ra ngoài, sợ nhỡ gặp Lưu Giác. Họ cùng đi ra, cung nữ dẫn đường đưa họ vào một động có cửa hình bán nguyệt, chỉ chiếc lều phía xa, Thanh Lôi bèn đi vào, A La đứng ngoài chờ. Lát sau Thanh Lôi đi ra, hai người quay trở lại bàn tiệc, đang đi, bỗng thấy thái tử đứng bên đường. Thanh Lôi nhìn Thanh La, thái tử cũng nhìn Thanh La. A La nghĩ, hai người có lẽ đã hẹn trước, kéo mình theo làm bình phong đây, vậy là tươi cười nói với Thanh Lôi: “Đại tỷ, muội về trước”.

Thanh Lôi vội gọi lại: “Chúng ta cùng về”.

A La nghĩ, sao mà xúi quẩy thế, không cho về, để mình đi đâu đây? Không còn cách nào đành nhận lời: “Muội ra phía kia ngắm trăng, lúc nào về gọi muội”.

Thanh Lôi đỏ mặt gật đầu. A La vòng qua con đường nhỏ, nhìn thấy dãy hành lang, liền đến đó ngồi. Lòng thầm mong hai người nói chuyện nhanh nhanh, yến hội nhanh kết thúc, nhất định không nên gặp Lưu Giác, nhất định không để cho hắn ta nhận ra mình. Đang nghĩ, đột nhiên toàn thân tê dại, người dựa vào cột, không thể động đậy, há miệng cũng không nói được, A La kinh ngạc, sao lại thế này?

Một người từ phía sau vòng lên trước mặt, chính là Lưu Giác. A La toàn thân lạnh toát, thâm rên, hồng rồi. Oan gia ngõ hẹp sao lại gặp đúng người của vương cung? Ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, bị chém đầu chẳng chơi! A La nhìn Lưu Giác, hoảng hốt. Thấy chàng ta ngồi xuống cạnh mình, mặt đầy phấn khích: “Thì ra là tam tiểu thư của Lý tướng gia, cuối cùng ta đã tìm được”.

A La lúc này chỉ có thể ngồi nhìn chàng ta. Đúng là tránh một ngày, không tránh được cả tháng, càng muốn tránh xa các công tử hoàng gia thì họ càng sáp lại.

Đột nhiên Lưu Giác ghé mặt lại gần, nhìn thẳng vào mắt A La một lát, rồi ngoảnh đầu ra, chép miệng “chà chà”: “Chính là đôi mắt này, không sai”. Tiếp đó là giọng nói gay gắt: “Để ta tìm mãi! Hừ, dám ra tay với tiểu vương gia, cảm giác bị điểm huyết thể nào?”.

A La hốt hoảng nhìn chàng ta không nói câu gì. Lưu Giác lại tiếp: “Muốn nói phải không? Có điều, ta phải nhắc ngươi trước, đừng có hô hoán âm ỉ, kinh động thánh giá”. Nói xong hơi giờ tay ra.

A La mở miệng: “Ngươi định thế nào?”.

Lưu Giác nghiêng đầu nghĩ một lát: “Tạm giữ cô nương ở đây hai canh giờ, huyết đạo giải xong cô lại quay về được chứ?”.

A La hoảng hốt: “Hôm nay không được, đây là hoàng cung, lần trước là ta sai, huynh là đại nhân nên rộng lượng, giờ cao đánh khế được không?”. Kịp thời nhận định tình hình mới gọi là đầu óc thông minh, chỉ có ngu ngốc mới cứng cổ giờ đầu chịu báng.

“Dựa vào đâu? Đánh ngất người lại còn cướp ngân lượng, làm gì có chuyện như thế!”.

Gã công tử nhà giàu hồng hách bị ta đánh ngất trời gô, lại cướp ngân lượng là đáng đời ! Bây giờ A La không thấy hối hận nữa, bụng rửa thâm, nhưng mặt vẫn tươi cười. Thanh Lôi đứng xa vẫy nàng, A La vội đáp: “Đại tỷ, muội đến ngay”. Thấy Lưu Giác không chịu giải huyết cho mình, nước mắt trào ra nàng nói: “Ta

phải về, nếu gây họa, cha ta đánh chết! Huynh lên ra tay với ta cũng không phải là anh hùng hảo hán, hay là hôm nào chúng ta tỷ thí lại?”.

Lưu Giác thấy nàng mặt đỏ gay, mắt ngấn nước long lanh, vẻ rất tội nghiệp, bật cười “khi” một tiếng. Từ suốt nửa năm cuối cùng đã biết nàng ta là ai, nỗi phần nộ trong lòng đã vơi một nửa. Lại nghĩ đây là vương cung, liền giải huyết cho nàng, nói với vẻ bề trên: “Chiều mai chờ tiểu vương gia ta ở ven sông phía nam thành”.

A La chạy như bay đến chỗ Thanh Lôi, bụng nghĩ chuyện ngày mai, để mai tính, hôm nay nhất định mình phải về nhà bình yên, càng nghĩ càng thấy ghét Lưu Giác.

Lưu Giác nhìn theo bóng nàng, tâm trạng rất sáng khoái, như vớ được món đồ chơi mới mẻ thú vị, bắt đầu suy nghĩ ngày mai tìm trò hay gì để giỡn Lý Thanh La.

Thanh Lôi chờ đã sốt ruột, nhìn thấy A La chạy đến trợn mắt: “Chuyện hôm nay không được nói với ai! Nếu không thái tử sẽ không bằng lòng”. A La vội gật đầu. Hai người trở về bàn tiệc không lâu thì yến tiệc giải tán, đại phu nhân phân khởi đưa ba cô gái quay về phủ.

A La kể cho thất phu nhân nghe chuyện trên bàn tiệc, tuyệt nhiên không dám động đến chuyện bị Lưu Giác nhận ra, sợ mẹ lo lắng. Khi lên giường, lại một mình trần trọc suy nghĩ, ngày mai không thể không đi, có thể làm dịu nộ khí của Lưu Giác là tốt nhất, tránh để hấn ta suốt ngày đến tìm mình gây chuyện. Nàng rất hiểu kiểu người như Lưu Giác, càng đấu hấn ta càng hung hăng. Nghĩ mãi, rồi “hừ” một tiếng, đồ trẻ ranh!

Chương 7

Sáng sớm hôm sau, khi A La vừa ngủ dậy, đã văng vẳng nghe thấy tiếng tiêu từ rừng trúc vọng lại, nàng chợt nghĩ tới Tử Ly. Thực ra nàng đã không cảm thấy bức mình nữa, nghĩ kỹ lại, có người muốn giết chàng ta, chàng ta cần thận một chút cũng là bình thường. Không muốn qua lại với chàng ta là bởi vì cảm thấy Tử Ly thân thể quá bí hiểm, nàng sợ gây ra những chuyện khó cứu vãn. Bây giờ ngoài thất phu nhân, Tiểu Ngọc và vú Trương, nàng không biết có thể tin vào ai. Nghĩ đến lời hẹn với Lưu Giác, A La hơi buồn. Lúc đi vào rừng trúc mới đột nhiên phát hiện tiếng tiêu hôm nay sao gần thế? Vừa ngẩng đầu đã thấy Tử Ly đứng tựa vào thân trúc, thổi tiêu.

Thấy có người đến, Tử Ly dừng lại, quay đầu. A La sững người, theo phản xạ nàng muốn bỏ chạy.

Tử Ly hỏi: “Người dạy nàng thổi sáo là ai?”.

A La ngó người: “Mẹ ta”. Bụng nghĩ sao chàng ta biết mình biết thổi sáo? Chàng ta nhận ra mình rồi ư?

Tử Ly băn khoăn: “Người hàng ngày thổi sáo trong rừng trúc là ai?”.

A La nói bừa: “Mẹ ta”. Nàng càng nghi ngờ thân phận của Tử Ly, càng không muốn để chàng ta biết mình chính là Sơn đệ của chàng ta, cũng là người ngày ngày thổi sáo ở đây. Tử Ly nhìn A La, như cười như không: “Nhìn thấy ta, nàng không hề giật mình, người thổi sáo là nàng đúng không?”.

“Đây là tướng phủ, người tự tiện xông vào, không sợ bị giải lên quan phủ?”. A La không đáp, hỏi vặn lại.

Tử Ly cười: “Với thân thủ của ta, người còn chưa thấy đâu, ta đã cao chạy xa bay rồi. Thổi tiêu quanh đây đã lâu, ta không khỏi tò mò muốn biết người thổi sáo là ai, thì ra là tam tiểu thư của Lý phủ”.

A La giật mình, không dám nhìn chàng ta. Nàng chưa hỏi tại sao ngày nào Tử Ly cũng đến đây hòa tấu với một người không quen biết. Hơn nữa lại biết thân phận của nàng, cũng nhận ra nàng chính là người thổi sáo. Chàng ta tuyệt đối không đơn giản! Lúc này bên ngoài rừng trúc vang lên mấy tiếng sáo, đó là ám hiệu Tiểu Ngọc báo có chuyện, A La vênh mặt, nói: “Đã nhìn thấy rồi, còn không đi đi?”.

Tử Ly không nhúc nhích, khuôn mặt anh tú thoáng nụ cười: “Tại sao chúng ta không hòa tấu một khúc?”.

A La đầu óc đang bấn loạn, không biết nhà có chuyện gì, cũng không muốn tiếp chuyện chàng ta, vội buông một câu: “Nhà đang có việc, không nói với người nữa”. Nói đoạn, vội bỏ đi.

Tử Ly hơi ngỡ ngàng, lại hơi băn khoăn. Bây giờ cuối cùng mình đã biết người thổi sáo là ai, sao nàng ta lại vội vàng bỏ đi như vậy. Chàng thở dài rồi nhảy qua tường.

A La vội chạy về nhà, thất phu nhân kéo nàng vào phòng, vừa đi vừa nói: “Thánh chỉ đến rồi, mọi người trong phủ ra tiếp chỉ”.

Đi vào đại sảnh, cả nhà đã có mặt đông đủ, một vị thái giám tay nâng thánh chỉ mở ra tuyên đọc.

A La quỳ bên cạnh thất phu nhân, cúi đầu, khi nghe thái giám đọc đến câu “Lý gia trưởng nữ Thanh Lôi, phẩm mạo đoan thực được chọn làm thái tử lương đệ⁽⁸⁾...”, bỗng sững người, những người khác cũng ngơ ngác không hiểu. Thái tử lương đệ, là thiếp của thái tử sao? Liếc trộm Thanh Lôi, thấy mặt Thanh Lôi tái nhợt rồi xanh xám, cổ kìm nước mắt.

Thái giám vừa đi khỏi, Thanh Lôi bật khóc: “Tại sao? Tại sao là nàng ta mà không phải là ta? Người điện hạ thích rõ ràng là ta!”.

Lý tướng trái lại, mỉm cười nói: “Ý trời đã vậy, ai biết thái hậu và hoàng hậu liệu có liên thủ gièm pha chuyện con chỉ là con gái thứ thiếp của ta. A Lôi, con

đừng buồn, không được làm thái tử phi, nhưng là người thái tử sủng ái nhất cũng tốt. Sau này không được làm hoàng hậu, thái tử cũng không để con thiệt thòi”.

Thanh Lôi đành nước mắt rung rung. Lý tướng lại tiếp: “Nếu con gặp lại thái tử nhất định không được tỏ ra oán giận, Vương Yên Hồi mưu lược hơn người, cũng không nên đối đầu với cô ta, con phải giữ chặt trái tim thái tử mới có thể đảm bảo địa vị của mình và vinh hoa phú quý của Lý gia. Mà mọi thứ của Lý gia cũng là hậu thuẫn vững chắc cho con, hiểu chưa?”. Giọng Lý tướng đã trở nên nghiêm khắc.

Thanh Lôi bắt lực dựa vào người tam phu nhân gật gật đầu.

A La nghe vậy rụng rời chân tay, lấy hoàng tử phiền phức vậy sao? Chưa kịp kết hôn đã bắt đầu mưu tính.

Trở về Đường viên, mới nghe thất phu nhân than vãn: “Tam Nhi, lần này thái tử tốt rồi, cưới luôn một lúc cả hai người. Thanh Lôi đáng tiếc lại là thiếp, con cái của thứ thiếp không có địa vị gì đâu”.

“Còn Cố Thiên Lâm? Sao không thấy nói đến nàng ta?”.

“Nghe nói hôm nay thánh thượng đã hạ chỉ xuống Cố phủ, Cố tiểu thư làm chính phi của tứ điện hạ”.

A La ồ một tiếng, trong năm vị đại công tử Phong thành nàng vẫn chưa nhìn thấy tứ hoàng tử và Cố Thiên Tường. Xem ra mệnh của Cố Thiên Lâm còn tốt hơn Thanh Lôi nhiều. Tứ hoàng tử sau này dù thế nào cũng là một vương gia, hơn nữa ít nhất cũng không một lúc cưới hai vợ. Nghĩ đến sau khi lấy người ở đây phải đối mặt với vô số các bà vợ của họ, A La đã rùng mình. Bất luận thế nào nàng cũng không chịu nổi cảnh đa thê. Cứ nhìn tốc độ gả con của Lý tướng, nếu nàng không muốn lại bị nhốt vào một cái lồng khác, thì nên nhanh chóng kiếm ít ngân lượng, cao chạy xa bay trước khi bị Lý tướng bán đi, thế mới là thượng sách.

A La chậm chậm đi vào rừng trúc, nhìn mặt trời, biết là không thể nào đến chỗ hẹn với Lưu Giác ở bờ sông phía nam thành. Nhưng quả thực không muốn ở

trong phủ, bèn nói với thất phu nhân và Tiểu Ngọc, cải trang một chút rồi vượt tường ra ngoài.

Mình nên làm gì bây giờ, mua hai căn nhà, bạc đã vơi một nửa, chỗ còn lại phải để duy trì hai căn nhà kia. A La chậm chậm đi về phía bờ sông, ngồi suy nghĩ, đi kiếm bạc ở đâu? Gió sông rất dễ chịu, nàng ngồi dựa gốc liễu, dần dần ngủ thiếp đi.

Khi Tử Ly đi đến bờ sông, nhìn thấy dáng A La đang thiu thiu ngủ, bỗng cảm thấy thích thú, nhẹ nhàng vòng qua, cúi gần ngắm nghía, không muốn làm nàng thức giấc, càng nhìn càng thấy giống tam tiểu thư của Lý tướng, Tử Ly cau mày dùng ngón tay chấm tí nước sông nhỏ lên cổ A La rồi lau nhẹ.

A La bị đánh thức, mở mắt, ngơ ngác: “Tử Ly, sao huynh lại đến đây?”.

Mắt Tử Ly sáng lên: “Sơn đệ, sao đệ lại đến đây?”.

A La cười, “Ở trong phủ mãi thấy chán, ra ngoài dạo loanh quanh, ở đây yên tĩnh, không ngờ ngồi chơi một lúc lại ngủ mất”. Nghĩ đến lời hẹn với Lưu Giác, cảm thấy nhất định xảy ra chuyện. Nhìn mặt trời, đoán là đã đến giờ Mùi, Lưu Giác không thể đợi ba canh giờ ở bờ sông. Nàng đã thất hẹn, không biết hấn ta giận đến mức nào, sẽ đối phó với nàng thế nào, nghĩ vậy bất giác thở dài.

“Vẫn còn giận đại ca sao?”. Vừa dứt lời, Tử Ly đã thấy kinh ngạc, tại sao mình lại lay tâm trạng của Sơn đệ, cũng thấy nóng ruột như vậy. Tử Ly mím môi, ánh mắt nhìn A La đã có phần thiếu tự nhiên.

A La cười: “Sao có thể? Hôm nay có người hẹn gặp đệ vào giờ Ngọ, nhà có việc không kịp đi, lòng áy náy sợ người ta giận, đại ca sao lại đến đây?”.

“Ở đây yên tĩnh, đúng lúc lòng có tâm sự”.

A La ồ một tiếng, không nói nữa.

Tử Ly hiểu kỳ: “Sao đệ không hỏi ta có tâm sự gì?”.

A La liếc nhìn chàng ta: “Đệ tôn trọng chuyện riêng tư của người khác, nếu huynh muốn nói tự khắc nói ra, nếu không muốn, hỏi cũng vô ích”.

Tử Ly nói: “Đệ hỏi huynh sẽ nói”.

A La bắt lặc: “VẬY ĐƯỢC, HUYNH CÓ TÂM SỰ GÌ?”.

Miệng Tử Ly hé cười: “Huynh quen một cô nương biết thổi sáo, huynh thường xuyên đến đây thổi tiêu hòa tấu với tiếng sáo của nàng ấy, huynh luôn nhận ra tâm sự của cô nương đó qua tiếng sáo, có lúc rất vui, nhưng đa phần đầy uẩn khúc tâm tư. Cô nương ấy rất thông minh, học sáo rất nhanh, nhưng đến một hôm nàng ấy đột nhiên không thổi sáo nữa, mặc cho huynh dùng tiếng tiêu mời gọi, trách móc, nàng ấy cũng nhất định không xuất hiện. Sơn đệ, đệ nói xem cô nương ấy làm sao?”.

Mắt Tử Ly như phát ra tia sáng, hai đồng tử ánh lên một thứ khiến A La không dám nghĩ. Nàng không thể nhìn thẳng vào mắt chàng ta, trầm ngâm lúc lâu mới nói: “Huynh đã nghe ra rất nhiều tâm tư của cô nương ấy, vậy thì chắc chắn nàng ấy có nỗi phiền lớn, có nỗi phiền tất nhiên không thể hòa tấu với huynh”.

Tử Ly nhìn mái đầu cúi xuống của A La, không muốn ép nàng nữa, vui vẻ trở lại: “Sơn đệ, chẳng phải đệ rất thích món ngon, huynh đưa đệ đến một nhà hàng thưởng thức, được không?”.

A La lườm chàng ta: “Không có người cầm dao đâm huynh nữa chứ? Đệ sợ chết lắm”.

Tử Ly cười lớn: “CÓ ĐẠI CA Ở ĐÂY, BẢO ĐẢM KHÔNG KẼ NÀO DÁM LÀM ĐỆ BỊ THƯƠNG MỘT TẮC”. A La nghiêm túc, nói: “Đệ rất sợ những chuyện rắc rối, bởi vì đệ không có khả năng xử lý rắc rối, huynh có đảm bảo không để đệ rơi vào những chuyện rắc rối không?”

Tử Ly cũng nghiêm túc: “Đương nhiên”.

“Huynh không phải là người xấu chứ, đệ khẳng định đệ là người tốt”.

Tử Ly cảm thấy buồn cười: “Huynh khẳng định huynh không phải là người xấu. Sơn đệ, sao mới có mấy ngày mà đệ đã trở nên đa nghi như vậy?”.

A La cúi đầu thở dài: “Bởi vì huynh nghi ngờ đệ trước. Hơn nữa lại có người muốn giết huynh, lai lịch của huynh không đơn giản, đệ khẳng định đệ không địch nổi”.

“Sơn đệ, lòng đệ đang lo sợ điều gì?”.

A La nghĩ, tôi chẳng sợ gì hết, những thứ tôi sợ quá nhiều. Chỉ cần nghĩ đến có ngày bị Lý tướng mang đi bán là tôi không thể nào vui lên được.

Tử Ly nhìn khuôn mặt tủi thân của A La, thâm thở dài, mỉm cười nói với nàng: “Sơn đệ, nhãn mày lần nữa thì không còn là tiểu công tử khôi ngô nữa rồi, vui lên đi, có việc gì đại ca sẽ giúp. Bây giờ chúng ta đi ăn được không?”.

A La nghĩ, buồn cũng chẳng ích gì, trước hết cứ đi ăn chiều đã, nhân tiện xem có việc gì có thể kiếm tiền. Hai người vẫn cười chung ngựa đến khu thương mại, lần này đến một tửu lâu khác, theo lời của Tử Ly, Tửu phong lâu này tốt nhất Phong thành. A La hỏi: “Đại ca, món ăn ở đây cũng đắt như lần trước sao? Một bữa bằng thường dân ăn cả tháng”.

Tử Ly cười: “Không đâu, chỉ cần không gọi món đắt nhất là được. Thế nào, định tiết kiệm tiền cho đại ca ư?”.

A La lắc đầu: “Đệ muốn nói, nếu vẫn đắt như vậy, huynh không cần mời đệ ăn, đưa thẳng bạc cho đệ cũng được”.

Tử Ly bật cười thành tiếng: “Sao đệ lại thích bạc đến thế!”.

A La nói thẳng: “Không có tiền đi một bước cũng khó, có tiền đi khắp thiên hạ! Bạc rất quý, yêu bạc có nghĩa là yêu cuộc sống”.

Tử Ly nhìn nàng, mỉm cười không nói gì. Nàng ấy luôn có thể làm cho chàng bật cười, đạo lý nói ra cũng có phần khác lạ.

Vào đến tửu lâu, tiểu nhị dẫn họ lên lầu hai. A La hiếu kỳ quan sát lầu một, ánh mắt lập tức bắt gặp Lưu Giác đang ngồi ở bên cửa sổ, hoảng hốt, cúi đầu vội quay trở lại.

Tử Ly theo sau A La, khẽ cau mày, nhìn Lưu Giác ngồi bên cửa sổ, lại nhìn A La đang quay người đi xuống lầu, chàng cũng xuống theo.

A La nặn ra nụ cười: “Đại ca, đệ muốn về nhà, hôm khác ăn được không?”.

Tử Ly đoán biết giữa nàng và Lưu Giác chắc chắn có chuyện gì. A La không chịu nói, chàng cũng không nài, chỉ cười nhạt đưa nàng lên ngựa trở về bờ sông, rồi quay đi.

Đến khi chàng quay trở về Tửu phong lâu, Lưu Giác đã đi khỏi. Tử Ly gọi một nạm rượu, ngồi bên cửa sổ, chìa ngón trở trái ra xem, đầu ngón tay còn dính lớp bột màu nâu. Tử Ly bất giác bật cười, rồi thôi cười, uống liên tục, hết chén này sang chén khác, một nỗi u uẩn hiện dần trong mắt chàng. A La trở về nhà, tối đó hơi khó ngủ. Luôn cảm thấy Lưu Giác sẽ đến tìm mình gây sự, trăn trở mãi không nghĩ ra đôi sách. Đến bây giờ nàng vẫn chưa tìm được cách nào kiếm ra tiền, ngày ròi tướng phủ cũng càng xa vời, cuộc sống cứ thế này trôi qua, đến một ngày Lý tướng đem nàng đóng gói đưa đi bán thì biết làm sao? Tử Ly có thể giúp nàng không? Chàng ta có tin nàng không? A La cảm thấy khổ sở vô cùng.

Sáng sớm hôm sau, tiếng tiêu của Tử Ly lại từ rừng trúc vọng đến. A La trầm nghĩ, tại sao Tử Ly lại hứng thú với tam tiêu thư của Lý phủ như vậy? Là bởi vì hai người đã hòa tấu với nhau suốt hai tháng qua ư? Cải trang thành người khác trước mặt Tử Ly, nàng cảm thấy quá khó khăn. Hơn nữa, tài hóa trang của thất phu nhân, nhiều nhất cũng chỉ thay đổi được hàng lông mày và làn da, lâu dần Tử Ly sẽ nhận ra. Bây giờ mỗi khi ở bên chàng ta, nàng lại thấp thỏm, hay là nên nói sớm với chàng ta. Không biết Tử Ly có giúp được mình không, bởi vì Lưu Giác là tiểu vương gia của phủ An Thanh vương kia mà. A La thở dài đi vào rừng trúc.

Tử Ly cười dịu dàng. Chàng đang đợi, đợi A La nói với chàng, nàng chính là La Sơn, La Sơn chính là nàng.

Nhìn thấy Tử Ly, A La cũng không còn ngạc nhiên nữa: “Sao huynh lại đến?”

“Hôm qua nàng đi vội quá không kịp trả lời, vì sao không hòa tấu với ta nữa”.

A La đến ngồi xuống một tảng đá, hai tay che cằm, suy nghĩ lại lần nữa, rồi ngẩng đầu nhìn Tử Ly: “Đại ca! Ta... ta chính là La Sơn”. Nói xong cúi đầu có vẻ rất xấu hổ.

Tử Ly làm bộ ngạc nhiên: “Đệ nói đệ là Sơn đệ sao?”.

A La nói: “Muội cải nam trang, bôi mặt”.

Tử Ly đi đến trước mặt nàng, quỳ xuống nhìn nàng: “Đề ta ngắm kỹ xem nào”.

A La nghiêm nghị nhìn thẳng vào mắt chàng. Tử Ly nhìn kỹ A La, khuôn mặt nhỏ nhắn, cằm nhọn xinh xinh, môi như cánh hoa, cặp mày khuất dưới mái bờm, hai mắt ướt long lanh như ngọc nổi bật giữa làn da trắng tuyết. Không nhìn kỹ, sẽ không nhận ra A La lại đẹp mê hồn như vậy. Tử Ly nhìn mắt A La, trong đó lóe lên điểm đen huyền bí mà chàng không quen, giống như dòng nước xoáy hút chàng vào đó, bất giác ngây ra nhìn.

Tử Ly nhìn không muốn rời, A La đỏ mặt, nghiêng đầu, tưởng chàng không tin: “Đại ca, chúng ta lần đầu gặp nhau ở ven sông, lúc đó huynh đang thổi tiêu, muội đã quấy rầy”. Tử Ly sực tỉnh, khẽ cười: “Ta biết, muội lấy tên Sơn đệ, là có hàm ý con thứ ba trong nhà phải không?”⁽⁹⁾.

A La gật đầu.

Tử Ly ngồi xuống bên nàng hỏi: “Sơn đệ, à, bây giờ nên gọi thế nào?”.

“Cứ gọi tên cũng được, mẹ thích gọi muội là Tam Nhi, những người khác trong nhà gọi là A La, họ tên đầy đủ là Lý Thanh La, tùy huynh gọi”.

“Làm gì có cô nương nào để người ta tùy tiện gọi tên lúc còn con gái, muội to gan thật”.

A La lúc này mới sực nhớ họ không cùng thời đại, không thể tùy tiện gọi tên. Bèn nhẹ nhàng nói: “Đại ca cứ gọi muội là A La, tên chỉ là một ký hiệu, gọi thế nào cũng vậy”.

Tử Ly cảm thấy A La là người rất mực cởi mở, cười nói: “Được thôi, A La muội có điều gì phiền muện?”.

A La buồn bã, nói: “Muội không biết làm thế nào để kiếm ra bạc”.

Tử Ly hiểu kỳ: “Muội cần kiếm bạc làm gì?”.

A La tư lự: “Có bạc mới có thể rời tướng phủ đi du ngoạn khắp nơi”.

“Lý tướng tuyệt đối không cho phép”.

“Cho nên muội mới định tự mình kiếm tiền”.

Tử Ly cau mày: “Thực ra bên ngoài rất nguy hiểm, mấy chiêu quyền cước của muội có thể ứng phó người không biết võ công, nhưng nếu gặp người có võ công thực sự thì khỏi nói”.

A La thở dài, nghĩ tới Lưu Giác biết khinh công, lại biết điểm huyệt, Tử Ly cũng có khinh công nhảy vọt qua tường, trong khi bản thân hì hục trèo tường vất vả, “Đại ca, nhưng muội rất muốn chu du khắp nơi, huynh dạy muội cách kiếm tiền được không?”.

Tử Ly nhìn đôi mắt cầu khẩn của A La, không thể nào từ chối, cười nói: “Vậy muội biết những gì, nói huynh nghe nào”.

Mắt A La sáng lên: “Muội biết nấu ăn, chắc chắn ngon hơn ba món đặc sắc ở Thiên phong lâu”.

Tử Ly lắc đầu, không tin: “Nấu cho huynh ăn huynh mới tin”.

A La vui sướng nhảy lên, hỏi: “Đại ca, nếu muội nấu ngon hơn Thiên phong lâu, huynh có chịu bỏ tiền mở tửu lâu cho muội làm không, bạc kiếm được chúng ta chia đôi”.

Tử Ly không nhịn được cười: “Được, cứ quyết như vậy, ta đi thôi”.

A La vui sướng nhảy chân sáo, nhất thời quên mất Tử Ly cũng biết khinh công, kéo chàng ta trèo tường. A La mấy bước đã lên mặt tường, vẫy Tử Ly: “Đại ca, lên đi, mau lên!”.

Tử Ly ngẩng đầu nhìn A La, lúc đó trông nàng như một tiểu đồng lanh lợi. Tiếng sáo u hoài không hợp lứa tuổi nàng, nhưng chỉ cần nàng cất tiếng cười là tựa như thủy tinh trong vắt, không chút sâu vương. Tử Ly thấy lòng xao động, bỗng

muốn cùng nàng vượt tường. Chàng sai mấy bước đã tới mặt tường, thấy A La mang ra chiếc thang dây, chàng cười to, ôm lấy nàng cùng vọt ra ngoài.

A La cười hớn hở: “Vui quá, quên mất đại ca biết khinh công”.

A La không cải trang, Tử Ly gọi tùy tùng thuê chiếc kiệu, nói với nàng: “Khi nào muội cải nam trang, đại ca sẽ dạy muội cưỡi ngựa”.

Ngồi kiệu cũng tốt, vừa đi vừa thong thả ngắm cảnh bên đường, A La ngồi trong kiệu vén rèm, háo hức nhìn ra. Tử Ly cười ngựa đi bên cạnh, thỉnh thoảng ngoái đầu nhìn nàng, A La bật miệng cười thầm, đáng chàng cưỡi ngựa tuyệt thật. Đến Thiên phong lâu, không biết Tử Ly nói gì, một vị sư phụ ân cần nói với A La: “Tiểu thư, mời theo tôi vào bếp”. Nàng nhìn Tử Ly. Chàng ngồi bên bàn giả bộ nghiêm nghị: “Khó ăn quá là không được đâu”.

A La đắc ý ngẩng đầu, đi theo sư phụ vào trong. Gần một canh giờ sau mới bê đồ ăn lên bàn.

“Muội vào bếp lâu như vậy, chỉ làm được món canh sông thế này ư? Món này chẳng phải chỉ cần cho rau vào nồi đun sôi là xong hay sao?”.

A La bĩu môi: “Tam tuyệt mỹ vị của Thiên phong lâu còn lâu mới sánh được, cái hay của món này là ở chỗ, mới thoát nhìn thực khách cứ tưởng chỉ là canh sông bình thường. Đại ca nếm đi”.

Tử Ly cười, múc một thìa đưa lên miệng. Thấy chàng cau mày, rồi vẻ kinh ngạc sung sướng dần dần hiện trên khuôn mặt: “Thiên phong lâu phen này phải đóng cửa thôi”. Chàng nhìn A La, mắt đầy tán thưởng: “Vị thanh mà ngọt lịm, thơm ngon khác thường, làm thế nào vậy?”.

A La bắt đầu tán: “Rau cải trắng chỉ lấy phần nõn trong cùng có màu hơi vàng, để lửa vừa chín tới không được nát. Nước dùng được hầm bằng gà già, vịt già, móng giò, xương sườn, gân bò khô, lại thêm rất nhiều gia vị, mới có được vị ngọt mát như vậy, lại phải hớt hết bọt, sao cho nước dùng trong vắt không một mảy may vẩn mờ. Một canh giờ ư? Là muội sợ huynh đợi lâu sốt ruột mới làm vội như thế”.

Tử Ly cười: “Là đầu bếp của tướng phủ dạy muối sao?”.

“Bí mật, chuyện này không thể tiết lộ”.

Tử Ly bắt đầu vừa húp nước canh vừa ăn rau cải. Nhìn chàng ăn rất ngon lành, lòng nàng cũng thấy vui vui. A La nhớ lại, trong thời hiện đại có lần được ăn món canh này, lúc đó không biết nguồn con, chỉ thấy một bát canh bán những mười tám đồng thì quá đắt, suýt cãi nhau với chủ quán. Sau mới biết đó là đề thi dùng cho đầu bếp cấp một, bèn đi học nấu bằng được.

“Quá ngon, quá ngon, tốt quá, huynh sẽ mở tửu lâu, muối không cần động tay, dạy nhà bếp làm là được. Một bát canh bán mười lượng bạc, chúng ta mỗi người một nửa”.

A La kinh ngạc: “Đắt vậy sao? Có người ăn không?”.

“Muối yên tâm, của hiếm là của quý. Người giàu sẽ thích món này”.

A La nhăm nhanh con tính, nếu vậy, không đầy mấy tháng mình đã trở thành triệu phú thời cổ đại rồi! Có thể rời tướng phủ, có thể đi ngao du tứ xứ, có thể tự do! A La chấp hai tay, mắt lim dim, miệng thầm thì: “Thời cổ đại cái gì có thể giúp kiếm được nhiều tiền nhất? Trí tuệ hiện đại! Cảm tạ thần linh đưa tôi đến đây mà không cướp đi ký ức của tôi, cảm tạ bà mẹ luôn bận rộn để tôi sống tự lập, cảm tạ bà chủ quán đã thu mười tám đồng bát canh...”.

Tử Ly cảm thấy buồn cười nhìn A La xúc động cầu khẩn, khuôn mặt nhỏ nhắn như phát sáng, hàng mi rung rung như cánh bướm sắp bay, trong lòng trào lên nỗi thương cảm, chàng thở dài, nắm tay A La nói giọng chân thành: “A La, để đại ca chăm sóc muối được không?”.

A La sững sờ nhìn chàng. Trong mắt Tử Ly có một thứ khiến nàng giật mình, khiến nàng mơ hồ, khiến nàng lơ mơ hiểu ra, giống như khăn cầu, giống như thương xót, giống như... Nàng kinh ngạc, cúi đầu cười: “Muối không ngờ ở đây muối lại gặp được một đại ca tốt với muối như vậy! Hy vọng huynh vẫn là bằng hữu cùng phường làm ăn của muối”.

Tử Ly vừa bực vừa buồn cười, ngẫm nghĩ có lẽ là do nàng ấy còn nhỏ, không hiểu ý mình. Đang định mở miệng thì có tiếng cười lạnh lùng vang lên: “Thì ra đã tìm được chỗ dựa mới ngang nhiên như vậy, khiến tiểu vương gia ta phí công chờ đợi!”.

Giọng nói lọt vào tai A La giống như tiếng sét, nàng sợ đến mức toàn thân run rẩy, ra sức trấn tĩnh, ngoái đầu nhìn, người đứng ở chân cầu thang chẳng phải Lưu Giác sao? Hắn ta đứng tựa vào đó một cách uể oải, dáng người thanh, ngũ quan tuyệt đẹp có một vẻ tuấn tú rõ ràng. Chỉ có điều mặt cười nhưng mắt lạnh như băng.

Tử Ly nói: “Tiểu vương gia cũng đến Thiên phong lâu dùng cơm?”.

“Vốn định thế, nhưng bây giờ không muốn nữa, cáo từ!”. Trong ngữ khí của Lưu Giác đã đặc mùi thuốc súng, lúc bỏ đi, A La cảm thấy ánh mắt lạnh băng của hắn ta dừng lại trên người mình, bỗng thấy tóc gáy dựng ngược.

Tử Ly nhìn vẻ khiếp sợ của A La, không nén nổi tò mò nên vội hỏi: “Hôm qua không đến chỗ hẹn với người ta sao?”.

Tử Ly quen Lưu Giác ư? Phải một lúc lâu sau A La mới phục hồi thần trí: “Trong Đào hoa yến, muội không biết chàng ta là ai, đánh chàng ta ngất xỉu, trói vào cây, cướp bạc của chàng ta. Trong dạ tiệc thưởng nguyệt trung thu vừa rồi bị chàng ta nhận ra, hôm qua hẹn muội đến ven sông nam thành tỉ thí, nhưng nhà có việc muội không đi được”.

Tử Ly càng nghe, nụ cười trong mắt càng lộ rõ, không ngờ người như Lưu Giác lại bị chết đứng trong tay một cô nương bé nhỏ. Hình dung ra cảnh đó, không nhịn nổi, chàng cười ngất: “A La muội thú vị thật! Đừng sợ! Đại ca sẽ bảo vệ muội”.

A La nhìn Tử Ly thần sắc không đổi, cảm thấy tự tin hơn nhiều, nhưng cũng lại càng thấp thỏm, không biết thân thế người này lớn thế nào, dám chọc giận tiểu vương gia của phủ An Thanh vương. Tử Ly không nói, nàng cũng không tiện hỏi, thầm nghĩ, dù thế nào Lưu Giác cũng là tiểu vương gia của An Thanh vương, cháu ruột Ninh vương, loại công tử quý tộc này là không bao giờ chịu nổi ảm ức. Oán

thù nên cời không nên buộc, vẫn nên tìm Lưu Giác giải thích rõ, ngộ nhớ liên lụy đến Tử Ly thì phiền lắm.

Chú thích:

8. *Lương đệ tức là thiếp của hoàng thái tử; là người có phẩm cấp tương đối cao trong số thiếp của thái tử, vị trí chỉ đứng sau thái tử phi (BTV).*

9. *Tiếng Trung Quốc "Sơn đệ" đọc là shan di, đồng âm với di san, nghĩa là người con thứ ba (ND).*

Chương 8

Lưu Giác trở về vương phủ, hầm hầm tức giận, triệu tập đám thuộc hạ tí thí với mình, chàng ra đòn mạnh như gió lốc, không chút nương tay, đến khi đám thuộc hạ bị đánh ngã ngục, nằm ngổn ngang trên đất, tay chàng đã tê cứng mới dừng lại, không thèm nhìn họ một cái, lập tức bỏ về phòng, tức giận, trợn mắt nhìn bức họa trên tường.

Lưu Anh nơm nớp liếc nhìn khuôn mặt tái xanh, sắt lại của chủ nhân, không hiểu tại sao chúa thượng xưa nay vốn dĩ vui buồn ít bộc lộ, vậy mà hôm nay lại nổi giận đùng đùng như thế, bèn nói nịnh một câu: “Chúa thượng, tìm được cô nương đó rồi định báo thù thế nào?”.

Lưu Giác nghe vậy, hỏa khí lại bốc ngùn ngụt, liếc xéo Lưu Anh cười khẩy: “Tam tiểu thư của Lý tướng, em gái thứ phi tương lai của thái tử, có mối quan hệ không bình thường với tứ hoàng tử, nhà ngươi thấy tiểu gia ta nên báo thù thế nào?”.

Lưu Anh càng nghe càng thấy nóng tai, tiểu a đầu đó thân phận quả không nhỏ, chẳng trách to gan dám đánh ngất tiểu vương gia. Chuyện này không thể công khai ra tay, xem ra tiểu vương gia đang điên đầu vì thế. Nghe nói nàng ta có mối quan hệ không bình thường với tứ hoàng tử, tự dưng trở nên lảm nhảm, hỏi: “Tứ điện hạ chẳng phải được hoàng thượng ban hôn, sắp cưới Cố tướng thiên kim hay sao?”.

Trong Đào hoa yến, Lưu Giác sau khi nghe Cố Thiên Lâm chơi đàn, rất có cảm tình với cô nương lan tâm tuệ trí này, lại thêm trong dạ tiệc thưởng trăng đêm trung thu nhìn thấy Cố Thiên Lâm múa rất đẹp, đã âm thầm sinh lòng mến mộ. Lúc đó, do có việc phải đi, chàng không kịp nghe tiếng đàn của Lý Thanh Lôi, sau đó nghe tin thái tử động lòng sâu sắc bởi khúc “Thu thủy” của Lý Thanh Lôi, chàng có phần không tin. Trong dạ tiệc trung thu, chàng một mình đi tìm Cố Thiên Lâm, loanh quanh thế nào lại gặp nha đầu đã đánh ngất mình. Hàng ngày chàng trầm ngâm rất lâu trước bức họa, nhìn ngắm Cố Thiên Lâm, nhưng lại không nhận ra đôi

mắt đẹp lóng lánh như thủy tinh kia đã in sâu vào tâm trí mình từ lúc nào. Hôm nay Cố Thiên Lâm được ban hôn cho tứ hoàng tử, Lý Thanh La cũng bám lấy chàng ta, Lưu Giác sao không tức giận?

Lưu Anh thấy tiểu vương gia đang nhìn ngắm bức họa trên tường, người trong tranh chính là Cố Thiên Lâm, bất giác lấy tay tát vào mặt mình, hồi hận cáo tội: “Thuộc hạ nói bậy, tội đáng muôn chết!”.

Lưu Giác nghĩ một hồi mới nảy ra chủ ý: “Thôi được, chuẩn bị ngựa, ta muốn đến thăm Lý tướng”.

Lý tướng thấy Lưu Giác xuất hiện, trong đầu lập tức nảy sinh bao suy đoán. An Thanh vương chiến công hiển hách, bao năm lãnh binh đồn trấn biên thành phía tây, vương phủ trên dưới đều do tiểu vương gia này sắp đặt, cai quản đâu ra đấy, có thể thấy người này năng lực không tầm thường.

Thanh Lôi sắp được gả cho thái tử, bản thân mình đương nhiên dốc lòng ủng hộ Đông cung. Bây giờ triều đình đa phần hướng về thái tử, nhưng có một bộ phận quần thần lại ủng hộ tứ hoàng tử. Thái tử là đích tử do đương kim hoàng hậu sinh ra, tứ hoàng tử là đích tử của hoàng hậu quá cố Trần thị. Ninh vương vẫn tình sâu nghĩa nặng đối với cố hoàng hậu Trần thị, do tổ chế quy định lập con trưởng kế vị và thế lực bên ngoài của đương kim hoàng hậu nên tuy đã lập Lưu Giác làm thái tử, nhưng vẫn âm thầm yêu thương tứ hoàng tử. Ái nữ của Vương thái úy trở thành thái tử phi, tứ hoàng tử rõ ràng ở vào thế bất lợi, Ninh vương lập tức ban ái nữ của Cố tướng cho tứ hoàng tử. Để tâm khó dò, nếu Ninh vương có ý sau đại hôn lễ sẽ cho tứ hoàng tử kế vị, thì ý kiến của An Thanh vương hết sức quan trọng. Chỉ cần An Thanh Vương ủng hộ tứ hoàng tử, thế lực hai vị hoàng tử tương đương, nhưng nếu ông ta ủng hộ thái tử, tứ hoàng tử trong tay không nắm binh quyền, đương nhiên không có cơ hội. Lúc này tiểu vương gia của An Thanh vương lại đến thăm, không biết có dụng ý gì?

A La vừa từ bên ngoài về, nghe gia nhân truyền báo đến đại sảnh Lý lão gia muốn gặp nàng. Không biết xảy ra chuyện gì, A La đi vào đại sảnh trang nghiêm

hành lễ. Vừa nhìn thấy Lưu Giác ngồi một bên cười như một con hồ ly, liền biết chàng ta đến tìm mình, nàng giả bộ lần đầu nhìn thấy, cúi đầu cụp mắt đứng yên.

Lý tướng cười khà khà: “A La, tiểu vương gia trong đêm hội yến trung thu nghe con thổi sáo, rất tán thưởng tiếng sáo bay bổng tuyệt tác của con, vô cùng ngưỡng mộ. Tiểu vương gia cũng tinh thông âm luật, muốn mời con tham gia dạ yến tối nay, cùng thổi sáo ngắm trăng, tâm sự hàn huyên, con đi đi”.

Nói dối! A La thầm mắng, nhưng miệng lại lễ phép, ngọt ngào đáp lời: “Cho phép A La trở về sửa sang y phục”. Cúi chào xong, vội lui gót. Ra khỏi phòng lớn, A La thầm thở than, tiểu vương gia này tâm địa hẹp hòi, đúng là tiểu nhân! Chỉ có tiểu nhân mới dùng thủ đoạn bỉ ổi như vậy. Hắn ta, hắn ta và Lý tướng là rắn, chuột cùng một ổ, đều xấu bụng! Phí hoài cái diện mạo đẹp đẽ! Nhìn thấy hắn ta là thấy buồn lòng.

Lý tướng và Lưu Giác nhìn nhau cười, thâm thâm mỗi người đều có toan tính riêng.

Vừa ra khỏi tướng phủ, A La vén rèm kiệu lạnh lùng hỏi Lưu Giác: “Tiểu vương gia định đưa tiểu nữ đi đâu?”.

Lưu Giác cười ngửa đi bên cạnh, thấy nàng hỏi như vậy, tỏ vẻ lạ lùng: “Đi dự tiệc, thổi sáo, nói chuyện hàn huyên”.

A La nghiêng răng, sao có chuyện đơn giản thế. Quả nhiên kiệu bỗng dừng bị rung lắc dữ dội, A La bị lắc đến tức ngực, lồng ngực thúc từng cơn, miệng buồn nôn, hít sâu một hơi mới từ từ dịu xuống, nhắm mắt tưởng tượng ra các món ăn, lẩu, cá nướng cay, đậu phụ, bột chua cay... tất cả những thứ có mùi có vị. Lại bắt đầu tưởng tượng từ lâu mình với Tử Ly hợp tác mỗi tháng thực khách tấp nập, ngân lượng chảy vào túi như nước. Hình dung cảnh tượng đưa thất phu nhân và Tiểu Ngọc đi chu du những miền đất lạ từng đọc trong sách, cố gắng di chuyển sự chú ý. Tuy nhiên, kiệu lại như dốc ngược, đầu lộn xuống dưới. Nàng biết đó là Lưu Giác giờ trò, cố nín nhịn, nhưng cuối cùng vẫn phải kêu lên: “Dừng kiệu, dừng kiệu, ta muốn nôn!”.

Kiều dừng, A La xông ra ngoài, chạy đến một góc nôn thốc nôn tháo. Lưu Giác trên lưng ngựa tỏ vẻ phẫn nộ: “Còn đi hơn nửa canh giờ nữa mới đến nơi, các người khiêng thế nào vậy?”. Chàng cố ý bảo phu kiệu khiêng kiệu đó, để A La bị rung lắc, khốn khổ phải cầu xin chàng tha tội.

A La nôn xong, cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. Ngẩng nhìn thấy Lưu Giác bẻ ngoài tỏ ra tức giận mắng phu kiệu, nhưng trong mắt đầy vẻ đắc ý, biết chàng cố tình, lại nghe nói còn nửa canh giờ nữa. Một tiếng đồng hồ! A La nổi cáu, người đã muốn thấy ta khốn đốn, vậy sẽ để cho người nhìn đã mắt, ta sẽ nôn suốt đường cho người xem, ta quyết không tỏ ra yếu thế! Nàng bình tĩnh ngồi vào kiệu: “Đi thôi, kéo lỗ mất bữa tiệc tối của tiểu vương gia lại đắc tội”.

Lưu Giác ngó người, liếc thấy các phu kiệu tỏ ra áy náy, không nỡ, bực mình quát ngựa phóng thẳng: “Gặp nhau ở ven sông Đô Ninh, trên thuyền Lưu Hương”.

Chàng vừa đi khỏi, kiệu lại bình thường, không đến hai khắc đã ra khỏi cổng phía nam đến ven sông Đô Ninh.

Sông Đô Ninh rộng mười ba trượng có dư, nước cuồn cuộn chảy về đông, gió muện từ mặt sông thổi lên mát rượi, phía chân trời ẩn hiện khói mây màu tím sẫm, A La bắt giác nghĩ đến câu thơ “Yên quang ngưng nhi mộ sơn tử, lạc hà dữ cô vụ tề phi, thu thủy cộng trường thiên nhất sắc”⁽¹⁰⁾. Bây giờ chỉ có vùng núi hẻo lánh mới có thể nhìn thấy sông xanh gọn sóng, không bị ô nhiễm, cảnh sắc này khiến khát khao được đi du ngoạn khắp thế giới kỳ lạ này của nàng càng thêm mãnh liệt. Nếu không phải đi ăn với Lưu Giác, con người đáng ghét này thì nàng đã không cảm lòng muốn hát vang trước một cảnh sắc huyền diệu như vậy! A La nghĩ đến Quyên Nhi, lòng lại nặng trĩu nỗi buồn, tự nhắc mình phải cố nhẫn nhịn, không thể đối đầu với Lưu Giác, chỉ có thể tỏ ra ngốc nghếch khiến chàng ta không nắm được đằng chuôi. Hít một hơi thật sâu không khí trong lành, A La ngẩng cao đầu đi về phía thuyền Lưu Hương.

Ven sông có khoảng chục chiếc thuyền hoa đồ rải rác, trong ánh hoàng hôn, thuyền nào cũng đã lên đèn ngũ sắc sáng rực. Thuyền Lưu Hương có ba tầng, xà và

cột đều chạm trổ hoa văn, thiết kế tinh tế, sang trọng. Nữ tỳ dẫn A La lên tầng cao nhất, Lưu Giác đang đứng tựa cửa sổ trong một gian hậu thất rủ rèm châu.

A La nhìn vào, bên ngoài có mấy chiếc tràng kỷ bọc gấm và mấy cái án chạm trổ hoa văn, trên tường treo mấy bức thư họa của những nhà thư pháp nổi tiếng, xung quanh bày rất nhiều hoa. Không gian phía sau bức rèm rộng rãi, khoáng đạt, những chiếc đèn màu tỏa sáng, mấy cái bàn tròn, bên cạnh là ghế bành và giường ngủ. Cửa sổ mở toang, gió sông lồng lộng, trong phòng mát rượi. Tà áo Lưu Giác bay bay, mấy sợi tóc chờn vờn trước trán, nửa khuôn mặt nhìn nghiêng đường nét như tạc, tuấn tú tuyệt vời. A La nghĩ, tốt nhất vẫn nên giải thích mọi chuyện, đôi gươm đao lấy ngọc bội, giải quyết bằng hòa bình để trừ hậu họa. Cách bức rèm châu, nàng lên tiếng: “Hôm đó Ninh vương ban chỉ đến tướng phủ, tiểu nữ thực tình rất muốn giữ lời, rất muốn nói lời xin lỗi, đã để cho tiểu vương gia đợi lâu”.

Lưu Giác quay đầu cầm lên chén trà, nhưng không uống, lơ đãng ngắm nhìn, đột nhiên bật cười: “Có biết hôm nay ta đến quý phủ là vì chuyện gì không?”.

A La không trả lời câu hỏi của chàng, trong đầu chỉ nghĩ nhất thiết phải xin lỗi đã rồi hãy tính: “Thực ra hôm nay tiểu nữ vốn định đến quý phủ tìm tiểu vương gia giải thích rõ. Lần trước ở Đào hoa yến tiểu nữ đã sai, không nên đánh ngất tiểu vương gia. Bởi vì lần đầu xuất phủ, khó khăn lắm mới được ngắm cảnh đẹp vậy mà lại bị tiểu vương gia quấy rầy, trong lòng không vui. Tiểu nữ xin lỗi người lần nữa”.

Lưu Giác thấy A La thái độ thành khẩn, bật cười: “Chuyện lần trước không nói nữa, có điều, nàng đã cướp bạc của ta...”.

A La đỏ bừng mặt, cúi đầu trả lời: “Tiểu nữ sẽ trả lại vương gia”. Hành động này quả là vô đạo đức, lúc đó nàng cũng chỉ nhất thời hồ đồ.

Lưu Giác trầm nghĩ, chút bạc đó ta không bận tâm. Nàng ta đã xin lỗi lần nữa, mình vốn không có ý định tính toán với nàng ta về chuyện đó, nhưng vẫn cảm thấy có gì không ổn, “Nói một lời xin lỗi là xong ư?”.

A La nghĩ, đã xin lỗi rồi còn phải làm gì đây? Bèn hỏi Lưu Giác: “VẬY TIỂU VƯƠNG GIA NGHĨ THẾ NÀO?”.

Lưu Giác ở người, đúng vậy, mình nghĩ thế nào? Nàng ta vẫn chỉ là một tiểu cô nương, cũng đã xin lỗi, tính toán nữa hóa ra mình quá hẹp hòi. Nhưng nếu vậy sẽ không còn cơ để đến tìm nàng ta nữa? Nghĩ đến cảnh A La thân thiết với Lưu Phi, không biết từ đâu nổi giận vô cớ bùng lên, chàng nói: “Nàng và tứ hoàng tử thân thiết như vậy, ta có thể làm gì?”.

A La sững người: “Tứ hoàng tử nào?”. Đột nhiên vỡ lẽ, người Lưu Giác nói là Tử Ly, bèn hỏi: “Tử Ly? Trần Tử Ly? Là Lưu Phi sao?”.

“Nàng không biết thật hay giả bộ không biết? Trông điệu bộ hai người không phải mới quen ngày một ngày hai, ở Thiên phong lâu nàng còn đích thân xuống bếp nấu ăn cho người ta, thân thiết như thế!”.

Tử Ly chính là tứ hoàng tử? A La không tin, nôn nóng hỏi: “ĐẠI CA ẤY BẢO CỨ GỌI LÀ TRẦN TỬ LY, TỨ HOÀNG TỬ CHẮNG PHẢI LÀ LƯU PHI SÀO?”.

Lưu Giác cười gằn: “Hoàng hậu quá cố họ Trần, Tử Ly là tên tự của huynh ấy, Trần Tử Ly chính là Lưu Phi, Lưu Phi chính là Trần Tử Ly, nàng gọi huynh ấy Tử Ly, gọi cái tên thân thiết như vậy, rõ ràng là quan hệ không bình thường”.

A La há miệng không biết nói sao. Lần đầu gặp Tử Ly, nàng cũng dùng tên giả, còn Tử Ly không muốn người khác biết thân thế của mình đã mượn họ mẹ, và dùng tên chữ, cuối cùng vẫn là dùng tên thật, chẳng có gì giả dối! Nhưng Tử Ly chẳng phải chính là tứ hoàng tử sắp cưới Cố Thiên Lâm sao? Mình đã nhận tứ hoàng tử làm đại ca? Trời ơi! Vốn đã không muốn dính líu với vương thất, chuyện này... A La đột nhiên hoảng hốt, nhưng lại nghĩ khác, chuyện này cũng chẳng sao, giống như trong mắt người khác mình là thiên kim tướng phủ thân phận cao quý vậy, kỳ thực... nàng lắc đầu, những thân phận đó đối với mình chẳng là gì hết. Tử Ly tốt với mình, tình nguyện làm đại ca của mình, vậy huynh ấy chỉ là đại ca của mình mà thôi.

Lưu Giác chuyển chủ đề, không nhắc đến Tử Ly nữa, cười nói: “NGHE ĐÒN TIẾNG SÁO CỦA TAM TIỂU THƯ RẤT SIÊU PHẠM, LIỆU CÓ THỂ TÁO MỘT KHÚC?”.

A La đẹp bỏ ngạc nhiên của mình khi biết thân phận Tử Ly, vén rèm châu bước vào, đến bên án rót trà uống: “Đói rồi, ăn đã, tiểu vương gia thực lòng muốn nghe thổi sáo hay là hẹn đến để chấn chỉnh ta?”.

Lưu Giác châm biếm: “Ta thấy nàng có vẻ không hiểu phép tắc, không giống thiên kim của tướng phủ, khuê nữ chốn danh gia?”.

Trước mặt người việc gì ta phải làm bộ làm điệu? A La nhìn chàng nói tiếp: “Tiểu vương gia lắc kiệu khiến ta khổ sở suốt hơn canh giờ, thức ăn trong bụng nôn hết rồi, vừa đói vừa khát. Làm sao còn sức lực, hứng thú thổi sáo?”.

Lưu Giác nghĩ vậy lấy làm thú vị, cười ha hả, vỗ tay ra hiệu. Nữ tỳ đi vào. Lát sau bưng ra một bàn đồ ăn.

A La rất muốn biết món ăn ở đây hương vị thế nào. “Bắt đầu!”, nói xong lập tức vào cuộc. Đa số các món đều rất ngon, nhưng mấy món chay mùi vị không ổn. Nàng chợt hiểu, món mặn ở Phong thành sắc hương vị đều đậm đà, nhưng món chay làm không tinh, chẳng trách canh đậu phụ ở Thiên phong lâu cũng được coi là món ngon. Thầm nghĩ, ở Phong thành e rằng chỉ có thể dùng món chay làm chiêu câu khách. Nàng gấp cá thịt lia lịa, khiến Lưu Giác cau mày: “Ở tướng phủ nàng không được ăn thịt hay sao?”.

A La đang vui, buột miệng nói: “Bình thường, bữa ăn ở bếp Đường viên đều đạm bạc, mấy năm rồi tiểu nữ không được ăn những món ngon thế này”.

Lòng Lưu Giác không hiểu: “Lý tướng thanh liêm như vậy ư?”.

A La cười: “Mẹ xinh đẹp của ta tuy rất đẹp nhưng lại không được sủng ái, Đường viên chúng ta cuộc sống có thể nói là rất bình thường”.

“Vậy mà nàng lại ngang tàng đến thế? Con gái một thứ thiếp không được sủng ái, nhìn thấy những bậc công tử như tiểu vương gia đây càng nên chủ động ân cần mới phải!Ồ, đúng rồi, như nhiệt tình của nàng đối với tứ hoàng tử!”. Lưu Giác không hiểu sao lòng bỗng thấy có gì tựa như thương xót đối với nàng, vội dùng ánh mắt nghiêm lạnh và những lời châm biếm để xua đi cảm giác đó.

A La tức giận, hắn ta coi mình là loại người gì chứ? Nhưng nàng không muốn đối đáp với chàng ta nữa, mới miễn cưỡng chuyển nỗi tức giận vào đôi đũa trong tay: “Cơm đã ăn xong, không biết tiểu vương gia nghe thổi sáo xong có đưa tiểu nữ về nhà không?”.

Lưu Giác thấy A La tư thái điềm tĩnh, đôi mắt trong như ngọc long lanh dưới ánh đèn, khuôn mặt nhỏ nhắn một phần bị mái bờm che khuất trở nên vô cùng sinh động. Những lời nói lúc trước vừa nói ra, chàng đã muốn phản hồi hận, nhưng thấy vẻ láu lỉnh trên mặt A La, nổi bực lại bùng lên, chàng nghịch ly rượu trong tay nói: “Gian ngoài là nơi mua vui”. Dường như ý muốn nói, chàng coi A La chỉ là trò mua vui .

A La nghĩ, nếu một tiểu thư khuê các thời cổ đại, nghe Lưu Giác nói vậy, chưa biết chừng cảm thấy bị sỉ nhục đến nổi nhảy xuống sông tự vẫn! Dù không tự vẫn cũng sẽ phần nộ quả trách! Nàng điềm nhiên rời bàn ra phòng ngoài, tìm một cái ghế băng ngồi xuống, trầm nghĩ, người càng tức, ta càng vui, bèn thổi ngay khúc “Hỷ dương dương!”. Ánh trăng lằng đặng trên sông, hoa trên thuyền lặng lẽ tỏa hương, gió hiu hiu, cảnh tuyệt diệu như vậy làm nền cho tiếng sáo trầm bổng, khúc “Hỷ dương dương” của A La tiết tấu vui nhộn, nhưng Lưu Giác nghe không thấy vui. Chàng liếc nhìn đôi mắt A La cười như hai vành trăng khuyết, cái đầu nhỏ nhắn đung đưa theo tiếng sáo, cảm giác trong lòng chàng không biết là khóc hay cười, trầm nghĩ, a đầu này bề ngoài hình như không tỏ ra tức giận, nhưng trong lòng rất lăm tiểu chiêu. Nghe xong, không đợi A La mở miệng, nói luôn: “Nghe nói đại tỷ nàng chỉ đàn khúc “Thu thủy” mà được lòng thái tử, Lý gia dòng dõi thư hương, liệu có thể chơi một khúc? Ta thưởng nguyệt trên sông, hãy chơi khúc “Thu nguyệt” đi!”.

A La nghĩ đến chuyện đánh đàn thay Thanh Lôi, bèn nói: “Tiểu nữ không biết chơi đàn, con gái Lý gia mỗi người học một ngón khác nhau, tiểu nữ chỉ biết thổi sáo”.

Nàng càng nói không biết, Lưu Giác càng làm khó, chàng đảo mắt nói: “Tiểu vương chỉ muốn nghe đàn. Vốn tâm trạng đã rất tốt, chỉ đợi nàng đánh đàn xong là thanh toán nợ nần, không đến làm phiền nàng nữa, nàng lại nói không biết

chơi, như vậy được sao?”. Mặc chàng nói thế nào, A La vẫn nhớ kỹ, nếu để lộ mình biết chơi đàn tất sẽ gieo mầm họa, chỉ một mực lắc đầu. Lưu Giác không thuyết phục được nàng, nói với hầu nữ bên ngoài: “Mang đàn ra đây!”.

Lưu Giác ngồi xuống một chiếc ghế thấp, hai tay vuốt nhẹ, một chuỗi âm thanh vút lên, chàng đánh khúc “Bội lan”. A La nhận thấy Lưu Giác cũng là người hay đàn, chàng chơi khá thành thục. Lại nhớ ra khúc nhạc mà Cố Thiên Lâm đã đàn trong Đào hoa yến, thấy Lưu Giác đàn rất chuyên chú, say mê, thâm nghĩ, thì ra Lưu Giác đang hận vì Tử Ly sắp cưới ý trung nhân của chàng ta, bèn không nén nổi ý nghĩ chọc tức chàng: “Hoàng đế đã ban hôn, chưa biết chừng Tử Ly đã để ý tới Cố gia tiểu thư từ lâu, ai bảo tiểu vương gia ra tay muộn!”.

Lưu Giác đặt tay lên phím đàn, “phằng” một tiếng, tiếng đàn đột ngột dừng lại: “Lưu Phi và Cố gia tiểu thư là một đôi trời định, rất xứng đôi!”.

A La nghĩ, chẳng lẽ người định khích ta? Nàng vênh cằm cười: “Đúng vậy, tiểu nữ cũng thấy họ rất xứng đôi, một người chơi đàn, một người thổi tiêu, phu xướng phụ tùy, chắc chắn mạnh hơn một số người cô độc thở than”.

Lưu Giác lại không thấy bức, chỉ nói: “E rằng ngay tiếng đàn của Cố tiểu thư, Lưu Phi cũng chưa nghe, Đào hoa yến huynh ấy không dự”.

A La bê lên một cốc trà, thông thả uống: “Bây giờ chưa nghe cũng không sao, sau này nghe càng thú vị! Hai người trai tài gái sắc, như tiểu vương gia nói đây, rất xứng đôi!”. Không biết tại sao, nàng rất muốn chọc cho Lưu Giác tức khí, nổi máu ghen.

Lưu Giác nói: “Sau này Lưu Phi đã có Cố Thiên Lâm, còn tâm trạng để ý đến nàng không? Muốn huynh ấy suốt ngày đưa nàng xuất phủ du ngoạn e khó rồi”.

A La ngó người, lại trấn tĩnh, Tử Ly muốn cưới Cố Thiên Lâm cũng phải đợi sau đại hôn lễ của thái tử, đều là chuyện của mùa xuân năm sau, nàng chỉ cần thời gian nửa năm kiếm đủ bạc là chuẩn.

Lưu Giác thấy A La ngẩn người, tưởng đã nói trúng tâm tư của nàng, vốn định châm chọc nàng, nhưng thấy nàng quan tâm đến Lưu Phi như vậy, lại không thể nào đắc ý: “Nàng chơi được khúc “Bội lan”, ta sẽ không làm khó nàng nữa”.

A La chớp mắt: “Thực ra nếu tiểu vương gia muốn nghe khúc đó, tin rằng trên thuyền hoa này tất sẽ có người biết chơi, hà tất nhất định phải là tiểu nữ? Huống hồ tiểu nữ lại không biết đàn, khúc này quá khó, tiểu nữ học không được”.

Lưu Giác nói: “Không biết thì học. Hôm nay không biết, ngày mai ta đến phủ đón nàng, khi nào nàng biết, khi ấy chúng ta hết nợ nần”.

A La nhìn chàng: “Sao tiểu vương gia lại không biết điều như vậy? Người ta không biết sao lại ép người ta? Cô học khúc nhạc mà người trong lòng chàng đã chơi, coi như nàng ta đàn cho chàng nghe sao?”.

“Cô tiểu thư chơi đàn, ta tự khắc rửa tai cung kính lắng nghe. Nàng ấy không đàn, ta đã nghe một lần, như nghe tiếng đất trời thiên nhiên, sau này có nghe nữa hay không, cũng không quan trọng. Nếu không muốn ta đến quấy rầy, thì hãy đàn cho ta nghe”.

A La đột nhiên nghĩ, xấu tốt gì mình cũng là thiên kim tướng phủ, cũng không phải là con nhà thường dân, Lưu Giác có thật dám làm bừa thế không? Nàng nheo mắt cười, nhấp ngụm trà, bình phẩm: “Trà này hương thanh, dư vị lâu dài, màu sắc đẹp mắt, trà ngon!” mà không nhắc đến chuyện đánh đàn. A La nhấp hai ngụm nữa, cau mày như nghĩ ra điều gì, nói: “Nhìn bóng trăng, không còn sớm nữa, nếu có người nhìn thấy tam tiểu thư Lý tướng phủ đêm khuya còn lang thang bên ngoài, tiểu vương gia nói xem, cha ta sẽ tức đến thổ huyết, sẽ đi tìm vương thượng nói lý trị tội người cho xem”.

Lưu Giác thấy a đầu này rất có mưu kế, lại nghĩ ra chiêu này, thật hết sức thú vị, bèn cười khe khẽ: “Đúng vậy, cha nàng thân là Tả thừa tướng, nếu nghe phường dân gian đồn đại, khuê nữ nhà mình ngồi với đàn ông đến lúc trăng lên đỉnh trời, ông ta liệu có tức đến thổ huyết? Dòng dõi thư hương, danh gia vọng tộc, vậy là gia phong bại hoại trong tay nàng? Chà chà, ông ta sẽ làm thế nào? Đương nhiên sẽ đi tìm vương thượng”.

Chàng cười gian xảo, vòng ra sau lưng A La, cúi người ghé sát tai nàng: “Đi tìm vương thượng nói: Vương thượng, mau ban hôn đi! Mau chóng gả đưa con gái ngỗ nghịch này. Đương nhiên tiểu vương là người rất có trách nhiệm, sao dám làm mất thanh danh tam tiểu thư? Tam tiểu thư vẫn còn chưa đến tuổi cập kê mà, chuyện đại sự sai lầm này tiểu vương quả thật không làm nổi”.

A La nghe tiếng cười thấy cổ nổi da gà, lấy hấn ta? Đừng hòng! Cô kìm nén nổi bực đối với Lưu Giác, nàng nói: “Đàn thì đàn, nhưng ta đâu có học nhanh như vậy, ít nhất phải cho ta thời gian chứ?”.

Lưu Giác thấy nàng đã ưng thuận, rất vui, cười ha hả: “Không sao, tiểu vương có rất nhiều thời gian, khi xuất phủ lệnh tôn còn ân cần dặn dò, nhất định phải tận vui hết mực mới về. Bây giờ ít nhất còn ba canh giờ trăng mới tới giữa trời, với ngộ tính của tam tiểu thư, không cần biết học thế nào, chơi được cả khúc e không có gì là khó”.

A La lẩm bẩm: “Tiểu nữ không biết đàn, ngay âm vị ở đâu cũng không biết. Tiểu vương gia đưa tiểu nữ về, hôm khác tiểu nữ học xong đến đàn cho tiểu vương gia nghe”.

Lưu Giác thấy nàng môi cong lên, lòng vui ngất trời, đi đến bên cây đàn: “Nào, tiểu vương đích thân dạy nàng”.

A La nghiêm chỉnh chống cằm nhìn chàng, lúc hỏi về âm, lúc hỏi về điệu, thấy Lưu Giác vô cùng kiên nhẫn, lại càng hỏi nhiều. Thoắt cái đã một canh giờ, A La hỏi mãi thấy mệt, Lưu Giác nói nhiều cũng mệt. Lưu Giác hỏi: “Biết chưa?”.

A La cười thầm, mắt nheo nheo lắc đầu. Lưu Giác tức quá ném cây đàn: “Sao nàng ngốc thế!”.

Nàng tủi thân nhìn chàng: “Tiểu vương gia, tiểu vương gia dạy tiểu nữ lại lần nữa đi!”.

Lưu Giác kiên nhẫn nói lại lần nữa, nào là các chuẩn như cung, thương, giốc, chủ, vũ, thể tay, cách sử dụng ngón tay. A La cười thầm, chỉ thấy buồn ngủ,

chỉ có thể cố gắng lấy tinh thần nghe chàng thao thao. Cuối cùng Lưu Giác hỏi: “Lần này biết chưa?”.

A La lắc đầu, há miệng ngáp, vội lấy tay che, ánh mắt di chuyển trên mặt chàng. Lưu Giác lạnh mặt: “Gây rồi suốt nửa ngày định bốn tiểu vương hay sao?”.

A La ngạc nhiên, không còn buồn ngủ nữa, xua tay nói: “Tiểu vương gia, tiểu nữ quả thực không có cảm giác nào về đàn. Tiểu nữ có thể nhớ được mấy âm, tiểu nữ sẽ chơi cho tiểu vương gia nghe, nhưng ý nghĩa thế nào tiểu nữ cũng không biết”.

Lưu Giác nửa tin nửa ngờ. Nàng biết thổi sáo, sao lại không biết đánh đàn? Mười thanh nữ Phong thành thì có đến chín cô biết chơi đàn, đều chơi rất hay, nàng là ngoại lệ?

A La bắt đầu bịa chuyện: “Nghe nói lúc nhỏ chơi trò đoán số trường sau này, đại tỷ cầm ngay cây đàn, nhị tỷ vớ ngay cây bút, còn tiểu nữ thì nhắc ngay cây sáo. Về sau nhị tỷ học xong thư pháp cũng đi học đàn, nhưng không tài nào bằng đại tỷ, tiểu nữ thì khỏi nói, chẳng biết tý gì về đàn!”.

“Thôi được, mất hứng quá”. Nói đoạn, Lưu Giác đẩy cây đàn đứng lên.

A La cố nén niềm vui, nhìn Lưu Giác: “Có thể về được chưa? Tiểu nữ buồn ngủ rồi”.

Lưu Giác mất hứng nói: “Đi đi, về đi”.

A La lại nhắc: “Nhớ là chúng ta thanh toán xong, không hận thù gì nữa, tiểu nữ cũng không nợ nần tiểu vương gia”.

Lưu Giác nở nụ cười gian tà: “Ta sao có thể thù hận với nàng? Ta hẹp hòi vậy ư?”.

A La vội nói nịnh: “Tiểu vương gia phong lưu rất mực, hào hoa vô cùng, tài học uyên thâm, gia thế nề nếp, sao có thể là người hẹp hòi”.

Lưu Giác “hừ” một tiếng, lại hỏi: “Ta và tứ hoàng tử ai phong độ hơn, ai hào hoa hơn, ai tài học hơn?”.

A La ngạc nhiên lập tức trả lời: “Mỗi người một vẻ, hi hi. Cá nhân tiểu nữ cho rằng, tiểu vương gia hơn một bậc”. Bụng nghĩ, nịnh thế đủ chưa?

Lưu Giác lại cười: “Được tam tiểu thư khen ngợi, ta sẽ không phụ tam tiểu thư”.

A La cảm thấy câu nói của chàng có vẻ kỳ quặc, dường như có ngầm ý sâu xa, nhưng lại không nhận ra là ý gì, đành đi xuống lầu, lòng bồn chồn.

Đi đến cầu thang lầu hai, bên trong có tiếng đàn vọng ra, Lưu Giác dừng bước lắng nghe, A La cũng dừng lại theo. Lưu Giác đột nhiên liếc thấy A La khẽ nhú mày, rồi sắc mặt lại trở nên bình thường, bất giác thấy kỳ lạ, khi nàng ta nhú mày là lúc tiếng đàn nhờ nhịp. Lưu Giác thầm nghĩ, khéo vậy sao? Không biết thế nào, tam tiểu thư của Lý phủ ngoài câu xin lỗi, những lời nói sau đó của nàng ta, chàng không tin câu nào, nhưng lại không tìm ra kẽ hở, rút cục chỗ nào không đúng?

A La trở về tướng phủ, lập tức đi gặp Lý tướng báo cáo. Lý tướng hơn hờ nhìn nàng, dáng điệu rất hiền từ: “A La hôm nay đi chơi với tiểu vương gia vui chứ?”.

A La ngoan ngoãn trả lời: “Dùng bữa ở thuyền Lưu Hương, sau đó thổi một khúc sáo, tiểu vương gia không nói gì”.

Lý tướng cười ha hả: “Tiểu vương gia phong lưu hào hoa, gia thế hiển hách, đúng là một đám tốt. A La, con nên năng đi lại với tiểu vương gia”.

A La đột nhiên nghĩ, có nên nhân cơ hội này để được đường hoàng xuất phủ? Liền thăm dò: “Tiểu vương gia hẹn ngày mai gặp, A La có thể đi không?”.

Lý tướng phấn khởi: “Đi chứ, sao lại không, trang điểm thật đẹp mà đi”.

A La mỉm cười: “Con biết rồi, A La về Đường viên đây”.

Có thể đường hoàng xuất phủ, tránh phải lén lút vượt tường, để lộ điểm yếu của mình. Có được cơ hội này còn phải cảm ơn tiểu vương gia. A La vừa đi vừa cười khe khẽ.

Lưu Giác về tới vương phủ, ngơ ngẩn nhìn bức họa trên tường. Chàng muốn A La học khúc “Bội lan” có thật là do không thể quên Cổ Thiên Lâm? Đôi mắt lóng lánh của A La trên khuôn mặt Cổ Thiên Lâm cơ hồ ngày càng sinh động, ngày càng có sinh khí. Lưu Giác nằm trên trường kỷ, ngắm nhìn đôi mắt đó, ngón tay gõ nhẹ, rút cục chỗ nào không đúng? Chàng gọi Lưu Anh: “Mau đi tra tình hình Lý tướng phủ, ta muốn biết mọi động tĩnh của tam tiểu thư đó. Còn nữa, từ ngày mai, cho người bám theo nàng ta. Nàng ta biết võ công, cẩn thận một chút”.

“Xin vâng!”.

Chú thích:

10. Trích trong "Đăng Vương các tự" của Vương bột (Đời Đường).

Dịch thơ: "Ánh khói động, núi chiều tím", "Ráng chiều rơi xuống, cùng cái cô đơn chiếc diều bay, làn nước sông thu vớ bầu trời kéo dài một sắc" (bản dịch của Trần Trọng San). (BTV)

Chương 9

A La mang theo Tiểu Ngọc rải bước dài, nghênh ngang rời khỏi tướng phủ. Đã có lần đầu tiên, sẽ có lần tiếp theo. Nàng đã dạy đầu bếp làm mấy món chay, cùng Tử Ly khai trương tử lâu một cách suôn sẻ. Tử lâu lấy tên là “Tổ tâm trai”, chỉ có mấy gian phòng riêng, khách muốn ăn phải đặt chỗ trước cả hai tuần.

Trong phủ bắt đầu bận tít tít chuẩn bị cho hôn lễ của Thanh Lôi và thái tử, hồi đầu khi A La mới xuất phủ, Lý tướng còn hỏi han tiến triển quan hệ giữa nàng và tiểu vương gia, A La ứng phó rất thận trọng, không dám sơ suất. Về sau Lý tướng bận chuyện chính sự, lại lo liệu hôn lễ cho Thanh Lôi, dần dần lơ là A La không hỏi nhiều.

Lưu Giác cơ hồ mất hút, không thấy lộ diện. A La cả ngày say sưa trong niềm phấn khởi kiếm được bạc, mãi mê tính toán cần bao nhiêu thời gian có thể thu xếp cuộc đào tẩu. Không bị Lưu Giác quấy rầy, A La và Tử Ly có thời gian học cưỡi ngựa, cuộc sống ngày càng thoải mái vi vu.

Tử Ly không biết A La đã biết thân phận của mình, không hề dả động chuyện đó, A La cũng không hỏi. Chàng nhìn A La rời phủ vui như con chim sổ lồng, bỗng thấy càng thương mến nàng hơn. Ở bên A La, tâm trạng chàng rất thoải mái, dù lòng phiền muộn đến mấy, hễ nhìn thấy nàng là tiêu tan hết.

Một hôm, lần đầu tiên A La có thể cưỡi ngựa phóng như bay, mặt đỏ hồng, hớn hờ nhìn chàng, nói: “Đại ca, cảm giác bay lên thật là tự do!”.

Tử Ly cười: “Cảm giác bay lên như thế nào? Muội đã từng bay chưa?”.

Đột nhiên A La nghĩ đến cảm giác lúc ngồi trong khinh khí cầu, bèn nói: “Là cảm giác từ trên không nhìn xuống mặt đất, thấy tâm hồn khoáng đạt bao la”.

“Con người sao có thể bay lên không?”.

A La suy nghĩ rồi bảo tùy tùng của Tử Ly làm một con điều giấy thật to, nói với chàng: “Đại ca, chúng ta làm con điều lớn cho bay lên, đại ca dùng khinh công đứng lên đó thử xem”.

Đến khi Tử Ly vọt lên hai chân đậu vào trong con điều hạ thấp dần, được ngựa kéo chạy như bay, lực gió kết hợp với khinh công của Tử Ly, lúc này chàng đã cảm nhận được cảm giác bay lên như A La nói. Mặc dù, chỉ được một lúc, nhưng chàng nhớ mãi.

A La thuộc rất nhiều câu chuyện, nàng kể với Tử Ly: “Có một người phàn nàn với vị thần rằng, gánh nặng trên vai anh ta quá lớn, anh ta đã quá mệt, quá khổ. Vị thần hứa, nếu anh ta không ngoái đầu lại, vị thần sẽ luôn theo sát anh ta. Chỉ cần đi một chặng, sau này sẽ không khổ, không mệt nữa. Người này vâng lời, mãi miết đi không hề ngoái lại. Bao núi cao, đồng rộng, biển sâu, đều vượt qua dễ dàng, càng đi càng phấn chấn, liền hỏi vị thần, sao ngài sao không đi với tôi suốt đời? Có ngài đi cùng, tôi có thể đi xa như vậy, càng đi càng phấn chấn”.

Tử Ly cười: “Đó là do vị thần dùng phép thuật, giúp cơ thể anh ta nhẹ đi, để anh ta không mệt”.

A La cười, neho mắt nhìn Tử Ly nói: “Vị thần cho anh ta ngoái lại nhìn, lúc đó anh ta đang đứng trước bãi biển, quay đầu lại, chỉ thấy dấu chân của chính mình. Vị thần nói, thực ra ta hoàn toàn không đi cùng ngươi, vị thần của ngươi ở ngay trong lòng ngươi. Ý nói mỗi người nếu có trách nhiệm với việc làm của mình, chiến thắng được bản thân sẽ chiến thắng tất cả”.

Tử Ly nhìn nàng đăm đăm, rất lâu sau mới nói nhỏ một câu khiến A La phát hoảng: “Muội chính là vị thần đó trong lòng ta”. Thoắt cái đã nửa năm trôi qua. Thanh Lôi mặc dù chỉ là thứ phi của thái tử, do được thái tử sủng ái, tuy cùng xuất giá một ngày với Vương Yến Hồi, nhưng cũng được hoàng cung nghênh đón hết sức long trọng linh đình. Hôm diễn ra đại hôn lễ, A La lần đầu tiên nhìn thấy quang cảnh hôn lễ của thái tử thời cổ đại, đương nhiên thái tử phi không phải là Thanh Lôi mà là Vương Yến Hồi. A La chặc lưỡi, sao mà đông người đến thế. Đoàn

người đứng dài đến mấy dặm, có phải đây chính là đội nghi lễ quốc gia thời cổ đại?

Khi nàng đang cùng Tiểu Ngọc chơi trên lầu hai của Tổ tâm trai thì Lưu Giác đột nhiên xuất hiện: “Đã lâu không gặp. Nghe nói tiểu thư đã học cưỡi ngựa, sống rất vui vẻ?”.

A La thầm mắng hắn ta bám dai như đĩa, cố nặn ra nụ cười thật tươi: “Vâng, nếu tiểu vương gia không xuất hiện tiểu nữ sẽ còn vui hơn”.

Lưu Giác nói nhỏ: “Sau đại hôn lễ của thái tử là đến hôn lễ của tứ hoàng tử”.

A La “ồ” một tiếng, cũng nói nhỏ: “Sau hôn lễ của thái tử, Cô tiểu thư cũng xuất giá”.

Lưu Giác ngẩn người, mỉm cười: “Chẳng phải cả hai ta đều đau lòng hay sao? Cùng đi uống rượu cho vui nhé?”.

A La không thêm: “Tiểu vương gia sẽ không mượn rượu giả điên, khiến người khác mất mặt chứ?”.

Lưu Giác cười: “Nếu rượu vào mà lòng nàng vẫn phiền muộn, nàng có thể ôm ta mà khóc”.

A La mắng: “Đặng Đồ Tử⁽¹¹⁾...”.

Lưu Giác không hiểu: “Nghĩa là gì?”.

“Đồng nghĩa với mất mặt!”.

“Sao ta có thể mất mặt? Nhiều nhất là khi ở bên nàng, ta sẽ giấu mặt vào lòng”. Nói đoạn cười ngất bỏ đi.

Một tháng sau hôn lễ của thái tử, Tử Ly thối tiêu hẹn A La ra ngoài, hai người cưỡi ngựa phi thẳng qua cổng tây thành, được một lát thì dừng lại. A La nhảy xuống ngựa thở gấp: “Không ngờ thảo nguyên tháng tư lại nhiều hoa thế. Tại sao hoa ở đây toàn màu tím?”.

Tử Ly mỉm cười: “Loài hoa này tên là Bắc tinh lan, nở rộ vào tháng tư, mùa hoa có thể kéo dài đến cuối tháng sáu”.

A La nhìn thảo nguyên bát ngát tít tắp tận chân trời, hoa cũng phủ rợp tận chân trời, bỗng thốt lên: “Nếu có lều trướng, buổi tối dựng trướng trên thảo nguyên, vừa nướng thịt ăn vừa ngắm sao thì hay biết mấy”.

Tử Ly cười: “Chuyện này có gì khó, bảo người chuẩn bị là được”.

Nét mặt chàng tràn đầy vẻ âu yếm, cung chiều, A La bỗng cảm động, lại tần ngần: “Buổi tối muội không thể ra ngoài. Bị cha phát hiện thì không ổn!”.

Tử Ly chớp mắt: “Muội ngủ sớm đi, rồi trốn ra ngoài, ta sẽ đến đón muội”.

“Đại ca, huynh vĩ đại quá!”. A La nhảy lên sung sướng. Tử Ly nhìn nàng, nói: “A La, mùa thu này muội đã mười bốn tuổi, đúng không? Ta thấy muội đã cao hơn một cái đầu rồi đấy”.

A La dùng tay đo, đúng là đầu nàng vừa tới vai Tử Ly, có thể vẫn còn cao nữa. Cao lên thì tốt, có thể rời khỏi tương phủ! Nàng hớn hờ nói với chàng những thứ cần chuẩn bị, và các loại gia vị dùng cho món thịt nướng. Tử Ly mỉm cười nhất nhất tán đồng, tựa hồ chàng sẵn sàng hái cả sao trời cho nàng.

Tối hôm đó, đợi mọi người ngủ cả, A La khóa trái cửa, lẳng lặng nhảy qua cửa sổ, đi qua sân thật khẽ. Tử Ly đã đứng đợi trong rừng trúc, hai người bịt miệng cười.

Tử Ly cùng nàng vượt tường, cổng thành đã khóa, chàng dẫn nàng loanh quanh qua mấy khúc quanh, không biết cuối cùng chui ra bằng lối nào. Chàng cười nói: “Ninh quốc quá cổ kính luôn ẩn giấu những bí mật không ai biết, may mà ta biết con đường bí mật này”. A La cũng cười, thầm nghĩ, chàng là tứ hoàng tử của Ninh quốc, bí mật này chàng không biết mới lạ.

Hai người phi ngựa trên thảo nguyên, trên đầu sao đầy đặc, nhấp nháy, ánh trăng rất sáng, bầu trời không một gợn mây. Phi một hồi đã nhìn thấy ánh lửa.

Tùynùng của Tử Ly đã chuẩn bị xong xuôi, thấy hai người đến, họ lẳng lặng rút vào màn đêm.

A La nướng thịt trên đồng lửa, vùi khoai trong tro. Hai người vừa gặm thịt xiên vừa nói chuyện. Tử Ly hỏi A La: “Nếu biết ta là hoàng tử của Ninh quốc, muội có còn đi lại với ta?”.

A La nói: “Chẳng phải muội đã qua lại với huynh từ lâu rồi sao, đại ca? Hay là muội nên gọi huynh là Lư Phi?”.

“Muội đã biết rồi ư?”.

“Phải, Lư Giác cho muội biết”.

“Sao không hỏi ta?”.

A La cúi người bóc khoai: “Nóng quá, cầm lấy này!”. Nàng cầm củ khoai đảo qua đảo lại trên tay cho bớt nóng, rồi ném cho Tử Ly: “Muội đã nói rồi mà, nếu huynh muốn sẽ tự nói ra, không muốn nói, muội hỏi làm gì?”.

Tử Ly thông thả bóc vỏ khoai, đưa cho A La, đón lấy củ khác bóc tiếp: “Vậy muội cũng biết hôn sự giữa ta và Cố Thiên Lâm?”.

A La vừa ăn vừa nói: “Đúng, muội đã biết”.

Tử Ly nói: “Muội thấy Cố Thiên Lâm thế nào?”.

“Rất đẹp, kiêu ngạo, thông minh. Ấn tượng của muội về nàng ấy rất tốt”.

“Muội quen nàng ấy thế nào?”.

A La ăn rất hào hứng, rồi nằm xuống ngắm sao: “Trong Đào hoa yển Thiên Lâm chơi khúc “Bội lan”, lựa khúc và chơi đàn đều thượng hạng, dùng tiếng đàn bộc lộ tâm tư, làm say lòng bao người, đến bây giờ nàng ấy vẫn còn fans. À là những người hâm mộ đó”.

“Nhưng tại sao thái tử lại chọn lệnh ty mà không chọn nàng ấy?”.

A La không biết nói sao, Tử Ly tiếp tục: “Nghe nói, khúc “Thu thủy” của lệnh ty khí thế áp đảo, tiếng đàn tiêu diêu, tấm lòng rộng mở, chí ngút cao xanh, khí độ phi phàm”.

Tử Ly lại nói: “Tuy nhiên, vừa rồi ta có việc đến Đông cung, nhìn thấy lệnh tỷ, thái tử phân khởi, bảo nàng ấy dạo thử một khúc, ngón đàn tuy phi phạm, nhưng cũng không được như lời đồn”.

A La đành giải thích: “Nhưng sau khi tỷ tỷ được gả cho thái tử, một lòng chỉ muốn giữ bổn phận một hiền thiếp, không như thời còn là khuê nữ”.

Tử Ly nói nhỏ: “A La, muội thích Cố tiểu thư đúng không?”.

“Phải, lúc đó muội còn gọi nàng ấy là Thiên Lâm tỷ tỷ”.

Tử Ly cười, “Vậy thì, A La, muội muốn cưới một phu quân thế nào?”.

A La nghĩ đến câu nói vui về các bà vợ, như “sư tử Hà Đông”, lại nghĩ đến tâm nguyện của các bà “mong chồng vinh hiển, áo gấm xông hương” nghĩ đến nhiều chuyện tình đã xem, cười nói: “Không biết. Muội chưa yêu bao giờ. Nhưng...”. Nàng dừng lại cười cười không nói. Nhìn sao trên trời, A La lại tiếp: “Được quen biết đại ca thật là may mắn, muội đã tưởng ở đây muội sẽ không quen được đáng trọng phu nghĩa hiệp nào”.

Mắt Tử Ly dần dần sáng lên, A La nói: “Mắt huynh rất sáng, như sao trên trời vậy, đại ca, huynh rất tuấn tú. Đúng thế, rất tuấn tú!”.

Tử Ly nhìn trời: “Thuở nhỏ mẫu hậu thường bế ta ngắm sao trời, nói mắt Tử Ly sáng như sao. Thuở nhỏ ta rất nghịch ngợm...”.

A La nghe Tử Ly kể chuyện những ngày thơ ấu của chàng, nghe mãi, dần ngủ thiếp lúc nào không biết. Tử Ly ngậy người nhìn nàng, kéo mền đắp cho nàng, gối đầu nàng lên đùi mình, ngẩng nhìn sao chi chít trên đầu. Thầm nghĩ, nếu không phải bận tâm tới việc triều chính, cứ như thế này thì tốt biết bao.

Khi A La và Tử Ly vượt tường ra khỏi phủ trốn ra ngoại thành, Lưu Giác trong vương phủ cũng được bẩm báo. Hôm nay không giống mọi lần, Lưu Giác cảm thấy bất an, phiền não. Cứ nghĩ đến cảnh A La và tứ hoàng tử qua đêm trên thảo nguyên, chàng thấy buồn vô hạn. Ngơ ngẩn đi lại trong Tùng phong đường, lặng ngắm nhìn bức tranh trên tường, cuối cùng gọi Lưu Anh nói: “Cho triệu Huyền tổ và Xích tổ, ta muốn ra ngoại thành”.

Lưu Anh nghe Lưu Giác nói muốn triệu Huyền tổ và Xích tổ, lòng lấy làm kinh ngạc. Lén liếc nhìn sát khí ngấm ngấm trên mặt chủ nhân. Đang đêm khuya chúa thượng muốn ra ngoài thành là bởi vì tam tiểu thư của tướng phủ hẹn hò với tứ hoàng tử trên thảo nguyên?

An Thanh vương thân nắm trọng binh, đội Ô y kỵ trong vương phủ được lập ra do tiên đế ban chỉ, gồm những binh sĩ quyết tử chỉ nghe mệnh lệnh của vương phủ, ngoài An Thanh vương, chỉ có tiểu vương gia có quyền điều động, bình thường không ai biết đội quân này trú ở đâu. Ô y kỵ có năm tổ, năm xưa ngay cả khi hộ vệ Ninh vương đăng cơ cũng chỉ điều động bốn tổ, hôm nay lại điều động tới hai tổ kỵ binh. Lưu Anh tự dung thấy căng thẳng bội phần.

Sau nửa canh giờ, tại Tùng phong đường của vương phủ đã có hơn trăm bóng người lặng lẽ tập hợp. Đội quân vận binh phục màu xanh sẫm, bịt mặt màu đen, áo giáp mềm màu xanh tía là Huyền tổ; Xích tổ vận binh phục màu tiết dê, họ lẫn vào màn đêm, nếu không nhìn kỹ không thể nhận ra.

Lưu Giác lạnh lùng ra lệnh: “Tối nay ta đi săn trên thảo nguyên, Huyền tổ theo hầu, Xích tổ tiếp ứng”.

Hơn trăm bóng đen trước mặt nhất loạt quỳ sụp xuống, khẽ đáp: “Tuân lệnh!”.

Từ lúc tập hợp đến lúc xuất phủ, đội quân hơn trăm người hầu như không phát ra một tiếng động, vó ngựa đã được bọc vải, phi như những con lóc đến cửa thành phía nam. Lính gác bị Lưu Giác đánh thức, mắt vừa liếc nhìn, chân đã mềm nhũn, quỳ sụp trên đất, hoàn toàn không biết đám người này xuất hiện từ lúc nào.

Lưu Giác không nhiều lời, tay vừa vung, lệnh bài Xích Long lóe sáng. Đây là lệnh bài chạm rồng màu đỏ, do tiên đế ngự ban cho An Thanh vương trước lúc băng hà, khi triều đình có biến, người cầm lệnh này có quyền sinh quyền sát, có thể trực tiếp cai quản, trấn thủ Phong thành. Không ngờ hôm nay Lưu Giác chỉ vì muốn ra khỏi Phong thành đã dùng đến lệnh bài này.

Lính gác vừa nhìn thấy lệnh bài Xích long, liền lập tức mở cổng thành. Đoàn người vắt ngựa lao về hướng thảo nguyên, giống như những đám mây đen bay

vun vút dưới ánh trăng. Lính gác hoa mắt nhìn theo, nghe thấy người cười ngựa đi sau cùng lạnh lùng ra lệnh: “Các người cứ việc ngủ đến sáng, hãy coi bây giờ đang mộng du! Hiểu chưa?”. Lính gác ngơ ngẩn gật đầu. Thấy đám mây đen đã bay xa lẫn vào màn đêm, họ mới vội vàng đóng cổng thành, chạy vào hậu thất, đắp chăn ngủ tiếp.

Khi đội quân rời khỏi Phong thành năm dặm, Lưu Giác vẫy tay, Xích tổ chia nhóm, rời khỏi đội hình mất hút trong thảo nguyên. Binh sĩ của Huyền tổ theo sau Lưu Giác tiếp tục phóng về phía trước. Không lâu sau đã nhìn thấy những đốm lửa phía xa, Lưu Giác càng thúc ngựa phóng nhanh. Chỉ nghe thấy “vút” một tiếng, có vật gì vòng qua yên ngựa của Lưu Anh, đó là một mũi tên không đầu. Đám cỏ phía trước lay động, mấy chục bóng người chui ra, dưới ánh trăng nhìn rất rõ, chính là đội thị vệ của phủ tứ hoàng tử.

Một người bước lên nói nhỏ: “Có phải Ô y kỵ của phủ An Thanh vương?”.

Lưu Anh hét: “To gan, dám cản đường tiểu vương gia!”.

Người đó cúi chào Lưu Giác, nhưng không nhượng bộ: “Kính chào tiểu vương gia, chúa công chúng tôi đang nghỉ ngơi ngắm cảnh, phiền tiểu vương gia đi đường vòng”.

Lưu Anh tức giận hét: “Làm gì có chuyện đó, tiểu vương gia chúng ta muốn đi săn trong đêm, các người dám ngăn cản?”.

Thị vệ của vương phủ rút đoản đao soàn soạt, khí thế bùng bùng, hàm ý nếu thương lượng không thành sẽ phải động thủ.

Lưu Giác đột nhiên cười lớn: “Thì ra tứ điện hạ đang ở đây, vốn không nên quấy rầy, đã may mắn gặp nhau như vậy, chi bằng cùng ngắm trăng với tứ điện hạ”. Nói đoạn ngẩng nhìn trời, “Sao hôm nay đẹp quá! Các người ở lại đây, người đông làm hỏng cảnh quan”.

Lưu Anh vội nói: “Chúa thượng!”.

Lưu Giác liếc chàng ta một cái. Lưu Anh đành lùi xuống, nói: “Thuộc hạ sẽ đợi ở đây”. Lưu Giác cười ngựa thong thả đi về phía trước, thị vệ của phủ tứ hoàng

tử nhìn nhau. Một người nói: “Tiểu vương gia, xin chậm bước, để bǎi chức lên trước bǎm báo”. Bóng người vụt chạy về phía đống lửa.

Tử Ly đang ngắmg nhìn A La say giấc, chàng đã sớm cảm nhận những rung chấnn nhẹ của tiếng vó ngựa từ xa, đoán là có người đến, suy nghĩ một lát, chàng liền gĩơ tay điểmg huyết ngủ của A La, bế nàng vào trong trườg. Sau đó chàng trở ra đứng trước cửa lều, lặg lặ nghe thị vệ bǎm báo Lưu Giác dẫn Ô y kỵ đi vào thảo nguyên, đang một mình cưỡi ngựa đến đây.

Tử Ly thong thả bước đến ngòig bên đống lửa, chấtt thêm củi vào lửa. Tiếng chầnn ngựa đã dừng ngay bên cạnh, Lưu Giác cười sang sắg: “Điện hạ thật có nhấ hứg, rất biết hưởg thụ”. Vừa nói vừa đi đến ngòig xuốg cạnh đống lửa, lấy ra bầu rượu, nói: “Rượu phụ thân gửi từ Biên Thành về, vị mạnh như lửa, vừa sắg khoái vừa mê ly”.

Nụ cười nhậtt vẫn trên môi Tử Ly, chàng đón bầu rượu nhắp một ngụm lớn, đoạn ném trả Lưu Giác: “Tiểu vương gia sao lại có sở thớch khác thường vậy, thớch đi sắnn trong đềm?”. Lưu Giác ngắg đầu, cũng tặp một ngụm lớn, cười nói: “Đó là do tứ điện hạ chưa đượcg hưởg cái thú đi sắnn trong đềm. Nên biết, trong đềm chỉ nhìn mắtt con mòi mà sắnn, quả thực kớch thớch hơn nhiều so với sắnn ban ngày!”.

Tử Ly lơ đắg hỏi: “Đềm nay tiểu vương gia đã nhìn thấy mắtt con mòi chưa?”. Mắtt Lưu Giác liểc nhanh vào trong trườg, cười lớn: “Con mòi sợ mũi tên của ta, nhắmg mắtt ngủ rồi”. Tử Ly cười nhậtt, vưỡn vai: “Con mòi đã ngủ, xem ra đềm nay tiểu vương gia trắng tay ra về rồi”.

Lưu Giác đứng dậy, cũng vưỡn vai cười: “Xưa nay ta chưa bao giờ trắng tay ra về, chỉ cần đánh thức con mòi là xong”.

Nói đoạn nhón chầnn địnđ đi về phía lều. Thoắtt cái, Tử Ly đã đứng chắnn cửa lều: “Tiểu vương gia hãy ra thảo nguyên mà sắnn, bản vương không tiểnn”.

Lưu Giác lạnh mắtt, nói: “Ta nhìn thấy đôi mắtt lógg lắnh trong trườg, chạy lung tung trong tắmm trườg của điện hạ là không hay, để ta tóm ra đây!”. Gĩơ tay địnđ vén rềm. Bàn tay Tử Ly đã chắnn lại, cười: “Chuyệnn trong trườg của bản vương khỏii phiểnn tiểu vương gia phí sức!”.

Lưu Giác cười gằn: “Điện hạ có thể thỏa mãn một chút tính hiếu kỳ của ta không?”. Bóng hai người vụt lay động, cánh tay vung lên. Đột nhiên “vù vù” hai tiếng gió phát ra từ những cánh tay đập vào nhau, chỉ nghe “ầm” một tiếng, chiếc trướng sụp đổ. Tử Ly kinh ngạc, lao vào trong bế A La đang nằm cuộn trong tấm mền.

Lưu Giác dừng tay: “Thật là có lỗi, thì ra tứ điện hạ đã tìm thấy tri kỷ trong đêm thảo nguyên, ta lỗ mãng rồi”.

Sắc mặt Tử Ly rất xấu, chàng lạnh lùng nói: “Đâu có, tiểu vương gia nếu vẫn còn nhã hứng, chi bằng ta uống thêm chén rượu. A La đang ngủ say, chúng ta không nên quấy rầy nàng ấy”.

Lưu Giác liếc nhìn mặt A La, biết nàng đã bị điểm huyết, vẫn đang say ngủ. Chàng lùi lại hai bước, ngồi xuống bên đồng lửa và uống rượu.

Mấy tùy tùng của phủ tứ hoàng tử không biết từ đâu xuất hiện, nhanh nhẹn thu dọn chiếc trướng vừa đổ, xong xuôi lại biến mất. Trên thảo nguyên yên tĩnh chỉ có tiếng củi nổ lép bép trong đồng lửa lớn đang cháy rùng rục. Tử Ly đặt A La xuống thảm thật khẽ.

Lưu Giác đột nhiên nói: “Tứ điện hạ thật là có phúc, hai tháng nữa nghênh đón thiên kim tiểu thư của Cố tướng, một trong hai tuyệt sắc Phong thành”.

Tử Ly vẫn cười nhạt: “Đúng là có phúc, đến lúc đó xin mời tiểu vương gia đến chia vui”. Lưu Giác cười ha hả, mắt nhìn A La: “Tứ điện hạ lẽ nào không muốn hưởng hết phúc ở đời?”.

Tử Ly mỉm cười: “Công, phượng đều đẹp. Thế nào? Tiểu vương gia dạo này cũng có ý định thành gia thất ư?”.

Lưu Giác cười khanh khách: “Tứ điện hạ chắc chưa biết chuyện, năm trước tôi đã có lời cầu thân với Lý tướng, Lý tướng vui vẻ nhận lời, chỉ đợi ái nữ đến tuổi cập kê là đến rước về”.

Nụ cười ngưng lại trên môi Tử Ly, chàng trầm ngâm giây lát, lại mỉm cười, nói: “Xem ra không chỉ một mình bản vương muốn cầu thân với Lý tướng, một nữ

nhi không thể gả hai chồng, lẽ nào Lý tướng định cùng lúc gả lên hai con thuyên?”.

Lưu Giác nhìn mặt Tử Ly, thấy chàng thản nhiên nhìn lại, không có vẻ đang nói dối, đột nhiên không hiểu thực hư thế nào. Nghe đồn Lý tướng bản tính xảo quyết, mưu tính rất sâu, lẽ nào ông ta đã gả một cô con gái cho thái tử lại còn muốn gả một cô cho tứ hoàng tử, sau này bất luận ai nối ngôi, ông ta cũng ung dung hưởng lộc. Lưu Giác trong đầu suy nghĩ rất lung nhưng nét mặt vẫn tươi cười: “Chuyện này phải làm thế nào đây, tứ điện hạ? Lẽ nào hai chúng ta phải tỉ thí phân cao thấp? Chuyện mà đồn ra ngoài chẳng phải khó xử lắm sao”.

Tử Ly đã hiểu ý Lưu Giác, người khó xử đương nhiên là Cố tướng, ái nữ còn chưa gả đi, chàng rể quý đã cầu thân với Lý tướng, cái mặt già của Cố tướng biết để vào đâu? Hơn nữa, Cố Thiên Lâm là phi tử đã được Ninh vương ban hôn, nếu chàng làm vậy há chẳng phải không nể mặt phụ hoàng! Tử Ly cười nhạt: “A La còn hơn một năm nữa mới đến tuổi cập kê, hãy để nàng tự quyết định”.

Nói đoạn mắt đột nhiên trở nên sắc lạnh, ánh mắt quét qua mặt Lưu Giác: “Bản vương không muốn có chuyện cưỡng ép xảy ra”.

Lưu Giác thấy hay, lập tức tán đồng, cười lớn: “Doãn Chi đâu phải người không biết thương thức, dựa chín ép không ngọt. Đương nhiên nếu tứ điện hạ và Cố tiểu thư phu phụ tình thâm, thay đổi chủ ý, đừng quên nói với ta một tiếng”.

Lưu Giác đứng dậy nhảy lên ngựa, nhìn thấy những quảng sáng le lói phía chân trời, thốt lên: “Phong cảnh nơi này quả rất đẹp”. Nói đoạn, chàng ra roi thúc ngựa.

Tử Ly đột nhiên nói: “Nghe đồn Tùng phong đường của tiểu vương gia vẫn treo bức họa, có phải muốn tranh với bản vương?”.

Lưu Giác sững người. Tử Ly nói tiếp: “Nếu đúng vậy, bản vương khuyên người, không nên có chủ ý với A La nữa”.

Lưu Giác cười lạnh lùng: “Tứ điện hạ tốt với A La như thế, điện hạ đã thương nàng ấy như vậy, lẽ nào để A La chịu tội phạt thứ thiếp?”. Dứt lời, không đợi hồi âm, chàng liền quất roi, ngựa hí một tiếng vút đi.

Tử Ly ngẩn người, buông tay nhìn những vệt sáng phía chân trời, một ánh hồng dần dần lan ra khắp chân trời, bắt giắc thở dài. Chàng vẫy tay, tùy tùng dắt ngựa đến. Chàng ôm A La lên lưng ngựa phi về thành. Gió ù ù bên tai, thảo nguyên sáng sớm tháng tư vẫn còn se lạnh, hai má A La phớt hồng, mắt vẫn nhắm nghiền. Tử Ly ôm riết vào người, hơi ấm truyền ra từ cơ thể mềm mại của A La, khiến lòng chàng không còn trống trải.

Đi vào trong tướng phủ, chàng đánh thức A La: “Đến phủ rồi, dậy thôi”.

A La dụi mắt: “Đại ca, muội ngủ say quá, không thức với đại ca, lại phiền đại ca đưa về tận phủ”.

Tử Ly cười dịu dàng: “Sau này đại ca sẽ đưa muội đi ngắm cảnh đẹp hơn nữa. Muộn rồi, mau về đi”.

A La nhìn Tử Ly, lòng vui lâng lâng, Tử Ly tốt với nàng quá. Nàng vẫy tay với chàng: “Đại ca, tạm biệt!”. Dứt lời, quay đầu chạy khỏi rừng trúc.

Tiểu Ngọc đã dậy, thấy A La chạy từ bên ngoài vào, bèn nói: “Tiểu Ngọc đẩy cửa, thấy đóng chặt, tưởng là tiểu thư chưa dậy”.

A La giờ hai tay, cười: “Ta đến rừng trúc luyện công”. Rồi véo má Tiểu Ngọc, nói: “Lấy hộ ít nước nóng, ta vẫn chưa rửa mặt”.

Sau khi Tiểu Ngọc đi khỏi, A La nhìn trước nhìn sau, lại nhảy qua cửa sổ vào phòng, mở cửa. Ngồi trước gương, nàng nghĩ lại cảnh thảo nguyên trong đêm và tâm trạng đầy phấn kích của mình trước cảnh tượng mênh mang huyền ảo đó, bắt giắc mỉm cười, lòng thầm nhủ, nếu không bị Lý tướng bắt ép lấy người có chức có quyền, không có những quy tắc lễ nghi ngặt nghèo, được sống tự do trên mảnh đất tươi đẹp này cũng thực dễ chịu. Nhưng cuộc sống đâu phải lúc nào cũng như ý, vả lại đây đâu phải thời hiện đại, mình muốn làm gì thì làm. A La lại thở dài, cuộc

sống thoải mái tự do này, được ngày nào hay ngày đó. Ai biết chuyện gì sẽ xảy ra, việc cần làm gấp bây giờ là nhanh chóng rời khỏi tương phủ.

A La dùng xong bữa sáng, đợi thất phu nhân đi thỉnh an trở về, nàng nói với bà: “Mẹ à, bây giờ bạc đã đủ rồi, chúng ta trốn được chưa?”.

Thất phu nhân tươi cười: “Tam Nhi, chúng ta trốn thế nào? Hiện vẫn chưa có kế sách vẹn toàn, không thể khinh suất manh động, nếu không chúng ta chạy được bao xa?”.

A La cũng cười: “Con biết, chỉ là con quá nóng ruột muốn đi. Mẹ yên tâm, sẽ không có sơ suất gì đâu”.

Bây giờ có ngân lượng rồi, ít nhất cũng còn thời gian một năm nữa, đủ để chúng ta vạch định kế hoạch chu đáo, chuẩn bị tốt mọi thứ.

Thất phu nhân mỉm cười, hài lòng.

Chú thích:

11. Đấng Đồ Tử có nghĩa bóng là "kẻ háo sắc", Thanh La mắng Lưu Giác nhưng chàng ta lại không hiểu hàm nghĩa này (BTV).

Chương 10

Hôm đó, Tử Ly và A La hẹn nhau ở Tô tâm trai, vừa ngồi xuống gọi món, Lưu Giác đã xuất hiện. Chàng điềm nhiên ngồi xuống cạnh họ, mỉm cười với Tử Ly: “Có thêm ta không thấy phiền chứ? Nghe nói đây là sản nghiệp dưới tên tứ điện hạ, chặn đứt đường làm ăn của Thiên phong lâu, được coi là Phong thành đệ nhất chay yên. Lần đầu ta đến đây, xin chớ đuổi đi”.

Tử Ly cười, nói: “Lần trước uống rượu của tiểu vương gia, lần này đương nhiên phải mời đáp lễ”.

Tử Ly không nói gì, A La cũng không tiện đuổi Lưu Giác, chỉ có điều nhìn thấy chàng, lòng nàng không vui, luôn muốn chinh chàng một trận. Nàng rất hoài nghi, thường xuyên chạm trán Lưu Giác, chàng ta có nghìn mắt hay sao? A La tiếc là mình không thể biến thành con gián, con muỗi hay côn trùng, để chàng ta nhìn thấy là tự tránh xa.

Nàng cúi đầu uống trà, đột nhiên nghĩ, tại sao bây giờ mình lại trở nên mềm yếu như thế. Trước đây, ở thời hiện đại, nếu gặp tình huống tương tự, nếu bị gã trai nào quấy rầy, nàng đã thẳng thừng mời gã đi không chút khách khí, ở đây lại phải cân nhắc nhiều như vậy. Càng nghĩ càng bức xúc, giá có thể không cần quan tâm gì hết, thích câu thì câu, thích giận thì giận, cứ kìm chế thế này đến phát điên mất. A La nhìn Tử Ly, khuôn mặt chàng vẫn phảng phất nụ cười, lại nhìn Lưu Giác vẫn vẻ phớt đời thường lệ. A La thầm nghĩ, hai vị cứ ngồi nhìn nhau ăn nhé, bản cô nương không muốn tiếp. Nàng đứng dậy, mỉm cười nói: “Muội ra đằng sau một lát, sẽ quay lại ngay”.

A La vừa đi, thức ăn đã bê lên, Lưu Giác cười: “Không khách khí nữa!”. Cầm đũa ném thử, Tử Ly buồn cười nhìn vẻ ngạc nhiên, tán thưởng dần dần lộ ra trên nét mặt chàng ta. Lưu Giác “chà” một tiếng, hỏi: “Tứ điện hạ thần thông quảng đại, tìm đâu ra đầu bếp cao tay như vậy?”.

Tử Ly cười: “Là do A La dạy đầu bếp làm”.

Thần sắc Lưu Giác hơi biến đổi: “Nàng ấy giúp điện hạ dạy đầu bếp nấu ăn?”.

Tử Ly cười, gạt đầu: “Nàng ấy chỉ dạy bốn năm món, nói là chỉ biết bằng ấy thứ. Có điều, thực khách đến Tổ tâm trai vẫn rất đông. Ở đây cũng còn nhiều món khác nhưng mấy món này vẫn là những món chủ lực hút khách nhất”.

Lưu Giác cười: “Đã đến đây, ắt phải nếm hết các món”.

Hai người ăn được một lát, thấy A La vẫn chưa trở lại, quay ra chuyện phiếm với nhau, hai bên dường như cũng tâm đầu ý hợp. Lưu Giác cảm thấy, càng tiếp xúc với tứ hoàng tử càng phát hiện Lưu Phi có vẻ thân thiện bẩm sinh. Tử Ly cũng thấy Lưu Giác không ngang tàng như vẻ bề ngoài, nói năng rất có chủ kiến. Hai người nhìn nhau, đều nghĩ, người này có thể cùng với mình được mệnh danh đại công tử Phong thành, ắt có chỗ hơn người. Tử Ly nâng chén rượu mời Lưu Giác: “Tiểu vương gia, chén này bản vương mời đệ, nếu sớm biết đệ ái mộ Cố tiểu thư, bản vương nhất định ngăn cản phụ hoàng ban hôn”.

Lưu Giác sững sốt, mỉm cười: “Điện hạ hiểu nhầm rồi. Tiểu vương chỉ là cảm thấy tiếng đàn của Cố tiểu thư rất phi phàm, nhân tài xuất chúng, đâu có chuyện ái mộ, muốn trở thành tri kỷ”.

Tử Ly cười: “Vậy tại sao Tùng phong đường lại treo bức họa Cố tiểu thư, ngày ngày nhìn ngắm?”.

Lưu Giác giật mình. Tùng phong đường gần như được coi là cấm địa của vương phủ, không được chàng cho phép, không ai được tự tiện ra vào. Hơn nữa, lại được Thanh tổ bảo vệ, chim bay còn khó lọt, Lưu Phi làm thế nào biết được những chuyện vụn vặt đó? Lần trước ở trên thảo nguyên hình như chàng ta cũng nhắc chuyện này. Lưu Giác mặt vẫn không biến sắc, đáp: “Ta thích vẽ mỹ nhân, phàm các thanh nữ đã gặp, xứng là tuyệt sắc ta đều vẽ và lưu giữ. Rượu này nên là ta mời điện hạ, lưu giữ chân dung Cố tiểu thư quả là bất kính với vương phi của tứ hoàng tử. Tội nay sẽ sai người đưa đến quý phủ, xin người thu nhận, chớ cười nhạo”.

Tử Ly mỉm cười: “Ái mộ mỹ nhân, lòng ai chả có, tiểu vương gia biết lẽ như vậy, lại khiến bản vương thấy mình quá hẹp hòi”.

Hai người cười ha hả cùng cạn chén.

Một người hầu đi đến, nói với Tử Ly: “Tam tiểu thư có lời nhắn, là bỗng thấy người khó chịu, đã về phủ trước, xin hai ngài cứ vui khỏi cần bận tâm”.

Tử Ly mỉm cười, bụng nghĩ, A La ghét Lưu Giác không ở mức bình thường, nhìn thấy chàng ta là không muốn ăn.

Lưu Giác vẻ ngoài vẫn thản nhiên, nhưng lòng nổi sóng, Lý Thanh La! Nàng giỏi lắm, bao mỹ nhân trong thiên hạ mong được ta liếc mắt, còn nàng thấy mặt ta là không còn hứng ăn uống?

Hai người trong lòng đều theo đuổi ý riêng, sắc mặt vẫn không thay đổi, tiếp tục uống rượu. Chén cạn lại rót, thậm khâm phục tửu lượng của nhau. Những nậm rượu trống không trên bàn mỗi lúc một nhiều, bên ngoài trời tối dần. Tử Ly say trước, nói năng có phần thoải mái: “Tiểu vương gia, tửu lượng của tiểu vương gia đáng khâm phục, tốt quá!”.

Lưu Giác cười ha hả, ánh mắt lơ mơ nhìn Tử Ly: “Tiểu vương gia cái gì, nếu không chê, cứ gọi ta là Doãn Chi”.

“Được, Doãn Chi, đừng có điện hạ điện hạ mãi thế, cứ gọi ta là Tử Ly!”. Tử Ly cũng cười ha hả, khuôn mặt vốn dĩ như cười như không giờ đã say khướt.

Lưu Giác lão đảo đến ngồi xuống bên Tử Ly, dang tay ôm vai chàng, nói to: “Hầu đâu, mang rượu lên!”. Vẻ mặt lơ mơ, miệng cười ngốc nghếch: “Điện hạ... Tử Ly, nói xem, Lý Thanh La có, có điểm nào... hay? Nàng ta kém xa đại tỷ, nhị tỷ, bất kỳ khuê nữ nào ở Phong thành này cũng hơn nàng ta, sao nàng ta không có mắt thế?”.

Nói đoạn đứng lên, tay chấp eo, lão đảo suýt ngã, miệng líu ríu: “Nàng ta đã nghe danh ngũ đại công tử Phong thành này chưa? Đầu óc Lý tướng để đâu? Nàng ta chẳng qua là con gái một tỳ thiếp bị thất sủng?”. Nói đoạn loạng choạng trở về chỗ ngồi, lại cầm nậm rượu rót tiếp.

Tử Ly cười khi khi: “Doãn Chi, đệ đâu biết A La quả là báu vật, quen nhau đã lâu như vậy mà ta vẫn không nhìn ra nàng ấy, nàng ấy rất khác, rất khác biệt. Hoàn toàn không giống một thiếu nữ mười ba, nhưng lòng dạ rất tốt. Nếu cưới được A La làm vợ, ta đây mãn nguyện lắm thay”.

Lưu Giác cười khi khi: “VẬY CỐ gia thiên kim thì sao?”.

Tử Ly cười tự đắc: “Ta đương nhiên nâng niu A La trên lòng bàn tay. Nếu lòng nàng có ta, thì nàng sẽ hiểu ta chỉ là bất đắc dĩ mà thôi”.

Lưu Giác lại uống hết một nậm rượu, chỉ biết lắc đầu cười. Cuối cùng Tử Ly giơ tay lắc người chàng ta: “Doãn Chi, Doãn Chi, hi hi, ngươi còn say hơn ta”. Nói xong gục đầu xuống bàn.

Lưu Giác cười ha hả đẩy Tử Ly: “Tử Ly, điện hạ, lại còn nói ta say hơn, ha ha!”. Cười mãi, lát sau há mồm nôn thốc nôn tháo, người cũng đổ gục xuống bàn.

Đúng nửa canh giờ sau, bên ngoài cửa sổ một bóng người nhảy vào, đi đến bên Lưu Giác, lặng lẽ nhìn một hồi lâu, tay cầm dao vung lên. Lưỡi dao xé gió nhanh như chớp, bay đến bên Lưu Giác thì dừng đột ngột, Lưu Giác vẫn không động đậy. Người này nói khẽ: “Điện hạ, chàng ta say rồi”.

Tử Ly ngóc đầu khỏi mặt bàn, sắc mặt đã trở lại bình thường, mắt bắn khoăn nhìn Lưu Giác hồi lâu, nói với người kia: “Gọi xe ngựa đưa về vương phủ, dọc đường chăm sóc chu đáo”.

Lưu Giác đã say khướt, người mềm nhũn được khiêng vào phủ. Hai tỳ nữ của Tùng phong đường là Tư Thi và Tư Họa bận rộn cuống quýt mới thu dọn sạch sẽ, Lưu Giác lại há miệng nôn tiếp, vật vã hồi lâu mới ngủ thiếp đi.

Hai tỳ nữ nhẹ nhàng khép cửa đi ra. Trong phòng chỉ còn một mình Lưu Giác nằm trên giường. Chàng lắng nghe động tĩnh, biết xung quanh không có ai, mới từ từ mở mắt, hai mắt hoàn toàn tỉnh táo, trong sáng, không một vết tích của say rượu.

Từ khi Tử Ly vô tình nói ra bức họa của Cố Thiên Lâm ở Tùng phong đường, Lưu Giác bỗng lưu tâm. Chàng vốn không nên nghi ngờ Tử Ly, nhưng mấy

hôm trước trên thảo nguyên bình rượu từ Biên Thành mang về mà chàng ném cho Tử Ly không phải là rượu thường, dù người có tử lượng cực lớn, chỉ cần uống một ngụm sẽ lập tức bị sặc bởi tử tính bỏng rát như lửa của nó, nhưng lúc đó Tử Ly lại ngửa cổ tu một ngụm lớn, theo phán đoán của Lưu Giác, tử lượng của chàng và Tử Ly cũng tương đương, Tử Ly không lý nào lại say trước chàng.

Lưu Giác nghi ngờ nên cũng giả bộ say. Chàng còn cố tình uống thêm hai nậm nữa, rồi vận công ép bụng nôn ra. Chàng gục xuống bàn, khi đã gần hết kiên nhẫn thì nghe thấy tiếng thở từ ngoài cửa sổ, ngay sau đó có bóng người nhảy vào. Người này rút dao vung lên, chàng vẫn không động đậy, lúc đó càng khẳng định Lưu Phi giả say. Trên thảo nguyên chàng biết thị vệ tùy tùng của Tử Ly luôn ẩn nấp đâu đó quanh chàng ta, người vừa nhảy vào nếu không phải là thân tín của Tử Ly, thị vệ của chàng ta sao có thể cho mang dao xông vào, huống hồ trong lúc Lưu Phi đang say.

Quả nhiên sau khi người đó thử ra tay, Tử Ly đã tỉnh ngay, chỉ sai thuộc hạ chăm sóc chàng đưa về phủ. Lưu Giác thâm tâm biết rõ, phụ thân chàng rất quan trọng đối với tứ hoàng tử, nếu hôm nay mình nhân lúc chàng ta say, trở mặt hoặc nói điều gì sơ suất, hậu quả sẽ khôn lường.

Hành động này của tứ hoàng tử là có ý đồ thăm dò gì đây? Thăm dò mình có phải là người của thái tử hay không ư? Bởi vì mình nói dối là đã cầu thân với Lý tướng, mà Lý tướng rõ ràng là người của phe thái tử? Tứ hoàng tử lại thăm dò thái độ của mình đối với Cố gia thiên kim, có phải chàng ta nghi ngờ do bị cướp mất người trong mộng nên mình hận chàng ta?

Lưu Giác nằm trên giường âm thầm suy nghĩ. Tứ hoàng tử có thể biết được những chuyện trong Tùng phong đường, tất đã có nội ứng bên cạnh mình. Nội ứng này thân cận bên mình, lại hiểu rõ Tùng phong đường có thể là ai? Những người có thể ra vào Tùng phong đường đa số là những binh sĩ quyết tử, vốn là trẻ mồ côi được nuôi dưỡng từ nhỏ, rút cuộc chàng ta đã mua chuộc được ai? Người đó do tứ hoàng tử bố trí hay là do Ninh vương bố trí?

Lời của tứ hoàng tử nửa thật, nửa giả. Lưu Giác nhận ra những khi Tử Ly nói năng sơ hở là những lúc có mặt A La, nàng ta là điểm yếu của tứ hoàng tử ư?

Lưu Giác nhớ lại, khi say Tử Ly nói A La rất khác thường, chàng ta nhìn không thấu. Chàng đã sai người theo dõi A La, tin tức báo về cho biết, A La từ nhỏ vẫn tài bình thường, sáo cũng mới học sau khi từ Đào hoa yến trở về. Nàng ta có chỗ nào khác thường? Lưu Giác vắt óc suy nghĩ mỗi câu nói của Tử Ly, một ý nghĩ như ánh chớp vừa lóe trong đầu, chàng ngồi bật dậy.

Tử Ly nói: “Nàng ấy hoàn toàn không giống một thiếu nữ mười ba”, Lưu Giác thở phào, chính câu này. Trong Đào hoa yến, A La mới mười hai tuổi, còn suýt thì bị té xuống suối, thấy đôi chân trần bị người khác nhìn đã đỏ mặt mắng là dâm tặc. Khi gặp lại, thấy nàng ta nằm thản nhiên trên thảm cỏ, không chút e dè, nàng ta còn biết võ công, quyền cước kỳ lạ của nàng ta không biết học được từ đâu, chàng mãi vẫn không điều tra ra. Nàng ta có khuôn mặt trẻ con, nhưng thần sắc và thái độ khi nói lúc đó tuyệt đối không giống một tiểu thư danh giá lần đầu xuất phủ. Theo tin nắm được, Tử Ly bên bờ sông vô tình nghe được tiếng sáo của nàng ta, mấy tháng liền ngày nào cũng đến thổi tiêu, hòa tấu với nhau. Tứ hoàng tử có tài thổi tiêu, điều này triều đình ai cũng biết, tiếng tiêu là do Trần hoàng hậu dạy cho, sau khi Trần hoàng hậu qua đời, tứ hoàng tử càng say mê thổi tiêu. Có thể họa tiêu với anh ta, tiếng sáo của A La chắc chắn không kém bao nhiêu. Nhưng trong bữa tiệc thưởng trăng đêm đó, tại sao nàng ta lại cố ý giấu tài, bỏ qua cơ hội thể hiện trước mọi người.

Lưu Giác nghĩ, lời của Tử Ly ba phần thật, ba phần say, A La này tuyệt đối không bình thường. Chàng lại nằm xuống, càng bội phần hứng thú đối với A La. Nhưng chàng không vội, nhất định có ngày chàng sẽ tìm ra nguyên do của mọi nghi ngờ hôm nay.

Sáng sớm vừa tỉnh dậy, Tư Thi đã mang chậu bạc đựng nước nóng cho chàng rửa mặt, nói: “Tối qua vương gia say quá, nô tỳ đã nấu canh giã rượu, sáng sớm uống một bát sẽ ấm dạ”.

Lưu Giác nghĩ một lát, đột nhiên hỏi: “Ta trở về như thế nào?”.

Tư Thi bụm môi cười: “Tiểu vương gia bị người ta khiêng về, hình như là người của phủ tứ hoàng tử”.

Lưu Giác “ồ” một tiếng. Rửa mặt, uống canh xong, lại nhìn bức họa trên tường, nói với Tư Thi: “Bảo người phong bao cẩn thận đưa đến phủ tứ hoàng tử”.

Tư Thi đi gỡ bức họa xuống, Lưu Giác giơ tay ngăn lại: “Gọi Lưu Anh đến đây”.

Tư Thi đi khỏi, Lưu Giác lại ngắm kỹ bức họa, trầm ngâm một lát, lập tức đến bên án thư, vẽ một bức họa khác của Cố Thiên Lâm, dung mạo xiêm y giống hệt bức cũ, chỉ khác có đôi mắt.

Khi Lưu Anh bước vào, Lưu Giác trao cho anh ta bức vẽ mới, nói: “Mang bức này đi hồ lại giống như bức cũ, đưa đến phủ tứ hoàng tử. Nếu có ai hỏi thì nói là vật quay về nguyên chủ”. Lại cầm lên bức họa cũ, nhìn đôi mắt trong đó lần nữa, giao cho Lưu Anh: “Bức này đem đốt đi, nhớ làm cho kín đáo”.

Lưu Anh cầm bức họa đi ra.

Lưu Giác tính ngày giờ, chỉ còn một tháng nữa là đến hôn lễ của Tử Ly với Cố Thiên Lâm. Chàng rất muốn biết Tử Ly sẽ ăn nói thế nào với A La. Lý tướng triệu tập cuộc họp toàn gia, A La và thất phu nhân vẫn ngồi ở cuối hàng ghế bên phải. Lý tướng nói: “A Lôi được gả vào Đông cung đã được ba tháng, đại hôn lễ của tứ hoàng tử cử hành vào tháng bảy, vẫn còn nửa tháng nữa. Người của A Lôi từ cung nhả ra, Đông cung mở tiệc chúc mừng hôn lễ của tứ hoàng tử, để A Lôi đỡ nhớ nhà, đã đặc biệt gửi thiệp mời chúng ta. Lần này đại phu nhân và Ngọc Mai cùng A Phi, A La vào cung trước. A Phi à, Thành thị lang đã được thăng làm Binh bộ thị lang, đại hôn lễ của tứ hoàng tử hoàn tất, cha sẽ lo liệu hôn sự cho con”.

Thanh Phi đỏ mặt thẹn thùng, khẽ nói: “Cha đứng ra lo liệu là phải lắm”.

Lý tướng cười ha hả: “Hai con gái của Lý gia đã có nơi có chốn, cha quả thật rất vui, may vẫn còn A La ở bên cha”.

A La lập tức ngoan ngoãn trả lời: “Vâng, thưa cha, A La muốn ở bên cha mãi mãi có được không?”.

Lý tướng cười: “Con gái lớn phải gả chồng. A La cũng sắp tròn mười bốn, đến tuổi cập kê, người tìm đến cầu thân e là giẫm nát bậc cửa tướng phủ mất”. Nghe thấy thế, mấy phu nhân cũng cười theo.

A La cười nhạt, nếu không nhìn thấu tâm địa bán con cầu vinh của Lý tướng, bầu không khí này có lẽ là cảnh đại gia đình hòa thuận hiếm hoi đẹp đẽ nhất trong phủ đường.

Chương 11

Đây là lần thứ hai Thanh La vào cung, vương cung đối với nàng đã không còn hấp dẫn nữa. Thanh Phi lại không nén nổi vui mừng, lâu lắm rồi nàng chưa được gặp chàng trạng nguyên hào hoa tuấn kiệt đó.

Đông cung của thái tử tọa lạc ở sơn cốc sườn phía đông của đại điện, các hoàng tử trước khi lập gia thất đều ở trong những cung điện trên sơn cốc này, đối xứng với cung hoàng hậu và phi tần phía xa. Phủ mới đã xây xong, sau hôn lễ, tứ hoàng tử sẽ chuyển đến vương cung, cặp tân hôn sẽ lưu lại nửa tháng trong vương cung sau đó sẽ chuyển về nơi ở mới, thái tử mở tiệc lúc này theo thông lệ chủ yếu là để thể hiện tình huynh đệ keo sơn.

A La không biết tình cảm của thái tử và Tử Ly như thế nào, không ai nói với nàng về điều đó cả. Nhưng qua đọc sách và những câu chuyện nghe được, nàng đoán là quan hệ giữa họ cũng không mấy thân tình. Không cùng mẹ sinh ra, chỉ vì ngôi báu đó, từ khi sinh ra, sự nghi kỵ đề phòng lẫn nhau giữa các hoàng tử đã lớn hơn cả tình thân. Nàng đã nhìn thấy thái tử, đích thực là dòng dõi long phượng, Tử Ly cũng không thua kém, đều là bậc tài mạo phi phạm. Nếu Tử Ly tầm thường một chút có lẽ lại tốt, thái tử sẽ không nghi ngờ. A La chỉ hy vọng hai người đó có thể chung sống thuận hòa, ít nhất cũng không có hận thù.

Vương Yên Hồi đoan trang ngồi bên thái tử, ngắm mãi nàng ta cũng không đẹp bằng Thanh Lôi. Nhưng cũng khí chất cao quý như vậy, Vương Yên Hồi vừa ngồi xuống bên thái tử, đã thấy ngay sự khác biệt về thân phận so với Thanh Lôi. A La nghĩ đến các quan chức thời hiện đại cũng thế, vị trí của chánh, phó hết sức rõ ràng, tuyệt đối không thể nhầm lẫn. Thanh Lôi dù được sủng ái đến mấy, chỉ cần có mặt Vương Yên Hồi, là phải ngồi lui phía sau, tâm thái của con người tự nhiên cũng thay đổi.

Hôm nay là lần đầu tiên nàng nhìn thấy Tử Ly và Lưu Giác trong trang phục hoàng tộc chính thức. Vừa ngắm vừa thầm xuýt xoa, cả hai người đều vận mãng

bào thất đại ngọc, ngoài hoa văn và màu sắc thêu trên y phục hơi khác một chút, ngoài ra không có gì khác biệt. Người đẹp vì lụa, đôi trang phục khác thì ai biết được người là đồ khôn? Nàng cười thầm, không hiểu tại sao lại nghĩ tới câu đó.

Cô Thiên Lâm không đến, chắc là nghĩ sắp đến hôn lễ, nên ở nhà cho đúng gia phong. Thanh Phi ngây ngất nhìn vị trạng nguyên của mình, thỉnh thoảng ánh mắt tươi cười của Thành thị lang cũng đáp lại, Thanh Phi xúc động run run, tay nắm chặt khăn tay. A La thầm nghĩ, mệnh của Thanh Phi vẫn tốt hơn Thanh Lôi.

Thái tử nói: “Hôm nay mở tiệc chủ yếu là chúc mừng đại hôn của tứ đệ. Đại ca này mãi lưu luyến”. Nói đoạn, mắt đã đỏ hoe.

Tử Ly vội rời chỗ, đứng dậy, dáng điệu hốt hoảng e sợ. A La nhìn rất rõ, lòng nàng băn khoăn, đây không phải là hình ảnh tứ hoàng tử mà nàng đã biết. Ấn tượng mà Tử Ly đem đến cho nàng là dù núi Thái Sơn sụp đổ, chàng vẫn không thay đổi sắc mặt, nụ cười thường trực hầu như chưa bao giờ tắt trên môi. Đã mấy lần nàng được chứng kiến điều ấy! Lẽ nào, Tử Ly đang diễn kịch trước mặt thái tử, chỉ có hai khả năng, một là tỏ ra yếu thế để bảo toàn tính mạng, hai là để mê hoặc đối phương. Tử Ly... A La thở dài, không muốn nghĩ tiếp.

Thái tử nói: “Sau này đại ca khó lòng được nghe tiếng tiêu trừ danh của tứ đệ, bây giờ trong sơn cung này chỉ có mình ta, muốn tìm người uống rượu thưởng đàn cũng khó”. Tử Ly tựa hồ cảm kích rung rung, giọng nói có phần nghèn nghẹn: “Đại ca, Tử Ly sẽ thường xuyên vào cung thăm đại ca”.

Lát sau thái tử cười, lại tiếp: “Hôm nay phải vui hết mình, nói những chuyện đó làm gì. Tân khách đều là thân bằng cố hữu, mọi người cứ thoải mái tự nhiên. Buổi sớm trời đẹp thế này, ta cùng thưởng thức rượu ngon, nghe múa hát mới phải”. Nói xong vỗ tay ra hiệu, nhạc tấu lên, vũ nữ uyển chuyển bước ra. Thái tử lại nói: “Tứ đệ, trước đây vương phi tương lai của tứ đệ cùng với Lôi Nhi của ta được mệnh danh là song tuyệt Phong thành. Ông trời quả khéo se duyên, huynh đệ ta có duyên phúc cưới được hai trang tuyệt sắc”.

Tử Ly khiêm tốn: “Thiên Lâm sao sánh được hiền phi của đại ca, chỉ một khúc “Thu thủy” đã danh chấn Phong thành”.

Thái tử cười ha hả, ánh mắt đăm thắm nhìn Thanh Lô: “Hôm đó tứ đệ không có mặt, khúc “Bội lan” của Cổ tiểu thư mới thực lay động lòng quan khách, tâm như lan mà khí chất thông tuệ, đại ca thực lòng rất bối rối. Tiếng đàn của Lô Nhi đâu sánh bằng, nhưng ta ngưỡng mộ tâm hồn Lô Nhi”.

Thanh Lô e lệ cúi đầu. A La nghe vậy thấy buồn cười. Cổ nhân dùng tiếng đàn nói thay tiếng lòng, một khúc cầm đã có thể nhìn nhận đánh giá một con người, thực không phù hợp với quan niệm của người hiện đại. Nếu đúng lời nói là tiếng lòng, thì người ta chỉ cần mấy cái mặt nạ thay đổi, chẳng phải có thể thoải mái lừa gạt hay sao?

Thái tử phi Vương Yến Hồi xen lời: “Nếu tứ đệ hôm đó chưa được thưởng thức khúc “Thu thủy” của Thanh Lô, vậy tiểu muội có vui lòng gảy lại khúc đó không. Nói thực, ta cũng muốn nghe lại lần nữa”.

Thái tử rất vui: “Phải đây, Lô Nhi, sau khi nghe nàng gảy ở Đào hoa yến, ta chưa thấy nàng chơi lại khúc này. Hôm nay gảy lại, để tứ đệ được thưởng thức một phen”.

Lời đã nói đến thế, Thanh Lô đứng lên thưa: “Cho phép thiếp vào trong chuẩn bị một chút”. Sau khi thi lễ, Thanh Lô đứng lên, có cung nữ dìu nàng đi về phía tẩm cung. Lúc đi qua bàn A La đột nhiên nói: “A Phi, A La hai muội đi cùng tỷ được không?”.

Đại phu nhân, tam phu nhân sắc mặt đã hơi biến đổi, tài đàn của Thanh Lô không có gì đáng sợ, điều đáng sợ là có thể khiến người nghe nhận ra. Khách dự tiệc hôm nay rất nhiều người giỏi đàn, chỉ cần đàn ý hơi thay đổi họ sẽ lập tức nhận ra. Đại phu nhân, tam phu nhân ra hiệu cho Thanh Phi, Thanh La ra theo.

A La hiểu, Thanh Lô gọi cả Thanh Phi là để che mắt mọi người, chủ yếu là muốn gọi nàng. Qua khốe mắt nàng liếc nhìn khuôn mặt mუმ mუმ cười của Vương Yến Hồi, thấy nàng ta cũng đang nhìn về phía này, chợt lạnh người, lẽ nào tiếng đàn hàng ngày của Thanh Lô khiến Vương Yến Hồi nghi ngờ? Nghe đồn nàng ta mưu lược hơn người, hôm nay nhân có tiệc nàng ta yêu cầu Thanh Lô chơi lại khúc “Thu thủy” liệu có dụng ý gì khác không?

Thanh Phỉ và Thanh La đứng lên, đưa Thanh Lôi vào cung thất. Sau khi cho tả hữu lui ra, Thanh Lôi đột nhiên vung tay tát A La. Theo phản xạ nàng lùi xuống để tránh, nhưng cổ vẫn bị móng tay Thanh Lôi cào xước, đau nhói nhói.

A La cười gằn: “Thanh Lôi, trước khi đánh muội, tỷ phải hiểu, nếu muội ra ngoài với cái mặt hằn dấu tay, quan khách nhìn thấy, tỷ định giải thích thế nào? Dạy dỗ em gái ư? May mà muội tránh kịp”.

Thanh Lôi sắc mặt thoát biến đổi, đột nhiên ồng tay áo vung lên chiếc bình hoa rơi xuống vỡ tan, nàng nhanh tay ấn bàn tay trái lên một mảnh bình vỡ, máu tươi trào ra.

Thanh Phỉ và Thanh La thấy vậy sững người, Thanh Lôi bước đến xô mạnh Thanh La, A La không đề phòng suýt ngã, loạng choạng mấy cái mới đứng vững: “Lý Thanh Lôi tỷ định làm gì?”.

Thanh Lôi nhìn nàng trân trối, ánh mắt vừa phẫn nộ vừa thê lương: “Muội muội của ta, muội muội thích giấu tài của ta, muội giống hệt mẹ mình, bản tính của gái lầu xanh không đổi, cô tìm cách để một lần xuất hiện đã thành danh! Nếu muội không thay ta đàn khúc đó, thì ta đã không khốn khổ thế này, ngày ngày sống trong sợ hãi! Thái tử nghe là khúc đàn của muội, khiến chàng xiêu lòng cũng là tâm hồn muội, là muội! Muội có biết cái vẻ mặt mím mím như cười như không của Vương Yên Hồi khi nghe ta đàn khiến ta tim đập chân run thế nào không? Muội có biết, thái tử càng sủng ái ta, ta càng lo sợ mất chàng hay không? Cứ coi như lúc đó ta không đàn được, ta bị bẽ mặt, ít nhất ta còn chưa yêu chàng! Còn bây giờ thì sao?”. Giọng Thanh Lôi cố nén xuống thấp nhưng vẫn rít lên, nghe như hận đến xương tủy.

A La nghe vậy, lòng buồn não nề. Bàn tay đầy máu của Thanh Lôi thật đáng sợ, A La quay mặt đi nói: “Lúc đó không ai nghĩ đến tâm trạng hôm nay của tỷ, Thanh Lôi, tỷ trách muội cũng chẳng ích gì. Tỷ đã được gả cho thái tử, dẫu lúc đó thái tử do nghe tiếng đàn mà lựa chọn tỷ. Nhưng với cái tài và cái tình của tỷ, dẫu sau này tỷ không bao giờ đàn lại khúc “Thu thủy” kia nữa, thái tử cũng vẫn sủng ái tỷ. Kỳ thực tỷ không cần phải làm tổn thương bàn tay để trốn tránh. Tâm tư lúc tỷ

đàn khúc “Thu thủy” hồi ấy khác với tâm tư của người con gái đã được gả cho người mình yêu. Thiếu nữ thuở thiếu thời ngược nhìn bầu trời cao rộng, say mê bầu trời bao la, say mê làn nước mùa thu, mơ ước bay cao bay xa, nay xuất giá đi làm vợ người, tâm hồn trở nên êm dịu thanh bình cũng chẳng có gì không ổn. Tỷ có thể giải thích, tỷ chỉ muốn làm con chim nhỏ dựa vào đấng phu quân, thu lại ước mơ ước bay bổng trên bầu trời. Tự làm tổn thương thế này, tỷ không thấy càng khiến Vương Yên Hồi nghi ngờ hay sao?”.

Thanh Lôi đứng sững hồi lâu, ngón tay trái bị rách rất sâu, máu vẫn chảy ròng ròng. Thanh Phỉ ra sức dùng khăn lụa bịt lại, nước mắt từng giọt, từng giọt lớn rơi xuống. Thanh Lôi đột nhiên hét: “Người đâu, truyền thái y! Ta đau quá!”. Bên ngoài có tiếng chân bước vội, Thanh Lôi nhìn A La cười gian xảo: “Mọi chuyện bắt đầu từ muội, cũng kết thúc ở muội! Thanh Phỉ cũng chứng kiến rồi đấy!”. Nói đến câu cuối, ánh mắt dữ tợn nhìn Thanh Phỉ.

A La nổi da gà bởi tiếng cười đó. Thấy Thanh Phỉ người run lên, cúi đầu, A La không kìm được bèn hỏi: “Tỷ định làm gì? Định đổ vạ cho muội làm hiền phi của thái tử bị thương ư? Đại tỷ?”.

Thanh Lôi mặt trắng nhợt, cười lạnh lùng: “Muội thông minh lắm!”.

Lúc đó cung nữ bước vào cuống quýt hỏi: “Nương nương sao thế?”. Sau đó nhìn thấy bàn tay đầy máu của Thanh La và những giọt máu rơi be bét xuống nền liền kinh ngạc kêu lên. Trong cung bỗng chốc trở nên rối loạn.

Có cung nhân vội chạy đi nói nhỏ vào tai thái tử. Mặt thái tử liền biến sắc. Đại phu nhân vốn đã thấp thỏm lo âu, nhìn thấy thái tử tỏ vẻ giận dữ, nóng nảy, lại không nhìn thấy ba cô gái đi ra, càng thêm lo lắng. Nhưng vốn xuất thân chốn danh gia vọng tộc, bà cố trấn tĩnh ngồi yên, hai bàn tay để trên bàn đã nắm chặt run run.

Lúc đó thái tử mỉm cười: “Tứ đệ, các vị cứ việc vui ta đi xem tại sao chị em Lôi Nhi lại chậm trễ như thế”. Thái tử vừa đứng lên đã thấy Thanh Lôi, Thanh Phỉ, Thanh La đi ra. Thanh Lôi mặt vẫn còn ngấn nước, một bàn tay giấu trong ống tay áo, thái tử nhẹ nhàng vén lên, thấy bên trong bó vải trắng, loáng thoáng vết máu, liền hỏi: “Chuyện gì thế này?”.

Thanh Lôi nét mặt hoảng loạn, tỏ vẻ đau đớn, cố nở nụ cười: “Điện hạ, Lôi Nhi đi thay trang phục, không cẩn thận làm vỡ bình hoa, chẳng may bị mảnh vỡ cửa rách ngón tay”.

Thái tử không kìm được trách móc: “Sao lại không cẩn thận như thế? Có đau không?”.

Thanh Lôi nặn ra nụ cười, dịu dàng nói: “Không đau, nhưng thiếp không chơi đàn được, làm cho tứ điện hạ mất hứng”. Nói đoạn cúi đầu, vẻ vô cùng đau buồn tội nghiệp khiến người ta phải cúi lòng.

Vương Yến Hồi nhẹ nhàng: “Yến Hồi đã quên mất khúc “Thu thủy”, hôm nay nhờ phúc của tứ đệ tưởng được nghe lại, thật không may”.

Thanh Lôi cúi đầu nhận tội: “Làm mất hứng của tỷ tỷ, Thanh Lôi có tội”. Nước mắt tuôn như mưa trên khuôn mặt yếu đuối khiến thái tử lòng đau như cắt, bất chấp trước mặt mọi người, dịu dàng dỗ dành: “Không sao, sau này có cơ hội đàn cho tứ đệ nghe là được”.

Thanh Lôi nước mắt tuôn càng mau, đột nhiên nói giọng bi thương: “Tay thiếp đã tàn phế, điện hạ!”.

Mọi người nghe vậy thất kinh. Thái tử không tin là thật: “Nàng nói gì? Thái y!”.

Thái y run run bước ra, quỳ xuống bẩm: “Vết thương của nương nương không sâu, nhưng đúng vào kinh mạch của ngón tay, làm việc không ảnh hưởng, chỉ e không đủ linh hoạt để chơi đàn”. Lời vừa dứt, Thanh Lôi bật khóc thành tiếng: “Thanh Lôi sao có thể hầu hạ thái tử được nữa, để thiếp chết đi cho xong!”.

Thái tử nghe thái y nói vậy, mặt càng biến sắc: “Sao lại không thận trọng làm vỡ bình hoa để bị thương nặng đến thế?”.

Thanh Lôi cúi đầu khóc, không nói. Mọi người trong phòng đồng tai nghe ngóng, xem ra có ả tình chi đây.

Thái tử thấy không ai trả lời, to tiếng quát đám cung nữ đang run cầm cập: “Các người hầu hạ nương nương thế nào! Mang ra đánh, đến khi chịu nói ra mới thôi!”.

Mấy cung nữ quỳ sụp xuống khóc lóc: “Điện hạ tha tội! Là nương nương không cho chúng nô tỳ vào hầu, nô tỳ oan uổng quá!”.

Thanh Lôi vừa khóc vừa cầu xin: “Điện hạ, Thanh Lôi và hai tiểu muội mãi nói chuyện để xảy ra sơ suất, thực tình không liên quan đến bọn họ”.

A La lạnh lùng chứng kiến, cảm thấy Thanh Lôi lúc này một phần là muốn đổ vạ cho mình, một phần có lẽ thật sự đau lòng: Thái tử coi trọng tiếng đàn của nàng ta như vậy, vốn chỉ định gây vết thương nhỏ, không ngờ lại động vào mạch máu làm cho tay tàn phế không thể chơi đàn được nữa.

Thái tử buồn phiền, với Thanh Lôi chàng vừa yêu vừa xót thương, nghĩ đến không được nghe nàng đánh đàn nữa liền nổi giận bùng bùng, nhưng không thể bộc lộ trước mọi người, đành ôm Thanh Lôi vào lòng an ủi.

A La này giờ vẫn đợi xem Thanh Lôi rút cục giá họa cho nàng thế nào, đến lúc này không thấy động tĩnh gì, cảm thấy rất lạ, đột nhiên nghe tiếng Thanh Phi, giọng nói tựa hồ không thể nào nhận nhận được nữa: “Chỉ tại A La quá nghịch ngợm”.

Lời vừa dứt, Thanh Lôi đang ngồi trong lòng thái tử, trừng mắt nhìn Thanh Phi: “Muội im đi, nói lung tung gì thế!”.

A La vẫn không nói gì, thăm cười khẩy, Lý Thanh Lôi, cô muốn Thanh Phi đứng ra tố cáo ta, để xem rút cục các người nói gì!

Lúc đó Tử Ly rời chỗ đứng lên, nói: “Đại ca, hôm nay mở tiệc vui, tỷ muội họ vui đùa, chẳng may sơ suất. Lương đệ nương nương hiền đức cung chiều muội muội, không nổi trách phạt, coi như cho qua”.

A La thăm cảm kích, Tử Ly tốt quá, chịu đứng ra giải nguy cho mình. Nàng liền nhân cơ hội nhận tội: “Tỷ tỷ bị thương là do A La, A La trong lòng cũng buồn lắm, tỷ tỷ không trách phạt mà lại yêu chiều tiểu muội. Quả thực muội rất xấu hổ”.

Nàng tưởng mình nói như vậy chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không, nhận lỗi là được.

Không ngờ Thanh Phỉ có vẻ nhanh mồm nhanh miệng, nói: “Hừ, vừa rồi chẳng phải muội làm vỡ bình hoa, cố tình đẩy đại tỷ ngã, nếu không đại tỷ sao đến nỗi bị đứt kinh mạch! Chẳng qua đổ kỵ đại tỷ mà thôi! Đại tỷ hiền lương, lại còn cung chiều như thế!”.

Lời Thanh Phỉ vừa buông ra, không khí trong đại điện vốn đã thoải mái đi nhiều bỗng dung trở nên căng thẳng hẳn lên. Thái tử trợn mắt nhìn Thanh La, lạnh lùng nói với đại phu nhân: “Tam tiểu thư của Lý phủ thì ra lại ác độc như thế!”.

Thanh Lôi thấy thái tử nổi cơn thịnh nộ, vội vàng kéo áo thái tử khẩn cầu: “Điện hạ, A La còn nhỏ, Thanh Lôi chẳng qua không thể chơi đàn được thôi. Lễ nào điện hạ sủng ái Thanh Lôi chỉ vì tiếng đàn?”. Nói đoạn nước mắt lại trào ra như suối.

Thái tử buồn bực, an ủi: “Lôi Nhi hiền lương đức thực, không đành đàn được nữa thì có sao”. Nói đoạn, giọng trở nên nghiêm khắc, “Nhưng tuổi còn nhỏ đã rắp tâm mưu hại người thân, tuyệt đối không tha!”.

Vương Yến Hồi tiếp lời: “Quả là không nên có lòng tham như thế! Nếu không làm tàn phế bàn tay cô ta, cũng phải khiến cô ta cả đời không thể động đến cây đàn, được không?”.

Thái tử gật đầu: “Ái phi nói chí phải, xem cô ta đổ kỵ Lôi Nhi thế nào! Chỉ chặt ngón vô danh bàn tay phải, giao cho thân mẫu đưa về phủ dạy bảo!”.

A La nghe vậy, thềm kêu mẹ, sợ hãi tái mặt, ánh mắt khẩn cầu vô thức hướng về Tử Ly. Mắt Tử Ly hơi hoảng hốt, khẽ cau mày, nhưng không nói gì. A La đột nhiên vỡ lẽ, trước mặt thái tử, Tử Ly một mực khúm núm, muốn chàng giúp mình đúng lúc thái tử nổi giận, Tử Ly chắc là trăm mối tơ vò, không biết giúp thế nào? Nàng bất lực, kinh sợ thâm nghĩ, Lý Thanh Lôi cô ác quá, lại còn giả bộ hiền lành tội nghiệp. Lại còn Lý Thanh Phỉ kia nữa, vì tiền đồ của Thành Tư Duyệt mà dám ra tay hãm hại mình.

Ánh mắt A La quét qua mặt những người trong đại điện, thấy Lưu Giác cũng trầm mặt không nói gì, nụ cười lạnh châm biếm hiện trên mặt nàng. Lần này tốt rồi, người đã được như sở nguyện, mọi tư thù sẽ được thanh toán.

Lúc đó hai cung nữ cao to đi vào đại điện, kéo tay A La định ra tay, Tử Ly giờ tay nói: “Hãy khoan!”.

Thái tử nhìn Tử Ly: “Tứ đệ muốn xin cho cô ta?”.

Tử Ly cười lạnh lùng: “Vừa rồi cứ tưởng tỷ muội chơi đùa không cần thận xảy ra sơ suất, không ngờ cô ta lại ác tâm như vậy! Bữa tiệc này lại bị cô ta làm hỏng, quả thật không thể tha! Chặt một ngón tay bõ bèn gì, bản vương sẽ đích thân động thủ!”. Chàng chắc chắn sẽ không làm tàn phế tay A La, để người khác động thủ chàng không yên tâm.

A La kinh sợ nghĩ đến ngón tay bằng xương bằng thịt của mình bị chặt phăng, mình sẽ đau đến chết! Nghe Tử Ly nói muốn đích thân ra tay, nàng kinh hoàng nhìn chàng, thầm kêu, đừng, đừng, không nên là chàng! Tử Ly từng bước đến gần, nỗi phẫn nộ trong lòng A La đã đến tột đỉnh. Vốn muốn sống một cách bình yên, có cơ hội sẽ rời tướng phủ tìm nơi an toàn để sống, không ngờ, thế này không được, thế kia cũng không xong! Nỗi uất hận tích tụ bao năm cuối cùng đã lên tới đỉnh điểm, cuộc sống tra tấn ngày trước nàng phải nhẫn nhịn, bây giờ quả thực không thể nhẫn nhịn được nữa! Nàng hét to: “Hãy khoan!”.

Tất cả giật mình bởi tiếng hét của nàng. Thấy A La đứng giữa đại điện, mặt hiện ngang thách thức, thái tử cũng sững người. Vương Yến Hồi lạnh lùng mở miệng: “Người còn muốn nói gì?”.

A La liếc nhìn Vương Yến Hồi, ánh mắt chuyển sang nhìn thẳng vào mắt Tử Ly, nói từng từ: “Tứ đệ hạ muốn đích thân động thủ phải không?”.

Tử Ly nhếch mép cười: “Làm hỏng nhã hứng của bản vương, bản vương đích thân tìm lại, có gì sai?”.

Mắt A La thoáng ước: “Được, ta sẽ làm tăng nhã hứng của điện hạ! Điện hạ không muốn nghe ta đàn một khúc sao?”.

Ánh mắt nàng vượt qua Tử Ly, dừng lại ở khoảng không phía sau chàng: “Thực ra A La rất thích chơi đàn, từ nhỏ tiếng đàn đã không bằng đại tỷ, hừ, cho nên không chơi nữa”. Nụ cười trên môi nàng như giễu cợt, dùng giấy lát, lại tiếp: “Bây giờ nhận thấy từ nay không thể chơi đàn được nữa, có thể cho phép A La chơi một khúc chẳng?”.

Vương Yên Hồi lạnh lùng: “Không cho người toại nguyện, trở về tướng phủ chịu quản giáo e là người cũng không cam tâm! Người đâu, mang đàn lại cho tam tiểu thư!”. Khóe mép ẩn hiện nụ cười.

Thanh Lôi cả người run lẩy bẩy, nhìn đại diện không thấy ai có phản ứng, muốn mở miệng ngăn cản, lại sợ vội vàng, ngộ nhỡ lộ ra điều gì, hoảng hốt nhìn đại phu nhân.

Đại phu nhân quỳ xuống nói: “Trong nhà đã sớm nhận ra tâm địa của tiểu nha đầu kia, đã lệnh cấm không cho động đến cây đàn. Hôm nay Thanh Lôi như vậy, sao có thể để Thanh Lôi nghe tiếng đàn thêm đau lòng!”.

A La không đợi ai lên tiếng, cười nói: “Tiểu nữ đã sắp bị chặt ngón tay, không thể đoái thương tiểu nữ một chút sao? Dù gì tiểu nữ tuổi cũng mới mười ba”.

Thái tử sa sầm mặt: “Không cho người đánh đàn, chuyện đồn ra ngoài, lại bảo Đông cung ta bắt nạt trẻ ranh!”.

A La nhẹ nhàng ngồi xuống. Cây đàn tốt thật, đàn của Đông cung sao có thể không phải là loại thượng hạng! Ngón tay lướt trên dây đàn để thử âm, ánh mắt chậm chậm lướt qua mặt những người trong đại điện, lạnh như nước băng chích vào xương, nụ cười mơ hồ trên khóe miệng, dịu dàng yếu ớt như đóa hoa mùa thu bé nhỏ cuối cùng sắp lụi tàn, vùng trán bừng lên vẻ ngạo nghễ hiên ngang như cây tùng trên đỉnh núi, đơn độc đón nhận những trận cuồng phong.

Tử Ly cũng thấy lòng thất lại, chàng thực sự rất muốn đưa A La ra khỏi chốn này.

Lưu Giác lặng lẽ nhìn A La, nâng chén rượu lên môi. Khuôn mặt muôn hình sắc thái của nàng khiến chàng kinh ngạc, hôm trước, trên thuyền hoa nàng một mực không chịu chơi đàn, trong chuyện này... Chàng nhìn hai rèm mi của A La rủ xuống, hai tay khoan thai lướt trên dây đàn, hai mắt khép lại.

Lát sau một thanh âm trầm thấp bay lên, A La bắt đầu chơi đàn. Tiếng đàn lúc như âm thầm rên rỉ, lúc lặng lẽ thở dài, lúc mong manh thâm trầm như không nghe thấy. Đột nhiên âm thanh vút lên, hào sảng, dồn dập, triền miên, tràn ngập mặt đất, tràn ngập không gian, xông thẳng vào lòng người, lay động tâm can! Cả đại diện dường như chìm trong nỗi bi thương khôn cùng, đau buốt đến tim gan, rồi thoát cái như đã ở giữa sa trường, tiếng gươm đao rợp đất. Khúc đàn lúc trầm lúc bổng, lúc tan lúc hợp, từ thống thiết bi thương đến phần nộ gào thét.

Khúc “Quảng lãng tán” được A La chơi lâm ly thống thiết. Đại diện im phăng phắc, chỉ có tiếng đàn, chỉ có tiếng lòng A La vang lên. Kê Khang đã đánh khúc này trước khi bước lên đoạn đầu đài mà trở nên nổi tiếng. A La thầm nghĩ, bản thân nàng có phải cũng có tinh thần ung dung đón chờ cái chết như Kê Khang? Chấn chấn là không. Nhưng lay động lòng người nghe thì có.

Nghĩ đến bản thân do biến thiên kỳ lạ nào đó đến thế giới này, nghĩ đến những người thân ở thế giới kia, thời không cách biệt khó lòng tương ngộ. Nghĩ đến những ngày âm thầm chịu đựng nơi tướng phủ, nghĩ đến Lưu Giác không chịu lên tiếng, nghĩ đến những người mang tiếng là thân thích ruột thịt của nàng, lại nhẫn tâm hãm hại nàng. Nỗi bi thương uất hận không thể kìm nén trong lòng dồn cả vào tiếng đàn.

Nghĩ đến đánh xong khúc này, Tử Ly sẽ tự tay chặt đứt ngón tay mình, nàng bỗng liếc nhìn chàng, sự phẫn kích oán trách người bội bạc chất chứa trong tiếng đàn, tựa hồ giông bão cuộn cuộn, tựa hồ sấm rền chớp giật, phá tan đất trời, gầm thét sục sôi, cuốn phăng thần trí chàng. Tử Ly bắt giác lùi về sau một bước. A La đang hận chàng ư? Đang hận chàng ư? Chàng muốn tự tay động thủ chẳng qua là chàng sẽ nương tay, sẽ có chừng mực mà thôi.

A La nghĩ, đúng vậy, sẽ đau, mất một ngón tay, sẽ không bao giờ, không bao giờ đánh đàn được nữa cũng có gì ghê gớm đâu. Xem trọng tiếng đàn như vậy, chẳng qua là các vị chẳng có gì tiêu khiển mà thôi. Người hiện đại sống rất hay, không vì xa tiếng đàn mà như ngày tận thế! Khúc nhạc hào sảng vút lên những hợp âm cuối cùng, A La từ từ đứng dậy, ngẩng cao đầu, đi đến trước mặt Tử Ly, giơ bàn tay phải ra: “Huynh chặt đi!”.

Tử Ly mím môi, trấn tĩnh nhìn A La. Khuôn mặt nhỏ nhắn của A La dường như phát sáng, vẻ bất cần, giơ tay cho chàng, thoải mái và tinh nghịch như những lúc nàng nũng nịu cười chìa tay đòi chàng cho ngân lượng.

Đại diện lặng ngắt. Thái tử ngồi ngây, Thanh Lôi sắc mặt tái xanh, mắt Vương Yên Hồi lóe ra những tia đắc ý.

Tử Ly từ từ giơ tay, ngón tay hơi run, để người khác chặt tay nàng chi bằng để chàng tự chặt. Chủ ý đã định, chàng nén lòng, quyết ra tay, A La mắt đỏ hoe, mặt hơi nghiêng sang một bên. Trong lúc ngón tay A La chìa ra, lòng Tử Ly trống rỗng, cảm thấy chàng sắp vĩnh viễn không còn được nắm tay nàng nữa.

Lưu Giác lên tiếng, giọng sang sảng: “Một tiếng đàn hay như thế, nếu không còn được nghe nữa, thần lấy làm tiếc, xin thái tử nể tình, miễn cho tội cực hình!”. Nói là cầu xin thái tử, nhưng sắc mặt chàng rắn đanh, kiên định như không gì lay chuyển nổi.

Thái tử lúc đó mới sực tỉnh. Vương Yên Hồi dịu dàng nói: “Tiếng đàn lay động lòng người, niệm tình cô ta còn thơ trẻ, miễn tội đi!”.

Đôi mắt thái tử lóng lánh vẻ suy tư, chàng buông tay đi đến trước mặt A La. Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng, không chút sợ hãi.

Thái tử ngoái đầu nhìn Thanh Lôi, Thanh Lôi rơi nước mắt, thái tử thấy vậy quả thực không nỡ, cuối cùng nói: “Làm hại hiền thiếp của ta, không phạt không xong...”. Lời chưa dứt, Lưu Giác đã lên tiếng: “Tiếng đàn của A La có thật không bằng Lý lương đệ?”. Thái tử sững người. Lưu Giác lại tiếp: “Không biết nhị tiểu thư phán đoán thế nào? Có đúng A La cố tình đẩy Lý lương đệ?”. Ánh mắt lạnh

như mắt rắn độc lập tức bám lấy Lý Thanh Phi, nỗi phẫn uất đầy sát khí từ người chàng tỏa ra, dồn ép khiến Thanh Phi không thể thở nổi.

Thành Tư Duyệt cau mày nói: “Nương nương ngã, bị thương cũng là chuyện xảy ra trong chớp mắt, Thanh Phi trong lúc hoảng loạn nhìn không rõ cũng là chuyện thường tình”.

Thái tử hỏi: “Thật không?”.

Thanh Phi đâu còn sức lực nói nhiều, lòng đã hoảng loạn đến mức suýt nói ra chân tướng. Nghe Thành Tư Duyệt giải vây cho mình, bèn gật đầu nói phải.

Thanh Lôi thở nhẹ đi đến trước mặt Thanh Phi, giơ tay tát một cái: “Chính do muội nói bừa, suýt hại A La bị chặt ngón tay, tổn thương tình tỷ muội!”.

Thanh Phi ôm mặt rơi nước mắt, nói khẽ: “A Phi trong lòng sợ đại tỷ bị đau, ngày thường thấy A La hiếu động, cứ tưởng là do muội ấy”.

Thái tử hừ một tiếng: ““Cứ tưởng” ư? Vậy cũng dám nói bừa trước đại diện? Không nhìn kỹ mà đã dám nói lie!”.

Vương Yến Hồi cười nói: “Cũng là chuyện tốt, không được nghe khúc “Thu thủy” nhưng lại được nghe khúc nhạc khác. Tứ diện hạ, hôm nay đã vui hết mực chưa?”

Tử Ly nói: “Tối nay đại ca mở thịnh yến khiến tiêu đề suốt đời khó quên”.

A La lặng lẽ nhìn mọi người, họ đúng là người của thế giới khác, còn mình chỉ đang xem diễn trò, không thuộc về nơi đây. Nàng khẽ hỏi thái tử: “A La mệt rồi, thái tử diện hạ, có thể cho phép A La cáo lui trước không?”.

Thái tử lòng nghĩ vẫn vợ, ngơ ngẩn gật đầu.

Lưu Giác bước lên trước, nói: “Cho phép Doãn Chi hộ tống tam tiểu thư hồi phủ”. Thi lễ xong, chàng đi thẳng đến dắt tay A La đi ra khỏi Đông cung. Năm bàn tay lạnh giá của A La, Lưu Giác cảm thấy một nỗi yên lòng chưa từng có.

Đại phu nhân thở phào, không biết chuyện này là tốt hay là xấu, khi ánh mắt dừng lại trên bóng dáng Lưu Giác đang nắm tay A La ra khỏi đại điện, đáy mắt ẩn

hiện nụ cười, biết đâu không phải là phúc? Mặt bà lại u ám, thở dài, cáo tội với thái tử: “Không ngờ Thanh Phỉ vụng dại, nhanh mồm nhanh miệng, suýt nữa biến sự cố nhỏ ngoài ý muốn trở thành chuyện lớn khiến tỷ muội bất hòa. Thần thiếp dạy con không nghiêm, quả không còn mặt mũi nào ở lại, xin được đưa Thanh Phỉ về phủ răn dạy”.

Thái tử cười: “Thanh Phỉ cũng chỉ sợ Lôi Nhi bị thương, trong lúc vội vàng khó đoán thực tình, sau này chú ý nói năng thận trọng. Tới nay lại được nghe tiếng đàn ca minh khác, ta quả thật cũng được an ủi, sau này phu nhân không nên cấm đoán Thanh La chơi đàn. Nếu không, tìm đâu được thanh âm như vậy?”.

Đại phu nhân gật đầu khen phải. Thái tử nói: “Tứ đệ, không biết đệ đã tận hưởng chưa?”.

Tử Ly nhìn Lưu Giác và A La sánh vai bên nhau. Từ lúc Lưu Giác kéo A La khỏi tay mình, A La không hề nhìn chàng một lần, lòng chàng đã đầy day dứt, đâu còn hứng thú tiếp tục uống rượu. Nghe ý thái tử muốn kết thúc cuộc vui, vội cười: “Người đời có câu khúc tàn thì tiệc tan, được nghe tiếng đàn như vậy đã vui hết mực rồi. Tạ ơn thịnh tình của đại ca, Tử Ly đang muốn cáo từ về nhà tĩnh tâm hồi tưởng dư vị”.

Mọi người cười ầm, cùng nhau đứng dậy cúi chào bái biệt.

Tân khách ra về hết, Vương Yến Hồi thân nhiên nói: “Thiên hạ đồn thiên kim Lý tướng phủ tài sắc vẹn toàn, chỉ có tam tiểu thư tư chất tầm thường, ai ngờ rằng tam tiểu thư lại là người có chí khí đến thế, lúc nhỏ ngón đàn không bằng người, âm thầm ôn luyện. Tiếng đàn hôm nay quả thật có thể sánh với khúc “Thu thủy” hôm xưa của tiểu muội. Kỳ tài hiếm có, chính là thế”.

Thanh Lôi cố nặn ra nụ cười, vừa rồi mắt máu khiến mặt nàng càng tái xanh: “Tỷ tỷ nói chí phải, tiểu muội Thanh La có được tiếng đàn như hôm nay, lòng thiếp được an ủi rất nhiều. Bàn tay thiếp tàn phế thật đúng lúc, nếu không sao có thể được nghe tiếng đàn giữ kín bấy lâu của tiểu muội”.

Vương Yến Hồi mỉm cười: “Đúng vậy, trong họa có phúc, cứ xem tình hình hôm nay, có lẽ phải chúc mừng tiểu muội rồi, biết đâu sắp có em rể là tiểu vương gia”.

Thanh Lôi gượng cười. Nụ cười cũng dần hiện trên môi thái tử, ánh mắt chàng nhìn Thanh Lôi đầy yêu thương: “Lôi Nhi, hôm nay tay bị thương, mệt rồi, ta đưa nàng hồi cung. Nhất định tiểu muội Thanh La cũng bị kinh động không ít, ngày mai sai người mang ít quà đến. Nếu không, ngày sau muội ấy sợ người anh rể này, Lôi Nhi sẽ oán trách ta”.

Khi thái tử nói vậy, ánh mắt lại nhìn sang Vương Yến Hồi. Yến Hồi cười hồ hởi, trả lời: “Có lẽ nên thế! Ngày mai thiếp sẽ đích thân chọn quà”.

Thái tử thông thả dìu Thanh Lôi đi khỏi, chàng còn lưu lại tâm cung dụ dằng vớ về đến khi Thanh Lôi ngủ mới rời đi. Nghe tiếng bước chân thái tử khuất dần trên hành lang dài, Thanh Lôi khoác áo choàng nhiều xuống giường. Đông cung rộng thênh thang, nhưng trong điện lại chỉ có một ngọn nến nhả ra chút ánh sáng đỏ quạch, dưới ánh nến lập lờ khuôn mặt nàng càng thêm diễm lệ tà mị. Ngọn nến đã cháy hết, vụt tắt trong yên tĩnh, chỉ thấy “phù” một tiếng, giống như tiếng cá đớp bọt nước. Cá à? Thanh Lôi bắt chước chum miệng thổi một cái, rồi lại thổi tiếp cái nữa, cứ thổi như vậy đến khi cảm giác nặng trĩu bức bối và đau buồn từ trong ngực theo đó ra ngoài.

Cuối cùng nàng thở một hơi dài, ngồi trước bàn trang điểm, nhìn vào gương, vẫn vẻ diễm kiều kiều sa như hoa mai ngày nào. Nhìn bàn tay trái, nàng cười thầm, thiên hạ đều tưởng Thanh Lôi này chỉ giỏi đàn, nhưng họ đâu biết, cầm kỳ thi họa, nữ công nàng đều tinh thông, không ngón nào nàng không chuyên cần tập luyện. Từ nhỏ tam phu nhân đã dạy nàng, muốn hơn người, phải bỏ nhiều công sức, phải biết chịu khổ. Nàng xuất thân từ tướng phủ, tuy là con của vợ lẽ, nhưng cũng là thiên kim của tả tướng. Dung mạo giống mẫu thân, có vẻ diễm kiều thanh cao, lại thêm tư chất thông minh, hiếu học, biết cách lấy lòng Lý tướng. Lý tướng không có con trai nhưng nàng vẫn được nuôi dưỡng cung chiều như báu vật.

Thanh Lôi nghĩ, cha à, con biết cha muốn dùng con gái để giữ chặt vinh hoa phú quý, con gái lẽ nào không muốn vươn tới cảnh cao? Nhưng... thái tử... nghĩ đến lúc trong Đào hoa yến nàng vén rèm trướng nhìn thấy chàng, khuôn mặt khôi ngô, mắt sáng, nụ cười ẩn dưới vẻ nho nhã tôn quý. Từ lúc đó nàng đã thích chàng. Nghĩ đến chuyện đánh đàn, nghĩ lại mọi chuyện trước kia, miệng khe khẽ ngâm: “Núi có cây, cây có cành, lòng thiếp thương chàng, chàng có hay”. Hai dòng lệ cứ thế tuôn lũ chã.

Lấy tay lau nước mắt, nàng thì thầm: “A La, muội lại giúp ta lần nữa. Mong là muội có thể thuận buồm xuôi gió lấy tiểu vương gia. Nếu không...”, miệng hé mở, lộ ra nụ cười thê lương,”... thái tử đâu có ân cần với với ta đến thế”.

Suốt dọc đường A La không nói gì, nàng để mặc Lưu Giác dìu đi, ra khỏi Đông cung, ra khỏi vương cung. Lưu Giác ôm nàng, cưỡi ngựa trở về tướng phủ. Chàng không phóng nhanh mà cho ngựa đi chậm chậm. A La không nói không rằng, dựa người vào ngực chàng, nhắm mắt cảm nhận làn gió đêm lướt nhẹ qua mặt.

Lưu Giác bế nàng lên ngựa, ôm nàng vào lòng, A La không giãy giụa cũng không cự tuyệt. Nàng quá cảm kích, không muốn phá vỡ phút yên tĩnh này. Lúc này nàng cần lòng ngực chàng. Lòng ngực ấm áp an toàn mà nàng khao khát lại do tiểu vương gia, chàng công tử khinh bạc mà nàng vẫn ghét trao cho. A La cảm thấy mệt mỏi, một lần nữa nàng hạ quyết tâm, bằng mọi giá phải rời tướng phủ.

Lưu Giác chỉ mong con đường dài mãi, chàng cũng không nói gì. Khi thái tử hạ lệnh chặt ngón tay A La, nỗi phẫn nộ trào lên khiến chàng tức thở. Chàng biết A La hiếu động, nhưng tuyệt đối tâm lòng không độc ác như thế, vốn định khi cung nữ động thủ, chàng sẽ ra tay. Chính trong lúc đó chàng nghe thấy tiếng gào thét bi thương động trời của A La trong tiếng đàn. Khi tiếng đàn cất lên, chàng sững sốt ngẩn ngơ, A La đã mang đến cho chàng những rung động, kinh ngạc khôn cùng, trong lòng ngực chàng có ngàn vạn tiếng hô, ứa trào muôn cảm xúc không thể gọi tên. Chính vào lúc Lưu Phi động thủ, không kịp nghĩ, chàng lao đến kéo giật nàng ra. Bản thân chàng cũng không biết tại sao chàng lại không đành lòng đến thế, dám bất chấp lệnh của thái tử, cứu nàng.

Chàng cúi đầu nhìn A La hai mắt đang nhắm nghiền, yếu ớt trong lòng mình, trong đầu chỉ có một ý nghĩ duy nhất, phải bảo vệ nàng, nhất định phải bảo vệ nàng. Chàng bỗng ra roi, tuần mã tung vó nhằm hướng tướng phủ lao đi.

“Đến rồi”.

A La mở mắt, nhìn cánh cổng tướng phủ sừng sững trước mặt, khẽ nói: “Hôm nay đa tạ tiểu vương gia”.

Lưu Giác cười, bế nàng xuống ngựa. A La cúi chào, đi vào phủ. Lưu Giác không nói gì, chỉ đứng nhìn theo.

Thất phu nhân thấy A La một mình lẳng lẳng trở về Đường viên, không nén nổi đi đến hỏi mấy câu. A La bỗng bật cười: “Mẹ à, chúng ta nhất định phải rời khỏi đây, nhất định”. Giọng nàng kiệt sức nhưng đầy kiên nghị.

Nàng không trở về phòng, nàng đi thẳng vào rừng trúc ngồi suy nghĩ. A La không muốn phân tích suy nghĩ của Tử Ly, nhưng tâm tư của chàng như bị vạch trần. Nàng có thể thông cảm với chàng, chỉ có thể thông cảm với chàng. Còn Lưu Giác, chàng đã cho nàng một điều bất ngờ lớn. Chẳng cô gái nào không muốn được yêu chiều che chở, nghĩ lại hành động của chàng, sự ám áp từng chút, từng chút lớn dần, rồi tràn ngập lòng nàng. A La lắc lắc đầu, chuyển hướng suy nghĩ, phải tính xem rời khỏi tướng phủ sẽ đi đâu, đến đâu tốt nhất, đi như thế nào. Đi về phía tây là nước Khởi, toàn bình nguyên khó tránh truy binh. Đi về đông là rừng rậm Hắc sơn, nguy hiểm nhất, cũng dễ xảy ra bất trắc nhất, mẹ con nàng lại không có kinh nghiệm đi rừng, thất phu nhân và Tiểu Ngọc không biết võ công, thật quá nguy hiểm. Chỉ có đi về nam, qua Hán Thủy, đến nước Trần. Nghe nói ở đó phong cảnh tựa tựa như vùng Giang Nam, cũng là con đường dễ đi nhất. A La nghĩ, đợi đến sau hôn lễ của Tử Ly, khi Thanh Phi được gả cho Thành Tư Duyệt, mọi người trong phủ bận rộn, không ai để mắt đến họ, đó chính là thời cơ tốt nhất.

Đột nhiên trước mắt hoa lên, Tử Ly nhảy từ bên ngoài vào. Ánh trăng trải trên rừng trúc, những bóng cây đen sì đồ dài. Chàng vốn định dùng tiếng tiêu gọi nàng ra, nhưng vào rừng trúc lại nhìn thấy nàng đang ngồi trầm tư bên hòn giả sơn.

Tử Ly bước tới: “A La, muội đang giận ta phải không?”.

A La ngẩng đầu, nét mặt Tử Ly căng thẳng, nụ cười thường trực trên môi đã biến mất, ánh mắt chàng u uẩn khôn cùng. Nàng cười: “Đại ca, sao muội có thể giận huynh. Đại ca ra tay, trong lòng ắt đã có kế sách vẹn toàn. Muội biết, cùng lắm cũng chỉ đau một chút, không đến nỗi phé ngón tay muội thật đâu”.

Hình như Tử Ly thở phào, cơ thể cứng đờ của chàng mềm ra chút ít. Chàng đi đến quỳ một chân trước mặt A La, cầm tay nàng nắm chặt trong tay mình, khẽ nói: “Hôm nay, ta chưa bao giờ hoảng loạn như thế. A La, ta đã hứa sẽ bảo vệ muội”.

A La dịu dàng nhìn chàng, từ từ rút tay về, đứng lên, nét mặt lại trở nên tinh nghịch: “Đại ca, huynh không sai, muội thực tế hơn huynh nhiều, nếu là muội, muội còn không dám lên tiếng nữa kia. Đại ca đã rất tốt với muội rồi, Tử Ly, muội không trách huynh nửa câu. Chỉ có điều, trước mặt thái tử, trông huynh không giống ngày thường”.

Nàng nén thở dài, nhẹ nhàng nói tiếp: “Đại ca, mẫu hậu huynh không còn, một mình huynh ắt là sống rất khó khăn”.

Tử Ly thấy lòng ấm áp: “A La, muội có thể hiểu lòng ta, ta đã mãn nguyện rồi. Muội chờ ta được không?”

A La ngây người: “Chờ huynh làm gì?”.

Tử Ly bước đến quàng tay ôm nàng vào lòng: “A La, muội chờ ta một năm, khi muội đến tuổi cập kê, ta sẽ đón muội vào phủ, suốt đời suốt kiếp không để ai làm muội tổn thương!”.

A La kinh ngạc, ngẩng đầu nhìn Tử Ly, trong mắt chàng chỉ một khối tình thâm, môi chàng mím chặt, tựa hồ chủ ý đã định. A La cười đau khổ, rồi khỏi lòng chàng: “Đại ca, bản thân huynh đã khó khăn rồi, không nên phụ lòng tốt của phụ hoàng đã ban hôn cho huynh”.

Tử Ly nhìn nàng: “Ngày mai ta sẽ nhận tội với phụ hoàng, cầu xin phụ hoàng thu hồi thánh lệnh”. Khi nói những lời này, khuôn mặt chàng vụt biến đổi, rạng ngời như ánh trăng.

A La mỉm cười: “Đại ca, muội chỉ coi huynh như đại ca, không có ý gì khác. Bây giờ lòng huynh đang bất ổn, không nên vì muội mà từ bỏ tất cả. Chúng ta là người của hai thế giới khác nhau, muội không thuộc về thế giới này”.

Bóng A La kéo dài dưới ánh trăng, thân hình mảnh mai, nhưng có một vẻ kiên nghị, dẻo dai như những thân trúc bên cạnh. Tử Ly ngậy người ngẩng nhìn, giọng khàn đặc hỏi: “Tại sao? A La, lẽ nào trong lòng muội thật sự không có ta?”.

A La ngẩng đầu nhìn, sao trời sáng lấp lánh vẫn thế, ánh trăng trong vắt như nước. Nhớ lại ngày đầu quen biết Tử Ly, giao đấu với đám người áo đen vì chàng, nghĩ đến khi mở Tổ tâm trai kiếm tiền, nghĩ đến lúc hòa tấu với chàng, cùng chàng cưỡi ngựa trong đêm thảo nguyên. Dòng suy tưởng dồn về như sóng nước. Tử Ly đối với nàng tình sâu như thế, vậy mà cũng có lúc bất lực không thể bảo vệ nàng. Nỗi căm ghét đối với cuộc tranh giành quyền lực trong cung lại trở dậy, cộng thêm tâm trạng mệt mỏi, chán chường đến tột độ do bị nhốt trong tường phủ, thâm tâm quả thực không muốn ở lại chốn này thêm nữa. Nàng nói nhỏ: “Đại ca, mỗi người đều có cuộc sống riêng của mình, thân trong tường phủ, muội đã không thể lựa chọn, nhưng cuộc đời còn dài, muội không thể, không thể”.

Lòng ngực Tử Ly như tắc nghẹn, hồi lâu sau chàng mới lên tiếng: “Muội muốn ta từ bỏ vương vị, từ bỏ tất cả, theo muội đến chân trời góc bể ư?”.

Đồng tử trong mắt A La nhấp nhánh trong đêm tối: “Ở chỗ muội có người nói, sinh mệnh rất đáng quý, tình yêu rất đáng quý, nhưng vì tự do, sẵn sàng từ bỏ cả hai. Trước đây muội không hiểu lắm, sinh mệnh quý hơn tất cả, không còn sinh mệnh nữa thì còn gì? Vậy là muội nhút nhát, một lòng muốn bảo toàn tính mệnh, từ nhỏ đã tự nhủ phải nhẫn nhịn. Nhưng bây giờ khác rồi. Thực ra trước đây muội cũng chưa yêu ai, có được chút tình của huynh, muội thật muôn phần cảm kích. Đại ca, lần trước muội đã nói, không ngờ gặp được đại ca, một người tốt với muội như thế, ở bên huynh muội rất vui vẻ. Nhưng, bây giờ muội cần tự do hơn”.

Tử Ly cướp lời: “Ta sẽ cho muội tự do, dưới đôi cánh che chở của ta, muội có thể an toàn và tự do”.

A La cười khanh khách: “Đại ca, muội không muốn đại ca từ bỏ gì hết, huynh cũng không từ bỏ nổi. Huynh có thể không?”.

Tử Ly trầm ngâm hồi lâu mới nói: “A La, cuối cùng vẫn là muội muốn ta từ bỏ tất cả cùng đi với muội. Muội nói không sai, ta quả thực không làm được. Nhưng muội đi đến đâu cũng thế thôi, cũng là cường quyền bạo ngược, đều bị người ta ức hiếp, so với phiêu bạt bên ngoài, an toàn ở bên ta không tốt hơn sao? Muội có thể làm những gì muội thích. Chỉ cần ta làm được, ta sẽ cho muội tự do nhiều nhất có thể”.

Nhưng cái nàng muốn không chỉ có vậy. A La nói: “Còn nửa tháng nữa là đã đến đại hôn của huynh rồi, đại ca!”.

Ngữ khí của Tử Ly đã nhuốm màu bi thương: “Ta đi cầu xin phụ hoàng, ta sẽ đến Cố tướng phủ nhận tội. A La, muội còn muốn ta làm gì nữa?”.

A La chợt se lòng: “Huynh biết rõ đó là điều không thể. Huynh chỉ vì một mình muội mà đắc tội với phụ hoàng, đắc tội với trọng thần của triều đình, để cho Hữu tướng trở mặt, cứ coi như thế, lẽ nào huynh không lường trước hậu quả?”.

Tử Ly đột ngột ôm chầm lấy A La: “Muội đã nhìn rất rõ! Chuyện gì muội cũng biết! Tại sao, muội không thể mập mờ một chút, nói với ta một câu trong lòng muội có ta?”.

A La nói khẽ: “Muội không thể lừa dối huynh, đại ca, muội rất mệt, mệt đến mức không còn sức để nghĩ những thứ khác”.

Tử Ly nhẹ nhàng đẩy nàng ra, A La đã rơi nước mắt, Tử Ly giờ tay đón, từng giọt rơi xuống lòng bàn tay, nóng bỏng, đau như chích vào da thịt. Sao chàng không biết rằng, trừ phi A La chịu vào phủ làm thiếp, nếu không chàng vĩnh viễn không thể có nàng? Nghĩ đến những lời của Lưu Giác: “Điện hạ đã tốt với A La đến thế, điện hạ đã thương nàng ấy như vậy, lẽ nào để A La chịu tội phạm làm thiếp?”.

Tử Ly ngẩng đầu nhìn mặt A La, lau nước mắt cho nàng: “A La, để muội vào phủ làm thiếp thì tội cho muội quá, nhưng chúng ta có thể bên nhau, không

phải sao? Có thể sống bên nhau tốt biết bao, lẽ nào muội câu nệ chuyện thân phận?”.

A La lắc đầu: “Huynh không hiểu đâu, chồng và bàn chải đánh răng là không thể dùng chung. Suy nghĩ của huynh không sai. Cha muội cũng lấy tới bảy bà vợ”.

Tử Ly hơi giận: “A La, nói đi nói lại, rút cục trong lòng muội có ta không?”.

A La cúi đầu không đáp.

Tử Ly thở dài: “A La, thì ra đối với ta muội chỉ có nghĩa huynh muội, không có tình của một nữ nhi”.

Tử Ly nhìn nàng vô vàn lưu luyến. Chân chừ mãi, cuối cùng chàng vẫn bay qua tường ra ngoài.

A La nhìn bóng Tử Ly vụt biến mất, lòng ngổn ngang trăm mối, muốn cười muốn khóc. Tử Ly yêu nàng. Chàng yêu nàng thật lòng. Lòng nàng lúc ngọt ngào, lúc se thắt. Lẽ nào đối với chàng, nàng thật sự chỉ có tình huynh muội? A La chợt nghĩ đến một bài thơ rất hợp cảnh ngộ đêm nay. Miệng khẽ đọc:

“Búi tóc buông lơ lửng mới kết,

Phấn thơm man mác tân trang.

Khói hồng sương biếc nhẹ chèo bay,

Tơ liễu bay đi vô định.

Gặp gỡ thà rằng chẳng gặp,

Hữu tình rồi cũng vô tình,

Người say tỉnh bật ca sênh,

Viện thăm bên trăng u tịch”⁽¹²⁾.

Chú thích:

12. Nguyên tác là bài "Tây Giang nguyệt, giai nhân" của Tư Mã Quang, bản dịch của Diệp Y Như, nguồn thivien.net (BTV).

Chương 12

Suối Toái Ngọc từ khe núi chảy ra, hội tụ giữa lưng chừng núi rồi đổ xuống vực sâu, tràn qua những khe đá nhân tạo, từng bậc dốc rồi chậm chậm chảy vào vương cung. Trong thung lũng phía đông vương cung có rất nhiều cánh rừng rải rác, bao quanh cung điện của các hoàng tử. Ngọc Ly cung tọa lạc ở góc trong cùng phía đông sơn cốc, đứng ở rìa cung điện có thể nhìn thấy những đỉnh núi mờ mờ của dãy Ngọc Tượng trùng điệp phía xa. Thác Toái Ngọc chảy vào Ngọc Ly cung, tụ thành hồ nước nhỏ, rồi lại tiếp tục chảy ra ngoài.

Hồ nước dưới trăng lặn tẩn gọn ánh vàng lấp lánh, Tử Ly dáng cao thanh tú, ngây người ngắm mặt hồ trong giấy lát. Đoạn chàng rút cây ngọc tiêu bên người thổi khúc “Tiêu tương tử”. Tiếng tiêu lạnh, sâu thẳm, triền miên thổn thức. Tiếng tiêu nghẹn ngào, bóng người đơn độc, mấy cung nhân nấp ở chỗ khuất từ xa nhìn lại, thấy hoàng tử điện hạ buồn như vậy, tự dung mũi lòng, rung lệ, không biết làm cách nào mới có thể khiến cho tứ hoàng tử tuần lãm phong lưu này vui lên.

Tiếng tiêu chợt thay đổi, vút lên như ngàn con sóng ào ạt xô bờ, âm thanh bùng phát dồn ép cơ hồ làm ánh trăng òa vỡ, lao xao, mặt hồ lóng lánh như gương bỗng như vỡ vụn ra muôn ngàn mảnh, dâng trào dữ dội, vừa như mâu thuẫn giằng xé vừa như quyết chí đoạn tuyệt, không sao nói hết nỗi niềm.

Tử Ly từ từ dừng lại ngắm nhìn chiếc tiêu ngọc trong tay, trong màu xanh trong của ngọc bích có những vết rạn đỏ như màu huyết. Mẫu hậu lúc lâm chung còn muốn thổi khúc tiêu cuối cùng, nhưng giữa chừng thổ ra máu tươi, tắt thở mà chết. Tử Ly cầm cây tiêu đưa lên mũi hít nhẹ, cơ hồ vẫn còn cảm thấy hơi thở ấm áp của mẫu hậu. Mỗi đến một lần, khi chàng giở xem những khúc nhạc mẫu hậu để lại, mới kinh ngạc nhận ra, đoạn sau của khúc tiêu mẫu hậu thổi lúc lâm chung không phải là nhạc dành cho tiêu, chàng khe khẽ hát theo, những âm phát ra thành hàng chữ nghĩa là “Độc đã vào tim”. Lúc đó chàng mới mười một tuổi.

Hai năm sau, Vương quý phi vào cung, làm chủ hậu cung, năm sau, triều thần dâng biểu, phụ hoàng bèn lập đại ca làm thái tử. Chàng còn nhớ lúc nhỏ, phụ hoàng thường cùng mẫu hậu chơi đùa với chàng, nói: “Tử Ly lớn lên sẽ làm vua nhé?”. Chàng nũng nịu: “Nhi thần chỉ muốn ở bên phụ hoàng và mẫu hậu thôi”.

Sau khi phụ hoàng lập đại ca làm thái tử liền xa lánh chàng, nhưng ánh mắt phụ hoàng vẫn ấm áp như xưa. Chàng là vị hoàng tử từ nhỏ luôn được Ninh vương sủng ái, chứ không phải là thái tử do Ninh vương lựa chọn. Trong lòng chàng rất hiểu, phụ hoàng đang bảo vệ chàng theo cách riêng của người, cho nên chàng càng tỏ ra cung kính thái tử, bắt đầu từ đó, chàng không bao giờ làm trái ý thái tử.

Ánh mắt chàng u uẩn bi ai. A La, khi ta nói sẽ tự tay chặt ngón tay muối, muối đã muốn đi tìm dự do phải không? Khi Lưu Giác kháng lệnh thái tử, giết A La khỏi tay chàng, kể từ lúc đó bàn tay hai ta không thể nắm vào nhau nữa phải không?

Tự do là gì? Tự do mà A La cần là gì? Tự do mà chàng cần là gì? Chàng cảm thấy A La chưa hiểu, trong thế giới này, ngoài đứng trên ngôi quyền lực cao nhất, nắm quyền sinh quyền sát, chỉ khi đó mới có thể tùy ý làm tất cả, đó mới là tự do!

Nỗi đau đớn trong mắt chàng nhạt dần, sự kiên định hiện dần trên vầng trán, thân người thả lỏng hòa vào ánh trăng. Nỗi u uẩn riêng tư sục sôi như trăm ngàn con sông ào ạt tràn qua những vực đá, khi gầm réo cuộn cuộn xô ghềnh, khi êm đềm uốn lượn, lúc này cuối cùng đã đi ra biển cả, bình yên không có sóng, những con sóng lớn chìm sâu dưới lòng biển, đợi gió lên sẽ thổi dậy gầm thét, cuốn phăng và đập tan tất cả.

Thị vệ thân tín đứng hầu cách đó không xa, dây thần kinh cuối cùng đã chùng lại. Chúa công của họ không còn thẳng thốt, dẫn đo, toàn thân chàng tràn căng khí lực, tự tin và dũng mãnh, mang lại cảm giác an toàn rất mực. Dưới ánh mắt uy lực của chàng vạn vật đều thuận phục.

Tử Ly buông tay, nhắm mắt dõi nhìn những bóng núi lờ mờ dưới trăng của dãy Ngọc Tượng xa xa, toàn thân chàng vững chãi như trái núi.

Trên đỉnh núi bừng lên màu xanh nhạt, lát sau vàng mặt trời hồng nhô lên. Chàng cất giọng điềm tĩnh: “Đại hôn sắp đến rồi, bản vương phải đến thăm phủ hữu tướng”.

Thị vệ nói nhỏ: “Lễ vật đã chuẩn bị xong, chúa công có muốn duyệt lại?”.

Tử Ly mỉm cười: “Không cần”. A La đang định rời phủ mua sắm ít đồ cho ngôi nhà mới, bỗng nghe tin thái tử cho người mang quà đến, đành phải cùng thất phu nhân đi ra đại sảnh. Lý tướng và các bà phu nhân tươi cười nhìn họ, Lý tướng cười rất tươi: “Không ngờ thái tử và thái tử phi lại thích A La như vậy, nghe nói lễ vật đều do đích thân thái tử phi lựa chọn. A La, có thời gian con nên đến Đông cung chơi với đại tỷ”.

A La cũng tươi cười, trả lời: “A La hiểu rồi, con và đại tỷ trước sau vẫn là người một nhà”.

Tứ phu nhân kéo Thanh Phi lúc này đang bối rối: “A La, nhị tỷ con nhanh mồm nhanh miệng, lúc đó do nóng vội, con đừng giận chị”.

A La cười: “Cha đã nói, vinh cùng vinh, nhục cùng nhục, đều là người một nhà, nhị tỷ có nỗi khổ riêng, đại tỷ cũng có nỗi niềm, A La sao dám trách giận”.

Thanh Phi rơi nước mắt: “A La, muội không giận tỷ thì tốt, nếu không, tỷ khó tránh được cái chết. Tỷ... muội biết đấy, tỷ...”.

“Muội hiểu, muội không trách tỷ!”. A La ngắt lời Thanh Phi. Sao lại trách nàng ta? Nàng ta một lòng vì tiền đồ của tình lang, vì hạnh phúc tương lai của bản thân, sao có thể nói nàng ta sai. Nàng ta ích kỷ, nhưng A La biết trong thế giới ở đây muốn bảo toàn tính mạng khó thế nào, ngay bản thân nàng cũng thấy khó khăn, huống hồ là Thanh Phi được nuôi dưỡng trong chốn thâm khuê. Gặp được trạng nguyên Thành Tư Duyệt phong lưu, như đã gặp phải hạnh phúc tuyệt đỉnh, Thành Tư Duyệt có vạn sự hanh thông thì nàng ta mới được yên thân. Thanh Phi suy cho cùng cũng chỉ là cô gái đáng thương.

Lý tướng cười ha hả: “Hay lắm, hay lắm, tỷ muội các con bỏ qua ty hiềm như vậy, người làm cha này vui lắm, gần đây triều đình và gia đình đều có nhiều

hỷ sự, tứ hoàng tử sắp cưới ái nữ của Cố tướng, Thanh Phỉ tháng sau cũng được gả vào Thành gia, chỉ có A La...”. Lý tướng chuyển sang chuyện khác, nét mặt thoáng vẻ đắc ý. A La hoảng hốt, chỉ sợ Tử Ly đã đặt vấn đề muốn cưới nàng làm thiếp. Lý tướng nói tiếp: “Tiểu vương gia của An Thanh vương đã có lời muốn cầu thân”.

Lời nói ra như tiếng sét ngang tai, A La suýt đứng không vững, lắp bắp nói: “Còn hai tháng nữa A La mới tròn mười bốn, chuyện này... Đại tỷ mới xuất giá, nhị tỷ cũng sắp lấy chồng, trong phủ vắng vẻ, A La không nữa”.

Thất phu nhân đứng cạnh A La, lấy tay ấn vai nàng, nói: “Đúng vậy, nếu A La cũng đi, thì trong phủ sẽ lạnh lẽo lắm. Lão gia, hãy để A La ở nhà vài năm nữa”.

Lý tướng cười: “Sao có thể nói như vậy? Thân làm phụ mẫu đương nhiên phải nghĩ cho các con, tiểu vương gia là người trong mộng của bao nhiêu thiếu nữ danh môn đất Phong thành này, gia thế tài mạo đều hạng nhất, lần này cầu thân là thật ý thật lòng, không chê A La là con thứ thiếp, một lòng muốn cưới về làm chính thê. Ta đã nhận lời, trước hết cứ định rõ danh phận, đợi A La đến tuổi cập kê mới gả”.

Thất phu nhân tỏ vẻ không chịu, đang định bàn thêm. Sắc mặt Lý tướng đã sắt lại: “Ý ta đã quyết, khỏi cần nhiều lời”.

Trong mắt ông ta lóe lên cái nhìn cơ mưu và quyết liệt: “Nên biết Ninh vương ngọc thể sa sút, thái tử đăng cơ chỉ là chuyện hai, ba năm tới. Vương thái úy thống lãnh binh mã Ninh quốc, nhưng cánh quân tinh nhuệ nhất lại nằm trong tay An Thanh vương. A La nếu được gả vào phủ An Thanh vương làm thiếu vương phi là đại phúc của nó, cũng là hậu thuẫn cho cuộc ganh đua giữa Vương gia và Lý gia sau này. Tiểu vương gia cầu thân là đã coi trọng Lý tộc chúng ta, từ nay ba tỷ muội các con phải liên kết thành sợi chấu vững chắc mới có thể đảm bảo quyền lực và phú quý của Lý gia”.

A La miễn cưỡng nặn ra nụ cười. Giọng nói của Lý tướng nhẹ nhàng nhưng không ai được phép cự tuyệt: “A La, con nay danh phận đã định, tiểu vương gia đã

thân chinh đến phủ, tốt nhất con nên ít ra ngoài tránh để thiên hạ chê cười, nên theo các phu nhân học may vá thêu thùa, thời gian một năm sẽ qua đi nhanh lắm”.

Mấy phu nhân tươi cười ưng thuận: “Lão gia yên tâm, sau này bọn thiếp sẽ hàng ngày thay nhau ở bên A La, trước tiên phải chuẩn bị tư trang cho A Phi, rồi sẽ làm cho A La, sắp tới cũng nhiều việc lắm đây”.

A La thăm kêu khô, cúi đầu giả bộ thẹn thùng.

Trở về Đường viên, không đợi A La mở miệng, thất phu nhân đã nói: “Tam Nhi, tiểu vương gia phủ An Thanh vương là người thế nào?”.

A La trầm ngâm hồi lâu mới nói: “Thực ra, đúng như cha nói, gia thế hiển hách, bản thân anh tuấn hơn người, là một trong ngũ đại công tử Phong thành, được bao nhiêu thanh nữ gia thế say mê. Có vẻ kiêu ngạo ngang tàng của con nhà gia thế, nhưng tâm địa rất tốt. Con người ấy cũng nghĩa khí, dám trái lệnh thái tử cứu con, con rất cảm kích”.

Thất phu nhân hỏi: “Nếu tiểu vương gia thật lòng với con, lấy người ta chẳng phải rất tốt hay sao? Hơn nữa, người ta lại chịu cưới con làm chính thê”.

Đúng, từ lúc quen nhau đến giờ, nàng cảm thấy Lưu Giác thực ra là người rất tốt, chỉ là thỉnh thoảng quậy phá tý chút mà thôi. Nghĩ lại mọi chuyện từ khi quen biết chàng ta mùa xuân năm ngoái đến nay, A La không nén nổi bật cười. Nếu ở bên Tử Ly nàng cảm thấy vô cùng ấm áp, thì ở bên Lưu Giác nàng thấy rất thoải mái vui vẻ.

A La ôm chầm thất phu nhân, nàng rất muốn hít mùi hương thoang thoang từ cơ thể bà, ôm lấy cơ thể mềm mềm ấm ấm. Nhoáng cái đã tám năm, mùi hương này vẫn không thay đổi, thất phu nhân vẫn rất đẹp. A La so mình với thất phu nhân, cười nói: “Con đã cao thêm một cái đầu, nhìn này, sắp lớn bằng mẹ xinh đẹp rồi, đi bên nhau sẽ như hai bông hoa cùng cành”.

Thất phu nhân giận dỗi: “Mẹ đang nói chuyện nghiêm túc với con”.

“Con người tiểu vương gia rất tốt, nhưng con nghĩ mãi vẫn không biết tâm tư của mình. Chỉ nghĩ mười lăm tuổi đã lấy chồng, đầu óc suy nghĩ dù có chín chắn

cũng thấy không ổn. Huống hồ con thật lòng muốn trốn. Cứ nghĩ đến bộ mặt của cha con đã khó chịu rồi, nên càng không muốn để ông ấy được toại nguyện”.

Thất phu nhân thở dài: “Xem ra cùng lắm con cũng chỉ đưa được Tiểu Ngọc đi cùng. Mẹ có tuổi rồi, sẽ làm vướng chân con, đến lúc đó ngay cả con cũng khó trốn nổi”.

A La trả lời dứt khoát: “Con không yên tâm để mẹ ở lại. Con đi rồi, ông ấy sẽ trút giận lên đầu mẹ, không biết sẽ bắt mẹ chịu bao nhiêu tội. Trong thế giới này, mẹ là người con thương nhất, nếu đi nhất định cùng đi. Con đã nghĩ hết rồi, chúng ta sẽ đi đúng vào dịp lễ cưới của Thanh Phi, tướng phủ lúc đó bận khách khứa tiệc tùng, sẽ ít người chú ý đến chúng ta”.

Thất phu nhân nhìn A La: “Liệu ta chạy được bao xa?”.

A La cười rạng rỡ: “Con sẽ nghĩ ra cách”.

Thất phu nhân lại thở dài: “Ba người cùng đi, liệu có dễ bị để ý không?”.

A La cười: “Mẹ quên là chúng ta biết vượt tường? Con đã thăm dò xong lộ trình, ít nhất cũng có thể lảng lạng rồi phủ mà không ai biết”.

Ngày mừng tám tháng bảy, tứ hoàng tử Ly Thân vương Lưu Phi nạp phi, đội nghi lễ đứng dài suốt mười dặm nghênh đón Cố Thiên Lâm - ái nữ của hữu tướng Ninh quốc Cố Thừa Khiêm vào cung. Đây là đại sự chấn động Phong thành sau đại hôn lễ linh đình của thái tử hồi đầu xuân. Các thiếu nữ Phong thành nghe tin, tháng tám này trạng nguyên Thành Tư Duyệt nức tiếng phong lưu sẽ thành hôn với thứ nữ của tả tướng, nghĩ đến ngũ đại công tử Phong thành đã có ba chàng lập gia thất, không biết bao nhiêu thiếu nữ lòng tan nát, Phong thành cũng trở nên ảm đạm.

Ngọc Ly cung tọa lạc ở phía trong cùng quần thể cung điện được chằng đèn kết hoa, từ xa nhìn lại tựa như một đóa hoa hồng diễm lệ nở bên núi. Tử Ly mình vận áo choàng gấm màu hồng thêu chỉ vàng lạng lẽ ngồi bên hồ, ven hồ xưa nay chỉ trồng mấy khóm lau mấy cụm sen, người trong phủ biết hoàng phi thích hoa lan, liền đặt đầy những chậu hạ lan trong cung, Ngọc Ly cung dường như được bao bọc trong hương lan.

Tử Ly nghĩ lại lúc đến thăm phủ Cố tướng, bên tai vẫn còn văng vẳng tiếng đàn, du dương uyển chuyển, thanh lạnh trầm lắng như nước. Chàng bất giác nghĩ đến bức họa Cố Thiên Lâm mà Lưu Giác đưa đến. Chỉ liếc qua một cái, chàng đã giật mình, thầm nghĩ có lẽ chàng có thể sống tốt với Cố Thiên Lâm, bởi vì đôi mắt trong bức họa đó rất giống A La.

Lòng chàng run lên, Lưu Giác đã nói, một năm nữa A La sẽ không còn là của chàng. Tử Ly nhắm mắt, bàn tay từ từ mở ra, bên trong còn hằn sâu mấy dấu ngón tay.

Tiếng trống phách đang đến gần, gần hơn nữa. Nội thị quỳ trước mặt chàng, không dám giục, nhưng nóng lòng sốt ruột, thầm kêu khe khẽ: “Điện hạ”.

Tử Ly đi đến ven hồ, bẻ một cành lau tím, những cánh hoa li ti tím ngát, nhìn mãi vẫn không sao xua được nỗi buồn thấm trong lòng. Ngón tay bóp nhẹ, hoa bay lả tả từng cánh nhỏ xuống mặt hồ, mặt nước chỉ hơi dợn sóng, lát sau đã tan biến vô hình vô ảnh vào trong nước. Tử Ly nói: “Chuyển hết những khóm lau này đi, trồng lại toàn bộ bằng hoa sen, không trồng sen trắng, sao cho vui tươi một chút”. Nói xong quay người đi về phía cung điện.

Thị vệ đồng thanh đáp, lau mờ hôi chạy theo sau thở phào, hòn đá trong lòng đã được hất đi. Đúng là hoàng đế không lo, thái giám lo sốt vó.

Cố tướng làm quan đã ba mươi năm, môn sinh vô số. Quan viên ngũ phẩm trở lên đều được vào cung dự tiệc, lại thêm Ninh vương hạ chỉ, cho phép gia quyến Cố tướng được vào cung chung vui, cho nên Ngọc Ly cung hôm nay thật là tung bừng náo nhiệt. Tử Ly tươi cười nhận lời chúc tụng của quan khách, ánh mắt lướt đến Lý tướng và đại phu nhân, đồng tử hơi co lại, nhưng ánh mắt lập tức dần dần hòa dịu.

Lý tướng nâng ly chúc: “Cung chúc Cố tướng kén được rể hiền, Ly Thân vương văn thao võ lược, tài mao song toàn, với quý tiểu thư thật là tài tử giai nhân, cơ duyên trời định”. Cố tướng phấn khởi cả cười: “Vẫn là Lý tướng có phúc, tam nữ xuất giá đều như sở nguyện!”

Lý tướng cười đáp: “Cũng tạm tạm thôi”.

Lưu Giác miệng cười rất tươi, chàng vận áo choàng màu đỏ, liên tục chào khách, chàng đi đến trước mặt Tử Ly: “Tử Ly, quả là con người ta khi có chuyện vui thì tinh thần sáng khoái, sắc diện đổi thay, xưa nay đệ luôn muốn biết trong ngũ đại công tử Phong thành nếu xếp thứ tự không biết ai sẽ đứng đầu. Hôm nay, xem chừng người đó đích thực là tứ điện hạ!”.

Tử Ly mỉm cười: “Sao lại nói thế, Doãn Chi?”.

Lưu Giác lùi sau hai bước, ngắm nghía Tử Ly một hồi, miệng tươi như hoa: “Trong ngũ đại công tử Phong thành, người người đều biết thái tử tuần tú cao quý, tứ hoàng tử tuần tú an nhiên, Cố Thiên Tường tuần tú lạnh lùng, Thành Tư Duyệt phong lưu, còn đệ, đệ lấy hết tinh túy của cả năm người. Lúc đó đệ còn đắc ý, lấy hết tinh túy của cả năm người thật là thú vị, nếu các nàng tú nữ muốn thưởng thức mặt nào của năm công tử, đệ đều có thể khiến các nàng toại nguyện. Có điều, hôm nay nhìn thấy tứ điện hạ, vẫn tuần tú an nhiên như xưa, nhưng sắc xuân rờ rờ, lại lịch lãm phong lưu, tứ điện hạ mới đích thực là hội tụ tinh túy của cả năm người!”.

Tử Ly mắt nhìn xung quanh không có ai, lạnh mặt nói: “Doãn Chi, đệ vui như vậy, là bởi vì A La đồng ý theo đệ?”.

Lưu Giác cũng thôi cười: “Tử Ly, đệ đã nói rồi, dưa chín ép không ngọt, nếu A La đồng ý theo huynh, đệ tuyệt đối không làm phiền. Huynh đã nói với A La chưa?”.

Tử Ly phì cười: “Như đệ nói, nàng ấy sao có thể chịu tội phạt thứ thiếp. A La cần tự do của nàng ấy! Đừng trách ta không nhắc nhở, A La chưa chắc sẽ lấy đệ”.

Lưu Giác thản nhiên nói: “Tử Ly, nếu A La lấy đệ, chúng ta vẫn là bạn chứ?”.

Môi Tử Ly khẽ nhếch, nụ cười hiện ra: “Đương nhiên. Lấy đệ, ta còn yên tâm. Chỉ có điều, đệ đừng nhận nhầm đôi mắt”.

Lưu Giác sững người, nói thế là có ý gì? Nhưng Tử Ly đã cười ngất bỏ đi.

Làm xong tất cả các nghi lễ rườm rà, Tử Ly cảm thấy chàng đã thực sự say, say đến mức qua lần khăn trùm màu đỏ của tân nương chàng có thể nhìn thấy đôi mắt trong veo, long lanh đỏ. Chàng cười thầm. Lưu Giác, người coi A La là Cố Thiên Lâm sao? Định dùng A La thay thế Cố Thiên Lâm? Lòng chàng thầm mong, mong đôi mắt Cố Thiên Lâm thật sự có thể truyền cảm như trong bức họa kia. Chàng lệnh cho tả hữu lui ra hết, muốn một mình thưởng thức một trong hai tuyệt sắc Phong thành, kỳ nữ tự ví mình như lan.

Cố Thiên Lâm nghe thấy tiếng bước chân lại gần. Sau khi con gái được Ninh vương ban hôn, Cố tướng cha nàng vui ra mặt, thái tử không chọn nàng làm phi, nghe nói cũng là chủ ý của Ninh vương và Cố tướng. Nàng thở dài, đây đâu phải là chuyện phận nữ nhi như nàng có thể can dự. Nghe đồn, cây tiêu ngọc của tứ hoàng tử có thể cất lên những tiếng giải bày, như khóc như than, phiêu nhiên oán thoán, lòng nàng đã âm thầm ngưỡng mộ. Nghe thấy tiếng chân chàng lại gần, tim nàng đột nhiên đập mạnh. Nàng e lệ đỏ mặt, cúi đầu, khép hai hàng mi.

Tử Ly hai lần giơ tay rồi đều dừng lại. Chàng nhìn Cố Thiên Lâm ngồi đó, lòng hồi hộp, cổ thở thật nhẹ, lật một góc khăn trùm, có vẻ hơi mạnh tay. Tấm lụa đỏ trơn mượt đã tuột xuống như làn nước, chiếc mũ phượng che nửa mặt nàng, chỉ lộ ra chiếc cằm nhỏ nhắn và khoảng gáy thon trắng ngần. Tử Ly nói nhỏ: “Ngẩng đầu lên!”.

Cố Thiên Lâm vẫn nhắm mắt cúi đầu, mặt càng đỏ lựng.

Tử Ly hơi nôn nóng, giơ tay nâng mặt nàng. Hàng mi nàng lay động, lòng chàng cũng lay theo. Cuối cùng khi nàng mở mắt, tay Tử Ly run bắn, bất giác lùi một bước về sau.

Trên khuôn mặt thanh xuân của Cố Thiên Lâm đôi mắt trong veo như nước mùa thu dịu dàng nhìn chàng, ánh mắt như hốt hoảng, như e lệ, như né tránh, vô cùng lay động. Còn Tử Ly khi nhìn vào đôi mắt nước mùa thu ấy, toàn thân lại như chìm trong thác nước lạnh ngắt của dòng Toái Ngọc trên đỉnh núi, đôi mắt ấy mỗi lần nhìn chàng, hơi lạnh càng thấm vào cơ thể chàng. Thất vọng, phẫn nộ, đau đớn,

bi thương chồng chéo. Trong lòng chàng như có tiếng nói, không phải, không phải nàng! Thì ra người mà Lưu Giác thích không phải là nàng!

Tử Ly vẫn tưởng rằng, người Lưu Giác thích là Cố Thiên Lâm, nhìn thấy bức họa trên tường rất giống mắt A La, lại tưởng Lưu Giác bởi thích đôi mắt Cố Thiên Lâm mà muốn cưới A La, cho nên chàng cả mừng. Theo hiểu biết của chàng về A La, A La tuyệt đối không lấy một người không yêu nàng. Nhưng, chàng đã lầm. Tử Ly bật cười to, đúng là đã lầm, Lưu Giác cũng như chàng đều yêu chính A La.

Cố Thiên Lâm nhìn thần sắc Tử Ly, nụ cười dần chuyển thành nỗi băn khoăn, từ căng thẳng trở nên kinh ngạc, cuối cùng nàng bật cười, nhẹ nhàng cất tiếng: “Điện hạ, chàng sao thế?”.

Lời Cố Thiên Lâm làm Tử Ly sực tỉnh. Chàng nghiêng đầu nhìn nàng, thật không hổ danh tuyệt sắc Phong thành, thanh nhã nhu mì. Đây là vương phi của chàng, là thê tử của chàng, đây là người vợ chàng không được phép xem nhẹ, không được phép buông tay bỏ đi. Chỉ có thể cho nàng sự dịu dàng không được làm nàng tủi thân.

Nàng là người vợ cùng chàng đi suốt cuộc đời, chàng nhất định phải đối xử tốt. Một nỗi đau khổ bùng lên giằng xé trong lòng, đẩy chàng chậm chậm đi đến, nhẹ nhàng bỏ chiếc mũ phượng trên đầu Thiên Lâm, rút những chiếc trâm vàng cài trên tóc, gơ tay vuốt, mái tóc đen như gỗ mun xỏ tung ra. Tử Ly vén một lọn tóc nàng, cảm giác như chạm vào tơ lụa. Chàng chạm vào mặt nàng lại, từ từ lấy tay khép mắt nàng, thấy mí mắt nàng run run. Chàng thở dài, cúi đầu đặt một nụ hôn lên má nàng, từ từ cởi xiêm y nàng.

Sau khi Cố Thiên Lâm hỏi một câu, thấy Tử Ly đối xử dịu dàng như vậy, tim nàng đập thành thạch xôn xang, sung sướng vô chừng. Nỗi nghi ngờ ban đầu đã quẳng hết phía sau, nhắm mắt chỉ thấy hơi thở của chàng. Khi xiêm y đã cởi hết, nàng nghe tiếng Tử Ly nói nhỏ: “Cơ thể nàng quả thật được đúc bằng ngọc băng”. Lòng ấm áp, êm dịu, nàng nép vào lòng chàng, cùng chàng ném trái cay đắng, chua chát, lưu luyến, hoan lạc.

Tử Ly cảm thấy Thiên Lâm đã mệt mỏi ngủ thiếp, liền nhẹ nhàng điếm vào huyết ngủ của nàng, khoác áo trở dậy, vận khinh công rồi lặng lẽ rời cung. Chàng muốn gặp A La.

Khi tiếng tiêu của Tử Ly vẳng đến, A La bỗng giật mình. Hôm nay chẳng phải là đêm động phòng của chàng sao? Nghĩ một lát, nàng vẫn lên đi ra, vào rừng trúc. Tử Ly toàn thân vận áo bào đỏ, dưới ánh trăng trông càng tà mị quyến rũ. A La giật mình: “Đại ca, sao huynh lại đến đây?”.

Tử Ly không đến gần, nhưng giọng khẽ khàng như dụ dỗ: “Lại gần đây, A La, muội hãy lại gần đây một chút”.

A La cảm thấy có gì không ổn, nhưng chân vẫn theo lời chàng bước tới: “Đại ca, huynh buồn lắm sao?”.

Tử Ly cười rất dịu dàng: “Vui chứ, Cô Thiên Lâm rất đẹp, đúng là rất đẹp!”.

“Vậy huynh ra ngoài thế này...”. A La chưa yêu bao giờ, nhưng khi còn ở thế giới hiện đại nàng đã hai mươi hai tuổi, nàng rất hiểu, cảm thấy lúc này mà tân lang bỏ chạy, tân nương nhất định sẽ buồn biết mấy.

“Muội câu nệ sao? A La? Muội hãy nói với ta, nói thật với ta một lần!”.

“Huynh muốn nghe lời nói thật nhất ư? Vậy muội sẽ nói! Muội thích những anh chàng dung mạo khôi ngô, muốn các chàng dung mạo khôi ngô đối xử tốt với muội, huynh đương nhiên là người như vậy. Nhưng muội cũng có lòng ham hư vinh. Nghe huynh nói huynh thích muội, lại còn chạy đến đây tìm muội, thói hư vinh của muội được thỏa mãn cực độ. Muội thậm chí vui sướng, nếu trong lòng huynh từ nay thực sự không có muội, có lẽ muội sẽ rất buồn, muội vẫn còn muốn huynh thích muội như trước. Nhưng đó chỉ thuần túy là thói hư vinh. Mọi nỗi xúc động, mềm lòng kỳ thực đều do tâm lý này mà ra, đó là thói thường của con người”. A La lạnh lùng nói.

“Nhưng thấy huynh đến, muội vừa vui mừng vừa bất an. Vui mừng là bởi vì huynh lại coi trọng muội đến thế, bất an là bởi vì muội đã phụ huynh. Đại ca, muội nghĩ là muội rất câu nệ, nhưng không phải là sự câu nệ như huynh nghĩ”. A La đã

nghĩ rất nhiều, Tử Ly đối với nàng tình sâu như biển, nàng thực sự không yêu chàng sao? Nhưng nghĩ suốt mấy ngày, câu trả lời chỉ có một.

Tử Ly mặt thâm trầm như nước: “Muội nói hay lắm, A La. Nếu muội nói dối ta một lần, ta sẽ rất vui, nhưng vui xong, ta sẽ đau lòng. Muội đã nói thật, ta cũng rất vui, nhưng ta lại càng đau lòng hơn. Bởi vì muện quả thật đã làm ta càng thêm si mê. Nếu muội nói dối ta, có lẽ ta còn có thể đi gặp phụ hoàng cầu xin người cứu tấm tình si của ta. A La muội không hề cho ta một cơ hội nào, muội còn không cho ta cơ hội tự cứu mình... Ta nhìn Cố Thiên Lâm, nàng dịu dàng e lệ, như mọi tân nương khác hồi hộp sung sướng đợi chờ phu quân âu yếm. Vì sức mạnh và hậu thuẫn mà nàng có thể cho, ta cũng sẽ phải thương nàng. Ta đã cưới nàng, ta sẽ để nàng dưới đôi cánh của ta. Sao ta có thể phụ lòng tốt của phụ hoàng, sao ta có thể làm tổn thương người con gái đã giao phó cho ta cả tấm lòng lẫn tấm thân?”.

A La chậm rãi nhìn Tử Ly đưa tay vuốt mặt mình, nỗi buồn trong mắt chàng thăm thẳm, ánh mắt run run, nỗi đau tê dại như bị trúng độc, vậy mà nàng vẫn phải coi như không thấy. Tim nàng bỗng thất lại, đau đớn tột cùng như muôn ngàn mũi kim đâm vào da thịt, từng cơn, từng cơn, không dứt. Sao lại thế này? Mắt A La nhắm lại. Đau đớn, thực quá đau đớn.

Tử Ly nhẹ nhàng hôn vào mắt nàng: “Đừng khóc, đừng khóc, ta biết, chẳng qua muội đã mềm lòng, muội thậm chí có thể mềm lòng đến mức có thể hứa sẽ đi theo ta. Nhưng khi tỉnh lại, muội sẽ hối hận, A La ta không trách muội, chẳng qua muội không nỡ nhìn thấy ta buồn mà thôi”. Nỗi bất lực, sầu bi khôn tả toát ra từ người Tử Ly.

A La ghen ngào: “Đại ca, muội thích huynh sống vui vẻ. Huynh đừng như thế này, khiến muội áy náy vô cùng”.

Một tràng cười khe khẽ từ cổ họng chàng phát ra: “A La, ta vốn có thể lợi dụng sự mềm yếu của muội để khiến muội động lòng, ta vốn có thể cầu xin phụ hoàng hủy bỏ hôn ước này, ta vốn có thể đưa muội đi chu du khắp thiên hạ... Nhưng cuối cùng ta vẫn không thể dứt tình với muội, cuối cùng ta vẫn không từ bỏ được những lợi ích khi liên hôn với Cố Thiên Lâm, cuối cùng ta không thể từ bỏ

chí lớn của ta! Ta vẫn chưa tra ra mẫu hậu ta trúng độc qua đời thế nào, ta vẫn chưa thoát khỏi tâm thế hèn nhát thân phục dưới chân thái tử bấy lâu, ta vẫn chưa thể đầu đội trời chân đạp đất, ta vẫn chưa thể tranh bá thiên hạ!”.

“A La, muội đã biết ta không thể từ bỏ, muội đã biết, chỉ có điều muội chưa nghĩ đến, bản thân ta không thể chứ không phải do tình thế dồn ép. Ở Ninh quốc, chưa có chuyện gì ta không làm được. Cho nên muội đừng thương xót ta, đó là điều ta đáng phải chịu”.

Tử Ly từ từ đẩy A La ra: “A La, muội thực sự chưa đủ trưởng thành đến mức có thể nhìn thấu ta. Có lẽ, muội sẽ là niềm đáng tiếc mãi mãi của ta”.

A La nhìn Tử Ly, ánh mắt quyết dứt tình: “Huynh quên muội đi! Như vậy huynh sẽ sống tốt hơn!”.

“Không quên được, A La. Muội vẫn chưa thật lòng yêu ai, khi nào yêu, muội sẽ hiểu là không thể nào quên được”. Tử Ly ngẩng đầu thở dài: “Có lẽ, do ta không biết muội yêu ai cho nên vẫn không cảm thấy. Khi nào muội thực sự yêu một người, nỗi đau khổ của ta mới thực sự bắt đầu, sự đổ vỡ mới như con nhện độc ngày ngày gặm nhấm tim ta. Cũng có lẽ, đau khổ như vậy mới là sự trừng phạt đích đáng, trừng phạt ta đã không đưa muội đi khi có thể”.

Chàng thần thờ nhìn A La giây lát: “A La, muội chưa bao giờ trang điểm mà ta đã thấy muội đẹp mê hồn. Sau này nếu muội trang điểm, nhất định không được để ta nhìn thấy. Ta e là mình sẽ hủy hoại muội”.

Tử Ly lùi dần từng bước, đột nhiên bật cười: “Sao ta lại thành thực như vậy. A La ta chỉ thành thực với muội, chỉ một lần này. Nhớ kỹ, sau này nhất định không được tin ta”. Tử Ly nói xong liền vươn người, gió thổi phồng áo chàng. Giây phút này, A La cảm thấy chàng như màn khói, lẫn vào lòng biển đen sâu hút, lập tức bị sóng nước nhấn chìm, đem tất cả nhiệt tình của chàng hóa thành tro bụi. Nàng bất lực ngồi sụp xuống, lòng cũng chìm vào màn đêm mênh mông.

Chương 13

Sáng sớm, Lưu Giác vừa tỉnh dậy, mắt đã vô tình liếc nhìn lên tường, thấy bức tường trống không, chàng chợt mỉm cười, bức tranh đó đã đưa đến phủ của tứ hoàng tử từ lâu. Lòng chàng đột nhiên xao động, trong bữa tiệc cưới Tử Ly bảo chàng rằng chớ nhận làm đôi mắt. Ngay đêm đó, thuộc hạ báo về, đêm khuya Tử Ly đã nhảy tường vào hậu viên của tướng phủ, lẽ nào? Lưu Giác bắt đầu trầm ngâm suy nghĩ.

Chàng lấy bút viết một bức thư rồi dán kín, bỏ vào một ngăn bí mật trên án thư, lại đặt một sợi tóc ở mép ngăn đánh dấu. Xong xuôi, chàng ngắm nghía mấy lần, mỉm cười hài lòng. Tỷ nữ Tư Thi đi vào giúp chàng mặc y phục, Lưu Giác liếc nhìn, cười khe khẽ: “Đột nhiên phát hiện, Tư Thi cũng trở thành thiếu nữ rồi, đã có ý trung nhân chưa, tiểu vương gia sẽ làm chủ cho”.

Tư Thi đỏ mặt, hai tay vẫn chỉnh sửa trang phục cho chàng, cúi đầu nói: “Tiểu vương gia trêu đùa nô tỳ, Tư Thi sẽ ở trong Tùng phong đường suốt đời”.

Lưu Giác lại trêu: “Không phủ định là đúng rồi, phải không? Là ai thế?”.

Tư Thi đỏ mặt, chỉnh lại vạt áo cho chàng, không nói gì mà cúi đầu chạy vụt ra ngoài. Lưu Giác trầm tư nhìn theo bóng nàng ta, khi Tư Thi vừa ra khỏi cửa cười, chàng nói với theo: “Bảo bọn họ chuẩn bị hai con ngựa, hôm nay ta sẽ đi dạo với tiểu vương phi tương lai của ta”.

Hôn lễ của Thành Tư Duyệt và Thanh Phi đã định sẽ diễn ra vào ngày mùng năm tháng tám, trong tướng phủ kẻ trên người dưới bận rộn tít tít. Các phu nhân đứng đầu là đại phu nhân, cùng với Thanh Phi, Thanh La suốt ngày tụ tập ở lầu hóng mát trong hoa viên, khẩn trương chuẩn bị các loại đồ thêu.

Môn nữ công duy nhất mà A La không học là thêu. Nàng cũng không phải là không biết làm, nhưng không thêu được những kiểu hoa văn cầu kỳ tinh xảo. Ngồi với mọi người, nàng chỉ làm những việc vụn vặt như khâu, đính gút cài. Phụ nữ

thời đại này thật là thiệt thòi, chẳng có trò tiêu khiển nào, chỉ biết thuê thùa khâu vá giết thời gian. A La ngồi làm dưới ánh mắt giám sát chặt chẽ của các phu nhân, lòng nóng như lửa đốt, cứ thế này làm sao kịp chuẩn bị chạy trốn? Lúc đó có gia nhân bẩm báo, tiểu vương gia của An Thanh vương phủ cầu kiến.

Lý tướng vào cung nghị sự, vậy là đại phu nhân làm chủ: “A La, đối xử tốt với tiểu vương gia nhé, nhớ kỹ lời cha dặn”.

A La nhìn thất phu nhân, tươi cười bỏ đồ khâu xuống, chạy như bay ra khỏi hoa viên buồn tẻ. Nàng nghĩ, nếu ra khỏi phủ mà bỏ rơi Lưu Giác, có phải có nhiều thời gian chuẩn bị không? Nàng quyết định sẽ năng mời Lưu Giác tới phủ, nếu có điện thoại di động thì tốt, nhắn tin một cái là xong, nếu không vì chuyện khác, đi với chàng ta còn dễ chịu hơn ngồi với mấy bà vợ của Lý tướng.

Vì vậy, khi Lưu Giác nhìn thấy A La, sắc mặt tươi cười hơn hở, thắm hồng như cánh hoa, chàng không nén được cười: “Kỳ lạ thật, từ lúc nào tam tiểu thư nhìn thấy ta lại vui như thế?”.

A La có rất nhiều việc phải làm bên ngoài, nghe vậy cũng không thấy bực, hơn hở nói: “Thế nào? Vậy mặt ta phải sa sầm ử rồi chàng mới vui sao?”.

Lưu Giác mỉm cười: “Đã vui như vậy thì cùng ra ngoài dạo chơi đi?”.

“Chàng định làm gì?”.

“Cưỡi ngựa!”.

A La động lòng: “Ta chưa đến bờ sông Đô Ninh. Nơi đó thế nào? Hay là hôm nay chúng ta đến đó chơi?”.

Lưu Giác cười đồng ý. Ra khỏi phủ, tùy tùng dắt ngựa đến, Lưu Giác bảo họ: “Hôm nay ta đưa tam tiểu thư đi dạo ven sông. Các người không cần đi theo”.

Hai người cưỡi ngựa ra khỏi cổng thành phía nam, không lâu sau đã tới bờ sông Đô Ninh. A La nhìn thấy một chiếc cầu phao được ghép bởi những con thuyền gỗ buộc giằng với nhau, nàng hỏi về nghi ngờ: “Cưỡi ngựa có qua được không?”.

Lưu Giác dùng hành động thay lời giải thích, vung roi thúc ngựa xông lên cầu, A La chậm chậm cho ngựa đi men theo bờ sông. Nàng quan sát kỹ chiếc cầu phao, bên dưới là những chiếc thuyền gỗ nhỏ dài hơn chục mét, buộc giằng với nhau bằng những sợi dây xích sắt, bên trên trái ván gỗ, cách mấy cái thuyền lại có một ổ khóa, có thể linh hoạt tháo rời. Sau khi tháo ra mấy chiếc thuyền nhỏ lại ghép thành một chiếc mảng lớn có thể vượt sông, vào mùa nước lũ có thể tháo bớt thuyền để thông dòng chảy. Cả chiếc cầu phao dài chừng sáu bảy chục thước, A La quan sát một lúc, rồi cũng ra roi cho ngựa đi xuống cầu, khi sang bờ bên kia, nàng hỏi Lưu Giác: “Nếu cầu phao bị hỏng, đi lại chắc sẽ bị gián đoạn?”.

“Phía ngoài cổng thành phía nam có hai phường chuyên làm thuyền, có cả binh sĩ hướng dẫn. Dù cả cầu bị phá, hai canh giờ sau là đã có thể làm lại, rất tiện lợi. Nhưng ngộ nhỡ, nếu có binh biến, chỗ này sẽ trở thành cửa ải tự nhiên ngăn cản quân địch”.

A La quan sát kỹ tình hình khu vực xung quanh cổng thành phía nam, nhưng tuyệt nhiên không thể hiện gì mà im lặng theo Lưu Giác phi về phía trước. Ngựa chạy một lúc, lòng nàng dần dần trở nên náo nức, đất trời bao la như vậy ở mãi trong thành, thực buồn muốn chết, mặc dù đã là giữa hè nóng nực, ngồi trên lưng ngựa phi như bay, gió ù ù bên tai, quả rất dễ chịu.

Lưu Giác dừng lại, xuống ngựa, nói với A La: “Ở đây yên tĩnh, phong cảnh lại đẹp, ngồi nghỉ một lát, để cho ngựa đi uống nước, chỗ kia có bóng cây râm mát”.

A La nhìn chàng mà lòng không chút hứng thú, chậm rãi nói: “Phong cảnh ở đây rất đẹp, cũng là một chốn hữu tình để hò hẹn yêu đương. Chỉ có điều, tiểu vương gia, ta không có ý định lấy chàng. Rất cảm ơn chàng đã đưa ta đến đây, cũng cảm ơn con ngựa của chàng, ta mượn tạm một lát, mình chàng ở đây cứ thong thả nghỉ ngơi, thưởng ngoạn phong cảnh đi!”.

Lưu Giác nói: “Nếu nàng tỏ ra ngoan ngoãn lấy ta, ta mới thấy lạ. Không vội, vẫn còn một năm nữa, ta có thể đợi, vương phi tương lai của ta”.

A La cười, quất ngựa bỏ đi. Ngựa vừa quay đầu, cảm thấy phía sau nặng trĩu, đã thấy Lưu Giác nhảy lên lưng ngựa, áp sát người nàng, nói nhỏ vào tai nàng: “Dùng xong vứt bỏ, nàng thật trắng trợn. Bỏ mặc ta định đi đâu?”.

A La tức lắm, dùng khuỷu tay huých ra sau, Lưu Giác nhẹ nhàng nắm lấy, tay chàng đã vòng lên, ôm chặt nàng như móng vuốt đại bàng, cười ha hả: “Nếu còn không nghe lời, ta sẽ điễm huyết, có muốn thử lại cảm giác không thể cự quây, không nói được không?”. A La lập tức dừng ngựa, nói giọng châm biếm: “Cưới một người không muốn lấy chàng, có gì thú vị?”.

Lưu Giác vẫn cười: “Đương nhiên rất thú vị, lấy một người ngoan ngoãn vâng lời, ngược lại ta mới thấy vô vị”.

Hai người ép sát vào nhau, trông thân mật vô cùng. Lưu Giác cơ hồ say trong mùi hương dịu nhẹ thoảng ra từ cơ thể A La, cảm thấy ôm nàng thể này cảm giác mới tuyệt làm sao. Hơi thở nóng hôi bên cổ, A La quả chịu không nổi, hét lên: “Nóng nực thế này lại còn nướng bánh, chàng có bị bệnh không? Để ta xuống!”.

Lưu Giác cười ha hả: “Không nóng tí nào, rất dễ chịu!”.

A La đảo mắt, nói: “Chàng chiến thắng một người tay không vũ khí! Có dám xuống ngựa đấu với ta? Đừng quên ở Đào hoa yến ta đã xử lý dâm tặc thế nào!”.

Lời vừa dứt, nàng thấy người nhẹ bẫng, Lưu Giác ôm nàng nhảy xuống đất. Khuôn mặt với những đường nét như tạc của chàng đẹp rờ rờ, ánh mắt vui cười, nhướn mày: “Nàng không nói ta suýt quên, nàng còn có một công phu quyền cước rất lạ kỳ, học ở đâu thế?”.

A La vênh cằm, cũng nhướn mày: “Học sư phụ ta, nói ra chàng cũng không biết. Có điều, ta không biết khinh công, không biết điễm huyết, nếu chàng dùng những chiêu đó thì không cần tỷ thí, chẳng nào ta cũng không biết, chàng thắng ta cũng không phục”.

Lưu Giác ý tứ sâu xa nhìn nàng thăm nghĩ, nếu không thuận phục a đầu này, ngày sau cưới về, không chừng nàng ta trèo lên cổ mình. Vậy là chàng cười hớn hở

tán thành: “Được, ta chỉ dùng quyền cước, không khinh công, không điểm huyết, nếu thua, nàng hãy ngoan ngoãn lấy ta”.

A La cười hớn hở: “Cũng được, nhưng nếu làm chàng bị thương thì sao?”.

Lưu Giác tỏ vẻ coi thường nói: “Cho dù ta đứng yên không động đây, nàng đâm tám quả, mười quả cũng không thể làm ta bị thương. Chỉ như gãi ngứa mà thôi”.

“Vậy hả? Thế lần trước ta chỉ thúc chàng một nhát, chém chàng hai nhát, sao chàng đã đổ gục như con lợn chết thế?”.

Không nhắc thì thôi, nhắc đến thì Lưu Giác lại tức nổi bụng: “Lúc đó ta không đề phòng, bị nàng thúc một nhát suýt thì tuyệt hậu, vậy mà vẫn nói được! Hừ, hôm nay thử lại xem để biết tiểu vương gia ta xử nàng thế nào!”.

A La tỏ vẻ sợ hãi: “Nghiêm trọng vậy ư? Ta không dám đâu, nếu làm lại, khiến An Thanh vương tuyệt hậu, cái mạng nhỏ của ta khó giữ lắm”.

“Nàng tưởng vẫn còn cơ hội sao? Lần trước, thấy nàng còn là đứa trẻ, không đề phòng, lần này hả, ha ha đừng mơ!”.

“Vậy thì thôi, chúng ta đấu vẫn được không?”.

“Đấu vẫn?”.

A La nghĩ đến đoạn Hoàng Dung xử lý Âu Dương Khắc trong truyện Thần điêu đại hiệp của Kim Dung, nàng nhìn xung quanh, nhặt lên một cành cây vẽ một vòng tròn lớn trên mặt đất: “Bây giờ chàng đứng vào trong này, để cho ta dùng cách nào đó, đánh bật chàng ra khỏi vòng này coi như chàng thua! Đương nhiên, nếu chàng tự ra khỏi cũng coi là thua, thế nào?”.

“Được!”.

“Liệu chàng có nuốt lời?”.

“Lưu Giác ta đã nói là làm, tuyệt đối không nuốt lời!”.

“Vậy thì tốt, nếu thua là không được làm khó ta nữa”.

“Nhất định là thế!”.

Lưu Giác mỉm cười đứng vào vòng, dáng vẻ chảnh mắng: “Coi như tiểu vương gia ta đứng im không động thủ, nàng cũng đẩy không được, đập không nổi, đá không xong”.

A La đi vòng quanh một lượt, mặt tươi cười: “Vậy chàng cứ đứng trong đó mà đợi, bản cô nương phải đi đây, nhớ đấy, chàng ra khỏi vòng coi như thua, thua là không được đến quấy rầy ta. Bye bye! Tiểu vương gia!”.

Lưu Giác nghe vậy giật mình: “A La, sao nàng lại nuốt lời như vậy?”.

A La nhảy lên ngựa, đi vòng quanh mấy bước, nói: “Như thế mà gọi là nuốt lời ư? Hình như có vẻ như vậy. Nhưng mà vừa rồi ta không hứa là ta sẽ không nuốt lời, nhưng chàng đã hứa rồi”. Nói đến đây, nàng nghiêm mặt, bắt chước giọng Lưu Giác: “Lưu Giác ta đã nói là làm, quyết không nuốt lời!”. Nói xong cười ngặt, quát ngựa phóng đi.

Lưu Giác đứng giữa vòng tròn dờ khóc dờ cười, nhìn bóng A La cười ngặt nghẽo phóng ngựa đi, chàng bất giác bật cười, lòng hân hoan vui sướng. Chàng thong thả bước khỏi vòng tròn trên đất, nhìn mặt trời, A La đi đúng lúc, nếu không, chàng cũng đưa nàng quay về thành.

Lưu Giác phi ngựa về vương phủ, không đi cổng chính mà lén nhảy vào từ phía hậu viên. Chàng thuộc đường, nhẹ chân nhẹ tay tránh được lính gác của Thanh tổ, lặng lẽ lén vào Tùng phong đường. Đi đến gần kéo bí mật, sợi tóc vẫn nguyên chỗ cũ, nhưng cũng có xê dịch chút ít, Lưu Giác không nén được cười, mở ô kéo bí mật, bức thư vẫn y nguyên, kẻ giấu mặt thật nhanh chân nhanh tay!

Lưu Anh nhón chân đi vào không một tiếng động, quỳ sụp xuống: “Chúa thượng”.

Lưu Giác lạnh lùng liếc anh ta: “Lưu Anh, ngươi theo ta bao năm rồi?”.

“Bẩm chúa thượng, thuộc hạ sáu tuổi tứ cố vô thân, lão vương gia đã đưa thuộc hạ về phủ, đến giờ được mười bốn năm!”.

“Bức họa lần trước ta dặn ngươi thế nào?”.

“Đốt bức cũ, hồ lại bức mới đưa đến phủ của tứ hoàng tử!”. Lưu Anh trả lời lưu loát, nhưng người toát mồ hôi: “Thuộc hạ đáng chết. Đúng lúc chuẩn bị đốt thì Tư Thi đi vào, bảo là muốn ngắm vương phi của tứ hoàng tử, thuộc hạ nhất thời mềm lòng nên đồng ý, bảo nàng ấy xem xong thì đốt đi. Nàng ấy ngắm nhìn đến dựng cả mắt lên, thế là nước mắt lã chã, nói người phong hoa tuyết thế như vậy chẳng trách chúa thượng ngày đêm ngưỡng vọng. Tư Thi một lòng si mê tiểu vương gia, khóc không thành tiếng, thuộc hạ không đành lòng, không dám nhìn, lát sau đợi Tư Thi thôi khóc mới quay người lại. Nàng ấy cầm bức họa bảo là sẽ tự tay đốt. Thuộc hạ đứng chờ xem nàng ấy đốt”.

“Sau đó thì sao?”.

“Thuộc hạ phong bao bức mới đưa đến phủ của tứ hoàng tử!”.

Lưu Giác hừ một tiếng: “Thuộc hạ của ta trở nên mềm lòng từ lúc nào vậy?”.

Lưu Anh dập đầu: “Chúa thượng trách tội”.

Lưu Giác mãi không nói gì, Lưu Anh chỉ cảm thấy một luồng khí lạnh buốt đáng sợ tỏa ra từ người chủ nhân. Bình thường tiểu vương gia này cũng không khác gì công tử các nhà quyền quý, Lưu Anh tử nhỏ lớn lên cùng Lưu Giác, nhưng đến bây giờ vẫn không hiểu nổi chủ nhân. Nhưng lúc này anh ta biết, chủ nhân đang phần nộ tới cùng. Lưu Anh cảm thấy cơ thể mình như bị trái núi đè lên, khí lạnh trào dâng như thủy triều, dồn ép đến không thở được, lạnh buốt như đâm vào da thịt, sát khí như rắn độc quấn quanh người. Lưu Giác nhắm mắt, trong chớp lát trở lại trạng thái bình thường: “Tự phạt hai chục roi, cho người theo dõi Tư Thi và người khác trong phủ. Tùng phong đường từ bao giờ trở thành hoa viên để người ta tự tiện ra vào!”.

Lưu Anh vừa thấy dễ chịu đôi chút, lại kinh sợ: “Thuộc hạ đáng chết! Toàn bộ Thanh tổ bị phạt mười roi, thuộc hạ tự phạt thêm mười roi nữa!”. Lưu Anh dập mạnh đầu rồi quay người đi ra.

“Khoan! Thuốc này trị vết thương roi đánh rất hiệu nghiệm!”.

Lưu Anh đón vật Lưu Giác quăng cho, mắt lộ vẻ cảm kích: “Đa tạ chúa thượng quan tâm!”.

“Được rồi, sĩ tốt bị thương sao có thể canh gác được?”.

Lưu Giác hình như nghiệm đến gặp A La, vài ngày lại tìm đến tướng phủ hẹn nàng đi cưỡi ngựa. A La nghĩ thầm, sao hắn ta giống như loài cỏ không sao nhỏ được rễ thế chứ? Hôm nay làm thế nào để cắt đuôi đây?

Cưỡi ngựa qua thảo nguyên, Lưu Giác đưa nàng vượt qua cổng thành phía đông phi về hướng dãy núi Ngọc Thúy. A La còn nhớ, biệt uyển của Hộ quốc công chúa cũng ở phía này. Qua bình nguyên là dải đồi nhấp nhô trùng điệp, quắt ngựa băng qua cảm thấy quả đồi giống như người con gái nằm ngủ trên đất, hơi thở đều đều. Phi ngựa một lát nữa, A La ngáp một cái, phàn nàn: “Trời nóng quá, ta buồn ngủ, không muốn đi nữa, ta về phủ đây”.

Lưu Giác quay đầu nhìn nàng: “Nàng về phủ hay là một mình đi dạo phố?”.

A La giật thót người, suýt thì ngã ngựa, nàng quay mặt sang một bên: “Sao chàng lại vô sỉ đến thế, lại còn cho người theo dõi ta?”. Lòng hoảng hốt, lúc này không được để cho hắn ta phát hiện ra mình đang chuẩn bị chạy trốn.

Lưu Giác cười: “Thực ra ta chỉ muốn biết, a đầu đã dạy Ly Thân vương món ăn hạng nhất, lại được huynh ấy luôn mồm ca ngợi là báu vật rút cuộc có những bí mật gì, theo dõi mãi lâu dần thành nghiện, suốt ngày nhìn nàng và Tử Ly hẹn hò ở hậu viên, thú vị lắm”.

Nếu tiếp tục bị hắn ta cho người theo dõi, đúng là chạy không nổi. A La nhìn thẳng Lưu Giác, nói khích: “Nếu còn cho người đi theo ta chết cũng không lấy chàng! Ta ghét nhất làm gì cũng bị người ta nhìn thấy, đó là vi phạm riêng tư! Ta sẽ coi thường chàng!”.

Lưu Giác không tỏ vẻ bất cần nữa, nhìn A La, nói: “Được, ta sẽ không cho người theo dõi nàng nữa. A La, không phải ta muốn theo dõi nàng, lúc đầu là do hiếu kỳ, bây giờ không cần thiết”. Nói đoạn, chàng lại cười xòa: “Ai bị như thế cũng thấy khó chịu”.

A La thở phào: “Ta tin chàng, chàng đừng làm ta thất vọng”.

Lưu Giác nhảy xuống ngựa, chìa tay cho nàng: “Xuống đi! Chúng ta ra bờ suối ngồi một lát”.

A La đang định xuống ngựa, Lưu Giác cau mày nói: “Thôi, sắp trưa rồi, nắng trưa rất độc, nàng về phủ đi”. Chàng đột nhiên đổi ý.

A La không hiểu, nghi hoặc nhìn chàng. Lưu Giác trầm mặt “Mau đi đi!”. Nói rồi đập vào mông ngựa, ngựa hí một tiếng lao đi. Vừa được mấy bước thì hai vó trước bỗng mềm oặt, khuỵu xuống, A La kêu một tiếng, từ lưng ngựa ngã xuống, nàng nhắm mắt, thảm nghĩ, “Hồng rồi, hồng rồi”. Liên ngay đó cơ thể bỗng nhẹ bẫng, đôi cánh tay chắc khỏe đã đỡ lấy cơ thể nàng. Chỉ thấy Lưu Giác hét một tiếng “Đứng dậy”, cơ thể nàng vút lên như cưỡi mây cưỡi gió, rồi tiếng gió vùn vụt liên hồi bên tai như tiếng kiếm khua, khi chân chạm đất, nàng nhìn thấy khoảng chục người vận áo xanh bịt mặt vùng kiếm lao đến, tình hình nguy hiểm gấp bội so với lần Tử Ly bị tập kích dạo trước. Bóng đao, bóng kiếm loang loáng, A La nhìn hoa cả mắt, karate so với trận này chỉ như trò trẻ con.

Lưu Giác đứng trước nàng, vùng kiếm che trái chắn phải. A La ngây người, nghe đằng sau có tiếng gió thốc lại, nàng né người theo bản năng, thấy có người tấn công từ phía sau, Lưu Giác vùng tay hất tung thanh đao trong tay đối thủ, tay kia nắm chặt tay A La. Miệng chàng chọt huýt một tiếng sáo dài, Ô y kỵ của phủ An Thanh vương đột nhiên xuất hiện, đám người áo xanh bị chém lia lịa, không kịp trở tay. Tình thế đã đảo ngược, trận chiến kết thúc chóng vánh. Ba người áo xanh bị bắt, không một ai chạy thoát.

Lưu Giác tra kiếm vào bao, đứng thẳng người, cười khẩy: “Nói, kẻ nào sai khiến các ngươi? Đương nhiên chắc là các ngươi sẽ không chịu nói nhưng phải ném cục hình mới chịu khai ra là thiếu sáng suốt. Thế này vậy, nói đi, tiểu vương gia sẽ cho các ngươi chết nhẹ nhàng, nếu không các ngươi muốn chết cũng không chết được. Giày vò các ngươi tám năm, mười năm, ta cũng có gan chò”.

Ba người áo xanh nhìn nhau đồng thanh: “Nói hay không đằng nào cũng thế, tiểu vương gia cứ việc ra tay”.

Lưu Giác cười: “Ra tay à? Không được làm tiểu vương phi của ta kinh sợ!”.

A La đỏ mặt, quay đi thăm nghĩ, Lưu Giác thăm tra người ta sao cũng diễn bộ mặt tươi cười như thế? Chính trong lúc nàng định ngoái đầu, chợt nghe thấy một âm thanh trầm buồn, đang định ngoái lại bàn tay Lưu Giác đã bịt chặt mắt nàng: “Ngoan nào, đừng nhìn, hãy nhìn phong cảnh phía xa”. A La giật mình, hắn ta đang dỗ mình sao? Dịu dàng thế ư? Lưu Giác buông tay. Nghe thấy những âm thanh trầm buồn từ phía sau lưng vắng lại, nàng không muốn nhìn nhưng thăm tưởng tượng ra khung cảnh phía sau liền bất giác bịt chặt tai. Hai, ba khắc sau, Lưu Giác kéo tay nàng ra, A La ngoảnh lại, sườn núi trống không như chưa có chuyện gì xảy ra. Lưu Giác cũng như Tử Ly trừng trị kẻ dưới thẳng tay như vậy sao? Hắn, hắn ta cũng không đơn giản như vẻ ngoài thoải mái hay sao? A La lại thấy đau đầu, Lưu Giác cũng như Tử Ly đều là thủ lĩnh giấu mặt.

Lưu Giác ngửa mặt tươi cười, nhìn A La đang mở to mắt đầy sợ hãi bắn khoăn, bỗng chàng thở dài tay nâng mặt nàng, nói: “A La đừng sợ, nào lại đây nhìn vào mắt ta, nhìn ta. Nhớ kỹ, chỉ cần có ta, nàng sẽ an toàn. Trừ phi, trừ phi ta chết trước mặt nàng”.

Ánh mắt chàng vừa chân thành vừa kiên định. A La thắng thốt vài giây, tự nhiên gạt đầu, Lưu Giác phần khởi ôm nàng vào lòng. Chỉ nghe tiếng chàng khẽ khàng: “Hãy tin ta, A La, ta sẽ đối tốt với nàng, sẽ bảo vệ nàng, suốt đời suốt kiếp”.

Lòng ngực chàng ấm áp và rắn chắc, khiến nàng thấy an toàn biết bao. Giờ khắc này A La đã muốn từ bỏ ý định chạy trốn. Nhưng lại chợt nghĩ, Tử Ly từng nói sẽ bảo vệ mình, nhưng thực tế luôn có lúc lực bất tòng tâm. Nàng tựa vào ngực chàng, tự nói với mình, chỉ cần giây phút này, chỉ cần giây phút này thôi.

Một lúc lâu sau, nàng mới chậm rãi hỏi: “Ai muốn giết chàng, hình như chàng đã có chuẩn bị?”

Lưu Giác nói thản nhiên: “Không phải thái tử thì là Ly Thân vương”.

A La kinh ngạc đẩy chàng ra: “Sao có thể? Đắc tội với chàng phỏng có ích gì?”. Người định ám sát Lưu Giác có thể là Tử Ly ư? Nàng không muốn nghe điều đó.

Lưu Giác nói: “Vấn đề là ở chỗ đó. Hai người kia bất luận là ai đắc tội với ta đều không có lợi, cho nên họ đều mong cho đối thủ đắc tội với ta, chỉ cần An Thanh vương nghiêng về bên nào, khả năng chiến thắng lớn nhất trong cuộc chiến tranh đoạt vương vị sau này sẽ nghiêng về bên đó. Những kẻ áo xanh vừa rồi mặc dù không chịu nổi cực hình, mới khai là do thái tử sai khiến, nhưng ta không tin, nhiều khả năng là Ly Thân vương. Huynh ấy quản thuộc hạ rất nghiêm, hoàn toàn có khả năng dùng lời khai của những thuộc hạ liều chết để giá họa cho thái tử. Nhưng cũng không loại trừ khả năng thái tử ra tay. Có lẽ thái tử cố ý dẫn lừa vào thân, lại càng tỏ ra trong sạch. Phải biết, ta là đồng minh tương lai của huynh ấy, với thế lực hiện nay của thái tử, phủ An Thanh vương chỉ cần giữ thái độ trung lập là đã giúp huynh ấy nhiều rồi. Nhìn bề ngoài, thái tử không cần thiết phải đối kháng với ta, tuy nhiên, huynh ấy lại sợ vương phủ ủng hộ Ly Thân vương, cho nên cũng không loại trừ khả năng đó. Lời của mấy tên áo xanh vừa rồi ta không tin một câu nào, điều duy nhất có thể xác nhận là một khi Ninh vương băng hà, triều đình nhất định sẽ đại loạn”.

A La càng nghe càng kinh hãi, từ thời cổ, tranh giành vương quyền đều là cuộc chiến đẫm máu. Nàng nghĩ, vẫn còn nửa tháng nữa, nửa tháng sau mình sẽ cao chạy xa bay, thoát khỏi cảnh gươm đao rừng rợn đó.

Lưu Giác dịu dàng nhìn A La: “Nàng có đồng ý ở bên ta không? A La, chúng ta sẽ cùng chung hoạn nạn sinh tử?”.

A La nói ngay không suy nghĩ: “Không!”.

Lưu Giác sắc mặt sa sầm, trợn mắt lườm nàng: “Không biết tim nàng bằng gì! Chẳng khác gì một con sói mất trắng không thể thuần phục!”.

A La nhìn chàng: “Ta không thích tranh giành quyền lực, những chuyện đó không can hệ đến ta. Tại sao ta phải cùng chàng chung hoạn nạn sinh tử?”.

Lưu Giác thở dài: “A La, đến đâu cũng thế thôi, không thể có sóng yên biển lặng”.

A La cúi đầu, một hồi lâu mới ngẩng lên: “Ta nghĩ thế giới này sẽ luôn có một nơi bình yên, để ta có thể sống cuộc đời giản đơn”.

Lưu Giác nhìn ra phía xa, lúc quay lại, ánh mắt đã trở lại dịu dàng: “Mong là có, gần đây Ly Thân vương cho xây phủ trong sơn cung, Phong thành sắp dậy sóng rồi. Hôm nay đã làm nàng kinh sợ, quay về thôi, không có việc gì thì nên ở trong phủ, không nên ra ngoài chạy lung tung”.

A La nói: “Phải, gần đây trong tướng phủ rất bận, mọi người bận giúp Thanh Phỉ chuẩn bị tư trang”.

Lưu Giác nghĩ đến bữa tiệc trong Đông cung dạo trước, đột nhiên hỏi: “Cuộc sống của nàng trong tướng phủ chắc rất khó chịu? Bởi vì mẹ nàng xuất thân từ thanh lâu”.

“Phải, chàng đã biết thế, sao còn muốn cưới ta làm chính thê?”.

Nỗi xót thương trào lên, Lưu Giác cười: “Thân mẫu ta còn là tù binh cha ta thắng trận bắt được, chẳng phải cũng như nhau hay sao? Chỉ tiếc người qua đời quá sớm. Người rất đẹp, phụ thân ta trong lòng thương tiếc khôn nguôi, từ đó không lấy vợ nữa”.

“Vậy phụ thân chàng chẳng phải sẽ bị các đại thần trong triều chế nhạo hay sao? Phụ thân ta luôn tự hào vì có đến bảy bà vợ, có lẽ phong tục Ninh quốc là thế, lấy càng nhiều vợ thì càng thấy hãnh diện”.

“Ai dám? Ngay cả Ninh vương cũng phải kính nể phụ thân ta mấy phần”. Giọng Lưu Giác đầy tự hào, “Huống hồ, phụ thân ta đã gặp được tri kỷ, vậy là đủ rồi! A La, ta đã nhận nàng, nàng đừng phụ ta”.

“Nếu ta phụ chàng, nghĩa là không lấy chàng, chàng sẽ làm gì?”.

“Đến lúc đó nàng khắc biết”. Lưu Giác nói thản nhiên.

A La bất giác rùng mình.

Chương 14

Sau chuyến đi đó, Lưu Giác không đến tìm A La nữa. Ban ngày các phu nhân cần làm gì cũng gọi nàng, A La đành phải đợi đêm đến mới vượt tường ra ngoài, chuẩn bị cho công cuộc chạy trốn.

Trong Đường viên, thất phu nhân, A La và Tiểu Ngọc đều hồi hộp, căng thẳng chờ đợi ngày Thanh Phi xuất giá. Một năm trước vú Trương đã viện lý do già yếu xin xuất phủ về quê, rời khỏi Phong thành. Theo sắp đặt của A La, vú đã đến thành Lâm Nam ở biên giới nước Trần.

Mọi người đếm từng ngày. A La nhắc thất phu nhân và Tiểu Ngọc không được lo lắng, cứ coi như cuộc dạo chơi ra khỏi phủ bình thường. Nàng nói: “Tuyệt đối không được để cho ai biết mình đang nghĩ gì. Cho dù họ đoán đúng cũng chỉ là dự đoán, chỉ cần mình không nhận, là không có chuyện gì”.

Cuối cùng cũng đến hôm trước ngày Thanh Phi xuất giá, A La và thất phu nhân mặt mày hớn hở mang quà cưới đến tặng Thanh Phi, nói một loạt những lời chúc tụng hay ho, rồi trở về Đường viên như mọi ngày. Tiểu Ngọc khóa cửa ngoài, ba người khấn trương cải trang thành nam nhân, chỉ mang theo ngân lượng và những đồ châu báu, đi tắt qua hậu viên vào rừng trúc rồi vượt tường bao một cách thuận lợi. A La dẫn đường đưa họ đi thẳng đến ven sông, ở đó nàng đã thuê sẵn cỗ xe ngựa đứng chờ, sau khi trao bạc, cỗ xe vòng lại đi về phía cổng thành phía đông.

Ra khỏi phủ, thất phu nhân thở một hơi dài, thấy A La điều khiển xe ngựa về thành thạo bèn hỏi: “Tam Nhi, con học đánh xe ngựa từ bao giờ vậy?”.

A La cười: “Sau khi biết cưỡi ngựa, con bảo Tử Ly kiếm cỗ xe dạy con đánh chơi, còn bảo huynh ấy lên xe đi dạo, bên trong để sẵn đồ dùng, đồ ăn, có thể đi đến đâu nghỉ đến đó, cứ như vậy, dần dần con biết đánh xe thôi”.

Thất phu nhân nói: “Kỳ thực Ly Thân vương cũng rất thật lòng với con”.

“Mẹ à, con chỉ coi huynh ấy là đại ca thôi. Buổi tối hôm đó, Tử Ly bảo con sau này không nên tin huynh ấy. Con cũng không biết phải làm thế nào, có lẽ từ nay chẳng còn gặp lại huynh ấy nữa”. A La thở dài, không muốn nhắc đến Tử Ly. Bây giờ chàng đang xây phủ trong sơn cung, bắt đầu vạch mưu tranh đoạt vương vị với thái tử. Lại còn Lưu Giác, chàng đã nói thật, nếu biết nàng chạy trốn, với tính cách của Lưu Giác, nếu để bị bắt lại, mình không chết cũng bị lột da. “Vút!”, A La vung roi, dẹp bỏ những suy nghĩ lan man, chuyên tâm đánh xe.

Đến khu dân cư phía đông nam Phong thành, A La nhảy xuống dùng vải dày bọc móng ngựa, lặng lẽ len lỏi trên đường ngõ. Đi lòng vòng suốt một canh giờ, họ mới đến được ngôi nhà đã mua từ trước.

Tiểu Ngọc đỡ phu nhân xuống xe, A La dẫn họ vào sân, nàng vào nhà lấy ra những thứ đã chuẩn bị sẵn, nói với thất phu nhân: “Mẹ à, con và Tiểu Ngọc đã chuẩn bị lương thực và đồ dùng đủ sống trong nửa năm, quản gia đã cho nghỉ rồi. Mẹ và Tiểu Ngọc cứ đóng chặt cổng nghỉ ngơi, Tiểu Ngọc đã đến đây cũng biết tình hình, bây giờ con phải đi làm nốt một số việc”.

Thất phu nhân ghen ngào: “Tam Nhi, con phải cẩn thận đấy!”.

A La nhìn trời, còn một canh giờ nữa cổng thành sẽ mở. Nàng gật đầu: “Con sẽ bình an trở về”. Nói đoạn, nhảy lên xe ngựa đi về phía cổng thành phía nam.

Nàng thận trọng đứng chờ trong một con ngõ cách cổng thành phía nam nửa dặm. Giờ Mão ba khắc bắt đầu mở cổng, đó là quy định của Phong thành, không có chiến sự, lính gác sẽ không tra xét người qua lại. A La thay một chiếc áo choàng màu bạc rất nổi bật, thầm nghĩ, như vậy mọi người đều sẽ nhìn rõ.

Bình thường vào giờ Thìn, thất phu nhân đều đến vấn an lão gia và đại phu nhân. Giờ Thìn hôm nay bà phải đến trang điểm cho Thanh Phi. Nếu thất phu nhân không đến, gia nhân phát hiện sẽ bẩm báo Lý tướng. Lúc đó mọi người còn mãi lo hôn lễ của Thanh Phi, phải mở tiệc mời bá quan bằng hữu, tướng phủ sợ sẽ to chuyện, đến khi ông ta quyết định đi tìm cũng sẽ không làm âm ỉ, cho nên không đáng sợ. Điều duy nhất khiến A La sợ đó là Lưu Giác và Tử Ly. Nhưng Tử Ly do đã cưới Cố tướng thiên kim, sợ bị mang tiếng nên sẽ không truy đuổi. Còn Lưu

Giác khi được tin, sớm nhất cũng là giờ Ty, trong thời gian này nàng có hai canh giờ để sắp đặt mọi thứ.

A La tính thời gian, nhìn những đồ mang theo trên xe, tự tin cười. Nhìn trời đã rạng, nền trời phía đông đã rạn hình vẩy cá, nàng ra roi quất ngựa nhằm hướng cổng thành phía nam.

Lúc đó lính gác đang vừa ngáp vừa mở cổng thành, trước cổng chỉ có lác đác vài nông phu chở rau quả đi qua. Chợt có tiếng vó ngựa dồn dập, một vị công tử khôi ngô vận áo choàng màu trắng bạc đánh một cỗ xe ngựa lao đến, miệng la lớn: “Nhà có người ốm, phải về quê gấp, mau tránh đường!”.

Phong tục của Phong thành, khi có người nhà bệnh nặng thấy khó qua khỏi, đều cố gắng đưa về quê trước khi tắt thở. Lính gác thông cảm nhìn theo chiếc xe ngựa lao qua cổng thành, thầm cảm kích tấm lòng hiếu thuận của vị tiểu công tử kia, cầu mong cho chàng sớm đưa người thân bình an về nhà.

A La đánh xe ngựa ra khỏi cổng thành, giảm tốc độ cho xe đi xuống cầu phao, quay đầu lấy chai dầu hỏa mang theo, tưới lên mép cầu. Vượt qua cầu, lại phóng như bay, men theo đường cái đi tiếp một canh giờ, khi đường đi dốc dần, núi hai bên càng sừng sững hiểm trở, nàng mới đánh xe đi sâu vào trong một khu rừng ven đường. Xuống xe, tháo dây cương, quất roi vào mông ngựa, thả nó đi, con ngựa đau lòng lên, chạy thẳng.

Không kịp nghỉ lấy sức, nàng lấy trong xe một cái bọc nhỏ bằng giấy dầu buộc vào người, hất quần áo và mấy thứ lật vật bừa bãi trên xe, dùng chai tiết lợn mang theo vẩy lên đó, vẩy cả trên mặt đất, ngụy trang thành một vụ cướp đường. Không giống cũng không sao, chỉ cần có hiện trường ít nhiều cũng có manh mối để người ta suy đoán tưởng tượng, chỉ cần có thể đánh lạc hướng để kéo dài thời gian. A La thận trọng bọc chai dầu hỏa và chai tiết lợn buộc vào con ngựa còn lại, nhảy lên ngựa phi thực mạng về phía Phong thành. Đoán là cách chỗ vứt xe ngựa chừng khá xa nàng mới đập nát mấy cái chai đó giấu đi, lại nhìn mặt trời, tính thời gian, đoán là khoảng giờ Thìn sáu khắc, nàng liền thúc ngựa phi về phía Phong thành.

Giờ Thìn một khắc, được tin người của Đường viên đã biến mất, Lý tướng tức tối, đem theo gia nhân xông đến Đường viên, khóm hải đường trong sân cành lá đung đưa, thân thẳng tắp, Đường viên vắng lặng không một bóng người. Lý tướng đập tung cửa phòng thất phu nhân, chặn gối gọn gàng, trong rương quần áo vẫn nguyên vẹn. Lý tướng ngăn người nhìn gian nhà trống rỗng, miệng lầm bầm: “Giỏi lắm, Ngọc Đường! Mi dạy dỗ con gái thế đấy! A La, mày giỏi lắm! Không những cố tình giấu tài, còn dám lén mưu tính thoái hôn! Bọn chúng trốn khỏi phủ thế nào?”.

Gia nhân giật nảy mình bởi tiếng hét của Lý tướng, sợ hãi liếc nhìn đại phu nhân.

Đại phu nhân cất giọng nanh nọc: “Gia nhân lục tìm mới phát hiện, sâu trong rừng trúc sau hậu viên có một đồng đá, có thể trèo lên vượt tường ra ngoài! Nhìn đám rêu phong, hẳn chúng đã chuẩn bị từ lâu! Đồ gái thanh lâu mặt hạng, dám học thói hạ tiện trốn ra khỏi phủ”.

Nếu bây giờ ba người kia xuất hiện trước mặt, không chừng Lý tướng sẽ bắt chấp lời hứa hôn với phủ An Thanh vương giết chết bọn họ.

Mặt Lý tướng xám đen, ngồi trên ghế, ngực phập phồng, bộ râu rung rung, chứng tỏ ông ta tức giận đến mức nào.

Trong phủ trang hoàng rực rỡ, đèn lồng gấm đỏ chằng khắp nơi, chỗ nào cũng hoa tươi, tất cả đều nói lên hôm nay là ngày đại hỷ, ngày thứ nữ của Lý gia xuất giá. Nhưng không ai tỏ ra vui mừng, Thanh Phi sắc mặt nhợt nhạt, không biết liệu Lý tướng có vì quá phẫn nộ mà hủy bỏ hôn lễ hay không. Đại phu nhân dè dặt phá vỡ bầu không khí yên lặng: “Lão gia, mau sai người đuổi theo!”.

“Đuổi theo cái gì?”. Lý tướng đập bàn thét: “Lẽ nào định để dân chúng Phong thành đều biết thất phu nhân và tam tiểu thư của tướng phủ bỏ trốn? Lẽ nào để thiên hạ cười vào mặt bản phủ!”.

“Nhưng, chẳng lẽ để cho bọn chúng tẩu thoát? Chuyện này biết ăn nói thế nào với phủ An Thanh vương?”. Đại phu nhân than thở.

Lục phu nhân nói: “Lão gia, sớm muộn phủ An Thanh vương cũng biết, thiếp nghĩ việc này không thể chậm trễ, nên sớm báo tin cho tiểu vương gia, biết đâu người của vương phủ có thể đuổi bắt về. Nếu chậm trễ, để người đi xa mất, vương phủ e sẽ trách tội!”.

Lý tướng thở dài: “Cũng phải, mau sai người đến vương phủ báo tin! Nói là mới sáng sớm đã phát hiện thất phu nhân và tam tiểu thư bỗng dung mất tích. A La đã hứa gả cho vương phủ, không tìm được người về, vương phủ cũng thấy mất mặt. Hai phủ hợp lực truy đuổi, bọn chúng chạy được bao xa?”.

Cả nhà nhìn nhau. Tứ phu nhân cười gượng: “Lão gia, vậy hôm nay...”.

Lý tướng dần dần bình tĩnh lại, biết là dù thế nào cũng không thể để lộ cho quan khách biết, danh tiếng của tướng phủ và mặt lão tướng không thể mất: “Hôm nay vẫn mở tiệc như thường, phải làm thật rầm rộ! Thanh Phi, con trang điểm cho thật đẹp, con cứ yên tâm làm tân nương. Đợi mấy ngày nữa, lão phu báo quan phủ, nói là thất phu nhân và tam tiểu thư tướng phủ đột nhiên mất tích, trong phòng có dấu vết ầu ả, nếu giấu không được thì nói thẳng là sẽ treo giải thưởng cao. Kẻ nào lộ ra, đừng trách lão phu nhẫn tâm! Phu nhân, gọi thị vệ đến thư phòng, ta có việc sai bảo”.

Lý tướng lập tức trở về thư phòng, cẩn thận viết liền mười bức thư, đưa cho thị vệ: “Giao tận tay các vị phủ doãn đại nhân, không được sơ suất! Cầm thủ lệnh của ta, lấy ngựa đi mau”. Lý tướng nghĩ, A La chỉ có thể đi về hai hướng tây và nam, nếu đi về tây phải qua bình nguyên, không thể chạy xa. Các phủ doãn nhận lệnh đều là môn sinh thân tín của ông, thư đã nói rõ là treo thưởng cao cho ai bí mật tìm kiếm, như vậy ba kẻ đó có thể chạy đi đâu? Điều ông ta suy nghĩ bây giờ là ăn nói ra sao với phủ An Thanh vương và trừng phạt thế nào khi bắt được bọn họ?

Lưu Giác nhận được tin cấp báo của tướng phủ, chàng giật run người. Thế nào là bỗng dung mất tích, trong phòng có dấu vết ầu ả? Nghĩ lại lời nói hành động của A La, chàng khẳng định mười mười tiểu nha đầu này đã chuẩn bị từ lâu, chắc chắn là bỏ trốn!

Chàng thành tâm thành ý với A La, không ngờ nàng lại âm thầm mưu tính, nhân ngày hôn lễ của nhị tử dẫn mẫu thân bỏ trốn, thoát hôn! Hổ thẹn thay cho chàng còn tưởng mình đang ngày càng gần gũi với nàng, càng hiểu nàng, đang làm cho nàng dần dần yêu mình. A La thoát hôn! Nàng không cần chàng! Lòng Lưu Giác đau thắt từng cơn. Phẫn nộ, không đành, thất vọng, đau đớn, muôn nỗi quay cuồng trong đầu. Lúc này chàng vô cùng hối hận, đã rút lại người theo dõi nàng, còn một lòng muốn chiều chuộng nàng, tôn trọng nàng!

Nụ cười tươi hớn hở trước mặt chàng chỉ là dối phớ! Ngoan ngoãn dựa vào lòng chàng chỉ là giả tạo! Lưu Giác nhớ lại những lời A La đã hỏi chàng, nếu có ngày nàng phụ chàng thì sẽ thế nào, chàng nghiêng răng nghĩ, đợi ta bắt được, nàng khắc biết! Nàng sẽ phải hối hận vì việc làm hôm nay! Hai bàn tay nắm mạnh vào bàn, chiếc bàn rung lên, một góc bàn bị nứt toác.

Lưu Anh nhìn chủ nhân, mặt cũng nghiêm trọng: “Chúa thượng, ba tổ Ô y kỵ sẵn sàng đợi lệnh”.

Lưu Giác sầm mặt nói: “Xích tổ đi về hướng tây, Minh tổ về hướng đông, Huyền tổ theo ta về phía nam. Lưu Anh, người cầm thủ lệnh của ta đến gặp đốc phủ Phong thành, bảo phái lính trấn thủ tất cả ba cổng thành, lục soát kỹ Phong thành cho ta! Cáp tổ⁽¹³⁾ truyền báo đến đội quân ngầm ém ở tất cả các thành trì của Ninh quốc bí mật tìm kiếm”.

Cánh cổng lớn của vương phủ mở ra, đội kỵ mã áo đen tức tốc truy đuổi về hướng nam. Lưu Giác đi đến cổng thành phía nam, mặt sa sầm nghe lính gác lắp bắp trình báo, sáng sớm vừa mở cổng thành đã thấy một tiểu công tử dáng vẻ thư sinh đánh xe ngựa ra khỏi thành. Lưu Giác hét: “Đuổi theo!”.

Lúc đó A La vừa đến cầu phao châm lửa. Dầu hỏa rưới trên mặt ván gỗ gặp lửa bùng cháy, lửa gặp gió bốc cao dữ dội, cầu phao trên mặt sông biến thành con rồng lửa khổng lồ.

Từ xa Lưu Giác nhìn thấy bóng dáng A La bên bờ kia, rồi thoáng thấy bóng ngựa đi về phía nam, lòng xúc động, bắt chấp ngọn lửa lao xuống cầu phao, chưa

được mấy bước đã bị lửa tạt buộc phải quay lại, chàng tức tối đâm vào thành cầu, mỗi cầu hình đầu sư tử bị đâm nát.

Binh sĩ của Huyền tổ soàn soạt xuống ngựa, tim đập chân run, đây là lần đầu tiên họ thấy chủ nhân của mình ra tay mạnh như vậy, chỉ thấy từng luồng khí từ người chàng bốc ra, gặp không khí như ngưng kết lại. Luồng khí từ cơ thể Lưu Giác bốc mạnh khiến y phục trên người chàng phồng lên, mặt chàng xám ngắt đáng sợ.

Các binh sĩ quỳ sụp trước mặt Lưu Giác: “Tiểu vương gia, biết Lý tiểu thư đi về hướng nam, chắc chắn không thể chạy thoát, ta ngăn cản dọc đường cũng thế”.

Lưu Giác chỉ thấy lòng đau thắt, bức bối, ngón tay run run, phần nộ cực điểm nhưng cổ họng lại phát ra tiếng cười. Binh sĩ nhìn nhau, thầm nghĩ, tam tiểu thư kia phen này xong rồi.

Chàng ngồi trên mình ngựa nhìn sang bờ bên kia, đáy mắt đã ngưng thành lớp băng lạnh, miệng lầm bầm: “A La, tốt nhất đừng để bị ta tóm được!”.

Tiếp đó chàng quay người nói nhỏ: “Lập tức điều thuyền, dựng lại cầu phao!”.

Trước cổng thành phía nam, người đồn lại đông nghẹt, tất cả ngơ ngác nhìn con rồng lửa trên mặt sông.

A La nhân lúc khói bụi mịt mù che lấp, lẳng lặng xuống nước, để lợi dụng lúc mọi người bận dập lửa, bắc lại cầu, tiến gần cầu phao, nàng ngậm một ống trúc dài để thở, từ từ bơi đến đoàn thuyền neo đậu phía bờ bên kia. A La mừng là mình bơi giỏi, có thể lặn dưới nước lặn lẽ chờ thuyền trong phùng bơi ra. Sau khi chiếc thuyền đầu tiên chèo ra, nàng lặn dưới đáy thuyền bơi theo hướng ngược lại về phía đoàn thuyền. Khi chiếc thuyền thứ mười chèo ra, nàng đã vào bên trong đoàn thuyền, từ chỗ hờ trên mặt nước giữa các thuyền neo đậu, nhô đầu ra.

Quả nhiên, người ta đã nhanh chóng lấp xong cầu mới. A La lập tức vọt lên mặt nước, cởi cái bọc bằng vải dầu trên lưng xuống, lấy quần áo mặc vào, vò rới

mái tóc, bôi đen tay và mặt cho giống kẻ ăn mày, sau đó đường hoàng đi qua đoàn thuyền, lặng lẽ lọt vào trong thành.

Khi đội Ô y kỵ rầm rập xuất quân cũng là lúc Tử Ly nhận được tin báo. Tỷ nữ Tư Thi nhân lúc trong phủ rồi việc đã đích thân chạy đến báo với chàng. Tử Ly mỉm cười, chàng cũng không tin có ai đó bí mật lẻn vào tướng phủ bắt ba người đi.

A La đầu có ngoan ngoãn bị gả đi như vậy, quả nhiên nàng có suy tính và dự định. Lúc này dường như Tử Ly mới hiểu ra, tại sao A La thích bạc như vậy. Chàng từ từ mở bức họa trong tay, nhìn đôi mắt đỏ, nhếch môi cười: “Tư Thi, người làm rất tốt, bản vương không biết đôi mắt của vương phi lại không như thế này”.

Tư Thi quỳ phục trước chàng: “Tư Thi chỉ không hiểu vì sao tiểu vương gia phải vẽ bức khác, cho là bức cũ có ẩn ý, cho nên trong lúc mang đồ vào phủ mới bí mật đánh tráo bức họa”.

Tử Ly nói: “Chắc là tiểu vương gia lưu luyện đôi mắt này. Bức mới đâu?”.

“Nô tỳ thấy tiểu vương gia vẽ rất giống vương phi, nên nghĩ là chẳng có ích gì. Trong lúc mang đồ không tiện nên đã đốt rồi”.

“Người làm rất tốt, bản vương nên hậu thưởng cho người mới được”.

“Tư Thi không cầu ban thưởng, chỉ muốn được ở bên vương gia”.

“Ồ, người vì ta thật lòng tình nguyện ở lại?”.

“Phải, dẫu có phải chết vì vương gia nô tì cũng cam lòng”.

Tử Ly ngoái đầu nhìn Tư Thi, quả đúng là thiếu nữ xinh đẹp trẻ trung. Chàng thở dài, nhẹ nhàng vung tay xia lên ngực nàng, cắt đứt huyết mạch tim. Tư Thi kinh hoàng gục xuống, môi còn mấp máy run run, như đang hỏi tại sao.

Tử Ly nói khẽ: “Người tự cho là thông minh, đánh tráo bức tranh, nhưng lại không cho ta biết, đó là thứ nhất. Vô tình cảnh báo Lưu Giác ta đã bố trí tai mắt trong phủ của y, người đã để lộ ý đồ của bản vương, đó là thứ hai”.

Mắt Tử Ly lộ vẻ đau đớn: “Ngươi mang bức cũ đến, lại khiến bản vương ngày đêm đau đớn phát điên, đó là thứ ba. Ngươi đi đi, ta sẽ hậu táng cho ngươi”.

Tử Ly giờ tay vuốt mắt cho nàng ta. Chàng ngơ ngẩn nhìn bức họa một lát, cuộn lại cất đi, rồi sai gia nhân: “An táng tử tể, mật báo cho cánh quân ngầm các nơi, nhất định phải tìm được tam tiểu thư trước Lưu Giác. Cẩn thận, không được làm nàng ấy bị thương”.

A La lén trở về nhà, lấy sáo thổi ám hiệu. Tiểu Ngọc vội vàng mở cửa, nàng mệt mỏi rã rời, mặt mũi nhem nhuốc, nhưng miệng cười tươi roi rói: “Xong rồi, thành công rồi, yên trí trốn ở đây, qua nửa năm sẽ dễ đi hơn”.

Ánh mặt trời gay gắt như loãng ra khi có luồng gió sông thổi đến, mồ hôi vừa vã trên người đám thủy binh lập tức bị gió thổi khô. Có binh sĩ vừa làm việc vừa tranh thủ liếc về phía mấy ngôi lều mới dựng vội bên cạnh cổng thành, lại bắt gặp đôi mắt lạnh như băng. Bất giác rung mình, người nổi da gà. Phía trên một giọng cũng khẽ như thế hỏi: “Thế nào?”, binh sĩ cúi đầu khóa những sợi dây xích với nhau, nói nhỏ: “Làm đi! Tiểu vương gia của phủ An Thanh vương, hôm nay xem chừng muốn giết người”.

Khi dập tắt đám cháy, dựng xong cầu phao đã gần tới giờ Mùi, phía bờ kia vẫn còn hai chiếc thuyền chưa ghép hết, Lưu Giác đứng bật dậy, không nói không rằng, ra khỏi lều nhảy lên ngựa. Hai tổ khác của Ô y kỵ đã trở về phủ, Huyền tổ luôn ở bên Lưu Giác, thấy chủ nhân hành động đều nhất loạt nhảy lên ngựa đi theo. Lưu Giác một mình một ngựa dẫn đầu đi về phía bờ bên kia.

Qua cầu phao, chỉ có duy nhất một đường cái thông đến các trấn phía nam. Cách Phong thành gần nhất là trấn Thuận Hà, tiếp theo là Cốc thành. Ô y kỵ đi sát sau Lưu Giác, trên con đường cái buổi chiều vắng tanh chỉ nghe thấy tiếng võ ngựa nện gập trên mặt đường. Vừa gặp con đường nhỏ, Ô y kỵ cử một người rẽ vào tìm kiếm.

Trên đường cái cách thành mười dặm có một quán trà, chủ quán là một cặp vợ chồng già tóc bạc trắng, nắng chiếu xiên, ông lão ngủ gật trên ghế. Đột nhiên nghe tiếng tiếng vó ngựa dồn dập, ông lão mở choàng mắt, một toán kỵ sĩ mình

vận áo giáp mềm màu xanh sẫm, bọt mặt lao qua như cơn lốc, tiếng động vọng lại âm âm như sấm. Ông lão sợ hãi, người mềm nhũn, từ trên ghế trượt xuống đất. Phúi bụi trên người, ông chầm chậm đứng dậy, ngoảnh đầu lại loạng choạng quỳ sụp xuống. Một kỵ sĩ bọt mặt cố nén giọng nhẹ nhàng hỏi: “Ông lão, có nhìn thấy một tiểu công tử khôi ngô đánh xe ngựa qua đây không?”.

Ông lão há mồm, nhưng không nói ra được. Kỵ sĩ có vẻ sốt ruột, giọng nói đã có phần lạnh lùng hơn lúc trước: “Lúc sáng sớm, có một công tử khôi ngô đánh xe ngựa đi qua, lão có nhìn thấy không?”.

Ông lão lúc đó mới hoàn hồn, miệng lắp bắp: “Quán của tiểu... tiểu nhân giờ Thìn mới mở, không... không nhìn thấy”.

Kỵ sĩ không hỏi thêm, ném lại chuôi tiền, vung roi, phi ngựa về hướng trấn Thuận Hà. Khi kỵ sĩ đã đi rất xa, ông lão mới run run hai tay nhặt những đồng tiền vung vãi trên mặt đất, thầm kêu lên: “Ôi chao! Hào phóng quá!”.

Lưu Giác phi thẳng một mạch đến cổng trấn Thuận Hà. Trấn này không lớn, chỉ có hai con đường. Chàng giơ tay ra hiệu, Ô y kỵ tản ra, chia nhau đi vào trong trấn, Lưu Giác cưỡi ngựa đứng ở cổng trấn, lia mắt quan sát xung quanh. Không lâu sau, Huyền tổ bẩm báo: “Người trong trấn không ai nhìn thấy tam tiểu thư, cũng không thấy cỗ xe ngựa nào đi qua”.

Con tuần mã dường như cảm nhận được sự nóng ruột của chủ, liên tục giậm móng xuống mặt đường một cách bất an. Lưu Giác tính thời gian, có lẽ A La đã đến trấn Thuận Hà từ sáng sớm. Trấn này kẹp giữa hai ngọn núi cao, một con đường cái từ trấn thượng xuyên qua, không còn đường nào có thể đi vòng, ít có khả năng A La đưa mọi người vượt núi. Nếu bọn họ đi về phía nam, nhất định phải qua trấn Thuận Hà. Nhưng, bây giờ họ đi đâu? Đột nhiên phía sau chàng vang lên một tiếng nổ đánh gọn, trên bầu trời xuất hiện một đám khói màu xanh, tím đang dần tản ra. Đó là tín hiệu báo tin của các toán lính tìm kiếm. Mắt Lưu Giác lóe sáng, quay ngựa lao về phía đó.

Tiến vào khu rừng rậm, chàng nhìn thấy ngay cỗ xe ngựa. Các binh sĩ Huyền tổ quỳ sụp định bẩm báo, Lưu Giác đã đi xuyên qua bọn họ đi đến bên cỗ xe.

Trong xe có mấy bộ quần áo vứt lung tung, chàng tiện tay cầm lên một chiếc, bỗng thấy có vết máu, lại nhìn xuống đất, trên đám cỏ cũng có vết máu. Chàng giật mình, đồng tử trong mắt co lại, cảm thấy có bàn tay nào đó lên bóp chặt trái tim. Mặt trắng bệch, người toát mồ hôi lạnh, y phục dính vào cơ thể.

Kỵ sĩ đầu tiên phát hiện ra cỗ xe nói: “Thật là thủ pháp cao minh, xung quanh không hề có dấu tích, tựa hồ người và ngựa biến mất từ chỗ này”.

“Quanh đây có thấy kẻ nào hành tung bất thường không?”.

“Trong ngọn núi to phía tây Thuận Hà có một ổ sơn tặc, nhưng rất ít khi cướp xe ngựa thông thường, thương nhân qua lại chỉ cần cho ít bạc, bọn họ tuyệt đối không làm hại ai”. Lưu Giác cười gằn: “Ngay gần Phong thành như vậy mà lại có bọn sơn tặc quấy nhiễu? Chuyện này không thể được!”. Chàng linh cảm thấy toán cướp này không đơn giản.

“Đám sơn tặc này rất lạ lùng, hình như có dây dưa với thái tử, cánh quân ngầm trong trấn của Cáp tổ báo tin, chúng thỉnh thoảng mới xuống núi cướp bóc, hầu như chỉ ẩn náu trong núi. Mà những đồ cướp được hoàn toàn không đủ nuôi một toán binh mã đông như vậy, có vẻ như cướp bóc chỉ là để ngụ trang”.

Lưu Giác nhìn ra hai hướng đông tây xa xa của trấn Thuận Hà, bụng nghĩ, trấn Thuận Hà này là cửa ngõ vào Phong thành, nếu chặn đứng con đường yết hầu này, có nghĩa là bóp nghẹn huyết mạch của Phong thành và các thành trì phía nam. Nếu thái tử bố trí điểm chốt này, thật là một nước cờ hay, “Toán sơn tặc này xuất hiện từ bao giờ?”.

“Sau tiết Trung thu năm ngoái”.

Sau tiết trung thu, có nghĩa là vào lúc thái tử kết thân với Vương gia. Nghe đồn thái tử phi mưu lược hơn người, lẽ nào nước cờ này là do Vương Yến Hồi sắp đặt? Chàng càng nghĩ càng kinh sợ, đột nhiên nhớ lại tiếng đàn của A La trong buổi đại yến ở Đông cung. Lẽ nào thái tử đã sớm bố trí tai mắt trong tương phủ, bắt cóc A La? Lòng chàng như lửa đốt. Nếu phá sơn trại có nghĩa là gián tiếp giúp Từ Ly một việc lớn, đồng thời cũng phá vỡ bố trí của Đông cung, nếu không ra tay, sao chàng có thể yên tâm? Ánh mắt của Lưu Giác càng kiên định, môi hơi nhếch,

nụ cười hiện ra, bọn chúng đã xưng là sơn tặc, thì ta sẽ coi bọn chúng là sơn tặc để xử lý. Nếu là ván cờ của Tử Ly, hôm nay ta cũng vẫn phá. “Trước giờ Tý tối nay, ta muốn sơn trại biến mất. Trừ hại cho dân, chia sẻ nỗi lo với vương thượng là bổn phận của thân tử chúng ta”.

“Chúa thượng yên tâm!”.

Đám mây dần dần che lấp vàng trắng, trên ngọn núi to có những bóng đen lơ lửng. Dựa vào tin của Cáp tổ thu thập, Huyền tổ đã vạch xong phương án tấn công. Vào giờ Dậu, họ im lìm như những đám mây lặng lẽ lên vào bao vây sơn trại.

Lưu Giác quan sát kỹ sơn trại, quả như Cáp tổ báo cáo, hoàn toàn không giống sơn trại bình thường, mà giống một quân doanh nhỏ. Chàng cười khẩy, đây có lẽ là kế hoạch của một người thông thạo binh thư, hiểu rõ cách bài binh bố trận. Đợi đến giờ Hợi, những tiếng hú vang lên giống như tiếng cú trong đêm, tất cả bắt đầu hành động.

Những bóng đen từ trong bóng tối vọt ra, Lưu Giác dẫn đầu đội quân vọt vào trước, binh sĩ Huyền tổ chia nhau vào theo. Bên trong mặc dù có bố trí thế trận, nhưng gặp phải Ô y kỵ thông thạo binh pháp, cả đội đột nhập dễ dàng. Lưu Giác lặng lẽ áp sát đại sảnh, khi chàng thản nhiên bước vào, đám người bên trong thất kinh đến mức làm rơi bát rượu trong tay.

Tên thủ lĩnh kinh hoàng đưa tay dụi mắt nhưng chỉ thấy Lưu Giác cười, nói: “Ta không phải là ma quỷ, người xem, có bóng đây này”.

Lúc đó hắn mới định thần: “Người là ai, lọt vào trại thế nào?”.

“Chuyện đó người không cần biết, ta chỉ hỏi một câu, hôm nay có phải các người đã cướp một cỗ xe ngựa?” .

“Cướp thì sao? Không cướp thì sao?”.

Lưu Giác đứng tại chỗ vung lưới kiếm lên như múa, lóe lên những ánh bạc dịu dàng như ánh trăng, chạm vào cơ thể đám lính trong nhà. Mọi người chỉ cảm thấy một luồng khí lạnh ập đến, trong vòm nhà những bông hoa tuyết lạnh lùng,

lặng lẽ bay như mưa. Đến khi hoa tuyết chuyển thành màu đỏ, những tấm thân đỏ gục, đầu vẫn đang nghĩ, vị Tu La⁽¹⁴⁾ giữa đêm đen mang nụ cười này là ai?

Khi giọt máu cuối cùng từ từ chảy xuống mũi kiếm, đông đặc lại, Lưu Giác cười hỏi: “Trả lời ta!”.

Thủ lĩnh đột nhiên thét lên như xé giọng: “Không! Không có! Chúng ta chỉ phụng mệnh lập trại, không làm hại tính mệnh con người”.

Ô y kỵ âm thầm lọt vào như những con cá, đếm xong các thi thể báo cáo: “Tất cả có một trăm bảy mươi ba tên, chết một trăm bảy mươi hai tên. Không tìm thấy ba người bọn họ”. Tên thủ lĩnh thét lên: “Ô y kỵ các người là Ô y kỵ của An Thanh vương! Tiểu vương gia, người là Lưu Giác! Người, người đã giết sạch tinh binh của thái úy phủ, giết sạch rồi, người, người định làm phản sao?”.

Lưu Giác cười ha hả đến đau cả bụng: “Tiểu vương truy quét sơn tặc sao lại nói là làm phản? Ha ha!”. Lưỡi kiếm vung lên, chiếc đầu đang kêu đút phăng, chàng thôi cười ra lệnh: “Thu dọn xong, phóng hỏa, đốt!”.

Quay người ra khỏi phòng lớn, Lưu Giác nhắm mắt, nỗi đau trong lòng không hề giảm nhẹ do trận huyết chiến vừa rồi. Chàng mở mắt, ánh nhìn thâm u như bóng đêm, A La chạy đi đâu? Hay là theo con đường nhỏ đi về phía nam?

“Truyền lệnh, bắt đầu từ trấn Thuận Hà phía nam, vẽ chân dung dán cáo thị, lục soát chặt chẽ, thông báo các châu huyện, nói có người bắt cóc tiểu vương phi của phủ An Thanh vương. Người báo tin được thưởng hai ngàn lạng bạc, cứu được tiểu vương phi thưởng một vạn lạng vàng”. Sáng sớm bầu trời trong xanh, quang đãng. Buổi chiều sớm trong vương cung, Ninh vương mặt gầy gò, đỏ gay do phần nộ: “Kẻ nào dám to gan như thế, dám đốt cầu phao?”. Lý tướng bước ra quỳ phục xuống đất, nước mắt như mưa: “Vương thượng! Không biết kẻ nào đêm qua đã lên vào phủ bắt đi thê tử của thân, phủ An Thanh vương được tin tuy đuổi đến cửa thành phía nam, tặc tử lại đốt cầu phao. Lão phu làm quan nhiều năm, tu nhân tích đức, sao lại gây nên đại họa này!”. Lý tướng làm quan nhiều năm, nhưng cư xử ôn hòa, lễ độ, ngoài việc có người sau lưng gọi ông là cáo già, dĩ hòa vi quý, trong

triều ông vẫn được tiếng nhân đức. Nay Lý tướng sầu thảm rơi lệ trước điện rồng, văn võ bá quan ai nấy đều thương cảm, xuýt xoa.

Lưu Giác đứng ra, vén áo choàng quỳ xuống: “Vương thượng, tam tiểu thư của Lý tướng đã hứa gả cho hạ thần. Đêm qua thần lục soát ở ngọn núi lớn phía tây trấn Thuận Hà, phát hiện một toán sơn tặc ẩn náu, cách Phong thành chưa đầy mấy chục dặm mà sơn tặc dám ngang nhiên lập trại. Thần đã đốt sơn trại, nhưng nghe tặc tử nói thất phu nhân và tam tiểu thư bị áp giải về phía nam, xin vương thượng định liệu!”.

Mắt Ninh vương lóe sáng, nụ cười nở trên khóe môi: “Tốt, khanh làm rất tốt! Doãn Chi, bọn sơn tặc này sao có thể dung thứ, để chúng ngang nhiên trước mắt hoàng thành. Quả nhân phong khanh là Bình Nam tướng quân, truy soát các trấn phía nam, vùng phía nam núi nhiều đường sá hiểm trở, gặp sơn tặc quả nhân cho phép khanh tiền trạm hậu tẩu! Lý ái khanh chớ phiền lòng, Bình Nam vương nam tiến chuyển này, tất sẽ mang ái nữ bình an trở về”.

Ninh vương nói liền một tràng xong thì hơi thở dốc. Ánh mắt lướt đến Cố tướng và Tử Ly, thấy hai người tỏ vẻ quan tâm, khẽ gật đầu. Dừng một lát, Ninh vương tiếp: “Vương thái úy, Bình Nam tướng quân nam tiến chuyển này, khanh trao cho tướng quân hỗ phù lục quân của cánh quân phía nam, từ nay Nam quân sẽ do Bình Nam tướng quân chỉ huy”.

Vương thái úy sững người, lòng còn đang xót xa tiếc đội tinh binh cắm trên núi trá hình sơn tặc bỗng dung bị giết sạch, giờ Ninh vương lại thẳng thừng tước mất quyền thống lĩnh Nam quân. Nhưng giữa triều, trước bá quan, ông ta sao dám kháng chỉ, đành trình bẩm: “Năm ngoái có tin mật báo nói, Trần quốc ngu xuẩn muốn dấy binh, nay tướng quân Thiên Tường trưởng nam của Cố tướng đang thống lĩnh thủy quân Nam quân, tướng quân Vương Liệt thuộc hạ của thần đang cùng Thiên Tường tướng quân vạch định kế sách toàn cục, lúc này thay đổi thống lĩnh, sẽ bất lợi cho chiến sự, xin vương thượng xem xét”.

Ninh vương cười ngất: “Ta vẫn nhớ Doãn Chi và Thiên Tường từ nhỏ lớn lên bên nhau, là bằng hữu thân thiết, hai người hợp tác tất không có kẽ hở. Thái úy

không cần lo lắng, cứ định như vậy đi. Doãn Chi, ngày mai ngươi khởi hành, lập tức liên hệ với Vương tướng quân. Giám sát chặt chẽ động tĩnh của Trần quốc, đừng quên nhân tiện loại bỏ bọn khẩu tặc to gan làm cản”.

Lưu Giác không giấu nổi vui mừng, lớn tiếng đáp: “Thần tuân chỉ, vương thượng anh minh!”.

Ánh mắt của Tử Ly và Cố tướng gặp nhau, cùng lóe cười.

Thái tử mím môi, mặt không biểu cảm.

Sau khi thoái triều, thái tử trở về Đông cung, ngao ngán thở dài: “Phụ hoàng đã bắt đầu bố trí”.

Vương Yên Hồi đang thông thả đọc cuốn sách trong tay, liếc nhìn thái tử: “Binh lực của Ninh quốc, Hữu quân nằm trong tay An Thanh vương, Tả quân lấy Nam quân làm chủ lực. Hôm nay, nửa binh lực đã thuộc về phủ An Thanh vương, nếu cha con Lưu Giác muốn ngôi báu này, e là dễ nhất. An Thanh vương tuổi đã cao, chàng chỉ cần phái Ly Thân vương đến Biên thành phía nam thay thế ông ta, phụ hoàng nhất định chuẩn y”.

“Nhưng nếu vậy chẳng phải đem Hữu quân trao vào tay Tử Ly hay sao?”.

“Binh pháp hiểm chiêu, dùng binh quyền buộc y rời hoàng thành. Chàng là thái tử danh chính ngôn thuận, sau khi phụ hoàng băng hà, thuận theo lễ chàng sẽ đăng cơ. An Thanh vương bao năm lao tâm khổ tứ thống lĩnh Hữu quân. Lúc này để ông ta nghỉ tại gia an hưởng tuổi già, ông ta cũng đâu dễ trao Hữu quân cho Ly Thân vương. Cho dù sau này Ly Thân vương không phục, khởi binh cần vương, cũng còn phải xem ý tứ của An Thanh vương, An Thanh vương cơ mưu vô cùng, sớm đi Biên thành, thái độ mềm mỏng không rõ ràng, Long lệnh trong tay ông ta, ngay phụ hoàng cũng phải kính nể vài phần, không dễ đối phó. Hơn nữa, Cố Thiên Tường cũng chỉ là chỉ huy thủy quân của Nam quân. Nam quân đa phần là người của cha thiếp, Bình Nam tướng quân e cũng không dễ thu phục. Huống hồ, trong tay cha thiếp còn có Đông quân, tuy không bằng Nam quân, nhưng đều là quân tinh nhuệ thực sự. Mà Bắc quân lại ẩn náu trong rừng rậm Hắc sơn, điều này e là ngay cả phụ hoàng cũng không biết”.

Thái tử vừa mừng vừa kinh ngạc: “Ái phi quả nhiên là diệu kế. Ninh quốc có Bắc quân từ khi nào?”.

Vương Yên Hồi cười: “Đó là thân binh của thiếp. Từ nhỏ thiếp đã thích quân sự, cho nên hàng năm xin cha thiếp cấp cho những tinh binh lật vật trong quân làm đội quân riêng, lập trại trong rừng rậm Hắc sơn. Bắc quân có hai vạn binh mã, dưới sự điều khiển của thiếp, có thể một địch mười”.

Vương Yên Hồi nghiêm trang nhìn thái tử: “Nghĩa phu thê, hôm nay thiếp nói thật với chàng, từ nay phúc họa cùng chịu, điện hạ chớ phụ lòng Yên Hồi”.

Thái tử thở phào, bao nhiêu phiền não tiêu tan. Đột nhiên hỏi: “Ái phi có thích Lô Nhi không?”.

Vương Yên Hồi cười thản nhiên: “Tả tướng thiên kim, thiếp đâu dám không thích. Thiếp chẳng qua không thích Lô Nhi chơi đàn. Nhưng, thiếp rất thích tiểu muội Thanh La, nếu A La là tiểu muội của thiếp thì tốt, nhìn nàng ấy là thiếp thấy vui lòng. Rất muốn sớm tác thành A La với Bình Nam tướng quân, thiếp có thêm tiểu muội, điện hạ cũng có thêm đồng minh”. A La hoàn toàn không biết triều đình đã có những thay đổi lớn như vậy. Bây giờ nàng là con ốc sên chui trong vỏ, sống thoải mái ung dung trong nhà cùng với thất phu nhân và Tiểu Ngọc. Đồ ăn, đồ dùng trong vòng nửa năm đã chuẩn bị đầy đủ, không cần phải ra khỏi cửa.

Những ngày đầu còn có lính đến gõ cửa, Tiểu Ngọc ra mở, tóc vấn cao kiêu phụ nữ có chồng, váy áo bằng vải thô màu thẫm, mặt vẽ nếp nhăn, già hơn đến chục tuổi. Lính tuần không hỏi nhiều, chỉ giở bức chân dung đối chiếu rồi bỏ đi. A La kéo thất phu nhân vào cửa ngách bí mật đi sang ngôi nhà lớn bên kia, nấp sau hòn giả sơn, đợi lính đi khỏi mới dò dẫm đi ra. Căn nhà lớn chỉ giữ lại bốn người hầu và một quản gia, từ trước A La đã nghiêm cấm những người này không được vào hậu viên. Ngôi nhà lớn không có chủ nhân, hậu viên cũng không ai quét dọn, cửa ngách nguy trang khéo léo, rất khó nhận ra. Họ đã qua được đợt lục soát ban đầu, về sau cũng không ai đến quấy rầy nữa.

Vậy là A La làm quân bài giấy dạy thất phu nhân và Tiểu Ngọc đánh bài, hàng ngày ăn cơm xong là chơi bài, chơi xong lại ăn, ngủ dậy lại tiếp tục, ba người

cứ thế sống rất thoải mái. Chơi chán thì đọc sách. A La thích đọc sách nói về phong tục tập quán các nước, cuốn dư địa chí của Ninh quốc nàng đọc đến nhàu nát. Có lúc thờ dài, hồi học đại học chưa bao giờ nàng chăm chỉ như vậy.

Mỗi buổi tối không có việc gì thất phu nhân chong đèn dạy nàng thêu thùa, A La bắt đầu kể chuyện, cổ kim đông tây, phim, tiểu thuyết kịch, truyện cười, chỉ cần còn nhớ, nàng đều kể hết. Thất phu nhân và Tiểu Ngọc say sưa lắng nghe, thường hỏi nàng biết những chuyện đó từ đâu, A La nghĩ đến thế giới hiện đại của mình. Lúc này nàng chẳng có gì cần giữ gìn đối với thất phu nhân và Tiểu Ngọc, nàng hoa chân múa tay thao thao bất tuyệt, hai người tròn mắt nghe, tưởng là đang nghe kể chuyện thần thoại.

Khi ngồi một mình trong sân, A La bất giác nghĩ đến Lưu Giác, không kìm nổi thờ dài, không biết chàng ta tức đến thế nào. Nghĩ đến những hồi ức thú vị mỗi khi ở bên chàng ta, lại bật cười. Nàng cũng nghĩ tới Tử Ly, cảm thấy bây giờ ở trong cung có lẽ chàng đang bắt đầu cuộc đấu lâu dài với thái tử. Nhớ đến hai người đó, lòng không khỏi băng khuâng. Cả hai đều tài mạo xuất chúng, nếu kết hợp làm một, lại không phải là hoàng thân quốc thích, nàng có lẽ cũng thật sự động lòng. Bây giờ, nàng chỉ nghĩ đến cuộc sống tự do sau này, cuộc sống tự mình làm chủ, nên tạm để hai người sang một bên.

Cứ như vậy, năm tháng bình yên trôi qua. A La nói với thất phu nhân và Tiểu Ngọc: “Chúng ta đang ngồi trong nhà ngục do chúng ta dựng nên”.

Thất phu nhân và Tiểu Ngọc không biết có phải do sống âm thầm trong hậu thất tướng phủ đã quen nên không hề thấy buồn chán. Cuối cùng A La nôn nóng không yên, quyết định đi ra ngoài nghe ngóng.

Hôm đó nàng vẫn giả trai, nhưng mặt bôi đen hơn, sai từng bước dài đường hoàng bước vào nhà lớn. Lão quản gia ngây người, vui mừng reo lên: “Thiếu gia đã về”.

Mấy gia nhân lật đật chạy lại, dán mắt nhìn nàng với vẻ vừa lạ lẫn vừa phấn khởi. Nàng thầm nghĩ, thế giới ở đây người dân là tốt nhất, rất thật thà, không so

đo tính toán. Nàng cười nói: “Chú Phúc, ta từ miền tây bán xong chuyến hàng trở về. Lâu lắm không đến, chú vất vả rồi”.

Chú Phúc phấn khởi, cười rung râu: “Thiếu gia nói gì vậy. Thiếu gia đi vắng, để cho lão nhiều ngân lượng như vậy, lại còn cho tôi đón cả gia quyến đến chung sống. Chủ nhà như vậy tìm đâu ra”.

A La vừa nói vừa cùng chú Phúc đi vào phòng lớn, khắp nơi gọn gàng sạch sẽ, xem ra ngày nào cũng quét dọn tươm tất, A La rất cảm động. Chú Phúc và người nhà vẫn rất chần chu, không vì chủ vắng nhà mà lơ là công việc. A La ngồi vào ghế bành, lập tức có gia nhân mang trà, thái độ cung kính. A La chợt nói: “Ta quên tên các người rồi”.

Cậu bé xấu hổ nói: “Tiểu nhân là Trình Vĩnh, thiếu gia quên rồi sao?”.

Hồi đó A La mua bốn đứa trẻ ở chợ người, chúng đều không cửa không nhà, bị bắt đem bán. Nàng đặt tên cho bốn đứa là “Nhất Lao Vĩnh Dật”⁽¹⁵⁾ đứa nhỏ này tuổi đứng thứ ba tên là Trình Vĩnh, nhìn dán mắt vào nàng. Chú Phúc vỗ đầu nó: “Hư nào, sao lại nhìn thiếu gia chăm chăm như vậy, đi làm đi!”.

A La ngăn chú Phúc, cười: “Nó cũng ít hơn ta hai tuổi, ta mới mười bốn tuổi rưỡi”.

Chú Phúc cười híp mắt nhìn A La: “Thiếu gia có ở lại dùng bữa trưa không?”.

“Được, lâu rồi không đến, hôm nay ở lại đây ăn cơm”. A La muốn nghe chú Phúc và gia nhân kể chuyện Phong thành.

Lúc sau, vợ chú Phúc vào bếp làm một mâm cơm thịnh soạn. Chú Phúc tươi cười nhìn A La ăn rất ngon miệng. Nàng vừa ăn vừa hỏi chú Phúc: “Gần đây Phong thành có chuyện lớn gì không?”.

“Nghe nói An Thanh vương từ Biên thành trở về. Chúa thượng hạ chiếu cho ngài về nhà hưởng hậu phúc, lệnh cho Ly Thân vương đi Biên thành thay thế”.

A La gật đầu, cuối cùng Tử Ly đã nắm binh quyền. Nàng làm bộ vô tình hỏi: “Nghe đồn tam tiểu thư của Lý tướng đã hứa gả cho phủ An Thanh vương bị người ta bắt cóc, đã tìm được chưa?”.

“Ôi dào, thiếu gia, cậu không biết chứ, đạo ấy Phong thành căng thẳng lắm. Người ra vào chỉ cần là con gái hoặc tiểu công tử đều bị tra xét, chân dung, cáo thị dán khắp nơi, treo thưởng một vạn lạng vàng cho ai tìm được. Nghe nói bao nhiêu người dẫn con gái đến tướng phủ nói đó là tam tiểu thư, tất cả đều bị đuổi ra. Nghe nói tiểu vương gia của vương phủ trong con thịnh nộ đã lục soát hơn ba trăm ngọn núi dọc con đường cái đi về phía nam, quét sạch mấy chục toán sơn tặc lớn nhỏ”.

“Ô, xem ra tiểu vương gia này rất nặng tình với tam tiểu thư tướng phủ”. A La nghe vậy không nén nổi cảm động. Quan tâm đến nàng như vậy, trên đời được mấy người?

Ở đây chú Phúc đúng là trung tâm chuyện phiếm, những chuyện trà dư tửu hậu nghe được rất nhiều, càng nói càng hào hứng: “Nghe đồn, An Thanh vương gia cũng là người trọng tình, ngài chỉ lấy một vương phi. Tiểu vương gia này thề rằng chừng nào chưa tìm thấy tam tiểu thư, chàng quyết không lấy vợ, sống phải thấy người, chết phải thấy xác! Nghe đâu bây giờ công tử ấy đã được phong Bình Nam tướng quân, chính là bình đẹp khẩu tặc phương nam, báo thù cho tam tiểu thư!”.

A La cười khanh khách, thầm nghĩ, e là vì một lý do khác, chàng ta mới làm Bình Nam tướng quân, vậy mà còn viện ra cái cớ mùi mẫn như thế. Nếu mình xuất hiện trước mặt, chưa biết chừng chàng ta xẻ thịt lột da mình cũng chưa hả hết giận. Nàng hỏi chú Phúc: “Vậy bây giờ người ta còn tìm tam tiểu thư nữa không?”.

Chú Phúc lắc đầu: “Đã nửa năm rồi, chắc chắn không cứu được rồi. Lý tướng truyền thống thư hương, tam tiểu thư rơi vào tay bọn khẩu tặc, không bị giết chắc cũng tự tận”. A La động lòng. Ăn xong nói với chú Phúc: “Ta đi loanh quanh trong thành, chú bảo Trình Vĩnh đi với ta”.

Thuê một cỗ xe ngựa, A La cùng Trình Vĩnh ra khỏi nhà, đi thẳng đến cổng thành phía nam. Khi qua cổng thành, nàng vén rèm nhìn ra, thấy người qua lại bình thường, lính tuần đứng phân tán, không tra hỏi ai. Nàng bùm môi cười, lòng nở

hoa, bảo Trình Vĩnh, “Ta rất tò mò đối với tam tiểu thư Lý phủ, người chạy đi nhìn xem còn có bức hình nào của cô nương ấy không, để ta ngắm một chút”.

Trình Vĩnh cười: “Không còn từ lâu rồi. Nắng mưa đã làm hỏng hết, chẳng có tin tức gì, cũng không thay cái mới. Chắc tại người đến quấy rầy tương phủ quá nhiều, làm họ chán nản”.

Trở về nhà, A La đưa cho chú Phúc một tờ ngân phiếu, nói: “Chú Phúc à, lần này ta đi phía nam một chuyến, có lẽ sẽ rất lâu, chỗ này biểu chú để chú chi tiêu trong nhà”.

Chú Phúc liếc nhìn: “Thiếu gia, đây là năm ngàn lượng. Đâu có cần nhiều như vậy”.

A La thở dài: “Chú Phúc à, chú cũng có tuổi rồi, nói thật với chú, ta đi chuyến này có lẽ sẽ không quay lại. Nếu hai năm sau không thấy ta quay về, chú cứ bán ngôi nhà đi, ngân lượng coi như ta biểu chú an dưỡng tuổi già”.

Chú Phúc đỏ mắt: “Thiếu gia, cậu tốt quá. Vợ chồng lão không con cái, ở đây cũng chẳng làm được gì cho cậu. Ngôi nhà lão giữ lại, sau này cậu trở về Phong thành thì còn có chỗ dừng chân. Chỗ ngân lượng này lão chỉ tiêu tằn tiện là đủ rồi. Chỉ hiềm nỗi, A Nhất, A Lao, A Vĩnh, A Dật chúng nó không có nhà, cậu đừng bán chúng đi”.

A La lại cười: “Chú Phúc à, sao ta lại bán chúng. Giữ chúng ở lại đây, nếu ta không quay lại, chú cưới vợ cho chúng, dạy chúng buôn bán làm ăn. Có lẽ sau này, ta sẽ còn trở lại thăm chúng”.

Chú Phúc nói dứt khoát: “Thiếu gia, chúng tôi chờ thiếu gia trở về. Mặc dù cậu không về nhiều, cũng không ở đây bao giờ, nhưng đây vẫn là nhà của cậu”.

A La cảm thấy chú Phúc và mấy gia nhân thực ra là người tốt, nếu Phong thành không nguy hiểm, nàng đã ở lại đây. Nàng cười nhận lời, lúc đi còn biểu chú Phúc một tờ ngân phiếu lớn, tính tiền mang theo người, vẫn còn hơn hai vạn lượng bạc. Bây giờ phải nhanh chóng đến thành Lâm Nam tìm vú Trương, sau này có cơ hội sẽ rời Ninh quốc, nấn ná ở đây cũng đủ rồi.

Ngày hôm sau, A La, thất phu nhân, Tiểu Ngọc thuê một cỗ xe ngựa rời khỏi Phong thành. Nàng biết Lưu Giác đang ở miền nam, nhưng không ngờ lúc này chàng đang ở thành Lâm Nam nơi nàng sắp đến.

Ra khỏi Phong thành, ba người thở phào nhẹ nhõm, men theo đường cái đi về phía trước. A La vẫn giả trai, ba người vận quần áo vải bố bình thường, giống một gia đình ba nhân khẩu. A La nói đùa Tiểu Ngọc: “Từ nay gọi ta là tướng công! Ngươi là tiểu nương tử của ta”.

Tiểu Ngọc ngoan ngoãn đáp: “Vâng, tiểu tướng công”. A La nghe vậy cười khanh khách. Giữa Phong thành và Lâm Nam thành có mười đô thành, do nhiều năm không có chiến loạn, lại thêm Lưu Giác dẹp hết khẩu tặc trên đường, dân chúng chất phác, trên đường không xảy ra chuyện gì.

Ba người cũng không đến thẳng thành Lâm Nam, đến mỗi thành phố đều dừng lại nghỉ mười ngày, nửa tháng, có lúc ở hẳn mấy tháng, thưởng thức phong cảnh, món ngon, vào đình chùa thắp hương, xem bơi thuyền, chưa kịp đến Lâm Nam thời gian đã mất tới hai năm.

A La đã cao hơn hẳn một cái đầu, vẫn chuyên cần luyện võ karate, do thường xuyên luyện tập, ngoài đầu óc minh mẫn, cơ thể cũng rất săn chắc dẻo dai. Nàng còn dạy thất phu nhân và Tiểu Ngọc tập Yoga, khiến họ thích ăn chay, không thích thịt cá, A La cười: “May quá, tiết kiệm khỏi tiền!”.

Bây giờ A La đã mười bảy tuổi, hết vẻ vụng về con trẻ. Hai năm du ngoạn bên ngoài, nước da nàng vốn trắng xanh, bây giờ trở nên khỏe mạnh sáng bóng như ngọc. Khi vận nam trang trông nàng tuấn tú khôi ngô, hào hoa khác thường, luôn khiến Tiểu Ngọc ngây người, lao đến ôm chầm kêu lên: “Tiểu tướng công của thiếp”.

A La hỏi thất phu nhân: “Mẹ à, bây giờ trông con có giống tam tiểu thư của tướng phủ không?”.

Thất phu nhân cười: “Giống, mắt không thay đổi, nhưng cao hơn nhiều, trở thành người lớn rồi”.

A La vui lắm, dự định sau khi đến thành Lâm Nam sẽ bắt đầu thể hiện các ngón võ dưới cái tên Trình công tử.

Chú thích:

13. Cáp tổ: Đội truyền tin bằng chim bồ câu (BTV).

14. Tu La bắt nguồn từ tiếng Phạn, Tu La nghĩa là thiên thần. Ngoài ra còn có A Tu La là để chỉ các ác thần (BTV).

15. "Nhất Lao Vĩnh Dật": Thành ngữ, có nghĩa là một lần vất vả an nhàn mãi mãi.

Chương 15

Từ đại lục này đi thẳng phía tây, tận cùng là những dãy núi băng tuyết trùng điệp mênh mông. Không ai biết bên kia núi tuyết là gì, cũng chưa ai đến đó. Tuyết tan thành những dòng chảy lớn, dần dần hội tụ thành sông, từ Khởi quốc phía tây, qua Hạ quốc phía tây nam, đến Trần quốc và Ninh quốc, tại vùng giáp ranh giữa Ninh quốc và Trần quốc, dòng sông trở thành biên giới tự nhiên của hai nước, lưu vực rất rộng, đến hai trăm trượng có dư. Thành Lâm Nam lưng dựa vào núi, tường thành quanh co uốn lượn trên núi, bên trên có những chốt hiểm yếu, trông giống như con rồng khổng lồ ôm ấp bảo vệ vững chắc thành trì bên dưới.

Mười lăm đô thành phía đông của thành Lâm Nam xuôi theo hướng Phong thành đều là bình nguyên, vẫn là kho lương thực của Ninh quốc, các nhánh của sông Hán Thủy chảy vào bình nguyên, bồi đắp phù sa cho nơi này trở nên màu mỡ, lại thêm khí hậu ôn hòa, sản vật phong phú, tám phần mười lương thực rau xanh của Ninh quốc đều từ nơi này mà ra. Nếu phá được thành Lâm Nam, có thể tiến thẳng đến mười lăm thành trì kia, tổn thương nghiêm trọng nguyên khí của Ninh quốc. Cho nên tầm quan trọng của thành Lâm Nam không thua kém Biên thành phía tây.

Thành Lâm Nam phía nam, Biên thành phía tây, hai thành trì này là cửa ngõ trấn giữ phía tây và nam của Ninh quốc, giữ vững hai thành này mới đảm bảo an ninh của Ninh quốc. Những vách núi phía đông của thành Lâm Nam tạo nên vịnh cảng tự nhiên, doanh trại thủy quân của Nam quân đồn trú tại đây, cách cổng thành Lâm Nam năm dặm đường thủy, tiến có thể công, lui có thể thủ, lại thêm vị trí hiểm yếu của thành Lâm Nam, đây cũng là nguyên nhân khiến ba nước dọc sông Hán Thủy xưa nay chưa bao giờ dám mạo hiểm vượt râu hùm Ninh quốc.

Trăng non mới nhú, sao thưa thớt, mây quang đãng, dòng Hán Thủy lặng lẽ chảy về đông. Một đội lính gác bước chân đều tậm tập, trao đổi khẩu lệnh tiến hành đổi gác. Tại trạm gác trên tường phía tây cổng thành phía nam, có một vị

tướng quân trẻ tuổi đang đứng, quân phục màu đen, áo giáp mềm bó sát thân hình cao lớn thanh tú của chàng, ngũ quan như tạc, đôi mắt lạnh, sáng như sao, cặp môi rõ nét mím lại thành nụ cười nhạt. Chàng đưa mắt nhìn về phía nam sông Hán Thủy, ánh mắt như vượt qua mặt sông rộng, dừng lại ở bờ bên kia. Dưới ánh trăng, phía bờ nam có những bóng thuyền sừng sững. Tay chàng vịn vào bờ tường, gõ nhẹ, sóng ào ạt vỗ dưới chân tường, vỗ vào tâm trí chàng.

Ba năm nay Ninh vương ngày càng già yếu, tin báo cho biết người đã nghỉ triều một tháng, việc triều chính do thái tử lo liệu, cục diện Phong thành trở nên căng thẳng. Mà Trần quốc nhiều năm khổ luyện thủy binh, có lẽ là đã chờ đợi thời cơ rất lâu. Khi Ly Thân vương và thái tử bắt đầu cuộc chiến tranh giành vương vị, Ninh quốc có thể phải đối diện với nguy cơ ngoại xâm và nội chiến triền miên.

Không xa, phía sau chàng có mấy người lính hộ vệ vận áo giáp, bịt mặt khế bầm: “Chúa thượng, đêm đã khuya, mời chúa thượng đi nghỉ”.

Nếu là trước đây, chàng sẽ lạnh lùng liếc mắt không thèm để ý, nhưng hai năm nay... chàng khẽ cau mày, với chàng hỉ nộ đã sớm tiêu tan không còn dấu vết, lại nhìn vì sao sáng nhất bên cạnh vàng trắng, trong đầu lại hiện lên hình ảnh một đôi mắt, ánh mắt chàng lại trở nên dịu dàng. Ba năm rồi, A La, nàng sống thế nào?

Hồi đó trong cơn thịnh nộ chàng đã ra lệnh đốt sạch sơn trại ở vùng núi phía tây của họ Vương, lại được chỉ lệnh bình dẹp phương nam, chàng nhất lộ thẳng tiến, truy lùng khắp mọi ngã đường phía nam, nhưng không hề tìm ra dấu vết A La. Tiếp đó, Ly Thân vương Lưu Phi tiếp quản Hữu quân ở Biên thành, thay thế An Thanh vương được lệnh trở về Phong thành dưỡng lão. An Thanh vương mật lệnh cho Lưu Giác, tiếp quản Nam quân, khi Ninh vương chưa băng hà tuyệt đối không được trở về Phong thành.

Lưu Giác bất lực trong tìm kiếm A La, lại không phụ kỳ vọng của phụ thân. Ba năm nay, càng kiên định, quyết đoán mạnh tay chinh đồn Nam quân, nửa thu phục nửa thanh trừng, dần dần loại bỏ thế lực của Vương thái úy, nắm chắc Nam quân trong tay, khiến trên dưới một lòng, vững như thép.

Nam quân lúc đầu không phục vị hoàng thân tiểu vương gia này, thoát nhìn chàng ngoại hình tuấn lãm, vẻ chơi bời phong lưu, nghe đồn do hôn thê bị bắt cóc mới được giao quyền Bình Nam tướng quân, lòng bội phần không phục, thầm rửa xả, một đại quân tinh binh là thế nay lại trở thành sĩ tốt để báo tư thù. Đến khi Lưu Giác truy quét ba trăm ngọn núi giữa mười lăm thành trì từ trấn Thuận Hà đến Cốc thành phía nam, quét sạch mười mấy sơn trại, khiến cho miền nam Ninh quốc sạch bóng khẩu tặc, kẻ sách chu toàn tử mĩ, thủ pháp quyết liệt mau lẹ, kiếm thuật tàn khốc vô tình mới khiến cho binh sĩ thần phục. Tiếp theo, thực hiện quân kỷ nghiêm minh, từ đó Nam quân mới trên dưới thuận lòng.

Lưu Giác vẫn đứng ở chốt canh, mặc cho gió sông thổi. Đạo đó, truy tìm các ngả phía nam, không tìm thấy dấu vết của A La, chàng suy đi nghĩ lại, cuối cùng khẳng định A La đã trở về Phong thành. Cáp tổ báo tin, Tử Ly phụng mệnh tây tiến, không thấy A La đi theo, phủ Ly Thân vương và phủ thái tử cũng không thấy tăm tích. Lưu Giác cười, thầm nghĩ, A La nhất định đang ẩn náu nơi nào đó ở Phong thành. Cục thế chưa rõ, tìm thấy cũng không phải là chuyện hay, nếu cưới A La, để nàng lại trong vương phủ ở Phong thành chàng sẽ rất nhớ nhung. Bèn lệnh cho Cáp tổ, khi phát hiện được A La, chỉ cần sai cao thủ bí mật bảo vệ, không cần tiếp cận, tránh khiến nàng kinh động.

Lưu Giác kỳ thực rất khâm phục A La, tuổi nhỏ như vậy mà có thể đưa mẫu thân và nữ tỷ bỏ trốn, lại còn dám phóng hỏa đốt cầu phao, kế hoạch chu toàn, che mắt được bao nhiêu người.

Nhưng ba năm nay không thấy tin tức của nàng, Lưu Giác hơi giận, Phong thành lớn đến đâu? Mỗi khi Cáp tổ bẩm báo không có tin gì, chàng lại sầu muộn vô chừng, rồi lại dắc ý A La có thể trốn lâu như vậy mà không để lộ dấu vết, chàng bỗng càng thêm yêu thích nàng. Mãi đến ba tháng trước, Cáp tổ báo về, có một đôi vợ chồng trẻ cùng bà mẹ đang đi về phía thành Lâm Nam, bà mẹ có ngoại hình rất giống thất phu nhân của tướng phủ, nghi là A La, lúc đó chàng mới cả mừng.

Lưu Anh nhớ rõ, hôm đó chúa thượng nhận được tin báo của Cáp tổ lại uống rất say, một mình uống rượu, múa kiếm trong hậu viên, cười ngất, nói to: “Tử Ly, huynh nói đúng lắm, A La đúng là bảo ngọc. Nàng ấy đến rồi, đến Lâm Nam rồi!”.

Đây là lần đầu tiên trong đời, Lưu Anh thấy chủ nhân uống say. Y cố cố gắng về, Lưu Giác nằm trên giường vẫn còn cười, nhắm mắt, kéo áo Lưu Anh, luôn miệng hỏi: “Lưu Anh, người nói xem, A La gặp ta liệu có bỏ chạy không?”.

Lưu Anh mắt đỏ hoe. Lúc sáu tuổi, rét công suất chết ở ngoài đường, một bát canh thịt đã khiến y tỉnh lại, mở mắt nhìn thấy Lưu Giác, khuôn mặt đẹp như tạc, tươi hồng như thoa phấn chớp mắt nhìn, tươi cười: “Người tỉnh rồi à? Sau này đi theo ta nhé, nhất định không để người bị đói”.

Lúc đó Lưu Giác mới năm tuổi. Từ đó Lưu Anh luôn ở bên chàng như hình với bóng, lớn lên cai quản Thanh tổ của Ô y ky.

Lưu Giác say dường như lại trở về thuở nhỏ, lúc đó, khi bị ốm chàng cũng thường kéo áo Lưu Anh miệng hỏi không ngừng: “Ta nằm mơ thấy mẫu thân, bao giờ phụ thân mới về?”. Lưu Anh nhìn thấy nụ cười buồn ẩn trên khuôn mặt thanh tú của chủ nhân, thềm thềm với chính mình, tam tiểu thư kia nếu đã đến thì đừng nghĩ có thể bỏ chạy, mình sẽ tìm mọi cách giữ nàng ta bên cạnh chúa thượng. Lưu Anh ngẩng đầu nhìn tấm lưng thẳng tắp như thanh gươm trong gió lạnh, thử khuyen lần nữa: “Chúa thượng, gió đông rất lạnh, cẩn thận bị cảm, quay về thôi”.

Lưu Giác quay người: “Đi thôi, về uống chén rượu nóng, trời đúng là lạnh quá”. Từ xa đã nhìn thấy mái cổng cao vút của thành Lâm Nam, Tiểu Ngọc vui sướng reo lên: “Đến rồi, đến Lâm Nam rồi, không biết vú Trương có khỏe không? Gặp thất phu nhân không biết vú sẽ mừng đến mức nào nhỉ?”.

Thất phu nhân cười dịu dàng. Từ khi rời tướng phủ, lòng bà cũng dần trở nên vui vẻ. Hai năm du ngoạn vừa rồi, được ngắm nhìn thế giới bên ngoài muôn màu như vậy, coi như bà đã sống không uống.

“Tiểu nương tử à, nàng càng ngày càng hoạt bát đấy, ngó nghiêng như thế còn ra thể thống gì, hãy để tướng công nàng tận mắt nhìn nào!”. Rèm xe vừa vén lên, khuôn mặt như tạc bằng ngọc của A La hiện ra. Cử chỉ nàng phóng khoáng đỉnh đặc, chỉ có đôi mắt vẫn lóng lánh như thủy tinh, linh lợi khác thường.

Nhìn thấy thành Lâm Nam sừng sững nguy nga giữa lưng chừng núi, nàng buột miệng nói: “Dựa núi cận sông, địa linh nhân kiệt, thành phố du lịch hạng nhất”.

Thất phu nhân nhìn nàng vẻ trách móc: “Suốt dọc đường ăn ăn uống uống, vung tay quá trán, bây giờ chỉ còn mấy ngàn lạng bạc, còn không mau đi kiếm tiền nuôi nhà, lại chỉ mãi chơi”.

A La cười, giơ tay đón bắt những bông hoa tuyết bay lất phất, kéo dài giọng than thở: “Gió ơi, tuyết ơi, Tam Nhi số khổ, phải còng lưng kiếm tiền nuôi cả nhà”.

Tiểu Ngọc và thất phu nhân đã nghe A La kể chuyện Hỷ Nhi và Dương Bạch Lao, lúc đầu chịu bao nhiêu khổ cực, về sau khổ tận cam lai, được hưởng hạnh phúc sung sướng. Khi kể chuyện đó A La bắt chước Dương Bạch Lao vừa nháy múa vừa lấy sợi dây thừng màu hồng định quán đầu cho Tiểu Ngọc. Bây giờ nghe nàng uốn giọng như vậy thất phu nhân lại thấy buồn cười mắng yêu A La, trong xe tiếng cười nói đùa vui ồn ào.

Xe đến gần cổng thành thì bị chặn lại, A La thoát đầu cũng thấy kỳ lạ, nhưng nghĩ đây đã là Lâm Nam gần biên giới Trần quốc, kiểm soát người ra vào thành là đương nhiên, nên cũng thấy bình thường. Nàng đường hoàng nhảy xuống xe, chấp tay nói với lính gác: “Tướng gia, tại hạ là Trình Tinh ở Phong thành cùng hiền nội và gia mẫu về nam thăm người thân, xin cho phép”.

Lính gác vốn mặt sắt, nhưng nhìn thấy vị công tử khôi ngô, nhã nhặn lại hiểu lễ nghĩa, sắc mặt cũng dịu đi nhiều, liền đáp: “Thượng quan có lệnh, phàm là khách vào thành đều phải lưu bút vào sổ, công tử cứ làm theo quan lệ là được”.

A La vung bút, ghi quê quán danh tính, sau đó ba người thuận lợi vào thành. Lòng cười thầm, Phong thành Trình phủ, cho dù đi tra xét cũng không phải là giả mạo.

Có rất đông khách thập phương và thương nhân đi đường thủy đến thành Lâm Nam, trong thành đường xá bằng phẳng, hàng quán san sát, cư dân đông đúc, phồn thịnh náo nhiệt. A La ngồi trong xe trầm tư quan sát. Mấy năm trước nàng đã giao cho vú Trương món tiền lớn, để vú cùng người con trai đến thành Lâm Nam

mua nhà, mở quán rượu nhỏ làm kế sinh nhai. Không biết ba người cùng đến thế này, quán rượu ấy liệu có đủ nuôi sống cả nhà hay không.

Rồi nàng lại cười, chuyện đó để đến nơi hẵng hay, bây giờ phải tìm được Thường Lạc tửu quán đã. Theo địa chỉ của vú Trương, xe ngựa rẽ vào một con đường nhỏ, men theo con dốc đi lên, không lâu sau đã nghe thấy tiếng nước chảy róc rách, một lá phướn màu xanh cắm trên cành cây, trên có hàng chữ Thường Lạc tửu quán. Phu ngựa dừng xe, A La nhảy xuống gọi: “Vú Trương, vú Trương, chúng ta đến rồi!”.

Vú Trương ngồi sau quây rượu, tóc đã điểm bạc, nhưng đầu óc vẫn tinh nhanh. Vú hồ nghi vênh tai nghe, sau khi xác định, mặt vụt tươi cười mừng rỡ, từ trong quây chạy ra. Vừa tới cửa đã thấy một vị công tử khôi ngô, dáng cao ráo đĩnh đạc, ánh mắt tinh nghịch nhìn mình mỉm cười, thất phu nhân được Tiểu Ngọc dìu xuống xe. Ngơ ngác định thần, vú Trương xúc động, mắt đỏ hoe nghẹn ngào: “Phu nhân!”.

Thường Lạc tửu quán tọa lạc giữa lưng chừng núi, lúc này trời vẫn còn sớm, trong quán chưa có khách. Vú Trương vội vàng buông mình, đóng cửa quán, lên tiếng gọi con trai và con dâu.

A La thấy con trai, con dâu vú Trương mặt mũi đều thật thà chất phác, cô con dâu tay dắt một đứa bé trai ba tuổi, mặt mũi có vẻ bướng bỉnh, nàng không nén nổi nói đùa: “Hồ Tử phải không? Sao lớn lên trông như tiểu hồ thế này?”.

Hồ Tử ba tuổi, sợ người lạ, trốn sau lưng mẹ, thò cái đầu bé nhỏ ra, nói: “Thiếu gia là tam tiểu thư thông minh mưu mẹo mà bà nội hay kể phải không? Sao chẳng giống tẹo nào?”.

Mọi người cười ồ, A La cũng cười, giơ tay rút cái trâm trong búi tóc, mái tóc dài xổ tung, vẻ con gái lộ lộ. Hồ Tử mắt sáng lên: “A, tiên nữ tỷ tỷ!”.

Mọi người lại ồ lên cười, vú Trương vội đưa ba người vào hậu đường. Ngôi nhà này có ba đình viện riêng rẽ, phía trước là tửu quán, ở giữa là chỗ ở của gia đình vú Trương, xuyên qua vòm cổng hình bán nguyệt lại là một tiểu viện xinh

xấn. Vú Trương cười: “Ngày đêm mong mỏi, phu nhân và tiểu thư có hài lòng không?”.

Thất phu nhân chấp tay vái vú Trương: “Mấy năm nay vất vả cho vú quá, đã chuẩn bị chu toàn cho mẹ con Ngọc Đường”.

Vú Trương hốt hoảng đỡ thất phu nhân: “Không dám, phu nhân đã cứu già. Năm xưa nếu không có phu nhân bỏ tiền cứu giúp, già đâu có con cháu nhà cửa đề huề như bây giờ...”. A La xem xét tỉ mỉ xung quanh, nghĩ đến thằng bé Hồ Tử đáng yêu, trầm tư hồi lâu mới nói: “Vú Trương à, hôm nay chúng ta ở lại đây, ngày mai sẽ tìm chỗ khác. Vú thông thạo Lâm Nam, ngày mai đi tìm giúp ta chỗ mới”.

Vú Trương ngạc nhiên: “Tiểu thư, sao không ở cùng chúng tôi? Tiểu thư chê chỗ này hay sao?”.

A La cười: “Tìm một chỗ khác, ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, sẽ không liên lụy cả nhà, ở riêng rẽ mới dễ ứng phó. Ta có rồi đều tửu quán uống rượu cũng không gây nghi ngờ. Vú nhớ nhé, lần sau chúng tôi đến chỉ là khách bình thường”.

Tối hôm đó, thất phu nhân và vú Trương mấy năm không gặp, giờ được dịp dốc bầu tâm sự. Vú Trương nghe kể, ngâm ngùi, thở dài, lại rơi bao nhiêu nước mắt.

Lưu Giác được tin báo A La đã đến thành Lâm Nam, bề ngoài chàng tỏ ra bình thường, nhưng trong lòng dậy sóng. Lưu Anh không nén nổi, hỏi: “Có cần thuộc hạ đi bắt về không?”.

Bắt về có nghĩa lý gì? Lưu Giác nén nổi khao khát được gặp mặt nàng, bình thản dặn dò: “Lệnh cho Minh tổ lựa ra mấy cao thủ đi theo bảo vệ nàng ấy, báo cho đội quân ngầm ở cổng thành, nếu thấy nàng ấy một mình ra khỏi thành, chỉ cần bí mật đi theo là được, nhưng không được để nàng ấy đưa cả mẹ cùng đi. Vào thành Lâm Nam nàng ấy còn có thể chạy đi đâu?”.

Lưu Giác thầm nghĩ, ta rất muốn xem rút cục nàng sẽ làm gì ở đây? Nghĩ đến sự mưu trí của A La, lòng chàng lại xao xuyến, môi thoáng nụ cười.

Đã vào giữa đông. Những bông tuyết bay lả tả trên bầu trời thành Lâm Nam, tuyết tan trên mặt đường ẩm ướt, những tầng khí lạnh ngất trong trẻo bao phủ thành phố, hít thở một hơi, khí lạnh đã xuyên thấu phủ tạng. A La vận chiếc áo bông màu xanh nhạt, mỉm cười tự tin, chậm rãi bước từng bậc đi xuống, dạo chơi trong thành. Những hàng quán lớn nhỏ san sát, chất đầy sản vật phong phú, đồ da của Khởi quốc phía tây, đặc sản của Hạ quốc phía tây nam, đồ tơ lụa của Trần quốc phía nam đều có thể tìm được ở đây, những tửu lâu mái cong sang trọng rải rác xen lẫn những quán rượu nhỏ bình thường. A La thầm đánh giá, du lịch và giao thương đã khiến nơi đây phát triển thịnh vượng, hôm nay ra phố xem lại mới nhận thấy thành Lâm Nam chính là một thương cảng và thành phố du lịch lớn nhất của Ninh quốc.

Sự náo nhiệt của Lâm Nam có một phong vị khác so với Phong thành. Trong thành khắp nơi đều có thể gặp những thương khách và phu bốc vác nói đủ các kiểu khẩu âm. Do đây là thương cảng lớn, mặc dù đang giữa tiết đông hàn, thuyền buôn vẫn qua lại tấp nập. Chỉ có những lính tuần khoắc kiếm đi lại khắp nơi mới nhắc người ta nhớ ra đây là một trấn biên ải trọng yếu.

Nàng thông thả đi dạo đến tận cổng thành phía nam, đứng trên bến cảng nhìn ngắm thuyền buôn đang neo trên bến. Thuyền lớn có hai tầng lầu, dài tới hơn hai chục trượng, đã hạ buồm, những cột buồm sừng sững như cây rừng. A La thú vị nghĩ thầm, một chiếc thuyền lớn như thế, phải bao nhiêu người mới chèo được, đi đến gần quan sát, nhìn vào khoang đáy qua những ô cửa hình vuông. Hình dung ra cảnh tượng tráng lệ khi thuyền khởi động, hàng trăm mái chèo nhất tề vung lên đều tăm tắp, bỗng bật cười khoái trá. Từ quán rượu của vú Trương đi ra phố, dạo chơi trên bến cảng cả nửa ngày, ngắm nghía phong cảnh xem chừng rất hay, nhưng kiếm tiền như thế nào nàng vẫn chưa nghĩ ra. Đây là thương cảng sầm uất, mấy nước giao thương trên sông Hán Thủy, nhưng buôn bán A La nghĩ bây giờ mình chưa làm được. Nàng không muốn mở quán ăn kiểu Tô tâm trai làm bà chủ, thực khách qua lại phức tạp, không cẩn thận có khi lại xảy ra chuyện, thậm chí mở phường ca hát vui chơi cũng không khả quan. Nàng còn nhớ, những vũ trường hiện đại đều phải có chỗ dựa, những chốn phong nguyệt của Ninh quốc đều phải lập hồ

sơ đi báo quan phủ lập sổ thuế, nàng đương nhiên không thể lập hồ sơ. Huống hồ nhân khẩu ở Lâm Nam phức tạp, nhiều binh lính, có câu “tú tài gặp lính, có lý cũng bằng không”, binh lính làm gì vào những ngày nghỉ? Đương nhiên sẽ đến những tụ điểm giải trí tiêu khiển, nàng không muốn mình phục vụ chẳng may có gì sơ suất, làm phật lòng vị khách nào đó mà bị đập tiệm.

Thong thả trở về nội thành, A La chậm chậm thả bước vừa đi vừa suy nghĩ, suy tính mọi khả năng. Chợt ngẩng đầu nhìn thấy trên ngọn cây đa phía trước cắm một lá cờ phướn, trên viết “Ỗ La tửu quán”, bụng nghĩ cái tên thật là hay, nhìn thấy hai chữ tửu quán, lại thấy bụng đói cồn cào. Nàng nuốt nước bọt, thầm nghĩ mình chưa thưởng thức món ăn ngoài phố của thành Lâm Nam, vậy là rào bước đến đó.

Tửu quán dựng bên một cây đa to, một dòng thác nhỏ từ sườn núi phía sau chảy xuống, quán dựng theo kiểu nhà sàn, tầng trệt bỏ không, chỉ gồm những cây cột chèn chắc vào vách núi, là kiểu kiến trúc nhà sàn bằng gỗ điển hình ở miền núi. Bên ngoài có hành lang, cửa sổ chạm trổ hoa văn có rèm che bằng giấy lụa, cổ kính giản dị mà trang nhã. Nơi sườn núi có ngọn thác trút xuống cây cối xanh um, lá đa non bóng như được tưới nước, che khuất một nửa quán, vừa kín đáo mà ngồi bên trong lại có thể nhìn thấy cảnh phố phường bên ngoài. A La vừa nhìn đã thấy thích chỗ này.

Những tia nước nhỏ bắn vào áo bông của nàng, nụ cười nở trên môi, A La bước vào. Vừa vén bức rèm vải chắn gió nặng trĩu, một làn hơi ấm sục phả ra. Bên trong có lò sưởi, chủ nhà còn cẩn thận ném vào lửa mấy miếng vỏ quýt khô, hương thoang thoảng rất dễ chịu. Trên tường treo mấy bức tranh chữ rải rác, ở một góc lại còn đặt cây đàn, bố trí rất trang nhã, A La hơi hiếu kỳ, không biết chủ quán là người thế nào.

Có lẽ đã quá ngọ, trong quán chỉ có hai, ba bàn có khách. Nàng đi thẳng đến góc quán có cửa sổ ngồi xuống, lát sau một giọng nói thanh thanh nhẹ nhàng vang lên: “Công tử dùng trà hay dùng rượu?”.

A La ngậy người ngẩng đầu, một tú nữ tuổi chừng đôi mươi đang tươi cười nhìn nàng.

“Quán này là của cô nương ư?”.

“Vâng, chính là của Doanh Tú”.

Doanh Tú? A La cười: “Quả là một cái tên đẹp”. Lòng đã thầm có cảm tình với nàng chủ quán, nụ cười tự dưng cũng mặn mà hơn: “Tại hạ lần đầu đến Lâm Nam, có thể phiền Doanh Tú cô nương giới thiệu các món ở đây? Cho vài món đặc sắc nhất, có hoàng tử chứ? Có thể hâm nóng giúp không?”.

Tim Doanh Tú xôn xang, vị công tử ngồi đây, tuy nói năng nhỏ nhẹ nhưng ngữ khí có gì khiến người khác không thể chối từ, từ lúc nào thành Lâm Nam xuất hiện một vị công tử hào hoa như vậy? So với tảng băng bên cạnh, nụ cười của vị công tử này quả là như hoa mùa xuân, nàng bất giác liếc nhìn sang bên cạnh.

Thấy Doanh Tú thoáng ngây người, A La cũng liếc sang bên cạnh, thầm reo, sao kỳ lạ thế. Người ta nói, long phượng hội tụ hết ở năm vị công tử Phong thành, thành Lâm Nam cũng không kém, đi loanh quanh mấy tửu quán, đã gặp ngay một chàng phong lưu không kém công tử Phong thành.

Dường như cảm nhận được ánh mắt phía bên này, người đó hơi nghiêng đầu, liếc nhìn Doanh Tú, Doanh Tú hơi đỏ mặt, lại khẽ lắc đầu. Người đó lại nhìn A La, cũng hơi ngây người, một công tử có khuôn mặt như tạc bằng ngọc!

Ánh mắt A La và người đó gặp nhau, cảm thấy như có làn khí lạnh phả ra. Nàng khẽ cau mày, tươi cười nói với Doanh Tú: “Bà chủ chắc nghe chưa rõ? Cho xin ba món và một bầu rượu hâm nóng”.

Doanh Tú lại đỏ mặt, vội nói: “Xin công tử đợi chút, Doanh Tú đi chuẩn bị”.

Nàng vội bước đi về phía quầy, miệng nhanh nhẹn sai bảo người làm. A La bất giác cảm thấy đắc ý, người đẹp kẻ cũng tốt thật, vừa vào quán ăn đã khiến chủ quán đích thân phục vụ, về nhà mình phải khoe với Tiểu Ngọc mới được.

Lát sau Doanh Tú đón chiếc khay từ tay người phụ việc, đích thân bê ra, nhẹ nhàng nhắc từng đĩa đặt xuống bàn, kèm một bầu rượu hâm nóng, khẽ nói: “Đây là măng đông xào, thịt thỏ hầm, cá sông rán. Đều là đặc sản địa phương, rượu do nhà

hàng tự ủ, gọi là Ly nhân túy, mùa đông mới có, sau khi hâm nóng vị càng đậm, dư vị ngấm lâu, công tử chó tham uống nhiều”.

A La rất đổi kinh ngạc, Ý La tửu quán này, xem ra mình đã không vào nhầm quán, nàng bỗng càng thêm hứng thú đối với Doanh Tú, hỏi: “Bà chủ nếu không bạn có thể giới thiệu với tại hạ cái hay của đặc sản bản địa không?”.

Mắt Doanh Tú ánh lên nụ cười, ánh mắt lại vô tình đánh sang bàn bên cạnh, nàng mỉm cười: “Chỉ e quấy rầy nhã hứng của công tử”.

“Quý công tử đây đã mời, lại lần đầu tới thành Lâm Nam, nếu không chê, xin cho phép tại hạ hầu chuyện công tử”.

A La liếc nhìn, anh chàng đẹp trai lạnh như băng xen lời. Lại lướt nhìn khuôn mặt ửng hồng của Doanh Tú, thầm nghĩ, xem ra bà chủ này có tình ý với vị công tử mặt lạnh như băng kia, chỉ có điều không biết người này xen vào là có ý gì, liền cười nói: “Tốt quá, tại hạ lần đầu đến Lâm Nam, không biết, thì ra người ở đây đều nhiệt tình như vậy”.

Lời nàng vừa dứt, Doanh Tú mặt càng đỏ tợn, vội vàng nói: “Xin hai vị tự nhiên, Doanh Tú còn bận chút việc”. Nói đoạn vội bước quay ra.

Chàng công tử có khuôn mặt lạnh như băng ngồi xuống, nói: “Tại hạ là Cố Thiên Tường, không biết đại danh của công tử là gì?”.

A La giật mình, thì ra chàng ta chính là một trong ngũ đại công tử Phong thành, con trai của tả tướng đương triều Cố Thiên Tường! A La chưa bao giờ gặp, thì ra chàng ta đã đến Lâm Nam. Nàng chuyển hướng suy nghĩ, nói: “Tại hạ là Trình Tinh, người Phong thành, đến Lâm Nam thăm người thân, lần đầu đến đây. Mấy món ăn này không biết có gì đặc sắc, xin công tử chỉ giáo”. Nói xong cầm đũa gấp ăn, lại rót rượu uống. Vị cay lan tỏa, hương thơm nồng nàn, bụng càng thêm đói, nàng ăn liền mấy miếng. Đột nhiên thấy không ổn, vội ngừng đầu nhìn anh chàng tảng băng, cười: “Dạo chơi Lâm Nam cả ngày, đói quá, công tử cũng dùng đi? Ta vừa ăn vừa nói chuyện”.

Cổ Thiên Tường cũng không từ chối, tự rót rượu cho mình, nói chậm rãi: “Loại măng đông này không dễ hái, măng mùa đông không trồi lên mặt đất, phải là người miền núi có kinh nghiệm mới tìm được, người không biết đào cả ngày cũng không được một cây. Nghe nói có một cách, đó là nhìn bóng tre, cứ từ ngọn tre chiếu thẳng xuống đất sẽ có măng, nhưng không phải ngọn nào cũng có măng. Măng mùa đông ăn vừa giòn vừa thơm, xào chay là hạng nhất”.

A La liên tục gật đầu, lại ăn thêm mấy miếng măng, quả thực vừa giòn vừa ngọt, nghe chuyện thấy thú vị quá, lòng càng hưng phấn, mời Cổ Thiên Tường một chén rượu, lại tiếp tục tròn mắt nghe chàng ta nói.

Ánh mắt Cổ Thiên Tường chạm mắt A La, bỗng ngẩn người, cảm thấy đôi mắt có phần quen quen, nhưng không nhớ đã gặp ở đâu. Chàng quay trở lại câu chuyện, nguyên do, thứ nhất là chàng thầm khen sự phong lưu của nhân vật A La này, hai là gần đây hai nước Ninh Trần cục diện căng thẳng, nghe người này nói lần đầu tới Lâm Nam, trong lòng có phần cảnh giác. Chàng uống một ngụm rượu lại tiếp: “Thịt thỏ chỗ nào cũng có, nhưng món thịt thỏ ở Lâm Nam đặc sắc vô cùng. Muốn bắt được thỏ hoang trên núi quả không dễ, chúng nhỏ hơn thỏ thường, tìm thấy hang của chúng cũng không dễ bắt, trước tiên phải đánh dấu rồi đốt lửa xung quanh, giăng lưới ở cửa hang trong cùng, mới bắt được. Nếu lúc bủa vây hang mà làm nó kinh động, lưới còn chưa kịp chăng, nó đã phi như tên bắn ra ngoài chạy thoát. Cho nên nhìn chung phải hai, ba người phối hợp mới được”.

A La cười: “Thì ra, con thỏ xảo quyết có đến ba cái hang, không biết người quen luyện võ như công tử đây, liệu có dễ dàng bắt được thỏ hoang?”.

Cổ Thiên Tường giật mình, thầm nghĩ, lẽ nào chàng ta nhận ra mình, biết mình luyện võ công. Chàng sinh nghi, thầm nhủ, nói năng phải cân nhắc kỹ mới được. Chàng thản nhiên nói: “Nếu Thiên Tường đi bắt thỏ, dù chúng có xảo quyết đến mấy, cũng không thể chạy thoát”.

A La cảm thấy lời chàng ta có ẩn ý, nhưng lúc này chưa nghĩ ra, cười nói: “Cố công tử đi bắt thỏ quả thật là dùng dao mổ trâu đi giết gà rồi. Còn món cá sông rán này có gì đặc sắc?”.

Thấy lời thăm dò của mình bị A La nhẹ nhàng hóa giải, Cố Thiên Tường lại càng sinh nghi, vị công tử có khuôn mặt như ngọc tạc, phong độ hào hoa mã thượng này rút cục là người thế nào? Chàng nhiều năm sống trong quân doanh, tự thân toát ra vẻ lạnh lùng, sát khí, người bình thường bị ánh mắt lạnh băng của chàng liếc một cái đã sợ run, nói không ra lời. Vị công tử này có đôi mắt sắc long lanh, rất có hồn nhưng rõ ràng không có nội lực, chàng ta từ đâu đến, lại cơ hồ không sợ uy vũ áp chế của mình.

Cố Thiên Tường rắp tâm tìm cho ra bí mật, nói tiếp: “Loại cá sông nhỏ này còn gọi là cá trong khe đá, không thể đánh bằng lưới, phải đợi đến tối, tìm chỗ nước nông, soi đèn, nhân lúc cá chui vào khe đá nghỉ, nhanh tay chớp từng con. Thân nó rất trơn, ban ngày rất linh hoạt, lại chỉ bé bằng ngón tay, nên rất khó bắt”.

A La “ồ” một tiếng, đầy ngạc nhiên. Cố Thiên Tường này rất am hiểu thành Lâm Nam, cũng là người rất tinh tế, nếu không sao lại chú ý cả những chi tiết vụn vặt như vậy. Thấy chàng ta đã nói xong, thức ăn cũng đã ăn kha khá, nhưng Cố Thiên Tường dường như chưa có ý định đứng lên. Chàng ta nhận ra mình rồi sao? Rõ ràng không thể, trước đây hai người chưa từng gặp, hơn nữa, bức họa cũ lại không phải là ảnh, liệu có giống không? A La không biết động cơ nào khiến chàng ta muốn kéo dài câu chuyện với mình, nhưng chàng ta chỉ huy lực lượng thủy quân của Nam quân, ắt có lòng kiên nhẫn. A La cũng cảnh giác, thấy chàng ta chưa có ý muốn ra về, cũng bắt đầu kể những món ngon, toàn là tiệc măng, các cách chế biến thịt thỏ, những bữa tiệc cá, các cách chế biến phối với ba món này, nàng nói say sưa hào hứng thao thao bất tuyệt.

Cố Thiên Tường càng nghe càng kinh ngạc. Trình Tinh này tuổi chưa quá mười bảy, nhưng hình như lại hiểu biết rất rộng, nghe những yến tiệc và món ăn vừa kể, dường như không phải ai cũng được ăn. Chàng thận trọng hỏi: “Tiểu huynh đệ hình như đã đi rất nhiều nơi, hiểu biết sâu rộng, thật khiến tại hạ khâm phục!”.

A La trầm nghĩ, nếu ta kể những món ăn của “Mãn Hán toàn tịch” cho chàng ta nghe, từ đồ ăn, bát đĩa, đến nguyên liệu chế biến, chắc chàng ta sẽ nảy con ngươi ra ngoài mắt. Ta chẳng phải hiểu biết sâu rộng gì, ta chỉ sống hơn anh hai

mười năm thôi. Nàng khẽ cười, nói tiếp: “Tại hạ tính có phần háu ăn, một số món cũng chỉ nghe nói, chưa được nếm, nói với huynh cho vui thể thôi”.

“Tại hạ rất thích nghe công tử kể những chuyện thú vị như vậy, không biết công tử có vui lòng ngồi thêm với tại hạ lúc nữa không? Trong khung cảnh âm cúng thể này, được gặp công tử tài mạo tốt vời, lời lời châu ngọc quả là thú vị”.

A La nghĩ, nếu không biết thân phận của anh, tôi đã bỏ đi rồi, bây giờ thì không dám. Đẳng nào cũng chỉ là kể chuyện, chuyện kể ấy à, tôi có vô khối, ngàn lẻ một đêm cũng không kể hết, chưa biết chừng chuyện trò vui vẻ, lại biết thêm tình hình của Lâm Nam. Lúc này A La và Cố Thiên Tường bắt đầu thi nhau kể, trên trời dưới bể, phong tục, đặc sản các nước, không thiếu chuyện gì.

Cố Thiên Tường càng nghe mắt càng mở to, vẻ lạnh lùng trong mắt đã bớt vài phần, thay vào đó là sự hiếu kỳ và khâm phục. Bất luận chàng nói ẩn ý thế nào, A La cũng thản nhiên nhìn thẳng vào mắt chàng, chàng thầm nghĩ, Trình Tinh này hiểu rõ phong tục tập quán của Phong thành như lòng bàn tay, tiếng Phong thành nói rất thạo, Cố Thiên Tường cuối cùng tin Trình Tinh không phải là gian tế của địch quốc, cười sảng khoái: “Tiểu huynh đệ, thật là có duyên với nhau, không biết tiểu huynh đệ còn lưu lại Lâm Nam bao lâu, ta sẽ thường xuyên đến đây nói chuyện uống rượu với đệ”.

A La uống Ly nhân túy vào cũng có phần chệnh choáng, cười thầm, tùy anh thôi, từ công tử biến thành tiểu đệ. Cố Thiên Tường vừa nói vài câu đã hỏi ngay tình hình Phong thành, rõ ràng muốn thăm dò có đúng nàng là người Phong thành. A La nghĩ đến địa chỉ đã ghi sổ đăng ký lúc vào thành Lâm Nam, bụng nghĩ, chắc chàng ta không thể coi mình là gian tế. Lúc này Cố Thiên Tường đã hết nghi ngờ, hai người nói chuyện càng thoải mái tự nhiên.

Khi Cố Thiên Tường lòng đã hết nghi ngờ, ngoài chuyện quân sự tuyệt đối không đả động, càng nói lại càng thích những kiến giải mới mẻ cởi mở của A La. Nhìn trời, thấy đã hơi muộn, chàng chấp tay, nói: “Thiên Tường đang có việc, cáo từ trước, nếu có thời gian sẽ lại cùng tiểu huynh đệ uống rượu nói chuyện cho vui”. A La cười đáp lễ, cũng đứng lên ra về. Trong phủ tướng quân thành Lâm Nam,

Lưu Anh khẽ bấm báo: “Tam tiểu thư đi dạo cả ngày trong thành, lại đứng ở bên cảng phía nam nhìn ngắm rất lâu”.

Lưu Giác trầm ngâm một lát, nói: “Định đi đường thủy hay sao?”.

“Nhìn rất lâu nhưng không thấy hỏi thăm ai”.

“Sau đó?”.

Lưu Anh có vẻ chần chừ, Lưu Giác quay đầu khẽ hỏi: “Có cần ta hỏi lần thứ hai không?”.

Lưu Anh vội đáp: “Giờ Ngọ ba khắc đi vào Y La tửu quán gặp Cố Thiên Tường tướng quân, ngồi cùng bàn uống rượu, nói chuyện rất vui. Giờ Dậu mới về, tướng quân Thiên Tường trở về quân doanh, tam tiểu thư trở về Thường Lạc tửu quán”.

A La quen Cố Thiên Tường từ lúc nào? Tùy tiện nói chuyện với đàn ông như thế đâu có giống khuê nữ danh gia! Lưu Giác hơi ghen, mỉm cười hỏi: “Với nhãn lực của Thiên Tường, mà lại không nhận ra nàng ấy là gái?”.

“Chuyện này...”. Lưu Anh lúng túng.

Lưu Giác hỏi: “Nàng ấy thay đổi nhiều lắm sao? Cáp tổ đã vẽ lại chân dung, thấy mặt mũi đầy đặn hơn, mắt vẫn như trước, nếu không đã không nhận ra”.

“Chúa thượng, nghe Minh tổ báo, dáng điệu của tam tiểu thư không khác đàn ông bao nhiêu, mùa đông mặc áo rộng, không để lộ cổ, lại thêm tuổi còn trẻ, người không biết cũng không dễ nhận ra”.

Lưu Giác thở dài: “Biết rồi, cứ bí mật đi theo. Nếu nàng lại gặp Cố Thiên Tường nữa, lệnh cho Minh tổ đứng xa một chút, nhớ đừng để Thiên Tường phát hiện”. Chàng chăm chăm nhìn ra cửa sổ, một cây mai đang nở hoa, bên cạnh là khóm thủy tiên đang đua, còn có cả mấy cây hải đường rất to, do được sưởi ấm hoa nở rộ, hương thơm sực nức. Chàng nhớ năm xưa A La đang ngắm cảnh, bị chàng quấy rầy nàng đã nổi giận, có lẽ nàng rất yêu hoa. Trước khi rời Phong thành chàng đã đến thăm Đường viên, nhìn thấy khóm hải đường trước sân. Lý tướng nước mắt lã chã nói với chàng, A La sáu tuổi đã biết đọc câu thơ “Hải đường bất tích yên chi

sắc, độc lập mộng mộng tế vũ trung”. Nàng chắc cũng yêu hoa hải đường. Chàng thần thờ một lát rồi sai Lưu Anh: “Người đến doanh trại thủy quân tìm Thiên Tường tướng quân, nói là ta mời tướng quân xong việc đến phủ uống rượu”.

Khi Cô Thiên Tường đi vào sân, thấy trước mặt sáng rực. Trong sân treo rất nhiều đèn lồng, lại còn đốt mấy lò sưởi, những cây hoa hải đường được sưởi ấm càng thêm thắm sắc, trong ánh sáng màu hồng huyền ảo lung linh, những cánh hoa thắm rực như cháy, Lưu Giác lơ đãng đứng dựa vào thành ghế uống rượu.

Chàng bước nhanh vào, ngồi xuống bên khóm hoa, tự rót rượu cho mình. Rượu vừa vào miệng, chàng cau mày, bật hỏi: “Ly nhân túy ư?”.

Lưu Giác ngạc nhiên nhướn mày: “Hiếm có! Cô công tử đến chơi, lần đầu tiên thấy công tử chủ động cất lời!”.

Cô Thiên Tường lạnh lùng liếc Lưu Giác: “Tướng ta không biết ư? Thì ra là thuộc hạ của huynh, ta còn tưởng là người của Trình Tinh kia”.

Lưu Giác cười nhạt: “Đã biết là không giấu nổi đệ, bọn thuộc hạ này đến là ngu, nhìn thấy đệ cũng không tránh đi”. Cô Thiên Tường không nói gì, thầm nghĩ, Lưu Giác cho người theo dõi Trình Tinh là vì lẽ gì?

“Cho người tiếp cận cũng có cái hay. Bọn chúng hồi báo, chiều nay Thiên Tường tướng quân cười sáu lần cả thầy!”. Lưu Giác bỗng ngồi thẳng lưng, trợn mắt một cách khoa trương, huơ huơ tay trước mặt Cô Thiên Tường, “Thiên Tường, một năm nay chưa thấy đệ cười, một buổi chiều đã cười hết phần của cả năm. Sao ta không thể mua Ly nhân túy về thưởng thức, xem rượu ngon đến đâu? Chà chà, sáu lần! Đệ đã cười tới sáu lần”.

Cô Thiên Tường nghiêm mặt, đôi mắt nghiêm lạnh thoáng cười. Lưu Giác là thế, khoa chân múa tay khiến chàng phì cười. Chàng không trả lời, uống một hơi cạn ly. Rượu này thú vị thật, sau khi hâm nóng càng thơm phức, chàng bắt giác hâm mộ Lưu Giác rất biết hưởng thụ, giữa tháng đông hàn mà vẫn ươm được hoa nở đẹp thế này.

“Giữa tiết đại hàn muốn có được những bông hoa này phải mất chút công sức. May mà nó nở, rút cục là được sưởi ấm nên nó đã nở”. Lưu Giác nheo mắt nhìn những đóa hoa nở rộ, khẽ nói.

Cố Thiên Tường cũng không nói gì, lặng lẽ nhấp từng ngụm Ly nhân túy. Hồi nhỏ chàng và Lưu Giác được học hai năm cùng với các hoàng tử, Lưu Giác hoạt bát hiếu động, chàng trầm lặng ít nói. Do thân phận khác nhau, chàng vẫn nhớ lời dạy của cha, nhưng lòng thầm ngưỡng mộ tính cách quyết liệt, muốn làm là làm của Lưu Giác, lại thêm Lưu Giác nhiệt tình, chàng tình nguyện làm bạn với chàng ta, hai người quan hệ rất tốt. Bây giờ lại cùng đồn trú ở thành Lâm Nam, thỉnh thoảng lại cùng nhau uống rượu chuyện phiếm, cũng tiêu điều thoải mái. Thiên Tường vốn ít nói, Lưu Giác nói nói cười cười, không có ai ngồi cùng, cũng tự thấy vui. Hai người thường ngồi với nhau, cũng đã quen cảnh một người nói luôn miệng, một người lìm lìm không nói.

“Chà, Ly nhân túy này quả nhiên là rượu ngon, tên cũng hay! Huynh đã hơi chénh choáng rồi. Thiên Tường, hôm nay đệ gặp người đó, nói những chuyện gì, sao lại cười tới sáu lần?”.

Lưu Giác cuối cùng không nhịn nổi, mở miệng.

Lưu Anh đứng hầu một bên, nghe vậy thầm thở dài, chỉ cần liên quan đến tam tiểu thư là chúa thượng cơ hồ khó kìm chế, bề ngoài vẫn bình thường, trong lòng lại nôn nóng đến vậy. Quả nhiên, Cố Thiên Tường không trả lời, vẫn thông thả uống rượu, lúc lâu sau mới chậm rãi cất lời: “Huynh thích đàn ông?”.

Lưu Giác bị sặc rượu, khuôn mặt tuần tú đỏ hồng. Chàng phải vận nội khí mới hết sặc, liếc xéo Cố Thiên Tường: “Phải, đôi mắt ấy rất giống A La”.

Cố Thiên Tường cau mày. Ba năm trước, nghe nói tiểu vương phi tương lai, tam tiểu thư tướng phủ bị bắt đến phương nam, Lưu Giác phần nộ đã quét sạch sơn tặc dọc đường, lại còn âm thầm ở trong quân doanh, không chịu trở về Phong thành, nơi gây ra vết thương lòng. Bây giờ xem ra tình hình càng thêm nghiêm trọng, ngay đến chàng trai có đôi mắt giống cô nương đó cũng không bỏ qua. Thảo nào, lúc chiều chàng luôn cảm thấy Trình Tinh rất quen, thì ra đôi mắt hơi giống

người trong tranh. Chàng trầm ngâm một lát, cuối cùng mở miệng: “Trình Tinh đó không phải là gian tế, lại có vẻ xuất thân danh gia, nói chuyện rất hay, e là huynh chẳng làm gì người ta được đâu”.

“Đúng thế, đi theo mãi, cũng không nghĩ ra có nên ra tay không”. Lưu Giác nhìn những đóa hải đường nở rộ, rung rinh trong gió, thản nhiên nói.

Cố Thiên Tường lại nghĩ tới Trình Tinh, tự dung cảm thấy tiếc, sao vị công tử đó lại xúi quẩy có đôi mắt giống A La. Chàng bắt giác khẽ thở dài.

“Đệ cũng biết thở dài ư? Đệ chịu cười với người ấy, thở dài vì người ấy, mới quen đã như vậy, đệ sẽ không tranh giành với huynh chứ?”. Lưu Giác nói đùa.

Lưu Giác lại có thể quan tâm đến thế sao? Cố Thiên Tường không tin vào tai mình. Đẳng nào thì chàng cũng cười rồi, thở dài rồi, sao không thể khiến Lưu Giác ngạc nhiên? Chàng lạnh mặt: “Tranh giành cũng chẳng sao, đẳng nào lâu lắm chúng ta không đánh nhau”.

Lưu Giác ngó người, bàn tay nắm lại, ly rượu trong tay sóng sánh, chàng uống một hơi cạn ly. Cố Thiên Tường cảm thấy buồn cười, lại có vài phần rầu lòng, Lưu Giác mặc dù hơn chàng một tuổi, nhưng từ nhỏ chính chàng lại chăm sóc chàng ta nhiều hơn. “Trình Tinh kia có ngũ quan như tạc bằng ngọc, thần thái tự nhiên, nói chuyện rất thoải mái, khó mà gặp một nhân vật như vậy. Người này có vẻ biết rất nhiều những chuyện ly kỳ mà đệ chưa biết, thật khiến người ta kinh ngạc”.

“Đây là lần đầu tiên huynh thấy đệ đánh giá người khác nhiều như thế, hơn nữa lại chỉ thấy khen ngợi”. Lưu Giác có vẻ khó chịu, chàng không biết vì sao, rất muốn nghe tin tức về A La từ Cố Thiên Tường, nhưng nghe xong lại thấy khó chịu.

“Đang định đi thăm cậu ta, uống rượu chuyện phiếm”. Cố Thiên Tường lạnh lùng đổ thêm dầu vào lửa.

Lưu Giác thăm “hừ” một tiếng, cười ranh mãnh: “Ồ, nhân tiện báo với đệ, người ta trú ở Thường Lạc tửu quán phía tây thành”.

Cố Thiên Tường cảm thấy có gì rất kỳ khôi, lúc này Lưu Giác bực mình mới phải, tại sao lại tựa hồ khuyến khích chàng đến gặp người đó. Chàng lẳng lặng uống nốt rượu trong ly, đứng lên nói: “Cũng muộn rồi, đệ về quân doanh đây”.

Lúc Cố Thiên Tường quay lưng trở ra, Lưu Giác mỉm cười nói nhỏ với chàng: “Giai nhân của rượu Ly nhân túy lúc này có lẽ lại đang chơi đàn. A, tuyệt rồi, Lưu Anh nhớ mang ô cho Thiên Tường tướng quân”.

Lưu Anh không nhịn được cười: “Cố tướng quân, xin mời!”. Cố Thiên Tường lưng chợt cứng lại, mặt thoáng sa sầm.

Lưu Giác lại cười: “Tướng quân mặt lạnh tim nóng ời, thích thì thích, có gì mà ngại không nói”.

Thiên Tường giậm chân, tức giận lườm Lưu Giác, nghiêm mặt rồi Lưu phủ.

Lưu Giác cười ngất, cảm thấy trong lòng dễ chịu đôi chút. Những bông hoa tuyết li ti mỗi lúc một dày, chàng ngồi lặng hồi lâu rồi lẩm bẩm một mình: “Ngày mai trời lạnh, không biết Thường Lạc tửu quán có rượu ngon hâm nóng hay không?”.

Chương 16

Ngũ đại công tử Phong thành không ngờ đến Lâm Nam lại gặp ngay chàng công tử lọt lớt kia. Cổ Thiên Tường có vẻ ngoài lạnh lùng cố hữu, trong lúc nói chuyện vui vẻ vẫn không ngừng thăm dò về mình, rất cảnh giác, nói chuyện cởi mở, nhưng không phải là người dễ nịnh. Lưu Giác được phong Bình Nam tướng quân cũng đóng ở Lâm Nam, hai người, một thống lĩnh thủy quân, một thống lĩnh lục quân, bao giờ mình gặp Lưu Giác? Ba năm nay chàng thay đổi có nhiều không? Từ lúc chia tay Cổ Thiên Tường ra về, A La luôn trầm tư.

Ra khỏi Phong thành chưa lâu, trên đường đi được nghe rất nhiều lời đồn về Lưu Giác. Dân chúng bên đường nhắc đến chàng với vẻ vừa kính nể vừa sợ hãi, họ đồn chàng diệt sơn tặc trừ họa cho dân, đồn là chàng mặt sắt không nung tay, giết người không chớp mắt. Nhưng lời khen vẫn nhiều hơn, chàng chấn chỉnh Nam quân đâu vào đấy, hết sức nghiêm minh. A La nghe dân chúng bàn tán, nghĩ đến quân đội hiện đại, nàng không hiểu lắm về quân đội, chỉ có ấn tượng đó là đội quân rất tốt với nhân dân. Nhưng nghĩ đến Lưu Giác, nàng lại thở dài, lờ mờ cảm thấy từ sâu trong lòng nổi mong ngóng muốn gặp lại chàng, nhưng lại không dám đối diện. Nàng không dám đối diện với hiện thực rủi ro nhờ chàng vẫn chưa hết giận áp tải nàng trở về tướng phủ.

Thất phu nhân và Tiểu Ngọc từng lo lắng hỏi nàng, nếu gặp Lưu Giác liệu có bị bắt đưa về không? A La cười hì hì: “Tướng phủ lẽ nào không có ai đi tìm? Từ Ly chắc cũng thế. Lưu Giác tính khí kiêu ngạo, chàng ta muốn đưa chúng ta về, nếu ta ngoan ngoãn nghe theo, đảm bảo chàng ta sẽ cảm thấy vô vị, mà với tính cách chàng ta, nếu không thích sẽ tuyệt đối không làm. Chúng ta cứ thông thả du sơn ngoạn thủy rong ruổi đến thành Lâm Nam, bị chàng ta tóm trước khi đến đó, là do số chúng ta đen đủi, muộn một chút thì chúng ta cũng đã rong chơi đủ rồi. Chuyện này khoan nghĩ vội, gặp người rồi hăng hay, chẳng lẽ chúng ta trốn chạy

cả đời? Đến nước khác nếu xảy ra chuyện lại trốn hay sao? Đành phải đối diện thôi”.

Thất phu nhân than thở: “Tam Nhi, con đã cứng rắn trưởng thành hơn nhiều, chỉ có điều có những lúc dù có mạnh đến mấy cũng không làm gì được”.

“Sẽ có cách, chúng ta sẽ vẫn đi về phía nam, đợi kiếm đủ bạc sẽ đến Trần quốc xem sao, không biết nơi miền quê yên bình liệu có chỗ nào để chúng ta dung thân. Mẹ nói cũng phải, mạnh cũng chẳng ích gì, chúng ta có gì nào? Tiền bạc không, quyền lực không, con đánh cược, mấu chốt vẫn là ở thái độ của Lưu Giác. Chỉ cần qua cửa ải chàng ta, phía tướng phủ cũng dễ đối phó. Huống hồ, chuyện qua đã lâu, làm gì có ai cố chấp như thế, chỉ có người không bình thường”. Nói xong câu đó, A La ghen giọng, nghĩ đến vẻ thành tâm của Lưu Giác một lòng một dạ muốn bảo vệ nàng suốt đời suốt kiếp. Lại thở dài, gạt những ý nghĩ đó sang một bên, miệng cười thật tươi: “Đằng nào bây giờ chúng ta cũng chưa có bạc, cứ thông thả hăng hay, mọi người đừng lo. Mẹ à, dù thế nào A La cũng hiếu thuận với mẹ, Tiểu Ngọc à, tướng công sẽ nuôi nàng”.

Với tâm thái như vậy họ sống qua hai năm trên đường đến Lâm Nam. Trong những năm này, Lưu Giác không tìm được nàng, Tử Ly và người của tướng phủ cũng không tìm được nàng, không biết là số may mắn hay là còn ẩn tình gì khác, nhưng họ đã sống những ngày thực sự vui vẻ.

A La cau mày thở dài. Suy nghĩ theo hướng tích cực là một chuyện, nếu thực sự gặp lại, e sẽ là chuyện khác. Nếu Lưu Giác nổi giận lôi đình thì sao? Nếu chàng vẫn ôm hận thì sao? Nếu chàng nhất định đưa thất phu nhân và nàng trở về tướng phủ thì sao?

Mặc dù từ ngày quen nhau đến giờ, luôn là nàng khiến chàng bực mình, nhưng cũng không thấy chàng tỏ ra thực sự muốn báo thù. Có điều, nàng thoái hôn khiến Lưu Giác mất mặt, chàng ta sẽ phản ứng ra sao, A La không dám khẳng định. Nàng hơi hồi hận, hay là mình quá tự tin?

Lúc này vú Trương báo, đã tìm được một chỗ ở khác, theo yêu cầu của A La, đó là một nơi gần dãy núi phía tây thành. Thất phu nhân hiếu kỳ hỏi: “Tại sao phải ở gần núi?”.

A La không muốn để thất phu nhân lo lắng. Khó khăn lắm mới ra khỏi tướng phủ, mấy năm nay thất phu nhân lòng đã nhẹ nhõm, vui lên rất nhiều. Nếu gặp chuyện căng thẳng, nổi lo lắng ám ảnh, bà sẽ không chịu nổi. Vậy là nàng cười, nói: “Ở đó vắng vẻ yên tĩnh”. A La quyết định tạm thời không nghĩ đến chuyện có gặp phải Lưu Giác hay không. Đã đến đây, bây giờ chưa gặp, cứ làm theo kế hoạch đã, sau này nếu gặp hăng hay. Nàng dự định ngày hôm sau sẽ chuyển khỏi quán rượu của vú Trương.

Sáng sớm hôm sau, tiếng cười trong vạt của Tiểu Ngọc vang khắp sân: “Tiểu thư, tuyết rơi rồi”.

A La khoác áo dài, tóc vẫn để xõa bước ra ngoài. Thật vậy, những bông tuyết bay trắng trời, phủ một lớp mỏng trắng xóa lên những mái nhà xa gần trên sườn núi. Những ngọn cây xanh thẫm và những mái cong đen sì thấp thoáng lộ ra trong biển tuyết. Cảnh sắc này trông giống gì nhỉ? Tranh thủy mặc! A La mỉm cười thốt lên, thành Lâm Nam đẹp thật. “Tiểu thư, không sợ nhiễm lạnh sao!”. Tiểu Ngọc phủi tuyết trên vai nàng, khoác cho nàng chiếc áo gió, ân cần khế trách. A La nhìn Tiểu Ngọc, cười nói: “Đi lên núi dạo chơi không?”.

“Ồ, tiểu thư, tiểu thư vẫn chưa rửa mặt chải đầu”.

“Không hề gì, Tiểu Ngọc rửa mặt, chải đầu là được rồi, đi thôi!”. A La cười vung chân vung tay sai những bước dài, cải tạo Tiểu Ngọc chỉ thành công một nửa, người ở đây tư tưởng thâm căn cố đế, khó mà thay đổi.

Sáng sớm, trên con đường mòn giữa chừng núi, thỉnh thoảng họ gặp một lão tiều phu khoác bó củi hoặc sọt than hoa to đi vào thành, từ khu nhà dân thoáng hoặc vọng ra tiếng chó sủa. Qua một con đường nhỏ, đã nghe thấy tiếng thác chảy. A La dắt tay Tiểu Ngọc thận trọng vòng qua mặt thác. Đứng ở đây, có thể nhìn thấy quán rượu của vú Trương bên dưới, có thể nhìn rõ vú Trương cùng thất phu

nhân đang đứng trên sân ngắm tuyết. Ở khu nhà giữa những làn khói mỏng cuộn lên, bức tranh thủy mặc vậy là có sinh khí, sinh động hẳn lên.

A La cúi người, cầm lên một phiến băng mỏng, bóp nát, giơ lên cho từng giọt nước nhỏ xuống mặt, lạnh run người, nhưng lại rất dễ chịu, cả người như được kích hoạt tỉnh táo, sảng khoái vô cùng. Nàng từ từ đứng dậy, hít căng một hơi không khí trong lành, vươn người. Tiểu Ngọc nheo mắt xuýt xoa: “Tiểu thư, tiểu thư chưa rửa mặt mà sao vẫn đẹp như thế!”.

A La lòng tràn trề vui sướng, hân hoan, cất tiếng cười giòn tan.

Trong khu rừng ở một mé sườn núi, Lưu Giác mình khoác áo choàng đen, im lặng ngồi trên lưng ngựa, mấy binh sĩ Ô y kỵ cũng im lặng như chàng. Lưu Anh nhìn về phía trước, tam tiểu thư thay đổi thật rồi, trước đây nhỏ nhắn xinh xẻo, bây giờ đã là một đại mỹ nhân đẹp rực rỡ khiến người ta hồn siêu phách lạc, y thậm thở dài, người như vậy, chẳng trách chúa thượng quyền uyên không thể nào quên.

Lén nhìn Lưu Giác, thấy chàng mím môi, không biểu cảm, toàn thân tựa hồ biến thành tảng đá im lìm. Lưu Anh lại thở dài, sáng sớm tinh mơ cưỡi ngựa lên núi, đứng đến hơn nửa canh giờ, không nói không rằng, cứ nhìn như vậy, là có ý gì, rõ ràng lòng rất muốn, lại không chịu đi gặp nàng ta.

Lưu Giác trầm mặc như một cái đầm sâu hút, ánh mắt phân vân. Sau khi A La ra đi, không chỉ một lần chàng tự hỏi, rút cục mình đang tức giận điều gì? Nghĩ đến A La không cần mình, lòng chàng hận đến muốn bóp chết nàng; nghĩ đến những lúc ở bên A La, dẫu nàng làm cho mình tức giận, lòng chàng lại tràn ngập âu yếm, vẩn vương, lại buồn man mác.

Ba ngày sau khi được phong Bình Nam tướng quân, chàng liền rời kinh, đi về phương nam. Chàng phóng ngựa đến biệt uyển của Hộ Quốc công chúa, thờ thần trong rừng đào cả một ngày. Sơn cốc tiết cuối hạ, cỏ vẫn xanh như thế, nhưng đào đã không còn nở hoa. Ngọn lửa âm ỉ trong lòng bùng cháy, người nóng bừng, chàng nhảy xuống suối. Làn nước lạnh ngắt ôm ấp chàng, hỏa khí tiêu tan, chàng bất giác cười đau khổ, đạo đó nếu chàng không lang thang tới đây, nếu cứ để A La ngã xuống suối, thì đã không có mọi vẩn vương về sau, tất cả đều là ý trời.

Chàng đến tướng phủ, Lý tướng đưa chàng đi thăm Đường viên. Khóm hải đường cành đã xum xuê, xòe ra che nửa sân, Lý tướng ngậm ngùi nói, Đường viên tất cả vẫn y nguyên, chỉ đợi chàng đưa thất phu nhân và A La trở về. Nghĩ đến lần A La ăn cơm trên thuyền hoa bữa đó, nàng hầu như chỉ ăn thịt không ăn rau, lại nhìn Đường viên lạnh lẽo tiêu sơ và khuôn mặt đầm nước mắt của Lý tướng, người chàng bỗng run lên. Nếu Lý gia không đối xử nghiệt ngã với A La, tuổi còn nhỏ như vậy làm sao nàng dám hành động to gan đến thế! Cho dù không muốn lấy chàng, cũng không đến mức đưa mẹ và tỳ nữ bỏ trốn! Nghe nhắc đến câu thơ A La đọc lúc sáu tuổi, lòng chàng càng đau thắt, điều gì khiến một đứa trẻ sáu tuổi làm ra những vần thơ bi ai như vậy!

Năm đó, do cáo thị khắp nước thông báo A La bị bắt cóc, bản thân chàng gần như cũng tưởng thật, đem tất cả nỗi tức giận, đau đớn trong lòng trút lên đầu bọn sơn tặc, nhưng lại bất ngờ giành được sự kính trọng của tướng sĩ Nam quân. Về sau, để thu phục cánh quân này, chàng ngày đêm trăn trở, suy nghĩ, muốn loại bỏ thế lực của họ Vương không phải chuyện dễ. Chàng buộc phải học cách tự kìm chế, thận trọng, suy tính trước sau. Bây giờ, A La đã đến Lâm Nam, chàng thầm nghĩ, nếu là trước đây, chàng đã chặn A La ngay từ khi nàng xuất hiện ở cổng thành. Còn bây giờ, điều chàng mong muốn là, nếu hỏi lại câu đó, có muốn cùng chàng đồng cam cộng khổ, nàng sẽ không do dự cho chàng một câu trả lời khiến chàng hài lòng.

Lưu Giác từ xa lặng lẽ đứng nhìn, A La đang đứng trên triền núi, chiếc áo choàng rộng bao bọc thân hình mảnh dẻ, mái tóc dài xõa đến eo, giữa thảm tuyết trắng xóa bên dòng thác bạc đáng phiêu diêu tự tại, tiếng cười trong vắt hồn nhiên. Ba năm nay nàng thay đổi không ít, khuôn mặt đã nở nang đầy đặn, không còn nét vụng về trẻ con ngày trước, chiếc cằm nhọn xinh, làn da như bạch ngọc phớt hồng, càng khỏe mạnh, tràn trề sức sống. Đôi mắt đó không thay đổi, vẫn trong veo như nước nguồn, lóng lánh tinh nghịch, hể cười là sóng sánh mê ly. Mới sáng sớm chưa chải đầu A La lại vẫn đẹp đến thế!

Chàng nên xả hận, nên trừng phạt người đó mới phải, nhưng lòng chàng bây giờ tràn ngập hình ảnh người đó, chỉ muốn ngắm nhìn mãi, ngắm vẻ linh lợi như

con chim yến đỏ. Một nỗi êm dịu từ từ dâng lên trong đáy mắt chàng, triền miên vẩn vít, như những con sóng ngầm lặng lẽ từ cơ thể tỏa ra, Ô y kỵ đứng phía xa trong rừng cũng cảm nhận được, bất giác thở phào.

Tiếng cười trong vạt của A La vọng lại, như tiếng chim lãnh lót văng vẳng giữa rừng, như tiếng thác bạc đổ ào trên đá, vỡ vụn tung lên, lan tỏa trong tầng không buổi sớm tinh sương, vẩn vương trên triền núi. Nàng không hề áy náy gì ư? Không hề day dứt tí nào sao? Mất tích mấy năm liền mà vẫn ung dung sung sướng như vậy, trong khi khiến bao người khổ công tìm kiếm, người ngựa rối ren. Nỗi giận lại trào lên, Lưu Giác “hừ” một tiếng, ngời thẳng trên mình ngựa, sát khí lại trùm lên cả khu rừng, hàn khí lại ngưng tụ trong đáy mắt. Con tuấn mã bên dưới có vẻ bồn chồn, không ngừng giậm vó một cách bất an, chàng cơ hồ lập tức thúc ngựa lao lên, bàn tay xiết chặt dây cương nới hằn những đường gân xanh.

Đột nhiên, phía nam thành phụt lên một đám khói đen. Lưu Giác cau mày, thủy quân Trần quốc động binh ư? Chàng liếc nhanh A La lúc đó cũng đang ngẩng nhìn đám khói trên trời, lặng lẽ quay đầu ngựa phi xuống núi, Ô y kỵ lẳng lẳng đi theo.

Đám khói ngưng đọng trên không mãi chưa tan, lại có tiếng chuông dồn dập nổi nhau. Tiểu Ngọc kêu lên “Có chuyện rồi?”. Cùng với tiếng chuông, dân chúng đổ ra đường, ai nấy mặt mày hốt hoảng.

A La nói: “Về nhà xem sao”.

Hai người trở về tửu quán, vú Trương hốt hoảng chạy ra: “Tiểu thư, hai người đã về, không được ra khỏi nhà, hai nước khai chiến rồi”.

A La, thất phu nhân và Tiểu Ngọc nhìn nhau. Thất phu nhân luống cuống: “Chẳng phải đã mấy chục năm không đánh nhau cơ mà? Sao bây giờ nói đánh là đánh ngay?”.

A La thấy vú Trương cũng không biết gì hơn, bèn nói: “Con vào thành nghe ngóng tình hình. Tiểu Ngọc, ở nhà với mẹ và vú Trương, đóng cửa lại, không được đi đâu”.

Thất phu nhân không chịu: “Con đưa Tiểu Ngọc đi cùng. Chúng ta ở đây, không đi đâu hết, con đi một mình, sao mẹ yên lòng?”.

Tiểu Ngọc cũng đồng tình. A La bắt lục, vội vào thay áo cùng Tiểu Ngọc đi ra.

Các cửa hiệu trong thành vẫn mở cửa. Trên phố có rất nhiều người tụ tập sốt ruột ngóng tin. Cổng thành đã đóng, A La kéo một người hỏi: “Bên ngoài có chuyện gì vậy?”.

“Nghe nói thủy quân Trần quốc đánh lên, Cố tướng quân đã tập hợp đội thuyền chuẩn bị nghênh chiến!”.

“Ở đâu có thể nhìn thấy tình hình trên sông?”.

“Sườn dãy Tây Sơn. Bao nhiêu người đang đi đến đó”.

A La và Tiểu Ngọc hỏi đường đến dãy Tây Sơn. Lưu Giác lên thẳng thành môn lầu, tri phủ Lâm Nam vội đi đến chấp tay bẩm báo:

“Bẩm tướng quân! Cổng tây đã đóng, thủy quân nước Trần đã có chuẩn bị, sáng sớm nay đột nhiên tấn công, binh sĩ đi tuần trên bờ bên này bị trúng tên thiệt mạng, thi thể vừa mới phát hiện, khi lính gác dùng ống nhòm quan sát, quân Trần đã đến giữa sông”.

“Chém!”. Lưu Giác lạnh lùng ra lệnh.

Tri phủ sững người. Một quân sĩ được cử thi hành mệnh lệnh, nửa khắc sau đã đưa đầu tên lính gác về.

Tri phủ toát mồ hôi lạnh, Bình Nam tướng quân này sao nói chém là chém, còn không thèm liếc nhìn một lần.

Ánh mắt Lưu Giác lướt qua mặt các binh sĩ trên thành môn lầu, nói đồng thanh: “Hai nước Ninh, Trần đã ngừng chiến mười năm, biên cương yên bình, thông thương phồn thịnh. Nay Trần quốc đột nhiên xâm phạm Lâm Nam, có ý đồ xâm chiếm giang sơn chúng ta, bọn lang sói dã tâm, tất bị trời phạt! Nuôi binh ngàn ngày, chính là đợi lúc này, xả thân báo quốc, bảo vệ giang sơn, là chí hướng của nam nhi chúng ta!”

Quân sĩ rầm rầm hưởng ứng: “Nguyễn cùng tướng quân bảo vệ Lâm Nam, đánh bại quân Trần!”.

Lưu Giác quyết đoán hạ lệnh cho tri phủ và quan thủ thành Lâm Nam, thực hiện triệt để quản chế quân sự, đồng thời trấn an thương khách và dân chúng. Một loạt mệnh lệnh như pháo nổ, liên tiếp từ miệng chàng ban ra, thấy chúa thượng điềm tĩnh xử trí, thái độ bình thản, quân sĩ hết lòng tin tưởng, từng người nhận lệnh rầm rập thi hành.

Lưu Giác đứng trên tường thành, nhìn về mặt sông, khi thủy binh của quân Trần cách thành Lâm Nam không quá năm chục trượng liền bị đội chiến thuyền của Ninh quốc chặn đánh, tên bắn như mưa, đã có thuyền áp sát thuyền địch, binh sĩ nhảy lên thuyền đánh giáp lá cà, tiếng hô “giết” động trời, Lưu Giác quan sát tình hình, biết thủy binh của Nam quân đã đến muộn, mặc dù vẫn còn chiến thuyền tiếp tục từ thủy trại đi đến, nhưng cục diện diễn ra vẫn không có trật tự bằng quân Trần.

Lúc đó đột nhiên trên mặt sông, một tiếng động vang như sấm, định thần nhìn ra, thấy Cổ Thiên Tường mình vận áo bào trắng, chiến giáp, đứng trên lầu chiến thuyền lao vào thủy binh quân Trần, chiến thuyền phía trước và hai bên bố trí theo hình mũi tên, xông thẳng vào chiến thuyền địch. Tiếng trống đồn dập, không kịch liệt, nhưng sục sôi khiến người ta hồn bay phách lạc, sát khí hùng hục.

Cổ Thiên Tường vô cùng phần nộ. Năm ngoái đã biết quân Trần muốn gây chiến, có dấu hiệu điều binh, chàng đã ngày đêm theo dõi, nhưng vẫn bị tập kích bất ngờ, để địch tiến gần Lâm Nam như vậy thủy quân mới triển khai thế trận nghênh chiến. Chàng phần nộ đích thân thúc trống cổ vũ tinh thần quân sĩ. Thấy thuyền đã vào khoảng cách có thể bắn tên, chàng giơ tay, cờ hiệu, biểu ngữ lập tức phát cao, trận mưa tên dày đặc bắn ra, hai bên bắt đầu giao chiến ở cự ly gần.

Thủy binh được cổ vũ bởi tiếng trống trận, chiến đấu rất anh dũng. Lưu Giác đứng trên tường thành nhìn rõ, lần tập kích bất ngờ này quân Trần đã có chuẩn bị, với thực lực của nước Trần, có thể huấn luyện được đội thủy quân binh lực ngang ngửa thủy quân của Ninh quốc, quân Trần tất đã âm thầm chuẩn bị từ lâu. Quân

Trần tiến đánh bất ngờ, thủy quân của ta rõ ràng ở vào thế bất lợi. Chàng nhìn Cổ Thiên Tường lúc này không đánh trống nữa, trực tiếp chỉ huy trận đánh, ngoài đội thuyền của chàng ta vẫn chưa rối loạn, các đội khác bắt đầu bị chọc thủng, đội hình sắp rối loạn.

Lưu Giác hét to: “Thiên Tường rút lui!”. Giọng chàng dùng hết nội lực, Cổ Thiên Tường ở cách hơn trăm mét sững người, mắt sáng lên, một tay giật cờ hiệu trong tay binh sĩ, bắt đầu truyền lệnh.

Lưu Giác đứng trên tường thành, giang thẳng hai tay, tiếp ngay đó là tiếng trống “thùng thùng” dồn dập, quyết liệt hào sảng, nối nhau, dân chúng đứng trên triền núi phía xa, cảm động rơi nước mắt. A La đứng từ xa nhìn về phía thành môn lâu, thấp thoáng thấy một bóng người vận áo choàng đen, tay vung dùi trống mạnh mẽ và quyết liệt, khí thế tựa con rồng đen vùng vẫy, nàng bỗng giật mình, là Lưu Giác sao? Dáng chàng dũng mãnh kiêu hùng, mỗi động tác hùng hực toát ra khí phách nam nhi. Nghe tiếng trống hùng tráng, A La nghĩ đến lúc chàng ra tay cứu mình trong bữa tiệc ở Đông cung, nước mắt trào ra tự lúc nào.

Lúc này, dưới cờ hiệu của Cổ Thiên Tường, chiến thuyền Nam quân rào rào di chuyển vào bờ, quân Trần lại tiến thêm hơn hai chục trượng về phía bờ. Trong khúc nhạc trống với sứ mệnh vĩnh hằng, hùng hực sinh khí không bao giờ cạn kiệt. Nam quân bình tĩnh nhanh chóng chấn chỉnh đội hình, tiếng hô “giết” chìm ngấm trong tiếng trống.

Quân Trần thấy Nam quân nhanh chóng thay đổi thế trận, thấy sắp tiến đến gần thành môn lâu, vội vẫy cờ ra hiệu tiến nhanh hơn. Toán quân sĩ đứng trên thành môn lâu đang chán nản, bỗng nghe thấy một tiếng hét vang trời: “Đừng hòng chạy thoát!”.

Lưu Giác quăng dùi trống, vung tay ra hiệu, trận mưa tên từ các cửa khẩu dưới chân tường thành bắn ra như mưa, như một con rồng đen điên cuồng vun vút xông vào đội thuyền của quân Trần. Chiến thuyền của Nam quân từ hai phía ven sông như đôi cánh khổng lồ giương lên bắt đầu phản kích. Đội tiên phong của quân Trần lại biến thành hậu ứng, lập tức rút về bờ bên kia, một số thuyền bị kẹt trong

vòng vây không kịp trở tay, nhằm hướng bờ xông tới. Khi cách tường thành chỉ mười trượng, bị những tảng đá lớn trên thành lao xuống đập nát, từ phía chiến thuyền Nam quân dậy lên những tiếng hoan hô vang trời.

Trong trận này hai bên đều có tổn thất, thương vong tương đối, được cở vũ bởi lần đầu xuất chiến thắng lợi, sĩ khí Nam quân dâng cao vạn trượng!

Lưu Giác nhìn chiến trường bên dưới, lộ vẻ mệt mỏi, nhưng lại lập tức che giấu. Chàng lấy lại tinh thần, nói to: “Tối nay tướng phủ mở tiệc khao quân!”.

Tướng sĩ phấn khởi, từ trên thành đi xuống, dân chúng tung bừng nổi trống hoan hô, có thương hội cử người gõ trống khua chiêng mang rượu thịt đến mừng ba quân.

Vẫn còn sớm chưa đến giờ mở tiệc, Cố Thiên Tường bố trí xong thủy quân, không kịp cởi chiến giáp đi ngay đến phủ tướng quân. Lưu Giác thay chiếc áo chùng rộng màu xanh sẫm nằm trên sập, có hai lính hầu xoa bóp chân tay. Cố Thiên Tường hăm hở ngồi xuống ghế, lính hầu lập tức đưa khăn ẩm, chàng đón lấy lau mặt. Lính hầu dè dặt hỏi: “Tướng quân có cần cởi giáp nghỉ ngơi một chút?”.

Cố Thiên Tường liếc nhìn chàng, sát khí trên người vẫn chưa tan, lính hầu lập tức ngậm miệng lui ra.

Lưu Giác hé mắt, lính hầu dâng trà, chàng đón lấy uống hai ngụm, chậm rãi nói: “Khó chịu hay sao?”.

Cố Thiên Tường trầm giọng hỏi: “Huynh nhận định thế nào?”.

“Nếu là huynh, huynh sẽ không ngóc đến mức chỉ dùng thủy quân tấn công chính diện, nếu như thế này đã có thể thành công, nước Trần đã khai chiến từ mấy năm trước. Để lâu như vậy, đột nhiên tập kích, họ không ngóc đến mức lại đến lần nữa, chúng ta có thể chờ thời cơ tốt hơn”.

Mắt Cố Thiên Tường dịu lại: “Huynh còn nhớ trò chơi thuở nhỏ của chúng ta không?”

Lưu Giác tròn mắt nhìn chàng ta: “Lại đây bóp vai cho huynh, mới chết được!”.

Cổ Thiên Tường không nói gì, đứng dậy, Lưu Giác phát hoảng: “Thôi được rồi, đệ mà bóp không khéo nát vai huynh mất”. Thiên Tường tiến đến bên Lưu Giác, chàng lại phát hoảng, nhưng thấy chàng ta đã nằm trên sập nói với lính hầu: “Thay trà, bóp chân! Đệ ngủ một lát, huynh tự thu xếp”. Đoạn nhắm mắt như ngủ.

Lưu Giác dờ khóc dờ cười, lát sau mỉm cười thật sự, tinh thần phấn chấn đi ra khỏi phòng.

Cổ Thiên Tường nhắm mắt, ý nghĩ quay trở về nhiều năm trước, khi Lưu Giác và chàng chơi trò đánh trận. Lúc đó chàng đã dùng chiêu này để ăn quá nửa binh kỳ của Lưu Giác. Chàng hét: “Thiên Tường rút đây, mặc cho huynh liều mạng tấn công!”. Lưu Giác suy nghĩ hai ngày, khi gặp lại, chàng ta đã phá được chiêu này của chàng, chia hai cánh quân bao vây, chặn đường rút, đắc ý nói: “Huynh chặn chân đệ, để cho đệ phải lăn lộn trên đất!”. Nghĩ đến đây, nét mặt chàng đã dịu lại, nhắm mắt ngủ thiếp. Mọi người trong Thường Lạc tửu quán cũng rất vui, thất phu nhân nói: “Nếu thành Lâm Nam dễ bị phá như thế, thì đã đánh nhau từ mười mấy năm trước rồi”. Hồ Tử lú lo: “Hồ Tử cũng muốn làm tướng quân”.

Mọi người vui vẻ cười ồ.

“Phu nhân à, già thấy mọi người không nên chuyên đi. Có chuyện gì cả nhà cùng ở một chỗ mới có thể giúp nhau”. Vú Trương nói.

A La thở dài. Hôm đi chơi quan sát bên sông, phát hiện dãy Tây Sơn địa thế hiểm trở, mà lại không ở vị trí tiền tiêu, có đường rút lui, vốn định chuyển đến đó, nhờ xảy ra chuyện biết đâu có thể lén chạy trốn. Bây giờ chiến sự xảy ra, mặc dù đã đánh lui thủy quân của nước Trần, không biết liệu có trận thứ hai, trận thứ ba, lúc đầu ở phân tán là sợ liên lụy đến gia đình vú Trương, bây giờ ở chung mới dễ giúp nhau. Nàng mỉm cười tán thành: “Đương nhiên, chúng ta ở chung”.

Trở về phòng, lại không ngủ được, cũng không đốt đèn sợ ảnh hưởng đến thất phu nhân và Tiểu Ngọc, nàng khoác áo ngồi dậy thắp thờ. Trước mắt lại vụt hiện bóng dáng kiêu hùng của Lưu Giác lúc đánh trống trận. Bắt đầu từ phút đó cho đến lúc rời đi, mắt nàng không hề rời khỏi Lưu Giác trên thành môn lâu. A La

cảm thấy, lúc đó nàng thực sự có cảm giác sùng bái người anh hùng ấy, chột mím cười, trước đây nàng còn không quan tâm Lưu Giác là người thế nào.

Ngũ đại công tử Phong thành đều ngoại hình tuấn tú, dáng vẻ quý phái: Từ Ly tuấn tú an nhiên, nụ cười bất biến trên môi, trông thân thiện dễ gần nhất, nhưng luôn phảng phất buồn; Thành Tư Duyệt trẻ tuổi đã sớm thành danh, phong lưu mã thượng; Cố Thiên Tường có vẻ đẹp lạnh lùng, thâm trầm như tảng băng, thỉnh thoảng mới thấy cười, dù có nói nhiều cũng không thay đổi được ấn tượng này.

Còn Lưu Giác, vừa gặp đã biết là người tự mãn, cao ngạo, ham hồ báo thù, là kiểu công tử được nuông chiều chơi bời bạt mạng. Chính chàng ta lệnh cho người khiêng kiệu giở trò khiến nàng nôn thốc tháo, lại còn ép nàng học đàn, bắt nàng đánh khúc “Bội lan”, vậy mà trong bữa tiệc ở Đông cung, lại có gan đứng ra cứu nàng, dù không trực tiếp đối đầu với thái tử, nhưng ngữ khí cứng rắn hàm ý bất luận thế nào cũng sẽ bảo vệ nàng đến cùng. Đêm hôm đó, A La dường như nhìn nhận lại con người chàng, để cho chàng cười ngửa hộ tống về phủ. Lại còn sau lần gặp sát thủ giữa đường, chàng một lòng chân tình hứa suốt đời suốt kiếp che chở bảo vệ nàng, lúc đó A La đã muốn buông mình trong vòng tay chàng. Ba năm trước, khi đốt cầu phao, từ xa nàng nhìn thấy Lưu Giác ở bờ bên kia, khoảng cách lớn như vậy, nhưng nàng vẫn cảm nhận được nỗi đau đớn phần nộ của chàng, khiến nàng không dám nhìn sang. Về sau lại nghe nói chàng đẹp sơn tặc, chinh đồn Nam quân cứng rắn, quyết đoán. Lưu Giác tựa hồ thiên biến vạn hóa, khiến nàng nhìn không thấu, đoán không ra.

A La mơ màng nghĩ, ba năm nay hình như mình chưa hề quên chàng, rồi khép áo từ từ đi vào giấc ngủ. Ban đêm vào dịp tuyết đầu mùa và bắt đầu có sương mù, trăng thanh sao thưa thớt. Từ vách đá dãy Tây Sơn trên sông Hán Thủy gần thành Lâm Nam đột nhiên lộ ra mấy bóng đen, nhìn hành động rõ ràng là cao thủ, họ lặng lẽ lần xuống chân núi, đầu nhấp nhô, sau vài động tác đã bò lên tới mặt tường thành.

Tên cầm đầu vừa vung tay, một lưới đoản kiếm lóe ra, cơ thể nhẹ nhàng như một con mèo bước êm ru đến sau lưng một lính gác, vừa vung tay đã kết thúc tính mệnh người lính như cắt một miếng đậu phụ. Lưới kiếm đen bóng, đường kiếm sắc

lẹm như rạch trên giấy, binh sĩ kia đáng thương kinh hoàng chưa kịp kêu, yết hầu đã bị cắt đứt, máu chưa kịp phun, người đã đổ ập xuống.

Một tên khác nhanh chóng lột y phục trên người binh sĩ, một tên khác kéo thi thể giấu sang một bên, giây lát sau, trên tường thành đã xuất hiện một lính gác mới. Mấy bóng đen chờ thêm hai khắc, không thấy động tĩnh gì, mới thả những cái móc câu có dây đu đầu kia của tường, lính gác nhìn về bên này, hành động của những bóng đen đã bị vách đá che khuất, họ chỉ nhìn thấy tên lính giả đứng thẳng như thanh kiếm dưới trăng.

Không lâu sau, có mười tên từ vách núi Tây Sơn lọt vào thành. Tên cầm đầu làm mấy động tác tay ra hiệu, mười tên lẻ làng từ đỉnh núi bắt đầu thâm nhập xuống dưới. Gặp người, không biết chúng dùng pháp thuật gì, ngay cả chó cũng không kêu một tiếng, chúng lặng lẽ đột nhập vào khu dân cư, người dân đang ngủ bị điểm huyết, rơi vào giấc ngủ li bì, dù tỉnh lại không có bất kỳ nghi ngờ gì.

Trên núi đã có hơn hai chục thi thể. Bọn chúng hành động mau lẹ thận trọng, lần theo đường mòn xuống núi, gặp dân thường đều nhất loạt xử lý như vậy. Không lâu sau chúng đã mò được vào trong quán rượu của vú Trương, tên cầm đầu phục ở sườn núi quan sát bên dưới, nhìn khuôn viên gồm ba dãy nhà của vú Trương, xung quanh không có nhà liền kề, sau lưng là rừng núi, rất tiện để ẩn giấu binh mã, mắt sáng lên, lẳng lặng dùng tay ra hiệu cho đồng bọn, những bóng đen bay qua tường vọt vào bên trong nhẹ nhàng như những con dơi.

Cùng lúc, trong khu rừng gần đó, ba binh sĩ Minh tổ thuộc Ô y kỵ phụng mệnh Lưu Giác bảo vệ A La. Do trời lạnh họ lần lượt nhảy lên cây, sau khi cử một người canh gác, mỗi người chọn một vị trí thích hợp tranh thủ chợp mắt. Người lính gác bỗng động tai, căng mắt nhìn, kinh ngạc nhận ra những bóng đen nhảy vào trong quán, nhìn thân thủ biết không phải thuộc hạ của mình. Y nhanh chóng nhận định tình hình, đối phương có khoảng hơn mười tên, bên này chỉ có ba, nên không dám manh động, chỉ khẽ đánh thức hai người kia. Ba người cùng quan sát, hợp tác lâu ngày họ lập tức có phương án, để một người quay về tường phủ báo tin, hai người lặng lẽ áp sát quán rượu.

Khi những bóng đen bay vào sân, A La vừa khép áo, nằm xuống, đang mơ màng chưa ngủ, đột nhiên nghe tiếng then cửa “cạch” một tiếng. A La mở mắt mơ màng liếc về phía đó, trên rèm giấy cửa sổ in hình một bóng đen, then cửa nhẹ nhàng di chuyển. Nàng hoảng sợ toát mồ hôi, theo phản xạ định nhảy xuống giường, nhưng lại nghĩ như thế không được, then cửa bị mở, chứng tỏ bên trong có người, chần chừ vẫn còn hơi ấm, bọn đột nhập nhất định phát hiện ra nàng. Trong lúc cấp bách, nàng vội vàng trèo qua đầu giường, nấp vào cạnh tủ, thuận tay vớ được cái kéo tĩa cành cây.

Thấy cửa bị đẩy nhẹ nhẹ, một bóng đeo lao đến giường, A La không kịp nghĩ, tay cầm kéo xông ra đâm. Không đợi tên này kịp kêu, nàng dùng tay xia mạnh một nhát, đánh ngất tên đó. Tim đập thình thịch, tay nhanh nhẹn lột mạng che mặt, không phải Lưu Giác. Là một người đàn ông lạ. A La thở hắt ra, không biết người này có phải do Lưu Giác sai đến bắt mình hay không. Lại nhìn ra ngoài cửa sổ mờ mờ thấy mấy bóng đen di chuyển.

A La giật thót người, nàng ít nhiều cũng biết vài miếng võ, tuy không sánh được với cao thủ võ lâm ở đây, nhưng vẫn có thể xuất vài chiêu. Nhưng thất phu nhân, Tiểu Ngọc và vú Trương không biết gì, tay trái gà không chặt. Lòng nóng như lửa đốt, nàng lột quần áo của tên này mặc vào người, nhắm mắt, lại xia thêm nhát nữa. Nàng không biết rằng, tên bị mặt dễ dàng từ trên núi lọt vào đây, cho rằng khu này chỉ toàn dân thường, nên không cảnh giác, lại thêm A La ra tay rất nhanh, vì vậy vừa rồi nàng mới dễ dàng đánh gục.

A La bị mặt ra khỏi phòng, mấy bóng đen bên ngoài không nói gì, chỉ nhìn nàng, A La vội gật đầu, nhìn về phía phòng của thất phu nhân và Tiểu Ngọc, thấy hai bóng đen vác họ ra. Lòng đau đốn, không kìm nổi, muốn ra tay, nhưng đối phương có bốn người, nàng tuyệt đối không phải là đối thủ của chúng. Chỉ thấy tim đập dữ dội, mồ hôi túa đầy tay. Lặng lẽ theo chúng đi ra giữa sân, A La giật mình, có tới mười bóng đen bị mặt trong sân. Chúng rút thất phu nhân, Tiểu Ngọc và bốn nhân khẩu nhà vú Trương trên nền, lại quay vào nhà, để lại hai tên đứng trông, không đốt đèn. Trong ánh trăng mờ, một tên nói: “Còn mười canh giờ nữa mới đến giờ hành động, xử trí thế nào?”.

Tên cầm đầu nghĩ một lát, nói: “Đôi vợ chồng có lẽ là chủ quán, để lại, còn lại, giết!”.

A La hốt hoảng, lại nghe một tên nói: “Có hai đứa rất đẹp”.

Tên cầm đầu sáng giọng: “Đừng quên thân phận và nhiệm vụ của người ở đây!”.

Tên bịt mặt quỳ sụp, A La chân mềm nhũn, cũng quỳ theo. Ngay sau đó hai tên đi đến cạnh thất phu nhân và mấy người nằm ngổn ngang, vung đoản kiếm định đâm, A La không kịp nghĩ, tung chân đá chặn, miệng hô: “Cứu với!”.

Giọng nàng lạnh lạnh, hai binh sĩ Ô y kỵ bên ngoài nhìn nhau, vọt tường nhảy vào. Mấy tên bịt mặt trong sân kinh ngạc tột cùng, xông vào A La, nàng vừa đánh vừa né, thầm nghĩ như thế này ít nhất bọn chúng cũng không kịp giết thất phu nhân và mọi người. Nàng chỉ đá mấy nhát, xia mấy nhát rồi chạy vụt ra ngoài.

Lúc đó hai binh sĩ của Minh tổ đã bắn pháo hiệu, bọn áo đen tùm tùm lại một chỗ. A La nghe thấy tiếng gió đằng sau lưng, né người tránh, một binh sĩ lao đến đứng chắn bảo vệ nàng.

Bọn áo đen kinh ngạc không biết cao thủ ở đâu xuất hiện, nhìn thấy khói hoa màu xanh tím nổi bật trên bầu trời đêm, tên cầm đầu vẫy tay ra hiệu, bọn người áo đen ra tay càng mạnh.

Chương 17

Trong phủ tướng quân thành Lâm Nam, các tướng lĩnh ăn uống nói cười rôm rả. Một người nâng cốc rượu nói: “Mặt tướng kính tướng quân một chén, khúc trống trận của tướng quân hôm nay quả thực chấn động đất trời! Khiến quân Trần sợ hãi ra quân!”.

Mọi người tới tấp đứng dậy, nâng cốc, nói: “Nhờ diệu kế của tướng quân mà đánh lui kẻ địch. Mặt tướng khâm phục!”.

Lưu Giác cười, uống hết chỗ rượu trong cốc. Đột nhiên có người hỏi: “Sao không thấy Thiên Tường tướng quân? Mặt tướng đang muốn chúc rượu tướng quân”.

“Thiên Tường tướng quân hôm nay mệt sức nhiều, đã đi nghỉ rồi”. Lưu Giác cười giải thích, nâng cốc rượu trong tay, nói: “Quân Trần không biết lượng sức dám đánh lên chúng ta, đến một lần chúng ta tiêu diệt một lần, để chúng biết uy danh của Nam quân! Nào, ta kính chư vị một chén!”.

Mọi người cùng cười uống cạn.

Khi tiệc tàn, Lưu Giác trở về thư phòng, đột nhiên cảm thấy tâm thần bất an. Phàm những nơi có thể tập kích chàng đều đã bố trí canh gác, định để cho quân Trần tiến vào Lâm Nam, để chúng đánh lên sườn sỏ, nhân đó dụ địch vào bẫy, đồng loạt phản công, giáng đòn chí mạng. Kế sách chàng đã nghiền ngẫm nhiều lần, lại đàm luận tỉ mỉ với Cố Thiên Tường, đảm bảo không có kẽ hở, lúc đó mới yên tâm mở tiệc. Nhưng tại sao lòng đột nhiên bồn chồn bất an, nghĩ mãi không hiểu do đâu.

Chàng bước ra sân, hải đường vẫn đang nở rộ. A La, A La! Lòng chàng đau như cắt, bất chợt nhìn về dãy Tây Sơn, lúc đó Lưu Anh vội đi vào: “Chúa thượng, tam tiểu thư xảy ra chuyện rồi!”.

Lưu Giác cảm thấy trong đầu “ầm” một tiếng. Lưu Anh nói: “Người của Minh tổ cấp báo, có mười tên bật mặt nhảy vào quán trọ của tam tiểu thư, đoán là do thám của quân Trần, nghe nói đều là cao thủ”.

Giữa trời trên đỉnh Tây Sơn phụt lên một đám khói màu xanh tím, ngưng tụ trong đêm, giống lưỡi dao đâm nhói vào tim chàng, nếu không khẩn cấp, Minh tổ sẽ không phát tín hiệu đó. Mỗi kỵ binh của Ô y kỵ đều được trang bị pháo hiệu, tín hiệu có tin cấp báo và cứu viện khẩn cấp khác nhau. Ba binh sĩ của Minh tổ được chàng phái đi bảo vệ A La đều là những cao thủ hàng đầu. Nhìn thấy màu sắc tín hiệu, chàng thậm chí không dám nghĩ đến tình hình bên đó. Lòng như lửa thiêu, phủ tạng như bị dao đâm. Đối mặt với trận tập kích bất ngờ của địch, chàng vẫn mỉm cười, bình tĩnh chỉ huy, nhưng bây giờ, Lưu Giác cố không nghĩ, lập tức mang theo binh lính và Ô y kỵ nhằm dấy Tây Sơn lao đi.

Lúc đó, ba tử sĩ của Minh tổ đang giao đấu ác liệt với mười ba tên áo đen để bảo vệ A La, hai người đã bị thương. Bọn áo đen võ công cao cường, nhưng không ngờ, hai người mới đến lại liệu chết kháng cự, giao chiến lâu như vậy mà vẫn có thể phản kích. Tên cầm đầu tính thời gian, có vẻ sốt ruột, nếu trong hoàn cảnh khác, thời điểm khác, chưa biết chừng do tiếc cho tài của họ hắn sẽ thả họ đi. Nhưng bây giờ cần tốc chiến tốc thắng. Hắn xoáy người bay vào vòng chiến, đoản kiếm nhắm tử sĩ Minh tổ vung lên, lưỡi kiếm giữa chừng lại đổi hướng, đâm xéo về phía A La.

Lưỡi kiếm đen sì, trong đêm chỉ có tiếng gió rít, không hề thấy phản quang. Sự đổi hướng đột ngột của đường kiếm khiến A La tránh không kịp, lúc đó một tử sĩ Minh tổ lấy thân chắn trước mặt A La, đoản kiếm “phật” một nhát trúng ngực anh ta, tử sĩ đó nghiêng răng chịu đau, trở tay đẩy A La, thét xé họng: “Bảo vệ tam tiểu thư, chạy đi!”.

Tử sĩ kia ánh mắt phẫn nộ, không kịp nhìn huynh đệ bị thương, vội nắm tay A La bay vọt qua tường bao. Người áo đen “hừ” một tiếng, tay cầm kiếm lao theo. Hai bên giao chiến trên không, tử sĩ Minh tổ không còn sức để tránh, A La bị kéo bay lên chỉ cảm thấy mắt hoa, không thể nhận ra lưỡi kiếm phía sau phi đến. Trong

thời khắc ngàn cân treo sợi tóc, một mũi tên bắn trúng lưỡi kiếm đang phi tới, “choang” một tiếng, lưỡi kiếm rơi xuống nền đá.

Tử sĩ Minh tổ đưa A La nhảy xuống bên ngoài tường viện, nhìn thấy Lưu Giác và Ô y kỵ đã đến, thở phào, rồi ngất đi. A La ngơ ngác, cũng không nhìn Lưu Giác, quay người chạy vào trong sân.

Lưu Giác thấy A La bằng xương bằng thịt đứng trước mặt, lòng nhẹ nhõm, nỗi lo lắng thất gan thất ruột vừa rồi bỗng tiêu tan. Lại thấy A La bỏ chạy, chàng cau mày, nhún người vọt lên, đứng chắn trước mặt nàng. A La ngẩng đầu nhìn chàng, nước mắt ứa ra: “Mẹ ta và mọi người vẫn còn trong đó”.

Lưu Giác dịu dàng: “Đừng lo, nàng nghỉ đi”.

A La dừng chân, lau nước mắt, thấp thỏm nhìn vào trong tường.

Lưu Giác thăm rên, cố kìm nỗi khát khao ôm nàng vào lòng, nói to: “Những người trong kia nghe đây, ta là Lưu Giác Bình Nam tướng quân của Ninh quốc, đã đợi các người từ lâu, bỏ kiếm đầu hàng, sẽ được tha mạng!”.

“Phịch!”. Bên trong ném ra một xác chết, chính là xác tử sĩ Minh tổ trúng kiếm. A La kinh hoàng kêu lên, vội bịt miệng, binh lính và Ô y kỵ mắt vẫn phần nộ, nhất loạt tuốt kiếm. Lưu Giác đến bên xác chết, cởi áo xem vết thương, khi đứng lên sát khí đã bùng bùng toàn thân, mắt lóe lên làn sương màu đỏ uất hận. Chàng quay đầu nói với Lưu Anh: “Hộ tổng tam tiểu thư về phủ”.

A La kinh ngạc kêu lên: “Ta không đi, ta đợi mẹ và mọi người!”.

Lưu Giác không muốn nàng chứng kiến cảnh máu đổ, nói: “Nàng cùng Lưu Anh về trước, ta sẽ đưa mẹ nàng và mọi người về sau”.

A La tạm yên lòng, vẫn đứng yên giọng kiên quyết: “Hôm nay nếu chàng không để ta nhìn thấy mẹ và mọi người an toàn trở về, ta sẽ hận chàng suốt đời!”. Nàng biết đứng đây cũng chẳng làm gì, nhưng vẫn không yên lòng, đành ép Lưu Giác.

Lưu Giác đang định nói thì cổng sân bật mở, mười ba người áo đen đi ra, thất phu nhân và mọi người bị điểm huyết đứng ngay một bên.

A La không kìm nổi kêu lên: “Mẹ!”.

Thất phu nhân đứng yên không mở miệng được, nước mắt ứa ra, A La lòng như dao cắt. Lưu Giác cười đau khổ, bọn chúng thật khéo tìm, bắt đúng thất phu nhân của tướng phủ, chàng thở dài.

Toán áo đen ra khỏi sân, thấy quán rượu đã bị bao vây, đốt đuốc sáng trưng như ban ngày, lại thấy viên tướng trẻ tuổi đứng đầu đoàn quân, nụ cười trên môi, ánh mắt lạnh hơn nước sông Hán Thủy, bất giác rùng mình, tên cầm toán áo đen mắt trừng trừng nhìn trả, bỗng cười ha hả: “Sớm nghe đại danh Bình Nam tướng quân thủ đoạn lợi hại, hôm nay diện kiến, quả nhiên khí độ phi phàm. Không biết bọn ta nên hối hận đã vào nhầm nhà hay là nên mừng vì bắt được nhân vật được Bình Nam tướng quân coi trọng”.

Lưu Giác kinh ngạc, không ngờ ánh mắt tên cầm đầu lợi hại đến thế, lại dám nhìn thẳng vào mình, nhưng miệng vẫn cười: “Đầu hàng đi! Khai kế hoạch của bọn bay, vẫn là câu đó, ta sẽ tha tội chết”.

Bọn áo đen cười sằng sặc: “Các ngươi tưởng chúng ta ham sống sợ chết ư? Chúng ta đã đến là không mong sống trở về!”.

Lưu Giác vung tay, quân sĩ xung quanh soàn soạt tra tên vào cung, chỉ chờ lệnh là bọn người trước mặt sẽ bị tên găm, trở thành những con nhím, A La kinh hãi, trợn mắt nhìn Lưu Giác, hét thất thanh: “Đừng!”.

Lưu Giác cau mày, nhìn thấy vẻ đắc ý trong mắt bọn áo đen, thầm than thở, đúng là ném chuột sợ vỡ bình quý. Chàng hít mạnh, ép ra sát khí trên người, lớn tiếng quát A La: “Nàng im ngay, thả hổ về rừng để bọn chúng phá kế hoạch của ta, thà để chúng chết ở đây! Lẽ nào vì mấy mạng sống này mà hại bách tính toàn thành rơi vào hỏa chiến? Lẽ nào nàng vì mấy người thân của mình khiến ngàn vạn tướng sĩ của ta bỏ mạng?”.

A La bị ánh mắt thúc ép của chàng, liên tục lùi về sau. Lưu Giác không nói sai, nước Trần tuyệt đối không vì bị thua một trận mà không đánh tiếp. Mấy người này chắc là kỵ binh được phái đến công phá thành Lâm Nam, giữ họ lại, làm theo mưu kế đã định, là có thể dụ quân Trần rơi vào bẫy của quân ta. Chỉ cần đại phá

quân Trần, làm tổn thương nguyên khí của họ, mới có thể tránh được họa chiến tranh, A La rơi nước mắt, nhưng sao nàng đành lòng nhìn Lưu Giác hạ lệnh bắn chết thất phu nhân và mọi người, nếu để cho họ chết như vậy, suốt cả đời nàng cũng không thể tha thứ cho bản thân, làm sao nàng có thể chỉ giữ mạng sống cho mình! Nàng phải liều một phen, nếu thua thì cùng chết, nếu thắng có thể cứu được họ! A La đã quyết, nhanh tay rút thanh kiếm của binh sĩ đứng bên, kề vào cổ mình, đi giật lùi vào sân.

Lưu Giác hét lên: “A La nàng định làm gì?!”.

“Ta hiểu, là không thể tha người đi, ta đảm bảo không để cho bá tính toàn thành chịu cảnh binh đao, nhưng, ta cũng không đành nhìn người thân chết trước mặt. Ta không trách chàng, thật sự không trách chàng. Ta phải cùng chết với mọi người!”.

Lưu Giác vừa lo lắng, tức giận vừa bất lực nhìn A La chậm chậm đi giật lùi vào sân. Nàng đột nhiên nháy mắt cười với chàng, dưới ánh trăng, nụ cười như hoa nở, đẹp đến mê mẩn, tim chàng đập lỡ một nhịp, hơi thở như ngừng lại, cơ toàn thân co rúm, không dám chớp mắt, đăm đăm nhìn người chàng yêu dấu dịch chuyển từng bước.

A La từ từ đi đến trước mặt tên cầm đầu toán áo đen, nhìn thẳng mắt hấn, chĩa mũi kiếm về phía hấn, thản nhiên cất tiếng cười: “Giải huyết cho mẹ ta và mọi người, đừng nào bọn ta và các người cũng chết cùng nhau!”.

Tên này kinh ngạc nhìn con cá lọt lưới, trầm nghĩ, chính người này làm hỏng mưu kế của bọn ta, còn giết một cao thủ của ta, bây giờ lại lựa chọn cùng chết với người thân! Mắt hấn vô tình lộ vẻ tán thưởng.

Lúc này A La vươn tay cời dải băng quấn trên đầu, mái tóc dài óng ả sỏ tung, xõa đến thắt lưng, ánh mắt long lanh đăm đăm nhìn tên thủ lĩnh.

Hóa ra y là con gái! Tên áo đen lộ vẻ kinh ngạc, loại đàn bà quyết liệt như thế này, hấn chưa từng gặp. Sức chú ý của hấn bỗng chốc bị phân tán vài phần.

A La nhẹ nhàng cởi chiếc áo đen bên ngoài, làn áo mỏng bên trong lập tức tung bay. Nàng biết chỉ cần gió thổi, gió lùa vào áo, cảnh tượng sẽ đẹp đến thế nào. Nàng nhoẻn miệng cười, toàn thân giống như nữ chúa sơn thần rực rỡ tỏa hào quang, lại như một bóng ma mê hoặc trong đêm.

Tên áo đen hoàn toàn sững sờ, sao nàng ta lại đẹp đến thế! Nàng ta cười với hắn, tim hắn đột nhiên giật thót, hắn ngây ngất nhìn tấm thân mảnh dẻ thướt tha trong làn áo mỏng bay bay.

Hắn chớp chớp mắt, muốn xua đuổi sức cảm dỗ trước mặt. Nhưng chính trong tích tắc hắn thất thần, Lưu Giác vận hết nội lực gương cung bắn vào tên cầm đầu, Lưu Anh và những binh sĩ khác vọt người xông lên. Tên áo đen lắc đầu tránh mũi tên, A La lập tức cầm kiếm lao đến đứng chắn trước mặt thất phu nhân và mọi người.

Lưu Giác lao đến như tia chớp, kịp thời chặn đòn của tên cầm đầu đang muốn tiếp tục khống chế A La và mấy người nhà. Tử sĩ của Minh tổ theo sát chàng, lập tức tách họ ra, vây chặt bọn áo đen. Toán lính vòng ngoài gương cung, nhắm thẳng bọn chúng.

Tên cầm đầu sững người, cười chua chát: “Thôi được, chỉ trách ta tâm trí không kiên định, lại bị mê hoặc bởi nụ cười của người đàn bà kia”. Nói đoạn, hắn liếc nhìn A La.

A La giật mình, ánh mắt tên này như dã thú hung bạo không thể thuần phục.

“Còn không mau đầu hàng?”. Lưu Giác cười khẩy.

Quán rượu nhỏ bỗng yên lặng khác thường. Tên cầm đầu đột nhiên cười sảng sặc: “Vây ra tay đi!”. Lời đùa dửng, mười hai tên kia lập tức đứng quây lấy hắn.

Lưu Giác thở dài, với bọn liều chết này, chàng biết sẽ không moi được gì từ chúng, bèn khẽ ra lệnh: “Bắn”.

Các tử sĩ tay vừa buông, tên vun vút như mưa bay vào toán áo đen. Mười hai tên khua kiếm gạt tên, bảo vệ tên cầm đầu. Hắn đột nhiên hét một tiếng. Bốn tên

nhảy lên vai những tên khác, tạo thành bức tường sống chắn làn mưa tên. Lưu Giác kinh ngạc, xúc động, tên cầm đầu sau vài động tác nhún người, vận nội công bay vọt qua bức tường ra ngoài như một bông tuyết, còn kịp quay đầu chém phăng đầu những tên vừa đứng làm bức tường sống, chạy vút về phía cánh rừng. Trên không vọng lại tiếng cười điên dại: “Sẽ còn gặp lại!” Những kẻ khác bị trúng tên, khi thấy tên cầm đầu bỏ chạy lập tức nuốt thuốc độc tự vẫn.

Lưu Giác kinh ngạc nhìn cảnh tượng trước mắt, không biết tên áo đen võ công không thua kém mình đó lai lịch thế nào, mà đáng để mười hai cao thủ xả thân cứu. Không lâu sau, binh sĩ đuổi theo quay về bẩm báo: “Người đó nhảy xuống sông Hán Thủy ở quãng vách đá Tây Sơn”.

Lưu Giác trầm ngâm hồi lâu, rồi ra lệnh: “Về phủ! Mời Thiên Tường tướng quân tới nay tăng cường cảnh giới, cho quân chốt ở cả ba cổng thành đông, tây, nam sẵn sàng đợi lệnh”.

Binh sĩ rút khỏi quán rượu, trong sân chỉ còn Lưu Giác và Ô y ky.

Thất phu nhân và mọi người đã được giải huyết, khóc như mưa, A La cảm thấy chân tay mềm nhũn, ngồi phịch xuống sân. Đột nhiên cảm thấy người ấm sực, Lưu Giác đã cởi áo bào khoác lên người nàng.

A La ngược nhìn, khuôn mặt tuấn tú của Lưu Giác thâm u như nước lạnh, mắt đăm đăm nhìn nàng. Lúc đó nàng mới cảm thấy lạnh, xóc áo bào trên vai, thầm nghĩ, ba năm không gặp chàng đã được tôi luyện trở thành một người đàn ông thực thụ. Lưu Giác cúi nhìn thân người run run của A La, bất giác nghiêng răng, mắt hằn lên sự tức giận.

A La buồn bã cúi đầu, nhưng vẫn không chịu tỏ ra yếu thế, nói khẽ: “Ta chỉ lo lắng mà thôi”.

“Lo lắng? Lo lắng đến mức để cho chúng biết giá trị của mình?”.

Giọng Lưu Giác trở nên lạnh lùng vô tình như vậy từ bao giờ? A La từ từ đứng lên, nhìn thẳng chàng: “Ta không thể sai khiến thuộc hạ như chàng; cũng không thể ở trong quân doanh bàn mưu tính kế khi quân địch đến đoàn hoành ứng

phó như chàng? Làm sao ta không lo lắng? Ta có bình tĩnh đến mấy cũng không phải là người máu lạnh! Đúng, chàng có dự định của chàng, nếu ta không lên tiếng, có lẽ chúng không biết người bị bắt quan trọng thế nào, nhưng nếu chàng cho rằng ta có thể giấu kín ý đồ, nước đến chân vẫn không vội, thì tiểu vương gia chàng đã đánh giá ta quá cao! Nhưng, tóm lại là ta không đủ bình tĩnh, phá hỏng kế hoạch của chàng, cho nên ta làm vậy, xấu nhất cũng chỉ là muốn phân tán sự chú ý của bọn chúng để chàng khỏi bắn chết tất cả mà thôi!”.

Lưu Giác nghe đến câu cuối cùng, lòng run run, người co rúm, đau nhói tâm can, cổ hít mấy hơi dần lại. Không phải chàng trách nàng không bình tĩnh, khi thấy nàng dùng kiếm uy hiếp, đi giật lùi về phía bọn áo đen, lòng chàng thất lại, khen cho nàng còn nói thẳng ra, nếu không được thì để chàng ra lệnh bắn chết cả nàng! Lưu Giác đau đớn nhìn nàng, nhưng A La lại không hiểu lòng chàng, nàng không biết ba năm nay tình cảm của chàng đối với nàng đã sâu nặng thế nào, nhớ nhung điên cuồng thế nào, nàng lại còn cho rằng chàng có thể ra tay giết nàng! Hai mắt chàng bốc lửa, lúc này chàng hận là đã không thể giết nàng.

A La cảm thấy từ người chàng tỏa ra từng trận khí lạnh, ánh mắt như muốn nuốt sống nàng, tự dưng thấy sợ thần thái này của chàng. Nàng khép chặt tà áo bào, nàng không để giọng phát run: “Ta không trách chàng nửa câu, thật đấy, dù lúc đó chàng ra lệnh bắn chết ta, ta cũng không trách chàng. Nếu là ta, ta cũng sẽ làm như vậy. Chàng không sai. Nhưng cho ta làm lại, ta vẫn làm như thế”.

Lưu Giác càng thêm hận. A La không trách chàng, nhưng sao nàng không chịu hiểu lòng chàng? Nếu lúc đó nàng có mệnh hệ gì, chàng lắc lắc đầu, quả thật không dám nghĩ tiếp. Sao nàng dám dọa chàng như vậy. Chàng giơ tay điểm huyệt, bế nàng nhảy lên ngựa, nói với đám binh sĩ: “Đưa thất phu nhân và a đầu về phủ”. Nói đoạn thúc ngựa phóng đi.

A La không thể động đậy, miệng không thể nói, trợn mắt nhìn Lưu Giác, thấy mặt chàng sa sầm, không thèm nhìn mình, nàng thở dài. Đúng là nàng không trách chàng, trái lại rất cảm động, có lẽ Lưu Giác đã biết tung tích nàng ngay từ khi nàng mới đến Lâm Nam. Hai tử sĩ liều chết bảo vệ nàng, một người đã mất mạng, nếu chàng không cử người bảo vệ, chắc là nàng đã chết trong tay bọn áo đen. Nàng

cũng đâu có ngốc mà không hiểu rằng, nếu Lưu Giác không có lệnh, sao hai người đó chịu xả thân cứu nàng!

Trở về phủ tướng quân, chàng ôm A La vào phòng, cũng không giải huyệt cho nàng, sai bảo hầu nữ: “Cho nàng ấy tắm, thu xếp một chút!”.

A La giương mắt nhìn chàng đặt mình xuống rồi bỏ đi, sau đó mấy hầu nữ đến cởi áo cho nàng, A La đỏ mặt, nhắm mắt, bắt đầu chửi thầm Lưu Giác, mình đã nói không trách chàng ta, còn nói rõ nguyên nhân vậy mà vẫn chơi xấu như thế! Đẳng nào nàng cũng không động đậy được, cứ để bọn họ làm gì thì làm.

Nàng dần dần bình tĩnh trở lại, mọi sự việc diễn ra trong đêm lần lượt đi qua trước mắt như đèn cù. Bọn người áo đen này lên đột nhập vào thành có lẽ là chuẩn bị phối hợp với quân Trần bên ngoài, thấy địa thế quán rượu thích hợp muốn nghỉ chân, đợi đến giờ hẹn sẽ hành động. Bọn chúng đã nói còn hơn mười canh giờ là đến thời điểm hành động ngày mai, mười canh giờ! A La lo lắng, nhắm tính thời gian, chẳng phải là giờ Hợi tối mai sao? Nếu tên cầm đầu chạy về, quyết định hành động sớm hơn, thời gian càng gấp. Nàng không biết huyệt đạo khi nào có thể giải, khi nào Lưu Giác quay lại, chỉ có thể nhắc mình phải bình tĩnh. Nàng không biết thái độ Lưu Giác thế nào, xem ra chàng rất bức. Vốn dĩ chuyện hai nước giao chiến nàng không quan tâm, nhưng khi chiến sự xảy ra, nàng không muốn Lưu Giác bại trận.

Hầu nữ thay quần áo xong đặt A La lên giường. Nàng tiếp tục thăm ôn lại quá trình sự việc, nhắm mắt, mỉm cười. Chàng quan tâm tới mình ư?

Lưu Giác nghị sự xong vội trở về phòng, thấy A La dường như không còn sức lực, yếu ớt nằm trên giường, khuôn mặt vừa tắm táp trở nên hồng hào, chàng ngậy người giấy lát. Ba năm không gặp, A La đã đẹp hơn nhiều, càng trở nên hấp dẫn, chàng lặng lẽ đứng nhìn, thấy miệng nàng động đậy rồi bật cười. Nổi bực kìm nén bấy lâu lại bốc lên, không kìm được, chàng lạnh lùng cất tiếng: “Lại còn cười được?!”.

A La mở mắt, nhìn kỹ Lưu Giác. Mấy năm không gặp, ban đêm trên núi vừa rồi không kịp nhìn chàng, bây giờ nhìn kỹ, vẫn khuôn mặt với đường nét rõ ràng,

có phần trầm tĩnh hơn, chỉ có điều bây giờ sắc mặt đã sắt lại sắp thành tảng băng. Nàng chớp mắt, càng thấy buồn cười.

Không cựa quậy được còn cười kiêu kỳ như thế? Lưu Giác càng phần nộ: “Nàng còn cười hả, võ công như mèo ba chân của nàng, không bị người ta chẻ ra thật là mệnh lớn!”. A La lườm chàng. Thầm nghĩ, điều nàng muốn lúc đó không chỉ là để cho tên áo đen trở tay không kịp. Mãi không được động đây, đã rất khó chịu, giờ lại chỉ có thể nằm thế này nghe chàng nói, càng thấy bức mình nên nàng dứt khoát nhắm mắt.

Thấy A La cười, lườm mình, Lưu Giác tiếc là không thể đánh cho nàng một trận. Đứng trước bọn áo đen, thần kinh chàng đã căng thẳng tột độ, đến khi thấy nàng mỉm cười, mới đột nhiên nghĩ A La dám phóng hỏa đốt cầu phao, bố trí mê trận trốn thoát mấy năm liền, tất không chịu bó tay bị bắt. Chàng chuẩn bị ra tay, đến khi nàng xõa mái tóc, lại cởi áo ngoài, lòng đã biết nàng định phân tán chú ý của đôi phương, thắng thì thắng rồi, nhưng thắng một cách thót tim.

“Lại còn dám nhắm mắt tỏ ra bất cần?”. Giọng Lưu Giác trở nên nguy hiểm, tiếng nói rít qua kẽ răng, tay tóm lấy cằm A La.

Chàng định làm gì? A La giật thót mình, vội mở mắt, thấy nộ khí trong mắt Lưu Giác sục sôi như sóng. Thầm nghĩ, không cho cựa quậy, không cho nói, ta còn biết làm gì!

Thấy nàng mở mắt, Lưu Giác buông tay, tay trượt xuống chạm vào cổ nàng, chiếc cổ thon mảnh đến nỗi một tay chàng cũng bóp gãy. Chàng dừng lại, ngón tay chạm làn da trên cổ, cảm giác mịn như ngọc khiến chàng không thể buông, nghĩ đến thân thể nàng trong lần áo mỏng manh trước gió, lại tức sôi người, nàng dám cởi xiêm y trước bao con mắt trơ tráo! Càng nghĩ chàng càng tức, vừa trở tay, thất lưng trên eo nàng đã tuột ra, mắt A La cuối cùng lộ vẻ sợ hãi, tiếp đó là phần nộ, rồi đột nhiên có ánh nước.

Lưu Giác dừng tay, cơ mặt run run, chàng đứng lên, trở tay giải huyệt cho nàng.

A La không ngờ đã có thể nói được, kêu “a” một tiếng. Cảm thấy huyết đạo được giải, liền vùng dậy, khép tà áo, tức giận mắng: “Dâm tặc!”.

Lưu Giác thấy buồn cười, nghĩ đến lần đầu gặp ở Đào hoa yển, nàng cũng mắng chàng như vậy, lòng vừa buồn vừa xót xa. Ba năm trước, khi A La bỏ trốn chàng đã hận nàng, tức nàng, nhưng nỗi nhớ và tình cảm lưu luyến ba năm qua đã khiến tim chàng mềm lại. Khó khăn lắm mới lại có được A La ở bên, vậy mà lại khiến nàng sợ gần chết.

Chàng quay người nhìn ra ngoài sân, những bông hoa hải đường chàng đã vì nàng mà đốt lửa sưởi ấm để ra hoa, đang cháy đỏ lung linh trong màn đêm xanh lam mờ ảo. Tim chàng cũng như bị hun đốt trong giá rét, khi nóng khi lạnh. Chàng đột nhiên hít một hơi thật sâu, chậm chậm thở ra, điềm tĩnh nói: “A La, lẽ nào nàng không hiểu lòng ta?”.

A La nhìn tấm lưng thẳng tắp của chàng, bắp thịt chàng co rút, toàn thân như không thể khống chế nổi tức giận đối với nàng. Lòng nàng lại trầm thờ dài, há miệng, nhưng lại không thể nói ra. Lưu Giác không dám quay đầu, sợ nhìn thấy nét mặt khiến chàng thất vọng. A La cúi đầu, lòng ngổn ngang trăm mối.

Cuối cùng Lưu Giác thở dài. Lúc này A La sức nhớ có tin cần báo, không đợi Lưu Giác mở miệng, nàng nói: “Ta nghe bọn áo đen nói giờ Hợi tối mai sẽ hành động”.

Lưu Giác sửng sốt, quay người hỏi: “Sao nàng biết?”.

“Ta đánh ngất một tên, đổi y phục của hắn đi vào nhà cùng bọn chúng, nghe thấy chúng nói vậy!”. A La vội kể lại tình hình lúc đó, Lưu Giác càng nghe tim càng đập nhanh, chàng nghiêng răng, nói: “Nàng to gan thật!”. Lòng thầm mừng, cũng may mình cho người đi theo, nếu không, mình còn chưa kịp đến nàng đã chết ở đâu cũng không biết.

Lúc này không phải là lúc trách móc A La, đánh bại quân Trần mới là chuyện lớn. Chàng cố nén cơn giận đang bùng phát, lạnh lùng buông một câu: “Nàng nghỉ ở đây chờ đợi”.

A La biết chàng bận đi lo công việc, nhưng vẫn không nén nổi hỏi: “Mẹ ta và mọi người đâu?”.

Lưu Giác không quay đầu, lạnh giọng nói: “Nàng vẫn còn quyền quyết định hay sao? Nếu muốn gặp mẹ thì nên thật thà cho ta nhờ”. Nói xong vội vàng bỏ đi.

Khi chàng đi khỏi, A La nghĩ, Lưu Giác đúng là quá giận. Nàng cũng thấy mệt, không muốn nghĩ chàng sẽ làm gì mẹ mình, bây giờ phải ngủ một giấc đã.

Chương 18

Nỗi mỏi mệt do căng thẳng, do đánh nhau khiến A La ngủ một mạch đến giờ Ngọ. Mở mắt ra, bên ngoài tuyết trắng long lanh dưới ánh mặt trời hắt vào trong phòng, cả phòng sáng bừng lên. Nàng xuống khỏi giường, một nữ tỳ bê nước ấm đến cho nàng rửa mặt, A La ngồi trước gương, nữ tỳ định vấn tóc cho nàng, A La ngăn lại: “Đề búi kiêu nam giới”.

Nữ tỳ e dè trả lời: “Tướng quân đã ra lệnh vứt mọi đồ cải trang của tiểu thư đi rồi, sắm toàn đồ mới”.

A La bất lực, nói: “Vậy thì tết bím, không búi nữa”.

Lâu lắm không mặc đồ nữ giới, thay xong trang phục, A La ngắm nghía bản thân, quần áo Lưu Giác đem đến rất vừa vặn, chỉ có chiếc váy hơi dài tới tận mắt cá chân, đi lại không tiện bằng bộ cánh đàn ông. Nữ tỳ lại bê lên mấy món ăn và một bát cháo nóng, A La không khách sáo, ăn no căng.

Ăn uống xong xuôi, nàng hài lòng đứng dậy đi ra ngoài. Nữ tỳ ngăn ngại nhắc: “Tướng quân đã dặn, nếu tiểu thư ra ngoài đừng nghĩ chuyện gặp phu nhân”.

A La ngó người, thăm mắng Lưu Giác dùng thất phu nhân để ép nàng, nhưng không có người để xả giận, mặt lại tươi cười: “Ở mãi trong phòng buồn chết được, ta đi dạo ngoài sân, nếu người không yên tâm cứ đi theo ta”.

Nữ tỳ lắc lắc đầu: “Tướng quân đã dặn, tiểu thư không được ra ngoài nửa bước. Bên ngoài còn có người của Ô y kỵ đứng gác”.

A La bất lực, nghĩ một lúc, nói: “Tìm cho ta mấy cuốn sách viết về Lâm Nam, giới thiệu phong tục tập quán hoặc dư địa chí địa phương, viết về Trần quốc cũng được”.

Nữ tỳ thấy A La không có ý định ra ngoài, vội gật đầu lia lịa, đi ra, lúc lâu sau, ôm một đồng sách đi vào, cười nói: “Tướng quân hình như cũng sợ tiểu thư buồn, đã dặn trước, chỉ cần tiểu thư không ra ngoài muốn ăn gì chơi gì cũng được”.

A La thở dài, xem chừng Lưu Giác nhất quyết giam lỏng mình, lần này quả thật chạy không nổi. Nhưng lại nghĩ, chàng ta chăm sóc mình, cho ăn cho ngủ, cần gì đáp ứng, lại đảm bảo an toàn, xem ra tạm thời sẽ không áp giải mình và mẹ quay về tướng phủ ở Phong thành. Bây giờ đang mải đánh trận, mình sẽ ở đây chờ đợi, chỉ có chiến sự kết thúc, chàng mới có thời gian để ý đến mình. Hiện nay cũng không cần hỏi thất phu nhân và mọi người ở đâu, chỉ cần biết tất cả vẫn an toàn là được. Nàng yên tâm bắt đầu đọc sách.

Ngồi dựa vào giường xem dư địa chí của năm nước, sách viết: “Vào ngày Đại Tuyết, sông Hán Thủy sương mù dày đặc. Từ tây sang đông, mặt sông sương mù cuộn cuộn như con rồng vùng vẫy, cách sông ba trượng không nhìn thấy, mấy nước ven sông thả xuống sông những đồ hiến tế”. Nàng chau mày nhìn ra ngoài trời, tuyết rơi càng dày. Lòng xao động, đi đến bên cửa sổ, kinh ngạc nhìn thấy dưới trời tuyết giá, khóm hải đường trước sân nở đầy hoa, những bông hoa thắm đỏ, cháy rực nổi bật trong tuyết trắng, lung linh chói lòa. Hải đường ở đây có thể nở vào tháng chạp hay sao?

Nữ tỳ thấy A La ngắm nhìn hải đường trước sân, mau mồm khoe: “Hai tháng trước tướng quân ra lệnh dùng giấy gấm trùm lên khóm hải đường, bên dưới đặt những lồng sưởi, do đó những bông hoa này thực ra là được sưởi ấm ngày đêm mới nở được, tiểu thư nhìn xem, những lồng sưởi bên dưới còn chưa tàn”.

“Nhưng hôm nay là ngày Đại Tuyết cơ mà?”. A La nhìn khóm hải đường, nụ cười dịu dàng nở trên khuôn mặt.

“Phải, tiểu thư nên biết từ giờ Tỵ, sông Hán Thủy bắt đầu có sương mù dày đặc, cao tới mười mấy trượng. Nếu ngày mai đến núi Thiên Long cách thành Lâm Nam mười dặm nhìn xuống, cả dòng sông giống như một con rồng trắng vùng vẫy trong tuyết, đẹp vô cùng. Năm nào vào thời gian này kiệu xe nườm nượp đến núi Thiên Long, náo nhiệt cực kỳ”.

“Bây giờ quân Trần tấn công, cổng thành đã đóng, có còn người lên núi Thiên Long không?”.

“Không có ai dám vượt sông vào những ngày này. Sương mù dày đặc trên sông cách ba thước đã không thấy mặt nhau, quân Trần không thể đến được”.

A La trầm nghĩ, nhất định quân Trần sẽ nghĩ ra cách nào đó, nhân lúc sương mù mà qua sông, khi binh lính áp sát chân thành, sẽ là một trận ác chiến. Mặt sông sương mù dày đặc, làm thế nào để phòng ngự? Nàng buột miệng lại hỏi: “Hán Thủy có đóng băng không?”.

“Hán Thủy không đóng băng, nhưng ven sông sẽ có lớp băng mỏng, thời tiết này cóng lắm”.

“Người đi lấy giấy cứng làm một cái hộp đưa đến đây”. A La ra lệnh.

Lát sau, nữ tỳ mang đến chiếc hộp đã dán xong, A La nhìn chiếc hộp lại nói: “Người hái giúp ta một bông hải đường”.

Sau đó nàng rót nước trà còn ấm vào hộp, dùng sợi chỉ buộc cuống bông hoa hải đường bỏ vào hộp, nói với hầu nữ: “Người để cái hộp này ra sân, trông chừng khi nào đóng băng thì gọi ta”.

A La đọc sách đã thấm mệt, thấy trên cái bàn thấp có đặt cây đàn, chợt bật cười. Lâu lắm rồi không chơi đàn, không biết tay đã cứng chưa. Nàng lướt nhẹ phím đàn, thông thả đánh một khúc, miệng hát khẽ hát: “Chim bay mỗi cánh chạm chân sông, rồng quẫy chán nằm ngang lưng núi, non non nước nước muôn trùng gấm, hải đường thắm sắc nhớ chàng mà say”. Hát xong mặt hớn hờ, lòng lâng lâng. Đẩy cây đàn đứng dậy, đi đến trước bàn trang điểm, ánh mắt cười sòng sánh, nàng thông thả gỡ bím tóc, nói với nữ tỳ: “Vấn tóc giúp ta, lâu rồi chưa chải đầu cho tử tế”.

Nữ tỳ nói: “Tiểu thư mà trang điểm không biết còn đẹp đến đâu”.

A La ngắm mình trong gương: “Không cần quá cầu kỳ, chỉ cần không để mái bờm là được!”.

Nữ tỳ gặt đầu, khéo léo vén gọn mái bờm trước trán A La , dùng tinh dầu hoa vuốt cứng, kẹp hắt lên trên, lại dùng thoa cài gọn tóc mai, cuốn thành búi, lấy trâm cài chặt. Cái gáy tròn đầy đặn mịn màng hoàn toàn lộ ra, nàng ngấm ngấm, càng ngấm càng vui, lại cười: “Ngấm nữa, có khi tự yêu mình mất thôi”.

Nữ tỳ vui sướng nhìn khuôn mặt rõ ràng của A La, ánh mắt ngơ ngẩn giống như Tiểu Ngọc hôm nào: “Tiểu thư, đừng cười nữa, như thế này em đã không thể rời mắt được rồi”.

A La lại nổi máu đùa, đưa mắt lúng liếng, lại mỉm cười khiến nàng ta ngây người ra. A La nói nhỏ: “Ra sân xem thế nào”.

Nữ tỳ vội gặt đầu.

A La cố nín cười, đi ra mở cửa phòng, mắt nhìn thẳng vào hai binh sĩ Ô y kỵ đứng ngoài cửa, hai người này cũng giật mình, tròn mắt sững sờ. A La bước ra ngoài hai bước họ mới hoàn hồn, cúi đầu nói: “Mời tiểu thư về phòng, tướng quân có lệnh không được để tiểu thư ra ngoài nửa bước!”.

Nàng thờ dài, thì ra nụ cười chỉ giúp nàng tiến được hai bước, vậy mà tiểu thuyết lại viết, binh sĩ nhìn thấy mỹ nhân thì gươm dao trên người rơi rào rào xuống đất. Mỹ nữ có thể khiến những người lính đứng ngây như khúc gỗ, không biết phải đẹp đến mức nào, nàng lả bả, chợt một binh sĩ giọng nhẹ nhàng nói: “Đợi tướng quân trở về, tiểu thư xin tướng quân bãi bỏ cấm lệnh là được”.

A La cười quay về phòng, lúc này nữ tỳ đã bê chiếc hộp đi vào: “Tiểu thư, đóng băng rồi!”.

Nàng đón lấy chiếc hộp, bóc lớp giấy, nhắc sợi dây, giữa một mảnh băng trong suốt long lanh nổi lên một đóa hải đường đỏ thắm đóng băng, tuyệt đẹp. Nữ tỳ tấm tắc không ngớt: “Một mảnh ngọc băng tuyệt đẹp”.

A La cười nói: “Người đưa cái này cho tướng quân nhà ngươi được không? Nói là ta thấy hay hay nên làm tặng tướng quân, một tiếng đồng hồ là làm xong. Mang ngay bây giờ, không được chậm trễ”.

Nữ tỳ mặt hớn hở đón mảnh ngọc băng, thận trọng như nâng báu vật.

Lưu Giác cùng Cố Thiên Tường và tướng lĩnh nghị đàm quân sự. Bây giờ đã là giờ Dậu, nếu A La không nghe nhầm, quân Trần sẽ lợi dụng lúc sương mù để vượt sông, nhưng bọn chúng làm thế nào vượt sông trong sương mù thì hiện vẫn chưa biết. Cố Thiên Tường trầm ngâm nói: “Nếu quân Trần vượt sông an toàn, tất sẽ chia quân bao vây thủy trại, chia hai mũi tấn công vào thành”.

“Thiên Tường tướng quân nói chí phải. Hiện nay trong thành chỉ có bốn vạn binh sĩ, các châu phụ cận điều binh chi viện Lâm Nam chỉ ít cũng phải ba ngày, hơn nữa Yên thành gần nhất cũng chỉ có một vạn binh mã, viện binh từ các thành trì phía xa cũng phải mấy ngày sau mới đến được, trong khi quân Trần dốc toàn lực tấn công. Mặc dù hôm qua, khi bắt đầu giao chiến, chúng ta đã cử người phi ngựa về Phong thành cấp báo, nhưng cũng phải mười ngày nữa Phong thành mới nhận được tin. Sương mù trên sông dày đặc, quân Trần lại bất chấp thời tiết, quyết vượt sông tấn công, cho dù ta huy động thủy binh, triển khai trận địa trên sông, quân địch tất đã có kế ứng phó, thủy quân của ta trong sương mù ắt bị hao tổn vô ích. Cục thế như vậy không biết chư tướng có kiến giải gì?”. Lưu Giác phân tích sơ lược tình hình.

Trong quân doanh, chư tướng nhìn nhau. Quân Trần bất ngờ tấn công, giờ Tý đêm nay lại vượt sông đúng lúc có sương mù khiến họ không thể tin nổi. Sương mù dày đặc như vậy, dù thuyền địch đi ngay sát chiến thuyền của ta, quân ta cũng chưa chắc phát hiện ra. Trần quốc tuy nhỏ, binh lực kém xa Ninh quốc, nhưng đã có chuẩn bị sẵn, cũng có thể huy động được hai, ba chục vạn đại quân. Như vậy, nếu quân Trần tiến sát chân thành, binh lực gấp mấy lần Lâm Nam. Không biết họ có trấn thủ được ba ngày hay không.

Cố Thiên Tường trầm ngâm hồi lâu mới trả lời: “Thủy quân sẽ bỏ trống doanh trại, mai phục trên sông trước khi có sương mù. Nếu quân Trần vượt sông an toàn trước khi sương tan, sự an nguy của thành Lâm Nam đành trông chờ vào Bình Nam tướng quân và chư tướng”.

“Chỉ có thể như vậy, thủy binh của Nam quân chỉ đảm nhiệm tấn công quân địch sau khi sương mù tan, lực quân giữ trách nhiệm thủ thành, bất luận thế nào

cũng phải trụ đến sau giờ Tý ngày mai là lúc sương mù tan”. Lưu Giác và Cố Thiên Tường phân công.

Cố Thiên Tường vội trở về thủy trại điều binh. Khi ra khỏi quân doanh không nén nổi, liếc nhìn Lưu Giác, ánh mắt hai người gặp nhau, đều lộ vẻ quan tâm. Lưu Giác trầm ngâm: “Quân Trần dám vượt sông trong sương mù, Thiên Tường phải cẩn thận!”.

Cố Thiên Tường không trả lời, ánh mắt kiên định tự tin nhìn Lưu Giác, quay người sải bước đi ra.

Lưu Giác bồi hồi, mỗi lần gặp tình huống thế này, luôn là chàng không kìm chế nổi đã lên tiếng trước. Chàng xua đuổi ý nghĩ, hỏi các tướng lĩnh trước mặt: “Chư vị có kế hay nào để thủ thành?”.

Một viên tướng trả lời: “Thành Lâm Nam lưng tựa vào núi, thành trì kiên cố, nếu có thủy quân hợp lực, quân Trần muốn đến được chân thành cũng không phải chuyện dễ. Nếu thủy binh trên sông không chống cự được, quân Trần người đông, e là phòng tuyến dễ bị chọc thủng”.

Một viên tướng khác tiếp lời: “Quân ta đã thu thập cung tên, con lăn và đá tảng trong toàn thành, tập hợp được hai vạn phu trai tráng trong dân chúng. Lâm Nam là nơi thương nhân qua lại, dân bản địa vốn không nhiều, hơn nữa cần đề phong gian tế của địch đóng giả thương nhân thâm nhập vào thành, nội công ngoại kích”.

Lưu Giác ngồi yên, ngón tay lại khẽ gõ trên bàn. Toán cao thủ quân Trần phái đến tối qua, tên cầm đầu thân thủ không đơn giản. Bọn chúng thông thuộc địa hình dãy Tây Sơn, tất đã có gian tế cung cấp cho bản đồ nội thành. Lâm Nam lưng tựa vào núi, tường thành kiên cố, trận địa dàn trải trên một tuyến dài, tất phải phân tán binh lực thủ thành. Có địa thế hiểm trở để lợi dụng cũng là lợi thế, nhưng xét từ góc độ khác lại trở thành điểm khó trong thủ thành.

Lúc này Lưu Anh đón cái hộp đựng đóa hải đường đóng băng từ tay nữ tỳ, có phần dờ khóc dờ cười. Đây là lúc nghị đàm quân cơ, vậy mà nàng ta còn đưa đến một thứ đồ chơi trẻ con. Nếu lúc khác, chúa thượng nhất định hào hứng thưởng

thức, nhưng lúc này làm thế nào đưa vào được? Lưu Anh bồn chồn đi lại, nghe nữ tỳ truyền lời của A La, lại thêm sốt ruột, tiến thoái lưỡng nan. Ngẫm nghĩ hồi lâu, cuối cùng quyết định đi vào trướng, trong soái trướng không khí căng thẳng, mấy chục năm không giao chiến, các tướng lĩnh đều không dám chắc. Ngoài ý chí quyết tử thủ thành, nhất thời cũng chưa có kế hay nào khác.

Lưu Giác thấy Lưu Anh đi vội vào, ánh mắt chợt đánh lại, lúc này tiểu tử kia vào đây làm gì? Binh sĩ Ô y kỵ đến Lâm Nam chỉ là thân binh của chàng, không được tham dự luận bàn quân sự, Lưu Anh đi vào, thầm nghĩ nếu không có chuyện khẩn cấp sẽ bị phạt đánh bốn chục roi. Các tướng lĩnh nhìn Lưu Giác có vẻ không hài lòng.

Lưu Anh đi vào trong trướng, nói đồng dục: “Có người hiến kế, xin chúa thượng ra ngoài, tiểu nhân sẽ trình bẩm rõ”.

Nét mặt chư tướng chợt giãn ra, lộ vẻ chờ đợi. Lưu Giác lẳng lặng đứng dậy đi ra, cười khẩy: “Có chuyện gì phải dùng có này? Nếu không có kế thật, người định để chủ người giấu mặt vào đâu!”.

Lưu Anh toát mồ hôi hột, quỳ sụp xuống, hai tay nâng cái hộp: “Tam tiểu thư sai nữ tỳ đưa vật này đến, nữ tỳ nói tam tiểu thư nhắn là không được chậm trễ. Lưu Anh nghĩ, chúa thượng, chúa thượng...”.

Lưu Giác tung chân đá y, sảng giọng: “Người tưởng chúa thượng người bây giờ vẫn còn tâm trạng vui chơi?”.

Lưu Anh đập đầu lia lịa: “Lưu Anh lỗ mãng, tự đi lĩnh roi phạt!”. Tay vẫn giữ khư khư cái hộp.

Đóa hoa băng lấp lánh dưới ánh nắng nhạt, màu hải đường đỏ chói. Lưu Giác động lòng: “Khoan, mang lại đây ta xem”.

Chàng cầm lên nhìn ngắm hồi lâu, đột nhiên hỏi: “Nguyên văn lời tam tiểu thư thế nào?”. Lưu Anh đáp: “Tam tiểu thư nói, thấy hay hay, bèn làm tặng tướng quân, nói một canh giờ là làm xong, sai lập tức đưa tận tay tướng quân, không được chậm trễ!”.

Nụ cười hiện dần trên mặt, lòng chàng lâng lâng, A La đã nhìn thấy những bông hải đường chàng ủ vì nàng rồi ư? Cuối cùng đã hiểu lòng chàng rồi ư? Chàng giơ bông hải đường đóng băng lên ánh mặt trời ngấm nhìn hồi lâu, ánh mắt ngưng lại trên đóa hải đường màu đỏ, thâm lặc đi lặc lại lời A La, một ý nghĩ lóe lên trong đầu, chàng bước nhanh vào trong trướng, ngoái đầu, nghiêm giọng nói với Lưu Anh: “Không phải phạt roi, để sau sẽ tính sổ với ngươi!”.

Lưu Anh bắn khoăn nhìn chủ nhân, giọng Lưu Giác tuy nghiêm khắc nhưng lại như cười. Y lau mồ hôi, bụng nghĩ, mọi người đều bị tam tiểu thư làm cho phát điên.

Lưu Giác trở vào trướng, cầm lên miếng ngọc băng nói: “Mọi người nhìn kỹ mảnh ngọc băng này, có nghĩ đến điều gì không?”.

Chư tướng ngây người, giữa mảnh băng kẹp một đóa hoa đỏ, giống đồ chơi mùa đông của trẻ con. Thời tiết thế này một lát sẽ thành băng, hơn nữa băng đóng rất chắc, không khí trong trướng ẩm như vậy mảnh ngọc băng cũng không thấy tan hơi.

Lưu Giác đồng dục: “Lệnh cho binh sĩ toàn thành huy động nổi to trong dân, đun nước sôi chuyển lên tường thành, bắt đầu từ bây giờ đổ nước lên tường thành, nhất định phải biến cả thành Lâm Nam trở thành một tòa băng thành. Như vậy ít nhất cũng kéo dài được ít thời gian”.

Các tướng lĩnh ồ lên, vui mừng ra mặt, nhận lệnh giải tán, triển khai thực thi.

Ba cổng thành mở rộng, quân sĩ cùng với dân chúng bắt đầu đổ nước lên dải đất cách chân tường thành Lâm Nam ba mươi trượng. Nước sôi được vận chuyển lên trên mặt tường thành, đến giờ Tuất, bên ngoài chân tường thành đã có một lớp băng dày, rộng hai thước. Có binh sĩ đã thử giẫm lên lớp băng, ngã oạch trượt từ đông sang tây, xung quanh dậy lên từng trận cười rộ.

Lưu Giác mỉm cười, có bức tường băng này, kéo dài thời gian được một ngày sẽ không thành vấn đề.

Tuyết vẫn không ngừng rơi, trên mặt tường thành Lâm Nam được phủ lên một lớp cỏ dày, cách ba mươi trượng lại đốt một lò than sưởi, lính gác tụ tập bên lò sưởi, lòng thầm cảm kích sự quan tâm của của Bình Nam tướng quân. Lưu Giác hạ lệnh, những nhà dân ở trên núi cao không được thắp đèn, trên mặt tường thành Lâm Nam cũng không có một ngọn đèn. Dưới ánh trăng, nhìn ra xa, thành Lâm Nam phía bắc sông Hán Thủy chỉ là một vùng đen ngòm, không phân biệt đâu là núi, đâu là thành.

Vừa đến giờ Tý, mặt sông Hán Thủy bắt nổi lên một lớp sương mù. Hai khắc sau, sương mù đã dày đặc, lúc đầu còn nhìn thấy ánh lửa lập lòe bên bờ kia, về sau tầm nhìn dần dần bị lớp mù trắng cuộn cuộn che khuất, trước mặt chỉ là khoảng không bao la. Lưu Giác đã bố trí xong xuôi, trở về phủ nghỉ ngơi. Nếu quân Trần vượt sông vào giờ Tý, ít nhất có thể nghỉ ngơi hai canh giờ. Chàng sẽ nghỉ một lát, nhân tiện cũng muốn thăm A La.

A La nhẩm tính thời gian, nàng không ngủ, đang tần ngần suy nghĩ quân Trần sẽ vượt sông như thế nào, ánh mắt dừng lại trên hàng chữ “các nước bên sông thả đồ hiến tế”. Thả đồ ư? Nàng lẩm bẩm”thả đồ”..., nếu dùng mảng tre, thả trên thượng nguồn, người dưới hạ lưu đứng đón, có mảng tre dẫn đường, sẽ không bị mất phương hướng. Nếu có người đốt đồng lửa to ở Lâm Nam, chính là ngọn đuốc dẫn đường toán người áo đen vốn định đốt lửa ở trong thành”.

Vừa lúc đó Lưu Giác đi vào phòng, nghe tiếng A La lẩm bẩm, buột miệng nói: “Chúng ta cũng có thể vượt sông bằng cách đó!”.

A La quay đầu, mắt hai người gặp nhau, Lưu Giác ngây người, tim đập rộn ràng. A La đứng dưới ánh đèn, một quầng sáng nhạt tỏa trên đầu nàng, mắt long lanh, nét mặt trong ngần dịu dàng, ánh sáng như tụ cả lên người nàng. Chàng đứng ngây hồi lâu, rồi thông thả đi đến, giơ tay khẽ chạm vào mặt A La, lại vội thu về, sợ đó chỉ là ảo ảnh.

A La bật cười. Chàng bỗng thấy tức ngực, trấn tĩnh lại, bật hỏi: “Ai bảo nàng ăn vận thế này?”.

Sao? A La hơi xấu hổ, giống như tâm địa bị vạch trần trước mặt mọi người, nàng ngoảnh mặt sang bên, nói dối: “Chàng không đi chỉ huy giữ thành, chạy đến đây làm gì?”.

Lưu Giác bối rối đứng ngây người ra, không biết nói gì, chỉ khẽ nhếch môi: “Đến xem nàng có thật thà hay không. Nàng đừng gây chuyện gì cho ta!”.

“Nhìn thấy rồi đó! Chàng có thể đi được rồi! Ta muốn ngủ!”. A La không dám nhìn chàng, leo lên giường nằm, tiện tay kéo rèm, xoay lưng lại.

Bị tấm rèm lụa màu vàng nhạt ngăn cách, chàng bức tức nhìn thân hình lờ mờ của nàng trên giường, nghĩ ngày mai còn phải đối phó với trận chiến quyết liệt, thảm nhũ, đánh xong trận này ta nhất định sẽ xử lý nàng! Chàng thổi đèn, quay ra.

Cô Thiên Tường nhận được tin báo của Lưu Giác liền điều động thủy binh triển khai theo kế hoạch.

Chính vào lúc cả thành Lâm Nam đang ráo riết phòng bị, trên khúc sông phía thượng nguồn Hán Thủy đoạn chảy qua Trần quốc, một đoàn chiến thuyền mang theo mảng tre dài hàng một, từ từ chèo về phía bờ bên kia. Dòng sông chảy xiết, sương dày đặc, thống soái quân Trần đang sốt ruột chờ đợi. Ba canh giờ sau, một con bồ câu đưa tin đổ vào tay ông ta, lúc này miệng ông ta mới nở nụ cười.

Giờ Thìn, chiến thuyền Trần quốc ba mươi vạn đại quân nối nhau xuất phát, đội thuyền hùng hậu được những mảng tre dẫn đường, từ từ tiến về phía Ninh quốc ở bờ bên kia.

Giờ Tỵ sáu khắc, quân Trần tiến đến ven sông, tốp binh sĩ đầu tiên xuống thuyền tập kết. Thành Lâm Nam im lìm như chết, trên vọng lâu chiến thuyền của thống soái quân Trần, một âm thanh trầm đục vang lên: “Thả neo công thành!”.

Một giọng khác bên cạnh, vừa mạnh mẽ vừa kiêu ngạo: “Vương huynh yên tâm, lính trong toàn thành Lâm Nam cộng thêm bá tính không quá năm, sáu vạn binh mã, không đáng một pha tấn công. Sở Nam lần này sẽ dùng máu rửa thành Lâm Nam!”. Giọng nói quen quen, đó chính là tên thủ lĩnh áo đen đột nhập vào thành đêm qua.

Hướng cổng nam thành Lâm Nam, lính gác trên tường thành bỗng phát hiện những bóng đen lố nhố nhô ra từ trong sương mù, một tiếng chuông vang lên, viên tướng thủ thành chờ đợi đã lâu, lập tức phát cờ hiệu, hàng ngàn mũi tên từ trên mặt thành bay ra, ánh chớp vun vút, lao về phía những bóng đen, tiếp đó là những tiếng kêu thảm thiết. Sau loạt tên thứ nhất, quân Trần từ các chiến thuyền tràn ra càng nhiều, tiếng hô “giết” chấn động mặt sông, thành Lâm Nam vẫn im lìm như chết.

Quân Trần giương cao lá chắn dày thế trận, không lâu sau các chiến thuyền ngoài cổng thành phía nam đã triển khai thế trận. Chiến thuyền ẩn hiện trong sương mù, cách sông mấy chục trượng lại là ánh mặt trời rạng rỡ, ánh nắng chiếu lên lên bức tường bằng bao bọc thành Lâm Nam, phản ra những tia sáng lóng lánh ngũ sắc. Lưu Giác đứng trên tường thành, trầm ngâm nhìn đại quân Trần cách thành hai dặm.

Sở Nam nhìn bóng đen trên tường thành, ánh mắt hận thù lóe lên, ra lệnh vấy cờ hiệu, binh sĩ ào lên như thủy triều, giẫm lên lớp băng cách chân tường thành ba mươi trượng, trượt ngã dồn thành đống, ngay lập tức trận mưa tên trên tường thành nã vào, cứ như vậy hết loạt này đến loạt khác. Sở Nam cau mày, dùng ốc biển thổi tín hiệu thoái binh, quân Trần nhanh chóng lui binh.

Lưu Giác thấy vậy hô to: “Chuẩn bị con lăn!”.

Mấy khắc sau, quân Trần dùng lá chắn đỡ tên, nhanh chóng trải lên mặt băng lớp cỏ dày, lại bị đá tảng từ mặt thành hất xuống tiêu diệt.

Cứ như vậy, đến giờ Mùi quân Trần mới tiến được sát chân thành. Sở Nam lòng như lửa đốt, hai canh giờ mới tiến được đến chân thành, đã tiêu hao mất mấy ngàn quân, trên tường thành Lâm Nam đóng một lớp băng dày, bò lên được đâu có dễ. Hắn dần hiểu ra Ninh quốc đang kéo dài thời gian, đợi sương mù tan, thủy quân sẽ đến, quân Trần lưng bụng đều có địch, vội vàng ra lệnh bắn đá.

Dưới thành Lâm Nam những cỗ máy bắn đá xếp thành hàng, những tảng đá lớn với xung lực cực mạnh bắn về phía tường thành. Một lớp băng vừa bị phá, trên thành lập tức dội nước sôi xuống. Nhân lúc nước chưa kịp đóng băng, đội tiên

phong quân Trần quăng móc câu, bắc thang dây trên tường. Một tốp binh sĩ địch ngã xuống, tốp khác lại xông lên.

Lưu Giác lo lắng, bức tường băng chỉ có thể ngăn cản nhất thời, nhưng đối phương người đông, sớm muộn cũng trèo lên được tường thành.

Sở Nam cười sảng sặc: “Truyền lệnh, ai trèo lên được tường thành bắt luận sống chết mỗi người thưởng mười lạng vàng!”.

Tình hình vô cùng căng thẳng, quân Trần trùng trùng dâng lên, mặt tường băng đã nhuộm máu đỏ, dưới chân thành xác chết ngổ ngang, dưới ánh chiều tà, bức tường băng thấm máu lóe lên những tia sáng kỳ dị, cả chiến trường âm đạm như địa ngục.

Nam quân cũng tổn thất nghiêm trọng. Sau bốn canh giờ giao chiến, tên không còn nhiều, con lăn và đá tảng cũng gần hết, đá được từ trên núi xuống, gỗ dỡ từ nhà dân gần như sắp không đủ tiếp tế được nữa, quân sĩ đã tỏ ra mệt mỏi.

Mặt trời đã lặn, trăng đã lên cao. Quân Trần ý thể quân đông, luân phiên tấn công, không nghỉ ngơi. Lưu Giác nhìn về phía tây, ánh mắt xuyên qua mặt sông phủ kín sương mù. Cuối cùng đã có những lính Trần đầu tiên trèo lên được tường, chém chết lính thủ thành. Lưu Giác mắt vẫn đỏ, xông lên phía trước, kiếm vung lên như chớp, nhanh chóng bịt lỗ hổng vừa bị chọc thủng.

Sở Nam nhìn Lưu Giác vung kiếm ngang dọc, lòng bùng bùng phần uất, miệng gầm lên, lao ra khỏi đội quân, giang tay vận khí, tung thân vọt lên mặt tường như một chiếc cầu vồng, quyết đấu với Lưu Giác.

Võ công hai bên ngang ngửa, nhưng Lưu Giác đã bị tiêu hao không ít sức lực, trong khi Sở Nam khí thế như thủy triều, thanh đoản kiếm như con trăn bám riết Lưu Giác, miệng hét to: “Hôm nay ta quyết rửa nhục!”.

Lưu Giác nhìn trời, nói đồng dục: “Không kịp nữa rồi! Thủy quân của ta đã vượt Hán Thủy, phá thủy trại của ngươi!”.

Sở Nam kinh ngạc, lưỡi kiếm trong tay càng khát máu, một nhát đâm trúng ngực phải đối phương. Lưu Giác lập tức cùng Ô y kỵ xông tới, lưỡi gươm của Sở

Nam vung đúng lúc, hai cao thủ đổ xuống, nhưng Ô y kỵ vẫn bám riết Sở Nam. Lưu Giác nhổ ra một ngụm máu, cười lớn: “Người nhìn xem, sương mù đã tan!”.

Gần tới giờ Tý, sương mù trên sông Hán Thủy bắt đầu tan, lộ ra những bóng thuyền dày đặc. Trên mặt sông đột nhiên dậy lên tiếng trống trận, tiếng hô “giết” vang trời.

Sở Nam nhìn chòng chọc vào mặt Lưu Giác, mặt chàng vẫn tươi cười, dường như không phải vừa trúng nhát gươm. Sở Nam lo ngại tình hình trên sông, không muốn đánh tiếp liền bay người nhảy xuống .

Không lâu sau, thế tấn công của quân Trần giảm dần. Lưu Giác đẩy Lưu Anh ra, đứng thẳng người, lớn tiếng hạ lệnh: “Chư vị tướng sĩ, thủy quân của ta đã đột nhập vào đại bản doanh của đối phương, hãy mở cổng thành, hai mũi tiễn, hậu phối hợp giáp công!”.

Một vạn binh mã đã chờ sẵn ở cổng thành, thấy trên tường thành cảnh giao chiến khốc liệt, nhưng vẫn phải đợi trong thành, không được manh động, ai nấy đều nóng lòng không yên, giờ đã được lệnh, lập tức hò nhau xông vào đánh quân Trần. Sử Ninh quốc ghi: Niên hiệu Khánh Nguyên năm thứ ba mươi ba, Trần quốc tập kích, vào Ngày Đại Tuyết, bốn vạn lục quân Ninh quốc thủ thành, ba vạn thủy quân, nhân lúc sương mù vượt sông, phá tan thủy trại của thủy binh Trần quốc kéo dài ba mươi dặm, mười vạn binh mã đại bại dưới chân thành Lâm Nam. Thủy quân Trần quốc tổn thất nghiêm trọng. Trần vương cầu hòa, bồi thường bốn mươi vạn lạng bạc, hàng năm triều cống.

Ánh trăng trải trên thành Lâm Nam ngập máu, tiếng kêu rên thảm thiết vang vọng trong đêm. Cố Thiên Tường vội vã vào thành, Lưu Giác nhìn thấy chàng mỉm cười. Chàng xúc động chạy đến ôm chầm Lưu Giác.

Một tiếng kêu thất thanh, chàng đẩy Lưu Giác ra nhìn, thấy áo giáp của mình thấm đầy máu tươi, cau mày hỏi: “Huynh bị thương sao?”.

Lưu Anh và binh sĩ Ô y kỵ quỳ sụp cầu khẩn: “Xin chúa thượng trở về phủ!”.

Lưu Giác mỉm cười, khuôn mặt tuyệt đẹp lúc đó mới giãn ra, chàng nháy mắt với Cố Thiên Tường: “Huynh ghét nhất thu dọn tàn cuộc, đệ hãy giúp huynh rửa sạch thành!”. Nói xong ngã nhào vào lòng Cố Thiên Tường.

“Khôn kiếp! Các người bảo vệ chủ nhân thế nào vậy?”. Cố Thiên Tường tức giận quát. Lưu Anh không dám nói gì, ôm Lưu Giác chạy về hướng tướng phủ, binh sĩ Ô y kỵ lên ngựa đi theo. Cố Thiên Tường vẫn chưa hết giận: “Bọn khôn mất mọc trên đầu!”. Nói đoạn hạ lệnh thu dọn chiến trường.

Trong phủ tướng quân, thấy Lưu Anh ôm Lưu Giác đi vào, mọi người hoảng sợ chân tay mềm nhũn. Đại phu đã chờ sẵn trong phủ, Lưu Anh cởi áo giáp của chủ nhân, phát hiện chiếc áo bên trong đầm đìa máu, nửa thân người như ngâm trong máu, mắt bỗng đỏ hoe. Đại phu thận trọng cắt lần áo trong, ngực phải lộ ra vết thương mảnh sắc lẹm, máu vẫn đang chảy. Lưu Anh hét lên: “Cầm máu ngay! Chảy thế này hết máu bây giờ!”.

Đại phu giật nảy người, đã quen nhìn thấy máu, lại thêm người bị thương là Bình Nam tướng quân, cho nên đại phu đã dùng những loại thuốc tốt nhất. Cầm máu, băng bó xong, ông ta mới nói: “Vết kiếm không vào chỗ hiểm, cũng không nghiêm trọng lắm, chỉ là mất máu quá nhiều”.

Lưu Anh nói như rên: “Thế là thế nào? Rút cục là sao?”.

“Chẳng thế nào hết, với thể lực của tướng quân, năm mươi ngày nửa tháng là lại khỏe như voi. Bây giờ tướng quân hôn mê là do mất máu nhiều, bồi bổ là không sao”.

Lúc này Lưu Anh mới thở phào, quay đầu thấy sự lo âu căng thẳng trong mắt binh lính và Ô y kỵ đã dịu đi, mọi người lục tục tản ra, ai làm việc nấy.

Cố Thiên Tường xử lý xong công việc cũng đến tướng phủ. Nghe Lưu Anh nói lại tình hình, liếc nhìn Lưu Giác nằm trên giường, mới tạm yên tâm: “Thì ra không chết được!”. Lưu Anh đã quen thái độ của Cố Thiên Tường, nói: “Chúa thượng sao có thể chết được, còn phải uống Ly nhân túy với Cố tướng quân chứ”.

Ánh mắt Cổ Thiên Tường lướt trên mặt Lưu Anh: “Học gì không học, lại đi học cái lỗi bông phèng của chủ nhân người!”.

Lưu Anh mỉm cười: “Đa tạ tướng quân quá khen, có thể học chủ nhân ít nhiều là phúc của tiểu nhân!”.

Cổ Thiên Tường ngoảnh lại, trầm nghĩ, có lẽ cũng phải tìm ngày lành tháng tốt cưới Doanh Tú thôi, để khỏi bị chủ tớ nhà này suốt ngày trêu chọc.

Lúc đó, một mỹ nhân tóc xõa từ ngoài cửa lao vào, tay nâng chiếc váy quét đất, vẻ cuồng cuồng hốt hoảng càng đáng yêu, Cổ Thiên Tường sững người, phủ tướng quân giấu tuyệt thế mỹ nhân này từ bao giờ vậy?

Lưu Anh bước lên thưa: “Tam tiểu thư, ngực chúa thượng bị thương, mất nhiều máu...”. A La cũng lo lắng tình hình chiến sự, nàng không hề ngủ, đang mệt mỏi thiu thiu thì nghe tiếng ồn ào, tiếng bước chân gấp gấp bên ngoài, lập tức tỉnh ngủ. Chạy ra cửa hỏi mới biết Lưu Giác bị thương đã được đưa về phủ, nàng thất kinh, chạy vội ra ngoài. Hai kỵ binh Ô y kỵ ngoài cửa cũng không ngăn cản, cùng theo nàng đến phòng của Lưu Giác. Nàng ngắt lời Lưu Anh: “Liệu có chết không?”. Thấy Lưu Giác nằm trên giường, mặt trắng nhợt, hôn mê bất tỉnh, như không biết gì nữa. Nàng bỗng nói to: “Rút cục vương gia thế nào?”.

Từ lúc A La chạy vào, Cổ Thiên Tường vẫn sững sốt đứng ngây, thì ra Trình Tinh chính là tam tiểu thư tướng phủ! Chàng công tử phong lưu mã thượng có khuôn mặt đẹp như ngọc tạc, hiểu nhiều biết rộng, chính là tam tiểu thư tướng phủ mà thiên hạ đồn là bị bắt cóc. Chàng nhớ lại lần đầu gặp tam tiểu thư này, dáng vẻ quý phái, đôi mắt lóng lánh, hồn nhiên ứng đối những câu hỏi thăm dò, xóa tan nghi ngờ của chàng, lại nhìn A La, rồi nhìn Lưu Giác, vừa giận vừa buồn cười.

Thảo nào Lưu Giác phái binh mã đi theo nàng ta, thảo nào chàng vừa ra khỏi tửu quán đã bị Lưu Giác mời đến phủ, thảo nào chàng tiểu vương gia kiêu ngạo này ba năm nay lưu luyến không quên, thú vị thật! Cổ Thiên Tường thấy A La vừa hốt hoảng lo âu vừa nôn nóng, hình như không kiên nhẫn được nữa, lời nói đã có phần bức bối, chàng nhìn sang chỗ khác, giọng đau buồn: “Mất máu quá nhiều!”.

Lòng A La đột nhiên trống rỗng, ngồi phịch xuống giường. Nàng chậm rãi quay đầu, nhìn nét mặt đau đớn của Cố Thiên Tường, nhìn xung quanh, lính hầu, nữ tỳ mắt đều đỏ hoe, như vừa khóc. Lại quay nhìn đại phu, thấy ông ta cúi mặt dường như đang lắc đầu, Lưu Anh đã quay mặt đi, người run run, hình như đang khóc. Mất máu quá nhiều? Cô hét lên: “Vậy mau truyền máu!”.

Mọi người ngó ra, đại phu hỏi: “Truyền máu thế nào?”.

A La há miệng, lập tức định thần, ở đây làm gì có thiết bị truyền máu, không thể truyền máu cho Lưu Giác được. Mất nóng ran, nàng hận mình sao không học ngành y, đầu óc trống rỗng, nghĩ mãi không biết làm gì cứu chàng. Không cứu được sao? Lòng nàng đau thắt từng cơn.

Không nhìn mọi người trong phòng, nàng ngo ngắ nhìn khuôn mặt tuấn tú của Lưu Giác, khuôn mặt không sắc máu, đờ đẫn bất động. Bàn tay run run gơ ra chạm vào mặt chàng, cảm giác lạnh ngắt khiến nàng giật mình, quay đầu nói gắt: “Sao không đốt thêm mấy lò sưởi?!”.

Mọi người giật mình, nữ tỳ vội chạy ra ngoài bê thêm lò sưởi đi vào. Lưu Anh hình như đã hiểu ý của Cố Thiên Tường, dụi mắt ghen ngào nói: “Tam tiểu thư, tiểu thư ở đây với chúa thượng một lát”. Nói xong đưa mắt ra hiệu, mọi người cúi đầu lui ra ngoài.

Ra khỏi phòng, Lưu Anh cúi chào Cố Thiên Tường. Chàng khẽ lắc đầu thấy trời đã rạng, tuyết vẫn đang rơi, bèn nói với Lưu Anh: “Lấy cho ta cái ô, ta muốn đi uống chén rượu nóng”. Trong phòng yên tĩnh, A La nhìn Lưu Giác không chớp, rồi không nén nổi, vỗ nhẹ mặt chàng: “Chàng tỉnh lại đi? Chàng đừng như thế này nữa được không?”. Cổ họng nghẹn đắng, nàng bật khóc: “Mất máu quá nhiều sẽ bị chết, chàng biết không! Thiếp rất sợ người chết! Chàng đừng chết trước mặt thiếp được không?”.

Lưu Giác không động dậy, chàng đã rơi vào trạng thái hôn mê do mất nhiều máu. Chàng không nghe được mình nói nữa sao? Chàng không thể đứng dậy nói chuyện với mình, đấu lý với mình ư? A La cảm thấy trong lòng có một lỗ thủng đang lớn dần, nước mắt chảy thành dòng xuống má, những chuyện cũ lần lượt hiện

ra trước mắt. Vì sao mình lại quan tâm thế này? Vì sao chỉ mới nghĩ chàng không thể dậy được nữa mình lại buồn thế này?

Nàng vuốt nhẹ mặt chàng, lẩm bẩm: “Thực ra chàng rất tuấn tú!”. Ngón tay xuống sống mũi, “Thực ra chàng rất ghê gớm!”. Lại lướt đến môi chàng, “Chàng mới là người khẩu xà tâm Phật!”. Đột nhiên nghĩ mình đến nơi này một cách lạ lùng, suốt ngày lo lắng, nàng bỗng tủi thân òa khóc.

Mi mắt Lưu Giác bỗng động dậy, đầu chàng u u mê mê, trong lúc mê sảng chàng nhìn thấy A La, thấy khuôn mặt như hoa lê dầm mưa trước mắt. Chàng mê sảng nói: “Có phải ta đang mơ không?”.

A La giật mình, không để ý đến chàng, hét to: “Người đâu, bác sĩ! Đại phu! Lưu Anh!”. Nghe tiếng gọi thất thanh, Lưu Anh và mọi người chạy vào, luống cuống hỏi: “Sao thế?”. A La không nói được gì, tay chỉ Lưu Giác: “Tiểu vương gia...”.

Lưu Anh bước hai bước đến cạnh chủ nhân, ngoái lại hỏi: “Thuốc đâu?”.

Nữ tỳ vội chạy đi lấy thuốc, Lưu Anh bê bát thuốc bón từng thìa vào miệng Lưu Giác. A La nhìn vậy sốt ruột, hỏi: “Có tác dụng không? Thuốc này có tác dụng không? Có phải tiểu vương gia đang hấp hối?”.

Một ngụm thuốc trôi vào cổ họng, hơi đắng, nước làm trơn cổ họng, lại thấy dễ chịu, cuối cùng Lưu Giác nhìn rõ người trước mặt. Giọng chàng yếu ớt nhưng rõ ràng: “Ta chết thì nàng sẽ được tự do!”.

A La ngớ người, quay nhìn Lưu Anh: “Tiểu vương gia sẽ không chết chứ?”.

Lưu Anh ngần ngại cúi đầu: “Mất quá nhiều máu mê sảng thôi!”.

Lưu Giác bỗng giơ tay nắm tay A La, mắt vẫn nhắm, miệng lẩm bẩm: “Không được đi đâu!”.

A La cảm thấy tay chàng khá mạnh, lòng bỗng nhẹ bẫng, mừng quýnh, nghĩ ngay là Cố Thiên Tường cố ý lừa mình, nói giọng giận dỗi: “Không đi!”. Nàng nhìn Lưu Anh: “Thì ra vừa rồi là người cười phải không?”.

Lưu Anh đỏ mặt: “Là... là mừng quá phát khóc đấy mà! Tiểu nhân... tiểu nhân xuống bếp xem sao!”.

“Khoan, bảo nhà bếp, bắt đầu từ hôm nay, mỗi bữa đều cho tướng quân ăn gan lợn, nấu cháo hay hầm canh đều được, dùng táo đỏ, cầu khởi hãm nước mang đến đây”. Những thứ bổ máu cô biết chỉ có ngân ấy, vội dặn dò Lưu Anh.

Lưu Giác đầu vẫn choáng váng u mê, nghe thấy tiếng nói nhưng không thể mở miệng. Mọi chàng nở nụ cười nhợt nhạt.

Chương 19

Lưu Giác vừa tỉnh giấc, tinh thần đã phục hồi bảy, tám phần, chàng cử động chân tay chỉ thấy ngực phải rất đau, lại vận nội khí, hầu như đã không còn trở ngại lớn, bèn mở mắt, thấy mình vẫn đang nắm tay A La. Nàng gục đầu vào mép giường, đang ngủ, trên người chỉ khoác tấm chăn, may mà lò sưởi lửa vẫn cháy rất đượm, trong phòng ấm như mùa xuân. Thấy mí mắt nàng hoe đỏ, mòng mọng, ánh mắt chàng trở nên dịu dàng, chợt nảy ý định, miệng la to: “Ôi trời, đau quá!”.

A La sức tỉnh, thấy chàng nhăn nhó kêu đau, bỗng nhớ lại sự việc tối qua, vội nói: “Chàng sẽ không chết đâu!”.

“Đau quá!”.

“Bị kiếm đâm đương nhiên là đau rồi, lại còn không có thuốc tê nữa”. A La không biết làm gì, gọi to: “Người đâu! Tướng quân các người tỉnh rồi!”.

Nữ tỳ chạy vào, mang theo nước hãm táo đỏ và củ khởi, vui mừng reo lên: “Tướng quân tỉnh rồi! Đại phu bảo cũng không nặng lắm, nghỉ ngơi chục ngày vết thương lành miệng là không sao”.

Nữ tỳ đưa bát nước cho Lưu Giác, đúng lúc chàng đang khát, uống liền một hơi, lại rên rỉ: “Đau quá!”.

Mắt A La vụt đỏ, nhòe nước: “Làm thế nào bây giờ?”. Nàng ngoái đầu nhìn nữ tỳ, nói: “Đi hỏi đại phu xem có thuốc giảm đau không!”.

Lòng Lưu Giác lâng lâng: “Thì ra nàng quan tâm đến ta như vậy”.

Mặt A La đỏ bừng, tươi thắm hơn. Mắt vẫn mờ ướt, dịu dàng như làn nước. Lưu Giác nhìn không chớp, đột nhiên lại cau mày: “Thiên Tường đến chưa?”.

A La hơi tươi tỉnh gật đầu.

“Nhìn thấy nàng như thế này à?”.

“Ồ? Sao thế?”.

“Chẳng phải ta đã nói nàng không được ra khỏi phòng nửa bước cơ mà?”.
Lưu Giác không hài lòng.

A La phát bực: “Chẳng phải thấy chàng sắp chết hay sao!”. Nàng giận dữ rút tay về. Lưu Giác vẫn nắm chặt không buông, mắt nhắm lại: “Ta đã cho phép nàng đi ra ngoài chưa?”.

A La lườm chàng, không biết làm thế nào, lát sau giận dữ nói: “Nếu không nể chàng đang bị thương, thiếp đã đánh cho chàng rụng răng rồi!”.

“Ta muốn ăn món nàng nấu, không làm món chay!”. Lưu Giác lại nói.

“Vậy chàng bỏ tay ra!”. A La vừa tức vừa buồn cười, thầm nghĩ, sao chàng ta cũng biết làm nũng thế?

“Của ta, ta không buông!”. Lưu Giác không chịu.

“Có muốn thiếp lấy chàng không?”. A La hỏi khế.

“Không phải là muốn, vốn đã thế mà!”.

“Vậy chàng buông thiếp ra, thiếp đi nấu cho chàng ăn!”.

Lưu Giác từ từ mở mắt, buông tay A La. Nàng đứng dậy, chống tay vào eo cười: “Thiếp sẽ nấu cho chàng. Muốn thiếp lấy chàng, tốt nhất nên biết điều một chút, hừ!”. Nói xong nàng ngẩng cao đầu đi ra.

Lưu Giác nghiêng răng nhồm dậy, chạm vào vết thương đau nhói, bụng nghĩ, a đầu này thật ngang bướng.

A La phấn khởi đi tìm Lưu Anh hỏi: “Mẹ ta và Tiểu Ngọc đâu?”.

Lưu Anh cung kính trả lời: “Chúa thượng đã đồng ý cho tiểu thư gặp họ rồi ư?”. A La trợn mắt: “Chúa thượng người còn đang mong tâm trạng ta vui vẻ mới nấu đồ ăn cho chàng, bây giờ người nằm im trên giường không thể động dậy là chàng ta chứ không phải ta!”.

Lưu Anh nén cười, đưa A La đi gặp thất phu nhân và Tiểu Ngọc. Qua một cái sân, xuyên qua ô cửa hình bán nguyệt, họ nhìn thấy thất phu nhân và Tiểu Ngọc

đang ngồi trong sân. Thấy A La đi đến, thất phu nhân cười vui vẻ: “Tam Nhi, tiểu vương gia có tốt với con không?”.

“Mẹ có khỏe không?”. A La rảo bước đến ôm chầm lấy bà.

Thất phu nhân vỗ vỗ tay nàng, rõ ràng bà đã biết mọi chuyện. Tiểu Ngọc bấu môi lườm Lưu Anh: “Người lại đến đây làm gì?”. Lưu Anh cười nhún nhó: “Chẳng phải thuộc hạ đã đưa tam tiểu thư đến rồi sao”.

Tiểu Ngọc hừ một tiếng, không thèm để ý anh ta, ôm chầm A La mắt đỏ hoe: “Tiểu thư, em lo cho tiểu thư quá!”.

A La tươi cười nhìn Tiểu Ngọc, lại nhìn Lưu Anh đang mặt đỏ tía tai. Xem ra mấy ngày nay hai người này đã có chuyện rồi. Nàng mỉm cười: “Mẹ à, tiểu vương gia bị thương, con đi nấu vài món cho chàng ăn. À, Tiểu Ngọc, ta viết giấy em và Lưu Anh đi mua mấy thứ về đây”.

Mặt Lưu Anh sáng lên, ngạc nhiên, sung sướng, Tiểu Ngọc liếc anh ta, mặt thoáng đỏ, lẩm bẩm: “Việc gì phải đi với anh ta, đáng ghét, lúc nào cũng ngăn cản, không cho em và phu nhân gặp tiểu thư!”.

A La cười ha ha: “Không liên quan đến y, có trách thì trách Lưu Giác. Muốn ăn món ta nấu, còn phải xem thái độ chàng ta thế nào”.

Lưu Anh ngẩn người, cúi đầu thở dài, sao chúa thượng lại khổ thế chứ!

Sau khi Tiểu Ngọc và Lưu Anh đi khỏi, trong sân chỉ còn nàng và thất phu nhân. A La không cười nữa, ngồi nép vào thất phu nhân, gói đầu lên đùi bà, hỏi nhỏ: “Làm thế nào đây? Mẹ?”.

“Tam Nhi, con cũng lớn rồi, mẹ thấy tiểu vương gia đúng là rất tốt với con, trong lòng chàng ta có con!”.

“Nhưng phải quay về Phong thành. Mẹ à, khó khăn lắm chúng ta mới thoát khỏi đó”.

Nếu lấy Lưu Giác, nàng sẽ phải ngoan ngoãn ở bên chàng. Nhưng như vậy có nghĩa phải đối mặt với bao phiền toái của triều đình Ninh vương ở Phong thành,

cuộc sống tự do bay lượn như chú chim chắc là sẽ khó mà có được, A La bắt giắc thở dài.

Thất phu nhân cúi đầu nhìn nàng, lại ngẩng đầu nhìn ra xa: “Tam Nhi, mẹ ở trong bốn bức tường tướng phủ, hy vọng duy nhất là con, mẹ chỉ mong con sống vui vẻ. Ngoài nhớ con, khi buồn mẹ luôn nhớ lại những tình cảm tốt đẹp đã từng có. Hiếm hoi mới có người một lòng một dạ với con như tiểu vương gia, con đừng bỏ qua. Có lúc mẹ đã nghĩ, đời người ngắn ngủi, nhiều khổ đau, được chung sống với người mình yêu, mọi nỗi khổ sẽ vơi đi nhiều. Nếu con bỏ qua, trên đời này tìm đâu ra người có thể che chở bảo vệ con, một lòng với con? Hãy đối xử tốt với tiểu vương gia, đừng nên vì bướng bỉnh nhất thời mà hối hận cả đời”.

Từ lúc gặp gỡ gây oán ban đầu, đến rắc tâm thách thức “thủy hỏa bất tương dung”, mọi biểu hiện sinh động của Lưu Giác lần lượt hiện lên trong đầu A La, dường như từ trước đến giờ đều là nàng không tin chàng. Nàng kỳ công mưu tính tìm cách rời bỏ Phong thành, thoát hôn trốn tránh chàng mới đến đây. Nhưng ba năm xa cách, khi gặp lại nàng không hề cảm thấy xa lạ. Chàng quan tâm nàng như vậy, gặp lại mới mấy ngày, nàng đã thấy như ở bên nhau rất lâu.

Nàng cảm động, cảm động mỗi tình sâu nặng của chàng, cũng không thể xua đi mỗi tình sâu nặng ấy trong lòng. Trong những ngày này, Lưu Giác luôn khiến nàng cảm thấy an toàn, đó là sự an toàn trước giờ chưa từng có. Từ bao giờ chàng đã trở thành người đàn ông thật sự trong lòng nàng? Cảm giác an toàn, bình yên đáng tin cậy nơi chàng khiến nàng muốn dừng chân, không muốn phiêu bạt nữa.

Lấy chàng, nàng phải đối diện với tướng phủ và cung đình mà nàng căm ghét; nhưng nếu không lấy chàng, lẽ nào lại bỏ trốn? Nghĩ đến vẻ đau đớn tuyệt vọng của Lưu Giác, nỗi chua xót dâng trào khiến nàng tức ngực, trong lòng nàng, trong mắt nàng chỉ có hình bóng chàng. Rời xa chàng nàng sẽ day dứt đau khổ biết bao!

Bao ý nghĩ chồng chéo quay cuồng trong đầu, lòng phân vân bấn loạn. Nàng nghĩ, nếu thật sự yêu một người, yêu đến khắc cốt ghi tâm, sẽ không nhiều đắn đo như vậy. Nàng yêu chàng, từ lúc thấy chàng bị thương nằm bất động nàng đã hiểu,

nhưng khi thực sự phải từ bỏ mọi thứ đã có để đi theo chàng, không hiểu sao nàng lại dẫn đo như thế.

Thất phu nhân nói: “Hai năm nay đi ra ngoài, mới nhận thấy đất trời thật rộng lớn. Mẹ đã nghĩ thông suốt rồi, nửa đời còn lại mẹ muốn nương nhờ cửa Phật”.

A La kinh ngạc, ôm riết lấy bà: “Nhưng con không muốn để mẹ sống một mình. Bao năm nay mẹ là người thân thiết nhất của con”.

Nàng ngẩng đầu nhìn thất phu nhân, đôi mắt đẹp của bà ánh lên vẻ hiền hậu. A La xúc động, một người đã sớm nguội lòng trần như thất phu nhân, ra khỏi tướng phủ lại cảm thấy đất trời mênh mông, tự tìm được chút niềm vui thanh thản, nếu lại phải quay về chốn cũ sẽ vô cùng phiền muộn. Nếu mình lấy Lưu Giác, trở về Phong thành, Lý tướng nhất định không cho thất phu nhân đi. Ông ta sẽ giữ bà trong tướng phủ như một con bài để khi cần gây sức ép với nàng. Đón thất phu nhân đi cũng không ổn, đây là Ninh quốc, là thời cổ đại, bao luật lệ khuôn phép cũng không dung cho thất phu nhân rời tướng phủ lâu dài. Lòng trăm mối tơ vò, nàng nói: “Mẹ à, mẹ vì con đúng không? Mẹ không muốn quay trở về tướng phủ, nhưng nếu con lấy Lưu Giác, mẹ phải quay về”.

Thất phu nhân dịu dàng nhìn nàng: “Tam Nhi, con thật thông minh, mẹ không muốn quay về, cũng không thể quay về. Nhưng, mẹ muốn quy y cũng là thật. Trải qua bao nhiêu năm như vậy, bây giờ mẹ chỉ muốn bầu bạn với ngọn đèn xanh, siêu độ cho người đã thác oan vì mẹ. Ông ấy ở trong lòng mẹ, luôn ở trong lòng mẹ. Có ông ấy ở bên, mẹ đâu còn sợ cô đơn? Hơn nữa, con vẫn có thể thường xuyên đến thăm mẹ”.

Thất phu nhân lại cười tinh nghịch: “Mẹ sẽ tu ngay tại hậu viên của vú Trương!”.

A La vui đầu vào lòng thất phu nhân: “Để con nghĩ đã. Bây giờ con vẫn chưa quyết định”.

Một binh sĩ Ô y kỵ đi đến cúi chào hai người: “Tam tiểu thư, chúa thượng mời tiểu thư đến đó”.

A La lúc này mới sực nhớ, nàng mới nói chuyện với Thất phu nhân, con mèo ốm kia sốt ruột rồi. Nàng cười: “Mẹ à, con đi xem chàng ta thế nào”.

Lưu Giác ngủ một lát, uống thuốc xong, nằm thêm lát nữa, ăn mấy món gan lợn, được biết là do A La bảo làm cũng thấy khá ngon miệng. Xong xuôi lại không ngủ được, chờ mãi không thấy A La quay về, mặt sa sầm sai người đi tìm, tự dưng thấy sốt ruột, không nén nổi bèn khoác áo ngồi dậy.

A La đi vào, thấy Lưu Giác đang ngồi tựa đầu giường đọc sách: “Sao đã dậy rồi? Nằm xuống cho thiếp!”.

“Chưa cưới đã quản thúc tướng công rồi?”. Lưu Giác không nhúc nhích, nhưn mày nói đùa.

“Nói nhảm gì thế? Trông thần sắc chàng tốt lên nhiều rồi! Vậy mặc kệ chàng, thiếp đi đây. Không phải thiếp bị thương, sao thiếp phải lo chứ!”. A La nghe chàng nói vậy, ngẩn ra, nói không khách khí, quay người như định bỏ đi.

Lưu Giác hoảng hốt nhảy lên kéo nàng lại. Ngực đau nhói, chàng cũng mặc vẫn cố kéo A La, cả hai cùng ngã ra giường. A La vừa va vào người, chàng vờ đau đón nhận nhó: “Bắt đầu từ bây giờ, nàng sẽ ở lại đây, không được rời một bước”.

A La xúc động, Lưu Giác hít một hơi nói tiếp: “Nếu còn cựa quậy vết thương của ta lại toác ra”.

A La không dám động dậy, khẽ nép vào lòng chàng. Lòng chàng ấm áp như lòng thất phu nhân và mẹ nàng ở thế giới hiện đại. Nàng khao khát, lưu luyến cảm giác ấm áp như thế này. Nhưng, thật sự phải quay trở về nàng lại không muốn. A La nhắm mắt cảm nhận hơi thở của chàng, cũng không muốn nói, cứ như thế này một lát thôi.

Nàng cứ ngồi yên như thế. Lòng Lưu Giác chột nôn nao, nghĩ đến mấy năm qua chàng đã vì nàng đau đớn không biết bao phen, buồn bao nỗi, bây giờ cuối cùng có thể ôm nàng vào lòng, cảm thấy vừa xúc động vừa xót xa. Chàng xiết tay, ôm chặt A La, chỉ sợ buông lơi nàng lại biến mất. Vết thương ở ngực chàng không

mấy bận tâm, thậm chí còn thấy tiếc không trúng một nhát kiếm sớm hơn, nếu không A La đâu có ngoan ngoãn nằm trong vòng tay chàng như thế này.

Mắt chàng dừng lại trên miếng ngọc băng đặt ở bệ cửa sổ, nói nhỏ: “Mảnh ngọc băng nàng tặng ta rất đẹp, sao nàng lại nghĩ ra kế để cho tường thành đóng băng như vậy?”. A La không thừa nhận: “Chẳng qua thấy chàng quá si tình, còn kỳ công đốt lửa sưởi cho hải đường ra hoa, thiếp tặng chàng món quà nhỏ cho công bằng”.

Lưu Giác cười đau khổ, nàng vẫn không chịu thừa nhận tình cảm đối với chàng, bỗng nhiên hoảng hốt, nói lạnh lùng: “Nàng đừng nghĩ lại bỏ trốn, trước đây có thể trốn được là do Lý phủ có sơ hở. Bây giờ tốt nhất nàng từ bỏ ý định đó đi, ngay cả trong ý nghĩ cũng không nên”. Chàng lại thở dài, dịu giọng: “Ngẩng mặt lên nhìn ta, A La”.

A La ngẩng đầu, nhìn chàng đắm đắm, mắt lại nhòe ướt. Trong thế giới này nàng quả thực không có sức mạnh. Lúc này, nghĩ đến những tên áo đen bịt mặt hôm trước, cảm thấy mình thực yếu đuối, không nơi nương tựa. Lưu Giác nhẹ nhàng lau nước mắt cho nàng: “Trừ phi ta chết, hãy tin ta, A La! Ta sẽ che chở bảo vệ nàng suốt đời suốt kiếp”.

Nàng nhắm mắt, nước mắt lại ứa ra: “Thiếp không biết, đừng hỏi thiếp, bây giờ đừng hỏi”.

Vết thương trên ngực lại nhói đau, chàng cúi đầu nhìn nàng. Nhắm mắt, lòng đã quyết, từ giờ không thể để cho A La quyết định.

Những tia nắng đầu tiên hiện ra sau những trận mưa tuyết, thành Lâm Nam trở lại cảnh tượng thuyền bè tấp nập như trước, chiến sự đã qua. Nỗi đau của những gia đình có binh sĩ tử trận cũng dần nguôi ngoai, những vết máu xối chưa hết trên tường thành cũng mờ dần.

Vết thương của Lưu Giác bình phục rất nhanh, chàng ở trong phủ dưỡng thương, A La ở bên chàng không rời một bước. Chàng tuyệt nhiên không đề cập đến chuyện cưới xin, A La cũng không nhắc đến quan hệ giữa hai người, họ rất thoải mái, chuyện trò cũng thân mật hơn.

Sáng sớm mỗi ngày, nàng vẫn luyện võ như thường, động tác nhanh nhẹn, Lưu Giác không vận nội lực đấu với nàng, có lúc cũng có thể ra mấy chiêu phối hợp. A La nói: “Chẳng phải chàng luôn muốn biết quyền cước đó gọi là gì, học với ai sao?”.

Lưu Giác chưa bao giờ nhìn thấy loại võ công chủ yếu dùng chân đá, tay chém, xia chẳng có quy tắc gì hết như vậy. Chàng cố nén tính hiếu kỳ, mỉm cười nhìn A La.

“Đó là...”, A La nghĩ đến thế giới mà cô được đưa đến này bởi cảnh tượng lịch sử trước thời nhà Hán, nhưng thời kỳ sau đã khác, bèn cười nói: “... Đó là một loại võ công thời thượng cổ truyền đến từ Nhật Bản, phát triển ở Nhật Bản, sau đó trở nên thịnh hành. Thực ra so với võ công ở đây hầu như tác dụng không lớn, nhưng có thể đối phó với tiểu tặc và rèn luyện sức khỏe. Từ lúc năm tuổi thiếp đã bắt đầu học”.

“Nhật Bản ở đâu?”.

“Là một quốc đảo ngoài biển, không tìm được đâu. Sư phụ em ở đó, bây giờ cũng không gặp được. Có lúc em nghĩ, qua nhiều năm như vậy, giờ đây tất cả giống như một giấc mơ. Chàng có tin là có thần linh không? Thiếp kể cho chàng nghe chuyện một vị thần trong truyền thuyết nhé?”.

A La cười hồn nhiên, co người, dựa vào lòng Lưu Giác: “Vị thần đó gọi là Thượng đế, mọi chúng sinh đều là con của Người, thần dân của Người. Người tạo ra loài người, những người này có kẻ làm vua, có kẻ bán hàng, có kẻ là binh lính, thân phận của mỗi người trong thế gian rất khác nhau. Có lần, một người phẫn nộ hỏi Thượng đế, tại sao lại phân biệt như thế? Tại sao có người suốt đời hưởng thụ giàu sang phú quý, cuộc sống bình yên, còn tôi quanh năm vất vả, lăn lộn mưu sinh? Thượng đế từ bi nói: “Phú quý sang hèn đều là phù vân, ta ban cho các con mỗi người có tư tưởng, có linh hồn. Khi sinh mệnh trên đời của các con kết thúc, khi linh hồn các con đứng trước ta, tất cả đều bình đẳng như nhau, ta coi các con như nhau”.

“Hiểu rồi, ý nàng nói giữa người với người kỳ thực đều bình đẳng, chỉ có điều thân phận khác nhau mà thôi?”. Lưu Giác nói thản nhiên.

“Chàng thông minh lắm!”. A La lòng như nở hoa, không ngờ Lưu Giác lại hiểu biết như vậy, vừa nói đã thông.

“Được, vậy nàng cứ đợi sinh mệnh ở đời này kết thúc hãy nói chuyện bình đẳng. Bây giờ, ở Ninh quốc Ninh vương vẫn là chủ, ở phủ tướng quân ta là chủ!”. Mắt lóe lên ánh nhìn ranh mãnh, Lưu Giác nhẹ nhàng ôm A La, bụng nghĩ, muốn bình đẳng, sao có thể?

A La cúi đầu ủ rũ, người ở đây tư tưởng phong kiến thâm căn cố đế, không thể cải tạo. Có điều, cũng phải tìm cách gì có lợi cho mình chứ? Nàng lấy lại tinh thần, nói tiếp: “Truyền thuyết kể rằng, ở một đất nước, mọi gia đình đều phải tuân theo chế độ một vợ một chồng. Nếu người chồng vụng trộm với người đàn bà khác ở bên ngoài, theo hình pháp bị xử phạt một trăm roi và bị bôi đen lên mặt. Nếu người chồng cưới thêm vợ khác về nhà, sẽ bị khép vào tội đa thê tổng giam vào ngục, như Lý tướng... cha của em đó, đủ để ngồi tù mười mấy năm”.

“Ô? Đàn ông ở đó chẳng phải quá đáng thương hay sao? Nếu lấy một người vợ không thể sinh con trai, mà mình lại không yêu, cũng không thể nạp thiếp sao?”. Lưu Giác lắc đầu, cảm thấy không thể tin được.

“Có thể ly hôn! Nghĩa là đàn ông có thể bỏ vợ, người phụ nữ nếu không hài lòng có thể bỏ chồng, đi tìm người mình yêu”.

“Làm gì có chuyện đó! Ai nhồi vào đầu nàng những thứ xằng bậy như thế?”. Lưu Giác bực mình, lấy chàng mà vẫn không hài lòng, không vui, muốn bỏ chồng? Hừ! Chàng bỗng nghiêm giọng: “Ta muốn cưới tất sẽ cưới người ta yêu, cả đời không xa lìa!”. Chàng véo mũi A La cười: “Không ngờ nàng là người bảo vệ những phận nữ nhi”.

A La hoàn toàn tiêu tan ý tẩy não cho anh chàng, nên nàng cũng nghiêm giọng: “Nếu cưới thiếp, chàng chỉ được có một mình thiếp, nếu chàng nạp thiếp, thiếp sẽ bỏ đi để cho chàng toại nguyện!”.

Lưu Giác nhìn nàng nói: “Cho nên nàng không muốn ở bên Tử Ly phải không?”.

A La ngậy người, đứng dậy đi đến bên cửa sổ. Tử Ly... Tử Ly với nụ cười bất biến trên môi, nhưng nét mặt đượm buồn, Tử Ly đứng ngoài tường phủ thối những khúc tiêu da diết, Tử Ly say mê cùng nàng cười ngửa bay như cơn lốc trên thảo nguyên... nàng lại thở dài.

Nhìn bóng dáng mảnh dẻ thở dài trước mặt, trong lòng nàng ấy cũng có Tử Ly ư ? Lưu Giác nhảy từ giường xuống, ôm chặt A La, nghe thấy nàng khẽ hát: “Thuở thiếu thời chàng thích nói vui, thiếp thơ ngây thích hát hay cười, bao ước mộng theo thiếp vào giấc ngủ, cánh hoa rơi tan tác giấc thần tiên...”. A La cúi đầu, “Tử Ly và thiếp gặp nhau không đúng lúc, cuối cùng vô duyên”.

Thì ra còn có một nỗi đau mang tên đồ kỵ. Chàng hận sao nàng không sinh ra ở chốn thâm sơn, không quen ai mà chỉ biết mỗi chàng. Lòng chàng dòn dập từng cơn sóng, giờ tay nâng cằm A La, nhìn vào đôi mắt lung linh ánh nước, nhìn mãi nhìn mãi, đến khi đôi đồng tử đó chỉ in mỗi bóng chàng, mới nhẹ nhàng thở một hơi dài, tim lại đập xôn xang, một tay che mắt A La rồi ghé môi hôn.

Mùi hương nhàn nhạt vấn vương nơi đầu lưỡi, A La đầu hơi ngửa ra sau, chàng ép tới, nhìn hàng mi dài thẳng thốt, run run, má dấy hồng. Chàng xúc động nhắc bổng nàng, tung lên cao, A La nhắm mắt, cảm giác mất trọng lượng khiến nàng hoảng sợ, hét to, rơi vào đôi cánh tay chắc rắn của chàng. Lưu Giác tung lần nữa, sau mấy lần như vậy, chàng sung sướng cười ngất.

A La ôm chặt cổ chàng phẫn nộ: “Thì ra vết thương của chàng đã khỏi hẳn rồi!”.

“Thì ra lòng nàng nghĩ một đằng miệng nói một nẻo! Ha ha, A La của ta! Của ta!”. Chàng cười vang.

A La vùi đầu vào ngực chàng nói: “Mẹ thiếp muốn đi tu, thiếp không nỡ. Mẹ sẽ không trở về tường phủ, thiếp cũng không muốn, Chàng không được đưa thiếp trở về!”.

Lưu Giác đặt nàng xuống, nói nghiêm túc: “A La, trước sau nàng vẫn là tam tiểu thư của tướng phủ, không thể vô danh vô phận đi theo ta. Nàng muốn lấy ta nhất định phải đường hoàng từ tướng phủ gả cho ta”.

“Nếu như chàng cưới Trình Tinh, không phải tam tiểu thư của tướng phủ?”.

“Người đính hôn với ta là tam tiểu thư tướng phủ, ngay từ khi ta cầu hôn, An Thanh vương phủ coi như đã thông gia với Lý tướng. Cuối cùng nàng vẫn phải trở về Phong thành, không thể né tránh”.

“Ở Lâm Nam không được sao? Cách xa Phong thành, cách xa vương cung và triều đình”. Lưu Giác nhìn sâu vào mắt A La, nàng sợ trở về Phong thành, trước sau A La vẫn chưa hoàn toàn tin mình, A La hoài nghi mình không bảo vệ được nàng hay sao? “A La, nàng phải biết, ta là Bình Nam tướng quân của Ninh quốc, là tiểu vương gia của An Thanh vương phủ, cháu ruột của Ninh vương, anh em họ của thái tử và tứ hoàng tử. Có một số chuyện không thể làm theo ý mình, ta có bốn phận của ta. Nếu ta từ bỏ tất cả cùng nàng cao chạy xa bay, chưa nói Ninh quốc sẽ thế nào, các nước khác cũng coi là cơ hội, nếu họ cử cao thủ bắt ta, một hoàng thân của Ninh quốc cho dù không uy hiếp được cả vương quốc cũng có thể hạ nhục hoàng thất Ninh quốc. Hơn nữa, nàng cũng không còn lựa chọn nào khác, cho dù ta không lấy nàng, về danh phận nàng đã là thê tử có hôn ước của Lưu Giác này”. Chàng nhẹ nhàng phân tích mọi chuyện. “Nay vương thượng đã nghỉ triều hai tháng, bão táp ở Phong thành sắp nổi lên, hươu chết trong tay ai cũng chưa nói được, thắng làm vua thua làm giặc là chuyện thường tình. Khi vương thượng băng hà, cũng là lúc ta đưa quân trở về Phong thành”.

A La ngây người, nếu theo Lưu Giác, chắc chắn sau này nàng sẽ bị cuốn vào những cuộc đấu đá tranh giành. Nàng lắc đầu một cách vô thức, Lưu Giác giữ chặt đầu nàng không cho lắc: “Ta hiểu, nàng rất ghét cuộc sống đó, nhưng đừng nghĩ tới chuyện bỏ trốn, sao có thể trốn được? Cho dù trốn khỏi đây cũng sẽ rơi vào tay nước khác nàng bảo ta phải làm thế nào? Theo ta, A La nàng chỉ cần theo ta”.

Lúc này A La cảm thấy rất mệt mỏi. Nàng có thể theo chàng, cùng sống bên chàng, nhưng cứ nghĩ đến những người ở tướng phủ và cung đình Ninh quốc, nỗi

một mỗi chán ngán từ trong tiềm thức lại trào lên. Nàng nói nhỏ: “Chàng có biết, trong bữa tiệc ở Đông cung hồi đó tại sao ngón tay Thanh Lôi bị thương không? Bởi vì khúc “Thu thủy” ở Đào hoa yến là do thiếp chơi. Chỉ vì một khúc đàn mà gây ra sóng gió như vậy, kết quả khiến thái tử phi được lợi. Vương Yến Hồi đúng là một nhân tài”.

Lưu Giác sững người: “Cho nên nàng mới không chơi đàn nữa, cho dù ta nói thế nào nàng cũng không chịu, trong dạ yến ở Đông cung bắt đắc dĩ mới đánh khúc “Quảng lăng tán”. Tử Ly có biết không?”.

A La lắc đầu: “Một tỳ nữ ở tướng phủ biết chuyện thì đã biến mất rồi. Thiếp rất sợ, nếu không học thối sáo, e là phụ thân đại nhân kia sẽ phế bàn tay của thiếp để trừ hậu họa. Chàng không nên đưa thiếp quay về, quả thật thiếp rất sợ!”.

Lưu Giác cầm bàn tay A La lên, những ngón tay thon dài, lòng bàn tay hơi thô do luyện công. Đôi tay này chơi khúc “Thu thủy” nức tiếng Phong thành, tác thành một vị lương đệ của thái tử. Đôi tay này tạo ra tiếng sáo làm động lòng Ly Thân vương. Chàng nhẹ nhàng vuốt ve những ngón tay đó, đưa lên miệng hôn: “Ta biết rồi”.

Chưa đầy mấy ngày sau, Phong thành cho ngựa cấp tốc truyền thánh chỉ của Ninh vương. Thành Lâm Nam đại thắng quân Trần, tin vui bay đến kinh thành, Ninh vương phong cho Lưu Giác làm Bình Nam vương, Cố Thiên Tường là Trung Dũng nhất đẳng công, lại nghe nói đã tìm thấy tam tiểu thư của tướng phủ, liền ban xe kiệu đón về kinh thành. Cùng đến với thánh chỉ còn có mấy gia tướng của Lý phủ.

Trong dạ tiệc ở phủ tướng quân, Lưu Giác hỏi quan khâm sai truyền thánh chỉ về tình hình Phong thành, quan khâm sai nói: “Lão vương gia nhắn lời đến tiểu vương gia, nguyên văn là: “Thăng quan, phong vương lần nữa cũng vẫn là con trai lão phu. Lão phu nói phải nghe”.

Mọi người trong phủ cúi đầu cười, Lưu Giác đỏ mặt, lòng chàng sáng như gương, xem ra chỉ có thể để A La một mình quay trở về Phong thành. A La... Lưu

Giác lại đau đầu. A La xưa nay không ưa Phong thành, biết nói với nàng thế nào đây?

Tiếng cười nói ồn ào của quan khâm sai và đám tùy tùng trước sân truyền qua lớp lớp sân tường, tan dần trong không trung. Gian phòng nhỏ ở hậu viên của tướng phủ sáng ánh nến, không khí vô cùng tĩnh mịch. Thất phu nhân toàn thân vận áo xanh, xõa tóc ngồi trước gương. Năm tháng đã để lại những dấu ấn mờ mờ trên mặt bà, nhưng dung nhan không hề suy giảm. Bà bỗng mỉm cười, giống như đóa hoa trắng trên núi rừng mình bùng nổ, kết tụ mọi thanh khí của linh sơn, kiều my dịu dàng và yếu ớt. Khuôn mặt thất phu nhân chợt lay động bởi nụ cười, bà dịu dàng cất tiếng: “Trông hai người kia, đây là chuyện tốt, có gì phải khóc!”.

Tiểu Ngọc thận trọng chải mớ tóc dài của thất phu nhân, nghe vậy không kìm được nữa, quãng chiếc lược bật khóc: “Phu nhân, sao phu nhân đành lòng...!”.

Không đành cũng phải đành! Thất phu nhân nói: “Đức Phật đã dạy có mất mới có được, ta nghĩ, sống ở chỗ vú Trương, tự do tự tại, lại còn có Hồ Tử lấu linh đáng yêu cũng không buồn”. Không phải xuất gia mới có thể tu hành, nhưng nếu ba ngàn sợi tơ xanh này mà không cắt, Lý tướng sao có thể cho qua? Chỉ cần không phải quay về bốn bức tường kín mít của Đường viên tướng phủ, suốt ngày đối diện với đám người đáng ghét, cắt đi mái tóc có gì quan trọng? Duy nhất không đành là A La. Mười bảy năm nay nàng chưa hề xa bà, con đường về sau đành để nàng đi một mình.

Thất phu nhân cười dịu dàng, kiên định. Âm thanh dịu dàng này trong mỗi ngày mười năm qua sẽ mãi vang bên tai A La: “Tam Nhi đói chưa... Tam Nhi, mẹ dạy con đánh đàn, âm này lướt nhẹ một chút...”. Thanh âm cuối cùng từ phím đàn vang vọng mãi không tan. Xua đi những ý nghĩ đau buồn. Chỉ là cắt tóc, chuyện nhỏ mà! A La cầm cây kéo lên, tự nói với mình, không thể giả chết, làm ni cô là cách tốt nhất. Nàng trầm ngâm vuốt những sợi tóc đen thanh mảnh của thất phu nhân, ngẩng nhìn, tay cầm kéo.

Tiểu Ngọc lao đến giữ chặt tay nàng: “Tiểu thư...”.

“Bỏ ra! Không còn thời gian nữa!”. A La nói, đã là sự lựa chọn tốt nhất, do dự nữa chỉ là sự yếu đuối đàn bà. Thị vệ của Lý tướng đã đến Lâm Nam cùng với quan khâm sai. Nàng, thất phu nhân và Tiểu Ngọc xuất hiện ở Lâm Nam không còn là điều bí mật. Nếu chỉ mình nàng quay về, cho dù thoái hôn hay phải đổi diện cũng sẽ đơn giản hơn nhiều. Thất phu nhân một khi đã quay về, vĩnh viễn đừng bao giờ nghĩ đến chuyện rời tướng phủ. Chỉ một câu nói êm ru của Lý tướng, không muốn xa thất phu nhân, thì cho dù Ninh vương cũng không tiện để thất phu nhân rời phủ, dẫu rời phủ bà vẫn mang danh là phu nhân Tả tướng. Chỉ có xuất gia, tuyên bố đoạn tuyệt hồng trần mới là cách tốt nhất.

A La dần lòng cầm một nắm tóc, cắt xoẹt. Ngơ ngẩn nhìn món tóc trên tay, nước mắt nàng ứa ra: “Mẹ, mẹ có đau không? A La xin lỗi”.

Xưa nay đâu có nghĩ cắt tóc lại buồn đến thế, giống như cầm dao cắt vào da thịt thất phu nhân, tay nàng hơi run, tóc lại quá mềm, nhát kéo thứ hai nàng không cắt được. Nàng buồn vì phải cắt đi suôi tóc này hay là buồn vì một quyết định bất lực như thế, A La cũng không biết.

“Ngốc quá, tóc làm gì biết đau. Mẹ rất thích, con cứ cắt đi!”.

Phải, chỉ là tóc thôi mà, nếu có thể đổi lấy tự do cho mẹ, thì có là gì? Chỉ cần mẹ yên lòng, mình sẽ làm không cần đắn đo. Nàng nhắm mắt, gạt đi giọt nước mắt cuối cùng, khi mở ra, ánh mắt đã kiên cường như đá, nhanh chóng, gọn gàng từng lớp, từng lớp, nàng cắt hết mái tóc dài của thất phu nhân, sau đó dùng dao cạo lại cẩn thận.

A La cười: “Thì ra mẹ không có tóc vẫn rất đẹp! Lấy pháp hiệu là gì đây?”.

Thất phu nhân cười: “Tất nhiên là Vong Trần”.

Vong Trần ư? Hai người nhìn nhau cười. A La liếc nhìn những lọn tóc dài đen mượt trên bàn, mái tóc đẹp thế này mà làm bộ tóc giả, đội lên nhất định sẽ đẹp. Trong mắt nàng đã sáng lên nụ cười, như tia nắng mặt trời rơi vào tướng phủ yên tĩnh, “Mẹ à, mẹ cứ an tâm nghỉ ngơi, đợi con đến đón”.

Chương 20

A La lặng lẽ ngắm nhìn khóm hải đường trước sân, những bông hoa trĩu nặng, nở đã lâu vậy mà vẫn đỏ tươi. Có thể chịu gió rét không chỉ có mai, phẩm chất “Khi rụng thành bùn hóa bụi bay, vẫn có hương như cũ”⁽¹⁶⁾ không phải là nàng.

Sau khi sắp xếp xong cho thất phu nhân, nàng không còn lo lắng gì nữa. Lưu Giác đang ở Lâm Nam, chàng tất sẽ bảo vệ nàng. Theo hiểu biết của nàng về chàng, cho dù nàng làm ra những chuyện khiến chàng đau lòng, Lưu Giác cũng sẽ không làm khó thất phu nhân. A La bắt giác bật cười, ở trong thế giới dị thường này mười năm, mình trở thành người cổ đại thật rồi!

Người bỗng thấy ấm lên, Lưu Giác đã khoác lên vai nàng chiếc chiến bào, thấy nét mặt nàng bình thản, miệng mỉm cười, chàng nhướn mày: “Nàng không sợ trở về Phong thành nữa sao?”.

Sợ gì chứ? Cũng không hoàn toàn là thế, chẳng qua là chán ghét không muốn nhọc công toan tính. Triều đình Ninh quốc chẳng liên quan đến nàng, ai làm vua cũng chẳng can gì. Nàng đến thế giới dị thường này, chỉ muốn có một cuộc sống bình yên. Những vấn vương đối với thất phu nhân là do mối thâm tình mười năm gắn bó, nàng không thể không quan tâm, không lo lắng. Những cái khác còn có gì? Bình Nam vương trẻ tuổi hào hoa tình sâu như biển, chàng đã làm nàng cảm động, khiến nàng có ý nghĩ muốn dựa vào chàng trong không gian xa lạ này, liệu có thể cùng chàng sống cuộc đời hạnh phúc yên ổn hay không? Chỉ có điều, hạnh phúc ấy xem chừng vẫn còn xa lắc. Chàng có những bốn phận của chàng, gia tộc của chàng, không cho phép chàng tùy tiện hành xử.

“Sợ thì sao? Chàng đâu dám kháng chỉ không cho thiệp về?”.

Giọng nàng bình thản, nhưng lại tựa lưỡi dao đâm vào lòng Lưu Giác, trái tim bằng máu thịt trong lồng ngực như bị lôi ra, quăng lên, chơi vơi, rồi quật

xuống, tôi bời trên mặt đất. “Nàng trách ta? Biết là nàng đã khổ công tìm cách chạy khỏi Phong thành, bây giờ lại đưa nàng quay về?”.

Trách chàng ư? Có lẽ! Bởi vấn vương nên mới trách chàng. Bởi động lòng, cho nên mới trút giận. Biết rõ là không còn cách nào khác nhưng vẫn không kìm chế được, nên mới dùng những lời thản nhiên nhưng ngấm ngầm hờn trách nói với chàng, cái tính ngang bướng, bất chấp lễ nghĩa này cũng chỉ dám tỏ ra với chàng mà thôi. A La thở dài: “Chàng có thể giúp thiếp chăm sóc mẹ không? Còn Tiểu Ngọc, tuổi cũng đã lớn, thiếp thấy Lưu Anh người cũng tốt, liệu có thể tác thành cho bọn họ?”.

Tại sao lời nói cứ như dận dò chuyện hậu sự như vậy? Lưu Giác giật mình, gơ tay nắm vai nàng: “Nàng định làm gì?”.

Nàng có thể làm gì? Trong mắt A La ánh lên vẻ buồn thảm, bây giờ không thể, không có nghĩa là sau này không thể. Nét mặt trở lại tươi cười: “Một mình mẹ ở đây, có chàng thiếp mới yên tâm. Tiểu Ngọc xem chừng cũng thích Lưu Anh, nàng ấy theo thiếp nhiều năm, không nên để nàng ấy lỡ làng tuổi xuân”.

Lưu Giác vẫn hồ nghi, chàng luôn không dám tin A La chịu ngoan ngoãn quay về tướng phủ. Nếu trở về Phong thành, cho dù ở đó có lão gia của mình đầy quyền thế, nhưng nếu nàng không còn gì vấn vương lại bỏ chạy, chàng biết tìm ở đâu? Ý nghĩ vừa xuất hiện, chàng đã ra tay như gió diêm huyệt, đỡ người A La đang từ từ sụp xuống, “Ta không thể để nàng bỏ chạy biệt vô âm tín! Xin lỗi, A La! Nàng quá thông minh, biết mẹ ở đây đã có ta bảo vệ, không còn vấn vương, chuyện gì nàng cũng làm được. Ta không dám mạo hiểm”.

Chàng - A La thầm than thở, chàng quan tâm mình vậy sao? Không chế để mình không thể bỏ trốn. Lưu Giác ôm nàng vào phòng, ngồi trên giường nhìn nàng, “Nàng có giận, ta cũng làm như thế. Đưa nàng về Phong thành ta tất có suy tính chu toàn. Ta cho Lưu Anh và Tiểu Ngọc cùng về với nàng, từ giờ Lưu Anh sẽ là hộ vệ của nàng, không còn là Ô y kỵ nữa”.

Tay nhẹ nhàng vén những sợi tóc vương trên trán A La, sao không thấy vẻ sợ hãi trong mắt nàng, không thấy nàng nổi giận mà lại bình thản như vậy? Lưu

Giác đứng lên: “Nàng có giận ta không? Không ngờ ta khổng chế nàng, không cho nàng cơ hội chạy trốn đúng không? Nhưng, A La nàng không hiểu. Lúc đầu tình cảm của ta với nàng không sâu nặng như vậy. Trong Đào hoa yển ta rung động bởi khúc “Bội lan” của Cố Thiên Lâm, ta vốn tưởng ta thích kiểu thực nữ thanh tao thoát tục như hoa lan. Nhưng trong bức vẽ chân dung nàng ta lại vẽ đôi mắt nàng, ta ngày đêm ngắm nhìn, về sau cũng không biết là ngắm nàng hay ngắm đôi mắt nàng trong đó. Ta thừa nhận, lúc đầu ta đã xen vào giữa nàng và Tử Ly, bám lấy nàng, là muốn trêu chọc, nhưng rồi về sau, ta dần dần si mê, không làm chủ được nữa”.

“Không biết ta đã yêu vẻ láu lỉnh như con én nhỏ của nàng, tiếng đàn bi thương của nàng trong dạ tiệc ở Đông cung, hay vẻ bí hiểm không hợp lứa tuổi của nàng... Tất cả, trong lòng ta chỉ có nàng. Lâu dần, nổi tức giận chuyển thành nỗi nhớ, từng nụ cười của nàng không chút nào phai trong ta. A La dù nàng có giận ta bao nhiêu vì đã làm thế này với nàng, ta cũng sẽ không để nàng rời xa ta, nàng có thích hay không thì hãy cứ đợi ta quay về Phong thành. Đến lúc đó ta... ta sẽ chuộc tội với nàng được không?”.

Hai hàng nước mắt A La trào ra, nàng thầm mắng chàng không cho nàng mở miệng, đáng ghét! Thấy chàng đưa tay lau nước mắt cho nàng, liền mở mắt nhìn, nét mặt chàng nghiêm nghị u buồn, nàng giận dỗi nhắm mắt.

Đột nhiên bị chàng xúc lên, chàng ôm nàng nói nhỏ: “Chờ ta trở về Phong thành lại ôm nàng, nàng đồng ý không?”. Tay chàng bóp miệng nàng, đưa một vật gì có mùi thơm trượt vào cổ họng nàng: “Chỉ là để người nàng mềm một chút, nàng ngủ một giấc, tỉnh dậy đã ở trên đường rồi”.

Nếu được tự do hành động, chắc nàng đã lao vào đánh chàng. Con người này đúng là tự làm tự chịu, tự chuốc khổ vào thân, A La rất muốn trong mắt mình có dao đâm muôn ngàn nhát vào chàng, nhưng chỉ trong chốc lát, ý thức nàng dần tan biến, bóng chàng mờ dần.

Khi tỉnh lại, cơ thể đang lắc lư, nàng thấy Tiểu Ngọc lo lắng nhìn mình. A La thở dài: “Đến đâu rồi?”.

“Sắp đến Cốc thành rồi, tiểu thư”.

A La tựa mình, cơ thể đúng là mềm oặt. Nàng dựa vào Tiểu Ngọc ngồi dậy, như là đang ốm nặng, toàn thân không còn sức lực. Cử động không có gì trở ngại, nhưng nếu giờ tay đánh chắc là Tiểu Ngọc cũng đỡ được. Lưu Giác này tệ thật! Sức nhớ ra Lưu Anh, liền hỏi: “Lưu Anh đâu?”.

“Huynh ấy cưỡi ngựa đi bên ngoài”. Mặt Tiểu Ngọc thoáng đỏ.

Tiểu Ngọc đúng là đã thích Lưu Anh. Cũng tốt, Lưu Anh rất được. Có điều, Tiểu Ngọc, ta đành có lỗi với em. A La vén rèm xe, Lưu Anh cưỡi ngựa hình như có gì không vui, nàng gọi: “Lưu Anh!”.

“Tiểu thư, có việc gì?”. Lưu Anh cung kính.

Tối qua Lưu Giác nói với y, y đã bị xóa tên khỏi Ô y ky, kể từ nay là hộ vệ của tam tiểu thư. Lưu Anh không kìm được hỏi: “Nếu là mệnh lệnh của chúa thượng, thuộc hạ sẽ hết lòng bảo vệ tiểu thư, nhưng tại sao nhất định phải xóa tên khỏi Ô y ky?”.

Lưu Giác nhìn y: “Ta muốn người sau này coi nàng ấy là chủ nhân của người”.

Mặc dù theo tam tiểu thư, chúa thượng có lẽ ngầm cho phép y ở bên Tiểu Ngọc, nhưng lòng Lưu Anh vẫn rất khó chịu.

“Ta đói rồi, nghe nói Cốc thành có món bánh hoa mai nổi tiếng, đằng nào cũng sắp tới Cốc thành, người đi trước mua về cho ta! Để nguội ăn không ngon, nếu người chê ngựa đi chậm, thì chạy bộ mà đi”. A La thùng thảng nói.

Lưu Anh trầm giọng: “Việc tiểu thư sai bảo thuộc hạ đã nhớ, bánh hoa mai mua về đến tay tiểu thư đảm bảo vẫn nóng”. Y thúc ngựa phóng đi, nửa canh giờ sau, cung kính dâng lên bánh hoa mai.

A La ngó nhìn, cầm lên một miếng định đưa vào miệng, bỗng lại kêu “Ai da” như nhớ ra điều gì: “Nghe nói, ăn bánh hoa mai này phải uống với trà nhụy hoa ở đây mới hợp. Lưu Anh à, lại phiền người đi một chuyến”.

Lưu Anh không nói một câu, lại phi ngựa đi. Khi quay về, mở cái bọc ra, trà vẫn nóng, A La nhìn bình trà, trề môi: “Đói quá!”. buông rèm đánh “xoạch”, không buồn nhìn y.

Lưu Anh tức giận quay đầu, không nhìn cổ xe nữa, tủi thân than thở: “Chúa thượng, nỗi phiền toái chúa thượng gây ra, bây giờ trút hết lên đầu tiểu nhân rồi!”.

Cứ như vậy, A La hành hạ Lưu Anh suốt dọc đường, cuối cùng họ cũng bình an trở về bên sông Đô Ninh, Phong thành đã ở ngay trước mặt. Gió lạnh đem theo bụi tuyết, rơi ràn rạt trên áo bông. Lão Trương kéo chiếc mũ da dê đội lên đầu, thắt lại quai mũ, bịt chặt hai tai, hai tay giấu trong ống tay áo, xốc lại cái gùi trên vai tiến về phía dịch trạm. Trên mái ngói của các ngôi nhà ven đường, tuyết đọng thành những dải nhũ so le, cái dài cái ngắn rủ xuống, tuyết rơi xuống đường hòa với nước mưa và đất tạo thành lớp bùn nhão nhoét, khi ủng giẫm lên đường phát ra những tiếng lép nhép.

Trong thời tiết này, ngồi trong nhà uống chén rượu nóng mới phải. Nhìn sắc trời, lão Trương rào bước, không lâu sau đã tới dịch trạm. Lão vén bức màn bằng vải bố dày, hơi nóng xông ra, lão rũ bụi tuyết dính trên bộ râu, nước rơi từng giọt, mặt ướt đầm. Lão phủi bụi tuyết trên người, “Ai dà, thật biết hưởng thụ!”.

Đám lính ở dịch trạm đang ngồi quây quần quanh đồng lửa giữa phòng uống rượu, nghe tiếng nói, nhìn ra, có người cười xởi lởi: “Trương đại ca đã đến ư? Mau vào đây sưởi, làm chén rượu nóng! Thời tiết tệ quá!”.

Lão Trương cũng không khách sáo, hình như đã quen nhau, lão bước đến, có người đứng dậy nhường chỗ. Rót một bát rượu, một hơi uống cạn, lão xoa râu cười: “Hôm nay ta dậy muộn, việc của vương gia không được chậm trễ. Đồ đâu?”.

Dịch quan cười: “Vương gia nhà ông khải vị đến là quái, ngày nào cũng bắt lính vượt ngàn dặm mang đến món canh cải trắng! Ăn suốt ba năm vẫn chưa chán!”.

Lão Trương cau mày, nói khế: “Câu này mà người cũng dám nói bừa!”. Về hiên hậu ngay lập tức biến thành nghiêm khắc.

Dịch quan giật mình, vội chuyển câu chuyện, gọi to: “A Tứ, mau chuẩn bị đồ đưa cho lão Trương!”, rồi lại tươi cười: “Uống thêm bát rượu nữa, vừa rồi tôi nói đùa, nói đùa!”.

Lão Trương thở dài kéo y sang bên, nghiêm mặt nói: “Họa từ miệng mà ra, quân nghiêm thuộc hạ, đừng có nói đùa, vương gia nhà ta...”. Ánh mắt lão đầy phân vân không biết là sợ hay là than vãn.

Dịch quan rút cổ, trong phòng ẩm áp, vậy mà lưng y toát mồ hôi.

Lão Trương nhìn cái bao A Tứ vừa đưa, bên trong lớp bọc bằng chăn dày có chục cây cải trắng tươi mơn mớn, xanh ngắt. Biên thành mùa đông rất hiếm rau xanh, chỗ cải trắng này ngày nào cũng chuyển đến, chưa từng gián đoạn, thực là kỳ công, trăm lạng bạc một cây cũng đáng, lão bỏ vào gùi, khoác lên lưng, chỉnh lại mũ áo, gật đầu cười chào mọi người, cắm cúi đi trong gió lạnh.

Hậu viên của soái phủ Hữu quân ở Biên thành, không khí vắng vẻ hiu quạnh, không hề thấy màu xanh, tuyết đọng dày từng lớp trên những hòn non bộ và cành cây khô, tuyết trùng trùng giăng khắp nơi, quả là một thế giới được tạo khắc từ băng tuyết. Người lính hầu thận trọng bê chiếc liễn có nắp bạc rẽ vào một hành lang, rảo bước về phía hậu thất. Vừa đến cửa, đã có người đứng chờ đón lấy cái liễn rồi vén rèm đi vào.

Bên trong mấy lò sưởi đang cháy, không khí ẩm áp như mùa xuân, Tử Ly mình vận chiếc áo bông nhẹ, rộng rãi đang đọc thư tín vừa chuyển đến. Mỗi tháng, vương phi trong phủ Ly thân vương ở Phong thành đều viết thư đến, trong thư kể rõ tình hình vương phủ và những câu thăm hỏi đúng nghi thức. Tử Ly xem xong cười lớn, nhắc bút viết mấy chữ hồi âm. Gạt thư của Cố Thiên Lâm sang một bên, mắt chàng chuyển sang phong thư mật. Đây là tin mật thứ một trăm bảy mươi tư. Ba năm trước chỉ có mấy chục tin, hai tháng gần đây tăng đột ngột, ánh mắt u ám của chàng nhìn ra ngoài, tuyết đọng long lanh trên cành cây, một cảm xúc dịu nhẹ mơ hồ từ từ nhen trong lòng, chàng bất chợt lẩm bẩm: “Phong thành mùa đông chắc không lạnh thế này”.

Người hầu thận trọng để chiếc liễn lên bàn, khẽ thưa: “Mời vương gia dùng bữa!”

Tử Ly quay đầu lại, nụ cười vẫn trên môi: “Không biết hôm nay mùi vị thế nào?”. Rồi chàng thông thả đi đến ngồi bên bàn.

Người hầu múc một bát nhỏ, chìa trước mặt chàng. Tử Ly nhìn bát canh trong vắt, chàng múc một thìa nếm thử, vị thanh, ngọt, thơm mát, nuốt xuống cổ, lại như uống phải ngum thuốc đắng, đắng đến mức bao tử như sôi lên.

Người hầu e ngại liếc nhìn chủ nhân, nụ cười vẫn còn nhưng đông cứng trên mặt như mọi khi, y bất giác thở dài, nấu canh cải trắng suốt ba năm, không lần nào khiến chúa thượng hài lòng, nhưng không ngày nào dám ngừng lại, khiến đầu bếp chạy như đèn cù. Bỏ bao nhiêu bạc thuê đầu bếp giỏi đến Biên thành, vẫn không nấu được mùi vị khiến chúa thượng hài lòng. Canh không ăn hết bê ra, có đầu bếp không nén nổi nếm thử, kinh gạc kêu lên: “Quả là ngon!”. Nhưng không hợp khẩu vị của vương gia, thay loạt đầu bếp khác cũng vậy. Cũng không thấy chúa thượng nổi nóng, vậy là món canh cải trắng ngày nào cũng nấu.

Tử Ly lại tự tay múc một bát canh, người hầu ngạc nhiên quỳ sụp xuống: “Nô tài không chú ý, hầu hạ chúa thượng không chu đáo!”.

“Đứng dậy đi, mùi vị rất ngon, từ nay không phải nấu món này nữa!”. Tử Ly nheo mắt nói, không biết là chàng vui hay bức.

Người hầu thấp thỏm không yên. Sao đột nhiên lại ghét món canh đó? Nhưng y lại không dám hỏi, cúi đầu đi ra.

Sau bữa trưa, Tử Ly định đặc bước ra ngoài, người hầu vội khoác lên vai chàng chiếc áo lông chồn.

Tuyết rơi rất mau, lát sau trên vai chàng đã đọng lớp tuyết dày, chàng giơ tay phủi, không bao lâu tuyết lại rơi đầy. Nụ cười đau khổ hiện trên mặt chàng, Tử Ly lẩm bẩm: “Bên thềm tuyết bay như mai rụng, phủi vơi lại đầy”. Thế giới băng tuyết lóng lánh như thủy tinh trước mặt bỗng khiến chàng mê đắm, một lúc sau, thoáng

liếc thấy chớp mũi của thị vệ đứng gần đỡ ửng vì cớ, chàng mỉm cười: “Vào nhà đi, ta muốn nghỉ một lát”.

Nhắm mắt, tâm tư chàng lại rối bời như mưa tuyết. Phụ hoàng e là khó qua khỏi. Đại thắng của Lâm Nam như liều thuốc kích thích khiến người muôn phần phấn chấn, lên điện dự được hai buổi chiều sớm, cơn phấn khích qua đi, bệnh càng trầm trọng. Tháng trước trong cung báo tin: “Bệ hạ uống một bát thuốc nhỏ, chỉ ăn đồ loãng”. Mấy ngày sau lại báo: “Phải đồ từng thìa thuốc, không ăn được gì”. Lòng chàng như lửa đốt, nhưng lại chỉ có thể ở yên tại Biên thành, không dám manh động. Công sức chuẩn bị ba năm, chỉ chờ đợi một đạo thánh chỉ.

Trước đây Cô tướng truyền tin nói, phương nam không có gì đáng ngại. Nhưng nửa năm nay, lại xuất hiện tình trạng lương thảo quân dụng không vận chuyển đúng thời hạn. Bộ binh viện lý do phương nam có chiến sự, lời lẽ giải trình rất khiêm nhường, đến khi bị hỏi thúc lại nói đang trên đường vận chuyển, dù sao cũng sẽ muộn vài tháng. Cô tướng nói với chàng, thượng thư bộ binh cáo bệnh nằm nhà, mọi công việc do Thành thị lang xử trí. Lòng chàng như bừng sáng, nhắm mắt thầm nghĩ, không lâu nữa là có thể trở về Phong thành rồi. Núi non hùng vĩ bao bọc chắn luồng khí lạnh từ phương bắc tràn về, gió tây bắc thổi đến dịu đi nhiều, cho nên Phong thành những ngày cuối đông vẫn có thể nhìn thấy sắc xanh trên cành cây. Một đoàn xe ngựa rầm rập tiến vào Phong thành, quan khâm sai tươi cười, tiến đến trước cỗ xe ngựa, giọng khẽ khàng: “Vương thượng đã có ý chỉ, tam tiểu thư đi đường vất vả, không cần vào cung tạ ơn. Lý tướng bấy lâu ngày đêm mong nhớ, nên sớm về tướng phủ đoàn tụ”.

A La ngồi trong xe nhỏ nhẹ cảm tạ: “Đại nhân đi đường vất vả. Thanh La bái tạ ở đây”.

Cỗ xe ngựa rẽ ở ngã ba đường, thị vệ của tướng phủ hộ tống cỗ xe đưa A La về phủ, lúc này nàng mới gọi: “Lưu Anh!”.

“Tiểu thư có gì sai bảo?”. Lưu Anh đi đến trước xe.

“Đến Phong thành rồi, thuốc giải đâu?”.

Lưu Anh đỏ mặt lấy trong người ra một cái hộp bằng ngọc, dâng bằng hai tay. Rèm xe vén lên, Tiểu Ngọc liếc nhìn y với vẻ giận dữ, đón chiếc hộp, đưa cho A La, khế quả trách: “Biết ngay là do chủ của huynh ấy mà! Hành hạ cho đáng đời!”.

“Thôi, ta cũng không định chạy trốn, sau này sẽ hỏi tội bọn họ!”. A La uống thuốc, một luồng hơi nóng lan tỏa đến tận tứ chi, khí lực dần dần khôi phục.

“Tiểu thư, ta quay về thế này, lão gia liệu có...”. Tiểu Ngọc bắt đầu lo lắng.

Quay về phủ, Lý tướng sẽ thế nào? A La lơ đãng nghĩ, ông ta không nước mắt lã chã cũng sẽ hiền hậu ân cần. Ta bây giờ chẳng phải là vương phi mà Bình Nam vương Lưu Giác đã chọn hay sao, ông ta không đối xử tốt với ta sao được? Mắt liếc nhanh xung quanh, nàng nói nhỏ với Tiểu Ngọc. Mắt Tiểu Ngọc dần dần sáng lên, mặt đỏ hồng phấn khởi.

Cỗ xe ngựa từ từ dừng lại trước cổng tướng phủ. Khi A La ngẩng đầu đã thấy tám biển cao ngất trên cổng, mặt nở nụ cười, đã có gia nô chạy vào trong nhà báo tin. Lý tướng và các phu nhân đã chờ từ lâu trong đại sảnh.

Lý tướng thật lòng khâm phục nha đầu này, chạy trốn ba năm vẫn khiến cho tiểu vương gia, à không Bình Nam vương hồn siêu phách lạc. An Thanh vương vừa trở về Phong thành đã cho mời ông ta đến vương phủ, lão vương gia cả đời trên lưng ngựa, tính tình cương trực, vuốt râu mắng ông: “Mau về chân dung con gái ông đưa ta coi thử, xem mặt mũi thế nào mà khiến tiểu tử ngọc nhà ta si mê đến thế! Nhất định không được nói nó giống ông đây nhé!”.

Lý tướng dở khóc dở cười: “Tiểu nữ nhà hạ thần không có tranh họa, có điều, nhìn người cũng nhẹ nhõm hoạt bát, biết chơi đàn thổi sáo mà thôi”.

Có lẽ An Thanh vương đang sốt ruột chờ đợi. Không ngờ đứa con gái thứ ba này lại hợp ý ông nhất. Bất luận thái tử hay tứ diện hạ ai lên ngôi, địa vị của An Thanh vương đều không suy chuyển, A La được gả vào đó, đảm bảo tướng phủ không có gì phải lo lắng. Chỉ có điều thất phu nhân đã xuất gia, hơi đáng tiếc, nhưng chỉ cần Thanh La quay về, chịu lấy chồng, ông cũng không tính toán làm gì.

Lý tướng ngồi giữa phòng lớn vừa cười ha hả vừa chờ A La, các bà phu nhân cũng dài cổ trông ngóng, không biết con bé ấy chạy trốn ba năm sẽ xuất hiện với diện mạo thế nào? Đang mải nghĩ, bên ngoài có tiếng ồn ào, mấy thị vệ cùng hai thân hình mảnh mai đi đến. Tiểu Ngọc thận trọng dìu A La bước qua bậc cửa, vừa vào trong, Tiểu Ngọc đã quỳ sụp xuống đất khóc lóc: “Xin lão gia trách phạt! Thất phu nhân một lòng thờ Phật, đã xuất gia rồi! Tiểu Ngọc có tội, không chăm sóc phu nhân chu đáo!”.

A La quỳ lạy, mắt đỏ hoe: “Thưa cha, A La bất hiếu, ham chơi còn lừa đem mẫu thân đi, để bây giờ mẫu thân một mình cô đơn với ngọn đèn xanh”.

Lý tướng và mấy phu nhân ngây ra nhìn, mỹ nhân này là A La sao? A La hôm nay toàn thân xiêm y trắng muốt, đầu tóc không trâm vàng thoa ngọc, mặt không son phấn, mộc mạc giản đơn mà đài các cao sang.

Hai người quỳ trước chính đường khóc thảm thiết, các phu nhân cũng không khỏi thở dài lau nước mắt. Con người ấy vừa đi, họ chẳng còn ai để so đo ghen ghét, bây giờ tam tiểu thư lại trở thành quả cân quan trọng của tướng phủ để ganh đua với thế lực triều đình, chỉ có thể nể trọng, không thể đắc tội. Không đợi Lý tướng mở miệng, họ đã riu rít chạy lại, nhẹ nhàng dìu hai người đứng lên, than thở một thôi một hồi những là nhớ nhung lo lắng, mong ngóng thế nào. Đại phu nhân cười to: “Trở về là tốt rồi, Đường viên đã thu xếp đâu vào đấy, Tiểu Ngọc người đi xem thế nào!”.

Lý tướng lúc này mới bừng tỉnh, cười hiền hậu, nói: “Quay về là tốt, quay về là tốt”. Mắt ông ta bắt chợt liếc sang Lưu Anh.

Lưu Anh mỉm cười chấp tay cung kính: “Tiểu nhân là Lưu Anh trước đây là binh sĩ Ô y kỵ của vương phủ, nay phụng mệnh Bình Nam vương, bảo vệ tam tiểu thư, mong tướng gia chiếu cố”.

Dùng tinh binh Ô y kỵ làm lính hộ vệ cho A La? Xem ra Bình Nam vương này đúng là chết mê chết mệt con bé rồi. Lý tướng cười ha hả: “Đứa con gái yêu của ta sau này phiên Lưu thị vệ trong nom. Để lão phu lệnh cho thị vệ bản phủ thu xếp chỗ ở, người đi xem nếu thiếu gì cứ nói. Tướng phủ từ nay là nhà của người”.

Lưu Anh cười: “Vương gia đã có lệnh, tiểu nhân phải ở cận kề hộ vệ tam tiểu thư, tướng gia đã thương tình xin thu xếp cho tiểu nhân một phòng trong Đường viên”. Nói xong nháy mắt với Lý tướng.

Lý tướng vỡ lẽ, thâm khâm phục Bình Nam vương suy tính chu toàn, có người của chàng bảo vệ, Thanh La còn chạy đi đâu? Cho dù có chạy, cũng không phải trách nhiệm của mình, vậy là ông ta lập tức tán thành.

Sau khi Lưu Anh và Tiểu Ngọc đi về phía Đường viên, Lý tướng cười khà khà vuốt râu nói với A La: “A La, đúng thật là con gái vừa tròn mười tám! Không ngờ con lưu lạc bên ngoài mà lại đẹp thế này, người làm cha đây cũng được an ủi lắm thay”.

A La mắt đỏ hoe: “Con gái ngang bướng ham chơi, trốn khỏi nhà, để cha lo lắng. May có Bình Nam vương giúp đỡ, mới bình an trở về phủ”. Nàng cười thâm trong bụng, diễn trò cha hiền con hiếu có gì khó, tôi còn muốn ăn hết tiêu hết sạch vốn liếng của ông cơ.

Lý tướng lại nhìn kỹ A La, thấy nàng không đeo đồ trang sức gì, than thở: “Ra ngoài sao bằng ở nhà, nhìn con kìa, thiên kim của tướng phủ mà lại ăn vận đơn sơ thế này! Đại phu nhân, bà sai quản kho đánh vài đồ trang sức, mấy bà cũng nên sắm cho con mấy bộ váy áo”.

Đại phu nhân tươi cười: “Cái đó là đương nhiên. A La à, thái tử phi và đại tỷ của con đã hỏi thăm mấy hôm nay nói nhớ con lắm, hẳn là khi nào con về nhất định vào cung thăm họ”.

A La cười thâm, sao mà nhanh thế! Nàng còn chưa có thời gian để thở, đã phải chạy khắp nơi thăm hỏi. Nàng mỉm cười nhẹ nhàng nói: “Mấy năm không gặp đại tỷ, A La cũng nhớ lắm”.

Đúng lúc đó gia nhân mang vào một phong thư, Lý tướng mở xem, cười ha hả: “A La, con nghỉ ngơi đi, An Thanh vương mời con ngày mai vào phủ dự tiệc”.

An Thanh vương? Cha của Lưu Giác? A La nghĩ thấy buồn cười, nàng đã trở thành bảo bối thật rồi, vừa về đến phủ ngồi chưa ấm chỗ, đã phải chạy khắp nơi

phô trương. Nghe đồn An Thanh vương khí độ phi phạm, được trao giữ Xích long lệnh của tiên đế nắm trọng trách đảm bảo sự bình an của vương thất, thống lĩnh Hữu quân, uy danh vang khắp Biên thành, khiến mấy nước lân bang mấy chục năm không dám nhòm ngó Ninh quốc. Lưu Giác còn nói, cha chàng cũng là người rất si tình. A La cảm thấy tràn đầy hiếu kỳ đối với ông ta, An Thanh vương là người như thế nào?

Bất luận ông ta là người thế nào, Lưu Giác, chàng cứ đợi thiếp thu phục cha chàng, xem chàng hồi hận như thế nào vì đã dám “giải” thiếp về đây.

Đường viên không thay đổi, khóm hải đường vẫn nhẵn nạy trước sân, nhưng đồ đạc trong phòng đã được thay mới hết, bày biện toàn đồ dùng quý báu, không khó nhận ra ý đồ nịnh nọt lộ liễu của Lý tướng. Lưu Anh nhìn thấy khóm hải đường, ngăn người nhìn A La, bụng nghĩ, thì ra là thế, rồi y cũng chẳng câu nệ phép tắc, tự chuyển về phòng mình. Tiểu Ngọc đuổi theo mắng: “Làm gì có chuyện nam nữ chẳng qua hệ gì lại ở chung nhà? Không biết xấu hổ!”.

Lưu Anh cười hì hì: “Chúa thượng đã có lệnh, không được rời tam tiểu thư nửa bước. Có ta ở đây bảo vệ, cái sân này con ruồi cũng đừng hòng lọt vào”.

A La cũng chẳng sợ mang tiếng, vẫn ở gian phòng cũ của mình, trong khu nhà vẫn còn hai gian bỏ trống, nàng cười: “Sống cùng nhà thích thật, tối nay chúng ta lại chơi bài”.

Lưu Anh lòng lại bất yên, thầm nghĩ, chơi bài là trò gì? Chẳng lẽ tam tiểu thư vẫn đùa giỡn mình chưa đủ? Mặt y nhăn nhó khổ sở, khiến Tiểu Ngọc cười ngặt nghẽo, vỗ tay hoan hô: “Tốt quá, lâu lắm không chơi bài, em cũng đang muốn chơi. Ăn tối xong chúng ta bắt đầu nhé!”. Nàng ta vừa cười khoái chí vừa liếc nhìn Lưu Anh.

A La mỉm cười nhìn hai người họ, nàng đẩy cửa vào phòng, chợt nhìn thấy trên chiếc bàn thấp để một cây đàn, nhìn kỹ đó chính là cây đàn mà nàng đã chơi khúc “Quảng lăng tán” ở Đông cung dạo nào. Nàng cau mày, ai đưa cây đàn đến đây? Lý Thanh Lôi ư? Có vẻ không phải. Nếu là Vương Yến Hồi đem tặng tất có ý nịnh nọt lôi kéo. Nàng ta biết bí mật đó hay sao? Sự việc này ngầm đánh tiếng

Vương Yên Hồi đã biết bí mật đó hay là nịnh bợ nàng? Nếu là khả năng thứ nhất, mình nhất quyết không thừa nhận là xong, chơi đàn ư, chơi hay dở thế nào vẫn do mình quyết định. Nếu là khả năng thứ hai lại càng đơn giản, mọi chuyện cứ để Lưu Giác quyết.

Nhưng nếu là chủ ý của thái tử? A La nghĩ, bây giờ thái tử tuyệt đối không làm như vậy, thái tử vẫn còn nhiều việc cần dựa vào cha con An Thanh vương. Nghĩ đi nghĩ lại, A La cảm thấy ngày mai nhất định phải thể hiện thật tốt trước mặt An Thanh vương.

Chú thích:

16. Nguyên văn: "Linh lạc thành nè niễn tác trần, chỉ hữu hương như cố", trích trong bài Vịnh mai, điệu Bốc toán tử của Lục Du, bản dịch của Nguyễn Xuân Tảo (BTV).

Chương 21

Mới sáng sớm A La đã bị đánh thức bởi những tiếng lao xao bên ngoài. Đi một mạch từ Lâm Nam đến Phong thành, ngồi xe ngựa đến phát ngáy, đang tiết Đại hàn, chăn ấm đệm êm nàng ngủ một giấc thoải mái chẳng mộng mị gì, đang muốn nằm nán thêm lát nữa thì bị đánh thức.

Lắng nghe tiếng nói bên ngoài, hình như là giọng a hoàn của đại phu nhân và ngũ phu nhân, hình như còn có người mang quần áo nào đó đến. A La vươn vai, hít một hơi thật sâu, giọng chỉ trích: “Mới sáng sớm sao lắm ruồi thế, Lưu Anh?”.

Trong sân, Lưu Anh và Tiểu Ngọc đầu đầu nhìn một đám nữ tỳ tay bê đồ, miệng liên thoảng so bì. Nghe tiếng A La, Lưu Anh rút thanh kiếm sáng loáng ra, mặt sa sầm nói nhỏ: “Đám vô lễ với vương phi tương lai của Bình Nam vương? Chẳng biết phép tắc gì hết!”.

Tiếng nói im bật.

A La nhìn qua bức màn, thế mới phải, vẫn tưởng ta là cái túi để các người xả giận như xưa chắc? Rồi nàng lại lười biếng nằm xuống.

Lưu Anh cố nhịn cười, tra kiếm vào bao, y nháy mắt với Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc vui vẻ, nói giọng từ tốn: “Các vị, tam tiểu thư của chúng tôi ghét nhất đông người, các vị nhỏ tiếng thôi, từng người đưa lên”.

A hoàn của đại phu nhân liếc nhìn Lưu Anh, bê lên một hộp nữ trang, nhẹ nhàng nói: “Phu nhân chúng tôi nói, tam tiểu thư cần trang điểm sang trọng một chút, đây là nữ trang phu nhân đưa tặng”.

“Ồ, tôi thay mặt tam tiểu thư cảm ơn Đại phu nhân đã kỳ công chuẩn bị quà quý như vậy! Tam tiểu thư đã dặn ý tốt của các phu nhân nhất định phải nhận, phải cảm tạ”. Tiểu Ngọc mở ra xem, toàn là đồ châu báu lóng lánh vô cùng quý giá.

“Ta về bẩm báo phu nhân đã”. Nữ tỳ nói xong chạy thẳng.

Lát sau, Tiểu Ngọc bận rộn thu xếp xong, mỉm cười với Lưu Anh, chạy vào tìm A La: “Tiểu thư, nhiều thứ đẹp lắm!”.

A La lật chăn nhảy khỏi giường: “Đi hết rồi à? Nào ra xem của nả thế nào”.

Không lâu sau, A La vẫn xoa tóc kéo Tiểu Ngọc ra gian chính. Hai người vừa giở ra xem, cười khanh khách: “Tốt quá, không trả lại một thứ nào hết, tất cả là của chúng ta! Tiểu Ngọc, thích gì cứ lấy, không tiện giữ thì mang đi đổi ngân phiếu”.

Tiểu Ngọc lạnh lạnh đáp lời. Lưu Anh đang ngạc nhiên, tam tiểu thư này sao lại xoa tóc chạy ra ngoài như thế? Sao nàng ta cư xử như vậy? Lẽ nào nàng ta chỉ nhằm vào đồng tài sản của chúa thượng?

A La lại vỗ vai Lưu Anh: “Cả ngươi cũng thế, thích gì cứ lấy, không tiện giữ thì đem đi đổi ngân phiếu!”.

Lưu Anh giật mình, sao nàng ta chẳng kiêng kỵ gì thế?

A La cũng không thèm để ý đến ý nữa, cùng Tiểu Ngọc lựa ra mấy tấm vải màu sắc nhã nhặn và ít châu báu đặt trước mặt Lưu Anh: “Những thứ này đem đổi ra ngân phiếu rồi sai người đưa đến cho mẹ ta. Nhớ đấy, chủ ngươi đã trao ngươi cho ta, bây giờ ta là chủ của ngươi, nếu ngươi phản bội ta, suốt ngày báo tin cho chủ cũ như vậy là bất trung!”. Nói xong nàng cùng Tiểu Ngọc ôm những thứ mình thích đi vào.

Lưu Anh đứng ngây hời lâu, nhìn đồng đồ bị xáo trộn bừa bãi, thở dài, thu dọn lại từng thứ. Câu tam tiểu thư vừa nói, nàng ta là chủ mới của mình, Lưu Anh vẫn chưa kịp phản ứng.

A La ngồi trước gương, Tiểu Ngọc chải đầu cho nàng, cười híp cả mắt: “Tiểu thư, hôm nay đi đến An Thanh vương phủ, tiểu thư định trang điểm thế nào?”.

An Thanh vương là người thế nào? A La suy nghĩ, không tiện nói ra, dù sao ông ta cũng không phải là nhân vật đơn giản.

“Bình thường, không biết thì cứ trang điểm bình thường, đơn giản một chút. À, gọi Lưu Anh vào đây, ta suýt quên mất là có thể hỏi anh ta”.

Lưu Anh đứng trước mặt A La, nét mặt thản nhiên : “Lão vương gia là người tốt!”.

“Hết rồi à?”. A La không hài lòng. Chỉ có chút thông tin như thế thôi sao? Nàng trợn mắt nhìn Lưu Anh: “Ngươi đừng quên, nếu ta không nắm được cha Lưu Giác, ồ, nếu An Thanh vương không thích ta, chủ của ngươi sẽ thế nào?”. A La mặt cười cười nhìn Lưu Anh, thâm nghĩ, ta không tin là thông tin chỉ có thế.

Suốt dọc đường Lưu Anh đã bị A La hành hạ, quay như chong chóng, mãi mới có cơ hội được nàng yêu cầu giúp đỡ, vốn định làm khó một chút đỉnh, thấy A La nói vậy lại mềm lòng: “Lão vương gia thích rượu! Cũng ít khi trở về vương phủ, cứ trở về là thích chán chính tiểu vương gia, thích trêu chọc tiểu vương gia”.

“Chán chính thế nào?”. A La thấy hứng thú.

Lưu Anh đỏ mặt: “Đấu võ, ồ, hai người... hai người đùa vui lắm”. Lưu Anh đánh chết cũng không chịu nói thêm, nghĩ bụng, nếu sau này Bình Nam vương phát hiện đã tự tay trao cho tam tiểu thư tên nội gián hạng nhất là mình đây, chắc là mình sẽ chết khó coi lắm.

A La nghi hoặc nhìn Lưu Anh, cũng không muốn làm khó y, rút cục y vẫn là tâm phúc của Lưu Giác, nàng cười nhạt: “Biết rồi, không muốn nói, ta cũng không làm khó ngươi. Chỉ có điều, đã theo ta, tốt nhất sớm quên chủ cũ đi, nếu không đừng theo ta”.

Lưu Anh quỳ sụp xuống, trả lời dứt khoát: “Lưu Anh là hộ vệ của tam tiểu thư, không có can hệ gì với Bình Nam vương nữa! Cái mạng này là của tam tiểu thư, tiểu thư không tin cứ việc lấy đi bất kỳ lúc nào!”.

A La dờ khóc dờ cười, lòng cũng hơi hơi cảm động. Thời cổ đại cái gì cũng dờ, chỉ có điểm này là tốt, đó là sự ngu trung của người ở đây! Nàng mỉm cười: “Đã là người của ta, vậy ta lệnh cho ngươi hãy chăm sóc Tiểu Ngọc, đối xử tốt với nàng ấy, bảo vệ nàng ấy suốt đời suốt kiếp, ngươi làm được không?”.

Lưu Anh mặt đỏ rần rật, mắt không dám nhìn Tiểu Ngọc, nói khẽ: “Lưu Anh tuân lệnh”. A La vận một chiếc váy liền màu xanh bạc, tóc tết bím đi ra cửa. Các phu nhân của Lý tướng ngó nghiêng phải trái một hồi, cảm thấy trai không ra trai gái không ra gái, nhưng cũng không dám nói gì, xem ra A La tâm trạng rất tốt, trang điểm mặc dù chẳng đâu vào đâu, nhưng trông nàng vẫn rất đẹp. Nhất là bím tóc gắn những hạt minh châu óng ánh, làm cho mái tóc đen tuyền càng óng ả, rất hợp với đôi mắt long lanh như thủy tinh.

Đại phu nhân âm thầm tiếc của, chuỗi ngọc minh châu của bà bị nàng tháo ra làm đồ trang sức cho bím tóc? Bà vốn tưởng A La dùng xong sẽ trả lại, liền buột mồm: “A La à, chuỗi ngọc đó...”.

“À phải rồi! Cảm ơn chuỗi ngọc của mẹ cả, A La rất thích. Còn nhớ lúc nhị tỷ xuất giá, mẹ cả còn không nỡ đưa ra, vậy mà lại tặng A La, mẹ cả tốt quá!”.

Đại phu nhân cười gượng, không nói gì.

Ra khỏi tướng phủ, A La mới bật cười. Đại phu nhân đã im miệng, đồ của các phu nhân kia cũng đừng nghĩ chuyện lấy về. Nàng đặc ý nghĩ thầm, trở về Phong thành, có bao nhiêu người nịnh bợ, không cần mở quán kinh doanh cũng giàu to.

Tại vương phủ, An Thanh vương bồn chồn đi đi lại lại. Ông đang tò mò muốn gặp tam tiểu thư của Lý gia. Cô nương mà tiểu tử ngốc của ông si mê là người thế nào? Thông gia với Lý tướng không phải là chuyện vui, ông vốn không ưa Lý tướng, trưởng nữ của ông ta đã gả cho thái tử, Lý tướng đương nhiên ủng hộ thái tử kế vị, còn Ninh vương lại muốn truyền ngôi cho tứ hoàng tử Lưu Phi. Còn tiểu tử Doãn Chi này lại thích đưa con gái thà bỏ trốn chứ không chịu lấy nó, ông đã hình dung nổi khổ sau này của con trai! Ông đã mật báo nếu Ninh vương chưa băng hà Lưu Giác nhất định không được quay về Phong thành, nhưng Lưu Giác lại vội vàng sai cao thủ Ô y kỳ chuyển mật thư khẩn cầu ông chăm sóc tam tiểu thư này, lại còn điều tổ trưởng Thanh tổ Lưu Anh bảo vệ nàng ta.

An Thanh vương có chút lo ngại, không gặp tam tiểu thư kia ông quả thực không yên lòng. Ý ông đã quyết, nếu Lý Thanh La và Lý tướng thông đồng mưu

lợi, cùng một giuộc với nhau thì ông nhất quyết không để Lưu Giác thỏa nguyện. Ông có cách khiến hôn sự không thành.

A La đang hoảng đi vào phủ An Thanh vương, gia nhân dẫn nàng đi vào đại sảnh, Tiểu Ngọc và Lưu Anh đi theo sát. Lưu Anh tuyệt nhiên không dám liếc ngang. Y đã ở trong phủ này hai mươi mấy năm, đã thông thuộc từng gốc cây ngọn cỏ, nhưng lúc này phải giữ bốn phận, chỉ coi mình là người lạ.

An Thanh vương uy nghi ngồi đó, A La vừa bước vào, ông ta đã thầm khen. Tiểu tử kia cũng có con mắt, a đầu này đích thực là tuyệt thế mỹ nhân, hơn nữa lại không có vẻ e ấp ngượng ngùng như các nàng thiếu nữ khuê các, ăn vận trang điểm thanh thoát nhẹ nhàng, cũng rất đặc sắc. Nàng cúi chào tự nhiên, mỉm cười chờ ông lên tiếng. An Thanh vương đưa mắt nhìn Lưu Anh. Lưu Anh quỳ xuống: “Lưu Anh thỉnh an vương gia!”. Thi lễ xong y lại lui về đứng sau lưng A La.

An Thanh vương nghĩ, mình cứ nhằm Lưu Anh khai chiến. Ông hừ một tiếng: “Nuôi người gần ấy năm, chủ chưa có lời người đã xa bay? Học thói vô lối ấy từ bao giờ?”.

A La nghĩ, được rồi, giết gà cho khỉ xem đây. Nàng không giận, mỉm cười: “Nếu y vẫn coi lão vương gia là chủ, như vậy là bất trung với tiểu nữ. Bình Nam vương là do vương gia dạy dỗ, lẽ nào lời nói của tiểu vương gia không có giá trị?”.

Nha đầu nay thật to gan, dám bênh vực Lưu Giác, chĩa mũi tên lên đầu lão già này? Lại còn ỷ nói rằng, dạy con không tốt là lỗi của cha, nha đầu bảo lời Lưu Giác không có giá trị, chẳng phải đang trách lão già này? An Thanh vương thầm tán thưởng, nhướn mày nói: “Lưu Anh, đã ra khỏi phủ An Thanh vương, sau này không cần làm đại lễ như vậy”. Lưu Anh chấp tay cúi đầu: “Tạ ơn vương gia!”.

An Thanh vương thay đổi nét mặt: “Nha đầu kia, lại đây ngồi!”.

A La nhẹ nhàng đi đến ngồi bên ông ta, hơi ngửa mặt tươi cười nhìn ông. An Thanh vương và Lưu Giác có nhiều nét giống nhau. Nàng đột nhiên phát hiện, không chỉ Lưu Giác mà cả Tử Ly và thái tử cũng có nhiều nét giống ông ta, mũi đều rất thẳng, môi rõ nét. An Thanh vương nhìn rất uy nghiêm, nhưng đôi mắt lại

rất đổi hiền hòa, có phải ông ta cũng như Lưu Giác tâm địa đều tốt? Lát sau nghe tiếng An Thanh vương hỏi: “Nhìn đủ chưa? Nói xem trong mắt ngươi, ta là người thế nào?”.

A La đỏ mặt: “Rất xin lỗi, nhìn vương gia như thế này quả là thất lễ. Tiểu nữ chỉ hiếu kỳ muốn biết Lưu Giác có một người cha như thế nào?”.

Sự thật thà và bạo dạn của A La khiến An Thanh vương thêm yêu mến, có lẽ tiểu tử kia cũng thích tính thật thà của nàng ta. “Nói thật xem, ngươi thấy vương gia ta là người thế nào?”.

A La trầm nghĩ, liệu có phải do có tình cảm với Lưu Giác, cho nên đến phủ An Thanh vương nàng không có tâm lý đề phòng? Nàng bỗng nảy sinh thiện cảm và thân thiết tự nhiên đối với An Thanh vương, quyết định khai chiến: “Lão vương gia là người tốt!”. “Nói vậy là có ý gì?”.

A La nhìn ông với vẻ lạ lùng: “Con người Lưu Giác rất tốt, ít nhất cũng tâm địa lương thiện, có phải là được vương gia dạy dỗ từ nhỏ?”.

“Lão phu chinh chiến sa trường giết người như giết kiến, cũng là người tốt sao?”.

A La nghiêm trang nói: “Trên chiến trường bậc tôi nào cũng vì chủ, bảo vệ muôn dân lưỡi gươm vô tình, có người từng làm thơ rằng “Sống làm bậc hiền nhân, thác làm ma anh hùng”. Vì xã tắc muôn dân bao năm đồn trú nơi biên ải xa xôi chẳng phải là người đáng kính hay sao?”. A La nghĩ, nếu ở đây có Trường Thành, mình sẽ hát “Trường Thành ca” cho ông ta nghe.

Câu nói nịnh khiến An Thanh vương rất đẹp lòng, ông cười tươi rói: “Hay cho câu “Sống làm bậc hiền nhân, thác làm ma anh hùng” còn gì nữa?”.

“Lão vương gia cũng là con cáo già!”.

Lưu Anh nghe vậy phát hoảng, tam tiểu thư này! Vừa rồi còn nịnh như thế, sao lại đổi giọng ngay?

“Lão vương gia ráp tâm muốn biết con trai vương gia thích điều gì ở tiểu nữ, tìm mọi cách để thăm dò tiểu nữ!”.

An Thanh vương vênh râu: “Nói như vậy người không sợ ta nổi cơn thịnh nộ hay sao?”.

A La cười hồn nhiên: “Tiểu nữ rất sợ, nhưng lão vương gia là người thế nào? Thống lãnh thiên binh vạn mã, nếu tiểu nữ nói dối, vương gia sẽ biết ngay. Còn nữa, lão vương gia cũng sẽ không chấp tiểu nữ chứ?”.

Đã nịnh rồi thì phải nịnh tiếp. Quả nhiên, An Thanh vương cười ha hả: “Coi như người đang khen ta! Còn gì nữa?”.

“Lão vương gia, lão vương gia lại cũng là tiểu nhân!”. A La thay đổi sắc mặt.

Lưu Anh lại hoảng hồn, toát mồ hôi, tam tiểu thư này đúng là chưa làm người ta tức chết thì chưa chịu yên!

An Thanh vương dùng dùng giận dữ, sao nha đầu này càng nói càng khó nghe thế? Ông sa sầm nét mặt: “Người dám nói bản vương là kẻ tiểu nhân?”.

A La đứng lên, đi mấy bước: “Thứ lỗi cho tiểu nữ mạo muội, theo vương gia, thế nào là tiểu nhân?”.

“Gian trá, xảo quyệt, hẹp hòi, ích kỷ, nhỏ nhen!”.

A La cười: “Đó là tiểu nhân theo quan niệm của vương gia, là những kẻ suốt ngày nhả nhổ xun xoe, khiến người ta cười khẩy khinh thường. Có điều, tuyệt chiêu đó tuy không dễ bắt chước, nhưng lại có vô số người bất chấp sự khinh rẻ của người đời vẫn lao vào. Loại người như vậy tiểu nữ không làm được, lão vương gia càng không phải nghĩ, nếu bắt người làm vậy, người cũng không làm được”.

An Thanh vương cảm thấy hơi thuận tai, sắc mặt dịu đi.

A La lại tiếp: “Tiểu nhân mà tiểu nữ nói ở đây là kiểu người khác. Trong thế gian phức tạp không ai có thể trong sạch siêu phàm, chỉ có những người trốn tránh cuộc đời. Nhưng phạm những nơi có con người đều không thể trốn tránh, ẩn dật cũng không trốn tránh được, cố theo đuổi sự trong sạch hoàn hảo là không tưởng, là lừa mình dối người! Chúng ta đều là những tiểu nhân tương đối, coi vua là cha,

ăn lộc của vua, lo thay nỗi lo của vua. So với cái lớn lao của đức vua, chúng ta là bé nhỏ”.

An Thanh vương trầm tư, A La tiếp tục: “Chúng ta là con người, không phải muông thú, không phải thần thánh, bản tính con người chính là nhân tính, vốn không khác nhau quá nhiều. Nhiều lúc trong cuộc sống của chúng ta có bao điều hạn chế, không gian để tự do hít thở, tự do bay nhảy bị bó hẹp đến mức khiến ta không thể thở, không thể giương cánh, vậy là đành phải làm cho bản thân trở nên nhỏ bé đi, chỉ có làm cho mình trở nên nhỏ bé đi mới hy vọng khiến không gian sinh tồn của mình lớn hơn chút nữa. Nhưng tiểu nhân cũng là đại trượng phu, thân sinh ra giữa đất trời, có những điều cần làm có những điều không làm!”.

Mặt nàng sáng bừng: “Vương gia chính là kiêu tiểu nhân mà A La vừa nói, có thể tiến, có thể lùi, có thể cười, có thể giận đều là tiểu nhân, nhưng ung dung đường hoàng, quang minh lỗi lạc!”.

Lưu Anh thở phào, ánh mắt nhìn A La muôn phần kính trọng. Nếu lúc đầu y đi theo A La là do mệnh lệnh của chúa thượng, thì giờ đây y đã xúc động sâu sắc trước kiến giải mới mẻ của nàng. Ai chẳng muốn đường đường chính chính làm người? Cuộc sống gian khó buộc người ta phải nép dưới bờ rào làm một tiểu nhân. Nhưng điều đó không ngăn cản người ta có tấm lòng, tâm hồn của đấng trượng phu chân chính! Lưu Anh bất giác đứng thẳng lưng.

An Thanh vương kinh ngạc nhìn A La. Một tiểu cô nương mười bảy tuổi, đứng giữa phòng, người như tỏa sáng, đôi mắt hồn hậu, thẳng thắn. Phải, mọi người đều là tiểu nhân, chẳng qua ai cũng đang giành lấy không gian lớn hơn cho mình và người thân. Người có kiến giải như thế, đứa con trai của ông quả không nhìn nhầm. Ông cười ha hả: “Bày rượu, lão phu phải uống vài chén mới được!”.

A La không nói triết lý nữa, ngoan ngoãn thưa: “Nghe đồn lão vương gia thích rượu, không biết vương gia có hiểu về rượu?”.

An Thanh vương trợn mắt: “Rượu có gì phải cầu kỳ? Lão phu chỉ muốn uống cho đã!”. A La cười không trả lời. Lát sau nữ tỳ mang rượu và thức ăn lên, A

La cầm một chén lên uống, ngẫm nghĩ rồi hỏi: “Đây là rượu là lão vương gia thích nhất sao?”.

An Thanh vương đặc ý: “Lão phu thích nhất loại rượu ở Biên thành, đủ cay đủ mạnh!”. Loại rượu nước hai này cũng gọi là rượu? A La thâm nghĩ, nếu có một bình Mao Đài ở đây, có lẽ ông ta sẽ khoái đến nỗi đêm ngủ cũng ôm trong lòng? Kỹ thuật cất rượu, nàng cũng không hiểu lắm nhưng có thể thử, bèn nói: “Hôm nào tiểu nữ có thể đem loại rượu này chế lại một chút được không?”.

Nha đầu này còn biết ủ rượu nữa sao? An Thanh vương đã thấy bụng ngựa ngáy vô cùng, thằng con trai mình đúng là bắt được báu vật. Hai người vừa ăn vừa nói chuyện, A La kể cho ông nghe những kiến thức về rượu mà nàng biết được. Những là bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi, uống rượu nho phải dùng ly thủy tinh; rượu trắng phải dùng chén gốm lam, rượu tinh phải uống vào tiết hoa lê nở... khiến lão vương gia dỏng tai, trố mắt ngồi nghe mặt mũi phùng phùng phấn khích, xuýt xoa tiếc không được nếm thử từng loại rượu đó: “Người đều biết nấu cả chứ?”.

A La cười, lắc đầu: “Tiểu nữ không biết!”.

An Thanh vương bực mình: “Thế người nói nhiều như vậy làm gì? Có uống được đâu!”. Đúng thế, chưa được uống, không uống được mới khen hay! A La lim dim mắt nói: “Hình như tiểu nữ nhớ có một cách chế rượu gọi là chưng cất, tiểu nữ sẽ cố nhớ lại”. Nàng không dám chắc, nhưng có thể thử.

Mắt An Thanh vương sáng lên, nhìn nàng không chớp: “Vậy ngày mai thử?”.

“Ngày mai tiểu nữ phải vào cung. Tiểu nữ còn chưa trở về, đại tỷ đã giục gọi vào cung. Nhắc đến loại rượu này, tiểu nữ cũng định chế thử chơi, nếu trong cung giữ lại, biết làm thế nào?”. Nàng làm bộ phiền não.

“Thì cứ nói vương phủ của ta có việc”. An Thanh vương vỗ đầu chủ động đứng ra làm lá chắn.

Điều nàng muốn không phải là câu đó. A La vừa rồi nói một thôi một hỏi, làm tiểu nhân quả thật không đơn giản như vậy. Muốn vào cung muện một chút,

trước tiên phải nắm được An Thanh vương! Bây giờ ông chính là giấy thông hành đặc biệt! Nàng bắt giác cười thầm.

An Thanh vương ngồi trong thư phòng nhìn A La không chớp mắt. Nàng đang vắt óc nhớ lại: “Muốn nấu rượu, phải nấu chín cao lương hoặc gạo, rồi ủ cho lên men, tiểu nữ nghĩ lão gia cũng sốt ruột lắm rồi. Chúng ta sẽ làm đơn giản một chút, ta sẽ đem rượu có sẵn chung cất lại, dụng cụ chung cất này...”. A La nghĩ một hồi, rồi vẽ ra dụng cụ giống như phin pha cà phê với hai nửa hình cầu trên có nắp đậy, lại có thêm ống dẫn. A La nhìn An Thanh vương đang nghe rất chăm chú.

“Tiểu nữ cũng không biết có được không, chúng ta phải thử đã”.

Nàng giải thích: “Lão vương gia thích rượu mạnh, rượu này chưa đủ mạnh, chúng ta sẽ làm cho nó mạnh hơn, thông qua chung cất, tinh chất rượu bốc lên, biến thành hơi nước, dùng dụng cụ thu lại hơi nước đó sẽ được một loại rượu khác”.

An Thanh vương ngẫm nghĩ, bật cười: “Có phải chính là phân tách rượu nguyên chất?”.

A La vỗ tay khen: “An Thanh vương thật anh minh, chính là thế, chúng ta thử xem sao”.

An Thanh vương tươi cười nhìn A La, ánh mắt cực kỳ tinh anh: “A La nói đi, trong đầu con sao lại chứa nhiều thứ như vậy? Chưa bao giờ nghe nói, không tin được, ngay đến kiến giải của con về tiểu nhân cũng thật mới mẻ khiến lão phu sững sốt bản thân!”.

A La nghĩ, cáo già đã bắt đầu nghi ngờ. Nàng cười sảng khoái: “Theo đạo lý, tiểu nữ là tam tiểu thư của tướng phủ, được nuôi dưỡng ở chốn thâm khuê, không ra khỏi cửa ba bước, không thể biết những thứ không phù hợp với nữ nhi như vậy. Nhưng, lúc A La năm tuổi đã có một cuộc kỳ ngộ. Một người không biết tại sao bị thương, nhảy vào rừng trúc phía sau hậu viên tướng phủ, tiểu nữ cho ông ta ăn uống, cũng nhận lời giữ bí mật cho ông ta, cho nên hàng ngày ông ta dạy tiểu nữ tập võ công, còn kể cho tiểu nữ nghe bao nhiêu chuyện ly kỳ. Tiểu nữ cũng không

biết thật giả thế nào, cũng chẳng có dịp nào để thử, bây giờ dần nhớ lại, một số điều cũng thấy có lý, một số điều cũng thấy có lợi ví như cách ủ rượu”.

An Thanh vương mặt nghiêm túc: “Con cho ta là đứa trẻ lên ba hay sao?”.

A La nghiêm mặt: “Khi chưa gặp lão vương gia, tiểu nữ còn hành sự tùy tiện, gặp rồi liền bỏ ý định. Lưu lạc ba năm bên ngoài, tiểu nữ đã không còn là tam tiểu thư yếu điệu yếu mềm. Vốn đã rất mệt mỏi, lẽ nào vương gia cho rằng tiểu nữ cố tình ra vẻ, đối phó với vương gia?”.

Nói đến đây mắt nàng nhìn thẳng An Thanh vương. Phải hoàn toàn thu phục ông, để ông trở thành chỗ dựa của nàng ở Phong thành, không mạo hiểm dùng độc chiêu sao có thể đạt mục đích?

An Thanh cố bộc lộ uy vũ của một võ tướng nhiều năm cầm quân, nhưng nàng vẫn đứng thản nhiên, nụ cười tươi viên mãn như hoa: “Vương gia, tiểu nữ đã nói, tiểu nữ chỉ đang cố sức tự bảo vệ bản thân mình trong không gian hạn hẹp, chỉ cầu sống yên ổn như một tiểu nhân mà thôi”.

An Thanh vương thu lại sát khí của một võ tướng, mắt chớp một cái, khẽ cười: “Nghe nói lúc đầu con tháo hôn, khiến con trai lão phu suýt chút nữa phát điên?”.

A La chớp mắt: “Nghe đồn tiểu vương gia nói An Thanh vương phủ cha truyền con nối, cả đời chỉ lấy một vợ?”.

“Con thích nó ở điểm này ư?”. An Thanh vương không trả lời, hỏi lại.

“Không, không phải tiểu nữ chỉ thích tiểu vương gia ở điểm đó!”. A La lắc đầu.

“Ồ, còn gì nữa?”.

A La bỗng cười tươi: “Tiểu nữ còn thích tính quyết đoán của tiểu vương gia, nói được làm được, một lòng chân tình với tiểu nữ, quan trọng nhất là tiểu vương gia không chỉ là Bình Nam vương mà còn có một người cha lão luyện quyền thế, có thể làm được mọi chuyện như lão gia đây! Có hai vị vương gia làm chỗ dựa, món hời như thế ai chẳng muốn!”.

An Thanh vương cười ha hả: “Bản vương rất thích tính cách bộc trực này của con!”. Đột nhiên ông vỗ đầu, “Suýt thì quên, tiểu tử đó hình như còn gửi cho con một bức thư. Đi! Ta vào xem thế nào!”.

Lòng A La ngọt ngào, nhưng mặt lại tỏ ra bất cần: “Không xem!”.

An Thanh vương phẫn khởi nhìn nàng, mặt A La ửng hồng về e thẹn.

“Thế nào? E thẹn ư? Khi đến gặp ta, có thấy con e thẹn gì đâu?”.

A La cúi đầu ngồi im, lát sau mới nói: “Tiểu nữ vẫn chưa quyết lấy tiểu vương gia, việc gì phải hồi âm, cứ để vương gia sốt ruột”.

“Ha ha, tốt, cứ để nó sốt ruột!”. Nàng ta có kiên giải đặc sắc, ý chí vững như núi, khi yếu đuối khiến người ta thương cảm, lúc kiên quyết lại khiến người ta khâm phục. Kỳ nữ này, đừng nói tiểu tử ngốc kia, ngay lão gia ta cũng thật lòng thích thú.

“Cứ thử đọc xem sao!”. A La chớp mắt, bỗng nảy ra ý nghĩ khác.

An Thanh vương cười đưa nàng vào thư phòng, trao cho nàng một phong thư. A La mở ra xem, bên trong chỉ có mấy chữ: “Vẫn còn giận phải không?”. Ở giữa ép một bông hải đường.

A La nhìn An Thanh vương, cười ranh mãnh: “Lão vương gia, chúng ta bàn xem hồi âm thế nào để tiểu vương gia tức điên được không?”.

An Thanh vương trầm nghĩ, tiểu tử ngốc, giầu ta ấn định hôn ước, may mà ta cũng thích con bé, nếu không, ta sẽ tức muốn chết. Tự dưng ông cũng nảy sinh tính trẻ con, cười: “Nên hồi âm thế nào?”.

A La nghĩ một lát: “Tam tiểu thư tướng phủ đích thân đến phủ thoái hôn, đại sỉ đại nhục! Nếu còn nhắc lại chuyện này, lão phu đánh gãy chân!”.

An Thanh vương ngăn người, nhe răng cười: “Tốt, cứ làm thế! Đợi tiểu tử ngốc về đây, xem nó cầu xin ta thế nào!”.

A La cười khúc khích, chìa ngón tay ngoắc coi như thỏa thuận: “Đây là bí mật của hai chúng ta!”

An Thanh vương cười cũng chìa tay ngoắc, đột nhiên nói: “Nghe nói ngón đàn của con hơn cả tỷ tỷ?”.

A La giật mình, chuyện này lão cáo già cũng biết sao! Nghĩ một lát trả lời: “Ý tứ tiếng đàn của tiểu nữ trội hơn, chứ không phải ngón đàn giỏi hơn!”.

“Nhưng khúc “Thu thủy” lại khiến thái tử xiêu lòng! Có điều thái tử phi là người không đơn giản, thuở nhỏ đã tinh thông binh pháp, lão phu cũng rất mực khâm phục”.

Đúng thế, Vương Yên Hồi đích thực là một người đàn bà lợi hại! A La nghĩ, thực ra mình hiểu binh pháp rất nửa vời. Ba mươi sáu kế nòng còn chưa thuộc hết, sức nhớ Lưu Giác đã nói, Ninh vương băng hà chàng sẽ dẫn quân về Phong thành, vậy An Thanh vương rút cục sẽ ủng hộ ai? Lại còn Tử Ly đang nắm binh quyền, ba năm đủ dài để chàng vạch xong mọi mưu kế. Về chuyện ai sẽ kế vị A La không nghĩ nhiều, dường như ai làm cũng không can hệ đến nàng, nhưng phủ An Thanh vương thì khác. Lão cáo già suy nghĩ thế nào chắc sẽ không nói với mình, bây giờ Lưu Giác ở Lâm Nam đang rất sốt ruột, vào lúc này lão cáo già hỏi đến chuyện đánh đàn là có ý gì?

“Ngày mai tiểu nữ vào cung thăm Thanh Lôi, vương gia có muốn dẫn dò tiểu nữ điều gì chăng?”.

“Chẳng phải đã nói sẽ viết thư cho tiểu tử nói là con đích thân đến phủ từ hôn rồi thôi, trò phải diễn đủ, tiểu tử đó mới không nghi ngờ!”. An Thanh vương mặt tươi như hoa.

A La nghĩ, trong đầu “bung” một tiếng, tuyên bố như vậy mình sẽ sống ra sao? Không những Lý tướng sẽ đến tận Đường viên hỏi tội, thái tử, thái tử phi và Thanh Lôi cũng sẽ điên tiết, cái mạng nhỏ nhoi của mình liệu có giữ được không? Cây đại thụ An Thanh vương này chưa dựa được mấy ngày, ông đã đẩy mình vào vòng xoáy hay sao?

An Thanh vương vẫn cười nhìn nàng. A La lẩm bẩm: “Cha tiểu nữ sẽ đánh chết tiểu nữ mất! Không đùa nữa!”.

An Thanh vương cười khà khà: “Tiểu nha đầu sợ rồi hả?”.

“Đương nhiên, cái mạng nhỏ của A La phải thận trọng”.

Đúng, đẩy A La vào vòng xoáy như vậy là hơi tàn nhẫn, An Thanh vương cũng thấy không ổn, buột miệng nói: “Thoái hôn đâu có dễ thế? Nhưng con cũng không thích nó, tiểu tử nhà ta đâu có xứng với con!”.

Ý ông thế nào? A La không hiểu. Nếu nàng nói không thích Lưu Giác... Nàng cười, nhìn An Thanh vương: “Vương gia đúng là cáo già! Ngay con trai mình mà cũng đưa vào toan tính!”.

“Như con nói, ta đương nhiên là cáo già. Nhưng vị hôn thê của tiểu tử kia không thích nó, lại gây chuyện muốn thoái hôn, nó không sốt ruột sao được! Nếu nó sốt ruột, ha ha, người làm cha này, đương nhiên cũng đành bất lực!”. An Thanh vương cười tỏ vẻ vô can.

A La kéo áo ông làm nũng: “Nếu cha tiểu nữ mắng tiểu nữ, chưa biết chừng tiểu nữ sợ quá bỏ trốn khỏi tướng phủ, lần này không biết đi đâu, lão vương gia nên chuẩn bị một sơn trang biệt uyển để cho tiểu nữ nương náu! Còn nữa, nếu Đông cung trở mặt với tiểu nữ, tiểu nữ tử thân muốn ra phố mua sắm cho hả giận, không có bạc không xong!”.

Nói mãi nói mãi hai người cười khe khẽ.

Lúc sắp rời phủ, An Thanh vương cho A La ba cây pháo hoa: “Nếu tâm trạng không vui, thì đốt pháo hoa mà chơi, đẹp lắm”.

A La mỉm cười giơ tay đón nhận, ánh mắt lay động lóng lánh: “Một mình đốt pháo hoa thì buồn lắm, tiểu nữ thích chen trong đám đông xem pháo hoa, như thế mới vui”.

Phong thành sắp tới chắc không bình yên, bản thân mình chắc cũng không tránh khỏi bị cuốn vào dòng xoáy, đã vậy phải khuấy cho đục ngầu mới không uổng sống một đời ở đây. Lưu Giác, hai cha con chàng là những con cáo thật sự, còn ta, nàng nghĩ, ta sẽ nhân cơ hội này chơi thỏa thích một trận. Có hai con cáo một già một trẻ bảo vệ tốt bao nhiêu. Sau khi A La đi khỏi, An Thanh vương trở về

thư phòng, đi đi lại lại suy nghĩ, thái y mật báo, Ninh vương đã hoàn toàn tê liệt, có thể ra đi bất cứ lúc nào, ông nhắm tính thời gian, lệnh cho thái y bất luận thế nào cũng cố duy trì mạng sống cho Ninh vương thêm nửa tháng nữa.

Ngay từ ba năm trước, khi Ninh vương triệu ông trở về Phong thành, ngài đã khẩn thiết nói với ông: “Vương đệ, Ninh quốc sóng yên biển lặng cả trăm năm nay, ta bản tính yếu mềm, lại bình yên ngự trị trên ngai. Nhưng họ Vương lòng lang dạ sói, thế lực ngoại thích đã len vào triều đình. Đệ ở xa mãi tận Biên thành, những năm qua Ninh quốc không xảy ra chuyện gì lớn, nhưng triều chính đa phần đều làm theo ý họ Vương, ta cũng đành mắt nhắm mắt mở cho qua. Thái tử vốn cũng rất tốt, nhưng nó rất thân với họ Vương, để nó kế vị e là thế lực vương tộc họ Lưu chúng ta ngày càng suy yếu. Nếu lúc thái tử chọn thái tử phi, hoàng hậu không một mực tiến cử con gái Vương thái úy thì ta cũng thôi, bây giờ nếu thái tử kế vị, lưỡng cung hoàng hậu đều do con gái họ Vương nắm giữ, ta thực lòng không yên. Ta cũng đã nghĩ đến chuyện phế thái tử, hiềm nỗi một là Lưu Giám cũng là con trai ta, nó không mắc sai sót lớn, không có cơ gì để phế truất; hai là, họ Vương nhất định không phục. Họ Vương nắm đại quyền thống lĩnh cánh quân phía đông, nếu dấy binh, Ninh quốc đại loạn, e là cơ nghiệp mấy trăm năm của tổ tiên hủy bại trong tay ta!”.

An Thanh vương chứng kiến thái tử Lưu Giám và Ly Thân vương Lưu Phi từ nhỏ lớn lên. Hai vị hoàng tử đều là những người xuất sắc trong các vị hoàng tử, đều có khả năng kế vị. An Thanh vương hiểu, sau khi Trần hoàng hậu qua đời, Ninh vương rất lo lắng cho tứ hoàng tử, nhưng do thế lực họ ngoại rất lớn, đành lập Lưu Giám làm thái tử. Để bảo tồn thực lực của hoàng tộc, bản thân An Thanh vương đã nắm quyền cai quản Hữu quân đồn trú tận Biên thành xa xôi, coi như phân chia một phần binh lực, nhưng đại đa số quân quyền vẫn nằm trong tay Vương thái úy. Nếu thái tử kế vị, binh quyền, hoàng quyền họ Vương đều có, vận mệnh sau này của hoàng tộc họ Lưu rất khó lường.

An Thanh vương thận trọng lên tiếng: “Ý của vương huynh là...”.

Ninh vương trịnh trọng lấy ra di chiếu, trao vào tay ông, lạy ông một lạy: “Để bảo vệ gia tộc họ Lưu, ta đã làm khó vương đệ rồi”.

Khuôn mặt dày dạn gió sương của An Thanh vương trở nên cực kỳ trang nghiêm, ông quỳ xuống thề: “Quyết không phụ sự ủy thác của vương huynh!”. Khi đứng dậy, một khí phách oai nghiêm dũng mãnh lạ thường toát lên từ con người ông.

Ninh vương khẽ than: “Nếu ngày xưa đệ tính một chút, ngôi báu này do đệ làm chủ, Ninh quốc đâu có nhiều rắc rối như thế!”.

An Thanh vương lắc đầu: “Câu này của vương huynh rất sai, đệ tính khí bạo liệt, không làm được đế vương, chính vương huynh nhẫn nhịn ôn hòa, đại độ khoan dung mới giữ Ninh quốc mấy chục năm phồn thịnh an khang. Phụ hoàng ngày xưa có con mắt tinh đời, đã sớm nhìn ra điểm yếu của đệ, đệ có thể nắm binh quyền trụ cột quốc gia, nhưng làm đế vương lại không xứng, cho nên phụ hoàng mới ban Xích long lệnh cho đệ”.

Khuôn mặt gầy yếu của Ninh vương tỏ ra xúc động: “Huynh đệ chúng ta một lòng giữ vững cơ nghiệp của họ Lưu, không làm hổ danh tổ tiên! Nhưng e là ta không đợi được đến ngày đó, đành trao đồng đồ nát này cho vương đệ. Chỉ mong Tử Ly sớm trưởng thành, không phụ kỳ vọng của ta, nghiền ngẫm mưu tính mấy năm này, chắc cũng đã có thể lảng lảng quăng mồi thanh trùng ngoại thích, tránh cho triều đình khỏi nạn binh đao”. Sau khi trở về Phong thành, An Thanh vương mới giật mình phát hiện cho dù trong tay ông nắm Xích long lệnh, có thể tiếp quản Phong thành lúc có nguy biến, nhưng thế lực họ Vương âm thầm xây dựng mấy chục năm, muốn thôn sê khống chế cục diện cũng không dễ. Dù Hữu quân hay Nam quân đều cách Phong thành quá xa, đáng ngại nhất là khi mọi mưu kế còn chưa hoàn tất, Ninh vương đã băng hà. Thái tử danh chính ngôn thuận kế vị, nếu không có sơ suất lớn, bản di chiếu của Ninh vương cũng khó thuyết phục được quần thần. Không có cơ động binh, tứ hoàng tử động binh là phạm tội mưu phản. Lúc đó triều đình sẽ chia thành hai phái, Ninh quốc đứng trước nguy cơ chia rẽ ly tán. Nếu Trần quốc dám đẩy binh xâm lược tất sẽ liên minh với Hạ quốc, hơn nữa dã tâm của Khởi quốc đã rõ ràng. Khi Ninh vương lâm trọng bệnh, Trần quốc đang nôn nóng động binh, nếu lúc này hai vị hoàng tử tranh giành đế vị, sẽ là cơ hội hiếm có để mấy nước kia ra tay.

Ba năm nắm binh quyền vừa rồi, Tử Ly tất đã có chuẩn bị chu toàn, đã đến lúc cần trở về. Hiện giờ họ Vương đã có đề phòng, trong đại bản doanh ở ngoại ô phía đông cách Phong thành gần nhất, hai mươi vạn quân đã ém sẵn, mắt hau háu hướng về Phong thành, ông đã lệnh cho Lưu Giác không được khinh suất trở về Phong thành, chính là không cho họ Vương kia có cơ ngăn cản, để Lưu Giác hoàn toàn nắm chắc Nam quân trong tay. Còn bây giờ, từ Lâm Nam trở về, đi suốt ngày đêm cũng phải mất mười ngày, muộn hơn làm lỡ kế hoạch đã định thì quả thực có thể phải động binh đao.

An Thanh vương nhìn bức thư hồi âm viết theo ý A La, chợt nảy ra một ý, sửa lại: “Tam tiểu thư tướng phủ rất không hài lòng về con, làm loạn đòi thoái hôn, An Thanh vương phủ không biết giấu mặt vào đâu. Thái tử được tin lại muốn nạp nàng ta làm thứ phi, con không định để cha đi cướp vợ cho con chứ?”.

Ông lại viết cho Tử Ly: “Nội trong vòng mười lăm ngày lập tức trở về Phong thành”. Gắn si niêm phong xong, An Thanh vương cho gọi một tử sĩ Ô y ky đến truyền lệnh: “Xích Phong nghe đây, người lập tức dẫn thêm ba người bí mật ra khỏi thành, nhất định phải trao tận tay Ly Thân vương. Nếu gặp cản trở, lập tức hủy thư. Dẫu chỉ còn một người cũng phải đích thân nói với Ly Thân vương, bản vương ra lệnh trong vòng mười lăm ngày phải gặp được thân vương!”.

Xích Phong quỳ sụp xuống, trả lời đồng dạc: “Vương gia yên tâm!”.

Xích Phong đi khỏi, An Thanh vương gọi: “Ám Dạ”.

Một bóng đen bay vào thư phòng: “Xin vương gia sai bảo!”.

“Người có thân thủ tốt nhất trong Ô y ky, đây là ấn tín của bản vương, người cầm thứ này đến gặp Ly Thân vương, nói là bản vương ra lệnh trong vòng mười lăm ngày dẫn quân trở về Phong thành. Còn lý do cứ nói là về phục tang phụ vương”.

Ám Dạ hơi ngạc nhiên: “Vương gia không tin Xích Phong?”.

“Không phải không tin, việc trọng đại, không thể sơ suất. Cho dù Xích Phong xảy ra chuyện, cũng phải đảm bảo Ly Thân vương được báo tin”. An Thanh vương hạ giọng.

Ám Dạ không hỏi nữa, nhận ấn tín, lẳng lặng lui ra.

Khi Lưu Giác đi Lâm Nam mang theo tử sĩ của Huyền tổ và Minh tổ của Ô y ky, trong phủ hiện chỉ còn lại ba ky đội. An Thanh vương nhìn bức thư viết cho Lưu Giác, gọi một binh sĩ Cáp tổ: “Nội trong vòng ba ngày đưa thư này đến tay thiếu chủ”.

Mọi việc xong xuôi, An Thanh vương có phần ngơ ngẩn, Phong thành mùa đông này cuối cùng đã nổi gió. Lại nghĩ đến Thanh La, nha đầu thông tuệ này ngay từ đầu đã hiểu ý của ông. Nhưng theo ông, Lý Thanh La mặc dù thích tiểu tử Lưu Giác, nhưng nàng gây sóng lớn như vậy cũng không hoàn toàn vì Lưu Giác. Ông đột nhiên cảm thấy thương cho con trai, nhưng rồi dường như hiểu ra, lại đắc ý: Cha si tình, con đương nhiên cũng thế.

Trở về tướng phủ, Lý tướng gọi A La vào thư phòng: “Đi gặp An Thanh vương thế nào?”.

A La rất bình tĩnh trả lời: “Lão vương gia rất tốt với con, Bình Nam vương đúng là chỗ dựa tốt”.

Nhìn vẻ mặt tươi cười của Lý tướng, A La chuyển hướng câu chuyện: “Có điều Ly Thân vương cũng không tồi!”.

Lý tướng kinh ngạc, con bé này có quan hệ với Ly Thân vương từ bao giờ? Tư tưởng sớm nắng chiều mưa như thế nếu An Thanh vương biết, lão già đó dễ chừng dám đánh ông trước mặt quần thần lắm.

“Đừng quên, con đã định hôn với Bình Nam vương, đã ra khỏi khuê phòng, bị lỗ mất ba năm! Ngày mai ta sẽ đến bàn với An Thanh vương chọn ngày thành hôn!”.

A La cười: “Cha à, cha hồ đồ hay sao? Ninh vương đang bệnh nặng, sao cha dám gả con vào lúc này?”.

Đúng, vương thượng bệnh nặng, bây giờ mà gả con gái là không thỏa đáng. Lý tướng nghiền răng lắm bầm, đưa con gái này bỏ đi ba năm, khi trở về đã đã không còn nhút nhát như trước, lời lẽ xem chừng có ý từ hôn, nếu không sớm gả đi, đêm dài lắm mộng. Đầu ông lóe lên bao toan tính.

Nhìn ánh mắt liếc đảo bất định của Lý tướng, A La bồi thêm một câu: “Ly Thân vương nắm trọng binh trong tay, ngộ nhờ...”.

Lý tướng kinh ngạc, phải rồi, Ly Thân vương là cá trong ao, hai con hồ đấu nhau, bản thân mình quả thực đã đem châu báu đặt cả vào thái tử, nhưng nếu ngộ nhờ? Đẳng nào ba đứa con gái hy sinh đứa nào cũng không quan trọng, quan trọng là mình phải kín kẽ, không được phép sơ sẩy! Bình Nam vương cũng tốt, nhưng nếu Ly Thân vương chiến thắng thái tử, kế vị ngôi báu, gả A La cho y, mình chẳng phải càng hời hay sao? Nhưng nếu hủy hôn, mình biết ăn nói thế nào với lão già An Thanh vương? Lý tướng lại đau đầu.

“Cha khỏi cần phiền não, bây giờ con chưa đồng ý lấy ai là được chứ gì? Để mọi chuyện rõ ràng rồi tính cũng chưa muộn!”.

Mặt Lý tướng tươi tắn lại ngay lập tức, nghĩ đến Bình Nam vương đang ở Lâm Nam chưa về, Ly Thân vương cũng ở tận Biên thành, lúc này chưa cần lo vội. Ông thầm khen A La mưu kế: “Ý hay lắm, thật không hổ là con gái ngoan của ta! Ngày mai vào cung thăm tử tử, con nhớ trang điểm thật đẹp đấy!”.

Chương 22

Thanh Lôi rất không muốn gặp mặt Thanh La, nhưng lại không thể không gặp.

Tại Đông cung, thái tử mỉm cười hỏi: “Tiểu muội này ba năm rồi không gặp, Lôi Nhi không muốn cùng hàn huyên chuyện cũ hay sao? Nàng ta là vương phi tương lai của Bình Nam vương đây”.

Vương Yến Hồi xen lời: “Không biết ba năm nay tiểu muội Thanh La thay đổi thế nào, tiếng đàn năm xưa, Yến Hồi quả thực khó quên”.

Mắt thái tử thoáng một tia mơ hồ, nhưng lập tức lại trong veo như nước.

Lúc đó một cung nữ đi vào quỳ bẩm: “Tam tiểu thư tướng phủ cầu kiến!”.

“Mau mời vào!”.

A La bước từng bước ngắn, thông thả vào cung, nàng cởi chiếc áo choàng, quỳ phục xuống nền: “Thái tử điện hạ thiên tuế, thỉnh an thái tử phi, thỉnh an lương đệ!”. Chiếc váy màu xanh nhạt xòe như cánh bướm, vóc dáng thanh mảnh như mầm lộc biếc đầu cành lúc xuân về. Hôm nay nàng đã cất công trang điểm, không biết người ở Đông cung nhìn thấy sẽ phản ứng thế nào?

Thái tử cười: “Đều là người nhà, không cần đa lễ, đứng lên đi!”.

A La đứng dậy, khi vừa ngước mắt, sắc thu ba sóng sánh, nụ cười diễm lệ như đoá mai bùng nổ trong nắng xuân, khiến ba người trong điện giật mình. Thanh Lôi bất giác nắm chặt nắm tay, trong lòng như có tiếng thầm thì: “Đã sớm biết mà, có một người mẹ như vậy, ả ta lớn lên tất sẽ là giai nhân khuynh thành!”. Ánh mắt như bốc hỏa, liếc nhanh thái tử, chỉ thấy Lưu Giám đứng ngây người. Thanh Lôi ngẩn ngơ, cũng phải thôi, một giai nhân như vậy, đàn ông nào chẳng động lòng?

Vương Yến Hồi là người định thần nhanh nhất, mỉm cười nói: “Không ngờ tiểu muội Thanh La lưu lạc mấy năm trở về lại đẹp đến thế, quả thật khiến chúng ta nhìn không muốn rời, Yến Hồi này tự hổ thẹn không bằng!”.

Thái tử cũng sức tỉnh, cười nói: “Bình Nam vương thật có phúc!”.

A La cất tiếng: “Anh rể trêu đùa A La rồi, ai bảo muội sẽ lấy huynh ấy? Muội không thích kiểu người lỗ mãng như vậy!”.

Nói đoạn, đi đến bên Thanh Lôi,”Hai vị nương nương, một người cao sang quý phái, một người tuyệt sắc vô song, A La đâu sánh được”.

Vương Yến Hồi nói đùa: “Chẳng phải thái tử có chuyện cần đi sao? Không nên quấy rầy chị em thiếp hàn huyên”.

Lưu Giám có vẻ nán nã không muốn đi, mỗi hoài nghi trong lòng bao năm cuối cùng đã nghĩ ra lời đáp, nhưng bây giờ chưa phải lúc hỏi chuyện đó. Nụ cười lại hiện trên khuôn mặt tuấn tú của chàng: “Đã đến đây, cứ ở lại Đông cung chơi ít ngày, Lôi Nhi nhớ muội lắm đó”.

Thái tử giữ nàng ở trong cung là có ý gì? Muốn chứng thực khúc “Thu thủy” kia hay là định dùng nàng làm con tin? A La thăm cảnh giác, nét mặt vẫn tươi cười.

Trong đầu Vương Yến Hồi đang suy nghĩ rất lung, cảm thấy Thanh La nói không lấy Bình Nam vương có gì không thật. Nếu không lấy Bình Nam vương, thì người trong lòng nàng ta là ai? Bình Nam vương Lưu Giác người tuấn tú hào hoa, trẻ măng đã được phong vương, uy quyền sáng chói, một trang nam nhi hoàn hảo, là giấc mộng của bao tú nữ danh gia. Sắc đẹp của A La khiến ba người ở đây kinh ngạc như thế, lẽ nào nàng ta muốn địa vị cao hơn? Hay là người trong lòng nàng ta là...

Thanh Lôi nắm tay A La, hỏi Vương Yến Hồi: “Ba chúng ta đến nhà thủy tạ chơi được không?”.

Vương Yến Hồi cười nhạt: “Được, ta đang muốn chuyện phiếm với tiểu muội Thanh La”. Nhìn thấy nhà thủy tạ, A La ngây người ra. Đây quả là cảnh thần

tiên. Hơi nóng từ mặt hồ sen bốc nghi ngút mịt mờ như sương khói, giống như người ta đào hầm đốt than dưới đáy hồ. Ai nói tiền bạc quyền thế không tốt? Để làm nên cảnh quan thế này cần bao nhiêu nhân công, bao nhiêu tiền của?

Thị tỷ bùng trà và đồ điểm tâm lên, ba người an tọa, nhàn tản thưởng lãm cảnh sắc. A La trầm nghĩ, khung cảnh thần tiên thế này không mấy may gọn lên không khí căng thẳng gươm đao tuốt trần trong ngoài cung đình,

Đột nhiên bên nhà ngoài thủy tạ có tiếng bước chân, A La ngoái đầu, nhìn thấy một khuôn mặt trẻ con ửng hồng, đôi mắt đen láy, cái cằm nhỏ xinh. Nàng quay sang nhìn Thanh Lôi, Thanh Lôi cười dịu dàng: “Tâm Nhi, sao lại chạy đến đây?”.

“Tiểu công chúa? Con của tỷ tỷ sao?”.

“Đúng thế. Thái tử bây giờ mới có mỗi tiểu công chúa này. Chàng nâng niu như ngọc báu đây”. Vương Yến Hồi cười.

Hai nữ tỷ lo lắng theo sau Tâm Nhi, đi vào nhà thủy tạ, quỳ xuống thỉnh an ba người bọn họ. Vương Yến Hồi lơ đãng nói: “Đứng dậy đi, mùa đông rét thế đừng để tiểu công chúa bị lạnh”, rồi nhìn Tâm Nhi, mặt đã cười rạng rỡ, “Tiểu công chúa của ta, sao hôm nay lại chạy đi tìm mẫu phi?”.

Tâm Nhi hai tuổi, mắt chớp chớp thỏ thẻ đáp: “Nghe nói di nương hôm nay đến, Tâm Nhi muốn gặp di nương”.

Lòng A La êm dịu như hơi ấm bên ngoài nhà thủy tạ. Nàng đi đến ôm Tâm Nhi vào lòng, vuốt ve khuôn mặt nhỏ bé, mỉm cười nói với Thanh Lôi: “Tâm Nhi lớn lên chắc cũng sẽ đẹp như tỷ tỷ!”.

Thanh Lôi dịu dàng sai cung nữ: “Đưa tiểu công chúa về điện, bên ngoài này gió to lắm”. Cung nữ đi đến bế Tâm Nhi, cô bé nhếch môi, nước mắt ứa ra nhưng không dám khóc, đôi mắt đen láy nhìn Vương Yến Hồi, lại nhìn mẹ, miệng thỏ thẻ: “Tâm Nhi đi đây, buổi tối lại đến thỉnh an mẫu phi”.

A La trầm than thở, trẻ con trong cung ngay cả khóc cũng không dám. Ánh mắt chuyển đến Vương Yến Hồi, thấy nàng ta thần sắc nhàn tản như không, lại

lướt đến Thanh Lôi. Đáy mắt Thanh Lôi thâm u, thâm buồn. A La vội nói: “Làm mẹ thích thật, nhìn Tâm Nhi kia, ngoan chưa”.

Vương Yên Hồi cười: “Tiểu muội lấy Bình Nam vương rồi cũng được làm mẹ”.

A La cúi đầu làm bộ xấu hổ: “Đã nói không lấy người đó, nương nương lại còn đùa A La!”.

“Trong lòng muội có người khác sao? Là ai vậy, người đó hơn cả Bình Nam vương ư?”. Vương Yên Hồi lại đùa.

A La e thẹn, cúi đầu, tay mân mê cốc trà, dáng vẻ như thầm công nhận. Lòng Vương Yên Hồi trầm lại, nếu Lý Thanh La không lấy Lưu Giác, với tính khí Lưu Giác y tuyệt đối không bỏ qua. Năm xưa nghe nói Lưu Giác càn quét hơn ba trăm ngọn núi phía nam, nàng đã đoán ngay Lý Thanh La là con đường ngắn nhất chế phục Lưu Giác. Bây giờ An Thanh vương nhân tản tại gia, con người này dù có mưu cao đến mấy trong tay cũng chỉ có ba trăm binh sĩ Ô y kỵ. Lão vương gia đó tính nóng như lửa, muốn dùng ông ta để ép Lưu Giác, chỉ e ông ta thà chết cũng không chịu, nhưng Lý Thanh La thì khác, nàng ta là gái mơn mớn như hoa. Nói đến chết ai chẳng sợ, nàng ta cũng không ngoại lệ. Nhưng nếu Thanh La không lấy Lưu Giác, giữ nàng ta phòng có ích gì?

Ánh mắt Vương Yên Hồi dừng trên người Thanh Lôi, thấy Thanh Lôi quay lưng về phía kia, đang nhìn hoa sen trong hồ, bèn cười: “Tiểu muội trong lòng có người khác, lương đệ hẳn đã sớm biết?”.

Thanh Lôi giật mình, quay đầu mỉm cười: “Thanh Lôi cũng rất ngạc nhiên, đang trầm nghĩ, liệu còn có ai có thể khí phách anh hùng hơn Bình Nam vương?”.

A La hơi sốt ruột, giả bộ e thẹn không đáp, trong đầu nhanh chóng phân tích tình hình: An Thanh vương muốn tạo cho Lưu Giác một cái cớ để quay trở về kinh thành, muốn mình nói dối là thoái hôn, nhưng lại không bàn bạc với mình nên nói người mình thích là ai. Ai thích hợp nhất? Là thái tử, Tử Ly hay là Cố Thiên Tường? Người này phải không kém Lưu Giác mới làm cho thái tử tin. Cố Thiên Tường đứng về phía Tử Ly, nhưng anh ta không có ảnh hưởng gì lớn đối với Tử

Ly, cũng không có vai trò gì lắm trong cuộc đấu giữa An Thanh vương và Cố tướng. Rất nhiều người đều biết Lưu Giác và Cố Thiên Tường là bằng hữu thân thiết, dù Lưu Giác trút giận lên đầu Cố gia cũng không ảnh hưởng đến Tử Ly.

Hay là nói thái tử, bản thân chàng ta chẳng có quyền hành, ảnh hưởng gì đối với Vương Yến Hồi và Thanh Lôi, lại còn có thể khiến họ sợ hãi gây mâu thuẫn với Lưu Giác, lúc này Đông cung sẽ hoàn toàn không đối đầu với Lưu Giác. Nếu nói người đó là thái tử, chỉ có một cái hay đó là rất có thể làm thái tử động lòng, khiến Lưu Giác có cơ khởi binh.

Nếu nói người đó là Tử Ly, như vậy Đông cung chỉ cần nhân định Tử Ly có tình ý với nàng là sẽ coi nàng là một quân cờ, nếu có chuyện xảy ra, nàng sẽ trở thành con tin. Cái hay chính là khiến họ cho rằng Lưu Giác vì thế sẽ trở mặt với Tử Ly, không thể cùng lúc ủng hộ hai phía, sẽ chỉ đứng về phía Đông cung.

Rút cục nên nói là ai? A La hơi do dự, thầm nghĩ An Thanh vương không chịu nói rõ. Nàng đột nhiên tỉnh ngộ, lão vương gia cáo già kia bề ngoài tỏ vẻ bất cần nhưng thực lòng rất yêu Lưu Giác, bây giờ để cho nàng lựa chọn, dù lựa chọn ai, Lưu Giác đều có lý do đẩy binh.

Trong lúc A La cúi đầu trầm tư, Vương Yến Hồi và Thanh Lôi cũng đang suy nghĩ, rút cục người đó là ai? Có thể đối địch với Lưu Giác, hơn nữa lại có gan cướp vị hôn thê của chàng ta, khắp vương triều hiện cũng chỉ có mấy người. A La cuối cùng ngẩng đầu, mặt mày tươi tỉnh: “Ôi, A La vô duyên quá. Cũng muộn rồi, tiểu muội xin cáo từ về phủ, lúc khác lại đến thăm hai nương nương”. Chưa nghĩ ra được thì tạm gác lại, chính là kẻ hoãn binh.

Vương Yến Hồi mỉm cười: “Mấy khi tiểu muội vào cung, thái tử cũng đã có lời, nếu tiểu muội nhất định ra về, điện hạ quay trở lại không thấy người thì làm thế nào? Cứ lưu lại đây vài ngày, tỷ tỷ còn muốn nghe muội chơi đàn”.

“Phải đấy, A La tối nay ở lại chơi. Mấy khi vào cung, ở chơi vài ngày hãy về”.

Thanh Lôi vội nói, rồi gọi cung nữ đến tướng phủ truyền lệnh.

A La đành nhận lời, bụng nghĩ, xem ra nếu mình không nói rõ người đó là ai thì chắc không thể ra khỏi cung.

Bái biệt Vương Yến Hồi, Thanh Lôi dắt tay A La vói vè rất thân thiết song lại có phần lo lắng đưa nàng về tẩm cung. A La để cho nàng ta dắt đi, bụng cười thầm, cuối cùng có thể trút bỏ cái mặt nạ tử muội tình thâm rồi!

Thanh Lôi buông tay A La, lệnh cho cung nữ lui hết. A La nói: “Đuổi hết cung nữ ra ngoài, Thanh Lôi lần này tử lại định chơi trò gì?”.

Trên khuôn mặt xinh đẹp lạnh lùng của Thanh Lôi dần dần như thấm nỗi buồn thê lương, nàng từ từ quỳ trước mặt A La. A La ngó người, nhìn nàng ta rồi vội giơ tay đỡ: “Định nói gì cứ nói, sao phải làm thế. Chuyện lần trước muội đã quên từ lâu rồi”.

“Tỷ cầu xin muội, không phải vì chuyện lần trước”. Hai hàng nước mắt đã rờn rờn trên mặt Thanh Lôi. “Tỷ xin muội nếu có ngày, nếu có ngày tử mệnh hệ gì, xin muội thay tử chăm sóc Tâm Nhi, được không?”.

A La kinh ngạc thất sắc: “Tỷ nói thế là có ý gì? Tỷ đứng dậy đi”.

Thanh Lôi vẫn quỳ: “Muội phải nhận lời với tử, nếu tử có bất trắc, muội nhất định phải chăm sóc Tâm Nhi”.

A La thở dài: “Tâm Nhi ngoan như thế, ai chẳng yêu. Nó mới hai tuổi thôi mà”.

Mặt Thanh Lôi thoáng mừng, từ từ đứng lên, thở phào một hơi, nói khẽ: “Không biết tại sao, tử tin là muội sẽ chăm sóc tốt cho Tâm Nhi”.

Thanh Lôi nhìn A La dăm dăm: “Muội đẹp thật. Thật ra thật phu nhân tính tình hiền dịu, đối với tử cũng rất tốt, nhưng tử và Thanh Phi đều không thích muội. Có lẽ từ nhỏ bọn tử đã cùng có ý nghĩ, sau này lớn lên muội nhất định sẽ đẹp hơn bọn tử, vì vậy luôn khó chịu mỗi khi nhìn thấy muội”.

Thanh Lôi lại cười buồn: “Trước đây tử có một gánh nặng trong lòng, bởi vì tử yêu diện hạ, sợ chàng vì khúc “Thu thủy” mới thích tử, mỗi lần nghĩ đến chuyện đó tử vừa hận vừa ghen với muội, trong lòng nơm nớp lo âu. Chỉ một cái liếc mắt

của Vương Yến Hồi là tử đã run lên, phấp phồng lo lắng. Trong dạ tiệc hồi đó, thái tử bảo tử chơi đàn bầu Tứ diện hạ. Trong lúc bồi rồi hoảng sợ tử đã làm tay mình bị thương, thực ra trong lòng rất hận muội, hận muội đã khiến tử phải đến nước này, cho nên mới đem tiền đồ của Thành Tư Duyệt ra để ép Thanh Phi, để muội ấy đổ tội cho muội. Làm như vậy thực xuẩn ngốc, nhưng tử không hối hận, nếu lặp lại, với tâm trạng tử lúc đó tử vẫn làm thế. Mặc dù không hại được muội, cũng để Vương Yến Hồi chứng thực mọi hoài nghi trong lòng ả. Có điều, không phải tử không có được điều tử mong muốn. Thanh Lôi không thể đánh đàn, điện hạ sẽ đối xử ra sao? Tử luôn muốn biết lòng điện hạ, chính trong buổi tối hôm đó chàng đã rất mực dịu dàng với tử, nhưng không dám ở lại cùng tử, tử càng hiểu, chàng không yêu Vương Yến Hồi, nhưng cần sự giúp đỡ của ả. Lúc đó tử chỉ cầu mong muội có thể suôn sẻ lấy Bình Nam vương, có người em rể như vậy, địa vị của tử ở Đông cung mới vững bền. Cũng chính bởi vì Bình Nam vương một lòng chân tình với muội, thái tử cũng sẽ chăm sóc tử, Vương Yến Hồi cũng đối xử rộng rãi với tử”.

A La lại thàn than thở, thương cho Thanh Lôi: “Tử cũng có vị trí trong lòng thái tử, đây chỉ là sự lựa chọn bất đắc dĩ của thái tử đối phó với tình thế mà thôi, có thể thông cảm. Nếu thái tử yên vị trên ngôi báu, chàng tất sẽ thương tử. Chẳng phải thái tử rất yêu Tâm Nhi sao? Có gì không thương mẹ nó?”.

“Nhưng muội lại không muốn lấy Bình Nam vương! Người trong lòng muội là tứ hoàng tử đúng không? Trước khi muội quen Bình Nam vương, muội đã quen Ly Thân vương rồi!”.

Sao nàng ta biết? Lúc đó ngay bản thân nàng cũng không biết Tử Ly là tứ hoàng tử Lưu Phi. Cô thàn nghĩ.

“Muội đừng phủ nhận! Trong dạ yến ở Đông cung ba năm trước, khi tứ hoàng tử lên tiếng định giải vây cho muội, muội mới nhân cơ ứng phó, tử liền biết muội quen chàng ta! Sự bi phẫn oai oán trong tiếng đàn của muội không phải trút lên đầu người chị này, mắt muội nhìn về phía tứ hoàng tử, muội giận chàng ta không thể bảo vệ muội!”. Thanh Lôi nói từng câu từng chữ.

Cha mẹ ơi, sao người ở đây lại tinh ma đến thế, ngay một ánh mắt cũng không bỏ qua? Thanh Lôi hạ giọng rất thấp: “Tỷ đoán là tứ hoàng tử, nhưng chưa bao giờ mở miệng nói với ai, kể cả thái tử. Ninh vương không qua khỏi được, chỉ có Ly Thân vương mới có thể tranh giành với thái tử. Tỷ là người của thái tử, đương nhiên sống chết theo chàng, tỷ cũng mong thái tử có thể yên ổn lên ngôi, nhưng nếu thất bại, có muội chăm sóc Tâm Nhi, tỷ cũng yên lòng, ra đi không vương vẩn! Muội muốn thoái hôn. Tỷ thấy cha cũng không phản đối lắm, câu cửa miệng của ông ta là bảo toàn quyền thế, ba đứa con nếu trong các phe đối lập, bất luận ai thắng ông cũng là người thắng lớn”.

Thanh Lôi thật đáng thương, nàng có nên nhận lời không? Nếu vậy thực sự nàng đã tự đẩy mình vào chỗ đầu sóng ngọn gió, một khi Tử Ly khởi binh chẳng phải nàng trở thành tể phẩm hàng đầu hay sao? Liệu họ có đem đầu nàng treo ở cổng thành để uy hiếp Tử Ly không? A La lòng đau nhói.

Nghĩ đến Tử Ly, hình ảnh Lưu Giác lại hiện lên, ánh mắt nàng trở nên dịu dàng, khuôn mặt nặng tình của chàng đã in vào lòng nàng không thể xóa được. Nàng cười đau khổ, đã hoàn toàn hiểu cục diện trước mắt. Nàng tuyên bố không thích Lưu Giác, muốn thoái hôn, An Thanh vương phủ không thể mất con dâu, Bình Nam vương đương nhiên cũng không thể mất vị hôn thê đã bỏ chàng một lần, lại định bỏ lần nữa? Lưu Giác đương nhiên có cơ trở về kinh thành. Tình hình hiện nay có hai người để nàng lựa chọn nói ra, bất luận nàng nói ai, mũi kiếm đều hướng vào Đông cung.

Nếu nói là thái tử, nàng sẽ phải dùng mỹ nhân kế. Nhưng cho dù mê hoặc được thái tử, bây giờ thái tử cũng sẽ không thể đắc tội An Thanh vương và Lưu Giác đang nắm giữ Nam quân. Cho nên nàng chỉ có một lựa chọn.

Tại sao An Thanh vương lại tỏ ra trở mặt với Tử Ly, nàng hiểu nhưng ông cũng không cần nàng phải hiểu. E rằng cho dù nàng không nghĩ ra trò viết bức thư đùa bỡn Lưu Giác, thì An Thanh vương cũng sẽ viết như thế. Đó là con cáo già! Có lẽ ông đã sớm nghĩ ra ý đó, nhưng không tiện nói mà thôi.

Nghĩ đến đó A La thấy buồn cười, lão cáo già vẫn còn tốt, không ép mình, càng không nói cho mình đáp án này. Chỉ cần An Thanh vương mở miệng, nàng tự khắc sẽ làm theo, Lưu Giác có thể danh chính ngôn thuận liên minh với thái tử, có tay trong hỗ trợ là cách dễ nhất để giúp Tử Ly. Kỳ thực Nam quân và Hữu quân kết hợp đã đủ binh lực, An Thanh vương làm như vậy, chỉ là không muốn đẩy binh gây ra nội chiến ở Ninh quốc! A La than thở: “Tỷ thật tinh mắt! Khi còn ở tướng phủ muội đã hòa tấu với Tử Ly ở trong rừng trúc, đã có lời đính ước với chàng. Cho nên ba năm trước, sau khi Bình Nam vương cầu hôn, muội liền bỏ trốn”.

Nàng nói liền một mạch trơn tru, bản thân nghe cũng thấy hết sức bình thường, tự nhiên. A La bắt giác nghĩ, thì ra trong thâm tâm mình vốn đã đồng ý giúp Lưu Giác, vì chàng mà mình có thể nói dối trơn tru như thế. Vốn định trở về Phong thành chỉ muốn dựa vào cây đại thụ An Thanh vương để sống yên ổn, đàng hoàng, ai ngờ không tránh khỏi bị cuốn vào dòng xoáy. Chỉ có điều lần này là mình tình nguyện.

A La thận trọng nhìn Thanh Lôi. Lời A La vừa nói, nàng ngầm đính ước với Tử Ly, vốn đã nằm trong dự đoán của Thanh Lôi, nhưng vẫn khiến Thanh Lôi không nén nổi kinh ngạc: “Muội đã ngầm đính ước suốt đời với Ly Thân vương? Hai bên đã có đính ước, tại sao lúc đầu không đến Biên thành?”.

“Tử Ly đâu dám đắc tội với Cố tướng? Bây giờ muội cũng đâu dám đi Biên thành tư tình với huynh ấy, tỷ hồ đồ hay sao?”. A La cười nhạt, “Có điều, tỷ đã ủy thác Tâm Nhi cho muội, có lẽ cũng không nói ra chuyện của muội và Tử Ly cho thái tử và thái tử phi chứ?”.

“Tử Ly? Muội gọi chàng ta thân mật như vậy, e là vương phi của Ly Thân vương cũng chưa dám gọi như thế?”. Thanh Lôi than thở, “Thật không ngờ Ly Thân vương cũng có lòng với muội, thì ra tiếng tiêu trong phủ hồi nào là của Ly Thân vương, tỷ còn tưởng là muội và thất phu nhân hòa tấu, chúng ta đúng là không có mắt. Tỷ sẽ không nói ra, nhưng với đầu óc của Vương Yến Hồi, e là ả đã nghĩ đến chuyện này”.

Có cung nhân đi vào truyền lời, nói thái tử phi mời hai người dùng bữa, A La nghĩ cục diện đã bố trí xong, không còn do mình làm chủ nữa. Hiện nay vẫn chưa có gì nguy hiểm, sau này thế nào cũng khó nói. Điều bây giờ nàng rất muốn biết là Vương Yến Hồi sẽ ứng phó ra sao. Đột nhiên, A La cảm thấy bản thân nàng giống như liều thuốc thử, thông qua thái độ của Vương Yến Hồi để thăm dò ý tứ của Đông cung.

Trong bữa, A La ăn rất tự nhiên, ăn xong uống trà, tươi cười nói: “Chẳng phải nương nương luôn muốn nghe A La chơi đàn sao? Thực ra ba năm nay A La rất ít động đến cây đàn, tiện đây không nên để nương nương thất vọng mới được”.

Đánh bài gì? Mắt khẽ chớp, khúc “Thu thủy” đã lạnh lùng vang lên dưới những ngón tay, không mấy liên quan với lần chơi đàn ở Đào hoa yến, thêm vài phần dào dạt lâm ly, bớt vài phần hào sảng cao ngạo, Vương Yến Hồi vỗ tay khen: “Bao năm rồi, cuối cùng đã được nghe khúc “Thu thủy” lòng danh! Bình Nam vương ắt hẳn xiêu lòng”.

Vẫn đang thăm dò sao? A La lẩm bẩm: “Chàng ta hiểu gì? Đâu có sành âm luật như Tử Ly?”. Lời vừa dứt, nàng vội “ôi” một tiếng, lấy tay bịt miệng, mắt hốt hoảng.

Vương Yến Hồi khẽ cười: “Ly Thân vương ư, tiếng tiêu đích thực là tuyệt tác vô song, đêm đêm vẳng ra từ Ly cung khiến người ta mê lòng. Thì ra người trong lòng tiểu muội là tứ hoàng đệ!”.

Ba người mãi chuyện không chú ý, thái tử đã đứng ngoài cửa từ lúc nào, tâm trạng đang ngơ ngẩn bàng hoàng, oán hờn, đau buồn, thất vọng đan xen. Chàng đứng đó thanh tú trong màn đêm, muốn cười mà không thể.

Thì ra là nàng ta? Hai mắt chàng sâu như đêm tối, ẩn chứa nỗi buồn không gì hóa giải. Năm xưa trong dạ yến thấy Cố Thiên Lâm thanh khiết như hoa lan, cảm thấy đó là một thanh nữ tao nhã, nhưng khi nghe khúc “Thu thủy” chàng lại bị hấp dẫn bởi khí phách hào sảng, tâm hồn lộng gió, chí gửi bốn phương của người chơi đàn, thầm nghĩ chỉ có người con gái hồn nhiên, lòng không toan tính như vậy mới xứng là tri âm của mình. Chàng lặng lẽ bước từng bước nhỏ, lòng xiết bao

kinh ngạc, ngay từ thuở ấu thơ chàng đã học cách tự kìm chế, vẫn võ đều gắng sức chuyên cần, không ai biết sâu trong lòng, thực ra chàng muôn phần ngưỡng mộ không khí đầm ấm gia đình. Hồi đó chàng đã nghĩ, nếu có một người con gái như vậy làm bạn, cuộc sống vương cung của chàng tuy căng thẳng nặng nề với bao trọng trách, bồn phận nhưng cũng sẽ có niềm vui.

Càng tự khắc chế thì lại càng khao khát được tự do cất cánh. Cho nên chàng không do dự chọn ngay Thanh Lôi. Thanh Lôi xinh đẹp, dịu hiền, đối với chàng luôn một khối tình sâu, tuy nhiên, Thanh Lôi lại không chơi khúc “Thu thủy” nữa. Nàng bảo, Thanh Lôi giờ không còn tâm trạng năm xưa, chơi nhiều sẽ nhàm khiến điện hạ thất vọng.

Chàng hiểu, tiếng đàn là thế, đâu phải lúc nào cũng một tâm trạng. Cho dù mẫu hậu một mực muốn chàng lấy Vương Yến Hồi cháu mình, con gái Vương thái úy làm chính phi, chàng cũng chấp nhận. Chàng nghĩ, ngôi báu tất sẽ thuộc về chàng, nếu không nỗ lực bao năm sẽ thành uổng công, hùng tâm tráng chí khó bề thực hiện. Muốn được vương vị chàng phải dựa vào nhà họ Vương. Nhưng đồng thời chàng cũng lấy Thanh Lôi và rất sủng ái nàng.

Nhưng hôm nay chàng mới nhận ra, người con gái say mê thu thủy trường thiên, đắm say bầu trời biển khoáng đạt bao la thì ra là nàng ấy.

Nàng ấy đẹp đến độ khiến chàng thất kinh sững sờ, tiếng đàn của nàng khiến tim chàng rung động, bồi hồi. Tuy nhiên, lần nào chàng cũng đều bị lỡ. Hôm nay, nàng ấy không chỉ không muốn lấy Bình Nam vương mà lòng nàng ấy còn hướng về tứ hoàng đệ của chàng.

Chàng từ từ nắm chặt nắm đấm, nổi hân bùng lên. Chàng là thái tử, đương nhiên sẽ là hoàng đế tương lai, vậy mà cho dù mọi việc triều chính chàng làm tốt đến đâu, tuy được khen ngợi, nhưng ánh mắt phụ hoàng nhìn chàng vẫn không chút ấm áp. Tử Ly chẳng qua là vương tử nhân nhĩ, chính sự quan trọng không hề tham gia, chỉ làm những việc vặt vãnh, nhưng chỉ cần Tử Ly làm được một chút việc cón con, phụ hoàng dù không khen, nhưng ánh mắt chan chứa ân tình. Không phải phụ hoàng không yêu chàng, nhưng tình thương yêu tràn trề trong lòng chưa bao

giờ dành cho chàng. Ngay chuyện hôn nhân Tử Ly cũng được ngự ban ái nữ của một trọng thần, danh thế không kém chàng.

Chàng kém Tử Ly ư? Luận ngoại hình đều tuần tú, lịch lãm, luận tài năng, các đại thần đều nhất loạt hài lòng về chàng; luận tài hoa, cầm kỳ thi họa chàng đều tinh thông. Người con gái đánh đàn trong phòng kia tại sao dùng tiếng đàn lừa chàng, nhưng mắt lại hướng về Tử Ly? Nếu chàng biết người chơi đàn trong Đào hoa yến là nàng ấy, nàng ấy đã sớm là chính phi của chàng!

Chàng vừa từ Ngọc Long cung trở về, Ninh vương bệnh trọng, chàng ngày đêm hầu phục bên long sàng. Tử Ly làm gì? Không nói cũng biết, y đang ra sức thu phục Hữu quân, một khi phụ hoàng băng hà sẽ khởi binh tranh đế vị với chàng. Mối hận lại sôi lên trong lòng chàng. Đợi ta lên ngôi xem Lưu Phi ngươi lấy gì để tranh giành với ta! Nếu ngươi định cướp người của Lưu Giác, trận chiến này ngươi thua là chắc. Thái tử cười sang sảng, cất bước đi vào điện: “Có chuyện gì mà vui thế?”.

Ba người vội đứng dậy hành lễ. Thái tử xua tay: “Người nhà cả, không cần đa lễ!”.

Vương Yến Hồi che miệng cười: “Chuyện này tính sao đây? Tiểu muội của chúng ta không muốn lấy Bình Nam vương, mắt lại hướng về tứ hoàng đệ”.

Thái tử nhướn mày tỏ vẻ ngạc nhiên: “Ô chà, Bình Nam vương có nuốt được mối hận này không?”.

A La cúi đầu, không nói, sắc mặt khổ não.

Thái tử trầm ngâm một hồi: “Dưa chín ép không ngọt, để người anh rể này đứng ra cầm trịch cho muội. Ấy, chuyện này gay go lắm đây”.

Vương Yến Hồi cười: “Khó đến mấy cũng phải tác thành cho tứ hoàng đệ và tiểu muội mới được”.

Thái tử cau mày: “Vừa rồi ta gặp Cố tiểu thư, nghe nói tiểu muội đang làm khách ở đây, liền có lời mời tiểu muội đến Ly Thân vương phủ chơi một chuyến, nàng ấy cũng muốn xem mặt tiểu muội”.

Cố Thiên Lâm? Thái tử vì sao muốn để mình đến phủ Ly Thân vương? Có phải là muốn chứng thực quan hệ giữa mình và Tử Ly? A La cười: “Mấy năm không gặp Thiên Lâm tỷ tỷ, không biết tỷ ấy liệu có vẫn đẹp như xưa”. Đêm, trong điện của thái tử phi, Vương Yến Hồi trầm ngâm tư lự, rất lâu mới lên tiếng: “Nếu Lý tướng đồng ý cho con gái thoát hôn, như vậy sẽ trở mặt với An Thanh vương, ông ta không sợ thật sao? Thiếp vẫn thấy hồ nghi!”.

Thái tử nói: “Vừa rồi ta ghé qua chỗ Thanh Lôi, nàng ấy bảo chuyện này là có thực. Ngày xưa, trước khi vào cung Thanh Lôi thường nghe trong tướng phủ tiếng tiêu sáo hòa tấu, hôm nay mới biết tiếng tiêu là của Tử Ly. Lý Thanh La ba năm trước tháo hôn cũng là giả. Với tính cách Lý tướng ông ta có thể không thoát hôn, nhưng cũng không nóng vội gả con gái, con cáo này muốn đợi xem kết quả, muốn trước sau không có kẽ hở”.

Wang Yen Hui đột nhiên hỏi: “Hôm nay phụ hoàng thế nào?”.

“Nôn ra máu, nửa hôn mê”.

“Điện hạ, thiếp đã bàn bạc với phụ thân, theo dõi chặt chẽ động tĩnh các nơi. Tứ hoàng đệ tất sắp trở về Phong thành, đại quân Đông lộ và đội quân bảo vệ Phong thành phải luôn chuẩn bị sẵn sàng. Theo thiếp, cũng chỉ nội trong mười ngày tới”.

Thái tử thở dài: “Thế lực tương đương, trận này không dễ đánh”.

Wang Yen Hui cười nhẹ nhàng: “Chàng đừng quên, An Thanh vương mặc dù mưu cao, nhưng trong tay không có binh lực, khác gì hổ bị bẻ nanh? Chỉ cần chứng thực quan hệ giữa tứ hoàng tử và Lý Thanh La, Bình Nam vương và lão vương gia sao có thể nuốt trôi mối nhục lớn này, đâu còn ủng hộ Tử Ly? Không cần ông ta giúp, chỉ cần ông ta án binh bất động là chúng ta đã thắng. Nếu Bình Nam vương muốn ra tay, cứ để y và tứ hoàng đệ đấu với nhau. Chỉ có điều lòng thiếp vẫn thấy không yên, Lý Thanh La thoát hôn vào lúc này, trước sau vẫn không làm thiếp yên tâm”.

Thái tử tức giận nói: “Bất luận thật giả thế nào, đều phải giữ nàng ta trong cung, với ai cũng tốt”.

“Không, để nàng ta đến phủ Ly Thân vương. Thiếp rất muốn xem Lý Thanh La và Thiên Lâm tỷ tỷ của nàng ta chạm mặt nhau thế nào, cho người theo dõi chặt, cơ hội xuất cung thế này về sau không còn nhiều, chờ xem động tĩnh của nàng ta”. Vương Yến Hồi không biết chắc thái độ của A La. Câu chuyện này xem ra là thật, quan hệ nhân quả, lý giải của nàng nghe cũng thuận tai. Về đẹp khác thường của Lý Thanh La sau ba năm mất tích vốn đã như không thật, nếu có những cái không thật nào khác cũng không có gì là lạ. Ngờ ngẩn suy tính hồi lâu, cuối cùng Vương Yến Hồi ra một quyết định. Ra khỏi cung trở về tướng phủ, A La lần lượt điểm lại từng sự việc vừa diễn ra ở Đông cung. Có lẽ họ bảy phần tin ba phần ngờ. Vậy thì khi nàng đến gặp Cố Thiên Lâm, cũng không thể để Thiên Lâm phát hiện ra điều gì, càng không thể tiếp xúc với An Thanh vương. Tốt nhất sau khi đến Ly Thân vương phủ nàng sẽ trở về nhà và ngoan ngoãn chờ đợi.

Nhưng ngộ nhờ họ triệu vào cung làm thế nào để từ chối? A La nghĩ, sự hy sinh lần này quá lớn, không cẩn thận mất mạng như chơi. Nàng rất hận, Lưu Giác, nếu thiếp có mệnh hệ gì, chàng cùng lão vương gia cáo già đập đầu vào tường chết cho xong!

Nàng trang điểm qua loa, ra cửa, không cho Lưu Anh đi cùng: “Lưu Anh, chủ người bây giờ đi gặp tình địch, người không cần đi theo, tốt nhất nên giúp ta vẽ sơ đồ trong cung, sau này biết đâu có lúc dùng đến”.

Lưu Anh đã được nghe A La kể chuyện vừa xảy ra trong Đông cung, cúi đầu cười: “Vâng, chúc tiểu thư và Ly Thân vương phi hòa khí, sau này tỷ muội tình thâm!”.

A La trợn mắt: “Người không sợ Bình Nam vương ghen hả?”.

“Chủ của tiểu nhân bây giờ là tiểu thư! Huống hồ tiểu vương gia ức hiếp tiểu nhân suốt hơn hai chục năm, để vương gia ghen một chút cũng tốt cho sức khỏe!”. Lưu Anh cười nói, bụng nghĩ, Lưu Giác sao có thể ghen, tiểu vương gia tuyệt đối không ghen, chỉ có đau, đau lòng! Không biết sau khi trở về sẽ trút giận lên đầu lão gia như thế nào?

Người hầu đưa A La vào phủ Ly Thân vương, vừa bước vào chính đường đã ngăn người. “Đây là bức họa vương gia cất giữ mà ta lén lấy xem”. Cô Thiên Lâm nhìn bức tranh ngơ ngẩn: “Mới thoát nhìn, ta vô cùng sung sướng, tưởng là chàng nặng tình với ta như vậy. Nhìn lại lần nữa, ta như rơi xuống đáy vực. Tam tiểu thư, người trong bức họa hóa ra là muội”.

Thiên Lâm quay người nhìn A La: “Tiểu a hoàn của tướng phủ trong Đào hoa yến lần đó, cô gái nhỏ thông minh đã nhận ra ta khi ta cũng đóng giả a hoàn thì ra chính là tam tiểu thư tướng phủ”. Một tiếng thở dài rất nhẹ tựa hồ không thể nhận ra, “Ta suy nghĩ mãi, mới biết trong bức họa Bình Nam vương vẽ ta, đôi mắt lóng lánh như thủy tinh chính là đôi mắt của tam tiểu thư tướng phủ”.

A La nhất thời không biết nói sao. Lưu Giác từng nói chàng vẽ bức họa Cố Thiên Lâm, nhưng lại vô tình vẽ mất nàng trong đó. Chàng ngày đêm ngắm đôi mắt này ư? Khi nghe chàng kể không nhận ra, bây giờ nhìn nàng mới thấy lòng đau nhói từng cơn, cảm động rung rung.

Cố Thiên Lâm đã đi đến trước mặt nàng: “Mắt nàng rất đẹp, thực ra không chỉ đôi mắt, cả con người nàng đều rất đẹp. Hồi xưa mái bờm che lấp nửa mặt, dung mạo thế nào cũng khó nhận ra, nhưng chỉ như vậy đã khiến vương gia say mê điên đảo. Ba năm rồi, muội biết không? Chàng đi Biên thành ba năm, không hề trở về nhìn ta một lần!”. Cố Thiên Lâm cố giữ bình tĩnh, nhưng không sao kìm nổi, giọng vẫn run run.

“Thiên Lâm tỷ tỷ, bức họa này là do Bình Nam vương vẽ, về sau, về sau tỷ với Tử... à với tứ hoàng tử thành thân, Bình Nam vương cảm thấy không tiện lưu giữ trong phủ, mới đưa đến đây, chứ không phải tứ hoàng tử muốn ngắm... đôi mắt kia”. A La nói như một phản xạ, nàng không muốn để Thiên Lâm buồn như thế.

“Phải, vốn là do Bình Nam vương vẽ. Cứ coi Ly Thân vương muốn ngắm nhìn ta, nhưng tại sao khi ta đứng trước mặt chàng, bằng xương bằng thịt, chàng dịu dàng bao nhiêu ta cũng không cảm thấy tấm lòng của chàng?”. Cố Thiên Lâm buồn bã nói.

A La không nói gì. Lúc này hoàn toàn không cần nàng nói gì, quan hệ giữa nàng và Tử Ly đã được chứng thực. Có một số chuyện bây giờ không phải lúc giải thích, có một số điều bây giờ cũng không tiện nói cho nàng ấy nghe. Mục đích của nàng đã đạt được, nán lại thêm nữa Cố Thiên Lâm nhìn thấy nàng sẽ càng khó chịu, “Thiên Lâm tử tử, con người tứ hoàng tử rất tốt, tử phải tin chàng, chàng sẽ đối xử tốt với tử. Muội đi đây”.

Cố Thiên Lâm cười nhạt: “Chàng sắp trở về, nếu muội muốn, ta cũng không phản đối muội vào phủ”.

A La trầm ngâm hồi lâu, cười nói: “Muội rất thích tử, Thiên Lâm tử tử. Cũng rất thích đại ca!”. Nàng không dám ngồi lâu, sợ nán thêm có khi không nén nổi lại nói ra những điều không nên nói. Lúc ra về nàng nghĩ, cả hai đều sắp trở về rồi sao? Vậy thì Phong thành mỗi ngày càng thêm náo nhiệt rồi.

Chương 23

Ám Cửu, binh sĩ của Cáp tổ quỳ một chân trước Lưu Giác. Từ lúc anh ta trình lên bức thư của An Thanh vương, chúa thượng vẫn ngồi thờ không nói một câu. Lòng Lưu Giác cuộn như sóng bể, chàng tin A La có thể làm chuyện đó, đến tận phủ thoái hôn, nàng giận đến thế sao? Nỗi đau trong lồng ngực nhói lên theo từng nhịp đập trái tim, mỗi nhịp đó lại khiến từng sợi thần kinh trong đầu chàng căng giật, chàng cố nghiêng chặt hàm răng, mới kìm được từng cơn sóng phần hận trong huyệt khỏi trào ra đầu lưỡi, khỏi biến thành những lời nói cay độc nhất. Nỗi phần hận không được giải tỏa lại vòng trở lại, như va đập điên cuồng, gào thét dữ dội muốn phá tung những bức tường giam hãm nó, phần hận và đau đớn giằng xé trong cơ thể, làm chàng run lên, người vã mồ hôi, lúc nóng lúc lạnh, dồn nén bức bối, từng sợi thần kinh trong đầu như rung lên bần bật, rồi bật thành những âm thanh có nghĩa: “Nàng không cần mình! Nàng không cần mình!”.

Cuối cùng chàng đâm mạnh vào chiếc bàn bằng gỗ xoan, chiếc bàn kê rầm vỡ toác, Ám Cửu cảm thấy nhẹ người, tâm trạng nặng nề của chúa thượng đã được giải tỏa, hóa thành nắm đấm tan đi.

Trong đầu Lưu Giác xuất hiện từng mảng trắng, đứng ngây như thân gỗ. Vốn chàng đã tưởng A La ít nhiều hiểu được lòng chàng, vốn đã tưởng hai người có thể tâm đầu ý hợp, cùng nhau đối diện tất cả... nàng nhõng nhẽo tí chút cũng không sao, nhưng lại còn thoái hôn! Nàng coi mình là gì chứ, là đồ vật trong tay để thỏa sức dày vò? Có người đàn ông nào có thể dung thứ lỗi tùy tiện như thế!

Chàng bắt đầu hồi hận, hồi hận đã không sớm chặt đứt cánh nàng, vứt sạch lòng nàng, bẻ vuốt nàng! Sao chàng lại sùng ái nuông chiều một con sói mắt trắng nhe nanh không biết xấu tốt là gì! Lưu Giác hận đến đau nhức từng cơn, khuôn mặt tuần tú sắt lại: “Còn gì nữa?”.

Ám Cửu khẽ nhíu mày, nói tiếp: “Trên đường đi thuộc hạ được báo phía Đông cung có tin mới, xác nhận tam tiểu thư chơi lại khúc “Thu thủy”.

Chơi khúc “Thu thủy”? Nàng định làm gì? Đưa thân đến miệng thái tử hay sao? Nàng không sợ thái tử nảy sinh tình ý với nàng sao? Lưu Giác hoảng hốt, bật hỏi: “Thái tử định nạp nàng làm thứ phi thật chứ?”.

Ám Cửu ngậy người, cúi đầu không dám nhìn chủ nhân: “Tam tiểu thư... đã nói rõ Ly Thân vương vẫn là tri âm”. Lời vừa nói ra đã biết sự không hay.

Lưu Giác cảm thấy tim mình sắp không chịu nổi. Nàng rút cục định làm gì? Rõ ràng cố tình mê hoặc thái tử, nhưng lại lôi kéo Ly Thân vương Lưu Phi, nàng đúng là yêu tinh! Sao thái tử có thể nạp nàng làm phi trong lúc này, dính với Lưu Phi, nàng càng tự tìm cái chết! Lưu Giác bùng bùng nộ khí: “Khốn thật, ông già đang làm gì?”.

“Lão vương gia... lão vương gia rất giận, đồ bệnh rồi, nói phủ An Thanh vương không còn mặt mũi nào nữa, nếu chúa thượng không quay về Phong thành trước ngày mừng ba tháng hai, đợi gạo đã nấu thành cơm, sau này mọi người đừng mong ở lại Phong thành. Lão vương gia còn nói...”. Ám Cửu nhắm mắt nhắc lại lời nhảm của An Thanh vương. Lòng thầm nghĩ, lão vương gia làm vậy chẳng phải đổ thêm dầu vào lửa sao?

Lưu Giác xé nát bức thư, trợn mắt nhìn Ám Cửu, tung chân đá anh ta một nhát: “Còn tưởng chủ ngươi chưa đủ giận? Lại giúp ông già quạt thêm gió vào lửa!”. Chàng biết rõ chuyện này có ẩn tình chi đây, nhưng không tìm ra lời giải rõ ràng, bao dự đoán hỗn loạn trong đầu, chàng hận không mọc cánh để bay về Phong thành: “Truyền lệnh, quân đồn trú ở Lâm Nam án binh bất động, các cánh quân trấn thủ ven đường cũng bất động, binh mã còn lại lập tức tập kết tại Cốc thành, chờ lệnh bản vương! Ám Cửu, chuyển thư cho tướng quân Thiên Tường, nói bản vương trở về Phong thành gấp cướp vương phi! Mọi việc ở Lâm Nam mong tướng quân lưu tâm!”.

Lưu Giác tức thì dẫn Ô y kỵ phóng về Phong thành. Tiễn Xích Phong đi rồi, Từ Ly dăm dăm nhìn bức mật thư của An Thanh vương. Phụ hoàng sắp không trụ được nữa sao? Ký ức của chàng bay về một buổi chiều rực nắng xa vời nhiều năm trước, chàng và mẫu hậu quần quýt bên phụ hoàng, đầm ấm vui vẻ. Phụ hoàng âu

yếm nói: “Tử Ly sau này lớn lên sẽ làm hoàng đế được không?”. Chàng nũng nịu trả lời: “Tử Ly chỉ cần ở bên phụ hoàng và mẫu hậu”. Những ngày đó đã là mảnh hồi ức xa xăm, mẫu hậu đã ra đi, bây giờ đến lượt phụ hoàng sắp bỏ lại chàng. Tử Ly nhắm mắt, lòng quặn đau.

Cận vệ Trần An theo tứ hoàng tử đến Biên thành, con người tuần lãm tự tại, trên môi luôn phảng phất nụ cười, nhưng sâu trong đáy mắt vời vời nỗi ưu tư không sao khóa lấp. Một ngày nay, thư báo từ Phong thành gửi đến không ngớt, mỗi ngày càng thêm gấp gáp, ngay bản thân Trần An cũng nhận thấy sự căng thẳng của cục diện, vội quỳ sụp thưa: “Chúa thượng, xin người lập tức quay về!”.

Tử Ly khép lại ký ức, nói: “Người lui đi!”.

Trần An thở dài, rời khỏi thư phòng.

Tử Ly thảng thốt nghĩ, e là mình không kịp gặp phụ hoàng. Thời gian mười ngày cùng đi với đại quân, không thể đến Phong thành. Khóe miệng chàng hiện lên nụ cười đau khổ: “A La, câu chuyện thần kỳ mà nàng nói chỉ cần một canh giờ bay trên trời là có thể đến được nơi cách xa ngàn dặm có thật không? Ở đâu mới tìm thấy?”.

Tiềm thức chàng đột nhiên cảnh giác, không ngoảnh đầu, chàng bình tĩnh hỏi: “Người là ai?”.

Ám Dạ cười khanh khách: “Vương gia quả nhiên có con mắt tinh tường!”.

Nét mặt Tử Ly trở lại bình thường, chàng từ từ ngoái lại, cách vài thước có một bóng đen đang đứng, người đó che mặt, đôi mắt tinh anh liếc đảo như phát sáng.

“Nếu ngươi ra tay, ta chắc chắn không thắng được ngươi. Nếu ngươi muốn ám hại ta, tất không yên lặng đứng đó”.

Tiếng cười lại vang lên, tay Ám Dạ vừa vung, lóe ra ánh sáng của An Thanh vương, chắp hai tay nói: “Phủ An Thanh vương Ô y ky, lão vương gia truyền lời...”.

Vương thúc quả là người thận trọng, phái liền hai cao thủ đề phòng bất trắc. Tử Ly cười phá lên: “Trở về bẩm báo vương thúc, Tử Ly cho dù phải đi suốt ngày đêm, cũng quyết quay về trước mùng ba tháng hai”.

Ám Dạ khẽ cười: “Trước khi đi lão vương gia lại nói, nếu Ly Thân vương không kịp quay về trước ngày đó cũng không sao, ngày mười tám tháng ba là ngày lành. Ám Dạ cáo từ!”. Bóng người vừa nhúc nhích, đã vụt bay ra ngoài không một tiếng động.

Một màn sương mỏng hiện lên trong mắt Tử Ly, phụ hoàng, Tử Ly nhất định không phụ ủy thác của phụ hoàng, quyết loại trừ thế lực ngoại thích họ Vương, chấn hưng Ninh quốc! Ngày mười tám tháng ba! Vương thúc, những ngày này phiền thúc vất vả rồi! Tiếng chuông đột ngột trầm trầm vang lên, kinh động bày quạ co ro tránh rét, chúng bay liệng trên vương cung, kêu những tiếng the lương. Tiếng chuông trầm vang vọng trong Ninh vương cung dưới chân núi Ngọc Tượng truyền đến khắp nẻo Phong thành. Sớm xuân năm Khánh Nguyên thứ ba mươi tư, mùng hai tháng hai Ninh vương băng hà.

Đôi mắt hổ của An Thanh vương đắm lệ, nhìn đăm đăm Ninh vương trên long sàng. Vương hoàng hậu, thái tử và các đại thần đã khóc không thành tiếng. Những tiếng khóc chập chùng trong Ngọc Long cung hóa thành lộp lộp những lá phướn trắng, trên cây mâm nộ đầu cành còn chưa kịp hé màu xanh đã bị phủ trắng những tờ tiền giấy, tiền bay trắng trời ngập đất. An Thanh vương sau khi an ủi hoàng hậu, lấy danh nghĩa và thái tử hạ chỉ ban bố quốc tang, đồng thời triệu Ly Thân vương trở về Phong thành.

Cố tướng nước mắt chứa chan: “Xin thái tử nhanh chóng đăng cơ, nước không thể một ngày không có vua!”.

Vương hoàng hậu ngậy người liếc nhìn thái tử, lúc này sao lại là Cố tướng đứng ra nói chuyện đó? Thái tử nước mắt đầm đìa: “Theo lệ Ninh quốc, có thể đến mười tám tháng ba mới chính thức đăng cơ, bây giờ quả vương đang đau buồn, việc triều chính lớn nhỏ phiền hai vị tướng gia lo liệu”.

An Thanh vương không đợi hai người mở miệng, bèn nói: “Thái tử ngọc thể ngàn vàng, nên lấy quốc sự làm trọng, hiện tại phiên hai vị tướng gia lo lắng quốc sự, ta sẽ lo liệu chuẩn bị lễ dâng cơ”.

Thái tử ngó người, các đại thần nhao nhao: “Xin thái tử cai quản quốc sự, lo liệu hậu sự của vương thượng!”.

Một loạt mệnh lệnh được truyền đi, Lưu Giám lần đầu tiên cảm nhận sức hấp dẫn của vương quyền, cảm nhận quyền uy tối thượng của đẳng chí tôn.

Các đại thần lục tục giải tán thực thi mệnh lệnh, hoàng hậu nức nở: “Mọi sự trông cậy vào vương gia”.

An Thanh vương nói: “Xin hoàng hậu đừng quá lo lắng, thần tận mắt chứng kiến thái tử phương trưởng nên người, tài năng xuất chúng, được cả triều đình tôn kính ngưỡng mộ”. Sau đó nét mặt sa sầm lảm bảm: “Phí công ta chăm sóc Lưu Phi, nghịch tử không coi trọng bồi ra gì, cướp vợ của huynh đệ! Chuyện ô nhục như vậy cũng dám làm!”.

Ông chán nản ngồi xuống: “Lại còn Lưu Giác thằng con bất hiếu của ta, chỉ vì một đứa con gái mà dám bỏ bê việc quân quay về, khiến ta tức chết! Cũng do mẹ nó qua đời từ sớm, ta ở xa, không dạy dỗ nó tử tế! Ôi chao!”.

Thái tử vội nói: “Vương thúc chớ nóng giận ảnh hưởng sức khỏe, khỏi nói Bình Nam vương, ai có thể nuốt nổi mối hận này! Đợi tứ hoàng đệ trở về, đại ca này sẽ dạy cho nó một trận! Hoàng tộc không thể xảy ra chuyện xấu xa như thế!”. Hôm đó A La dậy sớm, đã nghe thấy tiếng khóc âm ỉ trong phủ, và tiếng chuông trầm buồn từ vương cung vẳng ra. Nàng nhảy khỏi giường kêu lên: Ninh vương băng hà rồi! Nói đoạn gọi to: “Lưu Anh! Tiểu Ngọc!”.

Hai người nghe tiếng gọi chạy vào phòng, A La rất nóng ruột, sau khi hạ quyết tâm, nàng nói với hai người: “Lưu Anh, ta gửi gắm Tiểu Ngọc cho ngươi, bây giờ ngươi lập tức đưa Tiểu Ngọc rời khỏi đây, đến Trình phủ phía đông thành tìm chú Phúc”.

Tiểu Ngọc vội nói: “Không cần, tiểu thư, đã xảy ra chuyện gì vậy, tại sao bọn em phải đi?”.

A La hét lên: “Không đi mau, lát nữa sẽ không đi nổi, các người phải đi mới có cách giúp ta!”.

Lưu Anh hạ giọng: “Ý tiểu thư là tứ hoàng tử sắp trở về Phong thành tranh đế vị với thái tử?”.

“Không chỉ có thế. Tử Ly cũng sẽ có phản ứng đối với chuyện của ta, chủ của các người sắp trở thành con tin rồi! Các người mau đi đi, thêm một người ở lại là thêm một phần vương bận! Còn nữa, nếu chưa đến lúc vạn bất đắc dĩ, các người nhất định không được có bất kỳ tiếp xúc nào với phủ An Thanh vương, nếu không mọi công sức coi như đi tong!”. A La nói nhanh.

“Nhưng, bọn em sao yên tâm để mình tiểu thư ở lại?”. Tiểu Ngọc sụt sùi.

“Lưu Anh, người đưa Tiểu Ngọc đi ngay cho ta! Nhanh! Không đầy hai canh giờ nữa, ở đây một con ruồi e cũng không lọt ra được”.

Lưu Anh đắm đắm nhìn A La rồi kéo tay Tiểu Ngọc chạy đi.

Hai người đi khỏi, A La đứng trong sân trầm tư. Thái tử muốn giam lỏng mình ở đây hay là ở trong cung? Phần nhiều là bắt vào cung. Trong thời gian hơn một tháng này, đành phải một mình tùy cơ ứng biến.

Quả nhiên không ngoài dự đoán, Lý tướng lập tức xám mặt đi vào Đường viên: “Chuyện mi làm hay ho lắm! Ly Thân vương phen này bắt lực rồi, thái tử sắp đăng cơ. Bây giờ có lấy Bình Nam vương hay không, không còn do mi định đoạt nữa, lão vương gia kia đã tức đến nổ con người rồi, vương phủ đâu thềm cần mi nữa!”.

A La nghĩ thầm, đúng vậy, An Thanh vương tức giận còn chưa xong, đâu còn cần đưa con dâu đã làm ông ta bẽ mặt? Nhưng chỉ sợ ông thà để Lưu Giác giết mình cũng không nhường mình cho Tử Ly! Bây giờ còn chờ phản ứng của Tử Ly, hai bên bắt đầu tranh giành thì sẽ có thời gian hòa hoãn xung đột. Sao mình lại khổ thế, lại còn phải mạo hiểm cái mạng bé tí của mình nữa.

Nàng nói về kiên định: “Cha à, nói thực với cha, ba năm trước con với Tử Ly đã có thệ ước suốt đời, nếu không lấy chàng cả đời con không lấy ai! Lần con bỏ trốn đó, cũng là do Tử Ly giúp, nếu không sao có thể chạy thoát nhanh gọn êm thấm như thế!”.

Lý tướng tức đến toàn thân run bần bật, vung tay xông tới, A La nhẹ nhàng chặn lại: “Đừng đánh, con ra tay rất mạnh không cẩn thận sẽ làm tổn thương cha!”.

Lát sau, trong cung truyền chỉ, đón A La vào cung. Lưu Giác phóng ngựa như điên suốt dọc đường, cuối cùng ngày mồng ba tháng hai đã đến Cốc thành, mười vạn Nam quân dựng trại ở ngoại ô Cốc thành. Tại địa điểm cách Phong thành ba canh giờ đường bộ, Nam quân đã ém sẵn, chặn đứng con đường yết hầu phía nam Phong thành từ Cốc thành đến trấn Thuận Hà phía bắc. Cấp tổ mật báo, hai mươi vạn đại quân Đông lộ của Vương thái úy đã rời đại bản doanh ở ngoại ô phía đông, di chuyển cắm trại ở khu vực cách cổng thành phía đông Phong thành chỉ mười dặm.

Lưu Giác cau mày, theo lý Nam lộ quân thực lực mạnh hơn nhiều so với Đông lộ quân, nhưng chàng đã để lại một lực lượng nhất định trấn thủ ở mỗi thanh trì phía nam dọc đường đi, đề phòng quân Trần lại đến xâm phạm, còn Đông lộ quân lại không suy tính chuyện về sau, rời sạch cả đại bản doanh. Như vậy binh lực Nam lộ quân không mạnh bằng Đông lộ quân. Sau khi ra một loạt mệnh lệnh, chàng dẫn năm ngàn thiết vệ và Ô y kỵ nhằm Phong thành lao đi.

Sông Đô Ninh vẫn rộng và trong vắt, chỉ có cổng thành phía nam đóng chặt. Đội quân thúc ngựa xuống cầu phao, tiến đến chân cổng thành, trên tường thành cung rào rào giương lên, Lưu Giác nhàn tản ngồi trên lưng ngựa, một binh sĩ lấy giọng hô to: “Bình Nam vương đến!”.

Một chủ tướng trên thành lộ ra, cười: “Thái tử có chỉ, vào thời điểm đặc biệt này, xin Bình Nam vương chỉ mang theo Ô y kỵ vào thành”.

Lưu Giác vẫy tay, năm ngàn thiết vệ lùi về bờ kia sông Đô Ninh. Cổng thành từ từ mở ra, Lưu Giác cùng Ô y kỵ từ từ tiến vào, chủ tướng trên thành tươi cười,

đứng nghiêm dưới cổng nghênh đón: “Hạ quan phụng chỉ hành sự, vương gia thứ lỗi”.

Lưu Giác khinh bỉ liếc một cái, lấy trong người Xích long lệnh, ném cho y, thủ thành kinh ngạc, giơ hai tay đón, nhưng không biết báu vật này là thế nào, hai chân mềm nhũn khụy xuống. Lưu Giác cười: “Nhìn rõ chưa, đó là gì?”.

“Xích long lệnh, có thể nắm... nắm...”. Chủ tướng thủ thành sợ run nói lắp bắp.

Roi ngựa Lưu Giác vừa vung lên, đoạt lại Xích long lệnh, giơ cao nói đồng dục: “Tiên hoàng tổ ngự ban Xích long lệnh, nắm quyền trấn thủ Phong thành khi tình thế nguy cấp, kẻ nào chống lệnh tiền trăm hậu tấu”.

Tướng sĩ thủ thành nhất loạt quỳ sụp, một bộ phận khác lại đứng yên bất động, có viên tướng rút kiếm khỏi bao: “Vương thượng vừa băng hà, thái tử giám quốc, Bình Nam vương muốn làm phản hay sao?”.

Lời vừa dứt, Lưu Giác vung kiếm, cái đầu của người vừa nói đã rơi bịch xuống đất. Mọi người run sợ, Bình Nam vương này khét tiếng mạnh tay, hành sự quyết liệt, không chút đắn đo, dường như muốn nói nếu không tuân phục, đại chiến sẽ diễn ra ngay tại đây.

Lưu Giác sắc mặt không đổi, ngạo mạn cười khẩy: “Dám bắt kính với tiên hoàng tổ? Bản vương cũng vì cần vương bảo giá đến đây, kẻ nào dám gây hiềm khích giữa bản vương với thái tử sẽ có kết cục như thế!”. Ánh mắt lạnh như ánh thép quét qua mặt đám tướng sĩ không tuân phục, uy vũ toát ra khiến họ quỳ mọp xuống đất.

Lưu Giác nháy mắt với binh sĩ Ô y kỵ, năm ngàn thiết vệ quân từ bên kia bờ vượt cầu phao sang bên này, nhanh chóng trấn thủ cổng nam kinh thành, triệt để đảm bảo Nam lộ quân hanh thông trở về Phong thành. Bố trí công mọi việc xong xuôi, chàng dẫn Ô y kỵ trở về phủ An Thanh vương.

Chính lúc Lưu Giác chém tướng thị uy ở cổng thành phía nam, chiếc xe ngựa của Đông cung đi đón A La ra khỏi tướng phủ không lâu bất ngờ bị một toán

người áo đen chặn lại, thị vệ trong cung hoàn toàn không ngờ đoàn xe bị chặn ngay dưới chân vương cung. Bọn người này võ công cao cường, bắt cóc A La xong lập tức giải tán, không để lại mảy may manh mối ở hiện trường. Thị vệ sợ hãi về cung trình báo.

An Thanh vương nghe bẩm báo nói Lưu Giác đang bùng bùng phần nộ đi vào phủ, vội nhảy lên giường nằm, lấy khăn ẩm đắp lên trán, bắt đầu rên hừ hừ.

Lưu Giác vừa vào trong nhà thì nhìn thấy ngay An Thanh vương đổ bệnh nằm bẹp trên giường. chàng cười khẩy: “Đổ bệnh rồi ư? Tức quá đổ bệnh hay sao?”.

An Thanh vương đầu bốc hỏa, tiểu tử ngu ngốc này không thông cảm cho ông già này một chút, khẩu khí gì vậy! Hóa ra A La vẫn ngoan. Ông hừ một tiếng, nói thêu thào: “Nghịch tử! Cũng không biết quan tâm lão phu một chút, cô nương kia không cần người, đáng đời!”.

“Cha còn nói thế? Lúc đầu con đã ngọt nhạt cầu xin cha chăm sóc nàng? Sao bây giờ lại xảy ra chuyện thế này?”. Lưu Giác tức sôi người, bụng nghĩ, con đây còn chưa đổ bệnh, cha đã phải nằm bẹp rồi! An Thanh vương vẫy tay, người hầu thận trọng dìu ông ngồi dậy: “Tiểu tử, tam tiểu thư kia hình như đối với con chẳng ra sao”.

“Nói chuyện chính! Chuyện thế nào?”.

“Hình như ba năm trước cô nương ấy không phải bị bắt cóc, mà là tháo hôn thì phải?”. An Thanh vương thông thả nói.

“Hừm, sau đó?”.

“Hình như nghe nói nàng ta ngầm đính ước với Ly Thân vương, cho nên mới tháo hôn. Bây giờ Ly Thân vương sắp trở về, nói là sẽ lấy nàng ta, cho nên nàng ta không cần con!”. An Thanh vương nói liền một mạch, mắt liếc trộm Lưu Giác.

“Chuyện xảy ra lúc nào? Sao con không biết? Lưu Phi muốn cưới nàng ư? Ba năm vừa rồi không cưới, sao lại cưới đúng lúc này?”. Theo trực giác, Lưu Giác không tin.

An Thanh vương nghĩ, nếu nó không tin, chuyện này khoan cho nó biết. Với tính cách của nghịch tử này, nếu biết nó chắc chắn sẽ đưa A La đi, ván bài sẽ không thể tiếp tục. Ông vỗ vào đầu chàng, giậm chân mắng: “Ai bảo người tự tiện quyết định hôn sự này? Lão phu cả đời lẫm liệt uy phong bây giờ thành trò cười cho bá quan văn võ! Người có điểm nào kém Lưu Phi, sao lại bị người ta phóng uế lên đầu như vậy, vợ sắp cưới còn bị người ta cướp mất?! Còn Lý Thanh La kia nữa, không biết liêm sỉ là gì, ngang nhiên tuyên bố không lấy Lưu Phi thì suốt đời không lấy ai! Nó, người... Trời ơi, ta tức chết mất, cái đầu của ta!”. An Thanh vương ôm đầu nằm xuống, bộ râu rung rung giận dữ.

Lưu Giác thấy mặt cha đã xám xanh như ánh thép, lúc này mới hốt hoảng, vội vã chạy lại: “Cha, cha có sao không?”.

An Thanh vương đẩy tay chàng: “Người, người đi đi, nói với Lý tướng, ông ta có giết con gái, ta cũng không cần nữa! Loại nghịch nữ đó giữ lại chỉ tổ mất mặt, thất cổ chết đi!”.

A? Lưu Giác nghĩ, hỏng rồi, ông già không phải chỉ hơi tức thôi. Lòng chàng tan nát, vừa buồn vừa đau, A La, nàng đúng là kẻ gây họa! Sao nàng có gan làm chuyện động trời như thế! Nàng làm vương phủ ta biết giấu mặt vào đâu!

“Cha, cha cứ nghỉ đi, con đến phủ Lý tướng một chuyến, phải ba mặt một lời hỏi cho rõ!”.

Không nghe chính miệng A La nói ra, Lưu Giác trước sau vẫn còn hy vọng. Chàng cảm thấy rất lạ. Nếu A La thích Tử Ly, tại sao ba năm nay nàng không đi Biên thành. Ở Biên thành, núp dưới đôi cánh của Tử Ly ai dám động đến nàng? Chàng hồi nhớ cảm giác ấm áp khi hai người bên nhau, nghĩ đến lúc A La tặng chàng đoá hải đường đóng băng, nghĩ đến cảm giác ngọt ngào khi họ hôn nhau... Chàng lắc đầu thật mạnh, không! Chàng không tin, chàng phải đi tìm A La! Lưu Giác đứng dậy đi ra.

Đột nhiên một binh sĩ Ô y ky từ bên ngoài xông vào: “Bẩm chúa thượng, chiếc xe ngựa trong cung phái đi đón tam tiểu thư tướng phủ bị chặn lại ở ngã ba phía đông, tam tiểu thư hiện không rõ tầm tích!”.

An Thanh vương thất kinh, ngồi dậy thét: “Kẻ nào dám làm chuyện đó?! Dám chặn xe ngựa của hoàng cung!”.

Đầu Lưu Giác “hừ” một tiếng, vừa trở về đã xảy ra chuyện, rút cục là chuyện gì! Chàng một tay túm lấy binh sĩ vừa báo tin, quát to: “Kẻ nào to gan như thế?”.

Binh sĩ bị chàng túm áo, nghệt thở, nhưng vẫn thận trọng nói: “Hình như là tứ hoàng tử ra tay, hành động vô cùng chuẩn xác táo bạo!”.

“Dựa vào đâu nói là tứ hoàng tử?”.

“Thuộc hạ xem kỹ mấy thị vệ bị trúng kiếm, có một người vết kiếm trên cổ rất khác thường, giống như vết kiếm của bộ kiếm pháp Tuyết Sơn Phiêu Ngọc, thuộc hạ của tứ hoàng tử có chừng mười người chuyên luyện kiếm pháp này!”.

Lưu Giác buông tay, nghiêng răng vọt ra một câu: “Lưu Phi, nổi nhục này, ta quyết không đội trời chung. Cổng thành bốn phía đã đóng, bọn họ không thể ra khỏi thành, hãy lục soát từng nhà cho ta, dù phải đào tung ba thước đất cũng tìm bằng được người về đây!”.

An Thanh vương vừa nghe, lòng nở hoa nhưng ông vẫn đồ thêm dầu vào lửa: “Nghe nói, tiểu tử Lưu Phi đã từ Biên thành trở về, rắp tâm tranh giành đế vị”.

“Hừ, con sẽ vào cung gặp thái tử, Lưu Phi kia muốn có vương vị còn phải hỏi cha con ta có đồng ý không!”.

Lưu Giác đi rồi, một binh sĩ Ô y ky trở về phủ khẽ bẩm báo: “Đám tướng sĩ theo phe cánh họ Vương ở cổng nam thành đã xử lý xong”.

An Thanh vương gật đầu, miệng hé cười: “Điều binh chiếm hai cổng thành khác, kẻ nào chống cự, chém!”. A La xuống ngựa, người áo đen quỳ mọp xuống: “Chúa mẫu bảo trọng!”.

A La dờ khóc dờ cười: “Đừng gọi bừa, nghe ghê chết”.

Ánh mắt người áo đen lộ vẻ kính trọng: “Quý tiểu thư là phận nữ nhi cũng dám vì chúa thượng mạo hiểm như vậy, Ô y kỵ cảm kích rơi lệ! Từ nay Ô y kỵ chúng tôi trên dưới đều do chúa mẫu sai bảo! Lão vương gia đã dặn, có thể sẽ phải phiền chúa mẫu chịu tội một phen!”.

A La nhếch môi, lẩm bẩm: Chuyên lời ta đến con cáo đó, sau này ta sẽ tìm ông ta tính sổ! Nếu ta bị thiếu một sợi tóc, ta sẽ nhổ trụi từng sợi râu ông ta!

A La ngẩng đầu nhìn, đẩy cửa đi vào Tổ tâm trai. Đây là sản nghiệp của Tử Ly, người ở đây chắc biết miếng ngọc bội chàng đưa cho nàng. Người ở Đông cung sau khi biết tin Lưu Giác giết người thị uy ở cổng nam thành thì bồn chồn không yên, Vương hoàng hậu nói: “Bình Nam vương này ra tay cũng quá táo tợn tàn nhẫn, lại dám giết người của ta, trấn giữ cổng nam thành, liệu có đúng chỉ vì Ly Thân vương cướp người đàn bà của hắn? Hắn ta hoàn toàn không coi chúng ta ra gì!”.

“Theo tin tình báo, Ly Thân vương đang trên đường trở về Phong thành. Mặc dù chỉ đem theo hai vạn binh mã, số còn lại chia ra trấn thủ các thành trì, nhưng Hữu quân đâu phải khúc xương dễ gặm?”. Một mưu thần nói.

Thái tử sáng giọng: “Hắn định lấy danh nghĩa gì khởi binh? Ta ít nhất cũng là thái tử danh chính ngôn thuận! Đừng quên vương phi của hắn vẫn ở Phong thành!”.

“Điện hạ bớt giận, tứ hoàng tử có lẽ đã tiên liệu điện hạ sẽ không dám động đến Cố gia. Hiện chỉ còn một tháng là đến ngày mười tám tháng ba, vả lại Cố tướng là nguyên lão hai triều, môn sinh vô số, chỉ e Cố Thiên Tường trong lúc phần nộ có thể bỏ mặc cho quân Trần tiến vào, Ninh quốc sẽ nguy hiểm!”. Vương Yến Hồi lạnh lùng phân tích tình hình,”Thiếp nghĩ Ly Thân vương không dám khởi binh, tài giỏi mấy hắn cũng không phải là thái tử, nếu dấy binh thì sẽ danh không chính ngôn không thuận. Hắn đem theo hai vạn binh mã, nhưng nhiều nhất chỉ có thể vào thành năm ngàn, chỉ cần không mang thêm binh mã vào thành, khi vào triều phục chịu tang ai dám nói gì hắn. Cho dù biết hắn có ý tạo phản, nhưng khi hắn chưa động binh cũng chỉ có thể theo dõi, phòng bị. Mà Xích long lệnh

trong tay cha con An Thanh vương, chúng ta không cho ông ta tiếp quản, ông ta giết người lập uy, cướp quyền trấn thủ cổng nam thành, chúng ta cũng không thể nói gì. Bất luận thế nào, quan trọng nhất bây giờ là tìm được Lý Thanh La về đây! Nàng ta rất quan trọng đối với cả hai người đó! Có nàng ta trong tay, chúng ta đã có một con tin đáng giá”.

“Bẩm nương nương, điện hạ, Bình Nam vương cầu kiến!”. Cung nhân khẽ bẩm báo.

Vương hoàng hậu nói: “Truyền cho vào!”.

Lưu Giác sải những bước lớn vào điện, cúi chào hoàng hậu và thái tử. Người chàng còn lấm bụi đường, thoáng nhìn đã biết từ xa vừa về.

“Bình Nam vương yên ngựa vất vả. Nghe nói An Thanh vương cũng bệnh mệt, mấy ngày vào triều phải ngồi kiệu đến tận nơi. Ái khanh vội vã như vậy là vì chuyện gì?”. Hoàng hậu từ từ mở miệng.

“Thần xin được ban chỉ cho thần giao chiến với Ly Thân vương để rửa nỗi nhục bị cướp thê tử!”. Giọng Lưu Giác căm phẫn.

Vương hoàng hậu và thái tử nhìn nhau. Thái tử nói: “Vừa nghe báo tam tiểu thư bị bọn áo đen nào đó bắt đi, chuyện này...”.

“Ô y kỵ của vương phủ nhận ra, đó là thủ pháp của thuộc hạ dưới trướng Ly Thân vương! Thần biết vương thượng vừa băng hà, không tiện manh động, nhưng thần quả không nuốt được mối hận này, đã lệnh cho lục soát khắp thành! Thần biết Ly Thân vương từ Biên thành trở về phục tang, nhưng thần muốn giao chiến cùng y với tư cách cá nhân, mong nương nương và thái tử cho thần được toại nguyện!”. Sắc mặt Lưu Giác răn đanh, xám xịt, phẫn nộ của chàng lên đến tột cùng.

“Bình Nam vương bớt giận, đợi tìm được tam tiểu thư chúng ta mới dễ bề định luận. Nếu không phải do tứ hoàng đệ làm, chẳng phải oan cho tứ hoàng đệ hay sao?”. Thái tử nói.

“Thần xin chỉ lệnh tiếp quản ba cổng thành, chỉ cần người còn trong thành, thần ắt sẽ tìm ra!”.

Hoàng hậu nghĩ bụng, người đã tiếp quản công nam thành, còn xin lệnh gì nữa? Nhưng miệng lại nói: “Bình Nam vương nguôi giận, ai gia chuẩn tầu!”.

Lưu Giác vừa đi khỏi, hoàng hậu lại tiếp: “Không chuẩn y cũng không được, Bình Nam vương đã tiếp quản công nam thành, nhưng chuẩn y rồi, nếu y không đứng về phía chúng ta, chúng ta sẽ không thể khống chế Phong thành!”.

“Hoàng hậu chớ sốt ruột, đại quân Đông lộ của đại ca này đã lập trại ở cách phía đông thành mười dặm, lúc nào cũng có thể vào thành. Ta thấy cầu giữa An Thanh vương, Bình Nam vương và tứ hoàng tử đã lộ hình”. Vương thái úy cười.

“Nhưng cha à, không tìm thấy Lý Thanh La, lòng con trước sau vẫn không yên!”. Vương Yến Hồi nói, “Thực ra Bình Nam vương và tứ hoàng tử đánh nhau cũng không phải là chuyện không hay, cứ để họ đấu với nhau. Nếu không con sao có thể yên tâm!”. Lời vừa nói ra, Vương Yến Hồi cũng có phần kinh ngạc, tại sao bây giờ mình cứ quẩn quanh không quên Lý Thanh La? Lẽ nào... nàng ta cần môi, trong mắt lộ vẻ quyết liệt. Bố trí quân cơ xong, Tử Ly đưa hai vạn binh mã phi gấp về Phong thành. Bây giờ đang đêm, đội quân dựng trại nghỉ trên thảo nguyên. Chàng rời doanh trướng, buông tay đứng giữa trời, ngẩng đầu nhìn vòm đêm đầy sao, miệng bất giác mỉm cười. Cái đêm chàng lặng lẽ lọt vào tường phủ, đón A La đến thảo nguyên dựng trại bầu trời cũng mê ly như thế này, cũng có gió mang chút hơi lạnh. Thảo nguyên này lưu giữ bao tiếng cười nói vui tươi của họ.

Ba năm rồi, A La có khỏe không? Đạo đó khi nàng tháo hôn, lòng chàng trào lên niềm vui không thể nào che giấu, chỉ cần nàng không bị Lưu Giác tìm thấy, chỉ cần có thể tìm ra A La trước đưa về bên chàng che chở cho nàng. Nhưng cuối cùng A La vẫn bị Lưu Giác đưa về Phong thành. A La, nàng sẽ lấy anh ta sao? Ngực Tử Ly lòng đau nhói từng cơn, nổi hận lại len lỏi từ đáy lòng. Ánh mắt chàng nhìn sâu vào thảo nguyên, cỏ cao mơn mớn đen thẫm trải ra vô tận. Giống như những đêm gặp ác mộng, một mình chàng đi trong đêm không ánh đèn, chỉ có thể kiên trì đi tiếp, mà không biết bao giờ mới có thể đi qua con đường thăm thẳm mịt mù không ánh sáng.

Ám Dạ đã đến được một lát, Ly Thân vương mình vận áo tang trắng đứng trong gió lạnh, dáng phiêu diêu u buồn, hào quang vương giả tỏa ra từ người chàng, khiến Ám Dạ có cảm giác con người này là chúa tể của thảo nguyên. Mỗi lần Ám Dạ xuất hiện đều rất khéo, đúng lúc tứ diện hạ tâm thần phiêu diêu, không nhận ra. Mắt Ám Dạ lóe cười, khẽ thốt lên: “Đêm trăng mê ly thế này, diện hạ vì ai mà một mình đứng giữa bao la gió lạnh?”.

Tử Ly giật mình, lần này Ám Dạ xuất hiện, chàng cơ hồ không hề hay biết. Nụ cười ôn dịu trên miệng nhạt dần: “Lần nào người đến đường như cũng đều chọn đúng lúc?”.

Ám Dạ chấp tay: “Lão vương gia ủy thác Ám Dạ chuyển lời, xin diện hạ nhất thiết phải giao chiến với thiếu chủ một trận, nguyên nhân vì nghe đầu tam tiêu thư tướng phủ tuyên bố không lấy được tứ diện hạ cả đời sẽ không lấy ai. Lão vương gia nói, tứ diện hạ ba năm không về Phong thành thăm vương phi, trong lòng tất đã có nơi chốn, nam nhi mà, đánh nhau vì người trong lòng có gì lạ. Đây cũng là trò hay mà hoàng hậu và thái tử muốn xem”.

Tử Ly quay phắt đầu lại, ánh mắt giễu cợt: “Bình Nam vương chịu để A La rơi vào nguy hiểm? Anh ta đối với nàng ấy cũng chỉ có thể hay sao! Giao chiến ư? Hừ, bản vương không thích!”.

Ám Dạ khâm phục lão vương gia từ tận đáy lòng, mũi tên này, không biết xuyên trúng bao nhiêu con chim. Đôi mắt lộ ra ngoài khăn bịt mặt chớp chớp: “Thiếu chủ không biết nội tình, xin diện hạ ra tay có chừng mực! Ám Dạ cáo từ!”.

Tử Ly ngẩn người, không nén nổi, bật cười ha hả: “Lưu Giác, lần này người thăm rồi, bản vương thông tỏ nội tình, còn người bị giấu kín như bưng!”. Ý nghĩ đột nhiên chuyển hướng, A La, nàng có biết nội tình hay không, A La, lòng nàng có ta thật không? Ý nghĩ vừa đến, lòng đã rộn lên bao xao xuyến, tiếc là không thể lập tức phóng ngựa trở về gặp mặt A La.

Chương 24

Toàn Phong thành bị giới nghiêm, từng tốp lớn binh sĩ lưng sục từng đường phố, con ngõ, phạm vi hẹp dần như thu lưới bắt cá, chướng quây của Tổ tâm trai lòng như lửa đốt. Từ khi A La bước vào, chìa ra miếng ngọc bội của Tử Ly, ông đã hiểu tầm quan trọng của người này đối với chúa công. Nhưng bây giờ bốn cổng thành đã bị bịt chặt, quan binh nhan nhản, tuần tiễu khắp thành, làm sao bình an đưa tiểu thư ra khỏi Phong thành? Chúa công không nhận được tin, tất muôn phần lo lắng, kẻ hiện nay có thể làm là giấu thật kỹ.

A La nhắm mắt nghĩ, xem ra chỉ cần là cửa hiệu của Tử Ly, miếng ngọc bội này chính là tấm thẻ hội viên kim cương, ăn uống miễn phí, hầu hạ chu đáo. Duy có điều nàng không hài lòng là mấy hôm nay ăn thanh đạm chán rồi, bắt đầu hối hận ngày xưa mở nhà hàng chủ yếu phục vụ các món thanh đạm này! Nàng muốn ăn nhiều thịt cá! Lưu Giác sao vẫn chưa tìm đến chỗ này, đúng là đầu lợn! Nàng cười khúc khích, nghĩ đến vẻ mặt xanh xám vì tức giận của chàng, nàng dùng đũa chấm nước chè vẽ một cái mặt lợn trên bàn, lẩm bẩm: “Thiếp chưa bao giờ tham dự lớp diễn kịch, chàng không được làm thiếp bật cười, thiếp sợ đau, sợ chết, chàng không được đánh thiếp”. Nàng than thở, chống cằm nhìn ra ngoài, còn phải đợi bao lâu mới qua cơn sóng gió xung quanh vương quyền này?

Tiếng bước chân nện gấp trên cầu thang, chướng quây cuống quýt bước vào: “Tam tiểu thư, quan binh đến rồi, mau theo tôi!”.

A La mình vận đồ nam nhi, lập tức đi theo ông ta xuống lầu, vào kho chứa củi ở hậu viên. Chướng quây dịch chuyển một đồng củi, lộ ra một gian gác xép nhỏ, A La né người đi vào, gian gác xép rất tối, chỉ có chút ánh sáng lờ mờ hắt qua một viên ngói trong trên mái. A La nằm lên giường, đóng tai nghe ngóng động tĩnh bên ngoài.

Không lâu sau Tổ tâm trai đã chận nịch quan binh, chưởng quầy cười nịnh: “Quan gia, tiểu quán xưa nay luôn tuân thủ phép công”. Vừa nói vừa nhét vào tay viên đội một thỏi vàng .

Người này vội nhét vàng vào tay áo, tay vẫn vẫy ra lệnh: “Lục soát thật kỹ, không được bỏ qua bất kỳ xó xỉnh nào!”.

Chưởng quầy cười nịnh tưởng là bọn họ chỉ tìm kiếm qua loa rồi rút đi, không ngờ thấy binh lính lục soát rất kỹ, lòng bắt đầu lo lắng. Hai tay buông xuôi, một lưỡi đoản kiếm từ trong ống tay đã trượt xuống, nằm gọn trong tay.

Một lát sau thấy lính bẩm báo với viên đội không tìm thấy người. Chưởng quầy thở phào, mặt hớn hở tiễn khách ra cửa, đang định cài then, thì thấy bên ngoài một toán kỵ binh chạy đến.

Lưu Giác nghe quan binh báo cáo, ngẩng đầu nhìn biển hiệu Tổ tâm trai, suy nghĩ giây lát, rồi xuống ngựa đi vào trong quán: “Mang những món đặc sắc nhất của các người lên đây, ta muốn ngồi đây nghỉ một lát”.

Chưởng quầy sững người, sắc mặt vẫn tươi cười: “Vương gia, mấy ngày nay nhà bếp chúng tôi nghỉ, ngài xem quán chúng tôi đóng cửa...”.

Lưu Giác cười nhạt: “Ông xuống nhà bếp xem còn gì nấu được thì nấu, có rượu là được!”. Nói xong đi thẳng vào trong quán.

Chưởng quầy vâng dạ liên hồi, quay người đi vào nhà bếp. Bụng thầm kêu khổ, vương gia này sao sớm không đến, muộn không đến lại đến đúng lúc này.

Lưu Giác quan sát Tổ tâm trai, hình dung cảnh A La từng đến đây dạy Tử Ly nấu ăn, khẽ rên một tiếng, đầu chợt nảy ý nghĩ, qua khóe mắt liếc thấy bóng chưởng quầy. Chàng trầm tư, sau một cái liếc mắt binh sĩ Huyền tổ Ô y kỵ đã chia nhau tiến vào trong quán, không lâu sau, một binh sĩ xuống lầu, nói nhỏ điều gì vào tai Lưu Giác.

Lưu Giác cười khẩy đi lên lầu, đập tung cửa phòng, đến bên chiếc bàn, trên bàn vẫn còn bộ ấm chén vừa uống trà, trên mặt bàn vẫn lờ mờ nhìn thấy chiếc mặt lộn được vẽ bằng nước trà còn chưa khô. Chàng vừa xuống lầu ngồi, chưởng quầy

đã bê rượu và đồ ăn bày lên, cười xun xoe: “Tay nghề mọn không bằng đại sư phụ, vương gia không chê, xin mời dùng tạm”.

“Toàn thành giới nghiêm, các người cũng khó làm ăn đấy nhỉ!”. Lưu Giác buột miệng hỏi.

“Đa tạ vương gia quan tâm, bản quán đâu dám mở cửa, vương thượng vừa băng hà, Phong thành không được náo nhiệt ồn ào, nhà bếp mới tạm nghỉ”. Chương quỳ e dè trả lời.

“Mấy ngày nay không có khách hàng nào ư?”

“Phải, quan binh đi lại tứ phía, ai còn dám ra khỏi cửa. Chắc là phải qua ngày mười tám tháng ba, tân vương đăng cơ, Phong thành mới náo nhiệt trở lại”.

Lưu Giác “ờ” một tiếng, mắt lóe sáng: “Vậy người uống trà trong kia là ai?”.

Chương quỳ trấn tĩnh: “Tiểu nhân trông nhà cảm thấy vô vị pha trà uống chơi”.

Một tay Lưu Giác đột nhiên vung lên, chương quỳ theo phản xạ né tránh, lòng biết đã bại lộ, tay vừa động đây, một lưỡi đoản kiếm đã đâm về phía Lưu Giác, người vọt ra ngoài, nhưng trong chớp mắt một đám đen sì lồ nhô trước mặt, Ô y kỵ đã vây chặt ông ta, chương quỳ cười khẩy: “Bình Nam vương nhãn lực như thần, tiểu nhân khâm phục, nói thực, tiểu nhân đã đưa người đi rồi”. Nói xong xuất chiêu, tung hoành chiến đấu với đám người vây quanh.

Một binh sĩ khẽ cười, trường kiếm lóe lên, nháy mắt đã công phá thế phòng thủ của chương quỳ, một mũi kiếm đâm trúng đùi ông ta. Chương quỳ nghiêng rãng, nhưng vẫn gắng sức đấu lại, máu trào ra như suối, hai mắt bắt đầu đỏ ngầu. Cuối cùng trước khi cạn sức gục xuống, ông ta ngửa cổ cười ngất: “Chúa công, quyết không chết nhục!”. Nói đoạn cắt đứt mạch máu mà chết.

Mọi người kinh hoàng, thủ hạ của Ly Thân vương can trường dũng mãnh, khinh thường sống chết, có thể thấy chủ nhân quân giáo thuộc hạ nghiêm thế nào.

Nghe tiếng đấu đá bên trong, quan binh chạy vào. Lưu Giác liếc nhìn viên đội vừa bẩm báo tình hình ở đây không có gì khác, lạnh lùng ra lệnh: “Dỡ nhà, lục soát!”.

Lát sau quan binh tràn vào hậu viên, A La nghe thấy bên ngoài có tiếng dỡ củi, bụng nghĩ, cuối cùng chàng đã đến. Nàng chỉnh lại xiêm y, vận động chân tay, nấp sau cửa chờ đợi.

Đột nhiên bên ngoài có tiếng nói: “Ở đây có cái cửa bí mật!”.

A La nhắm mắt, mở cửa, xông ra, chân tay xuất chiêu không nề tình, nháy mắt đã đánh gục mấy quan binh. Nàng chạy khỏi kho củi, ngẩng đầu nhìn thấy Lưu Giác. Đồng tử trong mắt chàng lay động không biết là thần sắc gì, miệng hé nụ cười châm biếm: “Nàng tưởng chạy thoát được sao?”.

“Ta chạy hay không can hệ gì đến chàng? Ta đâu có vi phạm vương pháp, chẳng qua muốn đến đây ăn chút đồ mà thôi”. Nhìn thấy chàng, tim nàng bỗng đập rất nhanh, nhưng mặt vẫn tỏ vẻ bất cần.

Những đường gân xanh hằn lên hai bên trán của Lưu Giác, nụ cười thê lương trên môi: “Ha ha, không can hệ đến ta ư? Vương phi của ta!”.

“Ta vẫn chưa lấy chàng, bây giờ ta đổi ý rồi, không thấy ai mặt dày như chàng. Hừ!”. A La lòng đau ngấm ngấm, thầm kêu khổ, lão vương gia cáo già, lẽ ra ông phải hiểu tính khí con trai, giày vò chàng ấy thế này, ta là người chịu tội lớn nhất.

Nàng bị người của Lưu Giác mang đi, lòng nàng thật sự rất nhớ chàng. Nỗi đau như những lưỡi câu móc vào tim chàng, đau đến không bước nổi. Lưu Giác phần nộ, nửa mặt cười: “Nàng tưởng nàng là ai? Nàng tưởng có thể tùy tiện chà đạp lên sự tôn nghiêm của vương phủ ta như vậy, nói không lấy là không lấy? Lại còn định tư thông với người khác bỏ trốn, đừng mơ!”.

A La ngang nhiên đứng đó: “Đánh chết ta cũng không về cùng chàng! Có bản lĩnh chàng ra tay đi, không cần khinh công, không cần điểm huyệt?”. Nàng thủ thế, ngang nhiên thách thức Lưu Giác.

Lưu Giác tức khí hét lên: “Lui hết cho ta!” Chàng vừa xoay người, không dùng khinh công đấu với nàng. A La người nhẹ như chim yến, né tránh như tia chớp mọi phản kích của chàng, hai người đấu khoảng chục chiêu, sức nàng yếu dần, lưng đau nhức, bị chàng trở tay đánh ngã trên nền.

A La rửa thềm, sao ra tay mạnh thế, nàng bị đánh đến suýt tắc thở. Nàng thở hổn hển gắng gượng đứng dậy. Lưu Giác nhìn nàng, dáng ương ngạnh, tóc mai xõa bên tai, nhưng không hề bờ phờ khó coi. Mỗi thâm tình chất chứa bao năm dồn cho nàng, bỗng chốc như hoa tuyết bay xuống sông, hòa vào nước tan biến không vết tích. Uống công chàng bảo vệ nàng niu như ngọc trên tay. Vậy mà nàng trả ơn như thế! Tim nàng làm bằng thép hay sao? Không! Còn cứng hơn thép, lạnh hơn băng, trong huyết quản nàng ta chỉ có dòng máu vô tình và phản bội! Hận thù sục sôi trong lòng chàng, mặt đen sạm như ngạ quỷ, mỗi thâm hận trong ánh mắt khốc liệt không thể hóa giải.

A La run rẩy trước uy thế đáng sợ của chàng, lòng thất lại, ngoảnh mặt, không dám nhìn chàng. Bên tai bỗng có tiếng gió rít, tay nàng đã bị Lưu Giác xiết giữ, chàng trói rất chặt. A La nghiêng rằng không kêu, thềm tức giận, nhất định có ngày chàng cầu xin ta cũng không tha thứ!

Lưu Giác một tay cắp nàng ra khỏi Tổ tâm trai, vừa lên ngựa, phía trước đã thấy một đội thị vệ chạy đến, đi đầu là Chung Hữu Sơn thống lĩnh của đội thị vệ trong cung. Y thấy Lưu Giác liền mỉm cười: “Thái tử nghe nói vương gia đã tìm thấy tam tiểu thư tướng phủ, xin mời vương gia đưa tam tiểu thư vào cung”.

A La dựa vào lòng Lưu Giác, nghe người khác nói muốn chàng đưa nàng vào cung, vội hé mắt nhìn chàng. Khuôn mặt chàng vẫn trầm ngâm, chắc vẫn đang giận. Nàng lại thềm thở dài, bụng nghĩ, lần này vào cung e lạnh ít dữ nhiều. Tử Ly sao vẫn chưa đến, nếu trò này còn diễn tiếp, mình không chết cũng mất nửa mạng.

“Thông báo cho Lý tướng, nói tam tiểu thư bị bắt cóc trúng thương, bản vương đưa về vương phủ chữa trị”. Lưu Giác không thèm để ý lời của thị vệ trong cung, sai một binh sĩ Ô y kỵ đi đến Lý phủ.

“Người là Chung Hữu Sơn phải không?”. Lưu Giác lúc này mới thông thả nói với Chung Hữu Sơn.

“Chính là tiểu nhân, Bình Nam vương trí nhớ như thần”. Chung Hữu Sơn tươi cười, chấp tay hành lễ.

“Tặc tử bắt tam tiểu thư đã tự vẫn, tam tiểu thư bị thương, rất hoảng sợ, người về bẩm báo thái tử điện hạ, bản vương đưa về phủ xem xét vết thương, đợi chữa trị xong sẽ vào cung tạ ơn”.

“Chuyện, chuyện này...”. Chung Hữu Sơn vô cùng bối rối. Tam tiểu thư tướng phủ lúc này bị Lưu Giác dùng chiến bào trùm kín, co ro trong lòng chàng không động đậy, không nhìn ra bị thương ở đâu, y quay về phải bẩm báo thế nào?

Lưu Giác bỏ mặc y, giật nhẹ dây cương, đi đến dừng bên cạnh y: “Bản vương đưa vương phi tương lai về phủ trị thương, thế nào Chung thống lĩnh muốn làm thay bản vương sao?”.

Chung Hữu Sơn sợ run cầm cập: “Vương gia đi từ từ, tiểu nhân sẽ quay về bẩm báo”.

Lưu Giác “hừ” một tiếng, nói tiếp: “Nghe nói đây là sản nghiệp của Ly Thân vương, không biết bọn tặc tử trà trộn vào từ lúc nào, cảm phiền Chung thị vệ niêm phong cẩn thận”. Nói đoạn, vòng qua Chung Hữu Sơn, đi về vương phủ.

Trên đường đi, lòng chàng vừa chua xót vừa thống hận, sao mình vẫn bảo vệ nàng ta? Chàng biết sau khi A La vào cung, chỉ cần vẫn dám quan hệ với Ly Thân vương, thì đừng nghĩ chuyện rời cung nửa bước, chỉ có thể ngồi đợi làm vật tế khi Lưu Phi tranh vương vị. Tử Ly đối với A La thế nào chàng không phải không biết, một khi để người của Đông cung biết tình cảm của anh ta đối với A La, cái mạng nhỏ của nàng hẳn là khó giữ. Lưu Giác thầm hạ quyết tâm, dù thế nào cũng sẽ không để A La hy sinh tính mạng. Nhưng sao nàng không hiểu mà lại cứ nói rằng người trong lòng nàng chỉ có Tử Ly? Nàng nói nàng hối hận, lại còn đánh nhau với chàng, nói rằng đánh chết cũng không theo chàng. Hỏa khí trong lòng Lưu Giác lại bùng lên, chàng thúc ngựa chạy nhanh, phi thẳng vào Tùng phong đường.

Chàng ôm A La đi vào hầm thất, nói với Thanh Ảnh: “Lệnh cho Thanh tổ cảnh giới nghiêm mười hai canh giờ, bất cứ kẻ nào chưa xin phép dám vào Tù phong đường, giết!”.

Thanh Ảnh là tổ trưởng Thanh tổ sau khi Lưu Anh ra đi, nghe vậy có phần do dự: “Thế còn, lão vương gia...”.

“Cũng ngăn lại, ngăn không được, cứ để ông già bước qua xác người mà vào!”. Lưu Giác nghĩ, nếu để ông già xông vào, không chừng sẽ giết chết A La, vẫn nên đề phòng một chút, rồi lại ra lệnh: “Huyền Y, người đi dò xem tại sao Đông cung biết tin nhanh như vậy?”.

“Thuộc hạ tuân mệnh!”. Thanh Ảnh và Huyền Y đồng thanh trả lời.

Lưu Giác ôm A La đi vào nội thất, ném nàng lên giường, A La bị ngã, đầu nhúc nhích hoa, lúc lâu sau mới định thần, hét to: “Cởi trói ra, đau quá!”.

“Đau? Như thế này là đau? Nàng có biết đau là gì không? Hả?”. Lưu Giác nâng cầm nàng lên, ánh mắt dữ dằn: “Nàng có biết lòng ta đau thế nào không?”.

A La bất giác co người lùi về sau, Lưu Giác tóm chặt cầm nàng không cho nàng nhúc nhích: “Ồ, ta quên mất, ba năm trước lẽ ra ta phải hiểu, nàng là kẻ không tim, nàng trước sau bất nhất, chưa bao giờ cho ta một câu trả lời khẳng định, ngay một câu nói dối thích ta nàng cũng không nói! Bây giờ ta mới hiểu, nàng nhớ Từ Ly đúng không? Chàng ta với nàng quả thật tình sâu nghĩa nặng biết mấy, đêm tân hôn còn bỏ mặc tân nương chạy đến phủ tìm nàng! Chàng ta cần ngôi báu, chàng ta không thể làm khác, nàng thương chàng ta nên đã chấp nhận để chàng ta toại nguyện đúng không? Nhưng nàng lại không thể quên được chàng ta đúng không? Thì ra trong lòng nàng đúng là có chàng ta!”.

Giọng Lưu Giác cao dần, nỗi đau đớn trong lòng nặng dần, trong mắt nổi lên một làn máu màu đỏ, phần nộ khôn cùng: “Sao ta lại quên, quên là trong đêm nàng lén trốn khỏi tướng phủ chạy đến thảo nguyên ngắm sao với chàng ta, thản nhiên ngủ trong lòng chàng ta! Sao ta có thể quên cảnh hòa tấu sáo tiêu, hai lòng đồng điệu! Thậm chí sau khi chạy trốn nàng cũng không đến Biên thành, nàng sợ liên

lụy đến chàng ta phải không? Nàng sợ làm hỏng đại mưu đại kế của chàng ta đúng không?”.

A La kinh ngạc, lắc đầu thật mạnh: “Không phải như thế!”. Trong mắt trào ra hàng lệ, như đá quý ngâm trong nước, lóng lánh lung linh.

“Vậy là thế nào?”. Lưu Giác thét lên.

Nếu chàng tin thiếp, sao lại trách, hỏi thiếp như vậy? Nếu như không vì giúp chàng hoàn thành trách nhiệm, không vì đại kế của chàng, sao thiếp phải khổ thế này? Sự tủi thân vô hạn, hai hàng nước mắt ứa ra, nhưng nàng không nói được.

“Uổng cho ta ba năm ngày đêm thương nhớ, uổng cho ta lo lắng ưu phiền, nàng báo đáp ta như thế sao? Hóa ra sự dịu dàng của nàng ở Lâm Nam, tỉ mỉ chế ra mảnh ngọc băng tặng ta chỉ là dối phò phải không?”. Lưu Giác càng nói càng giận, mắt trừng trừng nhìn A La nước mắt như mưa, không nói nên lời. Nàng còn khóc vì Tử Ly? Chàng gào to, tay vung lên.

A La chỉ cảm thấy một luồng gió mạnh ghê gớm tạt vào mặt, vội vàng nhắm mắt thắm nghĩ, chàng cứ đánh chết thiếp đi. Ai ngờ bàn tay chệch hướng đâm nát mấy thứ trên giường! Nàng vùng vẫy tức giận, mở mắt: “Cởi trói ra, ta sẽ nói rõ với chàng, cứ trói thế này ta sẽ tàn phế mất!”.

“Tàn phế thì tốt! Ta đã hối hận không chặt chân nàng, để nàng không đi đâu được nữa!”. Lưu Giác đã tức tới mức không thể kìm chế, A La chớp mắt, thôi mặc chàng ta, dù gì cũng đã về được phủ An Thanh vương, lão vương gia cáo già khắc có cách giải vây cho mình.

Nàng không biết thái độ đó càng khiến Lưu Giác nổi đóa. Ý nghĩ vừa lóe lên, chàng vung tay cởi trói cho nàng. A La xoa xoa hai cổ tay, có một vết bầm lớn trên đó. Nàng tức giận nghĩ, nếu không phải chàng làm ta cảm động, ta đã không thèm giúp chàng, lại còn phải chịu tội này nữa? Tính chàng như thế chẳng trách ông già giầu chàng. Nàng đang nghĩ, bỗng thấy người nhẹ bỗng, Lưu Giác đã ôm nàng đi vào phía hậu đường: “Chàng làm gì vậy? Bỏ ta ra!”.

Lưu Giác không động lòng, vòng qua bức bình phong, phía sau lớp lớp những bức trướng rủ, bên trong hơi nước mờ mờ, Lưu Giác ném nạng xuống bể, A La hét lên rồi chìm ngấm trong nước. Khi ngoi đầu lên, đã thấy Lưu Giác mặt lạnh tanh đang cời y phục, nạng sợ hãi kêu thất thanh: “Chàng chớ làm bừa, Lưu Giác! Đừng làm ta hận chàng!”.

“Hận à? Tùy thôi, ta quá nuông chiều nên mới khiến nàng sớm nắng chiều mưa!”. Lưu Giác thong thả cởi áo choàng, rồi cởi áo trong.

A La bơi thực mạng sang đầu bể bên kia, xiêm áo ướt đầm quần chặt lấy người, vô cùng khó chịu. Tháng hai trời còn lạnh, chiếc áo hai lớp ngấm nước vừa ướt vừa nặng trĩu. Nàng đảo mắt nhìn quanh, cả gian phòng thênh thang chỉ có mỗi cái cửa Lưu Giác vừa ôm nàng đi vào, “Lưu Giác, chàng cứ hỏi...”. Lời chưa nói hết, Lưu Giác đã áp đến, A La quẫy đạp dữ dội, chân đá ra, tay chém. Lưu Giác né người tránh, tay vươn ra vừa tóm lấy vạt áo nàng, ra sức kéo lại. A La tõm một tiếng lặn xuống nước.

Vuốt nước trên mặt, vòng ngực rắn chắc của Lưu Giác đã ở ngay trước mắt. A La ngẩng đầu nhìn, ánh mắt chàng lóe lên cái nhìn nguy hiểm, nước rùng rùng từ mặt chảy xuống, ngũ quan rõ nét như tạc, đẹp ngời ngời. A La thoáng đỏ mặt, bực mình lắc đầu, bụng nghĩ, đây là lúc nào, sao mình còn tâm tư ngắm nhìn chàng ta như một kẻ si tình. Lưu Giác giơ tay kéo nàng lại gần, A La hai tay chặn đỡ ngực chàng, nghiêng đầu, trấn tĩnh nói: “Không phải bây giờ, bây giờ không nên, chàng cứ thế này làm sao ta nói rõ được”.

Lưu Giác “hừ” một tiếng, nắm tay nàng kéo giật về sau, vừa vận công nhấc nàng lên khỏi mặt nước, A La cố vùng vẫy. Chàng bắt chợt cúi đầu ép miệng vào môi nàng, nước tràn lên, A La cuống quýt há miệng thở, môi chàng đã vít chặt miệng nàng, đắ ý nhìn nàng tham lam cố hít, nhưng đành bất lực để cho chàng truyền cho chút không khí để thở.

Đầu nàng nặng dần, tứ chi cũng mất dần sức lực, Lưu Giác nhìn khuôn mặt kiêu diễm đỏ hồng mê ly kẻ sát, không thể buông ra. Cảm giác ép vào nhau thực tuyệt vời, khiến chàng không thể buông tay, ham muốn bùng lên mãnh liệt, “soạt”

một tiếng, tay chàng đã xé toạc áo ngoài của nàng. Tiếng xé áo đập thẳng vào tai, A La bừng tỉnh, ánh mắt cầu khẩn, đầm nước nhìn chàng.

Lưu Giác sững người, nhấc nàng lên, chàng buông tay, tỳ người vào bờ thở gấp: “A La, tại sao? Tại sao?”.

A La kiệt sức do bị hôn đến nghẹt thở, dựa vào chàng khẽ nói: “Không phải như vậy”.

Hai mắt Lưu Giác vẫn đỏ, đột nhiên đập tay lên mặt nước, nước vọt bắn tung tóe. Chàng thở dài nhảy lên bờ, không kịp khoác áo, lao ra ngoài.

A La cuối cùng đã thở phào, ngã nhào xuống làn nước ấm áp. Cuối cùng Lưu Giác không làm tổn thương nàng. Nàng thở dài, cởi áo ngoài, tắm một trận thoải mái.

Lưu Giác cầm kiếm xông khỏi Tùng phong đường, lao vào rừng vùng gươm múa. Ánh kiếm loang loáng, hoa bay toả theo từng nhát kiếm, An Thanh vương hoa mắt đứng nhìn, thở dài từng cơn.

Cảm xúc trong lòng Lưu Giác không thể nào tả xiết, chàng hận bản thân, hận mình cho dù sự thể đã đến nước này chàng vẫn không thể nào ra tay. Chàng muốn tác thành cho nàng hay sao? Nhưng ý nghĩ vừa nảy sinh đã khiến chàng đau như xé tâm can, yêu nàng là phải chịu giày vò như thế này ư? Chàng vận đủ nội lực ném thanh gươm về phía An Thanh vương, hét lên một tiếng bi phẫn, như con sói mùa đông trúng thương, cô đơn không nơi bầu vút.

An Thanh vương giật nảy mình né tránh, lưỡi gươm “phập” một tiếng cắm sâu vào thân cây bên cạnh, rung bần bật. Ông vừa nhảy dựng vừa mắng: “Nghịch tử, định mưu sát cha để hay sao?”. Chân vội di chuyển về phía rừng cây. Mới được hai bước, Thanh Ảnh nhảy ra: “Vương gia, chúa thượng có lệnh...”.

“Lệnh con khi, ta giẫm lên người hay là người nằm im giả chết! Tiểu tử kia chẳng phải lo sợ lão phu giết người của nó hay sao!”. An Thanh vương xua tay, trợn mắt.

Thanh Ảnh nén cười, nằm ra đất, giả đò chết thật. An Thanh vương đá anh ta một cái, vòng qua người anh ta đi vào rừng.

Lưu Giác nằm thẳng trên đất, hai hàng nước mắt chảy xuống má.

“Chà chà, con trai ta còn khóc cơ đấy”.

Chàng vùng dậy, ôm chầm lấy ông: “Cha, lòng con đau lắm, đau lắm cha ơi!”.

Bao nhiêu năm nay, ngay từ khi con còn nhỏ ông đã để nó lại trong vương phủ cho Ô y ky trông nom, mình ông dần thân đến tận Biên thành xa xôi, không thăm hỏi, để nó sống tự lập. Mắt ông mờ ướn, lòng xót xa. Con trai đã lớn, cuối cùng đã tìm được người nó yêu thương. Ông rất tự hào về nó, Lưu Giác là đứa trẻ nồng nhiệt, đã yêu là yêu hết lòng, chí tình chí nghĩa, thật quá giống ông!

“Con trai, con là con trai của An Thanh vương ta, là Bình Nam vương lòng danh của Ninh quốc, con có hiểu bổn phận của con không?”.

“Cha, con làm chưa tốt hay sao?”.

“Rất tốt, đến bây giờ, con đã làm rất tốt, khỏi cần giấu con thêm nữa. Đứa con dâu này cha rất hài lòng”. An Thanh vương cười khe khẽ.

Lưu Giác sững người: “Cha nói gì?”.

An Thanh vương nhảy ra hai bước, nói giọng nghiêm túc: “Con đi theo cha!”.

Lưu Giác theo ông đi vào thư phòng. Khuôn mặt ông toát lên một vẻ trang nghiêm, trịnh trọng khác thường, không hiểu sao khiến chàng bất an, lòng lơ mờ đoán ra chuyện gì, nhưng không thể nào nói rõ được.

“Xích Phong, người đứng gác ngoài thư phòng, trong vòng năm chục thước, một con thỏ lọt vào cũng chém cho ta. Kẻ nào liếc mắt tò mò, giết!”. An Thanh vương đồng dục truyền lệnh.

Lưu Giác kinh ngạc đứng nghe ông truyền lệnh, buột miệng nói: “Cha!”.

An Thanh vương chốt cửa thư phòng, vặn sang phải xoay sang trái, dùng tay đẩy, án thư trên tường dịch sang trái, lộ ra một cái ngăn bí mật. Ông thận trọng lấy ra một đạo thánh chỉ màu vàng cuộn thành hình thoi: “Bình Nam vương Lưu Giác tiếp chỉ”.

Lưu Giác sững người, vội vàng hất áo quỳ xuống. An Thanh vương mở đạo thánh chỉ, nhưng không tuyên đọc, chỉ đưa cho con trai. Lưu Giác đón xem, miệng há, mắt mở càng to. Chàng mỉm cười trả lại cho cha, trong lòng lớp lớp sục sôi như sóng bể. Bão táp chưa đến gió đã quay cuồng, thánh chỉ của Ninh vương không chỉ viết rõ tứ hoàng tử là người kế vị ngai vàng, mà còn liệt ra bao tội ác tày trời của hoàng hậu và thế lực họ Vương, ngay cả nguyên do cái chết của Trần hoàng hậu cũng viết rõ ràng. Đạo chỉ này sẽ bật tung triều đình Ninh quốc, uy hiếp thái tử, nhưng nếu bại lộ ra trước khi Lưu Phi yên ổn lên ngôi, sẽ dẫn đến thảm họa khôn lường.

“Tại sao tiên vương không trực tiếp phế thái tử? Chúng ta vẫn ủng hộ Tử Ly như vậy”. Lưu Giác băn khoăn.

An Thanh vương thở dài: “Ba năm trước, tiên vương đã trao Hữu quân cho Tử Ly, giao Nam quân cho con và Cố Thiên Tường, nhưng Nam quân và Hữu quân cách Phong thành quá xa, hơn nữa không thể đưa toàn bộ binh mã trở về Phong thành tranh giành vương vị. Một khi Đông cung bị bức ép, hơn hai mươi vạn Đông quân trong tay Vương Thái đồn trú gần Phong thành nhất sẽ ra tay trước chiếm Phong thành. Hai bên khai chiến, Ninh quốc đại loạn, bốn nước kia sẽ thừa cơ nhảy vào, cơ nghiệp mấy trăm năm của Ninh quốc... Đây là kết cục chúng ta không muốn nhìn thấy!”.

“Con xin tuân lệnh cha”. Lưu Giác nói.

An Thanh vương hạ giọng: “Ly Thân vương hiện cách Phong thành không quá một trăm dặm, đem theo hai vạn binh mã, nhưng vào thành phục tang nhiều nhất chỉ được mang năm ngàn cận vệ. Nếu hai bên khai hỏa ở Phong thành, một là trăm họ khốn khổ, hai là vương thành đại loạn, đây là điều mấy nước kia trông đợi”.

“Cho nên, cha muốn con tỏ ra có chung mối thù với thái tử, cố gắng giảm thiểu thương vong, để Ly Thân vương thuận lợi đăng cơ?”.

“Phải, lẽ nào thật sự phải dùng mười vạn Nam quân, hai vạn Hữu quân và hai mươi vạn đại quân Đông lộ khai chiến? Theo tin tình báo của An Thanh vương phủ và Ly Thân vương phủ, trong tay họ Vương vẫn giấu một đội tinh binh. Trong khu rừng Hắc sơn phía đông mấy năm nay có những dấu hiệu kỳ lạ, chúng ta nghi ngờ đội quân này ẩn náu trong đó, quân binh bao nhiêu, sức chiến đấu thế nào vẫn chưa làm rõ. Hơn nữa, địa thế vương cung dễ thủ khó công, nếu họ Vương chiếm cung đình, chúng ta buộc phải tấn công mạnh, thương vong khó lường, chưa biết chừng Ninh quốc vì thế sẽ suy yếu, đây là điều vương thượng và cả Lưu tộc không muốn nhìn thấy”.

“Vậy ý cha là...”.

“Ta đã liên hệ với Ly Thân vương, phải nắm chắc và không chế cục thế trước lễ đăng cơ ngày mười tám tháng ba, tuyên đọc thánh chỉ của vương thượng, loại bỏ thế lực họ Vương, triệt tiêu hậu họa! Hiện chỉ còn hai mươi ngày nữa là đến ngày mười tám tháng ba, chúng ta không chỉ phải hoàn toàn không chế cục diện Phong thành, đồng thời còn phải thâm nhập vào vương cung, nắm được động tĩnh của họ Vương, nhất cử thành công. Trước ngày đó, không thể để bọn họ mảy may phát hiện. nếu không chỉ còn cách tấn công trực diện!”.

An Thanh vương nói rõ tình hình trước mắt, ánh mắt tinh anh nhìn con trai. Bây giờ Lưu Giác là nguyên soái thống lĩnh thiên binh vạn mã, không còn vẻ vương tôn an nhàn hưởng lạc nữa.

“Con hiểu ý cha, trước khi chuyện kia xảy ra con phải tìm cơ giao chiến với Ly Thân vương một trận, loại bỏ nghi ngờ của Đông cung đối với vương phủ chúng ta”.

“Không chỉ có thế. Cuộc chiến giữa con và Ly Thân vương là riêng tư, hoàn toàn chỉ có hai người, nhưng như thế cũng có nghĩa sẽ đặt con và Tử Ly vào vòng nguy hiểm, Đông cung hoàn toàn có thể thừa cơ ra tay trước, bắt cả hai người. Mặc dù có Nam quân không chế, hai mươi vạn Đông quân không thể tất cả vào Phong

thành, nhưng đội quân bí mật trong tay Vương thái úy mà chúng ta chưa nắm rõ lại hoàn toàn có khả năng xuất hiện. Cho nên, trận đấu này giữa hai người có tác dụng lớn nhất là quảng mối, như đội quân bí mật của họ Vương lộ diện!”.

Lưu Giác trầm ngâm một lát: “Tại sao không thể bất ngờ tập kích Vương cung và phủ thái úy, giam lỏng Vương hoàng hậu, thái tử và Vương thái úy?”.

“Thế lực họ Vương đã củng cố nhiều năm, không tuyên đọc tội trạng của họ trước bàn dân, thiên hạ sẽ không tin, quần thần khó phục. Đừng quên, thái tử vẫn danh chính ngôn thuận là người kế vị ngôi báu! Tử Ly đăng cơ, phải có nguyên cớ xác đáng, chỉ có để thái tử ra tay trước. Và lại nếu động binh nhưng lại không tiêu diệt hết thế lực họ Vương, không biết chúng ta phải mất bao nhiêu năm mới dẹp hết phản nghịch. Trần quốc đang nôn nóng, sợ dĩ lần trước dám tấn công Lâm Nam, chính là đã nhìn thấy Ninh quốc mấy chục năm không có chiến tranh, quân đội mặc dù hùng hậu nhưng không có kinh nghiệm thực chiến. Từ đó có thể thấy mấy nước đang hau háu nhòm ngó nước ta, chỉ chờ chúng ta xảy ra nội chiến để ra tay”.

“Nhưng nếu đội quân này không xuất hiện?”. Lưu Giác nghi ngờ.

“Thái tử muốn diệt Ly Thân vương, tất phải chờ sau khi Ly Thân vương trở về Phong thành phục tang mới có thể ra tay, tang lễ hoàn tất chỉ cách lễ đăng cơ không quá năm, sáu ngày. Ba ngày trước lễ đăng cơ, con phải hẹn Tử Ly giao chiến, đối với vương gia, đây là thời cơ tốt nhất, thái tử hoàn toàn có thể mượn đội kỳ binh này tiêu diệt con và Ly Thân vương mà thần không biết quỷ không hay, hơn nữa lại có thể phủi sạch trách nhiệm. Cho nên, đội quân này nhất định sẽ lộ diện”.

“Cho nên, ba ngày trước đại lễ, con hẹn tư đấu với Ly Thân vương, chính là cố ý cho Đông cung một cơ hội, để đội quân bí mật kia hoàn toàn lộ mặt, ra sau đó triệt để tiêu diệt?”.

“Đội quân này nếu không loại trừ, một khi thái tử tẩu thoát, sẽ trở thành nòng cốt để thái tử tái dựng cơ nghiệp, cũng chính là mầm họa lớn nhất gây rối loạn Ninh quốc!”.

Lưu Giác khâm phục nhìn cha, ông đã suy tính mọi bề chu đáo, tiên lượng trước mọi hậu họa về sau. Nhưng “Phụ thân, Đông cung hoàn toàn có thể ra tay trước không chế chúng con, cho dù chúng con tìm mọi cách để họ tin. Bán tin bán nghi, chỉ bằng dứt khoát tiêu diệt chẳng phải càng yên tâm sao?”.

An Thanh vương cười ha hả: “Con trai à, nên biết hiện ba công thành đều do chúng ta trấn giữ, Đông cung không dám ra tay trước, binh lực Nam quân nằm trong tay con và Cố Thiên Tường, binh lực Tây quân nằm trong tay Ly Thân vương, họ cũng không muốn va chạm trực diện, sợ cá chết lưới rách. Ngộ nhờ Tử Ly cầu viện binh hai nước Khởi, Trần đánh trực tiếp, thái tử cho dù lên ngôi cũng khó ứng phó. Nếu chúng ta làm cho Đông cung tin, họ Vương sẽ tưởng rằng Cố Thiên Tường chỉ nắm thủy quân của Nam quân, mười vạn binh mã trong tay con, thái tử có thể dùng, như vậy, Nam quân vào cuộc sẽ là một đòn chí mạng. Huống hồ...”. An Thanh vương cười, “Cho dù họ không tin hoàn toàn, cũng không thể không dựa vào chúng ta, mười vạn binh mã này quá mê hoặc thái tử, nếu thật sự có thể đứng về phía Đông cung, Ly Thân vương cầm chắc đại bại!”.

Mọi sắp đặt đều là để Lưu Phi đăng cơ, vì tương lai ổn định của Ninh quốc. A La nói thích Lưu Phi, e cũng là mưu kế để Lưu Giác chiếm được niềm tin của Đông cung. Lưu Giác bỗng thấy lòng nhẹ nhõm, mọi đau buồn phần uất mấy ngày qua bỗng chốc tiêu tan, chàng liếc nhìn cha, nghĩ tới A La, được lắm, cả hai liên thủ giỡn chàng! Tấm lưng thẳng cứng của chàng mềm lại, trở lại vẻ bông lơn không thể kìm chế, mặt tươi như hoa, hai đồng tử bắt đầu bốc hỏa: “Con hiểu rồi, cha! Cha được lắm, cha làm thế nào thuyết phục A La tuyên bố thoái hôn, tạo ra mối thù giữa con và Ly Thân vương?”

An Thanh vương đảo mắt, tính đường rút lui, ánh mắt tinh tường nhấp nháy, nói: “Cha chỉ nhắc một chút, nó đã hiểu, nó đối với con, ha ha đúng là rất tốt!”.

“Đúng thế, không tồi, kế hay lắm! Sao con có thể chịu để hôn thê của con làm mất mặt vương phủ chúng ta, hai người quả thực quá hiểu con!”.

“Ha ha, con trai à, qua chuyện này cũng có thể thử xem lòng A La đối với con thế nào? Cha chẳng qua cũng chỉ muốn tốt cho con!”. An Thanh vương cười, trong lòng cũng có chút băn khoăn.

Lưu Giác bỗng hét lên: “Vì con, cha để nàng làm bia hứng mũi giáo đường tên? Cha có biết như vậy, nếu hai bên giao chiến, nàng sẽ trở thành con tin để uy hiếp Ly Thân vương, thực chất uy hiếp ai? Uy hiếp Lưu Phi hay chính con trai cha?!”.

“Cái này, cũng đành hy sinh một chút, không phải sao? Huống hồ, nếu không phải vạn bất đắc dĩ, không nguy cấp đến tính mạng A La. Cha nó chẳng phải vẫn đang là tả tướng đương triều hay sao!”. An Thanh vương không dám nhìn con trai.

“Lại còn giấu con? Hả? Ai đã xúi nàng ấy to gan dám làm chuyện đó? Chẳng phải chính là cha hay sao! Nói cho cha biết, không thể lờ nàng ấy vào cuộc! Đây là cuộc đấu giữa đàn ông với nhau, chuyện này đủ rồi, không cần A La làm thêm gì nữa”.

An Thanh vương mặt hơi biến sắc: “Nếu Đông cung đòi người?”.

“A La là vương phi của con, con hoàn toàn có thể từ chối, cứ coi A La không bằng lòng, con cũng sẽ lấy nàng ấy, không ai được phép đưa nàng ấy đi!”.

“Con phải hiểu, nếu A La không đứng trước mặt họ, tuyên bố trở mặt với con, Đông cung có thể dễ dàng tin sao?”.

Lưu Giác ngó người, đứng thế, nghe đồn A La tuyên bố suốt đời gắn bó với Tử Ly, hai người đã có thệ ước thủy chung, bản thân mình đã nổi giận dùm dùm trước mặt những người ở Đông cung. Nhưng nếu tưởng chỉ cần như vậy họ đã tin, tức là quá coi thường người của Đông cung. Muốn để họ tin, không chỉ cần Tử Ly phối hợp, còn cần diễn tốt vở kịch trước mặt họ, Nhưng, diễn thế nào? Phản ứng của một người đàn ông bình thường sẽ là hận đến mức giết chết người mình yêu? Giết là không thể? Nhưng lúc phần nộ không thể không ra tay, làm sao chàng có thể ra tay? Biết rõ A La vì mình đã dấn thân vào nguy hiểm, lại còn muốn mình ra tay với nàng?

“Con phải làm thế nào? Tỏ ra tức giận trước mặt họ? Chẳng phải cũng còn nể mặt tả tướng hay sao?”.

“Hừ, e là lúc đó người ra tay trước chính là tả tướng! Lúc đó ông ta còn không dám ra tay dạy con, sau này còn nói được ai?”.

Lưu Giác lại nổi đóa: “Ai bảo cha nghĩ ra trò này? Nếu A La có mệnh hệ gì, con sẽ cho vương phủ tuyệt tử tuyệt tôn!”.

An Thanh vương tức giận rung râu: “Nghịch tử! Những lời như vậy cũng dám nói với cha người sao? Con ngốc thế? Sao không biết thể hiện một chút truyền thống của vương phủ? Con che giấu điểm yếu một chút không được sao? Mặc kệ A La thích ai, đằng nào con cũng đã đính ước, ai dám nôn nóng với ai. Mặc nó khóc lóc cự tuyệt, con mặc kệ, cướp người về phủ hẵng hay! Sao ta lại sinh ra đứa con ngốc thế chứ?!”.

Lưu Giác lại ngây ra, mãi mới bình tĩnh trở lại: “Hình như con đã làm A La tức giận, hôm nay còn đánh nàng một chuồng!”.

“Vậy còn đứng ngây ra đó làm gì? Nếu bây giờ A La không thềm đề ý đến con, con cướp về cũng chẳng ích gì!”. An Thanh vương đá vào hông Lưu Giác.

Lưu Giác xoa hông, nói dối: “Ai bảo hai người giấu con, không hề thương con tí nào! Để mọi chuyện xong xuôi, con sẽ tính sổ với hai người!”.

“Bây giờ ta hối hận vì đã nói với con, với tính cách của con, liệu có làm hỏng chuyện không? Con cần diễn tốt tấn trò này, nếu để cho Đông cung sinh nghi, hỏng việc lớn của ta, lão phu sẽ tự tay quất nát hông con!”.

Lưu Giác lại thở dài, không biết là vui hay buồn. Vui vì A La đã vì chàng mà dám mạo hiểm tính mạng, tuy không nói ra, nhưng rất nặng tình với chàng. Buồn vì không muốn A La chịu khổ, sợ nàng nguy hiểm. Chàng bỗng hối hận, nếu không biết thì tốt, biết rồi thật khó diễn. Chợt nghĩ đến sự lỗ mãng vừa rồi đối với nàng ở Tùng phong đường, đột nhiên không dám quay về đối mặt với nàng.

Gió lạnh thổi từng cơn, Tùng phong đường ẩn hiện trong rừng, ánh đèn thấp thoáng, Lưu Giác lặng lẽ đứng trong rừng, nhìn ánh đèn chập chờn. Ở đó có một

người, người chàng yêu, thương nhớ bao nhiêu? Chàng không đong đếm được, nhớ nhung cơ hồ tự nhiên như hít thở, tình yêu của chàng như thấm vào không khí đi vào phổi trở thành một phần dưỡng khí nuôi sống sinh mệnh chàng, mất đi tựa hồ bóp cổ họng chàng, chàng sẽ ngạt thở mà chết. Chàng ngửa đầu nhắm mắt, cảm nhận hơi gió đêm như bàn tay ấm ve vuốt mặt chàng, khiến cho nỗi xúc động căng tràn dào dạt dịu đi. A La tại sao nàng không nói với ta? Tại sao không dùng đôi mắt long lánh như thủy tinh của nàng mách bảo ta? Sao lại khiến ta đau khổ, khiến ta bồn chồn, khiến ta bất an như vậy. Nàng tự nhiên như nhiên bước vào cuộc tranh giành quyền lực giữa những người đàn ông, chỉ là vì ta. Nàng khiến ta lấy tình nào bù đắp cho vắng? Lưu Giác thần thờ không dám quay về.

Xưa nay chàng luôn cho rằng, chỉ có tình yêu của chàng là sâu đậm, tưởng là chỉ có bản thân chàng đang cho đi, còn A La chỉ thụ động nhận về, bây giờ mới biết nàng đã vì chàng tự nguyện dâng thân vào vòng xoáy hiểm nguy, tận đáy lòng bỗng xúc động run run. Lưu Giác trấn tĩnh, vẻ kiên nghị nặng dần trong ánh mắt, cuối cùng chàng trở bước.

Chàng nhẹ nhàng đẩy cửa tấm thất, A La mặc áo choàng của chàng, nằm cuộn tròn ngủ trên giường. Lưu Giác đứng cách vài bước, mắt nhìn nàng không chớp. A La gầy đi chút ít, cằm nhón nhọn, những ngày trốn ở Tổ tâm trai chắc hẳn ăn uống kém. Hàng mi dài rủ bóng, giống như con bướm dùng cánh nghỉ, đẹp đến nỗi khiến chàng không dám thở, sợ kinh động làm con bướm bay đi, giấc mộng sẽ tan biến. Ánh mắt chàng dừng trên tay nàng để trên chiếu, vết tím nơi cổ tay nổi bật giữa làn da ngọc. Nỗi xót xa tràn ứ khiến chàng tự đánh vào mình, sao ra tay mạnh thế?

A La nghe thấy tiếng động, hé mắt mơ màng, nhìn thấy Lưu Giác đứng cạnh giường, sắc mặt rất xấu. Nàng bỗng giật mình, tự nhiên co người lùi vào trong.

Nhìn thấy động tác của nàng, tim chàng run lên, mình làm nàng sợ ư? Mình khiến nàng sợ hãi hay sao? Chàng không tìm được nữa, bước tới.

“Chàng định làm gì?”. A La hoảng hốt nhảy lên, vô ý thức kéo chặt áo ngoài rộng thùng thình trên người.

Lưu Giác không trả lời, kéo tay nàng, xoa nhẹ chỗ vết trói: “Ta ra tay mạnh quá, đau không?”.

A La nghiêng mặt: “Không đau!”.

Xoay mặt nàng lại, Lưu Giác nói: “Ta quá giận mới ra tay mạnh thế, nàng... ai bảo nàng liên thủ với cha lừa ta?”.

A La nghi ngờ nhìn chàng: “Chàng đang xin lỗi hay đang trách?”.

“Cả hai?”.

“Ồ, vậy thì thôi, khỏi cần xin lỗi, thiếp tự làm tự chịu. Trách ư, cũng không cần, vốn giàu chàng là sợ chàng diễn không tốt”. A La từ từ giải thích.

“Ta... hôm nay... hôm nay, chuyện đó, nàng còn trách ta không?”. Nghĩ đến chuyện ban sáng, mặt chàng lập tức bay qua một vệt đỏ hoài nghi.

“Trách chàng gì cơ? Là chàng trách thiếp mới phải, thiếp đã phụ chàng, người trong lòng thiếp là Tử Ly!”.

A La nói cứng, nàng vẫn chưa hết giận.

“Nói nhảm, rõ ràng nàng tốt với ta”. Nụ cười ngọt ngào vụt hiện trên miệng chàng.

“Chàng tưởng chàng là ai? Nói thật, người thiếp thích là Tử Ly. Dầu thiếp không thích Tử Ly thiếp cũng sẽ không lấy chàng!”. A La rút tay về, nằm xoay lưng lại.

“Không được nói thích Tử Ly, ta nghe rất khó chịu!”.

“Chàng khó chịu là không cho thiếp nói sao? Những điều thiếp khó chịu nhiều lắm! Dựa vào đâu hai người tranh giành để vị lại cuốn thiếp vào? Thiếp chỉ muốn vui vẻ sống bên mẹ, là ai đã một mực bắt thiếp về Phong thành?”.

“Nàng là vương phi của ta, những gì cần đối diện, không nên né tránh, đi đâu tránh được phân tranh? Ví như những kẻ áo đen ở thành Lâm Nam, nàng có làm gì bọn chúng không, vậy sao vẫn bị dao kẻ cô, họa đến nhà!”.

“Thiếp không lấy chàng không được sao? Nếu lại gặp bọn áo đen áo trắng nào nữa thì đó là số thiếp không tốt, thiếp xui xẻo!”. A La bắt đầu giở trò, bất chấp

lễ nghĩa! Việc gì phải lễ nghĩa? Chàng tưởng thiếp thích đến đây sao, thiếp đang muốn mơ một giấc là trở về thế giới của thiếp.

“Nàng nói không lấy là không lấy ư?”. Chàng lại bị nàng chọc tức, nhưng lời vừa ra đã thấy hối hận, tại sao mới nói vài câu, đã lại nặng lời.

“Thiếp không lấy, thì sao nào?”. A La ầm ức, bụng nghĩ, nhận lỗi chưa xong còn uy hiếp người ta.

Lưu Giác lại tức phát điên, đột nhiên bật cười: “Nếu đúng là lòng nàng không có ta, sao lại cùng ông già vạch mưu? Hả?”.

A La đỏ mặt: “Thiếp ra điều kiện. Từ bây giờ, muốn thiếp giúp hai người thực thi mưu kế, lão vương gia phải đồng ý với thiếp, khi mọi chuyện kết thúc, sẽ hủy hôn, thả cho thiếp đi!”.

“Đừng mơ!”. Lưu Giác cười khẩy, “Không lớn hơn chuyện ta động binh tấn công, ta không tin trận đánh này đánh không nổi! Nói thật, nếu sớm biết đó là mưu kế của ông già, ta tuyệt nhiên không chấp nhận!”.

A La ngây người, tức giận vô cùng: “Bất luận chàng nói thế nào, từ bây giờ hủy hôn, thiếp và chàng không liên can!”.

Lưu Giác tự nhủ phải nhẫn nhịn nhường nàng, gặp chuyện như thế, A La bực tức muốn trút giận thế nào tùy ý. Chàng đổi giọng nhẹ nhàng: “Vậy phải thế nào nàng mới chịu nguôi giận? Hả? A La? Là ta đã sai, ta không nên bị cuốn vào mưu kế của nàng và cha mà không biết, lại còn nghi ngờ nàng, ra tay không nhẹ. Là ta đã sai, nàng đừng giận nữa được không?”. Quả thực, cả đời chàng, Lưu Giác chưa bao giờ hạ mình như vậy. Chàng đã dùng ánh mắt da diết nhất, chân thành nhất để nhìn nàng. Còn nhớ trước đây, đào nương Hồng Ngọc nổi danh nhất Văn hoa lâu đã hát cho chàng nghe một khúc tuyệt vời, chàng động lòng, cũng nhìn người ta với ánh mắt như thế, Hồng Ngọc lúc đó đã thờ dài nói, giai nhân trong thiên hạ không một ai không nghiêng ngả bởi ánh mắt thâm tình như thế của tiểu vương gia.

A La nhìn Lưu Giác đang định nói gì, lại khẽ ngáp. Nàng dùng tay che miệng, mắt chớp chớp: “Thôi, xin lỗi là không sao, không tính toán với chàng nữa, thiếp buồn ngủ rồi”. A La thật sự không muốn nói nhiều. Nếu Lưu Giác nhận ra, màn kịch này chàng sẽ diễn không thật, để chọc tức chàng nàng buộc phải nói như thế. Nhìn Lưu Giác đang cố nén tức giận, nàng dịu giọng: “Thôi cho qua!”. A La nói xong, lại ngáp.

Lưu Giác tức điên xông lại: “Ta thật lòng xin lỗi nàng, vậy mà nàng nghe lại buồn ngủ?”. A La lườm: “Vậy chàng muốn thiếp làm gì? Cảm động khóc lóc hay sao? Thiếp biết tâm tư của chàng, tha lỗi cho chàng rồi”.

Nói xong nàng làm ra vẻ buồn ngủ. Lưu Giác đỡ khóc đỡ cười, những lời nói chuẩn bị sẵn hoàn toàn trái ngược với những gì diễn ra, nhưng chàng vẫn không cam lòng rời đi, mặt sa sầm nói: “Được, chuyện cũ không nhắc lại nữa, không biết ai cho nàng cái gan làm chuyện này. Nàng không biết nguy hiểm hay sao? Tự đẩy mình vào mũi tên ngọn giáo!”.

Nhìn thấy vẻ mặt sa sầm của Lưu Giác, nổi bực trong lòng A La lại bùng phát: “Chàng vẫn còn nói thế? Nếu người ta không vì...”.

“Cái gì? Vì cái gì?”. Lưu Giác hỏi dồn. Hôm nay không nhân cơ hội này ép nàng nói ra, với tính cách A La, e là có thể chết vì chàng nàng cũng không chịu nói là nàng thích chàng.

“Vì Tử Ly đại ca đang cơ làm hoàng đế!”. A La nghiêng mặt sang một bên nói, tránh ánh mắt Lưu Giác.

“Thật không? Vậy nàng nói ra thế này chẳng phải hại huynh ấy hay sao? Nàng đang giúp huynh ấy hay hại huynh ấy?”. Lưu Giác hỏi về thân nhiên.

“Khỏi cần chàng quan tâm! Đây là chuyện giữa thiếp và Tử Ly đại ca, khỏi phiền Bình Nam vương bận lòng!”.

Lưu Giác kéo mặt nàng quay lại, A La đẩy tay chàng: “Đừng động chân động tay làm hại thanh danh của thiếp!”. Nàng cúi rèm mi, trong lòng không hiểu tại sao thấy ngượng vô cùng.

Lưu Giác đột nhiên buồn cười, A La không biết vẻ ương ngạnh của nàng lúc này rất trẻ con, đâu có giống người đang nổi giận. Rõ ràng vịt chết còn cứng mỏ! Bây giờ chàng có rất nhiều thời gian và lòng kiên nhẫn, bụng nghĩ, lần này quyết không để nàng bỏ trốn. Chàng một tay ôm A La lên: “Ta thích nàng động thủ. Nếu làm hại thanh danh của nàng, nàng sẽ lấy ta, chủ ý này rất hay!”. Chàng cười ha hả, ôm A La đi về phía bể tắm.

A La kinh ngạc: “Xấu xa! Chàng lại định...”.

“Nói đúng rồi, hôn thê của ta thay lòng đổi dạ, bản vương mừng lắm, muốn ra tay trước để tỏ rõ uy phong. Một khi nàng trở thành người của ta, để xem Tử Ly đại ca của nàng có cần nàng nữa không? Hình pháp Ninh quốc sẽ tuyên phạt thế nào? Kẻ tư thông với người khác thích chữ vào mặt, đánh đòn, chà chà!”.

A La giờ tay chém lên cổ chàng, chưa kịp chạm vào, cả người nàng đã bay về trước, nàng hoảng hốt kêu lên nhưng đã rơi tõm xuống nước: “Lưu Giác, nói cho chàng biết chàng chớ làm bừa. Thiếp, thiếp với chàng vẫn chưa hết!”.

Lưu Giác khoanh tay đứng trên bờ, khoái trá nhìn A La cả người ướt sũng: “Áo của ta, nàng mặc quá rộng, để lộ như vậy lại càng mê ly”.

A La cúi đầu nhìn, quả nhiên chiếc cổ rộng hoác lộ ra một mảng ngực lớn, nàng vòng hai tay che lại, chui người xuống nước, thò mặt lên mắng: “Dâm tặc!”.

Lưu Giác cười ha hả: “Hình như đây là lần thứ ba nàng mắng ta là dâm tặc, cũng phải, để cho nàng chứng kiến một chút dâm tặc là thế nào!”. Nói xong chàng làm động tác cởi y phục.

A La cuống quýt: “Đừng, chàng đừng thế!”.

“Đừng cũng được, nhưng nói đi, tại sao nàng muốn giẫm lên vũng lầy này? Nói xong ta sẽ không động đến nàng!”

A La lườm chàng một cái, ngâm mình trong bể, bối rối vô cùng. Thấy Lưu Giác đứng trên cao nhìn xuống, ung dung đùa giỡn mình để giải khuây. Nàng tức giận hai tay đập nước, miệng nhếch ra, òa khóc: “Chàng bắt nạt thiếp, thiếp muốn về nhà! Thiếp muốn cha, muốn mẹ! Thiếp không muốn sống với chàng và những

người ở đây!”. Nàng vừa khóc vừa đập nước tung tóe, mặc cho cổ áo rộng để lộ xuân quang. A La khóc vì không hiểu tại sao bị đẩy đến đây, lại bị giày vò bởi người đàn ông này. Nàng càng khóc càng tủi thân.

Kinh ngạc đau đớn cùng với tiếng khóc xoáy vào lòng, Lưu Giác không kịp nghĩ lao xuống nước, ôm chặt A La. “Đừng khóc, A La đừng khóc!”. Lòng chàng xót xa, đau nhói từng cơn: “Ta không ép nàng, không ép nàng nữa, nàng muốn về nhà, ta sẽ đưa nàng về tướng phủ!”.

“Thiếp không muốn về tướng phủ, thiếp không muốn nhìn người cha bán con cầu vinh ấy. Cha thiếp tốt hơn ông ta nhiều, cha thiếp là quan thanh liêm, thiếp ghét ông ta! Rất ghét!”. A La nước mắt nước mũi chan hòa, nói như mê sảng, khiến Lưu Giác không hiểu thế nào: “Được rồi, được rồi, không về thì không về! Đừng khóc nữa!”.

A La đã khóc to hết cỡ, mặc cho Lưu Giác dỗ dành, nàng càng khóc to hơn. Lưu Giác không biết làm thế nào, đành nâng mặt nàng lên hôn. A La khóc tắc cả mũi, miệng lại bị bịt chặt, không thở được, khó chịu cổ vùng vẫy thoát ra. Lưu Giác luống cuống, sợ nàng thoát khỏi tay mình, hai tay càng xiết mạnh, ôm riết nàng vào người. A La bị ép chặt, mặt đỏ lựng, không thoát ra được, trợn mắt nhìn chàng, không duy trì được bao lâu, không thở được một hơi, người nàng đã nhũn ra, ngất đi.

Lưu Giác thấy người nàng mềm ra, vội vàng dùng tay dìu nàng, thấy nàng đã ngất. Sao A La lại bị ngất như thế? Chàng lo lắng đứng trong nước một lát, thở dài, ôm nàng lên bờ đi vào phòng ngủ. Chàng cởi chiếc áo rộng thùng ướt đầm, da thịt A La non nớt như đứa trẻ sơ sinh hiện ra trước mắt chàng. Lưu Giác mỉm cười, trong lòng không một gợn dục vọng, lấy khăn khô lau người cho nàng, dùng tấm mền bọc lại cẩn thận, xong xuôi mới đi thay y phục.

A La tỉnh lại, cảnh tượng đầu tiên nhìn thấy là Lưu Giác khoác chiếc áo ngoài rộng, lộ nửa vòng ngực, tủm tỉm nhìn nàng. A La cự quạ, lập tức hét lên: “Chàng muốn gì?”.

Nàng co người lúi trong chăn, chỉ thò đầu ra.

Lưu Giác phục bên cạnh nàng, cách tấm chăn ép chặt người vào nàng: “Yên tâm, ta không làm gì nàng đâu”.

Ánh mắt sâu thẳm của chàng bám riết ánh mắt nàng: “A La, ta biết... ta chỉ rất muốn nghe nàng nói một câu, nàng thích ta đúng không?”.

A La cảm thấy mắt chàng như có nam châm, hút hết mọi ánh sáng vào đó, tàng ẩn tình yêu máu thịt, đập dồn giông bão như biển cả. Một màn ánh nước hiện lên lên trong mắt nàng.

“Chúng ta phải ở bên nhau, bất luận thế nào cũng ở bên nhau”. Lưu Giác khẽ nói. Chàng cúi đầu hôn nhẹ vào má nàng, ôm nàng vào lòng. A La nhắm mắt, thoáng mỉm cười, từ từ ngủ thiếp đi.

Đêm khuya dần. Ánh hồng bùng lên, một ngày sắp tới. A La mở mắt, mặt trời đã chan hòa trong phòng. Nàng chợt mình, Lưu Giác cũng tỉnh giấc, lúc này chàng mới nhận ra mình đã ôm A La trong lòng ngủ suốt đêm. Ánh mắt hai người gặp nhau, lại né tránh, A La nói khẽ: “Lấy quần áo cho thiếp!”.

Lưu Giác ngậy người nhìn khuôn mặt đỏ hồng ngượng nghịu của nàng: “Nàng đẹp lắm!” Chàng in nhanh nụ hôn lên mặt nàng, nhảy khỏi giường, ngoái đầu nhìn nàng: “Ta thấy nàng cứ như thế này là tốt nhất”.

A La đỏ mặt, không chấp.

Lát sau, Tư Họa bê một chồng quần áo mỉm cười bước vào: “Chúa thượng sai Tư Họa đến hầu tiểu thư!”.

Chương 25

Ngày mồng bốn tháng ba Ly Thân vương Lưu Phi dẫn năm ngàn thiết vệ từ Biên thành trở về Phong thành, chỉ mang hai thị vệ vào cung phục tang Ninh vương.

Mọi thứ vẫn như cũ, chỉ thêm trùng trùng điệp điệp những bức phướn trắng như tuyết phát phơ trong gió lạnh. Tử Ly nước mắt chứa chan, chàng đã trở về, giờ đây chàng không còn là vị vương tử chỉ nom nớp đề phòng Vương hoàng hậu và luôn nhẫn nhịn trước thái tử của ba năm trước. Chàng rải những bước dài hùng dũng, mắt sáng quắc như ánh gương, đi thẳng vào Ngọc Long cung.

Nhìn thấy cửa cung, lòng chàng thổn thức, chân bỗng khuyu xuống, miệng kêu lên một tiếng bi thương, chấn động uy nghiêm, vang vọng khắp vương cung. Quần thần và cung nhân phục ở trong ngoài cửa cung môn bỗng bật khóc hu hu, tiếng khóc trập trùng. Cố tướng, Lý tướng cùng các đại thần nức nở khuyên chàng: “Tứ điện hạ xin bớt đau buồn!”.

Vương hoàng hậu và thái tử nghe thấy tiếng khóc của Tử Ly không hiểu nguyên do gì một trận hàn khí đột ngột dâng trong lòng, sự bi thương trong tiếng khóc đó thấm vào phủ tạng khiến họ hốt hoảng, đầu óc bấn loạn.

Thái tử Lưu Giám bước ra ngoài cung, nhìn thấy tứ hoàng đệ xa cách ba năm, mình vận tang phục trắng toát, gục khóc trước thềm cung. Hắn, cuối cùng đã trở về, có tin báo, hai vạn binh mã của hắn đang đồn trú ở khe núi Hoàng Thủy ngoài cổng tây kinh thành, tám vạn Hữu quân có dấu hiệu điều động. Hắn sắp khởi binh giao tranh với chàng. Thu lại ánh mắt căm ghét, Lưu Giám bước từng bước vững chãi xuống thềm, nghẹn ngào: “Tứ hoàng đệ, đệ về muộn rồi”.

Tử Ly trấn tĩnh, chấp tay thi lễ với thái tử: “Hoàng huynh...”, nói đoạn từ từ đứng lên, “Đệ đi gặp phụ hoàng”, rồi thông thả bước vào Ngọc Long cung.

Ba năm trong quân ngũ đã rèn rũa nên một tứ hoàng đệ với khí chất khác hẳn, vẻ nho nhã thư sinh vốn có dường như bị xóa sạch trơn, thay vào đó sát khí lạnh lùng của kẻ chinh chiến chốn sa trường. Nếu Lưu Phi ngày trước là con dao bạc sang trọng chỉ có thể dùng để bỏ dưa, cắt thịt nướng trên yến tiệc, thì Tử Ly bây giờ là một thanh gươm từng nhuốm máu, rút khỏi vỏ là máu chảy đầu rơi! Thái tử nhìn phong độ đại tướng toát ra từ tấm lưng thẳng vút và bước chân đỉnh đạc của Tử Ly, bàn tay bất giác nắm thành nắm đấm.

Tử Ly nhìn Ninh vương yên vị trong quan tài thần sắc như còn sống, nghĩ đến từ nay về sau, tia sáng ấm áp cuối cùng trong vương cung đã tắt, hai hàng lệ tuôn như mưa. Chàng lấp bắp: “Phụ hoàng” rồi từ từ phục xuống, hai mắt nhắm nghiền, lưu giữ trong đáy mắt mình khuôn dung hiên hậu đó, tựa hồ cái nhìn ngưng tụ này đã khắc tình yêu thương của phụ thân thành bức tranh vĩnh hằng trong lòng chàng. Mở mắt ra, hai mắt chàng đỏ máu, không thấy nước mắt. Một rừng những bức phước trắng chạm vào lòng giống như băng tuyết ngàn năm không tan trên đỉnh Ngọc Tượng, đóng băng tim chàng, từ đó mỗi nhịp đập của trái tim đều vùi vấy trong băng phong, chậm chậm không nhìn thấy vết băng vỡ.

“Hoàng huynh, có thể đóng quan tài lại rồi!”. Tử Ly nói giọng bình thản, mắt không chịu nhìn về phía đó nữa.

“Ừ”. Thái tử nói, lập tức nhận ra có gì không ổn, khẩu khí của tứ hoàng đệ cơ hồ như ra lệnh cho chàng. Lưu Giám tiếp cao ngạo truyền lệnh: “Đóng quan tài, đại tể bảy ngày!”.

Theo phong tục Ninh quốc, Ninh vương băng hà, chỉ cần đợi vị hoàng tử cuối cùng nhìn long nhan là có thể đóng quan tài, các hoàng tử cúng tế bảy ngày, không thấm dầu thơm. Bảy ngày sau, di thể của Ninh vương được đưa vào an nghỉ trong vương lăng trên đỉnh Ngọc Tượng. Ngày thứ mười tám đầu tiên sau khi đại tể hoàn tất có thể tiến hành đại lễ đăng cơ của tân vương.

Một toán cung nhân từ từ đóng nắp quan tài bằng ngọc, “phập” một tiếng, đoạn tuyệt mọi vận vương của Ninh vương với nhân thế. Tiếng khóc than tràn

ngập Ngọc Long cung, Tử Ly nghĩ, tiếng khóc này vừa tống biệt phụ hoàng vừa khóc cho những người sẽ chết trong cuộc tranh giành vương vị sắp tới.

Lễ phong quan hoàn tất, Vương hoàng hậu lau nước mắt: “Hoàng nhi, ba năm không về, hoàng huynh con mong nhớ khôn nguôi. Đường trường vất vả, hoàng nhi nên sớm về vương cung nghỉ ngơi, ngày mai vào cung huynh đệ hội ngộ”.

Tử Ly bái biệt hoàng hậu nhưng chưa quay ra ngay, ánh mắt lạnh lùng dừng trên người Lưu Giác: “Bình Nam vương, nhiều năm không gặp, ngày càng oai phong!”.

Lưu Giác sắc mặt trầm ngâm đứng sau An Thanh vương, nghe vậy, miệng nhếch lên, lộ ra nụ cười nhạt: “Nhờ phúc của Ly Thân vương, tiểu vương đã tìm được tam tiểu thư, vài ngày nữa sẽ thành hôn”.

Tử Ly mặt trầm như nước, cười khẩy: “Bình Nam vương chắc vẫn nhớ định ước trên thảo nguyên ba năm trước? Bản vương khâm phục nhất câu “dưa chín ép không ngọt” của Bình Nam vương!”, nói đoạn vái chào thái tử: “Thần đệ xin hồi phủ trước!”.

Lưu Giác mặt đầy nộ khí, An Thanh vương “hừ” một tiếng, lầm bầm: “Không biết phép tắc là gì!”, cũng phẩy tay áo bỏ đi. Khi ngang qua Lý tướng, An Thanh vương đột nhiên ngoái đầu, trợn mắt: “Ông dạy con giỏi lắm! Hừ!”.

Lý tướng bị chỉ trích trước mặt bá quan, mặt hết đỏ lại tái, cúi đầu nói khẽ: “Lão vương gia giáo huấn chí phải, lão thần sẽ dạy bảo nghịch nữ thật nghiêm!”.

Các đại thần đều cúi đầu im lặng. Cố tướng tức giận phẩy tay áo bỏ đi.

Ngọc Long cung thênh thang yên tĩnh hẳn, thái tử đột nhiên nói: “Tiểu muội Thanh La nên trở về tướng phủ mới phải, lưu lại phủ An Thanh vương e thiên hạ chê cười, còn ra thể thống gì”.

Thanh Lôi ngoan ngoãn đáp: “Thiếp thấy tiểu muội còn nhỏ chưa hiểu chuyện, trước hai vị vương gia anh tuấn phong lưu, nhất thời bị mê hoặc, chỉ bằng

đón vào cung, để chị em thiếp tâm sự. Đều là người một nhà, không nên để tiểu muội quá đau buồn”.

Thái tử tán thưởng nhìn Thanh Lôi. Vương Yến Hồi tiếp lời: “Xem ra phủ An Thanh vương sắp không thái bình rồi, chi bằng điện hạ cùng thiếp đích thân đến đón tiểu muội được không? Không thể để cho tứ hoàng đệ và Bình Nam vương chỉ vì tiểu muội mà quay lưng trở mặt thành thù”.

Lưu Giác từ trong cung trở về vương phủ liền vào Tùng phong đường. A La nhìn thấy chàng, mặt đỏ cúi đầu, vội vàng lật giở cuốn sách trong tay. “A La, nếu ngày mai... ngày mai Tử Ly và cha em cùng đến đòi người, em sẽ theo ai?”. Trong lòng rõ ràng đã biết nhưng Lưu Giác vẫn không cảm lòng, hỏi lại.

A La trầm nghĩ, chuyện này còn phải nói sao, không theo Tử Ly thì phải theo Lý tướng, nàng ngẩng đầu nhìn Lưu Giác: “Đi với Tử Ly, về tình có thể tha thứ, đi với cha thiếp, là hợp đạo lý, tóm lại thiếp vẫn phải đi”.

Lưu Giác vòng ngoắt như mũi tên, ôm lấy nàng: “Không ai có thể đưa nàng đi, nàng không được đi đâu!”.

“Chàng ngốc quá, thiếp vẫn không thể nói... thiếp... chàng đã quên lão vương gia cáo già của chàng đã dặn chàng thế nào ư?”. A La cười khúc khích.

Trong cung khi Tử Ly nhắc đến cái đêm trên thảo nguyên ba năm trước, Lưu Giác càng hiểu, Tử Ly nói như vậy cũng không hẳn là diễn kịch. Nhưng bây giờ, vẫn phải để A La diễn cùng Tử Ly, còn mình lại trở thành một vai bất lực, chen vào giữa họ. Hình dung phải diễn thế nào cho đủ, lòng chàng rất khó chịu: “Tử Ly đúng là thật lòng với nàng!”.

A La nhìn chàng, thấy buồn cười, cảm giác chàng ghen vì mình thật dễ chịu. Tự dưng lại muốn trêu chàng: “Phải rồi, Tử Ly vừa tuần tú vừa dịu dàng, lại rất thật lòng với thiếp, người như thế đâu dễ tìm!”.

Lưu Giác hôn nàng một cách chiếm hữu, không muốn nghe nàng nói. Lát sau chàng nói trong hơi thở gấp: “Muốn để ta nhìn thấy cảnh hai người đắm say tình tứ. Hừ, ta phải đắm say trước đã”. Nói xong chàng lại hôn thật sâu.

A La thầm than thở, nhiệt thành hưởng ứng chàng. Mỗi khi nghe tiếng An Thanh vương ho một một tiếng, hai người mới như đôi chim kinh động, rời nhau ra. Lưu Giác giấu A La sau lưng, nhìn ông già đang cười híp mắt, gọi to: “Thanh Ảnh!”.

“Lão vương gia đã bước qua người thuộc hạ để vào!”. Ngoài cửa sổ vang lên giọng nói nghiêm túc của Thanh Ảnh.

An Thanh vương xua tay ngồi xuống: “Được rồi, tiểu tử, đi vào chuyện chính! Ngày mai xem chừng vương phủ chúng ta náo nhiệt lắm đây!”.

A La thò đầu ra, kéo áo Lưu Giác: “Lão vương gia cáo già của chàng ép thiệp! Nói là nếu không giúp, ông ấy sẽ không cho thiệp lấy chàng!”.

Lưu Giác xoa đầu nàng: “Ta quyết định mọi chuyện, mặc kệ ông già! Ngày mai bất luận ai đến, nàng đều cáo ốm không ra”.

“Làm phản rồi! Nghịch tử!”. Nhìn thấy A La ngang nhiên khiêu khích mình, An Thanh vương vừa bực vừa buồn cười.

“Lưu Giác, chàng thấy cha chàng hung dữ như thế, nếu thiệp lấy chàng, chẳng phải thiệp sẽ là cái túi để trút giận hay sao? Tử Ly tốt biết mấy, chưa bao giờ mắng thiệp một câu!”. A La bất chấp, lại chọc tức An Thanh vương.

Lưu Giác hiểu ra, hừ một tiếng: “Tử Ly tốt bao nhiêu thì sao nào, nàng là của ta, ta không tốt thế nào nàng cũng phải chịu!”.

“Chàng là đồ đầu gối! Thiệp không lấy chàng nữa, đằng nào hai người cũng muốn tìm có trở mặt với Tử Ly, thiệp sẽ làm cho giả biến thành thật!”. Nàng giận dữ nói.

“Được lắm, được lắm, quá tốt!”. An Thanh vương cười híp mắt vỗ tay, thứ ông cần chính là điều đó.

“Tốt cái gì?” Lưu Giác cả giận, sao nàng lại thay đổi như chong chóng thế? “Ta cho nàng biết, từ bây giờ, nàng đừng hòng ra khỏi Tùng phong đường một bước!”.

“Lão vương gia, vương gia lên tiếng đi!”. A La bắt đầu chỉ huy An Thanh vương đối phó Lưu Giác.

“Tiểu tử à! Đại cục, lấy đại cục làm trọng! Con cần ta nói bao nhiêu lần nữa?”.

Lưu Giác vẫn bực, ngồi phịch xuống, nghĩ thế nào cũng không bình thường được. Chàng dần dần ngồi thẳng người, ngẩng đầu nhìn về mặt cười ranh mãnh của A La, bất giác cũng cười theo: “Trò cướp dâu, bản vương diễn được. Huống hồ đông người, càng đông vui náo nhiệt, càng hoành tráng!”.

An Thanh vương và A La nhìn nhau, hơi lo lắng nhìn Lưu Giác.

“A La, thực ra ta biết, ngay từ đầu nàng đã có tình cảm với Tử Ly, chỉ là hồi đó nàng còn nhỏ, chỉ muốn rời bỏ tướng phủ, rời bỏ Phong thành. Tử Ly đúng lúc lại được ban hôn”. Lưu Giác chậm rãi nói, mắt lóe sáng, cầm vênh lên: “Đã lỡ thì lỡ luôn, Lưu Phi đừng nghĩ còn có cơ hội. Nếu là trước kia có thể ta sẽ buông tay, bây giờ, huynh ấy hối hận cũng vô ích”.

“Chàng mới cần hiểu rõ, người quyết định là thiếp, chính thiếp không cho Tử Ly cơ hội!”. A La thấy buồn cười, nói.

“Nàng mới cần hiểu rõ, bây giờ người quyết định là ta, chính ta không để nàng cho huynh ấy cơ hội!”. Lưu Giác trợn mắt, sửa lại lời A La.

“Ồ, thế sao? Vậy ngày mai thiếp sẽ cho huynh ấy cơ hội, chàng xem xong nếu tức giận thì một mình đi hóng mát nhé!”. A La trả lời đầy khí thế.

An Thanh vương cười khùng khục: “A La bảo bối, loại rượu lần trước con dùng dụng cụ kỳ quái gì chưng cất ra ấy, uống đã lắm, cùng lão phu đi uống thử một chén!”.

“Được thôi!”. A La cười.

Lưu Giác né người kéo nàng vào lòng, khinh miệt nói: “Thái độ bây giờ nàng thể hiện là không thích ta phải không? Là ta cố níu kéo nàng phải không? Nàng hôn hờ cùng lão gia đi uống rượu, vở kịch ta diễn làm sao giống được? Định làm ta tức chết, đừng hòng! Thanh Ảnh, tiễn lão gia, không được ta cho phép, bây

giờ thực sự một con ruồi cũng không được vào! Cha, mọi sự đều phải lấy đại cục làm trọng, đúng không?”.

An Thanh vương cười xảo quyệt: “Đúng thế, đúng thế, bây giờ đúng là A La không thể đi uống rượu với lão phu, ôi chà, dê đã vào hang sói rồi! Chà chà, ta đi uống rượu đây”.

“Không hề gì, ngày mai đại ca Tử Ly của thiếp đến đón thiếp rồi”. A La cố vùng khỏi chàng, mắt liếc đảo, bắt đầu thấy tức Lưu Giác.

“Lão vương gia nhà ta vừa rồi nói gì nhỉ? Dê vào hang sói! Thịt này tươi non quá, không ăn không được!”. Lưu Giác cười khúc khích, lại cúi hôn nàng.

Đêm đặc dần trong Tùng phong đường, dần dần hiện lên hai bóng người tựa vào nhau. Lưu Giác thầm thì: “Quả thật ta rất lo. A La, Tử Ly sẽ cướp nàng đi”. Sáng sớm hôm sau, An Thanh vương và Lưu Giác trang phục gọn gàng, ngồi đợi tại trung đường.

“Lý tướng quốc cùng phu nhân đến!”. Người hầu cao giọng báo.

Lý tướng cùng đại phu nhân mặt mày tươi tỉnh đi vào phủ An Thanh vương, thi lễ an tọa đầu vào đáy xong xuôi, Lý tướng mỉm cười khiêm nhường: “Tiểu nữ ương bướng làm phiền vương gia bấy lâu, lão vương gia, ngài...”.

An Thanh vương trợn mắt, ngắt lời ông ta: “Lời này của thân gia sai rồi, nếu ba năm trước, tặc tử không bắt cóc A La, tiểu nhi đã sớm cưới nó vào phủ. Bây giờ A La bình yên trở về Phong thành, vương phủ là nhà của nó, khách khí làm chi!”.

“Phải phải phải, vương gia đối với tiểu nữ quả là ưu ái, Lý mỗ cảm kích vô cùng”. Lý tướng thấy thái độ An Thanh vương như vậy, nhẹ nhõm như cất được gánh nặng trong lòng.

Lưu Giác bước vái chào: “Thanh La sức khỏe yếu, đợi ít hôm nàng bình phục trở lại, nhạc phụ hãy đến đón về phủ, nhân tiện chuẩn bị hôn sự được không?”.

Lý tướng cả mừng, cười ha hả: “Bình Nam vương tâm ý chân thành, chính là nên như thế, nên như thế”.

“Ly Thân vương đến!”. Lại một tiếng bấm báo.

Lưu Giác nhủ thầm, đến nhanh thế! Vừa nghĩ vậy, đã thấy Tử Ly nhàn tản bước vào: “Thỉnh an vương thúc! Tướng gia cũng ở đây ư?”.

Đầu Lý tướng phát tê, cười khì khì hai tiếng, thấy cha con An Thanh vương thần sắc bình thản như không, bụng nghĩ, cứ để các người đấu với nhau, ai thắng thì thắng. Có cả lão vương gia ở đây làm chủ, ta chỉ việc ngồi xem kịch là xong.

Tử Ly cung kính đến trước mặt Lý tướng vái chào, khiến ông ta hoảng hốt bật dậy khỏi ghế: “Tứ điện hạ, như thế này sao được!”.

“Vốn định đến tướng phủ cầu thân, tướng gia đã ở đây, Bình Nam vương cũng ở đây, bản vương xin nói thẳng, A La là người bản vương chọn!”.

“Lưu Phi, người ức hiếp người ta quá đáng!”. Hàn khí bốc lên mặt Lưu Giác.

“Tứ điện hạ, vương thúc của người đây còn chưa chết! Phụ hoàng người cũng chưa từng như vậy, người dám mạo phạm ta như thế! Người muốn ta tức chết phải không!”. Lời vừa dứt, An Thanh vương cởi giày ném về phía Tử Ly.

Tử Ly nghiêng đầu tránh: “Vương thúc! Tử Ly từ nhỏ đã mồ côi mẹ, khó khăn lắm mới yêu thích một cô nương, xin thúc tác thành cho con được không?”.

Bên ngoài có tiếng “ôi a”, một người xông vào. Lúc đó người hầu mới lắp bắp: “Cổ... Cổ tướng quốc đến!”.

“Lưu Phi, người giỏi lắm! Cưới con gái lão phu, ba năm trời không nhòm ngó! Vừa trở về đã định nạp thiếp? Thiên Lâm có chỗ nào không tốt? Có chỗ nào mắc lỗi với người? Một đứa con gái ngoan như vậy, người... người làm lão phu tức chết rồi!”. Cổ tướng mới rồi nghe phong thanh tin đồn Ly Thân vương bắt chấp lễ nghĩa, định cướp hôn thê của Bình Nam vương. Sáng sớm nay đến phủ Ly Thân vương mới biết, tối qua Ly Thân vương đã trở về Phong thành, nhưng lại không về vương phủ gặp Thiên Lâm. Đầu đã bốc hỏa không thể kìm chế, ông hạ quyết tâm phải đến phủ An Thanh vương nhìn mặt đứa con gái Lý tướng đã mê hoặc hai vị

vương gia. Không ngờ vừa đến cửa đã nghe thấy Ly Thân vương mở mồm định cầu hôn con gái Lý tướng, lại bị An Thanh vương ném giày trúng người. Cổ tướng tức xanh mặt, bất chấp lễ nghĩa thân phận, tiện tay cầm lấy chiếc giày của An Thanh vương, ném về phía Ly Thân vương.

Tử Ly cau mày, nghiêng người tránh, vừa tránh vừa thông thả nói: “Cổ tướng quên dạy con gái không nên đồ kỵ hay sao? Nam nhi năm thê bảy thiếp có gì lạ? Ta và A La tâm đầu ý hợp, Thiên Lâm nên ủng hộ mới phải!”. Tử Ly không gọi nhạc phụ mà gọi tên quan chức, có ý nhắc Cổ tướng chú ý thân phận.

Cổ tướng chạy tới được hai bước, khí huyết bùng bùng, nghe vậy ngất xỉu.

An Thanh vương giậm chân chạy đến, gọi gấp: “Người đâu, nhanh lên!”.

Mấy người hầu từ ngoài chạy vào, vội dìu Cổ tướng, rồi cuống quýt ấn huyết Nhân Trung, rồi bón nước vào miệng, lát sau Cổ tướng mới từ từ hồi tỉnh thở dài, ngồi tựa vào ghế thở hắt hắt.

Lý tướng thấy vậy ngậy người, bụng nghĩ, may mà chưa hứa gả A La cho Ly Thân vương, nếu không, không chỉ đắc tội với cha con An Thanh vương, mà cũng kết oán với Cổ gia.

Lưu Giác cười thầm, bụng nghĩ, cho dù diễn kịch, cũng khiến Lưu Phi ném đủ cục khổ, cũng may bản vương có lời trước với Lý tướng. Miệng chàng thoáng cười đắc ý.

Bên ngoài lại có tiếng hô: “Thái tử điện hạ, thái tử phi nương nương giá đáo!”.

Ánh mắt Lưu Giác và Tử Ly gặp nhau, chính chủ đã đến rồi!

Có tiếng châu báu vang lên lanh canh, thái tử và Vương Yến Hồi khoan thai bước vào đại đường. Thái tử cười: “Vương thúc, hôm nay quý phủ thực đông vui”.

Mọi người rào rào đứng dậy thi lễ. An Thanh vương xỏ chiếc giày vào chân: “Thái tử đến đúng lúc, hoàng đệ bất hiếu của thái tử, dám cướp con dâu của lão phu! Sao lại có chuyện như thế!”.

“Câu này của vương thúc sai rồi, năm xưa trên thảo nguyên Doãn Chi và Tử Ly đã có ước định, nếu A La không thích Doãn Chi, Doãn Chi sẽ không làm khó! Lẽ nào, Bình Nam vương đã hối hận nuốt lời?”. Nói câu này ánh mắt Tử Ly đã lóe ra hàn khí.

Lưu Giác cả giận cười lớn: “Ha ha! Ly Thân vương thật biết nói chơi! Bản vương tam thư lục lễ cầu thân, A La đã là người của vương phủ, người cướp vợ người khác, lại còn xoi xoi nói chuyện lễ nghĩa liêm sỉ?”.

Hai người trừng mắt nhìn nhau, một người sắc mặt như thép, một người khí lạnh như băng, đột nhiên đồng thanh nói: “Lý tướng gia, ngài nói thế nào?”.

Lý tướng thâm kêu khỏ, Bình Nam vương đã cầu thân trước, nhưng Ly Thân vương ngộ nhỡ, nếu như... chuyện này biết nói thế nào? Ông ta liếc nhìn Cố tướng: “Ôi chao, cái đầu, bệnh đau đầu của lão sao lại tái phát thế này!”.

Đại phu nhân vội đỡ ông ta: “Lão gia đau lắm không? Hai, hai vị vương gia còn đang chờ lão gia trả lời”.

Vương Yên Hồi nhìn Tử Ly, mặt tươi cười: “Tứ hoàng đệ đừng buồn, Bình Nam vương chó sốt ruột, ta thấy nên để hai vị tướng gia hỏi phủ nghị ngại, được không?”.

Được lời, Lý tướng và đại phu nhân vội vàng bái tạ, nói gáp: “Tiểu nữ xin nhờ lão vương gia chăm sóc!”. Hai người lập tức chuồn mất. Cố tướng thở dài tự an ủi, con gái xuất giá như bát nước đổ đi, lẽ nào có thể thật sự không để Ly Thân vương nạp thiếp? Thân hình liêu xiêu đứng lên vái chào, quay ra.

Lưu Giác tận mắt chứng kiến, nghĩ lại lời A La mà thấy đau lòng. Có người cha như thế, chẳng trách A La ghét tướng phủ như vậy! Chàng cười lạnh lùng: “Tiểu tể nhất định không phụ ủy thác của nhạc phụ!”.

“Hừ, có người cha như thế, chuyện hôn sự này chi bằng thôi đi. Đằng nào A La cũng không bằng lòng lấy con, con cưới một đứa con gái không thích con có nghĩa lý gì?”.

“Tứ hoàng đệ, đây chính là cái sai của đệ. Nói thế nào Bình Nam vương cũng là người đã có lời trước, đệ như thế này chẳng phải cướp vợ người ta sao?”. Thái tử nghiêm khắc lên tiếng.

“Hoàng huynh! Không phải thần đệ không tuân lễ pháp, quả thực Bình Nam vương mới là kẻ đi cướp! Đệ và A La tâm đầu ý hợp, Lưu Giác kia trắng trợn chen vào, nếu không phải thế, A La đâu dám bạo gan tháo hôn!”. Tử Ly nói đến đó, nghĩ đến A La, lòng bỗng thấy đau, vẻ sầu não trên mặt chàng hoàn toàn không phải giả tạo.

“Người nói bừa! A La đâu phải loại người sớm nắng chiều mưa như người nói, người trong lòng nàng là ta, nếu không sao lại đi Lâm Nam tìm ta!”. Lưu Giác tự hào nói.

“Đó là bởi vì đi Biên thành phải vượt qua bình địa rộng lớn, nếu A La đi đến đó, chưa ra khỏi Phong thành trăm dặm e là đã bị người chặn lại bắt về! Không ngờ người bắt nàng ấy đem đến Lâm Nam, rồi lại giả bộ đưa về Phong thành, người còn nói nàng ấy đi tìm người!”.

An Thanh vương nghe vậy trợn mắt há mồm, đột nhiên quát: “Đi mời tam tiểu thư tướng phủ lại đây, loại con dâu này An Thanh vương ta không thể chấp nhận!”. Ông tức run người, khuôn mặt già đỏ lựng lên.

“Cha!”. Lưu Giác vội nói.

“Người sợ gì? Sợ A La vạch mặt người nói dối hay sao?”. Tử Ly khinh bỉ nhìn Lưu Giác. Lưu Giác phần nộ rút kiếm: “Ta đã có lời trước, A La là người của ta! Người nói gì cũng vô ích!”.

Thái tử vội khuyên Lưu Giác: “Ở đây đều là người một nhà, Thanh La cũng coi là tiểu muội của ta, mọi người nghe A La nói một câu được không?”.

Lát sau, bên ngoài bước vào một bóng người mảnh mai. Tử Ly bâng hoàng quay đầu, sững người. Chàng đã sớm biết, A La sẽ đẹp đến mức khiến chàng kinh ngạc thảng thốt, nhưng khi nhìn thấy nàng, vẻ đẹp đó lại hóa thành kiếm sắc mang lại từng trận đau đớn cho chàng. Nỗi nhớ mỗi ngày ba năm qua, khiến chàng không

thể hình dung ra nhan sắc chân thực của nàng. Chàng biết, chàng không cần diễn kịch cho ai xem, lòng chàng chỉ có nàng. Nàng đẹp, đáng yêu, thông tuệ lạnh lợi, như ánh mặt trời xua tan bóng đen trong lòng chàng. Hơn ba năm, cuối cùng nàng xuất hiện trước mặt chàng, không phải trong tranh, không phải trong mơ, A La lúc này bằng xương bằng thịt trước mặt chàng.

Nét mặt nàng cũng lộ vẻ bàng hoàng, đôi mắt như vẫn thấy trong mơ, lóng lánh thủy tinh, mặt hơi gầy, dáng tội nghiệp giống như trước đây mỗi lần nàng khẩn cầu chàng dạy nàng cưỡi ngựa, dạy nàng đánh xe. Tử Ly lòng đau như xé, tay bất giác chìa ra: “A La, đại ca ở đây, đừng sợ!”.

A La nhìn thấy Tử Ly, lòng xôn xang. Trong khoảnh khắc chàng nhìn thấy nàng, ánh mắt bùng sáng nhưng đau đớn ẩn chứa nỗi ưu tư và mong đợi. Chàng chính là Tử Ly đã hòa tấu với nàng, cùng nàng phi như bay trên thảo nguyên, sủng ái nàng, cung chiêu bảo vệ nàng. Nếu chưa bao giờ nàng quen chàng thì tốt biết mấy. Giống như lần đó khi thấy chàng mất hút trong màn đêm, nỗi đau lại cuộn lên trong lòng. Nàng biết nàng đành phụ chàng. Một giọt nước mắt thấm bờ mi, long lanh trĩu nặng, miệng nàng khẽ gọi: “Đại ca!”.

Tử Ly bước tới, giọt nước mắt vừa rơi, chàng vội đón lấy, nước mắt nóng bỏng thấm vào tâm can. Bất chấp mọi người xung quanh, chàng ôm nàng vào lòng.

Vương Yến Hồi giật mình, mắt lóe sáng. Thần sắc này lại xuất hiện trên mặt Tử Ly chứng tỏ nỗi đau buồn không thể xua tan trong tiếng tiêu réo rất thê lương đêm đêm vọng ra từ Ngọc Ly cung quả thật hướng về A La, thì ra chàng yêu nàng ta thật. Ý nghĩ chợt thay đổi, mắt Vương Yến Hồi đã hướng sang Lưu Giác.

Lưu Giác nhìn Tử Ly ôm A La vào lòng, thấy biểu hiện trên mặt hai người hoàn toàn không phải giả tạo, nỗi phẫn nộ khiến trán chàng hằn lên những đường gân xanh, một tiếng vút chói tai, lưỡi kiếm dài đã đâm tới người Tử Ly.

Tử Ly kéo A La tránh, áo đã bị Lưu Giác phạt rách một miếng. Chàng chăm chăm nhìn Tử Ly nói dần từng từ: “Lần này ta quyết không buông tay!”.

An Thanh vương chợt lo lắng, có phải đang diễn kịch cho thái tử xem hay không? Sao nhìn hai người giống như có tình ý thật?

A La kinh ngạc, hiểu ý câu nói, nhưng không dám thể hiện hơn nữa, lòng lo lắng, nước mắt túa ra: “Hai người đừng đánh nhau được không?”.

“A La có đại ca ở đây, không ai bức ép được muội!”. Giọng Tử Ly kiên định, tay nắm chặt tay A La.

An Thanh vương đảo mắt: “Thật... thật làm ta tức chết! Đứa con dâu như vậy ta dứt khoát không cần! Tiểu tử, thoái hôn!”.

Khuôn mặt tuần tú của Lưu Giác đỏ lựng, thần sắc kiên định: “Cha, tha tội cho con bất hiếu, Lưu Giác thề, kiếp này chỉ lấy Lý Thanh La!”. Nói đoạn, mũi kiếm hướng vào Tử Ly, không hề run tay.

“Mày, mày, đồ nghịch tử! Sao ta lại có đứa con như thế!”.

“Cha, năm xưa cha đối với mẫu thân chẳng cũng như thế hay sao?”. Lưu Giác không ngoái đầu, mắt chòng chọc nhìn Tử Ly.

Thái tử và Vương Yến Hồi nhìn nhau, Vương Yến Hồi thông thả bước tới, kéo A La ra: “Tiểu muội Thanh La, muội nói xem, người trong lòng muội là ai? Tỷ tỷ sẽ đứng ra làm chủ cho muội!”. Từ đầu chí cuối, Vương Yến Hồi vẫn nguyên nụ cười như thế, tựa hồ nàng ta và thái tử đến thật sự chỉ là để hòa giải tranh chấp trong nội bộ vương thất, chỉ có bản thân nàng ta biết, cảm giác trong lòng thế nào, hòng lừa dối đáng ghét, một nỗi xót xa ập đến.

Mắt A La lay động, lòng bối rối, như thế này đâu có giống diễn kịch! Nàng cúi đầu khẽ nói: “Muội... đại ca!”. Mắt nàng né tránh ánh mắt Vương Yến Hồi, đau khổ nhìn về phía Tử Ly.

Âm thanh khẽ như tiếng muỗi, nhưng mọi người trong phòng đều nghe rất rõ. Tử Ly tinh thần phấn chấn, cười ha hả: “Nghe rõ chưa, Bình Nam vương? Có cần tiếp tục nữa không?”.

Lưu Giác không phân biệt được đây là diễn kịch hay là sự thật, sắc mặt đột nhiên trắng bệch, nỗi đau đớn mắt A La tràn dâng trong lòng, mắt chàng đã vằn đỏ, sát khí bùng bùng. Chàng khoát mạnh tay, Ô y kỳ xông lên. Thái tử hét to: “Bình Nam vương, sao ngươi dám bắt chấp như vậy!”.

Lưu Giác ngang nhiên: “Bản vương một khi đã có lời, không bao giờ hủy hôn, muốn ta ngoan ngoãn khoanh tay nhường người đàn bà của mình, ta không làm được! Thái tử, xin tha tội, Doãn Chi thất lễ”.

Chàng đến bên Vương Yên Hồi nói với A La: “Bất luận người trong lòng nàng là ai, nàng sống là người của ta, chết là ma của vương phủ ta!” Bàn tay như gọng kìm đã xiết chặt cánh tay A La, kéo giật về phía mình.

A La cảm thấy tay đau nhức, hét to: “Đau quá!”.

Bóng Tử Ly lay động, Ô y kỳ đã vây chặt lấy chàng. Nhìn A La đứng ngoài vòng vây, tựa như Lưu Giác vừa cắt một miếng thịt trên cơ thể chàng, toàn thân chàng đau đớn co rút. Nhưng nỗi đau lại khiến chàng bình tâm trở lại. Nụ cười nhạt hiện ra: “A La, hãy đợi ta, ta sẽ đón nàng đi! Lưu Giác, đừng nói ta không cho người cơ hội, ngày mười lăm tháng ba, ở khe núi Hoàng Thủy phía tây ngoại thành, ta và ngươi giao đấu, nếu ngươi thất bại dưới lưỡi gươm của ta, từ nay đừng hòng làm khó A La! Bây giờ ngươi buông tay cho ta, ngươi định xiết đứt tay A La hay sao?”. Nói đến câu sau, Tử Ly đã nghiêng răng kèn kẹt, nỗi đau trong lòng đã hóa thành hành động.

Tử Ly nhìn A La dăm dăm, cúi gập người trước An Thanh vương và thái tử: “Đây là tranh chấp cá nhân giữa thần đệ và Bình Nam vương, hoàng huynh không cần khuyên can”. Nói đoạn phẩy tay áo bỏ đi.

A La òa khóc. Nỗi áy náy đau buồn giăng xé trong lòng. Nàng không định cố ý, nàng cũng không muốn nhìn thấy Tử Ly buồn như vậy, nàng hiểu, Tử Ly không đóng kịch, mỗi thâm tình của chàng đối với nàng, sao nàng không biết. Nàng bắt đầu hối hận tại sao mình lại giẫm lên vũng lầy này, nghĩ đến ánh mắt bi thương của Tử Ly. Nàng thấy nghẹt thở, mình còn đưa đến cho chàng bao đau khổ nữa!

Thái tử thở dài: “Tiểu muội đừng quá đau buồn, nếu muội không muốn lưu lại đây, thì có thể vào cung cho khuây khỏa”.

Lưu Giác đã định thần trở lại, lập tức trả lời: “Điện hạ khỏi cần lo lắng, ta tuyệt đối không để A La rời phủ nửa bước, Ly Thân vương đừng hòng mong gặp lại nàng”.

Vương Yên Hồi lo lắng nói: “Ngươi và tứ hoàng đệ cũng là máu mủ tình thâm, hà tất phải khổ như thế”.

“Câu này của nương nương sai rồi, Ly Thân vương đã ra chiến thư, Lưu Giác tất phải nghênh chiến!”.

Thái tử nói: “Vương thúc đừng giận, năm xưa thúc cũng như thế mà...”.

“Hừ, con trai của An Thanh vương ta, lẽ nào đến một đứa con gái cũng không cướp về được? Sự quan tâm của thái tử và thái tử phi bản vương xin nhận. Hôm nay bị giày vò cũng mệt rồi, xin sớm hồi cung nghỉ ngơi!”. An Thanh vương vẫn đang thịnh nộ, trợn mắt rung râu.

Vương Yên Hồi cười dịu dàng: “Tiểu muội bảo trọng, ta thấy Bình Nam vương cũng thật ý thật lòng”. Nàng ta nhìn Lưu Giác ý tứ sâu xa, “Chữ tình này, luôn khiến người ta khó lý giải!”.

Hai người cáo từ rời đi, A La vẫn thẫn thức không nguôi. Lưu Giác hét: “Là kịch hay là thật, ta không phân biệt được, đây là chủ ý của ai?”.

An Thanh vương gãi đầu: “Hôm nay người đông quá, khiến ta nhức cả đầu. Thanh Ảnh, dìu bản vương đi nghỉ. Ôi chao, đau đầu quá!”.

Mọi người đi hết, Lưu Giác mặt giận phùng phùng nhìn A La đứng đó, lòng càng thêm giận, bế thốc nàng đi về Tùng phong đường.

A La vẫn ủ rũ, Lưu Giác đứng bên cửa sổ, lòng cũng rối như tơ vò. Ai cũng nhìn ra sự chân tình trong đáy mắt Tử Ly, Lưu Giác nghĩ, nếu không phải tiên vương có chỉ, ông già ra lệnh trợ giúp Tử Ly, chưa biết chừng họ sẽ thật sự đánh nhau một trận vì A La. Nghĩ lại cảnh tượng vừa xảy ra, chàng muốn mắng Tử Ly, khốn kiếp! Thật chẳng ra gì, mình và ông già tương trợ hần là thế, hần còn nhẫn tâm đẩy A La vào chỗ nguy hiểm, hình như hần thực sự muốn có A La. Hần không sợ làm mình tức giận đứng về phe thái tử thật? Còn A La nữa, nghĩ đến đây chàng

quay đầu, A La vẫn ngồi ủ dột trên ghế, nước mắt chưa khô, chàng xông đến hét lên: “Lại còn khóc! Thật rồi chứ gì?”.

A La giật mình, nàng cũng buồn khổ vì thái độ vừa rồi của Tử Ly, hình dung lại bao chuyện cùng nhau. Từ lúc quen biết đến sự bội bạc của Tử Ly đêm hôn lễ, nghĩ mãi vẫn không cảm thấy mình đã cho Tử Ly lời hứa hay hy vọng gì, cũng không tỏ ra bất kỳ dấu hiệu nào là đã yêu chàng. Bị Lưu Giác quát, nàng bỗng tủi thân vô cùng: “Khóc thì sao? Tử Ly là người đàn ông ưu tú như vậy, lại một lòng chân thật với thiếp, thiếp cảm động có gì lạ!”.

Câu nói như lửa đổ thêm dầu, Lưu Giác sải hai bước đến trước mặt nàng, trợn mắt: “Nàng, nàng, nàng là hạng đàn bà gì thế?”.

“Hạng đàn bà gì? Sáng nắng chiều mưa, sớm Sở tối Tần? Thiếp cũng là con người, sao không cảm động? Tử Ly đối với thiếp tình sâu như thế, thiếp không cảm động chút nào mới được hay sao?”. A La giọng đã hơi bức. Nàng chỉ cảm động một chút, nghĩ đến Tử Ly trước sau sẽ hiểu đây là tấn trò bày ra để giúp chàng, niềm si mê của chàng đối với nàng rút cục sẽ hụt hẫng, lại nghĩ đến những tình cảm ngày xưa, lòng buồn khôn tả, vậy mà Lưu Giác lại hét toáng như thế, tựa hồ nàng tư tình với người khác thật.

“Được, hấn đối với nàng tình sâu như biển, nàng cảm động, thế còn ta? Tấm lòng của ta với nàng, nàng đã quẳng xuống sông Đô Ninh rồi sao?”. Ghen tuông bùng lên trong lòng Lưu Giác, lời vừa nói ra lòng đã đau khôn xiết.

A La nhìn chàng, đau thương lắng đọng trong đôi mắt ấy nặng ngàn cân, khiến nàng lặng người. Nàng nhảy lên ôm lấy chàng, đây là lần đầu tiên A La chủ động ôm chàng, tim chàng đập rất nhanh, A La vùi mặt vào ngực chàng, hai tay ôm riết vòng ngực rắn chắc và mạnh mẽ, cơ hồ chỉ có ôm chàng như vậy mới có thể nén lại nỗi đau trong đó, không cho nó lan ra.

A La khẽ nói: “Thiếp thích chàng”.

Trong khoảnh khắc A La lao vào lòng chàng, Lưu Giác sững người, hai tay buông thõng, toàn thân cứng đờ, bên tai chỉ có tiếng tim đập, từng nhịp, từng nhịp.

Ngực chàng phập phồng dữ dội, muốn nói câu gì. Nghe thấy giọng nói thanh thanh, đẹp như tiếng chim của nàng, chàng rùng mình, đẩy nàng ra.

Loạng choạng mấy bước, A La nhìn chàng, Lưu Giác trân trân nhìn nàng. Chàng không tin ư? Mắt hoa lên những quầng đỏ, A La cắn môi cố không bật khóc, cúi đầu chạy ra ngoài.

Lưu Giác đã sực tỉnh, vươn tay túm lấy vòng eo mảnh dẻ của nàng, A La hét một tiếng, đã bị chàng ép xuống giường, Lưu Giác phục người lên trên, hôn như cuồng phong vũ bão, không cho nàng thở, thế như chẻ tre chiếm cứ mọi tư tưởng của nàng... cuối cùng gió giảm mưa dừng, A La lúc này mới có thể hít thở, hai tay chống lên ngực chàng thở từng cơn, Lưu Giác cười gian tà, kéo tay nàng ra, khi nàng còn chưa kịp hét lên thì môi chàng đã lại vít chặt môi nàng. Ba bốn lần như vậy, môi A La mọng đỏ, cuối cùng chàng thỏa mãn gục mặt vào cổ nàng cười.

Tỉnh táo lại, A La tức giận nghiêng đầu nhìn: “Dậy đi, nặng như hùm ấy!”.

“Không! Không chịu!”.

“Có tin không thiếp sẽ một chân đá bay chàng!”.

“Chân nàng còn động dậy được sao?”.

A La thầm mắng mình bất lực, từ từ đặt tay lên eo chàng, hít một hơi, ra sức cù thật mạnh, Lưu Giác nhột quá nhảy dựng lên: “A La, nàng...”.

“Ha ha, nhột không, sợ rồi chứ!”. Mẹo nhỏ thành công, A La đắc ý cười.

Lưu Giác không nhịn được cười: “Trò này mà nàng cũng dám làm?”. Chàng dịu dàng vén những sợi tóc xòa trên mặt nàng: “A La, nàng nói lại câu vừa rồi một lần nữa được không?”.

“Cù nhột chàng?”.

“Không phải câu đó, nàng nói lúc ôm ta ấy”.

“Thiếp đói rồi”.

“Cái gì?”.

“Sáng sớm từ lúc ngủ dậy đến giờ đã quá trưa, thiếp chưa ăn gì, thiếp đói rồi”.

Lưu Giác nghe vậy, bụng hình như cũng thấy đói, bèn nói to: “Tur Họa, ta đói!”.

Có tiếng Tur Họa cười bên ngoài: “Tiểu tỳ đã hâm thức ăn hai lần rồi, nhưng không dám quấy rầy chúa thượng”.

A La nghe vậy đỏ mặt tía tai. Nàng đẩy Lưu Giác ra, mím môi, lườm chàng, Lưu Giác cười khe khẽ, tiếp tục truy hỏi: “Nói lại lần nữa đi, thế nào?”.

“Thiếp quên rồi, đi ăn thôi!”.

(Hết tập 1)

Chương 26

Trong đại điện của Đông cung thái tử, Lưu Giám và các mưu sĩ đang phân tích cảnh tượng diễn ra ở phủ An Thanh vương.

Trong mắt Lưu Giám lóe sáng, vui mừng: “Ta thấy tứ hoàng đệ nhất định là tẩu hỏa nhập ma, hẳn thật sự si mê Lý Thanh La!”.

Một mưu sĩ nói: “Tần trò này, thần luôn cảm thấy rất kỳ lạ. Với tư cách con người của tứ hoàng tử, nhất định không thể ngang nhiên cướp hôn thê của Bình Nam vương ngay lúc vương thượng vừa băng hà, chuyện này, không đúng!”.

“Nhưng quả nhân đã tận mắt chứng kiến, biểu hiện đó của Lưu Phi không thể là giả!”.

Một người khác nói: “Điện hạ, thần cho rằng, cứ coi hai người đó cùng thích tam tiểu thư nhà Lý tướng, nhưng tám vạn binh mã ở Biên thành có dấu hiệu điều động, chứng tỏ tứ hoàng tử định tranh vương vị”.

“Hắn và Lưu Giác có tư thù, hôm nay lại bị hạ nhục trước mặt mọi người, An Thanh vương nhất định không đứng về phía Lưu Phi!”. Lưu Giám một mực tin Tử Ly và Lưu Giác trở mặt, những lời như vậy, cũng không mấy để tâm.

Vương Yên Hồi thông thả bước vào đại điện, nghĩ tới vẻ xúc động bất thường không thể kìm chế của Tử Ly khi nhìn thấy A La, thở dài: “Điện hạ, điện hạ cảm thấy tứ hoàng đệ liệu có đứng ra tranh giành vương vị?”.

“Ta đã nhận ra từ lâu hắn sẽ tranh giành với ta! Lần này trở về, thái độ của hắn với ta khác hẳn trước đây”.

“Vậy thì đúng rồi, vào lúc này sao Lưu Phi có thể gây thù địch với cha con An Thanh vương?”. Vương Yên Hồi nói.

Thái tử nghĩ một lúc, hơi băn khoăn: “Nhưng hôm nay trong phủ, hai người đó quả thật không phải là diễn kịch!”.

Vương Yên Hồi thông thả đứng lên, nhìn những chồi non vừa nhú trên đầu cành, những lá cờ tang huu hắt cũng không che được sức xuân đang trỗi dậy, màu xanh của mùa xuân cuối cùng đã tìm được không gian đậm chồi nảy lộc trong mênh mông màu trắng lạnh của đất trời. Tử Ly chính là làn xuân xanh đó, cuối cùng đã giành được không gian và địa vị của mình với tâm thái thực mạnh mẽ. Nàng khẽ cười: “Chỉ có hai khả năng, một là tứ hoàng đệ đã có mưu kế chu toàn chờ chàng thay đổi thái độ, cũng không sợ thế lực của cha con An Thanh vương. Hai là, họ đã liên thủ với nhau. Bất luận là khả năng nào đều bất lợi đối với chúng ta. Nếu là khả năng thứ nhất, không biết sâu nông thế nào, muốn tránh cũng không tránh được; nếu là khả năng thứ hai, trong tay bọn họ nắm trọng binh, tình hình sẽ hết sức gay go. Hơn nữa, Phong thành đã do An Thanh vương không chế”.

Các mưu sĩ trong đại diện nghe Vương Yên Hồi phân tích như vậy, ghé tai nhau bàn luận. Một vị nói: “Thần cho rằng, như thái tử phi vừa nói, nếu là khả năng thứ nhất, trong tay tứ hoàng tử tất có chuẩn bị mà chúng ta không biết. Còn nếu là khả năng thứ hai, nếu An Thanh vương và tứ hoàng tử liên thủ thì đây sẽ một cuộc chiến gay go”.

Lưu Giám hơi cau mày: “Các ái khanh có đôi sách gì?”.

Bên dưới lần lượt lên tiếng.

“Thần cho rằng, nếu nghĩ theo hướng tốt, có thể được sự ủng hộ của An Thanh vương, ắt là nắm phần thắng!”.

“Đúng, nếu được An Thanh vương ủng hộ, tứ hoàng tử tất bại”.

“Điện hạ, mặc dù thế, cũng không nên tin hoàn toàn! Nếu bọn họ liên thủ với nhau thật thì cục thế Phong thành vô cùng nguy cấp!”.

“Thần cho rằng điện hạ trị quốc anh minh, An Thanh vương và điện hạ xưa nay quan hệ tốt, chưa hẳn đã đứng về phía tứ hoàng tử!”.

“...”.

Lưu Giám đã hiểu, các mưu sĩ đều mong có được sự ủng hộ của cha con An Thanh vương. Chàng trầm tĩnh nói: “Tình cảnh quả nhân chứng kiến hôm nay, mặc

dù có hoài nghi, nhưng vẫn thấy không giống diễn trò, bất luận thế nào ta không thể khinh suất bỏ qua sự ủng hộ của cha con An Thanh vương!”.

“Điện hạ anh minh! Được sự ủng hộ của cha con họ, cuộc chiến này, phần thắng của chúng ta càng chắc chắn. Chỉ có điều thần cho rằng, ta không nên tin hoàn toàn”. Một mưu sĩ trầm ngâm.

Thái tử cau mày: “Phải tin, muốn mượn sức của họ, lại không tin họ hoàn toàn biết xử trí thế nào?!”.

Vương Yên Hồi cười nhạt: “Điện hạ chớ lo, cha thiếp đã định xong kế hoạch, thay hết thị vệ trong cung. Bình Nam vương không chế được Phong thành, nhưng không khống chế được vương cung, nếu có biến, vương cung sẽ là tuyến phòng thủ cuối cùng của chúng ta. Chuyện này thần thiếp đã giao cho Thành thị lang đích thân lo liệu. Tấn công vương cung mãi không thành, Ninh quốc tất đại loạn. Như vậy, binh mã bố trí ở các nơi cũng sẽ chia thành hai phái, một ủng hộ chàng, một ủng hộ tứ hoàng đệ, lúc đó ai chết trong tay ai, đành dựa vào bản lĩnh của mỗi người”.

Nỗi do dự băn khoăn trong mắt Vương Yên Hồi dần dần thay bằng vẻ dứt khoát kiên định: “Ngày mười lăm tháng ba, nếu tứ hoàng tử và Bình Nam vương giao chiến thật, chính là cơ hội chúng ta quăng mìn lưới bắt gọn, nếu bọn họ liên thủ, chắc chắn đã có bố trí, như vậy bất luận là khả năng nào, chúng ta cũng phải khiến bọn họ không thể thoát khỏi thung lũng”.

Thái tử trầm ngâm một lát: “Nàng đừng quên, mười lăm vạn đại quân Nam lộ của Bình Nam vương đang đợi chúng ta ra tay trước, chính là cho bọn họ cái cơ dấy binh, cách đại lễ đăng cơ chỉ có ba ngày, tiêu diệt tứ hoàng đệ và Bình Nam vương, quần thần trong triều ai phục?”.

“Điện hạ quên rồi sao, muốn xuất binh, tất phải điều động hai vạn Bắc quân của thiếp ẩn trong rừng Hắc sơn. Đội quân này không có quân chế, tra soát cũng không ra, thắng bại đều không can hệ gì tới Đông cung và vương thất”. Nét mặt Vương Yên Hồi lộ vẻ tự hào, “Hơn nữa, có thể đấu với tứ hoàng đệ và Bình Nam vương cũng là vinh hạnh của Yên Hồi!”.

Mưu sĩ vui mừng thần phục: “Thái tử phi nói chí phải”.

Lưu Giám thở phào: “Vây cứ làm như kế đã định, lui cả đi!”.

“Chúng thần cáo lui!”. Các mưu sĩ thi lễ rời đi.

Thanh Lôi đi đến ngoài cửa điện, cung nhân vào báo thái tử và Vương Yến Hôi. Vương Yến Hôi cười cười nói với thái tử: “Lý lương đệ đối với điện hạ tình sâu nghĩa nặng, điện hạ chớ phụ nàng”. Nói đoạn quay người tựa tràng kỷ, tươi cười chờ Thanh Lôi.

Ánh mắt thái tử lay động, ý tứ sâu xa: “Kỳ thực có được tấm chân tình của Yến Hôi cùng Thanh Lôi, Lưu Giám này đã mãn nguyện rồi”.

Thanh Lôi thông thả bước vào, hành lễ xong đứng sang một bên: “Không biết tỷ tỷ gọi Thanh Lôi đến có việc gì?”.

“Lôi Nhi chắc không biết...”. Thái tử kể lại chi tiết sự việc nhìn thấy trong phủ An Thanh vương, lại thở dài, nói: “Ta đang bàn với Yến Hôi, nên hóa giải thế nào?”.

Thanh Lôi kinh ngạc: “Sao A La lại gây ra phiền phức lớn như thế! Phụ thân thiếp nói thế nào?”.

“Lý tướng chỉ kêu đau đầu, phủ An Thanh vương không chịu thả Thanh La về nhà, ôi chà chà!”.

“Ý điện hạ là...”. Thanh Lôi dè dặt hỏi.

Vương Yến Hôi giọng khoan thai: “Theo thiếp, tốt nhất đón Thanh La vào cung, đợi qua lễ đăng cơ, điện hạ đích thân ban tú cầu, ném tú cầu chọn rể là xong”.

Thanh Lôi cười khúc khích: “Tỷ tỷ thực thú vị, chưa biết chừng hai vị vương gia tranh giành, làm hỏng tú cầu cũng nên”.

“Còn không ư? Hôm nay nếu không có mặt điện hạ, hai vị đó suýt phá tan phủ An Thanh vương. Ta thấy tiểu muội Thanh La rất không muốn lưu lại phủ An Thanh vương, nhưng không cưỡng được Bình Nam vương, về nhà lại sợ nghe Lý

tướng phàn nàn, thà vào cung chơi với Tâm Nhi cho khuây khỏa”. Vương Yến Hồi giọng vui vẻ, nhưng ánh mắt nhìn Thanh Lôì lạnh như băng, thầm nghĩ, nhất định phải không chế Lý Thanh La trong tay.

Thanh Lôì hơi run, gượng cười: “Tỷ tỷ và điện hạ cũng suy nghĩ cho A La, thật là phúc của muội ấy. Tâm Nhi sau khi gặp A La, suốt ngày hỏi bao giờ được gặp di nương. Thiếp nghĩ, A La chắc cũng muốn gặp Tâm Nhi”.

Vương Yến Hồi cười tươi như gió xuân: “Muội nghĩ rất chu toàn, Bình Nam vương là tổ kiến lửa, đừng chọc giận y. À, ngày mười lăm tháng ba y còn giao đấu với tứ hoàng đệ. Chiến đấu vì hồng nhan, thật nghĩa hiệp!”.

Thanh Lôì cười: “Có hai vị vương gia như vậy chăm sóc, Thanh La cũng thực may mắn”. Mắt bất giác liếc trộm thái tử, thấy chàng vẫn trầm tư, thầm thở dài, miệng vẫn tươi cười, “Thanh Lôì cáo lui trước, còn đi báo tin vui với Tâm Nhi”.

Thanh Lôì cúi chào lui ra, thái tử ngồi trong điện, mắt nhìn thái tử phi. Vương Yến Hồi lơ đãng nói: “Yến Hồi hơi mệt, điện hạ đến thăm Tâm Nhi đi”.

Thái tử nắm tay nàng ta, nhưng trên khuôn mặt tuấn tú của chàng không giấu nổi vẻ chán ghét, chàng mỉm cười nói: “Ai phi nghỉ sớm đi”.

Vương Yến Hồi cười cười. Chàng đâu phải ý trung nhân của ta, lần này coi như ta giúp chàng ta lần cuối, nếu chàng không thắng được, ta cũng hết cách. Tại Thành phủ phía tây Phong thành, Thanh Phi đang khâu áo sơ sinh. Thành Tư Duyệt đẩy cửa vào, Thanh Phi ngẩng đầu, dịu dàng nhìn chàng, lại cúi đầu khâu tiếp: “Tướng công hôm nay về sớm vậy, còn mấy mũi nữa, chờ thiếp một lát!”.

Thành Tư Duyệt đi đến ngồi trước mặt Thanh Phi, chớp mắt nhìn nàng. Thanh Phi sắp làm mẹ mà vẫn đẹp như vậy. Chàng nhẹ nhàng đưa tay, vuốt ve cái bụng đang nhô lên của nàng, còn năm tháng nữa, chàng sẽ làm cha: “Hôm nay tình hình vẫn tốt chứ?”.

Thanh Phi thoáng đỏ mặt, mắt long lanh cười nũng nịu: “Vâng, vẫn tốt”. Nói đoạn cúi đầu căn sợi chỉ, trái chiếc áo bé xíu ra, “Xinh không?”.

“Tốt, mọi thứ Phỉ Nhi làm đều đẹp, sau này bảo bối chúng ta mặc không biết sẽ đẹp thế nào!”.

Thanh Phỉ dẫu môi, “Nhưng chàng luôn bận rộn, mấy ngày không về nhà. Sau này nếu chàng cứ thế, bảo bối của chúng ta sẽ không nhận cha đâu”.

Thành Tư Duyệt cười dịu dàng: “Ta hứa với nàng, đợi ta bận rộn qua lễ đăng cơ, nhất định sẽ ở bên mẹ con nàng”.

Thanh Phỉ mãi nguyện dựa vào lòng chàng, những việc trong nhà nàng cũng đã nghe nói. Đại tể Thanh Lôi từ nhỏ đã thân với nàng, nàng hiểu nỗi khổ của tể ấy, còn đối với tiểu muội Thanh La tuy không thân, nhưng cũng chẳng có ác ý. Trong bữa tiệc ở Đông cung, vì đại tể, cũng vì Thành Tư Duyệt, nàng đã làm chứng đồ tội cho Thanh La, lòng vẫn áy náy không yên, may mà Thanh La cũng không xảy ra chuyện gì, mọi chuyện cũng đã qua.

Đại tể ở trong cung, mặc dù đắc sủng, thực tế có trăm nỗi khổ, tiểu muội Thanh La bị hai vị vương gia tranh giành đến giờ vẫn chưa ngã ngũ. Chỉ có bản thân, từ ngày được gả vào Thành phủ, không hề bước chân ra ngoài, cùng với Thành Tư Duyệt ngâm thơ họa vãn, sống rất hạnh phúc.

“Phỉ Nhi, nàng có biết, từ nhỏ ta là trẻ mồ côi, có gia đình như ngày nay, tình cảm trong lòng khác với mọi người. Nàng là thiên kim tướng phủ, lấy ta nàng sẽ khổ”. Thành Tư Duyệt than thở.

“Tướng công nói gì vậy, bất luận tướng công làm gì, thiếp đều ủng hộ. Chàng tốt với thiếp như thế, bây giờ chúng ta lại sắp có con, ngày xưa sống trong tướng phủ thiếp cũng không thấy thoải mái như bây giờ. Phỉ Nhi rất biết tự bằng lòng”.

Thành Tư Duyệt cười: “Ta biết vì ta, bảo nàng cầm dao giết người nàng cũng sẽ làm”.

Thanh Phỉ sung sướng, giơ tay bịt miệng chàng: “Nói gì thế, không được làm con chúng ta sợ”.

Thành Tư Duyệt đỡ nàng đứng dậy: “Ta đưa nàng đi dạo, đi bộ nhiều mới tốt”.

Trong sân nhỏ, mấy nhành nghênh xuân ra hoa rất đẹp, Thành Tư Duyệt hái một bông, nhẹ nhàng cài lên tóc Thanh Phi: “Phi Nhi đẹp thật, sắp làm mẹ rồi, mỗi lần nhìn nàng ta đều thấy hình như nàng lại đẹp hơn”.

“Ba chị em thiếp, đại tỷ là đẹp nhất”. Thanh Phi cười.

“Theo ta, luận về nhan sắc có lẽ Thanh La đẹp nhất”. Thành Tư Duyệt nói.

“Sao? Ba năm thiếp không gặp A La, bây giờ A La còn đẹp hơn đại tỷ hay sao?”. Thanh Phi kinh ngạc.

Thành Tư Duyệt cười: “Đúng thế. Có điều ta chỉ yêu một mình Phi Nhi của ta”. Chàng dừng lại, ánh mắt thâm trầm nhìn nàng, mỉm cười, “Bởi vì Phi Nhi đã vì ta mà vứt bỏ cả lương tâm của mình”.

Thanh Phi biết chàng đang nói chuyện xảy ra trong bữa tiệc ở Đông cung ba năm trước, bất giác vừa buồn vừa hối hận: “Chàng còn gọi chuyện cũ trên thiếp!”.

Thành Tư Duyệt ôm nàng vào lòng, “Lúc đó ta đã biết có ẩn tình, nhưng Phi Nhi có thể vì ta bất chấp lương tâm để nói dối, mặc dù người khác chê cười nàng, nhưng trong lòng ta nàng vẫn là người hiếm có. Bắt đầu từ lúc đó ta đã quyết lấy nàng làm vợ”.

Thanh Phi bỗng đỏ mặt, bẽn lẽn: “Làm gì có lỗi thích người khác như thế!”.

“Ta khác người thường. Phi Nhi, nàng là vợ ta, một lòng một dạ với ta, như vậy ta đã mãn nguyện rồi”. Thành Tư Duyệt trang nghiêm nói, chần chừ một lát, lại tiếp: “Phi Nhi, sắp tới tình hình rất căng thẳng, ta muốn nàng hứa với ta, không được rời phủ nửa bước. Bất luận là ai, cho dù mẹ nàng đích thân đến đón, nàng cũng tuyệt đối không được rời phủ!”.

Sắc mặt trầm lặng, chàng nhìn Thanh Phi, vẻ rất nghiêm túc. Thanh Phi cười: “Thiếp hiểu, tương công cần làm gì cứ đi, thiếp biết, lúc này càng gần lễ đăng cơ, tình hình càng căng thẳng”.

Mắt Thành Tư Duyệt lóe sáng: “Nhất thiết không được vào cung, bất luận là đại tỷ cầu khẩn thế nào, nàng đều không được đi. Trong cung rất nguy hiểm, không được giẫm vào vũng lầy đó, càng không nên vì ta làm bất cứ chuyện gì. Chỉ cần mẹ con nàng bình an, là ta không lo gì hết”.

Thanh Phi gật đầu, cười: “Tướng công, căng thẳng như vậy sao? Bình thường chàng bận đến đâu, mấy ngày không về nhà, cũng không thấy chàng nghiêm túc như vậy”.

“Con người ta luôn có điểm yếu, bây giờ điểm yếu của ta là mẹ con nàng”. Thành Tư Duyệt nói nhỏ. “Ta đã thu xếp người bí mật bảo vệ nàng, ngộ nhỡ có biến cố, sẽ đón nàng đi. Nhớ kỹ trừ phi có người đưa mảnh ngọc bội giống như mảnh nàng mang trong người, nếu không nhất định không được tin ai. Cho dù cha nàng đến đón, nàng cũng không được đi”.

Thanh Phi không nén nổi, bắt đầu lo lắng: “Chàng có gặp nguy hiểm không, tướng công? Thiếp sợ lắm!”.

Thành Tư Duyệt trầm giọng: “Phi Nhi của ta là người cứng rắn, cho dù ta có bất trắc gì, vì con của chúng ta nàng phải kiên cường sống tiếp, hiểu không?”.

Thanh Phi đỏ mặt, Thành Tư Duyệt khẽ thở dài, “Không có đâu, trên đời chẳng ai cần cái mạng của tướng công nàng”. Chàng lấy lại tinh thần, tươi tỉnh hẳn, ngẩng người nhìn Thanh Phi, cảm giác bình yên lại dâng trong lòng.

Theo bố trí của An Thanh vương, Thành Tư Duyệt bắt đầu tráo đổi người vào cung. Tương ứng, những quần thần trung thành với Tử Ly cũng bố trí tại mắt trong cấm vệ quân. Ngày mùng mười tháng ba, Cố tướng lấy cớ thăm con gái, sai bước dài đi vào phủ Ly Thân vương. Tổng hợp các nguồn tin ở Phong thành, điều động binh mã ở Biên thành khiến Tử Ly bận tới mắt, khi Cố tướng đến, chàng đang xem bản đồ địa hình khe núi Hoàng Thủy.

“Nhạc phụ đại nhân!”. Tử Ly cúi người hành lễ, bình tĩnh đỡ Cố tướng an tọa, “Chuyện ở An Thanh vương phủ đã làm nhạc phụ không vui”.

“Ôi dào, đàn ông năm thê bảy thiếp chuyện thường, hưởng hồ sau này con...”. Cô tướng thờ dài, không muốn nhắc lại chuyện đó, nói đến là đau đầu, quên cả thân phận của Tử Ly.

Tử Ly nói thẳng: “Nhạc phụ hiểu lắm rồi, đó là mưu kế của Tử Ly và vương thúc, dù thái tử có tin hay không, cũng ít nhiều mê hoặc thái tử. Sau này bất luận thế nào Thiên Lâm đều là chính thê kết tóc xe tơ của con, con sẽ đối xử tốt với nàng”.

“Lão cáo già đó, ngay cả ta cũng giấu!”. Miệng nói vậy mà lòng nở hoa, Cô tướng nói, “Có An Thanh vương hỗ trợ, chuyện này sẽ thuận lợi vô cùng. Danh tính trong tờ kê này là người của chúng ta trong cung, điện hạ hãy thu nạp”.

Tử Ly trịnh trọng tiếp nhận: “Con và Bình Nam vương đã suy nghĩ kỹ, giao đấu ở khe núi Hoàng Thủy nên như thế nào, nhạc phụ có cao kiến gì không?”.

“Thế nào? Đánh cho Đông cung xem ư?”.

Tử Ly trầm ngâm rất lâu: “Vương thúc từng trải qua trăm trận, ý của vương thúc là, đây là kế trong kế, chúng ta định ra kế này, nhưng cũng đề phòng Đông cung tương kế tựu kế. Nghe đồn Vương Yên Hồi mưu lược hơn người, hành quân bố trận đều tinh thông, Vương thái úy từng nói, có đứa con gái này có thể địch với mười vạn tinh binh, không biết thủ pháp của nàng ta thế nào”.

“Thiên Tường thống lĩnh thủy quân Nam quân đã lâu, khi luận đàm binh pháp với thống lĩnh lục quân Nam quân, người này từng nói, Vương Yên Hồi tiểu thư bài binh bố trận đều thích lưu lại một nước cờ bất ngờ, trong mọi tình huống đều có một chiêu sau cùng, thông thường chính chiêu này mới là tinh binh tối hậu”. Cô tướng suy nghĩ rồi trả lời.

“Lời của nhạc phụ cũng tương tự dự đoán của vương thúc và Bình Nam vương, đây là khe núi Hoàng Thủy, phía bắc là phần kéo dài của dãy Ngọc Tượng, giấu binh ở thảo nguyên không thích hợp, muốn phục binh ở khe núi cũng rất khó, bởi vì trên đó chắc chắn có binh mã của chúng ta mai phục, cho nên họ đành từ bên này núi đánh sang khe núi đó. Nhưng cách này rất ngốc, bởi vì chỗ cao là người của chúng ta, từ trên cao nhìn xuống, đối phương nằm gọn trong tầm mắt chúng ta,

họ bại là chắc. Chúng ta mai phục chặn cửa khẩu vào khe núi cũng dễ, cái khó là làm thế nào để dụ địch vào trong hẻm núi đó”.

Ngoài cửa có tiếng cười khẽ: “Ám Dạ cầu kiến”.

Tử Ly hơi bức mình, mỗi lần Ám Dạ đến đều nhẹ như cái bóng, chàng hạ giọng: “Mời vào!”.

Ám Dạ từ cửa sổ vọt vào, chấp tay chào Cố tướng nhưng không lên tiếng, lòi ra từ trong người một vật để lên án thư, nói khẽ: “Bản đồ bố trận chủ nhân giao cho”. Nói đoạn, chấp tay hành lễ, lại vọt ra ngoài.

Cố tướng kinh ngạc: “Ô y ky của An Thanh vương phủ ư? Sao ta chưa bao giờ biết bên cạnh Tử Ly cũng có Ô y ky?”.

Tử Ly cười: “Vương thúc rất tín nhiệm người này, con cũng coi trọng y”. Nói đoạn mở bản đồ bố trận, hít một hơi, cười phấn khởi: “Đúng là diệu kế, vương thúc bản lĩnh thực cao cường! Tử Ly khâm phục!”.

Cố tướng nghiêng đầu nhìn, vuốt chòm râu bạc trắng, cười khà khà: “Nếu kế này mà thành, sau trận này, Đông cung không còn khả năng tranh giành với chúng ta nữa. Lão cáo già đúng là cáo già”.

Tử Ly đốt tẩm bản đồ, quay người hành lễ: “Như vậy, ngày mười lăm tháng ba mọi sự trong vương cung xin trông cậy vào nhạc phụ và quần thần tâm phúc. Nhạc phụ đừng lo cho Thiên Lâm, con đã để năm trăm thiết vệ quân trong vương phủ, binh mã còn lại đều giao cho vương thúc, An Thanh vương sẽ đích thân chỉ huy trấn thủ Phong thành, không chế cục diện trong thành”.

Sau khi Cố tướng đi ra, Tử Ly mở cửa sổ, trong gió đêm vẳng lại tiếng đàn thấp thoáng, trong đó hàm ẩn một chút trách móc nhẹ nhàng. Sau khi trở về Phong thành, chàng chỉ gặp Cố Thiên Lâm hai lần, những ngày này luôn một mình trong thư phòng, nàng... Tử Ly thở dài, lặng lẽ đóng cửa sổ, tiếng đàn bị chặn lại bên ngoài, yếu dần rồi tắt hẳn.

Chàng lấy ra bình rượu từ Biên thành mang về, thông thả uống, cố gắng gạt đi những suy nghĩ lan man. Chàng tự nhủ, việc quan trọng lúc này không phải là

tình cảm nam nữ, tuy nhiên khuôn mặt A La cứ hiện lên trước mặt chàng không thể không chế, đôi đồng tử lóng lánh, sinh động. Chàng ngửa cổ tu cạn bình rượu, cuối cùng đầu hơi chênh choáng. Chàng mỉm cười, như thế này có thể ngủ được rồi.

Mùa xuân bước nhanh chân, bảy ngày đại tế đã qua, quan tài bằng ngọc của Ninh vương được chuyển lên táng trên đỉnh núi, những lá phướn trắng trong cung được hạ xuống, núi Ngọc Tượng lộ ra một màu xanh nhung, dần dần khôi phục sinh khí ngày xưa. Cùng với lễ đăng cơ của tân vương đang tới, không khí cảnh giác trong vương cung càng tăng. Vương cung đồ sộ vắng tiếng tơ trúc do Ninh vương băng hà, đêm vừa xuống càng trở nên vắng lặng, im lìm.

Trong Ngọc Phượng cung, Vương hoàng hậu, thái tử, Vương Yến Hồi và Vương thái úy tề tựu tại chính đường. Ngày mai đã là ngày mười lăm, không khí bức bối trước cuộc giao chiến khiến thái tử nóng ruột, nhưng lại khắp khởi mừng thầm. Chàng hạ giọng hỏi: “Mẫu hậu, tại sao phụ hoàng vừa ra đi, tứ hoàng đệ cơ hồ biến thành một người khác hẳn? Không có phụ hoàng che chở, sao hắn dám to gan như vậy?”.

Vương hoàng hậu suy nghĩ hồi lâu nói: “Thực ra mẫu hậu luôn muốn trừ khử Lưu Phi, ai dè hắn ta bề ngoài cơ hồ chỉ có một mình, lại luôn có thị vệ lẫn quát xung quanh, bao nhiêu năm, chưa một lần đắc thủ. Chúng ta cũng không thấy di chiếu của phụ hoàng con, liệu có phải đã âm thầm hạ chiếu muốn truyền ngôi cho hắn?”.

“Lo lắng của mọi người không hẳn không có lý, thái tử còn nhớ chứ, khi tuyên lập thái tử phi, vương thượng một mực muốn ban con gái Cố tướng cho Ly Thân vương? Cố tướng là nguyên lão hai triều, môn sinh vô số, đích tử là Cố Thiên Tường nhiều năm trong quân ngũ, uy tín rất cao, Tử Ly nếu được Cố tướng ủng hộ, tất sẽ như hổ mọc cánh. Ta thấy lúc đó vương thượng đã có ý bồi dưỡng thế lực cho Tứ điện hạ”. Vương thái úy nói.

Thái tử quay sang Vương Yến Hồi: “Lúc đầu nếu không phải nghe kiến nghị của nàng, trong tay Lưu Phi đâu có binh quyền? Không chế hắn trong thành, giết hắn dễ như giết kiến!”. Khẩu khí đã thoáng ý chỉ trích.

Vương Yến Hồi giật mình, nhưng vẫn bình tĩnh nói: “Nếu không tước Hữu quân trong tay An Thanh vương, cha con cùng dấy binh, chàng và tứ điện hạ đều không có cơ hội. Hiện nay ít nhất An Thanh vương bề ngoài tỏ ra ủng hộ Đông cung chúng ta, cho dù ông ta liên thủ với tứ hoàng đệ, lực lượng của bọn họ và chúng ta cũng tương đương! Nên biết Hữu quân trên danh nghĩa là do Ly Thân vương thống lĩnh, Ly Thân vương khi sử dụng cũng đâu có thuận lợi như An Thanh vương? Vì vậy sức chiến đấu cũng sẽ yếu vài phần. Nam quân trong tay Bình Nam vương cũng vậy, lực lượng của họ Vương chúng ta, cho dù bị bọn họ diệt bảy tám phần, cũng vẫn còn hai ba phần trong tay”.

Nàng từ từ liếc nhìn mọi người xung quanh, nhìn phụ thân Vương thái úy. Vương thái úy cười hà hà, thần sắc ngạc nhiên: “Nội ứng của chúng ta ở Nam quân cho biết, Nam quân trấn giữ bên ngoài cổng nam thành, ba vạn binh mã đã chia ra trấn thủ các cổng của Phong thành, không thể khinh suất điều động, vì vậy chỉ có một vạn quân sĩ điều về phía tây. Tin từ Biên thành cho biết, Ly Thân vương chỉ mang hai vạn Hữu quân, hai vạn quân này lập trại ở khe núi Hoàng Thủy”.

“Có nghĩa là có hai khả năng, một là hai người đó định giao chiến một trận thật sự, hai là hai người họ liên thủ bày trận định nuốt chửng một phần binh mã chúng ta. Nếu là khả năng thứ nhất, đợi hai người đánh nhau một chặp, chúng ta tiện thể cất một mẻ lưới bắt giết Ly Thân vương! Nếu là khả năng thứ hai, họ cũng giả bộ đánh một hồi, chúng ta cũng nhân lúc tình hình rối loạn mà ra tay. Hai người binh lực hợp lại cũng không quá ba vạn binh mã, đến lúc đó điện hạ lấy cơ sở hai tiểu đệ bị tổn thương, mang năm vạn binh mã Đông quân của chúng ta đến, còn hai vạn tinh binh Bắc quân sẽ nấp phía sau, đợi lúc bọn họ không đề phòng sẽ ra tay”. Vương Yến Hồi thông thả nói kế hoạch.

Mắt thái tử sáng bừng, phấn khởi, không kìm được nắm tay Vương Yến Hồi: “Có ái phi định kế, coi như yên tâm”. Bất chợt lại lo lắng: “Nhưng nếu vậy, ta đi khỏi, chẳng phải vương cung bỏ trống sao?”.

Vương thái úy cười: “Thái tử yên tâm, binh sĩ cấm vệ quân trong cung, ta đã nắm trong tay tám, chín phần, Thành thị lang theo lệnh của ta đã sớm bố trí đầu vào đó. Bọn họ không động binh, không có nghĩa chúng ta không động, chỉ cần

nhận được tin báo từ phía tây, Đông quân của ta lập tức từ cổng đông thành nghênh đón thái tử vào Phong thành. Binh sĩ thủ thành không quá ba vạn, cứ coi cộng thêm sáu vạn Nam quân, sao có thể địch nổi mười lăm vạn đại quân của ta? Hơn nữa, lại có Yến Hối trấn thủ trong cung”.

“Chẳng lẽ sáu vạn Nam quân còn lại không có động tĩnh gì?”. Vương hoàng hậu hỏi.

Vương Yến Hối đáp: “Mẫu hậu có lẽ không biết, sáu vạn Nam quân kia hiện đã rất khó điều động, họ còn lo đối phó mười lăm vạn Đông quân của ta đồn trú tại ngoại ô phía đông. Chỉ riêng binh lực, họ đã không bằng Đông quân. Nhưng chúng ta cũng không thể khẳng định Lý Thanh vương đã liên thủ với cha con An Thanh vương, cho nên chỉ có thể phòng không thể đánh. Chúng ta biết hai người họ sẽ thực chiến ở khe núi Hoàng Thủy, nhưng họ lại không biết chúng ta có đến hay không, đến lúc này, chúng ta đã nắm chắc ưu thế”. Trong lòng Vương Yến Hối thầm nghĩ, thực ra thái tử không đi mới là cách hay nhất, đã biết Nam quân và Hữu quân cộng lại vẫn chưa mạnh bằng Đông quân, đợi bọn họ thực sự tấn công Phong thành, triển khai chiến trận mới là kế hay. Chỉ có điều... nàng thờ dài, ai bảo nàng là người đưa ra quyết định?

Thái tử nghĩ một lát, nở nụ cười thỏa mãn, chuyển hướng suy nghĩ, nói: “Bất luận hai người liệu có phải đánh nhau vì Lý Thanh La thật không, Lý Thanh La cũng là con bài vô cùng quan trọng đối với cục diện này, chúng ta phải nghĩ cách đưa nàng ta vào cung trước ngày mười lăm tháng ba”.

Vương Yến Hối cười: “Điều đó còn phải xem thái tử có nữ hay không!”.

Thái tử nghi hoặc nhìn nàng. Vương Yến Hối nói: “Theo thiếp quan sát, Lý Thanh La cũng chẳng mấy thân thiết với đại tỷ và cả nhà Lý tướng, nhưng thiếp thấy cô ta thực lòng thích Tâm Nhi”.

“Không được! Tâm Nhi còn nhỏ, không được đưa vào chỗ nguy hiểm!”. Thái tử nói như đinh đóng cột.

Vương Yến Hồi vẫn tươi cười: “Thiếp biết điện hạ không nỡ mà, cho nên, thiếp chỉ đưa tỳ nữ của nàng ta vào cung. Thị vệ của nàng ta võ công cao cường, đảm thương hơn mười cao thủ của thiếp, cũng được, để bọn họ trở về đưa thư”.

“Như vậy, chẳng phải rút dây động rừng hay sao?”.

“Thiếp thấy hai người đó có tình ý, thiếp chỉ nói với anh ta, chuyện này chỉ cần cho Lý Thanh La biết, thêm một người biết, coi như chờ nhận thêm một cái xác”.

Khi Vương Yến Hồi nói ra câu đó, Lưu Anh người đầy máu quỷ trước mặt Lưu Giác, kể lại chi tiết sự việc. Lưu Giác cau mày, hỏi: “Vậy tại sao ngươi không nói cho một mình A La biết?”.

Lưu Anh cười: “Chúa thượng đã dặn, nhất định phải bảo vệ tiểu thư, nói cho tiểu thư biết, tiểu thư không xông vào cung mới lạ. Lưu Anh đã trung thành với tiểu thư, sao có thể để tiểu thư biết mà hại tiểu thư!”.

Mắt Lưu Giác lộ vẻ cảm động: “Ngươi yên tâm, bản vương sẽ trả Tiểu Ngọc nguyên vẹn cho ngươi”.

“Tạ ơn chúa thượng, Lưu Anh không dám lộ mặt trước tiểu thư, bây giờ sẽ tìm chỗ dưỡng thương”.

“Nếu vết thương không quá nặng, ngươi hãy đến chỗ của Cấp tổ. Âm Dạ đang có việc phải làm, thời gian này Ô y kỵ do ngươi phụ trách”. Lưu Giác nói, ném cho Lưu Anh lọ thuốc trị thương.

Lưu Giác nhắm mắt chậm rãi suy nghĩ. Đông cung không thật sự tin mình và Tử Ly trở mặt, nhưng lại không thể khẳng định hai bên liệu có liên thủ hay không. Tình hình này đã nằm trong suy đoán của ta, mọi bố trí đều nỗ lực theo hướng này. Ngày mai đã là mười lăm tháng ba, tất cả mọi thứ đều sẽ kết thúc trong ngày này. Chàng đột nhiên thấy hoang mang, đứng dậy đi về phía phòng ngủ.

Trong phòng, A La đang chơi đàn, miệng khẽ hát khúc hát đã hát ở Lâm Nam: “Chim bay mỗi cánh chạm chân sông, rồng vẩy chán vắt ngang lưng núi, non non nước nước muôn trùng gấm, hải đường điểm sắc nhớ chàng mà say”.

Lưu Giác đứng ngoài cửa ngáy người nghe. Lúc này, trong lòng A La đã có chàng. Nụ cười âm áp trên môi, chàng đẩy nhẹ cửa nói đùa: “Ta cũng say đây!”.

A La đỏ mặt, dừng tay. Hôm nay nàng đặc biệt bảo Tư Họa chải tóc cho mình thật kỹ, những sợi tóc mai bay bay, như sương như khói, đôi mắt lóng lánh thủy tinh, chan chứa tình cảm mà chàng không biết, Lưu Giác đột nhiên đứng ngáy ra. A La mỉm cười nói khê: “Chàng đang định nói, ai bảo thiếp ăn vận thế này chứ gì? Không đẹp sao?”.

Lưu Giác hơi bất lực, vẽ sợi nổi bông lơng ngày xưa đã bay biến đi đâu, chàng áp ứng: “Không đâu, rất... rất đẹp mà”.

A La lườm chàng: “Đàn ông khi yêu đều rất ngốc!”.

Lưu Giác vẫn ngơ ngẩn, bất giác gật đầu. Lát sau mới định thần, nói: “Ý ta là nàng chỉ được mặc cho mình ta ngắm!”.

“Vậy, sau này thiếp ra ngoài cũng khỏi cần mặc trang phục nữa hay sao?”. A La nghĩ, đây là nàng còn chưa mặc mấy kiểu hở hang, e rằng như vậy sẽ khiến chàng chết khiếp! “Hả, nàng dám! Những lời thương phong bại tục như vậy mà nàng cũng dám nói?”. Lưu Giác mặt đỏ bừng, nha đầu này trở nên to gan như vậy từ lúc nào?

“Thiếp không chỉ nói được, mà còn làm được!”. A La từ từ kéo giải áo, chiếc áo choàng bên ngoài tuột xuống, bên trong chỉ có chiếc váy mỏng và yếm ngực màu xanh nhạt, lộ ra đôi tay và bờ vai trần.

Lưu Giác hoảng hốt nhảy đến, nhặt chiếc áo choàng bọc lấy nàng: “Nàng làm gì vậy!”.

“Chàng không muốn sao? Chẳng may ngày mai chàng có mệnh hệ gì... thiếp không muốn hối hận!”. A La bình tĩnh nói. Nàng không có tư tưởng bảo thủ như người xưa, lại sợ nhờ có chuyện gì sẽ không gặp được người đàn ông như Lưu Giác nữa.

“Không có chẳng may nào hết! Ta nhất định bình an trở về, đợi mọi sự hoàn tất, ta sẽ cưới nàng về phủ, ta muốn là của nàng vào đêm động phòng!”. Lưu Giác nói.

A La thở dài, hết cách. Người ở đây đầu óc bảo thủ, khi người ta không muốn lại dường như chỉ muốn ăn tươi nuốt sống, đến khi người ta muốn cho lại nghĩa hiệp chối từ. Xem ra mình vẫn đánh giá cao thân xác mình rồi, tưởng là chàng nhìn thấy là lập tức ngất xỉu. Lưu Giác khê khàng giúp nàng sửa lại trang phục, kéo nàng vào lòng: “A La, nàng phải hứa với ta, ở trong vương phủ đợi ta quay về. Bên ngoài rất loạn, không nên đi đâu. Hãy tin ta, được không?”.

A La nhìn chàng, khuôn mặt đó nàng càng nhìn càng thấy đẹp. Tất cả kẻ cả con người chàng và những thứ đang có đều đẹp đến nỗi khiến nàng bất giác hoài nghi, không biết sau này liệu còn gì trắc trở? Liệu có thể suốt đời sống yên ổn cùng chàng? Mặc dù Lưu Giác không nói với nàng tình hình chuẩn bị cho cuộc chiến ở khe núi Hoàng Thủy, nhưng nhìn vẻ bận rộn những ngày vừa qua của chàng, A La cũng đoán ra tình hình căng thẳng nguy hiểm trong đó. Đây là cuộc chiến tranh giành vương vị, chiến tranh thời kỳ vũ khí lạnh vô cùng thảm khốc, nghĩ đến cảnh chiến trường đầy xác chết, máu chảy thành sông, nàng bất giác tim đập chân run. Cũng muốn hỏi chàng tình hình, đưa ra chút ít kiến nghị, nhưng lại sợ mình không có tri thức quân sự, ngộ nhỡ nói sai làm hỏng việc, nhưng không hỏi lại không yên tâm: “Có thể cho thiệp biết tình hình ở khe núi Hoàng Thủy không?”.

Lưu Giác vốn không muốn cho nàng biết, sợ nàng lo lắng, chàng cảm thấy đánh trận là việc của đàn ông. Nghe nàng hỏi, chàng nghĩ một lát, nhân tiện rà soát lại lộ trình lần nữa, sau đó lấy bút vẽ tình hình đại khái, giảng cho nàng nghe.

A La nghe đến đoạn Lưu Giác nói, trên thảo nguyên chỉ có cỏ thấp, không có cách nào ẩn nấu mai phục, đột nhiên nghĩ tới bộ phim từng xem, hỏi: “Nếu binh sĩ vận trang phục như màu cỏ, lấy cỏ làm y phục, bôi mặt màu xanh và màu đất, không mang theo cờ, mai phục trên thảo nguyên, chắc sẽ không bị phát hiện?”.

Lưu Giác ngẩn người, rồi kinh ngạc mừng rỡ: “Nàng luôn nghĩ ra kế vậ gì đó, nhưng lại rất hữu dụng”. Hôn nàng thật kêu rồi chàng quay người chạy đi.

Chương 27

Tại đại bản doanh ở ngoại ô phía đông Phong thành, thái tử điểm quân rồi dẫn năm vạn binh sĩ, đi về hướng khe núi Hoàng Thủy. Năm vạn Đông quân đều vận chiến giáp màu vàng, đi vào thảo nguyên chớm xuân xanh mơn, nhìn xa như một đóa hướng dương vàng rực. Thái tử mình vận giáp mềm khóa vàng, ánh nắng ban mai chiếu vào khiến thân hình chàng phát ra muôn ngàn tia óng ánh. Chàng đi rất thư thả, ung dung, như không phải đi đánh trận mà đang du xuân thưởng ngoạn, nhưng trong huyết quản chàng máu đang cuộn trào, sôi réo. Mắt chàng lướt về phía đội quân chỉnh tề, bước đều tăm tắp, chiến giáp màu xám phía sau lưng, lại nhìn sâu vào thảo nguyên phía trước, lần đầu tiên cảm nhận sự uy phong của tướng cầm quân ra trận, lần đầu cảm thấy nam nhi nên tòng quân, lần đầu tiên khao khát khoái cảm vung đao giết người. Nếu không phải Vương thái úy và Vương Yên Hồi mấy lần nhắc nhở nhất định phải hành sự theo kế hoạch thì chàng đã vung trường kiếm, năm vạn binh sĩ xông lên, cảnh tượng mới tráng lệ làm sao!

Hôm nay, mới sáng sớm thái tử đã rời cung, lát sau đã đến phủ An Thanh vương, sau khi lo lắng một hồi, chàng nói: “Hai bên cộng lại có ba vạn binh mã, chẳng may tứ hoàng tử và Doãn Chi đánh nhau thật, tình hình này... ôi chao, nên thế nào đây!”.

An Thanh vương đầy tin tưởng, vuốt râu: “Thái tử chớ lo, tiểu tử nhà ta khi cướp vợ chắc chắn không nung tay! Còn tứ hoàng tử...”.

“Vương thúc! Đây không phải là kịch, không phải là lúc giấu giếm bao che! Hai người đó đều là rường cột của Ninh quốc, sao có thể tàn sát lẫn nhau như vậy?!” Thái tử buồn rầu. An Thanh vương ngậy người, thái tử chấp tay sau lưng đi đi lại lại: “Hoàng huynh ta tuyệt đối không để bọn họ huynh đệ tương tàn như thế... Vương thúc đừng khuyên nữa, thúc đương nhiên phải hiểu nỗi khổ của quả vương!”.

Nói xong những lời đại nghĩa ấy, thái tử liền mang năm vạn binh mã đi khuyên can. Khi qua cổng nam thành, An Thanh vương đích thân hạ lệnh cho lính thủ thành nhường đường, ông thân chinh đứng trên thành, trịnh trọng nói với thái tử: “Điện hạ đi chuyển này nhất định phải khuyên can được hai người đó”.

Cách Cốc thành năm dặm, tướng sĩ áp tai xuống mặt đất nghe ngóng, lát sau hồi báo, phía trước có dấu hiệu bất thường, cơ hồ binh mã đang giao chiến. Thái tử cười hài lòng, đánh nhau thật sao? Chàng hạ lệnh: “Toàn quân nghỉ giải lao nửa canh giờ, sau đó tiếp tục cùng quả vương đi lên khuyên can!”. Năm vạn quân dừng lại trên thảo nguyên.

Khe núi Hoàng Thủy cách đó năm dặm được hình thành do những ngọn cuối cùng của dãy Ngọc Tượng kéo dài đến thảo nguyên. Tương truyền ngày xưa, trời và quỷ đánh nhau, một vị tướng nhà trời bị trọng thương, loạng choạng đi đến đây ngã gục mà chết, khe núi Hoàng Thủy là dấu chân cuối cùng của vị tướng đó. Tướng nhà trời mới giẫm ra một cái hố sâu rộng trên thảo nguyên đồng thời chia ranh giới mặt đất, vậy là chỗ hẹp nhất giữa hai đầu khe núi chỉ rộng có hai, ba trượng, bên trong khe lại bằng phẳng như bãi luyện binh, xung quanh vách đá sừng sững, nếu chặn hai đầu hẻm, chim cũng khó bay qua.

Hữu quân của Tử Ly giáp bạc sáng lóa, Nam quân của Lưu Giác giáp xám đen sì, hai quân chia nhau chặn hai đầu hẻm, trắng đen nổi bật. Hai người lúc này đều ngồi trên mình ngựa, nhìn bốn ngàn binh mã luyện tập chiến đấu. Tin thái tử dừng chân lập trại ở cách đó năm dặm, không lâu sau được báo lên, mắt Lưu Giác nhìn về dãy Ngọc Tượng một dải rừng xanh um tĩnh mịch phía xa. Chàng nhắm thời gian, rút kiếm khỏi bao, mũi kiếm hướng về Tử Ly, thét lên sang sảng: “Mọi người nghe đây, hôm nay bản vương và tứ điện hạ giao chiến, không ai được xen vào!”.

Bốn ngàn binh mã bên dưới dừng đấu, mỗi bên tự quay về hàng ngũ, chừa ra một khoảng trống ở giữa. Tử Ly vận áo bào trắng giáp bạc, mang rọ che mặt, chỉ lộ ra hai mắt sáng quắc, vẻ giễu cợt, khinh khi nhìn Lưu Giác. Lưu Giác hét to, kiếm ra khỏi tay, trong chớp mắt đã thấy hai thân hình một đen một trắng quần lấy nhau. Hai người lúc sắp gần, lúc lùi xa, rất đẹp mắt! Trong thung lũng giữa hai vách núi,

ánh kiếm lóe loang loáng, tiếng va chạm xoang xoảng, khoảng hết hai tuần nhang, từ trên đỉnh vách núi vang lên một tiếng hô lớn: “Dừng tay!”.

Hai người đang hăng máu, ngẩn ra một lát, rồi lại lao vào nhau như không nghe thấy. Thái tử nhếch mép cười lạnh lùng, hô to: “Các người sao có thể vì một người đàn bà mà bất chấp đại nghiệp tổ tiên? Huynh đệ tương tàn, chẳng phải có hại cho lân bang ra tay! Nếu không dừng lại, quả vương sẽ không khách khí, quyết không để hai người u mê thêm nữa!”.

Lời vừa nói ra, bên dưới đội quân hai bên lại xông ra, hai nghìn binh mã giao chiến ác liệt trong thung lũng, hoàn toàn không coi lời Lưu Giác ra gì.

Mắt thái tử dõi theo hai bóng đen trắng ở giữa, quả quyết vẫy tay, ba hàng binh sĩ tay giương cung xuất hiện trên đỉnh núi, trong nháy mắt tên bắn như mưa xuống thung lũng. Hai quân bên dưới dùng lá chắn che đỡ, nhưng vẫn có người trúng tên, bắt đầu vang lên những tiếng kêu thảm thiết. Lưu Giác phần nộ, hét to: “Chư quân tướng sĩ đều chứng kiến rồi đó! Thái tử điện hạ đầu đến để khuyên can, rõ ràng muốn dồn ta và tứ điện hạ vào chỗ chết. Lưu Giác! Ngươi rắp tâm tàn sát huynh đệ, đạo trời không dung!”. Nói đoạn trong tay “phù” bắn ra một đám khói, tiếng nổ giòn tan, trong không trung nở ra một đóa hoa màu đỏ.

Thái tử sững người, cười lớn: “Không dừng tay đầu hàng, thung lũng này sẽ là nơi lấy mạng hai người! Các người đừng hòng thoát khỏi đây!”.

Lưu Giác nhìn thái tử, ánh mắt kỳ dị, khẽ lắc đầu thở dài. Thái tử chưa bao giờ ra trận, thật sự rất ấu trĩ, sao Vương Yến Hồi mưu lược lại bày kế cho thái tử như vậy?

Tên từ trên đỉnh núi lại bay xuống như mưa, cộng thêm đá tảng lăn xuống ầm ầm. Lưu Giác không động đậy, tên bay đến chỗ chàng, sức mạnh đã giảm, binh sĩ Ô y kỵ giương lá chắn chặn đỡ. Thái tử nhìn hai đội quân đen trắng bên dưới, bụng nghĩ mình chỉ có năm vạn binh mã, chỉ có thể trấn giữ hai đầu hẻm núi, vây chặt họ nhưng lại không thể tiêu diệt hết. Lúc này từ phía sau những tiếng hô “giết” vang lên, chàng ngẩng người, ngoái đầu nhìn thấy trận mưa tên từ phía xa bay đến, trong chớp mắt quân hậu vệ đã đổ rạp cả loạt.

Thái tử nhìn hẻm núi sâu trước mặt, hét lớn: “Hậu ứng trở thành tiên phong, xông lên!”. Năm vạn Đông quân quay lưng về sau, như nước thủy triều màu vàng trào bên bãi biển, không lâu sau lại bị trận mưa tên đen sì ép quay lại.

Thái tử ánh mắt trên trời, một lá cờ lớn màu trắng tung lên, lính cung tên tấn công đội quân của thái tử từ phía sau chính là Hữu quân của Tử Ly. Thái tử cuối cùng đã hiểu, hai người kia quả nhiên câu kết với nhau, bây giờ không thể trách chàng nhẩn tâm, chàng trầm giọng nói: “Dàn trận!”.

Trấn giữ hai đầu hẻm núi, Đông quân ỉ vào ưu thế địa hình, nhanh chóng triển khai thế trận. Không lâu sau trên thảo nguyên trước mặt tràn ra những đốm trắng màu bạc, rồi nhanh chóng quy tụ, tựa hồ những đám mây trắng, vây chặt đóa hoa hướng dương màu vàng. Tử Ly thúc ngựa xông ra: “Hoàng huynh, quả nhiên ta không đoán nhầm! Huynh đâu phải đến khuyên can, rõ ràng là đến giết ta!”.

Lưu Giám nhìn chăm chăm vào thung lũng, lúc này mới hiểu bóng người vừa rời đầu với Lưu Giác không phải là Tử Ly. Thái tử sang sảng hét: “Ta là thái tử Ninh quốc, người kế vị ngôi báu, nhưng ngươi thềm muốn ngôi báu đó, âm thầm chuẩn bị binh mã, phụ hoàng nếu biết ngươi âm mưu sát hại huynh đệ ruột thịt, soán ngôi, dưới cử tuyến cũng không yên!”.

Tử Ly cười ngất: “Di chiếu của phụ hoàng trong tay ta, họ Vương lũng đoạn triều cương, ta nhất định không phụ ủy thác của phụ hoàng, quyết trừ ngoại thích, chấn hưng Ninh quốc, chấn hưng vương tộc Lưu thị! Ngươi tưởng có thể dễ dàng phong tỏa hai cửa cốc, dồn chúng ta vào trong thung lũng tiêu diệt gọn hay sao?”.

Thái tử vừa nhìn hẻm núi sâu phía sau mình, trong đó chỉ có một vạn Nam quân của Lưu Giác, phía trước là thảo nguyên, Hữu quân của Lưu Phi cũng không quá hai vạn người, chàng đột nhiên cười ha hả ra lệnh: “Quân đâu, chúng ta người đông, dàn trận xông lên!”. Vạn người bên dưới đồng thanh: “Nguyện cùng thái tử diện hạ!”.

Nghe thấy tiếng trống thúc dồn dập, tiếng hô giết rợp trời. Năm ngàn quân tiên phong của hai bên rời đội ngũ xông lên, những ánh chớp vàng chói sáng xông vào những đám mây trắng, tựa như ánh mặt trời xuyên qua tầng mây, những quả

cầu lửa lặn trên thảo nguyên, tiếng kêu thảm thiết chấn động không trung. Lưu Giác hét to: “Xông lên công phá hậu tuyến của Đông quân! Tiền hậu giáp công!”.

Nam quân áo giáp đen như mây đen cuộn cuộn vùng vẫy tung hoành rợp trời rợp đất, binh sĩ trùng trùng điệp điệp tràn về cửa thung lũng.

Thái tử sau lưng trước mặt đều có địch, Đông quân mặc dù quân đông, nhưng không tinh nhuệ bằng Nam quân và Hữu quân. Đông quân rút cục mấy năm không đánh trận, còn Nam quân của Lưu Giác đã qua trận chiến Lâm Nam, đã được rèn luyện thực tiễn. Lưu Giác nhìn thấy những đám mây trắng phiêu động, nuốt dần từng chút ánh mặt trời vàng rực, mắt chàng lộ vẻ lo lắng. Chính lúc đó, mặt đất rung chuyển, trên thảo nguyên phía khu rừng Hắc Sơn xuất hiện một đám đen, lao đến như một cơn lốc xoáy. Thái tử thở phào, vẫy cờ cười lớn: “Giờ chết của các người đã đến!”.

Tử Ly căng mắt nhìn từ xa, chỉ thấy tiếng vó ngựa rậm rịch, giống như búa tạ nện xuống mặt đất. Khi cơn lốc xoáy màu đen đến gần, sau khi thái tử nhìn rõ, thất kinh, thì ra đó là hàng ngàn con bò đang kích động xông vào đội quân như chớp giạt sấm rền. Thái tử lúc này đã chỉ huy Đông quân lui lên cao, Hữu quân hoàn toàn tro troi trên thảo nguyên. Trong chớp mắt, đội quân bị đàn bò húc tan tác, những binh sĩ không kịp tránh bị húc ngã, dưới móng bò đã được bịt sắt, máu thịt rơi bời, hàng vạn binh sĩ chưa kịp vùng kiếm đã bị giẫm nát, kêu la thảm thiết. Thảm nhất là đội quân trong thung lũng, đàn bò bị kích nộ xông đến, nhưng phía trước lối ra hẹp, chúng không thoát ra được, quay trở lại xông vào trong thung lũng.

Lưu Giác tức sôi người, hét to: “Bắn tên, đội khiên dài đi trước, đội lá chắn đi sau!”. Bản thân chàng vận công lao lên, kiếm vùng đến đâu máu vọt đến đó, đầu bò bị chém đứt ngổn ngang. Ô y kỵ tới tấp làm theo, tinh thần Nam quân đã phấn chấn trở lại, miệng hô vang, tay cầm khiên dài, xông lên, trong thung lũng mấy trăm con bò chết la liệt. Lưu Giác thở gấp, nhìn thấy đuôi bò bị buộc mỗi lửa, chửi to: “Vương Yên Hồi, khôn kiếp! Ngươi không phải là đàn bà!”.

Chàng tập hợp đội ngũ điểm quân, quân của hai bên trong thung lũng tổng cộng hai vạn binh đã tiêu hao mất ba, bốn nghìn.

Phía Tử Ly tập hợp đội ngũ, hai vạn người cũng mất gần sáu nghìn, lòng vừa phần nộ vừa khâm phục Vương Yên Hồi. Mưu tính của người đàn bà này quả thực ngoài sức tưởng tượng, lúc này còn nghĩ ra sử dụng độc chiêu này, không mất một sĩ tốt đã có thể đả thương nghiêm trọng nguyên khí hai quân.

Những con bò kinh sợ đau đớn vì lửa đốt dưới đuôi, trong chớp mắt đã chạy sâu vào thảo nguyên. Hai quân chưa kịp hoàn hồn, đội quân giáp vàng chói lọi như ánh mặt trời lại xông ra. Lần này đầu giáp lá cà, trong những đám mây trắng dày đặc chen lẫn những điểm vàng lấp lánh, mây đen cuộn cuộn. Trong vạn dặm không hoàn toàn là ánh mặt trời, mây cũng không che được đến chân trời. Nụ cười trên mặt Tử Ly đã trầm xuống, chàng băn khoăn không hiểu ý Vương Yên Hồi. Nhìn chiến trường, sát khí tỏa ra, biến đám mây bên cạnh chàng ngưng thành băng lạnh. Chàng biết, đàn bò kinh động vừa xông ra, quân của chàng đã tổn thất nặng nề, hai quân chống cự vất vả, nếu lại không dẫn dụ ra được đội quân bí mật, trận này tất bại.

Lưu Giác lòng như lửa đốt, quân sĩ đều đỏ mắt, sĩ khí và số lượng Nam quân đều tổn thương nghiêm trọng, chỉ dựa vào hận thù trong lòng để thêm tinh thần đấu với Đông quân. Chàng nghiêng rê, thúc ngựa lao về chỗ thái tử đứng, nếu bắt sống thái tử, chắc chắn đội quân bí mật kia phải lộ diện. Ba đội Ô y kỵ rời đội ngũ đi theo chàng, giống như con rồng đen phần nộ rùng rùng lắc mình xông vào đội quân của thái tử. Đội quân lao đến đâu sắc vàng tản ra đến đó, từ xa nhìn tựa như những đám mây đen được viền vàng, từ từ bay về chỗ ánh vàng chói mắt nhất. Lá quân kỳ ở phía thái tử vội phất lên, thế của Ô y kỵ như chẻ tre, loạt tên lao về trái tim của mặt trời - chỗ thái tử đứng.

Trong khu rừng sâu phía xa, cuối cùng bắt đầu có động tĩnh. Như tuyết mùa đông lặng lẽ buông trên thảo nguyên, không một tiếng hô giết, không thấy cờ hiệu, cả đội quân lao đến với tốc độ như cuồng phong.

Thái tử hưng phấn, vung thanh trường kiếm trong tay cười lớn: “Lần này cho các người chứng kiến sự lợi hại của Bắc quân Ninh quốc!”. Đông quân thấy có viện binh phía sau, sĩ khí dâng cao, Nam quân đã ra khỏi thung lũng hợp với Hữu quân, vừa đánh vừa rút về hướng Phong thành. Thái tử hét lên: “Tăng tốc truy đuổi! Giết!”.

Hai đám mây hợp một, đen trắng đan xen, vô cùng kỳ dị. Đông quân giáp vàng tỏa ánh sáng rực, Bắc quân giáp xanh bay đến tỏa ra bảo vệ, giống như đóa hoa hướng dương nở xòe, cành lá xanh bay bay. Khi xông vào đám mây, chỉ thấy đám mây đen trắng đan xen kia đột nhiên phân tách, biến thành một sợi dây thừng xiết lấy đóa hoa, mặc cho đóa hoa lắc lư trên thảo nguyên.

Cờ trắng của hai quân đột nhiên phát lên, lá cờ đen bay phần phật. Thảo nguyên tựa hồ một bàn cờ bày sẵn bị một quả đấm mạnh, quân cờ nhảy lên, rùng lắc; lại như mặt biển đột nhiên dậy sóng, từng cơn sóng trời lên, âm âm chuyển động.

Thái tử dụi mắt, khi đã nhìn rõ mới phát hiện trước mặt không phải là thảm cỏ lay động mà là binh sĩ mai phục. Đội quân này trên người trùm áo cỏ, tay cầm cung, bao vây chặt Đông quân. Bắc quân rõ ràng đã phát hiện có phục binh, hoảng sợ, hô to “Giết!” rồi thực mạng xông lên.

Mắt Tử Ly đánh sắt khác thường, nhìn vào mắt Lưu Giác, lá cờ lệnh phát xuống phía dưới, binh sĩ lấp tên vào cung. Ba vạn phục binh, dùng cung tên ngắn, cự ly gần độ sát thương lớn, bắn từng loạt, không nương tay, bắn nát từng cánh đóa hoa hướng dương. Hai quân xông lên, ánh đao lóe sáng chém đứt cành hoa màu xanh, các mũi tên công đều hướng về đóa hoa đang bị bắn nát.

Thái tử không cam tâm nhìn bóng người dưới lá cờ trắng phía trước. Bảy vạn quân, chớp mắt mất sạch, tình thế đảo ngược nhanh chóng. Thì ra bọn họ lợi hại hơn, ba vạn người chống lại năm vạn Đông quân, lại bí mật mai phục ba vạn quân. Kế hoạch sắp đặt chu toàn như thế mà Đông cung hoàn toàn không hay biết, hơn nữa lại rất kỳ quái: Khi chiến sự bắt đầu để cho Đông quân chiếm ưu thế, đưa

ba vạn quân làm mỗi nhữ, sau khi dẫn dụ ra hai vạn Bắc quân, phục binh mới lộ diện. Lưu Phi, người, người thật lợi hại!

Vòng vây càng xiết chặt, thân binh và quân tinh nhuệ bên cạnh thái tử chỉ còn không quá tám nghìn. Tử Ly và Lưu Giác lạnh lùng nhìn chàng, lúc này, thái tử cười sảng sặc, chàng cười bản thân mình chưa một lần cầm quân ra trận, chí khí nam nhi nổi gì! Chàng cũng cười phụ hoàng thiên vị, nếu không có ý chỉ của phụ hoàng, cha con An Thanh vương tuyệt đối không sống chết giúp đỡ Lưu Phi. Chàng cười đến chảy nước mắt: “Lưu Phi! Người ra tay đi, hạ lệnh giết đại ca vô dụng của người đi!”.

Thái tử và Tử Ly rút cục là huynh đệ, Lưu Giác không đành lòng, ngồi trên mình ngựa không động đậy, khéo mắt liếc qua Tử Ly. Người đó sắp trở thành hoàng đế Ninh quốc, mọi việc hôm nay là để chuẩn bị cho người đó đăng cơ, người đó sẽ quyết định. Lòng thầm thở dài, huynh đệ tương tàn, mặc dù chàng không muốn, nhưng thả hổ về rừng, chắc rằng không một đế vương nào làm vậy.

Tử Ly nhìn thái tử, nụ cười quen thuộc lại hiện lên: “Ta sẽ không giết huynh, huynh đầu hàng đi”.

Khuôn mặt như ngọc của thái tử co rúm, đầu hàng? Đầu hàng kẻ xưa nay luôn cúi đầu cung kính trước mình? Muốn mình phục dưới chân hắn, gọi hắn là vương thượng? Nổi nhục sôi lên. Chàng mới là thái tử Ninh quốc, là người kế vị danh chính ngôn thuận! Chàng nhắm mắt, gió từ phía bắc thổi tới, thảo nguyên mùa xuân gió cát càng lớn, lúc này thổi lên mặt, rát rạt như tát vào mặt chàng. Chiến bào bay phấp phật, mồ hôi vã lại khô, khô lại vã, chỉ lưu lại cái lạnh thấu tim. Chàng mở to hai mắt, ánh mắt lóe lên trong cái nhìn kiêu ngạo: “Thắng làm vua thua làm giặc! Người âm thầm nhẫn nhịn bấy lâu, ta không còn gì để nói, xuống ngựa lại đây!”.

Tử Ly ngơ ngẩn nhìn chàng. Hoàng huynh đối với chàng thực ra vẫn tốt, chỉ có điều, đáng tiếc thân mẫu hoàng huynh vì muốn ngôi hoàng hậu đã hạ độc giết chết mẫu thân chàng, đáng tiếc huynh cũng là con cháu của hoàng tộc! Đáng tiếc... thù hận trong lòng lớn dần bao năm, tích tụ trong một góc sâu nhất, lạnh lẽo nhất,

chàng đã lao tâm khổ tứ bao năm, mới từng ngày từng ngày xây được bức tường cao ngất cản những dây leo tanh mùi máu trườn lên? Bao nhiêu năm cũng vì thời khắc này! Chàng thở dài, tựa tay ả đổ bức tường, mắt nhìn những dây leo uốn khúc nhanh chóng lan ra trong không gian mới, mỗi hện chiếm cứ mọi góc ngách, mọi không gian. Chàng hét to: “Ta phải trả thù cho thân mẫu ta! Giết!”.

Cùng với tiếng hô, đội binh mã xông về phía tàn binh của thái tử.

Kiểm vung lên, xương tan thịt nát, lưỡi kiếm rút ra khỏi thân thể để lại những hố đen sì. Tám nghìn binh sĩ liều chết bảo vệ thái tử rút lui về lối vào thung lũng, những đám mây trắng mây đen quai dị cuộn cuộn, màu vàng len lỏi trong màu xanh ít dần. Chính lúc này, một luồng khói lớn từ phía bắc tràn đến, Lưu Giác kinh ngạc, lập tức nheo mắt, chỉ thấy lửa gặp gió bùng lên cột khói cao mấy trượng ập tới trong nháy mắt. Chàng hét to: “Bịt mắt ngay!”. Khói mang mùi hương lạ cay tức mũi, đó là loại cây sau khi cháy sản sinh ra khói có thể gây hôn mê.

Một binh sĩ vận giáp xanh bên cạnh thái tử phản khởi lấy ra khẩu trang đưa cho thái tử: “Chúa thượng, cuối cùng chúng ta cũng đợi được lúc gió xoay chiều! Chúng ta sẽ thắng!”.

Thái tử kinh ngạc, thì ra chiêu sau cùng của Vương Yến Hồi là đây, chàng vội đeo khẩu trang lên mặt. Tuy nhiên Đông quân không hề phòng bị, có binh sĩ nhanh tay xé áo bịt mắt, người chậm trễ bắt đầu từ từ gục xuống.

Tình trạng Hữu quân và Nam quân cũng tương tự, đến khi khói tan, trên thảo nguyên rộng lớn chỉ còn lại không đầy một vạn binh sĩ. Lưu Giác và Tử Ly người lạnh toát. Không chỉ binh sĩ, bản thân họ cũng chân tay bủn nhủn, lẽ nào phải bỏ mạng ở hẻm núi này thật sao? Ánh mắt Tử Ly thâm trầm, Vương Yến Hồi! Vương Yến Hồi! Trong đầu chàng không ngừng lặp lại cái tên đó, lát sau bật cười: “Ta không tin ông trời dối xử với Lưu Phi ta như vậy! Bao nhiêu năm nhẫn nhịn, sao có thể đại bại trong chỉ một ngày!”.

Lưu Giác lấy ra trong người một bình rượu, uống một ngụm lớn rồi đưa cho Tử Ly, quay đầu hét lên với Ô y kỵ và Nam quân: “Ninh vương có di chiếu, loại bỏ

ngoại thích, nay thái tử vô đạo, dựa vào họ Vương, lẽ nào chúng ta đứng nhìn một người đàn bà tiếm quyền, buộc đàn ông chúng ta phục dưới váy ả ta?!”.

Vạn binh sĩ phần nộ, đồng thanh nói: “Thề chết kháng cự!”.

Ánh mắt lạnh lùng của Tử Ly lướt đến đám quân sĩ: “Trận hôm nay dù phải chết cũng không thể làm mất uy danh của Hữu quân Ninh quốc!”. Chàng hướng mũi kiếm về phía trước, phía đó lại xuất hiện hai vạn quân vận giáp xanh từ từ đi đến, thái tử nhanh chóng ẩn sau phía đội quân. Bắc quân của Vương Yến Hồi quân số bốn vạn chứ không phải hai vạn! Sau một hồi tình thế lúc lên lúc xuống, tâm trạng lúc vui lúc buồn, lòng Lưu Giác phần khởi cực độ, chàng cao giọng nói: “Lưu Phi, huynh đệ chúng ta lần đầu giao chiến, đầu hàng đi, ta tha chết cho!”.

Tử Ly cười lớn: “Chết có gì đáng sợ! Ngay từ khi mẫu thân ta bị đầu độc chết, Lưu Phi này đã trăm ngàn lần đối diện cái chết, hôm nay vẫn chưa bị các ngươi hại chết! Ngươi tưởng ngươi đã thắng thật ư?”.

Hai vạn binh mã mới xuất hiện của Bắc quân cộng thêm tàn binh của thái tử tổng cộng gần ba vạn là đội quân vừa xuất chiến, lại được chuẩn bị từ lâu chỉ chờ cơ hội ra tay, trái lại lực lượng của Lưu Giác và Tử Ly quân số không đến một vạn, binh sĩ ai nấy binh phục thắm máu, lại mệt mỏi thương tích, thể mạnh yếu đối lập hoàn toàn.

Lá cờ xanh phát lên, năm nghìn binh mã Bắc quân xông đến. Tử Ly lặng lẽ đếm cự ly, hai trăm thước, một trăm thước, năm mươi thước, chàng hô: “Bắn!”.

Tên bay ra, bắn ngã một loạt, đội binh mã vẫn dậm lên không chùn bước. Lưu Giác nghiêng răng, dẫn Ô y kỵ và cận vệ quân nghênh chiến. Một vạn người địch năm vạn, trong ánh guom đao, Tử Ly nghe thấy màng nhĩ kêu ù ù. Đánh từ giờ Ngọ đến giờ Dậu, tiếng hô “giết” vang vọng trên không, bao trùm trên thảo nguyên, chấn động màng nhĩ vẫn chưa dừng lại.

Màn đêm dần buông, thảo nguyên dưới ánh trăng không phải là cỏ mà mọc lên những bông hoa tanh mùi máu và thù hận phiêu bạt những oan hồn, ngâm nga khúc bi thương! Xác chết và người bị thương dày đặc, thảo nguyên như được phủ một lớp đất khác, đây không phải là thảo nguyên màu xanh mà là hoang mạc được

tạo nên bởi hai màu đen trắng, nở ra những cánh hoa vàng. Sắc màu quái dị đến từ thế giới ma quỷ, đây là vườn hoa chết chóc mở ra trong địa ngục trần gian!

Sau khi Bắc quân xông lên mấy đợt, vội vàng phát lệnh thu binh, bỏ lại ba nghìn xác chết trở về quân doanh. Phía Lưu Giác binh sĩ còn lại không quá năm nghìn, Tử Ly mặt lạnh như nước, miệng lại hé cười.

Cờ xanh lại phát lên, không có đội tiên phong, Bắc quân dàn đội ngũ hình vuông từ từ áp lại, bao vây bên này. Thái tử cười, nhìn tàn binh phía trước, lấy ra một ống pháo hiệu trong người bắn lên không, tín hiệu phát ra đám khói đặc, ngưng tụ trên không, lần quần mãi chưa tan.

Những con lăn lớn bằng đá từ phía Bắc quân tràn đến, lù lù lăn về trước, dường coi mấy ngàn người phía đó như kiến, muốn một lần nghiền nát bọn họ.

Huyền Y và Minh m của Ô y kỵ đồng thanh nói: “Chúng thuộc hạ hộ tống chúa thượng rời khỏi đây!”.

Lưu Giác thở dài nhìn Tử Ly. Biểu hiện trên nét mặt của Tử Ly vẫn rất bình tĩnh, nhưng cơ má co giật dữ dội. Lưu Giác biết, người còn thì của còn, chuồn là thượng sách. Nhưng Tử Ly không đi, bất luận thế nào cũng không thể bỏ đi. Chính lúc đó, một tiếng sét vang lên, phía Phong thành và Biên thành đồng thời truyền đến tiếng hô dậy trời: “Giết! Xông lên!”.

Đội quân giáp xanh dừng lại, giật mình nhìn quanh. Thái tử sững sốt, chỉ thấy phía chân trời cuộn lên một luồng khói bụi, không cần áp tai xuống đất cũng có thể nghe được tiếng vó ngựa rậm rịch lao đến.

Đội giáp xanh rõ ràng được huấn luyện chu đáo, không nghĩ ngợi, vội hộ tống thái tử di chuyển về phía rừng sâu. Thái tử đại nộ thét: “Bắt lấy bọn chúng!”.

Bắc quân thái độ vẫn tỏ vẻ kính trọng, nhưng không để ý mệnh lệnh của thái tử: “Thái tử tôn quý không thể dấn thân vào chốn nguy hiểm, chủ nhân đã dặn, giết tứ hoàng tử và Lưu Giác sau, sự an nguy của điện hạ mới là trước hết”.

Nhưng chưa đi được bao xa, phía trước đã hiện ra đội quân giáp bạc, một rừng đuóm lửa rung rinh bát ngát, người cầm đầu cười ha hả: “Lão vương gia lệnh cho chúng ta chặn đường rút của Bắc quân, chúng ta đã chờ lâu rồi. Xông ra!”.

Một lát sau, phía sau Bắc quân cũng lộ ra Hữu quân giáp bạc, bao vây Bắc quân. Lưu Giác kinh ngạc nhìn cảnh tượng đó, lại nhìn Tử Ly: “Huynh đã điều về toàn bộ Hữu quân?”

Môi Tử Ly hiện lên nụ cười nhạt: “Ta thích lấy nhiều địch ít!”.

“Biên thành không có người trấn giữ?”.

“Vương vị tranh không được, Biên thành không phải quốc thổ của ta, ta vội gì?”. Tử Ly cuối cùng thở phào, nháy mắt với Lưu Giác: “Khi ở Biên thành ta đã bí mật điều quân, thực hiện nghi binh, Khởi quốc cũng không dám đến xâm phạm, đây là chủ ý của vương thúc!”.

Lưu Giác tức giận, vậy mà đã để mình lo lắng vô ích. Bỗng lại hỏi: “Tại sao giờ mới xuất hiện, khiến ta chém mỗi tay!”.

“Nếu đội quân tinh nhuệ của họ Vương vẫn ẩn nấp không chịu lộ diện, thì chỉ có chuốc lấy cái chết. Hơn nữa, ta đã sớm tiên liệu thái tử sẽ phát tín hiệu, tín hiệu phát ra, vương cung và Phong thành mới dễ ra tay!”. Tử Ly lơ đãng nói, “Bản vương cũng giết mỗi tay! Trên đất vẫn còn người bị ngát, tỉnh lại thương vong cũng không nhiều”. Nói xong thúc ngựa phóng lên phía trước.

Lưu Giác phía sau nói to: “Ở đây xin giao cho huynh, ta về Phong thành hỗ trợ ông già!”. Tử Ly không ngoái lại, nụ cười trên mặt biến mất, khoát tay ra hiệu đồng ý.

Thương vong không nhiều ư? Vương Yến Hồi! Nàng là kẻ hại nước hại dân! Thâm tâm Tử Ly không biết là hận hay phục con người đó.

Chương 28

Không lâu sau khi thái tử rời phủ An Thanh vương đưa năm vạn Đông quân đi về khe núi Hoàng Thủy “khuyên can”, An Thanh vương cũng trang phục chỉnh tề ra chỉ huy trấn giữ Phong thành, giám sát động tĩnh của Đông quân ở ngoại ô.

Không lâu sau, mấy chục bóng đen lẩn vào vương phủ. Thanh tổ được lệnh lưu lại bảo vệ phủ, sau khi nhận được ám hiệu, giao đấu ác liệt với đám người đột nhập ngay trước Tùng phong đường. Những người mới đến rất đông lại toàn cao thủ, nhân lúc giao chiến hỗn loạn, một bóng đen lẩn vào nội đường.

Nghe bên ngoài có tiếng gươm đao, Tư Họa tay thủ trường kiếm, hộ tống A La, chốt chặt cửa phía trong. Đột nhiên “rầm” một tiếng, cửa phòng bị đập đổ, một toán người áo đen tràn vào: “Tam tiểu thư tướng phủ phải không? Chủ nhân chúng ta có lời nhắn, muốn Tiểu Ngọc sống, phải theo chúng tôi vào cung”.

A La kinh ngạc, sắc mặt vẫn không đổi: “Một đứa a hoàn có là gì, chủ người là ai? Muốn giết cứ việc!”.

Người áo đen ngạc nhiên, cười: “Chủ nhân ta nói, một a hoàn không đủ, nên đã phải thêm tiểu công chúa”.

A La lại cười: “Có phải Vương Yến Hồi hồ đồ không? Tâm Nhi đâu phải con ta, cứ việc giết!”.

Người áo đen cả giận: “Sao tiểu thư nhắn tâm như thế? Ngay đứa trẻ hai tuổi cũng không cứu? Tiểu thư không đi cũng phải đi!”. Trường kiếm tức thì chĩa lại.

Tư Họa vung kiếm chặn: “Tiểu thư chạy mau!”.

A La hét to: “Người bảo trọng!”. Nàng vọt qua cửa sổ như con thỏ, lòng giật thót từng cơn, đầu bấn loạn một câu hỏi. Vương Yến Hồi bắt Tiểu Ngọc từ lúc nào? Lưu Anh chạy đi đằng nào rồi? Nhanh chóng chạy về phía cánh rừng, thăm nghĩ, tìm chỗ trốn tạm đã, đột nhiên nhìn thấy một người ăn vận giống Thanh tổ,

phần khởi chạy đến. Người đó quay đầu không bịt mắt, A La quay phắt người cầm đầu chạy, lòng thầm mắng Thanh tổ toàn đồ óc lợn, không biết chết hết ở chỗ nào. Nàng vừa chạy vừa hô cứu, người đó cười khẩy, tung người mấy cú đã đuổi kịp A La, giơ tay điểm huyết. A La cứng người, khụy xuống, người đó ôm nàng, huyết sáo ra hiệu, nhanh như sóc rời khỏi vương phủ.

A La khóc không ra nước mắt. Thầm nghĩ, mình không muốn vào cung làm con tin. Lưu Giác chàng ngốc hơn lợn! Sao lại để đám người vô dụng này trong phủ vậy! Đang nghĩ, phía trước đột nhiên lóe ra một thanh kiếm: “Bỏ tiểu thư ra!”.

Nàng mừng thầm, mở mắt nhìn, Thanh Ảnh! Mặc dù người của Ô y ky thường bịt mắt, nhưng sống lâu trong Tùng phong đường, nàng cũng nhận ra giọng nói và dáng người Thanh Ảnh.

Lúc này những người áo đen và binh sĩ Thanh tổ cũng đến. Gương của người bịt mắt vừa lay động, đã kề vào cổ A La, khẽ nhích, một vết máu ứa ra. A La cảm thấy trên cổ hơi buốt, sợ hãi nhìn Thanh Ảnh.

“Chủ nhân ta nói, không đưa được người về thì giết. Cho dù thất bại, cũng phải để hai vị vương gia đau đớn suốt đời”.

Thanh Ảnh nhìn chăm chăm vào người đó, từ cổ A La vọt ra tia máu, người đó vẩy tay, mọi người chừa ra một lối đi: “Chủ ta cũng nói, nếu tam tiểu thư bị mất một sợi tóc, chủ nhân các người sẽ bị một nhát dao”.

Người đó cười ha hả: “Vậy còn phải xem chủ người có giữ được mạng trở về hay không!”.

A La kinh hoàng, Lưu Giác sẽ xảy ra chuyện sao? Trong lúc lo lắng thầm nghĩ, người áo đen đã đưa nàng đi.

Thanh Ảnh chứng kiến A La bị đưa đi ngay trước mắt, uất ức vung tay chém gãy gốc cây bên cạnh, than thở: “Chúa thượng trở về, ta chết chắc!”.

Quân sĩ ở cổng phía tây Phong thành phi ngựa cấp báo đã nhìn thấy khói hoa màu đỏ, mắt An Thanh vương bừng sáng, quay đầu hỏi Xích Phong: “Người bị bắt đi rồi sao?”.

“Vương gia vừa đi khỏi, bọn họ đến”. Xích Phong nhẹ nhàng nói, lòng bản khoăn, không nén nổi lại hỏi: “Thanh Ảnh chỉ sợ bị chúa thượng lấy mạng!”.

“Hừ, không trách hẳn được, có người làm nội gián báo tin, bọn họ phá vỡ phòng thủ của Thanh tổ là bình thường”. An Thanh vương nén cười, nét mặt bình thường, tiếp tục hạ lệnh, “Bao vây phủ thái úy, phong tỏa tin tức, ta muốn Vương hoàng hậu và toàn bộ người của Đông cung trở thành câm điếc! Để lọt người nào ta sẽ tìm người hỏi tội!”.

“Vâng, vương gia yên tâm. Tin của Cáp tổ rất chuẩn xác, ngoài thái úy tối qua đã vào quân doanh ở đông ngoại ô, người của phủ thái úy và của Đông cung đều bị giam lỏng trong phủ”. Xích Phong do dự, “Thuộc hạ không hiểu, tại sao nhất thiết phải để người của thái tử phi bắt cóc tiểu thư?”.

“Bởi vì đêm qua trong cung đột nhiên tăng thêm năm nghìn binh mã của thái tử phi, ba công thành đã bị phong tỏa, những người này từ trên trời rơi xuống hay sao? Vương cung chúng ta có lịch sử ba trăm năm, trên đỉnh núi có lăng mộ của liệt tổ liệt tông hoàng thất Ninh quốc, sao có thể để Vương Yến Hồi chó cùng dút giậu, phá hủy vương lăng của chúng ta?”.

Xích Phong vẫn chưa hiểu, lại hỏi: “Nhưng, tiểu thư đi thế này, chẳng phải lành ít dữ nhiều sao?”.

Mạo hiểm là tất yếu, nhưng như vậy có thể khiến Vương Yến Hồi tưởng rằng tam tiểu thư mới là quân bài quan trọng mà bỏ qua những cái khác. Lúc đầu để Lưu Giác và Tử Ly trở mặt mục đích là muốn chứng tỏ tầm quan trọng của A La trong lòng hai người đó”. Mắt An Thanh vương lộ vẻ phức tạp: “Ta muốn vương cung nguyên vẹn, không suy suyển dù chỉ một ly! Đi đi, làm theo lệnh cho ta!”.

“Vâng!”.

Mắt An Thanh vương nhìn về phía xa. Không biết tình hình chiến sự thế nào, mặt trời đã tới đỉnh đầu, trưa rồi. Tại đại bản doanh ở đông ngoại ô, Vương thái úy cũng sốt ruột chờ tin đại thắng từ phía thái tử ở khe núi Hoàng Thủy, chỉ cần nhận được tín hiệu mong đợi, ông ta sẽ lập tức dẫn quân về công đông thành,

bụng nghĩ Nam quân mất chủ tướng, chỉ dựa vào một mình An Thanh vương chắc chắn đánh bó tay chịu trói. Hơn nữa, An Thanh vương đứng về phía nào hiện vẫn chưa chắc chắn. Một binh sĩ từ ngoài vào cấp báo: “Báo! Đã nhìn thấy tín hiệu của vương cung!”.

Mắt Vương thái úy sáng lên, vui mừng, bước vội ra ngoài bản doanh, nhìn về phía bắc, trên bầu trời phía vương cung đám khói hoa màu xanh vừa bay lên. Ông ta thở phào, con gái đã bắt được tam tiểu thư tướng phủ vào cung. Giờ Mùi sáu khắc, trên bầu trời phía tây cuối cùng vọt lên một làn khói xanh, ngưng tụ trên không, luân quần mãi chưa tan.

Wương thái úy bụng vui như mở cờ, vội hạ lệnh: “Thái tử điện hạ đã đại thắng ở khe núi Hoàng Thủy! Đông quân hãy theo ta vào cổng đông thành!”.

Đông quân được lệnh, mười lăm vạn binh mã khẩn trương vào đội hình hành quân về cổng đông thành, tay giương cao những bó đuốc cháy rực, như con rồng khổng lồ rùng mình trườn đi.

Lúc này, tại cổng đông thành, Nam quân đã dày đặc, An Thanh vương cũng nhìn thấy làn khói xanh đó, lòng nhẹ nhõm như trút được hòn đá tảng. Ông trầm giọng ra lệnh: “Áp giải Vương tộc và gia quyến tướng lĩnh Đông quân lên tường thành cho ta, Nam quân sẵn sàng đợi lệnh!”.

Wương thái úy ngồi trên lưng ngựa, nhìn cổng đông thành đóng chặt, trên mặt tường thành vọng ra tiếng khóc om sòm. Ông ta trấn tĩnh nhìn kỹ, ức đến nổi mắt: “Lão già này quá độc ác!”.

Trên mặt tường thành mấy nghìn con tin bị trói, An Thanh vương tươi cười, từ xa đã lên tiếng: “Thái úy! Bản vương sợ ông quân doanh buồn tẻ, nên để họ Vương tề tựu đông đủ tại đây!”.

“Lão vương gia hà tất phải làm vậy? Dùng đàn bà con trẻ họ tộc ta để gây khó dễ, đâu phải là phong độ đại trượng phu!”. Từng câu nói của Vương thái úy đã hùng hực căm hận.

“Chẳng lẽ thái úy muốn binh sĩ Ninh quốc tàn sát lẫn nhau? Để bảo toàn thực lực quốc gia, bản vương cảm thấy cách này là đơn giản nhất!”. An Thanh vương cười khẩy.

“Lão vương gia chớ quên, thái tử cũng là con cháu của vương gia! Là người kế vị danh chính ngôn thuận! Vương gia cầu kết với tứ hoàng tử mưu phản!”.

“Tiên hoàng có di mệnh, tứ điện hạ đẳng cơ kế vị, kẻ nào kháng cự, nhất loạt quy tội mưu phản! Muốn xem thánh chỉ ư?”. An Thanh vương chậm rãi trả lời, khuôn mặt già đột nhiên nở nụ cười, “Nhân tiện cho thái úy biết, thái tử đã đầu hàng!”.

Vương thái úy hét vang như sấm: “Không thể! Thái tử đã phát tín hiệu chiến thắng!”.

“Ồ, vậy chúng ta chờ ở đây, đợi thêm một canh giờ nữa, ta và thái tử cùng đến đây gặp thái úy!”. Không đợi Vương thái úy trả lời, An Thanh vương hô: “Chư vị Đông quân tướng sĩ nghe đây, vương thượng có di mệnh, tứ điện hạ kế vị, niệm tình các người không biết, ai buông đao kiếm đầu hàng sẽ không truy cứu, kẻ nào chống lại tru di chín họ!”.

Tiếng khóc thút thít trên thành truyền đến, những gia quyến bị trói, bị bức ép không dám khóc to. Chỉ thấy tướng sĩ Đông quân phần nộ chửi: “An Thanh vương dùng gia quyến ép chúng ta, thật quá bỉ ổi!”.

An Thanh vương nói: “Nếu một binh sĩ vì quốc gia, vì quân vương, vì bách tính chết trên sa trường là anh hùng, chết có gì đáng sợ? Hãy nghĩ tới Ninh quốc chúng ta mấy trăm năm quốc thái dân an, khiến mấy nước lân bang thêm thuồng nhòm ngó, lẽ nào chư vị còn chần chừ? Muốn người mình tàn sát lẫn nhau, để cho ngoại địch thừa cơ nhảy vào? Bây giờ bản vương sẽ thả người, các người suy nghĩ cho kỹ, vương thượng đã có di chiếu cho tứ điện hạ kế thừa vương vị!”.

Lời nói xong, gia quyến tướng sĩ Đông quân tức thì được phóng thích, cửa thành mở toang, gia quyến bị trói trước Quỷ môn quan vừa quay người đã được tự do, òa khóc chạy về phía người thân đứng trong hàng ngũ Đông quân. Trong chớp

mắt, ngoài cổng đông thành không hề có không khí chiến trường, tướng sĩ và thân nhân ôm nhau khóc âm ỉ.

Vương thái úy giận sôi máu, nhắc gươm định chém một binh sĩ đang ôm mẹ già, suy nghĩ một lát lại dừng tay, ngẩng đầu gầm lên: “Lão vương gia thật lợi hại! Cái trò vừa đấm vừa xoa này, binh lính còn đâu sĩ khí!?”.

“Thái úy chớ buồn, đều là tướng sĩ Ninh quốc, hà tất phải tàn sát lẫn nhau?”. An Thanh vương ung dung nói.

“Ngươi! Truyền lệnh ta, chuẩn bị công thành!”. Vương thái úy hét to. Quân lệnh như sơn, đồn gia quyến về phía sau, tướng sĩ Đông quân chuẩn bị tấn công vào thành.

“Thái úy bất chấp tính mệnh của họ Vương hay sao?”.

Vương thái úy khẳng khái nói: “Chúng ta trung thành với thái tử điện hạ, sẽ giết sạch bè lũ phản nghịch các ngươi, lấy thủ cấp an ủi binh sĩ họ Vương chết oan!”.

Lúc này Lưu Giác vừa đến, vội đi lên lầu thành: “Đông quân chư tướng nghe đây, thái tử đã đầu hàng, tứ điện hạ ba ngày nữa sẽ đăng cơ!”. Đông quân tức thì ồn lên như vỡ chợ, sĩ khí vừa dâng, lại lập tức tiêu tan.

Nhìn bóng người Lưu Giác dưới ánh lửa trên lầu thành, Vương thái úy run người, lại nghe lời vừa nói, suýt ngã từ lưng ngựa xuống, nước mắt lã chã: “An Thanh vương, lão quá hiểm độc! Lão giả bộ ủng hộ Đông cung, nhưng sau lưng lại âm thầm câu kết với tứ điện hạ!”. Nói đoạn lại cười: “Yến Hồi đã nói, nếu chẳng may thái tử bại trận, cơ nghiệp họ Vương ta xây dựng trăm năm nay đâu dễ phá hủy, dẫu phải chiến đấu đến người cuối cùng, Vương tộc ta cũng quyết không đầu hàng!”. Nói xong nhìn Đông quân đã mất hết sĩ khí, thái úy thở dài não ruột, lại bắt chấp tất cả mang đội thân binh đi về phía đông.

Lưu Giác luống cuống, định cho quân truy đuổi. An Thanh vương ngăn chàng: “Trước hết hãy an ủi binh sĩ Đông quân, Vương thái úy nhất định vào vương cung”.

“Vương cung có mật đạo hay sao?”. Lưu Giác ngậy người.

“Đường hầm bí mật ba trăm năm nay không ai biết”. An Thanh vương nói nhỏ.

Đến giờ Hợi, Tử Ly mới dẫn năm nghìn Hữu quân áp giải thái tử vào thành. Lệnh cho hai vạn Hữu quân đóng bên ngoài cổng tây thành, số binh mã còn lại quay trở về trấn giữ Biên thành. Nam quân vẫn đồn trú ở ngoài cổng nam thành, Đông quân đã được vỗ về, trở về đại doanh ở ngoại ô phía đông Phong thành. Phong thành đêm nay giới nghiêm hoàn toàn, trên đường khắp nơi đều có lính. Đuốc lốm đốm lập lòe vây chặt vương cung, cổng vương cung đóng chặt, trong đêm tối giống như con thú ngủ phục dưới chân dãy Ngọc Tượng.

Mọi việc đã xử lý hoàn tất, Tử Ly cùng Cố tướng, Lý tướng và quần thần tâm phúc nghị bàn việc quân thâu đêm.

Lưu Giác dìu An Thanh vương trở về vương phủ. An Thanh vương thở dài: “Đúng là ta già rồi, vô dụng mất rồi, bận rộn suốt ngày, chưa vào cuộc chiến đã mệt mỏi không trụ được nữa!”. Ông vừa nói, trọng lượng toàn thân đã chuyển dần lên vai con trai.

Lưu Giác thận trọng dìu cha, vừa vào cửa đã thấy Thanh Ảnh và binh sĩ Thanh tổ quý sụp xuống. Chàng giật mình, bỗng có dự cảm không lành, miệng cười mắng: “Biết chủ nhân các người thắng trận, cũng đâu cần long trọng như vậy!”.

Thanh Ảnh cúi đầu khẽ nói: “Chúa thượng sao có chuyện thua!”.

Lưu Giác đá anh ta một cái: “Vậy còn quý đó làm gì? Bản vương hôm nay mệt muốn chết, mau tìm người hầu hạ! Đi!”.

Nói đoạn vừa cởi áo giáp vừa sải bước vào trong. Đi hai bước, thấy sau lưng vẫn không có động tĩnh, chàng ngoái đầu: “Nói! Rút cục có chuyện gì! Người đâu?”.

“Tư Hòa bị thương! Tiểu... tiểu...”. Thanh Ảnh đập đầu xuống đất, nghẹn ngào, “Thanh Ảnh bảo vệ không tốt, bọn họ không chỉ võ công cao cường, còn... còn phá được tuyến phòng ngự của Thanh tổ”.

“Tiểu thư rút cục thế nào? Sao ngươi ấp úng thế! Nói ngay!”. Lưu Giác như bị rơi xuống hố băng, lạnh toát từ đầu xuống chân.

Thanh Ảnh đã đập đầu đến chảy máu, vội trả lời: “Tiểu thư đã bị bắt đưa vào cung. Thanh Ảnh sẽ lấy cái chết đền tội!”.

Lưu Giác bật cười, ánh mắt dữ tợn: “Giỏi lắm, Thanh tổ một trăm bảy ba nhân mạng, không bảo vệ được một người? Đối phương có mấy trăm người?”. “Sáu, bảy chục!”. Thanh Ảnh đầu càng cúi thấp.

“Soạt” Lưu Giác rút kiếm: “Thê diện vương phủ ta đã mất hết trong tay các ngươi! Sáu, bảy chục người, ha ha đối phương có đến sáu, bảy chục người!”.

“Hơn nữa mọi bố trí của Thanh tổ cơ hồ không bị suy chuyển, cuối cùng đến khi bọn họ vào nội đường, mới phát hiện ra!”. Thanh Ảnh không biết sống chết lại tự nhận tội.

Lưu Giác cau mày: “Gọi Huyền Y đến đây, các người ai làm việc nấy cho ta!”.

“Tuân lệnh!”.

Huyền Y quỳ trước mặt Lưu Giác, “Bẩm chúa thượng, Đông cung có thể biết bố trí của chúng ta, tìm được tam tiểu thư, thuộc hạ nghi ngờ là do Xích Phong”.

“Hả?”.

“Lúc vào Tổ tâm trai, chỉ có anh ta không đi theo, chúa thượng vừa nói, thuộc hạ mới chú ý”.

“Tại sao mãi không báo?”. Lưu Giác đấm tay vào bàn.

“Là cha không cho hắn báo”. An Thanh vương không giấu được nữa, cảm thấy chuyện này nên nói cho con trai biết vẫn hơn, để Lưu Giác khỏi trách Ô y ky,

“Là cha cố ý để Xích Phong đứng về phía Vương hoàng hậu tiết lộ tin tức, bao gồm... ai chà, lần này Thanh tổ thất thủ, bố trí của Tùng phong đường cũng là ta bảo hấn tiết lộ”. Nói xong quay đầu đi thẳng không dám nhìn con trai.

“Tại sao? Cha? Tại sao phải đưa A La vào cung? Vương Yến Hồi sao có thể tha cho nàng ấy?”. Lưu Giác đau đớn nhìn An Thanh vương.

Ông vẫy tay ra hiệu cho Thanh Ảnh và Huyền Y lui, “Cha nói rõ ra vậy, lúc đầu bày ra tấn trò con và Tử Ly vì A La trở mặt với nhau có thể khiến Đông cung bán tín bán nghi, nhưng mục đích thực sự là để cho họ biết tầm quan trọng của A La đối với con và Tử Ly. Chỉ có như thế, Vương Yến Hồi mới chú ý đến A La, mới coi A La là con bài có thể uy hiếp hai người. A La trong tay bọn họ, cô ta sẽ không tìm con bài khác. Phải biết, nếu chẳng may Vương Yến Hồi phá hủy hoàng lăng Ninh quốc, phá hủy vương cung chúng ta, đầu cuối cùng có thể loại trừ được họ Vương, chúng ta cũng không còn mặt mũi nào đi gặp tổ tiên!”.

An Thanh vương thở dài nói tiếp: “Để A La vào cung còn một mục đích nữa, ta muốn hai đứa bọn con dẫn dụ khiến Vương Yến Hồi phân tâm, kỳ binh của ta mới có thể giành được vương cung với thương vong nhỏ nhất! Cấp tổ đêm qua mật báo, trong cung có thêm năm nghìn binh mã, con có hiểu ý nghĩa của tin này không?”.

Lưu Giác buột miệng: “Cô ta muốn tử thủ vương cung!”.

“Đừng quên, nguồn nước sinh hoạt của dân chúng toàn thành, đa phần đều chảy từ thác Túy Ngọc, nếu mấy vạn dân Phong thành chen nhau ra sông Đô Ninh lấy nước, Phong thành chắc chắn đại loạn!”.

“Nhưng, A La...”.

“Yên tâm, không chết được đâu!”. An Thanh vương an ủi con trai.

“Thế là thế nào? Thế nào là không chết được đâu? Nghĩa là A La có thể bị thương? Phải không?”. Lưu Giác lập tức giãy nảy.

“Ôi dào... Cũng chỉ thế thôi, con lo lắng, lo thì ích gì? Chẳng lẽ con định giết lão phu?!”.

An Thanh vương tức giận, hất tay áo đi thẳng.

Lưu Giác trợn mắt nhìn ông, nghĩ một lát, vội đi đến phủ Ly Thân vương.

Tử Ly đã thay đồ, vừa ngả lưng, đã thấy Lưu Giác mình vẫn mang chiến bào đầy vết máu, chàng cau mày: “Có chuyện gì gấp thế?”.

“A La đang trong tay Vương Yến Hồi!”. Lưu Giác buồn bã, mắt nhìn chàng.

Tay Tử Ly khẽ run: “Biết rồi. Vương thúc đã cho người báo tin, ngày mai chúng ta tấn công vào cửa cung, một bộ phận binh mã sẽ vào theo mật đạo”.

Lưu Giác ngồi xuống: “Điện hạ bình tĩnh hơn đi”.

Tử Ly nhìn chàng, mắt sâu thẳm, bụng nghĩ, ta giả bộ bình tĩnh hơn đi, vừa nghe tin đó ta đã hận đến muốn giết vương thúc, lão cáo già!

Bên ngoài cửa sổ vẳng lại tiếng đàn, trong trẻo uyển chuyển, nhưng lại như hân hoan chúc mừng. Lưu Giác bất giác bật cười: “Muộn thế này vương phi vẫn đợi điện hạ, tiểu vương không làm phiền nữa, điện hạ cũng nên nói rõ cho vương phi hiểu, nếu không ngày mai cả Phong thành đều biết vương phi ghen...”. Lưu Giác cười ha hả cáo lui.

Tử Ly bị ghen một hồi không nói được. Có phải Lưu Giác kia đang nhắc chàng lần nữa, chàng đã cưới Cố Thiên Lâm? Chàng hừ một tiếng, nét mặt lại chuyển sang tươi cười. Đám người áo đen đưa A La vào cung, nàng nhìn quanh, nhận ra đây chính là Đông cung. Sau khi vào cung, họ đưa nàng vào thẳng một gian hậu thất, giải huyệt cho nàng rồi bỏ đi.

A La nhìn xung quanh, có lẽ đây là một gian mật thất dành cho cung nhân trong Đông cung, trông rất giống gian gác xếp bí mật ở Tổ tâm trai, không có cửa sổ, ánh sáng lọt vào qua một viên gạch trong suốt trên đỉnh. Góc phòng có một người ngồi gục đầu A La chạy đến lật mặt, kêu lên: “Tiểu Ngọc!”.

Bị giam trong phòng tối lâu ngày Tiểu Ngọc người rất yếu, nghe giọng nói, chỉ lấp bắp: “Tiểu thư!”.

A La đau buồn ôm chầm Tiểu Ngọc, hận Vương Yến Hồi đến thấu xương: “Là ta đây Tiểu Ngọc, em sao thế, đau ở đâu?”.

Tiểu Ngọc tức thì nước mắt như mưa: “Đúng là tiểu thư rồi!”. Nói đoạn bật khóc.

A La vuốt ve dỗ dành, thấy Tiểu Ngọc không bị thương, mới yên tâm, ngồi sát Tiểu Ngọc: “Không bị thương là tốt rồi!”.

“Em tuyệt thực, không thả ra cũng không để ả ta dùng em để uy hiếp tiểu thư!”. Tiểu Ngọc nức nở.

Tuyệt thực? A La choáng váng, may mà mình đến kịp, nếu không Tiểu Ngọc sẽ nhịn đói đến chết.

A La nhìn quanh, trong phòng chẳng có thứ gì, phía trước chỉ có chân song, nàng gọi to: “Người đâu? Có ai không?”.

Cửa mở tức thì, Vương Yến Hồi thông thả bước vào: “Tiểu muội Thanh La muốn gì?”. Một cung nữ đưa ghế đến cho nàng ta ngồi.

A La nhìn nàng ta: “Tỷ tỷ không định giết muội chứ?”.

“Sao có thể! Cường ép tiểu muội đến đây, ta thật không phải, Thanh La đừng giận”. Vương Yến Hồi tươi cười nhìn A La, dịu dàng nói.

“Thái tử điện hạ và Tử Ly tranh giành vương vị, trong cung đương nhiên nguy hiểm, Thanh La không muốn vào, cũng là chuyện thường. Tỷ tỷ cường bức muội vào, cũng là bình thường, muội không giận”. Ta đương nhiên không giận, ta chỉ sợ thôi, ta sợ chết, sợ bị thương. A La trầm nghĩ.

Vương Yến Hồi dường như thở phào: “Đã không giận, vậy cứ ở Đông cung vài ngày chơi với ta”.

“Được, muội rất thích nhà thủy tạ ở Đông cung, à lần trước món ăn tỷ mời muội cũng rất ngon”. A La cười nói.

“Muội không sợ bị đầu độc ư?”.

“Đầu độc muội thì ích gì? Hơn nữa, tỷ thông minh tuyệt đỉnh, trò đầu độc thật vô vị”. “Muốn ăn gì muội cứ nói”. Vương Yến Hồi vẫn tươi cười.

“À, bữa sáng, sữa bò, trứng gà; bữa trưa bốn món xào một món canh, đừng xào chay, canh đậu xanh thì tốt; bữa tối cháo gan lợn và mấy món rau, trước khi đi ngủ uống sữa bò. Không cần quá cầu kỳ”. A La thản nhiên nhìn Vương Yên Hồi, dường như nàng đến Đông cung làm khách thật.

Sao nàng ta có thể bình tĩnh đến thế? Vương Yên Hồi ngẫm nghĩ lại cười: “Được, nhưng a hoàn của muội không chịu ăn, chuẩn bị một suất cho muội thôi chứ?”.

A La trợn mắt nhìn Tiểu Ngọc: “Nàng ta dám không ăn? Hai suất, định lượng phải đủ, muội ăn rất nhiều, đặc biệt thích uống sữa bò và canh đậu xanh”.

Vương Yên Hồi sai cung nữ: “Nhớ chưa? Nhất định phải để tam tiểu thư hài lòng, sống thật thoải mái”. Cung nữ vâng lời, lui ra.

Vương Yên Hồi nhìn A La, trong ánh sáng lơ mờ, khuôn mặt đó vẫn rạng ngời xinh đẹp, không hề thấy một chút lo sợ hoảng hốt, bất giác nhẹ giọng: “Khí độ bình tĩnh của Thanh La, Yên Hồi rất khâm phục. Muội quả thực mạnh mẽ hơn đại tỷ mình nhiều, chẳng trách khiến hai vị vương gia điên đảo”.

“Tỷ sai rồi, nếu luận bình tĩnh, luận khí độ, luận mưu lược Thanh La có cười ngửa cũng không theo kịp tỷ. Chỉ có điều đàn ông thích ba thứ, quyền lực, tiền bạc và đàn bà. Đàn bà không nên quá mạnh mẽ, mạnh mẽ quá đàn ông sẽ hổ thẹn không bằng, không dám theo đuổi”.

“Ồ? Theo ý muội đàn ông đều thích tiểu nữ nhân?”. Vương Yên Hồi trầm nghĩ, thảo nào thái tử mặc dù luôn muốn dựa vào mình, nhưng ánh mắt nhìn mình không hề âu yếm như nhìn Thanh Lôi. Thảo nào Tử Ly hùng tâm tráng chí nhưng tình cảm lại chỉ dành cho Thanh La. Nàng bất giác khẽ thở dài.

“Đó là bởi vì bọn họ quá kiêu ngạo, kiêu ngạo đến mức không để đàn bà mạnh hơn mình”. A La ánh mắt long lanh, bắt đầu du thuyết, “Có điều, theo muội, kỳ nữ như tỷ đây chỉ có kỳ nam thế gian mới xứng. Nếu như tỷ làm nữ hoàng, tuyệt đối không thua kém đàn ông”.

Thế gian có nữ nhân làm hoàng đế sao? Vương Yên Hồi càng nghĩ trong lòng càng thấy bức bách, sắc mặt trầm lại: “Muội đùa ta ư?”.

A La nói tiếp: “Xin cho cốc trà, Thanh La sẽ kể cho tỷ nghe chuyện nữ hoàng đế Võ Tắc Thiên. Đẳng nào cũng nhàn rồi không có việc làm”. Nàng lập tức đem chuyện Võ Tắc Thiên từ một tài nhân trở thành nữ hoàng đế như thế nào, trị vì thiên hạ khiến bốn bể thái bình ra sao, thao thao bất tuyệt như rồng bay phượng múa, lá rụng hoa rơi, khiến Vương Yên Hồi ngồi nghe thần trí cao bay.

A La thăm quan sát ánh mặt trời lọt qua viên gạch trên đỉnh, tính thời gian, kể đến đoạn Thái Bình công chúa muốn học theo Võ Tắc Thiên muốn kế vị ngai vàng bị xử đánh roi liền dừng lại nói: “Tỷ tỷ, muội đói rồi, ăn xong lại kể hậu tỷ được không?”.

Vương Yên Hồi trong lòng đầy tâm tư. Thăm nghĩ bản thân từ nhỏ đã thấy bất bình, tại sao đàn ông có thể ra trận giết giặc, thống lĩnh giang sơn, còn mình học bao nhiêu thứ, bản lĩnh đầy người lại chỉ có thể ngồi trong thâm cung. Võ Tắc Thiên kia quả là hợp tâm ý mình, không biết vương triều do bà lập nên sau này thế nào. Lý Thanh La thật có tài kể chuyện, nếu mình không bận suy tính mọi sự chắc sẽ bị mê hoặc bởi câu chuyện của nàng ta. Vương Yên Hồi lại mỉm cười, thấy A La dăm dăm nhìn mình, tay ôm bụng nhăn nhó, bỗng thấy thương tình, vội sai cung nữ dọn bữa, đoạn khoan thai đứng lên, nhìn A La: “Lát nữa tỷ lại đến nghe muội kể chuyện!”.

Cơm đưa đến, A La bón cho Tiểu Ngọc, “Không hồi phục tinh thần, làm sao chúng ta trốn được?”. Nàng ra sức uống sữa bò, nghe nói sữa bò có thể giải độc trong dạ dày, đành dùng tạm vậy.

Ăn uống no nê, nhìn kỹ bức chần song phía trước, nàng cười khi khi, chần song to thế này, cũng không ngăn được mình. Lại nhìn Tiểu Ngọc thở dài.

“Tiểu thư, nếu tiểu thư có thể bẻ được chần song, thì đi một mình đi. Tiểu Ngọc không đi, em chỉ làm vương tiểu thư”.

“Ngốc quá, nếu bẻ chần song là có thể thoát ra khỏi cung, ta đã đi rồi. Chính là lo ra khỏi đây nhưng không ra được vương cung, chắc chắn Vương Yên Hồi đã

tăng cường cảnh giới. Chi bằng ta cứ yên lặng chờ thời cơ. Ta tin là qua tối nay Lưu Giác sẽ đưa người đến, lúc đó ngoại công nội ứng chẳng phải càng tốt sao?”.

Lưu Giác nhất định sẽ đến, nàng không hề nghi ngờ điều này. Vương Yến Hồi kiêu ngạo hơn trời, coi thường đàn ông tầm thường, nhưng trong thời đại cổ hủ thế này nàng ta lại càng bất lực, kể câu chuyện hoàng đế Võ Tắc Thiên là cho nàng ta một ước vọng. Các nhà tâm lý học nói, liên tục ám thị sẽ dần dần trở thành thói miên tâm lý, mình sẽ liên tục dùng ám thị này để thỏa mãn ước vọng của nàng ta. Vương Yến Hồi cần loại ám thị đó, trong thời gian này nàng ta sẽ không hãm hại mình. Kể hết Võ Tắc Thiên lại kể Từ Hy, khiến hai người đàn bà cùng thân phận cung cấm như nàng ta lại từng bước vươn tới quyền lực cao nhất trở thành thần tượng của nàng ta. A La thầm nghĩ, nếu hai người này chưa làm nàng ta thỏa mãn, thì sẽ kể chuyện nữ hoàng Anh quốc.

Về mưu lược A La chắc chắn không bằng Vương Yến Hồi, về quyền lực, nàng bây giờ là tù nhân. Chỉ có lời kéo Yến Hồi, chơi trò tâm lý với nàng ta. Những thứ khác không nói, mọi lý luận nàng biết đều hơn Vương Yến Hồi, chỉ cần kể bừa một chuyện là đã khiến nàng ta suy nghĩ cả ngày. Đương nhiên phải là chuyện hợp ý nàng ta.

Trời tối dần, A La ôm Tiểu Ngọc ngủ. Đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng động, nàng lặng lẽ mở mắt, trong ánh sáng mờ mờ, có một bóng người, đó là Thanh Lôi. A La ngồi dậy.

Nàng nhìn thấy Thanh Lôi thần sắc hoảng loạn, đi đến bên chân song, khẽ nói: “Thái tử đêm khuya vẫn chưa về, e là bại trận rồi, tỳ thấy Vương thái úy vào cung, mặt lạnh như sắt, nghị sự với Vương Yến Hồi trong tầm cung đến khuya. Muội nên sớm trốn đi, muộn chút nữa e là sẽ bị giải đến công làm con tin”.

A La kinh ngạc, những suy tính từ trước của nàng giờ không thể thực hiện được nữa. Thái tử bại trận, Phong thành tắt nằm trong tay Lưu Giác, sau đây chắc chắn chàng sẽ tấn công vương cung, mình không bị đẩy ra làm con tin mới lạ!

“Tỷ mạo hiểm đến báo cho muội...”. Mắt Thanh Lôi rầu rĩ u ám, “Hãy nhớ chăm sóc Tâm Nhi”. Nói xong quay người toan bỏ đi. Bất chợt cánh cửa đẩy ra, từ

bên ngoài vọng vào tiếng cười của Vương Yến Hồi: “Đúng là tử muội tình thâm! Sao trước đây ta không nhận ra nhỉ?”.

Thanh Lôi sợ hãi lùi hai bước, người co rúm dựa vào chấn song. A La thở dài, không nói gì mà chỉ nhìn Vương Yến Hồi đang đi đến. Trong ánh nến Vương Yến Hồi cười nửa miệng: “Đêm lạnh, đưa lương đệ về cung nghỉ ngơi, cẩn thận kéo bị cảm!”.

Lúc đó hai thị vệ đi đến kéo Thanh Lôi đi, Thanh Lôi run run, đã không còn sức giãy giụa nữa, đột nhiên nàng hét to đến xé ngực: “Vương Yến Hồi, người đồ kỵ ta được thái tử sủng ái, nhân lúc thái tử đi vắng, dám giam lỏng ta!”.

“Ta muốn tốt cho muội, trong cung sắp loạn, lương đệ tốt nhất ở trong tầm cung mới an toàn”. Vương Yến Hồi nhìn Thanh Lôi, ánh mắt đầy giễu cợt, “Đồ kỵ ư? Người đáng hay sao, thái tử đáng hay sao?”.

Thanh Lôi ngây người. Vương Yến Hồi nhìn nàng chăm chăm: “Ta không giết ngươi, người chẳng qua là nhi nữ đáng thương một lòng yêu thái tử. Người cứ việc ngoan ngoãn ngồi trong cung của ngươi”.

Thị vệ đưa Thanh Lôi đi, Vương Yến Hồi nhìn A La: “Tiểu muội có biết, họ Vương chúng ta từ khi Ninh quốc dựng nước đã là thế gia đại tộc, năm xưa từng lập nhiều công lớn với Ninh quốc. Mấy chục năm nay Ninh quốc quốc thái dân an, hữu hảo với các nước lân bang, cha ta thống lĩnh binh mã toàn quốc, cô ruột ta làm hoàng hậu, thế lực họ Vương ta lên như điều gặp gió. Theo sắp đặt của cha ta, một ngày nào đó ta trở thành hoàng hậu sinh hạ hoàng tử, là có thể dần dần làm suy yếu thế lực họ Lưu, cuối cùng họ Vương ta sẽ làm chủ giang sơn này. Cha ta nóng lòng động binh, muốn thống nhất thiên hạ, có binh quyền trong tay càng dễ hành sự. Nhưng Ninh vương mặc dù tính tình nhu nhược, riêng chuyện xuất binh chinh phạt các nước láng giềng thì nhất quyết không nhượng bộ. Còn ta, ta không mấy quan tâm quyền thế giang sơn, từ nhỏ ta chỉ muốn có thể chinh phục cả bốn nước, thể hiện hùng tài đại lược”.

“Bây giờ thái tử đã bại trận, binh quyền e là đã rơi vào tay tứ diện hạ, giấc mộng của vương phi không thành rồi”. A La thản nhiên nói.

“Thái tử?”. Ý giấu cọt trong mắt Vương Yến Hồi càng rõ. “Thái tử xử lý chính sự còn có thể, nhưng hoàn toàn không có kinh nghiệm cầm quân. Thái tử bại trận cũng nằm trong dự liệu của ta”.

A La kinh ngạc, không hiểu ý Vương Yến Hồi: “Người là thái tử phi, người đưa thái tử, một người không hề có kinh nghiệm cầm quân đi giao chiến với Tử Ly và Lưu Giác, thái tử thất bại, người... người...”.

“Ta chẳng qua muốn thấy tứ diện hạ... nhận ra, chỉ có ta, mới có tư cách sánh cùng tứ diện hạ hùng bá thiên hạ! Trận này ta lại thực lòng mong cho Tử Ly thất bại. Đáng tiếc, bọn họ bất chấp Biên thành nguy hiểm, âm thầm điều toàn bộ Hữu quân về. Lưu Giác cũng hành sự bí mật, bí mật điều binh, che được tai mắt chúng ta, ta đoán trước ngày mười lăm hai người đó đã điều quân bố trí ở khe núi Hoàng Thủy”. Những lời của Vương Yến Hồi khiến người ta kinh hãi.

“Người đã lấy thái tử, thiên hạ đều biết!”. A La nhìn Vương Yến Hồi cảm thấy không thể nào tin nổi năng ta.

Vương Yến Hồi cười nhẹ: “Ninh vương muốn ta lấy thái tử, cô ruột ta cũng muốn ta lấy thái tử, nhưng một người bản tính hiền lành, chưa từng trải qua cuộc sống quân doanh, chưa từng chinh chiến như thái tử đâu có xứng với ta? Ninh vương bất bình trước đã tâm tạo lập quyền thế, khuynh đảo triều đình của gia tộc ta, cha ta đã hết lời khuyên ta sau khi thái tử đăng cơ, sẽ khống chế thái tử, không cần binh đao vẫn có thực quyền”.

A La thận trọng hỏi: “Vậy tại sao không hỗ trợ thái tử đăng cơ, người làm hoàng hậu sẽ có thực quyền?”.

“Có thực quyền ư? Quyền lực của vương cung không mấy hấp dẫn ta. Ninh quốc chưa có tiền lệ nữ nhi ra trận! Cho dù ta khống chế được thái tử, ta cũng chỉ có thể ở trong hậu cung. Trong cung thật buồn tẻ”. Vương Yến Hồi hạ giọng rất thấp, lát sau lại khôi phục thần thái bình thường: “Khi Ninh vương ban Cố Thiên Lâm cho Tử Ly ta đã biết, ý vương thượng muốn Tử Ly kế vị. Nhưng ta nghĩ, có lẽ Tử Ly không biết. Ninh vương chắc sẽ trao di chiếu cho An Thanh vương, không cho Tử Ly biết. Khi Tử Ly cần giúp đỡ nhất, ta và chàng ta đã có minh ước. Nếu ta

hỗ trợ giúp chàng lên ngôi, chàng sẽ lập ta làm hoàng quý phi, một ngày nào đó nếu cần chinh chiến, sẽ phong ta làm quân sư”.

A La chấn động bởi tiết lộ của Vương Yên Hồi. Nàng ta và Tử Ly đã có minh ước? An Thanh vương có biết không? Những gì mình trải qua mấy ngày nay Vương Yên Hồi đều nắm trong lòng bàn tay hay sao? Đầu nàng choáng váng bởi quan hệ vòng vo rối ren này. Vương Yên Hồi tiếp tục: “Ta giúp Tử Ly nắm quyền thống lĩnh Hữu quân, lại có Cố tướng tương trợ, rời khỏi Phong thành là chàng hóa rồng. Lúc đó ta đã biết, trận này dù đánh hay không, thái tử đều thua. Trận Hoàng Thủy ta giúp thái tử vạch định kế sách, coi như giúp chàng lần cuối, nếu chàng thắng cũng là ý trời, ý trời không muốn Tử Ly lên ngôi!”.

“Nhưng thiên hạ đều biết ngươi là thái tử phi!”.

Vương Yên Hồi cười, chìa cánh tay ra, trong ánh nến, dấu thư cung sa đỏ chói in trên cánh tay, đỏ đến kinh người: “Cố Thiên Lâm cứ việc làm hoàng hậu. Sau khi ta và Tử Ly có minh ước, Tử Ly cũng không hề gặp Cố Thiên Lâm. Thái tử phi thì sao, đợi khi Tử Ly đăng cơ, chàng sẽ hạ chỉ bố cáo thiên hạ, Vương Yên Hồi đã vì chàng mà nhẫn nhịn gánh vác trọng trách, giữ thân như ngọc. Cái đó là minh chứng rõ nhất. Khi đại lễ tế tổ, lễ quan sẽ kiểm chứng”.

A La quả thật không dám tin, nàng ta làm thái tử phi đã ba năm vậy mà không phải người của thái tử. Vương Yên Hồi nhìn thấy vẻ băn khoăn trong mắt nàng: “Điều này có gì khó, thái tử vốn không thích ta, trước mặt ta, chàng không dám nói nặng một câu. Một người đàn ông như vậy sao ta phải trở thành người của hắn?”. Nàng ta cười ha hả, nhưng ánh mắt nhìn A La lại đầy oán hận, “Nhưng hôm đó tại phủ An Thanh vương, ta đã nhận ra Tử Ly thực lòng yêu ngươi. Ta có thể nhẫn nhịn để Cố Thiên Lâm làm hoàng hậu, nhưng không thể dung thứ ngươi ở bên Tử Ly”.

“Ta sẽ không ở bên Tử Ly, người ta thích là Bình Nam vương Lưu Giác!”.

A La lập tức đề phòng, người đàn bà đồ kỵ sẽ bắt chấp đạo lý.

“Ta biết, ta cũng thực lòng hy vọng hai người ở bên nhau, chỉ có điều”, mũi nhọn lại nhằm sang hướng khác, “Ta phải dùng người để buộc Tử Ly thực hiện lời chàng đã hứa với ta!”.

“Người không sợ cha con An Thanh vương phản đối Tử Ly lập người làm quý phi?”.

“Cha con An Thanh vương chỉ trung thành với Ninh quốc. Chỉ cần Tử Ly đăng cơ làm hoàng đế, chỉ cần Ninh quốc cường thịnh, sao họ có thể oán ta? Đây cũng là cách tốt nhất bảo toàn thế lực họ Vương chúng ta!”. Vương Yên Hồi tự tin trả lời.

Vương Yên Hồi, người sai rồi, mọi quân vương của mọi triều đại đều tối kỵ ngoại thích can dự triều chính, lộng quyền, Tử Ly muốn lợi dụng người để lên ngôi, nhưng sẽ không dung thứ họ Vương khuếch trương thế lực, nắm đại quyền. A La lặng lẽ nhìn Vương Yên Hồi: “Vậy hà tất phải đánh trận này?”.

“Thắng là tốt nhất, ta sẽ lập đại công với Tử Ly. Dẫu thất bại cũng để Tử Ly nhìn rõ, dã tâm của chàng chỉ có Vương Yên Hồi này hỗ trợ mới thực hiện được. Huống hồ, nếu không làm thế, sao Tử Ly có thể danh chính ngôn thuận đăng cơ xưng vương! Chỉ có để thái tử ra tay trước...” Vương Yên Hồi cười, “Những gì người nghĩ, Yên Hồi đều biết, ngày mai trận chiến trong cung đình, ta sẽ hy sinh hoàng hậu, cô ruột của ta, ta sẽ để cho cha ta dâng biểu từ quan, ta sẽ làm cho mọi thế lực của họ Vương tan rã, Tử Ly khỏi lo ngoại thích lộng quyền. Hành động vì nghĩa diệt thân này, quần thần trên dưới phải khen ta hiền thực sáng suốt, sao còn cản trở tiền đồ của ta? Còn nàng, đợi khi đại sự hoàn tất, ta sẽ đứng ra xin Tử Ly đích thân chủ hôn, để nàng và Bình Nam vương toại nguyện. Chúng ta không thù không oán, thứ nàng cần chỉ là một người tình suốt đời chung thủy, thứ ta cần là thống nhất thiên hạ, lưu danh sử xanh! Có lẽ ta còn tham vọng vì thế Tử Ly sẽ nhìn ta bằng con mắt khác”.

Vương Yên Hồi đi rồi, A La nghiêm mặt nói với Tiểu Ngọc: “Tiểu Ngọc, ta đối với em thế nào?”.

Tiểu Ngọc ngó người, quỳ sụp trước mặt A La, tủi thân nói: “Tiểu thư, sao tiểu thư nói vậy? Chuyện này, chuyện này còn phải hỏi sao? Tiểu Ngọc dám chết vì tiểu thư”.

A La thở dài: “Ta không cần em chết vì ta, ta sợ Vương Yến Hồi vì những lời vừa tiết lộ mà hãm hại em, nhưng...”. Mắt tỏ vẻ quả quyết, “Ta tuyệt đối không hy sinh em! Em phải hứa với ta, sau này dù đối với người chồng em tin tưởng nhất, cũng tuyệt đối không nhắc nửa câu những điều vừa nghe thấy”.

“Tiểu Ngọc hiểu, Tiểu Ngọc xin thề, nếu tiết lộ nửa câu, sẽ không chết yên thân, bị người thân lừa bỏ!”. A La dìu Tiểu Ngọc đứng dậy, đột nhiên ôm Tiểu Ngọc, hít một hơi dài, nói: “Tiểu Ngọc, lòng ta rối bời rất muốn giết người. Để bảo vệ tính mạng của chúng ta, ta muốn giết Vương Yến Hồi, nếu Tử Ly phát hiện chúng ta đã biết minh ước giữa chàng và Vương Yến Hồi, ta không dám chắc liệu chàng có... chàng không còn là Tử Ly năm xưa nữa. Ta rất sợ, giết người, xưa nay ta chưa từng nghĩ, sẽ bị trừng phạt, có thể bị tử hình, thật đáng sợ!”.

Tiểu Ngọc nhẹ nhàng vuốt vai nàng: “Bất luận tiểu thư làm gì Tiểu Ngọc đều đứng về phía tiểu thư”.

Tối hôm đó A La gần như thức trắng. Tử Ly, chàng giữ bí mật này bao lâu rồi? Tại sao Vương Yến Hồi lại nói chuyện này với mình? Tử Ly có thật sẽ cưới nàng ta? Vương Yến Hồi có thật lấy mình làm điều kiện trao đổi? Tử Ly đã thay đổi đến mức tâm địa không thể lường rồi ư? Liệu chàng có ra tay với cha con An Thanh vương, tước binh quyền, thậm chí hãm hại họ? A La căng thẳng suy nghĩ, đầu đau muốn vỡ, nhắm mắt muốn ngủ một lát, cho dù thế nào nàng cũng phải trốn khỏi nơi đây.

Chương 29

Trời vừa sáng, Lưu Giác đã dẫn Nam quân bao vây vương cung, Tử Ly cũng đưa năm nghìn Hữu quân đến trước cửa cung. Hai người nhìn nhau, một tướng lĩnh dưới trướng bước ra khỏi hàng, nói vọng vào vương cung: “Thái tử tàn sát huynh đệ, đạo trời không dung, nay đã cúi đầu nhận tội, các người mau mở cổng nghênh đón Ly Thân vương vào cung!”.

Vương thái úy xuất hiện trên tường thành vương cung, trầm giọng nói: “Thái tử là người kế vị chính thống, lão phu sao biết không phải các người mưu phản, muốn ép vương cung?”.

An Thanh vương thông thả cưỡi ngựa đến, Cố tướng, Lý tướng đã dẫn bá quan văn võ đứng ở trước cổng cung, An Thanh vương trình trọng tay nâng một đạo thánh chỉ màu vàng, nói to: “Tiên hoàng có di chỉ, bá quan quỳ tiếp chỉ!”.

Mọi người bên ngoài cung môn nhất loạt quỳ xuống, Vương thái úy và cấm quân trên tường thành cũng quỳ theo. An Thanh vương giọng trầm trầm đỉnh đạc đọc: “... tứ hoàng tử Lưu Phi hiền năng thông đạt, xứng đáng kế thừa vương vị... Vương hoàng hậu rắp tâm mưu hại tiên hoàng hậu Hiếu Hiền⁽¹⁾, nay phế làm thường dân, ban cho lụa trắng... Thái tử giáng xuống làm Thanh vương, chuyển ngụ ở biệt viện đông thành suy nghĩ sai lầm của bản thân... Vương thái úy tuổi cao chuẩn y cáo lão hồi hương... Khâm thử!”.

Đọc xong thánh chỉ, Cố tướng, Lý tướng và chúng quan lần lượt truyền tay nhau đọc rồi quỳ phục trước ngựa của Tử Ly, miệng hô: “Vương thượng vạn tuế!”.

Cha con An Thanh vương và các tướng sĩ tức thì hưởng ứng, đồng thanh hô: “Vương thượng vạn tuế!”.

Tử Ly đồng đạc nói: “Các ái khanh bình thân!”. Ngũ khí toát lên phong độ của bậc đế vương. Chàng ngẩng đầu hướng lên tường thành hét to: “Vương thái úy còn nghi ngờ gì nữa?”.

Vương thái úy miệng hấp tấp nói: “Ý chỉ của tiên vương, hạ thần không biết, xin vương thượng tha tội!”.

“Không biết thì không có tội! Ngay tại đây quả vương tuyên hứa, tuyệt đối không truy cứu những người từng theo thái tử!”. Tử Ly trịnh trọng nói, tay rút gươm báu, ngón tay vừa vuốt nhẹ, máu tươi ứa ra: “Nếu ta nuốt lời, sau khi chết không được vào hoàng lăng trên đỉnh Ngọc Tượng!”.

Lời vừa thốt ra, không ít quan viên thở phào nhẹ nhõm. Bởi có rất nhiều người không biết di chiếu của Ninh vương, nhiều quan lại trong triều bấy lâu trung thành phò tá thái tử Lưu Giác. An Thanh vương cũng thở phào, lúc này đế vị vừa lập, nếu thanh trừng những người khác phe sẽ khiến triều đình rối loạn. Thực ra thái tử cũng không có tội gì lớn, nhưng bị liên đới bởi tội của mẫu thân, hơn nữa việc này Ninh vương đã quyết, trong tay họ cũng không có chứng cứ.

Cửa cung từ từ mở ra. Tử Ly chậm chậm tiến vào, đây là nơi chàng lớn lên từ nhỏ, bao nhiêu năm, hôm nay cuối cùng chàng mới trở thành chủ nhân của nó.

Một cuộc chiến tử thủ vương cung vốn được suy tính kỹ càng, bố trí chu toàn lại thành ra diễn biến hòa bình. An Thanh vương lặng lẽ không nói gì, Lưu Giác tròn mắt kinh ngạc. Cục thế thuận lợi bất ngờ khiến họ rất mực bất an, người họ Vương dễ dàng chịu từ bỏ như vậy sao? Nếu sớm biết suôn sẻ như vậy, đâu cần bỏ thời gian ba năm nghiền ngẫm bố trí? Chàng nhìn cha tư lự không nói, nhìn cánh cửa cung mở rộng và Tử Ly đang được bá quan nghênh tiễn vào cung, tạm thời dẹp bỏ bất an đó, thầm nghĩ, đợi Tử Ly và văn võ bá quan cùng năm nghìn thiết binh của Tử Ly vào cung yên ổn, chàng sẽ đi tìm A La.

An Thanh vương nhận ra tâm tư của con trai, một tay nắm lấy tay chàng, nghiêm giọng: “Không được đi đâu!”.

“Cha! Tại sao?”. Lưu Giác sốt ruột.

“Ngoan ngoãn đến đại điện đứng chờ cho ta, A La ta sẽ tự sắp đặt, không thiếu một sợi tóc! Chuyện này có uẩn khúc, con trai nghe cha một lần đi!”. An Thanh vương trầm giọng.

Lưu Giác vừa bực vừa sốt ruột, dòng suy nghĩ lại quay trở lại. Vốn tưởng người trong cung sẽ tử thủ đến cùng, nhưng hóa ra lại đâm vào chỗ trống, quả là bất thường. Xem ra suy nghĩ của ông già cũng giống mình, chàng liếc An Thanh vương, kìm chế nổi bồn chồn trong lòng.

Sau khi vào cung, năm nghìn thiết binh nhanh chóng thay thế cấm quân bảo vệ vương cung, công việc hoán đổi diễn ra nghiêm túc trật tự. Tất cả đều thuận lợi.

Vương Yên Hồi chỉnh lại dung nhan, ung dung ngồi trong chính điện Đông cung, mặc cho lớp lớp thiết vệ bao vây bên ngoài. Tất cả cung nhân của Đông cung đều quỳ trước cửa cung.

Tử Ly đứng cạnh ngai vàng trên Kim điện, đồng đặc nói với bá quan: “Còn hai ngày nữa mới là đại lễ đăng cơ, bây giờ quả nhân chưa dám ngồi lên ngai báu. Các khanh vẫn nên ai làm việc nấy theo chức trách, quốc sự mấy ngày này vất vả, phiền Cố tướng, Lý tướng quan tâm”. Nói xong chàng cúi chào quần thần bá quan.

Bá quan vội quỳ đáp lễ, Lý tướng lên tiếng trước: “Mặc dù hai ngày nữa mới là đại lễ, nhưng tân vương Ninh quốc đã định, bệ hạ hà tất phải thoái từ?”. Chúng thần vội vàng hưởng ứng.

Tử Ly vẫn không chịu, cuối cùng mới nhượng bộ nói: “Vương cung vừa ổn định, triều đình cũng đã phiền hà trăm họ nhiều ngày, các khanh hãy về dân chúng trước đã...”. Rồi chàng ban một loạt mệnh lệnh chính sự, bố trí tuần tra trị an Phong thành, cảnh giới vương cung.

Lưu Giác nhậm chức thống lĩnh cai quản nội ngoại Phong thành, chàng tạ ơn xong nhận lệnh rời khỏi vương cung. An Thanh vương sắc mặt mệt mỏi, luôn miệng kêu đau đầu, trở về vương phủ nghỉ ngơi. Ra khỏi cung, đã thấy Lưu Giác đứng đợi bên ngoài: “Cha, A La...”.

An Thanh vương bực mình lườm chàng: “Nó không sao đâu!”.

Lưu Giác buồn rầu, không gặp được người, sao có thể không sốt ruột? Bực mình vì ông già không chịu nói, chàng âm ức thúc ngựa bỏ đi. An Thanh vương liếc nhìn vương cung, mắt cười hấp háy, lắc đầu, rồi cũng quay về phủ.

Tử Ly xử trí xong công việc, được cung nhân dẫn vào Đông cung. Trong khoảnh khắc cánh cửa đại điện từ từ mở ra, Vương Yên Hồi chợt thẳng thốt, ngây người bất động.

Đến khi người đã đến trước mặt, nàng ta mới sực tỉnh, khoan thai bước đến quỳ trước mặt Tử Ly. Tử Ly nhìn nàng ta rất lâu, cuối cùng nhẹ nhàng nói: “Cảm ơn nàng!”.

Vương Yên Hồi muốn cười, không ngẩng đầu, cũng không trả lời. Tựa hồ nàng ta đang đợi, đợi Tử Ly đỡ nàng dậy, đợi chàng thực hiện lời hứa.

“Nếu không có nàng, ta không nắm được binh quyền, ít nhất cũng không thể nắm binh quyền nhanh như vậy, không có được ba năm mưu hoạch luyện binh. Cho dù đầu với thái tử, được cha con An Thanh vương ủng hộ, được Cố tướng và nhiều trọng thần ủng hộ, cũng sẽ không thuận lợi như vậy, nhanh như vậy!”. Tử Ly nói rất thành thực, “Thậm chí, nàng bảo tồn vương cung, không tổn một sĩ tốt, một mũi tên của ta, càng tránh cho Ninh quốc không rơi vào nội chiến tranh giành vương vị”.

Vương Yên Hồi vẫn không lên tiếng, trong lòng đột nhiên dội lên trận trận cay đắng. Vì chàng nàng đã cãi nhau một trận kịch liệt với cha, tình thế bức bách, Vương thái úy đành bất lực lựa chọn con đường do nàng sắp đặt, chỉ thở dài than thở: “Rút cục con vẫn là đàn bà!”. Tối đó, nàng quỳ phục bái biệt phụ thân, lòng đầy hối hận tủi hổ, hôm nay nàng chỉ có một lựa chọn cuối cùng.

Tử Ly nói tiếp: “Thông tuệ như nàng, có lẽ đã sớm tiên liệu rồi?”.

Vương Yên Hồi cuối cùng ngẩng đầu, đúng, nàng đã sớm tiên liệu. Sắc mặt điềm tĩnh, nàng từ từ đứng lên, chỉnh lại xiêm y: “Cho dù vì người trong lòng chàng, chàng cũng không chịu để thiếp toại nguyện?”. Vương Yên Hồi đã thành công, nhìn thấy đồng tử trong mắt Tử Ly co mạnh, thầm thở dài, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, mùa xuân đến thật rồi, những mầm lộc xanh đầu cành trở ra mơn mớn, nhưng đã không phải là mùa xuân của nàng nữa.

Tử Ly trầm giọng hỏi: “A La ở đâu?”.

Nét mặt Vương Yên Hồi tươi trở lại: “Là bởi vì thiếp quá mạnh mẽ phải không? Thanh La nói, nữ nhi quá mạnh mẽ đàn ông sẽ sợ, không dám yêu. Thiếp vốn tưởng rằng, chỉ có chàng là người duy nhất có thể hiểu lòng thiếp”.

“Phải, ta thừa nhận, hai vạn Bắc quân tinh nhuệ do nàng đưa đến để trở thành Bắc quân của ta, lễ này quá hậu khiến ta hổ thẹn! Nàng là bậc kỳ nữ, kỳ nữ thực thụ, rất xứng với ta! Thiên Lâm với cốt cách thanh cao như lan, khoan hậu dịu hiền, xứng danh mẫu nghi thiên hạ. Nhưng nàng có hoài bão lớn, có thể giúp ta tranh bá thiên hạ, cao ngạo như từng bách, sánh vai với ta, đối với ta là sự lựa chọn tốt nhất!”.

“Nhưng, đều không bằng Thanh La, nàng ta không có tư chất làm quốc mẫu, cũng không có tài sánh với chàng, cùng chàng chinh chiến, thống nhất thiên hạ, nhưng nàng ta lại là người chàng yêu nhất”. Vương Yên Hồi tiếp lời.

“Nàng đã biết vậy sao còn dùng nàng ấy uy hiếp ta?”. Tử Ly thản nhiên nói.

“Nếu thiếp dùng Thanh La để ép chàng, liệu chàng có giữ lời hứa?”. Vương Yên Hồi nhếch mép cười.

Tử Ly cười: “Thử đi, nàng sẽ biết!”.

“Được! Đi theo thiếp”. Vương Yên Hồi quay người đi về phía tẩm cung.

Nàng vén bức họa trên tường, ngón tay ấn nhẹ mấy cái, một phiến đá trên mặt đất di chuyển, lộ ra một bậc thang. Vương Yên Hồi thông thả bước xuống bậc thang đó: “Sáng sớm nay thiếp đã đưa nàng ấy xuống địa cung. Tòa địa cung này thiếp đã bỏ ra ba năm để xây, bên trong có vô số cạm bẫy, chàng đã nghĩ xong chưa?”.

“Cứ đi trước dẫn đường!”. Tử Ly bình thản nói, theo chân Vương Yên Hồi đi xuống địa cung. Địa đạo quanh co như mê cung, Tử Ly thầm ghi nhớ đường đi. Vương Yên Hồi khẽ cười: “Sao Tử Ly bạo gan như vậy? Không sợ thiếp giết sao?”.

“Nàng sẽ không làm thế!”.

“Ồ, sao chàng lại khẳng định như vậy?”. Vương Yến Hồi ngoái đầu nhìn Tử Ly, thấy nụ cười thoảng trên mặt chàng, chính khí độ cao ngạo đó, khiến chàng vượt xa thái tử. Nàng lại thở dài, quay đầu đi tiếp, không nói gì thêm nữa.

Đi qua mấy khúc ngoặt, phía trước hiện ra một một gian phòng nhỏ hình vuông bằng đá. A La bị treo rút trên cao, hình như đã rất lâu, đầu nàng ngoẹo sang một bên, rơi vào hôn mê. Tử Ly lòng đau thắt, nhìn Vương Yến Hồi: “Nàng thắng rồi!”.

Lời vừa dứt, tuyến phòng thủ cuối cùng trong lòng Vương Yến Hồi đột nhiên sụp đổ. Nàng nhìn A La, từ từ nhắm mắt, hai hàng nước mắt ứa ra nhưng không quay đầu, giọng nhỏ nhẹ: “Tại sao? Rõ ràng chàng biết người nàng ta yêu là Bình Nam vương!”.

“Nàng không hiểu yêu là gì!”. Tử Ly ngắt lời nàng.

“Chàng hiểu ư? Rút cục chàng yêu nàng ta cái gì? Nói cho thiếp biết!”

“Nàng ấy giống như ánh nắng, xua tan u ám trong lòng ta, không cần nàng ấy lập công, không cần nàng ấy hiển thực đoan trang, chỉ cần nàng ấy như bây giờ là đủ”.

Vương Yến Hồi bật cười: “Dùng ngôi báu của chàng đổi mạng nàng ta, chàng có bằng lòng không?”.

“Lấy mạng ta cũng được!”. Tử Ly không do dự.

“Ha ha ha, chàng... chàng nói thật hay nói chơi? Chàng không đùa ta chứ! Một người mưu đồ bá chủ thiên hạ như chàng, ha ha, vì một nữ nhi dám từ bỏ vương quyền, từ bỏ tính mệnh?”. Vương Yến Hồi cười đến trào nước mắt. Nàng đã khiến cho họ Vương rơi vào thảm cảnh không còn đường lui, không đầu hàng tất bị tàn sát. Tất cả những điều đó... nàng mâu thuẫn bao nhiêu, rõ ràng biết một nửa phần thắng cũng không có hy vọng, vậy mà vẫn tình nguyện đánh bạc. Vậy mà chàng lại không phải là tri âm của nàng! Vương Yến Hồi đột nhiên nói: “Thiếp không có được, sẽ không ai có được! Thiếp sẽ không giết chàng, thiếp muốn chàng

suốt đời không thể quên nàng ta chết thảm trước mặt chàng thế nào!”. Suốt đời chàng sẽ không quên được thiếp! Nàng tự nhủ.

Thân người Tử Ly vừa động, Vương Yến Hồi hét: “Chớ động đây, chân thiếp giẫm lên bầy, dù chàng võ công cao cường, cũng không nhanh hơn ngàn mũi tên đang nhắm vào người nàng ta!”.

Tử Ly nhìn nàng, giọng mềm mỏng: “Nàng hà tất phải làm vậy? Ta đã hứa sẽ giữ lời, nàng còn muốn gì?”.

“Tử Ly, ngay từ đầu thiếp đã không nghĩ chàng sẽ giữ lời. Ngay từ đầu thiếp đã hiểu sẽ có ngày hôm nay. Thiếp đã sắp đặt xong mọi kế hoạch, nhưng bây giờ thiếp đổi ý, thiếp sẽ để chàng chứng kiến nàng ta chết thế nào”. Tay Vương Yến Hồi vừa động, từ trong ống tay trượt ra một lưỡi đoản kiếm, nhắm vào thân mình: “Khi thiếp ngã xuống là sẽ chạm vào chót bầy, nàng ta sẽ bị ngàn mũi tên cắm vào người như con nhím, không ai cứu được!”. Nói xong thúc kiếm sắc vào bụng, máu đỏ vọt ra.

Tử Ly sai hai bước đến ôm lấy nàng, mắt liếc về phía A La, mặt hốt hoảng.

“Phải... chàng chỉ có như thế, ôm như thế... cứ ôm thiếp như thế... một bước... một bước không rời... mới không chạm vào chót bầy”. Vương Yến Hồi nói nặng nhọc, ngắt quãng, sắc mặt tựa như cười, “Tử Ly, nếu chàng yêu thiếp... thiếp có thể giúp chàng... thống nhất thiên hạ, nhưng, đáng tiếc...”.

Chính trong lúc đó, từ cửa gian mật đá một bóng người phi vào, bay vọt lên chém đứt sợi dây thừng, ôm lấy A La nhảy xuống đất. Tử Ly và Vương Yến Hồi sững sờ nhìn, người đó cúi chào: “Vương thượng, thần Thành Tư Duyệt cứu giá chậm trễ! Xin tha tội cho thần không thể hành lễ”.

Tử Ly thở phào, buông tay, Vương Yến Hồi rơi xuống, chỉ nghe tiếng gió “sì sì”, nhưng không thấy tên bắn ra, Vương Yến Hồi trợn mắt kinh ngạc nhìn Thành Tư Duyệt nói: “Người... người là...”. Nhưng mắt lại nhìn Tử Ly, trên môi nở nụ cười vô cùng bí hiểm, “Ninh... Ninh quốc... đại loạn...”. Giọng nàng đứt quãng, rồi tắt hẳn, Vương Yến Hồi cuối cùng tắt thở.

Tử Ly lùi hai bước, sững người, thở dài nhìn Thành Tư Duyệt: “Người đến bao lâu rồi?”. “Vương thượng tha tội, thần đã tìm thấy lối vào, nhưng loanh quanh không biết bao lâu mới tìm thấy gian phòng này, thấy thái tử phi mình đầy máu, Thanh La bị treo rút trên cao, không kịp thỉnh an vương thượng, phải cứu muội ấy trước đã”. Thành Tư Duyệt cẩn thận đáp.

“Người chẳng phải là thần tử trung thành của Đông cung sao?”. Tử Ly bình thản hỏi.

Thành Tư Duyệt nhìn chàng: “Thần chỉ trung thành với hoàng đế Ninh quốc”.

Tử Ly cười: “Lui ra đi!”.

“Xin vâng!”. Thành Tư Duyệt ôm A La đi trước dẫn đường, hai người ra khỏi địa cung. Tử Ly không đón A La từ tay Thành Tư Duyệt. Thành thị lang là anh rể A La, còn chàng là hoàng đế Ninh quốc. Ra khỏi địa cung, Tử Ly khẽ ra lệnh: “Phá hủy!”. Chàng nhìn A La vẫn thiêm thiếp trong tay Thành Tư Duyệt, lòng lo lắng vô hạn, nhưng không dám thể hiện trước mặt thần tử, đành ra lệnh: “Tìm thái y khám, nếu không có gì nghiêm trọng đưa tam tiểu thư trở về tướng phủ điều dưỡng”.

Thành Tư Duyệt cúi đầu nhận lệnh. Chàng thầm nghĩ, con người này đã kìm chế mọi tình cảm trong lòng, người ta nói bụng vua khó dò, tâm thái ấy không phải tự nhiên mà có, mà từng chút được bồi nên trong cuộc sống luôn căng thẳng đề phòng.

Thái y sau khi xem xét kỹ nói: “Tam tiểu thư chỉ do quá mất sức, không có trở ngại lớn, nghỉ ngơi vài ngày là khỏi”.

Thành Tư Duyệt thở phào, chàng đã bắt mạch cho nàng, biết là thế, lúc này nghe thái y chẩn đoán, nét mặt mừng rỡ. Nữ chủ này nếu có mệnh hệ gì chàng sẽ phiền phức to: “Ông đi bẩm báo Ly... vương thượng”. Thành Tư Duyệt chữa lại, thầm nhắc bản thân, Lưu Phi bây giờ không còn là Ly Thân vương, chàng đã là tân vương Ninh quốc, đại lễ đăng cơ hai ngày sau chỉ là nghi thức mà thôi.

A La vẫn chưa tỉnh. Thành Tư Duyệt cau mày, rõ ràng là mạch bình ổn, tại sao đến giờ vẫn chưa tỉnh? Chàng theo xe ngựa đích thân đưa nàng về tướng phủ. Lý tướng vẫn chưa về, đại phu nhân sai một a hoàn đưa A La đến Đường viên, chăm sóc cẩn thận.

Đại phu nhân tươi cười đón Thành Tư Duyệt vào đại sảnh, Thành Tư Duyệt cúi chào: “Các nhạc mẫu xin chớ lo lắng, cục thế trong cung đã định, nhạc phụ là hữu tướng quốc, bận rộn quốc sự, lát nữa sẽ về thôi”.

Các phu nhân thở phào, tam phu nhân nước mắt lưng tròng: “Không biết Thanh Lôi nhà ta thế nào, cô gia có biết không?”.

Thành Tư Duyệt nghĩ, Thanh Lôi chắc là đã bị giam lỏng cùng thái tử ở ngoại thành phía đông rồi. Chàng thở dài: “Tính mạng không sao, phu nhân yên tâm!”.

Chàng lại nói với tứ phu nhân: “Những ngày này Tư Duyệt việc nhiều, Phi Nhi lại đang mang thai... liệu có thể đón thân nương đến đó?”. Mắt nhìn sang đại phu nhân.

Đại phu nhân sao có thể không cho đi, thái tử bị đố, Thành Tư Duyệt này hình như lại không hề hấn gì. Anh ta là rể nhà này, Thanh Phi đang mang thai, muốn đẻ mẹ ruột đến chăm sóc cũng phải, bà cười: “Tứ muội à, tướng phủ nhiều việc, ta không lúc nào rời đi được, muội đến đó chăm sóc A Phi. Tư Duyệt một mình xoay sở sao được?”.

Tứ phu nhân phấn khởi, chạy đi sắp đồ. Lúc ngang qua Thành Tư Duyệt, bà chợt nghe thấy tiếng nói nhỏ như tiếng muỗi kêu: “Sau này phu nhân không phải quay về tướng phủ nữa”. Tứ phu nhân ngây người, nhìn ánh mắt tươi cười của Thành Tư Duyệt, lòng bà khắp khởi, phải rồi, có thể sống cùng con gái và cháu ngoại, việc gì phải ở trong tướng phủ chịu sự ức hiếp của mấy phu nhân kia. Bà phải nhân cơ hội chăm sóc Thanh Phi, rời khỏi chốn thị phi này. Trong vương phủ, Lưu Giác đứng ngồi không yên, ngược lại An Thanh vương ngồi uống trà, ung dung nhàn tản. Lưu Giác đi đi lại lại mấy vòng, mắt liếc nhìn cha, cũng ngồi xuống, thông thả uống trà, còn gọi người hầu: “Hôm nay ta cũng mệt rồi, chuẩn bị

vài món ăn, kiếm bình rượu mang đến đây”. Chàng lại nhìn An Thanh vương, nói: “Đại cục đã định, cha có muốn uống vài chén?”.

An Thanh vương nhìn con trai, bụng nghĩ, sao không thấy tiểu tử này sốt ruột nhỉ? Ta sẽ không nói, nhất định có lúc mi sẽ sốt ruột cho coi. Hai cha con ngồi trong nhà hóng mát, ngắm sắc xuân đầy vườn, vừa ăn vừa uống rượu, không ai nhắc tới A La.

Lưu Giác lòng đã sốt ruột phát điên. Ông già chắc chắn đã có thu xếp, lại có âm mưu gì đó, chẳng qua không nói cho chàng biết, muốn khiến chàng sốt ruột phát điên. Chàng cười nhạt hỏi: “Cha, cha nói xem, sau khi Tử Ly đăng cơ, huynh ấy sẽ ra tay diệt trừ họ Vương chứ?”.

An Thanh vương tinh thần phấn chấn, tiểu tử, cuối cùng không nhịn nổi rồi sao? Ông đắc ý vuốt râu: “Con muốn hỏi họ Vương hay hỏi A La?”.

“Đương nhiên là họ Vương, việc quốc gia đại sự như vậy đương nhiên con phải quan tâm”. Lưu Giác trả lời.

“Ồ, không đâu, chưa thấy Vương hoàng hậu bị ban dải lụa trắng thắt cổ, chỉ có Vương thái úy đã cáo lão về quê, Vương Yên Hồi đã tự vẫn...”. Nói đến Vương Yên Hồi, ông bỗng dừng lại.

“Vương Yên Hồi tự vẫn? Nàng ta giống người tự vẫn hay sao? Trong trận khe núi Hoàng Thủy, nếu Tử Ly không điều đến hầu hết Hữu quân, con trai cha suýt không còn mạng mà về! Loại nữ tử như vậy có thể tự vẫn sao!”. Lưu Giác không tin, nghi hoặc nhìn An Thanh vương. Trước đây chàng chỉ nghe nói Vương Yên Hồi thông minh mưu lược, sau trận Hoàng Thủy chàng mới tin.

Chàng còn tưởng Vương Yên Hồi sẽ bố trí vô số cạm bẫy trong cung, đợi chàng và Tử Ly tấn công sẽ một lần nữa khiến họ thương vong thảm hại.

An Thanh vương nhìn con trai đăm đăm, ý tứ sâu sa: “Nàng ta không chết sao được? Nếu không tự vẫn, Tử Ly sẽ tha cho nàng ta ư? Tử Ly sao có thể giữ lại người đàn bà như vậy, nuôi hổ để rước họa? Cho dù Tử Ly mềm lòng tha cho nàng ta, nàng ta có cam lòng chịu cuộc sống giam lỏng cùng thái tử không? Người tự

vẫn, bảo toàn vương cung, Vương thái úy cha nàng ta và các đại thần họ Vương cùng lắm chỉ cần rút khỏi triều đình, nếu quyết tử một trận trong vương cung, kết quả sẽ thế nào? Chắc chắn tru di chín họ!”.

Khi An Thanh vương nói đến tru di chín họ ngữ khí vô cùng nghiêm trọng, Lưu Giác hoàn toàn có thể tưởng tượng ra số phận những người họ Vương và các quan đứng về phía thái tử sau khi vương cung bị phá. Bao nhiêu người chết? Máu ở ngoài Ngọ Môn sẽ chảy thành sông, dao quần trong tay đao phủ. An Thanh vương bỗng thở dài: “Có thể dùng tính mạng của mình đổi lấy cơ hội sống cho họ Vương, không thể không khiến người ta khâm phục!”

Lưu Giác ngẫm nghĩ những lời cha mình vừa nói, mắt lóe sáng: “Bình pháp có câu: Người biết có thể đánh và không thể đánh là người thắng cuộc, Vương Yên Hôi biết không thể đánh, người mặc dù tự vẫn, nhưng cũng khó nói nàng ta thất bại”.

“Ha ha, phải lắm!”. An Thanh vương phấn khởi, con trai ông càng ngày càng trưởng thành, đã dần dần biết rút ra bài học kinh nghiệm, đang đủ dần lông cánh, có thể thả cho bay rồi. Sau này... mắt bỗng nhòa ướt, ông cúi đầu uống cạn chén rượu: “Con trai, hôm nay là lần cuối cùng. Sau này phải nhớ Tử Ly là hoàng đế, không phải là Ly Thân vương đã cùng con đồng cam cộng khổ chiến đấu”.

Lưu Giác miệng cười rặng rờ: “Con hiểu”.

“Nếu Tử Ly hỏi đến A La thì sao?”. An Thanh vương sột ruột không nén nổi.

“Với suy tính và tính cách của Tử Ly, liệu huynh ấy có làm chuyện đại nghịch quân vương tranh cướp thế nghiệp của thần tử không? Con thấy chắc chắn Tử Ly không làm chuyện đó, thâm tâm huynh ấy cũng không cho phép mình làm vậy”. Lưu Giác nói thẳng. An Thanh vương cười nheo mắt nhìn con trai, tiểu tử này, rõ ràng sột ruột đến phát điên, lòng đang thầm chửi lão phu, vậy mà còn kìm chế mãi như thế, thật đã làm khó con rồi. Ông cười khà khà: “Lão phu không làm khó con nữa, nói cho con biết, ta đâu muốn làm tổn thương nhà đầu đó, con thử

nghe xem, trong cung có người của chúng ta. À, con luôn muốn làm quen với người đó, hôm nay có thể gặp y”.

“Ám Dạ?!”. Lưu Giác hào hứng nói.

Ô y kỵ của An Thanh vương có năm tổ, là Huyền tổ, Xích tổ, Minh tổ, Thanh tổ, Cáp tổ. Huyền tổ chuyên phụ trách tấn công, Xích tổ phòng thủ, Minh tổ chuyên lo ám sát, vạch định mưu kế, Thanh tổ bảo vệ, Cáp tổ đảm trách thông tin liên lạc. Huyền Y, Xích Phong, Minh m, Thanh Ảnh và Lưu Anh đều là những tổ trưởng sống trong vương phủ chỉ có Ám Dạ - tổ trưởng Cáp tổ không ở trong phủ, phụ trách truyền đạt thông tin, thực hiện các mệnh lệnh, bố trí điều vận đội quân bí mật cài cắm theo dõi các nơi, lực lượng của người này mạnh nhất Ô y kỵ, nắm lực lượng bí mật nhất của phủ An Thanh vương. Vậy mà Lưu Giác lại chưa gặp bao giờ. An Thanh vương không cho anh ta lộ mặt trước Lưu Giác, thỉnh thoảng trong phủ hoặc sau lưng ông, chàng cảm thấy hơi hướng của Ám Dạ, đó là một khí trường đặc biệt khác người.

Trước khi đi Biên thành xa xôi, An Thanh vương giao Ô y kỵ cho Lưu Giác, nhưng chàng vẫn chưa gặp Ám Dạ lần nào, hỏi An Thanh vương đều được một câu trả lời giống nhau: “Thời cơ chín muồi khắc biết”.

Lúc này ông già chủ động nhắc đến Ám Dạ, khiến chàng không khỏi cảm thấy tò mò.

An Thanh vương chậm rãi nói: “Ô y kỵ của ta từ khi được thành lập theo lệnh tiên tổ vương, người xung quanh đã không dám coi thường. Ô y kỵ ngoài Lưu Anh tất cả đều bịt mặt, mục đích là đến một ngày nào đó sau khi giải tán vẫn có thể trở thành lực lượng hữu dụng. Bây giờ tứ diện hạ đã đăng cơ thuận lợi, Ô y kỵ đã đến lúc giải tán được rồi”. Lưu Giác bỗng chốc hiểu ra, đây là chuyện sớm muộn, một vương phủ lưu giữ lực lượng như vậy, có quân vương nào có thể dễ yên? Khi tiên vương còn tại thế, do tình hình đặc biệt, bởi tiên vương tính khí ôn hòa, là huynh đệ ruột thịt với An Thanh vương, trong khi họ Vương lộng hành chuyên quyền sự tồn tại của Ô y kỵ là tất yếu. Tử Ly vốn trị bề tôi rất nghiêm cẩn, bản

thân đã tận mắt chứng kiến, sau khi chàng đăng cơ, Ô y kỵ tiếp tục tồn tại sẽ là một cái gai trong mắt Tử Ly.

An Thanh vương rất hài lòng trước biểu hiện của con trai, con ông không hề tỏ ra kinh ngạc, xem ra đã hiểu sự tình: “Nhiều năm trước cha đã bảo Âm Dạ âm thầm sắp xếp chuyện này. Lực lượng kiên trung của Ô y kỵ đã ẩn vào dân gian, Ô y kỵ bây giờ có thể bỏ mặt nạ, công khai trước thiên hạ. Nhìn rõ rồi cũng có thể làm quen”.

Nhận rõ rồi, khi muốn loại bỏ cũng tiện chứ gì? Lưu Giác muốn cười lại nhin, lúc này chính hai cha con cũng nói mập mờ như vậy! Chàng lơ đãng liếc An Thanh vương, nói tiếp: “Âm Dạ này bản lĩnh khá được, bao nhiêu năm nay không phải con không tra soát y, mà là không tra ra tin tức gì, y...”. Giọng chàng bỗng lạnh lùng: “Đến rồi sao còn không vào?!”.

Ngoài cửa sổ một bóng đen bay vào, trong mắt Âm Dạ lóe lên vẻ âm áp và tán dương: “Chúa thượng không tồi, phát hiện ra Âm Dạ nhanh hơn Lưu Phi nhiều”.

Lưu Giác bước lên trước, ngắm nghía Âm Dạ. Anh ta uể oải đứng đó, dáng dong dỏng cao, đôi mắt lấp lánh lộ ra ngoài mạng che. Bàn tay với những ngón dài trắng nõn, đầu ngón giữa hơi nhô ra, có nốt chai nhẹ, anh ta vốn là người cầm bút hoặc vẽ tranh hay sao? Âm Dạ vừa đôi giọng, nghe quen quen: “Giọng nói này, chúa thượng có nhận ra không?”.

Lòng Lưu Giác trào lên cảm giác vô cùng quen thuộc, nhưng lại giống như bị cách một bức rèm che, nhất thời không nắm bắt được. Đúng rồi, giọng nói này chàng đã từng nghe, hơn nữa người này có lẽ chàng đã quen, là ai nhỉ? Chàng trợn mắt nhìn Âm Dạ, khóe mắt liếc An Thanh vương, như một tia chớp lóe, đáp án tức thì bật ra, chàng nhìn An Thanh vương: “Chính là y!”.

An Thanh vương và Âm Dạ nhìn nhau cười.

Âm Dạ bước lên quỳ thi lễ chính thức: “Cấp tổ Ô y kỵ Âm Dạ từng gặp chúa thượng, tam tiểu thư đã được đưa về tướng phủ, thuộc hạ đã gặp Lưu Anh, bố trí y ở lại tướng phủ chăm sóc tiểu thư. Xung quanh tướng phủ đã bố trí người theo dõi,

tiểu thư rất an toàn”. Lưu Giác nhắc chân, nhanh như chớp đá Âm Dạ một cái. Âm Dạ ngạc nhiên, cơ thể bay trượt ra xa ba thước, nhưng vẫn giữ nguyên tư thế quý. Lưu Giác cười lớn: “Nghe nói trong Ô y kỵ người thân thủ tốt nhất, so với bản vương thế nào?”.

Rất tốt, không lập tức hỏi tình hình tiểu thư, chúa thượng như vậy mới xứng đáng thống lĩnh Ô y kỵ. Âm Dạ kính cẩn đáp: “Ngang ngang với chúa thượng, nhưng nếu chúa thượng luyện thành công tầng thứ bảy Phi tuyết công, Âm Dạ không phải là đối thủ”.

Lưu Giác kinh ngạc, Phi tuyết công này ngay cả cha chàng cũng không biết nội tình, sư phụ truyền dạy cho chàng đã chết ở Tuyết Sơn, Âm Dạ sao biết được?

Mắt Âm Dạ ánh lên vẻ âm áp: “Xin cho thuộc hạ đứng lên nói”. Chàng đứng dậy, hai cánh tay vòng trước mặt, kết ra một chuỗi thủ ấn. Chính là khởi thức của tuyệt chiêu Phi tuyết công mà Lưu Giác chưa từng sử dụng. Âm Dạ dừng lại nói ngay: “Sư phụ là do lão vương gia tìm. Ông ấy cũng thu nhập thuộc hạ làm đệ tử”.

Lòng Lưu Giác băn khoăn, cha đi Biên thành xa xôi, giao chàng mới được mấy tuổi cho những người trong phủ trông nom, lúc đó chàng đã tưởng cha không quan tâm đến chàng. Về sau sư phụ đột nhiên xuất hiện, xưng là võ sư kỳ tài, đến truyền dạy tuyệt chiêu cho chàng. Sau khi lớn lên, An Thanh vương mỗi năm trở về một lần, lần nào cũng thích trêu đùa vui chơi với chàng. Tình cảm cha con mới dần dần sâu đậm.

Lưu Giác nhìn cha, lòng cảm kích vô hạn. Cha đã thu xếp tất cả mọi việc, bao gồm cả A La. Không nói với chàng cũng do sợ chàng sốt ruột. Chàng đáp lễ với Âm Dạ: “Đây là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng ta thi lễ với binh sĩ Ô y kỵ. Nói đi, sau này người trở thành thuộc hạ hay sư đệ của ta?”.

“Âm Dạ chính là Âm Dạ, Ô y kỵ trước sau vẫn là Ô y kỵ, sinh tử đều không thể xa rời”. Âm Dạ trang nghiêm nói.

“Nếu ngươi muốn...”.

Ám Dạ ngắt lời chàng: “Chúa thượng không muốn hỏi tình hình vương cung?”.

“Tình hình vương cung thế nào?”. Lưu Giác hạ giọng hỏi. Ám Dạ rõ ràng hiểu ý chàng, nhưng lại không muốn rời bỏ Ô y ky, từ bỏ thân phận Ám Dạ, sống cuộc sống hoàn toàn dưới ánh mặt trời. Mắt tràn ngập quyết tâm trung thành với vương phủ. Nỗi xúc động dâng trào trong lồng ngực Lưu Giác, đây là thuộc hạ, cũng là huynh đệ của chàng!

“Vương Yên Hồi và Lưu Phi có minh ước, chính là lý do vương cung không đánh cũng hàng. Nhưng Lưu Phi rõ ràng không thể thực hiện minh ước, Vương Yên Hồi tự vẫn, có lẽ muốn cầu khẩn Lưu Phi khai ân cho họ Vương thoát nạn tru di, đúng là một kỳ nữ. Nhưng nàng ta dùng tam tiểu thư để ép... Lưu Phi”.

Ám Dạ liếc nhanh Lưu Giác: “Theo thuộc hạ cảm thấy, Lưu Phi tâm địa khó dò, nhưng với tam tiểu thư thì tình cảm sâu nặng. Còn nữa, sau khi chúa thượng đi Hoàng Thủy không lâu, Cáp tổ hồi báo, hơn hai vạn tinh binh của Vương Yên Hồi đã lọt vào tay Lưu Phi”.

Lưu Giác và An Thanh vương ngồi nghe, trầm ngâm rất lâu. Tử Ly và Vương Yên Hồi có minh ước, điều này thực sự nằm ngoài dự liệu của họ. Lưu Giác đột nhiên cười: “Con phải đi thăm A La, cha à, sau khi Tử Ly đăng cơ, vương phủ chúng ta cũng nên tổ chức hỷ sự thôi. Cha có muốn bế cháu không?”.

An Thanh vương cười ha hả: “Phải lắm, cưới A La về, bế cháu, ha ha!”. Ông mỉm cười nghĩ đến nha đầu đó, tâm trạng cũng vui lên.

Ám Dạ cúi chào: “Thuộc hạ cáo lui!”. Nói đoạn nhún người bay vọt ra.

Sau khi Ám Dạ đi khỏi, Lưu Giác bĩu môi với An Thanh vương: “Cứ tưởng cái gì tốt là dành cho con, không ngờ cha còn giữ riêng một bảo bối lợi hại như thế”.

An Thanh vương trừng mắt: “Bảo bối à? Nếu là con, một hạt trân châu rơi trước mặt, con có nhặt không. Lúc nhặt được Ám Dạ nó đang cướp đồ bố thí, người bé tý như vậy mà chen chúc rất hăng trong đám ăn xin đông đúc, vừa may

có bọc bánh, bọc thịt gì đó ném ra. Hầy, nó nhảy cao nhất! Khi nó quay đầu lại ta đã nhìn thấy mắt nó, chà chà, một đôi mắt sáng quắc, vừa kiên cường vừa không biết sợ. Hừ, giống hệt con khi cướp A La!”.

Lưu Giác tức mình, cười: “A La là miếng thịt sao? Con nhớ rồi, nàng ấy sẽ thù cha cho coi!”.

An Thanh vương giờ tay, cốc một cái rỗng mạnh vào đầu chàng: “Nghe ta nói hết đã! Lúc đó nó thấy cha nhìn nó, liền ngậy ra, mồm cắn miếng thịt, thỏa mãn vô cùng, cha không kìm nổi, bảo thị vệ đưa nó đến. Cha hỏi tuổi, nó giơ ngón tay, ra hiệu năm tuổi. Ta sai thị vệ mua mấy cái bánh cho nó, tiện thể hỏi chuyện gia cảnh, mắt nó ngấn nước, nhưng không khóc, lát sau bỗng nó quỳ xuống cầu xin ta, hỏi có thể bán thân cho ta không, chỉ cần một lượng bạc. Ta hỏi dùng bạc làm gì nó nói, muốn mua đồ ăn cho cha nó, cha hiếu kỳ theo nó về nhà...”.

An Thanh vương đột nhiên dừng lại nhìn ra ngoài cửa sổ, rất lâu không nói. Lưu Giác muốn hỏi, há miệng lại thôi. Chắc chắn là cảnh ngộ khiến An Thanh vương chấn động. Là cảnh ngộ gì không quan trọng, quan trọng câu nói tiếp theo của An Thanh vương: “Sau này khi điều kiện chín muồi, Ám Dạ sẽ tự mất tích, như chưa bao giờ tồn tại”. Rồi đột nhiên chuyển chủ đề: “Nhìn hai đứa, ta cảm thấy nó còn tốt hơn con, tính cách cũng tốt, lại hiếu thuận đâu có như con?”.

“Hừ, con còn chưa nói ra đây, làm gì có người cha nào như cha? Rắp tâm để con trai lo lắng! Cha nói đi, bây giờ con không vội, con sẽ cưới A La về để nàng ấy đấu với cha!”. Lưu Giác nói, cười một hồi rồi nhảy ra khỏi nhà hóng mát, lòng đã vô cùng sốt ruột, chàng muốn gặp A La thật nhanh.

Tử Ly bồi hồi đi lại trong Ngọc Long cung. Mọi thứ ở đây chàng đều quen thuộc, nhưng lại thấy xa lạ. Chàng không ngừng nói thầm trong lòng: Phụ hoàng, Tử Ly đã làm được rồi! Phụ hoàng, phụ hoàng sẽ yên tâm chứ? Phụ hoàng đã gặp được mẫu hậu chưa? Mẫu hậu đã chờ đợi người lâu lắm rồi. Nghĩ tới đó chàng lấy ra cây ngọc tiêu, lặng lẽ thổi một khúc. Tiếng tiêu phiêu diêu, tựa như lòng chàng lơ lửng trên không, trên không tới trời, dưới không chạm đất, không bến đỗ, không tìm được chốn quay về.

Cuối cùng đã trở thành chủ nhân của Ngọc Long cung, nhưng lòng chàng bỗng trống rỗng, chơi vơi như trên đời chỉ còn lại đơn độc một mình. Tiếng tiêu nghẹn dần, chàng dừng tay, khẽ vuốt mặt, những ngón tay ươn ướt, là nước mắt sao? Ngừng lại tiếng tiêu, ngừng lại lòng mình, nỗi niềm miên man cùng tình thân ấm áp hòa trong nước mắt rơi xuống long bào. Chàng lặng lẽ đứng, đợi giọt nước mắt cuối cùng rơi xuống, nhưng nó lại ngưng trong mắt, rồi khô dần, không còn sức rơi xuống nữa.

Tử Ly giơ tay quạt khô nước mắt, trước mắt không còn nhập nhòa bóng nước, mọi vật trở nên rõ ràng, đến mức có thể nhìn rõ những sợi màng nhện trên xà nhà. Chàng nhẹ nhàng vọt lên, ngón tay chạm vào sợi tơ nhện đó, chàng nhảy xuống đưa ra ánh sáng nhìn, những sợi tơ mảnh mà dai, nhẹ bẫng. Tơ tình cũng thế, bắt đầu chỉ là một sợi mắc trong lòng, chú ý đến rồi giơ tay chạm vào, thỗi nhẹ một cái, có thể lập tức tan biến vô hình vô ảnh. Nhưng lâu dần, tơ tình mới giăng mắc lan man chằng chịt, trái tim vừa vùng vẫy, cự động đã không còn sức lực, đành để mặc cho tơ tình cùng lớn dần, đến cuối cùng đã không còn nhận rõ đâu là tim đâu là tơ nữa.

Tử Ly phủi màng nhện trên tay, dưới khuôn mặt trầm tĩnh ấy suy nghĩ của chàng đang như sóng trào từng lớp. Chàng bắt giắc nhắm mắt, lòng không ngừng gọi tên phụ hoàng và mẫu hậu, hít thật sâu hết hơi này đến hơi khác, nét mặt càng kiên định. “Hãy tin tưởng nhi thần, mỉm cười nhìn nhi thần trị vì Ninh quốc cường thịnh thế nào!”. Tử Ly thâm thì. Chàng chậm rãi đi vào đại điện, ngồi trên ngai vàng. Làn gió mát thổi vào trong điện, ánh mặt trời dừng lại bên ngoài, Tử Ly nhìn ra, dưới ánh mặt trời vương cung long lẫy biết bao. Đây là cuộc đời chàng sao? Ngồi một chỗ sâu hút giữa tầng tầng lớp lớp trướng rủ màn che nắm trong tay thế giới bên ngoài chói lòa ánh nắng. Tất cả mọi người đều sống dưới ánh mặt trời, cho dù một lúc không có ánh nắng, chỉ cần bước hai bước là có thể tự do cho thể xác và tâm hồn tắm trong ánh nắng. Chỉ có chàng ở trên ngai vàng không thể di dờ là mãi mãi trầm luân, bọc chặt trái tim máu thịt trong giáp sắt, quảng trong lửa thiêu, ném vào nước lạnh, đến khi luyện thành tấm giáp cứng như thép, mà mọi mưu đồ toan tính, mọi công kích đả phá không thể nào chọc thủng.

Ánh mắt chàng dần dần trầm lắng, nhìn xuyên qua tường cung, từ từ nhắm lại, bản đồ bốn bề Ninh quốc hiện lên trước mắt, chàng đột nhiên cảm thấy coi thường thiên hạ. Thế lực hắc ám mạnh hơn quang minh nhiều, bởi vì nhìn không xuyên, sờ không thấu; thế lực hắc ám an toàn nhất, bởi vì không biết ra tay từ đâu. Đó chính là đế vương!

Chàng nghĩ tới Vương Yến Hồi, khoe miệng hiện lên nụ cười giễu cợt. Minh ước ư? Có một nội ứng để dễ nắm binh quyền, sao không thể? Vương Yến Hồi cũng như cha nàng ta, chưa từng chinh chiến, tinh thông trận pháp thì sao? Chiến trường thiên biến vạn hóa, sao có thể chỉ dựa vào một cái đầu rồng là có thể thắng trận? Thật nực cười, đó chỉ là trò đánh trận trên giấy không hơn!

Nàng ta còn không bằng Lưu Giác và Cố Thiên Tường, dựa vào mấy cuốn binh thư là đã muốn khai thiên lập địa, muốn thay đổi thân phận, còn muốn ngồi sánh ngang với mình, cùng xuất chinh bốn bề, e là nàng ta điên rồi! Sao mình có thể để nàng ta toại nguyện, chỉ dựa vào công trạng làm nội ứng cho mình là có thể thành hoàng quý phi của mình! Đưa chính phi thái tử đến bên hoàng huynh làm gian tể, một mình quân thánh chúa sao có thể liên quan tới những chuyện bỉ ổi như vậy? Nàng ta muốn trở thành kỳ tài thiên hạ, chỉ có điều hiểu biết quá ít về lòng người.

Dù có ôm mộng bá chủ, thống nhất năm nước, chàng cũng sẽ không tùy tiện xuất binh. Vô cớ xuất binh sẽ khiến các nước lân bang phẫn nộ, muốn tiêu diệt quân đội có sĩ khí cao ngạo được thống lĩnh bởi những tướng soái có chung mục đích chống phi nghĩa, cho dù cuối cùng giành được thắng lợi cũng làm tổn thương nặng nề nguyên khí của Ninh quốc.

Điều đáng tiếc duy nhất là, một nữ nhi có hùng tâm tráng chí như thế quả thật hiếm hoi, vậy mà đã chết.

Bản thân chàng không thích nàng ư? Thích, nhưng không phải bởi vì nàng mạnh mẽ, nàng có thể sánh ngang với chàng là có thể trao nàng trái tim. Chàng đã trao trái tim cho người khác, đối với nàng, chàng chỉ có thể thờ dài.

Lúc bước vào đại điện Đông cung, chàng đã cảm thấy nàng đã sớm nghĩ ra, cho nên đã thông minh dùng hai vạn Bắc quân cộng với tính mạng bản thân để bảo vệ cả họ Vương. Tử Ly mỉm cười, chàng đương nhiên không tru di chín họ họ Vương, càng không truy cứu bất kỳ viên quan từng theo thái tử. Thái tử, lương đệ, tiểu công chúa, chàng sẽ đối đãi tử tế, để họ phải tạ ơn, để thái tử khâm phục, trong thiên hạ còn gì được lòng người hơn thế? Chỉ có điều việc đầu tiên phải làm sau lễ đăng cơ là hạ một đạo thánh chỉ, mọi nữ tử họ Vương vĩnh viễn không được vào cung làm phi tần, nam tử vĩnh viễn không được làm quan.

Chú thích:

1. Tiên hoàng hậu Hiếu Hiền: Chỉ mẹ của Tử Ly, Hiếu Hiền là thụy hiệu.(BTV)

Chương 30

Lưu Giác vui vẻ đi vào tướng phủ đã thấy Lý tướng ra đón. Dù chàng không thích ông ta, về danh nghĩa Lý tướng vẫn là nhạc phụ đại nhân của chàng, thấy Lý tướng mặt mày hơn hở, chàng cũng mỉm cười thi lễ, chàng được nghênh đón vào chính đường tướng phủ, hàn huyên mấy câu.

Lý tướng lòng thấp thỏm không yên. Địa vị của Cố tướng đã nâng một bậc, trở thành quốc trượng, còn trưởng nữ Thanh Lôi của ông lại bị giam lỏng cùng thái tử, không lâu nữa sẽ chuyển đến biệt uyển ở ngoại ô phía đông; thứ nữ Thanh Phi gả cho Thành Tư Duyệt không cao không thấp. Duy có đứa thứ ba, cơ hồ có nhiều vương vấn tình cảm với tân vương và Bình Nam vương. Cảnh diễn ra ở phủ An Thanh vương ông vẫn còn nhớ. Nếu Thanh La có thể gả cho vương thượng, không được làm hoàng hậu thì cũng làm quý phi, lại là quý phi được sủng ái nhất, địa vị của ông ta và Cố tướng sẽ ngang nhau. Sau này biết đâu có thể A La hạ sinh hoàng tử, nhờ mẫu thân được sủng ái mà hoàng tử được lập làm thái tử.

... Nhưng, cha con An Thanh vương... Trong đầu ông bao ý nghĩ xáo trộn, nhanh chóng đưa ra phán đoán mới. Vừa đăng cơ, tân vương quyết không gây ra chuyện cướp vợ của đại thần, hơn nữa, đại thần này lại không phải là người bình thường, mà là con ruột của lão vương thúc, là Bình Nam vương đại thắng quân Trần ở Lâm Nam, uy chấn thiên hạ, có công đặc lực phò tá tứ diện hạ lên ngôi! Hôn sự với Bình Nam vương đã chắc như đinh đóng cột, không còn nghi ngờ gì nữa.

Lúc này Lưu Giác đã vào đến cửa, chắc là đang lo lắng cho A La của chàng, nên ngữ khí của Lý tướng càng thêm thân mật và phỉnh nịnh: “Hiền tể à, con quả là tỏ rõ thần uy, trong trận Lâm Nam đã uy phong hiển hách, nghe nói quân Trần mới nghe danh đã tháo chạy! Lần này đôi mắt tinh tường lại lựa chọn đúng minh chủ, vương gia quả thực là phúc của Ninh quốc! Tiểu nữ có thể được đăng phu quân như thế, là phúc ba đời nhà ta!”. Lưu Giác vừa nghe khắp người đã nổi da gà, nghe

răng cười: “Tướng gia quá khen, đó là do vương thượng anh minh, dụng binh như thần! Lại thêm nhạc phụ đại nhân và quần thần cúc cung tận tụy, mới sáng suốt vạch trần ác tâm cùng mưu đồ của họ Vương, để không khiến vương thượng ta rỗng ản biển khơi!”.

Lý tướng giật mình, cười gượng, Bình Nam vương này thật có tài ăn nói.

Lại hàn huyên chuyện trên trời dưới bể một hồi, Lý tướng cuối cùng nhìn ra tâm trạng nôn nóng trong vẻ bề ngoài lịch duyệt cung kính của Lưu Giác, mới gõ vào đầu làm bộ nhớ ra: “Ôi chao, đầu óc ta, A Vân, mau đưa Bình Nam vương đến Đường viên thăm tam tiểu thư. Tiểu thư đã tỉnh chưa?”.

“Vâng, lão gia! Nhưng tam tiểu thư... tiểu thư...”. A Vân đáp ứng, ngẩng đầu liếc Lưu Giác.

Lưu Giác bật dậy khỏi ghế, mắt nhìn Lý tướng. Lý tướng lòng thầm rên “ô chà”, bụng nghĩ, sao mình lại quên đi thăm A La? Rồi ông ta vội hỏi: “Rút cục thế nào, nói mau!”. Tay ông đã bắt đầu run.

“A Vân cô nương, xin đi trước dẫn đường”. Lưu Giác không chờ nghe nàng ta trình bày, lời vừa nói đã sải bước ra ngoài.

A Vân vẫn còn đứng chần chừ, Lý tướng sực tỉnh, vội đích thân dẫn đường đến Đường viên: “Đi thăm A La, trời ơi hôm nay trong cung nhiều việc, khi Thành Tư Duyệt đưa A La về, biết là không có chuyện gì lớn, lão phu sơ suất quá!”.

Lưu Giác trấn tĩnh, cười nói: “Tướng gia là trọng thần của Ninh quốc, hôm nay việc nhiều, Thành Tư Duyệt đã nói không có chuyện gì, chắc là ổn thôi”.

Vào Đường viên, Lưu Anh chấp tay hành lễ với Lý tướng và Lưu Giác: “Tiểu thư vẫn chưa tỉnh, nhưng mạch vẫn bình ổn”. Ánh mắt nhìn Lưu Giác lộ vẻ lo lắng.

Lưu Giác theo Lý tướng vào phòng, A La nằm thiêm thiếp trên giường, như đang chìm trong giấc mộng, sắc mặt hơi xanh, hơi thở nhẹ nhàng. Chàng vội đi đến cầm tay xem mạch, quả nhiên mạch bình ổn, không có bất kỳ biểu hiện khác thường. Chàng khẽ gọi: “A La tỉnh dậy đi, là ta đây, A La!”.

Dường như nàng không nghe thấy. Lưu Giác khẽ hỏi: “Thành Tư Duyệt đưa về phủ lúc nào?”.

Một nữ tỳ đáp: “Giờ Ngọ ba khắc. Lúc đó Thành thị lang nói, thái y đã xem rồi, tiểu thư chỉ bị mất sức, không có gì lớn”.

Mất sức? Bây giờ đã là giờ Dậu, ngủ liền hơn ba canh giờ vẫn chưa tỉnh? Lưu Giác thăm rên, hồng rồi, không biết Vương Yến Hồi đã giở trò gì trên người A La. Chàng nhìn Lưu Anh, nói với Lý tướng: “Tướng gia xin cứ về nghỉ ngơi, ta sẽ vận công thử xem”.

Lưu Anh vội gọi Lý tướng và hai nữ tỳ ra ngoài, cẩn thận đóng cửa, đứng canh bên ngoài.

Lưu Giác nhẹ nhàng đỡ A La dậy, cả người nàng cũng như đang ngủ, dựa vào người chàng, toàn thân như không chút sức lực, như không hề có cảm giác. Chàng lặng lẽ vận huyền công, truyền chân khí vào cơ thể nàng, cảm thấy nội kinh mạch bình thường, chân khí sau khi lọt vào hồi lâu không có dấu hiệu gì bất thường.

“A La! Nàng có nghe thấy không? Nàng có cảm thấy không?”. Lưu Giác lại nhẹ nhàng hỏi.

A La không có phản ứng, Lưu Giác hoảng hốt, bắt giác ôm nàng thật chặt. Tiếng tim đập và thân nhiệt áp vào khiến chàng hơi yên tâm, mới cảm thấy nàng vẫn còn sống. Lưu Giác hít nhẹ hơi ấm từ cơ thể nàng, nói nhỏ: “Đừng dọa ta, A La, nàng ngủ đủ rồi, dậy đi, tỉnh đi, nghe tiếng tim ta đập này, tim ta đập rất dữ, lòng ta rất bối rối, nàng tỉnh lại đi!”. Nói đến câu cuối chàng dường như đã lắc người nàng. Nhưng chỉ có mấy sợi tóc mai lay động, khuôn mặt ngọc của A La vẫn bất động.

Lưu Giác giật mình, lại lo sợ ôm nàng vào lòng, đầu óc đã rối loạn, tình trạng bây giờ của A La ngoài hơi thở, nhịp tim và nhiệt độ, hoàn toàn giống một người đã chết. Chàng không cam lòng, lại ép ra chân khí một lần nữa thăm dò kinh mạch trong cơ thể A La, vẫn không phát hiện có gì khác.

Chàng từ từ đặt nàng nằm xuống, nhìn một hồi lâu. A La rút cục bị làm sao? Chàng cau mày, khẳng định có chỗ nào đó không ổn. Chàng nhảy ra kéo cửa, Lưu Anh nhìn thấy sắc mặt chàng, giật mình hỏi: “Tam tiểu thư...”.

“Người không được rời nửa bước, không được cho ai đến gần!”. Lưu Giác lạnh lùng lệnh cho Lưu Anh rồi đi đến đại sảnh nói với Lý tướng: “A La không phải đang ngủ, tình trạng nàng ấy rất giống trúng tà. Ta đã lệnh không được ai đến gần, tướng gia đừng lo, ta sẽ tìm được câu trả lời”. Nói xong chàng vội vã bỏ đi.

Trong Tùng phong đường, Tiểu Ngọc vẫn yếu ớt nằm trên giường, nghe thấy tiếng động bên ngoài, vội lấy gối kê người ngồi dậy.

Lưu Giác bước vào, trầm giọng hỏi: “Sức khỏe Tiểu Ngọc đang phục hồi tốt chứ?”.

“Đa tạ vương gia quan tâm, Tiểu Ngọc không bị gì nghiêm trọng, nghỉ ngơi vài ngày là khỏe. Tiểu thư thế nào rồi ạ?”. Tiểu Ngọc mỉm cười nhìn chàng, nàng biết Lưu Anh đã đến Đường viên bảo vệ A La nên cũng yên tâm.

“A La vẫn chưa tỉnh, tình trạng rất lạ, trông thì như đang ngủ. Nhưng nếu đúng như thái y nói, nàng chỉ bị mất sức thì không thể ngủ liền bốn canh giờ không tỉnh, mà lay gọi cũng không tỉnh. Cho nên, Tiểu Ngọc, ta muốn ngươi kể lại chi tiết mọi chuyện xảy ra khi Vương Yến Hồi đưa A La đi!”. Chàng nhìn Tiểu Ngọc vẻ nghiêm túc.

Tiểu Ngọc kinh hoàng thất sắc: “Sao có thể như vậy? Khi Vương Yến Hồi gọi thị vệ đưa tiểu thư đi, không có gì khác lạ!”. Nàng bắt đầu nhớ lại tình hình lúc đó, “Khi trời sắp sáng, một tốp thị vệ xông vào mật thất. Vương Yến Hồi nói “Muốn chuyển chỗ khác cho tiểu thư, không biết tiểu thư có đồng ý không?”. Tiểu thư trả lời “Được, ở đây cũng có thói quen uống trà sáng!”. Khi tiểu thư đi ra không hề nhìn Tiểu Ngọc một cái. Sau đó lại qua hai canh giờ, có người vào, xưng là người của Ô y ky, đưa Tiểu Ngọc ra, hỏi tình hình của tiểu thư, rồi giao cho một người đưa Tiểu Ngọc ra khỏi cung, thật là không có gì khác thường!”.

“Người đừng khóc, Tiểu Ngọc! Khóc cũng chẳng ích gì, nghỉ ngơi vài ngày, khỏe rồi, lại đi thăm A La”.

Lưu Giác không có được tin gì hữu ích, từ chỗ Âm Dạ cũng không, lòng như lửa đốt.

An Thanh vương trầm tư suy nghĩ: “Ở địa cung của Vương Yên Hồi có manh mối gì không?”.

Lưu Giác mắt sáng lên: “Trong cung đột nhiên có thêm năm nghìn binh mã, liệu có phải họ vào qua đường mật đạo?”.

“Rất có khả năng, ta gọi Âm Dạ cùng đi với con”. An Thanh vương quyết đoán, “Nhất thiết không được để ai phát hiện hai người, bây giờ là thời khắc đặc biệt, lúc này phát hiện hai người bí mật vào Đông cung, không khéo lại bị nghi là thích khách, khiến quân vương nghi ngờ, không phải chuyện hay”.

Việc không thể chậm trễ, Lưu Giác và Âm Dạ dùng khăn bịt mặt như nhau, lặng lẽ từ phía đông thâm nhập vào Đông cung. Vừa hạ xuống tường cung, họ đã phát hiện có một người đang đứng ở Ngọc Ly cung cách đó không xa. Hai người nín thở, Lưu Giác ra hiệu cho Âm Dạ, hai ngày nữa Tử Ly mới đăng cơ, bây giờ vẫn chưa vào Ngọc Long cung, vẫn ở Ngọc Ly cung.

Hai người lặng lẽ lui ra, nhờ bóng cây và bóng đêm, dựa vào trí nhớ âm thầm lọt vào Đông cung.

Đông cung lúc này không còn chút gì không khí phồn hoa náo nhiệt của ngày trước, mà im lìm như ngủ trong đêm, chỉ có hai thị vệ đứng gác, bên trong tĩnh lặng không một bóng người. Âm Dạ bay đến như một làn khói, Lưu Giác thâm thán phục khinh công của chàng ta cao hơn mình một bậc, thân thủ như thể rất thích hợp với nhiệm vụ của Cấp tổ. Thấy chàng ta bám lấy một góc mái hiên, lộn người nhảy xuống dưới với góc độ không thể tưởng tượng, quan sát bên trong nội điện từ kẽ hở của cửa. Nhờ ánh trăng lờ mờ, Âm Dạ thận trọng quan sát khung cảnh tĩnh mịch xung quanh, sau khi tin chắc không có người, mới ra hiệu với Lưu Giác. Lưu Giác nhón chân, lướt tới như con chim, nhanh nhẹn vọt đến. Sau đó một người quan sát động tĩnh, một người khẽ mở cửa sổ, cả hai né người lách vào tầm điện của Đông cung thái tử phi.

Ám Dạ rõ ràng đã biết bố trí bên trong, mở lối vào địa cung một cách thành thạo, hai người theo bậc thềm đi sâu xuống dưới, sau khi vào bên trong, họ đóng cửa lối vào, tất cả lại trở về tĩnh lặng như chưa bị ai xâm phạm. Nền và mặt tường địa cung đều lóng lánh huỳnh quang, rõ ràng được xây bằng loại đá lân tinh. Hai người lướt nhanh về phía trước như bóng ma trong ánh lân tinh, suốt dọc đường không ai nói một câu, chỉ dùng tay ra hiệu, Ám Dạ liên tục đưa ra tín hiệu tay phức tạp, nói với Lưu Giác các loại bố trí khắp nơi. Hệ thống bẫy ở đây rất phức tạp, chỉ cần đi nhầm sẽ bị trúng bẫy mất mạng, khiến Lưu Giác vô cùng kinh sợ.

Vòng đông rẽ tây, không lâu sau hai người đã tìm được lối vào ngôi điện đá đỏ. Lưu Giác đại khái hiểu ra, địa đạo bên ngoài chằng chịt quanh co tựa mê cung bao bọc tòa điện, nếu không có người dẫn đường, những con đường lấp lánh lân tinh giống hệt nhau không thể phân biệt được, chỉ có thể quanh co chán chề rồi lại trở về vị trí ban đầu, chàng bất giác khâm phục Ám Dạ.

Ám Dạ cười nhìn chàng, nhẹ nhàng làm mấy động tác tay, ra hiệu bảo chàng, chàng ta ở Cấp tổ, phải thăm dò nắm tin tức, loại bỏ cạm bẫy là một trong những kỹ năng cơ bản.

Lưu Giác đứng trong ngôi điện đá, đưa mắt quan sát, thấy cách lối vào mấy trượng có một vũng máu lớn đã đông cứng, nhưng không thấy thi thể Vương Yên Hối, liền ngoái đầu nhìn Ám Dạ. Ám Dạ cũng kinh ngạc, lẽ nào có người đã vào đây? Chàng lẳng lặng ra hiệu cho Lưu Giác dừng bước, cổ tay khẽ vẩy đã bắn ra sợi dây mảnh đến mức mắt thường không nhìn thấy, trong nháy mắt đã quấn vào cây cột đá đối diện lối vào ngôi điện, Ám Dạ khẽ giật dây thăm dò.

Lưu Giác đột nhiên cảm giác cách mười trượng có người đi đến, liền khẽ vỗ Ám Dạ. Ám Dạ vẩy tay thu lại sợi dây, hai người vọt lên như hai con dơi, không tiếng động lui khỏi tòa điện, ép chặt người vào một góc địa đạo.

Bên ngoài có năm người đi đến, hình như họ đều biết võ công, sau khi đi vào, họ kiếm khắp trong tòa điện. Hai người nín thở, vận nội công duy trì hơi thở. Một lát nghe thấy tiếng nói: “Vương thượng, không phát hiện địa cung có cửa ra”.

Hai người kinh ngạc, không ngờ người đến lại là Lưu Phi.

Tử Ly xem xét kỹ bên trong tòa điện, ngoài ba cây cột hai chiếc ghế đá thì không có vật dụng nào khác. Chàng thần thờ đứng gần vũng máu khô, ngẩng đầu nhìn sợi dây thừng lủng lẳng từ trên đỉnh trần, hình ảnh A La lúc đó lại hiện lên trong đầu. Lúc chàng nhìn thấy nàng, A La đã hôn mê, không còn sinh khí. Lòng chàng đau nhói, chỉ hận rằng người bị treo ở đó sao không phải là mình nhưng chàng không dám bước nửa bước đến gần, cuối cùng vẫn không thể không ôm người con gái đang sắp chết trong lòng mình, bây giờ muốn đi thăm A La, nhưng lại không thể ra khỏi cửa cung một bước. Nghĩ đến tình cảnh này, lòng chàng bùng bùng mỗi hận, trừng trừng nhìn vũng máu khô trên nền. Đột nhiên nhớ tới đôi mắt lưu luyến đau đớn của Vương Yến Hồi trước lúc chết, bất giác thở dài: “Thi thể của thái tử phi đã thu xếp chưa?”.

“Đã đưa về am Từ Thiện ở ngoại thành phía đông, chờ an táng”.

“Truyền chỉ, hậu táng, đưa vào phi lăng!”. Tử Ly thản nhiên hạ chỉ, “Đã không có lối ra, thì bịt chỗ này lại, hủy bầy, san bằng lối vào mười trượng”.

“Tuân lệnh!”.

Tử Ly lại ngoái nhìn đoạn dây thừng lủng lẳng trên không, nói tiếp: “Vốn đã lệnh cho Thành thị lang thu xếp chuyện này, ngày mai Thành thị lang đến, nói với y, ở đây đã được niêm phong”. Nói đoạn chàng hất tay áo quay ra.

Nghe thấy tiếng chân xa dần rồi mất hẳn, Lưu Giác và Âm Dạ mới dám thở bình thường. Lưu Giác bỗng hốt hoảng, ở đây không có lối ra, Tử Ly muốn niêm phong địa cung, họ làm thế nào ra được? Hai người nhìn nhau nhảy lên, nhanh chóng vọt ra phía lối vào. Vừa rẽ khỏi địa đạo, Lưu Giác kéo Âm Dạ, trên bậc đá trước mặt, những sọt đất đá đã đổ xuống ầm ầm, lối ra sẽ bị bịt kín ngay tức khắc, rõ ràng trước khi vào địa cung Tử Ly đã cho chuẩn bị đất đá lấp lối vào.

Lưu Giác nhún vai, cười: “Được, có thể nói được rồi”.

Trong mắt Âm Dạ cũng không thấy sợ hãi, khẽ cười: “Thuộc hạ không tin, Vương Yến Hồi đã bỏ thời gian ba năm chỉ xây được mỗi cái hang đá này. Chúa thượng, xin mời đi theo Âm Dạ”.

Ám Dạ thận trọng đi vào trong địa đạo, tay rắc bột đen, rẽ mấy chỗ ngoặt, rồi lại trở về cửa vào tòa điện. Chàng lại từ một đầu khác đi ra, rắc bột màu đỏ đánh dấu, mấy lần như thế, cuối cùng họ vẫn quay trở về cửa tòa điện đó, mắt Ám Dạ đầy nghi hoặc: “Chúa thượng, địa đạo vòng vo, nhưng lại chỉ thông đến tòa điện đá này không hề có cửa ngầm khác”.

Lưu Giác cười sang sảng: “Ta cũng không tin Vương Yến Hồi kỳ công xây tòa điện đá như vậy, mà bên trong lại chẳng có thứ gì!”. Nói đoạn chàng quay trở vào nhà đá.

Tám cây cột chắc chắn trong tòa điện, không hoa mỹ, hai chiếc ghế đá có thể di chuyển, Ám Dạ gõ từng viên đá lát nền. Đến vũng máu của Vương Yến Hồi, chàng chột nhún chân, trên hai bức tường phía sau mở ra hai cửa động đen ngòm, từ đó phát ra những tiếng gió “sì sì”, Lưu Giác hốt hoảng nhảy dựng, rồi vọt lên không, nhưng không thấy mũi tên nào bay ra, bất giác trợn mắt nhìn Ám Dạ.

“Đã làm chúa thượng kinh động, Lưu Phi dám ngang nhiên bước vào, hệ thống bẫy trong địa cung tất đã bị dỡ bỏ”. Ám Dạ nén cười.

Lưu Giác nhìn về hướng mũi tên nhằm vào, chính là vị trí chính giữa bức tường phía trái tòa điện đá, phía trên có một đoạn dây thừng lủng lẳng vẫn còn đung đưa bởi gió hút từ cửa động trên tường do vừa rồi Ám Dạ chạm vào chốt bẫy.

“Hình như là vết kiếm chặt đứt,” Lưu Giác vừa quan sát vừa lầm bầm, chột hiểu ra: “Vương Yến Hồi đã treo A La trên đó, định dùng bẫy tên giết nàng ấy?”.

Ám Dạ cup mi mắt: “Đằng nào người cũng đã được cứu, lão vương gia sợ chúa thượng lo lắng, bảo thuộc hạ không cần nói kỹ”.

Lưu Giác ngẩng đầu nhìn sợi dây thừng, vừa hận vừa đau. Không biết A La bị treo bao lâu mới kiệt sức như thế, không biết nàng còn trải qua những gì mà đến giờ vẫn hôn mê bất tỉnh.

Chàng thở dài một tiếng, tung người vọt lên, nắm lấy sợi dây thừng, chàng muốn biết A La bị treo ở đây, cảm giác thế nào. Cơ thể chàng vừa buông lỏng, đu

đưa theo sợi dây thừng, gió hun hút từ những cửa động dày đặc đen ngòm trước mặt phả vào mặt giống như những con rắn đang phun độc khiến chàng lạnh người.

Lúc đó A La sợ hãi tuyệt vọng thế nào? Nếu Âm Dạ không đến kịp, trận mưa tên dày đặc bắn ra từ những cửa động trên tường... Lưu Giác rung mình, không dám nghĩ tiếp.

Âm Dạ thờ dài nhìn thân hình Lưu Giác treo lơ lửng, có lẽ do quá yêu thành ra loạn trí. Chỗ sơ suất duy nhất trong kế hoạch tính toán chu toàn của lão vương gia là không biết Vương Yến Hồi đã giở trò với A La lúc nào. Chàng cúi đầu, lại tiếp tục gõ tìm trên nền đá xem có manh mối gì có thể giúp họ thoát ra địa đạo đã bị bịt kín này.

Lưu Giác đột nhiên “a” một tiếng. Âm Dạ ngẩng đầu, nhìn thấy Lưu Giác tay nắm sợi dây thừng, mắt nhìn phía trước, sau đó vọt lên, lao thẳng đến phía trên khung cửa tòa điện đá, thò tay lấy ra một cây tiêu nhỏ. Lưu Giác cầm lên quan sát, một cây tiêu rất bình thường, không có gì đặc biệt. Nghĩ một lúc đưa lên miệng thổi, một mũi tên không đầu bay ra, bên trên buộc một mảnh lụa mỏng.

Âm Dạ cẩn thận cầm mũi tên, gỡ mảnh lụa ra xem, bên trong có mấy hàng chữ nét thanh thoát: “Đặt thân vào vị trí của nàng ta, trải nghiệm nỗi đau đớn của nàng ta, tất là trân trọng nàng ta, yêu nàng ta hết mực. Thanh La bị trúng Thất hồn ngọc dẫn hương của thiếp, cần được ngâm mình một canh giờ trong suối băng ở hoàng lăng trên đỉnh Ngọc Tượng mới có thể tỉnh lại. Bây giờ chỉ có mình chàng mới cứu được nàng ta, thiết nghĩ, trải qua kiếp nạn đó, Lưu Giác ắt không dám tranh giành với Tử Ly nữa”.

Âm Dạ đọc xong, lặng lẽ đưa cho Lưu Giác.

Lưu Giác đọc xong tái mặt vò mảnh lụa trong tay. Vương Yến Hồi giỏi lắm, đến trò này mà cũng nghĩ ra.

Muốn giải Thất hồn ngọc dẫn hương chỉ có dùng nước suối băng trong hoàng lăng, suối băng trong suốt, bắt nguồn từ sông băng vạn năm không tan. Di thể các đời hoàng đế Ninh quốc đều được quàn ở hoàng lăng, diện mạo vẫn bảo tồn muôn năm không đổi. Hoàng lăng do các thủ lăng nhân⁽²⁾ truyền đời canh giữ, chỉ

có Ninh vương được vào hoàng lăng, trừ khi băng hà được đưa vào hoàng lăng yên nghỉ, mỗi năm Ninh vương cũng chỉ được một lần vào thăm dung nhan liệt tổ liệt tông. Lúc này chỉ có Tử Ly có thể đưa A La vào tắm ở suối băng để giải Thất hồn ngọc dẫn hương. Như vậy, A La chắc chắn phải là phi tử của hoàng đế Ninh quốc. Nếu muốn Tử Ly đưa A La vào tắm ở suối băng, nhất thiết phải trao A La cho Tử Ly, trở thành hoàng phi của Ninh vương? Như vậy chẳng phải cố tình đẩy chàng và Tử Ly vào nghịch cảnh tranh giành một cô gái sao?

Ám Dạ thấy Lưu Giác toàn thân run rẩy, bất giác thở dài: “Chúa thượng, trên mảnh lụa còn có sơ đồ đường ra phải không?”.

Lưu Giác tức giận ngậy người hồi lâu, mới nói: “Theo sơ đồ chỉ dẫn thoát ra ngoài hăng hay!”.

Hai người theo ký hiệu trên sơ đồ, ẩn vào một chót bấy, quả nhiên thấy một chiếc cột di chuyển, lộ ra một bậc thang. Ám Dạ né người nhảy xuống thăm dò trước, Lưu Giác theo sát sau, đi hai canh giờ mới đến một cái cửa bằng đá dày nặng trịch. Họ đẩy cửa bước ra, bên ngoài ánh trăng trong vắt như nước, dãy núi sừng sững nguy nga, có tiếng suối chảy rì rào, sau khi đi ra, cửa đá tự động đóng lại, đẩy lần nữa đã không hề nhúc nhích, thì ra cửa chỉ có thể mở từ bên trong. Sau khi cửa đá đóng lại, hoàn toàn lẫn vào núi, không hề nhìn thấy dấu vết cửa hang đâu.

Lưu Giác quay đầu nhìn, có thể thấp thoáng nhìn thấy công thành phía đông, thì ra họ đã ở ngoại thành phía đông. Chàng nhìn dòng suối, đột nhiên nghĩ đến có lần đã cùng A La cười ngửa đến đây, bất ngờ bị đánh lén. Lúc đó chàng đã cảnh giác bố trí, đánh lui những sát thủ bịt mặt, đã nói với A La hãy tin vào chàng, trừ phi chàng chết, chàng sẽ bảo vệ che chở nàng suốt đời suốt kiếp. A La mở to mắt nhìn chàng, như ngây ngất, như cảm động, thời khắc đó... Lại nghĩ đến những lời viết trên mảnh lụa, lòng chàng đau như cắt. A La của chàng! Đôi mắt đó không bao giờ mở ra được nữa sao? Phải trao nàng cho Tử Ly ư?

Chàng không chịu nổi, lập tức nhảy xuống suối trảm mình trong nước. Nước suối mùa xuân vẫn còn lạnh khiến chàng nổi da gà, nghĩ đến lần đầu gặp A La

cũng ở bên suối trong Đào hoa yển. Gió thổi tung mái bờm lộ ra đôi mắt lóng lánh như thủy tinh, nghĩ đến lúc nàng bỏ trốn, chàng buồn bã, cũng trầm mình xuống suối như thế này. Nhưng bây giờ, nước suối đầu xuân buốt thấu xương cũng không lạnh bằng trái tim chàng, cái buốt giá chích vào da thịt đau đến mấy cũng không bằng cơn đau từng trận vò xé lòng chàng. Tử Ly lưu luyến không quên A La, sao có thể bỏ qua cơ hội này, cho nên chàng ta nhất định sẽ cứu A La. Nhưng nếu cứu được A La, nghĩa là nàng sẽ trở thành hoàng phi của chàng ta! Hiện thực này quá tàn khốc! A La biết làm sao? Minh biết làm sao? Lưu Giác đắm mình trong nước suối, hai tay nắm chặt. Chàng mở mắt, cách làn nước trong xanh, ánh trăng trên đầu bàng bạc trông trăng như lòng chàng. Lần đầu tiên chàng thấy khó khăn như vậy, lần đầu tiên chàng bắt lực như vậy.

Lưu Giác không chịu nổi, từ dưới nước nhảy lên, hai tay đâm mạnh vào mặt nước, đập nát ánh trăng. Hai tay chàng vẫn điên cuồng đâm, khuôn mặt tươi trẻ hồn nhiên của chàng thấm nổi bi thương khôn xiết. Dần dần chàng kiệt sức, toàn thân bại hoại, ngồi rũ trong nước.

Ám Dạ quay đi không thể nhìn thêm nữa, ánh mắt chứa chan mỗi đồng cảm sâu sắc, lặng lẽ xoay lưng lại, đứng bên bờ suối, chờ đợi Lưu Giác bình tâm.

Không biết bao lâu, phía sau vọng đến giọng nói bình tĩnh của Lưu Giác: “Về thôi, Ám Dạ, không nên để cha ta lo lắng”.

“Cổng thành chưa mở, thuộc hạ nghĩ ta tìm chỗ nào hơi khô quần áo trước đã!”. Ám Dạ cung kính trả lời như không nhìn thấy mọi chuyện vừa rồi, lòng khâm phục Lưu Giác đã nhanh chóng bình tâm.

“Được!”.

Ám Dạ giơ tay bắn một ống pháo hiệu: “Sẽ có người báo bình an với lão vương gia”.

Trời đã tang tảng sáng, cổng thành mở ra, hai người trở về vương phủ.

An Thanh vương đã chờ rất lâu, nghe nói lại tình hình, ngồi lặng trầm ngâm.

“Cha, không còn cách nào ư?”.

“Có, chỉ có điều...”. An Thanh vương muốn nói lại thôi. Biện pháp chỉ có một, đó là Tử Ly chỉ cần lấy nước ở suối băng ra, dẫn đến nơi tích tuyết vụn nằm trên đỉnh Ngọc Tượng, để A La ngâm mình ở đó. Chỉ e Tử Ly không chịu. An Thanh vương nhìn con trai.

Ánh mắt Lưu Giác kiên định: “Cha cứ nói đừng ngại, khó mấy con cũng làm được!”.

An Thanh vương quay lưng lại: “Nếu Tử Ly không đưa A La vào tắm ở suối băng trong hoàng lăng thì không cần phải nạp con bé làm phi, tiên hoàng tổ cũng từng lấy nước ở thác băng cứu người, nhưng theo tổ chế phải chịu hình phạt long biện⁽³⁾, chuyện này con cũng biết”.

Hình phạt long biện... Lưu Giác giật mình. Hình phạt nặng nhất đối người trong hoàng tộc phạm tội chính là long biện. Chiếc roi bện bằng gân giáo long, được chôn sâu nhiều năm trong suối băng, hấp thụ đủ âm khí, hàn khí. Ba roi quất ra, người không có nội công, huyết mạch ngũ tạng lập tức đông kết, nếu người ra roi dùng nội lực, nội tạng có thể sẽ bị đập nát chết tại chỗ. Người có nội công mặc dù không chết, nhưng hàn khí thấm vào kinh mạch, mỗi độ mưa gió, trở lạnh hay tuyết roi sẽ đau đớn cùng cực, mọi thuốc thang đều vô hiệu!

Long biện nhiều năm ngâm trong suối băng tỏa ra hàn khí người thường không chịu nổi, không cầm nổi roi. Tử Ly muốn lấy nước ở suối băng thì phải chịu ba roi của thủ lăng nhân võ công thâm hậu. Dù người chịu hình phạt có nội công tốt đến mấy, huyết mạch cũng bị tổn thương nặng nề mà sinh bệnh. Cho dù hoàng tộc có linh dược trị thương, không đến nỗi để hoàng đế bị hành hạ đau đớn vào mỗi độ đông hàn tuyết roi, nhưng mỗi năm vào dịp Đại Tuyết, người chịu hình phạt long biện nhất thiết phải được xông hơi kháng hàn, nghe nói, tiếng kêu thảm thiết của tiên hoàng tổ trong ngày hôm đó vang vọng khắp trong ngoài cung, xuyên thấu tâm can, không ai chịu nổi. Tình trạng thủy hỏa tương khắc, nóng lạnh ép nhau, chỉ nghĩ cũng đã rùng mình.

Giọng An Thanh vương đầy hối hận: “Trăm thứ chu toàn vẫn không tránh khỏi một thứ sơ suất, nếu cha biết hai người đó có minh ước, dù nói gì cha cũng sẽ

không đưa A La vào cung, cho dù vào cung, cũng sớm cứu nó ra, không đến nỗi xảy ra chuyện này. Tại cha đã dặn Ám Dạ lựa đúng thời cơ mới cứu người, không cần quá vội vàng. Đều là lỗi của cha”.

Lưu Giác trầm lặng rất lâu, An Thanh vương giục: “Con đi thăm A La đi!”.

Sau khi Lưu Giác đi khỏi, An Thanh vương cho gọi Xích Phong: “Thất hồn ngọc dẫn hương là thuốc bí truyền của vương thất Hạ quốc phía tây nam, làm sao Vương Yên Hồi có được? Người mau đi tra rõ”.

Lý tướng và các phu nhân đang tụ tập ở Đường viên, đứa con gái thứ ba này hiện là hy vọng của cả nhà, vậy mà giờ lại dờ sống dờ chết thế này. Nữ tỳ lo lắng bầm báo: “Chỉ làm ướt môi tiểu thư, không bón được thuốc vào miệng”.

Tiếng than, khóc lại ào lên.

Lưu Giác nghe vậy lòng như lửa đốt, sầm mặt nói: “Tướng gia cùng các vị phu nhân xin mời về phòng nghỉ ngơi, bản vương tự có cách”.

Nghe thấy thế tim Lý tướng cơ hồ nảy lên, Bình Nam vương sắc mặt đã sạm đen! Ông mếu máo gượng cười: “A La đành giao phó cho vương gia!”.

Trong phòng A La vẫn đang thêm thiếp ngủ, sắc mặt càng trắng nhợt. Nếu cứ tiếp tục ngủ nữa, không ăn không uống, nàng chắc chắn sẽ đói khát chết dần chết mòn trong hôn mê.

Lưu Anh bưng lên một bát nước trắng, Lưu Giác đón lấy, hóp một ngụm, mở miệng A La đẩy vào, một tay vận nội công đẩy nước trôi xuống cổ họng, một bát nước nhỏ bốn nửa canh giờ mới hết. Chàng nhẹ nhàng lau những giọt nước rớt bên khóe miệng nàng, chỉ bốn nước như vậy nàng cũng không thể trụ được mấy ngày.

Lưu Anh lặng lẽ thu dọn bát, đóng cửa đi ra, nhìn Lưu Giác anh ta không chịu nổi.

Lưu Giác ngồi bên mép giường, khẽ khàng vuốt ve khuôn mặt A La, chàng cầm tay nàng lên. Khuôn mặt này từng bừng binh thách thức chàng, đôi tay này từng gảy khúc “Nhớ chàng mà say”. Đôi tay này cũng từng ôm chàng rất chặt, A

La mới chủ động ôm chàng có một lần. Nghĩ đến đây chàng cảm thấy như có mũi kim chích vào lòng. Chàng không muốn trao nàng cho Tử Ly, A La đã nói nàng thích chàng, chàng cũng chỉ được nghe một lần. Nhưng sao đành ngồi nhìn nàng chết.

Lưu Giác thì thầm nói với nàng: “A La nếu nàng tỉnh lại, người nàng nhìn thấy là Tử Ly, nàng có thất vọng không? Nếu khi tỉnh lại, nàng đã trở thành vương phi của Tử Ly nàng có hận ta không? Ta không thể không cứu nàng, không thể để nàng tiếp tục ngủ thế này, nàng sẽ yếu dần rồi khô héo. A La, tha lỗi cho ta, nếu nàng tỉnh lại, nhất định phải tha lỗi cho ta!”.

Chàng vui đầu vào tay nàng, miệng chạm vào lòng bàn tay ấm của nàng. Bàn tay mới ấm áp làm sao! Chàng cầm không được, buông không nổi: “A La, chỉ cần nàng sống, chỉ cần nàng sống, ta sẽ bất chấp tất cả. Cho dù phải trải qua những gì, chỉ cần nàng không muốn, ta nhất định không để nàng tử thân! Nếu không chúng ta sẽ chạy trốn, ta sẽ đưa nàng đi, cha sẽ tha thứ cho ta, Ô y kỵ sẽ hiểu ta, ta sẽ đưa nàng đi!”.

Chàng thì thầm nói xong, giọng đã nghẹn ứ. Thật bất lực, thật không đành! Nhưng trên đời luôn có bao nhiêu ngang trái bất lực cản trở những kẻ hữu tình. Người đời thường mong cho những kẻ hữu tình cuối cùng được sống bên nhau, chỉ có điều những kẻ hữu tình thường quá khó khăn để được bên nhau! Lưu Giác từ từ đứng lên, đắp chăn cẩn thận cho A La, ngơ ngẩn nhìn nàng, nhìn mãi cũng không đủ. Khuôn mặt xinh đẹp này luôn có ma lực hấp dẫn chàng, luôn khiến chàng hút mắt: “A La nàng cũng không nở xa ta phải không? Nhưng ta đành xa nàng... Ta sẽ không bỏ nàng mãi mãi, ta nói được làm được. Nếu có ngày đó, nếu nàng quả thực không chịu được, cho dù phạm tội đại nghịch, cho dù nếu bị bắt chắc chắn chịu tội chém đầu, ta cũng nhất định đưa nàng đi!”.

Lại nhìn lần nữa, không, không thể nhìn thêm nữa! Lưu Giác quả quyết đứng lên, không ngoảnh lại, đẩy cửa bước ra.

“Trông nom cẩn thận!”.

“Chúa thượng!”. Lưu Anh lo lắng.

“Ta đã nói rồi, ngươi có một chủ nhân, chính là nàng ấy”. Lưu Giác trầm giọng nói, rồi bước nhanh ra khỏi Đường viên.

Chú thích:

2. Thủ lĩnh nhân: Người canh gác (BTV).

3. Long biện: Nghĩa là roi rồng, chỉ việc chịu hình phạt đánh roi (BTV).

Chương 31

Cung nữ khẽ bẩm: “Vương thượng, Bình Nam vương cầu kiến!”.

Tử Ly đặt tấu chương xuống, ngày mai đã là đại lễ đăng cơ, bao nhiêu nghi thức lễ tiết cũng làm khó cho các quan viên bộ lễ. Những thứ đã chuẩn bị trước đây cho thái tử đăng cơ, bây giờ phải sửa lại, long bào, lễ phục của hoàng hậu cần ngày đêm gấp rút sửa chữa, may mà vóc dáng của chàng và thái tử cũng ngang nhau, nếu không hai ngày làm sao kịp chuẩn bị long bào, có giết bọn họ cũng không thể xong.

Chàng vượn người, làm hoàng đế cũng đâu có dễ, từ giờ Mão đến giờ Ngọ, chàng phải ngự trong thư phòng không được rời đi nửa bước. Lưu Giác đến gặp chàng có việc gì? Hội báo tình hình phòng thủ Phong thành? Hay là muốn nhanh chóng thành thân với A La? Miệng chàng nhếch lên nụ cười châm biếm, bây giờ không phải ta là hoàng đế sao? Lưu Giác muốn lấy A La, đâu có dễ dàng đến thế! Nhưng ngoài miệng chàng lại nói: “Đã là giờ Ngọ, truyền mang ngự thiện⁽⁴⁾ lên, mời Bình Nam vương cùng dùng bữa!”.

Lưu Giác đi vào điện nội, theo lễ phải hành lễ quân thần với Tử Ly. Nhưng chàng vừa quỳ, Tử Ly đã đỡ chàng dậy, khuôn mặt tuấn tú, tươi vui bình yên như gió xuân: “Doãn Chi, không cần đa lễ! Ở đây chỉ có huynh đệ chúng ta, làm vậy sẽ trở nên xa cách”.

“Thần...”. Lưu Giác cúi đầu.

Tử Ly rất vừa ý, Bình Nam vương mọi ngày ngang tàng kiêu ngạo, hôm nay lại cung kính cẩn trọng như vậy, khi tranh A La với ta nếu cũng thái độ như thế có phải tốt không! Chàng cười ha hả: “Ngày mai mới là đại lễ đăng cơ, hôm nay huynh đệ gặp nhau, Doãn Chi đa lễ khiến Tử Ly khó xử!”.

Lưu Giác cười gượng, nỗi đau trong lòng bùng lên, chàng cố kìm chế, giữ nét mặt tươi tỉnh, nói: “Đã vậy Doãn Chi không khách khí nữa”.

Tử Ly kéo chàng ngồi, trên bàn toàn sơn hào hải vị, cầu kỳ đẹp mắt, cung nhân đứng hầu rượu: “Lui đi, ở đây không cần người”. Tử Ly nói.

“Vâng!”. Cung nhân cúi người lui ra .

“Như thế này mới thoải mái! Nào, đây là rượu Biên thành, huynh đệ chúng ta uống một trận thoải mái!”. Tử Ly nâng cốc, một hơi cạn sạch.

Lưu Giác lòng đang bấn loạn không sao vui được, mặt thâm trầm, cũng uống cạn. Rượu này quả rất mạnh! Vừa vào cổ họng đã bỏng rát, cháy đến tận tim. Chàng nghĩ đến loại rượu A La cùng với cha chàng chung cất ra, cay dịu ngấm lâu, dư vị tràn trề, cảm giác lâng lâng dịu nhẹ dâng lên trong lòng.

Tử Ly nét mặt bất động, như cười như không: “Doãn Chi nghĩ đến A La phải không? Sao thần sắc lại như thế?”.

Lưu Giác giật mình, chuyển ý nghĩ, cười nói: “Nghĩ lại cái đêm trên thảo nguyên, hai chúng ta uống loại rượu này! Tử lượng Tử Ly quả thật không bằng Doãn Chi, lúc ở Tổ tam trai lại say trước!”. Trong ngữ khí đã có vẻ ngang tàng. Một Lưu Giác như thế mới có thể khiến Tử Ly bớt đi một chút đề phòng!

“Ha ha, đúng vậy! Ta cũng không quên cái đêm thảo nguyên đó! Sức khỏe A La thế nào?”. Ý Tử Ly muốn nhắc lại Lưu Giác từng nói.

“Doãn Chi đến đây, một là thăm huynh, hai là vì A La”. Giọng Lưu Giác trầm lại, đã đến lúc quyết định rồi. Nhìn một bàn đầy ắp sơn hào hải vị, nghĩ đến A La, không sao nuốt nổi. Lưu Giác đứng lên, hất vạt áo quỳ xuống: “Thần Lưu Giác có việc khẩn cầu vương thượng”.

Tử Ly vội rời chỗ, bước đến đỡ chàng: “Doãn Chi hà tất phải thế! Có việc gì mau nói đi”. Lưu Giác nhìn Tử Ly, ánh mắt bi thương tột độ: “Tử Ly, huynh có biết, lúc từ vương cung trở về tướng phủ đến giờ A La vẫn chưa tỉnh”.

Mặt Tử Ly biến sắc: “Có chuyện gì? Lẽ nào Vương Yên Hồi...”.

“Đệ suy nghĩ mãi vẫn không hiểu được, nếu là mất sức không thể đến nỗi ngủ mê mệt mãi không tỉnh. Đệ đã hỏi nhiều danh y thuật sĩ, cuối cùng có người nói A La đã trúng Thất hồn ngọc dẫn hương. Loại độc dược này chỉ có hai cách

giải. Một là đưa đến Hạ quốc ở phía tây nam, dùng bí pháp của vương thất cứu chữa; hai là vào hoàng lăng, lấy nước ở suối băng ngâm mình giải độc. Đi Hạ quốc đường sá xa xôi, hơn nữa nghe nói bí pháp vương thất này chỉ có Hạ vương nắm giữ, ông ta có chịu giúp hay không cũng khó nói, e là chưa đến được Hạ quốc, A La đã ngọc nát hương tan, cho nên, kể có thể bây giờ là lấy nước suối băng”. Lưu Giác bình tĩnh nói lại tình hình, miệng cười châm biếm: “Vương Yên Hồi quả là thâm hiểm, chết rồi vẫn còn khiến huynh đệ chúng ta tranh chấp”.

Thất hồn ngọc dẫn hương? A La lại bị trúng Thất hồn ngọc dẫn hương ư? Nổi kinh ngạc, hoài nghi nhói lên trong ngực Tử Ly. Vương Yên Hồi có được loại thuốc bí truyền đó của Hạ quốc từ bao giờ? Cách pha chế loại thuốc bí truyền này cũng đã thất truyền, vương thất Hạ quốc coi trọng như báu vật, nghe nói chỉ còn lưu được không quá bốn liều. Muốn giải loại độc này, phải dùng máu của thánh nữ Hạ quốc làm thuốc dẫn, Thánh nữ Hạ quốc Minh Nguyệt là hoàng hậu của Hạ vương, muốn lấy máu của bà ta đâu có dễ! Cho dù Hạ vương và Minh Nguyệt hoàng hậu đồng ý cứu giúp, từ Ninh quốc đến Hạ quốc... A La không chờ được, Vương Yên Hồi đã tính đúng, họ chỉ có thể dùng suối băng. Nhưng... suối băng ư? Tim chàng đập dữ dội, A La chỉ cần trở thành vương phi của chàng, sự việc sẽ trở nên đơn giản.

Tử Ly cố kìm nén niềm vui, suy nghĩ về dụng tâm của Vương Yên Hồi, nàng ta muốn chàng và Lưu Giác trở mặt với nhau? Tử Ly trở nên nghiêm túc: “Tử Ly sao có thể làm chuyện đó, quân vương sao có thể cướp thê tử của đại thần! Doãn Chi cũng coi thường Tử Ly!”.

“Doãn Chi sẽ đến tướng phủ thoái hôn, chỉ cần cứu được tính mạng A La, mọi chuyện Doãn Chi không tính toán, chắc chắn Tử Ly sẽ đối tốt với nàng”. Lưu Giác nói một mạch không đắn đo.

Như vậy, như vậy sẽ không ai còn nói vua cướp vợ của bề tôi, như vậy A La có thể danh chính ngôn thuận trở thành phi tử của chàng. Ý nghĩ đó quanh quẩn trong đầu Tử Ly, chàng cố kìm nén niềm vui, mặt trầm như nước, quay lưng lại, không để Lưu Giác nhìn thấy nụ cười khó bề giấu giếm trong mắt chàng.

“Lẽ nào Tử Ly muốn thấy A La mỗi ngày một tiêu tụy, năm ngày sau sẽ chết trước mắt chúng ta?”. Lưu Giác ép ra một câu. Chàng đau đớn nghĩ, vẫn cần mình phải nói đến thế, Tử Ly mới yên tâm đi cứu A La sao?

Tử Ly nói ngay: “Sao huynh có thể giương mắt nhìn A La chết? Chỉ có điều... Doãn Chi, nếu trong lòng A La có đệ, sao ta nỡ chia lìa hai người?”.

Lưu Giác trầm nghĩ, hoàng đế là vậy, một chút băn khoăn cũng phải loại trừ sạch rớt. Chàng cười sang sảng, tiếng cười thấm nỗi bi thương vô hạn: “Đệ vất vả theo đuổi A La, nhưng nàng ấy không màng, trong lòng nàng ấy rút cục có huynh hay có đệ, Doãn Chi quả thật không biết!”.

Nói xong câu này, lòng chàng xót xa, A La nếu lòng nàng không có ta, được Tử Ly che chở nàng có vui hơn? A La, nàng tha lỗi cho ta, tha lỗi cho ta đã phủ định tâm ý của nàng! Cứ coi như người... người nàng thích thật sự không phải là ta! Chàng không cười nữa: “Hôm nay nhìn A La rất lâu, đệ cứ nghĩ mãi, huynh và nàng ấy quen nhau trước, có lẽ cảm tình cũng sâu đậm hơn. Đệ chẳng qua quá kiêu ngạo, một mực không chịu thừa nhận đã thua. Khi A La thoái hôn, đệ đã nghĩ nàng càng chạy, ta càng phải lấy nàng. Ở Lâm Nam cũng là nàng ấy tình cờ gặp lại đệ, mới bị đệ bắt mà thôi. Trở về Phong thành cũng là do đệ dùng thuốc mới có thể áp giải đem về, nàng ấy không muốn quay về, không muốn quay về tướng phủ, cũng không muốn... không muốn lấy đệ!”.

Tử Ly mãi không nói gì, từng kỷ niệm ở bên A La lại lần lượt hiện ra trong tâm trí chàng. A La nói: “Quen biết huynh thật là may mắn, muội đã tưởng ở đây sẽ không thể gặp được người đàn ông tốt như huynh”.

A La nói: “Mắt huynh rất sáng, sáng như sao...”.

Ánh mắt Tử Ly trở nên dịu dàng, A La nhìn chàng cười ngọt lịm, đôi mắt mở to cầu khẩn, chàng cùng nàng phi ngựa trên thảo nguyên, ngắm sao trên thảo nguyên... Chàng rất muốn tin A La không muốn lấy Lưu Giác. Lưu Giác kiêu ngạo, chàng biết, kiêu người kiêu ngạo như thế rất khó chấp nhận bị đàn bà từ chối, tuy nhiên dần dần Lưu Giác đã yêu A La, yêu cuồng si, bất chấp. Chỉ có điều A La có yêu Lưu Giác thật không? Tử Ly băn khoăn, bất giác khâm phục Lưu Giác tình

sâu như bể, chàng nghi ngờ lòng A La có Lưu Giác. Tử Ly nhắm mắt, đôi mắt lóng lánh như thủy tinh của A La sẽ không bao giờ mở ra được nữa sao?

Chàng quay phắt người: “Doãn Chi, đệ có trách huynh không?”.

“Sao đệ có thể trách huynh? Đây là quy chế của tổ tiên, nếu A La không trở thành vương phi của huynh cho dù tỉnh lại, cũng chỉ có một đường chết! Đệ muốn nàng ấy sống, sống vẫn tốt hơn tất cả”. Lưu Giác nói chân thành. Nụ cười rạng ngời trên mặt chàng. Tử Ly ngây người, Lưu Giác quả thật vô cùng tuần lễ. Lưu Giác nói: “Đại trượng phu lo gì không lấy được vợ! Mạng của A La chỉ có một”.

Hai người trong lòng đều biết, người kia rất yêu A La. Lưu Giác định ra danh phận trước, Tử Ly đăng cơ trở thành Ninh vương, không thể cướp A La từ tay Lưu Giác, việc làm đó không phải hành động của đảng mình quân. Chàng có thể ngăn cản, có thể bí mật ra tay chia rẽ họ, nhưng như vậy e không hợp đạo lý. Còn bây giờ Lưu Giác lại tự tay đưa A La đến cho chàng, cầu xin chàng nạp nàng làm phi, cứu mạng nàng. Đây là cơ may trời cho! Thoái hôn, dù sao họ cũng chưa có gì ràng buộc, chàng có thể nhân cơ hội này có được A La. Bất luận Lưu Giác đối với A La tình sâu đến mấy, Lưu Giác cũng đành từ bỏ nàng. Hơn nữa sau này chàng sẽ đối xử tốt với A La, sủng ái nàng, bảo vệ nàng, khiến nàng yêu chàng.

Sau khi suy nghĩ rõ ràng, nét mặt Tử Ly cuối cùng lộ vẻ phấn khởi: “Doãn Chi, đệ biết ta đối với A La cũng một lòng chân tình. Ta nhất định không phụ nàng ấy!”. Lòng đau đón khôn tả, Lưu Giác cười nhạt: “Doãn Chi hiểu!”.

Tại Đường viên tướng phủ, trong khuê phòng của A La, Lưu Giác nhìn đắm đắm A La vẫn đang say ngủ. Tối nay phải đưa A La đến chỗ Tử Ly rồi. Mai này, nếu nàng không đồng ý, ta... Lưu Giác cười đau khổ, liệu ta có thể đưa nàng đi được không? Để cho cha già phải chịu tội dung túng con trai đại nghịch cướp phi tử của quân vương, chịu bao điều tiếng cười chê của thế nhân? Khiến cho tiếng thơm một đời anh minh của ông hủy hoại trong tay ta? Tử Ly sẽ phản nộ thế nào? Ta bội tín trở mặt, khiến huynh ấy mừng huyệt! Tử Ly sẽ hận! Sẽ có thể tước bỏ lực lượng của vương phủ để củng cố giang sơn của chàng ta! Chúng ta liệu có chạy được không? Chạy đi đâu? Tử Ly liệu có tha cho chúng ta không... Nhưng đưa

nàng vào vương cung mà nàng ghét nhất, để nàng quanh quẩn suốt đời giữa những bức tường cao vút, ta sao đành lòng!

Tử Ly đã hứa cứu A La, nghĩa là sẽ phải lấy nước từ suối băng và chịu hình phạt long biện, lựa chọn đó mấy lần suýt buột ra miệng Lưu Giác, nhưng chàng không dám nói. Sao chàng có thể vì bản thân và A La yêu cầu Tử Ly hy sinh như vậy! Tử Ly là hoàng đế Ninh quốc, sao phải chịu cực hình như thế, mỗi dịp Đại Tuyệt lại đau đớn chết đi sống lại! Hơn nữa chịu đựng cực hình để cứu người trong lòng, nhưng tỉnh dậy nàng ta lại đi lấy người khác... Ngừng suy nghĩ, Lưu Giác ôm A La bước ra ngoài, nói với Lưu Anh: “Đi báo với Lý tướng, bản vương đưa A La đi cứu chữa, bảo ông ấy yên tâm”.

Ra khỏi phủ, Lưu Anh đi theo sau, luôn giữ khoảng cách một đoạn xa. Lưu Giác ôm A La thúc ngựa đi về phía ngoại ô phía đông, đến bên bờ suối, chàng dừng lại. Gió xuân nhẹ nhàng, ánh mặt trời ấm áp chiếu lên người, chàng thận trọng ôm nàng: “A La, lần trước đưa nàng đi chơi, lại bị đánh lén, lần này sẽ không có ai quấy rầy chúng ta nữa, chúng ta cùng ngắm phong cảnh được không?”.

Cỏ xuân mơn mớn tựa tấm thảm xanh phủ tận chân trời, trên cành, lá non mỡ màng, nụ hoa lóng lánh như những giọt sương. Nước suối trong vắt, thoảng hoặc có con cá bơi nhón nhơ.

“A La, phong cảnh ở đây rất đẹp, tĩnh mịch nguyên sơ. Ta kể nàng nghe chuyện này, lúc còn nhỏ sư phụ bảo ta đi bắt cá, nhưng không được dùng lưới mà phải dùng lao, phải lặn dưới nước, bơi theo cá, để cho mình dần dần lặn vào nước, khi giờ tay ra, cá sẽ không chạy. Sau đó, ta dùng nội công hút chặt lấy chúng, rất thú vị”.

A La ngoan ngoãn nằm trong lòng chàng, nghe mê mải, trên mặt phủ một lớp nắng nhạt. Nàng nhắm mắt, như đang chờ chàng kể tiếp, “Nàng giỏi lắm, nghe một lúc đã ngủ rồi, giọng của ta dễ ru ngủ vậy sao?”. Lưu Giác khẽ trách.

Khóe miệng A La như thấp thoáng nụ cười, như đang cười chàng. Lưu Giác thở một hơi: “Ngủ đi, nàng nghe chuyện thấy vui là được rồi”. Bàn tay chàng luôn vào tóc nàng, hôn lên nụ cười của nàng: “Thực ra trước đây ta không biết nàng sẽ

đẹp như vậy. Ngoài đôi mắt, mặt nàng nhỏ xíu, cô bé xấu xí hử! Bây giờ biết rồi, đó là nàng cố ý, thật không hiểu tuổi nhỏ như vậy mà đã khôn ngoan đến thế, lại biết tìm cách giấu mình... A La, nàng không thấy an toàn phải không? Ồ, ta đã hai lần hứa với nàng, sẽ che chở nàng suốt đời suốt kiếp... nhưng, bây giờ ta đành đưa nàng vào cung... đưa nàng đến chỗ Tử Ly... trong cung không dễ ra khỏi như tướng phủ, làm sao nàng có thể vượt được lớp lớp tường thành cao như thế?”.

Lưu Giác từ từ dừng lại... lòng se sắt. Phi tần trong cung đâu phải lúc nào cũng có thể nhìn thấy các bề tôi bên ngoài, sau này, sau này nàng bảo ta phải làm thế nào? Chàng nhìn ra xa, mặt trời đã tụt một nửa xuống núi. Mặt chàng cay sè, vùi đầu trong mái tóc đen mượt của A La, nghẹn ngào: “Ta không biết làm thế nào, A La. Ta muốn đợi nàng tỉnh lại, đưa nàng đi, nhưng đi thế nào, nàng bảo ta với, đi như thế nào?”.

Lưu Anh đứng cách hai mươi trượng, những lời nói bên suối theo gió thoảng lại, tay anh ta nắm chặt chuôi kiếm hằn lên những đường gân. Ngược nhìn trời, Lưu Anh chậm rãi đi đến bên Lưu Giác: “Vương gia, đã đến lúc rồi, phải cứu được tiểu thư đã”.

“Lưu Anh, ta muốn làm chủ hôn cho người và Tiểu Ngọc”. Lưu Giác bình thản nói. Lưu Anh ngây người, mặt thoát đỏ bừng, nhưng lại từ chối: “Lúc này sao Lưu Anh có thể... Tiểu Ngọc sẽ không bằng lòng”.

“Có thể nhìn thấy một đôi hữu tình nên duyên, A La nhất định rất vui. Ta không muốn, cũng không muốn thấy cảnh chia ly. Không phải ta tác thành cho hai người, mà là hai người đã tác thành cho ta”. Lưu Giác chậm rãi nói.

“Đa tạ... vương gia... tác thành! Đợi tiểu thư tỉnh lại đã”. Lưu Anh cúi đầu, một giọt nước mắt nóng hổi trào ra.

Lưu Giác cúi đầu, A La vẫn ngủ rất say. Chàng nhẹ nhàng hôn tóc nàng: “A La, chúng ta... mai rày nàng có bất chợt nghĩ đến hôm nay? Nàng có nghĩ đó là giấc mơ... sau này nếu ta được gặp nàng, cũng chỉ là cách tầng tầng lớp lớp rèm châu, người ở chốn thâm cung. A La nàng trả lời ta một câu được không? Được không?”.

Hàng mi A La khẽ động dậy, Lưu Giác giật mình, gọi: “A La! Nàng tỉnh rồi, nàng tỉnh rồi phải không?”.

Nhưng mặc cho chàng ra sức lay, người trong lòng chàng vẫn thêm thiếp. Gió chiều muộn làm bay những sợi tóc mai, hàng mi cũng lay động, Lưu Giác thất thần, miệng thầm thì: “Thì ra là gió đánh lừa ta!”. Dung mạo tuấn lãm của chàng trở nên nhẵn nhọt trong nỗi tuyệt vọng khôn tả.

Mặt trời không đành lòng nhìn chàng, giấu mặt xuống núi, trên bầu trời chỉ còn dư quang óng ánh màu lam tím, trắng lợt huy hoàng. Lưu Giác từ từ đứng dậy, ôm A La nhảy lên ngựa, huýt nhẹ một tiếng, phi về phía nội thành.

Một chiếc kiệu nhỏ đã đợi sẵn ở ngoài cung môn, mấy cung nhân đã đợi từ lâu. Lưu Giác thận trọng đặt A La vào kiệu, nhìn một lát, dẫn lòng, buông rèm, quay đầu.

“Vương thượng nhân Bình Nam vương yên tâm, nô tài sẽ đón tiêu thư vào cung”. Cung nhân cung kính nói.

Lưu Giác gật đầu. Cung nhân khẽ nói: “Khởi kiệu!”. Hai thái giám to khỏe nhắc kiệu lên vai khiêng vào cung. Lưu Giác cười ngựa, lưu luyến nhìn theo một lát, giật dây cương: “Đi!”.

Lưu Anh lặng lẽ theo chàng trở về vương phủ. Tử Ly thấp thỏm đợi chờ, lòng lại khấp khởi mừng thầm. Nhìn xung quanh, cảm thấy Ngọc Ly cung chỗ nào cũng rất thuận mắt. Cố Thiên Lâm đã được đón vào cung, chàng cảm thấy hôm nay hoàng hậu của chàng vô cùng dịu dàng, buột miệng khen: “Thiên Lâm trang điểm thế này trang nhã quá”.

Cố Thiên Lâm hai má đỏ bừng, sóng mắt long lanh, làn da lặn dưới lớp xiêm y mỏng manh càng thêm nõn nà.

Tử Ly không nói với ai tối nay chàng sẽ vào suối băng hoàng lãng, Cố Thiên Lâm tưởng chàng vui vì lễ đăng cơ ngày mai, liền dịu dàng nói: “Vương gia... à, vương thượng, ngày mai việc nhiều, xin hãy sớm đi nghỉ”. Nàng vừa cúi đầu lộ ra mảng gáy xinh đẹp.

“Ồ, đại lễ ngày mai sẽ rất mệt, Thiên Lâm cũng nên đi nghỉ sớm, ta còn việc phải làm”. Chàng nhìn Cố Thiên Lâm, nổi thất vọng hiển hiện trong mắt nàng, lòng chàng mềm lại: “Ngày mai nhiều việc...”.

“Thần thiếp biết, vương thượng chớ nên quá gắng sức, thần thiếp xin cáo lui!”. Lập tức hiểu Tử Ly, nàng tự trách mình lúc này không nhẫn nhịn được.

Chiếc kiệu vừa dừng lại trước hậu điện, Tử Ly liền đến ngay. Chàng vội vén rèm, nhìn thấy A La đang thiêm thiếp ngủ. Môi nàng khô nẻ, sắc mặt nhợt nhạt, tinh thần suy sụp thấy rõ. Tử Ly nhắm tính thời gian, đã hai ngày nay A La không ăn uống gì. Chàng giơ tay sờ mặt nàng, A La không động đậy, lòng đau thắt, chàng khẽ ra lệnh: “Đổi kiệu đi lên núi, vào hoàng lăng”.

“Xin vâng!”.

Một canh giờ sau, kiệu đã dừng bên ngoài hoàng lăng. Trăng treo chênh chếch trên trời, ánh trăng trong veo lạnh lẽo rơi trên núi tuyết, thực là một thế giới thanh tịnh tinh khôi. Tử Ly vén rèm kiệu, nhìn thế giới băng tuyết bên ngoài, thận trọng bọc nàng trong chiếc áo choàng lông thú. Chiếc cổ áo cao trắng muốt cơ hồ che lút khuôn mặt A La, Tử Ly khẽ cười: “Vẫn là khuôn mặt nhỏ nhắn ấy”.

Chàng không xuống kiệu, các cung nhân lặng lẽ đứng một bên. Tử Ly nâng mặt A La: “Vào trong đó, muội đã là vương phi của ta, muội có đồng ý không? A La!”.

A La không trả lời.

Chàng lại khẽ hỏi: “Nhưng ta phải cứu muội. Không có được muội, ta sẽ hủy hoại, không thể để người khác động vào một sợi tóc của muội, cho nên, muội chỉ có thể là vương phi của ta, muội đồng ý không?”.

A La vẫn ngủ.

Tử Ly nhìn nàng rất lâu. A La nếu cứ thế này đưa muội vào, muội tỉnh lại sẽ buộc phải làm phi tử của ta, nếu muội không bằng lòng thì biết làm sao? Ta chờ muội trả lời, như vậy muội sẽ trở thành người của ta, nhưng ta vẫn băn khoăn. Ta có khí khái riêng, không muốn muội theo ta chỉ vì quy chế của tổ tiên, cho dù sau

khi vào hoàng lăng muối trở thành phi tử của ta, ta cũng sẽ ngày ngày trần trở, có phải muối lấy ta là bởi tình thế bức ép chứ không phải trong lòng muối có ta. A La, ta nên lựa chọn thế nào? Muối nói cho ta đi được không?

Chàng ngơ ngẩn nhìn nàng, lại chỉnh sửa xiêm y cho nàng, cuối cùng thở dài, xuống kiệu, đi đến cửa hoàng lăng, đồng dặc nói: “Hoàng đế thứ mười ba của Ninh quốc Lưu Phi xin được vào hoàng lăng!”.

Cánh cửa lăng tạc từ ngọc khối nặng nề mở ra, tám người đàn ông lực lưỡng, trang phục trắng muốt, từ trong đi ra, quỳ xuống hô: “Vương thượng vạn tuế!”. Hành lễ xong cả tám người đứng dậy, một người nói: “Thủ lăng nhân đời thứ sáu của hoàng lăng, cung thỉnh vương thượng vào lăng!”.

Tử Ly vẫy tay, cung nhân nhắc chiếc kiệu nhỏ đi xuống triền núi, chàng thong thả đi vào lăng. Đây là lần đầu tiên chàng vào hoàng lăng, thủ lăng nhân đi theo, dẫn chàng vào quỳ bái hết điện này đến điện khác.

Cuối cùng chàng nhìn thấy phụ hoàng. Ông nằm trên giường băng, sắc mặt như ngù. “Quả nhân có thể ở đây một mình với phụ hoàng một lát không?”.

“Vương thượng xin mời!”. Thủ lăng nhân lui bước.

Tử Ly thảm kinh ngạc, công lực của những thủ lăng nhân này quả thật không thể tưởng tượng. Bên ngoài hoàng lăng, chàng đã nhìn thấy họ giẫm lên tuyết mà không hề để lại dấu chân, hơn nữa sống lâu năm trên đỉnh núi băng tuyết như vậy mà y phục trên người rất mong manh, nếu không có nội công thâm hậu tất không thể trụ nổi.

Chàng dẹp bỏ suy nghĩ lan man, quỳ trước mặt Ninh vương: “Phụ hoàng, Tử Ly rất nhớ phụ hoàng. Chỉ có hoàng đế Ninh quốc mới có thể vào đây gặp người, Tử Ly đã trụ đến bây giờ, cuối cùng đã trở thành hoàng đế Ninh quốc. Sau này hàng năm Tử Ly sẽ đến thăm người... Tử Ly rất cô đơn, một người nắm cả giang sơn, rất nặng nề, phụ hoàng”.

Tử Ly ngấm nhìn phụ hoàng, cảm thấy không thể nào nói hết, không thể nói hết những nỗi thống khổ, những điều trước đây chưa bao giờ dám nói. Nhưng

chàng biết nếu không lấy nước suối băng để A La ngâm mình có thể sẽ lở lĩe đáng cơ sáng mai. Chàng lưu luyến dừng bước, ngắm nhìn phụ hoàng lần nữa, quả quyết bước ra.

“Đưa ta đến suối băng hoàng lăng”. Tử Ly nói.

“Tuân lệnh!”. Thủ lăng nhân đi trước dẫn đường, đi qua băng cung là nơi yên nghỉ của các đời hoàng đế Ninh quốc, thủ lăng nhân mở một cái cửa động bằng ngọc tạc hình bán nguyệt, bên trong có một đình viện rất nhỏ. Tử Ly bước vào, trong đình viện có một loại hoa hồng kỳ lạ. Chàng nhìn kỹ, hoa hồng đó được tạc bằng hồng ngọc nguyên khối, lá bằng ngọc bích có vân màu xanh biếc loại thượng phẩm, chàng bỗng ngây người.

“Kho quốc bảo của Ninh quốc đều ở hoàng lăng, những vật này chỉ là trang trí. Ninh quốc dựng nước hơn ba trăm năm, mới tích lũy được tài sản khổng lồ như thế!”. Thủ lăng nhân nói với vẻ tự hào.

“Báu vật nếu không sử dụng hết công dụng, để không cũng như vật chết”. Tử Ly thản nhiên nói.

“Tiên tổ có di chỉ gửi con cháu đời sau, phàm những ai có chí lớn muốn thống nhất thiên hạ, khi quốc khố cạn kiệt đều có thể sử dụng kho báu này. Nếu Ninh quốc diệt vong, con cháu đời sau được quyền sử dụng”. Thủ lăng nhân nói.

“Có nghĩa là, bảo vật ở đây quả nhân cũng có thể dùng?”.

“Vâng! Chỉ có vương thượng mới có quyền!”.

“Vậy, nếu ta lấy nước ở suối băng cứu người?”. Tử Ly chuyển chủ đề.

Thủ lăng nhân thần sắc trang nghiêm: “Vương thượng có biết hình phạt long biện? Nếu lấy nước ở suối băng nhất thiết phải chịu ba roi của bọn nô tài! Nô tài quyết không nhẹ tay, vương thượng cũng nhìn thấy công lực của nô tài rồi”.

“Quy định là chết, người là sống, tại sao phải coi trọng từng giọt nước ở suối băng như vậy?”. Tử Ly nói nhanh.

Thủ lăng nhân bước đến quỳ trước mặt chàng: “Chỉ có tiên liệt hoàng đế và thủ lăng nhân truyền đời như chúng nô tài mới biết bí mật này. Di hài của thánh

hoàng tiên tổ Ninh quốc đưa đến cửa hoàng lăng, sẽ do thủ nhân lăng rước vào. Di hài tiên tổ sau khi đưa vào hoàng lăng đều phải ngâm ba ngày trong nước suối băng, như vậy khi đưa vào băng cung mới có thể bảo tồn long nhan không đổi. Nước ở suối băng này đời đời thanh rửa thánh thể liệt tổ liệt tông hoàng tộc, sao có thể tùy tiện lấy ra? Cho nên, tiên tổ định ra quy chế, nước suối băng không thể tùy tiện xâm phạm, hoàng đế muốn lấy nước cứu người không phải là người thân, nhất định phải chịu hình phạt long biện, để chuộc tội động đến thánh thể!”.

Cuối cùng Tử Ly đã hiểu tại sao tắm nước suối băng lại khó. chàng thở dài: “Ta vào xem sao đã”.

Thủ lăng nhân đi đến mở cửa một tòa băng điện nhỏ màu ngọc bích, Tử Ly đi vào, chỉ thấy bên trong sương khói mờ mịt, chàng bỗng rùng mình, căng mắt nhìn, lơ mơ nhìn thấy trong mịt mù khói lạnh một dòng suối trong vắt màu xanh biếc tuôn chảy.

“Vương thượng, nếu hàng năm đến tắm thác băng này, có thể khiến ngọc thể an khang, thần trí minh mẫn, nhưng cả đời chỉ có thể đưa một hoàng phi đến, đó là vinh dự tột đỉnh đối với đương kim hoàng đế”. Thủ lăng nhân nói, “... Nhưng sau khi đã chịu hình phạt long biện thì không được phép vào tắm suối băng, dám trái thánh lệ tất tự tìm cái chết”.

Tử Ly trong lòng giằng co dữ dội, có nên đưa A La đến đây, nên hay không? Mâu thuẫn giằng xé trong lòng, khi chàng ra khỏi tòa điện băng đã thấy vàng trắng hơi chéch về đông. Chàng quả quyết: “Quả nhân muốn lấy nước cứu người!”.

Tám vị thủ lăng nhân kinh ngạc, nhất loạt quỳ sụp xuống: “Vương thượng long thể tôn quý, xin hãy cân nhắc kỹ càng!”.

“Ý quả nhân đã quyết, không cần can gián. Có điều ngày mai đã là đại lễ đăng cơ, chịu phạt long biện liệu có ảnh hưởng không?”.

“Chúng thần có tám người hỗ trợ, vương thượng yên tâm!”.

Trưởng quản thủ lăng liên tục hạ lệnh, một đám người áo trắng từ hoàng lăng đi ra, tay bê những chiếc thau ngọc vào suối băng lấy nước. Cung nhân đứng

đội bên ngoài, không lâu sau nước đã đổ đầy một cái hồ băng đào sẵn, vây màn sa xung quanh, A La chỉ khoác lần áo mỏng, được ngâm trong hồ nước màu xanh lục.

Tử Ly đi đến băng cung của phụ hoàng, quỳ dập đầu ba cái, thì thầm: “Hoàng nhi bất tài, hôm nay vốn dĩ có thể đưa dâu hiền của phụ hoàng đến thăm người, nhưng chưa được nàng đồng ý, nhi thần không đành lòng, nhi thần cũng không biết tại sao. Tử Ly khấu biệt phụ hoàng ở đây, ngày mai lại đến thỉnh an người”.

Chàng ra khỏi băng cung, thủ lĩnh nhân dẫn chàng vào một tòa đại điện. Trong đó thờ chân dung của mười hai hoàng đế Ninh quốc, trên bốn bức tường của tòa băng điện có khắc công lao chiến tích của liệt tổ liệt tông từ ngày dựng nước. Mắt lướt nhìn từ trên xuống, trong lòng Tử Ly dội lên niềm kiêu hãnh đế vương. Sau này chàng nhất định sẽ vượt qua tiên tổ, thống nhất thiên hạ!

Ánh mắt dừng lại trên tấm nệm chính giữa điện. A La, ta lựa chọn hình phạt long biện, không dùng quy chế của tổ tiên ràng buộc muội, muội... có lựa chọn ta không? Nếu muội không lựa chọn ta, dù vào ngày Đại Tuyết hàng năm, thân xác ta bị dày vò đau đớn đến chết, cũng là báo ứng của ta. Năm xưa, cuối cùng ta đã không từ hôn, không kiên quyết muốn cưới muội! Tử Ly thở dài, từ từ quỳ xuống, tay vén vạt áo, lộ ra tấm lưng trần: “Ta đã sẵn sàng!”.

Những thủ lĩnh nhân đứng phía sau chàng, một người vừa vung tay, một cây roi màu trắng bạc vút lên, từng sợi, từng sợi gân giáo long nhả ra hàn khí: “Vương thượng có thể vận hết nội lực, nô tài thất lễ”.

Tử Ly lặng lẽ vận nội lực bảo vệ huyết mạch. Bỗng thấy phía sau vang lên tiếng hét, chiếc roi đã dấn vào thân thể chàng, một cơn đau xói vào tim cùng lúc một làn âm khí đột ngột thâm nhập vào cơ thể, nội lực chống lại hàn khí, như kiến cắn cây, hàn khí như một cơn rồng điên trong chớp mắt kích nát phòng vệ của chàng. Hơi thở tắc nghẽn, mắt tối sầm, hay tay bấu chặt nền điện.

Chàng lại nghe thấy tiếng hô: “Roi thứ hai!”.

Vốn đã đau đớn tột cùng, nhưng roi thứ hai còn đau hơn, hàn khí lạnh thấu xương cùng cơn đau gào thét ập tới, nội lực đã hoàn toàn vô tác dụng mặc cho con

rồng hàn khí thỏa sức tung hoành trong cơ thể. Tử Ly há miệng muốn kêu, nhưng lại vọt ra ngụm máu tươi, cả người như bị đóng đinh trên nền.

Thủ lĩnh nhân phía sau lưng khẽ giữ cây roi trong tay, cây roi bên bằng gân giáo long trong suốt, nhả ra những trận hàn khí, trong tay người đó như một con rồng rùng lắc quẫy đuôi, lồng lộn muốn bay lên. Thủ lĩnh khâm phục nhìn tân vương đã mềm nhũn gục trên nền, hô: “Roi thứ ba!”.

Khi chiếc roi thứ ba quất vào cơ thể, Tử Ly thét lên một tiếng thê thảm, đầu hoàn toàn trống rỗng, toàn thân đông cứng, run lẩy bẩy. Trên lưng hắn ba vết máu lớn như con giáo long cuộn mình.

Ba roi vừa hết, tám vị thủ lĩnh nhất loạt vọt lên, tay giữ cơ thể Tử Ly, để truyền chân khí cho chàng, khống chế con rồng hàn khí trong cơ thể dồn ép vào một góc, đồng thời bóp miệng chàng bón linh dược, tám người thay nhau liên tục dụng công.

Nửa canh giờ sau, sắc mặt Tử Ly dần dần ửng hồng. Chàng từ từ mở mắt, vừa vận nội lực, toàn thân không có gì khác thường, kinh lạc trong cơ thể cơ hồ càng thông suốt. Chàng mỉm cười đứng lên, cảm giác đau rất ở vùng lưng dội lên nhưng với người có công lực không có trở ngại lớn: “Rất tốt!”.

Tám người quỳ phục trên nền: “Ngày Đại Tuyết nô tài sẽ cử người xuống núi giúp bệ hạ vượt qua tai nạn”.

“Tốt, ngày mai ta lại đến!”. Tử Ly sốt ruột lo cho A La, vội bước về phía hoàng lăng.

Thủ lĩnh nhân tiễn chàng ra cửa hoàng lăng: “Cung tiễn bệ hạ!”.

Tử Ly vén bức màn sa, nhìn thấy A La nằm trong hố băng. Trong làn nước băng tuyết xanh biếc, trong màn hơi nước mịt mù, khuôn mặt A La ẩn trong màn sương chập chờn hư ảo, dung nhan diễm lệ thanh khiết như vàng trắng non. Sắc mặt dần hiện ánh hồng, nhưng tỏa hàn khí lạnh như suối băng. Bên cạnh hố băng có một con chim ưng, đôi mắt sáng sắc như dao đứng nhìn A La, yêu ma kỳ dị lại

đẹp mê hồn. Cảnh trí trước mắt khiến Tử Ly sững người. Đây là lần đầu tiên chàng nhìn kỹ A La sau khi trở về Phong thành. Quả thực nàng đẹp đến mê hồn như chàng từng đoán. Tử Ly quỳ một gối ngồi cạnh hồ băng, nín thở ngắm nhìn.

A La quả rất đẹp, rất diễm lệ, đến mức chàng không muốn người đàn ông nào khác nhìn thấy nàng. Lòng chàng lại bắt đầu tranh đấu, có nên nói với A La khi nàng tỉnh dậy, để nàng lựa chọn? Có nên giấu mọi người, để A La từ nay thuộc về một mình chàng? Tử Ly hơi hối hận đã không đưa nàng vào hoàng lăng. Chỉ cần nàng vào đó, bản thân chàng cần gì phải quyết định một lựa chọn khó khăn như vậy? Chàng thắng thốt cười, nếu làm vậy, chàng vĩnh viễn không bao giờ biết, vì lẽ gì nàng vào vương cung làm hoàng phi? Chàng cúi đầu thì thầm: “A La, hôm nay ta chịu hình phạt long biện, đau đớn suốt đời, cũng quyết không hối hận!”.

A La dần dần có cảm giác, xung quanh vừa tối vừa lạnh, nàng vẫn còn ở trong địa cung của Vương Yên Hồi, trong tòa điện âm u đó sao? A La còn nhớ sau khi Vương Yên Hồi cho nàng ngửi một loại hương nào đó, nàng tức thì mất ý thức, rồi một làn sóng nóng bỏng ập đến, xua tan hàn khí trong người. Ồ, chắc chắn chỉ trong phòng xông hơi mát xa mới có loại khí nóng này... Nàng sung sướng kinh ngạc, mình quay trở về rồi sao? Vừa tỉnh ngủ, Ninh quốc, tướng phủ, Lưu Giác, Tử Ly tất cả đều là giấc mơ dài hay sao? Nàng lại thấy đau, không biết cụ thể chỗ nào, chỉ cảm thấy đau toàn thân. Cứ như vậy, sau một hồi lúc nóng lúc lạnh, lúc đau, lúc mỏi, chân tay bắt đầu nóng ẩm, cực kỳ dễ chịu, cảm thấy mình được ngâm trong nước, là suối nước nóng sao? Nhưng không khí hít vào sao lại lạnh thế này? Nàng cố mở mắt.

Thấy mi nàng động dậy, Tử Ly kinh ngạc nhảy dựng, vọt đến bế nàng lên, giơ tay điểm huyệt ngũ của nàng, miệng gọi cung nhân: “Mang chăn lại đây!”

Cung nhân vội đưa chăn đến. Tử Ly quấn chặt A La, ôm nàng vào lòng, khát vọng mãnh liệt muốn có nàng suốt đời trời dậy mạnh hơn tất cả. Không có lựa chọn, chỉ có một quyết định! Tử Ly quay đầu nhìn cung nhân, khẽ nói: “Sự việc hôm nay, kẻ nào dám tiết lộ nửa câu, chém không tha!”.

Cung nhân nhất tề quỳ sụp: “Nô tài không dám!”.

“Mang theo con chim ưng, đưa kiệu xuống núi!”. Tử Ly ôm A La trong tay, không kịp ngồi kiệu, chàng dùng khinh công bay từ trên đỉnh xuống cung điện dưới chân núi.

Chàng ôm A La đi vào một cung điện nhỏ cạnh Ngọc Long cung, giao cho các cung nữ. Nhìn trời đã hơi sáng, chàng mới vội vàng quay về Ngọc Ly cung.

Chú thích:

4. Ngự thiện: Cơm dành riêng cho vua (BTV).

Chương 32

Hai canh giờ sau, huyết ngủ của A La tự giải. Nàng mở mắt, nhìn cung điện chói lòa xung quanh, bất giác kinh sợ nhảy lên, liệu có phải mình lại trở về một triều đại nào đó? Lại bắt đầu từ sáu tuổi, nàng chịu không nổi, cúi nhìn bản thân, thấy chân tay không thay đổi mới thở phào, vừa nghĩ tới cơ thể lại thấy toàn thân mềm nhũn.

Lúc đó một cung nữ vén màn sa: “Nương nương tỉnh rồi?”.

“Cái gì?”. A La mở miệng, cảm thấy vẫn là giọng nói của mình. Nàng nghi hoặc nhìn cung nữ: “Vừa rồi người gọi ta là gì?”.

“Vương thượng bảo nô tỳ phải gọi bằng nương nương”. Cung nữ nhanh nhẹn cuốn màn, lại tiếp: “Chắc nương nương đói rồi, nô tỳ đi chuẩn bị cháo hoa, hẫu nương nương dùng”. “Khoan đã, ai là vương thượng? Ta là gì, là cái người người vừa gọi là nương nương sao? Đây vẫn là Ninh quốc ư?”. A La hoang mang.

“Vâng, đây là Ninh quốc. Hôm nay là đại lễ đăng cơ của vương thượng, lúc này vương thượng có lẽ đã cho mở rộng cửa vương cung, nhận lời chúc tụng của bá quan, cũng để bách tính ngưỡng vọng”.

“Hôm nay là ngày mười tám tháng ba? Ai làm hoàng đế? Lưu Phi?”. A La nhớ lại, thì ra mình đã hôn mê ba ngày, vẫn còn bao điều nàng không hiểu.

Cung nữ sợ hãi: “Nương nương, đại danh của vương thượng không được gọi thẳng như vậy, tội chém đầu đó!”.

Ồ, vậy là Tử Ly đã thành công ngồi lên ngôi báu. Thế còn Lưu Giác? Sao chàng còn chưa đón mình khỏi cung? A La đột nhiên kinh sợ: “Vừa rồi người nói Lưu... vương thượng bảo người gọi ta là nương nương?”.

“Vâng!”.

Trời ơi, hôn mê ba ngày, mình đã trở thành vương phi của Tử Ly sao? Xảy ra chuyện gì ư? A La sợ hãi, luống cuống muốn xuống giường. Cung nữ vội chạy lại dìu nàng đến bên bàn: “Vương thượng nói, nương nương mấy ngày không ăn uống, ngọc thể suy yếu, bồi bổ ít lâu là được”.

Lúc này A La mới thấy đói. Thầm nghĩ, phải ăn cho có sức đã, nàng húp ba miếng xong bát cháo hoa, khiến cung nữ sợ hãi nói: “Nương nương cứ ăn từ từ!”. A La cúi đầu húp soàn soạt hết bốn bát, chép miệng: “Vẫn muốn ăn nữa!”.

“Nương nương, không nên ăn quá no!”. Cung nữ hoảng hốt, nàng ta chưa thấy nương nương nào ăn khỏe như thế.

A La than thở: “Không phải ta ăn khỏe mà bát quá nhỏ! Thôi được rồi, ta ăn thứ khác”. Nàng lia đĩa như bay, lại ăn sạch hai đĩa rau xào, lần này cảm thấy bụng không còn rỗng nữa, sức lực cũng khôi phục mấy phần. Nàng đứng dậy cử động thân người, cảm thấy đi lại không còn khó khăn nữa, liền nói với cung nữ: “Ta đi đây!”.

Cung nữ quỳ sụp xuống: “Nương nương chớ đi, vương thượng đã nói, làm đại lễ xong người sẽ quay lại. Nương nương đi rồi, nô tỳ biết ăn nói thế nào!”.

Quả thật nàng muốn đi xem đã xảy ra chuyện gì nên liếc nhìn cung nữ đang quỳ dưới đất: “Người lại đây!”.

Cung nữ rón rén đi đến, A La giơ tay xĩa một nhát, cung nữ “ái ôi” kêu lên một tiếng, nhìn nàng, lại không dám ra tay. A La nhìn bàn tay mình, thở dài: “Ta chỉ định đánh ngất người, như vậy người sẽ dễ nói, nhưng bây giờ tay ta không có sức, người đành giả vờ vậy!”.

Cung nữ lại quỳ trước mặt nàng: “Nương nương, nô tỳ khẩn cầu nương nương đừng đi”. A La bực mình, hét lên: “Không được gọi là nương nương, ta còn chưa lấy vương thượng của các người!”.

Cung nữ ngớ người, quỳ phục trên đất không dám nói gì, tay nắm chặt gấu váy A La. A La cúi người, nói: “Người bỏ tay ra, ta không có sức đánh ngất người, lấy thứ gì đánh vào đầu người ta lại không nổi!”.

Cung nữ ngẩng đầu, mắt ngân ngấn nước, tay vẫn nắm riết không buông. A La lại thở dài: “Thôi được, ta không đi, đằng nào người cũng mềm nhũn. Người pha giúp ta cốc trà, ta ở đây chờ vương thượng của người”.

Cung nữ mừng rỡ cười, đứng lên pha trà. A La dần lòng, nhân lúc cung nữ quay lưng, vớ lấy chiếc ghế bọc gấm giáng một nhát, cung nữ đổ xuống. A La than thở: “Không đánh ngất người, vương thượng người sẽ trách tội người, ta chỉ nghe hai chữ “nuơng nuơng” đã sờn gai ốc rồi”.

Nhìn chiếc váy trên người mình, A La nhanh tay cởi áo ngoài của cung nữ mặc lên người, nàng soi gương, buông mái bờm xuống trán, rồi bê khay trà đi ra khỏi điện.

Vừa bước ra bậc thềm đã nhìn thấy cấm vệ quân, năm bước một người đứng gác, mười bước một trạm gác, hôm nay Ninh vương đăng cơ đương nhiên phải canh gác cẩn mật. Nàng nhìn quanh, thấy bên phải có một khoảnh um tùm rất giống ngự hoa viên, đầu thầm nhớ lại sơ đồ vương cung trước đây đã bảo Lưu Anh vẽ. Vừa rồi cung nữ nói, đã mở trung môn đón dân chúng vào ngưỡng vọng, vậy thì từ đó lên ra khỏi cung là lối thoát duy nhất, còn bá quan nhất định đang tề tựu ở ngoài đại điện.

Liệu có thể gặp Lưu Giác không? A La đi về phía cửa cung, vừa ra khỏi tòa biệt điện chưa được năm bước đã có hai thị vệ đi đến. Nàng bê khay trà cúi đầu đứng một bên thì nghe có người hỏi mình: “Nuơng nuơng tỉnh chưa? Sao không hầu hạ trong đó mà lại ra đây?”.

“Nuơng nuơng tỉnh rồi, muốn uống trà, chè trà này không ngon, sai nô tỳ đi thay trà khác. À không, nô tỳ định đến giếng ngọc lấy nước pha trà”.

Thị vệ “ừ” một tiếng, “Đi mau về mau! Không được sơ suất, đó là tam tiểu thư tướng phủ, được vương thượng sủng ái”.

“Vâng!”. Nàng cúi đầu trả lời, bắt chước giọng nói thanh thanh của cung nữ vừa rồi. Đi được mấy bước nàng ngoái đầu, thấy hai thị vệ đã đứng ở cửa điện, nàng giật mình, rẽ vội vào con đường nhỏ. Ở đây rất ít cấm quân, A La cúi đầu

bước nhanh, nhìn trước nhìn sau không có người liền nâng váy chạy thực mạng đã nghe thấy tiếng hô từ phía sau vọng lại.

Phía cửa cung cấm quân dày đặc, sức khỏe lại chưa hồi phục hoàn toàn, có khi chưa chạy đến cửa cung đã bị bắt, ai cho phép bất chấp lễ nghĩa chạy loạn trong cung như vậy? Nghĩ đến ngự hoa viên như mê cung trước mặt, nàng chạy bừa vào đó, vừa may nhân lễ đăng cơ của tân vương, các cung phi và đại phu nhân đều tụ tập trong tòa biệt điện bên cạnh Kim điện chờ bái kiến tân vương, trong ngự hoa viên không có thị vệ, cũng chẳng có cấm quân.

A La hình dung lại lần vào cung trước đây, chạy một mạch về bức tường phía tây, đột nhiên chân mềm nhũn, đành ngồi xuống. Nàng thở hổn hển, bụng nghĩ, vừa rồi mình nên ăn thêm mới phải, may mà thể lực mình vốn tốt, còn có thể cầm cự chạy được đến đây. Nàng nhìn quanh, trốn vào một bụi cây, vừa thở vừa động tai nghe ngóng. Nàng giơ tay vỗ vỗ vào khuôn mặt đỏ bừng do vừa chạy nhanh, vô tình chạm vào tai. Khuyên tai! A La vội tháo một chiếc khuyên tai, y phục trên người đều thay, chỉ có đôi khuyên tai là không động chạm. Bên trong có chứa một liều pháo hiệu do Ô y kỵ đưa cho, liều pháo được ngụy trang rất khéo, đó là một hạt nhỏ giống hạt minh châu, hồi đó An Thanh vương cho nàng ba hạt, nàng giấu trong ruột nịt khuyên tai. A La tháo nịt hoa, một viên tròn màu xanh lăn trên lòng bàn tay. Nàng đập mạnh xuống một phiến đá, viên bi bật lên không, bùng nổ, phát ra một chùm pháo hoa màu lam tím.

A La nhìn pháo hoa, nhanh chóng vừa bò vừa lết đến núp trong một bụi cây cách đó hai mươi trượng, nhắm mắt dưỡng sức, chờ Ô y kỵ nhìn thấy đến cứu.

Người nhìn thấy pháo hoa sớm nhất, ngoài Âm Tiêu của Cáp tổ Ô y kỵ ra, chính là Lưu Anh đang đứng ở cửa cung. Hôm nay tân vương đăng cơ, Tiểu Ngọc cũng muốn đi xem, nghĩ đến A La, Lưu Anh liền đưa Tiểu Ngọc đến trước vương cung. Quảng trường trước cổng vương cung người đông như kiến, các cổng cung thông đến đại điện đều mở toang, bách tính từ xa có thể nhìn thấy bá quan cúi đầu quỳ lạy trong đại điện. Cấm quân đứng gác ở cửa cung, trong thành cũng tăng cường cảnh giới.

Tử Ly vận hoàng bào, đội mũ vàng ngồi trên ngai, dưới chân bá quan quỳ phục, từ đại điện nhìn ra, có thể nhìn thấy một rừng đầu người nháp nhô trên quảng trường. Giờ khắc này chàng thực sự cảm nhận được uy quyền của một đế vương.

Khi A La bắn tín hiệu, cha con An Thanh vương đang nghe tuyên đọc sắc phong. Cung thị trịnh trọng tuyên đọc từng đạo thánh chỉ gia phong cho người có công.

Lưu Anh biết cha con An Thanh vương đang ở trong đại điện, bản thân mình lại không vào được, trong lúc cấp bách lại sinh mưu trí, kéo Tiểu Ngọc đi mua pháo tép và pháo hoa. Chàng vừa đốt, bách tính hoan hô, cũng đua nhau đốt pháo, quảng trường bên ngoài tiếng pháo chấn động, Tử Ly nghe thấy, miệng cười rạng rỡ.

Lý tướng nhân cơ hội đó bước ra khỏi hàng, cung kính nói: “Bách tính cũng biết vương thượng là bậc minh quân thánh chúa, đó là tiếng reo mừng phát ra từ đáy lòng!”.

Tử Ly lòng vui khắp khởi, thảo nào các đế vương đều thích nuôi mấy nịnh thần, thảo nào địa vị Lý tướng bao năm vẫn vững như bàn thạch, lời ông ta nói quả nhiên rất dễ nghe. Lưu Anh lại đốt các loại pháo hoa, trong đó có một loại chỉ có Ô y kỵ biết đó là tín hiệu. Lưu Giác mắt liếc ra ngoài, bất chợt nhìn thấy tín hiệu đó. Tín hiệu này là của riêng Thanh tổ, có nghĩa là phía tây có cấp nạn. Phía tây Phong thành ư? Không thể, ba cổng thành đều có trọng binh, cứ coi có kẻ gây rối cũng không đến lượt Thanh tổ Ô y kỵ đứng ra bảo vệ vương phủ, hướng hồ vương phủ ở phía đông thành. Lẽ nào... là phía tây vương cung, ngự hoa viên? Lưu Giác đột nhiên ý thức được, đây là Lưu Anh dùng tín hiệu của Thanh tổ báo với chàng A La đang ở ngự hoa viên.

Tim chàng đập dữ dội, người ở trong đại điện không thể bỏ đi, lòng sốt ruột như cào. Cuối cùng nghe đến thị cung đọc danh sách sắc phong dài lê thê, tiếp theo là tân vương tiếp nhận bái kiến của phi tần cùng nội quyền quan viên. Bá quan lui ra, nội quyền của những người có phẩm cấp do hoàng hậu dẫn đầu đi vào Kim điện.

Tử Ly điềm nhiên ngồi trên ngai, nhìn Cố Thiên Lâm khoan thai bước vào trong điện. Chàng không thể không thừa nhận, hoàng hậu của chàng thực ra vô cùng xinh đẹp. Mắt nhìn Cố Thiên Lâm, lòng chàng lại bay về ngôi điện bên cạnh Ngọc Long cung.

Ra khỏi Kim điện, Lưu Giác nhìn về hướng tây, pháo hoa vẫn chưa tan hết, trong không trung vẫn còn lơ lờ làn khói lam tím nhạt. Chàng ngẫm nghĩ, dựa vào trí nhớ nhanh chóng lẫn vào ngự hoa viên.

Còn chưa thấy người đã nghe tiếng thị cung hồn hên kêu lên: “Mau mau tìm người! Khi đại lễ hoàn tất, vương thượng không thấy người thì làm thế nào?”. Lời chưa dứt đã thấy tiếng chân dồn dập tản ra xung quanh, có người đã chạy vào ngự hoa viên.

Chàng thầm nghĩ, chắc chắn bọn họ đang tìm A La. Nàng ấy đã vô sự rồi sao? A La, nàng thật thông minh biết trốn trong ngự hoa viên. Chàng lần ra một phía, vận khinh công vòng qua bọn họ, lát sau đã đứng ở chỗ phát ra pháo hiệu. Ở đây bốn bề tĩnh lặng, chàng bèn chồm khẽ gọi: “A La, nàng ở đây phải không? A La!”.

A La đang tim đập chân run trốn trong bụi cây, nhìn ra ngoài qua kẽ lá. Nàng vẫn chưa hiểu chuyện gì, mấy nàng hầu đó luôn mồm gọi nàng là nương nương, khiến nàng hốt hoảng. Có chuyện gì xảy ra rồi sao? Nàng không lấy Tử Ly, không ở trong vương cung. Chưa bao giờ nàng nhớ Lưu Giác đến thế, chỉ muốn được gặp lại chàng, lòng nàng chỉ nhớ đến chàng. Lúc này A La mới hiểu, tình cảm của nàng đối với Lưu Giác đã quá sâu nặng. Mỗi phút chờ đợi đều như lửa đốt, cảm thấy thời gian trôi quá chậm, chờ đến gần tuyệt vọng, đột nhiên nghe thấy tiếng Lưu Giác, nàng thẳng thốt, dường như họ đã cách biệt cả một thế giới, bỗng thất thần ngây người.

Lưu Giác gọi hai tiếng, không thấy ai trả lời, càng thấp thỏm, lại khẽ gọi: “A La, nàng có ở đây không? Là nàng phải không?”.

Nàng muốn gọi chàng, nhưng lại như không thể lên tiếng, trong lúc bối rối làm động cành cây. Lưu Giác mắt lóe sáng, nhảy vọt lại, rẽ khóm lá, A La đang

ngồi co ro nhìn chàng, đôi mắt to thẳng thốt tội nghiệp, toàn thân dính đất và vụn cỏ, mắt ngấn nước, môi run run. Lưu Giác lòng đau nhói, chìa tay nói: “Là ta đây, nào ra đi, A La”.

A La sực tỉnh, vừa bò vừa lăn từ trong bụi ra, lao vào lòng chàng òa khóc, Lưu Giác xiết chặt nàng, vỗ về: “Đừng khóc, đây là vương cung! Đừng lên tiếng!”.

A La vùi mặt vào ngực chàng, cố nén tiếng khóc. Lưu Giác thấy người nàng run bần bật, chàng xót xa, càng ôm nàng chặt hơn, tai lắng nghe động tĩnh xung quanh. Một hồi lâu sau, A La mới trấn tĩnh lại, ghen ngào: “Cung nữ đó gọi thiếp là nương nương, thiếp rất sợ, Lưu Giác, thiếp sợ lắm! Có chuyện gì thế?”.

Lưu Giác không trả lời, kéo nàng ra một chút, ngắm nhìn, người không sao, chàng thở phào, lại xiết nàng vào lòng, Tử Ly bảo cung nữ gọi A La như thế, nghĩa là nàng đã được đưa vào hoàng lăng, nàng chỉ có thể là hoàng phi của Tử Ly, chuyện này chàng biết trả lời ra sao!

Cánh tay chàng khỏe mạnh là thế, vòng ngực chàng ấm áp là thế. A La thì thầm: “Đưa thiếp đi đi, thiếp không ở trong cung, vừa vào cung cả người thiếp đã khó chịu. Ở đây chỗ nào cũng mưu kế, thiếp không thích”.

Lời A La như nhát dao rạch tim chàng làm hai, đau nhói: “A La, bây giờ ta không thể đưa nàng đi!”.

“Tại sao?”.

“Bởi vì nàng đã là hoàng phi của Tử Ly, ta không thể đưa nàng đi!”. Cuối cùng Lưu Giác khó nhọc nói ra.

A La chấn động, vừa tỉnh lại sao đã trở thành vợ bé của Tử Ly? Nàng nghi hoặc nhìn Lưu Giác, mắt đầy băn khoăn: “Thiếp chưa đồng ý lấy Tử Ly? Thiếp cũng chưa lấy Tử Ly đấy chứ?”.

“Bất luận nàng có đồng ý hay không, nàng có lấy hay không, nàng cũng là phi tử của Tử Ly!”.

“Vớ vẩn!”. A La phát cáu, không hiểu trong hai ngày vừa rồi đã xảy ra chuyện gì, “Tử Ly không phải là người như vậy! Sao có thể vừa mới đăng cơ đã cướp thê tử của đại thần”.

Lưu Giác cười đau khổ: “Không phải Tử Ly, là ta... là ta đã đưa nàng vào cung”.

A La kinh ngạc nhìn chàng: “Tại sao?”.

“Tại vì...”. Lưu Giác đang định nói, đột nhiên phát hiện có tiếng chân đi tới. Chàng kéo A La định đi, vừa nghe động tĩnh, lại dừng chân, chàng cảm thấy hình như ngự hoa viên đã bị vây chặt. Tiếng bước chân trầm tĩnh lại gần cho thấy, Tử Ly đã đến. Chàng buông tay A La, lùi sau hai bước, tình cảnh này nếu để Tử Ly nhìn thấy... chàng thậm thở dài, ánh mắt đau đớn nhìn A La.

Nàng chấn động bởi ánh mắt chàng. Tại sao Lưu Giác đau khổ như vậy, vẻ mặt bất lực như vậy? Nàng định nói, chợt nhìn thấy một toán thị vệ, nàng hốt hoảng nhìn Lưu Giác, chàng ngoảnh mặt nhìn sang chỗ khác.

Lưu Giác không thể trao nàng cho Tử Ly, không thể! Tử Ly đã bức ép chàng ư? Tử Ly vừa lên ngôi không thể làm chuyện đó. A La bất động đứng đó, đầu óc bấn loạn bởi bao ý nghĩ.

Đại lễ vừa xong, đã có cung nhân bẩm báo với chàng. Tử Ly phần nộ nghĩ, mình vừa quay đi người đã chạy mất. Cung nhân báo trong ngự hoa viên có tiếng người, chàng chưa kịp thay long bào đã vội vã đến đây cùng thị vệ, cung nhân lần tìm, cuối cùng đến được chỗ này. Từ xa đã thấy hai người đứng bên nhau. Tử Ly không vội vàng từng bước đi đến trước mặt A La và Lưu Giác.

Lưu Giác quỳ xuống: “Vương thượng!”.

“Bình thân!”. Tử Ly dõng dạc nói, cơn giận dội lên trong lòng.

Lưu Giác đứng dậy, tránh sang một bên. Tử Ly dịu dàng nhìn A La: “Sao lại nghịch ngợm thế, chạy vào ngự hoa viên chơi trò trốn tìm ư?”.

A La nhìn chàng, Tử Ly mình vận hoàng bào vàng chói, đầu đội vương miện gắn ngọc bích, trông vừa quen vừa lạ: “Tử Ly...”.

“To gan! Dám gọi tên vương thượng”. Một thị vệ đứng bên, cất giọng the thé trách A La. Tử Ly nghiêm mặt nhìn người đó, khi quay lại nhìn A La ánh mắt đã trở nên dịu dàng: “Y phục bẩn hết rồi, mau theo ta về cung thay”.

A La càng mơ hồ: “Bảo họ lui đi, thiếp có điều muốn nói với hai người!”.

Tử Ly nhìn Lưu Giác: “Thì ra Bình Nam vương vẫn chưa nói, các người lui cả đi”.

Trong ngự hoa viên chỉ còn lại ba người. Tử Ly cười: “Không cần dài dòng, Doãn Chi, đệ nói hay ta nói?”.

Lưu Giác bình tĩnh nhìn A La: “Hôm đó nàng đã trúng Thất hồn ngọc dẫn hương của Vương Yến Hồi, hôn mê hai ngày, chỉ có vào hoàng lăng ngâm mình trong suối băng mới giải được. Mà một nữ nhân khi đã vào hoàng lăng nhất định phải là phi tử của vương thượng, nếu không phải là phi tử của vương thượng, thì vào hoàng lăng chỉ có con đường chết!”.

A La đã hơi hiểu, nhưng vẫn chưa rõ lắm, mắt nhìn Tử Ly: “Muội có thể gọi huynh là đại ca không?”.

“Đương nhiên”. Tử Ly cười nhạt.

“Muội biết, để cứu muội huynh đã đưa muội vào hoàng lăng, đã vào đó tất phải là phi tử của huynh. Nhưng, đại ca, muội không thể lấy huynh!”. A La đã hiểu, thâm trầm, vào hoàng lăng, tắm ở suối băng là phải lấy người, quy định khi gì thế!

Tử Ly choáng váng, lòng đau thắt, thâm nghĩ may mình chưa đưa nàng vào hoàng lăng. Nhưng, nàng không muốn lấy ta như vậy sao, ngay cả khi đã biết không vào cung làm phi chỉ có con đường chết, nàng vẫn không muốn lấy ta ư? Tuy nhiên mặt chàng vẫn tươi cười: “A La , muội phải hiểu, Doãn Chi và ta không thể nhìn muội chết!”.

Lưu Giác tiếp lời: “Cho nên nàng nhất định phải làm hoàng phi của vương thượng!”. Chàng hiểu, cho dù A La không bằng lòng, trước khi chuẩn bị kỹ càng, chàng hoàn toàn không có cách nào đưa nàng đi, bởi vì họ không thể chạy thoát, bị

bắt lại, chỉ có con đường chết, lúc đó ngay cả Tử Ly cũng không thể cứu được nàng.

A La thấy họ mỗi người một câu, dường như chuyện nàng trở thành hoàng phi đã chắc như đinh đóng cột, nàng không nén nổi giận, hét lên: “Quy chế gì chứ! Hoàng lăng có gì đặc biệt? Thập tam lăng còn bị đạo tặc đào xới tìm báu vật, đó là quy định của hai người, không phải của ta!”

“Không cho phép nàng nói bừa! Nàng không làm hoàng phi chỉ có chết! Nàng hiểu không?”. Lưu Giác sẵng giọng ngắt lời nàng. Nếu để cho A La nói bừa, nếu lời đồn ra ngoài nhất định có một đám người dâng tấu định nàng tội chết.

A La hốt hoảng, rên thảm. Đúng, đây là để cứu nàng, nhưng nàng phải trả giá bằng suốt quãng đời còn lại trong cung, sau đó suốt ngày tranh giành đấu đá chết đi sống lại với những bà vợ lớn bé của Tử Ly sao?

“A La, lấy ta khiến muội khó chịu như vậy sao? Trong lòng muội không có ta một chút nào ư?”. Tử Ly buồn bã hỏi.

A La mềm lòng, mắt dần nước: “Đại ca, huynh là đại ca của muội!”.

Tử Ly dăm dăm nhìn nàng, mỗi lần thấy nàng như vậy, lòng chàng lại không nở. Nhưng, ý nghĩ không cam chịu lại dội lên, câu trả lời đến nhanh như vậy sao? Còn chưa đến một ngày, tâm tư của A La đã rõ ràng trước mắt. Chàng nhìn Lưu Giác đứng yên không nói.

Lòng Lưu Giác tan nát, Tử Ly nhìn chàng, chàng biết nói sao? An ủi A La trước mặt Tử Ly, khuyên nàng nhẫn nại, bảo nàng đợi chàng thu xếp xong xuôi sẽ đưa nàng đi trốn? Lưu Giác ngoảnh mặt đi, không dám nhìn A La: “Tốt nhất nàng hãy quên Lưu Giác này, hôm nay ta sẽ đến tướng phủ thoái hôn!”. Nói xong chàng cúi đầu hành lễ với Tử Ly, “Vương thượng, nàng ấy biết rồi, thần xin cáo lui”. Nói xong thân nhiên rời đi.

A La há miệng nhìn Lưu Giác rời đi, chàng bỏ đi như thế sao? Nàng không tìm được, gọi to: “Lưu Giác!”.

Lưu Giác cứng người, không ngoái lại.

A La bắt lực ngồi sụp xuống, nước mắt ứa ra.

Tử Ly cúi người giơ tay lau nước mắt cho nàng, A La ngoảnh mặt đi, lòng hoang mang sợ hãi, Lưu Giác không muốn nàng chết, muốn Tử Ly lấy nàng làm hoàng phi, nàng phải làm gì để rời khỏi hoàng cung? Nàng quay đầu nhìn Tử Ly cầu khẩn: “Đại ca, muội cầu xin huynh, muội không thích vương cung, huynh hãy để muội đi, được không?”

Ngọn lửa âm ỉ trong lòng Tử Ly cuối cùng bùng cháy: “Muội không muốn lấy ta như vậy sao? Trong lòng muội chỉ có người đó sao, A La?”. Giọng chàng một lần nữa lại trở nên dịu dàng, “Tại sao? Biết rõ là sẽ phải chết, muội vẫn không chịu ư? Chúng ta đều không muốn nhìn muội chết, cho nên bất luận thế nào ta cũng không để muội đi!”.

“Đại ca, tình cảm không thể gượng ép! Trước đây muội chưa hiểu, bây giờ muội đã hiểu, muội thích Lưu Giác. Hay là huynh giết muội đi, đằng nào quy định đó của các người, không làm phi của huynh ắt phải chết!”.

Tử Ly nhắm mắt, nén cơn giận bốc ngùn ngụt trong đầu, vết roi trên lưng vẫn đang đau buốt, hàn khí như chích tận xương. Chàng đã vì nàng chịu đau đớn như vậy, còn nàng, nàng thà chết không chịu làm phi của chàng! Trong lòng A La hoàn toàn không có chàng! Tử Ly bật cười thành tiếng, tiếng cười như thấm nỗi đau khôn tả, chàng cúi người ôm nàng, nói dần từng chữ: “Ta không thể để muội chết, chuyện này không do muội quyết định!”

A La vừa tức vừa giận, gào thét bảo chàng buông ra, tay nắm lia lịa.

Tử Ly mặc kệ, ôm nàng ra khỏi ngự hoa viên. A La tức giận cắn vào vai chàng, Tử Ly nhún vai dừng bước, mắt bi thương nhìn nàng: “Ta đã nói ta sẽ không buông tay, huống hồ Lưu Giác đã đưa muội vào đây, ta càng không thể để muội đi”.

Thần sắc Tử Ly trang nghiêm chuyên chú. Sức khỏe A La vẫn chưa phục hồi lại chạy xa như vậy, vừa rồi lại trải qua chấn động khác thường, toàn thân bải hoải, mắt tối sầm rồi nàng ngất đi.

Sau đại lễ, Tử Ly chuyển đến Ngọc Long cung, Cố Thiên Lâm chuyển đến Ngọc Phượng cung.

Định chế hậu cung của Ninh quốc gồm có một hoàng hậu, ba quý phi, năm phi tần, tổng cộng là chín người, bên dưới còn tám mươi một mỹ nhân. Hiện nay hậu cung mới có hoàng hậu, còn lại đều trống, phủ nội vụ lập tức chuẩn bị nghi thức tuyển phi.

Tử Ly để A La ở điện Ngọc Hoa cạnh Ngọc Long cung.

Cố Thiên Lâm đã biết chuyện. Nàng vốn kiêu hãnh, có chí hướng sau khi lấy Tử Ly lại si mê vị vương tử tài hoa phong lưu đó, nên khi bị chàng lạnh nhạt ba năm nàng vẫn nhẫn nhịn, cuối cùng lại khiến Tử Ly cảm thấy có lỗi càng thêm phần nể trọng. Là người thông minh, nàng hiểu ghen tuông đổ kỵ chỉ làm cho Tử Ly càng thêm xa lánh.

Thị nữ giận thay cho nàng, phàn nàn: “Nương nương quả là tốt tính, tam tiêu thư tướng phủ kia vô danh vô phận, được ở điện Ngọc Hoa đã là gì chứ. Nghe nói còn bị Bình Nam vương thoái hôn!”.

Cố Thiên Lâm sầm mặt: “Vương thượng hành xử đâu đến lượt nô tài các người lắm điều. Tam tiêu thư tướng phủ vào cung tĩnh dưỡng, nếu ta còn nghe nửa câu bàn tán về tiểu thư, sẽ giết không tha!”.

Cung nữ nhất loạt quỳ mọp xuống: “Nương nương bớt giận, nô tài lắm lời!”.

Cố Thiên Lâm cũng thấy kỳ lạ, từ lúc đăng cơ đến giờ đã hơn mười ngày, Lý Thanh La vẫn ở điện Ngọc Hoa mà không có danh phận, hơn nữa, Tử Ly còn hạ lệnh không cho bất kỳ ai đến gần. Bình Nam vương tốt như vậy đột nhiên thoái hôn, Lý tướng mấy lần gần xa dò hỏi, Tử Ly đều không trả lời chính thức. Lý tướng không dám hỏi nhiều, đành nhờ người thăm dò qua Cố tướng muốn biết tin tức từ phía nàng, nhưng chính Cố Thiên Lâm cũng hoàn toàn không hay biết.

Pủ nội vụ ra tay rất nhanh, trong thời gian ngắn đã trình lên danh tính mỹ nữ ứng tuyển phi tần. Nàng lật xem, trong những chân dung mỹ nữ không ai có đôi mắt lóng lánh như Lý Thanh La, liền yên tâm, mỉm cười cảm ơn biểu đi gặp Tử Ly.

Nàng nhớ có lần Tử Ly khen chiếc váy màu xanh da trời của nàng. Hôm nay nàng cũng vận chiếc váy xanh lam tương tự, trông rất thanh thoát trang nhã. Lúc rời cung, một cung nữ trầm trồ: “Nương nương da thịt như ngọc như tuyết, tựa tiên nữ giáng trần”. Nàng cười nhạt, bất giác nhớ lại đêm tân hôn Tử Ly đã nói thân thể nàng như đúc từ băng ngọc. Nàng thông thả đi vào trong điện, Tử Ly đang xem tấu chương. Cố Thiên Lâm cúi chào, dịu dàng nói: “Thần thiếp xin làm phiền vương thượng”.

“Bình thân, hoàng hậu có việc gì?”. Tử Ly nhìn nàng, hỏi.

Cố Thiên Lâm khoan thai bước đến, lấy tờ biểu trong tay cung nữ dâng lên: “Phủ nội vụ đã trình danh tính ứng tuyển phi tần, hậu cung của vương thượng còn trống trải, thần thiếp cũng buồn, vương thượng duyệt đi, xem có ai vừa ý”.

Tử Ly thấy thú vị bởi thái độ của Cố Thiên Lâm, mặt tươi cười: “Sao lại có nhiều người muốn vào cung làm phi tần của ta như vậy?”.

“Vương thượng phong lưu tuấn tú, tài mạo tốt vời, là một trong năm đại công tử Phong thành năm xưa, có tú nữ nào không động lòng”. Cố Thiên Lâm nói đùa.

Nàng còn biết nói đùa? Tử Ly nửa cười nửa không nhìn nàng. Thật không hổ là tuyệt sắc Phong thành, ngón đàn siêu phàm, người đẹp như ngọc tạc, thông tuệ, lại còn ba năm bị lạnh nhạt vẫn không nửa lời oán trách. “Được, quả nhân xem nào”.

Tử Ly chậm rãi lật danh sách, bên cạnh tên mỗi người còn có hình vẽ chân dung. Các tú nữ, người đầy đặn, kẻ mảnh mai, người dịu hiền, kẻ kiêu sa, mỗi người mỗi vẻ đều đang độ thanh xuân ai cũng như hoa như ngọc.

Cố Thiên Lâm sắc mặt bất động, khóe mắt liếc nhìn biểu hiện của Tử Ly.

Một khắc sau, Tử Ly đã xem hết danh sách, đưa trả lại nàng: “Hoàng hậu xem giúp quả nhân, chọn vài người tốt nét giữ lại”.

Hành động của chàng sớm nằm trong dự đoán của Cố Thiên Lâm, nàng nhận lời nhưng vẫn chưa lui.

“Hoàng hậu còn việc gì?”. Tử Ly thầm nghĩ, cuối cùng nàng cũng không nín nhịn được nữa, bắt đầu hỏi về A La.

“Vương thượng, Lý tướng nhờ người hỏi dò thần thiếp, chàng xem...”. Cố Thiên Lâm đẩy chuyện sang cho Lý tướng.

Lý tướng ư? Lẽ nào nàng không muốn biết? Bao nhiêu người ở hậu cung không muốn biết? Tử Ly cười khẩy, ánh mắt vẫn dịu dàng như nước: “Hoàng hậu cho ý kiến đi! Nên thế nào?”.

Cố Thiên Lâm ngớ người, nên thế nào chẳng phải chàng quyết là xong? Lòng cảm động: “Thần thiếp đi khuyên giải mấy câu”.

Tử Ly nhìn nàng, mỉm cười: “Được, nàng thử đi xem, cũng tốt”.

Khi A La tỉnh lại đã bị giam lỏng ở điện Ngọc Hoa, trong điện lúc nào cũng có người, ban đêm cũng có mấy cung nữ ngủ dưới nền. Nàng ăn tốt, ngủ tốt, cố phục hồi sức khỏe, mấy ngày sau đã khỏe mạnh bình thường.

Cung nữ cố ý tiết lộ cho nàng những điều Tử Ly muốn. Nghe nói mấy hôm trước Bình Nam vương thoái hôn, Lý tướng nổi giận cáo bệnh ở nhà, nghe nói nàng vẫn ở trong cung bệnh lại đột nhiên khỏi hẳn. Nghe nói, mấy hôm trước trong hội đua thuyền trên sông Đô Ninh chúc mừng tân vương đăng cơ, Bình Nam vương và Thành thị lang suýt đánh nhau vì tranh giải nhất. Nghe nói An Thanh vương đang rục rịch kén vợ cho con trai...

A La làm bộ không nghe thấy, nhìn ra ngoài cửa sổ, tháng tư đang giữa mùa xuân. Hội đua thuyền trên sông Đô Ninh? Nhớ lại cảnh Lưu Giác ép mình chơi đàn trên thuyền hoa nàng bất giác bật cười. Nàng hơi nghi ngờ IQ của Lưu Giác, tại sao lại thích trò ghen tuông vớ vẩn ấy? Con cáo già đó có thật đang chuẩn bị tìm vợ cho con trai? Là để cho Tử Ly, cho nàng xem ư? Mạng của nàng trong lòng họ quan trọng thế sao?

Thấy có người coi trọng tính mạng của mình như vậy nàng rất cảm động. Bản thân nàng cũng coi trọng, trừ phi có người nói với nàng, sau khi chết có thể trở

về thế giới hiện đại, nàng sẽ chết ngay, treo cổ, đập đầu vào tường, cắt cổ tay đều được. Nhưng chẳng có ai nói thế.

A La chán ngán nhìn qua cửa sổ, nghĩ lại từng chi tiết những ngày ở bên Lưu Giác, đó là niềm vui đơn giản nhất của nàng lúc này. Nàng hoàn toàn có thể hình dung Lưu Giác đã khó khăn, đau đớn thế nào khi quyết định đưa nàng vào cung, muốn Tử Ly cứu nàng. Muốn nàng được sống, buộc phải trao nàng cho Tử Ly, buộc phải để nàng trở thành phi tử của Tử Ly, tình chàng đối với nàng sâu nặng như thế... A La thở dài, thật khó khăn cho chàng.

Bây giờ đã ở đây mười ba ngày, Tử Ly biết nàng có võ công, những cận vệ bên ngoài đều là cao thủ, họ đứng vững như đá, đẩy cũng không lay, hoàn toàn không thể bỏ trốn. Cho dù chạy ra khỏi nơi này thì bên ngoài vẫn còn tầng tầng lớp lớp cấm quân và tường cung cao vút.

Nàng nghĩ đến đêm đó, nghĩ kỹ những lời Tử Ly nói, lần này chàng không buông tay thật, thà giam nàng cả đời cũng sẽ không để nàng đi.

Trong mười ngày Tử Ly đến hai lần, nàng đều quay lưng lại phía chàng, Tử Ly thở dài, quay ra rồi không đến nữa. A La không có người trút giận, quay sang đập đồ, vừa quăng ném vừa la mắng, chưa đập hết đồ của điện Ngọc Hoa thì chưa chịu buông tay, đương nhiên lấy cớ đang luyện công. Tử Ly vẫn không lộ mặt, đập hết lại thay mới, mặc cho nàng phá phách.

Lúc đó nàng nghe thấy cung nữ hô: “Hoàng hậu giá đáo!”.

Ồ, Cố Thiên Lâm cũng đến xem trò hay? Nàng ta đến làm gì? A La tò mò.

“Thanh La, muội có khỏe không?”. Cố Thiên Lâm lệnh cho tả hữu lui hết, thướt tha đến bên cửa sổ.

A La gục đầu xuống bàn, đầu không ngoảnh lại: “Tỷ nhìn thấy rồi, có thể khỏe được sao? Nói đi, là tỷ hiếu kỳ đến xem muội hay là đến chuyển lời của vương thượng?”.

Cố Thiên Lâm cười, không chấp thái độ của A La: “Là ta hiếu kỳ, không hiểu là chuyện gì. Cha muội, Lý tướng... cũng rất lo lắng”.

Lý tướng? Ông ta cũng lo lắng? Lưu Giác thoái hôn, bây giờ hình như cũng chưa thấy Tử Ly ban cho mình danh phận gì, ông ta lo sợ cả hai đều xôi hỏng bỏng không, không bán con gái được giá! A La cười khẩy, không muốn nói cho Cố Thiên Lâm chuyện giữa ba người. Tử Ly là phu quân của nàng ta, mình tuyệt đối không tranh giành một người đàn ông với nàng ta hoặc bất cứ người đàn bà quen biết hay không quen biết nào.

Cố Thiên Lâm thấy nàng không lên tiếng, lại nói: “Muội đã biết ta vốn thích muội, nhưng ghen tuông là bản tính đàn bà. Nghe trước đây nàng đã định hôn với Bình Nam vương, lòng ta cả mừng, bây giờ Bình Nam vương lại thoái hôn, vương thượng một lòng giữ muội ở đây... nhìn bố trí của chàng ở điện Ngọc Hoa, rõ ràng là giam lỏng muội?”.

A La ngoái đầu nhìn Cố Thiên Lâm: “Hãy dừng sự hiếu kỳ của tỷ ở đây. Thiên Lâm, muội không ghét tỷ, cũng không muốn ghét tỷ. Muội biết tâm tư của tỷ, muội không muốn ở lại đây chút nào, định thăm dò thái độ của muội chỉ bằng tỷ hãy tìm cách lấy lòng Tử Ly”.

“Tại sao? Chẳng phải muội nói muội thích chàng?”. Cố Thiên Lâm nghi ngờ.

A La dở khóc dở cười: “Đó là trước đây đánh lừa thái tử, không có chuyện đó, muội đã nói với tỷ, Tử Ly là đại ca của muội”.

Cố Thiên Lâm vỡ lẽ, lòng nhẹ nhõm như cất được gánh nặng, tỏ vẻ thân thiện: “Nhưng, vương thượng...”.

A La cúi đầu: “Có lẽ huynh ấy không cam lòng, thực ra muội quen huynh ấy trước”.

“A La ta thấy không phải như vậy đâu. Nghe nói ở Biên thành chàng có thói quen, ngày nào cũng sai người đi rất xa lấy cải trắng mang về. Chàng ăn canh cải ba năm, điều này chẳng lẽ không liên quan đến muội?”.

Ăn canh cải trắng? A La kinh ngạc, ba năm? Bỗng dưng không biết nói thế nào. Tử Ly huynh hà tất phải làm vậy! Ăn canh ba năm, ngắm tranh ba năm, nàng

thấy mình không có ma lực đó. Là huynh đã tưởng tượng muội quá đẹp phải không? Muội cũng không đôi tốt với huynh bao nhiêu, huynh như thế này, muội biết làm sao đền đáp!

Cô Thiên Lâm nhìn mặt A La đột nhiên tối sầm, nàng thở dài: “Vương thượng hào hoa tuấn kiệt, lại là hoàng đế một nước, tốt với muội như vậy, tại sao muội không ưng chàng, một người đàn ông như vậy tìm đâu ra?”.

Đúng, Tử Ly rất đẹp trai, lại dịu dàng tinh tế, đối với nàng tình sâu nghĩa nặng, không có lý do gì từ chối chàng. Nhưng, muộn rồi! Trái tim nàng đã bị Lưu Giác chiếm trọn, chàng sôi nổi nồng nhiệt. Khi ở bên Tử Ly nàng luôn cảm thấy một nỗi buồn thối thía không thể nói ra, nhưng ở bên Lưu Giác lại thoải mái vui vẻ. Nếu Tử Ly quyến rũ như sao đêm, thì Lưu Giác nồng cháy như mặt trời, có thể xua đi mọi u tối. Thì ra trong thế giới cổ đại lạ lùng này, lòng nàng và Tử Ly đều u uẩn, đều không ngừng cố vũ bản thân theo đuổi cuộc sống tốt đẹp hơn, chỉ có ánh mặt trời chói lọi và sức sống sôi nổi mãnh liệt mới có thể giúp nàng trụ được trong thế giới kỳ lạ này.

A La mỉm cười: “Thiên Lâm, con người với nhau khó có thể so sánh, có câu “mỗi người mỗi vẻ” không liên quan đến quyền lực, ngoại hình, không liên quan huynh ấy đối với muội thế nào, duyên phận là thế!”.

Cô Thiên Lâm nghe vậy không nói gì thêm. Nàng cũng từng không muốn dành tình yêu cho Tử Ly, trong ba năm mỗi lần viết thư nàng đều cố ý chùng mực không để lộ nỗi lòng. Sau ba năm Tử Ly quay về, khi nhìn thấy chàng, một lần nữa nàng lại chìm trong đau khổ. Nàng không có gì để hỏi, không có gì để nói, quay người rời đi, trong lòng cười đau khổ. Có lẽ, đến thăm A La thế này, mục đích cũng là để cho Tử Ly đến hỏi tình hình, nàng lại có thêm chút thời gian được ở bên chàng.

Chương 33

Chân núi phía bắc núi Ngọc Thúy, giữa khu rừng rậm rạp thấp thoáng một tòa kiến trúc ngói vàng tường đỏ, trên mái hiên cong có hình con thú cát tường, bên dưới treo một chiếc chuông nhỏ, gió núi thoảng qua phát ra những tiếng “tinh tang” trong vắt lan theo gió. Đó là tòa lạc viện đơn độc trong biệt uyển hoàng gia, thái tử Lưu Giám, lương đệ Lý Thanh Lô, tiểu công chúa Tâm Nhi đang bị giam lỏng ở đây.

Tâm Nhi còn nhỏ, chỉ thấy ở đây nhỏ hơn hoàng cung rất nhiều, chỉ cần mấy ngày là đi chơi hết biệt uyển, lúc này đang dẫu môi làm nũng Thanh Lô: “Mẫu phi, ở đây không thích, đưa Tâm Nhi đi chỗ khác được không? Tâm Nhi nghe thấy rất nhiều tiếng chim hót”.

“Tâm Nhi ngoan, không được nói thế với phụ vương. Để mấy ngày nữa mẫu phi sẽ đưa con ra ngoài chơi”.

Thanh Lô dịu dàng dỗ dành. Cánh cửa bị đẩy mạnh, Lưu Giám đứng tựa ngoài khung cửa cười lạnh lùng: “Đừng đánh lừa Tâm Nhi, cả đời chúng ta đừng mơ có thể ra khỏi chốn này!”.

Tâm Nhi nghe vậy òa khóc, Thanh Lô buồn bã ôm ấp dỗ dành: “Đừng khóc, Tâm Nhi đừng khóc! Người đâu, đưa tiểu công chúa ra ngoài!”.

Một cung nhân dắt Tâm Nhi đi ra. Tiếng khóc xa dần, Thanh Lô mới thở dài: “Sao phải trút giận lên đầu con trẻ!”.

Lưu Giám đi vào phòng ngòi, thần thờ nhìn bầu trời bên ngoài, một lát sau, thần sắc đã bình tĩnh: “Ta thực sự không biết ta đã làm sai điều gì mà phụ hoàng lại đối xử với ta như vậy. Chỉ là do mẫu hậu sao? Mẫu hậu đã lập mưu đầu độc mẫu thân của Tử Ly; cũng còn do họ Vương nữa, họ quá lộng quyền, thế lực quá lớn, phụ hoàng buộc lòng phế ta”.

Những ngày này Lưu Giám đã nghĩ thấu mọi sự. An Thanh vương chịu giúp Tử Ly, chắc chắn có mặt chỉ của phụ hoàng. Bản thân chàng dựa vào các mưu sĩ Đông cung hiến kế, tín nhiệm Vương Yến Hồi mưu lược hơn người, cảm thấy mình và Tử Ly thực lực ngang nhau, tuy nhiên trận Hoàng Thủy khiến chàng hiểu ra, bản thân chàng không hề có kinh nghiệm tác chiến, thất bại cũng là chuyện thường tình.

Chàng rầu rĩ: “Lôi Nhi, nghe nói nhị muội và tam muội của nàng đều vô sự, Lý tướng vẫn đang hoàng làm tướng gia. Nếu có cơ hội nàng hãy đi đi”.

Thanh Lôi hoảng hốt: “Điện hạ sao lại nói thế? Thanh Lôi không bao giờ rời bỏ điện hạ!”. Lấy Lưu Giám lâu như vậy, mười ngày sống ở biệt uyển này lại là quãng thời gian nàng thấy thanh thản thoải mái nhất.

Lại nhìn Lưu Giám, chàng giờ đã là phạm nhân, là thái tử bị phế. Tinh thần sa sút, ánh mắt u ám vời vọi nỗi buồn khôn tả, còn đâu tư phong hào hoa ngày nào. Chàng một mình ủ dột, cả ngày không nói, không ăn không uống. Thanh Lôi lo lắng ngày đêm ở bên chàng, cuối cùng trong đêm thứ ba, con người từng là thái tử Ninh quốc ôm lấy nàng bật khóc, khóc vì mẫu hậu của chàng, khóc vì phụ hoàng nhẫn tâm, khóc vì bản thân chàng trở thành vật hy sinh.

Thanh Lôi không biết nói sao chỉ có thể ôm chàng thật chặt, sự nồng nhiệt và quyến luyến của chàng đêm đó khiến nàng nhớ lại những ngày mới vào Đông cung.

Ở biệt uyển thật là tốt, phạm vi hoạt động thu hẹp lại, cũng bớt phải toan tính đối phó. Thanh Lôi đứng lên đi đến quỳ trước mặt thái tử, ngả đầu lên gối chàng, dịu dàng: “Điện hạ, chàng còn nhớ Đào hoa yến không?”.

“Nhớ, ta nghe thấy tiếng đàn từ trường của Lý phủ vọng ra, liền ao ước muốn được người gảy khúc đó làm tri kỷ”. Lưu Giám nhẹ nhàng vuốt tóc Thanh Lôi. Thăm nghĩ, bản thân mình đã sớm khao khát quyền lực, ngay tình yêu đơn thuần của Thanh Lôi mình cũng muốn lợi dụng. Bây giờ mình thất thế, nàng vẫn thủy chung.

Thanh Lôi cười khúc khích: “Điện hạ đúng là mắt để đi đâu. Lúc đó Cố Thiên Lâm lựa khúc “Bội lan” thiếp đã biết mình không hy vọng, về cảm ca thiếp và Thiên Lâm cũng ngang tài ngang sức, nàng ấy chơi trước, cho dù thiếp cố chơi khúc khác, cũng không vượt được nàng ấy. Lòng hoảng loạn, nghĩ chàng đang chờ bình phẩm, tay cứ run lên...”.

Lưu Giám mỉm cười: “Cho nên, tiểu muội mới thay nàng đánh khúc “Thu thủy”? Chị em nàng giấu được mọi người, kể cả ta”.

Chàng đã biết rồi. Thanh Lôi thở dài: “Điện hạ có trách thiếp không? Hôm đó thiếp tự làm tay bị thương là muốn đoạn tuyệt cây đàn để trừ hậu họa. Tình ma như Vương Yên Hồi sớm muộn cũng nhận ra bí mật, thiếp chỉ không muốn mất đi sủng ái của điện hạ cùng phú quý quyền thế tương lai”.

“Lúc ta nghe tiểu muội nàng chơi khúc đó đã cảm thấy lạ, về sau ở Đông cung lại tận tai nghe muội ấy chơi lại khúc “Thu thủy” mới khẳng định đúng là muội ấy”. Lưu Giám nhớ lại, đột nhiên lại chuyển sang chuyện khác, mặt rầu rĩ. “Thanh La đã giúp Tử Ly, nếu không đã chẳng diễn tấn trò đó, chuyện Tử Ly và Bình Nam vương vì A La trở mặt với nhau, mặc dù chúng ta có chút nghi ngờ, nhưng cũng không thể hoàn toàn khẳng định. Một mặt muốn binh mã trong tay cha con An Thanh vương, muốn không đánh mà thắng, một mặt lại lo không có cơ ra tay trước, cho nên trong lúc do dự không lường hết được. Trận ở khe núi Hoàng Thủy nếu chúng ta không đi, cuộc tranh giành với Tử Ly và Bình Nam vương ở Phong thành sau này, ai thắng ai thua cũng khó nói”.

Tử Ly và cha con An Thanh vương đã có tính toán. Lưu Giác vừa trở về đã không chế ba cổng thành, nhưng bản thân chàng cũng có người cài cắm ở triều đình và quân đội, lực lượng này cũng không nhỏ, đều là những người bao năm một lòng trung thành với chàng. Cho dù chàng bị giam lỏng ở biệt uyển, một ngày nào đó cũng có thể bỏ trốn, chỉ cần hô một tiếng lập tức có một đội quân hùng hậu hưởng ứng.

Mắt Lưu Giám nhìn ra xa, chẳng lẽ thái tử như chàng tuy chưa bao giờ cầm binh lại bất tài như vậy? Sai lầm của chàng là ở chỗ quá dựa vào thế lực họ Vương,

quá tin vào tài trí của Vương Yến Hồi. Cũng may trước khi đi Hoàng Thủy chàng đã dặn dò cẩn thận, nếu chàng thất bại, những người theo chàng phải án binh bất động, lặng lẽ đợi thời, chưa có lệnh của chàng, không được manh động. Nếu không, chàng bị giam trong biệt uyển sẽ như ngọn đèn, những người trung thành với chàng sẽ lao tới như thiêu thân để rồi chết trong tay trọng binh của Tử Ly.

Chàng ngưng dòng suy nghĩ, biết Thanh Lôi đang chờ câu trả lời, mỉm cười: “Nàng ngốc quá, sau khi nàng vào Đông cung, ta chưa từng nghe nàng đánh lại khúc “Thuy thủy”, sớm tối bên nhau, ta cảm thấy nàng là nữ nhân yên phận, đâu có chí hướng cao xa, khát vọng bay bổng thiên mã hành không như tiếng đàn thể hiện? Thanh La đánh thay nàng, chẳng qua chỉ tác thành duyên phận cho nàng và ta mà thôi. Sao ta không biết ngoài chơi đàn, nàng còn có nhiều tài lẻ như vậy? Nàng đúng là tài nữ”.

Thanh Lôi rơi nước mắt, nỗi niềm bao năm cuối cùng đã hóa giải. Nàng nghẹn ngào: “Điện hạ, Lôi Nhi từ nhỏ kiêu căng, không biết bên ngoài trời đất bao la người tài vô số, nên bụng dạ hẹp hòi không bằng người, không xứng với điện hạ”.

“Có nàng ở bên ta đã thỏa mãn rồi. Ngày trước Vương Yến Hồi tự cho là thông tuệ, thích bày mưu tính kế, sau khi lấy ta lại không chịu chấp gối với ta. Nàng ta chỉ cần quyền lực. Phú quý uy quyền ai chẳng thích, chỉ có nàng thực lòng yêu ta. Có lúc thần trí ta mê muội, bởi muốn tranh giành với Tử Ly, nên đã lợi dụng nàng lôi kéo Bình Nam vương. Nàng không trách là đã khiến ta được an ủi rất nhiều rồi”.

Ánh nắng xuân chiếu vào trong điện. Hai người tựa vào nhau như đôi chim. Tử Ly cùng một đoàn thị vệ đến biệt uyển, chàng rất hài lòng khi biệt uyển được cảnh giới nghiêm cẩn ngay từ chân núi. Chàng bố trí ở đây một vạn binh sĩ, bao vây toàn bộ biệt uyển, hơn mười ngày vẫn không thấy một chút động tĩnh. Lẽ nào đại ca lại bất tài như vậy, ngay một thuộc hạ trung thành cũng không có? Chàng không tin!

Cánh cổng biệt uyển từ từ mở ra, cung nhân đông dặc hô: “Vương thượng giá đáo!”.

Lưu Giám dẫn mọi người trong biệt uyển quỳ phục dưới đất, miệng hô: “Tội thần Lưu Giám cung kính nghênh đón vương thượng, vương thượng vạn tuế, vạn vạn tuế!”.

Tử Ly vội đỡ chàng: “Đại ca, đừng làm vậy! Tử Ly tổn thọ mất!”.

Lưu Giám ngẩng đầu cười: “Lẽ không thể bỏ, xin vương thượng để Giám làm nốt đại lễ!”.

Tử Ly buông tay đứng yên, nhận xong đại lễ của mọi người, bước đến đỡ Lưu Giám: “Đại ca, huynh đệ chúng ta không cần lễ tiết cầu kỳ, Tử Ly có lời muốn nói với đại ca”. Nói xong kéo Lưu Giám đi vào đại điện.

Cửa đóng lại, trong điện chỉ còn hai huynh đệ, Lưu Giám cười: “Vương thượng đến lần này là để ban chết cho tội thần hay sao?”.

Tử Ly cúi gập người hành lễ với chàng, Lưu Giám ngó người, quỳ xuống: “Vương thượng làm gì vậy? Thần sao dám nhận lễ này!”.

Tử Ly nhìn Lưu Giám: “Đại ca trị quốc kỳ tài, Tử Ly không bằng. Di chỉ của phụ hoàng là nhằm vào ngoại thích họ Vương chuyên quyền, nên mới để Tử Ly thừa kế vương vị. Nay họ Vương đã rời khỏi triều chính, hôm nay Tử Ly đến là muốn mời đại ca trở về triều!”.

Lưu Giám thán kinh ngạc, không hiểu Tử Ly có ý gì. Lại nghe Tử Ly nói giọng thành khẩn: “Phụ hoàng sức khỏe suy yếu, triều chính Ninh quốc do một tay đại ca lo liệu đầu vào đấy, đệ mong đại ca vứt bỏ tỵ hiềm, về giúp đệ một tay”.

Hắn mời mình quay về triều giúp hắn, chắc chắn sẽ ủy thác trọng trách. Tử Ly mới lên ngôi chục ngày, lẽ nào không sợ mình nhân cơ hội làm phản? Hay là muốn nắm chứng cứ nhanh chóng giết mình? “Tử Ly không sợ ta nhân cơ hội bồi dưỡng thế lực, một ngày nào đó tranh giành với đệ?”. Lưu Giám nói thẳng.

“Nếu đại ca có tâm ý đó, bây giờ Tử Ly xin thoái vị nhường người tài. Vương hoàng hậu, Vương Yến Hồi đã chết, Vương thái úy cáo lão về quê, quan

viên họ Vương trong triều đều đã bị bãi miễn, con cháu họ Vương vĩnh viễn không được vào triều làm quan. Ngoại thích đã bị loại bỏ, đại ca đẳng cơ có gì không thuận!”. Tử Ly cười nhạt.

Lưu Giám thầm cười khẩy, nếu mình thấy xuôi tai mà nhận lời, e rằng lập tức đầu lìa khỏi xác! Chàng thở dài: “Trải qua chuyện này ta đã không còn tâm ý quan tâm triều chính, chỉ cầu cùng Lôi Nhi và Tâm Nhi sống bình an suốt đời. Nếu Tử Ly thương xót đại ca, hãy để đại ca được toại nguyện”.

Tử Ly muốn khuyên, Lưu Giám dứt khoát nói: “Sống hơn mười ngày ở biệt uyển này, Giám và Lôi Nhi tâm đầu ý hợp, cảm thấy vinh hoa phú quý đều là phù vân chớp mắt, chỉ bằng cầu mong toàn gia sum vầy, bình an hưởng lạc. Lòng ta đã quyết, vương thượng hãy cho Giám được toại nguyện!”.

Tử Ly nghĩ người nhìn chàng, kìm chế cũng được đấy. Với hiểu biết của chàng về Lưu Giám, đại ca của chàng đâu phải hạng bất tài, chưa bao giờ đánh trận đã có thể xử trí triều chính tốt như vậy, trong tay tất có lực lượng bí mật, hơn nữa lực lượng này có lẽ đã sớm bố trí đâu vào đó, cho nên biệt uyển mười ngày qua mới sóng yên biển lặng.

Nếu Lưu Giám đồng ý quay về triều, chàng còn yên lòng, bây giờ đã từ chối thẳng, không ngoài suy tính sợ sau khi về triều, được chàng trọng dụng, những quan viên cùng cánh ngày xưa sẽ vây quanh nịnh bợ, để rồi nhanh chóng bị quy tội kéo bè kết đảng, bị chàng giết chết. Lưu Giám từ nhỏ sống trong nhung lụa, cũng kiêu ngạo như chàng. Hoàng huynh này vốn không có sai lầm gì lớn, do ngoại thích chuyên quyền mới bị phế, còn bản thân chàng được cha con An Thanh vương ủng hộ nên mới thuận lợi lên ngôi, làm sao hoàng huynh phục đây? Không còn quan tâm triều chính nghĩa là đang rấp tâm bí mật quy tụ lực lượng. Xem ra, những ngày thanh bình hoàng huynh vừa nói kéo dài không lâu. Tử Ly mỉm cười: “Đã thế, ta sẽ lệnh cho phủ nội vụ đổi phủ Ly Thân vương thành phủ Thanh vương, cả gia đình đại ca có thể chuyển về đó”.

Đây là nhượng bộ lớn nhất của hắn sao? Lưu Giám cười thầm Nếu hắn thực sự muốn bỏ qua cho mình thì đã có thể phá bỏ lệnh cấm. Thực ra, ở Ninh quốc

không ít người kêu oan cho thái tử chàng. Làm thái tử từng ấy năm, quan viên trong triều đều khen tài xử trí triều chính của chàng. Nếu Tử Ly vừa đăng cơ đã giết chàng, quần thần trong triều cho dù không nói ra, nhưng suy nghĩ trong lòng ai biết. Lòng người luôn vô cùng quan trọng. Quả nhiên không ngoài dự đoán, hành xử của Tử Ly đối với thái tử bị phế càng khiến chàng thu phục được lòng người. Đón người thân trở về Phong thành, được quần thần trong triều hết lời khen ngợi, lòng người càng hướng về tân vương.

Tử Ly trao cho Cố Thiên Tường thống lĩnh Hữu quân, giao quyền thống lĩnh Nam quân cho Lưu Giác, trao ấn Tây soái cho Cố Thiên Tường, trao ấn Nam soái cho Lưu Giác.

Lưu Giác trở về vương phủ, lòng buồn bã. Một tháng rồi, Tử Ly không phong A La làm phi, cũng không thả ra, không biết chủ ý thế nào. Tử Ly muốn chính miệng A La nhận lời lấy chàng ta? Với tính khí A La không chịu nổi cuộc sống tù túng chắc chắn không đồng ý. Chàng vừa lo lắng vừa sốt ruột, nếu A La mãi không được phong, sẽ có người dâng biểu tấu, nàng chắc chắn phải chết. Lúc này, bất luận được Tử Ly trọng dụng thế nào chàng vẫn không thể nào vui được, quyền lực càng lớn, lòng chàng càng trống trải.

Chàng và Thành Tư Duyệt đưa thuyền trên sông Đô Ninh cả Phong thành đều biết, tâm trạng sốt sắng muốn bế cháu của An Thanh vương triều đình đều biết, sao A La không biết? Đột nhiên chàng nảy ý nghĩ, lẽ nào Tử Ly đang đợi chàng không nhẫn nhịn được, đưa A La đi trốn? Chàng toát mồ hôi lạnh, nếu là thế, hẳn chàng ta sẽ tìm cơ tước binh quyền của chàng, loại bỏ sự uy hiếp của cha con chàng đối với chàng ta. Nếu đúng là thế, tâm địa Tử Ly quả thực thâm hiểm.

Lưu Giác nhìn Tử Ly từng bước thu phục quần thần, đối xử tốt với gia đình thái tử. Chàng đã nghĩ ra, trước đây cha chàng đã nói phải cho Ô y kỵ lộ mặt, công khai lực lượng bí mật chính là đã nghĩ đến điều này.

Nhưng còn A La? Hiện giờ không thể manh động, Lưu Giác bồn chồn cả ngày uống rượu một mình trong Tùng phong đường. Tử Ly nhảm tính, đã hơn hai mươi ngày không gặp A La. Bây giờ có thời gian định đến thăm nàng, chàng cố

tình bỏ bằng chừng ấy thời gian cốt làm hao mòn sức chịu đựng của nàng, liệu có tác dụng gì không?

Tử Ly không hề lộ ra chàng chưa đưa A La vào hoàng lăng, lúc đầu chàng chỉ muốn để cho A La tự do lựa chọn. Nhưng khi người nàng lựa chọn không phải là chàng, khiến chàng choáng váng. Chàng cười đau khổ, tuy nói là để tùy nàng lựa chọn, nhưng thực ra là chàng không đành từ bỏ, chàng không thể nào xua đi nỗi khao khát có nàng. Trên đường đi, lòng rối như tơ, thoáng chốc đã đến điện Ngọc Hoa từ lúc nào, chàng xua tay ra hiệu cho cấm quân không cần truyền báo để khỏi kinh động đến nàng.

A La đang chán ngán. Hàng ngày chỉ có ăn và ngủ, mấy ngày đầu nàng còn không sốt ruột, còn nghĩ có thể Tử Ly đang tìm có phá quy định đó, thả nàng đi. Nhưng bây giờ càng ngày nàng càng lo lắng, càng sợ hãi mình thật sự phải sống cả đời ở đây. Lưu Giác không muốn nàng chết, nhường nàng cho Tử Ly, chàng sẽ không đến đưa nàng đi. A La đã chớm nản lòng, lẽ nào mình phải làm lại từ đầu, tìm niềm vui trong sự ganh đua giành giật với đám phi tần hậu cung? Để có niềm vui đó phải được sủng ái của Tử Ly, phải sống với người mình không yêu suốt cả cuộc đời ở một nơi mình không thích ư? Nàng thở dài.

Cung nữ ngại ngừng khẽ giọng: “Nương nương, cơm nguội rồi!”.

A La nổi đóa: “Ta đã nói không được gọi bừa, ta vẫn chưa lấy vương thượng của các người, nguội thì đổ đi, không ăn!”.

“Lẽ nào muội không hiểu, cho dù muội có lấy hay không, đều phải làm hoàng phi của ta?”. Giọng Tử Ly nhẹ nhàng vang lên ngoài cửa.

A La ngạc nhiên, quay đầu nhìn chàng, lạnh mặt nói: “Đó là do hai người đồng lòng tình nguyện, một người sợ muội chết, nên đã để muội sống khôn khổ thế này. Một người cũng sợ muội chết, nhưng trong lòng lại vớ tay, thì ra tổ tông lại có quy chế như vậy. Vương Yến Hồi đúng là chết rồi vẫn còn muốn giúp chàng!”.

“Nàng ta đâu phải giúp ta mà là muốn thấy ta và Doãn Chi đánh nhau vỡ đầu, khiến muội chết đi sống lại, đàn bà như thế mới thực mưu sâu!”. Tử Ly than thở.

“Đúng, vừa may hai người, một người tình nguyện nhường, một người tình nguyện nhận, giải quyết trong hòa bình. Thật tiếc cho Vương Yên Hồi, lao tâm khổ tứ nghĩ nhiều như vậy, kết quả lại vô dụng!”. A La nói giọng châm biếm.

Tử Ly ra hiệu cho cung nữ lui, nhỏ nhẹ nói: “A La, chúng ta bình tĩnh nói chuyện với nhau. Từ lúc quen muội ta đã thêm một ước nguyện. Bây giờ ta đã ngồi lên ngôi báu. Nhưng còn muội, ta lại không từ bỏ được, chính ta cũng không hiểu nổi”. Tử Ly từ từ đi đến ngồi xuống bên án thư, nụ cười dịu dàng trên mặt như thấm nỗi đau. “Khi chúng ta quen nhau, ở bên nhau rất vui vẻ, muội tránh Lưu Giác như tránh thú dữ, muội hoàn toàn không có ý với chàng ta, lại còn vì thế trốn khỏi tướng phủ. Nhưng tại sao, A La, ba năm qua, lòng muội lại hướng về chàng ta?”.

Câu hỏi này A La cũng từng tự hỏi mình. Muội cũng không biết từ lúc nào lòng muội bắt đầu rung động vì Lưu Giác, lần gặp lại ở Lâm Nam hay lúc đầu trí ở Phong thành? A La nói nhỏ: “Lưu Giác đã cho muội nhìn thấy mắt chàng, đó là đôi mắt chân thành kiên định, chàng nói chàng sẽ bảo vệ muội suốt đời suốt kiếp”.

“Lẽ nào ta không thể? Lẽ nào muội không biết lòng ta đối với muội?”.

“Trong những ngày đại hàn chàng đã vì muội mà đốt lửa sưởi ấm cho hải đường ra hoa”. A La mắt nhìn ra xa, trong ký ức từng đóa hải đường kiêu hãnh khoe sắc, màu đỏ chói như tấm lòng chàng.

“Ta ngày ngày sai người vượt chặng đường ngàn dặm đưa cải trắng đến Biên thành là chỉ muốn nếm hương vị ngày xưa muội làm. Ta đêm đêm ngắm nhìn đôi mắt muội trên khuôn mặt Cố Thiên Lâm, lại không thể nào trở về Phong thành gặp muội. Tình ta... đối với muội lẽ nào còn chưa đủ sâu?”. Tử Ly nghĩ đến nỗi nhớ nhung, nỗi cô đơn đặng đặng giày vò tâm can suốt ba năm.

A La ngẩng đầu nhìn chàng: “Muội biết, Cố Thiên Lâm đã nói với muội. Tỷ ấy biết, những cái đó tỷ ấy đều biết hết, đối với một người phụ nữ điều đau khổ nhất không gì hơn người mình yêu thương lại đi yêu người khác”.

“Muội vẫn câu nệ chuyện đó sao? Vẫn luôn để bụng chuyện ta lấy Cố Thiên Lâm để có được vương vị, để được ủng hộ của Cố tướng. Rõ ràng ta có thể từ hôn

nhưng vẫn quyết lấy nàng ấy! Nhưng, suy đi tính lại, khi đó bốn phận của ta quá nặng nề, ta có cái khó của ta, ta đành để mất muối! Muối tưởng ta không sai người đi tìm muối sao? Muối tưởng ta không muốn đưa muối cao chạy xa bay sao? Cũng như Lưu Giác bây giờ, lẽ nào chàng ta không muốn đưa muối đi? Chàng ta muốn nhưng chàng ta không dám, giống như ta năm xưa, ta muốn, nhưng ta không thể!”. Tử Ly xúc động, ánh mắt sâu thẳm. Tại sao A La không hiểu, tại sao nàng không hiểu tình cảnh khi chàng cưới Cố Thiên Lâm!

“Muối vẫn câu nệ chuyện danh phận sao? Muối không thể vì ta hy sinh một chút ư? Họ cần địa vị, ta cho họ, bởi vì ta là hoàng đế, ta nhất định phải bình ổn hậu cung, nhưng ta có thể cả đời không động đến sợi tóc của họ! A La, muối muốn ta phải thế nào?”. Tử Ly hét lên. Chàng đã rất mực yêu nàng, chàng đã nhượng bộ đến mức thà chịu đối kháng với hậu cung và những người ủng hộ hậu cung. Nàng còn muốn chàng làm gì đây?

A La không phải không cảm động, không phải không đáng lòng. Người đàn ông trước mặt nàng là hoàng đế Ninh quốc, là hoàng đế một cường quốc hùng thịnh nhất đại lục. Chàng là người đàn ông đầu tiên nàng gặp ở thế giới này quan tâm nàng, bảo vệ nàng, sủng ái nàng hết mực. Chàng có ngoại hình tuấn tú, tài năng xuất chúng, là người đàn ông lý tưởng của bao thiếu nữ? Sau này hậu cung ở đây sẽ có bao nhiêu mỹ nữ, đua nhau trang điểm, nịnh nọt để cầu có được một chút ân sủng của chàng. Còn Tử Ly lại không hề cho họ mảy may cơ hội, chàng dồn tất cả tình âu yếm dịu dàng cho một mình nàng.

A La quả thực khó khăn, không nỡ nói một câu từ chối. Đâu phải nàng không quý mến chàng, chàng mở Tổ tâm trai, có phải do chàng thiếu bạc? Chàng chỉ muốn làm nàng hài lòng. Chàng vì nàng nghĩ ra bao nhiêu trò chơi mới lạ. Nửa đêm lọt vào tướng phủ đón nàng đến thảo nguyên, dựng trướng ngắm trăng. Trong bữa tiệc ở Đông cung chàng đã bất chấp nguy hiểm đứng ra bảo vệ nàng. Trong đêm tân hôn còn bỏ lại vương phi mới cưới chạy đến phủ bộc bạch nỗi lòng với nàng. Nàng đâu phải không biết, nàng đâu phải không hiểu.

A La cúi đầu nước mắt ứa ra: “Chúng ta gặp đúng người, nhưng không đúng lúc. Khi muội gặp huynh, huynh đã có hôn ước, muội không thể lấy huynh, một mực muốn rời khỏi tương phủ. Đại ca, là muội đã phụ huynh!”.

“Đừng gọi ta là đại ca!” Tử Ly hét to, nhảy đến nắm vai A La lắc mạnh, “Muội còn gọi ta là đại ca! Muội thật quá tham lam, rõ ràng không thể ở bên ta nhưng lại không muốn mất tình cảm của ta dành cho muội. Cho nên mới gọi ta là đại ca phải không? Muốn để cho ta yêu muội, nhưng chỉ có thể lấy thân phận đại ca chăm sóc muội!”.

A La lòng tan nát, đẩy tay Tử Ly: “Được, muội không gọi huynh đại ca, vương thượng! Muội gọi huynh là vương thượng được chứ? Có cần muội hành đại lễ ba quỳ chín lạy không? Có cần muội quỳ xuống cầu xin huynh, trong thâm tâm muội không thể chấp nhận một người đàn ông đã có một người vợ, sau này còn có rất nhiều người vợ khác! Tâm tư lúc đó của muội hoàn toàn chỉ nghĩ làm thế nào đưa mẹ muội rời khỏi tương phủ! Lúc đó muội hoàn toàn không có tâm trạng đi thích một người đàn ông có vợ, vương thượng!”. A La nói xong đứng thẳng người, rồi quỳ phục xuống, “Đây mới là lễ tiết đối với huynh! Muội đâu dám gọi Ninh vương là đại ca, muội đâu dám với cao như thế!”.

Tử Ly lùi hai bước, thở hắt ra, A La nói gì? Nàng ấy phải quỳ để nói chuyện với chàng? Nàng ấy một mực muốn kéo rộng khoảng cách với chàng sao? Tử Ly sững sờ nhìn A La quỳ phục dưới nền, không thể kìm chế từng cơn đau dội trong lồng ngực: “Muội gọi ta là gì, A La? Ngay cả muội cũng muốn rạch rời tôn ti với ta, đẩy ta vào chốn cô đơn? Muội gọi ta là... vương thượng? Muội... muội thật biết làm ta đau lòng!”.

A La mím môi, mắt long lanh ngấn nước, cái nhìn mông lung, dường như nhìn chàng, lại dường như vượt qua chàng nhìn đi chỗ khác. Tử Ly đột nhiên hoảng loạn, sải một bước kéo A La lên, ôm vào lòng: “Được rồi, được rồi, A La muội đừng như thế, là ta không tốt, là ta không tốt, muội đừng gọi ta là vương thượng, muội không nên quỳ trước mặt ta. Muội đừng xa cách ta như thế! Xa đến mức khiến ta... ta bất chấp triều thần phản đối, sẽ giải tán hậu cung, ta chỉ cần một mình muội, như vậy muội sẽ đồng ý lấy ta đúng không?”. Giọng chàng buồn thảm,

vừa da diết khẩn cầu. Nếu A La chỉ vì không muốn chia sẻ chàng với những người đàn bà khác. Tử Ly nghĩ, chàng sẽ cảm thấy được an ủi ít nhiều, chàng sẽ tự nói với mình. A La vì tình thế ép buộc, không phải không yêu chàng. Nhưng lời vừa dứt, A La nói ngay: “Không!”.

Chỉ một chữ. Thân thể còn đau hơn lúc roi gậy long quất vào da thịt, lạnh hơn hàn băng thấm vào xương cốt, chỉ cần một chữ “Không” này của nàng!

Thế giới trước mặt tối sầm trong chớp mắt, Tử Ly buông nàng ra, hai tay buông thõng, đôi mắt trợn to nhìn nàng đã có những vằn máu đỏ, chàng nghiêng rằng: “Chính bởi vì chàng ta không nạp thiếp? Chính bởi vì phụ thân chàng ta chỉ có một tri âm? Chính bởi vì khi ta không ở bên muội, muội đã gặp chàng ta ở Lâm Nam? Thấy chàng ta tình sâu nghĩ nặng, muội cảm động! Tại sao trước nay muội chưa bao giờ nghĩ đến ta, nghĩ đến tấm lòng của ta? Thậm chí, vì chàng ta muội còn tung tin, miện xưng xưng nói, người muội yêu là ta?”.

Giọng Tử Ly dồn ép đến mức A La bất giác lùi về sau: “Muội nên biết, ta biết rõ đó là trò diễn, nhưng vẫn không tìm được ý nghĩ cho đó là thật! Muội nên biết ta hoàn toàn không cần diễn cho ai xem, bởi vì lòng ta vốn đã trao cho muội. Ba năm không gặp, khi ta nhìn thấy muội ở phủ An Thanh vương, ta không thể thừa nhận với chính mình, tất cả trò này là giả dối!”.

A La cuối cùng không tìm được, hét lên: “Đúng, muội không biết làm thế nào, lúc đầu muội không thích huynh ấy, lúc đầu tình cảm của muội với huynh vượt xa đối với huynh ấy, nhưng đó là trước kia. Về sau đã thay đổi, huynh ấy dần dần làm muội cảm động, khiến muội thích huynh ấy từ lúc nào, muội thích huynh ấy từ lúc nào chính muội cũng không biết!”.

“Được, muội thích chàng ta, vậy muội để ta ở đâu!”. Tử Ly tức run người, không còn vẻ điềm tĩnh thường nhật, gơ tay kéo nàng vào lòng, “Muội thích chàng ta cũng vô ích, chàng ta không cần muội nữa! Bởi vì chàng ta cũng như ta, không muốn muội chết!”.

Tử Ly ghì nàng rất chặt, A La bị ghì cứng trong lòng chàng, ngẩng đầu đau đớn nhìn chàng, chỉ có một con đường đó sao? Nàng nghe thấy tiếng Tử Ly lạnh lùng: “Ta sẽ không để muội chết, muội buộc phải trở thành người của ta!”.

Nói xong chàng đẩy tay, A La ngã lăn ra giường, sững người, cuống cuống lết về đầu giường bên kia, một chân giơ ra bị Tử Ly tóm lấy kéo giật lại. Nàng hét: “Không!”. Chân kia đạp về phía Tử Ly.

Chàng giơ tay đỡ, nắm được bàn chân nàng lật một cái, người nàng đã lật trở lại. Chàng dùng chân ép A La, hai tay vừa rẽ ra, xiêm y trên người nàng bị xé rách từng mảnh lộ ra khoảng lưng trắng ngần.

“Ôi, không! Không!”. Hai tay đâm túi bụi, nàng ra sức giãy dụa. Tử Ly ép người lên, miệng đã chạm vào tấm lưng mịn màng của nàng, chỉ thấy toàn thân A La cứng đờ, cổ nổi gai ốc.

Tử Ly nhìn A La bị kẹp cứng dưới cơ thể mình, miệng không ngừng kêu khóc. Tiếng khóc đó, tiếng kêu đó đâm vào tim chàng ứa máu. Chàng dừng lại: “Muội không bằng lòng đến thế sao?”.

A La úp mặt xuống giường, kinh sợ. Thì ra tiếp xúc thân mật với người mình không thích lại khó chịu như vậy! Nàng không chống lại được chàng, giọng khản đặc: “Huynh muốn... nếu huynh muốn, huynh cứ làm đi, lần đầu tiên của người con gái cũng chẳng có gì ghê gớm!”. Nàng nhắm mắt, coi như mình đã chết.

Tử Ly ngồi dậy, xoay mặt nàng về phía mình. A La né tránh ánh mắt chàng. Trong đôi đồng tử lóng lánh chỉ có nỗi tuyệt vọng và oán ghét. Chàng buông tay, lau nước mắt cho nàng: “Không sao, chỉ cần ta muốn, muội nói gì cũng vô ích”.

Nàng giang tay tát vào mặt chàng, chàng không né tránh. A La thật nhẫn tâm! Chỉ một cái tát đã ném chàng ra khỏi yêu và hận. Thà đừng quay trở về, từ nay để cho lòng nguội lạnh, như vậy sẽ không phải đau khổ nữa.

Tử Ly nhìn nàng không chớp mắt: “A La, từ lúc nào giữa chúng ta trở nên như vậy? Muội trở nên ghét ta đến thế? Lẽ nào muội không biết chúng ta đều không muốn nhìn muội chết, cho nên Lưu Giác mới đưa muội vào cung, cho nên ta

mới muốn muội làm phi tử của ta. Ta đã làm sai điều gì? Dẫu năm xưa ta chấp nhận hôn nhân do phụ hoàng ban cho, lựa chọn Cố Thiên Lâm, lựa chọn thế lực họ Cố?”.

A La ngân ngân nước mắt, ngoảnh đầu không dám nhìn chàng: “Muội xin lỗi, huynh không làm sai gì hết, là muội đã phụ huynh”.

Tử Ly thở dài: “Muội nghĩ lại đi, được không? A La muội nghĩ lại đi”.

A La lặng lẽ nằm trên giường, từ cửa sổ có thể nhìn thấy ánh trăng. Bởi vì muốn cứu mạng mình sao? Vậy thì mình không sống nữa! Trả mạng cho hai người đó, sau này không cần cả đời quanh quẩn trong thâm cung.

Tử Ly đi rồi, cung nữ bước vào: “Nương nương, nô tỳ hầu người thay y phục!”.

“Cút!”. A La quát.

Cung nữ sợ hãi giật mình, lùi ba trượng, đứng yên một góc.

Từng tiếng nấc như gõ vào tim. Nàng thầm nghĩ, nếu là lúc mới đến thế giới này, nàng đã đầu hàng, bởi vì giữ tính mạng là quan trọng. Nhưng đến một lúc nhất định, nàng thực sự không sợ chết. Sống là tốt, nhưng sống thế này thà chết còn hơn! Hồi thế lực siêu nhiên khiến ta vượt thời gian không gian trở về quá khứ! Ta cầu xin các người cho ta chết đi để ta vượt thời gian không gian lần nữa, quay trở về chiếc giường nhà ta ở thế giới hiện đại. Khi tỉnh giấc, nhận ra tất cả chỉ là giấc mơ, một giấc mơ quá dài mà thôi. A La nằm bất động, dần dần ngủ thiếp.

Chương 34

Trời sáng dần, ánh mặt trời chiếu vào cung điện đèn chói mắt, một cung nữ đi đến quỳ trước giường khẽ nói: “Nương nương, đến lúc dậy rồi, nô tỳ đến hầu người!”.

A La không nhúc nhích, nhắm mắt không muốn trả lời.

Cung nữ hơi cuống, lại khẽ giục: “Sắp đến giờ Tỵ rồi, nương nương”.

A La nhồm dậy vớ lấy bình gốm trên bàn ném về phía nàng ta.

Cung nữ hoảng hốt nhảy lên, quỳ gối lui ra.

Hãy để thời gian giết mình từng tý một. A La nghĩ. Nàng không muốn nhúc nhích, dậy làm gì, quanh quẩn mãi cũng vẫn là tòa điện ba bốn chục thước vuông này. Cứ nằm thế này thôi!

Giờ Ngọ ba khắc.

“Nương nương, đến giờ dùng cơm rồi ạ”. Cung nữ để thức ăn lên bàn lại giục.

“Không ăn, đi đi!”.

Giờ Dậu ba khắc.

Cung nữ lại bạo gan đến gần: “Nương nương, đã một ngày nương nương không ăn gì, ăn một chút đi”.

A La nổi đóa, “Nếu ngươi còn dám đến nữa, ta sẽ phạt ngươi nằm sấp!”.

Đêm lại đến. A La không thấy đói. Nàng không ngừng ôn lại từng chi tiết mỗi chuyện xảy ra từ lúc bắt đầu đến bây giờ. Thời gian một ngày, cũng chỉ ôn lại đến đoạn mùa xuân đó. Đào hoa yến tưng bừng, lòng vui vui nghĩ tiếp, lập tức nghĩ tới Lưu Giác. Nàng nhắm mắt hồi tưởng từng chi tiết, không muốn bỏ qua bất kỳ cử chỉ nào, câu nói nào của chàng. Kể cũng lạ, mình sống trong tương phủ sáu

năm, ngoài những người trong phủ, không quan hệ với ai, dường như đã quên mình không cùng thời đại với họ. Lần đầu tiên ra khỏi phủ, chàng có lòng tốt cứu mình, không để mình ngã xuống suối, vậy mà chỉ vì thấy mắt chàng trân trân nhìn bắp chân mình, mình đã ra tay khiến chàng té nhào xuống nước. Đó là do muốn thử mấy chiêu Karate, hay là do tính cách của nữ sinh hiện đại?

Những động tác bất người trên không của chàng thật đẹp mắt, nếu không sợ chàng báo thù, mình đã không kìm được vỗ tay khen.

Chàng cũng thật ngốc, rõ ràng võ công cao cường, vậy mà lại bị mình xỉa một nhát là ngã ngất. Hi hi, đó là tại kế sách giương đông kích tây của mình, tiếp theo là tuyệt chiêu phòng chó sói, đá trúng chỗ hiểm của chàng, lại xỉa tiếp một nhát! A La nghĩ đến đó, miệng bất giác mỉm cười.

Trước khi ngủ thiếp, nàng vẫn còn cười thầm, sao mình lại cướp sạch bạc của Lưu Giác, lưng vốn đầu tiên của mình hóa ra lại có được bằng cách đó! Đáng tiếc, chỗ ngân lượng đến giờ vẫn chưa trả lại cho chàng...

Cung nữ quỳ bẩm báo, A La không ăn đã một ngày, Tử Ly nắm chặt cây bút trong tay, nàng tuyệt thực sao?

“Mặc! Ăn hay không, tùy ý!”. Tử Ly cười nhạt. Bụng nghĩ, muối hấu ăn như vậy, để xem nhịn được bao lâu, “Sai người, bắt đầu từ ngày mai, cách một canh giờ thay đồ ăn một lần, nguội lại đưa đi!”.

Ngày hôm sau, cung nữ không dám đánh thức A La. Nàng bị đánh thức bởi mùi thơm sực nức của thức ăn, vừa mở mắt, đã thấy cung nữ đến bên: “Nương nương dùng cơm được chưa?”.

A La lạnh mặt nhìn nàng ta, nhắm mắt, tối hôm qua ôn lại đến đâu rồi? À, mình đánh ngất Lưu Giác ở Đào hoa yến. Hừ, chàng võ công cao cường như thế mà lại bị mình đánh ngất, thật khó tưởng tượng. Nàng mở mắt nhìn ra ngoài, lúc đó cũng thời tiết như thế này. Đáng tiếc, mình không được trở lại thăm rừng đào, không biết hoa đào còn không, bây giờ đã là tháng tư.

A La ngồi dậy, trên người vẫn mặc chiếc váy bị Tử Ly xé rách. Nàng từ từ xuống giường: “Mang quần áo lại đây cho ta”.

Cung nữ thấy nàng trở dậy bèn phẩn khởi mang quần áo đến, thận trọng thay cho nàng: “Nương nương chải đầu xong, ăn chút gì nhé”.

A La không nói, rửa mặt sạch sẽ, không để cung nữ chải tóc cho mình, tự tay tết bím, cầm một cuốn sách lại lao lên giường.

Cứ cách một canh giờ, thức ăn trên bàn lại thay mới. A La không thèm liếc một lần, đọc sách mệt, nàng lại nằm nghỉ tiếp.

Buổi tối, cung nữ lại báo cho Tử Ly.

Vẫn không chịu ăn sao? Tử Ly bắt đầu lo lắng, nghiêng răng hỏi: “Nước cũng không uống?”.

“Không động một giọt!”.

Tử Ly gạt tay hắt đồ cốc chén trên bàn. Chàng nhìn những giọt nước trà rót xuống, tay run run giơ ra đón. A La không ăn không uống, tính mạng của nàng sẽ cạn dần dần như những giọt trà này sao? Nàng thà chết cũng không theo chàng! Ý nghĩ đó cùng với nỗi đau lại dội lên như những con sóng xói vào tim, dai dẳng, triền miên đến tê dại.

Nói sự thực với nàng, thả cho nàng trở về với Lưu Giác, mọi đau đớn chỉ riêng chàng uống cạn? Nhưng, vừa nghĩ đến phải trao A La cho Lưu Giác, chàng sẽ xa nàng từ đây, nỗi đau âm ỉ lại trỗi dậy thúc vào tim chàng. Nỗi nhớ nhung đằng đẳng suốt ba năm ở Biên thành, ký ức vẫn tươi nguyên. Quả thực chàng không muốn nhớ! Quả thực không muốn thả nàng để cả đời ân hận day dứt. Thả nàng đi, đổ kị và nhớ nhung sẽ biến thành con sâu độc chui vào cơ thể chàng, gặm nhấm tim chàng, đến khi toàn thân chàng bị đục rỗng, thành cái hố toang hoác, cho đến tàn hơi cuối cùng.

Tử Ly rũ người gục xuống án thư. Sao mà khó đến thế? Không buông tay thì lòng đau, buông tay lòng cũng đau, A La, nàng có biết, nàng đã ra cho ta một đề thi khó đến thế nào không?

A La còn nhớ, con người nếu chỉ uống nước có thể sống được mấy ngày. Nếu không ăn không uống, sau bảy ngày chắc chắn sẽ chết. Ở đây không có đường glucô, không có đạm để truyền, sau năm sáu ngày, muốn cứu cũng không cứu nổi.

Nàng nằm trên giường thầm thì: “Lưu Giác, hãy để thiếp nhớ chàng ba ngày nữa, ba ngày đủ để thiếp nhớ hết mọi chuyện”.

Ngày thứ ba, nàng không ra khỏi giường, không nhúc nhích.

Tử Ly đứng dậy, lật nhìn một bàn đầy thức ăn, một toán cung nữ sợ hãi quỳ dưới đất. Chàng đi đi lại lại trong phòng, cuối cùng lao đến điện Ngọc Hoa. Chân vừa bước, lòng đã như lửa đốt, chàng không biết rút cục A La thế nào. Cảm giác đắng chát trong lòng khiến tứ chi mềm nhũn.

Đi vào trong điện, chàng liếc nhìn A La nằm trên giường thân hình tiêu tụy, nổi đau lại như mũi tên chích vào lòng. Chàng sai hai bước đến, nâng nàng dậy, nhìn đôi môi khô nẻ nhợt nhạt, bỗng hét lên: “Lũ vô dụng, tại sao không bón nước?”.

Chàng khẽ lay nàng: “ Tỉnh đi, A La!”.

A La mở mắt, vô hồn nhìn chàng, Tử Ly thấy nàng mở mắt vội nói: “Mang nước lại đây!”.

“Không...”. Giọng nàng yếu ớt nhưng kiên định.

“A La...”. Tử Ly đau đớn nhìn nàng. A La, phải làm thế nào nàng mới thôi dầy vò ta? Chàng loạng choạng lùi lại, lao ra khỏi điện Ngọc Hoa. A La ta khuyên nàng, nàng không ăn, Lưu Giác đến nàng sẽ ăn phải không? Cảm giác chát đắng thít chặt cổ họng chàng. Tử Ly ngẩng nhìn trời đêm. Đêm Phong thành đầy sao, nhấp nháy, nhấp nháy, đó là từng mảnh lòng chàng tan tác bay lên. Chàng một mình thổn thức suốt đêm. Sáng sớm ngày thứ tư, Tử Ly gọi cung nữ: “Truyền Bình Nam vương vào cung!”.

Lưu Giác đã biết tin A La tuyệt thực, bèn chôn đi lại trong vương phủ. Chàng muốn vào cung, nhưng lại sợ gặp rồi không kìm nén được ý muốn đưa nàng đi. Như vậy Tử Ly đưa nàng vào hoàng lăng là phí công vô ích. A La không làm

hoàng phi, chỉ còn đường chết! Nhưng không gặp được nàng, chàng lại không nuốt nổi cơm, không dẫn được lòng. Chàng không biết phải làm sao.

Nghe cung nhân truyền chỉ, chàng vội theo vào cung.

Tử Ly đứng cạnh án thư, bóng lưng tiêu điều. Lưu Giác vừa định hành lễ, Tử Ly đã mở miệng: “Không cần hành lễ, Doãn Chi”. Chàng ngoái đầu, miễn cưỡng mỉm cười, tiếp đó những âm thanh bồng bênh lọt vào tai chàng: “A La... đây là ngày thứ ba. Đệ đến thăm nàng ấy đi”.

Lưu Giác không biết nói gì, khẽ nói: “Xin vâng, vương thượng! Thần...”.

“Không cần nói nhiều, ta hiểu, có lẽ...”.

Miệng Tử Ly hiện ra nụ cười tự giễu mình: “Có lẽ nàng ấy sẽ nghe đệ khuyên, đệ đi đi!”.

Lưu Giác thầm than, mắt Tử Ly đã vằn tia máu, mấy hôm nay chắc Tử Ly khó chịu lắm. Lưu Giác nhẹ nhàng lui khỏi ngự thư phòng, đi thẳng đến điện Ngọc Hoa.

Chàng đẩy cửa, cung nhân quỳ sụp xuống: “Thỉnh an Bình Nam vương!”.

“Lui ra đi!”. Lưu Giác nói.

A La nghe thấy tiếng Lưu Giác, mở mắt, người nàng nhưng nhớ trong mơ đã đứng trước mặt thật rồi. Nàng nở nụ cười như hoa lê, chìa tay về phía chàng.

Lưu Giác bàng hoàng cảm thấy A La như bông hoa bị mưa gió dập vùi, sẽ tan tác trong tức khắc. Chàng không kìm được nỗi khao khát lao đến ôm nàng vào lòng, chân vừa động, chợt khựng lại. Không thể, bây giờ chàng đã không thể!

“A La, sao không ăn? Nàng đang giày vò ai?”. Lưu Giác khàn giọng nói.

A La chờ mãi, Lưu Giác vẫn đứng cách xa hai trượng. Chàng không cần nàng thật sao? Mắt nóng ran, giọng nàng run run: “Chàng đến để khuyên thiếp ăn, sau đó ngoan ngoãn lấy Tử Ly ư?”.

Lưu Giác cố kìm chế, nhẹ giọng nói: “A La, Tử Ly quả thực rất tốt với nàng, nàng... ta không thể nhìn nàng chết, dù phải để nàng trở thành hoàng phi của huynh ấy ta cũng cam lòng!”.

“Nhưng thiếp thà chết cũng không muốn sống suốt đời trong cung!”. A La kiên định Lưu Giác cúi đầu, đột nhiên gọi cung nữ: “Mang canh lại đây!”.

Cung nữ mang đến bát canh thịt đã chuẩn bị sẵn.

Lưu Giác đón lấy, bước đến gần A La: “Hôm nay nàng không ăn cũng phải ăn!”.

A La nhìn chàng, đôi mắt long lanh thấm buồn trở nên u uẩn, ruột gan chàng lại đau như cào. A La né đầu: “Hai người đều muốn thiếp sống, nhưng như thế này thiếp không vui, chàng biết không? Tại sao chàng đến ép thiếp?”.

Tay Lưu Giác run run, suýt không cầm vững bát. Nghiến răng, chàng vọt đến như tên bắn, gior tay điểm huyệt A La, bảo cung nữ xốc nàng dậy, bóp miệng nàng bón từng thìa canh, ngón tay bóp nhẹ cổ họng nàng, dùng nội lực ép vào thực quản. Chàng trầm mặt không nhìn mắt nàng, bón từng thìa hết một bát canh mới dừng tay.

A La không dám tin Lưu Giác lại dùng cách đó để ép nàng như thế. Nàng nhìn chàng, nước mắt từng giọt ứa ra, chảy dài xuống má. Lát sau Lưu Giác giải huyệt đạo, lặng nhìn nàng. Mắt A La rớm lệ nhìn chàng, hai người nhìn mắt nhau không nói.

“Ăn rồi ư?”. Tử Ly bước vào điện khẽ hỏi.

“Thần... dùng nội công...”. Lưu Giác bắt lực trả lời. Phải dùng cách này ép A La, chàng sao đành lòng. Nhưng, nếu không vậy, còn cách nào khác? Chàng đành lòng nói với Tử Ly, “Nếu vẫn không ăn, vương thượng, đành cứ làm như thế!”.

A La kinh ngạc mắt tròn trợn, tức điên, chống người nhòe dậy nhìn quanh, vớ chiếc bình trên bàn đập mạnh. Chiếc bình “choang” một tiếng vỡ tan. Nàng khóc, vớ lấy một mảnh vỡ: “Các người ép ta như thế, ta... ta sẽ chết”.

Lưu Giác sợ hãi nhảy lên, lao ra ngăn lại, hai tay ôm lấy nàng, sống mũi cay xè. A La đã gầy đến thế, xương nhô ra. Lòng chàng càng xót xa. Tử Ly mặt biến sắc, hét lên: “Thu hết mọi đồ sắc nhọn, cái này, cái này cắt hết cho ta! Canh chừng cẩn mật!”.

Cung nữ vội vàng đi đến, thu dọn mảnh vỡ trên nền, cất hết đồ đạc trong điện.

A La bị ghì chặt trong lòng Lưu Giác, mắt trừng trừng nhìn chàng, ý nghĩ chập chờn, mắt tối sầm liền ngất đi. Lưu Giác nhẹ nhàng đặt nàng lên giường, cúi chào Tử Ly: “A La, xin trao cho vương thượng!”. Nói xong lui khỏi điện Ngọc Hoa.

Tử Ly lặng lẽ nhìn bóng Lưu Giác chậm chậm xa dần. Há mồm định gọi, mắt vô tình quay sang nhìn A La, lại không cam lòng. Đầu choáng váng, tay đập mạnh vào tường, khiến cung nữ thất kinh, nhất loạt quỳ sụp khẩn cầu: “Vương thượng!”.

“Lui cả ra!”.

Tử Ly đi đến bên giường, nhẹ nhàng ôm A La, đặt nàng dựa vào mình. A La quả thật quá gầy, co người trong lòng chàng như con thú nhỏ. Chàng thầm thì: “A La, ta thật khó xử. Ta hận mình sao không chịu buông tay như vậy, tại sao ta lại không thể buông tay như vậy!”. Đầu gục vào tóc nàng, “... A La. Ta đã yêu muội đến mức không còn nhận ra chính ta nữa... Ta ép buộc muội như vậy, ta chia rẽ hai người, nếu là ngày trước, ta tuyệt đối không làm như thế. Nhưng, bây giờ ta làm, rõ ràng vẫn còn một con đường, nhưng ta không đành,... A La... chỉ cần nói ra, là muội sẽ rời xa ta, muội sẽ thuộc về người khác... để ta dương mắt nhìn hai người bên nhau, A La, muội có biết, đối với ta chuyện đó tàn nhẫn thế nào không... A La nếu muội cứ ngoan ngoãn để ta ôm thế này, cả đời không rời vòng tay ta có phải tốt không!”.

Ngày thứ hai, Lưu Giác được tin A La đã ăn uống bình thường trở lại, gánh nặng trong lòng bấy lâu cuối cùng đã trút được. Từ xa chàng nhìn về phía vương cung suy nghĩ rất nhiều, chiếc cảm nhẹn của A La, cơ thể hao gầy, đôi mắt bi thương.

Chàng cúi đầu đi vào phòng, quỳ trước An Thanh vương: “Cha, con...”.

An Thanh vương nhìn con trai, trầm ngâm hồi lâu mới nói: “Rất lâu về trước, khi cha còn trẻ, tính hiếu động ham chơi. Có một lần ham đuổi theo một con

gấu, cha đã lọt vào rừng rậm Hắc sơn, đi mãi cuối cùng lạc đường, đành lần theo tiếng suối chảy mà đi. Không lâu sau nhìn thấy một khe núi, có nước nguồn từ trong chảy ra. Cha đi vào trong khe, bên trong là một thung lũng nhỏ, trăm hoa đua nở, cảnh đẹp như chốn đào nguyên. Cha nghĩ, nếu có một ngày có thể cùng người tri kỷ đến đây, chắc sẽ hạnh phúc vô cùng. Đáng tiếc, mẹ con mất sớm, vậy là cha mãi chưa viên tròn ước nguyện. Con có thể đưa A La đến đó thử xem, nhất định nó sẽ thích”.

Lưu Giác mắt rơm lệ: “Con bất hiếu! Làm liên lụy đến cha”.

An Thanh vương giờ tay đỡ chàng đứng lên, mỉm cười: “Con hơn cha nhiều, đi đi!”.

Lưu Giác ôm lấy ông, An Thanh vương vỗ vai chàng: “Bọn họ đang đợi con ở Tùng phong đường”.

Lưu Giác trở về Tùng phong đường, có bốn người từ trong vạt rừng nhỏ đi ra, chàng cười: “Thì ra các người cũng bảnh trai ra trò”.

Huyền Y, Xích Phong, Minh m, Thanh Ảnh sau khi bỏ khăn bịt mặt nhìn nhau cười. Thanh Ảnh lẩm bẩm: “Thanh Ảnh này vừa lộ mặt đảm bảo gái Phong thành say như điều đồ! Đàn ông cũng quyết không tha, tất thủy cho gục hết”.

Lưu Giác lơ đãng: “Thế này vậy, ngày mai ta sẽ ngã giá với má mì phường Thanh Ngọc, để các người treo biển đón khách”.

Thanh Ảnh tái mặt: “Không được, sao có thể để những cao thủ văn võ song toàn đi treo biển đón khách?”.

“Người vừa nói muốn cho đàn ông, đàn bà Phong thành đồ gục hết còn gì! Bản vương nghĩ mãi, chỉ có thanh lâu lớn nhất Phong thành mới xứng để các người trở tài!”.

Thanh Ảnh ngây người, mặt khổ sở: “Chúa thượng, thuộc hạ nói chơi mà”. Huyền Y, Minh m, Xích Phong cúi đầu nén cười.

Lưu Giác cũng bật cười. Cười đùa một lát, chàng nhìn bốn thuộc hạ: “Lần này nhất định không thể sơ sẩy!”.

Bốn người thôi cười, mặt nghiêm túc: “Chúa thượng yên tâm, đã bố trí đầu vào đó, Lưu Anh đã đưa Tiểu Ngọc đi trước, chỉ đợi tiểu thư sức khỏe khá lên là sẽ hành sự”.

Khuôn mặt như ngọc tạc của Lưu Giác lộ vẻ nghiêm trang: “Nói là không dễ sơ suất, nhưng tai vách mạch rừng, các người phải bảo vệ lão vương gia chu đáo!”.

“Tuân lệnh!”.

“Bảy ngày nữa, sứ thần các nước sẽ đến Phong thành chúc mừng tân vương, vương thượng không thể rời đi đâu. Hôm đó chúng ta sẽ hành động!”.

“Vâng!”.

Mắt Lưu Giác lộ vẻ xúc động, quỳ một gối trước bốn người, các thuộc hạ kinh ngạc, nhất tề quỳ xuống nói: “Chúa thượng không thể như vậy!”.

Lưu Giác chậm rãi nói: “Chúng ta cùng nhau lớn lên, tình như thủ túc, Lưu Giác bất tài mà lại có được nhiều huynh đệ sinh tử không rời như thế! Hôm nay lại vì một một người con gái khiến anh em rơi vào hiểm nguy, Lưu Giác hổ thẹn xiết bao! Các người đứng dậy nhận lấy này của ta!”.

Bốn người không nhúc nhích, Huyền Y giọng khẩn thiết: “Được gia nhập Ô y kỵ đi theo chúa thượng là vinh hạnh của bọn thuộc hạ. Chúa thượng là người chí tình chí nghĩa, Ô y kỵ xin thề sống chết theo chúa thượng!”.

Lưu Giác đứng lên đỡ bốn người, trầm giọng nói: “Ám Dạ sẽ thu xếp để toàn bộ tinh binh Ô y kỵ giải tán, trở về cuộc sống bình thường. Nhưng lực lượng công khai vẫn còn, số này sẽ do lão vương gia thu xếp. Với lực lượng ngầm của các người, ta cũng nhắc nhở, không nên để người khác phát giác các người không còn. Trong bốn người, Minh m theo ta, ba người còn lại hành sự theo kế hoạch!”.

“Tuân lệnh!”.

A La bắt đầu ăn uống trở lại, lòng âm thầm buồn bã, bốn cung nữ ngày đêm không rời nàng một bước. Nàng nằm trên giường cạnh cửa sổ, nhìn sắc xuân bên ngoài. Sức sống màu xanh chỉ cách lần khung cửa, mà như cách cả biển Thái Bình Dương, xa thẳm không thể nào với tới.

Tử Ly cũng đang nhìn cảnh sắc bên ngoài ô cửa. Lòng A La không còn là mùa xuân nữa, lòng nàng đã đóng băng trước chàng. Chàng không thể hiểu, chàng đã thua Lưu Giác tự lúc nào, cho dù chàng xóa bỏ hậu cung chỉ cần mình nàng, A La cũng không động lòng. Chàng đối với nàng không đủ tốt hay sao? Chàng đã giày vò tấm thân mình, moi tìm ra để nàng mặc sức giày vò. Chàng là hoàng đế Ninh quốc! Vậy mà A La vẫn không màng, vì nàng, chàng đã phải chịu cực hình long biện, nàng không hề biết. Tử Ly cúi đầu than: “Tại sao? A La, ta đã đối với muội như vậy! Tại sao?”.

Chàng hận bản thân mình không đành từ bỏ! Tử Ly nghĩ đến những lời chàng đã nói với A La đêm hôn lễ của chàng, mắt A La vời vời nổi đau: “Ta đúng là tự làm tự chịu. Ngày đó rồi sẽ đến. Ngày ta thực sự chứng kiến muội yêu người đàn ông khác”.

Lấy ra cây tiêu ngọc, Tử Ly vọt lên sà ngang Ngọc Long cung, thổi khúc nhạc ngày xưa từng hòa tấu với A La. Ngày đó chàng cô đơn biết mấy, thường thơ thẩn dạo chơi ven sông chợt nghe thấy tiếng sáo dịu dặt từ hậu viên tướng phủ vẳng ra. Tiếng sáo không hẳn cao minh, nhưng chàng nhận ra nỗi cô đơn thấm trong đó. Bên trong bức tường kia có một người cũng có nỗi lòng như chàng sao? Chàng không tìm biết đó là ai, chỉ muốn hòa tấu với tiếng sáo đó. Tiêu sáo hòa tấu, tựa như hai con chim lạc tổ cuối cùng đã tìm được bạn, hai đôi cánh cùng vỗ, cùng khích lệ nhau bay lên.

Chàng nghĩ đến cảnh A La cải nam trang đi ra bờ sông. Có lẽ nàng cũng muốn xem người thổi tiêu là ai. Nàng thật lương thiện, không nỡ để chàng thất vọng vì thiếu người hòa tấu, vội lấy sáo thổi cho chàng nghe. Tự dưng chàng có thiện cảm với nàng. Về sau biết nàng chính là người thổi sáo trong tướng phủ, chàng đã thích nàng biết mấy. Từ đó thường xuyên gặp mặt, cẩn thận bảo vệ nàng, sủng ái nàng, cuối cùng vì ngôi báu, chàng đã rời bỏ nàng.

Tiếng tiêu của chàng chợt thay đổi, từ êm dịu trở thành thô lương.

A La, muội đã vô tâm, sao còn phí công đến làm cho ta vui, mở mang trí tuệ cho ta? Kể cho ta nghe bao chuyện lý thú, nói bao nhiêu câu hàm ý, khiến lòng ta

đuổi trong niềm ấm áp của muối. Muối đã vô tâm sao còn khiến ta có cảm giác sai lầm, khiến ta cảm thấy muối muốn dựa vào ta, ánh mắt nhìn ta tràn đầy tin tưởng? A La chúng ta xa nhau chỉ ba năm, muối ở Lâm Nam cũng chỉ hai tháng. Tại sao, lẽ nào ta yêu muối ít hơn chàng ta?

Tiếng tiêu lại đổi, tràn đầy sự phẫn nộ. Chàng đã vận nội lực tự lúc nào, “phàng” một tiếng, tiếng tiêu tắc nghẹn, chàng cúi nhìn. Những mắt tròn trên cây tiêu toác ra những vết nứt dài. Chàng ngậy người, tiêu vỡ rồi sao? Tử Ly bay xuống dưới, đi đến điện Ngọc Hoa.

“Cung nghênh vương thượng!”. Cung nữ quỳ hô.

Tử Ly sai bước về phía A La, nàng đang nằm thẫn thờ trên giường. Chiếc cầm gãy nhọn, người co ro, bé nhỏ tội nghiệp. Rõ ràng mắt to hơn, nổi trên mặt như hai hồ nước, yếu đuối đến xót xa.

Chàng nhìn nàng, đó là giấc mộng của chàng, giấc mộng đẹp nhất của lòng chàng. Tử Ly dần lòng, nói: “Sứ thần bốn nước sẽ đến Phong thành chúc mừng ta đăng cơ, xong việc đón tiếp chúc tụng, ta sẽ phong muối làm hoàng phi. Muối hãy nghỉ ngơi dưỡng sức cho tốt”. Nói xong không dám nhìn A La, chàng bước vội như trốn ra khỏi điện.

Hai hàng nước mắt túa ra, tựa nước hồ tràn ứ, chảy dọc theo cầm rớt xuống áo. Nàng nhắm mắt, khi mở ra hai đồng tử đã lóe sáng. Được, huynh muốn muối lấy huynh, muốn nhốt muối suốt đời trong hậu cung phải không? Tử Ly, huynh chớ hối hận! Bởi vì từ đó hậu cung của huynh sẽ đại loạn.

“Người đâu, ta muốn tắm, nhân tiện mang đồ ăn lên đây, ta đói rồi!”.

Cung nữ mừng rơn.

Từ xa Cố Thiên Lâm ngơ ngẩn nhìn về Ngọc Long cung, nghe tiếng tiêu, nhìn bóng người phiêu lãng. Vương thượng của thiếp! Sao không thấy lòng thiếp ngóng chàng?

Tay gảy đàn, nàng cất tiếng bi ai: “Giai nhân tuyệt thế ngày nào, đêm ngày tơ trúc miệt mài găng công. Thu đi xuân đến ba năm, tiếng đàn thanh lạnh vô vân canh khuya, phu quân chàng hời có nghe, lòng chàng ai biết neo về bến nao...”.

“Hoàng hậu đang trách quả nhân lạnh nhạt nàng ư?”. Tử Ly đứng sau nàng lên tiếng.

Cố Thiên Lâm giật mình ngoái đầu, nhìn thấy chàng vội quỳ hành lễ: “Vương thượng, thần thiếp...”.

Tử Ly dịu dàng dậy. Nàng ngửi thấy hơi rượu, nói nhỏ: “Vương thượng say ư?”.

“Ha, ha, đúng, quả nhân say”. Tử Ly cười lớn, chàng say, nhưng muốn say mãi không tỉnh!

Cố Thiên Lâm e thẹn áp lại gần, cúi đầu nhỏ nhẹ: “Thần thiếp, thần thiếp hầu vương thượng nghỉ một lát”.

Tử Ly mở to đôi mắt lơ mơ, nhìn làn da ngọc ngà của nàng. Chàng giơ tay, ngón tay áp lên mắt nàng, che đi đôi mắt ấy.

Cố Thiên Lâm từ từ khép mắt, hàng mi run run. Nghĩ tới đêm tân hôn, Tử Ly cũng làm như thế. Nụ cười không thể kìm nén như mừng rỡ như tự hào hiện lên môi.

Tử Ly nâng cằm nàng: “Mở mắt ra”.

Đôi mắt tĩnh lặng như hồ nước thu từ từ mở ra, khuôn mặt đỏ bừng như say ngược nhìn chàng. Trong đôi mắt ấy ngời ngợp tình yêu và nỗi khao khát. Người trong tranh đang ở trước mặt, chàng đã ngắm nhìn hơn ngàn ngày đêm, nhưng đây không phải là đôi mắt quen thuộc chàng mê mẩn ngắm nhìn đã khắc vào tâm tưởng suốt ngàn ngày.

Cố Thiên Lâm giơ tay kéo nhẹ đai áo chàng. Tử Ly sức tỉnh, vội nắm lấy tay nàng thì thầm: “Ta... Thiên Lâm... xin lỗi”. Loạng choạng lùi về sau, trong mắt Tử Ly lộ rõ nỗi tuyệt vọng bi thống, nhìn khuôn mặt thoát tái nhợt của Cố Thiên Lâm, chàng dần lòng bước ra khỏi Ngọc Phượng cung.

Sao chàng có thể, chàng không làm được!

Nước mắt Cố Thiên Lâm tuôn như suối, người mềm nhũn, sụp xuống. Chàng nhất định không vui, do men rượu mà đến. Trong lòng chàng trước sau vẫn chỉ có hình bóng người ở điện Ngọc Hoa!

Bầu trời xanh thẫm, thâm u và yên ả. Tử Ly ra khỏi Ngọc Phượng cung, hít không khí trong lành căng tràn lồng ngực, nhìn về phía điện Ngọc Hoa, A La sao ta có thể phụ muội? Thiên Lâm rõ ràng là hoàng hậu của ta, nhưng ta lại cảm giác gần gũi nàng ấy là không phải với muội. Rõ ràng có thể mượn rượu làm chuyện đó, nhưng ta... ta cứ nhìn nàng ấy là nghĩ đến bức họa, nghĩ đến đôi mắt muội, hình bóng muội. A La cho dù không phải với muội, ta cũng không thể buông tay, quả thật không buông nổi.

Ba năm trước, ta đã nói với muội, đừng để ta nhìn thấy sắc đẹp của muội, ta không muốn hủy hoại muội. Cho nên, hôm nay ta thà bất chấp lòng muội không muốn cũng quyết nạp muội làm phi, chỉ cần muội ở trong cung, ở bên ta, là ta thỏa mãn rồi.

Cố Thiên Lâm bài hoải nghe tiếng trống canh vọng đến, nước mắt tuôn rơi, cầu nguyện: “Hỡi các thần linh, hãy cho ta trái tim chàng!”.

Chương 35

Tử Ly đăng cơ lấy niên hiệu là Long Hưng, xưng là Ly Vương. Ninh quốc ngày hai mươi sáu tháng tư năm Long Hưng thứ nhất, sứ thần bốn nước Trần, Khởi, An, Hạ đến Ninh đô Phong thành chúc mừng tân đế đăng cơ.

Sau khi Ly vương lên ngôi báu Phong thành đã khôi phục vẻ phồn thịnh ngày trước. Ngày sứ thần bốn nước đến Phong thành, cờ xí rợp trời, dân chúng đổ ra đường chào đón. Trong bốn sứ đoàn, chỉ có đoàn An quốc đi đường thủy. Họ đáp thuyền đi ngược dòng Đô Ninh, tiến thẳng đến bến cảng phía nam Phong thành. An quốc ở phía bắc, nơi phải chịu đựng cái lạnh thấu xương, tướng quốc Thiết Hãn đích thân dẫn sứ đoàn đến Ninh quốc, một là chúc mừng Ly vương đăng cơ, hai là xin phép thông thương đường thủy và đường bộ, mua lương thực, binh khí của Ninh quốc để tăng cường quốc lực nước nhà.

Sau khi sứ thuyền vào sông Đô Ninh, đi sâu vào nội địa Ninh quốc, nhìn thấy Ninh quốc một màu xanh bát ngát, đất đai phì nhiêu, làng mạc hai bên bờ khói bếp nghi ngút, dân chúng phấn khởi nhiệt tình, bất giác muôn phần hâm mộ sự phồn thịnh của nước này. Khi cách Phong thành gần trăm dặm đã có đội thuyền Ninh quốc nghênh đón hộ tống. Tất cả diễn ra theo trật tự trang nghiêm long trọng, lại thêm khen Ninh quốc binh hùng tướng mạnh. Cũng thấy mừng, may Ninh quốc và An quốc còn có khu rừng Hắc Sơn làm ranh giới, nếu là thảo nguyên, An quốc khó tránh mối lo. Lòng định ninh lần này đến sẽ thiết lập mối bang giao đời đời hữu hảo với Ninh quốc.

Khởi quốc là quốc gia thảo nguyên, có nhiều bộ lạc, qua mấy chục năm nghỉ ngơi dưỡng sức đã thấp thoáng nhìn thấy chí khí bá chủ. Mục Thân vương, hoàng đệ của Khởi vương thống lãnh binh mã toàn quốc, lần này phụng mệnh đưa sứ đoàn đến Ninh quốc chúc mừng, ít nhiều cũng có ý thăm dò tình hình. Sau khi sứ đoàn vào Phong thành, Cố Thiên Tường thân chinh dẫn Hữu quân nghênh đón. Chàng vận áo bào trắng, mang giáp sắt oai nghiêm, lạnh lùng mà nho nhã, hộ tống

Mục Thân vương tiến thẳng vào kinh đô. Sau khi biết chàng là thân huynh của đương kim hoàng hậu Ninh quốc, lại thông lãnh Hữu quân, Mục Thân vương bụng nghĩ, sau này muốn vào Ninh quốc, thủ lĩnh đầu tiên giao chiến với mình chính là anh ta, bất giác lưu tâm quan sát.

Nhị vương tử của Trần quốc Sở Nam đưa sứ đoàn qua Hán Thủy, ngẩng nhìn công thành Lâm Nam, bỗng nghiêng rặng, mỗi hận cũ lại sôi lên. Qua thành Lâm Nam, đôi mắt hung hãn dưới hàng lông mày rậm của Sở Nam lóe sáng nhìn mảnh đất phì nhiêu. Sở Nam lạnh giọng “hừ” một tiếng, thầm nghĩ nhất định có ngày ta sẽ sáp nhập mảnh đất này vào giang sơn Trần quốc.

Hạ quốc ở vùng núi phía tây nam, yếu nhất trong bốn nước, lần này đích thân Hạ vương đến chúc mừng tân vương Ninh quốc. Sứ đoàn bốn nước sau khi vào Phong thành lần lượt đến sứ quán của mình nghỉ ngơi.

Tối hôm đó, quan truyền chỉ Ninh quốc đến báo, Ly vương mở đại yến trong vương cung tiếp đãi các sứ đoàn.

Cánh cổng hoàng cung đồ sộ từ từ mở ra, sứ thần bốn nước đi qua cây cầu ngọc bên ngoài cửa cung, được chuyển sang kiệu mềm đưa vào Di Tâm điện. Di Tâm điện là cung điện lớn nhất trong vương cung sau toà Kim điện, là nơi chuyên tiếp đón sứ thần các nước hoặc những dịp đại tiệc chiêu đãi bá quan.

Di Tâm điện hôm nay đặt chín đài nền cao tới hai trượng, mỗi đài nền thấp tám mét cây nền đỏ, trên trần điện treo chín trăm chín mươi cây đèn. Bốn bức tường xung quanh treo đèn lồng lấp lánh, khi nến và đèn lồng đồng loạt châm lửa, cả tòa đại điện đồ sộ tráng lệ phút chốc sáng trưng như ban ngày.

Từ cửa điện vào trong đâu đâu cũng là hoa tươi mùa xuân. Long diên hương⁽⁵⁾ được đốt trong các đỉnh đồng, cung nữ được lựa chọn kỹ càng ai nấy xinh đẹp, thanh thoát, xiêm y rực rỡ qua lại giữa những dãy bàn.

Chư sứ sứ đoàn bốn nước ngồi sát hai bên ngai vàng, phía dưới là các đại thần Ninh quốc cùng thành viên các sứ đoàn. Thanh vương Lưu Giám cũng phụng chỉ vào cung. Trước đó Tử Ly đã nói với chàng: “Đại ca nhiều năm xử lý sự vụ

ngoại giao với bốn nước. Tử Ly chưa đủ kinh nghiệm, khẩn mong đại ca đến dự giúp Tử Ly tiếp đón sứ đoàn”.

Lưu Giám nhìn ra phía sau lưng, yến tiệc quả là thịnh soạn! Từ chỗ chàng ngồi đã không nhìn thấy những quan viên ngồi cuối dãy. Chàng quay lại nhìn ngai vàng phía trên, người ngồi trên đó lẽ ra là chàng. Bây giờ phải ngồi bên dưới, cho dù dưới một người trên vạn người nhưng cảm giác vẫn vô cùng khó chịu. Cố gắng che giấu tâm tư đó, Lưu Giám mỉm cười hàn huyên với sứ thần các nước, mắt bất chợt bắt gặp ánh mắt Hạ vương, lòng bỗng nảy mối hoài nghi, lập tức nhìn sang phía khác. Đột nhiên chàng như hiểu ra điều gì, lòng trào niềm vui sắc mặt hơn hờ, tựa hồ không hề có cuộc tranh giành vương vị một tháng trước.

Mục Thân vương nhìn chàng ánh mắt dường như có ẩn ý sâu xa, bụng nghĩ, vị thái tử đã bị phế này có lẽ còn có thể lợi dụng.

Sở Nam đã sớm nhìn thấy Lưu Giác và Cố Thiên Tường ngồi ở phía chệch đối diện, ánh mắt trở nên dữ dằn. Lưu Giác cũng nhìn thấy, mỉm cười chấp tay thi lễ. Sở Nam phì một tiếng qua đường mũi, ngoảnh mặt đi.

Lưu Giác đang đợi, khách mời dự tiệc hôm nay đều là hoàng thân quốc thích và quan viên tam phẩm trở lên. Mắt chàng lơ đãng liếc về phía cuối dãy bàn, Bình bộ thị lang Thành Tư Duyệt miệng tươi cười đang tiếp chuyện sứ thần An quốc, khi hai ánh mắt như tình cờ gặp nhau, mắt Thành thị lang chợt nháy ba cái.

Lưu Giác lại nhìn Sở Nam, miệng mỉm cười.

Hắn cười nhạo mình ư? Sở Nam nhìn Lưu Giác, mối hận ngấm ngấm lại dội lên. Thất bại ở Lâm Nam, Trần quốc hàng năm phải cống nạp, quả là nỗi nhục to lớn đối với nhị vương tử Sở Nam.

Lúc này tiếng chuông trầm hùng ngân vang, tiếng trống giống giả, cung nhân cao giọng đồng đạc hô: “Ly vương giá đáo!”.

Tất cả tới tấp rời bàn hành lễ: “Cung nghênh vương thượng bệ hạ!”.

Tử Ly mình khoác hoàng bào thêu chín con rồng, đội mũ ngọc, lưng thắt đai ngọc, khí độ phi phàm, khoan thai bước vào Di Tâm điện. Trên khuôn mặt trẻ

trung của chàng thấp thoáng nụ cười, sau khi ngồi lên ngai vàng, chàng giơ hai tay: “Các sứ thần đa lễ rồi, chúng ái khanh bình thân!”.

“Tạ ơn bệ hạ!”.

Tiếng hô đồng thanh vừa dứt, trước mặt một biển đầu người dập dờn như sóng, không nhìn thấy những người ở cuối dãy bàn kéo dài đến tận cửa cung, chỉ có mình chàng ngự trên cao, mọi con mắt đều hướng tới, mọi con mắt đều ngưỡng nhìn. Lòng chàng cuộn trào niềm vui mãn nguyện. Chẳng thể mà để được ngôi báu thế này dầu phải hy sinh ngàn sinh mạng, dầu máu chảy thành sông thiên hạ vẫn đua nhau dấn thân, có lẽ cũng chỉ vì cảm giác đế vương tuyệt diệu lúc này! Chàng điềm tĩnh cất tiếng, ngữ khí ôn hòa: “Các sứ thần không quản đường xa đến đây, quả nhân xin chúc một ly!”.

Thái độ của chàng ôn hòa, ngữ khí có phần khiêm nhường. An quốc tướng quân Thiết Hãn thở phào, mắt lộ niềm vui. Nghe đồn Ly vương tính khí dịu hòa thân thiện, hôm nay tận mắt chứng kiến, quả nhiên không sai, thương thảo liên kết đồng minh hữu hảo và buôn bán thông thương với Ninh quốc chắc cũng thuận lợi. Mục Thân vương của Khởi quốc nhìn Tử Ly, cười khẩy. Hừ! Tiểu nhân mạnh mồm, vừa lên ngôi vẫn bạch diện thư sinh, Ninh quốc nguy rồi! Sở Nam ngựa cỏ ruồng cạn ly rượu, cười thảm. Mười lăm thành trì phía nam ắt vào tay Trần quốc. Hạ vương mặt thâm trầm bí hiểm, mỉm cười lặng lẽ uống rượu.

Tiếp đó là các đoàn sứ thần dâng lễ vật chúc mừng, cung nhân đọc to danh sách vật phẩm. An quốc hiến một viên minh châu to như cái bát, khi mở nắp hộp, cùng với mùi gỗ trầm hương sực nức, một luồng ánh sáng chói mắt từ trong hộp phát ra. Tướng quân Thiết Hãn vẻ tự hào xen lẫn đắc ý nói: “Đây là viên ngọc minh châu ngàn năm khó gặp, do ngư dân ngẫu nhiên tìm thấy trong bụng con trai khổng lồ ở sâu dưới đáy biển Tinh Nguyệt. Treo nó lên giữa điện, nó sẽ tỏa sáng rạng rỡ, không kém ban ngày là mấy!”.

Tử Ly mỉm cười, nhìn viên minh châu, ánh mắt sáng lên kinh ngạc: “Một báu vật như thế, An quốc quả thực rất có lòng!”.

Mục Thân vương thấy vậy, lòng không phục. Thì ra Ly vương là người hám của! Đợi lát nữa lễ vật của Khởi quốc dâng lên, báu vật kia e lập tức lu mờ! Ông ta vỗ tay, một bóng người từ bên ngoài đại điện tiến vào, toàn thân trùm trong làn áo choàng rộng. Mục Thân vương cười ha hả: “Khởi quốc chúng tôi cũng dâng tặng ngọc minh châu. Tâu bệ hạ, bản vương mang đến một viên minh châu sáng nhất thảo nguyên!”.

Lời vừa dứt, một người trong sứ đoàn Khởi quốc bước ra, lật áo choàng. Thì ra là một đại mỹ nhân! Thân hình nàng thanh mảnh yếu điệu, mái tóc được kết thành những bím nhỏ xịu, buông dài tới gót chân, bay nhè nhẹ, làm cho vóc dáng tú mỹ của nàng càng thuốt tha. Một tấm voan trắng che mặt nàng, chỉ lộ đôi mắt sáng sánh long lanh, ánh sáng rực rỡ trong đại điện chiếu vào càng xán lạn choáng ngợp, mê ly. Tử Ly giật mình, chấn động, đôi mắt này quá giống mắt A La!

Mục Thân vương lại vỗ tay, bên ngoài điện lại tràn vào một bầy con gái toàn thân tha thuốt trong làn xiêm y mỏng tang sắc sỡ, miệng ngân nga giai điệu bay bổng, tay nhịp nhàng gõ trống. Thân hình mỹ nhân vừa lắc, những lớp lụa mỏng trên người từng phiến từng phiến rơi xuống. Nàng vươn người múa, như đóa hoa tươi bừng nở, cánh hoa tầng tầng lộ ra. Mỹ nhân liên tục xoay người, cả thân hình như đóa hoa nở dần liên tục bay về phía Tử Ly. Khi đến cách chàng hai trượng, tiếng trống dừng lại, cũng là lúc tấm thân tuyệt mỹ của nàng phục xuống, chiếc váy xòe ra như đóa hoa, tấm thân nõn nà run run. Đón hoa đã nở hết, chỉ đợi Tử Ly đến hái.

Tân khách ngậy ra nhìn, dường như lòng đều khao khát muốn chạy đến ôm nàng. Lưu Giám cũng ngơ ngẩn, không ngờ đất thảo nguyên thô mộc lại nở được đóa hoa diễm kiều như vậy!

Mỹ nhân từ từ ngẩng đầu, chiếc khăn choàng rơi xuống, lộ ra một khuôn mặt hoàn mỹ không tỳ vết. Tử Ly nhìn đắm đắm vào đôi mắt đó, giống thật! A La, trên thế giới này vẫn còn đôi mắt tương tự mắt muội sao, chàng nhìn đến ngơ ngẩn.

Lưu Giám ngồi bên dưới cũng nhận ra đôi mắt kia rất giống mắt A La, lòng xúc động, mỉm cười hướng về mỹ nhân nâng cao ly rượu.

Mục Thân vương rất hài lòng, đặc biệt là hài lòng với biểu hiện của Ly vương và Thanh vương Lưu Giám!

Cung nhân ho nhẹ một tiếng nhắc nhở. Tử Ly định thần trở lại, cất tiếng cười sang sảng: “Minh châu thể này, mỹ nhân thể này! Mỹ nhân này đặt tên là Minh Châu!”.

“Bệ hạ thánh minh, mỹ nhân chính là Minh Châu, là Minh Châu công chúa Khởi quốc!”.

Tử Ly kinh ngạc, đưa một công chúa đến để cầu thân? Muốn hòa hảo hay là muốn mê hoặc ta? Chàng vẫn mỉm cười: “Vạn dặm xa nhà, một mình ở lại Ninh quốc, chỉ e khiến công chúa buồn tủi, ngọc Minh Châu sẽ vương bụi, quả nhân không nỡ”.

Minh Châu ngẩng đầu nhìn vị hoàng đế trẻ tuổi, lại nhìn Thanh vương ngồi một bên đang mỉm cười nhìn nàng. Nàng cười e lệ, cúi đầu thật thấp.

“Công chúa bình thân!”. Tử Ly nhẹ nhàng nói.

Minh Châu nhỏ nhẹ tạ ơn, vịn vào tay cung nữ đứng lên. Không biết do múa nhiều quý lâu hay là cố ý, chân nàng mềm mềm, người lão đạo. Lưu Giám cau mày.

Minh Châu dựa vào cung nữ, dịu dàng nói: “Minh Châu từ nhỏ đã một lòng ngưỡng mộ Ninh quốc phồn vinh. Bệ hạ lẽ nào không muốn để Minh Châu toại nguyện?”. Giọng nói đã có vẻ tủi thân.

Tử Ly nhìn Lưu Giám, ánh mắt sáng lên của cự thái tử khi nhìn Minh Châu không lọt qua mắt chàng. Tử Ly cười: “Đã vậy, Minh Châu công chúa sẽ ban cho Thanh vương Ninh quốc làm chính phi, không biết có làm công chúa tủi thân không”.

Mục Thân vương mỉm cười: “Mọi việc xin do bệ hạ định liệu!”.

Lưu Giám thất thần, không biết là mừng hay là sợ, là hận hay là khen, đành quý phục tạ ơn. Chàng thấy đôi mắt Minh Châu giống A La, cảm thấy có thể làm Tử Ly động lòng, không ngờ trong chớp mắt Tử Ly lại đem tặng cho chàng. Nghĩ

đến Thanh Lôi một lòng mong muốn làm chính phi của chàng. Hai người đã bàn đợi vài hôm nữa sẽ mời vương thượng hạ chỉ để nàng toại nguyện. Không ngờ Tử Ly lại đưa đến công chúa này, lại là công chúa Khởi quốc - nước có dã tâm lớn nhất bốn nước. Tử Ly giúp chàng hay hại chàng, hẳn có ý đồ gì? Lưu Giác vừa tiếp sứ thần các nước trong đầu vừa suy nghĩ rất lung.

Sau đó, Trần quốc, Hạ quốc đều dâng lễ vật, Tử Ly điềm nhiên tiếp nhận, tay vỗ nhẹ, âm nhạc nổi lên, khắp điện tung bừng tiếng nhạc, rộn ràng điệu múa.

Mọi người vui vẻ chuyện trò, không khí mỗi lúc càng thêm hòa hợp, không ai để ý Thành Tư Duyệt đã ra khỏi bàn tiệc từ lúc nào.

Sở Nam nâng ly hướng về Lưu Giác: “Bình Nam vương mưu dũng song toàn, bản vương xin kính một ly!”.

Lưu Giác mỉm cười, “Vương tử Sở Nam có thể đâm ta một nhát kiếm, võ nghệ quả không tồi!”. Chàng nâng ly uống cạn, lại tiếp: “Có điều ngươi vẫn thất bại”.

“Ngươi!”. Sở Nam phẫn nộ trừng mắt nhìn Lưu Giác, “Bản vương vẫn còn lưu lại Phong thành du chơi hai tháng, để chiêm ngưỡng sự phồn thịnh của đại quốc. Có thời gian Sở Nam còn muốn học vài chiêu của Bình Nam vương”.

“Học vài chiêu xin miễn, có lẽ nhị điện hạ còn lưu luyện đất lành Phong thành!”. Lưu Giác nói đùa, thăm tính thời gian, chọc tức người này chàng mới có cơ rời bàn tiệc sớm, nếu đợi tiệc tàn e là không đi nổi.

Quả nhiên, Sở Nam nổi tiếng kiêu căng tức thì phẫn nộ hét to: “Bình Nam vương, ngươi dám coi thường bản vương?”.

“Thì đã sao, trận Lâm Nam, chẳng phải Trần quân đại bại? Hừ, dám to gan xâm phạm lãnh thổ Ninh quốc, muốn nuốt trôi đất đai nước người, kết cục thế nào!”.

Lưu Giác đã cố ý nói nhỏ, Tử Ly từ xa chỉ thấy thái độ hai người hình như có mùi gươm đao, nhưng không nghe thấy Lưu Giác nói gì. Chàng nhìn Sở Nam đỏ mặt tía tai, cơ hồ sắp nổi trận lôi đình, thăm nghĩ, vị vương tử nước Trần võ

công cao cường, kiêu ngạo bất kham, trước đây đã thất bại trong tay Lưu Giác và Cô Thiên Tường, chắc chắn vẫn ôm hận trong lòng. Nhưng trong buổi hôm nay không thể để hai người gây chuyện bất hòa, liền mỉm cười: “Nhị điện hạ, người đời có câu “chưa đánh vỡ đầu chưa biết nhau”, Bình Nam vương và Trung Dũng công thần của Ninh quốc chúng ta đều là bậc hào hiệp, nhị điện hạ lưu lại chơi Phong thành nên thường xuyên qua lại với họ!”.

Sở Nam lạnh mặt nâng ly hướng về Lưu Giác tỏ ý dàn hòa, không ngờ Lưu Giác bĩu môi, ngoảnh mặt đi. Sở Nam nháy lên, chỉ vào Lưu Giác: “Bản vương đã nể lời bệ hạ. Nếu người bản lĩnh cao cường đã không trúng nhất kiếm của ta!”.

Lưu Giác nhân cơ hội này dùng dùng nổi giận, bước ra quỳ trước mặt Tử Ly, nói: “Thần thỉnh chỉ giao đấu với vương tử Sở Nam, mong vương thượng ân chuẩn!”.

Tử Ly cười: “Đội tiệc tàn, hai người hẹn nhau lúc khác. Doãn Chi!”. Giọng chàng đã hơi bức, ý muốn nhắc Lưu Giác, đây là yến tiệc chiêu đãi sứ thần bốn nước, người đừng làm hỏng việc của ta!

Lưu Giác trợn mắt nhìn Sở Nam, trở về chỗ, uống cạn ly, cúi đầu hành lễ với Tử Ly, “Thần tử lượng không tốt, uống nữa e thất lễ, xin vương thượng ân chuẩn cho thần cáo lui!”.

Trong lòng có lửa nhưng phải nín nhịn, Lưu Giác kiêu ngạo quen rồi, tất không nhịn nổi hận này. Tử Ly mỉm cười, “Bình Nam vương về sớm nghỉ ngơi, hôm khác sẽ so tài cùng vương tử Sở Nam, quả nhân sẽ thân chinh làm trọng tài!”.

Lưu Giác cúi chào quan khách xung quanh, lúc bỏ đi còn trợn mắt nhìn Sở Nam. Sở Nam hừ một tiếng cũng quay mặt không chấp.

Đi khỏi Di Tâm điện, Lưu Giác nhanh chóng ra khỏi vương cung. Minh m đã đợi bên ngoài cửa cung từ lâu. Hai bên trao đổi, nhanh chóng phi về phía cổng tây kinh thành. Binh sĩ thủ thành ở đây tối nay đã được thay bằng thân binh của Lưu Giác, thấy hai người đi đến, nhanh nhẹn mở cổng thành, hai cái bóng lập tức biến vào bóng đêm.

Thành Tư Duyệt ngồi hàng ghế cuối trong đại điện đã âm thầm rời khỏi điện từ lúc nào. Lặn vào chỗ tối, thay y phục, chàng lại trở thành Âm Dạ.

Âm Dạ bí mật đến chỗ hẹn, ở đây đã có đội quân ngầm của Cáp tổ đứng đợi. Chàng chìa tấm lệnh bài, một toán người theo lối đi đã chọn nhanh chóng áp sát điện Ngọc Hoa.

Nhìn thấy cấm quân đứng thẳng tắp bên ngoài điện, Âm Dạ chửi thầm, chủ lực cấm quân đã điều đến Di Tâm điện canh giới, sao người ở đây vẫn không điều bớt đi.

Thời gian không nhiều, chàng vung tay, từ trong tay áo trượt ra một sợi móc câu, quăng lên một góc mái hiên điện Ngọc Hoa, nhún người bay như làn khói về phía đó, lát sau đã đậu xuống đỉnh tòa điện. Âm Dạ bật người nhảy xuống, qua cửa sổ nhìn thấy A La nằm trên giường, cách ba trượng có bốn cung nữ ngồi canh. Chàng lấy ra một ống trúc nhỏ, thổi một luồng khói xanh vào bên trong.

Lát sau, bốn cung nữ từ từ gục xuống. Âm Dạ vòng ra sau tòa điện quan sát, phía trước điện có hai mươi cấm vệ quân, phía sau chỉ có năm người. Mỗi người cách nhau ba trượng. Âm Dạ nhắm tính thời gian, ném một viên đá nhỏ vào binh sĩ cấm vệ quân đứng giữa, người đó ngoái đầu, bốn người kia cũng ngơ ngác nhìn lại. Như một tia chớp, Âm Dạ xông tới, ra tay như gió diêm huyệt hai cấm vệ quân, đồng thời thổi khói gây mê, cơ thể lao như mũi tên vào binh sĩ đứng gần nhất. Hai người này mới hô được nửa câu: “Có...”, nắm đấm của Âm Dạ đã chẹn vào cổ họng, mấy tiếng tiếp theo không nói ra được nữa.

Lúc này một tốp cấm vệ quân đang đi đến trước cửa điện, có khoảng mười binh sĩ, viên đội trưởng chấp tay nói với cấm quân canh gác ngoài điện: “Anh em vất vả quá”.

Lính gác cười: “Thực thi vương mệnh, huynh đệ còn đến thăm chúng tôi thực là quý hóa”. Lời vừa dứt, mũi đã hít phải một thứ khói lạ, mắt vừa trợn tức thì ngất xỉu. Toán binh sĩ tập kích toán cấm quân gác điện này chính là đội quân ngầm của Cáp tổ cài cắm trong vương cung phục vụ cho cuộc chiến tranh giành vương vị hơn một tháng trước. Một người vừa vẫy tay, ám khí trong tay Cáp tổ nhất loạt

tung ra. Chỉ nghe thấy những tiếng kêu nho nhỏ, hai mươi binh sĩ cầm quân trước điện đã đổ ngục. Sự việc diễn ra gọn gàng mau lẹ, cũng phải thôi, cho dù cao thủ cầm vệ quân cũng sao có thể địch nổi tinh binh Ô y ky?

Họ nhanh tay chuyển cầm vệ quân vào một bên, đứng thay vào vị trí trước điện. Người ngoài nhìn vào như không có chuyện gì xảy ra.

Ám Dạ hài lòng nhìn thuộc hạ hành động, đẩy cửa điện bước vào, lấy ra một cái bình nhỏ để vào mũi A La, lay gọi: “A La, tỉnh lại!”.

A La từ từ tỉnh lại, mở mắt, nhìn thấy người áo đen bịt mặt đứng ngay trước giường, vừa há miệng định hô, Ám Dạ đã giơ tay bịt miệng nàng, “Tôi là Ám Dạ, chúa thượng đã đợi rất lâu. Mọii có thể đi được không? Nếu đi được thì thay y phục đi theo tôi rời khỏi đây!”.

Ám Dạ? A La mừng quýnh, đón chiếc áo đen Ám Dạ đưa, nhanh chóng thay đồ. Ám Dạ vẫn áo đen khăn bịt mặt, kéo tay A La, miệng vẫn kịp nói: “Thất lễ!”.

Ám Dạ đưa nàng ra khỏi cung, từ phía sau điện Ngọc Hoa đi thẳng đến ngự hoa viên. Chàng ta thi triển khinh công kéo nàng cùng vọt lên không một chút trở ngại. Đến chân tường vương cung, Ám Dạ ôm A La bay vọt lên, bám vào sợi dây thừng có móc câu, tung người bay khỏi tường cung.

Bên ngoài đã có Ô y ky đợi sẵn. Ám Dạ chấp tay trước A La: “Đi đường cẩn thận”. Nói đoạn, thoát cái đã vọt lên, xoay người nhảy vào bên trong.

Từ khi rời bàn tiệc đến khi đưa A La ra khỏi cung, giao cho Ô y ky chỉ mắt chưa đầy một canh giờ. Ám Dạ lại thay quan phục, xúc nước thơm lên người. Thành Tư Duyệt lại xuất hiện ở gần hòn non bộ cạnh Di Tâm điện. Chàng đứng ngẩn trắng, cười mủm mỉm đi về phía điện, nhìn thấy thống lĩnh cầm quân bèn lên tiếng chào: “Chung thống lĩnh đêm nay vất vả quá”.

“Thành thị lang không ở điện nội uống rượu, ra ngoài có việc gì?”. Chung Hữu Sơn cười hỏi.

Thành Tư Duyệt mặt chợt nhăn nhó, nói nhỏ: “Sứ thần An quốc ngồi cạnh, người hôi rình mùi dê, hạ quan sắp chết ngạt mới ra ngoài cho thoáng khí!”.

Chung Hữu Sơn che miệng cười: “Thành thị lang đành chịu đựng chút nữa, yển tiệc xem chừng cũng sắp tàn”.

Thành Tư Duyệt lắc đầu thở dài, cười cười: “Hôm nào mời Chung thống lĩnh uống rượu!”. Nói đoạn, chàng thông thả trở vào bàn tiệc.

Ca vũ vẫn đang tiếp tục, Tử Ly vẫn bận rộn tiếp sứ thần, Lưu Giác đã ra về, tất cả đều thuận lợi theo đúng kế hoạch.

A La đi theo Ô y kỵ, thúc ngựa phi ra khỏi cổng tây kinh thành, đi về hướng thảo nguyên. Một canh giờ sau đã nhìn thấy trên thảo nguyên, dưới ánh trăng thanh hiện ra hai bóng người. A La bỗng trào nước mắt, ngựa vừa tiến lại gần, một bóng người lao đến, ôm chầm lấy nàng, đôi môi ấm nóng áp lên mắt nàng. Lưu Giác rên rỉ: “A La! A La, Lưu Giác của nàng đây!”.

A La nhìn chàng, lòng nao nao. Sao chàng ngốc thế, sao lại dám đưa nàng đi trốn, chàng không nghĩ đến cha ư? Không nghĩ đến mọi người trong vương phủ sao? Nàng không nói được một lời, tay nắm chặt áo chàng, nắm riết không buông.

Thời gian rất gấp, Lưu Giác không kịp nói tình hình với nàng. Chàng đổi ngựa, ôm A La đặt lên lưng ngựa, đem theo Minh m và hai binh sĩ Ô y kỵ, cả đoàn người thúc ngựa đi về phía mấy ngọn núi cuối cùng của dãy Ngọc Tượng.

Đến chân núi đã có người đứng đợi. Lưu Giác, A La, Minh m, lại đổi ngựa, mỗi người một ngựa, những người khác đưa những con ngựa vừa đổi quay về. Phía chân trời đã hé rạng, Lưu Giác ái ngại hỏi A La: “Phi ngựa suốt đêm, nàng mệt chưa?”.

A La sáng mắt, mặt tươi rói: “Không mệt, đi thôi!”.

Ba người từ từ men theo chân núi vòng qua núi Ngọc Tượng, đi vào rừng Hắc sơn. Lúc này A La đã thấm mệt, từ tối qua đến giờ ba người đã đi một mạch về phía bắc, chỉ xuống ngựa nghỉ nửa canh giờ. Ánh mặt trời xuyên qua tán cây rừng chiếu vào người, bây giờ đã là trưa ngày hôm sau.

Minh m nhìn phương hướng: “Chúa thượng, chúng ta đã vào rừng Hắc sơn, có thể dừng chân nghỉ một lát”.

Lưu Giác đón A La xuống ngựa, chân nàng vừa tiếp đất đã khụy xuống, ngồi thụp xuống đất. Lưu Giác đỡ nàng: “Nàng không như bọn ta, cưỡi ngựa lâu như vậy, chân sẽ không chịu nổi”.

Lúc này A La mới thấy hai hông mỗi nhừ, đau nhức, mặt nhăn nhó, Lưu Giác nhìn nàng. Chàng biết nàng đau thế nào, động viên nàng: “Gắng chịu đựng một lúc sẽ hết”.

Minh m lấy ra lương khô và nước ra, ba người ăn xong, A La mới hỏi: “Chúng ta có thể chạy thoát được không?”.

“Được ngày nào hay ngày đó. Ta không muốn để nàng ở trong cung nữa”. Lưu Giác thản nhiên nói.

Minh m đứng dậy: “Chúa thượng và tiểu thư bảo trọng, Minh m cáo từ, trở về phục mệnh vương phủ”.

“Được, người đi cẩn thận!”.

Minh m để lại lương thực nước uống, một con ngựa và một bộ cung tên, cúi chào hai người rồi quay đi.

“Minh m phải quay về xóa dấu vết. A La, cha nói trong rừng Hắc sơn có một thung lũng rất đẹp. Lưu Anh và Tiểu Ngọc đã đợi chúng ta ở đó, ta đi thôi”.

A La không hỏi chàng đưa nàng đi trốn, An Thanh vương sẽ thế nào, những người ở vương phủ ra sao. Nàng chăm chú nhìn chàng, miệng cười thật tươi: “Thiếp sẽ sống chết cùng chàng”.

Lưu Giác vỗ nhẹ má nàng: “Sao ngày trước không nói?”.

“Ngày trước không cảm thấy chàng tốt như vậy!”.

“Thực ra, Tử Ly rất tốt với nàng, chúng ta quả có lỗi với huynh ấy”.

“Vậy thì thiếp trở về làm hoàng phi của huynh ấy!”.

Lưu Giác gói xong hành lý, nhảy lên ngựa cười: “Được, vậy một mình ta lang thang!”.

A La ngồi dưới đất lườm chàng, miệng lẩm bẩm câu gì không rõ. Lưu Giác nhướn mày: “Cho nàng cơ hội nữa, lại đây!”.

A La mệt mỏi rũ rùi, khi đã ngồi xuống, đầu dễ đứng lên, nàng nhìn Lưu Giác phụng phịu: “Đau quá, chân thiếp mềm nhũn, không còn sức nữa”.

Lưu Giác nén cười, thúc ngựa đi đến, cúi người nhắc nàng lên, mông vừa đặt xuống lưng ngựa nàng đã nhăn nhó nghiêng răng.

“Biết đau rồi cơ đấy, dạo trước tuyệt thực cho ai xem? Hả? Định ép ta phải không?”.

“Đâu có, là miệng thiếp không muốn ăn, thức ăn trong cung như là để nuôi lợn ấy!”. A La càu nhàu.

Lưu Giác cười ngất: “Đầu bếp vương cung bị nàng xoay cho tức đến chết thôi! Đi thôi!”.

Đi suốt một buổi chiều trong núi. Khi mặt trời vừa lặn, Lưu Giác nhìn thấy hẻm núi mà An Thanh vương đã nói. Chàng tươi cười: “A La, chúng ta đến rồi”.

A La nhìn chàng ngọt ngào âu yếm, “Tiểu Ngọc và Lưu Anh thế nào? Chúng ta sẽ tốt chúc hôn lễ cho bọn họ ở trong núi nhé?”.

“Được!”. Lưu Giác xuống ngựa, rút kiếm khỏi bao dắt ngựa đưa A La đi vào trong hẻm núi. Một con suối nhỏ từ trong đó chảy ra, hai người đi vào. Bên trong không hẹp như bên ngoài, khéo léo vẫn đi ngựa được. Phía xa đã nhìn thấy có ánh sáng, hai người từ từ đi vào, hai khắc sau họ đã đứng ở cửa thung lũng.

Mặt trời vừa lặn, thung lũng ngập tràn ráng đỏ, còn có một hồ nước nhỏ gần đó, bên bờ cỏ xanh như thảm lụa mọc đầy hoa đại sắc sỡ. A La thốt lên: “Thì ra trên đời có đào nguyên thật! Đúng như mô tả trong phim Công viên kỷ Jura, ra khỏi sơn động bên ngoài là thế giới mới kỳ lạ!”. Nàng gọi to: “Tiểu Ngọc, Tiểu Ngọc!”.

m thanh vang vọng trong thung lũng, đập vào vách núi, ngân vang mãi, bỗng nhiên trong vạt rừng đối diện có hai người đi đến. Chính là Tiểu Ngọc và Lưu Anh. Tiểu Ngọc vui mừng vẫy tay với nàng: “Tiểu thư! Chúng em ở đây!”.

Lưu Giác cười nhảy lên ngựa, huýt một tiếng, ngựa men theo bờ hồ, đi về phía hai người. Tiểu Ngọc ôm chầm A La bật khóc, Lưu Anh mỉm cười trao đổi tình hình với Lưu Giác. Thì ra hai người họ đã đến đây từ ba ngày trước, sau khi đến mới phát hiện, trong rừng đã dựng sẵn mấy gian nhà gỗ, có cả lương thực và đồ dùng sinh hoạt, xem ra cũng chỉ mới làm trong khoảng hai tháng gần đây.

Lưu Giác nghĩ, sao cha lại biết sẽ có ngày này, ngày chàng đưa A La bỏ trốn? Chàng không khỏi bái phục con mắt tinh tường của cha.

Chàng nhìn trời, sắp tối đến nơi, Lưu Giác chìa tay cho A La: “Chúng ta về nhà thôi!”.

A La nhìn chàng, mặt chàng tươi rói, mỉm cười với nàng, lại nhìn bàn tay chàng chìa ra. Đây là bàn tay nàng có thể nắm suốt đời. Nàng dẫu môi: “Phải công thiếp cơ, thiếp bước không nổi”.

Lưu Anh dắt ngựa, liếc nhìn Tiểu Ngọc cười thầm, cả hai quay đi.

Lưu Giác bắt lực thở dài, khom lưng: “Lên đi!”. Yến tiệc đến hồi kết. Thành Tư Duyệt nhìn thấy một cung nữ vẻ hốt hoảng đi vội vào trong điện. Bàn tay Tư Ly nắm chặt ly rượu rồi lại mở ra, sắc mặt không biểu cảm. Thành Tư Duyệt như nín thở, Ly vương quả thực rất giỏi kìm chế.

Tư Ly bình tĩnh ngồi xuống, ánh mắt dừng lại ở trên ghế của Lưu Giác. Sắp đặt tốt lắm, Doãn Chi! Chàng mỉm cười giấu cợt, người muốn ta cứu mạng A La, thành tâm thành ý đưa A La vào cung làm phi của ta, sau đó lại âm thầm ra tay cướp nàng ấy khỏi vương cung! Người coi vương cung là gì, là hậu viên của vương phủ người ư? Người coi ta là gì, là kẻ nhu nhược có thể đánh lừa được sao?

Chàng kìm chế nổi giận bùng phát, nụ cười trên mặt vẫn không tắt. Nhưng ánh mắt sắc sảo của Thành Tư Duyệt đã nhận ra sự gượng gạo trên khuôn mặt đó.

Ánh mắt Tư Ly lại chuyển sang Sở Nam, mỉm cười nói: “Võ công của Bình Nam vương đã có tiếng, trong trận chiến Lâm Nam lại bị trúng một nhát kiếm của nhị điện hạ, cho nên võ công của nhị điện hạ mới thật cao cường!”.

Sở Nam tươi cười: “Sở Nam may mắn đắc thủ, thực ra lúc đó Bình Nam vương chiến đấu trên tường thành đã lâu, sức đã gần kiệt. Sở Nam rất khâm phục mưu trí và phối hợp tài tình của Bình Nam vương và Trung Dũng công Thiên Tường tướng quân”.

Cổ Thiên Tường cuối cùng điềm đậm lên tiếng: “Điện hạ chỉ cần thi triển khinh công cũng vọt lên được tường thành, công lực đó không nên khiêm tốn!”. Tối nay, theo trực giác mách bảo Cổ Thiên Tường thấy Lưu Giác quá kích động, nhưng không hiểu vì sao? Với tính cách Lưu Giác sẽ không để bụng chuyện thắng thua với Sở Nam. Nhưng giờ Tử Ly dường như lại đang chọc tức Sở Nam. Không thể lý giải nguyên do, chàng nói xong cúi đầu uống rượu. Có điều ngự tửu trong cung, cũng không sánh được Ly nhân túy do bàn tay Doanh Tú cất ủ. Chàng đã đưa Doanh Tú cùng về, chỉ đợi triều đình đón tiếp sứ thần xong xuôi sẽ thừa chuyện hôn sự với cha. Ý nghĩ của chàng lại quay về Doanh Tú, không để ý đến nụ cười gượng, vẻ mặt rầu rầu của Tử Ly.

Cuối cùng bữa tiệc cũng tàn, tiễn sứ thần bốn nước, bá quan lục tục giải tán, trước khi rời đi Thành Tư Duyệt còn liếc trộm khuôn mặt cuối cùng đã lộ vẻ nôn nóng của Tử Ly.

Tử Ly ra khỏi Di Tâm điện, đi thẳng đến điện Ngọc Hoa, cung nhân và cấm quân đã tỉnh, quỳ suốt hơn một canh giờ. Đi đến cửa điện, Tử Ly giơ chân đá bay một thị vệ, ba người kia đập đầu lia lịa: “Vương thượng tha mạng! Chúng nô tài đột nhiên ngất đi, quả thực không hiểu xảy ra chuyện gì!”.

Thị vệ thân tín của chàng kiểm tra kỹ trong ngoài điện và toán cấm vệ bị thương, bước vào quỳ bẩm: “Vương thượng, đây là đòn của cao thủ. Không tổn thương tính mạng, chắc chắn cố tình nhẹ tay”.

Tử Ly đứng lặng một lát, cố nén cơn giận, thản nhiên ra lệnh: “Lui cả đi, quả nhân muốn yên tĩnh một lát”.

Mọi người lui khỏi điện, chàng vung tay đâm mạnh vào án thư cạnh cửa sổ. Tất cả nô khí theo cú đâm mà ra, chàng đột nhiên cảm thấy không còn sức lực.

Nhìn tòa điện không có A La trở nên hoang vắng, lòng chàng cũng hoang vắng như thế.

Đúng như ước muốn của muội, như thế muội đã vui chưa? Tử Ly chậm rãi đi đến bên giường, thận trọng nhón lấy mấy sợi tóc vương trên gối, quần vào ngón tay. Những sợi tóc mềm, óng ả, chàng cuộn thành vòng nhỏ bỏ vào chiếc túi thơm ở thắt lưng.

Tử Ly nằm ngả trên giường, trên đó còn phảng phất mùi hương chưa tan, nhắm mắt nhớ lại cảm giác ôm A La vào lòng. Mùi hương vẫn chưa phai, từ khoeo mắt chàng một giọt lệ lớn lăn ra, miệng khẽ gọi tên nàng, chàng nhắm mắt, run run gơ cánh tay, bàn tay chỉ nắm được nỗi tuyệt vọng khôn cùng.

A La, sao muội nữa nhỡ tâm để mình ta ở lại, cô đơn một mình trong cung? Cũng phải thôi, ta còn không muốn là quả nhân trong vương cung, huống chi muội?

A La, muội cứ thế ra đi sao? Tình nguyện sống chết cùng người đó, nhất quyết không chịu ở bên ta. Ba năm không gặp, chỉ nhìn muội mấy ngày rồi muội lại mất tăm. Muội sao có thể chạy thoát? Nếu ta nhỡ tâm, Lưu Giác đưa muội bỏ trốn chính là đã đưa muội vào chỗ chết! Ta có thể để hai người bỏ trốn không? Sứ thần bốn nước lấy cớ chúc mừng, mỗi người đều có mục đích riêng, hai người có thể chạy đi đâu? Với thân phận Lưu Giác, có nước nào có thể bỏ qua chàng ta? Thôi được, coi như hai người ra ngoài giải khuây ít ngày. Muội sẽ trở về, ta nhất định tìm được muội trở về.

Chú thích:

5. Long diên hương là một hợp chất tự nhiên giống sáp, do cá nhà táng tiết ra, thường gặp dưới dạng khối tròn hoặc bị sóng đánh lên bờ. Long diên hương là hợp chất rất có giá trị, có mùi thơm dễ chịu, được dùng làm chất định hương cao cấp trong ngành công nghiệp nước hoa. (BTV).

Chương 36

Tại phủ Thanh vương Phong thành, vẻ yếu đuối nhu mì của Minh Châu thoát thay đổi, ánh mắt sắc lẹm nhìn thúc ép Lưu Giám: “Điện hạ có hiểu chuyện này không?”.

Lưu Giám lòng thầm tranh đấu. Điều kiện Khởi quốc đưa ra không phải không hấp dẫn, họ sẽ viện binh giúp chàng phục vị, sau khi đăng cơ chàng sẽ cắt mười thành trì ở phía tây bao gồm cả Biên thành cho họ, sau đó hai bên vĩnh viễn giao hảo.

Chàng ngồi dưới ngai vàng ngược nhìn Tử Ly, nhìn Tử Ly nắm quyền sinh quyền sát, nắm cả thiên hạ trong tay. Tử Ly đẩy cho chàng một người đàn bà, chàng chỉ có thể chấp nhận. Nhìn Tử Ly trong tiếng tung hô của bá quan càng lộ rõ phong độ đế vương tôn quý, lòng Lưu Giám đắng ngắt không nói nên lời, tất cả những cái đó lẽ ra thuộc về chàng. Chàng có tài trị quốc, nhưng lại không có một mẫu hậu nhân từ, một chính phi hiền thực và người cậu an phận, tất cả những cái đó có thể trách chàng không? Mẫu hậu chàng sau khi âm thầm hạ độc hoàng hậu trước, hoàn toàn bung bít không để lọt ra ngoài, ngay người họ Vương không phải ai cũng biết. Vương Yên Hồi trở thành thái tử phi cũng là mẫu hậu và thái úy bàn bạc quyết định, phụ hoàng e là cũng phải nhắm mắt nghe theo. Lưu Giám càng nghĩ càng hận, ngay cả Thanh Lôi, một người con gái đẹp yêu chàng nhưng hình như chàng cũng vì nhầm lẫn cưới về.

Minh Châu thấy chàng đắn đo hồi lâu không nói, lại mỉm cười e lệ dựa vào lòng chàng: “Minh Châu là công chúa đích trưởng của Khởi quốc, gả cho điện hạ đã là người của điện hạ, lẽ nào Khởi vương anh trai thiếp còn nỡ lòng hại em rể?”.

Lưu Giám bừng tỉnh, đúng thế, lấy Minh Châu làm chính phi, nếu mình có ngày phục vị, Minh Châu đương nhiên làm hoàng hậu. Anh vợ giúp em rể đoạt lại vương vị, chỉ cần mười thành trì làm lễ tạ, sau này hai nước chung sống hữu hảo, bản thân mình cũng chẳng thiệt gì. Nếu không nhận lời, mình rút cục lực mông,

huống hồ lại còn Hạ quốc... Hai mắt Lưu Giác lóe sáng bí hiểm, vừa cúi đầu môi đã chạm và gò má mơn mớn như cánh hoa của Minh Châu, chàng thì thầm: “Nàng đúng là viên ngọc minh châu trời ban cho ta...”.

Sau mười ngày quốc yến, sứ đoàn ba nước lần lượt rời Phong thành về nước. Đêm đó, Tử Ly nhận được tin báo, Hạ vương tiếp xúc với một người bí hiểm, Mục Thân vương Khởi quốc lấy cớ bái biệt Minh Châu công chúa đến phủ Thanh vương, An quốc tướng quân Thiết Hãn và Trần quốc nhị vương tử Sở Nam cùng du thuyền dạo chơi trên sông Đô Ninh.

Chàng mới đăng cơ chưa lâu, bốn nước kia đã ngu xuẩn muốn ra tay. Mới chỉ rời biệt uyển ở ngoại ô phía đông nơi giam lỏng mấy ngày Thanh vương đã nóng lòng muốn đoạt lại vương vị sao? Nụ cười bí hiểm dần dần lộ ra khóe miệng Tử Ly, ánh mắt chàng thâm trầm, màn đêm yên tĩnh này lại sắp bị kinh động bởi tiếng trống trận, trong bầu không khí thanh tĩnh đã thoảng mùi máu tanh.

Tử Ly truyền chỉ triệu Trung Dũng công Cố Thiên Tường vào cung yết kiến.

Cố Thiên Tường rất không hài lòng về Tử Ly. Chàng trở về Phong thành liền vào cung thăm em gái. Từ nhỏ đến lớn Thiên Lâm có tâm tư gì chàng liếc mắt cũng biết, mặc dù Thiên Lâm một mực nói Tử Ly rất tốt với nàng, nhưng ánh mắt u uẩn sao giấu nổi chàng. Trở về nhà hỏi cha, được nghe câu trả lời khiến chàng xiết cổ kinh ngạc. Tử Ly lại yêu tam tiểu thư tướng phủ, mỹ nhân xinh đẹp thông tuệ là người trong lòng của Lưu Giác đã lâu!

Sau quốc yến Lưu Giác biến mất, cùng mất tích còn có tam tiểu thư. Cố Thiên Tường hiểu ra, tam tiểu thư bị Tử Ly nhốt trong cung, nếu Lưu Giác đột nhập vào cung đưa người đi chính là trọng phạm đáng xử tội chém đầu.

Chàng đau lòng thay cho em gái, cũng lo sợ thay cho Lưu Giác. Sao Lưu Giác lại tự chuốc lấy phiền phức này! Nhưng, nghĩ tới Lý Thanh La chàng lại thở dài. Người như vậy sao không khiến đàn ông động lòng? Cảnh tượng buổi gặp trong tửu quán Lâm Nam đã ăn sâu vào trí óc chàng, khẩu khí của nàng ta thật phi thường, khiến đàn ông động lòng cũng là chuyện thường tình. Chỉ có điều, đàn ông

động lòng đó, một người là em rể của chàng, hoàng đế Ninh quốc. Một người là bạn hữu của chàng, Bình Nam vương chiến tích lẫy lừng!

Tình hình trước mắt khỏi nói, quả rất phức tạp. Lưu Giác đưa A La bỏ trốn, liên quan đến chuyện riêng tư của hoàng gia, Tử Ly không nói ra nhưng Cố Thiên Tường hiểu, bất kỳ người đàn ông nào cũng không thể chịu được nỗi nhục đó, huống chi hoàng đế! Cố Thiên Tường đã định rõ chủ ý, khi vào cung nếu có thể can gián Tử Ly, tác thành cho Lưu Giác mới là kết quả hợp lòng người.

Trong ngự thư phòng, Tử Ly đang duyệt tấu chương. Cố Thiên Tường bước vào hành lễ: “Vương thượng!”.

“Thiên Tường bình thân! Người đâu, mang ghế cho tướng quân!”. Tử Ly không ngẩng đầu, vung bút phê vào tấu chương xong, hài lòng để xuống, lúc đó mới mỉm cười rời ngự tọa đi đến.

Cố Thiên Tường vội rời chỗ đứng lên, Tử Ly nâng dậy: “Ngồi nói chuyện, quả nhân có chuyện muốn nhờ Thiên Tường đi một chuyến”.

“Xin vương thượng sai bảo!”.

“Đi tìm Lưu Giác về đây!”. Trong lời Tử Ly không hề có biểu cảm, chỉ là bình tĩnh tuyên bố một mệnh lệnh.

Cố Thiên Tường thấy ù tai, thềm kêu trời, chàng ngẩng đầu: “Vương thượng, thần có lời không biết có nên nói ra”.

“Thiên Tường cứ nói, đừng ngại”.

“Thần và Lưu Giác sống với nhau ba năm ở Lâm Nam, biết tâm ý của chàng ta với tam tiểu thư. Hơn nữa, Bình Nam vương là người si tình, nếu thật chàng ta vào cung đưa tam tiểu thư đi, Thiên Tường khẩn cầu vương thượng mở lòng, tha cho chàng ta tội chết!”. Đúng! Các người ai cũng biết Bình Nam vương khổ sở yêu A La, với nàng ta tình sâu nghĩa nặng, nhưng các người không biết ta quen A La trước. Trong mắt các người ta là hạng quân vương cướp vợ đại thần? Tử Ly âm thầm than thở, lòng nhức nhối, trầm ngâm hồi lâu, “Trên người A La có mùi hương

lạ, người mang theo con chim ưng đã được thuần dưỡng để nó dẫn đường. Trong vòng mười ngày, trói người mang về cho ta! Người đi đi!”.

Cổ Thiên Tường vừa nghe nói, trói người mang về, lại thầm kêu trời, thấy Tử Ly không có ý muốn nói thêm, bèn khấu đầu lĩnh chỉ rồi quay ra.

Nhìn Cổ Thiên Tường đi ra, Tử Ly nghĩ đến lời thủ lĩnh nhân nói với chàng khi tiễn biệt: “Nếu vương thượng mang một nữ nhân đến suối băng, nhưng một ngày nào đó người này không thể trở thành hoàng phi, thủ lĩnh nhân chúng tôi cũng có thể tìm được cô ta, giết chết để tế lễ tổ tiên hoàng tộc. Bởi vì phàm những người đã tắm ở thác băng cơ thể đều mang một loại dị hương, người thường không nhận ra, chỉ có loài chim ưng được thuần dưỡng mới phát hiện ra!”.

Cổ Thiên Tường mang đi con chim ưng đã được thuần dưỡng đó. Tử Ly hỏi: “Nếu giết con chim đó để các người không tìm được người ấy?”.

Thủ lĩnh nhân nói: “Xúc phạm liệt tổ liệt tông, vị hoàng đế đã đưa nàng ta đến cũng không xứng làm hoàng đế nữa, trừ khi giết sạch thủ lĩnh nhân, nếu không ngôi báu e là... Vương thượng đã biết võ công của thủ lĩnh nhân thế nào”.

Tử Ly mừng thầm, may chàng chưa đưa A La vào hoàng lăng, nếu không sự việc sẽ bi thảm thế nào.

Cổ Thiên Tường nhận chỉ lệnh trong vòng mười ngày phải tìm được Lưu Giác và A La, lòng xiết bao bất bình. Trước khi xuất phát, chàng ghé qua phủ An Thanh vương, nghe chàng nói xong, vương gia hừ một tiếng, bàn tay nắm càn câu vững như thép.

Cổ Thiên Tường vô cùng lo lắng, chàng vốn là người ít nói, có quá nhiều chuyện cần hỏi, lòng bức bối, mặt đỏ phùng phùng.

An Thanh vương nhìn chiếc phao trắng trên mặt nước, nghiêng đầu nhìn chàng, cười khinh khích: “Người ta nói, năm vị công tử Phong thành Cổ Thiên Tường lạnh lùng uy nghiêm nhất, ta thấy không phải như vậy, mặt cháu đỏ như thế sao? Huyền Y mang cho Thiên Tường tương quân cốc trà uống cho hạ hỏa!”.

Cố Thiên Tường dờ khóc dờ cười: “Lão vương gia, cháu lo lắng cho con trai vương gia!”. “Tiểu tử đó du chơi mười ngày rồi, tìm về cũng tốt!”. An Thanh vương vội kéo cần câu, miệng nói: “Mau, cá cần câu rồi, giúp ta một tay!”.

Cố Thiên Tường vội kéo cần câu, vận đủ nội lực kéo giật dây câu. Một con cá chép hồng to tướng bị hất lên hành lang nhà hóng mát, chết tươi.

“Ôi chao, sao cháu dụng lực mạnh như thế? Tiểu tử!”. An Thanh vương giả bộ tức giận mắng: “Bọn trẻ các ngươi là thế, cá đã cần câu cần gì dùng bạo lực làm nó kinh động, thật chán quá. Chẳng thả cháu đắm lên mặt nước mấy quả cho hả giận, khỏi phải câu!”. Cố Thiên Tường bối rối đứng bên cạnh con cá bị chàng giật chết, như thế này quả thật chẳng thú vị chút nào, mắt chàng lóe sáng: “Lão vương gia dạy chí phải, Thiên Tường quá lỗ mãng”.

“Tiểu tử ngốc, cháu đã tận tâm với tiểu tử vô dụng nhà ta. Yên tâm nếu nó không nghe lời, cứ theo ý vương thượng bắt trói giải về đây!”. An Thanh vương cười ranh mãnh. “Lão vương gia...”.

Cố Thiên Tường vừa nghi hoặc vừa kinh ngạc. Lão vương gia nói nhiều về câu cá như vậy, có phải dụng ý nhắc chàng, Tử Ly sẽ không giết cá. Lẽ nào đây là cái mồi Tử Ly buông ra? Nhưng lại không đúng, rõ ràng là Lưu Giác cướp A La đưa đi. Lão vương gia nói, sẽ làm hỷ sự, lẽ nào ông đã đoán ra, Tử Ly sẽ tác thành cho hai người đó? Nhưng rõ ràng Tử Ly đã nói, trói người đem về? Nghĩ đi nghĩ lại, mãi đến khi rời khỏi phủ An Thanh vương vẫn chưa nghĩ ra. Chàng thở dài, lệnh vua không thể trái, tìm được hai người hăng hay.

Huyền Y nghi hoặc hỏi: “Vương gia, vương gia không lo thật sao?”.

“Lo cũng chẳng ích gì, Ly vương đã bảo Cố Thiên Tường trong mười ngày phải bắt đem về, tất đã có cách, bọn chúng trốn không thoát. À, tay chân phải đi bốn nước thu xếp đến đâu rồi?”. An Thanh vương hỏi.

“Bẩm, họ đã khởi hành”.

“Còn nữa, nhất thiết phải chú ý nhất cử nhất động của vương tử Sở Nam ở Phong thành, theo dõi sát Thanh vương điện hạ!”.

“Vâng! À, lão vương gia, Huyền tổ phát hiện có một đội kỵ mã đang bí mật theo dõi bọn họ, đều là cao thủ!”

An Thanh vương thầm nghĩ, chắc chắn đó là người của Tử Ly. Ly vương ngay từ khi còn là tứ hoàng tử đã có lực lượng riêng, lại còn cài cắm Tư Thi làm gian tế trong vương phủ này. Ông ngẫm nghĩ, rồi nói: “Bảo cho Âm Dạ, bảo Cáp tổ phân tán ra vòng ngoài, bất luận thế nào cũng không được để đối phương nhận ra thân phận”.

“Vâng!”.

Trong thung lũng rừng rậm Hắc sơn, Lưu Giác và A La sống ung dung thoải mái như thần tiên. Hai người chơi bài, ai thua phải nấu ăn. Lưu Giác lúc đầu rất hào hứng, sau thua quá nhiều, mười ngày có đến quá nửa chàng phải nấu cơm, khiến chàng nhảm nhí, cuối cùng không nhịn được nổi đóa: “Lưu Anh, người làm đi, bản vương muốn đi chơi!”. Lưu Anh lẩm bẩm: “Vương gia, tiểu nhân bây giờ không phải là thuộc hạ của vương gia, tiểu thư đã nói, tiểu nhân chỉ nghe lời tiểu thư!”.

A La đang vớ được ván bài ngon, không ngẩng đầu: “Đã thỏa thuận rồi phải chấp nhận thua, ở đây không có nô tài nào hết! Mau ra bài đi!”.

Tiểu Ngọc và Lưu Anh nhìn nhau nén cười, đồng thanh: “Ra bài đi!”.

A La cười đắc ý: “Vương gia, một quân thôi, thiếp hết bài rồi!”.

Lưu Giác ngó người, chột hoang mang, thoáng một cái chàng đã không còn địa vị gì, tương lai sẽ thế nào? Vừa nhìn A La đã ra hết bài, chàng vội gom bài: “Hôm nay đánh đến đây thôi, nàng đi sẵn với ta”. Lập tức kéo A La đứng dậy.

A La nháy mắt với Tiểu Ngọc và Lưu Anh, nắm tay Lưu Giác ra khỏi ngôi nhà gỗ, đi lên núi.

Lưu Giác rất thích nghe A La kể chuyện. Từ miệng nàng, chàng biết bao nhiêu điều kỳ lạ thú vị. Chẳng hạn, dạ minh châu là một viên đá phát sáng trong đêm. Chàng còn chặt một gốc cây chăm chú học cách tính tuổi cây, căn cứ vào độ thưa dày của gân lá cây để phân biệt hướng nam, hướng bắc. Chàng còn biết, nước

hồ và nước suối sau khi lấy về tốt nhất nên lọc kỹ rồi mới dùng để nấu ăn, trong nước còn có những con trùng nhỏ mắt thường không nhìn thấy, uống vào sẽ sinh bệnh.

Lưu Giác ôm vai nàng, ngồi bên suối. Trong mười ngày vừa qua, A La kể cho chàng nghe, từ ba mươi sáu kế trong binh pháp đến một trăm linh tám vị hảo hán Lương Sơn Bạc, từ Tam quốc quần hùng tranh bá, đến vó ngựa Mông Cổ càn quét châu u. Lưu Giác thích nhất nghe chuyện quân sự, A La kể hết mọi chuyện có thể nhớ được cho chàng nghe.

Nàng kể say sưa, Lưu Giác ngây người lắng nghe.

Hồ nước phản chiếu ánh mặt trời, ánh lên núi xanh. A La mỉm cười, cất tiếng hát:

*“Cô gái đẹp trên đầu cài hoa hoa thắm,
Dáng nghiêng nghiêng đón gió rượt theo mây.
Thuyền lướt qua, sông xuân không nói.
Nước non này đâu bóng quê hương.
Thuyền lướt qua, sông xuân không nói,
Tiếng hát ai vắng vắng nơi nao.
Lòng khắc khoải người đâu không thấy,
Theo tiếng hát cùng chàng vào giấc mộng”.*

Giọng trong vắt ngân nga, mắt A La cười lấp lánh. Lưu Giác khen: “Bài hát thật hay!”.

A La nén thở dài: “Những ngày này thực sung sướng, thiếp cảm thấy nó quá hư ảo!”.

“A La, nàng lại lo lắng điều gì phải không, nàng vẫn lo Tử Ly tìm thấy chúng ta đúng không?”. Lưu Giác đăm đăm nhìn nàng. Đến khu rừng này, sau khi ở trong thung lũng giữa hẻm núi, chàng phát hiện A La ngày càng hoạt bát vui vẻ, chàng mong nàng sẽ mãi vui như thế.

“Không nói chuyện đó, có câu thơ là “Nhân sinh đắc ý tu tận hoan, mạc sử kim tôn không đối nguyệt⁽⁶⁾”, nghĩa là khi vui hãy vui hết mình, đừng để chén rỗng khi ngời ngấn trăng. Hãy quý trọng từng ngày, quý trọng mỗi khắc vui”. A La cười, “Thiếp dạy chàng học tiếng Anh nhé? Thiệp sắp quên hết rồi”.

“Tiếng Anh là gì?”. Lưu Giác ngẩn người.

“Đó là một loại mật mã, người khác không hiểu, học sẽ biết, thiếp dạy chàng, chỉ có hai chúng ta hiểu được”. A La cười khúc khích.

Nàng dạy chàng hai mươi sáu chữ cái tiếng Anh, sau đó nghĩ một lát, viết trên mặt đất: “Ví dụ, chữ SOS này có nghĩa là cấp cứu, chàng khó nhớ phải không, ta học cái đơn giản hơn vậy”.

Lưu Giác cười ha ha: “Nàng học ở đâu thế?”.

“Từ một nơi rất xa. Trên chiến trường cũng có thể dùng được, chàng cố nhớ đi!”. A La nũng nịu dỗ chàng.

Lưu Giác nhìn một hồi, nói: “Rất thú vị, cái chữ S này là phía nam, lại cho thêm SOS nàng vừa vẽ, chính là phương nam có nạn cần cứu gấp phải không? Cũng như thế, chữ N là phía bắc, W là phía tây, E là phía đông, dùng những chữ này làm ám hiệu truyền tin tức quân sự, rất tốt”.

“Đúng thế, chàng thật thông minh, hôn một cái nào!”. A La hôn chàng một cái rõ kêu, thấy khuôn mặt đẹp của chàng đỏ bừng, nàng cười khúc khích, “Thì ra chàng cũng biết xấu hổ cơ đấy!”.

Lưu Giác ngượng quá, tóm lấy nàng, hôn tới tấp, đến khi mặt nàng đỏ ửng mới buông, “Xem ai ngượng nào?”.

A La nhảy lên, vênh cằm: “Hôm nay thiếp thắp đèn lồng!”.

“Đèn lồng gì?”. Lưu Giác không hiểu.

A La cười khinh khích, thế nào gọi là ưu thế? Đây chính là sự chênh lệch văn hóa mấy nghìn năm! Nàng ranh mãnh nhìn chàng, từ từ lùi hai bước, bỗng tỏ ra mơn trớn, “Tiểu thư ta thấy công tử quá đẹp, hãy theo ta đi!”.

“Làm phản rồi!”. Lưu Giác vừa bực vừa buồn cười, nha đầu này ngày càng to gan, càng nói càng chẳng ra gì, chàng sầm mặt: “Lại đây!”.

A La từ từ đi đến ôm chàng: “Thiếp luôn sợ đêm dài lắm mộng, luôn cảm thấy những ngày vui này không dài, có phải thiếp hay lo lắng thành quen rồi không?”.

Lưu Giác thở dài, “Không đâu”. Chàng nâng mặt nàng, ngắm nghía, đột nhiên bẻ bông: “Đêm nay chúng ta đốt đèn lồng”.

A La đỏ mặt, cúi vào lòng chàng, cười khúc khích.

Trở về căn nhà gỗ, nhìn thấy Tiểu Ngọc và Lưu Anh, mặt nàng và Lưu Giác lại gặp nhau, rồi lại né tránh, về ngưỡng ngưỡng bối rối. Tiểu Ngọc ngạc nhiên: “Tiểu thư, sao mặt tiểu thư đỏ thế?”.

Mặt A La lập tức càng đỏ dậy. Lưu Giác không nhịn được cười, gấp thức ăn cho nàng, đột nhiên nói: “Chúng ta đã thương lượng một chuyện, tối nay sẽ đốt đèn lồng!”.

A La kinh ngạc, chuyện riêng tư thế này, chỉ cần hai người nói với nhau, sao lại đi nói ra. “Chàng im đi!”.

“Ồ, ta có thể không nói, nhưng câu này chẳng phải chính nàng nói ra còn gì?”. Lưu Giác vừa ăn chậm rãi nói.

“Thiếp chẳng nói gì hết!”. A La nghĩ, đánh chết mình cũng không thể nhận mình thua, đằng nào cũng chẳng ai nghe thấy.

“Này, Lưu Anh năm Thân tháng Ngọ mới được cưới Tiểu Ngọc sao?”. Lưu Giác thấy A La xấu hổ liền chuyển hướng câu chuyện.

“Ôi, vương gia nói nhầm gì thế?”. Tiểu Ngọc xấu hổ bỏ đĩa, đỏ mặt chạy ra ngoài, Lưu Anh cúi đầu càng thấp.

Lúc này A La mới sực tỉnh, lúc ở trên núi nàng suýt quên ở đây không chỉ có hai người. Nàng nhìn Lưu Giác nghĩ, đúng rồi mình phải đẩy Lưu Anh và Tiểu Ngọc đến với nhau trước đã, để đỡ xấu hổ. Nàng đá chân chàng dưới gầm bàn, nói với Lưu Anh: “Đầu Lưu Anh cúi thấp chút nữa là sẽ chui vào bát đấy. Bây giờ ta

lệnh cho Lưu Anh lập tức cưới Tiểu Ngọc. Làm ngay tối nay! Ta và Lưu Giác làm chủ hôn, cứ như thế nhé”.

Lưu Anh thở dài, ngắc đầu: “Tiểu thư, nếu tiểu thư nóng lòng muốn lấy vương gia thì nói thẳng ra, sợ ta và Tiểu Ngọc cản trở ư?”. Nói xong đứng vụt dậy, vọt qua cửa sổ ra ngoài.

A La tức giận giậm chân.

Lưu Giác cười khi khi: “Bị đoán trúng tim đen phải không, nóng ruột quá hả? Vậy đêm nay còn muốn đốt đèn lòng nữa không?”.

“Chàng đừng mơ! Hừ, thiếp đi trang điểm cho Tiểu Ngọc, chàng đi bắt Lưu Anh về đây, để tối nay để hai người họ thành thân!”. A La vênh mặt chạy đi tìm Tiểu Ngọc.

Lưu Giác nhìn theo nàng. A La, nàng khiến ta sao có thể xa nàng? Mỗi khắc ở bên nàng ta đều rất vui. Lưu Giác cười ngây ngất, chạy đi tìm Lưu Anh.

Họ không biết, lúc này Cố Thiên Tường đã xuất phát từ Phong thành, đi theo con chim ưng dẫn đường, đã cắm trại ở bìa rừng Hắc sơn.

Chim ưng đưa Cố Thiên Tường và năm trăm binh sĩ vào rừng Hắc sơn. Cố Thiên Tường nhìn con chim bay trên trời bụng nghĩ, Ly vương đã sớm đoán Lưu Giác sẽ đưa A La đi, nên đã giấu mùi hương đặc biệt trên người A La hay sao? Tại sao loại hương ấy chỉ có chim ưng được thuần dưỡng mới phát hiện ra? Tại sao Lưu Giác đến Lý phủ thoái hôn, rồi lại đột nhập hoàng cung đưa A La đi trốn? Lẽ nào Ly vương làm chuyện đó, thân làm hoàng đế lại đi cướp vợ đại thần? Lẽ nào không suy nghĩ trước sau, bản thân vừa đăng cơ không lâu, vương vị chưa ổn, cha con An Thanh vương có thể sẽ phản lại? Cố Thiên Tường lòng đầy trăn trở.

Đội quân từ từ tiến vào rừng, phía trước là một sườn núi thoải thoải, chỉ thấy con chim ưng vỗ cánh bay về đỉnh núi đối diện, liệng trong không trung một lúc rồi vòng lại. Người thuần dưỡng nó giơ tay, con chim đậu trúng bàn tay đeo găng da của người đó. Cố Thiên Tường vẫy tay, đội quân xuống dốc, bắt đầu tìm kiếm ngọn núi đối diện. Cố Thiên Tường ngồi trên lưng ngựa, mắt đảo quanh đã phát

hiện ra hẻm núi. Nghĩ một lát, hạ lệnh cho binh sĩ lập trại dưới chân núi, sau đó chàng mang hai thân binh đi vào hẻm núi.

Lúc này mặt trời đã lên, trong rừng vang tiếng chim hót và dậy mùi hương hoa dại. Cổ Thiên Tường sau khi thận trọng đi vào hẻm núi mắt sáng lên, một thung lũng tuyệt đẹp hiện ra trước mặt. Trời xanh mây trắng soi bóng xuống mặt hồ, ven bờ cỏ xanh như tơ, trong gió thoảng đến tiếng cười trong như tiếng chuông bạc. Cổ Thiên Tường thở dài, họ đúng là đang ở đây. Chàng thúc ngựa đi về phía rừng cây nơi có tiếng cười vọng ra.

Khi chàng xuất hiện trước mặt bốn người, Lưu Giác và A La đang trêu chọc Lưu Anh. Tội qua họ đã thật sự gọi Lưu Anh và Tiểu Ngọc vào với nhau, nói bao lời tốt đẹp, hai người đó cuối cùng bái thiên địa, nhưng vẫn không chịu động phòng. Tiểu Ngọc sống chết bám chặt A La, Lưu Anh lên vào phòng, đóng chặt cửa không chịu mở. Hôm nay mới sáng sớm A La đã kéo Lưu Giác đi xem Lưu Anh thế nào.

Bốn người đang nói cười rôm rả, đột nhiên nghe thấy tiếng chân ngựa, A La bất giác run người, Lưu Giác vội nắm tay nàng.

Nhìn thấy ba binh sĩ đi đến, người đi đầu, trông rất quen. Lưu Giác nhíu mày, miệng cười cười bảo Lưu Anh: “Làm thêm mấy món, đó là Thiên Tường tướng quân”.

Cổ Thiên Tường điềm nhiên xuống ngựa, nhìn ngôi nhà gỗ nhỏ, nhìn chiếc bàn đặt ngoài trời, hình như họ sắp ăn sáng, liền không khách khí đi đến ngồi xuống ghế, hai thân binh đứng yên sau chàng.

Tiểu Ngọc chạy xuống bếp làm thêm món ăn, lấy thêm bát, xong xuôi, liếc nhìn Lưu Anh, hai người e dè đứng sau lưng A La và Lưu Giác. Lưu Giác nói: “Lưu Anh, người gọi hai vị huynh đệ này xuống bếp ăn sáng, nhân tiện mang lên ít rượu, ta và Cổ tướng quân cùng uống vài chén”.

A La nhìn Lưu Giác, lại nhìn Cổ Thiên Tường có vẻ không hài lòng thấy chàng đến đây. Nhanh thế sao? Chỉ có mười ngày. Nàng thăm thử dài, kéo Tiểu Ngọc trở về phòng.

Cố Thiên Tường không nói gì, cầm bát đĩa bắt đầu ăn. Lưu Giác chỉ động hai đĩa liền dừng lại, lặng lẽ rót rượu đưa một bát cho Cố Thiên Tường. Cố Thiên Tường không khách khí, nâng bát rượu uống.

Lưu Giác thông thả hỏi: “Đưa bao nhiêu lính tới?”.

“Năm trăm!”.

“Làm sao tìm được?”.

“Vương thượng nói trên người tam tiểu thư có dị hương”.

Lưu Giác cảm thấy kỳ quặc, ngẫm nghĩ chợt hiểu: “Thì ra trúng Thất hồn ngọc dẫn hương của Vương Yến Hồi, tắm nước suối băng, lại còn có tác dụng đó, chẳng trách có thể tìm đến đây”.

“Suối băng? Huynh nói tam tiểu thư đã vào hoàng lăng? Trời ơi!”. Cố Thiên Tường kinh hoàng tái mặt, chẳng trách Lưu Giác đến tướng phủ thoái hôn, nhưng, vậy là... Cố Thiên Tường cau mày, mắt liếc về phía A La vừa đi, lo lắng hỏi: “Vậy... tam tiểu thư... sắp phải làm hoàng phi của người ta? Sao huynh to gan thế? Tội chém đầu đó, huynh biết không?”.

Lưu Giác cười: “Trông bộ dạng lo âu của đệ đâu có giống công tử Thiên Tường mặt lạnh như thiên hạ đồn? Biết chứ, ta rất biết”.

Cố Thiên Tường đặt bát rượu xuống, há mồm định nói, lại nhìn Lưu Giác.

Lưu Giác giọng ử rũ: “Sao đệ đến có một mình, không sợ ta giết ư?”.

“Nếu trên người tam tiểu thư không có dị hương, có lẽ huynh sẽ giết đệ thật!”. Cố Thiên Tường nói thẳng.

Lưu Giác cười ha hả, “Đệ đúng là hiểu ta, bây giờ làm thế nào?”.

“Huynh phạm tội tày trời, lại còn hỏi làm thế nào? Đương nhiên đệ phụng vương lệnh trói hai người giải về, ha ha!”. Cố Thiên Tường trợn mắt nhìn Lưu Giác.

“Nếu ta không chịu?”. Lưu Giác vẫn vẻ ngang tàng, thấy Cố Thiên Tường sừng sốt nhìn mình, ánh mắt đầy mâu thuẫn, lại cúi đầu uống tiếp.

“Đệ chắc chắn không đánh nổi ta, chúng ta đánh chiêu qua loa để dễ quay về bầm báo!”. Lưu Giác cười nói.

“Trước khi đệ đến đây, cha huynh đã dạy đệ câu cá, lão gia nói là huynh đã lang thang đủ rồi, nên quay về thôi”. Cố Thiên Tường trầm ngâm, kể chi tiết câu chuyện chàng chứng kiến ở phủ An Thanh vương.

“Như vậy là... bắt trung! Xin lỗi, lại cộng thêm tội bắt hiếu, chà chà, ông già sẽ nhảy dựng lên cho mà xem! Đệ bảo quân sĩ làm hai chiếc kiệu, A La và Tiểu Ngọc không quen cưỡi ngựa đường trường cũng không tiện lộ mặt. À, bảo quân sĩ mang giúp huynh những thứ săn bắn này về. Còn nữa, những đồ chơi A La làm cho huynh không được bỏ sót thứ gì”. Lưu Giác giống như ông chủ sắp dọn nhà, sai bảo mọi người.

Cố Thiên Tường bắt lặc: “Huynh tưởng đệ đến đây để đi săn hay sao? Vương thượng lệnh cho đệ trói hai người giải về! Đừng quên huynh bây giờ là tội phạm!”.

Lưu Giác cười khì khì: “Giả bộ vậy thôi, đến Phong thành rồi tính!”. Chàng đứng dậy, “Đi, ta dẫn đệ thăm cơ ngơi của ta!”.

Cố Thiên Tường tròn mắt lờm chàng, hai người đứng lên, tung người đi về phía dãy núi. Ánh mặt trời chiếu trên người họ, từ trên cao nhìn xuống, núi xanh trập trùng nhấp nhô, hút tầm mắt. Lưu Giác thở dài: “Phong cảnh tuyệt quá, chẳng trách A La không muốn rời!”.

Cố Thiên Tường lạnh mặt: “E là sau này huynh không nhìn thấy mặt trời bao lâu nữa, tử tù mà còn lưu luyến phong cảnh!”.

Lưu Giác không nhìn Cố Thiên Tường, mắt hướng vào khu rừng mênh mông bên dưới, “A La nói cần quý trọng từng ngày trong cuộc đời, ta thấy đúng như thế, mười ngày qua thật là phiêu lãng”. Vẫn như ngày trước, một mình chàng nói, Cố Thiên Tường yên lặng nghe, “Tự cổ xưa, mỗi thôm ai không cần câu? Bất luận kết quả thế nào ta cũng không hối hận những việc đã làm. Chuyện này cũng không thể trách vương thượng, lúc đầu chính ta đã đưa A La đến cầu xin vương

thượng nạp nàng ấy làm phi. A La mới có thể tắm suối băng giải độc. Là ta không phải, bất luận vương thượng làm gì ta cũng không trách”.

“Chỉ được có mười ngày không thấy quá ngán ngủi sao?”.

“Sau này đệ cũng đừng làm tướng quân nữa, đi bán Ly nhân túy đi, nghe nói đệ đã đưa cô nương Doanh Tú, người đã cắt ra thứ Ly nhân túy mê ly đó trở về Phong thành?”. Lưu Giác bắt đầu trêu chọc Cố Thiên Tường.

Sắc mặt Cố Thiên Tường không đổi, “Cũng đang có ý định như thế!”. Chàng đột nhiên lo lắng: “Huynh nói xem, vương thượng có định giết hai người thật không?”.

“Ta không sợ, đệ lo gì?”. Lưu Giác mỉm cười.

Cố Thiên Tường quay đầu nhìn chàng: “Huynh và cha huynh như nhau, hồ phụ sinh hồ tử! Đừng vòng vo nữa, đoán ra được gì, sao có vẻ chắc chắn như thế?”.

“Ta chỉ đoán được là bây giờ vương thượng sẽ không giết ta ngay, nếu không phủ An Thanh vương chẳng phải tuyệt hậu hay sao? Ông già ta giỏi che giấu yếu điểm lắm, chịu để cho đệ đến tìm chúng ta, tính mệnh chúng ta tất không lo. Nếu không, ông ấy đã sớm bảo ta chạy trốn rồi, đâu còn chờ đệ đến. Cho dù trên người A La có dị hương, ra khỏi Ninh quốc lẽ nào đệ cũng đi theo?”.

Cố Thiên Tường trầm mặc hồi lâu: “Là bởi vì sứ thần bốn nước đều rắp tâm thăm dò?” “Không chỉ có thế, chẳng lẽ đệ không để ý chuyện vương thượng ban công chúa Khởi quốc cho Thanh vương sao? Ngoại xâm, nội loạn, lúc này vương thượng đâu còn tâm tư nghĩ đến những việc khác. À, ta thấy mệnh ta là mệnh lấy công chuộc tội!”.

“Vậy, tam tiểu thư...”.

Mặt Lưu Giác thoáng buồn: “Hai lựa chọn, con đường chỉ có một! Lẽ nào ta thực sự phải giao chiến với đệ và năm trăm binh sĩ, sức cùng lực kiệt mà chết? Ta đoán nếu hai canh giờ chưa thấy đệ ra khỏi thung lũng, năm trăm binh sĩ của đệ sẽ đi vào đây? A La sẽ hiểu, chỉ cần sống, sẽ còn hy vọng”.

Ánh mắt Cố Thiên Tường lộ vẻ đồng tình. Cho dù chàng cứu Lưu Giác, sẽ có người khác đưa binh mã đến bắt họ, hiện nay bốn nước đều có dã tâm, Thanh vương Lưu Giám dường như đã có hành động, hai người dù chạy đến đâu cũng không thể bình yên. Chỉ có điều sau khi trở về, tội chết mặc dù có thể miễn, nhưng sau này, một người là cung phi, một người là thần tử, giữa họ còn có hoàng đế cũng một lòng thương yêu tam tiểu thư, cho dù muốn tác thành cho hai người cũng không được!

Cố Thiên Tường bất giác than thở: “Kẻ này của Vương Yên Hồi thật hiểm ác, quả nhiên chết rồi vẫn không để hai người sống yên”. “Cũng không hẳn thế, nếu không có Thất hồn ngọc dẫn hương, sao chúng ta biết Vương Yên Hồi đã câu kết với Hạ quốc từ trước, vương thượng đã chẳng bảo đệ để mắt đến Thanh vương đó sao?”.

Cố Thiên Tường thông thả nói: “Thảo nào ở yến tiệc đệ thấy Thanh vương phấn khởi thế, lại còn tưởng người ta giả bộ vui mừng, không ngờ là do Lưu Giám nhìn thấy Hạ vương, vậy người bí mật tiếp xúc với Hạ vương tất phải là thuộc hạ của Lưu Giám!”.

Lưu Giác cười ha hả: “Ông già ta chẳng phải cũng dạy đệ cách câu cá đó sao! Sứ thần bốn nước chính là mồi nhử, thái tử giống như con cá, không nuốt thì tiếc, nuốt rồi lại bị mắc lưỡi câu. Nếu vương thượng cũng dụng lực đập chết cá như đệ, thì sẽ mất niềm vui đi câu, có lẽ tất cả những cái đó lại là một mồi nhử khác của vương thượng, người ấy cần đủ kiên nhẫn để câu con cá người ấy muốn câu”.

Cố Thiên Tường khẽ cười: “Đệ cứ tưởng huynh suốt ngày bông phèng, hôm nay mới biết thực ra huynh rất tinh tường, không ở trong triều cũng có thể phân tích cục diện trong triều tỉ mỉ như vậy, Thiên Tường khâm phục”.

Lưu Giác chớp mắt, cười đau khổ: “Ta là phạm nhân của đệ, có gì đáng khâm phục!”.

Mắt Cố Thiên Tường thoáng cười: “Nếu huynh không đi gặp tam tiểu thư, thì thật sự không còn thời gian nói những gì cần nói”.

Lưu Giác cười ngất: “Đệ đành ngắm cảnh một mình vậy, nhớ đừng gọi ta quá sớm!”. Chàng vừa vươn tay, thì triển khinh công vọt xuống như một con chim. Cổ Thiên Tường nhìn theo rất lâu mới thở dài. Lưu Giác nói đúng, nhưng lòng vua khó dò, nếu tam tiểu thư trở thành hoàng phi, Tử Ly sao có thể chịu được một phi tử lòng vẫn vương người khác? Chuyện này ắt gây họa về sau. Chàng lại nghĩ đến tiểu muội Thiên Lâm, ngơ ngẩn nhìn cảnh vật xung quanh, thầm nghĩ, chữ tình rút cục là gì?

Mình đã phải quay về rồi sao, để làm vương phi của Tử Ly? Chỉ là để được sống, vì một hy vọng xa vời?

Mình lại không thể lấy cái chết để ép Tử Ly, bởi vì Lưu Giác sẽ phải chết vì mình, phủ An Thanh vương sẽ bị liên lụy. Trong cơn thịnh nộ liệu Tử Ly có ra lệnh giết sạch những người bên cạnh mình? A La nghĩ đến đau cả đầu.

Quả nhiên sống lâu với những người ở đây sẽ nảy sinh bao phiền phức, lại là những phiền phức không thể vứt bỏ. Nghĩ đến những ngày sắp tới, A La bất giác rùng mình.

Lưu Anh bước vào quỳ trước mặt nàng: “Nếu tiểu thư không muốn quay về, Lưu Anh quyết chết chống lại”.

“Không cần phải chết, trước đây ta đã đọc một câu chuyện nhan đề Phải sống. Khó mấy, khó mấy cũng phải sống. Sinh mệnh quý hơn tất cả! Cho nên người phải nhớ không được dễ dàng nói đến cái chết. Ta vẫn còn muốn nhìn thấy người và Tiểu Ngọc sống vui vẻ, sinh mấy đứa con. Trình phủ ở Phong thành sau này là nhà của hai người, Nhất Lao Vĩnh Dật và cô chú Phúc giao cho hai người trông nom. Ta cũng phải có cái nhà của mình bên ngoài cung chứ”.

“Tiểu thư!”. Tiểu Ngọc ghen ngào.

“Nhớ hỏi thăm tình hình mẹ ta và vú Trương”.

“Vâng!”.

Lưu Giác nhẹ nhàng bước vào, nhìn vẻ đau buồn trên mặt ba người, chàng mỉm cười đến gần A La: “Ai đã khuyên ta phải sống vui vẻ từng ngày? Hả?”.

Lưu Anh kéo Tiểu Ngọc đi ra, để cho hai người bên nhau.

“Chúng ta không còn cách nào khác đúng không? Chúng ta phải trở về Phong thành rồi đúng không? Sau đó thiếp sẽ vào cung, Tử Ly nể mặt cha chàng, nể mặt chàng có công phò tá giành vương vị sẽ không giết chàng! Chỉ có thể như thế hay sao?”. A La không sao cười được.

Lưu Giác sững sờ, tại sao A La lại đoán được tất cả? Lòng đau, nhưng miệng vẫn cười: “Tử Ly bảo Thiên Tường đến đây, nghĩa là không muốn làm to chuyện, cũng có ý khuyên chúng ta quay về, chưa biết chừng sự thể không đến nỗi xấu như nàng nghĩ?”.

A La nhìn chàng: “Chàng không cần an ủi thiếp, Cố Thiên Tường không chỉ mang hai thân binh, Tử Ly có thể tìm đúng chỗ này tất đã có cách, chúng ta không thể không quay về”.

“Nàng đoán đúng”, Lưu Giác cố giữ nét mặt tươi tỉnh, “Tử Ly muốn ta quay về giúp huynh ấy, bây giờ huynh ấy nắm cả triều đình trong cơn thù trong giặc ngoài, chắc sẽ không giết ta. Nhưng nàng là vấn đề nan giải giữa ta và Tử Ly, ta có thể đưa nàng đi một lần, cũng có thể có lần thứ hai, chuyện nàng vào tắm trong suối băng hoàng lãng sẽ dần dần truyền ra ngoài. Tử Ly không thể không nạt nàng làm phi. Nói thật, ta không biết khi Tử Ly ngồi vững trên ngôi sẽ xử trí chuyện này thế nào. Ta muốn có nàng thì phải mạo hiểm. Tội cướp cung phi không phải là chuyện Tử Ly có truy cứu hay không, Tử Ly có thể nhẫn nhịn, nhưng quân thần không thể, sự việc can hệ tới uy quyền của hoàng đế Ninh quốc, đến thể diện của hoàng gia”.

A La đột nhiên cảm thấy mệt mỏi, lẩm bầm: “Nếu thiếp không quen biết chàng có phải tốt biết bao, không quen Tử Ly thì tốt biết bao!”.

Lưu Giác sầm mặt: “Sao lại nói thế?”.

“Không phải ư? Nếu thiếp không quen hai người, hai người vẫn là quan hệ quân thần tốt đẹp, nay vì thiếp hai người tranh đi cướp lại, thiếp trở thành mối họa. Mọi mối họa đều không có kết cục tốt đẹp”. A La buồn bã nói.

Lưu Giác giang hai tay ôm nàng vào lòng: “Không được nghĩ như thế! Nàng biết không, ta đã may mắn biết mấy khi quen biết nàng, may mắn biết mấy người nàng thích là ta chứ không phải Tử Ly. Nếu ở vào cảnh ngộ của Tử Ly ta sẽ phát điên! Có lúc ta đã nghĩ, Tử Ly quả thực quá khó khăn”.

“Thiếp không ghét Tử Ly, thiếp rất thương huynh ấy, làm vua một nước thật không dễ dàng, nhưng điều đó với chuyện lấy huynh ấy, sống trong vương cung là hai chuyện khác nhau”. A La bất lực chán ngán. Nàng thầm nghĩ, giá được như những cô gái vượt thời không từng đọc trong truyện, được nắm đại quyền, muốn sống thế nào tùy thích. Quyền lực thật tốt biết mấy, chẳng thế mà vì quyền lực đó Tử Ly bất chấp tất cả, bản thân mình trước đây cũng chỉ mong sao tìm được thế giới đào nguyên, tránh mọi phiền não, suy nghĩ đó thực là ấu trĩ.

“E rằng không thể ngoan ngoãn làm hoàng phi trong cung. Nếu quay về, phải vào cung, chàng cứ coi như... coi như thiếp đã chết. Một tác tương tự một tác sầu, coi như thiếp đã chết, mọi người càng dễ sống”. A La bình tĩnh nhìn Lưu Giác.

“A La, giữ được núi tất còn củi đun. Nhất định sẽ có cách”.

“Cách ư? Cướp cung phi, tru di chín họ. Ô, chàng và người ấy cùng họ tộc, không tru được chín họ! Thiếp không muốn thấy chàng lại đột nhập vào cung đưa thiếp đi trốn. Để người ấy giết chàng, thà để hai người đều sống yên ổn”.

A La quay người đi, “Trên đời không có bữa tiệc nào không tàn, mười ngày qua... vậy là đủ!”.

Nàng thở dài, “Thiếp vào cung, sẽ không được gặp chàng nữa, hãy tin thiếp, thiếp sẽ sống tốt, thiếp sẽ không tìm đến cái chết nữa, chàng, chàng không cần phải...”.

Lưu Giác thất kinh, ôm chàng nàng từ phía sau: “A La, đừng nói nữa. Nàng đã nói sống chết cùng ta, bây giờ ta đã lựa chọn phải sống, đợi đến ngày... đến ngày... đừng cắt đứt hy vọng sống của ta, đừng nói rằng sẽ không gặp lại ta. Nếu thế, bây giờ ta sẽ bắt giam Thiên Tường, sống với nàng được ngày nào hay ngày

đó... Tử Ly bây giờ cần dùng ta, sẽ không quá tuyệt tình với ta, chúng ta vẫn còn cơ hội”.

A La quay phắt lại lao vào lòng chàng, nghẹn ngào: “Tại sao lại thế? Tại sao, sao chàng ngốc vậy, không chịu từ bỏ, một mực muốn có thiếp... thiếp không muốn nhìn thấy chàng chết... Nếu gặp chàng mà hại chết chàng, thiếp tuyệt nhiên không gặp... thiếp...”.

Đôi môi ấm nóng của Lưu Giác đã ngăn lời nói và tiếng khóc của nàng. Chàng ôm nàng, vỗ về, dần dần khiến nàng bình tĩnh, chàng sao không buồn, không bất lực, chàng lại tiếp: “A La, chúng ta đều hiểu, chạy trốn không phải là cách hay. Năm nước phân tranh, tâm tư của tân vương rất rõ ràng. Nếu Tử Ly không tìm thấy chúng ta, ta có thể cùng nàng sống cả đời ở đây, nhưng Tử Ly đã tìm thấy, chúng ta không thể trốn tránh được nữa”.

Đôi mắt A La bị nước mắt xối rửa trong veo, đầy lưu luyến, nàng nhẹ nhàng vuốt ve mặt chàng, dịu giọng: “Tử Ly từng hỏi thiếp, tại sao quen huynh ấy trước, mà thiếp lại thích chàng. Thiếp cũng từng tự hỏi chính mình, Tử Ly yêu thiếp không ít hơn chàng, tại sao tìm thiếp không dành chỗ cho huynh ấy. Thiếp không có câu trả lời chính xác, thiếp chỉ biết rằng, trong ba năm đó thiếp rất ít nghĩ đến Tử Ly, nhưng lại thường xuyên nghĩ đến chàng. Nếu hai người gặp hiểm nguy, có lẽ thiếp sẽ cứu Tử Ly trước, nhưng thiếp sẽ sống chết cùng chàng. Cho nên thiếp muốn chàng hứa với thiếp, tuyệt đối không dấn thân vào nguy hiểm, bỏ thiếp một mình trên đời. Thiếp cũng làm như thế!”.

“A La!”. Chàng kêu lên.

“Được rồi, hãy cột tóc kiểu nam nhân cho thiếp, thiếp sẽ cùng chàng cười ngượng trở về Phong thành!”. A La nở nụ cười mê đắm.

Bốn người thong thả ra khỏi ngôi nhà gỗ. A La vận nam phục, trông tuấn tú tao nhã, toàn thân như tỏa sáng. Cố Thiên Tường kinh ngạc thầm kêu, nếu nàng ta là nam nhi, Phong thành sẽ có lục đại công tử! Nàng vòng tay chào chàng ta: “Thiên Tường huynh chớ ngỏ lời... Trình Tinh đã nhận lễ của người khác rồi!”.

Lưu Giác cười, kéo tay nàng: “Nghịch ngợm”.

Hai người dắt tay nhau ra khỏi thung lũng. Cố Thiên Tường nhìn họ quyền luyến bên nhau, bỗng do dự, có nên thả cho họ đi? Lưu Giác cười ngoái đầu: “Thiên Tường, lúc về nhớ mời ta uống Ly nhân túy!”.

Cố Thiên Tường “hừ” một tiếng, hai người này không biết chuyện gì sẽ xảy ra với họ sau khi trở về ư? Bỗng chàng có ý nghĩ kỳ quặc, giá chàng không tìm thấy họ, nghĩ đến sau khi trở về A La sẽ phải vào cung, họ vĩnh viễn chia lìa, chàng bất giác thương cho hai người.

Đoàn quân bắt đầu khởi hành, khi gần đến Phong thành, Lưu Giác liếc nhìn Cố Thiên Tường, lại nhìn về phía dưới vương cung là tầng tầng lớp lớp thành quách sừng sững phía xa, thở dài, một tay kéo A La sang ngựa của mình, ra roi cho ngựa rời khỏi hàng quân. Cố Thiên Tường không nói không rằng, giơ một tay lên, đội quân dừng lại. Cho họ thêm chút thời gian nữa, chàng lại thở dài.

A La và Lưu Giác ngơ ngẩn nhìn mặt trời đã khuất hẳn xuống núi, màn đêm mênh mông trải đến tận cuối trời, những vì sao đầu tiên đã chiếu sáng bầu trời thảo nguyên. Lưu Giác bỗng bật cười: “A La, nàng có biết, lần nàng và Tử Ly dựng trướng ngắm sao ở thảo nguyên, ta và Tử Ly đã đánh nhau?”.

“Ồ, thiếp ngủ say như thế ư? Sao thiếp không biết”.

“Ngốc ạ, lúc đó nàng đã bị điểm huyết, làm sao biết được”. Lưu Giác ngả đầu lên vai nàng, “Ta ghen lắm. Lúc đó ta đã thích nàng rồi, đành tự làm tự chịu!”.

A La cười khanh khách: “Sau này thiếp và chàng cũng đến thảo nguyên đếm sao, ăn thịt nướng, thiếp sẽ đền cho chàng”.

“A La, nàng rất bí hiểm, chẳng giống một thiên kim tướng quốc quanh năm không rời phủ một bước. Ta chưa bao giờ hỏi nàng rút cục tại sao, nhưng trong lòng luôn suy nghĩ về chuyện đó, cuối cùng vẫn nghĩ không ra”.

“Linh hồn thiếp đến từ một thế giới khác, không thuộc thế giới này, chưa biết chừng một ngày nào đó, lại rời khỏi đây”. A La nhớ lại chuyện cũ. Mười hai năm rồi, nàng đến đây, hòa nhập vào cuộc sống ở đây, thế giới hiện đại trở thành giấc mơ xa vời.

“Ta sẽ giữ nàng lại, không cho nàng đi. Các vị thần sẽ nghe thấy lời cầu xin chân thành của ta, thỏa mãn nguyện vọng bé nhỏ của ta”. Lưu Giác nói nhỏ, tay càng xiết mạnh.

A La thở dài gục đầu vào lòng chàng: “Ngày xưa thiếp luôn muốn bỏ đi, nhưng bây giờ ở đây có quá nhiều vương vấn, mẹ thiếp, chàng, Tiểu Ngọc, thiếp không nỡ xa ai”. Nàng ngẩng đầu hôn chàng, nói khẽ: “Thiếp rất ích kỷ, chàng là của thiếp, của một mình thiếp mà thôi”.

“Ôi, cô vợ nhỏ ích kỷ hung hăng!”. Lưu Giác thì thầm, đột nhiên ghì chặt nàng, hôn triền miên, nuốt hết vị ngọt từ đôi môi ướt át của nàng. Bởi vì hạnh phúc cho nên đau đớn vò xé tâm can, bởi vì ngọt ngào cho nên thống khổ không thể chia ly!

A La nghiêng đầu nhìn đoàn quân đứng nghiêm trang phía xa, tươi cười nói: “Biết ý đồ mặc giả trai của thiếp chưa, từ nay Phong thành sẽ lan tin Bình Nam vương một trong năm đại công tử Phong thành thích đàn ông! Thế là sẽ chẳng có tiểu thư nào mê chàng nữa!”.

Lưu Giác không nén được cười.

Nghe tiếng cười vọng lại, Cố Thiên Tường càng cau có.

Thoắt cái đã thấy hai người quay trở lại hàng quân nhìn nhau cười. Lưu Giác nói: “Chẳng phải vương thượng ra lệnh trời bọn ta giải về sao, Thiên Tường, đệ không thể trái lệnh!”. Cố Thiên Tường trầm ngâm nhìn chàng, hạ lệnh: “Trời Bình Nam vương và Tam... Trình Tinh!”. Chàng chợt nghĩ, nếu nói là tam tiểu thư tướng phủ, nhiều binh sĩ đã nhìn thấy hai người thân mật, sao có thể được?

Sau khi vào Phong thành, Lưu Anh dẫn Tiểu Ngọc lặng lẽ rời đoàn quân. Nhìn A La và Lưu Giác bị trời đưa đi, Lưu Anh nói với Tiểu Ngọc: “Bây giờ ta đưa nàng đến Trình phủ, sau đó sẽ quay về vương phủ phụng mệnh lão vương gia”.

Chú thích:

6. Trích trong bài "Tương Tiến Tửu" của thi sĩ Lý Bạch (BTV).

Chương 37

Ngay đêm đó Cổ Thiên Tường vào cung bẩm báo: “Vương thượng, thần đã trói hai người đem về, người đã ở bên ngoài điện”.

“Đưa Lưu Giác vào thiên lao! Đưa Lý Thanh La vào Ngọc Long cung!”. Tử Ly bình thần ra lệnh.

“Chuyện này... vương thượng!”. Cổ Thiên Tường bất chấp lệnh, còn muốn nói thêm. “Sao?”. Tử Ly hơi cao giọng.

“Vâng, vương thượng! Thần tuân lệnh!”. Cổ Thiên Tường bất lực, sợ khuyên nữa, Tử Ly bực mình sẽ gây bất lợi cho hai người kia.

Trong thiên lao, Cổ Thiên Tường nói lỏng dây trói cho Lưu Giác, nói nhỏ: “Đệ thấy tình hình có vẻ xấu, vương thượng đưa tam tiểu thư vào Ngọc Long cung”.

Lưu Giác đau nhói, gượng cười: “Người ta là hoàng đế, người ta quyết định, chỉ mong đối xử tốt với A La một chút”.

Cổ Thiên Tường thở dài nặng nề: “Huynh liệu mà lo cho mình. Có tin gì đệ sẽ báo”. Cổ Thiên Tường đi khỏi, Lưu Giác ngồi trong nhà lao suy nghĩ tình hình hiện tại. Chắc chắn Tử Ly dù hận đến mấy cũng sẽ không giết chàng. Nhưng lúc này, liệu có làm khó A La? Gặp chuyện thế này ai chẳng phẫn nộ. Nhưng lúc này chắc chắn Tử Ly sẽ kìm chế, sẽ không quá ép A La.

Nếu nói không lo là nói dối. Chàng chỉ hy vọng Tử Ly nghĩ đến A La, nghĩ đến cần dùng chàng mà không làm khó A La. Nhưng, ngộ nhỡ... chàng lắc đầu, xua đuổi ý nghĩ, kiên định tự nhủ, mọi tình huống ngộ nhỡ đều không ngăn được tình yêu của chàng đối với A La. A La đã ở đây. Biết rõ Cổ Thiên Tường không làm khó nàng, đi theo Lưu Giác nàng cũng không khổ, nhưng Tử Ly vẫn không cam lòng, chàng muốn biết sau mười ngày bỏ đi nàng có bình an, sống thế nào? Bất nàng trở về như vậy, A La liệu có hận chàng? Tử Ly bồi hồi đứng rất lâu bên

ngoài cung điện. Nếu ba năm ly biệt, nỗi nhớ ngày ngày dồn ép tim chàng, thì ba năm sau lại nhìn thấy nàng, chàng đã không thể kìm chế. Dường như giờ tay là có thể kéo nàng vào lòng, để nàng trở thành của chàng. Ý nghĩ đó giống như nham thạch trong Hỏa Diệm Sơn, lòng lộn gào thét trong lòng đất, một khi phá tung lớp vỏ đá bên ngoài, sẽ phần nộ phun trào, lật núi lấp biển, cuốn băng tất cả, phun ra ngọn lửa nóng nhất, trào ra nham thạch nóng bỏng nhất, thiêu trụi tất cả.

Gió xuân muộn đã mang hương chớm hạ, cũng thổi rồi lòng chàng.

Người đã trở về, nhưng lòng người thì sao? Dù chàng đã đốt cạn nhiệt huyết, biến thành tảng đá xám lạnh trơ lỳ, cũng không làm nàng động lòng. Tử Ly buông mình trong nỗi thống khổ sâu hút như vực thẳm. Một ý nghĩ bất chợt nảy ra chứng kiến nàng và Lưu Giác nồng thắm bên nhau, chỉ bằng hủy hoại nàng, chôn nàng dưới đáy lòng, nếu A La không thuộc về chàng, cũng không thể thuộc về bất kỳ người nào khác! Tử Ly kinh hãi bởi ý nghĩ đó. Nhưng, đây là biện pháp tốt nhất, là biện pháp tốt nhất để bản thân từ nay được giải thoát khỏi nỗi giày vò của đồ kỵ hối hận ngày ngày!

Giết A La, hủy hoại tấm thân tuyệt mỹ nằm trong hồ nước xanh màu ngọc bích trên đỉnh tuyết sơn khiến tim chàng chết lặng? Hủy hoại khuôn mặt như ngọc tạc, róm lệ cầu xin chàng hãy quên nàng để thực hiện giấc mộng đế vương của chàng? Giết tâm hồn khoáng đạt, ngồi trong lòng chàng phóng ngựa như bay trên thảo nguyên? Giết linh hồn đã đồng điệu với chàng trong tiếng sáo tiêu hòa tấu? Giết tiếng cười lạnh lớt như chuông bạc? Hai tay chàng bắt giắc nắm chặt lan can, ý nghĩ dồn dập như mạch ngầm phun trào trong đầu khiến chàng kinh hãi.

Tử Ly lắc đầu, chàng không làm được. Chàng không làm được sao? Đôi mắt sâu u uất, vậy thì chàng chỉ có một lựa chọn khác. Tử Ly đứng ngây bên ngoài cửa cung, thân hình u ám hòa vào bóng đêm.

Cận vệ nhắc chàng: “Vương thượng, nương nương đã chờ hầu hạ ở tẩm cung”.

“Nương nương nào?”. Tử Ly không kịp nghĩ.

Cận vệ ngậy người, toát mồ hôi, quỳ xuống: “Nô tài tưởng là... tưởng là chính là người Cố tướng quân đưa về...”.

“Ô!” Tử Ly đột nhiên buồn cười, A La sau khi trang điểm sẽ như thế nào? Chờ hầu hạ ở tẩm cung ư? Khóe mép chàng khẽ nhếch, hiện ra nụ cười bí hiểm, ánh mắt lại lạnh như băng: “Nói nhảm gì thế! Khốn kiếp! Ai cho các ngươi đối xử với nàng ấy như vậy?!”.

Cận vệ sợ hãi dập đầu lia lịa: “Vương thượng tha mạng! Nô tài biết lỗi rồi!”.

“Phạt ba mươi trượng, để nhớ kỹ!”. Tử Ly hất tay áo, quay người đi vào. Sau khi chia tay Lưu Giác, bị đưa vào Ngọc Long cung, A La vô cùng căng thẳng, sự chờ đợi luôn khiến người ta phải bất an. Nàng không biết Tử Ly sẽ làm thế nào, không biết chàng phần nọ đến đâu, không biết chàng đau đớn thế nào? Nàng đã phụ chàng, nàng không thể tiếp nhận chàng. Nhưng, chấp nhận hay không, chuyện đâu phải do nàng quyết định, lại còn Lưu Giác, chàng bị tống vào thiên lao, Tử Ly sẽ đối xử với chàng thế nào?

Bắt đầu từ lúc bước vào Ngọc Long cung, đầu A La bấn loạn bao câu hỏi. Đột nhiên nghe thấy tiếng bước chân, nàng mở mắt ra, bỗng sững người. Trước mặt xuất hiện một đám cung nữ, tay bưng y phục và đồ trang sức tươi cười nhìn nàng.

A La vô thức hỏi: “Làm gì thế này?”.

Cung nữ quỳ xuống: “Nô tỳ hầu nương nương chải đầu thay xiêm y!”. Nói xong hai người bước đến.

A La giơ tay ngăn: “Không cần!”.

“Nương nương nói đùa, cần chứ, nếu không sao có thể hầu hạ vương thượng trong tẩm cung!”. Cung nữ bẽn lễn bước đến. Hầu hạ ở tẩm cung? A La đỏ mặt, hoảng hốt, lùi về sau: “Ai nói ta hầu hạ ở tẩm cung? Đừng có lại gần, ta không muốn động tay đánh nữ nhân!”.

Một cung nữ bất chấp, tiến lại gần, giơ tay định kéo nàng, A La lập tức chộp cánh tay nàng ta bẻ ngoặt ra sau. “Ôi, nương nương!”. Cung nữ đau đến mức chảy nước mắt.

A La buông tay, bắt lực nói: “Đừng lại gần, ta không muốn đánh các người!”.

Những cung nữ khác sợ hãi mặt tái mét, quân cung cao giọng: “Nương nương, chúng nô tài thất lễ!”.

Liên đó, vẫy tay cả toán cung nữ tiến đến vây lấy nàng.

A La dần lòng, thủ thế chuẩn bị đối phó. Một cung nữ vừa giơ tay vẫy ra một thứ chất lỏng. A La ngậy người, mũi đã hít phải thứ đó, người tức thì mềm oặt không còn sức lực, chỉ kịp trợn mắt mắng: “Đồ hạ lưu!”.

Cung nữ quỳ sụp xuống: “Nương nương, nô tài đắc tội, chỉ sợ nương nương tính tình bạo liệt, làm tổn thương hoàng thượng, chúng nô tài mới bất đắc dĩ”. Nàng ta đứng dậy sai toán cung nữ: “Các người không mau đến hầu nương nương!”.

Các cung nữ lúc đó mới rón rén đi đến, xốc nàng dậy. A La toàn thân không còn sức lực, bị diu đến bồn tắm, lại được thay bộ váy mềm nhẹ. A La không thể vùng vẫy, đành để bọn họ tắm rửa trên dưới như vằn củ cà rốt, hận đến chảy nước mắt, lại nhìn chiếc váy nhẹ mỏng trên người, ngượng chín người, vừa cảm vừa hận, nhắm chặt mắt không dám nhìn, như thế này có khác gì không mặc gì?

Bím tóc được tãi ra, vắn thành búi lỏng, trang điểm xong, toán cung nữ trở mặt nhìn, mãi sau mới có người khẽ thốt lên: “Nương nương thật là đẹp!”.

Lúc này đẹp thì làm cóc gì! A La liếc mình trong gương, không thèm nhìn, chỉ mong sớm khôi phục sức lực.

Cung nữ cẩn thận diu nàng lên giường, rồi đứng thành hàng ngũ người nhìn nàng. A La không nhìn được, mắng: “Nhìn gì! Nhìn nữa ta đánh cho đó! Đưa thuốc giải ra đây!”.

Cung nữ lúc trước bị A La tóm tay sợ hãi lùi lại, khẽ nói: “Nô tài đắc tội, đó là vì nương nung, nếu làm tổn thương vương thượng, sẽ mắc tội chết!”.

“Cút hết cho ta!”. A La uất ức hét lên.

“Xin vâng!”.

Các cung nữ lần lượt buông từng lớp rèm mỏng, cúi đầu, từ từ lui ra.

A La chửi thề, đám cung nữ này tuyệt đối không phải lần đầu làm chuyện như thế.

Người nàng mềm oặt đến nỗi giơ tay cũng khó, chỉ ngậy người nhìn lớp lớp rèm che.

Bỗng thấy tiếng cung nữ và thị vệ bên ngoài hô: “Vương thượng thánh an!”. A La giật thót, mắt đã rom rớm lệ.

Tử Ly liếc nhìn những lớp rèm mỏng đã buông, ra lệnh: “Lui cả đi”.

A La nhìn cơ thể mình, lại nghe thấy tiếng Tử Ly, vội nói: “Huynh đừng vào!”.

“Muội, không nhớ ta sao?”. Cuối cùng Tử Ly vén một lớp rèm, cách long sàng hai trượng, “Ta rất nhớ muội, muội có biết ta chưa hề để ai động đến điện Ngọc Hoa, ta đứng bên ngoài, tưởng tượng muội vẫn còn trong đó”.

A La không biết nói thế nào, hồi lâu sau mới lặng lẽ lên tiếng: “Vương thượng, Thanh La thô vụng, không đáng được vương thượng sủng ái, đã phụ lòng vương thượng... xin vương thượng hãy tìm...”.

“Ta đã nói, muội không được gọi ta là vương thượng!”. Tử Ly ngắt lời nàng, A La vừa gọi chàng là vương thượng, chàng đã cảm thấy nàng muốn cách xa chàng thêm nữa, tay lại vén một lớp rèm, thấp thoáng đã thấy thân hình mảnh dẻ đằng sau những lớp rèm.

A La ghé đầu nhìn, hoảng sợ: “Huynh đừng vào! Muội, muội không muốn huynh nhìn thấy!”. Giọng nói như sắp khóc.

Tử Ly dừng bước, tham lam nhìn bóng người sau những lớp rèm. Tay chàng túm chặt bức rèm, nỗ lực kìm chế bản thân, không để kích động. Chàng rất muốn ôm nàng vào lòng, rất muốn ôm một lần nữa tấm thân tuyệt mỹ! Rất muốn nàng trở thành của chàng... nhưng, không thể, chàng, chàng không thể!

Nỗi cay đắng lại dội lên, đây chính là cái giá của ngôi báu hay sao? Được cả thiên hạ nhưng không có được người mình yêu! Đây là linh ứng câu nói năm xưa chẳng? Đến khi nàng yêu người khác, nỗi đau khổ của chàng mới thực sự bắt đầu! Nỗi đau đó, sự đổ kỵ đó giống như loài trùng độc gặm nhấm trái tim chàng từng chút từng chút. Không phải đau dữ dội, mà âm ỉ ngấm ngấm từng chút từng chút, chích vào tim chàng, ngày nổi đêm, đêm nổi ngày, lặp đi lặp lại, đau đến rã rời tê dại. Người ta nói nỗi khổ tương tư, bây giờ mới biết khổ thế nào! Tử Ly nghiêng rặng, nắm chặt tấm rèm trong tay. Bỗng “soạt” một tiếng, bức rèm bị xé. Chàng sững người, nhìn mảnh rèm trong tay, duỗi ngón tay, mảnh lụa tuột xuống đất. Tử Ly cúi nhìn, cơ thể chàng run lên từng cơn.

A La kinh hoàng nghe tiếng rèm bị xé. Nàng nhắm mắt, hai hàng lệ ứa ra.

Tử Ly vươn tay gạt bức rèm bước vào.

Ánh mắt vừa chạm cơ thể A La trên giường, tức thì cảm giác huyết dịch toàn thân sôi sục, đầu nóng ran choáng váng, thần trí mụ mị, trong mắt chỉ có tấm thân tuyệt mỹ run run đẹp mê hồn.

Cơ thể A La trong làn váy lụa màu hồng nhạt, như ản như hiện, ánh sáng xanh dịu tỏa ra từ viên ngọc minh châu tiên công của An quốc gắn trên đỉnh điện, phản chiếu trên người nàng, mái tóc đen mượt vấn trần cang tôn khuôn mặt, bờ vai như ngọc tạc, bộ ngực phập phồng với đường cong hoàn mỹ. Tử Ly bàng hoàng đứng sững trước giường, không biết đã nín thở từ lúc nào, chàng chỉ sợ thở mạnh sẽ khiến cảnh tượng trước mắt bay đi.

A La biết chàng đã bước vào, khép chặt mắt, môi run run, người co rúm. Không ngờ hồi lâu vẫn không thấy động tĩnh, nàng không thể chịu đựng hơn nữa, hét lên: “Huynh ra đi!”.

Tử Ly sức tỉnh, lùi về sau, mặt đỏ lựng. Tay chàng thoát cởi áo choàng tung ra, chiếc áo xòe rộng trùm lên người A La. Giọng chàng khản đặc: “Xin lỗi, ta... ta không biết, lại làm ra thế này!”.

“Huynh còn nói thế ư? Huynh đã sai bọn cung nữ làm trò hạ lưu đó!”. A La vừa xấu hổ vừa tức giận, đâu còn nghĩ mình đang nói với một vị hoàng đế.

Tử Ly thở mạnh, thâm vận nội công xua đi làn khí nóng trong người, cố kìm xúc động quay lại nhìn A La, thấy nàng mềm nhũn nằm trên giường, không hiểu sao lại thấy buồn cười, lại chợt nghĩ nàng và Lưu Giác bất chấp tất cả đưa nhau bỏ trốn, bỗng nghiêm mặt: “Muội ra lệnh cho ta?”.

A La ngớ người, ngoảnh mặt sang bên: “Muội không dám!”.

“Xem đây, muội còn nói không dám! Muội hoàn toàn không coi ta ra gì”. Tử Ly muốn trách nàng, lại bất lực thở dài đi đến bên giường ngồi xuống: “Có muốn ta thả muội không?”.

“Tùy huynh!”.

“Tùy ta? Đúng, ta là Ninh vương, Lưu Giác và muội đều là thần tử của ta, đương nhiên chỉ có thể tùy ta”. Tử Ly nói với A La lại tựa như đang nói với mình, “Ta không nỡ giết muội, cũng không nỡ giết đệ ấy”.

Chàng quay lại nhìn nàng: “Tốt nhất muội đừng quên lời ta đã nói”. Chàng giơ tay lau nước mắt cho nàng, “Đáng tiếc, không phải muội khóc vì ta, nhưng ta vẫn đau lòng như vậy”.

Nụ cười lại xuất hiện trên mặt Tử Ly. Chàng cúi đầu đặt một cái hôn lên trán A La, lắc dây chuông trên đầu giường. Lát sau cung nữ bước vào, quỳ bên ngoài lớp rèm.

“Hầu tiểu thư thay xiêm y!”. Chàng nói.

“Xin vâng!”.

A La không biết Tử Ly định làm gì, nghe chàng nói vậy mới thở phào. Vừa mở mắt, ngón tay chàng đã đặt lên mắt nàng, “Đừng nhìn ta! Ta sẽ không chịu nổi cảm dỗ của đôi mắt muội! Ta e mình sẽ không thể kìm chế!”.

Vậy là A La nhắm mắt, không dám mở ra.

Trong lòng Tử Ly lại vang lên từng tiếng hét, mở mắt ra, nhìn ta đi, hãy nhìn ta bằng ánh mắt cầu khẩn như bao lần muội từng làm thế! Nhưng A La nghe lời chàng, ngoan ngoãn nhắm mắt không dám nhìn chàng, Tử Ly lại thở dài dầm dẫm nhìn nàng. Chàng biết, đây sẽ lần cuối cùng, lần cuối cùng rồi! Chàng không nhìn nữa, ôm ghì tấm thân mềm ẩm run run trong lần áo choàng: “Đừng sợ, thả lỏng đi, A La để ta ôm muội lần nữa”. Tử Ly ôm nàng, khe khẽ dỗ dành.

Cuối cùng chàng vẫn không ép nàng, chàng vẫn tốt với nàng như thế. Miệng khô đắng, nàng thì thầm: “Đại ca, huynh là người đàn ông tốt nhất muội từng gặp!”.

Một làn sóng nước nóng bỏng xông vào mắt chàng. Có tiếng thì thầm trong lòng chàng: “Đừng tin ta A La, ta đã thay đổi rồi, thay đổi thật rồi”. Người trong lòng là ánh mặt trời của chàng, hy vọng của chàng, là ánh sáng duy nhất rọi tới khi chàng ẩn trong sâu hút đại điện u tối. Đôi mắt lóng lánh thủy tinh của nàng, nụ cười rạng ngời thuần khiết của nàng, là đóa hoa đẹp nhất trên đời! Nhưng người sở hữu báu vật này không phải là chàng, người khiến đóa hoa này bừng nở không phải là chàng!

Cung nữ nhẹ nhàng báo: “Vương thượng, nô tỳ xin vào”.

Tử Ly buông nàng ra, đứng lên: “Nghỉ đi”.

Lòng A La lại co thắt, ánh mắt đau đớn nhìn chàng, đúng lúc chàng quay người, nàng bật gọi: “Tử Ly...”.

Tử Ly quay phắt lại như tia chớp, nàng lao ra giang tay ôm choàng cổ chàng, áp má vào má chàng, nước mắt tuôn như suối. Tử Ly cứng người, nghe tiếng nàng thì thầm thì: “Tử Ly huynh là đại ca của muội”. Nàng gục đầu vào vai chàng nức nở.

Bàn tay chàng khe khẽ vỗ về, mắt khép lại, nét mặt co rúm.

A La nước mắt giàn giụa hôn như mưa vào mắt chàng, hai má chàng. Miệng thâm thì những thanh âm đứt quãng: “Tử Ly... Tử Ly... muội đã phụ huynh, muội đã phụ huynh! Tha thứ... cho muội”.

Khuôn mặt chàng như đóng băng, môi mấp máy không ra lời.

Nước mắt nàng thấm vào môi chàng mặn chát.

Lát sau nàng bình tĩnh lại, hai tay đỡ khuôn mặt lạnh giá của chàng, ép chàng mở mắt, nhìn sâu vào đó. Nỗi đau dâng lên từ đáy mắt khiến tim nàng như ngừng đập. Nàng nhắm mắt, nước mắt tràn qua bờ mi. Lại mở ra, nước mắt đã rửa trôi tất cả, giờ đây đắm đắm nhìn chàng, trong veo buồn vời vợi, mắt chàng nóng dần dưới cái nhìn đó. Đến lượt Tử Ly nhắm mắt, đứng lặng. Dường như một trăm năm đã trôi qua. Thật quá sức, chàng không chịu đựng hơn nữa. Gỡ tay nàng, chàng quả quyết quay người. Khi nàng bừng tỉnh, xung quanh chỉ còn lại lớp lớp rèm che. A La ngơ ngẩn, không biết bao lâu mới sức nhớ, vừa rồi nàng chưa kịp hỏi thăm Lưu Giác. Tử Ly một mình đi đến thiên lao, ra hiệu cho thị vệ lui hết.

Lưu Giác chậm rãi quỳ xuống thi lễ quân thần. Tử Ly đến ngay trong đêm thế này, có phải A La không hề gì không?

“Tội thần Lưu Giác khấu kiến vương thượng!”.

“Tội thần? Người cũng biết người phạm tội tày đình? Trong mắt người còn có vương thượng này ư?”. Tử Ly lạnh lùng chất vấn.

Lưu Giác ngẩng đầu, khuôn mặt tuấn tú cương nghị và thành khẩn: “Thần có tội, thần đã đưa A La vào cung, rồi lại hối hận đột nhập vào cung đưa nàng ấy đi. Thần rất hổ thẹn với vương thượng, nhưng thần không hối hận!”.

Tử Ly nhìn chàng, đúng, chàng hận chàng ta, hận chàng ta không giữ lời, hận chàng ta đã cướp mất trái tim A La. Nhưng Tử Ly không thể không thừa nhận, con người Lưu Giác có một dũng khí mà chàng không có. Chàng ta dám đưa A La đi trốn, cũng như trong bữa tiệc ở Đông cung năm xưa, chàng ta dám đứng ra cứu A La, không để chàng chặt ngón tay nàng. Một người đàn ông như vậy mới xứng

với A La. Tử Ly cay đắng nghĩ, chàng là hoàng đế Ninh quốc, trên vai mang quá nhiều gánh nặng, không được phép toàn tâm toàn ý yêu một người.

Dẫu trong lòng chỉ có người ấy, duy nhất người ấy, cuối cùng chàng vẫn không có được. Còn người quỳ trước mặt chàng đây, sẽ sớm tới bên nàng cùng nàng bay nhảy. Lòng chàng như kim bị đâm chỉ chút, cảm giác đau đón triền miên. Không biết từ lúc nào chàng đã cắn chặt môi đến bật máu.

Lưu Giác vẫn cúi đầu quỳ, lặng lẽ chờ Tử Ly phán quyết.

“Người không sợ ta giết chết người sao?”. Đầu lưỡi Tử Ly vừa nhấp, nuốt xuống họng vị máu tanh, chàng hỏi thẳng.

Lưu Giác cười: “Không sợ là nói dối, nhưng thần nghĩ, vương thượng nhất định không giết thần”.

“Sao? Coi thường quả nhân, đột nhập hoàng cung cướp vương phi, tội nào cũng là tội chết, có sao ta không dám giết người?”.

“Bởi vì vương thượng đã yêu nàng ấy, tất sẽ hiểu lòng thần. Vương thượng không phải là người vô tình, nếu giết thần như thế, chẳng phải thiên hạ sẽ chê cười sao”. Lưu Giác nói. “Ha ha! Ai nói quả nhân không dám giết người! Mặc thiên hạ chê cười, thì sao?”. Trong lòng Tử Ly có một tiếng gào thét giục giã, giết đi, giết hẵn đi! Nhưng, chàng lại bật ra tiếng cười, chàng ta nói đúng, chàng không thể giết chàng ta. Bởi vì chàng phải là một vị hoàng đế vượt qua tiên tổ, là một vị đế vương chinh phục mảnh đất rộng lớn này!

“Ta không giết người, không vì điều gì khác, chỉ vì vương thúc. Ta không giết người, nhưng cũng không thể tha cho người như vậy!”.

“Xin tùy ý vương thượng”. Lưu Giác kiên định chấp nhận.

“Xử thế nào? Hừ, sao người không hỏi ta sẽ xử nàng ta thế nào?”. Tử Ly thôi cười, “Cung phi bỏ trốn, dùng gậy đánh chết là nhẹ, người đã biết hình pháp Ninh quốc, nói xem!”.

“Vương thượng!”. Lưu Giác kinh ngạc, “Vương thượng xử thần thế nào cũng được, nàng ấy bị thần bắt đi, không liên quan đến nàng ấy!”.

“Sợ rồi sao? Cách ta xử người rất đơn giản, chính là xử nàng ta. Người cứ chờ mà chịu đựng!”. Tử Ly cười lạnh lùng.

Lưu Giác nén đau, đột nhiên đứng dậy, đôi mắt tràn ngập nỗi đau: “Vương thượng, sao có thể nhẫn tâm như vậy? Vương thượng cũng biết, chỉ cần động đến nàng ấy một chút là đủ khiến thần... vương thượng sao nỡ nhẫn tâm! Nàng ấy... nàng ấy cũng là người trong lòng vương thượng!”.

“Đúng, người sẽ đau, người có biết ta cũng sẽ đau? Trong lòng nàng ta chỉ có người, các người có biết ta đau thế nào?”. Con thịnh nộ của Tử Ly cuối cùng đã bộc phát, mắt vẫn đỏ nhìn Lưu Giác, “Nếu người không đưa nàng ấy vào cung, sao khiến lòng ta nảy sinh khao khát? Nhìn nàng ấy như vậy, ngắm nàng ấy như vậy, nhưng trái tim nàng ấy lại không thuộc về ta. Mỗi ánh mắt xa cách đều như dao xuyên trúng tim ta, mỗi nụ cười nở ra vì người đều như kim chích vào thân ta, các người bảo ta phải thế nào? Người nói xem!”.

Lưu Giác nhắm mắt lùi hai bước, khi mở ra, ánh mắt đã trở nên trong trẻo: “Vương thượng, Doãn Chi và A La có lỗi với người. Lúc đầu thần nghĩ chỉ cần nàng ấy sống, dù phải trao nàng ấy cho vương thượng, để nàng ấy trở thành phi của người, thần cũng cam lòng. Nhưng thần thấy nàng ấy thà chết cũng không chịu ở lại trong cung, thần không đành lòng. Nhìn nàng ấy mỗi ngày thêm hao mòn tiêu tụy, nhìn đôi mắt tuyệt vọng đau đớn của nàng ấy, thần... thần đành lựa chọn mạo hiểm với cái chết, vào cung đưa nàng ấy đi. Thần có thể trao tính mệnh của thần cho vương thượng, nhưng không thể trao nàng ấy cho người. Nếu vương thượng định giày vò nàng ấy, xin người nể mặt cha con thần một lòng trung thành với người để nàng ấy được chết nhẹ nhàng. Doãn Chi cũng quyết không sống một mình. Vương thượng hãy ra tay! Dùng tính mệnh của chúng thần để dẹp cơn thịnh nộ của người”.

Tử Ly cười sắc sảo: “Chết ư? Ta không đành, ta không nỡ động đến một sợi tóc của nàng ấy, cũng không nỡ dứt tình với người”. Chàng thôi cười, mắt tối sầm. “Doãn Chi, ta sẽ không làm tổn thương nàng ấy, cũng sẽ không giết người, nhưng...”. Sắc mặt Tử Ly nghiêm túc, “Tội chết có thể miễn, nhưng tội sống không thể tha!”.

“Thần tạ ơn vương thượng không giết, tạ ơn vương thượng tha cho nàng ấy... Thần... thần đáng chịu tội”. Chàng thở hắt ra, hòn đá tảng đè nặng trong lòng được cất đi. Chàng lặng lẽ nhìn Tử Ly, Tử Ly cũng thực đáng thương. Lưu Giác cảm thấy mình là người hạnh phúc. A La yêu chàng, A La là của chàng.

Tử Ly trở lại vẻ ôn hòa thường lệ, nói với thị vệ bên ngoài: “Đưa tam tiêu thư tướng phủ đến đây!”.

Lưu Giác giật mình: “Vương thượng, cầu xin người đừng để nàng ấy nhìn thấy!”

“Mới thế đã đau lòng sao?”. Mặt Tử Ly thoáng cười. Ánh mắt lại lạnh băng, “Không nhìn thấy làm sao nhớ được!”.

Lưu Giác bất lực.

Không lâu sau, A La được thị vệ dẫn vào nhà lao. Vừa bước vào đã cảm nhận bầu không khí tăm tối ghê sợ của thiên lao. Nghĩ đến các loại cực hình thời trung cổ, lòng nàng đã hiểu. Nhìn thấy Lưu Giác mắt nàng sáng lên, nhón chân định lao đến, nhưng lại thấy Tử Ly mặt lạnh như thép, nàng lại chân chừ dừng bước. Nàng biết, nếu là trước đây, Tử Ly sẽ càng phẫn nộ. Nàng không hiểu, vừa rồi chàng đã tha cho nàng, còn dịu dàng với nàng như vậy, tại sao trong chớp mắt lại đưa nàng đến đây.

Lưu Giác nhìn ánh mắt sợ hãi của A La, chàng thở dài nặng nề, mắt vừa nhìn nàng, môi đã nở nụ cười: “Ta vẫn khỏe”.

“Bây giờ vẫn khỏe, lát nữa thì không!”. Tử Ly lạnh lùng.

A La kinh ngạc, không kìm được, túm áo Tử Ly: “Đừng, cầu xin vương thượng đừng hại chàng!”. Mắt nàng đỏ hoe, nước mắt giàn giụa.

“A La!”. Lưu Giác hạ giọng, ánh mắt nghiêm lạnh. Chàng không chịu được khi nàng cầu xin như vậy, chàng thà chết cũng không muốn để nàng cầu xin Tử Ly. A La sững người, nỗi sợ hãi, lo lắng, bất lực dâng đầy trong mắt.

Tử Ly liếc nhìn cặp mắt long lanh ngấn nước đó, lòng quặn đau thì thầm: “Muội có biết, khi muội nhìn ta như thế, ta không thể từ chối muội điều gì không?”.

Chàng giơ tay đẩy A La, lệnh cho thị vệ : “Giữ chặt nàng ta!”.

Thị vệ túm lấy nàng, A La kinh hoàng: “Huynh định làm gì?”.

Tử Ly thầm nén nỗi đau, giọng thản nhiên: “Lấy roi ra đây! Bình Nam vương, quả nhân đích thân hành hình ngươi, ba mươi roi, ngươi chịu được không? Chịu không được, ta sẽ đánh nàng ta ba roi, một roi bằng mười roi của ngươi!”.

“Đừng! Món nợ với huynh, muội sẽ trả! Ba roi đánh chết muội, muội cũng không oán trách huynh!”. A La tròn mắt nhìn Tử Ly.

“Im mồm! Không được nói bừa!”. Lưu Giác lòng như lửa đốt, nếu Tử Ly mạnh tay, chỉ một roi là có thể giết chết A La.

Tử Ly lạnh lùng “hừ” một tiếng, quay sang A La: “Còn nói nữa, ta sẽ quất anh ta sáu mươi roi!”.

A La hoảng sợ bịt miệng, hai giọt nước mắt lớn trào ra.

Lưu Giác cười lớn: “Thần gân cốt khỏe mạnh, vương thượng hà tất phải dọa nàng ấy”.

“Đưa Bình Nam vương đến đây!”.

Lưu Giác bước mấy bước lên phía trước, lòng tức tối, sao Tử Ly nhất định phải hành hạ chàng trước mặt A La khiến nàng đau lòng? Chàng nhìn nàng mỉm cười dễ dàng: “Nhắm mắt lại! Nghe lời ta, ngoan nào!”.

A La nhìn chàng, lại nhìn Tử Ly, từ từ nhắm mắt.

Lưu Giác hài lòng mỉm cười, chậm rãi cởi áo ngoài, lộ ra tấm lưng trần: “Thần tạ ơn trước! Lát nữa đau ngất e là sẽ quên”.

Môi Tử Ly khẽ giật một cái, muốn cười lại nén: “Bình Nam vương luôn luôn là Bình Nam vương, đứng cho vững!”. Nói xong liếc nhìn A La, hàng mi nàng động đậy, trên mặt phủ một làn nước long lanh, khuôn mặt như ngọc vừa nhẵn

nhìn vừa đau đớn. Lòng Tử Ly quặn thắt, tay tức thì vung lên quất mạnh roi vào người Lưu Giác.

Nghe thấy “vút” một tiếng, nước mắt A La tuôn rơi càng mau. Nàng hận Tử Ly quá tàn nhẫn, nhất định bắt nàng đứng đây nghe từng tiếng roi quất vào thân thể Lưu Giác, một tiếng gọi an ủi cũng không được phép nói ra.

Tử Ly nhắm mắt, roi vút như mưa, chớp mắt lưng Lưu Giác đã bầm dập thịt lằn máu. Chàng nghiêng răng, không kêu một tiếng, sợ A La nghe thấy.

Tử Ly quăng roi: “Xong!”.

“Thần, tạ ơn vương thượng!”. Lưu Giác nghiêng răng nói.

“Rất tốt, thì ra ngươi vẫn có thể mở miệng”, Tử Ly thản nhiên nói.

“Vương thượng giờ cao đánh khê! Thần muôn phần cảm kích!”. Lưu Giác nói xong, há miệng nhả ra một ngụm máu.

A La vừa mở mắt, bắt gặp những vết lằn chi chít vết máu trên lưng Lưu Giác, kinh ngạc kêu lên, vùng khỏi tay thị vệ chạy đến.

Đáng chết! Lưu Giác trợn mắt nhìn nàng: “Ai cho nàng mở mắt? Không được khóc!”.

A La môi run run, nhẹ nhàng lau máu dính trên miệng chàng “Đau lắm hả?”.

Lưu Giác phẫn nộ nhìn Tử Ly. Chàng ta cố tình như vậy nhất định để A La nhìn thấy chàng bị đánh ba mươi roi. Nàng sẽ xót xa biết bao! Chàng gắng nở nụ cười tươi nhất có thể: “Không đau, vương thượng thương xót thần tử, ra tay nhẹ!”. Giọng chàng to nhưng lực rất yếu, “Nàng cũng nghe thấy rồi đây!”.

“A La, lại đây!”. Tử Ly nhìn hai người, đó chính là tình yêu ư? Nỗi đau lại bủa vây chàng.

A La giật mình, ngoái nhìn Tử Ly: “Huynh còn muốn thế nào nữa?”.

“Muội vẫn muốn thấy đệ ấy bị đòn?”.

A La lập tức rời Lưu Giác đi về phía Tử Ly.

Tử Ly mỉm cười: “Tình sâu như thế sao? Không tác thành cho hai người lại trách đại ca này vô tình!”. Nói đoạn hạ giọng: “Bình Nam vương tiếp chỉ!”.

Lưu Giác thở nặng nhọc: “Xin vương thượng sai bảo!”.

Tử Ly điềm nhiên nói: “Quả nhân đã nhận A La làm nghĩa muội, phong là Thanh La công chúa, một tháng nữa sẽ ban hôn cho ngươi!”.

A La kinh ngạc nhìn Tử Ly, buột miệng nói: “Không tuân quy chế của tổ tiên sao?”.

Tử Ly quay mặt lại: “Công chúa cũng là trong vương thất. Ta, tác thành cho hai người!”. Lời vừa nói ra chàng đã cảm thấy có mùi máu tanh.

Công chúa của vương thất, chưa có tiền lệ đặc biệt nào như vậy. Tử Ly đang đối phó với A La! Lưu Giác cau mày, rồi một ý nghĩ lóe qua đầu như tia chớp, trong chớp mắt mặt chàng biến sắc, lạnh người. Tử Ly không đưa A La vào hoàng lăng... mà đã lựa chọn chịu cực hình long biện! Lưu Giác kinh hoàng há hốc miệng, vì A La Tử Ly đã lựa chọn chịu đựng những cơn đau giằng vò thể xác vào mỗi dịp Đại Tuyết! Tử Ly... miệng Lưu Giác hằn vết nhăn đau đớn, lạnh nhìn Tử Ly. Nhắm mắt, hai tay nắm chặt. Tử Ly đã... đã tác thành cho chàng... từ nay, người đó chính là hoàng đế của chàng, tính mệnh của chàng đã thuộc về người đó.

Lưu Giác giờ tay kéo A La quỳ xuống, trầm giọng nói: “Đại ân đại đức của vương thượng, Lưu Giác khắc cốt ghi tâm, xin thề tại đây, tận trung tận hiếu, vạn tuế, vạn vạn tuế!”.

Tử Ly đứng quay lưng về phía họ, khẽ nói: “A La sẽ được gả đi từ vương cung, Bình Nam vương có thể về phủ tĩnh dưỡng, một tháng nữa quả nhân sẽ đích thân làm chủ hôn! Doãn Chi không hận quả nhân đánh đệ chứ?”.

“Thần cam tâm tình nguyện, không hề oan uổng!”. Lưu Giác thành tâm thành ý nói. Ánh mắt nhìn Tử Ly rất đổi thành thực, trong lòng có xúc cảm nào đó không nói được nên lời. “Đi đi!”.

“Tạ ơn vương thượng! Thần cáo lui!”. Lưu Giác đứng dậy, nhìn A La cười: “Chờ ta, một tháng nữa ta sẽ đón nàng về phủ!”.

A La như trong giấc mộng, nhất thời không biết nói sao. Tại sao sự thể lại chuyển biến đột ngột như thế? Nàng nhìn Lưu Giác mỉm cười gật đầu.

Lưu Giác lại trầm ngâm nhìn Tử Ly, khẽ nói: “Doãn Chi tâm phục khẩu phục!”. Nói xong chàng sải những bước dài mạnh mẽ ra khỏi thiên lao, vết đau rất như phải bỏng trên lưng dường như không tồn tại.

Tử Ly thở hắt ra, quay người, nét mặt trở lại tươi cười: “A La, còn hận đại ca không?”.

A La ngậy người nhìn chàng, người đàn ông cũng yêu nàng sâu nặng như thế, cuối cùng đã tác thành cho nàng: “Đại ca... muội”. Nàng đỏ mắt cúi đầu.

Tử Ly xoa đầu nàng: “Đại ca không nỡ nhìn thấy muội buồn. Muội vui là được, công chúa của ta!”.

Công chúa! A La ngỡ ngẩn nghĩ, đột nhiên tiếp nhận thay đổi lớn như vậy. Tâm trạng nàng liên tục lên xuống thất thường, lúc chán ngán vô vị khi bị nhốt trong vương cung, lúc mệt mỏi cùng cực khi chạy trốn, niềm vui ngắn ngủi những ngày sống bên Lưu Giác trong thung lũng, nỗi kinh hãi khi bị bắt trở lại, thần kinh căng thẳng, buồn vui từ thái cực này sang thái cực khác, chỉ cảm thấy những gì đang đến với mình cơ hồ rất... hoang đường! Nàng nhìn Tử Ly, lòng xót xa. Chàng không cam lòng, bây giờ cuối cùng đã hiểu, đã buông tay? Nỗi day dứt do hiểu ra mọi chuyện lại giầy vò tim nàng, giống hệt lúc Tử Ly trong đêm tân hôn chạy đến tìm nàng bọc bạch nổi lòng. Thiên lao u tối... tâm hồn Tử Ly bị nhốt ở chốn này. Chàng tác thành cho nàng và Lưu Giác, nhưng bao giờ chàng mới thật sự thoát ra khỏi thiên lao của chính chàng? A La miễn cưỡng mỉm cười tinh nghịch: “Đại ca đừng hối hận đấy, muội thích nhất cáo mượn oai hùm!”.

Tử Ly cười ha hả: “Vua không thể nói chơi, A La cũng nhất định khiến đại ca hài lòng mới được”.

A La cười, thiên lao dù u tối đến mấy, ánh mặt trời cũng có lúc rọi vào được. Nhưng ánh mặt trời đã vào đến đây, lại không sao xua được nỗi u ám ẩn sâu trong lòng chàng, giống như nụ cười của chàng, vĩnh viễn nhàn nhạt đậu bên khóe

miệng, đó là nụ cười ư? Chỉ là một biểu hiện, một biểu hiện cùng với bộ mặt đó, không phải là niềm vui tưng bừng đáy lòng.

“Đương nhiên rồi, huynh là đại ca của muội, cũng là người nhà của muội, muội sẽ bảo vệ huynh!”. A La tiếp tục bông đùa. Ngoài tỏ ra vui vẻ ồn ào, nàng không biết phải đối diện thế nào với nỗi đau khổ của Tử Ly. Nàng lè lưỡi, nhăn mặt ngoái nhìn thiên lao sau lưng: “Muội ghét chỗ này”.

Tử Ly cười: “Ta sẽ không bao giờ đưa muội đến đây nữa, thứ lỗi cho đại ca!”.

Tử Ly ngồi một mình trong Ngọc Long cung. Cuối cùng chàng đã đưa ra quyết định, chàng đã hoàn toàn đẩy A La khỏi vòng tay của mình. Từ nay, nàng không thuộc về chàng.

Chàng lấy ra bình rượu ngắm nghía, thông thả uống, rượu vẫn mạnh, cay sệt vào họng, cháy trong ruột. A La, muội đã toại nguyện, muội có vui không? Nhưng, chàng lại thở dài, A La sau này dù có xảy ra chuyện gì, muội nhất định tha lỗi cho đại ca, có quá nhiều bồn phận đặt lên vai đại ca, đại ca là hoàng đế, là hoàng đế của Ninh quốc.

Chương 38

Lưu Giác trở về vương phủ, Lưu Anh nhìn thấy chàng thì ngạc nhiên, phần khởi reo to: “Chúa thượng không sao rồi ư? Tiểu thư đâu?”.

Lưu Giác mỉm cười: “Nàng ấy không sao, lão vương gia đâu?”.

“Lão vương gia đã biết trước chúa thượng không hề gì, đang đợi chúa thượng trong thư phòng”.

Biết trước không hề gì? Lưu Giác cảm thấy ông già sắp thành tinh thì phải. Đẩy cửa thư phòng, chàng reo lên: “Ông già, con trai ông đau sắp chết đây!”.

An Thanh vương quăng cuốn sách trong tay, chạy đến: “Sao thế? Con trai?”.

Lưu Giác ngả đầu lên vai ông: “Bị Tử Ly quất ba mươi roi, huynh ấy ra tay không nhẹ tý nào”.

“Ồ, không hề gì, trở về là tốt, trở về là tốt!”. An Thanh vương cười khì khì, thuận tay ôm chàng vào lòng, bàn tay se sẽ vỗ lưng chàng. Lưu Giác rên rỉ: “Ai ôi, ông già! Cha không phải cha ruột của con rồi!”.

“Hừ, nghịch tử! A La của con đâu?”. An Thanh vương không thấy A La, vội hỏi.

Lưu Giác cười hì hì: “Tử Ly đã nhận A La là nghĩa muội, phong làm công chúa, một tháng nữa sẽ đích thân làm chủ hôn gả A La cho con!”.

An Thanh vương không nói gì, ngược mắt nhìn con trai, mặt tối sầm, không còn nụ cười hiền từ thường ngày: “Vậy mà con vẫn cười được?”.

Lưu Giác thôi cười, nghiêm nghị: “Cha, Tử Ly không đưa A La vào suối băng, huynh ấy lựa chọn chịu hình phạt long biện. Con quả thực rất khâm phục. Chuyện này... Tử Ly là hoàng đế, chúng ta không nên đòi hỏi quá khắt khe với người ta, đúng không?”.

An Thanh vương hạ giọng hỏi: “Con trai, cái giá này, con tình nguyện gánh lấy?”.

“Cha à, con tình nguyện! Tử Ly là hoàng đế, bất luận vì A La hay vì muốn để con suốt đời chịu ơn đức huynh ấy. Tử Ly... từ nay hàng năm đều phải chịu đựng đau đớn giày vò thân xác bởi hậu quả của cực hình long biện. Cái giá đó Tử Ly cho là đáng, con cũng không phải là người vong ân phụ nghĩa”. Lưu Giác nghiêm túc trả lời.

“Con trai, con hiểu thì tốt, cha chỉ nhắc con một câu. A La được phong công chúa vào lúc này là có nhiều nghi ngại, danh phận này e là không bình yên”. An Thanh vương trầm tán thưởng Tử Ly tìm biết cách để củng cố vững chắc đế vị của mình, cũng khâm phục dũng khí chịu đựng cực hình long biện của chàng, chàng quả xứng với ngai báu này. Đồng thời ông cũng có dự cảm mơ hồ bất an trước việc làm này của tân vương. Ông nhìn Lưu Giác, con trai ông chọn cô dâu này sao mà khổ thế? An Thanh vương nheo mắt, con trai năm nay hai mươi lăm tuổi, đường đường khí phách nam nhi, mắt mũi nét nào ra nét đó, thần thái này sao càng nhìn càng giống mẹ nó? Ông ngậy ra nhìn, mắt lim dim suy nghĩ, riêng cái tên Bình Nam vương, chỉ cần đánh tiếng e là bao bậc danh gia Phong thành có con gái tới tấp cầu thân, chọn lựa hoa mắt! An Thanh vương có phần xót xa thương con trai số khổ, đột nhiên nói: “Hay là chúng ta không chọn A La? Đẳng nào cha cũng không ưa Lý tướng!”.

Lưu Giác nghe vậy sững người, vẻ giận dỗi: “Ông già, chuyện này đâu phải... nếu có thể nói không lấy là không lấy, hà tất con phải vất vả vào cung đưa nàng đi?”.

“A La kẻ cũng tốt, cha cũng thích nó, nhưng sau này... nếu nói nó xinh đẹp, nhìn lâu cũng chỉ như đóa hoa, tính tình cũng tốt. Hay là ta cưới cho con luôn một lúc tám cô, mười cô như nó, hoặc là xinh đẹp, hoặc là tốt tính, rồi lấy tất cả ưu điểm của họ dồn vào một người để mà nhìn ngắm!”. An Thanh vương càng nói càng hưng phấn.

Lưu Giác nhăn nhó: “Cha, vậy thì cha cũng chặt con làm nhiều mảnh, đông một mảnh tây một mảnh để tám cô, mười cô kia mỗi người nhặt một mảnh? Thực ra, A La...”. Khuôn mặt đẹp của chàng giãn ra trong nụ cười êm dịu, “Nghìn người trong thiên hạ không bằng một A La. Cha à, lòng con không phải đá, không thể chuyển. Lòng con không phải chiếu, không thể cuộn. Bất luận sau này thế nào, con cũng chịu được!”.

An Thanh vương nhìn con trai, khuôn mặt già phần khởi cười tựa đóa hoa: “Tốt, đàn ông có cái nên làm, có cái không. Cái được, cái mất đều gánh được, chịu được! À, Ly vương đã trao chúc đô đốc Phong thành cho Thành Tư Duyệt, con mắt nhìn người của hãn quả không tồi. Ám Dạ... đợi hãn hoàn tất những việc này, cũng nên biến mất”.

Lưu Giác cười hì hì: “Biết rồi, Ám Dạ có gia đình, không thể cả đời là Ám Dạ của vương phủ. Đến khi chàng ta có con, cũng đến lúc để y hưởng niềm vui gia đình, chúng con chẳng phải là anh em rể sao?”.

“Còn nữa, Xích Phong hồi báo, Hạ vương ngay từ mười năm trước đã có tiếp xúc với họ Vương. Đừng coi thường Hạ quốc nhược tiểu, bọn họ luôn có ý đồ mở mang bờ cõi. Thất hồn ngọc dẫn hương chắc chắn do Hạ vương trao cho Vương Yên Hồi. Họ Vương đã đổ, Vương Yên Hồi tự vẫn để lại một nước cờ bí mật cho Thanh vương Lưu Giám, lại thêm anh ta lấy công chúa Khởi quốc, e là ẩn họa không nhỏ. Ta thấy Ly vương không hãn không biết chuyện, tất cả những chuyện này rất có thể cũng nằm trong dự liệu của chàng ta?”.

Lưu Giác trầm tư hồi lâu, nói: “Con hiểu ý cha, lần này A La được phong công chúa, một tháng nữa gả cho vương phủ, rất có thể hôn lễ của chúng con chính là cơ hội. Con sẽ cho người bảo vệ nàng ấy”.

“Vậy thì tốt, con đến Tùng phong đường để Lưu Anh xem vết thương cho. Ta cần sai bảo vài việc chuẩn bị cho hôn sự”.

Ngày hôm sau, thánh chỉ và lễ vật đồng thời được chuyển đến Lý phủ. Lý tướng cười không ngậm được miệng, tíu tít sai người nhận lễ chuẩn bị lo hỷ sự.

Trong một thời gian ngắn, khắp triều đều biết, Ninh quốc có thêm một vị công chúa, những người chưa gặp A La đều mong được chiêm ngưỡng nhan sắc công chúa Thanh La. Tin nhanh chóng truyền đi, trở thành chủ đề bàn luận mới của Phong thành sau chuyện tân vương đăng cơ.

Minh Châu cũng rất hiếu kỳ, bám lấy Thanh vương Lưu Giám hỏi: “Nghe nói công chúa vừa được phong là tiểu muội của thứ phi Thanh Lôi. Thứ phi dù lãnh đạm, năm xưa cũng không làm gì được nàng ấy, rút cuộc công chúa là người thế nào? So với thân thiếp thế nào?”.

Nhớ lại nhan sắc của A La trong lần nhìn thấy ở Đông cung, lại nhìn đôi mắt Minh Châu, Lưu Giám khẽ buông một câu: “Đến lễ sắc phong nàng khắc biết”.

Thanh Lôi cả ngày âm thầm không nói. Nàng và Lưu Giám đã là phu thê kết tóc, trong hoạn nạn càng thể hiện chân tình, trong lòng cũng biết Lưu Giám có ý đồ đoạt lại vương vị, lấy Minh Châu chỉ là để mượn binh lực của Khởi quốc do vậy trước mặt Minh Châu nàng rất mực ôn hòa. Nhưng nghe tin A La được phong công chúa, nhìn biểu hiện trên mặt Lưu Giám, lòng nàng vẫn trào lên nỗi chua xót.

Lưu Giám mỉm cười quàng tay ôm Thanh Lôi: “Lôi Nhi, lẽ nào không tin ta? Chỉ là, ta thấy tiểu muội của nàng e là làm công chúa không được bình yên mấy ngày”.

Thanh Lôi kinh ngạc: “Điện hạ sao lại nói thế?”.

Lưu Giám mỉm cười bí hiểm: “Hôn lễ của Thanh La sẽ là thời cơ tốt nhất của chúng ta”. “Điện hạ, Thanh Lôi có câu này không biết có nên nói không”. Thanh Lôi ngẩng đầu thận trọng nhìn Lưu Giám, thấy chàng cúi đầu lắng nghe, liền bạo dạn: “Cả nhà chúng ta sống vui vẻ thế này, thực ra cũng không hẳn không phải là phúc, hà tất...”.

“Im mồm! Lôi Nhi bụng dạ đàn bà! Thân nam nhi sống thế này khác nào chết? Huống hồ, trong tay ta có không ít quân bài!”. Trong lúc kích động, ngữ khí của Lưu Giám đã trầm trọng, vẻ tự tin trên mặt chàng khiến Thanh Lôi cảm thấy hình như chàng vẫn là thái tử điện hạ năm xưa.

Thanh Lôi ngây người nhìn khuôn mặt tuấn tú của chàng, thở dài: “Lôi Nhi chỉ nói vậy thôi, cho dù điện hạ làm gì, Lôi Nhi cũng đứng về phía chàng”.

Trong lòng Lưu Giám vốn đã không vui, nghe nàng nói vậy, lại không nén được, mềm giọng: “Đừng quá lo lắng, ta tất có chủ trương”.

Trần quốc Sở Nam vẫn còn lưu lại Phong thành, lấy cơ chiêm ngưỡng phong cảnh Ninh quốc, hàng ngày lang thang đến những chốn vui chơi tửu lầu, trà quán của Phong thành. Anh ta nghe đồn Ninh quốc vừa có thêm một nàng công chúa một tháng nữa sẽ gả cho Bình Nam vương, bất giác nhớ lại nữ nhân bạo gan khác thường, một nụ cười khiến anh ta ngỡ ngẩn trong một đêm ở thành Lâm Nam ngày nào, Sở Nam thậm chí cũng không hỏi hận anh ta đã mất hồn vì nụ cười đó. Miệng nở nụ cười bí hiểm, Sở Nam nâng ly uống cạn, lầm bầm: “Không biết có phải vị công chúa đó không?”.

Bảy ngày sau, Ly vương hạ chỉ mở đại yến, sắc phong công chúa, văn võ bá quan cùng phu nhân có thể gặp mặt, Sở Nam cũng được mời.

A La vẫn ở trong điện Ngọc Hoa. Nghe tin nàng được Tử Ly nhận làm nghĩa muội, phong làm công chúa, ban hôn cho Bình Nam vương, Cố Thiên Lâm lòng lại tràn hy vọng, muốn tiếp cận A La.

Đối với Cố Thiên Lâm, A La luôn cảm thấy có điều áy náy, nhìn thấy vẻ buồn thảm trong mắt nàng, luôn muốn làm điều gì cho nàng. Một hôm, A La bất chợt nghĩ đến thiên “Trường môn oán phú⁽⁷⁾” của Trần A Kiêu thời Hán mà nàng đã đọc và lén chép lại, nhưng vẫn chưa có cơ hội đưa cho Cố Thiên Lâm.

Tử Ly sắc phong cho nàng, còn mở tiệc, muốn nàng xuất hiện với thân phận công chúa, khiến A La thấy hơi bất an, luôn cảm thấy quá phù phiếm phô trương. Còn Tử Ly lại cười dịu dàng: “Không để phu nhân văn võ bá quan nhìn thấy công chúa xinh đẹp, đại ca quả thật không cam lòng”.

Câu nói ấy khiến A La bật cười. Nàng cũng rất muốn bù đắp cho Tử Ly, liền nhận lời.

Cố Thiên Lâm khẳng khái nhận trách nhiệm trang điểm cho A La. Nàng nói đùa Tử Ly: “Vương thượng hãy đợi chứng kiến bá quan nhìn thấy công chúa của chúng ta, con mắt sẽ nổ thế nào”.

Tử Ly cười lớn: “Vậy thì phiến hoàng hậu vất vả. Nếu được như lời hậu nói, quả nhân sẽ trọng thưởng!”.

“Ồ? Thần thiếp có thể bạo gan hỏi một câu, vương thượng định ban thưởng gì cho thần thiếp?”.

Tử Ly nhìn nàng: “Quả nhân sẽ hòa một khúc tiêu cầm với hoàng hậu được không?”.

Cố Thiên Lâm ngạc nhiên sung sướng, chàng có ý gì? Lễ nào chàng... Mặt nàng vụt đỏ, cúi người hành lễ: “Thần thiếp mong chờ tiếng tiêu của vương thượng”.

Nhìn Cố Thiên Lâm rào bước khỏi ngự thư phòng, Tử Ly thôi cười, ánh mắt lộ vẻ đau khổ. Chàng sao không biết tâm tư Cố Thiên Lâm, chàng sao không hiểu ánh mắt của Cố tướng và Cố Thiên Tường. Sống với hoàng hậu đã ba năm, nhưng vẫn chưa có người nối dõi, sao có thể được? Ninh quốc cũng cần người kế thừa ngôi báu. Chàng ngồi trên ngai vàng cười đau khổ, đây là sự bất lực của bậc đế vương! Với người mình yêu lại phải công khai phô ra sắc đẹp của nàng, phơi bày trước những con mắt tham lam; đối với người mình không yêu, lại phải tỏ ra ân cần chiều chuộng để nàng sinh con cho mình.

A La... Tử Ly bỗng hơi hồi hận, không muốn để nàng xuất hiện trước mọi người. Nhưng thánh chỉ đã ban, không cho phép chàng hồi hận. Tử Ly thở dài, thì thầm: “Phụ hoàng, Tử Ly làm vậy là đúng hay sai?”.

Sau khi tắm nước thơm, các cung nữ choàng lên người A La chiếc váy thêu phượng thất bảo. Đây là triều phục mùa hè của công chúa Ninh quốc. Nền sa màu hồng nhạt, sau lưng là một con chim phượng hoàng thêu chỉ vàng gắn vô vàn những viên ngọc nhỏ, đang giương cánh như sắp bay lên, lại còn bảy chiếc đuôi phượng thêu trên đuôi váy dài ba thước kéo lê trên đất, khi bước đi, cánh phượng

dập dờn như sắp bay, sống động như thật. Còn chưa vấn tóc cho A La, Cố Thiên Lâm đã nhìn đến ngơ ngẩn, mỉm cười: “Thì ra tiểu muội lại đẹp mê hồn đến thế!”.

A La đỏ mặt: “Thiên Lâm tỷ tỷ lại đùa muội rồi, muội nên trang điểm như cũ thì hơn”.

“Không được!” Cố Thiên Lâm cười, ấn nàng ngồi trước đài gương, “Ta và vương thượng đã có hẹn, nếu muội khiến cho toàn điện sững sờ, vương thượng, sẽ... sẽ rất vui”. Nói xong mặt nàng chợt đỏ bừng.

“Đại ca hẹn gì với tỷ?” A La nhìn gương mặt ửng hồng của Thiên Lâm hỏi.

Cố Thiên Lâm hơi cúi đầu, dừng cảm nói: “Vương thượng sẽ hòa tấu tiêu cầm với ta!”.

A La cười khúc khích: “Vì khúc tiêu cầm đó, A La cũng nên trang điểm thật đẹp mới được”. Nói xong nàng ngồi thẳng ngay ngắn, lòng thầm cầu mong Tử Ly sớm nhìn thấy ưu điểm của Cố Thiên Lâm, cầu cho chàng được hạnh phúc.

Di Tâm điện lại mở đại yến, phu nhân của văn võ bá quan tụ tập ở ngự hoa viên chờ đợi xem mặt tân công chúa, sau khi nàng ra mắt bá quan.

Lần thứ hai Sở Nam bước vào Di Tâm điện, anh ta đưa mắt nhìn quanh, không thấy Bình Nam vương Lưu Giác. Thì ra Tử Ly đã có chỉ, để Lưu Giác khỏi thấy khó xử, chàng không tham dự tiệc. Lưu Giác đành dặn dò Thành Tư Duyệt chú ý theo dõi mọi động tĩnh.

Giờ Thân, tiếng chuông ngân vang, Ly vương giá đáo, bá quan khấu đầu. Nhiều người sắc mặt đã có vẻ sốt ruột ngóng chờ,

Tử Ly mỉm cười: “Hôm nay mở tiệc mời bá quan và Sở Nam vương tử, chính là vì công chúa Thanh La vừa được quả nhân sắc phong. Trước khi đăng cơ, quả nhân không may lâm nạn, công chúa xả thân cứu mạng, cho nên ta đã nhận nàng là nghĩa muội, sắc phong công chúa. Hôm nay mở tiệc là để công chúa ra mắt tân khách cùng văn võ bá quan, truyền chỉ, mời công chúa!”.

Nội thị hô to: “Truyền hoàng hậu, công chúa vào điện!”.

Cùng với tiếng hô, hoàng hậu Cố Thiên Lâm thân chinh khoác tay A La khoan thai tiến vào Di Tâm điện. Hai người - một người mình vận triều phục thêu con chim phượng hoàng vàng chói, một người nền váy màu hồng nhạt, dưới ánh nền huy hoàng, hai con chim phượng hoàng đập dòn giương cánh như sắp bay. Cố Thiên Lâm quốc sắc thiên hương, khí độ phi phàm. A La kiều diễm bẩm sinh, nhan sắc khuynh thành. Trên búi tóc đen mượt cuốn cao cài chiếc trâm vàng hình phượng hoàng ngâm ngọc. Hai chuỗi ngọc lỏng lẩy rủ xuống từ hai cánh chim, một viên minh châu lớn kẹp trong miệng chim rủ xuống vàng trăn rợn thanh khiết sáng ngời, cặp lông mày thanh tú rõ ràng. Trên khuôn mặt tựa ngọc tạc nổi bật đôi mắt long lánh như thủy tinh, dường như đã làm lu mờ ánh sáng của cả tòa đại điện tráng lệ. Khi gót sen khẽ bước, chiếc váy rung rinh, đôi cánh phượng đập dòn muồn bay. Tất cả quan khách ngây ngất nhìn theo, tiếng ngọc bội rung rinh theo mỗi bước chân, hút mọi ánh mắt ngây đại.

Cả trăm người trong tòa đại điện bỗng chốc im phăng phắc, chỉ có những ánh mắt sững sờ kinh ngạc. Cố tướng cũng có phần ngỡ ngàng, một người đàn bà như thế, chẳng trách! Lời cảm thán kệt nơi cổ họng, Lý tướng cũng ngỡ người không kém, trước mắt vụt hiện khuôn mặt tựa đoá phù dung của thất phu nhân. Lớp băng lạnh cố hữu trên khuôn mặt Cố Thiên Tường cơ hồ tan biến, lòng xúc động thâm ghen với Lưu Giác.

Sở Nam há mồm, hơi thở như ngưng lại. Chính là nàng ta, chính là nữ nhân đã cười như đoá hoa nở trong một đêm tối trời ở thành Lâm Nam ngày trước. Chính nữ nhân đó sau khi trang điểm đích thực là giai nhân tuyệt thế. Sở Nam phút chốc hồn siêu phách lạc, đầu óc mụ mị, trong mắt trong lòng lúc này chỉ có bóng giai nhân vịn tay hoàng hậu đi đến.

Hai mỹ nữ diu nhau vào đại điện, gót ngà từ từ lướt, cúi gập người hành lễ với Ly vương, giọng nói trong như tiếng chuông bạc của A La vang lên: “Bái kiến vương huynh!”.

Từ Ly cười, từ ngai vàng bước xuống, diu hai người đứng dậy: “Miễn lễ!”. Chàng một tay dắt hoàng hậu, một tay dắt A La trở về ngai vàng, hai người lần lượt ngồi xuống hai bên chàng.

Nội thị hô: “Bá quan triều bái!”.

Bá quan nhất tề rời chỗ, quỳ phục xuống, miệng hô: “Hoàng hậu thiên tuế, công chúa thiên tuế!”.

Sau khi bá quan đứng dậy, Sở Nam mới định thần trở lại, phất ống tay áo dài hành lễ với A La: “Công chúa quả nhiên tuyệt thế giai nhân, từng cứu mạng bệ hạ, cũng từng mỉm cười hóa nguy thành an! Sở Nam kính lễ!”.

A La mỉm cười đáp lại: “Điện hạ đa lễ rồi, Thanh La nghe nói Trần quốc nhị điện hạ gan dạ dũng mãnh, võ nghệ xuất chúng, hôm nay diện kiến, quả nhiên khí độ phi phàm!”. Nàng thầm giật mình, Sở Nam này chính là người áo đen bịt mặt đột nhập quán rượu Thường Lạc ở Lâm Nam đêm đó, nàng nhận ra đôi mắt hoang dã tựa mắt thú dữ đó!

Tử Ly cười ngất: “Thanh La đâu chỉ mỉm cười hóa nguy thành an, nói là khuynh thành khuynh quốc cũng không quá!”. Giọng chàng lộ vẻ tự hào, chợt chuyển chủ đề: “Quả nhân đã ban hôn ước công chúa cho Bình Nam vương, Sở Nam vương tử nếu không vội hồi hương xin mời ở lại uống ly rượu mừng”.

Sở Nam nhìn khuôn mặt kiều diễm của A La, nghĩ đến thân hình như ngọc tạc dưới làn áo mỏng bay bay, tỏa hào quang ma quái trong màn đêm thành Lâm Nam ngày trước. Lần thứ hai gặp lại, cũng khiến anh ta tim giật thót như vậy. Đang ngơ ngẩn, nghe tiếng Tử Ly, hàng mày rậm của anh ta nhướn lên, mỉm cười: “Chúc mừng công chúa, Sở Nam nhất định quây quả một ly rượu hỷ mới chịu hồi hương”.

Gương mặt của A La ửng đỏ, nàng giận dỗi liếc nhìn Tử Ly. Trong vẻ giận dỗi có phần nũng nịu, Sở Nam ngây người nhìn, người vụt nóng bừng, thầm nghĩ giá nàng ta chịu nhìn mình như thế, có chết cũng cam lòng.

A La tươi cười cúi người hành lễ với Tử Ly: “Vương huynh, Thanh La và hoàng hậu xin cáo từ”.

Tử Ly cười ưng thuận. Khi ánh mắt Cố Thiên Lâm và Tử Ly gặp nhau, mặt nàng thoắt đỏ, biết chàng rất hài lòng với việc trang điểm cho Thanh La, lòng nàng rộn ràng niềm vui, lại khoác tay A La, thông thả rời cung điện.

Nhìn bóng người xa dần, Sở Nam một hơi uống cạn ly rượu, cảm thấy rượu hôm nay nặng hơn lần trước, vị cay nóng xộc thẳng vào tim. Nghĩ tới giai nhân đó sắp thuộc về Bình Nam vương, chợt băng khuâng tiếc nuối, một ý nghĩ vụt lóe trong đầu anh ta.

Lưu Giám khẽ cười, nói: “Vương thượng đúng là có mắt nhìn. Nhận một nghĩa muội tuyệt sắc vô song. Chỉ có điều, nhanh chóng gả cho Bình Nam vương như thế, đại huynh này vạn phần lưu luyến”.

Tử Ly mỉm cười ôn dịu: “Là đại ca chỉ mong hoàng muội được hạnh phúc, chỉ cần A La vui, quả nhân cũng vui. Cho dù có gả hay không, hoàng muội đều là báu vật của quả nhân. Nếu Thanh vương lưu luyến hoàng muội, vậy chuyện xuất giá lần này xin giao cho Thanh vương lo liệu, nhất định không được qua loa”.

Lưu Giám vội đứng dậy nhận lời, trong đầu lóe lên bao dự định.

A La và hoàng hậu bước vào ngự hoa viên, dưới chân vẫn là con đường phát sáng như lần vào cung ngày nào. Các vị phu nhân của bá quan tụ tập ở đây khiến nàng nhớ đến dạ yến đêm Trung thu mấy năm trước. Hồi đó nàng đâu có nghĩ có ngày nàng trở thành công chúa Ninh quốc, chỉ một lòng muốn giấu mình thật kỹ, khiến mình trở nên càng nhỏ bé, mờ nhạt càng tốt. Nghĩ đến lúc Lưu Giác nhận ra nàng, giờ trò điểm huyết khiến nàng không thể mở miệng, bất giác bật cười khúc khích.

Cố Thiên Lâm nghe thấy, khẽ hỏi: “Muội nghĩ đến dạ yến đêm Trung thu phải không?”. Chính nàng cũng đang nghĩ đến chuyện đó, nhớ lại khi ấy nàng đang cùng Lý Thanh Lô đua tài, đua sắc, nhưng không ngờ lương duyên cả đời thực ra lại ở tứ điện hạ bấy lâu vẫn ẩn trong bóng tối. Lấy chàng, nàng lại trở thành hoàng hậu.

“Tỷ đoán đúng, chính trong dạ tiệc đó muội đã bị Lưu Giác tìm thấy. Chàng giận lắm. Đã tìm suốt nửa năm mới biết muội là ai”. Mắt A La long lanh, hồ hởi nói cười.

Cổ Thiên Lâm dừng bước, giơ tay nắm lấy tay A La: “A La, muội có biết muội có nụ cười mê hồn thế nào không?... Ôi, ta không xứng với vương thượng, lại không ngờ, trong lòng muội đã sớm có Bình Nam vương như vậy. Ta đoán, khi muội nghĩ đến vương thượng, cũng không có thần sắc thế này”. Trên mặt A La, trong mắt A La lúc này rạng ngời niềm vui, niềm vui từ trong đáy lòng. Nàng hiểu, đó là nụ cười không thể kìm chế mỗi khi nghĩ đến người mình yêu, niềm vui trào lên từ sâu thẳm đáy mắt. Chỉ cần nhìn mắt A La là biết nàng đang say đắm trong tình yêu.

A La ngây người, thế ư? Lúc đó nàng đã thích Lưu Giác rồi sao? Mặt nàng lại cười thỏa mãn, ngượng nghịu nói: “Không giấu tỷ tỷ, lúc đó muội hoàn toàn không nghĩ đến tình yêu, tâm tư muội khi ấy không để ở đây”.

Cổ Thiên Lâm bật cười: “Cho nên ta mới ghen với muội, muội vô tình mà có tình yêu thân thành...”.

“Tỷ đừng buồn, có vài điều A La luôn muốn nói. Thế giới này là thế giới của đàn ông, yêu và không yêu đều do đàn ông làm chủ. Nhưng, muội biết có câu nói “đàn ông theo đuổi đàn bà cách cả ngọn núi, đàn bà theo đuổi đàn ông chỉ cách một bức màn”. Nếu tỷ thích một người, hãy vứt bỏ thiên kiến thế tục, mạnh dạn thích người đó. Nên biết, hạnh phúc là của mình, không phải để cho thiên hạ xem”. A La nghiêm túc nhìn Cổ Thiên Lâm, “Chờ đợi quá lâu, người sẽ mệt, lòng sẽ chán chường, tỷ hãy suy nghĩ. Mặc dù A La luôn được cho, sau đó mới bù đắp, nhưng cũng biết tình yêu giữa hai người thực ra không phải hoàn toàn thuần túy, dùng một chút thủ thuật cũng không hẳn không hay”.

Cổ Thiên Lâm kinh ngạc lấy tay bịt miệng A La. Trời ơi, Thanh La công chúa đang khuyên nàng bắt chấp tứ đức, vứt bỏ đoan trang, theo đuổi lấy lòng vương thượng? Có thể nói ra những lời táo bạo như vậy, quả thực không giống thiên kim xuất thân từ tương phủ.

A La khẽ cười: “Tỷ đừng ngạc nhiên, lời thực lòng muội đã nói rồi, A La luôn khác người thường, nếu Lưu Giác nạp thêm thê thiếp, muội sẽ bỏ chàng ra đi”.

Cô Thiên Lâm lại kinh ngạc, trong suy nghĩ của nàng, dự định lớn nhất cũng chỉ là được sủng ái hơn một chút. Nàng cười khúc khích, ghé tai A La: “Nếu Bình Nam vương nghe thấy, không hiểu sẽ nổi cơn thịnh nộ thế nào!”.

Hai người nhìn nhau cười, đi vào phòng tiệc.

Thị cung hô báo: “Hoàng hậu giá đáo! Công chúa giá đáo!”.

Hai người an tọa, phu nhân bá quan quỳ phục thỉnh an: “Hoàng hậu nương nương thiên tuế! Công chúa thiên tuế!”.

Cô Thiên Lâm cười: “Bình thân, hôm nay chỉ để chư vị phu nhân gặp gỡ công chúa Thanh La của chúng ta, chư vị cứ vui vẻ thoải mái, không cần đa lễ”.

“Tạ ơn nương nương!”.

Các vị phu nhân đứng dậy trở về chỗ, A La cảm thấy mọi ánh mắt bên dưới hướng vào mình, không nén được cười. Trong bữa tiệc Trung thu lần đó nàng chỉ thổi một điệu sáo bình thường, Vương hoàng hậu khi đó đã bình phẩm, sắc tài của nàng tầm thường, những người tham dự bữa tiệc đó lần này chắc kinh ngạc không ít.

Minh Châu xuất hiện với thân phận chính phi của Thanh vương Lưu Giám, tròn mắt nhìn Thanh La ngồi ở ghế chủ nhà, hồi lâu sau mới hiểu câu Lưu Giám nói “đến lúc đó khắc biết” nghĩa là gì, đó là vẻ đẹp không thể hình dung. Con người Thanh La có một khí chất đặc biệt, không tôn quý vương giả, nhưng khác thường, thậm chí vượt xa Cố hoàng hậu ngồi bên. Nàng kinh ngạc phát hiện, đôi mắt Thanh La rất giống mắt mình, vóc dáng cũng ngang ngang. Trong đầu nảy ra một ý.

Khi đến đây nàng loáng thoáng nghe các phu nhân truyền tai nhau, vị công chúa này không có tài, nghĩ đến điệu múa của mình, bỗng muốn chơi trội, rụt rè nói: “Thần thiếp là Minh Châu - vương phi của Thanh vương, lần đầu được chiêm

ngưỡng thiên nhan công chúa, lại nghe nói công chúa là tiểu muội của lương đế Thanh Lôi, tiếng đàn phi phạm, nay bạo gan mời công chúa, không biết có thể cho Minh Châu cùng chư vị phu nhân được thưởng thức một khúc?”.

Cố Thiên Lâm chỉ biết mình và Lý Thanh Lôi thiên về đàn, Thanh La thiên về sáo, nhưng không biết nàng còn biết chơi đàn, cũng thấy hiếu kỳ, mắt nhìn A La như có ý hỏi.

A La lòng xáo động, nghĩ tới khúc “Trường Môn phú” đã chép định tặng Cố Thiên Lâm, bèn cười nói nhỏ: “Tỷ nên nghe kỹ khúc này, ca từ của nó, tiệc tàn muội sẽ tặng cho tỷ”. Nói đoạn rời chỗ ngồi, giơ tay điều chỉnh cầm âm, khúc “Trường môn phú” theo lương từ những ngón tay tràn ra, uyển chuyển du dương, trùng trùng điệp điệp.

Cố Thiên Lâm không biết từ lúc nào lệ đã thấm mi, khi khúc đàn vừa dứt mới gạt nước mắt, cười: “Tiếng đàn của công chúa thật tuyệt vời, khiến bản cung thất lễ, trong bữa tiệc thế này nên vui mới phải, ta phạt công chúa ba chén, chư vị phu nhân thấy thế nào?”. Mọi người bên dưới đồng thanh tán thưởng. A La cười nâng ly uống cạn, nói nhỏ: “A La vì tỷ tỷ, cuối cùng lại bị phạt, thật không công bằng. Tiệc xong, muội sẽ kể lai lịch khúc này”.

Cố Thiên Lâm cười ưng thuận.

Ca vũ nổi lên, xua tan không khí thâm lương vừa rồi. Minh Châu nhăm tính, còn trên dưới hai mươi ngày nữa là đến hôn lễ của công chúa, đây là thời cơ rất tốt, bèn mỉm cười nói: “Nghe tin công chúa sắp thành hôn, thần thiếp đến từ Khởi quốc, thảo nguyên Khởi quốc có một loài kỳ hoa, gọi là Nguyệt sương hoa vô cùng quý hiếm. Nghe nói sau khi dùng có thể giải bách độc, kỳ hoa này trăm năm mới nở, chỉ không quá một khắc lại tàn, người có duyên mới hái được trên thảo nguyên tuyết phủ. Rất may vương huynh của thần thiếp nhắc lời, người có một bông, sẽ đưa đến Ninh quốc vào ban đêm, đó là lễ vật mừng đại hôn của công chúa”.

Kỳ hoa giải độc? A La phấn khởi, nói: “Đã vậy Thanh La xin cảm tạ Thanh vương phi”. Minh Châu cười thầm, nếu không cần mượn hôn lễ của người để hành sự, kỳ hoa này Khởi vương cũng không nở đưa ra. Từ khi rời yến tiệc đến lúc lên

giường, trong đầu Sở Nam chỉ có bóng hình giai nhân Thanh La, trần trọc không thể chớp mắt.

Lòng thầm kinh ngạc, nàng ta sắp gả cho Bình Nam vương Lưu Giác, sao mình lại si mê nàng ta? Nghĩ đến Lưu Giác, Sở Nam trầm ngâm hồi lâu, sai thuộc hạ: “Chuẩn bị danh thiếp đưa đến Bình Nam vương, bản vương muốn giao đấu với hắn!”.

Sở Nam bụng nghĩ, Lưu Giác trúng một nhát kiếm của mình, mặc dù lúc đó hắn chiến đấu khá lâu trên tường thành, công lực đã yếu hơn mình vài ba phần. Lần này chính thức giao đấu, phải đánh tan nhuệ khí của hắn để hả giận.

Lúc này vết thương Lưu Giác đã bình phục, không được gặp A La, lòng sầu muộn, ngày ngày đếm đốt ngón tay, danh thiếp của Sở Nam đưa vào, đúng lúc chàng đang cần giải khuây. Lưu Giác cười ranh mãnh, lần trước chàng trúng một nhát kiếm của Sở Nam, lần này chàng sẽ phục thù.

Hai người hẹn giao đấu ở ngoại ô phía nam. Tử Ly được tin báo cũng cười, đây lại là cơ hội! Chàng đến tìm A La nói: “Không phải đại ca không muốn hai người gặp nhau, chỉ là tổ chế có quy định, trước đại hôn, công chúa không được gặp riêng phò mã, có điều, Bình Nam vương muốn giao chiến với vương tử Sở Nam, ta đã nhận lời làm trọng tài, đến lúc đó sẽ lên đưa muội đi, thế nào?”.

A La rất vui, nhiều ngày không gặp Lưu Giác, nàng rất nhớ chàng. Nàng nhìn Tử Ly cười sung sướng: “Đại ca tốt quá!”.

Tử Ly lại xót xa, đã bao giờ thấy A La vui như vậy vì chàng chưa? Nụ cười đông cứng trên mặt rồi lập tức trở lại bình thường, chàng mỉm cười: “Vậy được, muội cải trang thành thị vệ. Ấy, chỉ có điều, một thị vệ tuần tۇ như thế, thật đáng tiếc”.

Ngày hai mươi ba tháng năm, Tử Ly chỉ mang một trăm cận vệ, đến phía nam ngoại ô xem giao đấu.

Trên ngọn đồi phía đối ngạn sông Đô Ninh, Lưu Giác vận áo choàng rộng màu bạc, tay cầm trường kiếm, lơ đãng ngồi sưởi nắng. Sở Nam áo đỏ bó sát thân,

trán thắt dài lụa, tóc búi sau gáy, mang đội cận vệ phóng ngựa đến, nhìn từ xa trông rất uy phong lẫm liệt.

Lưu Giác cười cười hỏi Huyền Y: “Bản vương và hần ai phong độ hơn?”.

“Chúa thượng có muốn nghe lời nói thật?”.

“Đương nhiên!”.

“Chúa thượng giống tao nhân thường xuân trên thanh lâu, đâu có uy phong như Sở Nam điện hạ!” Huyền Y nghiêm túc trả lời.

“Tiểu tử ngươi biết gì? Cái đó gọi là chộc tức đôi phương để tiết kiệm công sức! Tốt nhất phải chộc hần tức gần chết đã”. Lưu Giác nheo mắt, thần sắc lơ đãng, “Thực ra nên đem theo Linh Long mới phải, để nàng ta gây khúc đàn cho bản vương nghe”.

Huyền Y nghĩ một lát, trả lời: “Tốt nhất chúa thượng dẹp ngay ý định, trong trướng của vương thượng có một cận vệ cực giống công chúa, nếu để công chúa nhìn thấy Linh Long cô nương, e là...”.

Lời chưa dứt, Lưu Giác “soạt” một tiếng đứng phắt dậy, mắt nhìn về phía vương trướng của Tử Ly cách đó hai mươi trượng, quả nhiên thấy một cận vệ đứng cạnh Tử Ly, không phải A La thì ai? Chàng vội vàng chỉnh lại khăn áo, trợn mắt lườm Huyền Y: “Sao không nói sớm?”.

Huyền Y nén cười, nói nhỏ: “Chúng thuộc hạ cảm thấy bộ dạng chúa thượng có tình thể hiện để chộc giận Sở Nam vương tử thế này là rất tốt, như vậy cho dù không thắng hần cũng đỡ mất mặt”.

“Các ngươi!”. Lưu Giác nghiêng răng.

Huyền Y vừa nhìn Sở Nam một mình cưỡi ngựa phi lên đồi vừa nói nhỏ: “Thuộc hạ chúc chúa thượng chiến thắng! Nhân tiện báo chúa thượng hay, Phong thành vừa mở cá cược. Lão vương gia mua một phiếu hai ngàn lạng cược vương tử Sở Nam thắng, Huyền Y mua một phiếu năm lạng, cược chúa thượng thắng!”. Miệng nói đến câu mua phiếu cược năm lạng, người đã lùi về sau bay xuống dốc.

Lưu Giác tức đến đầu bốc khói, ông già! Xem con trai đánh bại Sở Nam thế nào, để ông thua sạch cho coi! Năm lạng, Huyền Y, người giỏi lắm, bản vương chỉ đáng giá năm lạng bạc ư?

Sở Nam phi ngựa lên dốc, “hừ” một tiếng, kéo giật dây cương, ngựa chồm hai vó trước, người nhanh nhẹn nhảy xuống, chấp tay hành lễ: “Bình Nam vương chớ nên tiếc sức! Hôm nay Ly vương đích thân làm trọng tài, mong Bình Nam vương đừng làm vương thượng mất mặt!”.

Lưu Giác còn đang bực mình bởi chuyện cá cược của An Thanh vương và Huyền Y, nhìn thấy Sở Nam, hất hàm, nói với anh ta: “Lần trước chiến đấu kiệt sức, bị người đâm trúng một nhát, bản vương độ lượng không đâm trả, chỉ để người nhận thua kéo làm tổn thương hòa khí hai nước”.

Sở Nam cười sảng sặc: “Vây còn phải chờ xem Bình Nam vương có bản lĩnh đó không. Lấy được giai nhân nhưng chưa hẳn tránh được lưỡi kiếm của bản vương. Hay là nếu người thua, hãy để ta làm phò mã, thế nào?”. Ngực khí Sở Nam kiêu căng tột độ.

Lưu Giác nghe vậy cơn giận bùng bùng, trường kiếm nhắm vào Sở Nam, lạnh lùng: “Vì câu này của người, bản vương thu lại câu vừa rồi. Có bản lĩnh bao nhiêu mang hết ra, đừng trách bản vương mạnh tay”. Chàng nghĩ, ngực người mà cũng có ý định nhòm ngó A La? Mắt chàng quét về phía vương trưởng, từ xa bắt gặp ánh mắt quan tâm của A La, cười khẩy nhìn Sở Nam: “Bắt đầu đi!”.

Sở Nam rút đoản kiếm: “Xin mời!”.

Trường kiếm trong tay Lưu Giác vạch một vệt sáng, cuộn người vọt lên, lưỡi kiếm đâm ra, khí thế như núi nặng, ép về phía Sở Nam. Sở Nam hừ một tiếng, đoản kiếm bắt ra những tia sáng lạnh, hai thanh kiếm va đập trên không, phát ra âm thanh chói tai. Hai người đều là cao thủ. A La không nhìn ra thân thủ ai hơn, chỉ thấy hai người bay qua bay lại rất đẹp mắt, nàng lo lắng cho Lưu Giác, quay đầu hỏi Tử Ly: “Đại ca, công lực của ai hơn?”.

Tử Ly cười: “Muội lo à? Đừng lo, thực lực tương đương, đợi họ đánh một lúc nữa, ta sẽ bảo dừng lại, tuyên bố hòa là xong”.

Quả nhiên sau mấy chục chiêu, không phân thắng bại, Tử Ly đưa mắt ra hiệu cho một cận vệ. Cận vệ vội chạy ra, nói to: “Vương thượng có chỉ, hai vị dừng chiến!”.

Lưu Giác và Sở Nam nghe vậy, nhìn nhau, hai thanh kiếm chạm nhau, mỗi người vọt ra một phía. Sở Nam vẫn hận nói: “Bình Nam vương võ nghệ không tồi, lại có thể thủ hòa với bản vương!”.

“Điện hạ cũng không kém, có thể xuất năm chục chiêu dưới tay bản vương, nhất kiếm lần trước bị đâm không oan”. Lưu Giác cười đáp lời.

Hai người lao xuống núi, đi đến vương trướng gặp Tử Ly. A La bắt chấp mình mang trang phục cận vệ, tươi cười chạy ra ngoài trướng, đứng đợi Lưu Giác.

Sở Nam ngăn người, A La hôm nay, toàn thân ngời ngời tuần tú, mắt sáng long lanh, đôi đồng tử lóng lánh đợi chờ. Anh ta ngoái nhìn Lưu Giác, nổi ghen tuông trào lên trong lòng, bước đến trước trướng cúi đầu thi lễ với Tử Ly: “Bệ hạ hậu ái, hôm nay Sở Nam thủ hòa”. Nói đoạn mắt không kìm được liếc ra ngoài trướng.

Lưu Giác nhìn A La, chớp mắt, cùng vào trướng thi lễ: “Thần Lưu Giác bái kiến vương thượng, phong cảnh ở đây thật đẹp, thần muốn mời thị vệ của vương thượng cùng đi săn vài con thỏ dăng vương thượng”.

Tử Ly nhìn A La, lại nhìn mặt Sở Nam, giọng ôn hòa: “Đi sớm về sớm!”.

“Tạ ơn vương thượng!”. Lưu Giác mừng quýnh lui ra, hất hàm cười với A La.

Huyền Y dắt ngựa đến, hai người nhảy lên ngựa, cùng mấy binh sĩ Ô y kỵ phóng đi. Khi đã đi khá xa vương trướng, Lưu Giác đưa mắt nhìn Huyền Y, Huyền Y hiểu ý, nói: “Săn thỏ đâu cần chúa thượng động tay, chúa thượng cứ ngồi nghỉ chờ ở đây”.

A La mỉm cười, xuống ngựa, cùng Lưu Giác tản bộ bên bờ suối.

Lưu Giác không kìm được choàng tay ôm nàng, A La né người, “Bình Nam vương cần trọng một chút, dù thích đàn ông cũng không nên động đến cận vệ của vương thượng!”.

“Nha đầu ngốc! Lại dám nói thế, lại đây nào!”. Chàng cười.

A La ngó nghiêng thấy không có ai, liền bước đến ôm lấy Lưu Giác, dụi đầu vào ngực chàng.

“Nhớ ta không? Hả?”. Lưu Giác dịu dàng.

A La ngẩng đầu mặt ửng hồng, mắt long lanh, cười ngây ngất: “Ồ, còn những mười ngày nữa mới có thể xuất cung, từ đó sẽ tự do!”.

“A La, là nàng muốn ra khỏi cung hay là muốn lấy ta?”.

“Ra khỏi cung!”.

“Câu trả lời này không hay, nói lại đi!”. Lưu Giác lắc đầu.

“Vậy được, thiếp muốn lấy chàng, từ đó chàng sẽ là bát com của thiếp, ngân lượng của thiếp, bát com vàng của thiếp! Cuối cùng thiếp đã trở thành bà vợ chua ngoa, tác oai tác quái!”. A La đắc ý chấp tay vào eo, vênh mặt với chàng.

Lưu Giác bật cười, lại kéo đầu nàng vào ngực, tì cằm lên đầu nàng, thăm thì: “Nhất định không được xảy ra chuyện gì nữa, nếu không ta sẽ phát điên mất”.

Trong vương trướng, Tử Ly nhàn tản nhìn Sở Nam đang lăm lì uống rượu, chàng cười nhạt: “Sau hôn lễ của Bình Nam vương, điện hạ sẽ về nước phải không?”.

“Vâng, bệ hạ, Sở Nam đã lang thang ở Phong thành quá lâu rồi, thuyền đã chuẩn bị xong, lần này về bằng đường thủy”.

Sở Nam cười trả lời, trong đầu lại hiện lên hình bóng A La. Đột nhập vào cung là không thể, phải làm thế nào mới đưa được nàng ta về Trần quốc? Cơ hội ở đâu, liệu có vì thế dẫn tới chiến tranh giữa hai nước không? Không sao, đằng nào khai chiến cũng là chuyện sớm muộn, bắt nàng ta còn có thể làm con tin.

“Những ngày sắp tới trong cung bận rộn, chuẩn bị cho hôn lễ của Thanh La công chúa, quả nhân khó dành thời gian chăm sóc vương tử, giờ xin kính vương tử một chén, coi như tiễn biệt”.

“Không dám, thần bạo gan hỏi bệ hạ, trước đại hôn, công chúa liệu có quay về tướng phủ?”.

“Công chúa sẽ được gả từ vương cung. Thanh vương đã sắp đặt hoàn tất, vương tử có thể vào cung dự lễ, cũng có thể đến thẳng phủ An Thanh vương chúc mừng!”. Tử Ly mỉm cười trả lời.

Sở Nam nhìn trời, đứng dậy: “Sở Nam nhất định vào cung dự lễ, bây giờ xin cáo lui, nhờ bệ hạ chuyển lời đến Bình Nam vương, võ công của vương gia Sở Nam khâm phục, sau này nếu có cơ hội lại giao đấu”.

Nhìn Sở Nam rời đi, khóe miệng Tử Ly hiện lên nụ cười, nghĩ tới A La, lòng lại âm ỉ, đứng lên ra lệnh: “Đề lại năm người hộ tống công chúa hồi cung, khởi giá!”.

Chàng trầm ngâm ngồi trong kiệu, để chàng ở lại nhìn A La và Lưu Giác âu yếm quyến luyến, chàng không làm được.

Khi hai người mang theo mấy con thỏ quay về vương trướng, một thị vệ bước tới bẩm báo: “Vương thượng đã hồi cung, sai chúng thuộc hạ hộ tống công chúa! Vương thượng có lời nhắn, phong cảnh đẹp, công chúa hiếm hoi mới có dịp du ngoạn bên ngoài, chỉ cần trở về trước khi đóng cổng thành là được”.

A La sung sướng nhảy lên: “Chúng ta đi nướng thỏ!”.

Lưu Giác nhướn mày, cố kìm chế cảm giác bất an mơ hồ trong lòng, mỉm cười đuổi theo A La.

Màn đêm dần buông. Lưu Giác ôm chặt A La: “A La, nếu ngày mai chúng ta chia lìa, ta làm sao tìm được nàng?”.

“Chẳng may có chuyện... chàng hỏi Tử Ly xin con chim ưng đó”.

“Nếu chim ưng bị bắn chết?”.

“Thiếp sẽ cho chàng ký hiệu phương hướng, để chàng đến tìm thiếp, còn nhớ những chữ cái thiếp dạy chàng không?”. A La cười vui vẻ: “Thiếp chẳng lo gì, sao chàng căng thẳng thế?”.

Lưu Giác trầm ngâm, “Ta không nói ra được, luôn cảm thấy bất an. Ta sẽ cho người bảo vệ nàng”.

A La cười khanh khách: “Đúng là chàng mắc chứng căng thẳng tiền hôn nhân!”.

“Chúng căng thẳng tiền hôn nhân là gì?”.

“Chính là, chúng ta luôn gặp trắc trở, cho nên lúc sắp thành hôn, chàng lo lắng, sợ xảy ra chuyện”.

Lưu Giác thăm thò: “Mong sao chỉ là như thế”. Chàng lấy ra chuỗi ngọc phi thúy đeo vào cổ A La, dặn dò: “Bên trong viên ngọc rỗng, có để pháo hiệu của Ô y ky, giống như pháo hiệu trong khuyên tai của nàng, ngộ nhỡ có chuyện, nàng phải phát tín hiệu đây.”

A La nép vào chàng: “Mong sao không có chuyện gì, chúng ta sẽ được bên nhau như thế này, sau này có dịp rồi rồi chúng ta đi thăm mẹ thiếp, đi chơi khắp nơi hay biết mấy”.

“Nhất định thế, hãy tin ta!”. Lưu Giác kiên định trả lời. Theo phân tích các nguồn tin tình báo, ngày tổ chức hôn lễ nhất định sẽ có biến cố, chàng đã lệnh cho người ở vương cung theo sát bảo vệ A La, bây giờ chàng đã không thể chịu đựng nếu mất nàng lần nữa.

Chú thích:

7. Nguyên Trần A Kiều hoàng hậu bị hoàng đế Hán Vũ đế chán ghét, đày ra Trường môn. Sống lẻ loi, nàng không biết làm thế nào để tỏ hết nỗi lòng, mong nhà vua hồi tâm se lại mối tơ duyên. Nghe nói Tư Mã Tương Như có văn tài, nàng nhờ người đem một trăm lạng vàng đến, nhờ Tương Như viết một bài thơ dâng Hán Vũ đế. Tương Như bằng lòng, viết bài phú "Trường môn phú", lời lẽ ai oán, tình cảm

tha thiết, Hán Vũ đế đọc bài phú, cảm động liền vời Trần A Kiều về, phục ngôi hoàng hậu (BTV).

Chương 39

Đêm trước hôn lễ, tại thư phòng phủ Thanh vương không biết từ đâu xuất hiện mấy người lạ. Lưu Giám hạ giọng hỏi: “Phòng thủ Phong thành thuộc quyền kiểm soát của Thành Tư Duyệt, người này dao động bất định, bây giờ đã đứng về phía Ly vương. Người của ta sẽ vào thành từ phía cổng tây, xung quanh mật đạo có gì bất thường không?”.

Một giọng trầm trầm trả lời: “Điện hạ yên tâm, đã có ba nghìn người Khởi quốc trà trộn vào Phong thành, ẩn náu trong những ngôi nhà đã mua từ trước. Hai nghìn người khác chỉ đợi tín hiệu trong cung sẽ lên vào qua mật đạo. Sau khi Ly vương đăng cơ thuận lợi, các đội quân tăng cường cảnh giới đều đã trở về vị trí cũ, cổng tây hiện chỉ có một nghìn lính canh, cướp cổng thành không khó”.

“Vương cung bố trí ra sao?”.

“Cấm quân ở điện Ngọc Hoa và Ngọc Long cung đã thay bằng người của chúng ta”. Người vừa nói là Chung Hữu Sơn vừa được thăng thống lĩnh cấm quân.

“Trong cung chỉ có năm nghìn cấm quân, trong đó ba nghìn là của chúng ta. Ngày đại hôn của công chúa, chúng ta bất ngờ giết chết Ly vương, Ninh quốc vô chủ, binh mã trong thành của bản vương đứng ra kêu gọi, những người khác sẽ phò bản vương lên ngôi!”. Lưu Giám lạnh lùng nói, “Đến lúc đó bá quan đều tụ tập ở vương phủ chúc mừng, hai nghìn người sẽ bao vây phủ An Thanh vương, Phong thành tức thì rơi vào tay chúng ta”.

“Điện hạ yên tâm Phong thành nếu có động tĩnh lạ, hai mươi vạn đại quân Khởi quốc sẽ từ phía đông tiến vào, cho dù có người không phục muốn dấy binh cần vương, cũng có viện binh Khởi quốc đến bảo giá!”. Minh Châu lên tiếng.

“Ngày mai phiên vương phi vất vả”. Lưu Giám nhẹ nhàng, “Mọi người hành động theo kế hoạch!”.

“Tuân lệnh!”.

Tất cả lục tục rời đi, Lưu Giám mới hỏi Minh Châu: “Vương thượng đại huynh của nàng có nhận lời giúp bản vương không?”.

Trong bóng tối vụt lóe ra một bóng người, “Hai nước Trần, Hạ đã liên minh, mười vạn đại quân của Trần quốc mượn đường của Hạ quốc qua sông Hán Thủy, ầm nập xông xuôi, ngày mai nhân lúc Lưu Giác vẫn còn lưu lại Phong thành, quân Trần sẽ bất ngờ tấn công thành Lâm Nam. Thương Tà điện hạ đã dẫn quân vào biên giới nước Trần, chẳng may đại sự ở Phong thành thất bại, điện hạ có thể lui về phương nam, hai nước Trần Hạ, Trần sẽ toàn lực ủng hộ điện hạ”.

Lưu Giám cười hài lòng: “Những lời đã hứa, bản vương quyết không hối hận, sau khi sự thành sẽ cắt dâng mười thành trì phía nam để tạ ơn!”.

Chính là ngày mai ư? Tử Ly nhìn điện Ngọc Hoa, lòng u ám. Cung nhân nói nhỏ: “Vương thượng nên sớm đi nghỉ!”.

Đúng, nên sớm đi nghỉ, ngày mai việc nhiều lắm. Tử Ly nhìn đăm đăm về phía điện Ngọc Hoa, A La, ngày mai nếu có thể thuận lợi lấy Lưu Giác, liệu muội có nhớ đến ta trong cung? Chàng cười đau khổ. Nhưng chỉ có thể như vậy, không phải sao? Minh là hoàng đế Ninh quốc gánh quá nhiều trọng trách trên vai, đâu chỉ có mình A La. Tử Ly nhìn bầu trời mệnh mang, lòng rộn lên niềm tự hào, cuối cùng phát tay áo quay về cung. Mồng hai tháng sáu, ngày lành, thích hợp hôn sự.

Mới sáng sớm A La vừa tỉnh dậy đã giật mình bởi những tiếng hô chúc mừng:

“Chúc mừng công chúa, mời công chúa thay xiêm y, chuẩn bị tể lễ”.

“Chúc mừng công chúa, mời công chúa di giá đến hồ Thúy Ngọc tắm gội!”.

“Công chúa đại hỷ, mời công chúa mặc thử hôn phục”.

Từ giờ Thìn, A La bị dày vò đến tận giờ Thân, cuối cùng không chịu nổi: “Ta buồn ngủ quá, để ta ngủ một lát, đừng có làm phiền”.

“Không được, công chúa! Vương thượng và hoàng hậu đang đợi công chúa đến bái từ!”

A La than thở, “VẬY có thể... đợi ta gặp họ xong, ngủ một lát, rồi hãy chải tóc thay áo?”.

Không đợi cung nữ trả lời, A La cuốn vội mái tóc, vớ chiếc trâm cài chặt, chạy thẳng đến Ngọc Long cung, đằng sau một đám cung nữ mặt mày hốt hoảng chạy theo.

Đi vào Ngọc Long cung, Tử Ly và Cố Thiên Lâm đã vận triều phục chính thức đang đợi nàng. A La nhìn thấy hai người ngồi ngay đơ, nghĩ đến con búp bê gỗ, bỗng bật cười: “Đại ca, tỷ tỷ, thật sự muội phải mặc đại lễ phục để bái biệt sao?”.

Cố Thiên Lâm ngồi trang nghiêm, trên mình lớp lớp triều phục nặng trĩu dường như không dám động đậy. Tử Ly nóng ruột không yên, vừa thấy A La toàn thân vẫn vấy mồ hôi, liền thở ra một hơi: “Muội thoải mái như thế, còn chúng ta lại mệt sắp chết. Bọn cung nhân đáng chết, mặc cho ta năm lớp y phục, lại còn nói là triều phục mùa hè!”.

A La cười khanh khách: “Được rồi, muội gặp hai người rồi sẽ trở về chịu giày vò!”.

“A La!”. Tử Ly do dự một lát, cuối cùng cười nhạt, “Đi đi, đừng để lỡ giờ lành! Trước khi xuất cung, muội sẽ cùng Lưu Giác đến đại điện bái biệt!”.

A La lạnh lạnh trả lời, vui vẻ chạy đi.

“Hoàng hậu, nàng hãy về cung!”. Tử Ly sầm mặt, “Trong cung hôm nay e có biến, hoàng hậu cứ ở Ngọc Phượng cung, chỗ đó an toàn!”.

Cố Thiên Lâm không biết sẽ có chuyện gì, lo lắng hỏi: “VẬY còn A La?”.

“Yên tâm, người làm tổn thương muội ấy chỉ có quả nhân!”. Tử Ly thở dài nói.

Cố Thiên Lâm vừa lo lắng vừa thấy vui vui, chàng, chàng vẫn lo cho sự an nguy của nàng. Nàng cười cúi người hành lễ: “Thần thiếp trở về cung, vương thượng xin hãy bảo trọng”.

Giờ Thân sáu khắc, Thanh vương chính phi Minh Châu đưa đoá Nguyệt sương hoa đến điện Ngọc Hoa. A La đã thay xong xiêm y cát tường, cung nữ đang trang điểm, Minh Châu mỉm cười tiến đến: “Thanh La công chúa, Nguyệt sương hoa vừa đưa từ Khởi quốc sang, Minh Châu bây giờ mới mang đến được”.

A La liếc nhìn, trong chiếc hộp bằng ngọc đặt một đoá hoa nhỏ màu xanh, chỉ bằng ngón tay cái, nàng nghi hoặc hỏi: “Đây chính là kỳ hoa có thể giải bách độc?”.

“Phải, hơn nữa được dưỡng bằng bột ngọc mới không bị mất công hiệu”.

A La đón cái hộp, suy nghĩ một lát mỉm cười: “Phiền Thanh vương phi quá!”.

Minh Châu nhìn đám cung nữ: “Ta có chuyện muốn nói riêng với công chúa”.

A La cau mày, đoạn mỉm cười: “Các người dừng một lát, để vương phi nói xong làm tiếp”.

Cung nữ đứng sang một bên. Minh Châu bắt ngờ lùi hai bước, vẩy ra một làn sương mỏng về phía cung nữ, đám cung nữ chưa kịp nói câu gì đã đổ gục. A La kinh ngạc hô to: “Người đâu!”. Trong lúc hoảng loạn vớ lấy đoá Nguyệt sương hoa nhét vào miệng.

Minh Châu nhanh nhẹn xoay người đá về phía A La, nàng nghiêng người tránh, vừa hô cứu vừa chạy ra ngoài đại điện. Minh Châu vọt lên, điểm huyết nàng, A La mềm người gục xuống.

Minh Châu lập tức lột xiêm áo A La, ném nàng lên giường, sau đó ngồi trước gương bắt đầu hóa trang, lát sau mặt nàng ta đã khác hẳn, khuôn mặt sau khi cải trang rất giống A La. Nàng ta nhìn vào gương hài lòng, lại mặc y phục của mình cho một cung nữ.

Lát sau lấy ra thuốc giải cứu tỉnh cung nữ, chăm chú vào mắt họ, nói: “Ta là Thanh La công chúa, bây giờ đã trang điểm xong, chuẩn bị đến đại điện bái biệt vương thượng”.

A La kinh ngạc nhìn đám cung nữ ánh mắt lơ mơ, thần sắc ngo ngẩn miệng nói: “Vâng, mời công chúa đi giá!”.

Minh Châu cười hài lòng, trong khói thuốc mê vừa rồi, có mê hồn thuật, đối với những cung nữ không hề có nội lực này, quả thực rất hiệu quả. Nàng ta thu lại chiếc hộp đựng đóa Nguyệt sương hoa, cười với A La: “Xin lỗi, làm lỡ giờ lành của công chúa, Thanh vương muốn mượn đại hôn của công chúa để giết vương thượng, ha ha!”.

Các cung nữ mắt mơ màng như bị thôi miên, tất cả đi theo Minh Châu ra khỏi điện.

A La vô cùng lo lắng, thầm nghĩ, lẽ nào Lưu Giác không cài tay chân trong đám cung nữ?

Đội quân ngầm của Ô y ky theo dõi sát động tĩnh của điện Ngọc Hoa, từ xa nhìn thấy Thanh vương phi đi vào điện, lát sau cửa lớn mở ra, Thanh vương phi kèm A La đi ra. Họ nhìn kỹ, xác định người đó chính là Thanh La công chúa, bởi vì làm sao có thể hóa trang đôi mắt thứ hai giống mắt công chúa! Không nhận thấy có dấu hiệu gì bất thường, lúc đó họ mới yên tâm.

Lưu Giác mình vận hỷ bào đỏ đứng trong đại điện, đã chờ đến sốt ruột. Không biết tại sao, chàng luôn cảm giác những người trong tòa Kim điện hôm nay ai cũng có tâm sự, ánh nến huy hoàng không làm Kim điện sáng hơn, trái lại ẩn chứa muôn vàn ám ảnh. Tử Ly thần sắc bình thường, Thanh vương mắt long lanh, trong nụ cười của bá quan như có ẩn ý.

Lưu Giác tự giễu mình, có phải chàng mắc chứng căng thẳng tiền hôn nhân như A La nói?

Không lâu sau thấy tiếng hô của thị cung: “Công chúa giá đáo!”.

Từ phía cửa Kim điện một toán cung nhân thong thả tiến vào, hộ tống một mỹ nhân mình choàng áo gấm đỏ. Lốp lốp xiêm y bao bọc tấm thân mảnh dẻ của nàng, vương miện châu báu trên đầu tỏa hào quang chói lọi, lớp rèm châu rủ tới

ngực, ngọc dung ẩn hiện, đôi mắt sắc lóng lánh sau lớp rèm châu. Đại diện tĩnh lặng, nổi bất an trong lòng Lưu Giác lại trôi dạt.

Minh Châu bước đến đứng bên Lưu Giác. Tầm vóc nàng ta tương tự A La, y phục cát tường dày, đồ chói khoác trên người khiến chàng không nhận ra. Nàng mở miệng: “Thanh La cáo biệt vương thượng!”. Nàng ta ép cho giọng thanh rất giống giọng A La. Lưu Giác quý hành lễ: “Thần Lưu Giác cùng hiến thê khấu tạ vương thượng!”.

Theo quan sát nhiều ngày của Lưu Giác và thuộc hạ, Tử Ly lúc này sẽ ra khỏi ngai vàng, đích thân dìu A La đứng dậy, lúc đó Minh Châu sẽ ra tay, cầm quân trong đại diện sẽ tràn lên.

Tử Ly quan sát rất lâu đôi mắt sắc long lanh sau lớp rèm châu phủ tới ngực công chúa. Lát sau mỉm cười, bước khỏi ngai vàng. Trong khoảnh khắc Tử Ly bước đến gần, Lưu Giác đột nhiên nhìn thấy tay Minh Châu động dật, chàng ngây người, trở tay xĩa về phía nàng ta. Minh Châu sững người, tay cầm mũi kim bạc hướng vào Tử Ly phun ra một thứ chất lỏng.

Lưu Giác sửng sốt, Lưu Giác phát hiện quá nhanh, lúc Tử Ly còn cách Minh Châu ba trượng. Chàng dẫn lòng, trong tay vung ra một thứ, bùng ra màn khói, đại diện phút chốc hỗn loạn.

Tử Ly cười sang sảng: “Như thế này đã muốn lấy mạng quả nhân chăng? Đại ca!”.

Nghe thấy động tĩnh phát ra trong điện, cùng với tiếng cười của Tử Ly, cầm quân bên ngoài tức thì tràn vào. Lát sau, làn khói tan hết, tay Lưu Giác tay đã xiết chặt cổ Minh Châu, gạt vương miện trên đầu nàng ta, Minh Châu sau khi hóa trang có bảy phần giống A La. Lưu Giác phẫn nộ gào lên: “A La đâu?”

Minh Châu cười khẩy: “Hoàng huynh ta sẽ tắm máu Phong thành để báo thù cho ta!”.

Lưu Giác tức khí dụng lực, bẻ gãy cổ nàng ta, Minh Châu từ từ gục xuống. Chàng ngẩng đầu, cầm vệ quân đã xông lên ngai vàng, bao vây Tử Ly, ai nấy thân

thủ nhanh nhẹn, không giống cầm vệ quân bình thường, còn bá quan lúc này cũng bị người của Lưu Giám xông đến xua vào một góc điện.

Chợt thấy Lưu Giám cười lớn, nói to: “Bây giờ đại điện đã bị bao vây, tứ hoàng đệ, đừng trách đại ca nhân tâm, chính là người cướp đoạt vương vị trước”. Tay chàng vừa vẫy, cầm quân miệng hướng về Tử Ly và Lưu Giác hô “giết”.

Lưu Giác quan sát, lúc này trong điện chỉ có chàng và Tử Ly có thể chiến đấu, tức thì hét một tiếng vọt lên, đá ngã một cầm quân, cướp cây giáo dài trong tay gã, mấy pha vọt lên, đã đứng chắn trước mặt Tử Ly: “Vương thượng, Lưu Giác ở đây, không kẻ nào động được đến người!”. Chàng liếc Minh Châu nằm trên nền, lòng lo lắng cho A La, thầm rửa bọn tai mắt cài cắm trong điện Ngọc Hoa vô dụng, sát khí bốc lên càng mạnh.

Tràng cười của Tử Ly vang lên: “Văn võ bá quan nhìn thấy đó, đây chính là đại ca của quả nhân, Ninh quốc Thanh vương điện hạ, nhìn xem điện hạ phản loạn thế nào!”.

Lúc đó mấy người trong bá quan đi đến đứng bên Lưu Giám, hướng về phía Tử Ly hét to: “Đoạt vị bức cung, làm phản chính là người! Ta trung thành với thái tử điện hạ quyết không dung người!”.

“Tốt, tốt, còn có ai nữa?”. Mắt Tử Ly lộ vẻ châm biếm, mấy đại thần khác phần nộ hét: “Lũ tiểu nhân các người, phò trợ nghịch thần mưu phản!”.

Tử Ly nhìn Lưu Giám và đám đại thần trở mặt, lại nhìn các quan viên khác đã không còn sức kháng cự. Trong đại điện chỉ mình chàng và Lưu Giác biết võ công, bất giác bật cười: “Xem ra Bình Nam vương và quả nhân thế cô lực quả!”.

Lưu Giám đắc ý cười: “Lưu Phi, người cũng có ngày hôm nay sao? Người tưởng ta thật sự không có quân bài nào ư? Hôm nay người chết chắc!”.

Tử Ly cười gằn: “Chỉ dựa vào người sao?”. Chàng nhìn Lưu Giác, hô to: “Thiết vệ quân ngoài điện đâu?”.

“Chúng thần có mặt!”.

Bên ngoài tiếng hồi âm đồng loạt vọng đến, đồng thời quân sĩ mặc giáp sắt tràn vào như sóng, người đứng đầu khuôn mặt sắt lạnh uy nghiêm, miệng cười giễu cợt chính là Cố Thiên Tường.

Lưu Giám sững người: “Người đã có chuẩn bị?!”.

Tử Ly cười: “Quả nhân chờ đợi lúc nào hoàng huynh ra tay! Ta đặc biệt giao cho người lo liệu hôn sự của công chúa, cho người quyền ra vào cung, lễ nào người cam lòng không tận dụng?”.

Lưu Giám đánh giá thực lực hai bên, thở dài, chàng lại thua! “Là do số người may mắn, Bình Nam vương nhận ra Minh Châu, nếu không với ám khí của Minh Châu nội trong hai trượng người chết chắc!”.

Tử Ly hai tay vừa gạt, lộ ra áo giáp mềm bên trong: “Thế nào? Người tưởng chỉ nhờ đôi mắt nàng ta là có thể giấu trời qua được biển, khỏi nói quả nhân, Bình Nam vương sao có thể không nhận ra nàng ta?”.

Tử Ly lạnh mặt: “Lưu Giám, tất cả do người tự làm tự chịu! Giết!”.

Lưu Giám phần uất gào lên: “Ngọc nát hơn ngói lành!”, tay cầm kiếm xông về phía Tử Ly.

Lưu Giác đang lo lắng cho A La, nghiêng răng bất chấp tất cả, giải quyết bọn cao thủ trước. Đầu nghĩ, tay làm, tuyệt chiêu Phi tuyết công lại được thi triển, như trong sơn trại năm xưa, ra tay không nương nhẹ, trường kiếm vung đến đâu đâu rơi máu chảy thịt nát xương tan đến đó. Tử Ly kinh ngạc bất ngờ. Lần đầu tiên chàng thấy Lưu Giác ra tay bạo liệt như thế, lòng chấn động, nghĩ đến Sở Nam từng đấu với Lưu Giác, nhìn trong điện, quả nhiên đã không thấy bóng dáng anh ta. Tử Ly hốt hoảng hiểu ra, Sở Nam chắc chắn đã đến điện Ngọc Hoa, muốn nói cho Lưu Giác biết nhưng mắt nhìn thấy hỷ bào đỏ chói trên người chàng, lời lại nén xuống.

Chính trong lúc Tử Ly đang mải suy nghĩ, cấm quân do Lưu Giám đưa đến đã đổ gục hết. Lưu Giác không muốn chứng kiến cảnh huynh đệ trở mặt, hành lễ với Tử Ly: “Vương thượng, cục diện ở đây đã ổn, thần đi thăm công chúa”.

Tử Ly thâm hồi hận, đã đoán biết, có lẽ A La không còn trong cung, miệng vẫn cười: “Đi đi, quả nhân cũng không yên tâm”.

Lưu Giác phi thân bay khỏi điện, lòng cồn cào như lửa đốt.

Tử Ly né người ngăn Lưu Giác, nhân tản hỏi: “Thanh vương điện hạ nếu thấy nhớ cấm quân do Chung Hữu Sơn thống lĩnh, quả nhân cho người biết, chỉ có ngần này thôi. Viện binh Khởi quốc và người ngựa của điện hạ ở Phong thành đã bị bao vây giết chết từ khi điện hạ và vương phi vào cung. Hai nghìn quân định vào Phong thành qua mật đạo cũng đã bị giết chết, xác lấp cứng đường vào. Còn nữa, lương đệ và con gái đang chờ điện hạ bên ngoài”.

Lưu Giác sững sờ, cười ha hả: “Tốt, ta sắp đặt mọi việc không sơ suất, mọi khả năng đều tính hết, không ngờ tâm cơ của người còn sâu hơn, đã biết hết mọi bố trí của ta, chỉ chờ cho bá quan xem tấn trò hay, để cho chúng thần văn võ thấy người chí tình chí nghĩa với ta thế nào! Thua người quả là đáng, chỉ có điều ngôi báu này người cũng ngồi không được bao lâu!”.

Tử Ly phần hận nhìn những thi thể đầy máu trong điện, bụng nghĩ, bây giờ người nói gì cũng vô ích. Cái ta muốn đương nhiên là kết quả như vậy, ta cũng đang cần một lý do để xuất binh chinh phạt bốn nước!

Bá quan lúc này có người đã phục hồi tâm trí, bắt đầu chỉ trích Lưu Giác: “Ninh quốc mấy chục năm thái bình, quốc phú dân an. Thanh vương lại bất chấp an nguy của bá tính mượn binh Khởi quốc, làm những việc hại nước hại dân. Người vạn chết cũng không chuộc hết tội!”.

Lưu Giác trân trân nhìn Tử Ly, lòng biết cơ hội đã qua, chàng ai oán cất lời: “Ta đã làm sai điều gì? Phụ vương bệnh trọng ba năm, ta cần cù chính sự, ứng xử ôn hòa có nhân có lễ, công minh hợp đạo. Ta chỉ có mẫu thân một lòng muốn làm hoàng hậu, có người cậu thế lực hơn người, lại lấy một vương phi tham vọng quá trời!”.

Tử Ly thông thả: “Vậy ta đã làm sai điều gì? Từ lúc ta còn nhỏ mẫu hậu ta đã bị mẫu hậu người hại chết, lớn lên chút ít, mẫu hậu người sai cao thủ ám sát ta không dưới trăm lần! Đón người từ biệt uyển về cung, người lại không yên phận

làm Thanh vương, muốn ép cung đoạt vị, muốn đưa ta vào chỗ chết, còn mượn viện binh ngoại bang gây chiến tranh! Nói thực cho người biết, Ninh quốc ta dù mấy chục năm không có họa binh đao, nhưng không phải bất kỳ kẻ nào muốn là có thể đánh gục!”. Ánh mắt chàng lộ vẻ uy nghiêm, “Chúng ái khanh, Thanh vương cầu kết ngoại bang, xâm phạm giang sơn, chúng ta nên làm thế nào?”.

“Quyết chiến, thù chết bảo vệ giang sơn!”. Quần thần xúc động, nhiệt huyết sục sôi.

Tử Ly trầm nghĩ, kết quả ta muốn chính là thế này! Mắt nhìn sĩ khí trào dâng, chàng quả quyết ra lệnh: “Cố Thiên Tường nghe lệnh, theo dõi sát mọi động tĩnh của Biên thành, toàn bộ Hữu quân nâng cao cảnh giác đề phòng quân Khởi xâm phạm!”.

“Tuân lệnh!”.

“Người đâu, đưa Lưu Giám vào thiên lao!”.

“Khoan!”. Trong tay Lưu Giám vẫn cầm thanh kiếm, khuôn mặt tuần tú trầm tĩnh như nước, “Nghe nói thế tử ta đang ở ngoài điện, hãy đưa họ vào đây!”.

Tử Ly gật đầu, thị vệ đưa Thanh Lôi và Tâm Nhi đến, hai người vừa vào đã òa khóc lao về phía Lưu Giám.

Lưu Giám mỉm cười dịu dàng. Chàng giơ tay ôm Thanh Lôi, đột nhiên cao giọng nói với Lý tướng đang trốn một bên: “Lý tướng, Lôi Nhi là con gái người, Tâm Nhi là cháu người, người hãy đối xử tốt với họ”.

“Không!”. Thanh Lôi khóc, quỳ xuống ngẩng đầu nhìn Lưu Giám, “Điện hạ, Lôi Nhi nguyện ở bên chàng, cầu xin điện hạ đừng bỏ Lôi Nhi!”.

Lý tướng mặt đỏ lựng, phẩy ống tay, ngoảnh mặt không nhìn.

Lưu Giám thần thờ hồi lâu, giơ tay kéo Tâm Nhi, nhìn khuôn mặt bé nhỏ đầm nước mắt, nhẹ nhàng giơ tay lau đi. Chàng nhìn Thanh Lôi, lại nhìn khắp đại điện, khẽ nói: “Tâm Nhi, phụ vương và mẫu phi phải ra đi, để mình con ở lại e chịu người khác ức hiếp, con... con cùng đi với chúng ta nhé?”. Nói đoạn, lưỡi kiếm trong tay lạnh lùng đâm tới. Tâm Nhi “á” một tiếng gục xuống.

Thanh Lôi sững sờ, điên cuồng ôm Tâm Nhi, “Tâm Nhi, Tâm Nhi! Điện hạ!”. Hai hàng nước mắt tuôn như suối, nàng dẫn lòng, nắm thanh kiếm trong tay Lưu Giám, giọng nhỏ nhẹ: “Được, hãy để thiếp đi trước với Tâm Nhi!”

Nói đoạn cửa lưỡi kiếm vào cổ, máu vọt ra như suối nguồn. Khuôn mặt điểm lệ giãn ra, nở nụ cười: “Điện hạ... Thanh Lôi... chờ... chàng!”.

Lưu Giám cười đau đớn: “Được!”. Rồi nhẹ nhàng ôm nàng vào lòng, “Lôi Nhi, trong lòng ta chỉ có nàng. Nàng mới là thứ duy nhất ta có. Hãy chờ ta!”.

Khi Thanh Lôi mãi nguyện nhắm mắt trong lòng Lưu Giám, chiếc áo gấm trên người chàng đã thấm đẫm máu tươi, chàng nhìn Thanh Lôi đã tắt thở, ngửa cổ cười sảng sặc: “Tử Ly người tính toán chu toàn đến thế, liệu có hối hận không? Người là hoàng đế, nhưng có được người đàn bà người yêu hay không?”. Chàng cúi đầu, “Lôi Nhi, nàng nói đúng, cả nhà ba người chúng ta bên nhau sẽ rất hạnh phúc!”. Nói đoạn rút kiếm tự vẫn. Tử Ly nhìn gia đình Lưu Giám đã chết, trầm ngâm hồi lâu, hạ chỉ: “Hậu táng theo nghi lễ dành cho thái tử!”.

“Vương thượng, đây là loạn thần tặc tử!”. Có đại thần can gián.

“Ý ta đã quyết, người chết, trăm tội cũng hết, cứ làm theo ý chỉ”. Tử Ly có vẻ mệt. Chàng hiểu, chính do chàng dung túng bỏ mặc mới khiến Lưu Giám quyết tâm mưu phản. Nhưng nếu không nhân cơ bụng mề lớt quét sạch thế lực của Lưu Giám, khi anh ta dần dần mạnh lên, người chết ở Kim điện tất sẽ là chàng.

“Tổng giam toàn bộ những kẻ hùa theo Thanh vương, giờ Ngọ ngày mai chém đầu trước Ngọ môn. Nhưng họa không can hệ đến người nhà, không cần giết những người liên lụy”.

“Chúa thượng hiền đức!”. Bá quan tâm phục khẩu phục. Một quân vương hiền lương như vậy thật hiếm có.

Bá quan thuận phục, ẩn họa đã tiêu, ngoại bang đến chỉ là cái có để chàng chinh phục thiên hạ, Tử Ly rất hài lòng với kết quả ngày hôm nay. Mắt liếc nhìn thi thể Lưu Giám, những lời anh ta nói trước khi chết vẫn ở bên tai chàng, lòng chàng đột nhiên hoảng loạn vội nói với chúng thần: “Hy sự biến thành họa sự,

không biết công chúa thế nào, chư vị mau giải tán, để Cố tướng, Lý tướng và Cố Thiên Tường lo liệu hậu sự”.

“Chúng thần tuân chỉ”.

Tử Ly chậm chậm quay người, rải những bước dài tao nhã ra khỏi Kim điện. Vừa ra đến cửa điện, chàng liền thi triển khinh công, bỏ lại thị vệ và cung nhân vọt về phía điện Ngọc Hoa.

Lưu Giác vừa đi đến cửa điện Ngọc Hoa đã thấy lạnh cả người. Mấy binh sĩ Ô y kỵ và mười cấm quân nằm gục la liệt ở cửa điện. Chàng xông vào, bên trong rối loạn, rõ ràng đã xảy ra một trận kịch chiến, hai binh sĩ Ô y kỵ nằm trong vũng máu. Lưu Giác nâng một người lên, giờ tay sờ, thấy mũi còn thoi thóp hơi thở, chàng vận nội công truyền chân khí vào người anh ta, lát sau binh sĩ tỉnh lại, chỉ hắt ra một tiếng “Sở...” rồi tắt thở.

Là ai? Sở? Sở Nam ư? Là hãn sao? Là hãn nhân lúc hỗn loạn đã bắt A La đem đi? Lưu Giác cố kìm phần uất, quan sát kỹ vết thương trên người binh sĩ Ô y kỵ. Quả nhiên đúng là vết đoản kiếm của Sở Nam. Chàng chạy ra ngoài điện, bắn pháo hiệu rồi lập tức ra khỏi vương cung. Không lâu sau, một toán Ô y kỵ xuất hiện, cùng chàng phi về hướng cổng thành phía nam.

Thành Tư Duyệt không ở trong cung. Chàng đã được giao chức đô đốc Phong thành, đứng dịp đại hôn của công chúa, bảo vệ Phong thành càng phải cẩn mật. Không ngờ sau giờ Mùi, Cố Thiên Tường đột nhiên xuất hiện, chìa lệnh bài của Ly vương, muốn điều động binh mã bao vây tiêu diệt thế lực của Lưu Giác. Một mặt, chàng sai người về vương phủ báo tin, một mặt cùng Cố Thiên Tường chăng lưới diệt gọn viện binh Khởi quốc và binh mã của Lưu Giác, mọi chú ý đều dồn vào cổng tây Phong thành. Sau đó cổng nam cấp báo, Trần quốc vương tử Sở Nam rời Phong thành về nước, chàng đã sinh nghi, lại nhận tin mật báo Thanh La bị bắt bỗng thấy lạnh người. Vội vàng phi đến cổng nam, gặp ngay Lưu Giác đang đằng đằng sát khí. Hai người nhìn nhau, lập tức phi khỏi thành, đuổi theo ba mươi dặm dọc sông Đô Ninh, dưới ánh trăng chỉ nhìn thấy phía xa trên mặt sông một dải đen lơ mờ rồi biến mất.

Lưu Giác sầm mặt ra lệnh: “Thông báo cho châu phủ các trấn, thành, bắt giữ Sở Nam, cứu công chúa!”.

“Tuân lệnh!”.

Lưu Giác không nói không rằng, khuôn mặt đẹp của chàng trùng trùng những lớp mây đen, quay ngựa trở về Phong thành. A La, A La, chàng quát ngựa như điên, lòng đau khôn xiết.

Đã bố trí chân tay bảo vệ đâu vào đấy, lại bị Sở Nam nhân lúc hỗn loạn bắt đi. Chàng hận là không đâm cho mình một nhát dao, sao có thể để cho Sở Nam có thời cơ đột nhập! Nghĩ đến ánh mắt thèm thuồng của Sở Nam nhìn A La, nghĩ đến ánh mắt hoang dại như dã thú của hắn, chàng như phát điên. A La của chàng sao khổ đến thế, không được mấy ngày sống yên ổn.

Nghĩ đến những ngày vui vẻ thanh thoi trong thung lũng, nghĩ đến nét mặt xúc động của A La khi nói “Thiếp sẽ sống chết theo chàng”; nghĩ đến vẻ tinh nghịch đáng yêu khi nàng nói, nàng sẽ là bà vợ chua ngoa của chàng, nước mắt chàng lại ứa ra. Nếu chàng không phóng quá nhanh, Thành Tư Duyệt đã có thể nhìn thấy nước mắt chàng đang chảy dài trên má.

Tử Ly chạy đến điện Ngọc Hoa, chàng cũng ngây người, cảnh tượng ngồn ngang thê thảm, cung nhân đang thu những xác chết, lau dọn vệ sinh. Người chàng lạnh ngắt, chân mềm nhũn, loạng choạng đứng tựa vào tường. Mấy canh giờ trước A La còn tươi như đóa hoa đầm sương, nói cười trước mặt chàng, giờ đã mất tăm. A La, A La của chàng, vì ích kỷ chàng đã dung túng cho Sở Nam cướp nàng đi.

Khi Minh Châu vào cung, chàng đã biết nàng ta định đi đâu, chàng đã cho người theo dõi, hạ lệnh, chỉ cần nàng ta không làm tổn thương công chúa, cứ mặc nàng ta hành sự. Thị vệ trong cung có người của chàng, đều là cao thủ, đi sau Minh Châu, vào đến điện đã dùng mắt ra hiệu, Tử Ly hiểu, Minh Châu không làm tổn thương A La. Thực ra chàng đã nhận ra người mặc bộ váy cát tường đi vào Kim điện, đôi mắt đỏ không phải mắt A La. Linh cảm của Lưu Giác không sai, Lưu Giác nói với chàng, chàng ta luôn cảm thấy bất an, chàng hiểu đó là chuyện gì,

nhưng không nói, chàng chịu đựng mãi, chờ mãi, chờ Minh Châu và Lưu Giác ra tay.

Nhưng giờ đây nhìn cả tòa điện đầy máu, nhìn đồ đạc tan hoang. Tử Ly bắt giác kinh hãi, người run bần bật, khẽ gọi: “Trần Tam!”.

“Vương thượng!”, Trần Tam đã quỳ trong điện.

“Công chúa có bị thương không?”.

“Chỉ bị điểm huyết. Bản thân vương tử Sở Nam võ công cao cường lại đem theo bốn người đều là cao thủ, người chết đa phần là người của Bình Nam vương cử đến bảo vệ công chúa, chúng thần... không động tay!”. Trần Tam khẽ nói.

Nếu như bọn họ cũng ra tay, Sở Nam chưa chắc đã cướp được A La. Tử Ly không thể tưởng tượng tâm trạng Lưu Giác thế nào khi nhìn thấy cảnh tượng ở đây. Chàng ân hận vô cùng, cao giọng truyền chỉ: “Lệnh toàn quốc bắt giữ Sở Nam, sai người đưa thư đến Trần quốc, quả nhân muốn nhìn thấy công chúa được đưa trở về an toàn! Nếu không quả nhân sẽ tiêu diệt nước Trần!”.

“Tuân lệnh!”.

Tử Ly nhìn quan truyền chỉ vẫn đang bận rộn, hét lên: “Cút ra đi!”.

Thị vệ, cung nhân hoảng sợ quỳ sụp khấu đầu lui ra. Đây là lần đầu tiên họ nhìn thấy vị hoàng đế ôn hòa điềm tĩnh nổi cơn thịnh nộ.

Tử Ly rời rời ngồi bệt trên nền điện Ngọc Hoa trông vắng, lại đứng phắt dậy, loạng choạng đi đến ngồi bên giường. Không còn mùi hương của A La. Mũi hít vào chỉ có mùi tanh của máu. Tử Ly nhắm mắt, tát mạnh vào mặt, nước mắt lã chã: “A La, muội tha thứ cho ta, muội tha thứ cho ta. Ta thấy ánh mắt Sở Nam nhìn muội, đã biết hấn động lòng, mắt hấn như đã thú nhìn con mồi. Ta cố ý để hoàng hậu trang điểm cho muội đẹp như tiên nữ, cố ý cho hấn nhìn thấy muội và Lưu Giác âu yếm bên nhau, để kích dụ hấn có hành vi bạo phát, ta mới có cơ xuất binh tấn công nước Trần. Ta biết Sở Nam sẽ không làm tổn thương muội, nhìn mắt hấn, ta biết, mặc dù có thú tính đến đâu, hấn cũng tuyệt đối không làm hại đến muội.

Nhưng để có cơ động binh, ta... ta đành để hấn cướp muội đi, A La, muội đừng hận ta!”.

Lúc này, nỗi ân hận đang điên cuồng giằng xé tâm gan Tử Ly, sao chàng có thể làm những chuyện như thế? Đột nhiên nghĩ nếu Sở Nam cưỡng bức A La, A La không chịu, liệu hấn có giết nàng không? Sao chàng có thể đẩy nàng vào chỗ nguy hiểm như vậy!

Tử Ly một mình ngồi trong điện Ngọc Hoa. Đêm khuya dần, cả điện cô lạnh như một nắm mồ, đột nhiên nghe có tiếng động ngoài cửa, chàng ngẩng đầu. Cô Thiên Lâm đang chậm rãi đi đến.

“Hoàng hậu đến làm gì?”. Chàng hỏi.

“Thần thiếp đến thăm vương thượng!”. Cô Thiên Lâm vẫn bước về phía Tử Ly.

“Ra đi!”. Tử Ly hơi sẵng giọng.

“Vương thượng, thần thiếp chỉ muốn thăm người, có rất nhiều việc thần thiếp cũng đoán được vài phần”.

“Hừ, nàng đoán được gì? Thánh chỉ cũng là thứ nàng có thể tùy tiện đoán sao?”. Giọng Tử Ly đột nhiên rít lên.

Cô Thiên Lâm xót xa nhìn đôi mắt hơi đỏ, thần sắc như bóng đêm của chàng, nàng dịu giọng nói: “Lúc này vương thượng không nên hối hận. Vương thượng vì đại nghiệp của Ninh quốc, Thanh La nếu biết cũng sẽ không trách người!”.

Tử Ly nhảy dựng, một cái tát văng ra, chàng gầm lên: “Cút!”.

Cô Thiên Lâm bịt miệng, nước mắt chứa chan chảy xuống má: “Thần... thiếp cáo lui!”, đoạn quay người chạy khỏi điện Ngọc Hoa.

Tử Ly nhìn bàn tay mình, đâm mạnh vào tường, đại nghiệp Ninh quốc... thống nhất thiên hạ... A La... A La... có ai biết khi chàng nghe những lời như vậy, lòng đau thế nào. Nghĩ đến ánh mắt Sở Nam như muốn nuốt sống A La, trời ơi, nếu A La xảy ra chuyện gì... chàng... chàng làm sao chịu được? Chàng mở túi

thơm trên thắt lưng, lấy ra lọn tóc nhỏ của A La, nhắm mắt để lên mũi, mùi hương quen thuộc lại quay về.

Tử Ly lẩm bẩm: “Phải, là ta đồ kỵ... A La, ta nhìn thấy bộ hỷ phục đỏ chói trên người Lưu Giác ta liền... con rắn độc đồ kỵ lại lòng lộn. Nhưng bây giờ nói những điều đó phỏng có ích gì? Ta... ta chẳng phải đã để cho Sở Nam cướp muối đi, cướp muối đi trong sự bảo hộ của ta! Tất cả những cái đó vốn không nên xảy ra... ta thà trao muối cho Lưu Giác, cũng không nên để Sở Nam bắt muối đi, ta...”.

Cô Thiên Lâm đứng ở xa, ngơ ngẩn nhìn điện Ngọc Hoa trong đêm, ánh nến chập chờn, thấp thoáng ẩn bóng người u uất cô đơn, co quắp trên giường.

Không khí đại hỷ bao trùm phủ An Thanh vương. Lưu Giác trở về, nhìn những dải lụa đỏ trên công phủ, giờ tay muốn giật, lại dừng. Ô y kỵ theo sau chàng cũng âm thầm xuống ngựa, họ lấy làm lạ, không thấy chúa thượng nổi cơn thịnh nộ.

An Thanh vương ngắm nghía bộ hỷ bào mới trên người, lại nhìn hỷ phục đỏ trên người con trai, cười khùng khục, nói đùa: “Trông như cha con ta cùng cưới vợ!”.

“Cha!”. Lưu Giác nghe hai chữ “cưới vợ”, lòng giật thót, quay mặt đi hai bàn tay nắm chặt.

An Thanh vương cũng rầu lòng, vẫy tay bảo tả hữu lui ra, khuôn mặt đầy nếp nhăn trở nên uy nghiêm: “Ly vương mưu hiểm hơn chúng ta nghĩ rất nhiều. Hắn mới đăng cơ hai tháng đã mượn có loại trừ Thanh vương, tìm có dây binh tấn công hai nước Khởi, Hạ, cổ vũ sĩ khí Ninh quốc trên dưới, muốn thống nhất bốn nước”.

Lưu Giác nét mặt lầm lỳ: “Anh ta nhất định tiêu diệt hai nước Trần, Hạ trước! Con chỉ hận sao anh ta nhẫn tâm như vậy, ngay đến...”.

“Đúng, ngay đến đứa con gái ba tuổi của Thanh vương cũng không tha”. An Thanh vương tiếp lời, ánh mắt lóe sáng. Ông biết con trai định nói tới là ai, nhưng ông không thể để nó nói ra. An Thanh vương nhìn con trai, biết nó đã hận đến mức

không thể chịu nổi, lại tiếp, “Mặc dù chúng ta đã lệnh cho người của chúng ta trong cung bảo vệ A La, nhưng Sở Nam võ công cao cường, ta không ngờ hắn dám ra tay, đích thực là người mưu dũng có dư, suy tính thấu đáo. Hắn tưởng có thể nhân lúc hỗn loạn cướp A La đi, nhưng không ngờ hành động của hắn đã nằm trong dự tính của Tử Ly, nước Trần bị diệt, là do một tay hắn gây ra!”.

“Con thấy cũng chưa hẳn. Nếu con đoán không nhầm, hôm nay khi Lưu Giám mưu phản ở đại điện, hai nước Hạ, Khởi chắc chắn đã đến tập kích. Trần, Hạ dựa vào nhau, chưa biết chừng đã sớm liên thủ. Sở Nam một là thêm muốn nhan sắc A La. Hai là chưa hẳn không phải muốn bắt A La làm con tin”. Ánh mắt Lưu Giác trở nên bình tĩnh, đôi mắt dưới cặp lông mày lưỡi mác dần nhuộm màu đêm.

An Thanh vương cười ha hả: “Đó mới là con trai ta! Nếu không biết chừng mực, dễ dễ cho địch lợi dụng!”.

Lúc này người hầu vào báo: “Trong cung có người đến truyền chỉ!”.

An Thanh vương và Lưu Giác nhìn nhau, lòng đều có câu hỏi, sẽ là chuyện gì? An Thanh vương kéo con trai đi ra, Lưu Giác lầm lỳ quỳ hô: “Vương thượng vạn tuế!”.

Một thị quan vội đi vào: “Vương thượng có chỉ, Bình Nam vương lập tức vào cung yết kiến!”.

“Thần tiếp chỉ!”. Lưu Giác liếc nhìn cha rồi theo thị quan vào cung.

Lưu Giác đi đến bên ngoài ngự thư phòng, gặp ngay Thành Tư Duyệt, hai người nhìn nhau, cúi đầu đi vào.

“Vương thượng!”. Hai người quỳ xuống hành lễ.

Tử Ly diu Lưu Giác đứng lên trước: “Bình Nam vương không cần đa lễ, Thành đô giám cũng đứng lên đi!”.

Đợi hai người đứng yên, Tử Ly thở dài: “Hôm nay là đại hôn của Doãn Chi và A La. Thanh vương lại mưu phản ở Kim điện, khiến Sở Nam nhân cơ cướp muội ấy đi”.

Lưu Giác trầm giọng: “Thanh vương mưu phản đã có manh mối có thể truy xét, nhưng không ai ngờ Sở Nam to gan đến thế!”.

“Quả nhân đã hạ chỉ truy lùng. Thành đô giám, quả nhân giao cho ngươi đi tìm công chúa, ngươi hãy mang chim ưng, đi đi!”.

“Thần nhất định tìm được công chúa!”. Thành Tư Duyệt khấu đầu, đứng lên đi ra.

“Doãn Chi, chuyện này đệ nhìn nhận thế nào?”. Tử Ly hỏi thẳng.

Ý nghĩ trong đầu Lưu Giác liên tục thay đổi: “Thần bạo gan đoán rằng, Thất hồn ngọc dẫn hương là mật dược của Hạ quốc, nếu có trong tay Vương Yên Hồi có lẽ là Hạ quốc đã sớm câu kết với Thanh vương. Hai nước Trần, Hạ dựa vào nhau, chưa biết chừng đã liên thủ xâm phạm bờ cõi chúng ta”.

Tử Ly nói: “Trong bốn nước hiện nay, ngoài An quốc và Ninh quốc ngăn cách bởi rừng rậm Hắc sơn, muốn chung sống hòa bình, ba nước kia đều nhòm ngó đất đai Ninh quốc. Quả nhân đã sớm hiểu dã tâm của họ, chẳng qua là nhân lúc quả nhân vừa lên ngôi cục diện chưa ổn định, xúi giục Thanh vương mưu phản, tìm cơ động binh”.

“Vương thượng, thần Lưu Giác thỉnh chỉ đưa quân đến Lâm Nam!”. Lưu Giác quỳ phục kiên định nói.

Tử Ly dăm dăm nhìn Lưu Giác, cha con Lưu Giác trung thành với chàng, vậy mà chàng... nổi ân hận lại nhen lên trong lòng. Tử Ly nhẹ nhàng cất tiếng: “Doãn Chi, có phải quả nhân quá nôn nóng lập công?”.

“Vương thượng, thực ra tiên hoàng tổ đã có ý thống nhất bốn nước, như vậy mới có thể tránh được tranh chấp giữa các nước, dẹp trừ chiến họa trên mảnh đất này”. Lưu Giác ôn tồn trả lời.

Tử Ly nhìn Lưu Giác, ánh mắt sắc như mắt chim ưng.

Lưu Giác cười, thần sắc bay bổng: “Vương thượng hãy hạ chỉ, thần sẽ thân chinh thống lĩnh đại quân tiêu diệt hai nước Trần, Hạ”.

Tử Ly nhìn đôi mắt sáng có thần của Lưu Giác, cảm giác trong lòng thực khó tả. Hồi lâu sau, cuối cùng chàng mỉm cười: “Thiên Tường đã khởi hành đi Biên thành phía tây. Doãn Chi, đệ đến Lâm Nam trước, đợi thời cơ tập kết đại quân vượt Hán Thủy nam chinh, tiêu diệt hai nước Trần, Hạ! Đông quân cũng do đệ thống lĩnh. Ta ở đây còn có bốn vạn Bắc quân tinh nhuệ, một ngày nào đó ta sẽ đích thân dẫn quân tây chinh. Phía nam, giao cho đệ”.

“Thần quyết không phụ ủy thác của vương thượng”.

Mắt Tử Ly lộ vẻ kiên định: “Ninh quốc ta trên dưới một lòng, tất sẽ thống nhất được thiên hạ, ta nhất định làm một hoàng đế tốt yêu dân cần chính, để trăm họ không còn lo mối họa chiến tranh, để trăm họ được phúc lộc bình an!”.

“Vương thượng vạn tuế! Doãn Chi cáo lui!”. Lưu Giác hành lễ, quay người rời đi. Tử Ly muốn thống nhất thiên hạ, còn chàng chỉ muốn tiêu diệt nước Trần giết Sở Nam, tìm được A La của chàng.

Tử Ly nhìn theo bóng lưng Lưu Giác, mấy lần định gọi, nói với chàng rằng mình hối hận, nhưng cuối cùng vẫn không thể mở miệng. Thân làm hoàng đế, chàng không thể. Chàng chỉ cầu cho A La bình an, A La có bình an vô sự mới khiến chàng bớt phần đau khổ hối hận.

Thành Tư Duyệt xử trí xong mọi sự trở về nhà, Thanh Phi và tứ phu nhân chờ chàng đã lâu. Thấy chàng trở về hai người vội sắp cơm, Thành Tư Duyệt không động đũa, trầm giọng nói: “Thanh Phi, tỷ tỷ nàng tự vẫn rồi”.

Thanh Phi mặt trắng bệch, ôm bụng từ từ ngồi xuống: “Tướng công, chuyện thế nào?”.

Thành Tư Duyệt thở dài: “Ta làm nàng kinh sợ rồi, vốn không định nói với nàng, nàng đang có mang, không nên kinh động. Nhưng, chuyện hôm nay...”.

Thanh Phi lấy hết can đảm nhìn chàng: “Tướng công, thiếp và đại tỷ là tỷ muội, thiếp chịu đựng được”.

“Thanh vương lợi dụng hôn lễ của Thanh La và Bình Nam vương động binh mưu phản, bị vương thượng quăng lưới diệt gọn, tỷ tỷ nàng đã đi theo Thanh

vương rồi”. Thành Tư Duyệt nhẹ nhàng cầm tay Thanh Phỉ, “A La cũng bị Trần quốc vương tử Sở Nam bắt cóc. Trong ba tỷ muội nàng, chỉ có nàng bình an nhất. Nếu Ninh quốc khai chiến với Trần quốc, ta thật sự lo cho nàng”.

Thanh Phỉ thở dài: “Tội nghiệp đại tỷ!”. Nàng than: “Còn A La sao khổ thế, muội ấy luôn mong được thành hôn với Bình Nam vương, khó khăn lắm mới có ngày đó, vậy mà lại bị bắt đi!”.

Thành Tư Duyệt vuốt ve cái bụng đã nhô cao của Thanh Phỉ, nhẹ giọng: “Phỉ Nhi, ta từ nhỏ đã mồ côi, có một ân nhân đối xử với ta như con đẻ, là người đó đã tác thành cho ta lấy nàng”.

Thanh Phỉ kinh ngạc nhìn chàng, mắt rơm rớm: “Tướng công, chàng... thì ra chàng chỉ vâng lệnh ân nhân đó mà lấy thiếp...”.

Thành Tư Duyệt cười nhạt, khuôn mặt anh tú thâm trầm: “Ta vốn rất không ưa nàng, nhưng về sau thấy nàng một lòng một dạ với ta, lòng ta... thật sự ấm áp. Nàng là vợ ta, nàng đã cho ta một gia đình, cho dù nàng có ngàn vạn điều không phải, ta cũng yêu nàng suốt đời”.

Thanh Phỉ cười, mắt ngấn lệ: “Sao chàng dễ thỏa mãn như vậy?”.

“Những chuyện khác sau này ta sẽ nói với nàng. Tóm lại chúng ta là phu thê, ta chỉ hỏi nàng một câu, có phải cho dù ta làm gì nàng cũng sẽ cùng ta?”.

“Đương nhiên!”. Thanh Phỉ trả lời ngay.

“Phỉ Nhi, trước đây ta ghét đại tỷ vô cùng, nhưng hôm nay nghe nói đại tỷ đã vì Thanh vương mà tuấn tiết, ta thực sự không ghét tỷ ấy nữa”. Thành Tư Duyệt nói nhỏ, ngẩng đầu, ánh mắt khoan hậu: “Có nàng, lại có con chúng ta, ta không có gì phải tiếc nuối. Phỉ Nhi, ta cần đi giúp ân nhân của ta một việc, có lẽ khá lâu không về nhà. Sẽ có người bảo vệ mẹ con nàng, nàng nhất định đợi ta quay về, được không?”.

“Tướng công, thiếp... không muốn để chàng đi”. Thanh Phỉ ngập ngừng, lại tiếp: “Nhưng, thiếp biết, chàng nhất định phải đi. Chàng hãy hứa với thiếp, phải sống trở về, thiếp và con sẽ chờ đợi chàng”.

Thành Tư Duyệt thỏa mãn áp mặt vào bụng Thanh Phi, “Ta hứa, ta nhất định sống trở về”.

Chương 40

A La nằm trong điện Ngọc Hoa rất lâu thì nhìn thấy Sở Nam xông vào. Liên sau đó mấy người nữa từ bên ngoài tiến vào, hai bên giao chiến vô cùng ác liệt. Nàng rất sợ hãi, lo lắng lại không nhúc nhích được, mắt nhìn Sở Nam ra tay hết sức ác độc, cả cung điện toàn tiếng kêu thảm thiết và máu tươi vọt như mưa, nàng hoảng hốt nhắm mắt.

Sở Nam giết hết những người vừa đến, quay người ôm nàng. A La mở mắt trừng trừng nhìn hắn, Sở Nam cười gian xảo: “Công chúa của ta, đi theo ta”.

Chắc hắn điên rồi, hắn không biết bắt cóc mình, hậu quả sẽ là bùng nổ chiến tranh sao? A La chỉ có thể trợn mắt nhìn hắn.

Sở Nam khẽ cười, lấy ra chiếc áo choàng, trùm kín nàng từ đầu xuống chân, nàng cảm thấy hai người đang dần dần ra khỏi cung, điều kỳ lạ là không gặp trở ngại gì. Chợt nghĩ đến lời nói của Minh Châu, nàng đoán là trong cung đang có biến, cho nên không để ý đến bên này. Ra khỏi cung không lâu, Sở Nam lại đưa nàng lên ngựa, không lâu sau nghe thấy tiếng nước chảy, nàng nghĩ, hắn đã ra khỏi Phong thành, đây có lẽ là sông Đô Ninh. Lên thuyền đi được một đoạn, Sở Nam ước chừng đã cách Phong thành bốn, năm chục dặm, mới giải huyết cho nàng. A La chậm chậm nhìn quanh, khẳng định mình đang ở trên thuyền, nàng mới bắt đầu cử động chân tay.

“Công chúa thật khiến Sở Nam thán phục, không kêu không khóc, bình tĩnh vô cùng”. Sở Nam nắm chặt cánh tay A La, càng nhìn nàng càng thấy thích.

A La liếc nhìn hắn, bất bình nói: “Kêu khóc ích gì? Ta không định nỏ ngón tay của ngươi.”

“Sao?”. Vậy nếu công chúa võ nghệ cao cường, chắc sẽ thử vài chiêu với Sở Nam chứ? Sở Nam buồn cười, dạo ở Lâm Nam hắn đã nghĩ mỹ nhân này gan to

hơn người, cũng biết võ vẽ vài chiêu, mặc dù không có chút nội công nào, nhưng cũng ứng phó được với người bình thường.

A La bật cười: “Nếu người không cậy có võ công, người tưởng ta sợ người chắc?”.

Sở Nam phấn khởi: “Ta không dùng võ công, nàng tưởng nàng sẽ không sợ ta ư?”.

“Vậy thử xem”. A La từ tốn nói.

“Nàng muốn thử?”. Sở Nam vui vẻ, ham muốn chinh phục A La trời dậy càng mãnh liệt. A La nghĩ một lát, “Đây là thuyền chứ gì? Chúng ta xuống nước, không dùng nội công, xem ai ở dưới nước lâu hơn”.

“Ha ha, được!”. Sở Nam nhận lời, hai mắt dưới cặp mày rậm lóe sáng, hẳn không tin mình không thắng nàng.

“Ta có thể mặc nam phục không?”. A La ngần ngại nhìn chiếc váy trên người nàng.

“Người đâu, đưa nam phục đến đây!”. Sở Nam đồng ý ngay không chút do dự.

Hai người thong thả ra khỏi khoang thuyền, dưới ánh trăng sông Đô Ninh lững lờ chảy xuôi, mặt nước êm ả. A La hơi thất vọng, nếu nước sông chảy xiết thì tốt, có thể nhân cơ hội này tẩu thoát, nhưng lại chuyển ý, chỉ cần xuống nước là được, vẫn tốt hơn ở trong thuyền, nàng hát hàm về phía Sở Nam, “Bây giờ xuống nước chứ?”.

Sở Nam đứng lặng nhìn A La, ánh mắt nàng được ánh trăng phản chiếu, trong suốt lóng lánh vô tội, lại như khinh khi nhìn hắn, người bỗng nóng bừng, cười lớn: “Được, xuống nước thử xem!”.

A La thầm mắng hắn ngớ ngẩn, vô duyên vô cớ thi thố nỗi gì, nếu mình thắng càng có cơ trốn thoát, nếu thua chẳng qua do ở trong tay hắn. Nàng từ từ tháo ủng cầm trong tay, liếc hắn, “Xuống đi!”.

A La đứng trên thuyền, mớ tóc dài tết bím óng mượt, bên dưới lộ đôi chân trần trắng như ngọc, dáng kiêu sa, có một vẻ tinh nghịch vô cùng đáng yêu. Sở Nam giật thót, hơi thở tắc nghẹn quay mặt sang bên, hừ một tiếng, bụng nghĩ, lẽ nào mình thua nàng ta? Hắn mỉm cười với nàng, tung người nhảy xuống nước.

A La thấy hắn nổi lên mặt nước nhìn nàng, cười cười, cũng tung người lao xuống, lúc xuống nước tay đã cầm chắc miệng chiếc ủng.

Mắt hai người nhìn thẳng nhau, cùng lặn xuống. A La không buồn nghĩ, vừa xuống nước lập tức bơi xuôi dòng về phía hạ lưu, chớp mắt đã cách Sở Nam mấy trượng. Sở Nam kinh ngạc, trong nước không thể triển khai võ công, thấy A La càng bơi càng xa, hắn đập tay lên mặt nước nhảy lên, vọt lên đầu thuyền, thuận tay với sợi dây thừng quấn quanh cột buồm, lao như tên bắn về phía hạ lưu.

Chính lúc Sở Nam lao theo, A La cố gắng bắt đầu bơi ngược trở lại, cảm thấy đã thở khó khăn, nàng mở chiếc ủng trong tay hít một hơi không khí trong đó, lại bơi tiếp.

Mắt Sở Nam lay động, lóe sáng, do khả năng khinh công cao cường, một lát sau đã lướt rất xa, bụng nghĩ, nàng ta chưa thể bơi xa như vậy, cũng không thể lặn dưới nước lâu như thế. Lúc này mặt sông không rộng lắm, nước cũng không chảy xiết, nàng ta có thể ở đâu? Trong lòng đã biết nàng đang giở trò, cùng với nổi bực, niềm vui phải tìm bằng được nàng càng thôi thúc mãnh liệt. Hắn hét lên với thuộc hạ, “Lấy thuyền nhỏ, tìm kiếm cho ta!”.

A La không thể lặn lâu dưới nước, bèn từ từ bơi đến gần thuyền. Khi nín thở đến sắp ngất mới khó nhọc áp sát đuôi thuyền. Nàng từ từ thò đầu lên thở, một tay bám chặt đuôi thuyền, một tay vít chặt miệng ủng. Nàng nhanh chóng quan sát xung quanh, chợt nghe thấy trên mặt nước có tiếng huyên náo, biết là bọn chúng đang tìm mình.

Nước chảy rất chậm, A La phóng tầm mắt quan sát, hai bên bờ chỉ toàn cỏ thấp và bờ dốc, vừa không có rừng vừa không có lau lách, trên đầu nàng, người trên thuyền chạy đi chạy lại, nàng thầm kêu khổ, giờ chỉ có thể theo thuyền tiếp tục xuôi dòng xuống hạ lưu. Nàng ta có thể ở đâu? Sở Nam nhìn về hạ lưu, phía đó

mặt sông rất rộng, trong vòng trăm trượng không thấy bóng dáng, trên mặt sông bao la phẳng lặng, không có vật gì nhô lên. Sở Nam nghĩ đến đôi ủng nàng cầm trong tay, đột nhiên hiểu ra, hô to: “Dừng thuyền!”. Hắn nhảy phắt xuống nước, đáy sông ban đêm không nhìn thấy gì, Sở Nam lần theo mép thuyền tìm kiếm.

A La nghe thấy hai tiếng “dừng thuyền”, hoảng sợ hồn bay, hít một hơi lặn xuống, lần về phía bờ, không lâu sau đã vào gần đến bờ, từ từ nhô đầu nhìn, thấy thuyền đã ở cách ba mươi trượng, đêm nay trăng sáng, nàng biết không thể lặn men theo bờ nước. Lúc đó Sở Nam tìm kiếm vòng quanh thuyền, không tìm thấy người liền nhảy lên phi đến khoang thuyền, tiếng động phát ra cách năm mươi trượng đột nhiên lọt vào tai hắn. Liếc qua khước mắt đã thấy một khối đen lơ lờ trên bờ, hắn hô một tiếng, nắm sợi dây thừng, vọt ra.

A La hoảng hốt, cuống cuống bò lên bờ, chân trần bắt đầu chạy thực mạng, được một đoạn, chợt thấy thắt lưng bị xiết, vừa hét một tiếng, cả người đã bị kéo giật về sau.

Sở Nam cười sảng sặc: “Công chúa của ta, trốn giỏi lắm!”. Lời vừa dứt hắn đã tóm được nàng trong không trung, ôm nàng xoay người vọt về thuyền.

A La rửa thềm, đúng là không dễ bỏ trốn, nàng trợn mắt lườm Sở Nam: “Buông ta ra!”. Sở Nam buông nàng, nhìn đôi mắt trợn tròn của nàng, toàn thân nước chảy ròng ròng, bỗng thấy buồn cười.

“Nữ tỳ đâu? Mau hầu bản công chúa tắm, thay trang phục!”. A La vênh mặt ra lệnh. “Công chúa đừng quên, bây giờ nàng là tù nhân!”. Sở Nam càng thấy hứng thú với nàng. “Đó là người nói, không phải ta tự nguyện, không tính!”. A La đánh trúng tâm lý hiếu thắng của hắn. Bụng nghĩ, người thích thể hiện, vậy cho người toại nguyện, bắt cóc ta, người đừng nghĩ dễ sống!”.

Sở Nam cười ha hả: “Người đâu, hầu công chúa tắm thay xiêm y!”. Hắn lạnh giọng: “Xong xuôi đưa vào phòng bản vương, hầu ta ngủ!”.

A La kinh ngạc, người ở đây thật không có ai dễ bắt nạt, những người nàng gặp sao ai cũng sắp thành tinh như vậy! Nàng bĩu môi: “Hầu ngủ ư? Bản công chúa bây giờ chưa có hứng, lúc nào có hứng sẽ thể hiện cho biết!”.

Sở Nam bật cười: “Được, rất thú vị, ta sẽ chờ đến lúc công chúa có hứng!”.

A La nhìn hai nữ tỳ bên cạnh, họ nhìn nàng vẻ cảnh giác, nàng lạnh lùng hừ một tiếng, “Đi ra ngoài bình phong, bản công chúa không thích lúc tắm có người nhìn! Nghe thấy không, lui đi!”.

Giọng nghiêm nghị lạnh lùng, hai nữ tỳ quả nhiên nghe vậy lùi ra ngoài tấm bình phong. A La nghĩ, xem ra lúc trước mình hiền lành quá, những người này thường ức hiếp người yếu, sợ người mạnh. Nàng từ từ cởi y phục, mất đảo quanh, trong khoang có một cửa sổ nhỏ. Nàng ước lượng, chân song có thể đạp gãy. Vừa nảy ra ý định nàng liền nhảy vào thùng tắm, lát sau gọi: “Nước lạnh rồi, thêm nước cho ta!”.

Một nữ tỳ ra khỏi khoang đi lấy nước, một nữ tỳ đứng canh chừng bên ngoài bình phong. “Người vào đây gọi đầu cho bản công chúa!”. A La ra lệnh.

Nữ tỳ đi vào. A La đột nhiên dùng chân đạp nước, nước bắn đầy mặt nàng ta, A La nhìn động tác khi nàng ta né người, biết ngay nàng ta không có võ công, vậy là không kịp nghĩ, từ trong thùng đứng lên, một tay xia vào ngực, đánh ngất nàng ta. Lập tức lột áo nàng ta mặc vào người, đặt nàng ta vào bồn tắm, đầu nhô lên.

Nàng hầu kia mang nước đến, “Vào đi!” A La thân nhiên nói, cúi đầu giả bộ vò tóc cho nữ tỳ trong bồn tắm.

Nàng kia vừa vào, A La ngẩng mặt cười với nàng ta, lại một nhát nữa đánh ngất nàng ta. Nàng vòng đến cửa sổ nhìn ra ngoài, bên dưới mặt nước cuộn cuộn. Bụng mừng rơn, nàng lùi lại hai bước phi chân đạp tới, chân song “rắc” một tiếng gãy đôi.

Thị vệ bên ngoài hỏi: “Có chuyện gì thế?”.

A La hốt hoảng vọt qua cửa sổ lao xuống sông.

Sở Nam đang đứng trên khoang thuyền, suy nghĩ đến lúc rời thuyền lên bờ. Hắn đoán, những người đuổi theo sẽ nhanh chóng đuổi kịp thuyền này. Nghĩ đến khuôn mặt xinh đẹp của A La, vẻ tinh quái đáng yêu, hắn không nén được cười.

Hắn biết, bắt cóc A La quả thực rất mạo hiểm, nhưng hai nước Hạ, Trần liên kết đồng minh, lúc này chắc đã tấn công Lâm Nam, bắt cóc nàng, cũng chưa hẳn không hay. Đang nghĩ như vậy, đột nhiên nghe thấy tiếng chấn song cửa sổ gầy đôi, một bóng người lao xuống sông, hắn vội lao theo. Trong đêm tối tóm được bàn chân của người đó ở dưới nước, hắn lật ngược lại kéo lên thuyền.

A La đang mừng có thể trốn được, đột nhiên thấy chân đau điếng, bị tay ai túm chặt, kéo giật lại.

Sở Nam nhìn kỹ nhận ra A La, hắn nổi giận: “Giỏi! Tắm mà còn bẻ gãy chân song bỏ trốn!”.

“Ai nói thế, rõ ràng là cửa sổ bị hỏng, hại bản công chúa suýt thì ngã xuống sông chết đuối. May mà Sở Nam vương tử cứu giá kịp thời, sau này bản công chúa sẽ bảm với vương thượng trọng thưởng cho ngươi!”. A La thản nhiên nói rồi ngáp một cái, “Một buổi tối hai lần ngã xuống sông, ta buồn ngủ rồi, điện hạ cứ thông thả ngắm cảnh. Người đâu! Hầu bản công chúa đi nghỉ!”.

Sở Nam cười: “Để phòng công chúa không cẩn thận lại ngã xuống sông, bản vương sẽ đích thân hầu công chúa!”. Nói xong giơ tay tóm eo nàng ôm về phòng.

A La biết giãy giụa cũng vô ích, lòng thầm than mình xúi quẩy lại bị hắn tóm được.

Vào phòng, Sở Nam buông A La, lấy tấm khăn khô lau tóc cho nàng, tiện tay cởi áo của mình. A La toàn thân sồn gai ốc, lắp bắp: “Người... người chớ làm bừa!”.

Sở Nam vừa lau nước trên người vừa tiến lại gần nàng: “Sợ hả?”.

A La lùi hai bước, lắc đầu: “Như thế có gì thú vị?”.

“Công chúa nói đúng, quả thực không thú vị, ta ghét nhất cưỡng bức nữ nhân. Có điều, trong khoang thuyền này nàng không thoát nổi, cũng chẳng có bình phong che chắn, nếu công chúa sợ ta nhìn thấy, thì không cần thay y phục”. Sở Nam khiêu khích.

A La nhìn xuống mình, lại nhìn tấm thân nửa trần của Sở Nam liền vớ chiếc khăn lau tóc cúi đầu vắt nước trên quần áo. Bụng nghĩ thay quần áo trước mặt hẳn khác nào đưa thịt đến miệng sói, không ăn sao gọi là thú dữ?

Sở Nam hừ một tiếng, nói: “Giường cũng chỉ có một chiếc, nếu công chúa không muốn nằm cùng ta, tự tìm chỗ mà nằm!”.

A La lườm hẳn, lẳng lặng đi đến một góc ngồi xuống, bị giày vò suốt một ngày đã quá mệt, nàng dựa vào tường vừa nhắm mắt đã ngủ thiếp đi.

Sở Nam sao có thể ngủ được, trần trọc mãi, thấy A La mặc đồ ướt ngồi ngủ trên sàn, khuôn mặt nhỏ nhắn mệt mỏi, lòng đột nhiên không nỡ, thở dài trở dậy, giơ tay muốn ôm lại sợ đánh thức nàng, liền điểm huyết ngủ, gọi nữ tỳ: “Thay y phục cho công chúa, để công chúa lên giường!”.

Một mình hẳn ra khoang thuyền, dòng Đô Ninh như dải lụa, chỉ thấy nước cuộn cuộn, hai bên bờ tĩnh lặng. Sở Nam thầm nghĩ, mình mê nàng ta thật sao? Con người mình vốn nổi tiếng máu lạnh, ra tay bạo liệt, tại sao lần này không thể ra tay với nàng ta? Đột nhiên hạ lệnh: “Cập bờ, chuyển đi đường bộ!”.

Ngày thứ hai sau khi A La bị bắt đi, Lưu Giác điểm đủ hai mươi vạn Đông quân khởi hành đến Lâm Nam.

Thành Tư Duyệt nhận nhiệm vụ, thả chim ưng dẫn đường, đuổi dọc theo sông Đô Ninh. Ngày hôm sau chim ưng bay liệng trên bầu trời phía trên chiếc thuyền đang từ từ trôi trên sông. Chàng cười thầm, đi theo chiếc thuyền.

Đêm ập đến, thuyền cập bờ. Thành Tư Duyệt trầm ngâm, nếu A La không ở trên thuyền? Chàng thay đổi y phục. Y phục vừa thay, cảm giác của Âm Dạ lại trở về.

Chàng mất đảo bốn phía, vận công vọt lên đầu thuyền.

Một thị vệ đi qua khoang thuyền. Âm Dạ lặng lẽ theo sau, kiếm vừa lật ép lên cổ anh ta: “Mở miệng sẽ chết! Sở Nam có ở trên thuyền không?”.

Thị vệ lắc đầu, Âm Dạ quay chuôi kiếm đánh ngất anh ta.

Sau khi tìm hỏi mấy người, Âm Dạ cuối cùng cũng biết, Sở Nam đã rời thuyền, lúc đi đúng là đem theo A La. Chàng suy đoán phương hướng, quyết định đi về các thành trì phía nam. A La vừa tỉnh dậy thấy mình đang ở trên xe ngựa. Nàng đảo mắt nhìn quanh, nhận ra không có gì lạ nhóm người ngồi dậy. Nhìn thấy Sở Nam ngồi ở góc đối diện trong xe, thản nhiên nhìn nàng: “Tỉnh rồi à? Đói không?”.

A La gật đầu. Sở Nam lấy ra làn thức ăn, A La nhón một miếng bánh bỏ vào miệng. Sở Nam lại rót cốc trà đặt trên khay. A La cầm lên uống, bụng nghĩ, đây chẳng phải là bánh hoa mai và trà tâm sen của Cốc thành sao? Lẽ nào họ đã qua Cốc thành, đang đi về phía Lâm Nam, lẽ nào Sở Nam không sợ bị phát hiện trên đường đi? Nàng im lặng ăn no, uống đủ. Xe buông rèm nghe bên ngoài không có tiếng người, thầm nghĩ họ chưa vào trong thành. Nàng ngoẹo đầu nhắm mắt.

Sở Nam thấy A La không nói gì, rất chán ngán, tay cầm cốc trà thông thả buông một câu: “Không ngờ ngọc thể công chúa hoàn mỹ như vậy, khiến bản vương được mở mang tầm mắt”. Đôi mắt hoang dã đăm đăm nhìn A La, muốn chứng kiến nàng hốt hoảng thế nào. “Ồ, cách một bức ngăn dày mà điện hạ có thể nhìn thấy thân thể dưới làn áo của bản công chúa? Mắt điện hạ chắc được ngâm trong gan không tước, lợi hại đến thế! Chà chà!”. A La chậm rãi trả miếng.

Sở Nam bị vạch trần nói dối, ngậm trà vừa uống phun ra mặt đỏ lựng: “Nàng... nàng sao biết không phải ta thay y phục cho nàng?”.

Bên ngoài có tiếng người, biết là đã vào trong thành. A La thầm nghĩ, trong thành chắc chắn có binh lính tuần tra, mỉm cười: “Rất đơn giản, nếu điện hạ đích thân thay xiêm y cho bản công chúa, ta vẫn có thể an toàn vô sự hay sao?”. Lời vừa dứt, liền giờ tay vén rèm xe, miệng vừa há, cả người đã tê dại, mềm nhũn sụp xuống.

Sở Nam cười: “Nàng tưởng ta ngốc như vậy sao?”.

A La lườm hắn, bụng nghĩ cả chặng đường đến Lâm Nam chẳng lẽ ta không ngăn được ngươi?

Sở Nam hiểu ý nghĩ của nàng, tỏ vẻ tự đắc: “Ta có thể đi con đường này, tất đã có cách, công chúa đừng hòng bỏ trốn”.

Vào nội thành quả thực có lính kiểm tra xe ngựa, Sở Nam lật một tấm ván trên sàn xe, lộ ra một cái ngăn lớn, bên trong có trái đu đủ. Sở Nam để nàng vào đó, cười gian xảo: “Phiền công chúa chịu tội một chút!”. Nói đoạn đẩy tấm ván lại.

A La nghe thấy tiếng quan binh vén rèm, hỏi: “Lão gia một mình đi đâu?”.

Lão gia? Sở Nam đã kịp hóa trang? Một giọng già nua trả lời: “Trở về quê nhà Lâm Nam! Vừa đến Phong thành thăm con!”.

Sau đó xe ngựa vào nội thành, dừng bánh trước một ngôi nhà. Trước mắt A La vừa hé sáng, tấm ván được lật ra, Sở Nam ôm nàng xuống xe, A La nhìn quanh, đây có vẻ giống như hoa viên một gia đình. Nàng thầm ghi nhớ hình dáng khu vườn, chắc chắn đây là một trong những địa điểm bí mật người Trần quốc đã bố trí ở Ninh quốc.

Vào trong phòng, Sở Nam giải huyết đạo cho nàng, đắc ý: “Thế nào?”.

A La vỗ tay khen: “Giỏi lắm! Xem ra người cũng hóa trang rất giống. Có thể dạy ta không? Hình dạng thay đi đổi lại thực thú vị”.

Sở Nam nhìn nàng, giọng đột nhiên trở nên ôn tồn: “Sau này đến Trần quốc, công chúa muốn gì cũng được. Nghỉ sớm đi, ngày mai còn lên đường”.

A La gật đầu, tỏ vẻ nghe lời.

Sở Nam vừa ra khỏi, nàng liền nhảy đến bên cửa sổ ghé nhìn ra ngoài, thấy mình đang ở lầu hai. Nàng lập tức lấy ra một viên pháo hiệu trong chuỗi hạt trên cổ, cửa sổ đóng, nàng thò tay qua khe cửa, đập thật mạnh, lập tức một làn khói màu lam tím bùng loang trên không. A La vội chạy về ngồi yên trên ghế.

Lát sau, cánh cửa bị đập tung, Sở Nam sầm mặt đi vào: “Quả thật đã coi thường nàng”. A La cười với hắn: “Da người vốn đã đen, lần này thành Táo quân rồi!”. Nàng chỉ muốn kéo dài thời gian, thầm nghĩ, tín hiệu phát ra, nhiều nhất hai khắc nữa sẽ có người tìm đến.

Sở Nam tức giận ra tay, A La né người tránh, chân đá tay chém nhanh nhẹn né đòn, thâm nghĩ, có thể kéo dài thời gian bao nhiêu, tốt bấy nhiêu. Sở Nam giận dữ vận công, thân người vừa lắc, suy đoán của nàng không theo kịp tốc độ thay đổi của thân hình hắn, tình hình càng xấu, vừa nghĩ đến đây, lại bị điểm huyết. A La tức lắm, những cao thủ võ công ở đây hầu như đều biết ngón này, bực là mình không có nội lực, không biết điểm huyết, nếu không cũng điểm vài lần thử chơi.

Sở Nam sầm mặt kéo nàng xuống lầu, lại nhét nàng lên xe ngựa, đánh xe thật nhanh ra khỏi ngôi nhà. Một canh giờ sau, xe dừng, Sở Nam nhắc tám ván ôm nàng xuống, đi vào một tòa nhà khác, xe ngựa vẫn đi tiếp.

Vào nhà, Sở Nam trừng mắt nhìn nàng: “Nếu nàng hô hoán, lời còn chưa kịp ra, ta lại điểm huyết, nếu nàng định đánh, cũng không đánh lại được ta. Ta không điểm huyết nhưng nàng phải biết điều”.

A La thở phào một hơi, xoa xoa vết tím trên cổ tay do vừa rồi bị Sở Nam nắm chặt, mắng: “Người không biết nằm trong đó khác nào nằm trong áo quan?”.

“Y phục đã thay, pháo hiệu đó giấu ở đâu?”. Sở Nam hỏi.

Trong đầu lóe ra ý nghĩ, A La giờ tay tháo một bên khuyên tai, mở ra, “Làm gì còn, giấu ở đây này”. Sở Nam nghi hoặc nhìn nàng, đón lấy chiếc khuyên tai ngắm nghía, bên trong nụ hoa trống rỗng quả thực không còn gì. Lúc đó mới trả lại cho nàng rồi bỗng kéo tay nàng.

“Người định làm gì?”. A La giật tay lại.

“Đừng có làm loạn, ta xem nàng có bị thương không”. Sở Nam xoay cổ tay, bôi thuốc lên vết tím trên cổ tay A La, “Tại nàng không nghe lời nên mới ra thế này”.

Từ chỗ đau truyền ra làn hơi lạnh, rất dễ chịu. Ánh mắt Sở Nam chăm chú, tựa hồ thương xót nàng. A La quay mặt đi, mỉm cười: “Được, ta không hô hoán, ngoan ngoãn theo người suốt dọc đường. Bây giờ người có thể ra được rồi!”.

Sở Nam chăm chú quan sát nàng. Nét mặt A La lạnh tanh vẻ coi thường, đột nhiên hần nổi đóa, một tay tóm cổ nàng: “Không được nhìn ta như thế! Nếu không ta sẽ giết!”.

A La đau điếng, vội gật đầu. Sở Nam buông tay, hừ một tiếng rồi bước ra ngoài.

A La nhìn quanh phòng, ngoài cửa sổ cũng là một vườn hoa. Bụng nghĩ, người Trần quốc cũng thật lợi hại, lại bố trí được một ngôi nhà lớn thế này ngay trong nội thành làm địa điểm liên lạc. Nàng cẩn thận lấy ra một viên trong chuỗi ngọc phỉ thúy trên cổ, nhét vào giày, lại đến bên cửa sổ lấy ra đập mạnh, một làn khói lam tím bốc lên trên không. Nàng nghĩ, ta còn mấy viên nữa, không tin là không làm người phát điên.

Tức thì cửa phòng lại bị đập tung, Sở Nam mặt xám ngất, hết sức đáng sợ. Mắt đã bắn ra tia lửa, giờ tay điểm huyết A La, dùng áo choàng bọc kín ôm nàng nhanh chóng ra khỏi phòng. Ra đến cửa, lặng lẽ lên ngựa, phi thẳng về phía ngoại thành, lúc này trời đã tối.

A La còn nhớ, mười lăm thành trì phía nam đều dựa vào núi, mười lăm thành tiếp theo lại là bình nguyên. Đúng lúc công thành sắp đóng, Sở Nam cưỡi ngựa xông ra, đi một chặng về hướng nam, lại thúc ngựa chuyển hướng về phía tây, tiến vào vùng rừng núi. Đi được một quãng dài đến một bờ suối, hần dừng lại, trối A La trên cây, giải huyết, mặt hầm hầm nói: “Công chúa rất giỏi gây rối! Đây là rừng núi, cứ việc kêu cứu đi!”.

“Như thế này rất khó chịu? Ta cứ tưởng người có nhiều bản lĩnh cơ?”. A La thông thả nói.

Sở Nam mệt suốt một ngày, bị A La quay như chong chóng, không lúc nào được yên. Hần giờ tay tháo đôi khuyên tai của nàng. Lần trước An Thanh vương cho nàng ba viên pháo hiệu, trong hoa tai bên kia vẫn còn hai viên, A La mặc cho hần lấy, thầm nghĩ, bỏ tốt giữ xe, trong chuỗi ngọc phỉ thúy vẫn còn một viên. Nhưng nàng lại tỏ vẻ thất vọng lo lắng.

Sở Nam lấy ra viên pháo hiệu, ngắm nghía, lại nhìn A La, vung tay ném xuống suối, cười khẩy: “Xem ra thực sự không thể hoàn toàn yên tâm về nàng!”. Hắn đốt lửa, cởi cái túi trên lưng ngựa lấy ra lương khô và nước uống, đi đến bên A La, “Ta bón cho công chúa!”.

“Pháo hiệu của ta đã bị người lấy hết, ở đây tối mịt mù, ta chạy sao được, người cởi trói, để ta ăn được không?”. Nàng nhìn Sở Nam vẻ tội nghiệp.

Đôi mắt sáng hơn sao đó đã ngân ngấn ánh nước. Sở Nam không chịu nổi, lạnh lùng nói: “Nếu còn giở trò nữa, đừng trách ta không khách khí!”.

A La xoay cổ tay cổ chân, ngồi xuống ăn, tay vô tình cầm lên một cành cây đang cháy. Ánh lửa chiếu lên mặt nàng ửng hồng, đôi môi đỏ thắm, Sở Nam ngoảnh nhìn, lòng rung động. A La vạch chữ “W” trên nền đất. Đột nhiên hỏi Sở Nam: “Tại sao lại đi về hướng tây? Người không đi Trần quốc ư?”.

Sở Nam ừ hừ, không trả lời. A La lại hỏi: “Nếu ta lại bắn tín hiệu, có làm người mệt đứt hơi không?”.

“Từ bây giờ, ta sẽ không rời nàng nửa bước!”.

A La cười, các ngón tay kẹp chặt một viên pháo hiệu vừa lấy từ trong giày, đột nhiên đập vào một thân cây, trên tầng không đen thẫm bùng ra làn khói lam tím, “Ta vẫn còn một viên, quên không nói với người”.

Sở Nam nghiêng răng, vung tay định đánh, sắp đến gần nàng lại chuyển hướng, đâm vào thân cây. Hắn nghiêng răng, nói:

“Thật không thể mềm lòng với nàng!”. Nói đoạn, ôm nàng nhảy lên ngựa, phi nhanh trên đường núi.

A La ngoái nhìn, ở phía tây thành phố phía xa, cũng vọt lên một làn khói lam tím, nhìn thật đẹp mắt. Nàng cười lớn: “Người chạy không xa được đâu!”.

Sở Nam tức giận một tay chẻ vào sau gáy nàng, nụ cười của A La tức thì vụt tắt. Ám Dạ đi một mạch về hướng nam đến kinh thành, không lâu sau lại gặp Lưu Giác vừa dẫn quân tới. Lưu Giác nhìn chàng, biết chưa có tin tức của A La càng

sốt ruột. Lúc đó thành Lâm Nam cấp báo, quân Trần đến tập kích, thủy quân bị tổn thất khá nặng, Lâm Nam sắp thất thủ.

Lưu Giác không còn tâm trạng đi tìm A La nữa, nếu Lâm Nam thất thủ, mười lăm thành trì trên thảo nguyên không được che chắn, quân Trần có thể thẳng đường đánh thốc vào. Chàng lệnh cho ba quân lập tức quay về Lâm Nam ngay trong đêm.

Cùng lúc đó, Âm Dạ cũng nhận được tin báo của Minh tổ, An thành phía trước có tín hiệu cấp báo, trong một ngày ba lần khói báo, Cáp tổ đã tập kết người ngựa đi về phía tây tìm kiếm.

Lưu Giác nhìn Âm Dạ: “A La xin giao cho người”.

“Chúa thượng yên tâm!”.

“Người cũng cẩn thận!”.

Âm Dạ cười hì hì: “Phi tuyệt công của chúa thượng đã luyện thành công!”.

“Đúng! Thì ra sau khi lòng buồn đau tột cùng mới biết sự kỳ diệu của công pháp, đột nhiên sáng tỏ!”.

“Năm xưa sư phụ từng nói, nếu chúa thượng luyện thành công Phi tuyệt công, dân chúng có thể gặp họa! Nhưng Âm Dạ tin, mỗi lúc mỗi khác!”.

Lưu Giác nhìn Âm Dạ: “Nếu A La có gì bất trắc, coi như sư phụ nói đúng. Ta sẽ cho nước Trần tắm máu!”.

Âm Dạ thở dài: “Âm Dạ nhất định cứu được A La trở về!”.

Chàng phán đoán vị trí phát tín hiệu, nghĩ A La chắc chắn đang ở vùng rừng núi, chàng quyết định đi vòng chặn đường Sở Nam.

Sở Nam đưa A La đi vào trong rừng sâu. Cách xa Yên thành, khu rừng rộng rậm rạp như mê cung nhìn hút mắt, cây cối phủ lấp lối đi. Sở Nam xuống ngựa, nhìn A La: “Nàng nói đi, ta phải làm thế nào với nàng?”.

Rừng bốn bề im lìm, tĩnh lặng, cây lá ken dày, không nhìn thấy ánh trăng. A La rùng mình, đêm tối che đầy bao tội ác! Mình lại ở bên Sở Nam ác tâm, độc thủ,

như thỏ non trước miệng sói. Nàng lấy hết dũng khí nói: “Người đừng quên, ta là công chúa Ninh quốc, vị hôn thê của Bình Nam vương, nếu người dám làm tổn thương ta, đại ca ta và Lưu Giác sẽ tiêu diệt Trần quốc các ngươi! Bắt ta ngươi không sợ gây ra chiến tranh sao?”.

“Ha ha!”. Tiếng cười của Sở Nam vang vọng trong rừng, ánh mắt bùng phát dục vọng mãnh liệt, “Nói thực với nàng, quân đội Trần quốc lúc này chắc là đã tấn công thành Lâm Nam! Tiêu diệt Trần quốc ư? Đại quân Khởi quốc bây giờ cũng đang tấn công Biên thành, hai nước hợp lực, Ly vương và Bình Nam vương có chống cự được không!”.

Cùng với tiếng cười, một tiếng sấm ầm ầm bùng nổ trên không, tia chớp xanh lét phóng xuống như rạch đứt bầu trời, khiến khuôn mặt của Sở Nam càng ma quái. A La hoảng hốt, từ từ lùi về phía con ngựa. Cuối cùng nàng đã thấy sợ, lập tức co cẳng chạy.

Sở Nam nhìn thấy A La loạng choạng chạy trốn, cặp mày rậm nhướn lên, quăng sợi dây thừng, vòng dây chuẩn xác chụp lên người A La .

Thắt lưng bị xiết, đang chạy thực mạng về phía trước, bỗng bị dây thừng xiết chặt kéo giật lại, eo nàng bị thít đến nghẹt thở. Vừa ngoái đầu, Sở Nam từ từ kéo sợi dây thừng, cả người A La bị kéo giật từng bước, giống như thu cá trong lưới.

A La bị kéo, đành quay lại, giọng ảm ức nói: “Người chẳng qua dựa vào võ công, ta... ta...”.

Sở Nam đã kéo được nàng về: “Rút cục nàng có bao nhiêu trò nữa đây, khiến ngựa ta chạy đến long móng, ta họa có điên mới không giết nàng!”. A La vùng tay, một cái tát hướng vào Sở Nam, hấn giờ tay chặn lại, đôi mắt hoang dã xanh lét lấp lóe như chó sói đi tìm mồi trong đêm, mặt lộ nụ cười ma quái, giờ tay định ôm nàng. A La kinh hoàng, chân tay cuống cuống giãy đạp, miệng vừa khóc vừa chửi, Sở Nam bất cần, những cái đạp của nàng chỉ như gãi ngứa, hấn ôm nàng sai bước thật nhanh.

Trong ánh chớp nhằng nhịt, mưa như trút nước, Sở Nam nhìn thấy phía trước không xa có một mỏm đá nhô lên. Bên dưới mỏm đá nhô ra khoảng một

thước coi như vẫn còn khô, liền đi về đó, để A La vào trong: “Còn gây sự nữa, ngấm nước mưa bị ốm, không có ai chăm đâu!”. Nói xong ngồi bên ngoài mỏm đá, thân hình to cao chắn cả nửa mỏm đá che mưa cho nàng.

A La ngậy người ngồi trong khe đá, nhìn Sở Nam. Lúc này mặt hai người rất gần, đều cảm thấy hơi thở của nhau. Nàng ngoảnh sang một bên: “Nếu người ôm ta càng không biết cách chăm sóc!”.

Sở Nam quay lại nhìn nàng, những sợi tóc ướt dính bết trên mặt, nước mưa xối vào làn da nàng trắng trong như ngọc. Cổ họng khô đắng, nửa người nóng bừng, bỗng hấn quay người, thò đầu ngửa mặt hứng nước mưa dần dần tỉnh táo lại.

A La nhìn tấm lưng dày trước mặt. Mặc dù Sở Nam bắt nàng đi, lúc này nhìn hấn dùng thân người che mưa cho mình, nàng lại không thể nào ghét hấn được. Đột nhiên nghĩ đến Lưu Giác, khi ở cùng chàng, nàng không cần nghĩ nhiều, mọi mưa gió chàng đều che chắn hết. Vừa nghĩ như vậy, lòng đã thầm ước giá bây giờ được ở bên chàng. Nàng lặng lẽ mân mê chuỗi vòng trên cổ, lấy ra viên cuối cùng cầm trong tay. Nàng biết Sở Nam đã bị nàng làm cho khốn đốn, ngựa chạy không ngừng, hai ngày nay không được nghỉ. Nhưng, nghĩ đến Lưu Giác, tay nàng càng nắm chặt viên pháo hiệu.

Mưa vẫn không dứt. Hơi lạnh từ núi đá ập đến, mặc dù đã được Sở Nam che chắn, nhưng A La vẫn rất lạnh, co ro thu mình dựa vào vách đá, ngủ thiếp lúc nào.

Sở Nam lặng lẽ vận huyền công, chặn khí lạnh xâm nhập vào cơ thể. Khi mở mắt, ánh mặt trời đã chiếu sáng rực cả khắp khu rừng. Sở Nam đứng lên ngoái nhìn, A La vẫn ngủ. Trên mặt nổi lên những vết đỏ khác thường, hấn hốt hoảng giật mình, nhấc nàng lên ép vào người, xiêm áo nàng vẫn ướt, cơ thể nóng rẫy đang lên cơn sốt. Sở Nam lo lắng gọi: “Công chúa, Thanh La!”.

A La nghe tiếng gọi, mệt mỏi mở mắt, mỉm cười với Sở Nam, cánh tay yếu ớt vừa vùng lên. Mặt Sở Nam biến sắc, một tay chộp lấy vật nàng vừa vùng ra, bỗng “xì” một tiếng, làn khói tỏa ra từ tay hấn lượn lơ trong không trung, lại là tín hiệu màu lam tím. Sở Nam giận sôi người, buông tay, A La mềm nhũn ngã xuống đất.

Sở Nam cúi nhìn nàng, nghiêng răng ken kết: “Ôm như thế mà vẫn không quên phát tín hiệu? Ta hận là không thể...”.

Sở Nam trợn mắt nhìn A La nằm trên đất, cảm thấy máu xông lên não, hận là không thể một chân giẫm chết nàng. Xiêm áo A La dính đất người mềm oặt không còn sức lực. Sở Nam vừa hận vừa thương, ôm nàng nhảy lên ngựa phóng đi, nhất định phải rời khỏi đây thật nhanh.

A La mềm oặt trong lòng hắn, người vẫn sốt mê man. Sở Nam cảm thấy bất lực. Giai nhân trong vòng tay là người hắn khao khát, nhưng lại khiến hắn phát điên. Đánh, không được. Chửi mắng, nàng ta đang thoi thóp, nghe cũng không vào.

Ngày hôm nay, Sở Nam băng rừng vượt dốc không nghỉ, trời sắp tối nhìn thấy một hang núi mới xuống ngựa, đưa A La vào. Người nàng nóng hầm hập, đã sốt mê man.

Sở Nam đốt một đồng lửa, ngồi nghỉ. Nổi mệt mỏi cả ngày giờ mới ập đến, thầm tính hành trình, vượt qua ngọn núi này là sông Hán Thủy, qua sông đến vùng biên giáp ranh giữa hai nước Trần, Hạ là đã an toàn. Nhìn đăm đăm A La đang ngủ, nàng ta đúng là con ngựa bất kham, khiến hắn liên tục bại lộ tung tích. Tuy nhiên nhìn khuôn mặt đỏ rực mê man vì sốt cao của nàng, bỗng hắn lại không thể kìm, giờ tay kéo nàng vào lòng. Cơ thể A La khiến hắn hơi sợ, mệt mỏi cho thêm củi vào đồng lửa, Sở Nam lặng lẽ ra khỏi hang. Lúc sau, hắn mang về một nắm lá thuốc, vắt lấy nước hòa thêm nước nguội đổ vào miệng nàng. Trong cơn sốt mơ màng, dường như A La nhìn thấy khuôn mặt tuần tú quen thuộc của Lưu Giác, miệng khẽ gọi: “Lưu Giác!”.

Sở Nam sững người, bỗng thấy khó chịu, trợn mắt nhìn A La, thở dài một hơi, lại cởi áo ngoài trùm cho nàng. Trong lòng nàng ta chỉ có Lưu Giác! Sở Nam giận sôi người, thầm nghĩ, nhất định phải đưa bằng được nàng về nước Trần.

Trời vừa sáng, Sở Nam mở mắt đặt tay lên trán A La giật mình, nàng còn nóng hơn hôm qua, bỗng thấy lo lắng, ngồi trong hang một lát, lại đi ra ngoài tìm cây thuốc.

Ám Dạ phi ngựa đi về phía tây tiến vào khu rừng, cơn mưa ập đến cũng không dừng lại. Suốt chặng đường chỉ dừng nghỉ một canh giờ, lại vội vàng đi tiếp. Trên đường đã nhìn thấy đồng tro, cũng thấy ký hiệu “W” trên mặt đất, chàng càng tin A La đang ở phía trước.

Trời sáng chưa lâu, trên bầu trời cánh rừng phía tây lại xuất hiện làn khói màu lam tím. Ám Dạ mừng thầm, thúc ngựa phi nhanh hơn. Con chim ưng dẫn đường đã tìm được hang núi, lúc này Sở Nam vừa ra khỏi hang.

Ám Dạ đứng yên một lát nghe ngóng động tĩnh, rồi lên vào hang như một con mèo, thấy ngay A La nằm trên đất. Biết Sở Nam ở đâu đó quanh đây, chàng đi đến xóc nạng dậy. Toàn thân A La nóng rẫy, nạng ôm không nhẹ. Chàng không nghĩ nhiều, ôm nạng đi ra. Chưa được mấy bước, có luồng gió phía sau ép tới. Ám Dạ vọt người lên, quay đầu nhìn thấy Sở Nam tay cầm đoản kiếm, trừng mắt nhìn chàng: “Đề xuống!”.

Sở Nam võ công cao cường, cho dù cố chống lại, cuối cùng cũng chỉ thủ hòa, đầu lóe ra ý nghĩ, chàng quát mắt: “Ta phụng mệnh Đại điện hạ đưa công chúa đi, nhị điện hạ chống lệnh Đại điện hạ hay sao?”.

“Ta bảo ngươi để nạng ấy xuống! Đề xuống! Ta sẽ tha chết cho!”. Giọng Sở Nam rít lên ghê rợn.

Ám Dạ cười khẩy: “Nghe đồn nhị điện hạ si mê công chúa, chúa thượng e ngại hồng nhan họa quốc đã có lệnh, nếu điện hạ không chịu để ta đưa công chúa đi, ta sẽ giết công chúa tại đây!”. Tay chàng vừa động, kiếm đã kề cổ A La, tay khẽ nhích, một tia máu rỉ ra. Sở Nam sững người, hoảng hốt nhìn A La, “Về báo với đại ca, Sở Nam khắc biết chừng mực! Công chúa là người của ta, tốt nhất nên dẹp mọi ý định với nạng!”.

“Nhị điện hạ, hiện giờ liên quân Trần, Hạ đã tấn công Lâm Nam nhiều ngày. Chúa thượng sốt ruột mong điện hạ quay về, điện hạ lại vì một người đàn bà mà trở mặt với đại điện hạ có đáng không?”. Ám Dạ khiêu khích.

Cặp lông mày rậm của Sở Nam dựng ngược, ánh mắt thâm trầm, lạnh lùng: “Ta nói lại lần nữa, trở về báo với chủ người, chuyện của ta không cần huynh ấy bận tâm”.

Ám Dạ có vẻ bức, lại nói: “Điện hạ nên nhanh chóng quay về đại doanh ở Hoài thành mới phải”. Chàng từ từ đặt A La xuống, lùi về sau hai bước.

Sở Nam trừng mắt nhìn chàng, sải bước tới, giơ tay định ôm A La.

Trường kiếm trong tay Ám Dạ như tia chớp bổ về phía hắn, Sở Nam né người, sau lưng đã rách một đường máu. Hắn quay người mắng, “Đồ chuột! Dám đâm lén”.

Ám Dạ cười gằn: “Chúa thượng có lệnh, chiến sự căng thẳng, sai thuộc hạ đến đưa công chúa về làm con tin”.

Sở Nam cười bí hiểm, đoạn kiếm vừa vẩy như con rồng bay về phía Ám Dạ. Ám Dạ vội khua kiếm gạt, cả người vọt lên. Vừa giao đấu vài chiêu, chàng đã nhận ra công lực của Sở Nam hơn mình. Nhân lúc hai kiếm giao nhau, chàng lộn người vọt ra ngoài cách ba trượng, cười ngất: “Thuộc hạ không phải là đối thủ của điện hạ, nếu điện hạ đưa công chúa về, nhất định phải nhớ lời đại điện hạ, dùng công chúa làm con tin. Thuộc hạ cáo từ, quay về phụng mệnh!”.

Sở Nam đang lo cho A La, không dám đuổi theo, trong lòng từ lâu đã hận đại vương tử Sở An. Quan sát vết máu trên cổ A La, thấy chỉ rách lớp da, Sở Nam mới yên tâm, thận trọng ôm nàng trong tay, cảm thấy A La đã yếu đến mức gần như ngọc nát hương tan. Nỗi khao khát muốn bảo vệ, che chở mỹ nhân bất chợt bùng lên, chỉ muốn đặt nàng trong vòng tay nâng niu che chắn.

Trở về hang núi, Sở Nam vắt nước lá cây thuốc bón cho A La, sau đó mới xé vạt áo băng vết thương sau lưng mình. Lại ôm riết nàng vào lòng ngồi dựa vào vách hang, lòng hận vương huynh vô tình. Cảm giác mệt mỏi lại ập đến, hắn dần dần ngủ thiếp đi.

Còn lúc này Ám Dạ đã phát tín hiệu tập hợp Ô y kỵ từ An thành đến, bao vây khu vực hang núi. Ám Dạ vẩy tay, khi toán Ô y kỵ chuẩn bị tấn công vào hang,

Sở Nam cõng A La trên lưng thét lên một tiếng, bất ngờ từ trong hang vọt ra. Tinh túy của nội công khiến hắn nhanh chóng khôi phục tinh lực, khí trường bất thường bên ngoài khiến hắn ta cảnh giác, lập tức phản ứng mau lẹ.

Ám Dạ lo lắng, A La bị buộc trên lưng Sở Nam nên chàng không dám dùng ám khí, cười khẩy: “Nhị điện hạ, chúng thuộc hạ đắc tội, chúa thượng có lệnh, nhất định bắt thuộc hạ đích thân đưa công chúa về!”.

Sở Nam nổi cơn thịnh nộ: “Sở An bức người quá đáng!”. Đoàn kiếm lóe sáng, ra tay cực kỳ tàn bạo.

Ô y kỵ vốn hận Sở Nam giết huynh đệ của họ trong cung nên đều phần nộ xông lên.

Ám Dạ cười ranh ma, trường kiếm vừa vung lên lại nhắm vào người A La. Sở Nam lo lắng, quay người đỡ, cánh tay lại bị một nhát kiếm đã thương. Không dám tiếp tục, Sở Nam vừa đánh vừa rút, xông ra khỏi rừng, đứng trên bờ vực, dưới chân là dòng Hán Thủy cuộn cuộn, trước mặt là đám người bịt mặt ai nấy đều võ công cao cường.

Ám Dạ hét lên: “Nhị điện hạ, chúa thượng nhấn chỉ cần mang công chúa về là được, nếu không điện hạ hãy cùng thuộc hạ trở về đại bản doanh ở Hoài thành! Thuộc hạ sẽ không làm khó điện hạ!”.

Sở Nam cười ngất: “Sở An luôn đổ kị bản vương được phụ vương sủng ái, sợ ta cướp ngôi của hắn, hôm nay đối xử với ta như vậy, làm gì có chuyện ta trở về giúp hắn!”. Nói xong, hắn cõng A La nhảy xuống sông Hán Thủy.

Ám Dạ kinh ngạc ngó đầu nhìn. Sở Nam vừa nhảy xuống, đầu nhấp nhô trong dòng nước chảy xiết, lát sau đã theo dòng trôi ra xa mười trượng. Chàng thở dài: “Chúng ta đều không phải là đối thủ của hắn. Hôm nay cho dù hắn đem được công chúa trở về Hoài thành cũng sẽ không làm hại công chúa, ta quay về thôi!”.

Chương 41

Ba ngày sau, đại quân của Lưu Giác đến thành Lâm Nam, đánh bật quân Trần khỏi thành Lâm Nam, dựng doanh trại ngoài thành.

Lưu Giác mình vận chiến bào đen đứng trên tường thành, nghe Âm Dạ báo A La đã qua Hán Thủy đến Trần quốc, tim chàng phút chốc phiêu diêu, như không còn ở trong lồng ngực. Chiến sự căng thẳng, chỉ đợi thủy binh Lâm Nam sửa xong chiến thuyền, chàng sẽ vượt dòng Hán Thủy. Chàng nghĩ tới Sở Nam bắt cóc A La đưa trót lọt về Trần quốc, hỏa khí lại ngùn ngụt bốc lên đầu.

Tin cấp báo liên tục truyền tới, nửa tháng sau, trên mặt sông dưới chân thành Lâm Nam cột buồm đã dựng như rừng, thủy quân Ninh quốc chỉnh đốn xong, sẵn sàng đợi lệnh. Lưu Giác nhìn về phía bờ bên kia, khuôn mặt góc cạnh sắt lại. Không gì ngăn nổi quyết tâm tiêu diệt nước Trần của chàng.

Sau khi Sở Nam nhảy xuống nước, nhờ nội công và thuộc tính của nước, từ bờ về bờ bên kia. Không lâu sau gặp thủy binh Trần quốc, trở về đại bản doanh ở Hoài thành.

Nghe nói vương đệ bắt cóc công chúa Thanh La vừa được sắc phong của Ninh quốc, Sở An mừng lắm. Hiện nay lưỡng quân đang ở thế đối lập, chiến sự sẽ bùng nổ nay mai. Trần, Hạ hai nước binh lực hợp lại cũng không quá ba mươi vạn, hiện giờ Hoài thành chỉ có mười vạn binh sĩ Trần quốc, còn Nam quân và Đông quân Ninh quốc lại có bốn mươi vạn. Lại thêm quân Trần đại bại ở Lâm Nam năm ngoái, thực lực thủy quân kém xa Ninh quốc. Về binh lực đã thua một bậc, lại chủ động khai chiến, Ninh quốc trên dưới đồng lòng sĩ khí ngùn ngụt. Cũng may liên quân hai nước Hạ, Trần thăm dò biết được Ninh quân sẽ vượt sông xuất chiến, nếu họ không chống lại được tất đứng trước thảm họa nước mất nhà tan, cho nên binh sĩ liên quân sĩ khí cũng không kém. Thống soái Ninh quân là Bình Nam vương Lưu Giác, anh em họ của Ly vương, Thanh La công chúa là vị hôn thê của anh ta, có nàng ta trong tay, ít nhiều cũng có thể khống chế quân Ninh.

Ngay đêm đó Sở An mở tiệc ở hành cung thành nội chiêu đãi vương đệ Sở Nam, chúng tướng hò hét muốn chiêm ngưỡng dung nhan công chúa. Sở An cười: “Vương đệ, nghe đồn vị công chúa này kiêu diễm khác thường, vương huynh cũng rất hiếu kỳ, hay là mời nàng đến gảy đàn hầu rượu chúng ta, cũng làm nhục Bình Nam vương một phen”.

Sở Nam cương quyết chối từ: “Vương huynh không biết, trên đường đi Thanh La công chúa bị nhiễm phong hàn, vẫn còn bệnh trên giường, đệ e là...”.

Sở An có vẻ không vui, nhưng lại nghĩ, nếu con tin bị chết, phỏng có giá trị gì, đành cụt hứng rời bàn tiệc.

Trở về phủ đệ, Sở Nam cười gằn nghĩ, Sở An đừng hòng cướp Thanh La từ tay mình. Vừa nghĩ tới chuyện để Thanh La phải cười nói, gảy đàn trước mặt bọn tướng sĩ lỗ mãng, hắn đã thấy cực kỳ khó chịu. Gió tháng sáu thổi rất rạt, Sở Nam thấy đầu hơi choáng, rượu vừa ngấm, không biết lúc nào chân đã rời đi đến phòng A La. Lĩnh gác cúi chào: “Điện hạ!”.

Sở Nam nhón chân bước vào. A La lần này ốm không nhẹ. Đầu tiên là cơn ba trong rừng núi, không được nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, lại ngấm nước mưa ngấm lạnh, cuối cùng dầm trong nước sông. Đến Hoài thành đã sốt liên mấy ngày, giờ đã đỡ sốt, nhưng người vẫn rất yếu, bồi dưỡng hơn mười ngày vẫn chưa phục hồi, vẫn nằm lả trên giường. Sở Nam nhẹ nhàng ngồi xuống mép giường, ngoảnh nhìn khuôn mặt đã khiến tim hắn loạn nhịp bao lần. Sở An định dùng nàng ấy để uy hiếp Bình Nam vương? Sở Nam lòng đầy mâu thuẫn, nếu nói khi bắt cóc A La, hắn cũng có ý đồ như vậy, nhưng khi sát thủ của Sở An phái đến muốn bắt nàng làm con tin, hắn đã hiểu, mình tuyệt nhiên không thể làm chuyện đó.

Lúc này ngoài cửa có một người xông vào thở hổn hển: “Điện hạ, quân đội Ninh quốc chuẩn bị vượt sông, đại diện hạ triệu gấp điện hạ đến bàn doanh”.

Sở Nam nhìn A La đang ngủ, đắp lại chăn cho nàng, sai lính: “Canh gác cẩn thận, không cho bất kỳ ai đến gần!”.

“Tuân lệnh!”.

Đại doanh thủy quân Trần quốc từng bị tổn thất nặng nề trong trận chiến Lâm Nam, doanh trại mới dựng kém trước rất nhiều. Sở Nam cùng một cận vệ bước lên đài quan sát, nhìn ra xa. Trên mặt sông chiến thuyền hai bên dàn thế trận đối nhau, phía đội hình Ninh quốc, một lá cờ lớn màu đen thêu chữ “Lưu” nổi bật uy nghiêm bay phấp phật trên cột cờ cao. Đột nhiên phía đội hình quân Ninh một đội thuyền từ từ tách ra tiến về giữa sông, chư soái quân Trần cũng triển khai thế trận chuẩn bị nghênh chiến.

Sở An cười: “Vương đệ, vương huynh có một chủ ý, có thể làm nhụt nhuệ khí Ninh quân, nhưng không biết vương đệ có chịu hay không?”.

Sở Nam trầm nghĩ, đã xuất binh không lo triển khai đánh trận, lại định đưa công chúa làm con tin, thống soái như vậy mà còn tham vọng thôn tính Ninh quốc? Khóe miệng lộ nụ cười châm biếm, ngẩng đầu cười ngất: “Vương huynh, đưa công chúa làm con tin tốt thì cũng tốt, nhưng Sở Nam có kế khác, không cần dùng công chúa, không tốn binh đao vẫn có thể đập tan nhuệ khí Ninh quân!”.

Không lâu sau, trên lầu hai chục chiến thuyền quân Trần xuất hiện hai mươi cô gái, vóc dáng tương tự A La, cũng trang điểm như thế, tóc xõa che nửa mặt, thoắt cái đã bị trói trên cột buồm. Sở Nam cười gian xảo: “Không biết Bình Nam vương có nhận ra không? Hẳn sẽ đến cứu cô nào?”.

Một trận cười rộ lên từ phía đài quan sát quân Trần. Sở An mắt lóe sáng, một lúc sau mới nói: “Quả là kế hay, vẫn luôn nghĩ đệ là người có dũng có mưu, nhưng không ngờ đệ lại nảy ra kế hay đến thế!”.

“Huynh cứ chờ xem Ninh quốc rút quân thảm hại thế nào!”. Sở Nam tự tin nói. “Tùng tùng tùng...!”. Tiếng trống trận gióng lên dồn dập, chiến thuyền hai quân từ từ tiến lại gặp nhau ở giữa sông. Tiên phong Ninh quân là Sử Đức Sơn - phó soái thủy binh Nam quân, khi hai bên cách nhau năm mươi mét, Sử Đức Sơn đột nhiên phát hiện trên mỗi chiến thuyền phía trước đều trói một cô gái trẻ, xiêm y lộng lẫy, thân hình mảnh mai, tóc xõa che mặt, trong số họ ai là công chúa? Nên làm thế nào?”.

Lưu Giác đứng trên lầu thuyền, cũng nhìn thấy cảnh đó, giật mình cau mày.

Ninh quân đang do dự, một Trần tướng đứng trên lầu chiến thuyền nói to: “Ninh quân nghe đây, công chúa Thanh La đang ở trên thuyền, còn không mau lui binh!”.

Sử Đức Sơn thăm chử quân Trần bị ối, công chúa Thanh La là nghĩa muội được vương thượng sủng ái, là vị hôn thê của Bình Nam vương, mỗi chiến thuyền đều có một cô gái, tấn công bất kỳ chiếc nào coi như họ cũng lao vào bẫy. Ninh quân nhất thời không biết làm thế nào.

Trống trận ngưng bắt, quân Ninh chưa tìm ra đối sách, cả đội hình bất chợt im lặng, trên sông chỉ nghe tiếng cười sang sảng của phó soái quân Trần, “Ha ha, đánh trả như thế sao! Các người chỉ đi vào chỗ chết mà thôi!”.

Sử Đức Sơn mắt trừng trừng nhìn chiến thuyền đối phương. Bỗng trên sông xuất hiện một con chim ưng vượt qua chiến thuyền quân Ninh, vượt qua chiến thuyền quân Trần bay về phía Hoài thành nước Trần. Lưu Giác cười, vẫy tay, trống trận trên lầu chiến thuyền nổi lên như sấm, dồn dập thôi thúc, kích cao hùng khí, mang theo mệnh lệnh và quyết tâm như chọc thủng màng nhĩ. Phó soái Sử Đức Sơn mắt lóe sáng thét lên ra lệnh, “Bắn!”.

Cờ lệnh vừa phát, cả vạn mũi tên từ chiến thuyền quân Ninh bay ra, bắn như mưa về phía chiến thuyền quân Trần. Hai chục cô gái trẻ trên thuyền phút chốc ngọc nát hương tan. Tiên phong quân Trần hoảng hốt hô to: “Nghênh chiến!”.

Tiếng hô “giết” đình tai nhức óc chấn động mặt sông, trống thúc dồn dập, cùng với sát khí mỗi lúc càng thêm quyết liệt. Sở Nam từ xa nhìn về phía bờ bên kia, thấy cả trăm chiếc trống lớn đặt trên bờ nhất tề gióng lên, bất giác khâm phục đòn kích thích nhuệ khí quân sĩ của Lưu Giác quả hữu hiệu. Đồng thời cũng nhíu mày ngẫm nghĩ, tại sao quân Ninh không trúng kế của quân Trần. Làm thế nào họ biết trên thuyền không có công chúa?

Sở An mặt không biểu cảm nói, “Mưu kế tuy hay, nhưng giả vẫn là giả. Ngày mai bất luận công chúa thế nào cũng phải đưa đến cho ta!”.

Sở Nam nghe vậy hoảng hồn, khi ngẩng đầu, Sở An đã khoát tay bỏ đi. Chuyện này nên làm thế nào? Sở Nam hiểu, nếu đưa A La làm con tin, Ninh quốc

hắn sẽ ngừng chiến, nhưng có thể ngừng bao lâu? Dùng A La để ép Ninh quốc đầu hàng là tuyệt đối không thể. Bốn nước đều có dã tâm, hai nước Trần, Hạ thêm muốn mười lăm thành trì giàu có phía nam Ninh quốc, Khởi quốc muốn chiếm đất đai phía tây, An quốc cũng ngưỡng mộ sự phồn hoa của Ninh quốc, còn Ninh quốc đất đai rộng nhất, hùng mạnh nhất lẽ nào không có tham vọng thống nhất thiên hạ?

Sở Nam trở về phủ đệ, đi vào phòng, A La đang ngả mình trên chiếc gô to ở đầu giường, vẫn ngủ, chiếc cằm nhọn, vẻ láu lỉnh tinh nghịch đã hoàn toàn tan biến. Một người con gái yếu đuối như vậy lại địch được cả đội chiến thuyền hùng hậu của Ninh quốc? Hy sinh tính mạng nàng đổi lấy bình an nhất thời, nếu là trước đây Sở Nam đã chấp nhận, nhưng bây giờ hắn thực lòng không nỡ. Hắn bắt đầu quan tâm đến nàng ta từ lúc nào? Sở Nam ngồi lặng, vì Trần quốc, hắn nên giao nàng ta cho Sở An, nhưng lại nghĩ đến đám sát thủ do Sở An phái đi trắng trợn ép hắn vào chỗ chết, lòng lại bùng bùng phản kháng. Cùng lắm là quyết chiến một trận với Ninh quốc! Chủ ý đã quyết, Sở Nam vội vàng đánh thức A La: “Công chúa, tỉnh dậy đi!”.

A La mở mắt, người nàng mềm nhũn, nhìn thấy khuôn mặt Sở Nam trước mặt, ánh mắt lo âu. Nàng mỉm cười: “Thế nào, nhanh thế ư? Đã đưa ta làm con tin? Quân Trần kém cỏi thế sao?”.

Sở Nam mặc A La châm biếm, gọi nữ tỳ: “Thay nam phục cho công chúa!”. A La không hiểu nhìn hắn, Sở Nam quay người chỉ ném lại một câu: “Sở Nam không nỡ đưa công chúa ra làm con tin”.

Cúi đầu mặc cho nữ tỳ thay xiêm áo, A La không biết nên nhìn nhận con người Sở Nam thế nào. Với nàng, hắn lúc hung dữ, lúc dịu dàng, còn bây giờ lại không muốn đưa nàng ra làm con tin, định đưa nàng đi đâu?

Binh lực vượt xa quân Trần, nhưng chỉ có thể thủ hòa, Lưu Giác không cam lòng, mặc dù chàng biết những cô gái trên thuyền không phải A La nhưng lòng vẫn bất an, nếu quân Trần trói nàng lên cột buồm thật thì sao? Chàng gọi Ám Dạ đến hỏi: “Hoài thành có tin gì không?”.

“Nội gián ở Hoài thành báo, chim ưng bay liệng trên phủ đệ của Sở Nam, công chúa có lẽ ở trong phủ. Chỉ có điều, vừa được báo, hôm nay sau khi thất bại, đại vương tử Sở An lệnh cho Sở Nam ngày mai bắt luận thế nào cũng đưa công chúa đến đại điện”. Âm Dạ trả lời.

“Nếu Trần quốc dám dùng nàng ấy làm con tin, ta sợ rằng ta sẽ không chịu nổi, trận này không thể đánh. Truyền lệnh, đêm nay vượt sông, bắt ngờ tập kích Hoài thành! Âm Dạ, nhân lúc bản doanh quân Trần hỗn loạn, người đột nhập phủ đệ của Sở Nam cứu được A La rồi tính”. Lưu Giác thở dài.

“Tuân lệnh!”. Âm Dạ cúi chào, vọt qua cửa sổ.

Sau khi vượt sông, Âm Dạ đột nhập Hoài thành, đến địa điểm liên lạc, bố trí sắp đặt xong xuôi, chỉ chờ quân Ninh tấn công. Đột nhiên phát hiện một đội binh mã bao vây phủ đệ của Sở Nam. Bỗng kinh ngạc, lẽ nào Sở An và Sở Nam đã xích mích với nhau vì chuyện có nên đưa A La làm con tin?

Âm Dạ đoán không sai, chính Sở An lo ngại ngày mai Sở Nam lại thoái thác không chịu giao A La, nên sai người đến đón A La ngay trong đêm.

Sở Nam khinh bỉ nhìn đám người Sở An phái đến, “Quay về nói với đại điện hạ, ngày mai Sở Nam sẽ đưa công chúa đến đại doanh, khỏi phiền vương huynh đêm hôm hưng soái động binh”.

Người của Sở An hừ một tiếng: “Nhị điện hạ chớ quên, thống soái quân trận này là đại điện hạ!”.

Sở Nam tức giận, hét lên: “Cút! Bất kỳ ai cũng đừng hòng đưa người đi”.

Binh sĩ rút kiếm soàn soạt khỏi bao: “Nhị điện hạ, thuộc hạ đắc tội! Xong lên!”. Binh sĩ tràn lên.

Lúc này Âm Dạ đã nhảy qua bức tường phía sau vào phủ, chim ưng bay vào hậu viện, đậu trên đỉnh một căn nhà, Âm Dạ cười. Lúc này nghe thấy tiếng gươm đao từ đại sảnh truyền đến, chàng bay đến tiếp cận căn phòng, hai lính gác cửa cũng nghe thấy tiếng động, mặt lộ vẻ căng thẳng. Âm Dạ nhìn quanh, thông thả đi ra. Lính gác kinh ngạc nhìn thấy một người áo xanh bịt mặt xuất hiện phía trước,

miệng chưa kịp hô, Ám Dạ đã xông lại, lưỡi kiếm trong tay khẽ vẩy tức thì cắt đứt cổ họng, khuỷu tay hích về sau kích gãy xương cổ người kia, hai tấm thân đổ sập xuống.

Ám Dạ đẩy cửa, ra tay như gió đánh ngất nữ tỳ, chàng thấy A La đang ngồi dựa đầu giường, “Suyt! Đừng lên tiếng ta là Ô y kỵ Ám Dạ!”.

A La mở mắt nhìn, nhưng người không chút sức lực. Ám Dạ ôm nàng vội vã ra khỏi phòng, vừa vọt lên mặt tường đã nhận ra mình bị toán thị vệ trong phủ đang đi về phía hậu viên phát hiện. Ám Dạ huyết sát, đội quân bí mật của Ô y kỵ ở Hoài thành vọt qua tường xông vào chiến đấu với toán thị vệ. Ám Dạ nhân cơ ôm A La nhảy lên ngựa, phi về hướng tây, chim ưng cũng bay theo.

Ánh mắt sắc lẹm của Sở Nam đã thoáng thấy bóng Ám Dạ, cơn giận trong lòng bùng phát “Sở An! Người thật lợi hại, bề ngoài cho lính đến đón, nhưng lại ngầm sai thuộc hạ bắt người đưa đi!”. Một chân phần nộ đạp ngã một binh sĩ, giật thanh kiếm trong tay y, Sở Nam cướp ngựa đuổi theo Ám Dạ.

Không lâu sau, nhìn thấy Ám Dạ và A La, trên bầu trời không xa có một con chim ưng bay. Ý nghĩ như tia chớp vụt lóe trong đầu, Sở Nam cười phá lên đoàn kiếm lóe sáng nhằm vào con chim ưng trên cao. “Chóe” một tiếng, con chim từ trên trời rơi xuống, Sở Nam quay người vọt lên, lấy lại đoàn kiếm từ mình con chim. Ám Dạ rất lo lắng, võ công của Sở Nam, chàng tuyệt đối không địch lại được, đành thúc ngựa phóng thực mạng, nhưng ngựa chịu sức nặng của hai người, không nhanh thể chạy nhanh, khoảng cách với Sở Nam ngắn dần.

Chỉ thấy phía sau vọng đến tiếng cười sảng sặc của Sở Nam: “Thì ra người là gian tế Ninh quốc, dám ly gián huynh đệ ta. May mà con chim ưng kia giúp ta giải đáp! Hóa ra nhờ nó Lưu Giác biết trong hai mươi cô gái kia không có Thanh La”. Nói đoạn hú một tiếng, chân phải đạp lưng ngựa, lao về phía Ám Dạ với thế mạnh như sấm sét.

Nghe tiếng gió, Ám Dạ trở tay chặn lại, cánh tay chấn động phát tê, chàng hô to: “A La, giữ cho chắc!”. Từ mình ngựa vận công vọt lên, xoáy người đón Sở Nam, con ngựa đem theo A La tiếp tục phóng về tây.

Sở Nam bị Âm Dạ chặn lại, mắt nhìn A La đã phóng khỏi tầm mắt, tức điên cuồng rút kiếm, vận hết công lực đâm mạnh vào vai Âm Dạ. Âm Dạ đau buốt bật ra ngoài, trường kiếm ném về phía Sở Nam, lại xoáy người bay vọt ra sau, dựa vào khả năng kinh công trác việt lao mình xuống sông Hán Thủy.

Sở Nam bỏ Âm Dạ, phóng ngựa đuổi theo về phía tây. Cách Hoài thành khoảng ba mươi dặm, vẫn không thấy bóng dáng A La đâu. Thất vọng, phần uất, tiếc nuối khiến hắn như bị rút hết nội lực.

Hoài thành phía sau lưng, trên mặt sông dưới chân đột nhiên xuất hiện từng đốm sáng, trong đêm tối giống như con rồng lửa, lồng lộn trên mặt sông, bắt chọt phun ra ngàn vạn ánh sao, bay về Hoài thành. Trên bầu trời Hoài thành ánh lên màu đỏ khác thường, bao trùm cả thành phố, đêm như vậy, bầu trời như vậy, chỉ có một khả năng: Quân Ninh vượt sông, tấn công thành!

Lãnh thổ Trần quốc phía nam sông Hán Thủy, chỉ bằng một phần tư lãnh thổ Ninh quốc, toàn quốc có mười lăm thành trì cả thảy, chỉ có đồi và núi thấp trập trùng, không có vách núi cao hiểm trở. Phía đông nam Trần quốc dựa vào biển, một nhánh của sông Hán Thủy chảy qua dãy Long sơn chảy về nam, Long giang chảy về nam trở thành biên giới tự nhiên của hai nước Trần, Hạ. Y Long thành dưới chân dãy Long sơn là ranh giới hai nước Trần, Hạ. Y Long thành một nửa thuộc về Trần, một nửa thuộc về Hạ. Trần quốc lưng tựa vào dãy núi hiểm trở phía bắc sông Hán Thủy, đối mặt với Ninh quốc, Hoài thành cách Lâm Nam một con sông là cửa ngõ phía bắc của Trần quốc. Tầm quan trọng của Hoài thành đối với Trần quốc cũng giống như tầm quan trọng của Lâm Nam đối với Ninh quốc, nếu Hoài thành thất thủ, phía sau đều là bình nguyên, hoàn toàn không có bình phong che chắn, kinh đô Trần quốc bị uy hiếp trực tiếp.

Hoài thành thất thủ, Trần quốc lâm nguy! Trong lòng Sở Nam chỉ có ý nghĩ đó, tức tốc phóng ngựa quay về Hoài thành. Khi đến cổng bắc, đúng lúc nhìn thấy quốc kỳ màu đỏ của Trần quốc từ từ rơi xuống, lá cờ màu đen thêu chữ “Lư” tung bay trong bầu trời đêm. Trong thành lửa bốc rực trời, tiếng kêu khóc, tiếng hô “giết” tựa hồ truyền đến từ thế giới khác. Sở Nam sững sờ trên mình ngựa, đột nhiên gầm lên một tiếng, thúc ngựa lao vào thành, nhìn thấy Ninh quân giáp đen là

giết. Bốn bề đều là xác chết, cả thành âm u như địa ngục Tu La. Sở Nam điên cuồng tung hoành trong thành, chợt thấy một toán quân Trần mặc giáp đỏ, vội phi đến: “Đại huynh ta đâu?”.

Tàn binh quân Trần ngẩng đầu nhìn khuôn mặt biến dạng của Sở Nam, người đầy vết máu, mắt trợn trừng như Diêm Vương, họ sợ hãi run rẩy, bật khóc kêu lên: “Nhị điện hạ, đại điện hạ không đánh đã chạy, rời khỏi Hoài thành rồi!”.

Sở Nam tức run bần bật, quân Trần có mười vạn, quân Ninh có thể vượt sông được bao nhiêu? Năm vạn? Ba vạn? Cho dù bị đánh úp, cũng không đến nỗi không đánh đã chạy! Sở Nam gầm lên: “Sở An! Trần quốc đã mất trong tay ngươi! Các ngươi! Cùng ta xông lên!”.

Dựa vào võ công cao cường và hận thù ngất trời, Sở Nam đưa tàn binh Trần xông qua cổng nam vào thành, dọc đường những đám tàn binh nhìn thấy đội quân của Sở Nam liền tới tấp gia nhập. Nhân lúc quân Ninh chưa hoàn toàn khống chế cổng nam thành, Sở Nam đưa đám tàn binh rời khỏi Hoài thành.

Đám tàn binh lếch théch theo sau Sở Nam, quân Ninh nhìn thấy cũng không buồn truy đuổi, biết là sau khi chiếm được Hoài thành chủ soái Lưu Giác sẽ chinh đốn ba quân, chờ lực lượng bổ sung sẽ tiếp tục nam tiến. Cách thành mười dặm, Sở Nam dừng ngựa, ngoái nhìn Hoài thành đỏ rực sau lưng, đau đớn lặng người. Cách có một trượng, thời gian một ngày! Lưu Giác đã dùng một ngày để đập nát quân Trần, chiếm Hoài thành - cửa ngõ hiểm yếu của Trần quốc, trong khi vương huynh Sở An có mười vạn đại binh lại chưa đánh đã chạy! Sở Nam cười điên dại, tiếng cười bay rất xa, đám tàn binh lặng lẽ nhìn nhị vương tử của họ.

Sở Nam sầm mặt, hỏi: “Ở đây có bao nhiêu tướng sĩ?”.

“Năm nghìn, bẩm điện hạ!”.

“Tốt, năm nghìn! Quân Ninh sẽ lập tức nam tiến. Chư vị tướng sĩ có muốn cùng ta phục kích dọc đường, ngăn chặn quân Ninh, để liên quân Trần, Hạ có thời gian nghỉ ngơi không?”.

Bên dưới từng đôi mắt hướng vào Sở Nam: “Nguyên sống chết cùng điện hạ, bảo vệ giang sơn Trần quốc!”.

Sở Nam hô lớn: “Theo ta, hành quân mai phục ở Mai sơn!”. Đoàn quân lao đi. Lưu Giác hoàn toàn bất ngờ trước thái độ nhu nhược của chủ soái quân Trần. Đêm không trăng, đại quân Ninh quốc không đốt đuốc, lặng lẽ vượt sông, khi quân Trần phát hiện ra, họ đã tiến sát chân Hoài thành, sau vài loạt tên, quân Ninh lên bờ thuận lợi, chỉ một canh giờ đã chiếm được cổng bắc thành. Đại vương tử Trần quốc Sở An chỉ chống cự lấy lệ, rồi bỏ chạy, nếu tướng lĩnh quân Trần đều đánh trận kiểu đó, Trần quốc diệt vong chỉ là chuyện sớm muộn mà thôi.

Chiếm được Hoài thành, lòng Lưu Giác lại bất an. Người của Ô y kỵ trong thành mật báo, Ám Dạ đã đưa A La chạy về tây, Sở Nam cũng đuổi theo. Công lực của Ám Dạ hoàn toàn không bằng Sở Nam, lại phải bảo vệ A La, liệu có suôn sẻ cứu được A La, chàng không dám chắc! Điều duy nhất chàng có thể đoán được là Sở Nam sẽ không làm tổn thương A La. Nhưng chàng vẫn có cảm giác không hay.

“Báo! Sở Nam dẫn quân ra khỏi cổng nam thành!”. Quân sĩ cấp báo.

Lưu Giác chấn động, lòng rộn niềm vui. Sở Nam không đuổi theo Ám Dạ và A La? Nàng đã an toàn rồi chăng?

“Truyền lệnh, men theo bờ sông tìm công chúa!”.

“Tuân lệnh!”.

“Sử tướng quân, An tướng quân, Vương tướng quân, các người phụ trách đồn trú ở Hoài thành, chấn chỉnh bố phòng, để đại quân thuận lợi qua sông, không được làm phiền dân chúng”.

“Tuân lệnh!”.

“Ô y kỵ theo ta!”. Lưu Giác đã không thể kìm chế, bố trí xong quân vụ, chàng dẫn Ô y kỵ ra khỏi thành, đi về tây tìm kiếm. Lúc này chân trời đã rạng.

Cách thành bốn mươi dặm vẫn không tìm thấy tông tích A La. Lưu Giác thúc ngựa, ngực hý vang một tiếng, cảm giác bất an lại bùng lên. Chàng nhìn bốn

phía, không thể đuổi tiếp nữa, Hoài thành còn có mấy chục vạn đại quân đang chờ chàng, Lưu Giác nghiêng rặng: “Quay về!”.

Ô y kỵ đột nhiên nhìn thấy một dải đen lơ mờ bên sông: “Chúa thượng, nhìn kia!”.

Nhìn theo hướng tay chỉ, kinh ngạc, chân đạp yên ngựa, vọt tới. Trên một tảng đá nhô lên mặt nước, có một người nằm, tim chàng nảy lên, tay run run lật người đó lại, lột khăn bịt mặt, bỗng thét lên: “Ám Dạ!”. Không kịp nghĩ, chàng ôm Ám Dạ nhảy lên bờ: “Lập tức về thành, truyền quân y!”.

Lưu Giác ôm Ám Dạ, vừa truyền chân khí vừa phóng như bay về Hoài thành. Ám Dạ, người có thân thủ tốt nhất Ô y kỵ! Huynh đệ của chàng, trạng nguyên phong lưu! Mặt Lưu Giác đầy ám khí, không kịp nghĩ đến A La, trong lòng chỉ có một ý niệm phải cứu bằng được Ám Dạ.

Mặt Ám Dạ trắng nhợt ngồi dựa vào chàng. Về đến đại doanh, Lưu Giác hét: “Quân y!”.

“Chúa thượng chớ lo, để tiểu nhân khám cho Thành đô độc!”. Quân y trấn tĩnh, lột lớp áo ướt, vết kiếm trên vai đã trắng bệch, vẫn đang rỉ máu.

“Thành đô độc chỉ bị hôn mê do mất quá nhiều máu, có lẽ không có gì nghiêm trọng!”. Quân y vừa nói vừa băng vết thương.

Lưu Giác trầm ngâm nhìn nửa người để trần của Thành Tư Duyệt, trên đó chỉ chút vết thương, đều là những vết thương cũ, trước ngực xăm một con chim ưng nhỏ, chỉ bằng nắm tay, sống động như thật. Lưu Giác sững người, chàng nghĩ đến cha, ông không chịu nói nhiều về Ám Dạ, Ám Dạ đã luyện tập trở thành cao thủ thế nào, trở thành trạng nguyên trẻ nhất Ninh quốc ra sao, chàng không hề biết. Nhìn những vết thương chỉ chút mắt chàng nhòe ướt. Biết chịu đựng gian khổ sẽ hơn người. Thành Tư Duyệt đã chịu đựng bao nhiêu khổ cực mới trở thành Ám Dạ ưu tú nhất Ô y kỵ?

Xử lý vết thương xong, Lưu Giác trầm ngâm, “Ra cả đi, Huyền Y, canh ngoài trưởng, ta sẽ trị thương cho huynh ấy!”.

Lưu Giác không tiếc, vận ra Phi tuyết công, chân khí từ từ thăm dò thất kinh bát mạch trong cơ thể Thành Tư Duyệt. Ròng rã một ngày lặp đi lặp lại, trời đã tối. Mặt Ám Dạ đã hồng hào trở lại, Lưu Giác đặt anh ta nằm xuống, ngồi bên giường ngắm nhìn.

Ám Dạ khẽ rên, dần dần tỉnh lại, mở mắt nhìn Lưu Giác, mỉm cười: “Thuộc hạ cảm ơn...!”.

“Huynh là Thành Tư Duyệt, Thành đô độc, không phải là thuộc hạ của ta, không phải là Ô y kỵ Ám Dạ!”. Lưu Giác ngắt lời Ám Dạ.

Ám Dạ cau mày: “Bây giờ chưa nên...”.

“Huynh đã làm nhiều việc như vậy cho vương phủ chúng ta, không cần báo đáp nữa, từ nay huynh là Thành Tư Duyệt! Là anh em rể với ta!”. Lưu Giác nói.

Ám Dạ thở dài, nghĩ một lát mỉm cười: “Đợi sau hôn lễ của chúa thượng... được không?”.

Lưu Giác nhìn anh ta hồi lâu, gật đầu.

“A La đi về hướng tây, muội ấy ốm nặng vừa đỡ, thuộc hạ...”.

“Đừng lo, người hiền ắt có thiên tương, ta sẽ tìm được nàng ấy!” Lưu Giác cố kìm nổi lo, ánh mắt dữ tợn,”Ta nhất định tiêu diệt Trần, Hạ, nếu A La có gì bất trắc, ta sẽ diệt hai nước đó để đền mạng!”.

Ám Dạ cười: “Thuộc hạ lành vết thương, sẽ đến nước Hạ trước”. Năm ngày sau, đại quân Ninh quốc sau khi nghỉ ngơi chỉnh đốn, xuất phát từ Hoài thành, bắt đầu nam chinh.

Sở Nam dẫn năm nghìn quân Trần mai phục ở vùng núi Mai sơn giữa Hoài thành và Vận thành. Vùng núi Mai sơn có năm ngọn núi lớn nhỏ, cao hơn trăm thước, phân bố rải rác trên bình nguyên, trông như hình hoa mai vì thế có tên Mai sơn. Sở Nam đã liên lạc với đại quân ở Vận thành, quyết định hấn sẽ đảm trách ngăn cản đại quân Ninh quốc ở đây. Sau khi chiến sự bùng nổ, sẽ dẫn dụ quân Ninh tiến vào bình nguyên bên ngoài Vận thành, chiến đấu với liên quân hai nước Trần, Hạ.

Tiên phong quân Ninh là Trần Bình, phó soái thống lĩnh lực quân Nam quân dẫn một vạn binh sĩ đến Mai sơn trước. Trần quốc phong cảnh rất đẹp, trên những ngọn núi thấp đa phần trồng trúc, gió thổi xào xạc như tiếng đàn. Trần Bình đến Mai sơn nhìn thấy những ngọn núi bố trí như thế trận, lòng hơi băn khoăn, nhưng đại thắng ở Hoài thành và bốn mươi vạn đại quân đồn trú bên ngoài cách năm dặm khiến chàng thêm tự tin, thúc ngựa dẫn quân vào Mai sơn.

Sở Nam cười khẩy nhìn quân tiên phong Ninh quốc đi qua dưới chân, đội binh sĩ tiến vào Mai sơn gần hết, liền bắn tên phát tín hiệu, tín hiệu bùng nổ phát ra âm thanh chói tai. Quân Trần nghe thấy tín hiệu, vung kiếm chặt đứt dây thừng buộc giăng những cây trúc. Hai cây trúc to cao hai bên đường đổ rầm, chắn ngang đội hình Ninh quân. Chớp mắt cả đội hình dài bị những lớp trúc chia cắt thành mấy khúc.

Tên của quân Trần ở hai bên núi bắn như mưa. Nắng tháng bảy không có gió, nóng như thiêu, những cây trúc được phết dầu vừa bén lửa đã bùng cháy dữ dội, ngọn lửa bốc cao không thể khống chế. Trước sau quân Ninh bị chia cắt khó liên lạc, binh sĩ ở khúc giữa bị kẹt trong lửa, kêu rên thảm thiết, đội ngũ chỉnh tề lập tức rối loạn. Binh sĩ vội bắn bừa sang hai bên, không thấy mục tiêu, có người xông vào rừng trúc, chỉ nghe thấy tiếng kêu cũng thê thảm như bên dưới. Những binh sĩ chưa tiến vào trong thung lũng, thấy phía trước rừng trúc dày đặc, lửa ngút trời lẫn tiếng kêu thảm thiết, nhưng không thấy bóng dáng quân Trần. Tình hình thật đáng sợ, cơ hồ họ đã lọt vào cửa yêu ma, binh sĩ nhất loạt ngậy người đứng ngoài cửa khẩu.

Trần Bình kinh ngạc ngoái đầu, đường rút đã bị lửa chặn đứng, quân đã tổn thất cả nghìn người, hậu vệ đã lùi khỏi thung lũng. Chàng hét to: “Trúng mai phục! Rút lui!”. Đoạn dẫn bốn nghìn binh mã còn lại vòng qua núi rút về Hoài thành.

Sở Nam cười ngất: “Chúng sĩ theo ta tiêu diệt tiên phong quân Ninh!”.

Năm nghìn quân Trần theo bố trí chia năm mũi, hành sự theo kế hoạch, trước tiên dùng tên bắn, binh mã từ trên núi tràn xuống. Trần Bình đáng thương không thuộc địa hình, bốn nghìn quân đã bị chia cắt, lần lượt bị vây chặt dưới mây

ngọn núi. Quân Trần ẩn nấp phía sau rừng trúc cuối cùng xuất hiện, quân Ninh nhìn thấy mục tiêu, sĩ khí lại dâng, tràn lên phía trước, nhưng đội quân vừa xông lên đã phát ra tiếng kêu thê thảm. Trần Bình lại kinh ngạc, tiếng kêu của những binh sĩ xông ra vọng lên từ dưới đất, giống như rơi xuống vực thẳm. Lúc này mới hiểu, quân Trần đã bố trí chi chít hố chông trên đường, đương nhiên bên dưới cắm đầy chông nhọn. Trần Bình hoảng loạn hạ lệnh: “Rút về sau! Rút về sau!”. Nhưng đúng lúc quân Ninh bắt đầu quay lưng lập tức làn mưa tên bay tới, bốn nghìn binh mã trong chớp mắt đã bị nuốt chửng bảy, tám phần.

Nhóm cận vệ của Trần Bình sống chết bảo vệ chủ soái rút lui, lúc sắp ra khỏi thung lũng Mai sơn, lại nghe có tiếng vó ngựa phi đến chặn đường. Kẽ cầm đầu có cặp lông mày rậm, mắt dữ tợn, toàn thân tỏa ra hàn khí, Sở Nam nhìn Trần Bình, coi như người đã chết. “Giết!”. Cận vệ của Trần Bình vùng kiếm lao ra, Sở Nam từ mình ngựa vọt lên, bay đến như con chim. Trần Bình chỉ nghe thấy Sở Nam buông một câu: “Cuối cùng ta đã xả được chút hận!”. Cổ vừa thấy lạnh, đầu đã văng ra dưới lưỡi kiếm của Sở Nam, cận vệ xung quanh đều bị trúng tên thiệt mạng.

Lưu Giác trong quân doanh, sau khi được tin báo tức tốc phi đến, nhìn thấy những thi thể bị thiêu cháy trong rừng trúc, dưới những hố chông be bét ruột gan binh sĩ sập bẫy, có người chưa chết toàn thân đầy máu, trợn mắt há mồm thờ, âm thanh từ họng phát ra phì phì như rắn phun nọc, nghe thật ghê rợn. Thảm cảnh còn tàn khốc hơn cực hình trong địa ngục! Lưu Giác nhắm mắt: “Hãy giúp họ ra đi nhẹ nhàng!”.

Binh sĩ đỏ mắt rung rung, nhưng không đành nhìn huynh đệ chịu đựng đau đớn cùng cực như vậy. Cùng với ánh kiếm lóe lên, đầu đồng đội thoi thóp rơi xuống, nét mặt họ hoàn toàn thỏa mãn.

Trên một ngọn trúc cao giữa đường treo thủ cấp của Trần Bình, một dải khăn trắng rủ xuống, trên viết mấy chữ bằng máu “Sở Nam thề giết Lưu Giác”. Gió thổi qua rừng trúc tanh nồng mùi máu, quân Ninh lặng lẽ đứng nghiêm, niềm vui đại thắng ở Hoài thành đã tan như mây khói.

Trận Mai sơn đã giáng một đòn nặng nề vào quân Ninh. Lưu Giác trong đau đớn chợt tỉnh ngộ, tuyệt đối không để binh sĩ sa sút tinh thần. Chàng đỏ mắt, cất giọng sang sảng: “Đế vương thịnh nộ, thầy chất đầy đồng, sĩ tốt thịnh nộ, máu phun ba trượng! Chỉ có tiểu nhân thịnh nộ mới bó tay ôm ngực khóc! Kẻ nào dám roi lê, bản soái chặt đầu! Tốt! Thất bại rất tốt! Chiến thắng Hoài thành không đáng nói, chỉ có bình định mười bốn thành trì Trần quốc mới có thể an ủi linh hồn anh em binh sĩ tử nạn ở Mai sơn! Mới thể hiện khí phách nam nhi Ninh quốc chúng ta! Chúng tướng sĩ, đại nghiệp ngàn thu đang ở dưới chân chúng ta, được đổi bằng xương máu của tướng sĩ quân Ninh! Muốn danh lưu sử xanh, hãy lấy trận này làm bài học!”.

“Nguyện theo nguyên soái báo thù rửa hận!”. Tiếng hô động trời như sấm dậy.

“Truyền lệnh, hậu táng tướng quân Trần Bình và chúng tướng sĩ, dựng bia tại đây, bản soái đích thân tế vong hồn tử sĩ!”. Lưu Giác chí khí sôi sục.

Nếu những lời hào sảng của Lưu Giác kêu gọi tướng sĩ lấy thất bại này làm bài học quyết vươn lên lập đại nghiệp ngàn thu đã có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ tráng khí quân Ninh, thì việc chàng đích thân tế lễ vong hồn tử sĩ lúc này lại khiến quân Ninh rơi nước mắt. Tự cổ chiến trường vô tình, thương vong thảm khốc vốn chuyện thường. Nhưng nguyên soái thân chinh lập bia tế lễ vong hồn tử sĩ khi chiến sự chưa kết thúc là chuyện chưa từng có. Tình nghĩa và sự tôn trọng của Bình Nam nguyên soái đối với tướng sĩ thiệt mạng có sức cổ vũ hiệu triệu mãnh liệt.

“San bằng Trần quốc! San bằng Trần quốc!”. Tiếng hô trầm hùng của quân sĩ vang lên không dứt.

Sở Nam ở cách xa khu thung lũng Mai sơn, nghe thấy những tiếng hô như sấm truyền trong gió, đứng lặng hồi lâu, bỗng hét lên: “Tập hợp đại quân, quyết chiến ở Vận thành!”. Khi xuất chiến đầu chí bốc lên quên hết tất cả, mãi đến lúc này, Sở Nam mới xua đi được hình bóng vương giả ung dung của Lưu Giác ra khỏi đầu, mình sẽ quyết chiến với Lưu Giác ở Vận thành.

Sau một ngày nghỉ ngơi chinh đồn, quân Ninh với nhiệt huyết và sĩ khí hùng hực chưa từng có, hai ngày sau hành quân đến Vận thành. Hai bên giao chiến ở bình nguyên dưới chân thành.

Đại vương tử Trần quốc Sở An nghe tin đại thắng Mai sơn, mặt mày hớn hở, niềm tin lại dấy lên. Đêm Ninh quân tấn công Hoài thành, trong đêm tối, chỉ nghe thấy tiếng hô giết ầm ầm như sóng bể. Sở An giật thót, lòng tan nát, không kịp hành quân bố trận, mười vạn đại quân cầu như vừa đánh vừa rút khỏi Vận thành, hội hợp với mười vạn đại quân của nước Hạ đến. Vương đệ Sở Nam chỉ có năm nghìn tàn binh, đã tiêu diệt tám nghìn quân Ninh, bây giờ liên quân Trần, Hạ đã có hai mươi vạn, còn quân Ninh vượt sông khai chiến, bốn mươi vạn quân không thể đến ngay một lúc. Thám báo cho biết, số quân Ninh đến Vận thành chỉ có mười lăm vạn, Sở An bất giác có ý khinh địch. Lúc này Sở Nam đưa quân về thành, Sở An cười hớn hở: “Vương đệ lập đại công, cô vũ sĩ khí quân ta, hôm nào trở về hoàng thành, phụ vương sẽ trọng thưởng!”.

Sở Nam liếc hắt ta, cười khẩy: “Vương huynh táo bạo, lùi để tiến! Sở Nam nhờ đó mới đắc thủ, công này nên thuộc về vương huynh!”.

Sở An cười gượng: “Vương đệ hiểu cho nỗi khổ tâm của đại huynh này là tốt lắm rồi!”.

Sở Nam nghiêm túc: “Mai sơn đại bại, nhưng sĩ khí Ninh quân không giảm, Lưu Giác là kẻ cơ mưu, vương huynh tuyệt đối không thể xem thường!”.

Sở An nóng lòng lập công, cười khẩy: “Trận quyết chiến ngày mai vương huynh sẽ thân chinh cầm quân, vương đệ cứ nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, đợi ta thắng lợi trở về mở tiệc mừng công!”.

“Vương huynh, hãy cho Sở Nam đi!”. Sau đó mặc cho Sở Nam nài nỉ, Sở An một mực không nhượng bộ. Sở Nam hậm hực nghĩ, lúc này đối mặt với chiến tranh giữa hai nước, Sở An tính tình nhút nhát, khó chiến thắng quân Ninh, mình phải đích thân tham chiến may còn hy vọng địch được Lưu Giác.

Sở An không vui: “Vương đệ cảm thấy ta không xứng đánh với Lưu Giác sao?”.

Sở Nam há miệng định nói, Sở An đã phẩy tay bỏ đi.

Trên bình nguyên mênh mông, quân kỳ bay phấp phới, quân Ninh giáp đen và giáp vàng nổi bật, đứng theo đội hình tam tấp, trước mặt là quân Trần áo đỏ và quân Hạ áo xanh. Lưu Giác trong đầu đã có tính toán, cởi giáp sắt, thay bằng áo bào rộng đỏ chói, trông không giống nguyên soái trên chiến trường, mà giống một công tử phong lưu! Toàn thân đỏ chói bên cạnh soái kỳ màu đen của quân Ninh thực nổi bật, Sở Nam đứng trên tường thành, cặp mày rậm nhăn nhăn, không hiểu tại sao Lưu Giác ăn vận như thế.

Sở An đích thân cầm quân, trông trận thúc như sấm, quân Ninh không có động tĩnh. Trông trận lại dồn dập, Sở An đã có vẻ sốt ruột, chưa dứt ba hồi trống, khua cao trường kiếm: “Đánh bật quân Ninh, lấy lại Hoài thành!”. Kỵ binh tinh nhuệ của quân Trần thét lên xông về phía quân Ninh. Quân Hạ lấy bộ binh làm chủ lực, từ từ triển khai thế trận tiến lên. Trên quân kỳ của Hạ quốc thêu một con chim ung đen giương cánh. Trước hàng quân, một vị tướng trẻ ngồi trên lưng bạch mã, mang giáp che mặt, mái tóc đen bay bay.

Lưu Giác miệng cười, tay phát cờ hiệu, kỵ binh quân Ninh dàn hàng xông lên, bộ binh theo sau. Thế trận này là do A La đã nói với chàng, tác chiến ở bình nguyên nên coi trọng kỵ binh. Thời Tam quốc có một loại kỵ binh, binh mã toàn thân đều mang giáp sắt, mỗi đội ba kỳ, tay cầm trường mâu. Tuy nhiên nhược điểm của kỵ binh này ở chỗ không thể dùng giáp sắt bọc chân ngựa, nếu được bộ binh tương trợ, nhất định chắc thắng Quả nhiên, kỵ binh quân Ninh được trang bị đầy đủ, mặc dù di chuyển không nhanh bằng kỵ binh quân Trần, đội hình binh mã với giáp dày chắc chắn, lù lù áp đến như những tảng đá lớn. Kỵ binh quân Trần xông đến tương đương một chọi ba, hơn nữa đội hình kỵ binh có giáp sắt che chắn, lại thêm bộ binh phối hợp, quân Ninh chớp mắt thế như sóng bể tràn lên, kỵ binh quân Trần như vấp phải vách núi, tiếng ngựa lồng, hý chói tai. Sở An kinh hãi nhìn năm vạn kỵ binh tinh nhuệ xông lên như tự sát, bị giẫm nát dưới chân kỵ binh quân Ninh. Lúc này đã không thể lùi về sau, Sở An hét to: “Hai cánh bao vây, vòng qua kỵ binh!”.

Liên quân Trần, Hạ như hai đôi cánh, từ giữa tỏa ra, từ hai phía tả hữu bao vây Ninh quân. Lưu Giác cười hả hả: “Cho các người nếm thử lợi hại của kỵ binh Ninh quốc!”. Kỵ binh quân Ninh hò nhau xông ra như bầy sói xông vào đàn dê. Liên quân Trần, Hạ từng lớp từng lớp bị nuốt chửng, nhanh chóng tan rã! Dưới chân Vận thành liên quân Trần, Hạ đổ rạp như thân lúa dưới lưỡi hái.

Sở Nam đứng trên thành lầu lẫm lẫm: “Điền Kỵ... đưa ngựa...”. Một viên tướng bên cạnh nghe không rõ hỏi lại: “Điện hạ nói gì?”.

Sở Nam cười đau khổ: “Tương truyền thời Chiến quốc có một viên tướng tên Điền Kỵ, đưa ngựa với Tề vương, đua ba vòng, vòng thứ nhất, Điền Kỵ đưa con ngựa kém nhất của mình đấu với con ngựa tốt nhất của Tề vương, Điền Kỵ thua. Vòng thứ hai, Điền Kỵ đưa con ngựa tốt nhất của mình đua với con ngựa trung bình của Tề vương. Điền Kỵ thắng. Vòng thứ ba, Điền Kỵ đưa con ngựa trung bình của mình đua với con ngựa kém nhất của Tề vương. Điền Kỵ thắng. Ba ván Điền Kỵ thắng hai. Tốt, Lưu Giác, người dùng kỵ binh tiêu diệt kỵ quân tinh nhuệ của ta, lấy kỵ binh đập tan bộ binh của ta, cuộc chiến này ba trận người thắng hai, quân Trần bại rồi! Thì ra cổ binh pháp, người thông thạo như vậy, ta...”.

Đột nhiên, người đeo mặt nạ màu bạc trong đội hình Hạ quân áo xanh phát cờ hiệu. Bấy, tám vạn quân Hạ còn lại nhanh chóng lùi ra sau. Phía trước, tại nơi giao chiến với quân Ninh trận, bỗng phụt lên một cột khói xanh cao mấy trượng.

Lưu Giác kinh ngạc, nghĩ đến trận khói độc Vương Yến Hồi cho đốt ở đầu ngọn gió trong trận chiến ở khe núi Hoàng Thủy. Chàng lập tức vẫy cờ hiệu, quân Ninh tản về phía đầu gió. Lúc sau khói bị thổi tan, quân Hạ lúc này đã tản ra phía ngoài hơn trăm thước, kết trận di chuyển về hướng tây. Lưu Giác nhìn quân Hạ cười khẩy, cờ hiệu lại vẫy, quân Ninh không truy đuổi tàn binh Hạ mà tập hợp đội hình chọc thẳng vào đội hình quân Trần. Lưu Giác cười sang sảng, tay nắm soái kỳ xông về phía Sở An!

Trên tường thành, Sở Nam kinh ngạc, quân Hạ rút đi như vậy, quân Trần nguy to! Còn chưa kịp nghĩ tiếp, mắt hắn đã thấy cột cờ cao bên trên có soái kỳ

thêu chữ “Trần” giữa đội hình quân Trần bị phạt đồ, một góc chiến bào màu đỏ phía đó như giọt máu rơi trước mắt Sở Nam, Sở Nam thét lên: “Vương huynh!”.

Dù huynh đệ có bất hòa, nhưng vẫn mà máu mủ ruột thịt, tận mắt chứng kiến đại huynh lâm nạn, lòng Sở Nam vẫn quặn thắt. Sở Nam mắt đỏ ngầu, bình nguyên dưới chân Vận thành giống như một khúc bi ca, tấu khúc cáo chung của số phận Trần quốc! Sở Nam run người giậm chân, lấy hai cung tên ghép lại, dụng toàn bộ nội lực nhằm chiếc áo bào đỏ chói giữa đội hình Ninh quốc, bắn hai mũi tên chí mạng.

Mũi tên vút ra như sao băng. Soái kỳ của Lưu Giác lay động, mũi tên cách trăm trượng vọt ra cắm phập vào cán cờ trong tay chàng. Lưu Giác nhìn xa, cất tiếng cười: “Chủ lực quân Trần đã mất, Sở Nam, ngươi mau về hoàng thành, báo phụ vương người dâng biểu đầu hàng!”.

Sở Nam bi phần nhìn chàng, Vận thành nhỏ, trong thành chỉ có một vạn tướng sĩ, làm sao địch nổi đại quân Ninh quốc. Sở Nam thét lên: “Lưu Giác, Sở Nam ta quyết lấy đầu ngươi!” Nói đoạn, quay người đi xuống, mang một vạn tướng sĩ bỏ thành chạy về nam.

Tháng mười năm Long Hưng thứ nhất, Lưu Giác dẫn đại quân chinh phạt mười bốn thành trì Trần quốc, Trần vương cầu hòa, Trần quốc diệt vong. Nhị vương tử Sở Nam không biết tăm tích.

Tử Ly lúc này đang ở Biên thành, tin thắng trận phía nam liên tục bay về. Tướng sĩ Biên thành thấy Ly vương thân chinh xuất trận, lại nghe tin Trần quốc đại bại, sĩ khí như thủy triều. Tháng chín năm Long Hưng thứ nhất, Cố Thiên Tường đưa Hữu quân nghênh chiến với Khởi quốc Mục Thân vương bị bắt ở Sa hải. Ly vương đem bốn vạn tinh binh Bắc quân cứu viện, lưỡng quân hợp lực, đánh bại Mục Thân vương. Tháng mười cùng năm chinh phạt kinh đô Khởi quốc. Ly vương cùng tướng soái trở về triều. Tháng ba năm Long Hưng thứ hai, Cố Thiên Tường giết Khởi vương, càn quét tàn binh Khởi quốc, Khởi quốc diệt vong.

Chương 42

Hôm đó, A La được ngựa đưa về phía tây, nàng chỉ nằm rạp trên lưng ngựa, ghì chặt dây cương, mặc cho ngựa đưa đi, không biết bao lâu con ngựa mới dừng lại. Từ từ mở mắt, ngồi thẳng người, phát hiện mình ở trong một thung lũng. Vừa nhảy xuống, chân đã mềm nhũn, khuỵu xuống đất, ngựa hí một tiếng, lại lao đi. A La hoảng hốt, bây giờ biết đi thế nào? Nhìn theo bóng ngựa thỏ dãi, nàng xoa bóp hai chân tê nhức. Ngồi trên đất nghỉ một lát, đột nhiên nghe thấy giọng hát lạnh lốt từ bìa rừng vọng đến. Nàng mừng rỡ kêu to: “Có ai không?”.

Tiếng hát chợt dừng, không lâu sau, từ bìa rừng một cô gái tuổi chừng mười bốn, mười lăm, có đôi mắt to đen láy đi đến. A La cười với cô gái: “Muội là người ở đây phải không?”.

Cô gái ngậy người, reo lên: “Tỷ đẹp quá!”. Nói đoạn bật cười, trên má có lúm đồng tiền rất sâu, vô cùng đáng yêu: “Làm thế nào tỷ đến được đây?”.

A La từ từ đứng lên, trong lòng đã thấy thích cô bé, mỉm cười thân thiện: “Tỷ mặc nam phục, muội cũng nhận ra ư? Tỷ tên là Trình Tinh. Hai nước Ninh, Trần đánh nhau, tỷ cùng gia đình chạy khỏi Hoài thành, giữa đường bị lạc người nhà, ngựa chạy đến đây cũng bỏ đi mất”.

“Hi hi...”. Cô gái che miệng cười: “Tỷ mặc nam phục, nhưng tóc vẫn để nguyên”.

A La sờ tay lên đầu, cười khúc khích. Thấy trong người vẫn rất yếu, liền hỏi: “Có thể cho tỷ biết, đây là đâu không?”.

Cô gái cười: “Chàng gọi muội là Tiểu Hạ Mạt⁽⁸⁾, Trình tỷ cũng gọi muội như thế đi. Đây là Hắc Phong trang phía trên Y Long thành thuộc Hạ quốc”.

Hắc Phong trang? A La nhìn xung quanh, ở đây sơn thanh thủy tú, sao lại có cái tên đó? Lẽ nào là Hắc Sơn yêu quái? Tiểu Hạ Mạt nhanh trí nhận ra suy nghĩ của A La, cười khanh khách: “Ở sâu trong khe núi thỉnh thoảng có chướng khí bay

ra, chương khí rất độc, rất hôi thối, cho nên mới gọi là Hắc Phong trang. Nhưng chương khí bay hết, thì chẳng sao”.

A La sờ lên đầu, vẫn còn mấy hạt minh châu, liền lấy ra đưa cho cô gái: “Muội có thể tìm giúp tỷ chỗ nào nghỉ tạm, ăn uống không?”.

Cô bé ngược nhìn nàng, “Tỷ khách sáo rồi, sơn trang này ít khi có khách, không cần phải thế”. Nói đoạn, giơ tay dắt A La đi về phía sơn trang. Thấy nàng chỉ đi được hai bước đã thở hổn hển, cô gái bỗng nghi ngờ: “Tỷ ốm hay sao?”.

“Tỷ mới ốm dậy, tối qua lại cười ngửa đi suốt đêm, người vẫn yếu, nghỉ ngơi vài ngày là được”. A La cười.

“Vậy tỷ ngồi nghỉ một lát!”. Tiểu Hạ Mạt lấy ra trong người một cây tiêu, thổi một hơi. Lát sau, có mấy người từ trong rừng chạy ra. A La nhìn thấy bật cười, dụng cụ họ khiêng đến, nàng biết, đó là xe trượt tuyết!

Đường núi khúc khuỷu, A La thông thả ngắm nhìn phong cảnh xung quanh, sau mỗi khúc quanh trước mắt hiện ra những vực thẳm, hai bên núi xanh ngắt rừng cây um tùm, bên dưới là thảm cỏ xanh mướt bạt ngàn hoa dại. Nàng bất giác thầm khen ở đây địa thế hiểm yếu, phong cảnh kỳ vĩ. Tiểu Hạ Mạt quen đi đường núi, sỏi bước thoăn thoắt theo chiếc xe trượt tuyết, không hề thấy thở gấp. Đi nửa canh giờ, Hắc Phong trang hiện ra trước mặt. Mắt A La sáng lên, thật là một sơn trang đồ sộ, có một số ngôi lầu khắc đá giống như của dân tộc Khương. Công trại cao sừng sững được ghép bằng những tảng đá tự nhiên, cách đất mười mấy trượng. Tiến vào cổng sơn trang, trên đỉnh núi là khoảng đất trống rộng thênh thang, có bảy tám ngôi nhà bằng gỗ và đá rải rác xung quanh. Chính giữa là ngôi nhà gỗ ba tầng, A La thầm nghĩ liệu có phải đó là nhà của trang chủ không? Tiểu Hạ Mạt rất có duyên, dọc đường luôn có người mỉm cười chào cô bé. A La chú ý đến thái độ rất mực cung kính của những người đó đối với Tiểu Hạ Mạt, nàng thầm nghĩ, không ngờ trong hoàn cảnh thế này mình cũng gặp được quý nhân, có lẽ cô bé là con gái của trang chủ.

Quả nhiên, xuống xe trượt tuyết, Tiểu Hạ Mạt nắm tay nàng kéo vào ngôi nhà gỗ ở chính giữa. Vừa bước vào, người hầu nhao nhao chào: “Mã Hoa tiểu thư!”.

“Muội tên là Mã Hoa? Sao lại gọi là Tiểu Hạ Mạt?”. A La hiểu kỳ.

Tiểu Hạ Mạt đỏ mặt, cúi đầu có một vẻ ngượng ngùng đặc biệt nữ tính, khi ngẩng lên ánh mắt long lanh: “Thương Tà nói muội là bong bóng nước trên mặt Long giang, chàng cứ gọi muội như thế”.

A La cười khanh khách. Tiểu Hạ Mạt thật đáng yêu, không điệu đà như con gái Ninh quốc, người ở đây đối với tình yêu có lẽ là luôn mạnh dạn và thành thật như thế. Nàng lại nghĩ đến Lưu Giác, chàng cũng là người không hề che giấu tình yêu. Bây giờ liệu chàng có còn ở Lâm Nam? Chàng có biết nàng đã phiêu bạt đến Hạ quốc? Lại còn Ám Dạ, huynh ấy liệu có địch nổi Sở Nam? Nụ cười ngưng lại, nét buồn thoáng qua vầng trán. Tiểu Hạ Mạt biết ý, bảo người đưa A La đi nghỉ: “Tỷ cứ nghỉ mấy ngày, khỏe lại sẽ đi tìm người nhà”.

A La gật đầu.

Nghỉ ngơi hai ngày, cảm thấy đã khỏe, A La muốn cáo từ xuống núi, Tiểu Hạ Mạt hoảng hốt chạy đến: “Trình tỷ, tỷ không đi được rồi, Ninh quốc tấn công Hoài thành, vương thượng hạ lệnh phong tỏa các sơn trang vùng biên, tất cả chuẩn bị chiến đấu!”.

Lưu Giác cuối cùng đã vượt Hán Thủy, đại quân Ninh quốc sẽ tiêu diệt Trần quốc trước, sau đó... A La ái ngại nhìn Tiểu Hạ Mạt, cô bé đã cứu mình. Nhưng người trong lòng nàng sau này sẽ tiêu diệt đất nước của cô bé.

“Trình tỷ, quân Ninh chết chắc rồi!”. Tiểu Hạ Mạt lẩm bẩm như nói với chính mình.

“Tại sao?”.

“Bởi vì Thương Tà đưa quân sang Trần quốc, có chàng, quân Ninh tuyệt đối không phải là đối thủ của chàng!”. Nói đến Thương Tà, mặt Tiểu Hạ Mạt ửng hồng.

A La mỉm cười: “Thương Tà là người trong lòng muội đúng không? Chàng là người thế nào?”. Tiểu Hạ Mạt ngồi bên A La, mắt mờ màng nhìn ngọn núi xanh ngất phía xa, “Thương Tà là con trai duy nhất của vương thượng, thái tử của Hạ quốc. Chàng cũng đẹp như tỷ, bất cứ cô gái nào nhìn thấy chàng cũng đều ghen tỵ. Thương Tà có võ công cao cường nhất, chàng có thể đánh chết hai con báo trên núi. Chàng là vương tử mà mọi cô gái trong Hạ quốc đều ngưỡng mộ!”.

A La nghĩ, anh ta còn đẹp hơn con gái? Nàng nghĩ tới đồng tính luyến ái, một người như thế cũng gọi là đàn ông sao? Lại còn khen anh ta võ công cao cường. Mỗi nàng khẽ nhếch, bất giác lại so sánh với Lưu Giác, nàng biết, mình như vậy là hơi nhỏ nhen, nhưng phụ nữ là thế, người đàn ông của lòng mình mới là tốt nhất.

Không ra khỏi biên giới, không trở về được Ninh quốc, A La chỉ có thể ở lại sơn trang chờ đợi. Tin tức về Trần quốc liên tục truyền đến, một tháng sau, Tiểu Hạ Mạt lại phấn khởi: “Trình tỷ! Thương Tà trở về rồi! Đã qua Long giang! Có lẽ chàng đã thắng!”.

Lòng A La bỗng nặng trĩu, lẽ nào Lưu Giác đã thua? Giờ chàng ra sao? Nỗi lo thất ruột cuộn từng cơn. Nàng chộp tay Tiểu Hạ Mạt hỏi dồn: “Thật không? Quân Ninh thất bại thật sao? Có biết tình hình giao chiến thế nào không?”.

Tiểu Hạ Mạt bị A La hỏi đến váng đầu, lát sau mới trả lời: “Cha muội vào vương cung đã một tháng, bây giờ vẫn chưa về, muội nghe những người từ Ý Long thành đến nói như thế”.

Ý Long thành, tòa thành ở biên cương Trần quốc? A La lo lắng, nàng rất muốn biết tình hình chiến sự, muốn hỏi thăm tình hình Lưu Giác, lại chột đời ý, lại không kìm chế được: “Tiểu Hạ Mạt, cảm ơn muội đã chăm sóc tỷ những ngày qua, tỷ phải rời sơn trang, đến Ý Long thành hỏi thăm tin tức người nhà”.

Tiểu Hạ Mạt băn khoăn nhìn nàng: “Nhưng bây giờ tình hình rất hỗn loạn, Ý Long thành là thành trì của cả hai nước, tỷ đi một mình, e là nguy hiểm”.

Nguy hiểm cũng phải đi, chính là vì tòa thành thuộc về cả hai nước, cho nên càng dễ biết thông tin chính xác. A La ý đã quyết, nhất định đi, Tiểu Hạ Mạt không

khuyên can được, liền chuẩn bị cho nàng lên đường. Cô bé tháo chiếc vòng ngà voi trên cổ tay đưa cho A La: “Trình tỹ, tặng tỹ cái này làm kỷ niệm. Những người trong sơn trang này đều biết vật đó, nếu tỹ gặp chuyện gì, họ sẽ giúp đỡ”.

A La cảm động nhìn Tiểu Hạ Mạt, quen nhau mới hơn một tháng, cô bé đã gần gũi như tỹ muội với mình. Nàng nghĩ một lát, lấy trên cổ chuỗi ngọc phi thúy đeo cho cô bé: “Cái này là... người thân của tỹ tặng, giờ tỹ chỉ có cái này, chúng ta trao đổi”.

Lưu luyến từ biệt Tiểu Hạ Mạt, A La ngồi xe trượt tuyết xuống núi, hỏi rõ phương hướng, đi hai canh giờ, đã đến Ý Long thành.

Ý Long thành đúng thực là cửa ngõ vào Hạ quốc, hai bên là núi bao bọc, chính giữa là khe núi, hai nước Trần, Hạ liền lấy đó là biên giới, chia Ý Long thành làm đôi, Tây thành và Đông thành. Ở chỗ hiểm yếu nhất của khe núi có cầu vượt, bên dưới là vực sâu vạn trượng. Khi không có chiến sự, cầu treo buông xuống, dân chúng hai nước qua lại mua bán thông thương, mỗi ngày vào lúc mặt trời lặn, mỗi nước thu về một nửa cầu treo, Ý Long thành liền bị chia làm hai tòa thành độc lập.

Lúc này đã là đầu tháng chín, là thời điểm đẹp nhất của thời tiết Hạ quốc, cây cối dưới chân núi đủ sắc màu. Trời trong veo, ánh mặt trời vàng rực nhưng không quá chói lọi. A La mặc áo dài, tay bó, thắt lưng tươi mới có những hoa văn như phục sức của người địa phương, tóc dài búi sau gáy, nàng lại trở thành công tử phong lưu rạng ngời như trăng rằm.

Từ phía sơn trang đi vào Ý Long thành không có bất kỳ trở ngại nào. Đi tiếp về trước, hai bên đường núi bình lính đứng đầy, không khí rất căng thẳng. Cầu treo đã thu lại, A La hỏi thăm mới biết, vương tử Hạ quốc Thương Tà từ chiến trường Trần quốc lui binh trở về, quan hệ giữa hai nước trở nên căng thẳng. Hạ vương ra lệnh rút cầu treo, phong tỏa biên cương, đề phòng quân Ninh tấn công chiếm thành.

A La nhìn vách đá rộng ba mươi trượng, sâu hút không thấy đáy, địa thế hiểm yếu thế này cho dù cao thủ có kinh công tuyệt thế, nếu không mọc cánh

cũng không thể bay sang được. Lại nhìn nửa thành bên kia thở dài, tạm thời chỉ có thể chờ đợi ở Tây thành. Nàng chậm rãi trở về nội thành tìm quán trọ nghỉ tạm.

A La không biết ở đây có người Ninh quốc hay không, người Hạ quốc hiện có thù địch với Ninh quốc, nàng không thể lộ thân phận, nhưng vẫn hy vọng. Hàng ngày lân la đến tửu lầu, trà quán nghe người Hạ quốc bàn tán tình hình chiến sự, hy vọng nghe ngóng được tin tức về Lưu Giác. Nàng lặng lẽ khắc lên vách núi hai bên đường ba chữ cái “SOS”, mỗi ngày ra ngoài đều khắc sâu thêm một ít, cẩn thận không để bị phát hiện. Nàng nghĩ, nếu Lưu Giác và Ô y kỵ cưỡi ngựa qua đây nhìn thấy những chữ này là biết nàng đang ở đây.

Tin tức nghe được ở tửu lầu và khách qua lại toàn là tin quân Ninh đánh bại liên quân Trần, Hạ ở Vận thành thế nào, vương tử Hạ quốc thấy tình thế không ổn, đã rút quân về để bảo toàn lực lượng. Mấy vạn binh bố trí ở các thành trì và vương cung sẵn sàng chuẩn bị nghênh chiến. Không khí ở Ý Long thành ngày càng căng thẳng, tin về quân Ninh cũng thỉnh thoảng lọt đến tai A La.

Nàng thường nghĩ, do Sở Nam bắt cóc công chúa Ninh quốc mới gây ra cuộc chiến tranh này hay là do Tử Ly muốn thực hiện tham vọng bá chủ thiên hạ mới xuất binh đánh Trần? Tử Ly thực sự không còn là tứ hoàng tử u sầu, chàng đã là hoàng đế, hoàng đế có những trọng trách riêng. A La lại thở dài, không ở địa vị của chàng, nàng không có quyền phán xét chàng đúng hay sai.

Một tháng trôi qua như vậy, đột nhiên có tin động trời truyền đến, quân Ninh đã công phá đô thành Trần quốc, Trần vương đầu hàng, Trần quốc diệt vong. Mọi người trong quán rượu bỗng chốc ồn ào hẳn lên. Một người hét to: “Ninh quốc đã tâm, sau khi diệt Trần tất sẽ tấn công Hạ. Nghe đồn Bình Nam vương thống soái quân Ninh tâm địa độc ác, thủ đoạn tàn bạo, giết người không run tay, sau khi chinh phạt đô thành Trần quốc, bất kỳ ai chống cự nhất loạt chém hết, Trần vương thất đáng thương chỉ có một mình vương tử Sở Nam trốn thoát, y đang treo hậu thưởng cho ai bắt được”.

A La kinh ngạc, à một tiếng, rồi vội cúi đầu, cảm giác đau buồn và bất lực dội lên. Chiến tranh luôn gắn với thảm cảnh giết chóc, còn bá nghiệp thâm chất

càng đầy đường. Nghĩ đến cảnh máu chảy thành sông mà lòng sợ hãi. Nàng chỉ là một cô gái nhỏ nhoi bình thường, giờ chỉ muốn bảo toàn tính mệnh. Nếu để những người ở đây biết nàng là vị hôn thê của Bình Nam vương, là công chúa Ninh quốc, e là chết thể nào không biết. Nàng nhớ Lưu Giác, mong chàng nhanh đến, nhưng lại sợ chàng đến, sợ nụ cười như nắng xuân của Tiểu Hạ Mạt đáng yêu sẽ vụt tắt khi đại quân của chàng tiến vào.

Đang giữa trưa, một tốp binh sĩ tràn vào quán trà, người cầm đầu nói to: “Quân Ninh sau khi diệt Trần sẽ tập trung binh lực tiến về tây, phía đông Ý Long thành hiện đã thuộc về Ninh quốc. Phụng mệnh thái tử, ta tuyên bố lập tức thực hiện giới nghiêm toàn thành! Các hộ gia đình nếu phát hiện có người khả nghi phải trình báo quan phủ, đề phòng gian tế!”. Nói xong bắt đầu kiểm tra thẻ bài tùy thân của từng người.

Nghe nói quân Ninh sắp đến, A La kinh ngạc. Lưu Giác đến rồi sao? Chàng sẽ xuất hiện ở vách núi biên giới? Ý nghĩ rộn trong đầu, nàng thầm ước giá có thể đến ngay vách núi đó đợi chàng. Nghe quan binh nói câu sau cùng lại căng thẳng, tay nắm chặt, đột nhiên chạm vào chiếc vòng ngà của Tiểu Hạ Mạt nàng mới nhẹ thở phào, thông thả uống trà. Không lâu sau, hai quan binh tiến đến trước bàn nàng hỏi: “Công tử người phủ nào, từ đâu đến, làm gì ở Ý Long thành?”

A La ngẩng đầu mỉm cười: “Ta từ Hắc Phong trang đến, ngưỡng mộ cảnh đẹp nơi đây nên lưu lại ít ngày”. Quan binh ngậy người nhìn nụ cười của nàng, miệng lắp bắp: “Nhưng... nhưng có văn thư tín vật gì?”.

A La giơ tay, trên cổ tay thanh mảnh như ngọc có một chiếc vòng ngà lóng lánh, “Mã Hoa tiểu thư ở Hắc phong trang là em ta”.

Quan binh ngậy người cúi chào: “Làm phiền công tử!”.

A La vừa thở phào, bỗng lại cảm thấy có ánh mắt ở phía sau nhìn mình như dán vào lưng. Nàng hơi ngoái đầu, lúc này trong quán khách đã đi gần hết. Ở một góc xa có một người dáng gầy gầy, đang uống trà, nàng chỉ nhìn thấy bóng lưng và mái tóc dài của anh ta. Anh ta nhìn mình sao? A La không thể xác định, liền đứng dậy trả tiền, thông thả đi ra.

Được một đoạn chưa xa, có giọng nói cực kỳ dịu nhẹ từ phía sau vang lên: “Vừa rồi nghe cô nương nói có quen Mã Hoa ở Hắc Phong trang?”.

A La từ từ quay người, nhìn dáng người đó, chính là người thanh niên vừa rồi quan sát nàng trong quán trà. Anh ta mang mặt nạ màu bạc, chỉ lộ đôi môi mỏng, giọng trầm nhẹ, mắt long lanh lóe ra những tia sắc lạnh. Thấy A La ngoái đầu, người đó hơi sững người, mắt lại trở nên trong trẻo.

“Vâng, ta quen muội ấy”. Giọng nói này... người đàn ông này sao lại có giọng nói thanh như tiếng chuông bạc! Không biết thân phận của người lạ, sau phút ngạc nhiên A La, trả lời với ngữ khí bình thản ôn hòa nhất.

“Nghe khẩu âm cô nương hình như không phải là người Hạ quốc?”.

A La kinh ngạc, anh ta không chỉ nhận ra nàng không phải là người Hạ quốc, mà còn nhận ra nàng đóng giả trai. Nàng hỏi lại: “Người là thế nào với Mã Hoa?”.

m thanh từ người đó vọng ra: “Ta là Nha Nhĩ, đại ca của muội ấy”.

A La cau mày: “Hình như ta chưa nghe Tiểu Hạ Mạt nói có đại ca”.

Nghe ba chữ Tiểu Hạ Mạt, ánh mắt Nha Nhĩ mới dịu lại: “Ta là anh họ của Mã Hoa. Không biết cô nương nhận ty muội với muội ấy từ lúc nào?”.

A La cảnh giác, thận trọng nói: “Ta là người Trần quốc, quân Ninh đến đánh, ta lạc mất người nhà, lưu lạc đến Hạ quốc. Tiểu Hạ Mạt đã giúp đỡ ta”.

“Ô, nhìn tư phong cô nương ắt là xuất thân danh gia, lạc nạn đến đây, người nhà nhất định sốt ruột. Ta coi như cũng có quen biết vài chốn danh gia Trần quốc. Cô nương đã kết nghĩa ty muội với Tiểu Hạ Mạt, xin cứ nói hoàn cảnh gia đình, Nha Nhĩ sẽ tìm giúp người nhà”.

Cha mẹ ơi, vị anh họ này của Tiểu Hạ Mạt sao mà lợi hại thế, ép người ta đến cùng. A La không biết làm thế nào, đành đánh liều nói dối: “Trình Tinh cha mẹ mất sớm, hôm Hoài thành bị quân Ninh đánh lén, đã cùng với mấy gia nhân chạy loạn khỏi thành, trên đường lại lạc mất họ, bây giờ đã không có nhà để về”.

“Thế này đi,” Ánh mắt Nha Nhĩ càng thêm cảnh giác, đang định hỏi tiếp thì một quan binh đi đến, ghé tai anh ta nói mấy câu. Mỗi anh ta nở một nụ cười bí hiểm. A La ngẩn người, khuôn mặt anh ta ẩn sau mặt nạ, nhưng nụ cười khiến người ta cảm giác anh ta đang vô cùng kinh ngạc. Nha Nhĩ chấp tay trước mặt nàng: “Trình cô nương, quân Ninh đã tiến vào Hạ quốc ta, sau khi diệt Trần, Ninh quốc đã chiếm Y Long thành, ở đây cũng không an toàn, ta sẽ đưa nàng về Hắc Phong trại”.

A La không có lý do để từ chối, đành trấn tĩnh trả lời: “Đa tạ Nha Nhĩ công tử”.

Nha Nhĩ gọi hai lính hộ tống A La về quán trọ lấy hành lý. A La thấy trong thái độ cung kính của hai binh sĩ đối với mình dường như có phần cảnh giác, thậm chí kêu trời. Nàng nói những gì, Tiểu Hạ Mạt không mấy may nghi ngờ, nhưng người anh họ của nàng ta cơ hồ không tin. Anh ta bắt đầu nghi ngờ từ lúc nào? A La nhớ lại ánh mắt kỳ lạ của người đó nhìn mình khi một binh sĩ nói nhỏ vào tai anh ta, bụng nghĩ, lẽ nào ở đây cũng có người nhận ra mình? Nàng thông thả trở về quán trọ, nhẹ nhàng nói với hai binh sĩ: “Ta vào lấy hành lý, đợi ta một lát”.

Hai binh sĩ đứng thẳng ngoài cửa, tay còn cầm dao găm. Vậy là A La càng khẳng định họ đang giám sát nàng. Đóng cửa, nàng bèn chôn đi lại. Chạy cũng không ích gì, có thể chạy đi đâu, ở đây không biết ai, không thạo đường. Thực sự hết cách, nhớ lại đến phương hướng của Hắc Phong trại, nàng liền dùng mực đen viết mấy chữ “W” trên tường, họa chăng còn chút hy vọng nào đó.

Ra khỏi phòng, một chiếc kiệu có binh sĩ đứng bên đã đợi ngoài cửa. A La bắt lực vén rèm, vừa định cúi người bước vào, chợt phát hiện trong kiệu có người ngồi! Nàng hốt hoảng kêu “ôi” một tiếng, theo phản xạ lùi ra ngoài. Người đó đã nhanh tay tóm cánh tay nàng kéo vào, cánh tay đã vòng qua người nàng.

Máu trong người A La như đông cứng, tiếng cười khùng khục của Sở Nam vang bên tai: “Công chúa của ta, mình lại gặp nhau”. Hai cánh tay như gọng kìm ôm lấy nàng, hơi thở sát bên tai: “Lần đầu tiên ta thấy nàng căng thẳng, cuối cùng đã sợ rồi sao?”.

A La nhắm mắt, thật xúi quẩy! Uống nước cũng giắt răng. Con sợ hãi qua đi, nàng bình tĩnh trở lại: “Nam nữ thụ thụ bất thân. Ta không chạy đi đâu được, xin điện hạ ra khỏi kiệu”.

“Ta thích như thế này, ngồi kiệu rất dễ chịu”. Tâm trạng Sở Nam cuối cùng đã hơi vui lên. Khi quân Ninh tấn công đô thành, Sở Nam vốn định chống cự đến cùng, nhưng phụ vương hấn yếu đuối lại quyết định đầu hàng.

Để hấn quy gối đầu hàng Lưu Giác? Thà giết hấn! Sở Nam đem mấy chục cận vệ quyết tử rời đô thành, đi về phía tây nước Hạ. Hạ vương hiểu, mục tiêu tiếp theo của quân Ninh là nước Hạ, nghe đồn vương tử Sở Nam tài trí siêu quần, cho nên rất hoan nghênh khi Sở Nam tìm đến, tổ chức đón rước với nghi thức dành cho thượng khách. Sở Nam muốn báo thù, Hạ vương cần một tướng giỏi, hai bên lập tức ăn ý. Sau khi Trần quốc bị diệt vong vào tháng mười, Hạ vương rất lo cho sự an nguy của Ý Long thành, đặc biệt ra lệnh cho thái tử Thương Tà dẫn trọng binh đến tăng cường thủ thành, Sở Nam theo đến đây, chẳng dè bất ngờ gặp A La, hấn vui phát cuồng, hy vọng sau thất bại trước quân Ninh lại nhen lên, bây giờ bắt được Thanh La công chúa Ninh quốc, sao có thể buông!

A La lạnh lùng: “Ta rất khó chịu, kiệu nhỏ như thế, điện hạ lại béo, nếu điện hạ không ra Thanh La sẽ xuống đi ngựa! Để khỏi hành hạ phu kiệu, đề phòng kiệu lặn xuống vực”. “Béo? Công chúa nói ta béo?”. Lời của A La dường như khiến Sở Nam tức đến thất khiếu⁽⁹⁾ bốc khói. Hấn thầm nghĩ, mình vốn rất hãnh diện về vóc dáng, khí độ nam nhi, người cao, tuy đầu hơi to một chút nhưng toàn thân săn chắc, không một chút mỡ thừa, biết bao thiếu nữ danh gia của Trần quốc si mê ngưỡng mộ, vậy mà nàng ta lại chê mình béo? Sở Nam hô: “Dừng kiệu!”. Nói đoạn chui ra tung người nhảy lên ngựa.

Ngoái đầu, nhìn vẻ mặt tươi tỉnh như trút được gánh nặng của phu kiệu, Sở Nam tức khí ra roi, vẩy tay: “Nhanh lên!”.

A La bật miệng cười, lát sau lại bắt đầu ủ rũ, Lưu Giác vẫn không biết nàng lại rơi vào tay Sở Nam. Lần này thì khó thoát.

Đến Hắc Phong trang, Tiểu Hạ Mạt kinh ngạc nhìn A La cùng Sở Nam và đoàn cung binh trở về. A La thở dài, cười: “Xin lỗi Tiểu Hạ Mạt, tỷ là người Ninh quốc, mọi người có thể gọi là Trình Tinh, cũng có thể gọi... là Thanh La”.

Tiểu Hạ Mạt há mồm kinh ngạc “Ồi! Thanh La, công chúa Ninh quốc!”.

Sở Nam nhìn A La, cúi chào Mã Hoa: Tiểu thư tôn kính của ta, ta là Sở Nam, Thương Tà điện hạ hiện đang đóng quân ở Ý Long thành, trang chủ đại nhân vẫn ở trong vương cung chưa về, Hắc Phong trang hiện giờ do ta tiếp quản. Xin hỏi nhà lao của sơn trang ở đâu?”. Giọng Sở Nam rất điềm đạm, lễ độ.

Tiểu Hạ Mạt ngây người, lát sau định thần, gọi một người hầu, Sở Nam ra lệnh: “Đưa công chúa vào nhà lao, chưa có lệnh của ta, không ai được đến gần. Đóng cổng sơn trang, mọi người không được tự tiện ra vào”.

Tiểu Hạ Mạt sửng người, kêu thất thanh: “Sao điện hạ đối xử với công chúa như vậy?”. Sở Nam cười: “Ta muốn được ngủ yên một hai ngày”. Ánh mắt lạnh lùng, Lưu Giác dám đến, ta sẽ đưa A La làm con tin!

A La đi vào nhà lao, cảm thấy chỗ này so với thiên lao, một bên là khách sạn năm sao, một bên là một cái hồ xí ở bên cạnh. Một nửa chìm dưới đất, ẩm thấp tối om, mùi hôi thối xông lên khiến nàng không mở được mắt. Trong góc có tấm đệm cỏ, chắc là giường. Nàng nhìn những con rết bò lổm ngổm trên tấm đệm, bỗng sờn gai ốc. Chân vừa giẫm lên nền đất nhão nhoét nàng đã muốn khóc, ở đây ngay một chỗ ngồi cũng không có. Nàng nhìn hồi lâu, mắt quen dần bóng tối, cuối cùng nhìn thấy mấy chân song gỗ, chỗ này coi như nơi khô thoáng nhất nhà lao, nàng từ từ ngồi xuống.

Trời tối dần, trên đồng lửa ở hành lang có cái nôi, không biết nấu gì, tỏa ra mùi như hun người ta. A La nghe ngóng động tĩnh, nhìn xung quanh không thấy ai, thầm nghĩ chắc người đã ngủ cả. Nàng quyết định phá chân song, người lùi lại hít sâu, phi chân đạp, bàn chân chấn động đau buốt. A La nghiêng răng đến gần nhìn kỹ, chân song to bằng bắp tay không suy chuyển, gỗ rất chắc. Nàng buồn rầu ngồi xuống xoa chân, dựa vào cột ngủ. Lát sau, nghe thấy những tiếng “chít chít”. Ở đây nhiều chuột là bình thường, nàng không quan tâm. “Chóe chóe!”. Tiếng chuột ré

thê lương, A La rùng mình, mở mắt, sợ đến dựng tóc gáy. Cách chỗ nàng ngồi mấy bước không biết một con rắn ở đâu chui vào, đang rướn cổ cổ nuốt một con chuột lớn. Nàng không chịu được nữa, nhảy phắt lên ôm chặt cột chân song.

“A! A! A!”. Nàng dùng hết sức bình sinh hét lên.

Sở Nam nằm trên giường loáng thoáng nghe thấy tiếng thét kinh hoàng, đang định bỏ qua, đột nhiên lạnh người, đó là tiếng A La! Hắn nhảy khỏi giường, vớ lấy áo ngoài, chạy về phía nhà lao. Tiếng hét mỗi lúc càng to, Sở Nam cuống quýt, không đợi người mở cửa liên tiếp mấy nhát đập gãy chân song xông vào, nhìn thấy A La trèo đến giữa cột, hay tay ghì chặt thân cột, mắt nhắm nghiền, miệng vẫn hét, mặt trắng bệch, toàn thân run bần bật. Sở Nam vọt đến, kêu lên: “A La, sao thế A La?”.

A La vẫn hét, luôn cảm thấy con rắn nuốt xong con chuột sẽ bò lên, hoàn toàn không nghe thấy tiếng Sở Nam. Tùy tùng chạy đến, run rẩy mở khóa, Sở Nam một tay kéo A La. Vừa chạm người nàng, đã thấy toàn thân nàng cứng đờ.

A La nhắm mắt miệng vẫn hét, Sở Nam kéo đầu nàng vào ngực mình: “Đừng sợ, đừng sợ, có ta đây, Thanh La có ta đây”. Mắt vừa liếc xuống nền, thấy trong mồm con rắn vẫn thò ra cái đuôi chuột, bỗng hoảng hốt thất kinh. Sở Nam nhìn A La gục trong lòng, cảm thấy xót xa, bế nàng đi ra. Hắn bỗng thấy vô cùng ân hận, sao mình có thể ném nàng vào chỗ như thế này? Nhà lao của sơn trang sao lại như thế?

Ra khỏi nhà lao A La mới dần dần ngừng hét, co ro trong tay Sở Nam, không nhúc nhích. Sở Nam thở dài, bế nàng về phòng đặt lên giường, A La co rúm người, đôi mắt sợ hãi tội nghiệp nhìn hắn. Sở Nam dịu dàng: “Đừng sợ, ta sẽ không đưa nàng đến đó nữa, ngủ đi”. A La vẫn tròn mắt nhìn hắn ta, mắt vừa chớp, nước mắt ứa ra. Nàng nhớ Lưu Giác, Lưu Giác dù bực đến mấy cũng không đối xử với nàng như thế.

Sở Nam thấy nàng vẫn căng thẳng, đành giơ tay điểm huyệt ngủ. Lặng lẽ nhìn nàng một lát, thở dài nặng nề, cuối cùng hắn vẫn không thể xử tệ với nàng.

Tiểu Hạ Mạt bị thức giấc, đi đến phòng Sở Nam, Sở Nam cười nhìn nàng:
“Không có được một ngày yên ổn. Tiểu thư ở lại với nàng ấy”.

Chú thích:

8. *Tiểu Hạ Mạt có nghĩa là bong bóng nhỏ (BTV).*

9. *Thất khiếu là bảy cái lỗ trên mặt: Hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi và miệng (BTV).*

Chương 43

Tháng mười một năm Hưng Long thứ nhất, đại quân của Lưu Giác vượt Long giang, chiếm Ý Long thành.

Hạ quốc tuy nhỏ, nhưng địa thế dễ thủ khó công. Các lầu trại thành trì và vương cung đều dựng trên núi cao, dựa vào thế núi hiểm yếu, khí hậu lại ẩm ướt, quanh năm không có mùa đông. Đại quân của Lưu Giác sau khi tiến vào biên giới Hạ quốc, không thạo tác chiến ở vùng rừng núi, quân Hạ lại giỏi dùng độc, quân Ninh tổn thất không nhỏ, đành đóng quân ở tuyến biên giới, không tiến không lui, phong tỏa cửa ngõ những tuyến đường hiểm yếu. Thực phẩm lương thực của Hạ quốc bắt đầu khan hiếm, các thành trì cũng trấn thủ không chịu xuống núi đánh, quyết thi gan với Ninh quốc.

Thái tử Thương Tà dẫn một vạn binh, lui về Hắc Phong trang. Đến giờ chàng vẫn không nghĩ ra quân Ninh làm thế nào vượt qua vách đá hiểm trở giữa Ý Long thành.

Khi Thương Tà suy nghĩ vấn đề đó, cũng là lúc Lưu Giác đang đứng trên cầu treo, lặng nhìn vực thẳm vạn trượng dưới chân. A La từng nói với chàng nguyên lý quăng dây. Khe núi rộng hơn ba mươi trượng, chàng chỉ cần tính khoảng cách, lợi dụng đêm tối dựng một cây cột chắc trên đỉnh núi, sai cao thủ Ô y kỵ quăng dây móc câu đu người sang, chặt đứt móc sắt cầu treo, bên này quân sĩ xông sang, chỉ đơn giản như vậy.

“Vương gia! Quân Hạ đã rút về các sơn trang, Ý Long thành đã nằm trong tay chúng ta”. Một tướng lĩnh bẩm báo.

“Làm lại cầu treo chắc hơn, rộng hơn, chặt móc nối giữa cầu, sau này ở đây không phân biệt thành đông thành tây nữa”. Lưu Giác lạnh lùng ra lệnh. Chàng neho mắt nhìn ánh mặt trời âm áp, dưới ánh mặt trời, hoa và cỏ dại trên vách núi sừng sững hai bên thành càng đậm sắc: Vàng, xanh hồng, trắng chen nhau, đẹp như

tranh. Đi dưới ánh mặt trời ảm áp, nhưng lòng chàng tê buốt. Ám Dạ đã vào Trần quốc nhưng vẫn không dò được tin gì, A La vẫn biệt tăm. Nàng biến mất đã nửa năm. Nửa năm rồi chàng không hề nhận được bất kỳ tin tức của nàng. Trần quốc đã mất, ở phía nam không tìm thấy nàng, sau khi chinh phạt Trần quốc, vó ngựa quân Ninh vượt qua biên giới tiến thẳng vào Hạ quốc.

Chàng thông thả đi trên các con phố trong thành. Ý Long thành bị phong tỏa, đường phố vắng teo, chỉ có binh sĩ quân Ninh đi tuần. Huyền Y và Minh m theo sau. Lần trước Ám Dạ đã nhìn thấy tín hiệu chữ “W” trong rừng, Lưu Giác bắt giác đưa mắt nhìn quanh. Chỉ cần A La còn sống, nhất định để lại tín hiệu. Mỗi lần đến một thành trì chàng lại có thói quen đi khắp thành quan sát tìm kiếm, chàng đã đi khắp Trần quốc, không hề thấy một ký hiệu nào, bây giờ... Lưu Giác di chuyển ánh mắt, lặng lẽ đứng dưới nắng thở dài, chàng đã bao lần thất bại...

Minh m khẽ thưa: “Chúa thượng cũng đừng quá lo lắng, Ô y kỵ đã cử người chia nhau đến các nước, gồm cả Hạ quốc, nhất định sẽ có tin báo về”.

“Ừ, Ý Long thành liệu có không?”. Lưu Giác trầm ngâm, vẻ nồng nhiệt tươi vui trên mặt chàng ngày xưa dường như tan dần sau mỗi lần không tìm thấy dấu vết A La, sắc mặt chàng giờ trở nên sắt lạnh u ám, không biểu cảm.

“Không có. Người của chúng ta có ở mười sơn trang hiểm yếu nhất Hạ quốc. Vương gia cũng biết những nơi càng hiểm yếu khó công phá càng cần bố trí nội ứng”.

Lưu Giác không nói gì, lại đi tiếp. Không đi hết thành, chàng không cam lòng! Ánh mặt trời rạng rỡ như vậy, nhưng A La, nụ cười rạng rỡ của nàng ở đâu? Chàng ngửa đầu nhìn mặt trời, cảm thấy hơi nhức mắt, ánh nắng bắt đầu gay gắt! Chàng cúi đầu, có mấy nét vạch thoáng qua khóe mắt. Chàng chớp mắt lần nữa, có phải mình hoa mắt? Bị nắng chiếu quá lâu, những thứ nhìn thấy đều biến màu, vạn vật như vỡ vụn loang loáng trước mắt.

Người chàng đột nhiên run lẩy bẩy, Huyền Y kinh ngạc: “Chúa thượng!”, bèn thuận tay đỡ chàng. Mấy tháng nay Lưu Giác hình như không hề dừng bước, đại quân công phá được một thành, chàng liền đi khắp mọi nẻo trong thành. Người

Trần quốc hận chàng không cho họ cơ hội để thở, người không hiểu chàng cũng cho rằng chàng nôn nóng muốn nhanh chóng diệt Trần, chỉ có Ô y kỵ biết chúa thượng của họ sốt ruột muốn tìm người, vội đến mức không thể dừng chân một ngày. Sau mỗi lần tìm kiếm vô vọng nổi mệt mỏi thất vọng cũng như hứng thú công phá tòa thành tiếp theo cũng giảm dần cùng với hy vọng trong lòng. Nhưng chàng không chịu từ bỏ, sau mỗi lần thất bại, sau phút chán chường, chàng lại lao vào cuộc chiến mới với quyết tâm và hy vọng mới. Mấy tháng qua, hy vọng, thất vọng, phấn khởi, chán chường lên lên xuống xuống, luôn bám riết chàng. Sau mấy lần lên xuống như thế, nhiệt huyết và ý chí mãnh liệt ban đầu dần biến thành nỗi oán giận không lời.

Có nhiều lần, ngay Huyền Y và Minh m cũng cảm thấy chàng sắp không trụ nổi, nhưng rồi lại sang sang hạ lệnh, cổ vũ quân sĩ tiến lên! Bây giờ địa hình rừng núi phức tạp, chương khí đặc thù của Hạ quốc làm chậm bước chân của quân Ninh, cuối cùng họ đã có thể tạm nghỉ ít ngày. Những ngày dài chờ đợi khiến tướng sĩ đa phần mệt mỏi, Lưu Giác cuối cùng hạ lệnh chốt giữ các cửa ngõ hiểm yếu của Hạ quốc, bao vây phong tỏa các sơn trang, để quân Ninh có thời gian nghỉ ngơi.

Có phải do dừng chân đột ngột trong khi thần kinh trong tình trạng thư giãn, khiến cơ thể nhất thời chưa thể thích nghi? Huyền Y nhìn thân hình chúa thượng run lẩy bẩy, lòng xót xa khuyên chàng: “Chúa thượng, ngồi nghỉ chút đã”.

Lưu Giác một tay đẩy tay anh ta, lao đến gục vào một phiến đá trên vách đá xanh. Huyền Y, Minh m giật mình, chạy theo gọi: “Chúa thượng!”.

Lưu Giác không trả lời, tay run run lần theo từng nét vạch đã mờ gần như không nhìn thấy trên vách đá, nghĩ đến giọng nói lãnh lót của A La lúc trong thung lũng.

“Thiếp dạy chàng tiếng Anh được không? Thiếp sắp quên hết rồi”.

“Tiếng Anh là gì?”.

“Là, một loại mật mã, người khác nhìn không hiểu, thiếp dạy chàng, chỉ có chúng ta hiểu”.

“Ví dụ, ký hiệu SOS có nghĩa là cấp cứu, khó nhớ phải không, ta học cái đơn giản hơn vậy”.

Đây là mật mã chỉ có hai người biết, đây là A La đang nói với chàng, đây là A La đang nói hãy đến cứu nàng ấy! Lưu Giác không kìm được làn khí cay xộc trong mũi, xộc thẳng vào những hồi ức khiến chàng đau đớn, xộc thẳng vào mắt chàng. Nửa năm rồi, nửa năm rồi, cuối cùng chàng đã tìm được A La. Nàng ấy vẫn sống, nàng ấy đang ở đây, nàng ấy đã từng đến đây! Lưu Giác ngoảnh mặt lại: “Truyền lệnh lục tìm khắp thành, từng ngôi nhà! Mọi đường nét, hình vẽ lạ, đều không được bỏ qua!”.

“Tuân lệnh!”. Quân sĩ lập tức chấp hành mệnh lệnh.

“Huyền Y, mang đi!”.

Huyền Y ngớ người, không biết mang đi cái gì. Yên m nhìn chàng dè dặt hỏi: “Chúa thượng?”.

Lưu Giác hừ một tiếng, mỉm cười nhìn tảng đá: “Mang về soái trưởng!”.

Huyền Y và Minh m nhìn nhau. Mấy tháng nay chúa thượng cứ nhìn thấy nét vẽ và những hình lạ là lại xúc động, tảng đá này... Huyền Y ngheo đầu ngắm nghía hồi lâu, giống như hai đường gấp khúc kẹp một vòng tròn, là sông hay là mặt trời? Lưu Giác gõ vào đầu anh ta, mặt bừng sáng, dường như chưa từng xuất hiện vẻ u ám: “Đây là A La đang nói với ta, chỉ có nàng ấy và ta mới hiểu!”.

Huyền Y và Minh m tỏ vẻ hiểu ra, thở phào, cuối cùng đã tìm thấy! Lưu Giác từng nói với họ, bốn ký hiệu biểu thị phương hướng, nhưng chưa bao giờ nói về hình vẽ như thế này. Huyền Y cười khúc khích: “Công chúa nói đang nhớ chúa thượng sao!”.

Lưu Giác nghe vậy thôi cười, trầm ngâm: “Nàng ấy đang kêu cứu!”.

Hai người sững sốt, cúi đầu không hỏi gì thêm.

Một binh sĩ từ xa chạy đến, thở hổn hển: “Quán trọ, trong quán trọ có rất nhiều hình vẽ”. Lưu Giác phất tay áo, lập tức đi đến quán trọ. Trước gian phòng đã bị vây chặt, chàng đẩy cửa bước vào, trên tường và trên nền nhà vẽ liền mấy hình

ký hiệu “W” bằng mực đen rõ ràng. Hướng tây, A La đang ở phía tây Ý Long thành! Chàng há miệng, không ngừng cầu khẩn “Các vị thánh thần, lần này đừng để con bị lỡ, xin phù hộ cho con tìm được nàng ấy”.

Huyền Y và Minh m tự giác chạy đi tìm chủ quán, lúc về mặt phấn khởi: “Chúa thượng, bà ấy nói đó là Hắc Phong trang! Thương Tà chẳng phải đã rút về Hắc Phong trang? Có phải hắc đã mang công chúa đi?”.

“Phía nào?”. Lưu Giác nôn nóng muốn chứng thực.

“Phía tây Ý Long thành!”.

“Bao vây Hắc Long trang, một con chim cũng không để lọt!”.

“Tuân lệnh!”.

Lưu Giác đứng lặng trong phòng, cảm thấy tứ chi mềm nhũn, chàng bắt lực xua tay: “Bản soái nghỉ ở đây một lát, các người ra trước đi!”.

Cánh cửa từ từ khép lại. Lưu Giác nhắm mắt tưởng tượng ra A La lúc đó, nàng ấy đi lại trong phòng... đi đến ngòai gần bên bàn... đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài... một mình nàng ấy ngủ trên giường này... trước khi đi nàng ấy còn để lại ký hiệu để mình đến cứu... Chàng đột nhiên lăn ra giường, cười khúc khích, A La của chàng, A La của chàng cũng không nguôi nhớ chàng!

Hắc Phong trang dễ thủ khó công, đường núi hẹp, đối phương chỉ cần bố trí hai người đứng gác là người bên dưới khó lên được. Nếu một mình chàng đột nhập cũng e đối phương dùng A La ép chàng, Lưu Giác bèn chôn. A La đang ở trên núi nhưng chàng lại không thể lên đó!

Tử Ly ở Phong thành đặc biệt cử một sứ giả vượt ngàn dặm đến, mang theo hai sứ mệnh, một là vào vương cung khuyên hàng, hai là thăm dò tin tức công chúa Thanh La. Lưu Giác cử người hộ tống sứ giả vào triều, nhưng không dă động đến chuyện thăm dò tông tích A La.

Cuối cùng chàng gọi Huyền Y và Minh m: “Tối nay ta muốn đột nhập Hắc Phong trang, người đông không hay, Minh m đi theo ta, Huyền Y lưu lại trong thành tiếp ứng!”.

“Tuân lệnh!”.

Đêm xuống, Lưu Giác và Minh m thay bộ đồ đen bó sát người, bí mật lên núi, đường núi chỗ nào cũng có thể gặp mai phục, Lưu Giác không muốn kinh động đối phương, suốt dọc đường vận nội lực, thận trọng thăm dò. Họ vượt qua nhiều vòng gác khắp sơn trang, lên được đến lưng chừng núi, cuối cùng vẫn bị phát hiện, vừa nghe thấy tiếng chiêng báo động. Lưu Giác thảm kêu hồng, vồ vai Minh m, hai người dò dẫm quay về. Nhìn lên đỉnh núi, chàng hận đến muốn đập nát tảng đá bên cạnh, đột nhiên nói: “Quay về, cố xông vào, ta e họ sẽ làm tổn thương nàng ấy”.

Trở về Y Long thành, Huyền Y tươi cười ra đón: “Chúa thượng, Thành đô đốc đã đến”. Lưu Giác phấn khởi đi vào, nhìn thấy Thành Tư Duyệt đứng trong trướng, chiếc áo dài màu nhạt trên người bay bay. Anh ta gầy đi nhiều, đôi mắt vẫn như cũ, sáng như sao. Lưu Giác xua tay ra hiệu không cần hành lễ chủ tớ: “Để ta ôm một cái!”.

Thành Tư Duyệt hoảng hốt nhảy lên, người cứng đờ, mặt miến cưỡng nở nụ cười: “Lão vương gia cho huynh biết rồi à?”.

Lưu Giác cười sải hai bước lên phía trước, một tay chộp Thành Tư Duyệt, ôm bằng cả hai tay, đầu ngả vào vai anh ta: “Ông già không có ở đây, để ta ôm thay ông ấy. A La đang ở Hắc Phong trang, ta lại không lên được...”.

Thành Tư Duyệt run run, nửa cười nửa mỉa: “Nguyên soái, vương gia không cần phải thế! Phong thành đồn đại vương gia thích đàn ông, con trai ta đã chào đời... biết rồi, nàng ấy ở Hắc Phong trang, sắp được gặp phải không?”. Chàng đột nhiên cảm thấy, trước đây khi lão vương gia ôm chàng, chàng cảm nhận được sự ấm áp của tình phụ tử. Lưu Giác và chàng cùng tuổi, nhưng khi được anh ta ôm, chàng lại rung rung xúc động muốn bảo vệ Lưu Giác suốt đời như đối với tiểu đệ ruột thịt. Mắt Thành Tư Duyệt nhòe ướt, cảm thấy gặp được hai cha con An Thanh vương, chàng thật may mắn, bây giờ chàng lại có gia đình, có con.

Hồi lâu sau, Lưu Giác buông tay, Thành Tư Duyệt nói giọng nghiêm trang: “Hạ vương sắp đầu hàng”.

Lưu Giác sung sướng: “Tại sao?”.

Thành Tư Duyệt cười: “Lão vương gia luôn cảm thấy tấn công Hạ quốc tổn thất sẽ rất nặng nề, nếu Hạ vương có thể đầu hàng là tốt nhất, cho nên lúc ta xuất phát ở Phong thành, lão vương gia đã dặn, nếu đến Hạ quốc, nhất định phải gặp hoàng hậu Hạ quốc. Ta đã liên lạc với Minh Nguyệt phu nhân. Bà ấy là thánh nữ Hạ quốc, được ngồi ngang hàng với Hạ vương, những loại độc dược kỳ bí mà Hạ quốc sử dụng đều do tay bà bào chế. Nếu có thể loại bỏ chiến hỏa bảo vệ muôn dân, bà ấy sẽ đồng ý đình chiến. Lúc đó, Hạ quốc sẽ thành đất phong, là nước chư hầu của Ninh quốc, cũng là biến tướng của chinh phục”.

“Huynh đã đàm phán với Minh Nguyệt phu nhân?”.

“Phải, ta đã chuyển thư về Phong thành, cho nên Ly vương mới sai sứ giả đến ký hòa ước liên minh”. Thành Tư Duyệt cười bí hiểm, chàng còn bao bí mật chưa nói ra.

“Hạ vương đồng ý không?”. Lưu Giác rất hồ nghi. Từ mỗi câu kết giữa Hạ vương và Vương Yến Hồi, từ chuyện Hạ quốc trợ giúp Thanh vương mưu phản, chàng cảm thấy sự việc không đơn giản như vậy.

Thành Tư Duyệt cười: “Hạ vương đương nhiên không đồng ý, trong triều bàn cãi đến vỡ trời. Cuối cùng ông ta miễn cưỡng chấp thuận, nhưng thái tử Thương Tà mới là vấn đề nan giải”.

“Thương Tà là người thế nào? Ta cũng nghe nói, nhưng chưa gặp người thật”.

“Những người được nhìn thấy khuôn mặt thật của anh ta rất ít, anh ta luôn đeo mặt nạ”. Lưu Giác chợt nhớ đến bóng người thanh mảnh, đeo mặt nạ bạc, cười bạch mã trong trận chiến dưới chân Vận thành, trầm ngâm một lát, nói: “Xem ra chỉ có thể tạm thời tiếp nhận sự đầu hàng bề ngoài của Hạ quốc. Sau này đây vẫn là ẩn họa, ta thấy chi bằng đánh luôn dẹp gọn cho xong”.

“Nếu chinh phạt, cho dù giết được Hạ vương, người Hạ cũng rất phiền phức, không thể giết sạch họ”.

Đúng, địa hình Hạ quốc toàn rừng núi, người Hạ quốc có tín ngưỡng riêng, rất sùng bái mình thần của mình, không chế họ không phải chuyện dễ. Lưu Giác nghĩ một lát, cười nói: “Ta cho là Ly vương muốn âm thầm di chuyển ẩn họa, cuối cùng loại bỏ hoàn toàn. Ta chỉ cần A La, thiên hạ là của Ly vương, nếu Ly vương đồng ý, cứ làm vậy”.

Ngày mười tháng mười hai năm Long Hưng thứ nhất, Hạ vương đầu hàng, tự xưng Hạ hầu. Đồng thời dâng cho Ninh quốc rất nhiều thiếu nữ quý tộc của các thành trì, sơn trang.

Các thành trì, sơn trang của Hạ quốc lại mở cửa sau ba tháng phong tỏa. Lưu Giác dẫn quân lên Hắc Phong trang sớm nhất, trên khoảng đất trống phía sau trang môn, mấy trăm thường dân và một vạn binh sĩ Hạ quốc giao nộp vũ khí quý một bên. Lưu Giác nhìn không thấy Thương Tà, khẽ hỏi: “Thái tử Hạ quốc đâu?”.

Một viên tướng đứng bên đáp: “Đã hỏi rồi, anh ta đã bí mật xuống núi”.

Lưu Giác từ từ tiến lại gần đám người đang quỳ trên đất. Mắt đột nhiên lóe sáng, hai thiếu nữ quỳ ngay phía trước, một người nhỏ nhắn đáng yêu như đoá hoa rừng, một người dáng thon, cao hơn người khác một cái đầu. Nhìn nghiêng, cả hai đều rất đẹp, nhìn phục sức biết họ là con gái của quý tộc sơn trang

“Ngẩng lên!”. Chàng hạ lệnh. Hai người từ từ ngẩng đầu. Trong đôi mắt rất đẹp của cô gái thấp hơn đã long lanh ánh nước, cô gái cao hơn, khuôn mặt kiêu diễm mê hồn, dáng e lệ đẹp như tiên nữ. Nàng ta quả thật đẹp không kém A La.

“Chúa thượng, công chúa... không thấy tăm tích công chúa”. Tìm khắp sơn trang, Huyền Y không nén được, nói ngay với Lưu Giác, giọng tuy rất nhỏ, nhưng giống như sét đánh giữa ban ngày, Lưu Giác run người. Khổ sở đợi chờ bao lâu, cuối cùng đợi được ngày này, cổng trại đã mở, lại không tìm thấy A La. Con giận trong người chàng đột nhiên bạo phát, Lưu Giác trợn hai mắt đã vằn tia máu, hỏi: “Công chúa đâu?”.

Tiểu Hạ Mạt liếc nhìn cô gái bên cạnh, cúi đầu không nói.

Lưỡi kiếm của Lưu Giác áp lên cổ cô bé: “Nói!”.

Cô gái bên cạnh đứng phắt dậy, giọng trong như tiếng chuông bạc: “Nghe đồn Bình Nam vương phong lưu mã thượng nổi tiếng Phong thành, với nữ nhân luôn dịu dàng lễ độ, chuyện này là thế nào?”.

Mắt Lưu Giác lóe ánh guôm, chớp mắt, lưỡi kiếm đã hướng vào nàng ta: “Bản vương hỏi lại lần nữa, người đâu?”. Mũi kiếm chạm vạt áo nàng ta.

Tiểu Hạ Mạt kinh hãi, lao đến: “Vương gia, đừng làm thế, công chúa đã bị Sở Nam đưa đi!”.

Sở Nam, Sở Nam! Lưu Giác không thể kìm chế nộ khí trong lòng, lạnh lùng hạ lệnh: “Đàn bà đưa đi, đàn ông chém tại chỗ!”

Tiểu Hạ Mạt kinh sợ, khuôn mặt như hoa đã biến sắc, ở đây có một vạn mạng người! Cô bé hét lên: “Tỷ ấy không thích người làm như vậy! Tỷ ấy sẽ ghét người, sẽ ghét người!”.

Người bên cạnh dường như hốt hoảng, giơ tay kéo cô bé: “Mã Hoa! Im mồm!”.

Lưu Giác một tay tóm vai cô bé: “Ai là tỷ tỷ của người?”.

Cổ Tiểu Hạ Mạt bị xiết, mặt trở nên sung đỏ. Tay chạm vào chiếc vòng phi thủy trên cổ cô bé, Lưu Giác buông tay, lấy ra chuỗi ngọc, chuỗi ngọc này rất quen. Chính là chuỗi ngọc chàng tặng A La sau cuộc tỉ thí với Sở Nam. Nhìn thấy vật đó, mắt chàng cay xè. Vật đây, người ở đâu! Lưu Giác nắm chặt chuỗi ngọc, cảm thấy nó ấn vào lòng bàn tay đau điếng. Chàng nhìn cô bé lần nữa, cô bé có vẻ đẹp thuần khiết rất đáng yêu. A La thích cô bé này sao? Cho nên cô bé mới gọi là tỷ tỷ. A La đã ở đây, chính cô bé này đã chăm sóc nàng sao? Chàng thở một hơi rất sâu nói: “Hai tỷ muội là con gái quý tộc sơn trang do Hạ vương dâng tiến phải không?”.

Cô gái bên cạnh Tiểu Hạ Mạt cất giọng nhẹ nhàng: “Tiểu nữ là Nha Nhĩ. Muội ấy là... Mã Hoa. Vương gia, Mã Hoa còn nhỏ, Nha Nhĩ cầu xin vương gia để muội ấy lại tận hiếu với phụ thân, Nha Nhĩ xin đi theo vương gia”.

“Ôi!” Tiểu Hạ Mạt bất chợt kêu lên, Nha Nhĩ lườm cô bé. Cô bé cúi đầu, nước mắt rơi lã chã như những giọt châu.

“Nha Nhĩ? Hừ, một cái tên đẹp, đưa nàng ta đi!”. Ánh mắt Lưu Giác quét tới những người Hạ đang run run quỳ trên đất, đồng thanh nói: “Bây giờ Ninh quốc và Hạ quốc đã trở thành một nhà, sau này các ngươi đều là con dân Ninh quốc. Các binh sĩ hãy trở về đội ngũ, do quân Ninh tiếp quản, những người khác tự giải tán”.

Mọi người thở phào, lục tục đứng lên, vội vàng giải tán, trong số đó, có một người trước khi rời đi mắt liếc Huyền Y một cái, Huyền Y hiểu ý chạy lại, lát sau đi đến nói nhỏ Lưu Giác: “Sở Nam đưa công chúa đi về phía nam”.

Lưu Giác gật đầu. Minh m lập tức dẫn một đội Ô y kỵ đuổi theo.

Đêm, thanh lâu Tập Hoa trong Ý Long thành được trưng dụng làm nơi tập kết các cô gái quý tộc Hạ quốc chuẩn bị dâng tiến. Lưu Giác mở tiệc mừng công, lệnh cho các cô gái hầu rượu. Tướng sĩ Ninh quân khổ sở hơn nửa năm, cuối cùng đã có thể thư giãn, ai nấy phấn khởi ra mặt. Trước đó, Lưu Giác đã có lệnh không được đối xử thô lỗ, có thể vui đùa nhưng không được quá suồng sã. Có tướng sĩ bất mãn: “Nguyên soái nói vậy chẳng phải là cho chúng tôi nhìn mà không được ăn? Thế là ý gì?”.

Thành Tư Duyệt cười: “Những cô gái này đều là quý tộc Hạ quốc, nếu các ngươi suồng sã thô lỗ, chẳng phải khiến lá ngọc cành vàng hoảng sợ hay sao? Vương gia muốn các ngươi để lại ấn tượng tốt cho họ, để có thể cưới được người đẹp về. Nếu muốn bừa bãi, Tập Hoa lâu này thiếu gì”.

Chúng tướng sĩ hiểu ra, thầm khen nguyên soái suy nghĩ thấu đáo. Vậy là các tướng quân chưa lập gia thất trang phục chỉnh tề, ngồi ngay ngắn còn hơn cả trong quân doanh. Lưu Giác và Thành Tư Duyệt nhìn nhau ngoảnh mặt cười.

Đèn hoa vừa đốt, các thiếu nữ quý tộc rút rè tiến vào hoa phòng, nước mắt thánh thót, khóc không ra tiếng. Họ ngồi sát bàn tiệc, tay rót rượu run run, nhưng không ngờ các vị tướng quân ai cũng rất kìm chế, ngắm nhìn các thiếu nữ xinh đẹp của Hạ quốc, họ cố hạ giọng dịu dàng. Lòng thầm suy tính, hôn nhân dị tộc quả có khác, với phẩm cấp và chức tước của họ, ở Ninh quốc sao có thể lấy được những

cô gái quý tộc như vậy. Trước khi vào bữa tiệc Lưu Giác đã nói rõ, chỉ cần các cô tự nguyện, các vị tướng quân có thể đưa về phủ, vì vậy ai cũng tỏ ra thận trọng, ân cần, trên bàn tiệc họ đưa nhau tỏ ra thương hoa tiếc ngọc.

Tiếng nhạc vang lên, ca kỹ của Tập Hoa lâu từ từ tiến trong tiếng nhạc đặt dìu. Lưu Giác mỉm cười, Nha Nhĩ ngồi cạnh chàng, nhìn thấy nụ cười đó, bẽn lẽn cất tiếng, “Giai nhân thiên hạ khó có ai cưỡng được nụ cười của nguyên soái. Chàng là bậc anh hùng trong lòng Nha Nhĩ, xin cùng nguyên soái cạm chén này!”.

Lưu Giác khẽ nghiêng mặt về phía nàng, tối nay Nha Nhĩ trang điểm rất đẹp, bờ vai mảnh dẻ, chiếc eo thon ẩn hiện dưới những lớp váy gấm thêu hoa đặc thù của Hạ quốc, làn da nõn nà như tuyết, mái tóc dài quấn đơn giản sau gáy, mấy sợi tóc mai rủ xuống, nổi bật chiếc cổ thon tuyệt mỹ, da mặt nàng trắng như ngọc, cặp mắt phượng nhỏ dài, sóng mắt đung đưa, cơ hồ sắp sánh nước ra ngoài, trông càng phong tình rất mực. Đôi môi mỏng xinh thoa son hồng, mỗi lần hé mở lộ hàm răng như ngọc, như quyền rũ mời mọc... Nghe đồn thánh nữ hạ quốc Minh Nguyệt phu nhân nhan sắc khuynh thành, xem ra lời đồn Hạ quốc là nơi có nhiều gái đẹp quả không sai. Ngoài A La, Lưu Giác chưa từng thấy cô gái nào đẹp hơn tiểu thư Nha Nhĩ trước mặt.

Lưu Giác mỉm cười nâng ly rượu lên môi trong sóng mắt phong tình của Nha Nhĩ. Đột nhiên chàng đặt ly rượu xuống, nhẹ nhàng nắm tay nàng ta: “Nha Nhĩ cô nương có bàn tay đẹp quá”.

Nha Nhĩ xấu hổ đỏ bừng mặt, hơi mạnh tay giật lại, thẹn thùng nói: “Nguyên soái, phạt chàng một chén!”.

“Ha ha!”. Lưu Giác cười lớn, tay nâng khuôn mặt đẹp e lệ của nàng, ánh mắt đã có phản phóng túng, “n huệ của mỹ nhân quả khó chối từ, bản soái sẽ uống”.

Chàng nâng ly định uống, khóe mắt liếc ngang, ánh mắt lộ vẻ nôn nóng: “Nào, để bản soái ôm nàng”. Chàng giơ tay, quàng vai Nha Nhĩ, cảm thấy cả người nàng cứng đờ, bất giác cau mày, “Sao thế? Không muốn ư?”. Sắc mặt chợt sa sầm.

“Sao có chuyện?”. Nha Nhĩ mỉm cười, “Thiếp không quen...”. Nàng lại nép người vào chàng.

Lưu Giác cười “khục” một tiếng, như đã ngất say, ánh mắt chệnh choáng nhìn chiếc cổ trắng như tuyết của nàng, quàng tay kéo nàng lại định hôn, tay kia lại như vô tình quờ về phía ngực nàng.

Nha Nhĩ giờ tay ngăn lại, đẩy tay chàng, “Nguyên soái, ở đây... người đông quá...”. Giọng nói nhỏ như tiếng muỗi kêu, má đỏ bừng, như vừa muốn từ chối vừa muốn đón nhận, trông càng quyến rũ.

Lưu Giác cơ hồ ngây ngất, cười ha hả, đứng phắt dậy, một tay nâng bổng nàng lên, nói với các tướng quân: “Bản soái đi trước một bước đây!”. Nói đến chữ “đây” đột nhiên chàng quăng Nha Nhĩ ra.

“Ồi”, Nha Nhĩ kêu lên. Khi nàng ta chưa kịp rơi xuống đất, bỗng một người từ cửa xông vào, vọt lên đón lấy nàng ta, hai người ôm nhau ngã lăn trên đất. Nha Nhĩ tức run người: “Tiểu Hạ Mạt!”.

Tiểu Hạ Mạt mặt đầy nước mắt, nói khẽ giọng van lơn: “Đừng, đừng... muội xin huynh...”.

“Muội!”. Nha Nhĩ mắt đầy lệ khí.

Mọi người xung quanh đều sững sờ trước sự cố bất ngờ đó. Lưu Giác chậm rãi nói: “Mã Hoa tiểu thư không muốn vương tử của nàng vui vẻ với bản soái một chút sao?”.

Nha Nhĩ từ từ đứng lên, hai đồng tử bốc lửa: “Thì ra Bình Nam vương đã biết!”.

“Nha Nhĩ... không phải là Thương Tà sao? Thương Tà vương tử, rất bất hạnh, người quá giống Minh Nguyệt phu nhân. Thật không may tại hạ mới được gặp bà ấy”. Thành Tư Duyệt cười, xen lời.

“Thương Tà!”. Tiểu Hạ Mạt đau đớn gọi, ánh mắt vừa chờ đợi vừa cầu khẩn.

Thương Tà quỳ xuống, hôn nhẹ lên mặt cô bé: “Tiểu Hạ Mạt, mỗi người mỗi chí hướng!”. Chàng ta liếc Tiểu Hạ Mạt, vừa quay người trong tay đã xuất hiện thanh nhuyễn kiếm, hướng vào Lưu Giác, “Phụ vương ta đầu hàng, Thương Tà không có mặt, Lưu Giác, người phải chết!”.

Các cô gái trong phòng hoảng hốt, dung nhan như hoa lộ vẻ kinh hoàng, các tướng quân tro mắt nhìn. Mắt Tiểu Hạ Mạt đột nhiên lóe sáng, miệng thì thầm: “Đẹp quá!”. Lưỡi kiếm của Thương Tà uốn lượn như con rắn, ánh bạc lấp lánh, chiếc áo dài phơ phất, mái tóc đen bay bay, khuôn mặt hoàn mỹ mang sát khí lạnh lùng, lại có sức quyến rũ mê hồn, Lưu Giác thở dài, chàng ta quả là rất đẹp.

“Choang” một tiếng. Hai kiếm chạm nhau, thanh nhuyễn kiếm rơi xuống dưới, Lưu Giác xoay người vọt lên, xoay cổ tay, trường kiếm bổ xuống. Thương Tà thuận thế vươn tay, hai chân điểm nhẹ, vọt đến. Lưu Giác vừa đánh trả vừa nói: “Điện hạ hà tất cố chấp đến thế? Phụ vương và mẫu hậu điện hạ đã đầu hàng rồi”.

“Ta tuyệt đối không chấp nhận!”. Khuôn mặt Thương Tà đỏ lựng, bừng bừng nộ khí, quyết định ra tuyệt chiêu. Một làn khói xanh từ ngón tay trở phụt về phía Lưu Giác.

Thành Tư Duyệt mặt biến sắc, phi đến như mũi tên, cánh tay chàng vừa lắc đã thu gọn làn khói vào ống tay, đứng chắn trước mặt Lưu Giác. Thương Tà sững người, loại độc dược này chỉ ngấm vào áo là chết, không vạn bất đắc dĩ chàng ta cũng không giết người bằng cách đó. Sự kiêu ngạo không cho phép chàng ta dùng độc dược để chiến thắng. Ngồi trong bàn tiệc, mấy lần định dùng, nhưng rồi lại kìm chế. Thấy Lưu Giác đã nhận ra thân phận của mình, còn nói phụ vương mẫu hậu đã đầu hàng, hận thù ngàn ngút khiến chàng ta quyết định dùng độc chiêu. Vậy mà Thành Tư Duyệt lại thu hết vào tay áo, độc tính không mảy may phát tác!

Đôi mắt phượng dài đẹp ngút ngàn giận dữ. Thanh kiếm của Thương Tà vẩy nhẹ về phía Thành Tư Duyệt. “Nguyên soái lùi ra!” Thành Tư Duyệt kêu lên, giờ tay chặn lại, hai cánh tay kết thủ ấn, trong chớp mắt vận Phi tuyết công, tung người vọt lên, đánh một chương vào ngực Thương Tà. Thương Tà há miệng, máu phun ra, người rơi xuống tựa con diều đứt dây, ho hai tiếng, đã biết mạch tim bị Thành Tư Duyệt một chương cắt đứt. Nhìn Thương Tà rơi xuống đất, Thành Tư Duyệt sững người, tay run run giơ lên lại buông xuống, ánh mắt dường như hồi hận, như than thở, như buồn thương, không sao rõ nổi.

Tiểu Hạ Mạt bật khóc lao đến: “Thương Tà, Thương Tà, huynh sao thế, huynh đừng dọa muội!”.

Thương Tà trấn tĩnh: “Tiểu Hạ Mạt, chỉ tại ta... ta quá kiêu hãnh...”.

“Huynh đáng kiêu hãnh, huynh là vương tử kiêu hãnh nhất Hạ quốc!”. Cô bé òa khóc, các cô gái trong phòng cơ hồ đều khóc, đây là vương tử quý tộc đẹp nhất trong lòng họ.

Thương Tà cố nở nụ cười: “Nguyên soái, Thương Tà chết trong Tập Hoa lâu, không hề oan ức!”.

“Điện hạ!”. Thành Tư Duyệt thở dài, “Nếu điện hạ hy vọng sau khi điện hạ chết, Minh Nguyệt phu nhân và Hạ hầu sẽ báo thù cho điện hạ, thì hãy quên ý nghĩ đó. Ta, ta vốn không định giết điện hạ...”. Tay chàng vừa buông, một dải lụa vàng rơi trước mắt Thương Tà, bên trên là hàng chữ màu đỏ: “Thương Tà cao ngạo, tất không đầu hàng, nếu nhất quyết chống lại, không lấy muôn dân làm trọng, hãy giết đi!”. Chính là thủ bút của Minh Nguyệt phu nhân, thân mẫu chàng ta.

“Ha ha! Ha... ha ha!”. Thương Tà cười đến tức thở, làn sương trên mặt không biết là mồ hôi hay nước mắt. Mẫu hậu của chàng ta, thánh nữ Hạ quốc, phu nhân cao quý, mọi việc đều lấy dân làm trọng! Ngay đến con trai cũng không cần! Thương Tà đau đớn, nhìn Lưu Giác ánh mắt lại trở nên giễu cợt: “Thanh La công chúa đi theo Sở Nam vào núi, trong núi khắp nơi có vật độc chương khí, khi nguoi...”. Chàng ta thở dốc “... khi nguoi tìm được e chỉ còn xương trắng!”.

Lưu Giác giật mình, Sở Nam tàn ác, đã hận chàng đến tận xương tủy, A La lột vào tay hắn ta, liệu Sở Nam có nương tình hay không, chàng càng không dám nghĩ đến đủ loại vật độc, chương khí trong rừng rậm âm u của Hạ quốc. Nếu không phải đối phó với Thương Tà, chàng đã đuổi theo họ rồi. Lưu Giác nhìn Thương Tà nằm trên đất, lòng hồi hận vì Thành Tư Duyệt đã quá mạnh tay!

“Ha!”. Thương Tà lại khạc ra máu, hận thù trong mắt càng sâu. Sở Nam si mê công chúa Thanh La, quyết không chịu đưa nàng ta làm con tin, hy sinh những cận vệ trung thành nhất, một mình đưa công chúa xuống núi. Nhưng họ sao thoát khỏi những bẫy độc khắp nơi trong núi, bỗng lại thấy đau lòng, mắt liếc đến Thành

Tư Duyệt: “Người giỏi lắm, người làm cho mẫu hậu ta từ bỏ con trai. Người, người lại không sợ độc dược của ta! Người rút cục là ai?”. Máu trong miệng phun ra ướt đầm tà áo.

Thành Tư Duyệt mỉm cười, “Ta không muốn dân chúng Hạ quốc chết bởi chiến họa. Thương Tà, ta càng không để người làm tổn thương nguyên soái! Hạ quốc có thể mất, nhưng người Hạ quốc vô tội! Cớ sao nhất định phải chiến tranh? Ninh quốc nhất thời chưa thôn tính được Hạ quốc, nhưng mười năm, hai mươi năm lẽ nào không làm được?”. Ánh mắt Thương Tà bắt đầu đại dần, chàng ta ngoái nhìn Mã Hoa vẫn đang khóc, những bài son ca cô bé từng hát lại vang bên tai, những ngày đó sao mà đẹp! Thương Tà mỉm cười: “Tiểu Hạ Mạt, muội mãi mãi là bong bóng nước trên mặt Long giang! Ta... ta là Thương Tà của Hạ quốc, không phải Thương Tà của... Ninh quốc...”. Lời vừa đến tức thì tắt thở. “Người đâu, đưa thi thể điện hạ về cung của Hạ hầu!” Lưu Giác trầm giọng hạ lệnh.

“Nguyên soái, xin hãy cho ta... đưa Thương Tà về!”. Tiểu Hạ Mạt nói.

“Được! Chuỗi vòng này A La tặng cô nương, cô nương cứ giữ lấy, sau này nếu không muốn ở lại đây, hãy đến Phong thành tìm chúng ta”. Lưu Giác nhét chuỗi ngọc phỉ thúy vào tay Tiểu Hạ Mạt, nhìn các cô gái mắt đầm nước trong phòng, thở dài: “Bản soái đi trước, mọi người cứ tiếp tục!”.

“Cung tiễn nguyên soái!”. Các tướng quân nhất loạt đứng dậy. Sau khi Lưu Giác đi rồi, các cô gái quý tộc cũng được cho lui. Tập Hoa lâu lại vang lên tiếng nhạc, tiếng cười nói lại ồn ào, bên cạnh các vị tướng quân lại thay bằng các cô gái của Tập Hoa lâu.

“Đang nhớ A La sao?”. Có tiếng Thành Tư Duyệt vang lên phía sau.

Lưu Giác không ngoái đầu: “Huynh quay về Phong thành đi, Phong thành vừa gửi tin báo, con trai huynh được ba tháng rồi, vẫn chưa thấy mặt cha”.

“Con trai ta ta không sót ruột, huynh sót ruột cái gì? Ta phụng chỉ đi tìm công chúa, công chúa chưa về, ta biết ăn nói thế nào?”. Thành Tư Duyệt cười.

Lưu Giác quay lại: “Uống rượu không?”.

Thành Tư Duyệt thông thả nâng ly, trong tay lại cầm một bình rượu khác, “Đặc sản nổi tiếng của Hạ quốc, lão vương gia chắc chắn sẽ thích”.

Hạ quốc mặc dù quanh năm không có mùa đông, gió đêm tháng mười hai cũng se se lạnh. Lưu Giác và Thành Tư Duyệt ngồi trên đỉnh núi uống rượu, khí nóng từ bụng bốc lên. “Rượu ngon!”. Lưu Giác khen, mắt liếc Thành Tư Duyệt, “Ông già nói huynh còn có hiếu hơn ta!”.

Mắt Thành Tư Duyệt sáng lên: “Huynh làm gì có hiếu! Ta thấy, lão vương gia chăm sóc huynh như chăm sóc phụ thân, ông ấy có hiếu với huynh!”.

Lưu Giác cười ha hả: “Hôm nay mới phát hiện hóa ra huynh cũng là người rất hài hước. Huynh nói xem, trước đây khi chúng ta cùng được gọi là ngũ đại công tử Phong thành, tại sao ta không thường xuyên qua lại với huynh?”.

“Chẳng ai phục ai! Thành Tư Duyệt ta văn võ song toàn, mười tám tuổi đã đỗ trạng nguyên, huynh chẳng qua là tiểu vương gia bạt tử!”. Thành Tư Duyệt cố ý bừa môi, tỏ vẻ coi thường.

“Ta còn nhớ trong hôn lễ của Ly vương, ta và Tử Ly còn tổng kết luận đàm về năm công tử Phong thành. Ta khen Tử Ly ưu tú nhất. Câu này nịnh rất hay, Tử Ly là hoàng đế Ninh quốc, hoàng đế của thiên hạ, may mà ta còn chưa dám quá lời nhận mình ưu tú nhất”.

“Thực ra, huynh muốn nói như vậy, cũng may còn chưa nói người đó là ta”. Thành Tư Duyệt cười ranh mãnh.

Lưu Giác cũng bật cười: “Bây giờ ta rất muốn nói như vậy, không biết huynh làm thế nào mà được như thế”.

“Huynh biết rồi?”.

Ánh mắt Lưu Giác lướt qua ngực Thành Tư Duyệt: “Thiên Tường nói đệ ấy rất khâm phục ta, thực ra bản thân ta cũng có phần khâm phục bản thân, có một số thứ ta luôn vô tình nhìn ra được. Bây giờ ta khâm phục hai người, một là ông già ta, hai là huynh”.

Trong mắt Thành Tư Duyệt có một tia nghi ngờ thoáng qua: “Huynh có muốn biết tại sao không?”.

Lưu Giác lắc đầu: “Huynh là huynh đệ của ta, huynh có lý do riêng, không phải mọi chuyện đều phải nói ra”.

Thành Tư Duyệt cười vô cùng bí hiểm, chuyển sang chuyện khác: “Huynh có biết cảm giác của ta khi lần đầu nhìn thấy hai tỷ muội Thanh Phi và Thanh La trong Đào hoa yến không?”.

“Trong Đào hoa yến, huynh cũng nhìn thấy nàng ấy?”. Nhắc đến A La mắt Lưu Giác lại sáng lên.

“Muội ấy rất đặc biệt... ờ, nói là cũng có một chút thông minh, cũng có một chút xảo quyệt, đúng là... giặc! Mới mười hai tuổi đã biết nhường không gian riêng cho tỷ tỷ, một mình bỏ đi, không phải là suy nghĩ của một cô gái nhỏ”. Thành Tư Duyệt nhớ lại. “Lần thứ hai gặp lại trong bữa tiệc ở Đông cung, tiếng đàn đó, không trải qua dâu bể thăng trầm sao có thể hiểu được chân ý của khúc đàn. Muội ấy mâu thuẫn vô cùng, có lúc như một đứa trẻ, có lúc như người trưởng thành”.

“Khi gặp nàng ấy ở Lâm Nam, ta càng có cảm giác chỉ qua một đêm nàng ấy đã hoàn toàn trưởng thành, ngày Đại Tuyết năm đó...”. Lưu Giác cau mày “Có phải hôm nay là ngày Đại Tuyết?”.

Thành Tư Duyệt nhìn chàng: “Nghĩ đến Ly vương ư?”.

“Phải, hôm nay Tử Ly chắc là rất khổ sở!”. Lưu Giác ngửa cổ uống rượu: “Rút cục ta vẫn nợ Tử Ly”.

Thành Tư Duyệt buồn buồn: “Ta đến Biên thành và thảo nguyên đưa thư, hai lần Tử Ly đều không phát hiện ra ta, đều do đang nhớ tới...”.

Hai người không nói nữa, lặng lẽ uống rượu.

Chương 44

Trong vương cung Phong thành, Tử Ly chỉ thấy tứ chi và xương cốt trong người toát ra từng trận hàn khí, từ ngón chân lên tới đỉnh đầu. Mọi chỗ đều đau buốt, toàn thân đã run lẩy bẩy không thể khống chế. Trong tòa điện nhỏ cạnh đại điện đốt một đồng lửa lớn, dưới gầm giường hai lò than cháy rùng rục. Những giọt mồ hôi lớn từ cơ thể chàng chảy ra, rơi “tí tách” xuống giường, bốc lên làn khói đặc, hóa thành hơi nước.

Trong điện chỉ có thủ lĩnh nhân ở bên chàng, liên tục dùng kim vàng truyền nội lực vào huyết đạo của chàng: “Vương thượng, nếu đau quá cứ kêu lên, không sao”. Thủ lĩnh nhân nói

Tử Ly nắm chặt nắm đấm, cơ thể run bần bật, “phập” một tiếng, một mũi kim vàng từ cơ thể bắn ra, cắm thẳng vào xà ngang. Tử Ly nhắm mắt, hơn nửa năm rồi, A La chưa trở về. Chỉ biết nàng ở Hạ quốc, nhưng không thấy người. Những ngày này nàng sống ra sao? Nỗi đau lại dấy lên, vương cung trống vắng như không người, ngay hơi hướng của nàng cũng dần phai nhòa. A La... không bao giờ nhìn thấy muội nữa sao? Tử Ly đột nhiên lại hận chính mình.

Buốt giá này là gì? Từng tắc từng tắc thấm vào xương cốt chàng, đó là đau ư? Hãy để chàng đau! A La của chàng, chính tay chàng đã đẩy nàng vào chốn hiểm nguy! Đáng đời, đau đớn như vậy! Tử Ly không vận công chống lại hàn khí lồng lộn trong cơ thể, cơn đau tê dại ập đến. Chàng hét một tiếng, người nhảy dựng lên, những mũi kim vàng trên người bắn ra. Thủ lĩnh nhân thấy sự chẳng lành, một tay ấn huyết đạo của chàng. Chân khí lọt vào, chàng cảm thấy hàn khí càng mạnh, lồng lộn tung hoành trong cơ thể. Khí huyết lưu thông trong thoáng chốc, lúc Tử Ly tỉnh táo, chàng ngần ngại nói: “Bị miệng ta lại, không để ta kêu!”.

Thủ lĩnh nhân nhét miếng gỗ mềm vào miệng chàng: “Vương thượng, hãy nghĩ đến những điều tốt đẹp, nghĩ đến những chuyện khiến vương thượng vui”.

Tứ chi chàng bị khóa chặt vào giường, sự gò bó giúp chàng chống lại cảm giác đau đớn như đâm chích toàn thân. Nghĩ đến những chuyện tốt đẹp, chuyện vui vẻ ư? Những ngày vui vẻ ở bên A La vụt hiện trước mắt.

Ven sông, một tiểu công tử khôi ngô, mắt lóng lánh.

“Ta bảo người hầu dắt ngựa đợi ở đây, Sơn đệ, đệ có biết cưỡi ngựa không?”.

Đó là lần đầu tiên nàng ấy cưỡi ngựa sao? Nép vào lòng chàng run run.

“Đệ nghĩ, Thiên Phong lâu nên nhắm vào những người có tiền đã chán ngấy thịt cá, mình nên làm những đồ thanh đạm để họ đổi món. Hương vị đó chắc chắn khác xa cao lương mỹ vị”.

“Đại ca, nếu có cơ hội, đệ sẽ vào bếp làm mấy món để đại ca thưởng thức, đảm bảo ca vừa nếm đã mê ngay!”.

Dáng điệu lắc đầu lúc bình phẩm món ăn sao mà tinh nghịch đáng yêu. Lúc đó mình nghĩ gì? Nếu mình thích đàn ông nhất định đưa nàng ấy về phủ.

“Đại ca, lần sau có thể đưa đệ đến những tửu lâu nổi tiếng khác không? Thưởng thức món ngon là sở thích hàng đầu của đệ”.

Nàng ấy nhìn chàng cầu khẩn, ánh mắt long lanh, đó là lần đầu tiên nàng ấy cầu khẩn mình, mình không kịp nghĩ, nhận lời ngay: “Sơn đệ, đệ có biết khi đệ nhìn với bộ dạng thế này, không một ai có thể từ chối đệ không?”.

Bắt đầu từ lúc đó, mình đã có ý với nàng ấy. Ánh mắt Tử Ly dần phân tán, chìm vào ký ức. Thủ nhân lẳng thờ phào, chỉ cần phân tâm, đêm nay vương thượng sẽ dễ qua, rồi thủ lĩnh nhân lập tức đứng sang một bên không dám quấy rầy.

“Đệ cần một nghìn hai trăm lạng bạc, huynh có cho không... phải trả ơn đệ chứ! Cứu mệnh huynh kia mà, mệ gần chết! Mệnh của huynh đáng một nghìn hai trăm lạng chứ... đệ không tham đâu... một nghìn hai trăm lạng, chúng ta tiền bạc sòng phẳng, sau này không ai nợ ai... đệ biết võ công, lại mới quen nhau, huynh nghi ngờ cũng là chuyện thường. Nhưng đệ lại không thích... không có tiền đi một

bước cũng khó, có tiền đi khắp thiên hạ! Tiền bạc thật tốt, yêu bạc có nghĩa là yêu cuộc sống”.

Nàng ấy luôn thẳng thắn như vậy, chưa bao giờ vòng vo. Thích và không thích luôn phân định rạch ròi. Mình muốn chăm sóc nàng ấy, sủng ái nàng ấy, lúc đó đã hỏi nàng ấy: “Sơn đệ, đại ca chăm sóc đệ được không?”. Nàng ấy vội lảng sang chuyện khác, có phải nàng không hiểu thật không?

Nàng ấy giúp mình trải nghiệm cảm giác bay lên không, nàng ấy nói con người ta phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Nàng ấy không nhận lời mình, bởi vì biết mình đã có Cố Thiên Lâm. Đường như Tử Ly không thể chịu đau đớn hơn nữa, toàn thân như rơi vào hố chông, chông cắm khắp người, kéo lên lại ném xuống, chàng há mồm muốn rên nhưng mọi âm thanh đều bị miếng gỗ chặn lại.

A La nói: “Quen huynh muội thật may mắn, muội không nghĩ ở đây có thể gặp người đàn ông tốt như huynh”.

A La nói: “Mắt huynh rất sáng, sáng như sao trời...”.

A La nằm trên đùi chàng ngủ, thảo nguyên đầy sao, gió đêm mang hơi lạnh, cơ thể ấm áp của nàng, mùi hương thoang thoảng.

Tử Ly lại thả lỏng cơ thể. Thật là một đêm tuyệt đẹp, sau đêm đó, trong yến tiệc ở Đông cung, mình không dám mạo hiểm, gương mặt đứng nhìn Lưu Giác đưa nàng ấy đi... đêm tân hôn, đôi mắt Cố Thiên Lâm... trong rừng trúc tương phủ... Giọng nói như tiếng chuông bạc, gọi... đại ca... đại ca... đại ca...

A La đang gọi chàng, chính là A La, nàng ấy trở về rồi ư? Khắp người Tử Ly toát đầy mồ hôi, lửa trong điện rừng rực, chỉ có thủ lĩnh nhân đứng cúi đầu một bên. Nàng ấy vẫn chưa quay về, nàng ấy chết ở Hạ quốc rồi chăng? Một luồng khí nóng lại ép tới, cả người chàng như miếng thịt hơ trên lửa, cảm giác thiêu đốt từng trận xông đến, da bị nung đốt đau rụng rời, hàn khí trong người lỏng lộn tung hoành. Tứ chi bị trói cứng đờ, trong đầu chỉ văng vẳng một cái tên, khoảnh khắc thủy hỏa tương khắc ấy bỗng vang một tiếng xì, khói xanh bốc lên, liên tiếp đóng dấu vào da thịt chàng.

“Muội chỉ coi huynh như đại ca... muội thích Lưu Giác... muội thích Lưu Giác...”. Mắt A La ngấn nước.

“Huynh đối với A La cũng chỉ như thế thôi sao? Huynh đã yêu nàng ấy, thương nàng ấy đến thế, lẽ nào để A La chịu tội phạt làm thiếp?”. Lưu Giác nói.

Một tiếng khô khốc vang lên, miếng gỗ trong miệng Tử Ly vỡ đôi, chàng thét lên thê thảm rồi ngất đi.

Bên ngoài điện Cổ Thiên Lâm nước mắt giàn giụa. Nàng đứng bên ngoài mấy canh giờ, bên trong vẫn không có động tĩnh, bỗng một tiếng kêu thét, đột ngột và thảm thiết khiến nàng giật mình, bất chấp tất cả lao vào điện. Một đám cung nhân quỳ ngăn lại: “Nương nương, chúa thượng đã có chỉ, bất kỳ ai cũng không được vào!”.

Giọng Cổ Thiên Lâm run run, mắt đỏ hoe: “Cút!”. Lời vừa thốt ra, đã thấy kinh ngạc, nàng trở nên thô lỗ mắng chửi người khác từ lúc nào? Rồi không kịp nghĩ nhiều, nàng đẩy cửa điện đi vào.

Tử Ly, phu quân của nàng, hoàng đế của nàng. Cổ Thiên Lâm bịt chặt miệng không để bật ra tiếng khóc khi nhìn thấy chàng yếu ớt, không một ai giúp đỡ như vậy. Nàng bước nhanh lại, thủ lĩnh nhân quỳ xuống nói: “Nương nương, nếu vương thượng có dặn bất kỳ điều gì, nương nương nhớ nghe theo”. Nói đoạn đưa mảnh khăn khô cho nàng.

Cổ Thiên Lâm vừa bước vào điện nội đã nóng toát mồ hôi. Nàng nhìn Tử Ly, nhẹ nhàng lau mồ hôi cho chàng, cẩn thận làm ướt môi chàng. Chạm vào da thịt chàng lạnh buốt, nước mắt nàng lại ứa ra.

Tử Ly dần dần hồi tỉnh, thì thầm: “Đừng khóc, A La, đừng khóc...”.

Cổ Thiên Lâm một tay bịt miệng mình, một tay lau mồ hôi cho Tử Ly.

“A La, muội đã trở về rồi ư?”. Tử Ly đột nhiên mở mắt. Hơi nóng mịt mờ, nàng ấy ngồi khóc bên chàng. Nàng ấy cũng khóc vì chàng ư? Chàng cố mỉm cười: “Không đau, A La, đại ca không đau!”.

Cổ Thiên Lâm cuối cùng bật khóc, toàn thân run bần bật.

Tử Ly muốn ôm nàng, nhưng không đủ sức, giọng chàng lo lắng: “Đại ca không ép muội, A La muội đừng đi!”.

Cố Thiên Lâm phục trên người chàng nức nở, không nói điều gì.

Thân hình nàng ấy vẫn mềm mại như thế, ấm áp như thế. Tử Ly cảm thấy khí lạnh đang thoát khỏi cơ thể chàng, khóe miệng chàng ần nụ cười: “Đại ca mệt quá, A La muội ngồi bên ta để ta ngủ một lát... rồi mình đến thảo nguyên dựng trướng, ngắm sao...”. Giọng chàng nhỏ dần, rồi tắt hẳn.

Cố Thiên Lâm cuống quýt: “Vương thượng!”.

“Nương nương đừng gọi!”. Thủ lĩnh nhân nhìn ra ngoài trời, cũng đã ổn, “Qua rồi, xin nương nương lánh đi, vương thượng không sao!”.

Cố Thiên Lâm vừa bước ra vừa ngoái nhìn rồi rời khỏi cung.

Thủ lĩnh nhân cúi đầu, nhanh chóng ôm Tử Ly thả vào thùng nước thuốc, nửa canh giờ sau nhấc ra, gọi cung nhân: “Đưa vương thượng về tẩm cung, đừng làm phiền, để vương thượng ngủ đến ngày mai là ổn”.

Sở Nam cuối cùng vẫn không nỡ để Thương Tà đưa A La ra làm con tin, mấy chục binh sĩ liều chết ngăn cản Thương Tà để Sở Nam đưa A La xuống núi. Không lâu sau, đại quân của Lưu Giác bao vây sơn trang. A La lại thở dài nhìn Sở Nam kéo mình đi.

Sở Nam nhờ võ công cao cường, không hề bị thương, vừa kéo A La vào một hẻm núi không lâu, chướng khí trong hẻm nặng dần, hắn hít mấy hơi, ngực buồn nôn khác thường, nín thở vận tinh lực cuối cùng cố ra khỏi hẻm núi. Vừa vào một khu rừng rậm, lực khí đã tiêu hao hết, người hắn đổ ập xuống.

Suốt dọc đường, Sở Nam vẫn nắm chặt tay A La, lúc này cơ thể to cao đổ xuống, A La cũng bị kéo ngã. Lát sau nàng bò dậy, trong rừng ánh sáng yếu ớt. A La lặng lẽ nhìn về phía đỉnh núi nơi có Hắc Phong trang lò mờ trong đêm, nhìn Sở Nam ngã ngất, mình tự do rồi sao? Có thể nhân cơ hội này trốn đi chăng? Tim nàng đập dữ dội.

Chỉ chạy vài bước nàng đã dừng lại. Thương Tà muốn dùng nàng để uy hiếp Lưu Giác. Sở Nam bất chấp cương quyết chống lại, đưa nàng xuống núi. Bây giờ nàng lại bỏ mặc hắn để chạy một mình sao được? Nghĩ đến cảnh Sở Nam lấy thân che mưa cho nàng trong rừng, lúc ở Hoài thành đã muốn thả nàng đi, nghĩ đến cảnh hắn ta xông vào nhà lao cứu mình, nghĩ đến chuyện hắn đã hy sinh mấy chục cận vệ trung thành nhất để cứu mình...

A La từ từ quay lại, ngồi bên Sở Nam, cố ép mình không nghĩ đến Lưu Giác, nếu Lưu Giác biết nàng có cơ hội thoát thân nhưng lại bỏ qua, còn ở lại chăm sóc Sở Nam, không biết chàng buồn đau, thất vọng thế nào. Nàng thở dài, cúi xuống lật người Sở Nam, thấy trên mặt hắn đã bị phủ lớp khí đen.

“Khe núi ở đây thỉnh thoảng có chướng khí bay ra, rất tồi, cho nên mới gọi là Hắc Phong trang”. A La nghĩ đến lời nói của Tiểu Hạ Mạt. Có lẽ Sở Nam đã bị trúng độc chướng khí, nhưng tại sao mình lại không việc gì? A La cũng không hiểu. Nàng rút ra từ thắt lưng Sở Nam dụng cụ đánh lửa rất tinh xảo, gom cành lá khô đốt một đồng lửa lớn, lửa gặp gió liền cháy bùng lên.

Trời đã tối, khu rừng càng âm u hơn. A La nhìn Sở Nam, lấy thanh đoản kiếm của hắn, nhìn thấy xung quanh có bụi tre, liền chặt một đoạn làm ống nước, lắng nghe tiếng nước chảy, cầm ống đi về phía đó.

Mới đi hai bước, nàng đã sợ toát mồ hôi, trước mặt có con rắn lớn nằm cuộn tròn, trong rừng rậm đa phần là rắn độc. Nàng cảm thấy mồ hôi vã đầy lưng mình. Con rắn chợt ngóc đầu phun phì phì về phía nàng, A La nhìn nguồn nước phía trước, lại nhìn con rắn, nàng đứng yên không nhúc nhích. Một lát sau, con rắn không tấn công nàng nữa, từ từ bò đi, A La thở phào, vội đi lấy nước, chạy một mạch trở về.

Vừa đến cạnh Sở Nam nàng đã giật mình nhảy lên, có mấy con côn trùng nào đó đang bò trên người Sở Nam. A La sợ phát khóc, lấy hết dũng khí, dùng cành cây cháy đuổi chúng, côn trùng sợ lập tức bò đi. Nàng cúi xuống nâng đầu Sở Nam, định cho hắn uống nước. Vừa nâng lên, lại có mấy con côn trùng nữa từ trong tóc Sở Nam bò vội ra, chúng linh đi thật nhanh, dường như sợ chạm vào

người nàng. A La kinh ngạc, bạo dạn giơ tay lại gần một con côn trùng đang ra sức linh thật nhanh, con côn trùng càng bò nhanh hơn.

A La nhìn tay mình, đột nhiên nhớ ra, vào ngày hôn lễ, nàng đã ăn đóa hoa Sương nguyệt do Minh Châu đưa đến. Thì ra mình có thể tránh được bách độc thật, cho nên mới không bị trúng độc chướng khí? Nàng phấn khởi cười, hay lắm, vậy là mình đã có vũ khí phòng thân.

Dưới ánh lửa bập bùng, màu đen trên mặt Sở Nam ngày càng đậm hơn, có lẽ vừa rồi nằm ở đây lại bị độc trùng nào đó cắn. A La trầm nghĩ, liệu máu mình có thể giải độc không nhỉ? Nàng cầm đoản kiếm lơ lửng trên lửa, nhìn lưỡi kiếm sắc, suy nghĩ, nên cắt chỗ nào? Nàng rất sợ đau, đọc sách thấy viết những người từng luyện khí công, tập võ dù bị thương cũng không thấy đau, đó là sách viết vậy, nhưng đến khi thật sự phải rạch lấy máu nàng lại sợ.

Ướm hết chỗ này đến chỗ khác, cuối cùng A La dùng ngón tay vuốt lưỡi kiếm, thấy đau buốt tận óc, bỏ kiếm đưa tay lên miệng thổi phư phư. Thấy ngón tay đã ứa máu tươi, nàng vội bóp miệng Sở Nam nhỏ máu vào.

Sở Nam đang mê man bỗng cảm thấy một mùi thơm tràn trong miệng, thần trí hơi tỉnh, miệng vô thức há ra, ngậm đầu ngón tay A La, tham lam mút thứ chất ngọt đó.

A La mừng rỡ vuốt mạnh ngón tay dồn máu xuống. Miệng lẩm bẩm: “Có thể cứu được người chứ? Cứu được người là chúng ta hòa”.

Sở Nam dần dần tỉnh lại, cảm giác buồn nôn đã hết. Thấy trong miệng có vị ngọt, như thể đang ngậm thứ gì. Hắn khẽ mở mắt, nhìn khuôn mặt như ngọc tạc của A La đắm mê hơi nhấp nhòa trong ánh lửa đỏ.

Thấy Sở Nam đã tỉnh, A La thở phào, rút tay về, cảm thấy đau đau, Sở Nam lại như người, ngậm chặt tay nàng không chịu buông.

“Này, người há miệng ra!”. Sở Nam bỗng nắm cổ tay nàng, mút mát những ngón tay, cảm thấy đầu lưỡi giòn ngọt. A La người run run, vùng mạnh ra. Sở

Nam há miệng, cầm tay nàng rồi nhìn vết thương trên đầu ngón tay: “Thì ra máu của nàng có thể giải độc! Sao keo kiệt thế? Chỉ rạch một tý ở đầu ngón tay?”.

A La đỏ mặt, thầm nghĩ, nếu là Lưu Giác, mình đâu có suy đi tính lại đắn đo như thế, mình sẽ lập tức cắt động mạch cổ tay để chàng tắm trong đó, để chàng mau tỉnh lại cũng được.

Sở Nam buông tay A La, nàng cúi đầu không nói, trong lòng lại căng thẳng, Trần quốc đã mất, Hạ quốc đầu hàng, Sở Nam sẽ ra sao? Giết Lưu Giác, giết Ly vương tìm cách phục quốc? Sở Nam nhắm mắt lặng lẽ vận công, khi mở mắt, sắc mặt đã hồng hào trở lại: “Tại sao lại cứu ta?”.

“Như vậy chúng ta sẽ hòa! Trước đây ngươi cũng chưa bao giờ làm tổn thương ta, lại cứu ta từ tay Thương Tà!”. A La vừa cho thêm củi vào lửa vừa nói.

“Không sợ ta tỉnh lại sẽ giết nàng, hoặc dùng nàng để ép Lưu Giác ư?”. Sở Nam mặt chợt biến sắc, nói dần từng chữ: “Ta thề quyết giết hắn!”.

A La kinh ngạc, hắn là con sói hoang hay sao? Nàng cố nói giọng bình tĩnh: “Ngươi có đoàn hoàng tử thí với chàng không?”.

Sở Nam nghĩ đến vương huynh chết thảm dưới kiếm của Lưu Giác, nghĩ đến nỗi đau mất nước, căm hận nói: “Đối với hắn, ta không từ thủ đoạn!”.

A La khẽ nói: “Thì ra ta đã cứu nhầm người nhưng ta cũng không hối hận, từ nay ta không nợ ngươi nữa”.

Cành cây khô cháy nổ lép lép. A La ngồi bên đống lửa ngẫm nghĩ, độc trùng sợ mình, vậy là mình yên tâm bèn dựa vào thân cây nhắm mắt ngủ. Sở Nam nhìn khuôn mặt có phần tiều tụy của nàng, lòng hơi xao động. Đêm trong núi rất lạnh, Sở Nam đứng dậy ôm nàng lại gần đống lửa, ngắm nhìn nàng, ánh mắt dần trở nên dịu dàng, lòng bỗng lâng lâng cảm giác bình yên.

Sáng hôm sau, A La tỉnh giấc, mùi thơm đã xộc vào mũi. Sở Nam nhìn nàng cười: “Xong ngay đây!”.

Hắn đang nướng cá. A La thấy đói, nói: “Ta ra suối rửa mặt!”. Sở Nam không ngăn cản, A La đi đến ven suối, rừng núi ban ngày khác hẳn ban đêm, khắp

nơi rộn ràng sức sống, chim hót vang, hoa thơm ngát. Nàng ngoái nhìn Sở Nam đang quay lưng nướng cá, lại nhìn về Hắc Phong trang, lòng đã bay đến đó. Sở Nam đã không sao, bây giờ mình có thể trốn được chưa?

“Nàng đã bỏ lỡ cơ hội, bây giờ không thoát được đâu”. Giọng Sở Nam vọng đến, “Cá chín rồi, mau ăn thôi!”.

A La thở dài: “Người định đưa ta đi đâu?”.

“Không đi đâu, ở trong núi này, đợi Lưu Giác đến!”.

A La không nói gì, trở về ăn cá.

Sở Nam đưa cho nàng một miếng lá chuối, trên đó đầu và đuôi cá đã bỏ đi, chỉ còn mình cá béo múp: “Ăn cẩn thận, không biết cá này có nhiều xương không!”.

A La ngẩn người, cúi đầu lặng lẽ ăn. Sở Nam cười: “Nàng cảm động phải không? Các ngón chiều chuộng đàn bà thế này ta còn nhiều lắm!”. A La ồ một tiếng, “Chưa bằng Lưu Giác, nếu là chàng, chàng sẽ cẩn thận rút hết từng cái xương rồi mới đưa cho ta!”.

Mặt Sở Nam biến sắc: “Hả? Vậy sao nàng vẫn ăn?”.

“Ăn no mới có tinh thần xem hai người tỷ thí!”.

“Còn xem Lưu Giác chết dưới kiếm của ta thế nào!”. Giọng Sở Nam hằn học.

Đoàn binh mã của Minh m cuối cùng đã tìm thấy bọn họ, phát tín hiệu, Lưu Giác đích thân dẫn một vạn binh sĩ đến, bao vây khe núi.

Đêm đến, từ trên cao nhìn xuống, dưới chân núi, lửa lồm đóm như sao. A La nhìn thấy cười hờn hờ, đến khi Sở Nam hét lên: “Còn cười nữa, ta giết!” nàng mới ngồi yên.

Mỗi ngày đều có hai binh sĩ mang đồ lên núi. Đồ ăn, đồ mặc đều có, hôm nay còn mang đến một cái bô sơn vàng khắc hoa, binh sĩ này nói: “Nguyên soái

nhấn, nếu công tử Sở Nam thích, nguyên soái sẽ lập tức sai người dựng hai ngôi nhà trên núi, công tử có thể thoải mái ở đến lúc đồng ý thả công chúa”.

A La cười đến đau bụng, Sở Nam đột nhiên nổi đóa, một chân đá bay cái bô, nói với binh sĩ: “Hãy bảo Lưu Giác đến, chỉ đi một mình!”.

A La thôi cười, mắt không nhìn Sở Nam, lại nhìn theo binh sĩ đang đi xuống núi. Sở Nam bước hai bước đến gần, tóm cầm nàng, kéo quay lại: “Nhìn ta! Nàng nói đi, nếu Lưu Giác lên núi, nhìn thấy ta và nàng thân mật hẳn sẽ thế nào?”. Mắt Sở Nam vẫn tia máu, dữ tợn như mắt thú hoang, nhìn rất đáng sợ. A La lặng người, nếu hẳn cưỡng bức nàng thật... chắc nàng không thể kháng cự. A La ngẩng đầu tung chân đá.

Sở Nam cười, giơ tay chặn lại: “Thật không biết lượng sức mình!”. Tay đã lần đến vạt áo nàng.

A La nhắm mắt, cười: “Ngươi sẽ không làm tổn thương ta đâu”.

Tay Sở Nam run run: “Tại sao? Lưu Giác tiêu diệt đất nước ta, giết chết vương huynh của ta, có sao ta không làm tổn thương người hẳn yêu nhất?!”.

“Bởi vì trước nay ngươi chưa bao giờ làm tổn thương ta, từ khi bắt ta ngươi hoàn toàn chưa hề làm tổn thương ta”. A La nhắm mắt, bình tĩnh nói: “Dù ta gây sự thế nào, ngươi giận đến mấy cũng chưa bao giờ ra tay với ta... trong đêm mưa, ngươi lấy lưng chắn mưa cho ta, ngươi muốn thả ta đi, không để ta làm con tin của Trần quốc, cho dù đến rừng núi, kiếm được con cá ngươi cũng dành cho ta phần ngon nhất... bây giờ ngươi giết ta đi, nếu có thể bình đẹp nổi oán hận trong lòng ngươi, ta chết thay Lưu Giác, ta trả mạng cho ngươi!”.

Sở Nam kinh ngạc, nhìn nàng dăm dăm. Những ngày trốn chạy trong rừng, nàng đã tiêu tụy đi nhiều. Bỗng lại nghĩ đến bao đêm, sợ nàng kinh động hẳn đã thận trọng ôm cho nàng ngủ, nàng co người trong lòng hắn, lằm bằm trong giấc mơ, ngoan ngoãn như con thỏ, tỉnh dậy thấy hắn ôm mình, lại ngoác mồm mỉm cười. Lòng cay đắng, Sở Nam cất tiếng cười, tiếng cười sảng sặc điên loạn vang vọng trong núi.

Lát sau, Sở Nam thôi cười, mặt đanh lại: “Nàng nhầm rồi, ta đã hối hận, hối hận đã không nghe theo lệnh của vương huynh, đưa nàng làm con tin, nếu đêm đó ta không thả nàng đi... Nếu ta ở lại Hoài thành, quân Trần tuyệt đối không thể bỏ thành, để Lưu Giác dễ dàng chiếm vị trí hiểm yếu! Bây giờ ta bắt nàng, chính là chờ đợi ngày hôm nay, chờ khi Lưu Giác một mình lên núi, ta đưa nàng làm con tin, để hắn xót thương, cuối cùng chết dưới lưỡi kiếm của ta! Ta không làm tổn thương nàng là bởi vì Sở Nam ta cho dù ác tâm ra tay bạo liệt cũng không giết nữ nhi yếu đuối không sức kháng cự! Hôm nay nàng sẽ thấy Lưu Giác chết trước mặt nàng thế nào!”.

A La định nói nhưng Sở Nam đã giơ tay điểm huyệt: “Xin lỗi Thanh La, thứ gì ta không có được, hắn đừng hòng có được. Ta muốn giết hắn, không ai cản được ta!”.

Lưu Giác từ từ lên núi, thân vận áo dài đen rộng, eo thắt đai ngọc, gió núi lồng lộng, nụ cười khiến khuôn mặt tuấn tú của chàng càng rạng rỡ, tựa như đi hò hẹn với tình nhân chứ không phải đối diện với cuộc đấu một sống một chết. Cuối cùng sắp được gặp A La, chàng không sao kìm được niềm vui, với Sở Nam chàng không quá bận lòng.

Lên đến núi, Sở Nam cầm kiếm dáng nhàn tản đứng cạnh A La, mỉm cười với chàng: “Ta vẫn luôn muốn tỷ thí với người một trận, nàng ta chẳng qua là môi nhử!”.

Lưu Giác không trả lời, mắt không rời A La, chàng nhìn nàng, nhưn mày, nàng vừa gầy vừa bần, nhưng chàng nhìn không chán, ánh mắt lộ vẻ nôn nóng, dường như bức mình vì Sở Nam đứng đó khiến chàng không thể đến gần nàng. Bàn tay Sở Nam nắm chặt thanh kiếm đến phát run.

A La cũng cười với chàng, miệng hé mở, nhưng không nói được. Lưu Giác đứng trước mặt nàng, một vẻ đẹp nam nhi ngời ngời, vẻ đẹp bẩm sinh, vận bất cứ trang phục nào cũng đẹp. Thực ra Tử Ly cũng rất tuấn tú, còn có khí chất hơn cả Lưu Giác. Sở Nam cũng không tồi, lại rất đàn ông. Tại sao nàng lại thích Lưu Giác? A La dường như quên cảnh ngộ nguy hiểm trước mặt, từ ánh mắt đầu tiên

nhìn thấy chàng, tim nàng đã đập rộn rã, trong lòng nàng, trong mắt nàng chỉ có chàng, không nghe thấy bất kỳ âm thanh nào khác. Nàng đứng ngây như gỗ, mắt mơ màng tựa hồ nhìn Lưu Giác, tựa hồ không. Lưu Giác nhìn nàng, lòng quặn thắt môi vẫn cười: “Người hại nàng ấy một, ta sẽ bắt người trả mười”.

“Tốt!”. Sở Nam cười, “Ta biết, trận tỷ thí trước người chưa dùng hết sức, Ly vương muốn tiêu diệt Trần quốc, muốn thống nhất thiên hạ, mới để người che giấu thực lực, cũng không trách người. Thiên hạ nhìn vào, ai cũng tưởng chiến tranh là do hai nước Trần, Hạ không biết tự lượng sức gây ra, công chúa là do ta hiếu sắc nảy lòng tham bắt cóc, trận này Ninh quốc xuất binh danh chính ngôn thuận. Ly vương trẻ tuổi nhu mì như một thư sinh vậy mà lại che được mắt thiên hạ! Ha ha!”.

Lưu Giác thông thả nói: “Ý người là, người có thể bắt cóc A La là do Ly vương dung túng?”.

Sở Nam hất hàm: “Sau trận chiến Mai sơn, ta không còn coi thường người nữa. Người đoán được rồi, hà tất phải dốc sức vì người đó?”.

“Người chỉ nhìn đám lông mà không nhìn thấy cả con báo, Ly vương yêu A La không kém ta!”. Nụ cười của Lưu Giác vẫn không đổi, “Hãy thả A La, để ta khỏi phân tâm!”.

“Ha ha!”. Sở Nam cười lớn: “Người tưởng có thể đấu công bằng một trận hay sao? Ta muốn lấy nàng ấy để ép người”.

“Vậy người muốn thế nào?”. Lưu Giác bình tĩnh hỏi.

Đúng, mình muốn thế nào? Sở Nam cười cay đắng: “Chẳng thế nào cả, ta sẽ chặt một tay nàng ấy trước, sau đó lại đấu với người, nếu người thắng nhanh, nàng ấy còn chưa chết, nếu người không thắng được, hãy đợi chúng kiến nàng ấy chảy đến giọt máu cuối cùng!”.

Lưu Giác lùi lại, quan sát kỹ Sở Nam, miệng lại mỉm cười: “Vậy thôi, không đánh nữa, ta sẽ điều cung thủ giỏi nhất bắn chết hai người, để ta nhìn khỏi buồn, nàng ấy cũng chết nhẹ nhàng. À không, ta sẽ đích thân ra tay, hãy tin ta, tài bắn tên của ta cũng không tồi!”.

Cặp mày rậm của Sở Nam cau lại, mắt nhìn Lưu Giác, lại nhìn A La, kiếm trong tay bắt thần vung lên hướng vào A La. Lưu Giác hét kinh hoàng, “Dừng lại!”.

Sở Nam cười sảng sặc thu kiếm về: “Ta còn tưởng ngươi thực sự không tiếc!”. Trong mắt hấn hận thù lại bùng lên, người này đã giết vương huynh của hấn, tiêu diệt Trần quốc của hấn, “Lưu Giác, ngươi chết hay là nàng ta chết?”.

A La trấn tĩnh lại, ánh mắt nhìn Lưu Giác thật bình yên, trong lòng nàng vang lên tiếng nói, Sở Nam nếu muốn giết nàng, đã sớm ra tay rồi, hà tất đợi đến bây giờ?

“Ta chết, vương huynh của ngươi cũng không sống lại được, Trần quốc cũng không thể phục quốc”. Lưu Giác nói.

“Đúng, ta biết”, Sở Nam đau đớn, liếc nhìn A La, hét to: “Ra tay đi, muốn cứu nàng ấy, hãy đấu với ta! Nếu ngươi chết dưới kiếm của ta, ta sẽ đưa nàng ấy đi!”.

Lưu Giác nhìn A La, ánh mắt gặp nhau, càng như hút chặt. Sở Nam nghiêng rặng, vung kiếm về phía Lưu Giác, ánh kiếm lóe lên trong ánh mắt kinh hoàng của A La. Lưu Giác trở tay chặn lại, người vừa lắc, kiếm vung ra, như luồng gió núi thốc vào đối phương.

Sở Nam dốc hết tinh lực, hét to nghênh đón. Hai người đều là cao thủ, không lâu sau, A La nhìn hoa mắt, chỉ thấy hai bóng người bay qua bay lại, kiếm đập vào nhau phát ra những âm thanh chói lùa lạnh người.

Kiểm pháp của Lưu Giác đột nhiên thay đổi, tỏa ra ám khí. Sư phụ từng nói, không bắt đắc dĩ không được dùng Phi tuyết công, đòn này quá hiểm, khi luyện đến tầng thứ bảy, tấn công đối thủ, đối phương không chết cũng trọng thương. Sở Nam mạnh ở nội lực tinh thâm, đoạn kiếm khua lên, toàn ra những đòn giết người. Hai người ăn miếng trả miếng, không ai có độc chiêu hạ gục đối phương. A La không muốn Sở Nam chết, càng sợ Lưu Giác bị thương, đứng một bên quan sát thần kinh căng thẳng, đầu muốn vỡ tung.

Sở Nam luôn cảm giác, kiếm pháp của Lưu Giác có gì rất giống kiếm pháp của người bịt mắt mấy lần giao thủ với hắn, lòng chấn động, xoáy người vọt lên, đoản kiếm vung lên phát ra âm thanh xé rách bầu trời. Thầm nghĩ, Lưu Giác cũng sẽ giơ tay đỡ giống như phản ứng của người bịt mắt, Sở Nam mỉm cười, ta sẽ dùng chiêu như lần thích trúng người bịt mắt, quá nửa phần nắm chắc sẽ đánh trúng Lưu Giác. Chính trong khoảnh khắc ánh kiếm vụt lóe như sét đánh, hắn liếc A La, thấy vẻ kinh hoàng trong mắt nàng, nhưng ánh mắt đó chỉ đắm đắm dán vào Lưu Giác, không hề để tâm đến mình. Nỗi đau đột ngột bạo phát, từ từ lan tỏa, nhất kiếm bổ xuống dường như thiếu nội lực.

Lúc này kiếm của Lưu Giác đã đâm tới, Sở Nam đang mãi nhìn A La, ánh mắt âm thầm như lưu luyến, như giải thoát, cơ thể đã đón trọn ánh sáng đường kiếm đó. Trường kiếm của Lưu Giác không kịp rút về, thuận thế đâm vào người Sở Nam. Chàng sửng người buông tay. Sở Nam không trả đòn giống như tự sát, khiến chàng xiết đổi kinh ngạc.

Sở Nam cầm kiếm loạn choạng mấy bước, đứng vững, nhìn thanh kiếm trước ngực, thét một tiếng rút ra, người mềm dần từ từ gục xuống.

Lưu Giác lao đến bên A La, giải huyết đạo, một tay ôm ghì nàng vào lòng, giọng hôn hên: “A La, A La! A La...”.

Cổ họng A La tắc nghẹn, hay tay ôm chặt Lưu Giác, nhắm mắt hít mùi cơ thể chàng. Nàng muốn nói với chàng nhưng lại không biết nói gì, chỉ ép chặt vào chàng.

Sở Nam nằm trên đất. Máu cơ hồ sắp cạn, hắn ngược mắt nhìn mây trắng phiêu du trên trời, lòng đột nhiên yên bình lạ thường, thì ra chờ đợi cái chết cũng không đau khổ đến thế, những suy tính và tham vọng từng đeo bám lúc này tiêu tan vô hình vô ảnh. Trên khuôn mặt gan góc, nụ cười đau đớn thoáng qua, thì ra hắn vốn nhẫn tâm, vậy mà có lúc lòng mềm như nước. Cuối cùng vì một người con gái hắn không còn lòng dạ tranh đoạt thiên hạ nữa.

A La đột nhiên nghĩ đến Sở Nam, vùng khỏi tay Lưu Giác chạy đến, Lưu Giác ngậy người nhưng cũng không ngăn cản. A La quỳ bên Sở Nam, mỉm cười:

“Sở Nam, cảm ơn!”. Giọng nàng nghẹn ngào, những giọt nước mắt lớn rơi xuống mặt Sở Nam.

Cặp mắt thất thần chờ đợi của Sở Nam lại lóe sáng.

“Công chúa của ta, về nhà đi! Nàng, nàng quả rất đẹp...”. Sở Nam nhìn nàng, bắt đầu thở dốc: “Bắt đầu từ đêm đó... ta đã... không thể quên... nụ cười... của nàng...”.

A La cúi đầu, mắt đầm lệ đau đớn nhìn vào đôi đồng tử giãn dần của Sở Nam, khuôn mặt trắng dại chập chờn nhòe dần trước mắt nàng.

Đốm lửa từ hai đồng tử của Sở Nam lóe lên lần cuối, môi mấp máy những âm thanh đứt quãng

“Công chúa...đã... khóc...vì ta... vậy là... ta đã... mãn nguyện”.

Đốm lửa đó lóe lên lần cuối rồi tắt hẳn.

Tay run run, A La khẽ vuốt đôi mắt đã bình yên đó, đầu ngón tay ươn ướt. Trên khuôn mặt mà sự sống vừa rời đi, vẻ viên mãn thanh thản khiến những đường nét gồ ghề đầy nam tính trở nên dịu dàng. A La sững người. Sở Nam... nếu độc ác với ta hơn một chút, nếu người đừng tốt với ta như thế, nếu người không... thì tốt biết bao!

Lưu Giác từ từ đi đến, nhẹ nhàng kéo nàng đứng lên: “Chúng ta sẽ an táng anh ta chu đáo!”. Cuối cùng A La bật khóc thành tiếng. Nỗi xót xa cho Sở Nam, nỗi nhớ Lưu Giác, những khổ cực trong mấy tháng ròng đều bật ra cùng tiếng khóc. Lưu Giác chỉ không ngừng gọi tên nàng, để mặc nàng túm chặt áo chàng, nước nở khôn nguôi.

Gió núi hiu hiu, A La vừa qua cơn chấn động mệt mỏi rồi, dựa vào lòng Lưu Giác ngủ thiếp đi.

Huyền Y, Minh m đợi quá lâu nên không yên tâm bèn đi lên núi, nhìn thấy Lưu Giác ôm A La, căng thẳng trong lòng họ cuối cùng mới dịu đi, thở phào nhẹ nhõm.

“Hãy an táng chu đáo Sở Nam vương tử!”. Lưu Giác không ngoái đầu nói với Minh m. Bình sĩ lên núi, cẩn thận đưa thi thể Sở Nam đi.

A La không biết ngủ bao lâu, vừa tỉnh dậy, vẫn tưởng Sở Nam, liền vùng ra, mắng: “Dâm tặc!”.

“Mắng ai thế?”. Lưu Giác bật cười.

A La ngớ người, ngẩng đầu nhìn thấy khuôn mặt tươi cười của Lưu Giác, nàng ngẩn ra giây lát, nhìn quanh không có ai liền giơ tay ôm mặt chàng kéo giật lại.

“Nhẹ thôi!”. Lưu Giác kêu lên.

A La thở dài, gục đầu vào ngực chàng: “Không phải thiếp nằm mơ chứ?”.

Lòng xót xa, chàng nói khẽ: “Ta đây, không phải mơ!”.

Một lúc lâu sau, ngẩng đầu nhìn Lưu Giác, nàng hỏi: “Chàng an táng Sở Nam ở đâu?”.

Lưu Giác ôm nàng vào lòng: “Nàng cảm động rồi sao?”.

“Thiếp muốn từ biệt Sở Nam”. A La không trả lời câu hỏi của chàng.

“Được!”. Lưu Giác nhìn nàng.

Lát sau, xuống đến chân núi, A La đứng lặng trước ngôi mộ lớn, xung quanh xếp những tảng đá to. Hình ảnh Sở Nam lấy lưng chắn mưa cho nàng, liều chết đưa nàng đi trốn, Sở Nam xông vào nhà lao cứu nàng, khuôn mặt đờ dại lúc tắt thở... lần lượt hiện trong đầu. Ý nghĩ len lõi day dứt trong lòng: “Sở Nam, hà tất phải thế? Đành rằng hấn tự làm tự chịu, nhưng hấn hoàn toàn có thể lựa chọn cách khác. Nếu vậy...”. A La bất giác rung mình, liếc nhìn Lưu Giác bên cạnh, “... nếu vậy mình không bao giờ được nhìn thấy Lưu Giác nữa...”. Ý nghĩ bất chợt khiến nàng hoảng sợ, cúi đầu lại nhìn thấy những phiến đá trên mộ Sở Nam.

Nàng đi đến bờ suối phía xa, ở đây một loài hoa không biết tên đang nở rộ, những cánh to màu vàng rực nổi lên nhụy tròn đen láy. Có những bông đang hé nở,

những cánh hoa vàng ôm ấp nhụy đen lấp ló. Nàng hái một bó lớn đặt lên mộ Sở Nam.

“Tạm biệt! Sở Nam! Hãy yên nghỉ!”.

Lặng lẽ quay đi. Lưu Giác đi bên nàng.

“Nàng cảm động rồi sao?”. Lưu Giác lại hỏi.

A La thở dài không nói.

“Vậy còn ta? Vất vả đưa hai vạn nhân mã đến đối phó với hãn!”.

“Chẳng lẽ chàng không đưa người đến đánh Sở Nam?”.

“Khi chiến đấu ở khe núi Hoàng Thủy, Tử Ly nói, huynh thích nhiều người đánh ít...!”. Chợt chàng bần thần, nụ cười vụt tắt, mắt dõi nhìn về phía núi xa, “A La, ta cũng cảm động bởi một người. Hai chúng ta không ai bảo ai đều giấu nàng, trước đây chúng ta tranh đi cướp lại với nhau, mỗi người đều có tâm tư, đều muốn có nàng”. Chàng dừng lại, nói lỏng tay A La, “Còn nhớ lúc chúng ta từ thung lũng trở về, Tử Ly phong nàng làm công chúa, bỏ qua quy chế tổ tiên vào hoàng lăng nhất thiết phải trở thành phi của hoàng đế? Thực ra không phải thế...”.

Lưu Giác thông thả kể lại chuyện Tử Ly đã lấy nước suối băng cứu nàng. A La đứng lặng nhìn dãy núi xanh ngắt, nụ cười của Tử Ly, nỗi đau của Tử Ly... Những kỷ niệm trong quá khứ cùng với bóng dáng tuần lãng an nhiên ồ ạt lướt qua tâm trí nàng, dấy lên nỗi chua xót khôn cùng. Nàng muốn khóc mà không thể, lặng lẽ để nỗi buồn thấm vào lòng. Giọng nói của Lưu Giác vang lên từ phía sau: “Nếu nàng đổi ý, A La ta sẽ không trách nàng. Ta muốn nàng thẳng thắn nhìn sâu vào lòng mình, thực sự nàng muốn cùng ai, hãy lựa chọn người nàng muốn nhất”.

Người mình muốn nhất? A La đứng trước gió, mình là một sinh linh đơn độc vượt thời không đến đây, tìm kiếm tình thân, tình yêu và không gian sinh tồn trong thế giới xa lạ này. Nỗi sợ hãi trong thế giới xa lạ khiến mình khao khát được che chở yêu thương. Tử Ly là người đàn ông đầu tiên đối xử tốt với mình.

“Mấy tháng phiêu bạt cùng Sở Nam, thiếp phát hiện Sở Nam là người nóng nảy dễ kích động, tuy thô bạo nhưng cũng rất tinh tế. Sở Nam chưa bao giờ thực sự

ra tay hại thiếp, thiếp rất cảm kích. Thiếp không biết cuối cùng hắn đã trúng lưỡi kiếm của chàng thế nào, nhưng ánh mắt cuối cùng của hắn nhìn lại, nỗi đau buồn xen lẫn oán trách trong đó khiến thiếp day dứt, nó sẽ còn ám ảnh thiếp không biết đến bao giờ! Tại sao hắn phải khổ sở như vậy?”.

“Nàng lại xúc động vì hắn? Vậy còn Tử Ly?”. Lưu Giác đứng sau nàng, giọng có phần trách móc.

“Tử Ly không giống, chàng hiểu không?”. A La ngoảnh lại nhìn chàng, “Thiếp cảm động vì Sở Nam ở phía đối địch, nhưng lại một lòng bảo vệ thiếp, mấy lần cứu thiếp, không muốn thiếp trở thành con tin. Còn Tử Ly...”. A La mỉm cười, “Chàng thực lòng muốn thiếp lựa chọn Tử Ly bởi những gì Tử Ly đã làm cho thiếp phải không vương gia?”.

Lưu Giác nghiêng đầu, chàng nhìn nàng ngược ánh mặt trời, ánh nắng chói chang, khiến mắt chàng đau nhức. Lát sau chàng mới nói: “Ai bảo thế... nàng là con sói mắt trắng bất kham!”.

A La bĩu môi: “Ai nói thế? Vào ngày Đại Tuyết, sói mắt trắng nhìn hải đường nở đầy sân, vậy là không muốn rời hang nữa!”.

Lưu Giác kéo nàng vào lòng: “Tử Ly...”.

“Chà chà, nếu thiếp lựa chọn Tử Ly, chàng không ghen chứ? Thiếp thực sự hoài nghi không biết chàng có yêu thiếp, ông chồng không ghen không phải là chồng tốt!”. A La ngắt lời chàng. Nàng biết, món nợ với Tử Ly cả đời nàng cũng không trả hết, mỗi năm vào dịp Đại Tuyết cũng sẽ là ngày nàng không thể chớp mắt. Điều nàng có thể làm được, chỉ là sống vui vẻ hơn.

Lưu Giác cười: “Đúng vậy, thực ra ta đã biết lựa chọn của nàng, nhưng ta vẫn muốn nàng lựa chọn lần nữa. Chọn sai, ta sẽ... ồ mà này giờ nàng nói bao nhiêu, sao không thấy nói cảm động vì ta?”.

A La nhảy lên ôm cổ chàng, cắn một cái, dụi đầu vào ngực chàng, mắt chớp chớp: “Nếu chàng tốt với thiếp chút nữa, có thể thiếp sẽ xem xét, vương gia của thiếp!”.

Lưu Giác bật cười, bế nàng xuống núi.

Chương 45

Tháng hai năm Long Hưng thứ hai, Lưu Giác dẫn đại quân trở về triều.

Tử Ly xa giá hai mươi dặm ngoài thành thân chinh nghênh đón. Từ xa nhìn thấy đoàn quân đi đến, mắt chàng đã lướt tìm chiếc xe kiệu trong đó. Đoàn quân từng bước tới gần, rất gần. Tim chàng đập dữ dội, thỉnh thoảng từng nhịp, từng nhịp, biến thành một cái tên không gọi ra được. Dưới lần áo bào rộng, bàn tay chàng đã nắm chặt, cổ họng chế nổi xúc động đang khiến người chàng phát run.

Đoàn quân từ từ dừng lại. Lưu Giác cuời ngựa đến bên kiệu, vén rèm. A La mỉm cười, cúi đầu bước xuống. Tử Ly nhìn Lưu Giác dặt tay nàng tiến lại, đến trước mặt chàng, không đợi họ quỳ hành lễ, chàng giơ tay đỡ A La, mỉm cười ngấm ngĩa nàng: “Bình Nam vương không cần đa lễ. Trông ngươi như một con khỉ gầy nhom, A La, theo đại ca vào cung!”.

A La vừa nghe hai chữ vào cung, sức nhớ Tử Ly đã vì nàng... người bắt đầu run. Tử Ly như không nhìn thấy, cười lớn, nói: “Bình Nam vương nếu mệt, đợi một tháng nữa hãy thành hôn, nếu...”.

“Vương thượng, sao thần có thể mệt? Chinh chiến vì vương triều Ninh quốc, nghĩ tới hoàng ân như trời biển của vương thượng, tinh thần lại phấn chấn!”. Lưu Giác nhìn A La nói.

“Ồ, vậy sao, còn An quốc...”. Tử Ly mắt nhìn Lưu Giác, nói đùa.

“Ha ha!”. A La cười rộ dường như rất sung sướng.

Tử Ly dịu dàng nhìn nàng: “Chọn ngày không bằng gặp ngày, ngày mai...”.

Lưu Giác đã đón lời: “Tạ ơn vương thượng ân chuẩn, ngày mai Lưu Giác đích thân nghênh đón công chúa về phủ!”. Không đợi Tử Ly mở miệng, chàng quay người nói to, “Ngày mai bản soái thành hôn với công chúa, chư vị tướng quân nếu không chê xin mời đến vương phủ uống rượu!”.

Tử Ly lắc đầu cười: “A La, chúng ta đi thôi”.

A La nhìn Tử Ly cười hớn hở: “Muội gây đi nhiều, phải không đại ca?”.

Tử Ly đáp ngay: “Biết rồi, ta đã làm nhiều món ngon...”.

A La vốn định nói đùa, không ngờ Tử Ly trả lời rất nghiêm túc, không hiểu sao trong lòng nàng lại thấy buồn, nhưng bề ngoài vẫn cười vui vẻ, suốt dọc đường tíu tít kể bao chuyện thú vị ở Hạ quốc cho Tử Ly nghe.

Tới vương cung, Tử Ly dắt tay A La vào điện Ngọc Hoa: “Ở lại đây một đêm nữa, ngày mai muội đã gả về vương phủ rồi!”.

“Vâng!”. A La cúi đầu, trước sau vẫn không dám nhìn vào mắt Tử Ly.

“Hãy nhìn ta, A La!” Tử Ly cười nhạt, “Đừng sợ, đại ca là đại ca, không phải hoàng đế Ninh quốc. Muội không cần phải sợ đến toát mồ hôi tay vậy đâu!”.

A La lau tay vào áo, lòng đắn đo. Gặp lại Tử Ly, nàng có rất nhiều điều muốn nói với chàng, lại không biết bắt đầu từ đâu, suốt dọc đường suy nghĩ rất lung, cuối cùng quyết định không nói gì.

“Bây giờ đại ca thu lại lời nói ngày trước, ta muốn muội sống thật vui vẻ, A La đừng sợ ta”. Tử Ly nhẹ nhàng.

A La đột nhiên ngẩng đầu, ánh mắt long lanh, Tử Ly! Lòng nàng xót xa, mắt đỏ hoe, cúi đầu ngơ ngẩn, lại ngẩng lên nhìn chàng, cuối cùng mỉm cười: “Đại ca!”. Tử Ly thở phào: “Như thế mới phải! Ngủ cho ngon, ngày mai muội sẽ là cô dâu đẹp nhất!”. Chàng quay người định đi, chân lại dừng, mắt đăm đăm nhìn nàng. “Ta vẫn không tìm được ý nghĩ muốn biết... A La, muội đừng sợ, đại ca sẽ không...”. Trên mặt Tử Ly hiện lên nụ cười nhạt quen thuộc, “Giờ hãy nói với ta, năm xưa, lòng muội từng có ta không?”.

Tiếng cười, ánh mắt quen thuộc như vậy. Nhìn đôi mắt sâu âm thầm thăm nỗi buồn không thể nói ra, A La chần động, lùi một bước, nói nhỏ: “Huynh vẫn muốn biết ư?”. Cuối cùng chàng vẫn muốn vén lên bức màn bí mật trong lòng nàng.

“Phải!”. Ánh mắt Tử Ly quyết liệt.

“Đóa hoa đáng hái nhất định phải hái, hãy thương lấy người bên cạnh! Đại ca, Cô Thiên Lâm rất yêu huynh”. Chuyện cũ đã qua, người thương yêu chàng còn đó, mắt A La trong veo một dải.

Tử Ly nhìn nàng đắm đắm: “Ngày mai, muội... xuất giá...”.

Yên lặng hồi lâu, cuối cùng Tử Ly nghe được câu trả lời chàng muốn biết, lại cả đời hối hận đã biết. “Búi tóc buông lơis mới kết, Phấn thơm man mác tân trang, Khói hờn sương biếc nhẹ chèo loang, Tơ liễu bay đi vô định. Gặp gỡ thà rằng chẳng gặp, Hữu tình cũng như vô tình. Người say tỉnh rượu bật ca sênh, Viện thăm bên trăng “tịch””⁽¹⁰⁾... Lần đó, sau khi đại ca đi rồi, muội nhớ đến bài thơ này”. A La thông thả bước vào điện, “Ngày mai A La sẽ bái biệt đại ca ở Kim điện!”.

Tử Ly như bị sét đánh, đứng ngây như gỗ bên ngoài điện, có một tiếng nói ngoan cố gào thét trong lòng chàng. Có! Trong lòng nàng ấy vốn có chàng! Nàng ấy hiểu nỗi khổ của chàng, mối thù của chàng, sự nhẫn nhịn âm thầm của chàng, nàng ấy biết chàng phải làm hoàng đế Ninh quốc, làm bá chủ của thiên hạ, biết chàng phải cưới con gái Cố tướng, sau này còn lấy nhiều cô gái khác, hết nàng này đến nàng khác... Từ đó, nàng ấy để cho Lưu Giác đi vào lòng nàng ấy, xóa sạch mọi vương vẩn với chàng, một đi không trở lại...

Nụ cười biến mất trên mặt Tử Ly, ngôi báu đã ở trong tay chàng, ngày chàng bá chủ thiên hạ cũng chỉ còn đếm trên đầu ngón tay, có sao lúc này lòng chàng trống trải, chơi vơi đến thế?

Chàng từng bước rời điện Ngọc Hoa. Được và mất, giữa được và mất chỉ cách một sợi tóc. Lùi một bước, tựa hồ như giữa đúng mà sai, khoảng cách càng xa nghìn trùng.

Từ Ngọc Phượng cung không xa vắng đến tiếng đàn diu dặt: “Chàng đâu chỉ có một giai nhân, phiêu du rong ruổi chốn phong trần, người đi một bước không ngoảnh lại, mỗi mòn trông ngóng chốn cung thâm”.

Tử Ly dừng bước: “Lấy tiêu ra đây!”.

Tiếng tiêu uyển chuyển vang lên, ai oán át tiếng đàn. Cố Thiên Lâm chậm chậm dừng tay, mặc cho tiếng tiêu một mình nức nở, nàng thở dài, đứng lên. Tiếng tiêu đột nhiên dừng lại, nàng nghiêng tai lắng nghe, quả thật đã dừng, Cố Thiên Lâm ngẩn người.

“Hoàng hậu sao không đàn nữa?”.

Cố Thiên Lâm kinh ngạc ngoái đầu, Tử Ly đang mỉm cười nhìn nàng. “Ngày mai A La xuất giá, quả nhân muốn phiên hoàng hậu trang điểm cho muội ấy, nhất định phải khiến Bình Nam vương hồn siêu phách lạc.Ồ, nếu hoàng hậu làm được, quả nhân nhất định thổi khúc “Phượng cầu hoàng” tạ ơn!”.

Chàng nói gì? Cố Thiên Lâm vẫn còn ngơ ngẩn, đứng ngây, khi sức tỉnh, Tử Ly đã rời đi. Nàng dụi mắt ngồi xuống, cung nữ hoảng hốt dìu nàng dậy. Nàng xua tay, ngọc dung đầm đề nước mắt, chàng, chàng nói sẽ thổi khúc “Phượng cầu hoàng” cho mình nghe ư? Rồi Ngọc Phượng cung, nụ cười vụt tắt trên khuôn mặt Tử Ly. Chàng nhớ đến những lời nói với A La vào đêm hôn lễ của chàng: “... Ta nhìn đôi mắt Cố Thiên Lâm, nàng xinh đẹp dịu dàng e ấp, giống như mọi tân nương, nàng sung sướng hồi hộp chờ đợi phu quân âu yếm yêu chiều. Vì hậu thuận và sức mạnh mà nàng cho ta, ta nhất định thương yêu nàng. Ta đã cưới nàng, ta sẽ để nàng dưới đôi cánh bảo vệ của ta. Sao ta có thể phụ lòng phụ vương, sao có thể làm tổn thương người con gái đã trao cả tấm lòng lẫn tấm thân cho ta”.

Tử Ly nhìn những cung điện tinh xảo trong thung lũng, ở đây sau này sẽ có bao nhiêu mỹ nữ, chờ đợi nhận sự ân sủng của chàng, chờ đợi được sinh người nối dõi cho chàng. Chàng ngoái nhìn Ngọc Phượng cung, ở đó có một giai nhân dịu dàng, trang nhã như hoa mai, chỉ một lòng hướng về chàng, chờ đợi được chàng yêu thương, nàng và cả gia tộc nàng đều hết lòng ủng hộ chàng, dựa vào chàng. Lại nhìn điện Ngọc Hoa, Tử Ly khẽ nói: “A La, bây giờ ta muốn muội hạnh phúc, chỉ cần muội hạnh phúc... nếu ta đối tốt với Cố Thiên Lâm, đối tốt với các phi tần hậu cung... muội nhìn thấy, liệu có càng vui không?”.

Đau khổ thực sự thì ra không phải là nhìn thấy người mình yêu đi yêu người khác, để rồi hối hận vì ngày xưa! Đau khổ thực sự là tác thành cho người đó, mỉm

cười tác thành cho người đó, uống cạn ly rượu đắng mà vẫn phải khen ngon, từng ngày nhấm vị chất mà vẫn phải khen bùi!

Tử Ly đi vào Ngọc Long cung, lệnh cho tả hữu lui hết, lấy ra bình rượu, một mình thông thả uống, lại ho mấy cái. Chàng giơ tay lau khóe miệng, long bào loang lổ đầy vết rượu, chàng giơ tay lau. Nhưng lau mãi không sạch, đột nhiên nhìn thấy long bào thấm ướt một mảng, vừa chạm tới, ngón tay tê lạnh, Tử Ly sững sờ, chàng, chàng rơi lệ từ lúc nào không biết chẳng?

Phủ An Thanh vương tung bừng ngày đại hỷ.

“Ta mặc bộ này thế nào?”. An Thanh vương thay hết bộ này đến bộ khác, vẫn chưa ưng ý.

Thanh Ảnh nén cười: “Lão vương gia, hôm nay là ngày thiếu gia thành hôn!”.

“Nhưng lâu lắm rồi ta không được gặp A La. Phải để lại ấn tượng tốt với nó chứ!”.

“Công chúa không để mắt tới lão vương gia đâu, bá thiên địa xong là động phòng. Người mở khăn trùm tân nương không phải là lão vương gia!”.

An Thanh vương ngẩn mặt, đột nhiên lắc đầu: “Ta không tin, chúng ta cược. Nào, nói đi, người cược thế nào?”.

Lưu Giác hớn hờ bước vào: “Cha, hôm nay trông con thế nào?”.

“A La không để mắt đến con đâu!”. An Thanh vương nhìn đứa con trai từng chỉ huy thiên binh vạn mã vẫn bình tĩnh, giờ lại cười ngốc nghếch, trong lòng thấy bức.

“Cái gì?”,

“Chẳng gì hết, mau đi, mau đi, trong cung đã đợi sốt ruột rồi!”. An Thanh vương đẩy con trai ra cửa, mặt cười như hoa, “Thanh Ảnh này, A La được phong công chúa, ta không cần phải gọi Lý tướng là ông thông gia chứ?”.

“Lão vương gia, ông ấy vẫn là phụ thân của công chúa!”.

“...”. Nền hồng lung linh, mọi ồn ào đã qua. A La rất thích không khí bận rộn náo nhiệt như vậy, cuối cùng mới hiểu vì sao hôn lễ cần náo nhiệt, đó là cần tuyên bố với mọi người, nàng đã trở thành nương tử của chàng, chàng là tướng công của nàng.

Khuôn mặt Lưu Giác nàng đã quá quen thuộc. Nhưng nghĩ đến giây phút chàng mở khăn trùm của mình, nàng vẫn không nén nổi hồi hộp, thấp thỏm chờ đợi giây phút khăn hồng rơi xuống, hai mắt nhìn nhau.

Cửa đẩy nhẹ, trong phòng vang lên giọng nói vui vẻ, “Chúc mừng vương gia!”.

A La tim giật thót, nhoen miệng cười.

Lưu Giác tươi cười, tay vỗ vỗ mặt, chàng cảm thấy đã cười đến đau cả mặt, nhưng không thể dừng được, vẫn muốn cười. Người trong cung đến, Ly vương ban cho bình ngự tửu, cung nữ phụng chỉ đợi chàng uống cạn, đây chính là loại rượu mạnh của Biên thành. Cố tướng cảm ly đến chúc, nói là Cố Thiên Tường tặng bình Ly nhân túy, hôm nay phải mời Bình Nam vương uống một chút để bằng hữu vui lòng, chàng cười uống cạn. Thành Tư Duyệt bỗng con trai chạy đến, cười hì hì tặng một bình rượu mang về từ Hạ quốc, chàng cười uống cạn. Hầu hết chư tướng đều nâng bát rượu to cùng chúc, chàng không thể chối từ.

An Thanh vương cười khùng khục nhìn chàng, nói nhỏ vào tai: “Mọi người đều cược đêm nay con không tìm thấy A La, lão phu thương con, nếu tìm thấy sẽ bảo con một tiếng!”.

Lưu Giác cười: “Cha quả là rất thương con trai, cha cược cửa nào?”.

An Thanh vương ngó người, tươi cười mắng chàng: “Nghịch tử!” đoạn lắc đầu bỏ đi, miệng lầm bầm, “Một nghìn lượng cược con không tìm thấy. Thanh Ảnh, Lưu Anh, Huyền Y, Minh m, huynh đệ các người đưa nhau đến chúc chủ các người đi!”.

Định chơi mình chắc? Lưu Giác cười càng tươi, “Nào, các huynh đệ, uống! Biết câu “nghìn ly không say” nghĩa là gì không? Tới nay bản vương sẽ cho các người biết!”.

“...”.

“Lui cả ra!” Lưu Giác cười ra lệnh, cứ sau một tuần chúc chàng lại chạy ra ngoài vận nội công nôn ra. Lại uống! Uống ba ngày ba đêm cũng đừng nghĩ có thể làm ta say đồ, chàng cười đắc ý.

Mọi người trong phòng lui hết, Lưu Giác chậm chậm đến bên người ngồi trên giường. Nàng ngồi yên không nhúc nhích. Lưu Giác liếc một lát, đang tưởng tượng khuôn mặt A La sau tấm khăn hồng đẹp thế nào. Nghĩ đến giờ đây nàng đã là của chàng, niềm vui xôn xang trong lồng ngực. Chàng hỏi thật dịu dàng: “Chờ lâu quá phải không? A La!”, chưa kịp mở khăn trùm, đã vội vàng hôn má nàng.

A La vẫn không nhúc nhích.

Lưu Giác cười khúc khích: “Nàng cũng có lúc xấu hổ ư? Để ta xem mặt có đỏ không nào?”. Tay khẽ khàng kéo tấm khăn hồng, mặt đột nhiên mặt biến sắc: “Người! Sao lại là người!”.

Thanh Ảnh sau khi bị lột khăn trùm, dở khóc dở cười nhìn Lưu Giác, anh chàng đã bị điểm huyết không cự quấy được, Lưu Giác vừa bực vừa buồn cười, giơ tay giải huyết: “Ai làm chuyện này? A La đâu?”.

Thanh Ảnh nhăn nhó, “Đằng nào công chúa cũng đã ở trong vương phủ, lão vương gia bảo, cứ để chúa thượng đi tìm, nếu đến sáng vẫn không tìm thấy coi như lão vương gia thắng!”.

“Ta, ta... ông già!”. Lưu Giác nghiêng răng, đêm tân hôn của con trai lại còn bày trò quấy nhiễu? Mặt chàng sa sầm, “Có những ai tham gia trò này?”.

“Ngoài thuộc hạ!”. Thanh Ảnh tiết lộ.

“Cái gì?”. Lưu Giác không nghe rõ.

Thanh Ảnh lùi hai bước, đột nhiên nói to: “Chúa thượng, ngoài thuộc hạ, ai cũng có phần!”. Nói xong “uỳnh” một cái, anh ta đóng cửa chạy biến.

Lưu Giác nghiêng rặng, ném mạnh tấm khăn hồng xuống đất. Ngoài Thanh Ảnh? Nghĩa là không chỉ lão già, Ô y kị mà còn có vương thượng, Thành Tư Duyệt, Cố Thiên Tường và... A La?

Giỏi lắm, các người liên thủ chơi ta! Lưu Giác muốn giết người.

An Thanh vương đi vào phòng tân hôn, giọng vừa dỗ dành vừa cầu khẩn, A La cười khanh khách, gạt đầu đồng ý, bỏ khăn trùm thay trang phục, nhìn Thanh Ảnh đã bị điểm huyết được Huyền Y vác vào. Người hầu mặc áo cưới cho Thanh Ảnh, A La tự tay trùm khăn lên đầu anh ta, còn trêu: “Nhớ kể với ta, về mặt Lưu Giác lúc mở khăn trùm”. Sau đó theo lão vương gia ra khỏi phòng.

A La cảm thấy rất thú vị, không kìm được, tò mò hỏi: “Chúng ta trốn ở đâu? Tốt nhất nên ở chỗ có thể nhìn thấy bộ dạng Lưu Giác!”.

Thành Tư Duyệt cười hớn hở từ một phía hành lang bước ra, cười với A La, đột nhiên giơ tay điểm huyết nàng: “Đương nhiên! Phòng tân hôn là an toàn nhất! Lại có thể nhìn thấy mọi biểu hiện của anh chàng!”.

An Thanh vương cười, khuôn mặt nở như hoa: “Đúng đúng đúng, chỗ đó tốt nhất! Ha ha!”.

A La trợn mắt nhìn hai người, thầm than mình xúi quẩy bị sa bẫy. Bất lực để hai người đưa về phòng tân hôn, giấu sau bức bình phong. Lưu Giác vừa vào phòng đã cho người hầu lui, trong mắt chàng chỉ có người trùm khăn hồng ngồi bên giường, đâu có biết sau bức bình phong còn có người, A La đóng tai nghe ngóng, buồn cười nhưng không cười được, cảm giác rất khó chịu, thầm nghĩ, thù này không báo không phải quân tử! Lão cáo già, ông chết chắc rồi!

Lưu Giác lao khỏi phòng tân hôn, chạy ra ngoài Tùng phong đường, tất cả mọi người dường như đều biến mất! Hừ, sợ chàng phát điên, trốn hết rồi chăng? Lưu Giác dừng chân, hồ nghi quay đầu, đảo mắt nhìn Tùng phong đường, mặt giãn ra. Mình biết rồi! Chàng thông thả quay về phòng tân hôn. Nghiêng tai lắng nghe, rồi đi thẳng đến sau bức bình phong, môi vừa nhếch, bật cười.

A La đang trợn mắt nhìn chàng, Lưu Giác giơ tay xoa mặt nàng: “Tin họ không tin ta, biết kết cục thế nào? Nàng cũng tham gia, phải không?”.

A La chớp mắt, cổ tỏ vẻ vô tội.

Lưu Giác ôm nàng, cười vang: “Đêm nay bản vương đốt đèn lồng!”.

A La đỏ mặt. Lưu Giác bế nàng đặt lên giường, giơ tay giải huyệt, A La kêu lên: “Chàng đi ra!”.

“Không!”. Lưu Giác không kìm được, hôn nàng, “Ta biết bọn họ trốn ở bốn góc trong phòng này, bản vương không sợ!”.

A La mặt càng cúi thấp, “Nhưng thiếp sợ!”.

Tiếng cười rộ lên từ bốn phía, mấy người từ xà ngang nhảy xuống: “Chúa thượng, thuộc hạ phục rồi, đa tạ chúa thượng!”.

“Đa tạ cái gì, mau đi tìm lão gia đòi bạc, nếu không ông già sẽ chạy mất!”.

“Tuân lệnh!”.

Cuối cùng phòng hoa chúc cũng yên tĩnh, Lưu Giác mỉm cười: “Bây giờ không phải sợ nữa”.

A La nhìn chàng, lòng tràn trề hạnh phúc, bình yên, môi hé mở, nụ cười mê đắm bùng nở.

Những ngón tay rất đẹp của Lưu Giác lần quanh làn môi đỏ, dịu dàng hỏi: “Nghĩ gì thế?”. A La vươn tay đỡ mặt chàng, vuốt ve sống mũi cao, thẳng tắp, thanh tú của chàng, ngũ quan như khắc của chàng, khẽ nói: “Thiếp đang nghĩ, rút cục đâu mới là con người thực sự của chàng!”. Chuyện cũ hiện ra trong đầu như một cuốn phim.

Trong rừng đào, chàng giận giữ bùng bùng: “Trông ngươi cũng không phải là thực nữ danh môn! Không biết nha đầu của phủ nào, nếu ở phủ ta, ta đã đánh đòn cho biết thế nào là phép tắc!”.

Trong yến tiệc Trung thu ở vương cung chàng dương dương tự đắc: “Thì ra ngươi là tam tiểu thư của Lý phủ, cuối cùng ta cũng tìm được ngươi!”.

Trên thuyền hoa ven sông Đô Ninh, chàng cười: “... Tiểu vương là người cực kỳ có trách nhiệm, sao có thể làm chuyện bại hoại danh tiết tam tiểu thư? Tam tiểu thư còn chưa đến tuổi cập kê, làm lỡ dở cuộc đời tiểu thư, bản vương đâu dám!”.

Trong bữa tiệc ở Đông cung, chàng khẳng khái đứng ra cứu nàng, điềm tĩnh, ân cần đưa nàng về tận phủ.

Lúc cưỡi ngựa dạo chơi bên sông, hai bên cá cược, chàng bình thản tự tin: “Cho dù bản vương đứng yên không nhúc nhích, nàng cũng chẳng làm gì nổi, nàng đẩy không được, lay không đổ, đập không ngã”. Kết quả bị nàng đánh lừa, dờ khóc dờ cười.

Lúc ở ngoại ô phía đông Phong thành bị đánh lén, lần đầu tiên chàng chân tình bộc bạch: “Hãy tin ta, A La, ta sẽ đối tốt với nàng, bảo vệ che chở nàng, suốt đời suốt kiếp”.

Trong thành Lâm Nam chàng trầm tư, trang nghiêm: “... Lúc đầu ta không biết tình cảm với nàng lại sâu sắc như vậy. Trong Đào hoa yển ta cảm động bởi khúc “Bội lan” của Cổ tiểu thư... Trở về nhà, khi họa chân dung nàng ấy, ta vô tình lại vẽ ra đôi mắt nàng... ta thừa nhận lúc đầu ta một mực chen vào giữa nàng và Tử Ly là muốn chêu chọc nàng. Sau đó ta đã si mê tự lúc nào...”.

Trong vương phủ, giọng chàng cay đắng: “Ta quên mất, lẽ ra ba năm trước ta phải hiểu ra, nàng là kẻ không tim, nàng trước sau bất nhất, chưa bao giờ cho ta một câu khẳng định, ngay một lời dối trá rằng thích ta nàng cũng chưa bao giờ nói”.

Sau khi diễn màn kịch với Tử Ly, chàng tức tối ghen tuông: “Được, người ta với nàng tình sâu nghĩa nặng, nàng cảm động, vậy còn ta? Tấm lòng của ta đối với nàng, nàng vứt xuống sông Đô Ninh rồi chẳng?”.

Để cứu nàng, chàng cương quyết: “A La, Tử Ly rất tốt với nàng... ta không thể nhìn nàng chết, cho dù để nàng trở thành vương phi của Tử Ly, ta cũng... cam lòng!”. Chàng còn bất chấp tất cả, đưa nàng đi trốn, ngay lúc nguy nan cũng không hối hận.

... A La âu yếm nhìn Lưu Giác thì thầm: “Sao chàng lại có nhiều cung bậc như thế, nhiều điều khiến thiếp cảm động như vậy?”.

“Bởi vì những cái nhất của ngũ đại công tử Phong thành đều tập trung vào Bình Nam vương hào hoa tuấn nhã, khí độ phi phàm, võ công cao cường, văn tài xuất chúng!”.

A La cười khúc khích, ngây ngất nhìn chàng, vượt thời không đến đây, sống mười năm, nàng chỉ mong tìm được môi trường phù hợp để sinh tồn, thì ra, nơi trở về của nàng là vòng tay chàng. A La nhẹ nhàng kéo dải thắt lưng Lưu Giác, tinh nghịch mỉm cười. Lưu Giác lật người, ngây ngất nhìn nàng: “Từ nay nàng chỉ được nghĩ đến mình ta, chỉ được yêu một mình ta! Chỉ có thể là của riêng ta...”.

Giọng chàng nhỏ dần, một nụ hôn sâu mê đắm, “Mỹ nhân như rượu nồng, ta muốn say trong vòng tay nàng...”. Chàng giờ tay kéo bức rèm sa, căn phòng ngập tràn ánh sáng hồng dịu êm.

Chú thích:

10. Bài từ "Tây giang tuyết" của Tư mã Quang, bản dịch của Diệp Y Như.

Ngoại truyện thứ nhất – Vương Yên Hồi

Phụ thân ta là thái úy Ninh quốc, thống lĩnh binh mã thiên hạ, đủ uy phong chưa? Nhưng tự chung cả cuộc đời ông chưa một lần ra trận, nói ra kể cũng hơi mất mặt một chút.

Chuyện này cũng không thể trách ông. Thiên hạ chia năm, hơn ba trăm năm nay Ninh quốc dần trở thành quốc gia giàu mạnh nhất trong năm nước, các nước khác đều không dám khinh suất gây chiến, cho nên, gần mấy chục năm thiên hạ thái bình, không hề xảy ra một trận chiến tranh. Cũng có những nơi có thể dụng binh, ví như sơn tặc chặn đường, cướp của quấy nhiễu dân lành, nhưng cũng đâu cần thái úy một nước động binh thảo phạt? Đương nhiên, nhiều lúc ta thấy các nơi báo tin đã dẹp yên đạo tặc nào đó, trong khi cha phần khởi vui mừng, ta lại tức muốn ói máu. Chiến tích nhỏ nhoi như vậy mà cũng thấy tự hào!

Cho nên cha rất buồn phiền, luôn buồn phiền, ngay đến chuyện lớn như An Thanh vương không chịu ngôi yên an hưởng phúc lành, thỉnh lệnh Ninh vương đưa Hữu quân đi trấn giữ Biên thành phía tây, cha cũng không hề lưu tâm, có vẻ ông coi Hữu quân như thứ đồ chơi tiện tay vứt cho An Thanh vương.

Không có trận để đánh, binh vẫn phải luyện. Nuôi binh nghìn ngày, dụng binh một giờ. Chuyện nuôi binh này đương nhiên không phải cứ ăn no, uống đủ, lĩnh lương là xong chuyện. Cha rất nghiêm khắc trong huấn luyện binh mã. Có lẽ ông cần tìm ra việc để làm. Vậy là từ nhỏ ta đã theo cha vào quân doanh.

Ta là trưởng nữ, cha có năm phu nhân, thân mẫu ta qua đời khi sinh ta, sau đó cha còn lấy thêm nhiều vợ, nhưng chỉ có một mình ta, ông nâng niu, yêu chiều ta như ngọc, nuôi dưỡng ta như nuôi đứa con trai. Thường sống trong quân doanh, ta đam mê những nơi như thế, cũng rất ham binh pháp, trận pháp. Cha kiên trì dạy ta, các tướng lĩnh trong quân doanh lúc rỗi rãi cũng hay kể chuyện binh pháp cho ta nghe. Lại thêm tư chất thông minh, đọc nhiều, ta liền đem các loại trận pháp đã đọc bày trò chơi. Một hôm, câu đố về trận pháp Ngưu Đao của ta lại làm khó một

vị tướng quân, ông ta liền đưa ra cho binh sĩ thực hành, cả hai bên bày trận và phá trận đều phải vắt óc suy nghĩ, cha ta cười ha hả, cách luyện binh như thế rất thú vị, sau đó cha thường để ta hiến mưu, vạch kế bày trận điều binh, tướng sĩ đều hào hứng tham gia.

Cuối cùng năm mười hai tuổi, ta nói với cha: “Cha à, chúng ta xuất binh đánh các nước khác được không? Quanh năm chơi trò mình đánh với mình, chán chết!”.

Câu nói đó của ta đánh trúng tâm tư ông, tham vọng ánh lên trong mắt ông, cha ta thực ra cũng muốn đánh một trận thực sự, rút cục làm thái úy mấy chục năm, tay nắm trọng binh, vậy mà chưa một lần đánh trận, ông hẳn cũng thấy khó chịu.

Năm đó, cô ta từ hoàng quý phi được phong hoàng hậu Ninh quốc. Họ Vương chúng ta là gia tộc lớn của Ninh quốc, cô ta là hoàng hậu, tộc trưởng là cha ta thống lãnh binh mã toàn quốc (không tính phần trao cho An Thanh vương), quyền lực như điều gặp gió. Ví dụ, chỉ cần họ Vương chúng ta bực mình thì Ninh vương cũng khó vui được. Bởi vì lập tức có triều thần dâng biểu tấu, một địa phương nào đó đạo tặc nhiều, một trấn nào đó không thu được thuế, thậm chí ngay cả những việc vụn vặt như, lựa dùng để may khăn trùm đầu cho cung phi nên dùng hàng của kinh thành sản xuất hay nên mua của Trần quốc..., khiến Ninh vương đau đầu nhức óc. Hơn nữa, những trọng thần trung thành với Ninh vương như Cố tướng, lúc lâm triều bất luận đưa ra chủ kiến gì, đều có quan viên phe họ Vương chúng ta đứng ra gièm pha châm chọc, hai bên dẫn ra đủ loại điển tích điển cố tranh cãi om sòm. Đương nhiên, cha ta thường không lên tiếng, bởi vì ông biết, những triều thần kia đã đủ khiến Ninh vương đau đầu, trở về hậu cung, lại bị cô ta ngồi tựa chồng gối cao thông thả chêm lời. Ninh vương đau đầu nhức óc, lúc đầu còn nghĩ, cần suy tính bàn bạc cho ra nhẽ, sau hiểu ra, vẫn nên làm theo ý họ Vương, họ Vương vui thì mọi chuyện suôn sẻ. Ta thường nghĩ, sự nhiệt tình của cha ta đối với quyền lực, ở một mức độ rất lớn cũng là do không có trận mà đánh, không có việc mà làm.

Mặc dù ảnh hưởng của cha rất lớn, ảnh hưởng của ta đối với cha cũng đủ mạnh, nhưng, gặp những chuyện lớn như xuất binh chinh thảo các nước, chúng ta vẫn cần vào cung trao đổi với cô ta. Vậy là cha đưa ta vào cung.

Đây là lần đầu ta vào cung. Cha và cô ta bàn chuyện, một mình ta vào chơi ngự hoa viên. Nghe nói đây là hoa viên do tiên hoàng tổ thiết kế hình con chim, có rất nhiều đường, nhiều ngã rẽ, những lúc rối rắm tiên tổ hoàng đế thường đưa các cung nữ trẻ vào đó chơi trò trốn tìm, thiết kế của ngự hoa viên lại rất hợp sở thích bày binh bố trận của ta.

Vào ngự hoa viên không lâu, ta nghe thấy có tiếng nói. Nấp trong bụi hoa nhìn ra, ta thấy hai người trẻ tuổi vận trang phục hoàng tử đang ngồi đánh cờ trong lầu hóng mát. Người lớn hơn mắt sáng mày thanh, người nhỏ hơn dáng thư nhàn tuấn tú. Ta nghe thấy người lớn tuổi cười ha hả: “Tứ đệ, đệ lại thua rồi, sao chơi cờ không thấy tiến bộ chút nào vậy?”.

Người trẻ hơn nói: “Đại ca chơi cờ phi phàm, Tử Ly không bằng”.

Ta nghĩ, đây chính là hai trong số năm công tử Phong thành mà thiên hạ đồn đại, thái tử Lưu Giám và tứ hoàng tử Lưu Phi. Lát sau hai người đứng lên bỏ đi. Ta không nén được hiếu kỳ, chạy đến xem bàn cờ họ vừa chơi. Thật kỳ lạ, xét theo vị trí chỗ ngồi và trận thế trên bàn, tứ hoàng tử không giống người thua cuộc, lúc sắp đến giữa ván cờ lại đi sai một đường, với những quân cờ chàng đã đi, chàng quyết không thể phạm lỗi sai như vậy. Tứ hoàng tử thật thú vị, cố tình nhường thái tử chăng? Ta cười đắc ý, quân cờ đi sai của chàng rất khéo, chỉ có ta mới nhìn ra. Ta bỗng nghĩ, vị tứ hoàng tử chỉ hơn ta ba tuổi này tâm cơ rất sâu.

Sau khi cùng cha ra khỏi cung, cha càng buồn phiền. Thì ra, Ninh vương lần này bất luận đau đầu đến mấy, cũng nhất quyết không chịu xuất binh. Hừ, Ninh vương quả là vị hoàng đế bảo thủ cố chấp, khó làm nên đế nghiệp! Ta cũng thất vọng, bèn xin cha mỗi năm cho ta một ít binh sĩ lẻ, ta bố trí tập luyện trong rừng rậm Hắc sơn làm đội quân riêng của mình. Ta rất hy vọng có ngày có thể uy phong lẫm liệt đưa đội quân của mình ra trận, đua tài.

Vương Yến Hồi ta muốn thực hiện ước nguyện không thành của cha, chinh phục bốn nước, thống nhất thiên hạ, khiến mọi nam tử đều thần phục, chứ không phải chỉ mấy câu khen cửa miệng.

Khi ta đến tuổi cập kê, bao công tử quyền quý đến cầu hôn, ta đều từ chối. Không phải là người có hùng tâm tráng chí như ta, ta không màng. Nhưng đến năm ta mười bảy, cô gọi ta vào cung, nhìn ta hồi lâu, nói: “Yến Hồi, cháu kết hôn với thái tử được không?”.

Ta từ chối, ta không thích vương cung, khi đã vào cung làm phi, trừ khi chết, nếu không khó có thể ra khỏi thâm cung trong thung lũng đó. Cô ta thở dài: “Giám Nhi là con trai ta, là Ninh vương tương lai, con gái họ Vương sao có thể không làm hoàng hậu!”

Hoàng hậu? Thống lĩnh hậu cung?Ồ không, ước muốn của ta là thống lĩnh quân đội chứ không phải một bầy phi tử.

Lần đầu tiên cha trách ta: “Sao con không nghĩ cho gia tộc họ Vương chúng ta! Cho dù thái tử là con trai cô con, nhưng nếu lấy người khác cuối cùng sẽ làm giảm thế lực họ Vương chúng ta!”.

Ta vẫn kiên quyết không chịu, cha ta lại thở dài: “Đợi sau này con làm hoàng hậu, có thể lực, thích làm gì thì làm không tốt sao? Không lấy thái tử, sao con có thể thực hiện giấc mộng của con! Sau này đợi khi Ninh quốc trở thành thiên hạ của họ Vương, con muốn ra trận có khó gì!”.

Ta bỗng động lòng, gật đầu đồng ý. Con gái Ninh quốc không có địa vị, càng không nói có thể cầm quân đánh trận. Có lẽ làm thái tử phi, sau này khi lên ngôi hoàng hậu, ta sẽ để người anh họ đó phá lệ?

Mùa xuân năm ấy, Hộ quốc công chúa mở Đào hoa yến. Mấy bên tranh cãi ganh đua thế lực, kết quả cuối cùng là để thái tử lựa chọn trong ba tiểu thư là ta, thiên kim Cố tướng, thiên kim Lý tướng tìm ra một người làm thái tử phi. Hai người kia được coi là Phong thành song tuyệt, đều có ngón đàn nức tiếng. Ta không quan tâm, ba trò chơi đàn bà đó ta chưa bao giờ động đến. Đã có hoàng hậu làm hậu thuẫn, ta không lo, nấp sau trướng nhìn hai nàng ấy đua tài. Vốn tưởng hai

người đều an phận nữ nhi, nhưng không ngờ khúc “Thu thủy” của Thanh Lôi trường nữ của Lý tướng lại khiến ta có cảm giác tìm thấy tri kỷ. Thầm nghĩ, nếu thái tử chọn Lý Thanh Lôi, sau này nàng ta còn có thể phò tá chàng. Thái tử không làm ta thất vọng, trước mặt mọi người chàng đã thể hiện lòng ái mộ, ta thở phào như cất hòn đá tảng trong lòng. Sau này, ta có thể không yêu chàng, nhưng vẫn có thể gây ảnh hưởng đối với chàng. Nên biết, con người nếu quá thiên về tình cảm, thường dễ mềm yếu thiếu quyết đoán, đó là đại kỵ của binh gia.

Dưới ảnh hưởng của cô và cha, thái tử Lưu Giám đã chọn ta làm thái tử chính phi, lập Lý Thanh Lôi làm thứ phi. Tuy nhiên vương thượng lại kiên quyết ban Cố Thiên Lâm thiên kim Cố tướng làm chính phi của tứ hoàng tử. Tại ta ù lên, ta hiểu, sự khổ công đó của Ninh vương chính là tìm chỗ dựa cho tứ hoàng tử, cân bằng thế lực, vậy người vương thượng nhắm để kế thừa vương vị có phải là Lưu Phi không?

Ngày được gả cho thái tử, Lý Thanh Lôi cũng được đón vào Đông cung. Đêm tân hôn, thái tử đứng một góc nhìn ta, ánh mắt long lanh vừa hận vừa không cam lòng, ta bỗng thấy khó chịu. Ta biết thái tử yêu Lý Thanh Lôi, muốn lập nàng ta làm chính phi, nhưng lại bất lực. Ta và Thanh Lôi được gả cho thái tử cùng một ngày, theo quy chế, đêm nay chàng sẽ cùng ta, nhưng chàng không nỡ bỏ mặc Thanh Lôi. Ta có sĩ diện của mình, không ép người đàn ông không yêu ta. Vậy là ta nhẹ nhàng chuộc tội, nói với chàng ta bị cảm phong hàn, người không được khỏe, lời nói ra đúng lúc khiến thái tử mừng rơn, vội vàng chạy đến với thứ phi. Ta “ôm” liền bảy ngày, chàng mới hỏi một câu, lại trong hoàn cảnh không thể không hỏi, khiến ta giận giữ, ta dứt khoát bảo chàng, ta vẫn chưa khỏi hẳn, để khiến chàng hoàn toàn yên tâm đi vui vẻ ân ái với Lý Thanh Lôi.

Trong mắt thái tử ta là chỉ là chính phi dựa vào thế lực gia tộc, buộc chàng phải lập, còn thứ phi tâm cao chí viễn, tư chất phi phàm mới là người chàng yêu, hưởng hờ, nàng ta đẹp hơn ta nhiều. Có được thái tử sủng ái hay không ta không quan tâm, nhưng ta quan tâm địa vị của mình, quyền lực tương lai của ta, ta không cho Lý Thanh Lôi chia sẻ.

Biết mình biết người đã thành thói quen, ta bắt giác chú ý đến thiên kim Lý tướng mà tiếng đàn có thể làm ta lay động. Nhưng đáng tiếc nàng ta không chơi lại khúc “Thu thủy” nữa. Ta thấy mặc dù tiếng đàn của Thanh Lôi vẫn tuyệt tác nhưng không còn gửi gắm khát vọng vươn lên, chỉ gửi bốn phương như khi chơi khúc “Thu thủy” nữa. Mỗi khi ta trầm ngâm trước tiếng đàn của nàng ta, ta luôn bắt gặp vẻ hoảng loạn trong mắt Lý Thanh Lôi, điều này khiến ta cực kỳ hứng thú.

Sau hôn lễ của thái tử không lâu, là đến nhân duyên của thiên kim Cố tướng. Thái tử mở tiệc chiêu đãi tứ hoàng tử, ta mới nhân cơ hội thăm dò Lý Thanh Lôi, không ngờ lại lộ ra muội muội Lý Thanh La của nàng ta. Lý Thanh La chỉ khoảng mười hai, mười ba tuổi, khúc “Quảng lăng tán” vừa cất lên, ta đã nhận ra, nàng ta mới chính là người chơi khúc “Thu thủy” trong Đào hoa yến. Một bữa tiệc ngon, một tấn trò hay. Thái tử nghi ngờ, Lý Thanh Lôi quyết đoạn tuyệt chơi đàn, việc này ta thấy thật thú vị, không để cho người khác bất kỳ cơ hội thăm dò là sáng suốt nhất. Lại còn tứ hoàng tử, năm năm không gặp, chàng vẫn nhẵn nhụi, khiêm nhường như đã nhường thái tử trong ván cờ ở lầu hóng mát. Tam tiểu thư tướng phủ hình như có ả tình, Lễ bộ thị lang Thành Tư Duyệt quyết đoán, tiểu vương gia Lưu Giác gan to quá trời đứng ra bên vực Lý Thanh La...

Còn ta lựa chọn phò tá thái tử, nhưng thái tử lại tỏ ra không hề có khả năng phán đoán, nổi giận trước mặt quan khách và gia quyến. Ô, nếu là ta, ta sẽ lựa lời giải quyết êm thấm vụ việc, sau khi tiệc tàn hỏi rõ chi tiết. Nếu Lý Thanh La làm hại tỷ tỷ, chỉ cần lặng lẽ thông báo với Lý tướng là được, hà tất phải làm thế, như vậy chẳng phải khiến Lý tướng mất mặt, có ý nói ông ta không biết dạy con hay sao? Tốt xấu ông ta cũng là Hữu tướng đương triều.

Đêm đó, do một đề nghị nhỏ của ta mà được thấy tấn trò hay, thực là vui, sống trong vương cung quả là không vô vị. Ta nhắc thái tử, căn cứ biểu hiện vừa rồi của tiểu vương gia Lưu Giác, sau này chưa biết chừng thái tử sẽ có thêm một đồng minh họ tộc. Thái tử cả mừng, lập tức càng tỏ ra cung chiêu Thanh Lôi, đối với kiểu đàn ông như vậy, ta chỉ có thể lắc đầu. Ngay đêm đó, thái tử chạy đến tẩm cung của ta, muốn ngủ lại. Chàng nghĩ chàng là ai? Muốn ân sủng ta để báo đáp ta

đã nhắc nhở chàng? Ta sai cung nhân bảo chàng về, thái tử cũng không tức giận hoặc hoài nghi.

Không ngủ được, ta khoác áo trở dậy, từ xa nghe thấy tiếng tiêu từ Ngọc Ly cung vẳng đến, đó là tiếng tiêu của tứ hoàng tử. Tiếng tiêu nghẹn ngào, tràn đầy tâm tư. Nghe nói tứ hoàng tử mất mẹ từ nhỏ, chàng là con trưởng của tiên hoàng hậu họ Trần, vốn vô cùng tôn quý, nhưng bỗng lại là người cô ta căm ghét nhất. Ninh vương không dám làm mất lòng họ Vương chúng ta, vậy là tứ hoàng tử trở thành vị hoàng tử bị ghẻ lạnh nhất trong cung.

Mọi nỗi sầu muộn, oán hận, nhẫn nhịn trong lòng tứ hoàng tử đều bộc lộ qua tiếng tiêu của chàng.

Ta bất giác hiếu kỳ, chàng nhẫn nhịn điều gì? Vì sao phải nhẫn? Nỗi ai oán trong tiếng tiêu rõ ràng như vậy. Ta cười, sai thuộc hạ ngầm theo dõi mọi hành tung của tứ hoàng tử. Chuyện này chưa cần tra xét vội, chỉ riêng việc chàng trị thuộc hạ nghiêm cẩn, đã đủ khiến ta hiểu ra nhiều chuyện, ta nghĩ nhất định chàng có ý đồ tranh thiên hạ với thái tử, đáng tiếc hiện nay chàng không có đủ thực lực.

Ta cố ý thăm dò thái tử: “Nay Ninh quốc nước giàu dân an, sau khi thái tử đăng cơ, chàng mong muốn nhất điều gì?”.

Lưu Giám trả lời: “Có thể chung sống bình yên với ái phi Thanh Lôi, nước không có họa hoạn, đã là hạnh phúc của quả vương”.

Ta chỉ thở dài, cho dù sau này ta trở thành hoàng hậu, thái tử chắc cũng sẽ như Ninh vương tuyệt đối không dễ dàng xuất binh chinh chiến, càng không để cho ta, bậc mẫu nghi thiên hạ ra chiến trường, lòng ta bỗng chán nản cùng cực. Suốt đời chung sống với người đàn ông không yêu mình, một người mình không phục, cuộc đời mình sẽ trôi qua như vậy sao? Cha ta nói, đợi khi ta sinh được người nối dõi, là có thể dần dần biến giang sơn của họ Lưu thành giang sơn họ Vương, nhưng phải đợi đến bao giờ?

Đêm hôn lễ của Lưu Phi, ta đi ngủ rất muộn, cung nữ đưa ta đi tản bộ trên con đường nhỏ, dưới trăng, không biết đi tới gần Ngọc Ly cung từ lúc nào. Ta bảo họ tắt đèn, một mình ngồi bên hồ, những con hồ nhỏ trong cung được tạo nên bởi

nguồn nước từ thác Túy Ngọc, lóng lánh dưới trăng, yên tĩnh và tuyệt đẹp. Ta đột nhiên nhìn thấy bóng áo đỏ vọt tường cung bay vào, biến vào Ngọc Ly cung, không lâu sau, từ đó vọng lên tiếng tiêu vừa u uẩn thê lương vừa mang hào khí ngất trời.

Đêm tân hôn Lưu Phi vượt cung ra ngoài làm gì? Chàng cơ hồ rất xúc động, tiếng tiêu đã bộc lộ tâm tư giấu kín bao năm của chàng, ta đã nghe thấy sát khí trong lòng chàng. Ta không nén được cười, ta lựa chọn chàng, ta đánh cược chàng nhất định bằng lòng.

Hai ngày sau, ta tìm cách làm như vô tình gặp chàng trên con đường nhỏ chàng thường hay qua. Chàng rất cung kính, lễ phép. Nếu ta không nhìn thấu tâm tư Lưu Phi, chắc hẳn tưởng chàng tôn kính chị dâu. Thấy ta cho tả hữu lui hết chàng có phần ngạc nhiên, nhưng vẫn bình thản đứng đó.

Ta thông thả nói: “Tứ hoàng đế không sợ chúng ta như thế này người ngoài nhìn thấy sẽ dẫn tới hiểu lầm?”.

Trên mặt chàng luôn thấp thoáng nụ cười nhàn nhạt mà xa cách, chàng trầm giọng trả lời: “Nghe đồn nương nương mưu lược hơn người, hành động này tất có thâm ý, Tử Ly xin nghe!”.

Nói chuyện với người thông minh thật thú vị. Ta nói thẳng: “Nếu ta phò trợ tứ hoàng đế lên ngôi, một ngày kia có thể mở cho họ Vương ta con đường sống không?”.

Chàng tỏ vẻ kinh ngạc, bàng hoàng, nhưng sự trầm tĩnh trong mắt lại không qua nổi mắt ta. Ta cười: “Nói cho người biết, với võ công của người, trong vòng hai mươi trượng có người xuất hiện, người chắc chắn nhận ra”.

Chàng không nói, lặng lẽ nhìn ta, ta cố ý quay lưng lại phía chàng, không thăm dò nội tâm của chàng. Nhưng thầm nghĩ, nếu lúc này ta không thuyết phục được chàng, chàng hoặc sẽ giết ta, hoặc đưa ta đi tố cáo lĩnh công, bất luận loại nào ta cũng rắc rối to.

“Người che giấu dã tâm và thực lực nhiều năm như vậy trước mặt thái tử, ý nguyện của người, ta có thể giúp. Khiến người từ tay trắng trở nên được nắm trọng binh, lại cho người mấy năm tu dưỡng chuẩn bị. Có một nội ứng tốt như vậy, người sẽ thuận lợi đăng cơ”.

Ta biết chàng nhất định động lòng, hiện giờ Lưu Phi chỉ đảm trách những việc vặt của lễ bộ, trong tay không có binh quyền. Thái tử thực ra là nhân tài trị quốc, lại thêm họ Vương hậu thuận, làm một minh quân không khó. Chỉ có điều Ninh vương không thích thái tử, bởi vì họ Vương quá nôn nóng, khiến Ninh vương không thể không ra tay. Ông ta thà để cháu ruột... tiểu vương gia Lưu Giác con trai An Thanh vương nối ngôi, cũng quyết không cho thái tử kế vị dựa vào thế lực họ Vương.

Ta nói tiếp, “Điều kiện của ta rất đơn giản, ta muốn trở thành quý phi của người, thân ta vẫn trong sạch, về chuyện thân phận người hãy nghĩ cách. Ta sẽ không tranh giành với Cố Thiên Lâm, chỉ cần một danh phận là đủ”. Ta hào hứng nói tiếp: “Từ nhỏ ta đã ham thích binh thư, ham bày binh bố trận, nếu có thể chỉ huy đại quân Ninh quốc, thực hiện bá nghiệp, Vương Yến Hồi suốt đời không hối hận. Ngày hoàn thành nghiệp lớn, ta sẽ tìm một nơi thanh tịnh lấy truyền dạy mấy đệ tử làm vui”.

Ta nói xong mỉm cười quay đầu lại: “Nếu người bằng lòng, hãy nhìn vào mắt ta, chúng ta nắm tay thề”. Lúc này ta biết, nếu chàng bằng lòng, sau này ta sẽ có hai con đường, một là chàng thực hiện lời hứa, ta hoàn thành được ước nguyện của mình; hai là ngày chàng đăng cơ sẽ là ngày ta phải chết. Nhưng bất luận con đường nào, gia tộc họ Vương ta sẽ không bị diệt, cũng coi như ta xứng đáng với phụ thân và gia tộc. Thực ra ta cũng có thể không giúp chàng, mà giúp thái tử, đó cũng là canh bạc, nhưng không thú vị bằng sánh vai cùng chàng thống nhất thiên hạ, cho nên ta lựa chọn tứ hoàng tử Lưu Phi.

Chàng bình thản như nước, không thấy biểu hiện gì. Điều kiện của ta hoàn toàn không có hại gì đối với chàng, chỉ cần chàng nắm được binh quyền, tất biết lời ta là thật hay giả. Chúng ta nhìn nhau như vậy, chàng từ từ giơ một tay ra, ta cười

đập nhẹ. Chạm vào lòng bàn tay rộng, dày, ấm áp của chàng, tim ta bỗng đập rộn ràng.

Không lâu sau con gái nhỏ của Lý tướng Lý Thanh La bị bắt, Ninh vương mượn có tước quyền thống lĩnh Nam quân của họ Vương. Thái tử bản thân thất vọng, vô kế khả thi. Thâm tâm ta càng khẳng định, sau này cha con An Thanh vương nhất định sẽ trung thành với Ninh vương, đứng về phía Lưu Phi. Nhận rõ điều này, để Lưu Phi có thực lực đấu với thái tử, ta hạ quyết tâm hiến kế giúp chàng.

Ngày Lưu Phi đi Biên thành xa xôi, ta đứng ở một chỗ cao trong vương cung nhìn đoàn binh mã đi xa dần. Trong đoàn quân không có kiệu, vậy là chàng không đưa vương phi đi theo. Lòng ta khấp khởi, bất giác chạm vào dẫu thủ cung sa, ta có rất nhiều cách khiến thái tử không gần gũi được, huống hồ, ta liên tục hiến kế cho chàng, miệng chàng nói lời thân mật nhưng ánh mắt nhìn ta đầy vẻ đề phòng và xa cách.

Không biết từ lúc nào, ta thích bồi hồi đi dạo bên ngoài Ngọc Ly cung, người đã đi xa, hơn nữa chàng cũng có vương phủ ở ngoài cung. Nhưng mỗi lần đi qua đây, dường như ta vẫn văng vẳng nghe thấy tiếng tiêu miên man của chàng. Ta vốn là người lạnh lùng, vậy mà không chỉ một lần ta hồi nhớ minh ước giữa ta và Tử Ly, cũng không chỉ một lần ép bản thân nhìn rõ lòng mình, quả thực lòng ta chỉ vương vấn có chàng.

Thái tử chưa học được bao nhiêu những thủ đoạn lợi hại của cô ta. Chàng ngoại hình tuấn lãm, đối nhân hòa khí lễ nghĩa, nếu không phải do dã tâm của ta, dã tâm của Tử Ly và sự đề phòng của Ninh vương, chàng tuyệt đối có thể trở thành một Ninh vương thứ hai, khiến Ninh quốc lại bình an mấy chục năm. Chỉ cần Ninh quốc không xuất binh chinh thảo, trừ phi bốn nước nhất tề xâm phạm, còn không bất kỳ nước nào trong bốn nước nếu tấn công đều khó chiến thắng. Cho dù một lần xâm phạm Ninh quốc như trận Lâm Nam, kết cục đều phải bồi thường mấy chục vạn lạng bạc, hàng năm triều cống.

Hai mươi năm bình an, thuận buồm xuôi gió lớn lên, thái tử như đóa hoa trong phòng ươm. Còn Tử Ly như cái gai, một cái gai thận trọng nấu mình, thận trọng mưu cầu sinh tồn trên đồng hoang, ta đương nhiên thích người sau hơn, mặc thái tử ngày càng dựa vào ta, cũng mặc chàng cẩn thận che giấu sủng ái với Lý Thanh Lôi, sợ ta ghen.

Sau khi Tử Ly ra đi, ta “ôm” nặng một trận, thái y bấm báo thái tử, trong ba năm ta không thể hầu hạ chăn gối. Thái tử tỏ ra vô cùng buồn bã, ta lạnh mặt nhìn, cùng “buồn bã” với chàng. Trong mắt thái tử, ta cũng chính là loại xương rỗng như Tử Ly, đột nhiên nở hoa, cũng rất khác người, muốn hái phải cẩn thận đề phòng gai đâm.

Ba năm trôi qua, Ninh vương băng hà, Tử Ly từ Biên thành về triều phục tang. Thân hình rần rỏi, thanh tân của chàng xuất hiện ở Ngọc Tượng cung, ngay cả thái tử cũng cảm thấy chàng giống như thanh kiếm sắc sắp thoát khỏi bao, hướng hồ là ta. Ta say mê ngắm chàng từ con ngài trong kén thoát ra thành con bướm, ta thích chàng, mong chàng có thể thực hiện lời hứa.

Chuyện minh ước giữa chúng ta, ngay đến An Thanh vương trung thành như vậy cũng bị Tử Ly giấu biệt, chàng quả thực rất cơ mưu. Vậy là ta lại tỉnh táo xem các trận trò diễn ra trước mắt. Ta rất muốn tin những trò diễn của họ trong cuộc tranh giành đế vị, nhưng những gì nhìn thấy, những gì cảm được, không đánh lừa được ta. Nhan sắc khuynh thành của Lý Thanh La khiến thái tử ngỡ ngàng, tiếng đàn của nàng ta lúc đó, biểu hiện của nàng ta lúc vào cung, khiến lòng ta chấn động, hoàn toàn đã hiểu. Nổi ưu sầu trong tiếng tiêu của Tử Ly, vẻ tư lự của chàng thì ra đều liên quan đến Lý Thanh La.

Ba năm Tử Ly không về Phong thành, bỏ mặc Cố Thiên Lâm suốt ba năm. Ta cũng không thoát khỏi bản tính nữ nhi thường tình, thầm hy vọng chàng ít nhiều cũng vì ta, lúc này ta mới hiểu, tất cả là vì A La, chỉ có A La.

Ta thầm mong như vậy, là do ta đã yêu chàng sao? Nghĩ bao phen, ta vẫn phủ định. Có thể ta thích chàng, hoặc có thể chàng là kiểu đàn ông ta muốn có, có lẽ là do vậy khiến ta có chút tình ý với chàng. Nhưng, lớn hơn tất cả vẫn là tham

vọng có được binh quyền từ chàng, muốn cùng chàng xuất binh chinh chiến, muốn chàng thu nạp mưu kế của ta, lấy được thiên hạ. Ý nghĩ như vậy đối với một nữ nhi bình thường quả thực khó lý giải, nhưng với ta, đó là ý nguyện từ nhỏ, khát vọng chinh phục thiên hạ luôn cuộn trào trong huyết quản ta.

Tử Ly đã trở về, ta quyết định nhắc nhở chàng. Chàng và Lưu Giác dùng kế muốn dụ ra Bắc quân của ta, ta sẽ cho họ thấy ta lợi hại thế nào. Vốn định khoác chiến bào ra trận gặp hai người đó, nghĩ mãi, ta quyết định đưa thái tử đi, không tiết lộ với Tử Ly, khiến huynh đệ họ gươm đao động binh một trận. Thái tử chưa bao giờ cầm quân, khả năng thua là rất lớn, nhưng theo bố trí của ta, Tử Ly và Lưu Giác cũng chẳng được hời bao nhiêu. Nếu không may, thái tử chiến thắng, ta sẽ theo sắp đặt của cha và cô, để họ Vương thay thế họ Lưu.

Đêm trước trận chiến, cô ta muốn ta ở lại bên bà. Cô vô cùng căng thẳng. Ta cười an ủi cô, sẽ không có chuyện gì xảy ra, theo ta, cho dù Tử Ly lên ngôi, cũng sẽ không làm khó hậu cung. Cô ta lẩm bẩm: “Hắn sẽ giết cô, hôm hắn từ Biên thành trở về, từ xa cô đã ngửi thấy mùi sát khí bên ngoài Ngọc Tượng cung, giọng bi phẫn của hắn giống như ngày xưa...”.

Ta kinh ngạc, lẽ nào cái chết của thân mẫu Tử Ly có ẩn tình? Trời ơi, ta suy tính mọi lẽ, sao lại bỏ qua chuyện này? Bị ta hỏi dồn, cô lạnh lùng thừa nhận: “Cô đã bỏ ra ba năm để đầu độc dần dần, đến lúc này mới nói với cháu, vốn định mang bí mật xuống mồ”.

Giọng cô rất nhẹ, rất lạnh, nhưng lại như sét đánh giữa ban ngày khiến ta lão đảo. Ta còn gì không hiểu. Thái tử dù hiền đức đến mấy, cũng không địch nổi sự lộng hành của thế lực họ Vương và mối thù giết ái hậu bao năm, Ninh vương sao có thể cam lòng! Cây tiêu ngọc Tử Ly vẫn thôi là di vật của mẫu thân chàng, ngày ngày chàng cầm trong tay, đã hiểu mối thù với họ Vương sâu thế nào?

Ta lê bước ra khỏi Ngọc Phượng cung, một mình lang thang trong ngự hoa viên. Ban đêm, mỗi con đường ở đây đều phát lân quang mờ ảo, nhìn giống như một tấm lưới dệt bằng tơ, ta là con bướm bị mắc trong lưới đó. Ta hận cô ta, hận bà ta không sớm nói cho ta biết chính bà ta đã giết mẫu thân Tử Ly! Dù ta có tài kinh

bang tể thế đến đâu, chàng cũng quyết không lấy con gái kẻ thù, càng không thể lập ta làm hoàng quý phi.

Tử Ly chỉ lợi dụng ta mà thôi, trước mặt chàng ta chỉ như món ăn ngon dâng tới miệng. Ta trăm mưu ngàn kế, nhưng lại bỏ qua thù hận, cho nên ta chỉ có thể đi theo kết cục thứ hai, đó là chết! Ta vốn có thể dựa vào thế lực họ Vương, quyết đấu với họ một phen, nhưng dù vậy cũng có nghĩa gì? Thắng rồi, ta cũng chỉ chết già trong vương cung, ngồi trên ngôi hoàng hậu để một bầy nữ nhân đua nhau ghen ghét, đố kỵ, viển cảnh đó không phải điều ta muốn. Ta lựa chọn tác thành cho Tử Ly, cho dù ta chết, chàng cũng phải thực hiện ước mộng của ta.

Ta thức suốt đêm viết cho Tử Ly bức thư, chỉ có hai câu: “Họ Vương có thể ly tán, tặng thêm chàng Bắc quân, đổi lấy tính mạng cả họ tộc ta!”.

Ta rất hiếu kỳ, hiếu kỳ tại sao chàng không yêu Cố Thiên Lâm dịu dàng hiền thực, cũng không yêu ta, mưu lược hơn người có hùng khí tranh bá thiên hạ, có thể sánh vai với chàng, lại đi yêu vị hôn thê của Bình Nam vương?

Mỗi nữ nhân đều có giấc mơ riêng. Ta chỉ nhiều hơn một thứ: chinh chiến nơi sa trường. Trong những tướng quân ta gặp trong quân doanh và năm vị công tử Phong thành, chỉ có Tử Ly xứng với ta nhất. Nhưng chàng không yêu ta, thật đáng tiếc.

Cha ta bị An Thanh vương đập tan nhuệ khí bên ngoài Đông môn, lạng lẽ vào cung, ta bảo với ông đại thế đã qua, nếu còn ủng hộ thái tử chẳng có ý nghĩa gì, chúng ta trấn thủ vương cung cũng không thể giữ được quá lâu, đằng nào thái tử cũng đã ở trong tay Tử Ly, chúng ta chỉ có thể giữ được bản thân. Cha ta khi nghe ta nói ông phải cáo lão về quê bảo toàn tính mệnh, mắt ông nảy lửa hét lên: “Yên Hòai, chính con đã trao Hữu quân vào tay Lưu Phi, rút cục con có ý đồ gì?”.

Ta quỳ trước mặt cha, rơi lệ. Ông đột nhiên hiểu ra, người sụp xuống. Ta rất thương cha, khó khăn lắm cha mới có cơ hội đánh một trận lớn, cuối cùng vẫn không thành, binh lực nuôi dưỡng bao năm, phút chốc tan tành. Giấc mộng chinh phục thiên hạ, thay thế họ Lưu của ông hoàn toàn tiêu tan bởi tay ta. Ta nói với cha

những những lời năm xưa ông đã nói với ta: “Cha là tộc trưởng, nếu cha một mực cố chấp là không nghĩ đến gia tộc”.

Ông thở dài: “Con rút cục vẫn là nữ nhân!”.

Tôi cười: “Cha à, Vương tộc ta đời nào cũng có nhân tài, nhất định có ngày xuất hiện một đại tướng quân dấy binh đánh trận, chấn hưng Vương tộc!”. Cha nhìn ta, ánh mắt lại lóe sáng, sinh động, đó là tia hy vọng duy nhất trước cục thế bất lực hiện tại.

Hôm xảy ra cuộc chiến, ta đưa Lý Thanh La vào cung, nàng ta vẫn vô cùng bình tĩnh. Ta ngồi trước mặt, ngắm nàng ta, Lý Thanh La quả thật rất đẹp, nhất là đôi mắt, long lánh dưới ánh sáng âm đạm, khiến cả khuôn mặt đẹp nổi bật rõ ràng. Ta thở nặng nề, trấn tĩnh. Chẳng trách đàn ông thích mỹ nhân, bởi vì chính ta cũng nhận ra ngắm nhìn mỹ nhân thật dễ chịu, ta không thể rời mắt khỏi khuôn mặt nàng ta.

Nàng ta đòi nợ đòi kia, muốn ăn muốn uống gì ta đều thỏa mãn. Nghe nàng ta nói, đàn ông thích quyền lực, tiền bạc và mỹ nữ, nhưng họ yêu mỹ nữ hơn cả, ta không hoàn toàn tán thành, có lẽ đại đa số đàn ông đều như thế. Cái mà Vương Yên Hồi ta muốn là một người đàn ông thích ta, có thể sánh vai cùng ta, Tử Ly không như thế.

Ta nghe nàng ta kể chuyện, về một người đàn bà làm hoàng đế, ta xúc động vô cùng, nếu đây là thời đại đó, triều đại đó, có thể cho phép đàn bà trở thành hoàng đế một nước, thì tốt biết bao! Đáng tiếc lại không phải, ở đây đàn ông bá chủ thiên hạ, dẫu có ngày ta trở thành hoàng hậu không chế được hoàng đế, cũng chỉ có thể buông rèm nhiếp chính.

Lý Thanh La thực sự có tài kể chuyện, nàng ta là loại nữ nhân không chỉ có vẻ đẹp bên ngoài, nữ nhân có học thức như vậy quả rất hiếm. Có lẽ Tử Ly và Bình Nam vương đều yêu nàng ta bởi sự khác thường đó.

Ta chắc chắn không cam lòng. Không thể để tất cả hóa thành mây khói. Ta lựa chọn cái chết. Ta sẽ không cùng thái tử chịu đựng cuộc sống giam cầm.

Nhưng cho dù chết, ta cũng có thể khiến Tử Ly, khiến mọi người nhớ đến ta. Ta nói cho Thanh La biết mật ước giữa ta và Tử Ly, tin là nàng ta sẽ giữ kín trong lòng. Ta cũng nói với nàng ta, Tử Ly ba năm bỏ mặc Cố Thiên Lâm là vì ta. Bởi vì nếu nói vì nàng ta, Thanh La có lẽ sẽ mềm lòng, bởi vì như thế tình của Tử Ly với ta sâu đến mức nào! Chỉ dựa vào điểm này, Lý Thanh La sẽ không chấp nhận Tử Ly, Tử Ly vĩnh viễn không có được nàng ta! Để đảm bảo, ta đã cho Thanh La gửi Thất hồn ngọc dẫn hương, khiến Lưu Giác và Tử Ly đau khổ, tốt nhất nên để hai người đánh nhau một trận. Cho dù không đánh cũng không sao, độc dược này có được là do mối quan hệ đã lâu của họ Vương với hoàng đế Hạ quốc. Ta cũng ngờ rằng độc dược cô ta đầu độc mẫu thân Tử Ly cũng lấy từ Hạ quốc. Thái tử cho dù thất thế, Hạ vương cũng sẽ liên hệ với chàng. Ninh quốc chắc chắn đại loạn, chỉ có đại loạn mới có thể xuất binh!

Ta cũng sẽ không giết Lý Thanh Lôi, để nàng ta cùng thái tử sống ở Tây phương cực lạc. Những người không liên quan đến ta, trước sau ta chẳng quan tâm.

Tử Ly cuối cùng đã đến, ta ngoan ngoãn phục dưới chân chàng. Rõ ràng biết sự lợi dụng của chàng, quyết định của chàng, ta vẫn cho chàng cơ hội cuối cùng.

Chàng nói: “Với trí tuệ của nàng, hẳn đã sớm dự liệu cả rồi?”.

Thôi, đừng diễn nữa. Ta đứng dậy, chỉnh đốn xiêm y. Ta thực sự không thua chàng, nhưng đâu còn có cách nào? Cha, con chỉ có thể làm được như vậy cho cha, cho họ tộc. Nếu không thể được như sở nguyện, cái chết có là gì?

Ta dẫn chàng vào địa cung, đương nhiên ta sẽ không giết chàng, chỉ hy vọng linh hồn ta có thể nhìn thấy ngày chàng chinh phục bốn nước, bá chủ thiên hạ.

Ta nhìn Lý Thanh La bị treo đã lâu, nàng ta sẽ là mẫu chốt phát sinh mọi chuyện sau khi ta chết. Lại nhìn Tử Ly, thấy chàng đau đớn vạn phần. Ta không nghi ngờ lời chàng, chàng bằng lòng từ bỏ vương vị, thậm chí từ bỏ tính mạng vì Lý Thanh La, nhưng ta cũng biết, bằng lòng là một chuyện, làm được lại là chuyện khác. Ta không nhịn nổi, cười rơi nước mắt.

Đột nhiên ta thấy xót xa, ta đã coi thường sức mạnh của tình yêu. Thậm chí ta đã nghĩ, nếu Lý Thanh La lấy chàng, khóc lóc đòi đi đánh trận, có lẽ Tử Ly cũng chiều nàng ta.

Chàng nói chàng bằng lòng thực hiện lời hứa, trong khoảnh khắc đó ta muốn khóc, dù sao ta vẫn còn nhỏ, vẫn còn tính khí tiểu nữ nhi. Thì ra được yêu cũng là hạnh phúc, không phải chỉ có thực hiện ước mơ của mình mới thấy vui. Trong thoáng chốc, ta thay đổi chủ ý, ta phải giết Lý Thanh La, để cho Tử Ly chứng kiến nàng ta chết trước mặt mình.

Thành Tư Duyệt đột nhiên xuất hiện, tân khoa trạng nguyên, Thành thị lang kia tại sao biết được những cái bẫy của ta, phá bẫy cung tên của ta, lọt được vào địa cung cứu Lý Thanh La? Thành thị lang rút cục là ai? Ta muốn hỏi, nhưng lực kiệt khí cùng. Ta ngã vào tay Tử Ly, ta lưu luyến vòng tay ấy. Không giết được Lý Thanh La, mọi kế hoạch của ta vẫn khởi động theo dự tính. Ta dốc hết sức tàn nhin lần cuối tân vương Ninh quốc, người có thể giúp ta thực hiện giấc mộng bá chủ, trong thoáng khắc đó, ta mới biết, thì ra ta lưu luyến chàng đến thế.

Những gì ta làm trong cuộc đời thanh xuân ngắn ngủi, gồm cả chuyện liên kết với Tử Ly, ta đều không hối hận. Mọi mưu kế có thể nghĩ ra ta đều đã dùng hết, kiếp sau hãy để ta đầu thai làm đàn ông, nếu không hãy cho ta làm một nữ nhân như Lý Thanh La có được tình yêu chân thành của những bậc nam nhi.

Ngoại truyện thứ hai – Âm Dạ

Sau Đào hoa yến, An Thanh vương nói với ta: “Người hãy gần gũi nhị tiểu thư Lý tướng, lấy nàng ấy làm vợ”.

Ta kinh ngạc, lần đầu tiên ta miễn cưỡng nhận lời.

Ta là trạng nguyên trẻ nhất Ninh quốc, chỉ một năm sau đã trở thành Lễ bộ thị lang. Ta, thái tử, tứ hoàng tử, tiểu vương gia và Cố Thiên Tường tướng quân được mệnh danh ngũ đại công tử Phong thành, không biết bao nhiêu khuê nữ danh gia Phong thành ngưỡng mộ, si mê tư phong hào hoa của ta. Không ngờ lão vương gia lại nhanh chóng muốn ta thành thân như vậy, mặc dù Lý Thanh Phi cũng là người đẹp văn tài xuất chúng.

Ta là người đầy mâu thuẫn. Bởi vì ta có hai thân phận, trước mặt mọi người ta là trạng nguyên, Thành thị lang đại nhân trẻ tuổi, sau lưng mọi người ta là Âm Dạ, tổ trưởng Hợp tổ Ô y kỳ phủ An Thanh vương. Nếu so sánh, ta lại thích là Âm Dạ hơn. Bởi vì Ô y kỳ rất mực trung thành với lão vương gia khiến ta được hưởng niềm vui ấm áp gia đình.

An Thanh vương nhặt được ta lúc ta đang tranh cướp đồ bỏ thí, một thị vệ dẫn ta đến trước mặt ông.

“Mấy tuổi?”. Trông ông rất uy nghiêm, nhưng ánh mắt tràn đầy âu yếm. Ta giơ ngón tay ra hiệu năm tuổi. Ông bảo thị vệ đi mua cho ta mấy cái bánh bao nhân thịt, lại hỏi: “Nhà cháu ở đâu?”. Giọng rất ôn hòa, giống như cha, ta không kìm được muốn khóc, cuối cùng vẫn không để cho nước mắt rơi ra.

Ta nghĩ, ông ấy sẽ cho ta bạc, vậy là quỳ xuống cầu xin: “Ông có thể mua cháu không? Cháu chỉ cần... một lạng bạc!”.

Hình như ông rất kinh ngạc, nhìn ta thương xót: “Một lạng? Cháu cần một lạng bạc để làm gì?”.

“Đương nhiên là mua đồ ăn cho cha cháu!”. Ta thành thật trả lời.

Ông bảo ta đưa ông về nhà. Ta dẫn ông đi đến một cái lều đất ở ngoại thành. Cha ta thực ra đã chết, ta biết, nhưng ta không nỡ chôn ông. Hàng ngày ta đi nhặt đồ ăn tốt nhất cho ông, trong nhà chất đầy đồ ăn. Lúc đó là giữa mùa đông, ta đã mang về nhà những tảng băng lớn để ướp cha ta.

An Thanh vương cùng ta đi vào, nhìn rất lâu, ôm lấy ta. Người ta rất buồn, nhưng ông hoàn toàn không thấy ghê, dịu dàng nói với ta: “Sau này, cháu có thể làm con ta!”.

Ta ư? Nước mắt ta cuối cùng trào ra. Ông giúp ta an táng cho cha, còn đích thân cùng ta đưa mâm cơm cúng đến trước mộ cha ta.

Ta không làm con ông, mặc dù ông tự tay tắm cho ta, buổi tối kể chuyện cho ta nghe, dạy ta học chữ, có lúc nổi tính trẻ con còn chơi đùa với ta, đôi đũa với ta như con ruột.

Ta dần dần biết thân phận của ông. Biết ông một mình cô đơn ở Biên thành, ở vương phủ Phong thành của ông còn có một đứa con trai cùng tuổi với ta. Ông thường nhắc về nó với ta, ông cũng rất yêu con, nhưng ông phải trấn thủ giang sơn cho vương huynh yếu đuối của mình. Giữ lấy giang sơn cho con trai của vương huynh, ông chỉ có một đứa con trai để lại vương phủ. Ông nói: “Chỉ có như vậy, tiểu tử đó sau này mới có thể tự giữ được tính mạng”.

Ta bỗng hiểu kỳ: “Tại sao vương gia lại sủng ái Tư Duyệt như thế?”.

Ông cười, xoa đầu ta: “Bởi vì Tư Duyệt là đứa bé ngoan, có hiếu”.

Ta còn nhỏ, không hiểu, nhưng sự ấm áp ông cho suốt đời ta không quên. Có lẽ sâu trong lòng, ta đã coi ông là cha, coi con trai ông là huynh đệ của mình, nhưng ta chưa gọi ông một tiếng cha bao giờ. Ta nói với ông, ta muốn trở thành Ô y ky, suốt đời bảo vệ cha con ông, ông không đồng ý, ông đưa ta đi học. Ta học rất giỏi, thoáng nhìn đã nhớ, ông cười khà khà: “Tư Duyệt sau này nhất định đỗ trạng nguyên!”.

Vậy ta sẽ đi thi trạng nguyên, nhưng ta vẫn muốn làm Ô y ky. Vương gia nghĩ hồi lâu, cuối cùng đưa ta đi học võ công. Lúc đó ta đã mười tuổi, có lẽ đã đến lứa tuổi học võ tốt nhất, ông nói: “Nếu cháu không trở thành người thân thủ tốt nhất Ô y ky thì vẫn nên làm trạng nguyên”.

Ta chịu đựng mọi gian khổ, luyện thành công mọi bản lĩnh, kinh công, ám khí, đặt bẫy cả ba ngón đều tốt nhất. Khi ta trở thành Ô y ky, ông nói: “Tư Duyệt, cháu cần suy nghĩ kỹ, khi đã gia nhập Ô y ky, ta sẽ không thể coi cháu như con, tính mệnh của cháu cũng không còn là của riêng cháu nữa”.

Ta kiên định gặt đầu, có gì thể hiện tình yêu của ta đối với ông tốt hơn trở thành Ô y ky? Năm mười tám tuổi, ta đỗ trạng nguyên, từ đó ta có hai thân phận, hai cuộc sống, dưới sự sắp xếp của ông, không ai biết Thành trạng nguyên phong lưu là Ám Dạ Cấp tổ thống lĩnh lực lượng bí mật nhất Ô y ky phủ An Thanh vương.

Ta quen con trai ông. Đó là tiểu vương gia Lưu Giác tính tình ngang tàng bất kham. Theo ý của lão vương gia, ta không tiếp cận nhiều với Lưu Giác. Bởi vì lão vương gia bảo, con trai ông bề ngoài có dáng ngang tàng của những quý tử con nhà danh giá thực ra rất tinh tế, tiếp xúc nhiều, Lưu Giác nhất định sẽ nhận ra.

Ta không hiểu vì sao việc hôn nhân đại sự đó ông lại quyết định thay ta. Ta khát khao gia đình hơn bất cứ ai. Lúc năm tuổi ta đã khá hiểu biết, cha ta là người đọc sách, cha chưa bao giờ nhắc đến mẹ, duy nhất một lần trước khi qua đời, ông nói, mẹ ta là người đàn bà đẹp nhất thiên hạ, ánh mắt ông tràn ngập yêu thương lưu luyến: “Một người vợ như thế, chồng sao không phục”. Yêu cầu của ta đối người vợ tương lai đương nhiên khá cao, Lý Thanh Phi từ ngoại hình đến khí chất cũng là lựa chọn hàng đầu, nhưng ta vẫn hy vọng được tự mình lựa chọn.

Nhưng ta không muốn trái ý vương gia. Mặc dù ta biết, ông muốn ta tiếp cận thái tử, trụ vững ở Đông cung. Đến khi trong bữa tiệc của thái tử, Thanh Phi vì tiền đồ của ta, bất chấp lương tâm vu oan hãm hại muội muội, ta mới thực sự chú ý đến nàng ta. Kiểu tình yêu một lòng một dạ bất chấp tất cả vì ta khiến ta một lần nữa cảm động. Những người đàn bà bất chấp đạo lý hãm hại muội muội như Thanh

Phỉ, có thể nhiều người không ưa, nhưng nàng lại là người ta muốn nhất, bởi vì trong lòng nàng chỉ có ta, ta hầu như rất vui mừng cưới nàng làm vợ, quả nhiên lần đầu tiên ta cảm nhận được không khí ấm áp gia đình, ta hạnh phúc đến ngỡ ngàng.

Ta hỏi An Thanh vương: “Tại sao vương gia biết nàng ấy hợp với thuộc hạ?”.

Ông cười khà khà: “Bởi vì ta quá hiểu những người nhà Lý tướng, cũng hiểu người”.

Ta cười khúc khích. Ta biết tiểu vương gia, chủ nhân của ta yêu muội muội Thanh Phỉ, huynh đệ sẽ là anh em rể với ta, cảm giác gia đình càng thêm mãnh liệt.

Không lâu sau, cục diện Phong thành trở nên căng thẳng. Bộ Lễ lại rất nhàn, tổ chức xong mấy hôn lễ, ta liền theo lệnh triển khai bố trí lực lượng ngầm ở các nơi. Đội quân bí mật cài cắm ở các thành trì trong nước và bốn nước đều do ta bố trí cai quản, các nguồn tin gửi đến ta chỉ báo cáo với một mình An Thanh vương, tiểu vương gia muốn biết tin gì ta cũng cho biết, nhưng chưa bao giờ lộ mặt. Ly thân vương đi Biên thành thay thế An Thanh vương, lúc đó ta mới thường xuyên gặp ông. An Thanh vương không cho Lưu Giác trở về Phong thành, tất cả tình cảm ông đều dồn cho ta, điều này khiến ta có phần cảm thấy áy náy với Lưu Giác.

Ba năm sau, Ninh vương lâm trọng bệnh, ta cáo bệnh tranh thủ đi Biên thành đưa thư. Ly Thân vương cũng như Lưu Giác đều yêu tiểu muội Thanh La của Phỉ Nhi, điều đó khiến ta bất an, nghĩ tới bốn phận sau này phải đảm bảo cho Ly thân vương kế vị, nghĩ đến Lưu Giác, ta đã bí mật đưa không ít lực lượng riêng vào vương cung đồng thời tiếp cận hơn với thái tử, trở thành người chủ chốt của phe cánh thái tử. Vương thái úy rất tin ta, giao cho ta phụ trách bố phòng của vương cung. Khi ra vào cung, ta phát hiện ra địa cung của Vương Yến Hồi, mấy lần thăm dò, suýt trúng bẫy, cuối cùng tìm ra hệ thống chạm bẫy của địa cung.

Lão vương gia bảo ta tiếp tục ủng hộ thái tử, bảo vệ A La. Ta vốn định cứu muội ấy sớm hơn, nhưng lão vương gia đã dặn muốn ta ra tay vào lúc quan trọng nhất, nên ta lại không hành động. Ta không hiểu ý vương gia, đến khi loại trừ được hiểm bẫy, trốn trong địa cung nghe được câu chuyện của Tử Ly và Vương Yến

Hồi, một lần nữa càng khâm phục lão vương gia. Nếu ta ra tay sớm hơn thì đã không biết, thì ra Ly Thân vương còn có quân cờ Vương Yến Hồi. Mấu chốt bí mật khiến Ly Thân vương thuận lợi tiếp quản vương cung thì ra chính là điểm này.

Ta tưởng rằng Lưu Giác có thể suôn sẻ lấy Thanh La như ta lấy Thanh Phi. Không ngờ, Vương Yến Hồi dùng độc dược Thất hồn đối với muội ấy, loại độc dược mật truyền của Hạ quốc phía tây nam. Lão vương gia rất áy náy, ta cũng tự trách mình, chúng ta không thể bảo vệ muội ấy. Sau khi biết ta là Ám Dạ, Lưu Giác luôn tìm ta uống rượu, muốn mượn rượu quên Thanh La. Những ngày đó, nhìn Lưu Giác ta rất đau buồn. Mặc dù cùng tuổi với nhau, ta lại luôn coi chàng ta như tiểu đệ. Lưu Giác là người nối dõi duy nhất của An Thanh vương, nhiều lúc cha con họ vui đùa như trẻ nhỏ, ta thích những người như vậy. Nếu ruột thịt cũng phải e dè giữ ý với nhau cuộc sống sẽ mệt mỏi thế nào.

Lưu Giác quyết định đưa A La bỏ trốn. Ta ủng hộ, đích thân đưa A La ra khỏi cung, ta hy vọng hai người cao chạy xa bay, nhưng An Thanh vương lại nói với ta, “Bọn chúng không chạy được bao lâu, cho nên ta mới bố trí cho chúng đi đến thung lũng”.

“Tại sao? Tại sao không để họ đi thật xa? Với sắp xếp của chúng ta, họ tuyệt đối có thể mai danh ẩn tích!”. Ta băn khoăn.

“Tư Duyệt, nếu có ngày, ngươi cũng đối diện tình huống như vậy, ngươi sẽ hiểu. Có một số việc ngươi nhất thiết phải đối diện”. Khi lão vương gia nói câu này, nét mặt thâm trầm của ông đầy vẻ lưu luyến.

Ta không hiểu, nhưng ta biết, có một số việc đến giờ ông cũng chưa nói với ta. Ông cảm thấy lúc nào nên nói, ta sẽ biết, ta lựa chọn không hỏi.

Có lúc ta nhìn Phi Nhi lại nhớ đến Lưu Giác và A La, hai người đó mệnh còn khổ hơn ta. Lưu Giác là con ruột An Thanh vương, tình yêu An Thanh vương dành cho ta không kém dành cho Lưu Giác, nhưng thời gian ông ở với ta nhiều hơn. Lúc nhỏ như thế, trở về Phong thành ta lại còn chiếm hữu ông ba năm. Ta càng thương Thanh Phi, nàng đã mang cốt nhục của ta. Ta hy vọng Lưu Giác và A La sớm thành thân. Nhưng cuộc sống luôn không như ý.

Ly vương muốn thiên hạ, dù yêu A La như vậy nhưng lại để Sở Nam bắt muối ấy đi. Lần này, dù ta mất mạng cũng phải đưa A La về cho Lưu Giác. Ta bám theo Sở Nam, A La thông minh, suốt dọc đường không ngừng phát tín hiệu, ta không địch nổi Sở Nam, nhưng lại nhận ra hấn lo lắng cho A La. Bỗng thấy chuyện thật trở trêu, muối muối của Thanh Phi đúng là hồng nhan truân chuyên, một lần nữa ta cảm tạ vương gia thu xếp cho ta một người vợ bình thường, nếu ta yêu người như A La có lẽ suốt ngày căng thẳng lo âu. Sở Nam võ công cao cường, ta bị trúng nhất kiếm của hấn ta, đành nhảy xuống Hán Thủy, chống chọi bơi vào bờ cho đến phút tỉnh táo cuối cùng.

Lưu Giác cứu mạng ta. Lưu Giác không muốn gọi ta là Âm Dạ nữa, chàng ta cũng thương ta như An Thanh vương, mong ta sau này sống cùng Thanh Phi với thân phận của Thành Tư Duyệt. “Huynh đã làm quá đủ cho vương phủ chúng ta, từ nay không cần báo đáp nữa! Từ bây giờ huynh là Thành Tư Duyệt! Là anh em rể với ta!”. Lưu Giác nói.

Ta ngẫm nghĩ, mỉm cười: “Đợi sau hôn lễ của chúa thượng, được không?”. Lưu Giác không hiểu, ta không chỉ báo ơn, ta coi Lưu Giác là người nhà.

Sau mấy ngày dưỡng thương ta đi Hạ quốc tìm A La. Xích Phong đưa đến mật thư của An Thanh vương, trong thư viết: “Muốn Hạ quốc không đánh mà hàng, chỉ có tìm vương hậu Minh Nguyệt phu nhân. Nếu có khó khăn đừng quên người còn có một con chim ưng, bất luận thế nào, người đều là con ta”. Ta không hiểu, nhưng lờ mờ cảm thấy mấy hàng chữ trong thư của lão vương gia có một sức nặng khó hiểu nào đó, ông dường như muốn ta đưa ra chủ ý của mình, cũng nói rõ với ta, bất luận ta làm gì, ông đều ủng hộ.

Ta soi gương nhìn hình xăm con chim ưng màu đen to bằng nắm tay trên ngực mình, con chim sống động như thật, đang giương cánh muốn bay. Cha ta trước nay chưa bao giờ nói với ta tại sao trên ngực ta lại xăm con chim ưng đó, nhưng luôn nhắc ta giữ bí mật, đừng để người khác nhìn thấy. Chỉ có lão vương gia, Lưu Giác và Phi Nhi biết. Ta vẫn tưởng đó là hình xăm bình thường, ta thích hình xăm đó, nhưng chưa bao giờ nghĩ nhiều về nó. Tuy nhiên những lời nói của lão vương gia, khiến ta cảm thấy con chim ưng này chắc chắn không bình thường.

Vào đến Hạ quốc, ta phát hiện trên lá cờ quân đội cũng có con chim ưng như thế. Lẽ nào thân mẫu ta là người Hạ? Ta đi thẳng vào vương cung, Hạ vương là người mắt sâu, mũi cao, dạo trước ở Phong thành ta đã nhìn thấy ông ta. Ông ta có dã tâm, muốn Trần, Hạ liên minh chiếm đất đai màu mỡ phía nam Ninh quốc. Ta khuyên ông ta đầu hàng, ông ta đắn đo không quyết, bởi vì quân Ninh công phạt Trần quốc, ông ta không dám ngang nhiên đắc tội với ta, nhưng nhìn mắt ông ta, ta biết, muốn ông ta không đánh mà hàng là chuyện không thể.

Ta khinh công trác việt, có thể phá được cạm bẫy, nhưng ông ta lại giam lỏng ta, nghe đồn người Hạ có sở trường về độc dược, quả danh bất hư truyền. Ta biết Hạ vương không dám giết ta, cho dù đầu độc cũng chỉ khiến ta mất nội lực, không dễ dàng thoát khỏi vương cung mà thôi. Ta đã đến đây họ ắt phải đảm bảo an toàn cho ta, vậy ta trở thành vị thượng khách khiến Hạ vương đau đầu nhất.

Ta rất sốt ruột, bởi vì không nhìn thấy Minh Nguyệt phu nhân, người có thể thuyết phục Hạ vương đầu hàng, nghe nói bà là thánh nữ Hạ quốc, độc dược mật truyền của Hạ quốc đều do tay bà bào chế. Ở Hạ quốc địa vị của bà bình đẳng với Hạ vương, được bá tính tôn xưng là minh thần, ngày ngày trôi qua, ta không biết tình hình bên ngoài thế nào, nhưng sự đề phòng của Hạ vương mỗi ngày một tăng.

Hôm đó tin từ Trần quốc truyền đến, quân Ninh đại thắng ở Vận thành, thái tử Hạ quốc Thương Tà thấy tình thế không hay, đã rút quân khỏi chiến trường để bảo toàn thực lực quân Hạ. Ta sung sướng phát điên, cười không ngớt, sắc mặt Hạ vương càng xấu, ông ta lại hạ độc ta, lần này cũng không lấy mạng ta, nhưng cũng khiến ta đau đớn vô cùng, ta nằm liền bốn tháng, cuộc sống như tù ngục, nếu người bình thường có lẽ đã chết, nhưng ta là Âm Dạ, có nội lực và sức chịu đựng hơn người.

Bốn tháng sau, Lưu Giác đã hoàn toàn chinh phạt Trần quốc, chính miệng Hạ vương nói với ta, quân Ninh đã vượt Long giang, chiếm Ý Long thành. Ta đã nhận ra mâu thuẫn trong con người ông ta, do Hạ quốc nhỏ, hiện chỉ có thể dựa vào địa thế hiểm trở và độc khí ngăn bước chân quân Ninh, nhưng mười ba thành trì đã bị bao vây, sinh hoạt rất khó khăn, ta khuyên ông ta đầu hàng, ông ta nhìn ta hồi lâu, quyết định giết ta để tế kỳ.

Ta lạnh người, bắt đầu tuyệt vọng, ta vẫn còn chưa được nhìn mặt con trai, người ta nhớ nhất lúc này là con trai, ta đột nhiên nhớ đến bức thư của An Thanh vương liền xé áo trên ngực, lộ ra con chim ưng, cung nữ canh gác bên ta kêu thất thanh, chạy vụt đi. Tối hôm đó ta được gặp Minh Nguyệt phu nhân, bà có dung mạo phương phi, xinh đẹp khác thường, đôi mắt da diết nhìn ta đã ngân ngấn nước.

Minh Nguyệt phu nhân lệnh cho tả hữu lui ra, giải độc cho ta, đôi mắt đẹp không ngừng rơi lệ. Ta biết có chuyện gì đó mà ta không biết đã xảy ra, ta vẫn rất bình tĩnh. Bà nhìn rất lâu con chim ưng trên ngực ta, hỏi: “Người đến Hạ quốc khuyen hàng?”.

“Phải!”. Ta bình tĩnh đáp.

“Nếu, đây là Tổ quốc của ngươi, ngươi là... Hạ vương, ngươi có đầu hàng không?”.

Câu hỏi quả rất kỳ quặc. Ta suy nghĩ hồi lâu, mỉm cười trả lời: “Có, ta không muốn nhìn thấy trăm họ chết chóc, ta cũng không có tham vọng làm Hạ vương”.

Minh Nguyệt phu nhân nhìn ta, có phản xúc động, “Tại sao? Tại sao ngươi không muốn làm hoàng đế?”.

Ta phải trả lời thế nào? Nhớ lại hồi năm tuổi, khi đã bắt đầu có hiểu biết ta được sống cùng cha những ngày vui vẻ, nghĩ đến niềm vui ấm áp gia đình mà An Thanh vương và Ô y kỵ đã cho ta, nghĩ đến vợ và con trai. Ta mỉm cười: “Ta chỉ muốn cùng vợ con sống những ngày bình an vui vẻ”.

Minh Nguyệt phu nhân nghe vậy mắt sáng lên: “Ngươi đã có con?”.

“Phải, nhưng đáng tiếc ta chưa kịp nhìn thấy nó ra đời đã phải đến đây”.

Mắt Minh Nguyệt phu nhân dưng lên nụ cười đôn hậu: “Ta đã có cháu rồi”.

Ta kinh ngạc hỏi: “Phu nhân nói sao?”.

“Con là con trai ta, khi còn nhỏ ta đến Biên thành, gặp cha con... sinh ra con, coi chim ưng đó chính tay ta xăm... tên con là Tư Duyệt.... Tư nguyệt⁽¹¹⁾!... Ông ấy luôn nhớ đến ta sao? Đến tận lúc chết phải không?”. Minh Nguyệt phu nhân khẽ

nói, gương mặt bà dường như ửng hồng. Ta nhìn ánh sáng trong mắt bà, đột nhiên nghĩ tới cha ta lúc lâm chung, trong mắt ông cũng thứ ánh sáng đó. Ta không hỏi giữa bà và cha ta xảy ra chuyện gì, nhưng nhìn ánh sáng đó, ta biết họ yêu nhau, vậy là đủ.

Bà, thánh nữ Hạ quốc, hoàng hậu một nước, Minh Nguyệt phu nhân là... là... mẫu thân của ta sao? Ta buột miệng: “Thương Tà là tiểu đệ của con?”.

“Không, chỉ là do nó quá giống ta, ta mới nhận về nuôi. Hạ vương không có người nối dõi, cho nên chuyên tâm quyền lực, một lòng muốn mở mang bờ cõi. Ta đã có lỗi không ngăn cản ông ấy. Nhưng, con đã đến đây, Tư Duyệt! Con có thể trở thành con trai ông ấy, Hạ vương tương lai!”. Minh Nguyệt phu nhân có vẻ nôn nóng. Cuối cùng ta đã biết tại sao An Thanh vương nói, có một số việc ta nhất thiết phải đối diện, phải lựa chọn.

Nhưng thời gian lựa chọn không lâu, ta mỉm cười: “Nếu phu nhân có thể thỏa mãn nguyện vọng của con, con mong Hạ quốc đầu hàng. Sớm kết thúc cuộc chiến này”.

Mấy ngày sau, Hạ vương quyết định xưng chư hầu, Hạ quốc thuộc về Ninh quốc, trở thành chư hầu, đất phong của Ninh quốc. Ta không biết Minh Nguyệt phu nhân đã thuyết phục Hạ vương thế nào, nhưng sứ mệnh của ta đã hoàn thành, ta phải ra đi.

Đối với bà ta không biết cảm giác của mình thế nào, cảm động hay là thán phục? Ta nói không lên lời, ta gọi bà một tiếng “mẹ” toàn thân bà run lên, quay lưng lại, ta không nhìn thấy sắc mặt bà, ta cũng không oán hận bà, có lẽ sự ảm áp hiện ta có được đã đủ, những người ta gặp đã đủ tốt với ta.

Bà nói từ nay về sau ta sẽ không bị trúng bất kỳ loại độc nào. Ta không biết làm thế nào bà làm được như vậy, bà còn nói, nếu Thương Tà không chịu đầu hàng hãy giết chàng ta, ta không nhận lời cũng không phản đối.

Bà không giữ ta lại, bà nói đã tương cả đời này không được gặp lại ta, có thể nhìn thấy ta, lại biết mình có cháu, vậy là bà thỏa mãn rồi. Bà nói Hạ quốc không

còn, bà sẽ vào rừng đi tu, không quan tâm thế sự, có lẽ có một ngày nào đó ta không muốn ở Ninh quốc, có thể sẽ đưa vợ con đi thăm bà.

Những năm tháng quá khứ có quá nhiều bí mật ta không biết. Mặc dù ta nắm Cáp tổ Ô y kỳ thăm dò tin tức khắp thiên hạ, lúc này ta cũng không có ý muốn hỏi đến cùng.

Khi sứ thần Ninh quốc sắp đến ta rời Hạ cung. Ta biết Minh Nguyệt phu nhân đang dõi theo ta, nhưng ta không dám ngoái lại. Trong thoáng chốc đó, ta bỗng nhận ra ta rất lưu luyến thời gian ở bên bà, suy cho cùng bà vẫn là mẹ của ta, ta vẫn luôn khát khao có mẹ. Trở về Ý Long thành, Lưu Giác ôm ta giống như lão vương gia, hai nam nhân ôm nhau cảm giác ghê ghê, nhưng lòng ta xiết bao ấm áp. Ta không định giết Thương Tà, chàng ta quá giống Minh Nguyệt phu nhân mẫu thân ta, nhưng thấy chàng ta ra đòn hiểm với Lưu Giác, nếu không ra tay, Lưu Giác có thể lâm nguy. Ta đành dùng chưởng giết chàng ta, ta cũng không nói với Thương Tà ta mới là con trai Minh Nguyệt phu nhân, cứ để chàng ta đến chết vẫn tưởng mình là vương tử Hạ quốc. Nhưng ta vẫn rất buồn, giống như đã tự tay giết huynh đệ ruột thịt của mình, buồn vô cùng.

Trở về Phong thành, ta bỏ mặc An Thanh vương. Ông ấy chẳng sợ gì, mà sợ nhất ta bỏ mặc ông ấy, nếu Lưu Giác biết, không biết tâm trạng huynh ấy thế nào.

Ta mặc cho An Thanh vương nịnh nọt dỗ dành, mắt ta lại rung rung sắp khóc. Lúc nhỏ, thỉnh thoảng ta cũng giả vờ như vậy, ông cũng nịnh nọt dỗ dành như thế. Lần này ông dỗ ta, bảo là sẽ cho ta xem một trò rất hay, xem... Lưu Giác cuống cuống tìm cô dâu. Ta không tìm được, bật cười, lúc đó An Thanh vương mới nói. Thực ra ông cũng mới biết chưa lâu. Khi Vương Yên Hồi dùng Thất hồn ngọc dẫn hương đầu độc A La, ông mới sai Xích Phong đi điều tra, Xích Phong tra ra, Hạ vương câu kết với họ Vương từ lâu, nhân tiện cũng nói với ông, nghe đồn hậu duệ của Minh Nguyệt phu nhân trên mình có xăm một con chim ưng màu đen.

Chú thích:

11. Tư Duyệt và Tư Nguyệt (nhớ Minh Nguyệt) đều đọc là "Si yue" (BTV).

Ngoại truyện thứ ba – Sở Nam

Người dịch: Wasabee

Nguồn: <http://www.e-thuvien.com>

Ta là nhị hoàng tử Trần quốc, đêm đó phụng mệnh đem theo cao thủ Trần quốc nửa đêm đột nhập thành Lâm Nam, chuẩn bị phối hợp với nội ứng đã chuẩn bị sẵn sàng để phá thành Lâm Nam.

Đêm hôm đó, bọn ta vào nhằm Thường Lạc tửu quán, không ngờ bắt được người mà Bình Nam vương coi trọng, cũng khiến ta gặp được nàng.

Nàng phá kế hoạch của bọn ta, còn giết chết một cao thủ của bọn ta. Khi Bình Nam vương hạ lệnh phóng tên, nàng lại lựa chọn chết cùng người thân. Dững khí đó quả khiến ta khâm phục.

Ý trời chính là như thế. Ta nhìn nàng đưa tay xoắn tóc trước mặt ta, làn tóc nhẹ như tơ buông xuống thắt lưng. Ánh mắt nàng rực sáng, nhìn thẳng vào ta.

Hoá ra là một cô gái. Từ trước tới giờ ta chưa từng gặp qua người con gái tiết liệt như vậy. Đôi mắt nàng ánh lên vài tia hoang dã, khiến ta không kìm được nhìn thêm vài lần.

Khi bộ hắc y được cởi ra, chiếc váy lụa mỏng phía trong phát phơ theo gió, tim ta đập dồn dập. Nàng mỉm cười diễm lệ, thân người như một tinh linh trên núi cao, như một ảnh hồn trong đêm tăm tối.

Đó là kiếp số của ta! Một người ý chí kiên định và tàn nhẫn như ta không ngờ lại bị dáng hình mảnh mai trong tà váy bay phát phới đó làm cho phân tâm. Ta tự nhiên nhắm mắt lại, muốn xua đi tác động mà nàng đem tới. Cũng chính trong khoảnh khắc đó, ta nghe thấy tiếng đàn, việc sắp thành lại hỏng, ta hy sinh thuộc hạ, trốn khỏi thành Lâm Nam.

Từ hôm đó, ta vô cùng cảm hận Lưu Giác, cũng đôi khi bắt giặc nhớ đến đôi mắt long lanh như ngọc châu và nụ cười phong tình quyến rũ của nàng. Nhưng ta tự cảnh cáo mình, những sai lầm do bị sắc đẹp mê hoặc tuyệt đối không thể lặp lại lần thứ hai. Ta chìm vào tử sắc, không chế bản thân không phái người đi dò la tung tích của nàng. Sau trận chiến thành Lâm Nam ta càng tăng cường luyện binh, chờ ngày đánh bại Lưu Giác, thôn tính Ninh quốc. Đó mới là bản lĩnh nam nhi.

Ly vương đăng cơ, ta phụng mệnh đưa lễ vật đến chúc mừng. Nhìn đất đai Ninh quốc ngàn dặm xanh tốt, ta bừng bừng nhiệt huyết, sẽ có ngày ta thôn tóm tất cả về tay Trần quốc. Ta tới Phong thành cùng uống rượu mừng với sứ thần bốn nước, nghe mật thám Trần quốc báo cáo tình hình. Tại dạ yến Ninh cung hôm đó, nhìn thấy Lưu Giác, ta lại nhớ tới người con gái kia.

Bình Nam vương quá hiểm độc, vài lần ta đã muốn bỏ qua, hấn lại không ngừng kích động nộ khí của ta. Nếu không phải đang ở Ninh cung, phải để ý thân phận, ta đã muốn rút kiếm cùng hấn quyết đấu một phen.

Sau buổi dạ yến, ta lại biết được một tin tức kinh động. Lưu Giác lại dám vào cung cướp đi tam tiểu thư của tướng phủ. Ta cười lớn, toạ sơn quan hổ đấu, lưu lại Ninh quốc đợi xem Ly vương và Bình Nam vương tranh giành.

Không ngờ người trong lòng Ly vương lại là tam tiểu thư tướng phủ. Đó là người con gái như thế nào? Ta cho người điều tra, không thể tin được rằng mọi người đều nói tam tiểu thư tướng phủ tướng mạo bình thường, lẽ nào không phải là người con gái ta đã gặp đêm hôm đó? Nếu quả thật tam tiểu thư tướng phủ dung mạo nhạt nhòa như thiên hạ đồn đại, tại sao lại khiến cho Ly vương và Bình Nam vương dùng dằng chẳng dứt? Nàng ta lại mạnh mẽ kích động lòng hiếu kỳ của ta.

Ly vương bắt đầu lặng lẽ khiêu khích ta, dường như đang đổ thêm dầu vào mâu thuẫn giữa ta và Bình Nam vương. Hấn có dụng ý gì? Lẽ nào hấn không phải là một vị vua hiền lành nho nhã như vẻ bề ngoài?

Ta nhạy bén cảm nhận được vị tam tiểu thư tướng phủ này là nhân vật quan trọng có thể làm cho Ninh quốc đại loạn. Bỏ câu truyền tin Trần quốc đã giám sát chặt chẽ mọi hành tung của Lưu Giác và tam tiểu thư tướng phủ. Nếu có thể tóm

được bọn họ nhanh hơn một bước, dù Lưu Giác có làm phản hay không cũng đều là một ván cờ hay dành cho Ly vương.

Song chỉ nửa tháng sau, Bình Nam vương đột nhiên quay trở lại Phong thành. Ly vương phong tam tiểu thư tướng phủ làm công chúa, chuẩn bị một tháng sau gả cho Bình Nam vương, còn vì công chúa thiết yến thật lớn.

Ta đột nhiên có một cảm giác, đó chính là nàng. Chỉ có người con gái như tinh linh kia mới có thể làm cho Ly vương và Bình Nam vương si tình đến vậy.

Ta biết nước đi này của Ly vương là vô cùng tuyệt diệu, vừa tránh được xung đột với cha con An Thanh vương, vừa có được lòng trung thành tuyệt đối của Lưu Giác. Người ta muốn gặp nhất chính là cô công chúa mới được sắc phong kia. Hiếu kỳ suy nghĩ, nhưng trong lòng đã ẩn chứa bao nhiêu đáp án.

Đáp án lại tới nhanh như vậy, khi nàng cùng hoàng hậu khoan thai bước tới, trong mắt ta chỉ còn có nàng. Gặp gỡ chớp nhoáng ở Lâm Nam thành khi đó, ta nhớ nhất là dáng vẻ nàng nhìn ta tươi cười rạng rỡ, mà trên cung điện này, dáng vẻ cao quý mỹ lệ trong bộ hoa phục khiến tim ta nhảy nhót không ngừng. Nàng luôn nhìn thẳng, dường như trong mắt nàng không có gì là quan trọng. Nàng không xuất thân từ hoàng tộc, nhưng lại mang trên người khí chất cao quý coi khinh mọi vật mà chỉ hoàng tộc mới có. Khi ta cố ý lên bái kiến trước, nàng mỉm cười với ta. Chính trong lúc đó, ta thấy ánh mắt Ly vương ánh lên một tia thâm trầm.

Nàng không ở lại lâu liền cùng hoàng hậu rời đi. Mỗi bước đi dưới tà váy tha thướt của nàng sen hồng nở rộ, nàng rời đi đã lâu, bá quan sứ thần vẫn còn chìm đắm trong sắc đẹp của nàng. Nàng công chúa kiêu diễm như vậy đã khơi dậy dục vọng chiếm hữu nguyên thủy nhất của nam nhân. Nếu thật sự Ly vương đã buông tay, sao còn để nàng xuất đầu lộ diện? Trong lòng ta đột nhiên cảm thấy không nở, không nở để nàng bị Ly vương toan tính. Hận ý với Lưu Giác càng đậm. Nếu nàng là vị hôn thê của ta, ta nhất định sẽ che giấu vẻ đẹp của nàng, để lời đồn về dung mạo tầm thường kia tiếp tục phát tán.

Nghĩ tới nàng một tháng sau sẽ gả cho Lưu Giác, tim ta ngập tràn đau đớn và đố kỵ.

Không cần Ly vương phải khích tướng, ta đã muốn giết chết Lưu Giác. Nhưng, ta không thể vì một mình nàng mà đưa Trần quốc vào đường nguy hiểm. Những suy nghĩ hỗn loạn ào ạt tới, rốt cuộc ta vẫn muốn quyết đấu với Lưu Giác một trận, cho dù là để xả hết cơn tức giận đang dè trong lồng ngực cũng tốt.

Nàng thay quần áo của thị vệ, bước khỏi tấm rèm trướng. Ta bước nhanh về phía nàng, giây phút đó ta có cảm giác sai lầm, như là nàng đang bước về phía ta. Nhưng, nàng không thèm nhìn đến ta, đôi mắt lấp lánh chỉ nhìn thấy một mình Lưu Giác.

"Mấy ngày nay trong cung bận rộn chuẩn bị cho Thanh La công chúa xuất giá, quả nhân không có thời gian chiếu cố vương tử, xin kính vương tử một ly, coi như tiễn biệt." Ly vương nhàn tản hỏi thăm lộ trình quay về của ta. Ý đồ của hần ta rất rõ, chẳng phải hần muốn ta cướp Thanh La đi hay sao? Nhưng ta không dám, ta muốn cướp nàng đi, nhưng ta không dám.

Lần này ông trời cũng chiếu cố ta, Thanh vương Lưu Giám lại muốn giở trò trong đại hôn của công chúa, mà tin tức từ Trần quốc truyền đến cho biết liên quân Trần-Hạ tấn công Ninh quốc từ phía nam, Hộ quốc cũng trấn binh bốn mặt biên thành. Không cần phải để ý quá nhiều nữa, ta vui mừng bố trí mọi việc thoả đáng suốt đêm, định rõ chủ ý sẽ nhân lúc rối loạn cướp nàng đi.

Khi kim điện đại loạn, ta lặng lẽ rút lui, cảm thấy ánh mắt Ly vương lướt qua người ta nhưng lại không gọi ta lại. Ta rất muốn cười, vậy hãy để Ly vương được toại nguyện. Hần đương nhiên tưởng rằng như vậy sẽ có thể dàng hoàng xuất binh, nếu hần biết rằng liên quân Trần-Hạ không cần đợi hần phát động chiến tranh cũng sẽ chủ động tấn công Ninh quốc, hần có hối hận không? Ta nghĩ có lẽ hần sẽ không hối hận, bởi vì hần không muốn, không muốn nhìn thấy người con gái hần yêu thật sự gả cho Bình Nam vương.

Ta dễ dàng bắt đi Thanh La. Trong lòng độc ác nghĩ, nếu như Bình Nam vương biết được mọi chuyện, với thực lực của cha con An Thanh vương, Ly vương sẽ ra sao?

Cuối cùng nàng đã từ trong mộng ảo bước đến bên ta, xinh đẹp, linh động. Trước đây ta không biết hoá ra nàng lại hoạt bát như vậy. Nếu như lúc đầu ta chỉ là kinh diễm, chấn động vì nhan sắc của nàng, thì sau khi cướp được nàng, bản tính của nàng lộ ra không giấu diếm, đã làm ta động lòng.

Nàng một lòng muốn trốn thoát, sao có thể được? Lúc đầu ta chẳng thêm bận tâm, trên thuyền nàng đã trốn đi hai lần, mỗi lần bắt nàng về, nàng đều cao ngạo ngẩng đầu như không có chuyện gì xảy ra, thật là vô cùng đáng yêu.

Mà những phương pháp nàng bỏ trốn lại nhiều vô cùng tận, chỉ cần rời nàng đi một chút, là lại thấy ngay pháo hiệu của Ô y ky, khiến ta không khỏi đau đầu. Giận nàng đến nghiến răng nghiến lợi, nhìn vào mắt nàng lại chẳng thể ra tay. Từ trước đến nay chỉ có ta làm người khác phát điên, không ngờ lại chẳng làm gì được nàng.

Đi xuyên qua rừng thẳm, nàng ép ta không có lấy một phút nghỉ ngơi. Ta có hàng trăm hàng ngàn cách giày vò nàng, nhưng một lần rồi lại một lần mềm yếu để nàng đạt được ý đồ.

Dáng vẻ đặc ý của nàng khiến ta vừa yêu vừa hận. Ôm rồi cũng không quên phát tín hiệu, ta lại vừa thương vừa hận. Ta đội trời đạp đất, ngạo mạn kiêu hãnh, nhưng lại cam tâm bị nàng "bắt nạt".

Thì ra yêu một người là như vậy. Không có bất cứ điều kiện gì, chỉ một lòng muốn bảo vệ nàng, nâng niu nàng trong tay, chỉ mong trong lòng nàng đoái hoài đến ta một chút, chỉ một chút thôi cũng được.

Ta vì nàng mà trở mặt với đại ca, nhìn nàng mất tích trong đêm tối, nhìn quân sĩ nơi biên ải bị Lưu Giác tấn công, ta vừa tức giận, vừa hối hận, vừa đau khổ. Ta thề nếu bắt được nàng, ta sẽ đem nàng làm con tin. Nhưng khi bắt ngờ bắt được nàng ở Y Long thành, ta chỉ cảm thấy yêu. Lên đến sơn trại, nhớ lại lời thề của mình, nhớ lại Lưu Giác cần quét thành trì Trần quốc, không quản ngày đêm đem quân tiến thẳng vương cung bắt cóc phụ vương, mới hận diệt quốc nhắc ta tuyệt đối không được mềm lòng với nàng.

Đêm trên núi yên ắng tĩnh mịch, ta nghe thấy tiếng hét thất thanh của nàng trong địa lao. Ta không biết đó là thật, hay là mộng ảo. Ta vội vã chạy tới địa lao, không kịp cầm theo chìa khoá, ta phá vỡ cửa lao xông vào. Nhìn thấy con rắn đang nuốt con chuột, cánh tay ta chợt nổi da gà.

Nàng co người sau cánh cửa, vẫn đang kêu thét, âm thanh như mũi kiếm đâm thẳng vào tim ta. Ta ôm nàng về phòng, không ngừng tự trách mình. Cho dù là mối cừu hận trời bể, ta vẫn không đành lòng.

"Nhị điện hạ, Lưu Giác đã bao vây toàn bộ Hắc Phong trại, chỉ cần chúng ta nắm Thanh La công chúa trong tay, tất có thể ép Lưu Giác lui binh, thậm chí có thể ép hắn ký điều ước đình chiến, để Ninh quân rút khỏi Hạ quốc của ta!" Trên gương mặt kiêu diễm của Thương Tà chứa đầy hận ý.

Muốn đem nàng làm con tin? Ta trăm mặc không nói.

"Nhị điện hạ, ta muốn hạ độc trên người cô ta, nếu như quân Ninh tấn công, vậy thì đẩy cô ta ra cửa trại. Cho dù Lưu Giác bất chấp, tấn công Hắc Phong trại, ta cũng muốn hắn cứu về được một cô công chúa mình đầy chất độc. Nghe nói Ly vương và Bình Nam vương coi cô công chúa này như châu ngọc, hãy để bọn chúng nhìn thấy người con gái chúng yêu thương đau đớn mà chết ngay trước mắt, lực bất tòng tâm, khi đó chúng sẽ phải hồi hận vì đã đem quân đến Hạ quốc của ta."

"Không được!", ta buột miệng, lại nghiêm mặt nói: "Đại trượng phu sao có thể dùng thủ đoạn đó đối với một người con gái? Nếu là binh sĩ giáp trận trên chiến trường, dựa vào thực lực, sinh tử tùy mệnh, dù Sở Nam này có bại cũng không có lời nào để nói. Người đem nàng làm con tin uy hiếp Lưu Giác, ép hắn lui binh không tấn công sơn trại cũng được rồi, có gì phải hạ độc nàng ta?"

Thương Tà cười lạnh: "Nhị điện hạ, đây không phải là lúc thương hoa tiếc ngọc, đừng quên, Trần quốc đã mất, người phải dựa vào Hạ quốc của ta, ở nơi này ta mới là thủ lĩnh!"

Ta nổi giận: "Trần quốc diệt vong, nhưng thể diện Sở Nam vẫn còn, vậy xin cáo từ!" Chuyện của nước ta ta sẽ tự dựng binh khởi nghiệp, ăn nhờ ở đậu lại còn phải dùng đến phương thức này, tuyệt không phải chuyện Sở Nam ta có thể làm!

Đêm đó, ta triệu tập hai mươi tử sĩ dưới trướng, đem theo Thanh La ra đi. Thương Tà đem quân vây chúng ta lại: "Nhị điện hạ nếu không muốn liên minh với Hạ quốc, tự mình rời đi, Thương Tà tuyệt không ngăn cản. Nhưng, người không thể đem theo Thanh La công chúa!"

"Ha ha! Nực cười, người Sở Nam ta muốn đem theo, người nói không được là không được sao?" Ta không thể để Thanh La rơi vào tay hắn, nắm tay nàng thấp giọng nói: "Nàng theo ta xông ra ngoài!"

"Bọn chúng rất đông!"

Đáy lòng bỗng dung ảm áp, nàng lo lắng cho ta! Nhiệt huyết dâng cao, ta hú lên một tiếng dài, rút kiếm cùng với những tử sĩ dưới trướng mở đường máu thoát thân.

Những tử sĩ đó đều là những người tận trung với ta, với Trần quốc. Không một người nào hoài nghi quyết định của ta, mở đường máu bảo vệ ta đưa Thanh La rời khỏi Hắc Phong trại.

Bên người ta vốn có hai mươi tử sĩ đồng hành, đến giờ chỉ còn lại mình nàng. Ta nắm chặt tay nàng, dưới đáy hang chướng khí bốc lên đen kịt, khí lực của ta đã tận, chướng khí tràn vào ngực khiến ta nôn nao, trước mắt tối sầm, ta gục xuống. Ta không buông tay nàng ra, nếu như có thể chết cùng nàng trong khu rừng này, ta rất mãn nguyện.

Chất lỏng thơm ngát diễm lệ khiến tâm trí ta dần dần thanh tỉnh. Khi ta mở mắt, miệng vẫn còn đang ngậm ngón tay nàng. Nắm tay nàng nhìn một lúc, thì ra máu của nàng có thể giải được chướng khí? Đầu ngón tay có một vết cửa rất nhỏ, ta hỏi đùa: "Keo kiệt vậy? Chỉ cửa một vết nhỏ như vậy thôi sao?"

Nàng đỏ mặt quay đi. Dịu dàng trong tim tràn đến, nàng không nhận lúc ta hôn mê bỏ đi, còn ở lại cứu ta, thế đã là quá đủ.

Trần quốc bị diệt, phụ vương và vương thất Trần quốc vẫn chưa bị Ninh quân tàn sát. Phụ thân bị phong làm vương hầu, phụ thuộc Ninh quốc. Phụ vương tuổi cao sức yếu, ta biết không bao lâu nữa, ta sẽ là Trần hầu. Thật muốn cười to,

Trần hầu? Đợi ta trở thành Trần hầu, Ninh quốc sẽ đến lúc diệt vong! Chỉ cần ta giao nộp Thanh La, ngoan ngoãn trở về đợi làm Trần hầu, giả vờ tâm phục để nghỉ ngơi dưỡng sức, việc phục quốc sẽ có hy vọng. Nhưng, ta không muốn, trong lòng vô cùng mâu thuẫn. Ta không nỡ rời xa Thanh La.

Ta đưa nàng vào sống lang bạt trong rừng. Hàng đêm khi ôm nàng trong tay, ta không muốn thời gian trôi qua nhanh như vậy, ta không muốn nàng tỉnh lại quá sớm.

Khi ta hút máu tươi trên đầu ngón tay nàng, ta đã nói với chính mình, buông tha cho nàng đi. Nhưng lại có một giọng nói khác lên tiếng, giữ nàng lại thêm một chút thôi, nhìn nàng thêm một chút cũng tốt rồi.

Lưu Giác đem theo binh mã đuổi đến. Ta bình thản ngồi trên núi, vì nàng ở cạnh ta, ta không sợ. Nhìn dáng vẻ mừng rỡ của nàng, ta phần nộ bóp cổ nàng, nói với nàng ta muốn giết nàng.

Thanh La sắc mặt tự tại, nhắm mắt bình tĩnh nói với ta: "Người sẽ không làm tổn thương ta đâu."

Ta thấy thật bi thương, đúng vậy, ta sẽ không thương tổn nàng, đúng như lời nàng nói, tuy ta bắt cóc nàng, nhưng ta chưa từng đối với ai chân thành tha thiết như vậy. Nhưng Lưu Giác diệt nước ta, giết huynh trưởng của ta, ta lại đối với nàng dịu dàng như vậy, ta thật không thể tha thứ cho chính mình! Ta nghiêm giọng ngắt lời nàng, nói với nàng nhưng thật ra chính là nói với chính mình.

"Nàng nhầm rồi, ta đã sớm hối hận, hối hận không nghe theo lệnh của hoàng huynh đem nàng làm con tin, nếu như không phải đêm đó ta muốn thả nàng đi... Nếu ta ở Hoài thành, ta tuyệt đối không vội vã rút quân bỏ rơi thành trì, để Lưu Giác chiếm được Hoài thành! Ta bắt cóc nàng, chính là để đợi ngày hôm nay, đợi Lưu Giác một mình lên núi, ép nàng làm con tin, để hấn phải vì nàng mà chết dưới lưỡi kiếm của ta! Ta không làm hại nàng, là bởi vì, Sở Nam ta dù có độc ác đến đâu cũng không ra tay giết một người con gái không sức kháng cự! Hôm nay nàng hãy chờ xem Lưu Giác chết trước mặt nàng như thế nào!"

Ta điểm huyết nàng, không muốn nghe thấy giọng nói trong trẻo của nàng nữa, nó sẽ lại làm cho ta mềm lòng.

Lưu Giác chậm rãi bước lên núi, nhiên nhiên tự đắc. Ta trộm nhìn sang phía Thanh La, trong mắt nàng quả nhiên chỉ có một mình hấn, từ khi hấn xuất hiện, trong mắt nàng chỉ có hấn mà thôi.

Trong lòng như có mây mù trên núi, phiêu bạt không nơi nương tựa. Ta túm lấy Thanh La muốn ép Lưu Giác, hấn nói chi bằng để xạ thủ dùng tên bắn chết nàng, để nàng được chết sung sướng.

Trò mèo này có thể che mắt ta sao? Chỉ có đồ ngốc mới không nhìn ra tình ý giữa hấn và Thanh La. Ta cố ý làm căng, Lưu Giác quả nhiên đầu hàng.

Ta hy vọng nhìn thấy hấn bắt chập Thanh La. Như vậy, ta mới có lý do không bận tâm đến tâm ý của nàng đem nàng cao bay xa chạy. Nhưng, hấn không cho ta cơ hội.

Trong cơn bi phẫn, ta ra tay với Lưu Giác, dù võ nghệ của hấn có cao cường tới đâu, cũng bị ta tìm ra sơ hở. Ta biết chỉ cần kiếm này của ta đâm tới, hấn không chết cũng sẽ trọng thương.

Ta đặc ý nhìn về phía Thanh La. Ánh mắt nàng ngập tràn đau thương và sợ hãi. Trong tim nàng từ trước tới nay chỉ có mình Lưu Giác, nếu như ta giết hấn... Ta khẽ nhắm mắt, chiêu thức chậm lại, cao thủ ra chiêu không được phép sơ hở. Ta biết mũi kiếm của Lưu Giác nhất định sẽ đâm vào ngực ta.

Giây phút hai mắt khép lại, ta dường như lại thấy tà váy lụa của Thanh La phất phơ trong đêm, mỉm cười rạng rỡ. Con đau nhói chậm chậm dâng lên toàn thân, ta rút kiếm ngã xuống.

Bầu trời như chao đảo, khoé mắt còn lưu lại hình ảnh hai người đang ôm chặt lấy nhau. Thực sự những ngày theo ta nàng đã gây đi rất nhiều, đêm đến ôm nàng vào lòng, ta cảm thấy chỉ cần siết chặt thêm chút nữa cũng có thể siết chết nàng. Nhưng cho dù trong rừng sâu những đêm đó, ta ôm nàng vào lòng biết bao

lần, sưởi ấm cho nàng, sợ nàng nhiễm lạnh, đến cuối cùng nàng vẫn thích ở trong vòng tay của Lưu Giác hơn.

Gió nhẹ thổi, tâm dần tĩnh lặng. Nghiệp đế vương, mộng mỹ nhân... Ta nhớ tới sông nước hiền hoà nơi Trần quốc. Khi còn nhỏ kiêu bạc ngạo mạn, vậy mà lại vì nàng cam tâm tình nguyện từ bỏ Trần quốc, từ bỏ tính mạng.

Nếu ta không chết, đại ca sẽ oán ta, tuy hẳn luôn đồ kỵ ta, nhưng chưa từng ra tay hại ta. Phụ vương xưng hầu, cũng sẽ trách ta, người đã già, trong đám nhi tử chỉ có ta mới có năng lực triệu tập quân Trần. Nếu ta không chết, mũi kiếm đó sẽ giết chết người trong tim nàng. Ta chết rồi, mọi việc đều chấm dứt.

Trong lúc ngẩn ngơ, lệ nóng rơi xuống mặt ta. Ta cố mở mắt, gương mặt xinh đẹp khiến ta ngạt thở kè ngay trước mắt, nàng khóc vì ta sao? Ta hồi tưởng lại những lúc cãi vã khi ta còn ở bên nàng, mỗi buổi sáng tỉnh dậy thấy đang nằm trong lòng ta, nàng lại tìm đủ mọi cách để công kích, khích bác ta, biết rõ là đánh không lại, nhưng vẫn đem công phu mèo quào của mình ra muốn đánh ta một trận. Ta cười nhẹ.

"Cảm ơn người!" Giọng nàng vẫn dễ nghe như vậy. Ta không thể giờ tay lên, lệ rơi trên khuôn mặt nàng, hình như nàng đang nắm tay ta.

Cơ thể dần mất đi sức lực, cả chặng đường, ta chưa từng nói với nàng, thực ra ta đã sớm yêu nàng. Nhìn dung nhan ngọc ngà của nàng đầm đìa nước mắt, ngực ta tràn lên cảm giác xúc động cùng luyến tiếc.

"Công chúa của ta, về nhà đi! Nàng, nàng thật xinh đẹp... đêm hôm đó... ta sẽ... không thể quên... nụ cười của nàng..."

Dùng hết chút sức tàn, cuối cùng ta cũng đã thổ lộ được tâm ý của ta với nàng. Nước mắt của nàng làm cháy bỏng trái tim ta, có lẽ canh Mạnh Bà dưới Hoàng Tuyền cũng không thể xóa đi hình ảnh nàng trong trái tim ta. Kiếp sau, ta nhất định có thể tìm được nàng, cho dù nàng mang hình dáng gì, chỉ cần nàng xuất hiện, trái tim ta sẽ lập tức tan chảy.

Ta không hối hận vì đã bắt cóc nàng. Vì nàng mà từ bỏ Trần quốc, từ bỏ tính mạng, ta cũng không hối hận.

Đó chính là ý trời.

Ngoại truyện thứ tư – Trần Tử Ly

Người dịch: Wasabee

Nguồn: <http://www.e-thuvien.com>

“Tử Ly!”

Ta giật mình, trên đời này có thể gọi thẳng tên ta như vậy chỉ có một người, người đó... Ta nhắm mắt, không quay đầu lại, ta biết đó không phải là giọng nói của Thanh La. Đã ba năm rồi, nàng xuất giá đã ba năm rồi.

Tâm tư dường như vẫn đang dừng lại ở giây phút lần đầu gặp nàng bên bờ sông sau hậu viện tướng phủ. Lần đầu tiên nàng cười ngượng, sợ tới nhào vào lòng ta mà vẫn cố kiên cường, cuối cùng không chịu nổi hét lên: “Đại ca, chậm một chút được không!”

Nhớ lại dáng vẻ nàng lần đầu gặp gỡ, không nhịn được nở một nụ cười, dù chuyện đã qua lâu rồi, nàng vẫn có thể khơi gợi góc dịu dàng khuất dưới đáy tim ta.

Nàng xuất giá đã ba năm, mỗi năm ta chỉ gặp được nàng một lần. Vào ngày sinh nhật của ta, Bình Nam vương sẽ đưa nàng vào cung chúc phúc. Nàng và Bình Nam vương có vẻ như rất... rất ân ái.

Mỗi lần nàng đến đều mang theo về một đồng đồ, cứ như là sinh nhật của nàng vậy. Ta biết nàng không coi ta là vua, vẫn đối với ta như trước đây là ta đã mãn nguyện rồi. Mỗi năm tới ngày này, ta đều đem lễ vật bá quan văn võ dâng lên chất đầy trong ngự thư phòng, trù mển ngắm nhìn nàng sung sướng ngắm nghía mọi thứ, nàng thích thứ gì, ta đều ban cho nàng.

“Đại ca, muội muốn cái này, cái này, cả cái này nữa!” Nàng rất cao hứng.

Ta lại không tìm được mà nhớ tới cảnh nàng đòi ta trả ngân lượng, tặng cho nàng ta còn thấy vui hơn là chính mình có được.

Bình Nam vương lúc nào cũng tỏ vẻ đau đầu và xấu hổ: “Sao lại lấy một người tham tiền như mạng như nàng ta chứ!”

Nàng lại lườm chàng ta một cái: “Lão gia nhà chàng cả ngày vào hùa với Ô y kỵ tìm thiếp đánh bạc, thiếp thua nhiều lắm rồi!”

Ta cười không thành tiếng, lẽ nào cả ngày nàng ở trong phủ không có việc gì liên đánh bạc? Nhớ lại nàng nói yêu tiền chính là yêu cuộc sống, mắt lại liếc sang Bình Nam vương đầy vẻ trách móc, lẽ nào đường đường một Bình Nam vương lại để vương phi thiếu tiền tiêu?

“Mỗi tháng đều là vương phi của thần phụ trách phát ngân lượng cho thần!” Lưu Giác trợn mắt.

Ta cười ha hả, biết ngay là lý lẽ của A La, nàng nói nam nhân đối ngoại, chính là phải ở bên ngoài kiếm tiền. Nữ nhân đối nội, chính là phải tiêu tiền mà tướng công kiếm được.

Ngoài ngày hôm đó ra, ta biết cứ cách hai tháng nàng lại vào cung thăm hoàng hậu. Ngày hôm đó ta bận rất nhiều việc, đợi xử lý xong xuôi, cửa cung đã khoá lại, nàng đã sớm rời đi. Một năm một ngày đã là quá đủ, ta nghĩ có lẽ ta sợ nếu gặp nàng nhiều hơn, nàng sẽ đem hết những thứ đáng giá trong cung đi mất, ta sẽ chẳng còn ngân lượng mà ban thưởng cho phi tần nữa.

Trong vòng ba năm, hậu cung cũng nhiều những mỹ nữ được các nước chư hầu tiến cống hơn, ta không có cách nào từ chối, thu nạp bọn họ chính là thu nạp sự thần phục của các nước chư hầu. Trong vòng một tháng, ta phải dành thời gian thăm các nàng một lần, ban phát ân sủng.

Chỉ có hoàng hậu, một tháng ta sẽ gặp nàng ba lần, nhưng chưa từng ngủ lại.

Hàng năm vào ngày đại tuyết, hàn độc lại phát tác. Nghe nói mỗi lần đến ngày này, Bình Nam vương phi đều đến phía đông ngoại thành tắm suối nước nóng, không cho Bình Nam vương đi theo, chỉ có Ô y kỵ theo hộ tống. Vì nàng

nghĩ tới ta nên trong lòng buồn bực sao? Ta không muốn nàng như thế, mỗi khi nàng như vậy, lại làm ta không còn sợ hãi nỗi đau nóng lạnh giày vò nữa.

Từ trước tới giờ A La chưa từng nói là nàng biết ta đã vì nàng chịu hình phạt long biện, nhưng tin tức từ vương phủ lại cho biết nàng đi tìm danh y khắp nơi. Ta không khỏi thở dài, trái tim lại thấy dần ấm áp.

Bên tai vang lên tiếng xiêm y sột soạt, người đó đã đến bên cạnh ta, ta vẫn không mở mắt. Khẽ cau mày, hình như Cố Thiên Lâm càng ngày càng to gan, không những dám gọi thẳng tên ta, cũng không thèm để ý đến tâm trạng của ta. Trong lòng vẫn cảm thấy có chút áy náy với nàng ta, ta không muốn trách mắng nàng, nhưng phải nói thế nào để nàng ta không quấy rầy ta nữa?

Bên gáy vừa lạnh vừa đau, toàn thân đột nhiên tê cứng, không thể mở miệng. Ta tức giận mở mắt, nàng ta dùng cái gì để không chế ta? Nàng ta đâu biết võ công, còn nữa, ai cho phép nàng ta to gan như vậy? Lại dám không chế ta?

Mắt bỗng tối sầm, một dải khăn lụa đã bịt kín mắt ta.

Trong lòng ta nổi sóng, Cố Thiên Lâm này muốn làm gì? Nàng ta muốn giết vua sao? Không, không thể, nàng ta yêu ta, ta chính là ông trời của nàng, ai làm hại của ta một sợi tóc, nàng ta sẽ đòi mạng người đó, nàng ta tuyệt đối không hại ta!

Tâm dần tĩnh lại, ta đợi xem Cố Thiên Lâm sẽ làm gì tiếp theo.

Một mùi hương nhàn nhạt từ trên người nàng tỏa ra. Ta cảm thấy nàng đi đến trước mặt ta.

“Tử Ly, xin lỗi nhé. A La nói, nếu không không chế chàng, chàng nhất định sẽ không cho phép.” Giọng nàng ta dịu dàng mềm mại, không hề có chút sợ hãi.

Ta nghe nói là chủ ý của A La, vừa tức vừa gấp, lẽ nào nha đầu kia dám dạy hoàng hậu cưỡng bức ta? Suy nghĩ này vừa bật ra trong đầu, liền âm thầm quyết định, nếu Cố Thiên Lâm thực dám làm như vậy, ta sẽ phế nàng ta! Mặc kệ Cố tướng và Thiên Tường, dám khi quân, nếu không trừng trị sao có thể tạo uy? Nếu như đám nữ nhân trong hậu cung đều bắt chước theo, vậy ta chết chắc.

Đang nghĩ vậy, trên người bỗng thấy lạnh, nàng ta quả nhiên đã cởi vạt áo ta ra. Ta bỗng hiểu tại sao nàng ta lại bịt mắt ta lại. Nàng ta không dám, không dám nhìn vào mắt ta. Ta rất muốn cười, nhưng lại không thể cười được. Nàng ta đã tính toán đến tất cả, bịt đôi mắt là nơi duy nhất ta có thể bộc lộ tâm tư.

Một đôi tay ấm xoa bóp da thịt ta, sờ soạng chỗ này chỗ kia. Ta là một người đàn ông bình thường, sao có thể không có phản ứng gì? Ta hít mạnh một hơi dài, muốn vận công đè nén luồng nhiệt khô nóng ấy. Không ích gì, đan điền như trống rỗng.

Trước ngực, dưới bụng, trên vai, sau lưng, nàng ta đều sờ khắp lượt. Ta thật muốn vùng dậy giết chết nàng ta.

Bỗng trên người truyền đến một cảm giác tê tê nhoi nhói, từng tí từng tí một, Cố Thiên Lâm đang thả hàng ngàn con trùng trên người ta hay sao? Cắn ta từng vết một?

Cảm giác khô nóng lập tức biến mất. Theo đó là cảm giác tê xót, lại có chút dễ chịu. Ta mơ hồ cảm thấy buồn ngủ. Dù gì ta cũng chẳng làm gì được, đến đâu hay đến đấy vậy. Nghĩ vậy, ta dần dần thiếp đi.

Ta đang ngồi trên ghế, trong cơn mơ màng, nàng ta nhẹ kê đầu ta lên lưng ghế phía sau, hình như thế này dễ chịu hơn nhiều.

Không biết là đã bao lâu, ta tỉnh giấc, cơ thể đã có thể cử động, trước mắt vẫn tối đen. Ta giật dãi băng bịt mắt, thấy xiêm áo đầy đủ, không nhìn ra có gì bất thường. Nếu không phải dải băng bịt mắt vẫn còn đó, ta còn hoài nghi mình đang nằm mơ.

Ta giơ cánh tay lên ngấm ngấm, kiểm tra lại cơ thể, không tìm ra có gì khác lạ. Rốt cuộc Cố Thiên Lâm đã làm gì ta? Chỉ cảm thấy sau khi tỉnh lại tinh thần như sáng khoái hơn nhiều.

Ta muốn đi tìm Cố Thiên Lâm hỏi cho rõ ràng, đi được vài bước lại dừng lại. Chẳng phải nàng ta muốn ta đi tìm nàng ta sao? Hừ, ta không thèm.

Ta coi như chuyện này chưa từng xảy ra. Nhẩm tính ngày tháng, còn ba ngày nữa mới đến lúc phải đến Ngọc Phượng cung. Ta cười, ta lại không đợi được ba ngày ư? Dù cực kỳ tò mò, muốn biết A La đã dạy Cố Thiên Lâm những gì, ta vẫn cố nhịn.

Trong ba ngày này, Cố Thiên Lâm cũng không xuất hiện trước mặt ta. Ta cười lạnh, định lạt mềm buộc chặt, tưởng như vậy có thể làm ta yêu nàng ta hay sao? Ta hận nhất là người ta giở thủ đoạn với ta, hưởng hồ lại là nàng ta.

Ba ngày sau, ta nghênh ngang mang theo người hầu tới Ngọc Phượng cung. Cố Thiên Lâm dẫn theo một cung nhân nghênh đón ta:

“Hoàng hậu miễn lễ!” Ta cố ý tiến lên phía trước vài bước, đưa tay đỡ nàng ta dậy.

Cố Thiên Lâm mặc một bộ váy màu thiên thanh, thịt da như ngọc. Nàng ta không đeo trang sức đầy đủ, chỉ dùng một cây trâm hình hoa ngọc lan cài nhẹ mái tóc lại. Thân hình vẫn yếu điệu như vậy, nói thật, mỹ nữ mà các nước chư hầu tiến cống còn lâu mới có được vẻ diễm lệ của nàng ta. Phong thành song tuyết năm xưa quả là danh bất hư truyền.

“Thần thiếp đã chuẩn bị những món hoàng thượng thích ăn, còn có một bình Ly nhân túy do tấu tấu của thần thiếp đích thân ủ nữa.” Trước mặt người khác nàng ta sẽ không gọi tên ta, nhưng ta biết, dùng bữa xong, nàng ta sẽ cho cung nữ lui hết, cười cười mà rằng: “Tử Ly, cùng tấu với Thiên Lâm một khúc được không?”

Bị nàng ta gọi là Tử Ly, tim ta đập thành thịch, nhớ tới mối thâm tình của nàng, không nhẫn tâm trảm mặt lại. Hoà tấu với nàng ta một khúc xong, nàng sẽ đích thân dâng trà lên, đây là tiết mục cuối cùng rồi. Ta luôn kiên nhẫn thực hiện hết những tiết mục này, sau đó dịu dàng nói: “Quả nhân còn nhiều chuyện phải xử lý, hoàng hậu nghỉ sớm đi!”

Vậy là, dưới sự đưa tiễn của Cố Thiên Lâm, ta rời đi. Mọi việc đều diễn ra bình thường, hoà bình như vậy. Ta biết nàng ta cũng giống như những người con gái khác mong ngóng sự yêu thương của ta. Ta chỉ là không thể qua được cửa ải đó. Với những phi tần khác trong hậu cung thì được, với Cố Thiên Lâm thì không.

Ta đã từng nghĩ không chỉ một lần, nếu năm đó ta không lấy nàng ta, có phải ta đã có thể cùng với A La phiêu du khắp nơi, bốn bề là nhà? Không tranh đế vị, thực ra tính cách của đại ca ôn hoà, làm một đế vương kế tục sự nghiệp cũng tận tâm tận sức. Có thêm cha con An Thanh vương và Cố tướng bên cạnh, dù thế lực ngoại thích của vương gia có mạnh đến mấy, cũng không thể một tay che trời.

Bởi vì ta ích kỷ, tham vọng, A La đã yêu Lưu Giác rồi, ta không còn lời nào để nói. Nhưng đối với Cố Thiên Lâm, nỗi đau trong lòng vẫn bồng bềnh trôi nổi. Ta biết như thế thật không công bằng với nàng ta, vì thế ta không để những phi tần khác hoài thai đứa con của ta, cũng thầm cho phép nàng ta gọi tên ta những lúc không người.

Hôm nay lẽ nào cũng như vậy? Ta nhớ lại hành vi của nàng ta ba ngày trước, nén giận không trả lời. Nàng ta đã có ý đồ, tất sẽ biểu lộ ra, ta không vội.

Dùng bữa xong, quả nhiên nàng ta lại cho cung nữ lui hết, đi tới bên cây đàn, mỉm cười diễm lệ: “Tử Ly, Thiên Lâm mới học được một khúc, chàng nghe thử xem.”

Ta mỉm cười đồng ý.

“Tử Ly, để thiếp dâng trà cho chàng trước, chàng vừa uống trà vừa nghe đàn.” Nàng ta lại đem tiết mục cuối cùng diễn trước.

Cũng được, hôm nay không cần ta phải thổi tiêu hoà tấu rồi.

Ta nhìn những ngón tay ngọc của nàng linh động khéo léo, lát sau trong điện đã dậy hương trà thơm. Nàng tinh ý đem chung trà đặt lên chiếc đôn nhỏ trước ghế nằm. Nhẹ nắm tay áo kéo ta ngồi xuống: “Chàng dựa vào đây sẽ dễ chịu hơn.”

Ta ngồi xuống chiếc ghế, cười lạnh chờ xem nàng ta muốn làm gì.

“Tiết trời thu khi nóng khi lạnh, dựa sát bên chàng, lặng ngắm thời gian bay múa. Lá đỏ bay bay trong gió, như chân tình một tấm triền miên. Giữa cơn say tỉnh, cố gượng cười mà lệ rung rung. Hãy để thiếp như tuyết bay trong mây, đặt nụ hôn băng lạnh lên mặt chàng. Mang theo từng đợt sóng lòng day dứt. Để lại nhân gian bao yêu thương. Đón kiếp phù du muôn ngàn thay đổi. Cùng người có tình vui

về bên nhau. Đừng hỏi là duyên hay là kiếp. Như tơ liễu lại tựa gió xuân, cùng chàng trải qua mùa xuân, để chàng chìm trong sương khói, rũ hết cuồng nhiệt trong lòng, ôm tấm thân thấm đẫm mưa xuân.”

Giọng hát của nàng uyển chuyển dịu dàng, đôi mắt như làn nước biếc sóng sánh, lộ vẻ phong tình vô hạn. Từ trước ta đã biết cầm nghệ của nàng không ai sánh bằng. Nghe nói ngón đàn của A La cũng rất hay, từ trước tới giờ A La chưa bao giờ đàn cho ta nghe, không biết tiếng đàn của nàng và Thiên Lâm ai hơn ai? Khúc ca nàng hát ta chưa từng nghe qua, ta biết đó là A La dạy nàng, nhưng cũng chưa từng lên tiếng. Ta nhấp một ngụm trà, Cố Thiên Lâm pha trà cũng rất ngon, ngụm trà trong miệng hương thơm thuần khiết, hương vị đọng lại thật lâu. Nghĩ tới ngón đàn của hai người, ta ngẩng nhìn bóng hình Cố Thiên Lâm, thấy tim hơi nhói.

Tiếng đàn mang theo ý vị triền miên... Thở dài, lần nào nàng ta cũng đàn những khúc nhạc mới, nhờ tiếng đàn gửi gắm tâm tư. Ta quyết định không truy cứu chuyện ba ngày trước nữa. Nhắm mắt lại, lại thấy hơi buồn ngủ. Khúc nhạc hôm nay cũng dễ ru ngủ quá đi. Mơ màng suy nghĩ, đầu óc càng lúc càng váng vất, mắt như không mở ra được, ta dần dần thiếp đi.

Đợi đến khi ta mở mắt, nàng ta vẫn đang tấu đàn, vẫn là khúc nhạc lúc nãy. Ta thử vận công, không thấy gì khác lạ.

“Chàng tỉnh rồi? Có thấy tinh thần tốt hơn nhiều không?” Nàng ta quay đầu mừng rỡ hỏi ta, không đợi ta hỏi đã mỉm cười đáp, “Tử Ly đúng là dễ mệt thật, Thiên Lâm mới đàn nửa khúc chàng đã ngủ mất rồi. Ngủ một giấc ngắn tinh thần cũng sáng khoái hơn, Tử Ly phải chú ý giữ gìn sức khỏe.”

Lẽ nào là vì ta quá mệt? Ta nghi ngờ quan sát nét mặt nàng, nàng ta lại làm như không có gì, nhìn lại ta, ánh mắt trong vắt.

Ta chỉ cười khan một tiếng: “Hoàng hậu cầm nghệ tài tình, quả nhân có lẽ là mệt mỏi quá. Bây giờ tinh thần tốt nhiều rồi, chính sự còn nhiều, hoàng hậu nên nghỉ sớm đi.”

“Cung tiễn hoàng thượng!”

Rời khỏi Ngọc Phượng cung, sắc trời đã tối, thăm tính thời gian, ta chỉ mới ngủ có một canh giờ, tinh thần đúng là rất sáng khoái. Cố Thiên Lâm rốt cuộc đang giở trò gì?

Chuyện ngày hôm đó nàng ta không nhắc tới, ta cũng không hỏi, ngày thứ hai phá lệ lại đến Ngọc Phượng cung. Nói tới cũng lạ, dùng bữa, nghe đàn, uống trà, ta đều đề phòng, cũng không ngủ gật, mọi thứ diễn ra như mọi ngày. Uống trà xong ta rời đi.

Nhưng càng ngày ta càng hiểu kỳ, mấy ngày liên tiếp ta đều tới Ngọc Phượng cung, có vài lần ngủ gục, ta lưu ý lại, tính toán thời gian, cứ cách ba ngày ta lại ngủ gật một lần. Làm gì có chuyện trùng hợp như vậy. Ta dám khẳng định Cố Thiên Lâm chắc chắn đã làm gì ta, mà kẻ hầu người hạ trong Ngọc Phượng cung chỉ nói là sau khi ta ngủ, hoàng hậu không cho ai quấy rầy, bọn họ không biết.

Hôm nay lại đến ngày ta “ngủ gật”, ta lại chậm rãi bước tới Ngọc Phượng cung.

Cố Thiên Lâm vẫn gảy đàn, trà nàng ta dâng lên ta không uống một giọt. Cầm khúc tấu xong, lúc nàng ta quay đầu lại ta thấy ánh mắt nàng nhìn vào chung trà, không nói lời nào.

Ta đứng dậy cười nói: “Hoàng hậu nghỉ sớm đi, quả nhân về đây.”

Nàng ta vội tiến hai bước, bỗng đưa tay ra, ta nắm tay nàng ta hỏi đùa: “Hoàng hậu còn có việc gì sao?”

“Để Thiên Lâm chỉnh lại y phục cho chàng.”

Ta cười lạnh, thấy ta không uống trà, lại muốn giở trò gì đây? Ta buông tay nàng ta, duỗi thẳng hai cánh tay, âm thầm đề phòng. Nàng ta kiễng chân chỉnh lại xiêm áo cho ta, ta cúi đầu nhìn nàng, phát hiện nàng ta đang căng thẳng. Nàng ta không biết võ công, cho dù có rút ra một thanh đao, ta cũng không sợ.

Nàng ta vuốt phẳng những nếp nhăn trên áo ta, đi tới sau lưng ta. Người ta như căng ra, đột nhiên nàng ôm chầm ta từ phía sau: “Tử Ly...”

Ta sống người, Cố Thiên Lâm quả nhiên ngày càng to gan, đang định đưa tay kéo nàng ta ra, nàng ta lại thu tay về, ta nghe thấy nàng thở dài một tiếng, lòng ta mềm lại, là ta có lỗi với nàng.

Ý nghĩ này còn chưa kịp tắt, lưng bỗng tê rần, ta lại giống như ngày hôm đó, toàn thân tê cứng, ta nổi giận, lần này quyết không tha cho nàng ta!

Nàng ta lại giở trò cũ, bịt mắt ta lại, cởi áo của ta, tay sờ soạng lung tung, cảm giác nhoi nhói trên người lại xuất hiện. Con buồn ngủ ập đến, ta cảm thấy nàng ta đỡ ta ngã ra đất, cũng là trong Ngọc Phượng cung trải thảm rất dày, chỉ một lát sau, ta đã ngủ mất.

Khi ta tỉnh lại, đã ở trong Ngọc Long cung.

“Người đâu!” ta hét lớn.

“Hoàng thượng!”

“Quả nhân từ Ngọc Phượng cung trở về đây như thế nào?”

“Hoàng thượng ngủ say trong Ngọc Phượng cung, hoàng hậu nương nương cho người đưa hoàng thượng hồi cung, còn dặn nô tài không được đánh thức hoàng thượng.”

Khá lắm Cố Thiên Lâm. Ta vung tay áo đi thẳng tới Ngọc Phượng cung.

“Thần sắc hoàng thượng rất tốt!” Nàng ta làm như không có chuyện gì.

Ta lạnh lùng nhìn nàng: “Hoàng hậu không muốn giải thích với quả nhân?”

Cố Thiên Lâm cho cung nữ lui, dịu dàng nói: “Hoàng thượng muốn biết sao?”

Không muốn biết thì ta đến Ngọc Phượng cung làm gì?

“Tử Ly đã dụng tâm đề phòng, nhưng phòng sau không thắng được phòng trước, chỉ bằng cùng Thiên Lâm đánh cược, ba ngày sau, Tử Ly vẫn sẽ... ngủ gật!”

Nàng, nàng ta trở nên xảo quyệt như vậy từ bao giờ? Tính hiếu thắng trong ta trỗi dậy, không phục nghĩ, một Cố Thiên Lâm không biết võ công đã làm ta ngủ gật ba lần liên mà vẫn chưa biết nàng ta rốt cuộc đã làm gì với ta, lẽ nào lần thứ tư

ta vẫn mắc lừa?

“Nếu như Thiên Lâm không thể khiến Tử Ly ngủ, khắc sẽ nói cho Tử Ly mọi việc, không biết Tử Ly có dám?”

Được lắm, cả kế khích tướng cũng dùng rồi.

“Ba ngày sau, quả nhân sẽ ở Ngọc Long cung đợi hoàng hậu!” ta vung tay áo bỏ đi.

Ta mong chờ ba ngày trôi qua, có lúc không nhịn được bật cười, đã lâu lắm rồi ta chưa mong chờ một chuyện gì như vậy.

Ba ngày sau, Cố Thiên Lâm đúng hẹn đến Ngọc Long cung.

“Mời hoàng hậu nương nương thay áo!” Cung nữ theo lời dặn của ta hầu hạ Cố Thiên Lâm tắm rửa thay y phục.

Nàng ta mỉm cười khoác lên mình xiêm y ta đã chuẩn bị sẵn, như đã lường trước, ta càng lúc càng hoài nghi, trên người nàng ta không giấu thứ gì, vậy nàng ta làm cách nào không chế được ta?

“Tử Ly, cùng thiếp chơi cờ được không?” Xiêm y rộng rãi không giấu nổi thân hình yếu điệu của nàng, làn da sau khi tắm hơi ửng hồng, càng thêm phần diễm lệ.

Ta vui vẻ đồng ý. Nàng ta không biết võ công không tiếp cận được ta, y phục cũng đã thay hoàn toàn, ta không biết nàng ta còn giở được chiêu gì.

Không ngờ Cố Thiên Lâm cầm nghệ trác tuyệt, mà kỳ nghệ cũng thuộc hàng cao thủ. Ta không dám lơ là, dùng hết sức cuối cùng chỉ thắng được nàng ta hai quân.

“Sắc trời đã tối...” ta chưa kịp nói câu hoàng hậu nên nghỉ sớm, Cố Thiên Lâm đã đứng dậy “Sắc trời đã tối, Tử Ly nên nghỉ sớm đi, Thiên Lâm không quấy rầy chàng nữa.”

Ta sống người, hôm nay không phải là ngày đánh cược sao? Lẽ nào nàng ta lại nhận thua như vậy?

Cố Thiên Lâm đã cúi đầu quỳ xuống. Nàng ta vừa cúi đầu, cây trâm hoa trên đầu liền rơi xuống, mái tóc dài xoã ra như thác đổ.

“Thiên Lâm thất lễ!” Nàng ta đưa tay định nhặt cây trâm. Ta nhanh tay nhặt lấy đưa cho nàng.

Nàng ta vui mừng đứng dậy, tay trái đón lấy hoa trâm bỗng nhiên bẻ gãy, một làn ám hương xộc lên. Ta vội vàng bế khí, toàn thân lại tê rần không chút sức lực, chán nản ngã xuống.

Cố Thiên Lâm khoé môi mỉm cười: “Dụng binh không ngại gian trá. Tử Ly, chàng thua rồi!”

Ta vô cùng tức tối, vốn tưởng rằng nàng ta chỉ là nữ lưu yếu đuối, không ngờ, nàng ta lại dám dùng độc!

Cố Thiên Lâm vỗ về gương mặt ta, dịu dàng nói: “Tử Ly trùng mắt như trẻ con thế này, Thiên Lâm chưa từng nhìn thấy.”

Ta lạnh lùng nhìn nàng ta, quyết ý không ngủ, xem nàng ta định giở trò gì.

“Ai da, nhưng mà, Tử Ly đừng có trùng mắt nhìn Thiên Lâm nữa, Thiên Lâm nhất gan, sợ lắm!” Nói rồi, nàng ta lại bịt mắt ta lại.

Một bậc đế vương, năm lần bảy lượt bị phi tử cởi quần áo sờ soạng khắp người, tỉnh rồi vẫn không biết rốt cuộc nàng ta đã làm gì, thật vô cùng nhục nhã!

Ta cuối cùng cũng không chống lại được cảm giác mệt mỏi do những vết nhoi nhói kia đem tới, nặng nề thiếp đi.

Tỉnh lại, lần này nàng ta không mặc y phục hộ ta nữa, mặc kệ ta nằm dưới đất. Ta nhảy dựng lên, kiểm tra kỹ toàn thân, cuối cùng phát hiện ở vùng bụng có dấu vết như bị kim châm.

Lẽ nào cảm giác nhói nhói tê tê đó là do bị kim châm? Ta vận nội lực kiểm tra kinh mạch toàn thân, không có gì lạ, nhưng mỗi lần tỉnh lại, tinh thần đều rất sáng khoái.

Nàng ta để lại một tấm thiệp trên án thư: “Nếu Tử Ly không phục, ba ngày sau Thiên Lâm đợi chàng tại Ngọc Phượng cung!”

Ta tức giận vò nát tấm thiệp trong tay, ta không tin, ta thật sự đã nhiều lần thất thủ!

Vậy là, ba ngày rồi lại ba ngày, cứ cách ba ngày lại gặp nhau, ta đều hết sức “nghe lời” mà ngủ. Liên tiếp ba tháng liền, nếu không là dùng bữa xong ở Ngọc Phượng cung ngủ mất, thì là vừa đi đã bị mê hương làm cho hôn mê. Ta không tới Ngọc Phượng cung nữa, nàng ta bèn tới Ngọc Long cung, vừa bước qua cửa đã cả gan phát tán mê dược. Không chỉ có thế, ta không dám đến gần nàng ta trong vòng ba trượng, nàng ta lại dám hết mời Cố tướng ra mặt, lại mời Cố Thiên Tường ra tay. Tóm lại là trong vòng ba tháng này, cứ cách ba ngày một, ta lại vừa tức giận vừa bất lực mà “ngủ gật”.

Ta có thể ép nàng ta phải nói, nhưng lại kiêu ngạo, biết rõ nàng ta sẽ không hại mình, liền muốn biết chân tướng sự việc. Càng đề phòng cũng không thắng nổi, càng muốn tự mình nâng cao cảnh giác.

Ba tháng sau lại tới ngày đại tuyết, thủ lĩnh nhân đã sớm xuống núi bố trí xong xuôi, kỳ lạ là ta lại không thấy đau đớn tới mức hôn mê, chỉ cần dựa vào nội lực của chính mình cũng có thể kháng cự được, mà hàn độc cũng chỉ phát tác có hai canh giờ.

Thủ lĩnh nhân bắt mạch cho ta, cũng không lần ra manh mối, bẩm báo: “Có lẽ là do hoàng thượng luyện võ từ nhỏ, nội công thâm hậu, ý chí kiên định!”

Trong cung ngoài cung nghe được tin này đều vô cùng mừng rỡ. Cố Thiên Lâm cùng một đám phi tần đợi ngoài Ngọc Long cung mừng đến rơi lệ.

Qua đại tuyết lại đến ba ngày, ta vẫn theo hẹn đi tới Ngọc Phượng cung, lúc này đối với mê dược mê hương của nàng ta, ta đã sớm phòng bị. Nàng ta mời Cố

tướng và Cố Thiên Tường ra mặt đương nhiên là đã hết chiêu. Ta trong lòng mừng rỡ, hàn độc không giầy vò ta quá lâu. Nén cười đợi nàng ta ra chiêu, ta không tin lần này vẫn thua trong tay nàng ta. Trước đó ta đã cho người kiểm tra Ngọc Phượng cung một lượt, đến cả Cố Thiên Lâm sau khi tắm xong cũng bị bọc trong chăn gấm, mái tóc buông lơl đặt trên giường.

Ta từ tốn đi về phía đó ngồi xuống, dịu dàng nói với nàng ta: “Thiên Lâm, hôm nay lại đến cái hẹn ba ngày rồi.”

Cả người nàng bị bọc trong chăn gấm, không thể động đậy, chớp chớp mắt mỉm cười: “Bây giờ mới là giờ Thân, Tử Ly định cứ ngồi như thế này ngắm Thiên Lâm đến tận giờ Tý sao? Có chàng ở đây, thiếp có thể an tâm ngủ rồi.”

Nàng ta nhắm mắt lại ngủ thật, từ giờ Thân canh cho nàng ta đến giờ Tý? Ta nghiêng người dựa vào giường, bàn tay vô thức vuốt ve tấm chăn gấm. Vuốt đến eo nàng, nàng ta uốn éo eo lưng, cười khanh khách: “Nhột!”

Thiên Lâm không phải không làm người ta động lòng, thấy nàng kêu nhột, ta không nhịn được lại ấn mấy cái vào eo nàng, nàng ta càng cười to hơn. Ta giờ tay giật tung tấm chăn gấm, lộ ra thân hình như bạch ngọc của nàng.

Nàng ta có vẻ xấu hổ, như do dự một lát, rồi cả quyết vươn tay ôm lấy ta.

Ta bắt lấy tay nàng ta, lắc đầu nói: “Giờ Tý chưa qua, thật xin lỗi Thiên Lâm, trăm không muốn lại ngủ gật nữa.”

Ta đưa tay nàng lên trên đỉnh đầu, nàng ta khẽ cắn môi như không biết phải làm sao. Nhớ tới mỗi lần ba ngày đó, ta lại bị nàng ta khổng chế, ta hừ một tiếng, cúi đầu hôn lên đôi môi nàng, mạnh mẽ mút mát.

“Tử Ly” nàng thờ hồn hên, muốn nói gì với ta, nhưng ta không nén được cơn xúc động đang dâng lên trong lòng, bịt chặt môi nàng không cho nàng nói.

Đêm nay, ta không nghĩ tới A La, cũng không nghĩ tới người con gái khác, trong mắt trong tim ta chỉ có một mình Thiên Lâm đang ở bên dưới ta. Không biết là do nhiều lần bại dưới tay nàng nên muốn trả thù, hay là vì nguyên nhân gì khác.

Ta như muốn nàng mãi mà chưa đủ, mỗi lần đều không cảm thấy thoả mãn.

Nắng sớm ngoài cửa sổ tràn vào, Thiên Lâm ngủ trong lòng ta, như một đoá hoa e ấp, uể oải mỗi một. Vuốt ve làn da trơn bóng của nàng, nhớ lại một đêm của nhiều năm trước nàng gả cho ta, ta khen nàng như được tạc từ băng ngọc.

Bỗng nhớ ra vụ cá cược, ta thấp giọng cười. Cuối cùng ta đã thắng được nàng một lần, xem lần này nàng còn dám đắc ý nữa không.

Nàng khẽ kêu một tiếng, tỉnh dậy, lại xấu hổ tới mức cứ vùi đầu vào lòng ta.

“Còn nhớ vụ cá cược ba ngày không? Thiên Lâm nàng thua rồi!” Ta đắc ý tuyên bố.

Nàng ừ một tiếng, không nói gì nữa. Vậy là xong sao? Ta còn đợi nàng ta nói cho ta biết nguyên nhân. “Bây giờ có thể nói với ta rốt cuộc nàng đã làm gì chưa?”

“Tử Ly” nàng nhẹ giọng nói “Chàng không xưng là quả nhân, cũng không gọi thiếp là hoàng hậu nữa rồi.”

Ta giật mình, đúng vậy, bắt đầu từ bao giờ, ta đã gọi nàng là Thiên Lâm, không còn dùng quả nhân và hoàng hậu để kéo dài khoảng cách với nàng nữa. Ta, ta lại còn lưu lại Ngọc Phượng cung, đêm qua còn muốn nàng không biết bao nhiêu lần.

Cảm thấy thân thể ta cứng lại, nàng rời khỏi vòng tay ta, quay người đi, nhẹ giọng đáp: “Tử Ly lại muốn rời khỏi Thiên Lâm mà đi sao?”

Ta rất mơ hồ, nàng vừa rời ra, ta liền cảm thấy trong lòng trống trải, cảm giác cô độc bỗng ập đến. Đưa tay ra kéo nàng vào lòng mới cảm thấy vững tâm: “Sao nào? Hoàng hậu hy vọng quả nhân xưng hô như thế này sao?”

Giọng ta rất lãnh đạm, ta không hy vọng nàng phát giác ra tâm của ta đối với nàng đã không còn như trước. Ít nhất là trước khi ta nghĩ thông suốt, ta không hy vọng.

Nàng mạnh mẽ thoát khỏi vòng tay ta ngồi dậy. Tiện tay khoác chiếc áo ngủ, rung chuông gọi cung nữ.

Ta còn chưa kịp phản ứng, cung nữ đã tiến vào.

“Thay y phục cho hoàng thượng.” Ngữ khí của nàng còn lãnh đạm hơn.

Ta tức giận nhảy xuống giường mặc quần áo. Rõ ràng ta đã thắng, nàng không chịu nói cho ta chân tướng, lại còn dám đuổi ta đi? Cố Thiên Lâm ngày trước lại chỉ mong ta lưu lại nhiều một chút.

Rời khỏi Ngọc Phượng cung, cảm giác trống rỗng trong lòng càng rõ rệt, ta cảm thấy phiền muộn bất an. Cứ cách ba ngày, ta lại được ngủ một giấc sáng khoái, lẽ nào là vì đêm qua không ngủ sao? Bãi triều, xử lý hết chính sự, ta lại đi tới Ngọc Phượng cung. Cố Thiên Lâm nhàn nhạt thỉnh an, cũng không nói gì nhiều. Ta ngồi đó mất hứng, cuối cùng không nhịn được mà nói: “Cứ cách ba ngày trẫm lại phải ngủ một giấc thật sáng khoái. Hôm nay chính sự chồng chất, trẫm thấy đau đầu, Thiên Lâm hãy hầu trẫm ngủ một giấc thật tốt.”

Cố Thiên Lâm lạ lẫm nhìn ta: “Không phải mỗi lần hoàng thượng đều không cam tâm tình nguyện mà ngủ đó sao? Sao hôm nay lại tự mình muốn ngủ vậy?”

“Lẽ nào Thiên Lâm mỗi lần đều phải bật mắt trẫm lại mới dám để trẫm ngủ?” Ta không hề tức giận, nàng nói chuyện như thế này còn làm ta vui hơn là nàng tỏ ra lạnh nhạt với ta.

Nàng bấu môi ra vẻ không phục, ta mỉm cười, thì ra nàng cũng có lúc dễ thương như vậy. “Sao nào? Thiên Lâm muốn kháng chỉ ư?”

Nàng bỗng đứng bật dậy, cho cung nữ lui hết, kiêu hãnh đi tới trước mặt ta ngẩng đầu nói: “Vậy phiền hoàng thượng hãy dựa lên trên trường kỷ!”

Ta nghe lời nàng đi tới ngồi lên trường kỷ.

“Cởi y phục ra!”

Ta giật nảy mình, nhìn nàng chăm chăm.

Khuôn mặt nàng thoáng ửng hồng: “Mỗi lần cởi y phục của chàng mất bao nhiêu công sức!”

Ta cởi vạt áo trước. Thấy nàng lấy ra một túi vải, bên trong toàn là ngân châm. Ta hơi sững sốt, không có lẽ, mỗi lần nàng đều dùng ngân châm khống chế ta?

“Đừng có ngộ nguyệt! A La tìm khắp danh y trong thiên hạ, cuối cùng cũng tìm ra cách dùng kim châm giải hàn độc trên người bệ hạ. Châm liên tiếp ba tháng đã thấy có hiệu quả rồi, từ giờ mỗi tháng châm ba lần là được.”

Lời của nàng làm ta chấn động, nghĩ tới những vàng bạc châu báu của A La, nghĩ tới nàng ta tìm kiếm danh y khắp nơi, trong lòng không biết là tư vị gì.

Trong lúc miên man suy nghĩ, Thiên Lâm đã đâm kim xuống, nghĩ lại cứ mỗi ba ngày lại châm một lần, tay nghề của nàng cũng đã thành thục hơn nhiều, không còn giống như lúc đầu sờ soạng lung tung trên người ta nữa.

Cảm giác tê nhói lại truyền đến, ta nhìn mồ hôi rịn trên vầng trán chăm chú của Thiên Lâm, thì ra nàng đã vất vả như vậy, không kìm được đưa tay ra lau.

Nàng hất tay ta ra: “Đừng ngộ nguyệt! Còn ngộ nguyệt nữa là làm chàng bất động luôn, để thiếp tha hồ đâm.”

Một Thiên Lâm hiền thực cũng có lúc bá đạo như vậy. Ta thả lỏng người, mơ hồ thiếp đi.

Sau khi tỉnh lại, nàng lạnh nhạt nói: “Hoàng thượng chính sự bận rộn, nên nghỉ ngơi cho sớm.”

Quái thật, câu này sao bây giờ lại thành nàng nói? “Hôm nay không có việc gì, trầm lưu lại Ngọc Phượng cung vậy.” Nói xong ta thấy nàng tròn mắt, đây là thái độ gì đây? Ta kéo nàng vào lòng: “Sao nào? Hoàng hậu của trẫm muốn đuổi trẫm đi sao?”

Nàng vùng vẫy một hồi, ta càng siết chặt. Nàng bắt lực lí nhí đáp: “Chàng, tối hôm qua chàng quá...”

Ta cười lớn, bế thốc nàng tới trên giường, nhặt lấy một cây ngân châm cười nói: “Thiên Lâm mệt mỏi, ngân châm có thể giúp nàng ngủ một giấc thật sâu, để trẫm thử xem sao.”

Nàng hoảng sợ hét lớn.

Đúng là ngốc, ta chưa học, sao dám châm nàng, chỉ là doạ nàng thôi. Nhưng mà... ta giờ tay điểm huyết đạo của nàng, thông thả nói: “Trẫm vẫn còn nhớ cảm giác đó, Thiên Lâm có muốn biết không?”

Ta bịt mắt nàng lại, cỡi y phục của nàng, dịu dàng hôn, nghe thấy hơi thở dồn dập của nàng, môi kề bên tai nàng nói nhỏ: “Là chủ ý của A La hay là của nàng? Nói ra ta sẽ tha cho.”

Ta thành công nhìn thấy Thiên Lâm khẽ cắn môi, nàng không chịu nói rõ, nhưng ta đã biết. Thở dài tháo dải lụa bịt mắt nàng, ôm chặt nàng trong lòng: “Trẫm chỉ biết, đêm hôm qua, trẫm chỉ nghĩ tới nàng.”

Nàng chớp chớp mắt, khoé mắt bỗng đỏ hoe, rồi òa khóc. Ta cuống quýt đỡ dành nàng, nàng nức nở hét lớn: “Chàng vẫn chưa giải huyết cho ta!”

Ta đỡ khóc đỡ cười, sao chuyện nàng khóc với chuyện ta nghĩ lại không giống nhau thế. Ta giải huyết đạo cho nàng, nàng lại đẩy ta ra: “Chàng đi đi, ta không muốn chàng mang ơn ta, ta biết trong lòng chàng chỉ có A La mà thôi, chàng đi đi!”

Phụ nữ lúc lên cơn ghen, thì ra cũng có thể dùng từ “đáng yêu” để miêu tả. Ta vững như bàn thạch, gác tay sau gáy mỉm cười: “Nếu như trong lòng ta đã có nàng rồi?”

Thiên Lâm sững người, càng khóc to hơn, luôn miệng nói ta là đồ lừa đảo.

Ta là vua của một nước, sao từ miệng nàng lại biến thành kẻ lừa đảo, A La cũng chưa từng mắng ta như vậy. Ta lật người đè lên, nhìn nàng từ trên cao, nghiêm mặt nói: “Tự mình nói, học phép châm cứu này đã tự châm mình bao nhiêu lần?”

Nàng bị doạ run người, không dám khóc nữa.

Ta hiểu nỗi khổ tâm của A La, nàng cầu khắp các danh y được phương pháp này, mà Thiên Lâm lại bất chấp tất cả lấy thân mình thử châm, tự học để cứu ta. Bất tri bất giác, ta đã chìm đắm trong mối thâm tình dịu ngọt của Thiên Lâm. “Nàng đúng là ngốc ghê, sao không để thái y học?”

“Thiếp, thiếp nghĩ...”

“Ấy, ta biết rồi, nàng muốn độc chiếm ta, muốn nhân cơ hội sàm sỡ ta phải không?” Ta trêu nàng.

Mặt Thiên Lâm càng đỏ, quay đầu sang một bên không chịu nhìn ta: “Thiếp tính trị bệnh cho chàng xong, thiếp sẽ xuất gia làm ni cô!”

“Nàng dám!” Tim ta đập thình thịch.

“Dù sao...” nàng chưa nói hết đã lại khóc nức nở.

Ta thật không biết phải làm sao, chỉ sợ nhỡ không cẩn thận, nàng lại giận tới mức xuất gia mất. Ta nói hết những lời ngọt ngào, dỗ nàng nín khóc, đôi mắt long lanh như nước mùa thu rung rung lệ nói: “Thì ra chàng cũng biết nói những lời tình tứ như vậy!”

Mặt ta nóng bừng, không thềm quan tâm đến điều gì khác, bịt kín miệng nàng, không cho phép nàng nói những lời đó.

Một tháng sau, Thiên Lâm có tin vui, ta vô cùng sung sướng, đại xá toàn thiên hạ.

A La vào cung thăm nàng, ta đứng từ xa nhìn A La, mỉm cười đi tới.

“Chúc mừng đại ca! Mau đưa hồng bao!”

Ta xị mặt: “Đại ca giờ không có tiền, ngân lượng đều do chị dâu muối quản lý rồi.”

“Vậy cháu của huynh ra đời, huynh sẽ cho hồng bao chứ?” A La không bỏ cuộc.

Ta liếc nhìn bụng nàng: “Như vậy đi, nếu muối sinh con gái, vậy gả cho con trai ta, ngân lượng của ta và Thiên Lâm đều cho nó hết!”

A La giật mình. Thiên Lâm cũng nhảy cẫng lên tán thành: “Chủ ý của Tử Ly thật hay. Quyết định vậy đi!”

Ta vội đỡ nàng, nhẹ giọng trách: “Sao lại nhảy cao vậy, phải nói cho rõ, nếu đứa nhỏ giống Bình Nam vương, vậy thì hôn sự xoá bỏ!”

A La ra vẻ khở sở, thở dài: “Sau này muối phải ít vào cung thôi, nếu không thì vì một cái hồng bao, kết quả là đem bán con gái đi. Nếu còn dám xoe tay ra trước mặt đại ca, không khéo đứa thứ hai đứa thứ ba cũng chẳng còn!”

Trong Ngọc Phụng cung tràn ngập tiếng cười. Ta nhìn ra ngoài cửa sổ, đã bao năm rồi chưa cảm thấy cảnh xuân lại đẹp dễ như vậy.

Ngoại truyện thứ năm – An Thanh vương

Người dịch: Wasabee

Nguồn: <http://www.e-thuvien.com>

“Người nói gì?” Ta nhảy dựng lên, tiểu tử thối này đúng là chẳng ra làm sao, lại dám bảo ta tháng này lần nào cũng phải thua A La. Cũng không thèm nghĩ đến cha hấn đã từng này tuổi rồi, khó khăn lắm quốc gia mới an bình, chiến sự đi qua, ở nhà an dưỡng, chút thú vui con con ấy cũng bị đoạt mất, đúng là quá bất hiếu mà.

Lưu Giác hai tay ôm vai, nhìn cha già đỏ mặt tía tai giậm chân la hét, tựa cửa nhàn nhã nhìn, chậm rãi phun ra một câu: “A La lại giờ trò vôi vĩnh trước mặt hoàng thượng, nói là tiền thua hết cha rồi, cha nói xem, mặt mũi con trai cha còn biết giấu vào đâu bây giờ?”

“Ha ha!” Ta sung sướng, A La quỷ kế đa đoan, tháng trước thua ta hơn một vạn ngân lượng, cộng thêm những món đồ chơi hiếm có mà tên tiểu tử thối này vơ vét khắp nơi về để dễ dành nó. Nghĩ đến là ta thấy sung sướng. Ta vuốt vuốt râu, nghĩ một lát rồi nói với đồ tiểu tử thối kia: “Đã đánh bạc thì phải chấp nhận thua, nếu ta để nó thắng thì còn ý nghĩa gì nữa, hay là, con cũng cùng chơi?”

Ta thành công nhìn tên tiểu tử thối kia nhảy tung tung như mèo phải bóng, hấn sợ nhất là bị lôi kéo đánh bạc, quả nhiên hấn bĩu môi quăng ra một câu: “Cha không nhường thì thôi, đừng có hối hận!”

Hối hận? Có gì để hối hận chứ? Hừm! Đầu óc ta lại quay về với mấy ván bạc hậu của tháng này.

Sau khi A La gả cho tên tiểu tử thối kia, rõ ràng là vẫn còn để bụng chuyện bị ta bày mưu hùm hèn lể, biết ta thích chơi vài ván bạc nhỏ, thế là tự mình đứng ra

làm nhà cái, mời Ô y kỵ trong phủ tới tham gia. Còn quy định mười lăm mỗi tháng đánh ván lớn, cách năm ngày chơi ván nhỏ. Cách chơi nhiều vô cùng tận. Ta trong lòng ngửa ngáy, biết thừa nó muốn dụ dỗ ta, lại không nhìn được đâm đầu vào.

Nó lo lắng hàn độc của hoàng thượng, cùng hoàng hậu bàn bạc rất lâu tìm về một đồng thầy thuốc. Lấy ra ngân châm cá cược với ta châm một nhát là giống hệt như bị điểm huyết, ta cầm cây châm ngấm nghĩa, châm gì mà trông như đinh sắt? Liền đặt ngay tại chỗ hai ngàn lượng bạc, khổ thân Thanh Ảnh, tiếng rú bi thảm đó... Ta thông cảm ôm hai ngàn lượng bạc thắng được nghênh ngang bỏ đi.

Nhưng nha đầu đó suốt ba năm liền lấy ngân châm cá cược với ta đến cả trăm lần, trừ một lần bốn tháng trước ta thua mất một ngàn lượng ra, nó thua ta cả trăm lần, có thể không tìm hoàng thượng để đòi sao?

Chuyện ăn ở của mấy tên danh y đó, chẳng phải đều do tên tiểu tử thối đáng thương của ta dùng bổng lộc đã thua chẳng còn lại bao nhiêu cắng đáng hay sao? Lần này thì tốt rồi, trị được hàn độc của hoàng thượng, chắc nó cũng phải đổi món cá cược khác chứ.

“Lão hồ ly!”

Ta híp mắt cười, đến thật rồi.

Nói thật, Lý tướng quả thực làm ta thấy ghét, mặt vuông chữ điền trông ra vẻ còn oai nghiêm hơn ta, vậy mà hai đứa con gái đều trở thành người nhà của ta, chẳng hiểu ra làm sao.

“Lão hồ ly, sau này con không cược ngân châm với người nữa, con đã phát minh ra cách chơi mới, muốn chơi không?” A La sao cũng giống thằng con kia ôm vai tựa cửa vậy chứ? Tư thế này trông chẳng nho nhã chút nào.

“Người có chơi không? Ô y kỵ bọn họ mê chết thôi, nếu không phải nghĩ tới phải hiếu thuận với lão nhân gia người, con cũng không đặc biệt tới đây hỏi người đâu.”

Cái gì? Ta nghiêm mặt lại: “Không biết trên dưới!”

Nó nghe xong quay người đi mất, chẳng có vẻ gì là giận dữ, hi hi cười nói: “Người không đi càng tốt, Minh Âm, Xích Phượng, Huyền Y với con nữa vừa vận đủ một bàn!”

“Đội đã! Còn Thanh Ảnh đâu?” Ta biết nó vốn chẳng để ta vào mắt, thử dài gọi nó lại, ta tò mò.

“Chẳng phải là phải canh gác vương phủ hay sao? Hắn với người thân nhau, hắn phải trực nhật!”

Nhìn nó tung tăng chạy đi mất hút, ta mới chợt phản ứng lại được. Khổ thân Thanh Ảnh, vì thân cận với ta nên bị A La tước mất quyền vui chơi! Là trò chơi gì mới, ta nhất định phải đi coi cho rõ.

Đang tiết xuân hoa nở rộ, ánh dương dịu dàng xuyên qua những tán lá, vừa đi đến Tùng Phong đường ta đã nghe thấy một tràng âm thanh ầm ĩ, còn có... “ta có một đôi Cống thượng hoa*, ai cũng có phần, hôm nay đánh nhỏ thôi, mỗi người mười sáu lượng bạc!” tiếng của A La cũng đủ to đi.

Mỗi người mười sáu lượng bạc, ba người là bốn mươi tám lượng rồi, còn nói là đánh nhỏ!

Ta rón rén đến gần bọn chúng, từ xa nhìn thấy bốn người ngồi xung quanh bàn, không biết đang lấy thứ gì trên bàn, cứ ném đi ném lại, Minh Âm lại còn cười to: “Ha ha, Tự Mặc*! Ta ù rồi, có một Cống gia phiên*, trả tiền, mỗi người hai tư lượng!”

Ta giật bản mình, Minh Âm ít nói trầm mặc nhất lại có thể cười một cách... đáng sợ như vậy! Chỉ một loáng như thế, hắn đã kiếm hơn sáu mươi lượng bạc? Chân không kịp được tiến về phía trước mấy bước, bọn chúng nói gì ta nghe chẳng hiểu, không xem kỹ hơn không được.

Mắt bỗng hoa lên, làm ta giật mình, ngẩng đầu nhìn thấy Thanh Ảnh đang nghiêm mặt chắn đường ta: “Lão vương gia xin dừng bước, vương phi đã dặn, không cho ai tiến vào Tùng Phong đường!”

“Ồ đâu ra chuyện như vậy! Nó là chủ hay ta là chủ?” Tức chết ta mất, tại sao Thanh Ảnh lại thành ra nghe lời nó chứ?

Thanh Ảnh than thở nói: “Lão vương gia, người đừng làm khó Thanh Ảnh nữa! Vương phi nói, nếu như không phải vương phi cho phép...”

“Trừ phi bước qua xác người mà vào?” ta trợn mắt nhìn hấn.

“Không không không, thuộc hạ nằm đơ ra đây cũng chẳng ích gì, vương phi nói nếu không được vương phi cho phép đã cho người khác vào, sẽ không cho thuộc hạ chơi mặt chược nữa!” Thanh Ảnh xua tay rồi rút.

“Mặt chược? Người nói cái bọn chúng đang chơi kia gọi là mặt chược?” Ta cảm thấy có hứng thú nha.

Thanh Ảnh hai mắt phát sáng, miệng lẩm bà lẩm bẩm, tóm lại là tăng bốc trò chơi mới lên tận mây xanh. Ta nghe vẫn chưa hiểu lắm, tâm tư ngửa ngáy, nhắc chân đi thẳng vào bên trong.

“Lão vương gia đừng bước!” Thanh Ảnh chắn trước mặt ta, sắc mặt lúc xanh lúc đỏ, nhỏ giọng nói như đã hạ quyết tâm:

“Lão vương gia, nếu không để Thanh Ảnh vào báo với vương phi một câu?”

Cái gì? Ta nhìn Thanh Ảnh như nhìn quái vật, nhỏ nhẹ hỏi: “Thanh Ảnh, còn nhớ khi ta đưa người về phủ, người vì mất cha mất mẹ mà lưu lạc đầu đường xó chợ?”

Hấn bỗng quỳ xuống: “Đại ân của lão vương gia, Thanh Ảnh chưa từng quên!”

“Vậy...” Ta lại bước về phía trước một bước, mỉm cười nghĩ Thanh Ảnh tuyệt đối sẽ không phản bội ta, “ta chỉ âm thầm đứng nhìn thôi, không cho bọn chúng biết.”

“Vương phi! Lão vương gia muốn chơi bài!” Ta vừa nói xong Thanh Ảnh đã há mồm rống lên.

“Mời lão vương gia vào!” tiếng A La vang lên giòn giã.

Thanh Ảnh cung kính ôm quyền hành lễ với ta: “Mời lão vương gia!”

Ta lườm hằm, cất bước vào trong. Minh Âm Xích Phượng Huyền Y rời bàn hành lễ với ta: “Lão vương gia!”

“Miễn lễ!”

Lời vừa dứt, ba tên tiêu tử thời kia lập tức ngồi xuống, hai tay bắt đầu mò tới mò lui trên bàn.

Trên bàn bày một đồng miếng tre nhỏ, ta tò mò cầm một miếng lên, còn chưa kịp nhìn kỹ, A La đã giơ tay giật về: “Lão hồ ly, nhìn chúng ta chơi trước để học đã!”

Vậy là ta cứ lượn lờ xung quanh bốn chúng nó, xem suốt cả buổi chiều, chừng như đã hiểu ra, ngửa ngáy nói: “Bản vương muốn chơi!”

“Hôm nay giải tán, đánh suốt cả buổi chiều, mỗi tay mỗi cổ rồi, ngày mai đánh lớn, ngày mai chơi tiếp!” A La thắng thùng tuyên bố giải tán, bốn người đếm lại ngân lượng, nó lại thắng hơn một trăm lượng, Xích Phượng bịn rịn nói: “Hôm nay ta thua hai trăm lượng, ngày mai nhất định ta phải gỡ lại!”

Minh Âm Huyền Y đồng thanh đáp: “Không được! Ngày mai vẫn phải rút thăm quyết định!”

“Bản vương chắc không cần rút thăm chứ?” Ta hỏi xen vào.

“Đương nhiên, vẫn phải nể mặt lão hồ ly người chứ. Cộng thêm người là người mới, mọi người đều rất thích, hoan nghênh người tham gia!” A La cười tít mắt, ba tên kia đồng thanh phụ họa.

Ta phờ phới trở về phòng.

Vừa qua trưa ngày thứ hai, ta vội vã đi tới Tùng Phong đường. Ta, A La, Xích Phượng, Minh Âm ngồi một bàn.

“Hôm nay đánh lớn, trung bình mười lượng, ù thì gấp đôi*, ai có ý kiến gì không?” A La tươi cười tuyên bố.

Không ngờ vừa đến đã gặp đúng ngày chơi lớn, lần này phải thắng cho đã mới được. Hôm qua ta tìm hiểu kỹ rồi, buổi tối lại nghiên cứu thêm một lượt, chắc không có vấn đề gì.

Chơi xong một vòng, ta trợn mắt: “Bao nhiêu?”

“Lão vương gia, ngài có một quân không mở kịp, lại còn là Hoa Kiềm*, phải đền cho mỗi người tám mươi lượng bạc. Cộng thêm ngài rút pháo, thuộc hạ ù một đôi thanh*, ngài phải đưa thuộc hạ một trăm sáu mươi lượng nữa.” Minh Âm kiên nhẫn tính toán sổ sách với ta.

“Lão vương gia, ngoài đền tám mươi lượng, ngài rút pháo thuộc hạ ù một đôi đại*, tổng cộng ngài phải đưa thuộc hạ một trăm hai mươi lượng.” Đó là tiếng của Xích Phượng.

A La cười khanh khách: “Con ít nhất, ngoài tám mươi lượng kia, người rút pháo đưa con mười lượng, tổng là chín mươi lượng.”

Vậy, vậy là phải thua mất ba trăm tám mươi lượng bạc! Được, ta đưa! Ta đếm tiền vút lên bàn: “Tiếp tục!”

“Lão vương gia, xin lỗi, thuộc hạ ù rồi!”

“Lão vương gia, ngài đừng nóng, thuộc hạ xem bài đã!”

“Lão hồ ly, ha ha, của con là Thanh nhất sắc*, đủ bài!”

Chưa tới hai canh giờ, ta không biết đã phải móc hầu bao bao nhiêu lần, cuối cùng rỗng tuếch. Rỗng rồi? Lúc đi ra ngoài hầu bao có hơn hai nghìn lượng cơ mà.

“Tiếp tục!”

“Lão hồ ly, túi người còn tiền không? Ở đây chỉ chơi tiền mặt, không ghi sổ!” A La lại dám nói như thế.

Nghĩ lại cũng phải, đánh bạc mà ghi sổ thì còn gì vui, ta hào sảng đứng dậy nói: “Đợi đây, ta về lấy thêm ngân lượng!” Ta vội vàng chạy về lấy thêm ngân lượng, hoàn toàn không biết sau lưng ta ba tên kia cười đến đau cả bụng.

Ngày hôm đó, đánh từ trưa cho đến tận giờ Tý, tiểu tử thôi cuối cùng không chịu nổi mặt mũi hầm hầm lồi cổ A La về, ta thua hết hơn bảy nghìn lượng bạc, mà vẫn chưa thấy đủ.

Từ hôm đó, ngày nào ta cũng muốn chơi mặt chược, nhưng tên tiểu tử thôi kia nói, A La đang mang thai ngồi lâu không tốt, một ngày chỉ cho chơi hai canh giờ.

A La không được chơi thì cũng thôi đi, nhưng quân mặt chược là của nó, ta muốn tìm người khác chơi, lại phải mượn quân bài của nó. Nó rất keo kiệt, mỗi lần cho ta mượn lại thu của ta một trăm lượng bạc.

Ta gọi Thanh Ảnh đến bắt hấn tự bắt chược mà làm ra một bộ. Nó lại tìm đến bảo đây là bản quyền của nó, muốn thu phí bản quyền một nghìn lượng.

Ta chơi dần thành thực, Ô y kỵ trong phủ chỉ dám đánh nhỏ với ta, đang lúc buồn chán, Lý tướng lại tìm đến cửa. “Thân gia!”

Được lắm, nghe hấn gọi ta như vậy không lọt lỗ tai chút nào, nhưng hôm nay hả, ta cười cười bảo Lý tướng: “Tướng gia gần đây công việc có bận lắm không?”

“Cũng tạm cũng tạm. Hôm nay qua phủ là muốn cùng thân gia ôn lại chuyện cũ, tiện đến thăm A La, nó cũng đã mang thai rồi.”

Ta biết hấn vẫn còn tiếc nuôi quyền lực, có lẽ tính cách hoàng thượng không cho phép hấn ở trên triều đình vênh vang, đành tăng cường vận động hành lang ở vương phủ và Thành đô đốc phủ, tiếng là đi thăm con gái, nhưng rõ là không chịu bỏ qua vinh hoa phú quý.

“Lý tướng phải năng tới đây chơi, gần đây lão phu rồi việc mới phát hiện ra thú vui dưỡng sinh mới, không biết Lý tướng có hứng thú chơi cùng lão phu?”

Lý tướng hai mắt sáng rực, gật đầu lia lịa.

Vậy là ta cho người đi mời Cố tướng, mời thêm cả binh bộ thị lang Lý lão gia đã thoái vị về nhà an dưỡng, bốn người hợp thành một bàn mặt chược.

Đều là người thông minh cả, bản vương dạy một cái là biết ngay, hôm nay đánh nhỏ. Hi hi, một buổi chiều, bản vương thắng được hơn ba trăm lượng bạc. Cười cười tiễn bọn họ về, hẹn ngày mai đánh tiếp. Ta vô cùng đắc ý, bọn họ đều là người mới, lẽ nào lại không thua? A! Hôm đó A La cũng bảo ta là người - mới!

Nha đầu này, thảo nào ta lại thua nhiều bạc như vậy, hôm đó lại còn đánh lớn! Ta tức giận phùng mang trợn mắt, hùng hổ đi tới Tùng Phong đường tìm A La tính sổ!

“Cha già, làm gì mà gấp vậy?” Tên tiểu tử thôi kia chặn ta lại.

“Ta tìm A La!”

“Nàng ngủ rồi, đạo này nôn nhiều quá, mệt mỏi lắm, cha đừng đi làm phiền nàng.”

“Nhưng mà...” ta vẫn còn nhớ vài ngày nữa lại đánh lớn, ta nhất định phải thắng nó.

Tiểu tử thôi không nhịn được cười, thì thảo bên tai ta: “A La nói, đánh nhỏ vui là chính, sau này vương phủ không đánh lớn nữa.”

Cái gì? Bảy ngàn lượng của ta! Đánh nhỏ thì bao giờ mới thu về được!

Thấy mặt ta thất thần, tiểu tử thôi khoé mắt loé lên hung ác: “Con đã quyết định rồi, sau này trong phủ con sẽ là người quản lý sổ sách, cha và A La mỗi tháng chỉ được lĩnh một trăm lượng để chơi bạc!”

“Cái gì?”

“Con bảo cha già nhé, chẳng phải cha đã dạy Cố tướng Lý tướng chơi rồi sao? Cha tìm bọn họ mà đánh! Như vậy, chỉ cần cha bỏ qua A La, con cũng không quản lý sổ sách của cha nữa!” Tiểu tử thôi kia cười gian tà.

Ta còn không hiểu nữa hay sao? Đành vỗ vai nó cảm thán một câu: “Con trai lớn rồi không giữ được! Nhưng mà... nếu con làm cho A La sinh liên tiếp mấy đứa, ta tuyệt đối không có ý kiến!”

“Quân tử nhất ngôn!”

“Tứ mã nan truy!”

Ta sung sướng bỏ đi, A La càng bị quản lý nghiêm, càng sẽ đến tìm ta đánh bạc. Tiểu tử thôi kia sao lại không thừa hưởng được trí thông minh của ta vậy nhỉ?

*Những chỗ có dấu * là từ chuyên dùng trong chơi mạt chược, mình thì mù tịt nên tạm để nguyên từ Hán Việt hoặc chém cho nó thuận tai tí, có gì sai sót mong mọi người bỏ qua.*

